

Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!

V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

36

V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

TẬP

36

*(Tháng Ba - tháng Bảy
1918)*

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HÀ NỘI - 2005

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin trong tập này in theo bản dịch
của Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội

© Nhà xuất bản Tiến bộ, 1977

Л 10102—113
014 (01)—77 784—77

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động là vấn đề có tính nguyên tắc đối với cách mạng Việt Nam; là bước phát triển về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu mọi mặt do công cuộc đổi mới đất nước mang lại trong những năm qua thật đáng trân trọng và khích lệ, đồng thời đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê-nin để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với tinh thần đó, việc tìm hiểu, nghiên cứu có hệ thống và vận dụng sáng tạo những tư tưởng, những tinh hoa của chủ nghĩa Mác - Lê-nin là vô cùng quan trọng và cấp thiết đối với chúng ta hiện nay.

Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu lý luận của đông đảo bạn đọc, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên các trường đại học, nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Vladimira Ilích Lê-nin (22-4-1870 - 22-4-2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản Bộ sách quý *V. I. Lê-nin - Toàn tập* gồm 55 tập và 2 tập Tra cứu.

Bộ sách *V. I. Lê-nin - Toàn tập* ra mắt bạn đọc lần này được xuất bản theo đúng nguyên bản của Bộ *V. I. Lê-nin - Toàn tập*, tiếng Việt, do Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, xuất bản vào những năm 70-80 thế kỷ XX.

* *
*

Tập 36 của Bộ sách *V. I. Lênin - Toàn tập* bao gồm các tác phẩm của V. I. Lê-nin viết trong thời gian từ tháng Ba đến tháng Bảy 1918 trong thời kỳ tạm ngừng chiến đấu lần đầu tiên, do việc ký kết hoà ước Brét đưa lại.

Nội dung chính của tập 36 được mở đầu bằng những tài liệu về Đại hội VII bất thường của Đảng Cộng sản (b) Nga họp từ mồng 6 đến mồng 8 tháng Ba 1918, đại hội lần đầu tiên của đảng bên-sê-vích sau khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại thắng lợi. Tập này đề cập việc Liên Xô thoát ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, việc Chính quyền xô-viết được củng cố khắp nước, việc nhà nước công nông nắm được những vị trí chỉ đạo trong một loạt ngành kinh tế quốc dân quan trọng, - tất cả những việc ấy đã đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga.

Nội dung những tác phẩm chính trong tập này được phân tích khá toàn diện trong phần *Lời tựa* in ở đầu sách, do Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô) viết cho lần xuất bản bằng tiếng Việt.

Phần *Phụ lục* và các *Bản chú dẫn* (với những số trang tương ứng của phần nội dung trong tập) ở cuối sách được trình bày hết sức khoa học và chuẩn xác; đây là phần tra cứu rất bổ ích, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong nội dung tác phẩm, giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của V. I. Lê-nin.

Chú thích cuối trang bằng dấu (*) là của V. I. Lê-nin; Chú thích bằng chữ số Ả-rập ⁽¹⁾ là của Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Liên Xô (trước đây).

Hy vọng Bộ sách sẽ là tài liệu nghiên cứu và tham khảo bổ ích cho bạn đọc.

Tháng 12 năm 2005

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

LỜI TỰA

Tập 36 của Toàn tập V. I. Lê-nin gồm những tác phẩm viết từ tháng Ba đến tháng Bảy 1918, trong thời kỳ tạm ngừng chiến đấu lần đầu tiên, do việc ký kết hòa ước Brét đưa lại.

Việc ra khỏi chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, việc Chính quyền xô-viết được củng cố khắp nước, việc nhà nước công nông nắm được những vị trí chỉ đạo trong một loạt ngành kinh tế quốc dân quan trọng, - tất cả những việc ấy đã đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga. Lần đầu tiên Nhà nước xô-viết đã có khả năng tập trung lực lượng chủ yếu vào công cuộc xây dựng hòa bình về kinh tế và văn hóa, dành sự chú ý chủ yếu vào việc giải quyết những nhiệm vụ hết sức lớn lao trong công cuộc xây dựng xã hội mới, xã hội chủ nghĩa. Thời kỳ này, Lê-nin tiếp tục đề ra những nguyên tắc cơ bản của một kế hoạch khoa học nhằm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Nhân dân Liên-xô do đảng cộng sản lãnh đạo đã bắt tay vào việc xây dựng xã hội mới trong những điều kiện hết sức khó khăn. Nhà nước xô-viết nằm giữa vòng vây của các cường quốc đế quốc chủ nghĩa thù địch đang chuẩn bị can thiệp vũ trang chống lại nước Cộng hòa xô-viết. Dựa vào sự ủng hộ của bọn đế quốc nước ngoài, các giai cấp bóc lột tiến hành đấu tranh ác liệt chống Chính quyền xô-viết. Việc xây dựng chủ nghĩa xã hội lại càng gặp khó khăn hơn

vì tình trạng lạc hậu về kinh tế - xã hội, kỹ thuật và văn hóa do chế độ cũ để lại; hơn nữa, nền kinh tế quốc dân trong nước lại bị cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất tàn phá và phá hoại đến cao độ. Muốn khắc phục những khó khăn ấy và đưa nước nhà tiến lên con đường rộng lớn xây dựng đời sống mới thì đảng và nhân dân phải có những cố gắng anh dũng

Được vũ trang bằng kế hoạch của Lê-nin, đảng cộng sản đã cổ vũ và tổ chức công nhân và nông dân Nga tiến hành lao động quên mình để xây dựng lại toàn bộ đời sống theo những nguyên tắc xã hội chủ nghĩa. Những tác phẩm in trong tập này phản ánh một cách nổi bật hoạt động của Lê-nin về mặt lãnh đạo đảng, nhà nước và quần chúng nhân dân trong những điều kiện phức tạp ấy, một hoạt động có tính chất nhiều mặt, kết hợp quyết tâm cách mạng và sự cứng rắn hết sức lớn với tính chất mềm dẻo và thận trọng.

Mở đầu tập này là những tài liệu về Đại hội VII bất thường của Đảng cộng sản (b) Nga họp từ mồng 6 đến mồng 8 tháng Ba 1918, đại hội lần đầu tiên của đảng bôn-sê-vích sau khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại thắng lợi. Nghị quyết của đại hội là một cái mốc quan trọng chẳng những trong đời sống của nước Cộng hòa xô-viết, mà cả trong đời sống của toàn thế giới. Đại hội đã được triệu tập để giải quyết dứt khoát vấn đề hòa bình. Sở dĩ cần phải triệu tập đại hội bất thường là vì trong Ban chấp hành trung ương đảng và trong một số đảng bộ địa phương không có sự nhất trí về vấn đề ra khỏi cuộc chiến tranh với nước Đức. Cuộc đấu tranh xung quanh hòa ước Brét đã mang tính chất gay gắt và nguy hiểm, đe dọa đưa đến chia rẽ đảng. Trong quá trình cuộc đấu tranh ấy, Lê-nin đã chỉ ra rằng “những người cộng sản cánh tả” và bọn to-rốt-kít có ý kiến bất đồng với đảng là vì họ phủ nhận khả năng thắng lợi của chủ nghĩa xã hội trong một nước, là vì họ có một luận điểm sai lầm cho rằng chỉ có

thể giữ vững nền chuyên chính vô sản và những thành quả của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại với điều kiện cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới thắng lợi, mà cuộc cách mạng này thì cần được “thúc đẩy” bằng một cuộc chiến tranh với chủ nghĩa đế quốc thế giới.

Bác bỏ lập luận của “những người cộng sản cánh tả” khẳng định rằng việc ký hòa ước với Đức hình như sẽ làm yếu cuộc cách mạng quốc tế, Lê-nin đã nhấn mạnh rằng chính vì lợi ích của phong trào cách mạng thế giới mà cần phải duy trì nước Cộng hòa xô-viết, bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Lê-nin đã chứng minh hùng hồn rằng việc gìn giữ nền tự do và độc lập của nhà nước đầu tiên trong lịch sử của nhân dân lao động, việc bảo đảm cho Nhà nước xô-viết phát triển theo con đường của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, rốt cuộc sẽ quyết định tương lai của loài người. Cuộc đấu tranh kiên trì và bền bỉ của Lê-nin chống “những người cộng sản cánh tả” và bọn to-rốt-kít, đã đưa đến một bước ngoặt: trước khi đại hội đảng họp, đa số các đảng bộ đã ủng hộ đường lối của Lê-nin và tán thành việc ký kết hòa ước Brét theo quyết định của Ban chấp hành trung ương đảng và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 3 tháng Ba 1918.

Lê-nin đã chỉ đạo toàn bộ công tác của đại hội — một đại hội diễn ra trong bầu không khí đấu tranh căng thẳng với “những người cộng sản cánh tả” và bọn to-rốt-kít. Tại đại hội, Lê-nin đọc báo cáo chính trị của Ban chấp hành trung ương, trong đó Lê-nin phân tích sâu sắc sự phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga, hoàn cảnh quốc tế và phong trào cách mạng thế giới; Người đã chứng minh toàn diện luận điểm nói rằng việc ra khỏi chiến tranh và tranh thủ được sự tạm ngừng chiến là hết sức cần thiết để củng cố Chính quyền xô-viết, vạch ra những triển vọng mở rộng công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và nhiệm vụ củng cố khả năng quốc phòng của Nhà nước xô-viết.

Lê-nin kiên quyết chống lại những khẩu hiệu phiêu lưu của “những người cộng sản cánh tả” đòi phải đẩy nhanh, “thúc đẩy” cách mạng thế giới bằng con đường chiến tranh cách mạng. Lê-nin dạy: “Cách mạng không diễn ra theo lối đặt hàng, người ta không thể định trước cách mạng nổ ra vào lúc này hay lúc nọ; cách mạng chín muồi trong quá trình phát triển lịch sử và nó bùng nổ vào lúc mà toàn bộ hàng loạt những nguyên nhân ở trong và ở ngoài nước quyết định” (xem tập này, tr. 661). Những người nghĩ rằng cách mạng có thể nổ ra ở một nước nào đó theo đơn đặt hàng, theo sự thỏa thuận, bằng con đường “thúc đẩy” từ bên ngoài, thì những người đó “hoặc là những kẻ điên rồ, hoặc là những bọn khiêu khích” (xem tập này, tr. 569).

Bằng đa số phiếu, đại hội của đảng đã thông qua một nghị quyết do Lê-nin vạch ra về sự cần thiết phải phê chuẩn hòa ước do Chính quyền xô-viết ký với nước Đức. Sau khi nghe báo cáo của Lê-nin, Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga họp từ ngày 14 đến 16 tháng Ba 1918 đã phê chuẩn hòa ước Brét.

Sau khi đạt được tạm ngừng chiến, Lê-nin, đảng cộng sản và Chính phủ xô-viết đã áp dụng các biện pháp để thiết lập quan hệ bình thường với các nước tư bản chủ nghĩa, giải quyết công việc buôn bán với các nước ấy vì đây là một nhân tố hết sức quan trọng để cùng tồn tại hòa bình. Trong các báo cáo đọc tại Đại hội VII của đảng, tại các Đại hội IV và V các Xô-viết toàn Nga, trong các báo cáo và các bài phát biểu ý kiến tại các phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, trong bài trả lời phỏng vấn của phóng viên báo “Folkets Dagblad Politiken”, lần đầu tiên được đưa vào Toàn tập, – bất cứ ở đâu, Lê-nin cũng đều đưa ra tư tưởng cho rằng “không thể tạo ra một trật tự tốt hơn chỉ bằng chiến tranh và đổ máu” (xem tập này, tr. 601). Lê-nin luôn luôn nhấn mạnh rằng Chính phủ xô-viết sẵn sàng làm mọi việc cần thiết để

cho cuộc tạm ngừng chiến kéo dài càng lâu càng tốt. Lê-nin nói: “Chúng ta hứa với công nhân và nông dân là sẽ làm mọi việc để tranh thủ hòa bình” (tr. 423), nhưng Lê-nin lại cảnh cáo rằng nếu bọn đế quốc tấn công nước Nga xô-viết thì nhân dân yêu chuộng hòa bình của chúng ta, tất cả những người lao động “sẽ vùng dậy, muôn người như một, để bảo vệ đất nước mình bằng bàn tay vũ trang” (xem tập này, tr. 653).

Chính quyền xô-viết là người đấu tranh trung thành và triệt để cho hòa bình trên toàn thế giới. Nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình giữa các nước có chế độ kinh tế - xã hội khác nhau trên cơ sở thừa nhận sự bình đẳng hoàn toàn giữa các dân tộc, tôn trọng chủ quyền và độc lập của nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, một nguyên tắc hết sức quan trọng dùng làm cơ sở cho chính sách đối ngoại của Nhà nước xô-viết và được nêu ra trong sắc lệnh lịch sử của Lê-nin về hòa bình, đã được thi hành triệt để ngay từ những ngày tồn tại đầu tiên của Chính quyền xô-viết. Nguyên tắc này đã và vẫn còn là đường lối chung trong chính sách đối ngoại của Liên-xô.

Trong bản báo cáo đọc tại Đại hội VII của đảng nói về việc sửa đổi lại cương lĩnh và đổi tên đảng, Lê-nin đã chứng minh sự cần thiết từ nay trở đi phải gọi đảng là Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) Nga. Lê-nin nói rằng tên gọi này là đúng đắn về mặt khoa học, vì nó xác định rõ mục đích của những sự cải tạo mà đảng đã vạch ra, – “mục đích thiết lập một xã hội cộng sản chủ nghĩa” (xem tập này, tr. 56). Lê-nin chỉ ra rằng bằng cách từ bỏ tên gọi cũ, đảng ta tuyên bố trước nhân dân lao động toàn thế giới về sự đoạn tuyệt của mình với các đảng xã hội chủ nghĩa do các lãnh tụ cơ hội chủ nghĩa cầm đầu.

Cùng với thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, nhiệm vụ chủ yếu do cương lĩnh đầu tiên của đảng nêu ra – nhiệm vụ lật đổ sự thống trị của

giai cấp tư sản và thiết lập chuyên chính vô sản – đã được hoàn thành. Trong những điều kiện lịch sử mới, cần phải có một cương lĩnh mới của đảng xác định những nhiệm vụ cơ bản của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong phần một “Bản nháp sơ thảo dự án cương lĩnh” (xem tập này, tr. 88-95) phân phát cho các đại biểu dự đại hội, Lê-nin đã trình bày những luận điểm xuất phát của bản cương lĩnh mới, đã nêu ra những nhiệm vụ trong lĩnh vực chính trị, kinh tế và quốc tế. Coi kinh nghiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga xô-viết có một ý nghĩa cực kỳ quan trọng, Lê-nin đòi hỏi là cương lĩnh phải chỉ ra cụ thể cho “công nhân châu Âu thấy chúng ta đã bắt tay làm việc gì, đã bắt tay làm việc đó như thế nào” (xem tập này, tr. 66). Đồng thời, Lê-nin tính đến khả năng có sự độc đáo riêng trong các hình thức quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trong các nước khác nhau và chỉ ra rằng “ở châu Âu, những giai đoạn quá độ đó sẽ không giống như thế” (xem tập này, tr. 63).

Lê-nin đề nghị rằng trong bản cương lĩnh mới cần vạch rõ thực chất và những ưu thế hết sức lớn của Chính quyền xô-viết với tính cách là “một hình thức chuyên chính – đã được khảo nghiệm và do phong trào quần chúng cùng cuộc đấu tranh cách mạng đẻ ra – của giai cấp vô sản và nông dân nghèo (nửa vô sản)” (xem tập này, tr. 90). Trong “Bản nháp sơ thảo dự án cương lĩnh” và nhiều tác phẩm khác, kể cả trong bản lược thảo “Về nguyên tắc dân chủ và tính chất xã hội chủ nghĩa của Chính quyền xô-viết” lần đầu tiên được công bố trong Toàn tập, Lê-nin phát triển học thuyết về các Xô-viết với tư cách là hình thức của chuyên chính vô sản, chỉ rõ sự khác nhau về nguyên tắc và ưu thế của nền dân chủ vô sản so với nền dân chủ tư sản. Lê-nin nhấn mạnh rằng sự khác nhau đó là ở chỗ chuyển trọng tâm trong vấn đề dân chủ “từ chỗ thừa nhận về mặt hình thức những quyền tự do (như dưới chế độ đại nghị

tư sản) đến chỗ bảo đảm thực tế cho những người lao động – những người đã lật đổ bọn bóc lột – được hưởng những quyền tự do” (xem tập này, tr.92). Lê-nin coi việc thu hút mọi người lao động tham gia quản lý nhà nước là một trong những ưu thế quyết định của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. “Điều quan trọng đối với chúng ta là thu hút toàn thể những người lao động, không trừ một ai, tham gia việc quản lý nhà nước. Đó là một nhiệm vụ rất mực khó khăn. Nhưng một thiểu số người, tức là đảng, không thể thực hiện chủ nghĩa xã hội được. Chỉ có hàng chục triệu người, khi đã học được cách tự mình thiết lập chủ nghĩa xã hội, thì mới thực hiện được chủ nghĩa xã hội” (xem tập này, tr. 67-68). Những nguyên tắc vĩ đại của nền dân chủ xô-viết đã được thể hiện về mặt pháp lý trong Hiến pháp xô-viết đầu tiên, xây dựng dưới sự lãnh đạo và với sự tham gia trực tiếp của V. I. Lê-nin và được Đại hội V các Xô-viết toàn Nga thông qua.

Sau khi đã nhất trí thông qua nghị quyết của Lê-nin về việc đổi tên đảng thành Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) Nga, đại hội đã bầu ra tiểu ban dự thảo cương lĩnh đảng đứng đầu là Lê-nin. Cương lĩnh đảng cộng sản được xây dựng xong năm 1919. Căn cứ vào báo cáo của V. I. Lê-nin, Đại hội VIII của Đảng cộng sản (b) Nga đã thông qua bản cương lĩnh mới đánh giá những thành quả của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại và quy định những nhiệm vụ của đảng trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

Giữ vị trí trung tâm trong tập này là những tác phẩm: “Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết”, “Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta”, “Về bệnh ấu trĩ “tả khuynh” và tính tiểu tư sản”, “Sơ thảo kế hoạch công tác khoa học - kỹ thuật”, “Những luận điểm cơ bản trong chính sách kinh tế và nhất là trong chính sách ngân hàng” và những tác phẩm khác, trong đó, bằng cách khái quát

về mặt lý luận thực tiễn của những công cuộc cải tạo cách mạng về kinh tế, kinh nghiệm của quần chúng lao động về mặt xây dựng đời sống mới, Lê-nin đã đề xuất những luận điểm cơ bản của một kế hoạch khoa học xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Nga, vạch ra những biện pháp thực tiễn để xây dựng chủ nghĩa xã hội, chỉ ra phương hướng chủ yếu của chính sách kinh tế của nhà nước vô sản trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, đề ra những nguyên tắc quản lý kinh tế xô-viết.

Kế hoạch của Lê-nin về xây dựng chủ nghĩa xã hội dự kiến xã hội hóa theo hướng chủ nghĩa xã hội những tư liệu sản xuất cơ bản, xây dựng nền công nghiệp hiện đại, điện khí hóa nền kinh tế quốc dân, cải tạo kinh tế tiểu nông theo những nguyên tắc xã hội chủ nghĩa, thực hiện cách mạng văn hóa. Lê-nin chỉ ra rằng đất nước xô-viết có đủ mọi cái cần thiết để xây dựng thành công xã hội xã hội chủ nghĩa. Người viết: “Chúng ta có vật liệu, đó là những của cải thiên nhiên, là sức người dự trữ và cả cái khí thế tuyệt diệu mà cuộc cách mạng vĩ đại đã đem lại cho sức sáng tạo của nhân dân, — để tạo ra một nước Nga thật sự hùng mạnh và dồi dào”. Lê-nin kêu gọi nhân dân lao động hãy dốc hết mọi cố gắng để “góp nhặt từng viên đá một để xây nền móng vững chắc của xã hội xã hội chủ nghĩa” (xem tập này, tr. 99 - 100).

Kế hoạch của Lê-nin về xây dựng chủ nghĩa xã hội dựa trên những quy luật khách quan của việc quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, hoàn toàn đáp ứng những nhu cầu đã chín muồi của sự phát triển xã hội trong nước, dựa vào một sự phân tích khoa học sâu sắc về kinh tế và các giai cấp trong thời kỳ quá độ. Vạch rõ đặc điểm của kinh tế Nga trong thời kỳ quá độ, Lê-nin chỉ ra rằng trong nền kinh tế ấy có sự xen kẽ của “những yếu tố, những bộ phận nhỏ, những mảnh của *cả* chủ nghĩa tư bản *lẫn* chủ nghĩa xã hội”, những yếu tố của năm thành phần

kinh tế - xã hội khác nhau (kinh tế gia trưởng, tiểu sản xuất hàng hóa, chủ nghĩa tư bản tư nhân, chủ nghĩa tư bản nhà nước, chủ nghĩa xã hội). Kinh tế của thời kỳ quá độ kết hợp trong mình nó những nét và những đặc tính của chủ nghĩa xã hội đang được xây dựng, và của chủ nghĩa tư bản đã bị đánh đổ nhưng chưa bị tiêu diệt; đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản là nội dung cơ bản của thời kỳ quá độ; nhiệm vụ của thời kỳ này là tạo ra “những điều kiện khiến cho giai cấp tư sản không thể tồn tại được, mà cũng không thể tái sinh được nữa (xem tập này, tr. 213).

Trong cuộc đấu tranh với “những người cộng sản cánh tả” là những kẻ chống lại vai trò lãnh đạo của Nhà nước xô-viết trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã-hội, Lê-nin đã chứng minh luận điểm về vai trò quyết định của chuyên chính vô sản trong việc thực hiện các cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa; Lê-nin nhấn mạnh rằng chuyên chính vô sản là “mấu chốt” của cách mạng vô sản nhằm chống lại những cơ sở kinh tế của chủ nghĩa tư bản. Lê-nin chỉ ra một cách hùng hồn rằng chỉ có chuyên chính vô sản là có thể tiến hành một công tác to lớn và lâu dài nhằm xây dựng và phát triển thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa, hạn chế và xóa bỏ thành phần kinh tế tư bản chủ nghĩa ở thành thị và nông thôn, cải tạo kinh tế hàng hóa nhỏ theo chủ nghĩa xã hội; chỉ có chuyên chính vô sản là có thể bảo đảm thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội.

Lý luận và thực tiễn của chủ nghĩa cộng sản khoa học, kinh nghiệm lịch sử của Liên-xô đã chứng minh rằng chuyên chính vô sản là công cụ chủ yếu để cải tạo xã hội theo chủ nghĩa xã hội, nó tổ chức và đoàn kết quần chúng, thực hiện việc lãnh đạo một cách có kế hoạch việc xây dựng kinh tế và văn hóa, bảo đảm việc bảo vệ những thành quả cách mạng của quần chúng lao động. Luận điểm hết sức quan trọng của lý luận Mác - Lê-nin về vai trò của chuyên chính vô

sản trong việc cải tổ xã hội theo hướng cách mạng cũng đã được thể hiện trong Cương lĩnh mới của Đảng cộng sản Liên-xô.

Vạch ra những triển vọng xây dựng chủ nghĩa xã hội và xác định những nhiệm vụ cơ bản của chuyên chính vô sản trong lĩnh vực kinh tế, Lê-nin đã nêu ra nhiệm vụ "thực hiện triệt để, hoàn thành việc tước đoạt – hiện đã bắt đầu – bọn địa chủ và giai cấp tư sản, và việc chuyển giao cho nước Cộng hòa xô-viết quyền sở hữu tất cả các công xưởng, nhà máy, đường sắt, ngân hàng, tàu bè và các tư liệu sản xuất và phương tiện lưu thông khác" (xem tập này, tr. 89). Những cuộc cải tạo cách mạng đầu tiên trong lĩnh vực kinh tế đã đưa đến kết quả là vào mùa xuân 1918, những xí nghiệp quan trọng nhất đã được quốc hữu hóa, thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa chiếm những vị trí quyết định trong đại công nghiệp. Nhưng trên thực tế, việc thực tiễn nắm những phương tiện sản xuất đã quốc hữu hóa, việc xã hội hóa nền sản xuất đã tiến hành chậm hơn nhiều so với tốc độ tước đoạt tư bản. Thế lực tự phát tiểu tư sản, tiểu tư hữu là một nguy cơ lớn, nó không chịu sự kiểm soát và sự điều tiết của nhà nước. Về vấn đề này, trong tác phẩm "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô viết" và trong các tác phẩm khác, Lê-nin đã chứng minh sự cần thiết phải chuyển trọng tâm công tác kinh tế và chính trị sang việc tổ chức kiểm kê và kiểm soát trong các xí nghiệp đã quốc hữu hóa và trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân.

Ý nghĩa cực kỳ to lớn của tác phẩm "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô viết" và của những bài luận văn và những văn kiện gắn với tác phẩm đó là ở chỗ: trong những tài liệu đó, lần đầu tiên Lê-nin đã vạch ra những biện pháp và phương pháp cụ thể của công cuộc cải tạo kinh tế theo chủ nghĩa xã hội trong điều kiện chuyên chính vô sản. Kế hoạch của Lê-nin dự kiến xã hội hóa tư liệu sản

xuất theo chủ nghĩa xã hội bằng cách áp dụng những biện pháp và phương pháp khác nhau. Bên cạnh việc chuộc lại một phần những tư liệu sản xuất cơ bản (xem tập này, tr. 274), kế hoạch của Lê-nin về xây dựng chủ nghĩa xã hội một cách hòa bình, dự định sử dụng rộng rãi chủ nghĩa tư bản nhà nước để dần dần cải tạo chế độ tư hữu của các nhà tư bản hạng trung và hạng nhỏ thành sở hữu công cộng.

Lê-nin dạy rằng việc cải tạo nền kinh tế tư bản chủ nghĩa một cách dần dần và hòa bình hoàn toàn không có nghĩa là chủ nghĩa tư bản nhập vào chủ nghĩa xã hội một cách hòa bình, vì việc xã hội hóa tư liệu sản xuất theo chủ nghĩa xã hội, dưới bất cứ hình thức nào của nó, là một sự chuyển biến cách mạng nhằm xóa bỏ chế độ người bóc lột người, nhằm làm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi.

Lê-nin coi chủ nghĩa tư bản nhà nước trong điều kiện thời kỳ quá độ, là một hình thức đấu tranh đặc biệt giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản. Lê-nin chỉ ra rằng giai cấp vô sản đã thắng lợi cần phải kết hợp các thủ đoạn đấu tranh kiên quyết chống bọn tư bản phá hoại các biện pháp xô-viết, với các thủ đoạn thỏa hiệp hoặc chuộc lại một cách đặc biệt đối với những nhà tư bản nào có văn hóa, tán thành chủ nghĩa tư bản nhà nước và có khả năng thực hiện nó, có ích đối với giai cấp vô sản với tư cách là những nhà tổ chức có kinh nghiệm của các xí nghiệp hết sức lớn.

Sự chống đối điên cuồng của giai cấp đại tư sản – là giai cấp đã gây ra nội chiến – cũng như sự bắt đầu can thiệp của bọn đế quốc nước ngoài đã hạn chế khả năng sử dụng rộng rãi các biện pháp nhằm quá độ dần dần và hòa bình từ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất đến chế độ sở hữu công cộng, xã hội chủ nghĩa. Được bọn đế quốc nước ngoài xúi giục, giai cấp tư sản Nga đã không chịu làm việc dưới sự kiểm soát của Chính quyền xô-viết theo điều kiện của chủ nghĩa tư bản nhà nước. Điều đó đã buộc Chính quyền xô-viết phải

áp dụng những phương thức không hòa bình để thực hiện các cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa.

Những tư tưởng của kế hoạch của Lê-nin về xây dựng chủ nghĩa xã hội một cách hòa bình trong điều kiện chuyên chính vô sản đã được phát triển hơn nữa trong Cương lĩnh mới của Đảng cộng sản Liên-xô. Cương lĩnh nói: “Giai cấp công nhân và đội tiên phong của nó – các đảng mác-xít - lê-nin-nít, mong muốn thực hiện cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa bằng **phương thức hòa bình**. Điều đó phù hợp với lợi ích của giai cấp công nhân và của toàn thể nhân dân, lợi ích chung của cả nước”. Trong điều kiện các lực lượng của chủ nghĩa xã hội ngày một lớn mạnh, phong trào công nhân ngày càng được củng cố, vị trí của chủ nghĩa tư bản ngày càng suy yếu, ở một số nước, sau khi đã thiết lập chuyên chính vô sản, có thể xuất hiện một tình thế trong đó việc chuộc lại những tư liệu sản xuất cơ bản của giai cấp tư sản sẽ có lợi cho giai cấp vô sản, còn việc tán thành sự chuộc lại ấy thì sẽ có lợi cho giai cấp tư sản. Bản cương lĩnh cũng tính đến khả năng quá độ không hòa bình lên chủ nghĩa xã hội trong trường hợp các giai cấp bóc lột dùng bạo lực đối với nhân dân. Đồng thời theo đúng những lời chỉ dẫn của Lê-nin, bản cương lĩnh nhấn mạnh rằng mức độ gay gắt của đấu tranh giai cấp sẽ tùy thuộc vào sức chống đối của các giới phản động chống lại ý chí của tuyệt đại đa số nhân dân.

Các tác phẩm trong tập này vạch rõ sự khác nhau căn bản giữa cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách mạng tư sản. Chủ nghĩa tư bản lớn lên trong lòng chế độ phong kiến, vì vậy trước cuộc cách mạng tư sản chỉ đặt ra có một nhiệm vụ là “quét sạch, vứt bỏ, phá hủy tất cả những ràng buộc của xã hội trước” (xem tập này, tr. 6). Chủ nghĩa xã hội không thể lớn lên một cách tự phát trong lòng xã hội tư bản chủ nghĩa, và vì vậy trước cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa – ngoài việc khắc phục và xóa bỏ các quan hệ xã hội tư bản

chủ nghĩa – còn có một nhiệm vụ cao hơn rất nhiều là xây dựng xã hội mới, xã hội xã hội chủ nghĩa. Trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, sau khi đè bẹp sự phản kháng của các giai cấp bóc lột và củng cố nhà nước mới thì nhiệm vụ chủ yếu của giai cấp vô sản và của nông dân do giai cấp vô sản lãnh đạo là thực hiện một “công tác tích cực hay sáng tạo”, tức là xây dựng kinh tế mới, nâng cao phúc lợi và văn hóa của nhân dân.

Lê-nin cho rằng việc nâng cao năng suất lao động bằng mọi cách là điều quan trọng nhất và chủ yếu nhất đối với thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Lê-nin viết, sau khi giai cấp công nhân giành được chính quyền nhà nước và triển khai thắng lợi việc tước đoạt giai cấp tư sản thì “tất nhiên có một nhiệm vụ căn bản khác được đề lên hàng đầu, đó là: thiết lập một chế độ xã hội cao hơn chủ nghĩa tư bản, nghĩa là nâng cao năng suất lao động, và do đó (và nhằm mục đích đó) phải tổ chức lao động theo một trình độ cao hơn” (xem tập này, tr. 228 - 229).

Trong kế hoạch của Lê-nin về xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ xây dựng và hết sức phát triển nền đại công nghiệp cơ khí, cơ sở kinh tế của chủ nghĩa xã hội, đã được đặt ra và luận chứng. Tư tưởng có tính chất cương lĩnh về điện khí hóa đất nước lần đầu tiên đã được nêu ra trong tác phẩm “Sơ thảo kế hoạch công tác khoa học - kỹ thuật”. Lê-nin đã đặt ra trước các lực lượng khoa học - kỹ thuật trong nước, nhất là trước Viện hàn lâm khoa học Nga, nhiệm vụ phải xây dựng “kế hoạch cải tổ công nghiệp và phát triển kinh tế Nga”, chú ý đặc biệt đến điện khí hóa nền kinh tế quốc dân. Những tư tưởng của Lê-nin về xây dựng nền đại công nghiệp cơ khí và điện khí hóa đất nước, về ưu tiên phát triển công nghiệp nặng – những tư tưởng này được phát triển hơn nữa và được cụ thể hóa trong các tác phẩm về sau của Lê-nin, trong kế hoạch nổi tiếng GOELRO (Kế hoạch điện khí hóa nước Nga) xây dựng dưới sự lãnh đạo

của Người, và trong các kế hoạch kinh tế khác — là cơ sở của đường lối chung của đảng cộng sản, nó đã bảo đảm được việc xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Liên-xô và đưa nhân dân Liên-xô tiến đến chủ nghĩa cộng sản thắng lợi.

Lê-nin chỉ ra rằng cần phải áp dụng triệt để những thành tựu mới nhất của kỹ thuật hiện đại và khoa học tiên tiến vào kinh tế quốc dân, Người đòi hỏi “biến toàn bộ cái vốn vô cùng phong phú về văn hóa, về tri thức và về kỹ thuật mà chủ nghĩa tư bản đã tích lũy lại, cái vốn mà về mặt lịch sử tất phải cần thiết cho chúng ta, — biến tất cả cái đó từ chỗ là công cụ của chủ nghĩa tư bản thành công cụ của chủ nghĩa xã hội” (xem tập này, tr. 472). Lê-nin nói rằng cần phải “thực tế nắm lấy nền văn hóa đã được tạo nên bởi những quan hệ xã hội cũ và lưu lại với tính cách là cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội” (xem tập này, tr. 321).

Lê-nin dạy rằng muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì giai cấp công nhân đã chiến thắng cần phải thu hút và sử dụng kinh nghiệm của các chuyên gia tư sản — các kỹ sư công nghiệp, kỹ sư nông nghiệp v. v.. Người chế giễu lập luận của “những người cộng sản cánh tả” cho rằng có thể xây dựng chủ nghĩa xã hội mà không cần sử dụng các chuyên gia, Người coi đó là tâm lý của những kẻ mông muội. Lê-nin cho rằng một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng của cách mạng xã hội chủ nghĩa là phải giải thoát các tri thức khỏi bị phụ thuộc vào tư bản, là đào tạo giới trí thức mới, những cán bộ khoa học - kỹ thuật mới xuất thân từ công nông.

Trong tác phẩm “Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết” và các tác phẩm khác nằm trong tập này, Lê-nin chú ý rất nhiều đến các vấn đề tổ chức lao động theo chủ nghĩa xã hội, xây dựng một kỷ luật lao động mới. Học tập làm việc theo lối mới, với việc vận dụng những nguyên tắc khoa học về tổ chức lao động, xây dựng quan hệ lao động trên cơ sở của kỷ luật mới, kỷ luật theo tình đồng

chí — đó là nhiệm vụ mà Lê-nin đã đặt ra trước nhân dân xô-viết với tất cả tâm vóc của nó ngay từ mùa xuân 1918. “Đó là một nhiệm vụ hết sức khó khăn, — Lê-nin nói tại Đại hội I toàn Nga các hội đồng kinh tế quốc dân, — nhưng đó cũng là một nhiệm vụ hữu ích, vì chỉ khi nào chúng ta đã thực tế giải quyết xong nhiệm vụ đó, thì lúc đó chúng ta mới đóng xong cái đinh cuối cùng vào quan tài của cái xã hội tư bản chủ nghĩa để đem nó đi chôn” (xem tập này, tr. 476 - 477).

Lê-nin chỉ ra rằng thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa và việc chuyển các tư liệu sản xuất thành của chung, lần đầu tiên trong lịch sử loài người, đã tạo ra những điều kiện lao động bảo đảm những khả năng vô tận để phát triển và áp dụng một cách hợp lý những năng lực sáng tạo của quần chúng nhân dân, bảo đảm nâng cao trình độ văn hóa và trình độ lành nghề của mỗi công nhân, phát triển thi đua xã hội chủ nghĩa. Lê-nin đã tìm thấy ở thi đua xã hội chủ nghĩa một hình thức tuyệt diệu để phát huy tinh thần sáng tạo và tinh thần tích cực của quần chúng, một phương tiện mạnh mẽ để thu hút quần chúng lao động tham gia xây dựng kinh tế và văn hóa. Bác bỏ những lý thuyết tư sản phản động đề cao cạnh tranh và tinh thần kinh doanh riêng, coi đó là động lực duy nhất và không thể thay thế để phát triển kinh tế, Lê-nin chỉ ra rằng hoạt động sáng tạo của những người lao động đã thoát khỏi bóc lột là một nguồn tiến bộ mạnh mẽ hơn rất nhiều của kinh tế, khoa học và văn hóa.

Lê-nin nhìn thấy trước rằng thi đua xã hội chủ nghĩa có tính chất quần chúng sẽ giữ vai trò ngày càng to lớn trong việc nâng cao năng suất lao động, phát triển nền kinh tế quốc dân dựa trên chế độ công hữu. Những tư tưởng của Lê-nin về thi đua xã hội chủ nghĩa là một phát hiện hết sức lớn làm phong phú thêm lý luận và thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Thi đua xã hội chủ nghĩa là một phương pháp đã được khảo nghiệm của công

cuộc xây dựng chủ nghĩa cộng sản; lấy những chỉ dẫn của Lê-nin làm kim chỉ nam, đảng ta đang cố gắng phát triển bằng mọi cách thi đua xã hội chủ nghĩa và các hình thức lao động cộng sản chủ nghĩa.

Nêu vai trò to lớn của hoạt động sáng tạo và nhiệt tình của quần chúng nhân dân trong xây dựng kinh tế, Lê-nin đã đồng thời vạch rõ ý nghĩa cực kỳ quan trọng của nguyên tắc: làm cho quần chúng lao động, làm cho mỗi người công nhân vì lợi ích vật chất của mình mà quan tâm đến kết quả lao động của mình, quan tâm cải tiến công tác ở từng xí nghiệp cũng như phát triển toàn bộ kinh tế quốc dân. Lê-nin chỉ ra rằng nguyên tắc lợi ích vật chất của cá nhân người lao động trong phát triển sản xuất và việc khuyến khích những người làm việc tốt là cơ sở để tổ chức lao động và sản xuất theo những nguyên tắc xã hội chủ nghĩa, là nhân tố mạnh mẽ để nâng cao năng suất lao động, phát triển và hoàn thiện nền sản xuất xã hội.

Lê-nin rất coi trọng việc tuyên truyền và phổ biến kinh nghiệm tiên tiến, kinh nghiệm tổ chức sản xuất một cách mẫu mực ở các xí nghiệp ưu tú. Lê-nin chỉ rõ: việc đuổi kịp các xí nghiệp tiên tiến trong xã hội xã hội chủ nghĩa phải trở thành quy luật; việc tích lũy, kiểm tra tỉ mỉ và nghiên cứu kinh nghiệm tiên tiến phải trở thành nhiệm vụ của toàn dân. Về vấn đề này, Lê-nin kêu gọi đưa thống kê vào quần chúng, "phải đại chúng hóa nó đi, để cho bản thân những người lao động dần dần học, rồi tự mình hiểu và thấy được phải lao động như thế nào và lao động đến mức nào, có thể nghỉ ngơi như thế nào và đến mức nào, — để cho sự *so sánh những kết quả thiết thực* của việc quản lý kinh tế trong các công xã khác nhau, trở thành đối tượng được tất cả mọi người chú ý và nghiên cứu (xem tập này, tr. 234).

Kế hoạch của Lê-nin về xây dựng chủ nghĩa xã hội, được thảo ra vào mùa xuân 1918 và được trình bày trong các tác

phẩm ở tập này, bao gồm những luận điểm quan trọng về các biện pháp cải tạo nông nghiệp theo những nguyên tắc xã hội chủ nghĩa. Tháng Ba 1918, Lê-nin viết về sự cần thiết phải "chuyển dần dần, nhưng không ngừng, lên chế độ canh tác tập thể và lên nền nông nghiệp xã hội chủ nghĩa đại quy mô" (xem tập này, tr. 89). Người xác định một chính sách duy nhất đúng đắn nhằm làm cho những người sản xuất hàng hóa nhỏ thông qua hợp tác xã, dần dần tự nguyện thống nhất vào những đơn vị kinh tế xã hội đại quy mô. Sau khi cách mạng xã hội chủ nghĩa thắng lợi, trong điều kiện của chuyên chính vô sản, tính chất của hợp tác xã thay đổi căn bản. Vạch trần tính chất vô căn cứ và phản động của những quan điểm coi hợp tác xã là phương tiện quá độ lên chủ nghĩa xã hội mà không cần lật đổ chủ nghĩa tư bản, Lê-nin viết: "Hợp tác xã khi còn là hòn đảo nhỏ trong xã hội tư bản chủ nghĩa, thì là một cửa hiệu nhỏ". Nhưng "nếu hợp tác xã được phổ cập trong toàn bộ một xã hội mà trong đó đất đai đã được xã hội hóa và các công xưởng, nhà máy đã được quốc hữu hóa, thì nó là chủ nghĩa xã hội" (xem tập này, tr. 197). Những luận điểm của Lê-nin về bản chất xã hội chủ nghĩa của hợp tác xã dưới nền chuyên chính vô sản và trong chế độ sở hữu công cộng về những tư liệu sản xuất cơ bản, được phát triển trong những năm sau đó, đã làm cơ sở cho kế hoạch hợp tác hóa có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới của Lê-nin, đã làm cơ sở cho chính sách sau đó của đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết về việc đưa nền kinh tế tiểu nông lên con đường sản xuất tập thể lớn, xã hội chủ nghĩa.

Việc thực hiện trên thực tiễn cái nhiệm vụ cải tạo một cách căn bản cơ sở kinh tế của xã hội, một nhiệm vụ có quy mô khổng lồ và cực kỳ phức tạp, đòi hỏi phải nghiên cứu về mặt lý luận những vấn đề mới liên quan đến việc quản lý nền sản xuất xã hội, đến việc kế hoạch hóa nền kinh tế quốc dân. Lê-nin nói rằng chủ nghĩa xã hội có nghĩa là

tổ chức sản xuất xã hội và phân phối sản phẩm một cách có kế hoạch trên quy mô cả nước.

Lê-nin chú ý rất nhiều đến việc tổ chức một chế độ mới về quản lý và kế hoạch hóa kinh tế. Cơ sở của chế độ ấy là nguyên tắc tập trung dân chủ của Lê-nin. Lê-nin chỉ ra rằng tập trung dân chủ có nghĩa là kết hợp sự lãnh đạo tập trung của nhà nước với tinh thần tích cực sáng tạo hết sức rộng lớn của quần chúng, bảo đảm “khả năng phát huy một cách đầy đủ và tự do không những các đặc điểm của địa phương, mà cả sáng kiến của địa phương, tính chủ động của địa phương, tính chất muôn hình muôn vẻ của các đường lối, của các phương pháp và phương tiện để đạt đến mục đích chung” (xem tập này, tr. 187).

Lê-nin kiên quyết chống lại những sự xuyên tạc có tính chất quan liêu chủ nghĩa đối với nguyên tắc tập trung, chống những khuynh hướng địa phương chủ nghĩa, cục bộ, cũng như chống những khuynh hướng công đoàn chủ nghĩa vô chính phủ. Lê-nin đấu tranh chống việc chia nhỏ tài sản đã quốc hữu hóa – của cải chung của cả nước – thành những tài sản của từng nhóm người thuộc các tập thể người lao động, vì điều đó trái với tính chất của chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa. Lê-nin viết: “Bất cứ sự hợp pháp hóa nào, dù trực tiếp hay gián tiếp, quyền sở hữu của công nhân một xí nghiệp hay một ngành nghề đối với sản xuất của riêng họ, hoặc là quyền của họ được giảm nhẹ hay kìm hãm việc thi hành những mệnh lệnh của chính quyền chung cả nước, thì đều là một sự xuyên tạc hết sức thô bạo những nguyên tắc cơ bản của Chính quyền Xô-viết và hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa xã hội” (xem tập này, tr. 597 - 598).

Lê-nin rất coi trọng việc củng cố và phát triển các hội đồng kinh tế quốc dân với tính cách là những cơ quan quản lý kinh tế phù hợp một cách đầy đủ nhất với nguyên tắc tập trung dân chủ. Lê-nin nói rằng cùng với sự phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa, cùng với sự củng cố hơn nữa

chế độ xã hội chủ nghĩa, vai trò của các hội đồng kinh tế quốc dân sẽ ngày càng tăng lên. Người nhấn mạnh rằng bộ máy kiểu các hội đồng kinh tế quốc dân sẽ được phát triển, lớn mạnh và củng cố, bao quát toàn bộ những hoạt động chủ yếu nhất của một xã hội có tổ chức.

Những nguyên tắc của Lê-nin về lãnh đạo nền kinh tế quốc dân là những nguyên tắc cơ bản trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Tất cả những mưu toan của kẻ thù của chủ nghĩa Mác - Lê-nin hòng xuyên tạc những nguyên tắc ấy và bôi đen thực tiễn lãnh đạo của nhà nước đối với nền kinh tế quốc dân trong các nước xã hội chủ nghĩa, đều tỏ ra bất lực và không có căn cứ. Bất chấp những lời khẳng định của chúng tôi rằng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa có kế hoạch là một “chế độ cưỡng bức”, trong đó nhân dân hình như bị gạt ra khỏi sự lãnh đạo nền sản xuất xã hội, trên thực tế, chỉ có chế độ kinh tế của chủ nghĩa xã hội mới bảo đảm thu hút được đông đảo quần chúng lao động tham gia quản lý các xí nghiệp quản lý toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Kinh nghiệm của sự phát triển chủ nghĩa xã hội ở Liên-xô và ở các nước xã hội chủ nghĩa khác hoàn toàn chứng thực sự đúng đắn của nguyên tắc tập trung dân chủ.

Những vấn đề về sự phát triển hơn nữa cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nông thôn, về việc tổ chức dân nghèo ở nông thôn dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân để đấu tranh chống tư bản và giai cấp tư sản nông thôn, tức là tầng lớp cu-lắc, những vấn đề đó chiếm một vị trí quan trọng trong các tác phẩm của V. I. Lê-nin nằm trong tập này (thư gửi công nhân Pê-tơ-rô-grát “Nói về nạn đói”, “Báo cáo về cuộc đấu tranh chống nạn đói” tại phiên họp liên tịch của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va và các công đoàn, bài nói về các đội lương thực tại các cuộc họp của công nhân Mát-xcơ-va và những tác phẩm khác). Mùa xuân và mùa hè năm 1918,

tình hình lương thực trở nên hết sức gay go, nạn đói lan tràn trong nước. Một trong những nguyên nhân chủ yếu của tình hình đó là cuộc đấu tranh kịch liệt của bọn cu-lắc chống lại Chính quyền xô-viết, là việc chúng chống lại các cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Số phận của cách mạng xã hội chủ nghĩa, sự mở rộng công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đã tùy thuộc ở việc giải quyết vấn đề lúa mì. Điều đó thể hiện rõ trong khẩu hiệu của Lê-nin: Đấu tranh vì lúa mì tức là đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội!

Những tài liệu trong tập này chỉ rõ sự hoạt động nhiều mặt của Lê-nin, của đảng cộng sản nhằm tổ chức cuộc tiến quân của công nhân về nông thôn để tập hợp và tổ chức dân nghèo ở nông thôn, để đấu tranh chống bọn cu-lắc, nhằm xây dựng các ủy ban nông dân nghèo, nhằm củng cố khối liên minh của giai cấp vô sản với nông dân nghèo, nhằm lôi cuốn trung nông về phía Chính quyền xô-viết.

Hoạt động của Lê-nin, của đảng và chính phủ nhằm củng cố nền quốc phòng của đất nước xô-viết, chuẩn bị chống lại sự can thiệp của nước ngoài, bảo đảm cho Chính quyền xô-viết thắng lợi trong cuộc nội chiến do giai cấp tư sản gây ra, được phản ánh trong một loạt bài phát biểu ("Diễn văn đọc tại cuộc mít-tinh ở Câu lạc bộ Xô-côn-ni-ki", "Diễn văn đọc tại cuộc mít-tinh ở tiểu khu Xi-mô-nốp", "Nói chuyện với phóng viên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" về vụ bạo động của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả", "Diễn văn và tuyên bố của chính phủ tại phiên họp Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", "Báo cáo ở Hội nghị các ủy ban nhà máy tỉnh Mát-xcơ-va" v. v.).

Những tác phẩm trong tập này có ý nghĩa to lớn về lý luận và thực tiễn. Những tác phẩm ấy đề cập đến những vấn đề căn bản của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, chính sách đối nội và đối ngoại của nhà nước công nông

đầu tiên trên thế giới. Trong những tác phẩm ấy có sự khái quát hóa kinh nghiệm của những bước đi đầu tiên lên chủ nghĩa xã hội mà nhân dân Liên-xô đã thực hiện trong khi vạch một con đường mới, từ trước đến nay chưa từng có, để tiến lên một xã hội mới. Lê-nin chỉ ra rằng kinh nghiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội ấy "sẽ không bị quên đi... Kinh nghiệm đó đã đi vào lịch sử với tính cách là một thành quả của chủ nghĩa xã hội, và căn cứ vào kinh nghiệm đó mà cách mạng quốc tế tương lai sẽ xây dựng lên lâu đài xã hội chủ nghĩa của mình" (xem tập này, tr. 473).

* *
 *

Trong tập 36, có 29 văn kiện trước đây chưa được đưa vào Toàn tập Lê-nin. Trong những văn kiện ấy, có những chương lần đầu tiên được công bố (phần IV, và cả phần V, VI, VII, VIII, IX và đoạn đầu phần X) của bản sơ thảo lần đầu bài "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết", trong đó Lê-nin phân tích một cách sâu sắc về mặt lý luận sự phát triển của Cách mạng tháng Mười, nêu ra những nhiệm vụ căn bản của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong tập này, còn có bài diễn văn đọc tại cuộc mít-tinh ở khu Prê-xnha của thành phố Mát-xcơ-va nói về Hiến pháp xô-viết đầu tiên; những bài phát biểu về vấn đề quốc hữu hóa nền đại công nghiệp tại phiên họp liên tịch giữa đại biểu của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, Ban chấp hành trung ương công đoàn kim khí và Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và về vấn đề kỷ luật lao động tại phiên họp của chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao; bài trả lời phỏng vấn của phóng viên các báo "Daily News" và "Folkets Dagblad Politiken".

Trong tập này có đăng những nhận xét về dự thảo bản quy định về việc quản lý các xí nghiệp quốc hữu hóa; bản sơ thảo hợp đồng với Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và

Bộ dân ủy công thương nghiệp về các điều kiện trao đổi hàng hóa giữa thành thị và nông thôn; lời chào mừng gửi chủ tịch đoàn Đại hội I các Xô-viết của nước Cộng hòa sông Đôn; lời tựa cuốn “Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta”, và cả hai tác phẩm viết chưa xong: “Về các biện pháp đấu tranh chống nạn đói” và “Về chế độ dân chủ và tính chất xã hội chủ nghĩa của Chính quyền xô-viết”. Bản sơ thảo điểm 20 của chương hai dự thảo Hiến pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga là thuộc về thời kỳ xây dựng dự thảo Hiến pháp ấy.

Mười một văn kiện trong những văn kiện lần đầu tiên được đưa vào Toàn tập là những dự thảo các quyết định và sắc lệnh của Chính phủ xô-viết, cũng như những điểm bổ sung vào các dự thảo ấy. Trong đó, có dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về nhiên liệu, về việc chấn chỉnh ngành vận tải đường sắt và tình hình ngành vận tải đường thủy; bổ sung vào dự thảo sắc lệnh về việc đăng ký các cổ phiếu, tín phiếu và các chứng khoán có lãi khác; dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc tổ chức công tác thư viện.

Những quyết định của chính phủ mà các bản dự thảo (cũng như những điểm bổ sung các quyết định đó) do Lê-nin viết, như quyết định về cung cấp công cụ sản xuất và kim loại cho nông nghiệp, về tiểu ban tổ chức diện tích gieo trồng, về việc động viên công nhân đấu tranh chống nạn đói, về việc độc lập thu mua lương thực, — đã đề cập đến một vấn đề hết sức quan trọng lúc bấy giờ là vấn đề khôi phục nông nghiệp và đấu tranh chống nạn đói.

Trong phần “Các tài liệu chuẩn bị” có công bố đề cương của bài diễn văn đọc tại phiên họp của đảng đoàn cộng sản tại Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga và đề cương bản báo cáo về việc phê chuẩn hòa ước Brét đọc tại đại hội, cũng như đề cương bài “Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết” và của bản báo cáo

về đấu tranh chống nạn đói đọc tại phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va và các công đoàn ngày 4 tháng Sáu 1918, “Ghi chú về điện khí hóa công nghiệp Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va”, là những đề cương lần đầu tiên được đưa vào Toàn tập.

*Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin
trực thuộc Ban chấp hành trung ương
Đảng cộng sản Liên-xô*



V. I. Lénin

ĐẠI HỘI VII BẤT THƯỜNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA¹

6 - 8 THÁNG BA 1918

In toàn văn lần đầu (có rút ngắn bớt một ít và không có nghị quyết về vấn đề “những người cộng sản cánh tả” từ chối tham gia Ban chấp hành trung ương) năm 1913 trong cuốn “Đại hội VII của Đảng cộng sản Nga. Biên bản tốc ký. 6-8 tháng Ba 1918”

In toàn văn năm 1928 trong cuốn “Biên bản các đại hội và hội nghị của Đảng cộng sản (b) Liên-xô. — Đại hội VII. Tháng Ba 1918”

Báo cáo chính trị của Ban chấp hành trung ương, diễn văn kết thúc cuộc thảo luận bản báo cáo, báo cáo về việc sửa đổi cương lĩnh và thay đổi tên đảng, những bản tham luận và đề nghị — in theo đúng bản in trong cuốn sách xuất bản năm 1928, có đối chiếu với bản tốc ký, với các bản ghi chép của thư ký và bản in trong cuốn sách xuất bản năm 1923; bổ sung vào nghị quyết về chiến tranh và hòa bình và bản nghị quyết về vấn đề “những người cộng sản cánh tả” từ chối tham gia Ban chấp hành trung ương — theo các bản thảo

1

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG NGÀY 7 THÁNG BA

Đáng lẽ bản báo cáo chính trị có thể là bản kê những biện pháp của Ban chấp hành trung ương, nhưng điều bức thiết trong lúc này, không phải là một bản báo cáo như thế, mà là một *bản trình bày khái quát về toàn bộ cuộc cách mạng của chúng ta*; chỉ có một bản trình bày như thế mới có thể luận chứng một cách duy nhất mác-xít tất cả các nghị quyết của chúng ta. Chúng ta phải xem xét toàn bộ tiến trình phát triển trước đây của cách mạng và làm sáng tỏ vì sao bước phát triển về sau của cách mạng đã thay đổi. Trong cuộc cách mạng của chúng ta, có những bước ngoặt sẽ có ý nghĩa rất lớn đối với cách mạng thế giới, bước ngoặt đó chính là *Cách mạng tháng Mười*.

Cách mạng tháng Hai giành được những thắng lợi đầu tiên là do chỗ chẳng những quần chúng nông dân, mà cả giai cấp tư sản nữa đã đi theo giai cấp vô sản. Do đó mà dễ dàng thắng được chế độ Nga hoàng, điều mà chúng ta đã không thể đạt được hồi 1905. Trong cuộc Cách mạng tháng Hai, các Xô-viết đại biểu công nhân được thành lập một cách tự phát và tự động, đó là sự lặp lại kinh nghiệm năm 1905: chúng ta đã phải tuyên bố nguyên tắc Chính quyền xô-viết. Quần chúng đã học tập về các nhiệm vụ cách mạng qua kinh nghiệm đấu tranh của bản thân mình. Những sự biến ngày 20 và 21 tháng Tư là sự kết hợp độc đáo của một cuộc biểu tình với một cái gì giống như khởi nghĩa vũ

trang. Chỉ việc đó cũng đủ khiến cho chính phủ tư sản sụp đổ. Từ đó, mở đầu một chính sách thỏa hiệp lâu dài, được sản sinh ra từ chính ngay bản chất của chính phủ tiểu tư sản cầm quyền. Những sự biến thánng Bảy chưa có thể thực hiện được chuyên chính vô sản: quân chúng chưa được chuẩn bị. Vì thế, không có một tổ chức có trách nhiệm nào kêu gọi họ làm việc đó cả. Nhưng, đứng về mặt thăm dò địch tình mà nói, thì những sự biến thánng Bảy có một ý nghĩa rất to lớn. Cuộc bạo động của Coóc-ni-lốp và những sự biến tiếp theo đó, là những bài học thực tiễn, đã làm cho Cách mạng tháng Mười có thể thắng lợi được. Sai lầm của những kẻ muốn tham gia chính quyền ngay cả vào hồi tháng Mười², là ở chỗ họ đã không gắn liền thắng lợi tháng Mười với những ngày tháng Bảy, với cuộc tấn công, với cuộc bạo động của Coóc-ni-lốp, v. v., v. v., là những cái đã đưa hàng triệu quân chúng đến chỗ nhận thức rõ ràng Chính quyền xô-viết đã trở thành tất yếu. Tiếp đó, là cuộc tiến quân thắng lợi của chúng ta trên khắp nước Nga, đi đôi với nguyện vọng của tất cả mọi người muốn đạt tới hòa bình. Chúng ta biết rằng nếu chỉ có một bên cự tuyệt chiến tranh, thì sẽ không có hòa bình; chúng ta đã chỉ rõ điều đó ngay từ cuộc Hội nghị tháng Tư¹⁾. Trong thời kỳ từ tháng Tư đến tháng Mười, binh sĩ đã nhận thức hết sức rõ ràng rằng chính sách thỏa hiệp chỉ làm cho chiến tranh kéo dài, đưa bọn đế quốc đến những mưu toan điên rồ, vô nghĩa lý muốn tiếp tục tiến công và càng sa lầy trong một cuộc chiến tranh sẽ kéo dài trong nhiều năm. Chính là trên cơ sở tình hình ấy mà vô luận thế nào cũng cần phải chuyển thật sớm sang một chính sách hòa bình tích cực, cần phải nắm lấy chính quyền vào trong tay các Xô-viết, cần phải quét sạch chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ. Các đồng chí đều biết

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr.394-395, 405.

rằng chế độ này chẳng những đã được Kê-ren-xki mà còn được cả Áp-kxen-chi-ép ủng hộ nữa, hai tên này thậm chí đã đi đến chỗ ra lệnh bắt những ủy viên các ủy ban ruộng đất. Và chính cái chính sách đó, cái khẩu hiệu: “Tất cả chính quyền về tay các Xô-viết” đó, được chúng ta làm cho thấm sâu vào ý thức đông đảo quần chúng nhân dân, đã đem lại cho chúng ta khả năng thắng lợi một cách dễ dàng như thế ở Pê-téc-bua vào hồi tháng Mười, đã biến những tháng cuối cùng của cách mạng Nga thành một cuộc tiến quân hoàn toàn thắng lợi.

Nội chiến đã trở thành sự thật. Điều mà chúng ta đã tiên đoán hồi đầu cách mạng và thậm chí ngay hồi đầu chiến tranh, điều mà một bộ phận rất lớn trong các giới xã hội chủ nghĩa lúc đó tỏ ra hoài nghi hoặc thậm chí mỉa mai, tức là việc biến chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thành nội chiến, thì ngày 25 tháng Mười 1917 đã trở thành sự thật đối với một trong những nước tham chiến lớn nhất và lạc hậu nhất. Trong cuộc nội chiến này, tuyệt đại đa số dân chúng đều đứng về phía chúng ta; và vì thế mà chúng ta đã đoạt được thắng lợi một cách cực kỳ dễ dàng.

Quân đội rời bỏ mặt trận thì đến đâu cũng mang theo lòng quyết tâm cách mạng cao độ muốn trừ bỏ hẳn chính sách thỏa hiệp, và các phần tử thỏa hiệp, bọn bạch vệ, con cháu của bọn địa chủ đều đã mất hết chỗ dựa trong nhân dân. Đông đảo quần chúng và những đơn vị quân đội được tung ra chống lại chúng ta đã chạy sang phía bên-sê-vích, nên cuộc chiến tranh chống lại các phần tử đó dần dần biến thành một cuộc tiến quân thắng lợi huy hoàng của cách mạng. Chúng ta đã thấy điều đó ở Pê-tơ-rô-grát, trên mặt trận Gát-si-na, là những nơi mà lính Cô-dắc, do Kê-ren-xki và Cra-xnốp cố tung ra tấn công thủ đô đỏ, đã tỏ ra trù trừ; sau đó chúng ta lại thấy điều ấy ở Mát-xcơ-va, ở Ô-ren-bua, ở U-cra-i-na nữa. Làn sóng nội chiến lan tràn khắp nước Nga, và ở khắp nơi, chúng ta đều thắng lợi một cách dễ dàng phi

thường, chính là vì quả đã chín rồi, vì quần chúng đã trải qua toàn bộ kinh nghiệm thỏa hiệp với giai cấp tư sản rồi. Khẩu hiệu của chúng ta: “Tất cả chính quyền về tay các Xô-viết”, đã được kinh nghiệm lịch sử lâu dài của quần chúng kiểm nghiệm trên thực tiễn, khẩu hiệu đó đã trở nên yêu cầu thiết thân của họ.

Chính vì vậy mà những thắng đầu của cách mạng Nga, sau ngày 25 tháng Mười 1917, toàn là một cuộc tiến quân thắng lợi. Với cuộc tiến quân toàn thắng này, người ta đã lãng quên, đã đẩy xuống hàng thứ yếu những khó khăn mà cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã vấp phải ngay tức khắc, và không thể không vấp phải. Một trong những sự khác nhau cơ bản giữa cách mạng tư sản và cách mạng xã hội chủ nghĩa là ở chỗ đối với cách mạng tư sản được sản sinh ra từ chế độ phong kiến, thì người ta thấy trong lòng chế độ cũ dần dần hình thành nên những tổ chức kinh tế mới làm biến đổi dần dần tất cả mọi mặt của xã hội phong kiến. Cách mạng tư sản chỉ có một nhiệm vụ là: quét sạch, vứt bỏ, phá hủy tất cả những ràng buộc của xã hội trước. Hoàn thành được nhiệm vụ đó, thì bất cứ cuộc cách mạng tư sản nào cũng đều hoàn thành được cái điều duy nhất mà người ta đòi hỏi ở nó: nó làm cho chủ nghĩa tư bản phát triển mạnh lên.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa thì lại ở trong một hoàn cảnh khác hẳn. Một nước càng lạc hậu mà lại phải — do những bước ngoắt ngoéo của lịch sử — bắt đầu làm cách mạng xã hội chủ nghĩa, thì nước đó càng gặp khó khăn trong việc chuyển từ những quan hệ cũ, tư bản chủ nghĩa, sang những quan hệ xã hội chủ nghĩa. Ở đây, ngoài những nhiệm vụ phá hoại, còn có những nhiệm vụ mới khó khăn chưa từng thấy, đó là những nhiệm vụ tổ chức. Nếu tính sáng tạo của nhân dân trong cuộc cách mạng Nga, sau khi đã trải qua kinh nghiệm vĩ đại năm 1905, mà không sáng tạo ra các Xô-viết ngay từ tháng Hai 1917, thì các Xô-viết này tuyệt nhiên

đã không thể nắm được chính quyền hồi tháng Mười, vì thắng lợi chỉ tùy thuộc ở sự tồn tại của những hình thức tổ chức sẵn có của một phong trào bao gồm hàng triệu con người. Chính các Xô-viết là hình thức sẵn có ấy; bởi vậy, chúng ta mới đạt được những thắng lợi rực rỡ trong lĩnh vực chính trị, mới có được cuộc tiến quân thắng lợi không ngừng, do chỗ đã có sẵn hình thức mới của chính quyền và chúng ta chỉ còn có việc dùng vài sắc lệnh là biến được Chính quyền xô-viết, từ trạng thái phôi thai của nó trong mấy tháng đầu của cách mạng, thành một hình thức được pháp luật thừa nhận và được chính thức thiết lập trong nhà nước Nga, tức nước Cộng hòa xô-viết Nga. Nước cộng hòa này đã ra đời ngay được và ra đời một cách dễ dàng như thế, vì hồi tháng Hai 1917, quần chúng đã sáng tạo ra các Xô-viết, thậm chí từ khi chưa hề có một chính đảng nào kịp tuyên bố khẩu hiệu đó ra. Chính sự sáng tạo sâu sắc của nhân dân, một sự sáng tạo đã từng trải qua kinh nghiệm cay đắng năm 1905 và đã sáng suốt thêm nhờ kinh nghiệm ấy, — đã sáng tạo ra hình thức chính quyền vô sản ấy. Thắng kẻ thù bên trong là một nhiệm vụ vô cùng dễ dàng. Sáng tạo ra chính quyền cũng là nhiệm vụ vô cùng dễ dàng, vì quần chúng đã cho ta cái cốt, cái nền móng của chính quyền ấy rồi. Nền Cộng hòa xô-viết đã ra đời ngay được. Nhưng còn có hai nhiệm vụ hết sức khó khăn, mà việc hoàn thành hai nhiệm vụ đó tuyệt đối không thể là một cuộc tiến quân thắng lợi như cuộc tiến quân thắng lợi trong những tháng đầu của cuộc cách mạng của chúng ta được. Chúng ta đã không nghi ngờ và đã không thể nghi ngờ gì nữa là cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa sẽ phải giải quyết những nhiệm vụ cực kỳ khó khăn.

Trước hết, đó là những nhiệm vụ tổ chức trong nước, được đặt ra trước mọi cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cách mạng xã hội chủ nghĩa khác với cách mạng tư sản, chính là ở chỗ cách mạng tư sản sẵn có những hình thức

quan hệ tư bản chủ nghĩa, còn Chính quyền xô-viết – chính quyền vô sản – thì không có được những quan hệ sản có đó, nếu không kể đến những hình thức phát triển cao nhất của chủ nghĩa tư bản, những hình thức thực ra chỉ mới chiếm được một vài đỉnh cao trong công nghiệp và chưa đụng chạm gì mấy đến nông nghiệp. Tổ chức kiểm kê, kiểm soát các xí nghiệp lớn nhất, biến toàn bộ máy kinh tế nhà nước thành một bộ máy lớn duy nhất, thành một cơ cấu kinh tế hoạt động sao cho hàng trăm triệu con người đều được chỉ đạo bằng một kế hoạch duy nhất, – đó là nhiệm vụ tổ chức to lớn mà chúng ta phải gánh vác. Trong những điều kiện lao động hiện nay, nhiệm vụ này, vô luận thế nào, cũng không thể giải quyết bằng cái lối hô “xung phong” như chúng ta đã giải quyết được những nhiệm vụ của cuộc nội chiến. Ngay thực chất của vấn đề cũng không cho phép giải quyết như vậy. Nếu ở nước ta, chúng ta đã chiến thắng bọn Ca-lê-đin một cách dễ dàng như thế và đã thành lập được nước Cộng hòa xô-viết mà chỉ gặp một sức kháng cự thậm chí không đáng để chúng ta chú ý cho lắm, thì tiến trình đó của các sự biến đã được toàn bộ sự phát triển khách quan trước đó quyết định, thành thử chúng ta chỉ còn phải nói lên tiếng nói cuối cùng nữa thôi, chỉ còn thay đổi chiếc biển nữa thôi – thay câu “Xô-viết là một tổ chức nghề nghiệp”, bằng câu “Xô-viết là hình thức duy nhất của chính quyền nhà nước”, thì đối với những nhiệm vụ tổ chức, tình hình lại khác hẳn. Về mặt này, chúng ta đã gặp phải những khó khăn rất lớn. Tất cả những ai muốn suy nghĩ sâu về những nhiệm vụ của cuộc cách mạng của chúng ta, đều thấy rõ ngay rằng chỉ có thông qua con đường gian khổ và lâu dài của kỷ luật tự giác, thì mới có thể khắc phục được tình trạng tan rã mà chiến tranh đã đưa đến cho xã hội tư bản chủ nghĩa; rằng chỉ có thông qua con đường hết sức gian khổ, lâu dài và ngoan cường chúng ta mới có thể vượt qua được tình trạng tan rã đó và thắng được những phần tử đang làm cho tình trạng đó trầm

trọng thêm, chúng xem cách mạng là phương pháp để thoát khỏi những sự ràng buộc cũ, đồng thời kiểm soát được ở cách mạng những gì có thể được. Việc có rất nhiều những phần tử này, là điều không thể tránh khỏi trong một nước tiểu nông giữa lúc có tình trạng tàn phá không thể tưởng tượng được. Và để chống lại những phần tử đó, chúng ta sẽ phải tiến hành một cuộc đấu tranh trăm lần khó khăn hơn nhưng lại không hứa hẹn vị trí nào có hiệu quả cả. Cuộc đấu tranh này, chúng ta chỉ vừa mới bắt đầu. Chúng ta đang ở trong giai đoạn đầu của cuộc đấu tranh đó. Ở đây, nhiều thử thách gay go đang chờ đợi chúng ta. Ở đây, do tình hình khách quan, chúng ta quyết không thể chỉ biết có dùng cái lối cờ mở trống giông, tiến quân thẳng lợi như khi chống lại bọn Ca-lê-đin. Ai mà muốn đem dùng phương thức đó để giải quyết những nhiệm vụ tổ chức đang đứng trước cách mạng, thì người đó sẽ bị phá sản hoàn toàn, với tính cách là nhà chính trị, là người xã hội chủ nghĩa, là nhà hoạt động cho cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Đó cũng là số phận của một số đồng chí trẻ tuổi của chúng ta – là những người đã từng để cho cuộc tiến quân thẳng lợi buổi đầu của cách mạng làm cho say sưa choáng váng, – khi mà cách mạng đã phải chạm trán một cách cụ thể với cái khó khăn khổng lồ thứ hai mà nó phải giải quyết, tức là: vấn đề quốc tế. Nếu chúng ta đã thắng được bè lũ Ké-ren-xki dễ dàng như thế, nếu chúng ta đã lập ra được chính quyền ở nước ta dễ dàng như thế, nếu chúng ta đã ra những sắc lệnh về việc xã hội hóa ruộng đất, về chế độ giám sát của công nhân mà không gặp một tí khó khăn nào, nếu tất cả những cái đó đã đạt được một cách dễ dàng đến như thế, thì chính chỉ vì có những điều kiện may mắn, trong một khoảng thời gian ngắn đã che chở chúng ta tránh khỏi chủ nghĩa đế quốc quốc tế. Do địa vị khách quan của nó, cũng như vì quyền lợi kinh tế của giai cấp tư bản mà

nó thể hiện, chủ nghĩa đế quốc quốc tế, — với tất cả sức mạnh của tư bản của nó, với kỹ thuật quân sự có trình độ tổ chức cao và là một sức mạnh thật sự, một thành trì thật sự của tư bản quốc tế — trong bất cứ trường hợp nào, dưới bất cứ điều kiện nào, cũng đều không thể chịu chung sống bên cạnh nước Cộng hòa Xô-viết; nó không thể sống chung như thế được do những quan hệ thương mại, những quan hệ tài chính quốc tế. Do đó, xung đột là điều không thể tránh khỏi. Đó là khó khăn lớn nhất, là vấn đề lịch sử lớn nhất của cách mạng Nga: sự cần thiết phải giải quyết các vấn đề quốc tế, sự cần thiết phải thúc đẩy cách mạng thế giới, phải thực hiện bước chuyển từ cuộc cách mạng của chúng ta, với phạm vi nhỏ hẹp một nước, thành cách mạng thế giới. Nhiệm vụ này được đặt ra cho chúng ta, với tất cả những khó khăn không thể lường được của nó. Tôi nhắc lại là có rất nhiều bạn trẻ của chúng ta tự cho mình là những người phái tả, đã bắt đầu quên mất cái điểm quan trọng nhất là: vì sao mà trong những tuần lễ và những tháng thắng lợi hết sức vĩ đại sau Cách mạng tháng Mười, chúng ta đã có thể đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác một cách dễ dàng như thế. Sở dĩ được như thế, chỉ là vì hoàn cảnh quốc tế đặc biệt đã tạm thời che đờ cho chúng ta tránh được chủ nghĩa đế quốc. Lúc ấy chủ nghĩa đế quốc còn bạn phải làm việc khác nên không để ý đến chúng ta. Còn chúng ta thì cảm thấy rằng chúng ta cũng bạn việc khác nên không để ý đến nó. Nhưng, bọn đế quốc nào đó sở dĩ đã không để ý đến chúng ta, chỉ là vì toàn bộ lực lượng xã hội, chính trị và quân sự hết sức to lớn của chủ nghĩa đế quốc thế giới hiện đại, lúc bấy giờ đã bị chia xẻ thành hai tập đoàn bởi một cuộc chiến tranh nội bộ. Bọn đế quốc tham tàn bị lôi kéo vào cuộc đấu tranh này, đã đi xa quá mức có thể tưởng tượng được, chúng đã cấu xé nhau đến chết, đến mức không có tập đoàn nào có thể tập trung được một lực lượng đáng kể để chống lại cách mạng Nga. Hồi tháng Mười, chính là

chúng ta ở vào tình thế đó: cuộc cách mạng của chúng ta chính là đã tiến hành vào giờ phút may mắn, — thật là ngược đời, nhưng lại đúng như thế — khi mà những tai họa chưa từng thấy đã giáng xuống đại đa số các nước đế quốc chủ nghĩa, dưới hình thức là hàng triệu con người bị giết; khi mà chiến tranh đã làm cho nhân dân các nước phải chịu những thống khổ chưa từng thấy; khi mà đến năm thứ tư của cuộc chiến tranh, các nước tham chiến đã lâm vào bước đường cùng, không còn biết đi theo con đường nào cả; khi mà, về mặt khách quan, vấn đề được đặt ra là nhân dân các nước bị đẩy vào tình cảnh cùng cực ấy liệu có thể tiếp tục đánh nhau được nữa không? Chính chỉ vì cuộc cách mạng của chúng ta đã được tiến hành trong một giờ phút may mắn, khi mà không có tập đoàn nào trong hai tập đoàn lang sói lớn có thể tức khắc nhảy xổ vào xâu xé tập đoàn kia hoặc liên kết với tập đoàn kia chống lại chúng ta, — chính chỉ vì cuộc cách mạng của chúng ta đã có thể lợi dụng và đã lợi dụng một thời cơ như thế trong quan hệ chính trị và kinh tế quốc tế để thực hiện được cuộc tiến quân thắng lợi rực rỡ trên khắp cả phần nước Nga thuộc châu Âu, rồi lan đến Phần-lan, bắt đầu xâm nhập vào Cáp-ca-dơ và Ru-ma-ni. Chính chỉ có điều đó mới cắt nghĩa được vì sao tại hàng tiền phong của đảng ta lại có những cán bộ — những nhà trí thức siêu nhân — say sưa với cuộc tiến quân thắng lợi ấy, họ đã tuyên bố: chúng ta sẽ thắng được chủ nghĩa đế quốc thế giới; đó cũng sẽ là một cuộc tiến quân thắng lợi, sẽ không có gì thật sự khó khăn cả. Chính đó là điểm khác với tình hình khách quan của cuộc cách mạng Nga là cuộc cách mạng chỉ lợi dụng sự trực tặc tạm thời của chủ nghĩa đế quốc quốc tế do sự tạm ngừng của cái bộ máy có nhiệm vụ phải đâm xổ vào chúng ta, như một đoàn tàu đâm xổ vào chiếc xe cút-kít và nghiền nát xe cút-kít, — và bộ máy bị dừng lại là vì hai tập đoàn lang sói đã xung đột với nhau. Khắp mọi nơi phong trào cách mạng đều phát triển,

nhưng trong tất cả các nước đế quốc, không trừ nước nào, phong trào đó lúc bấy giờ phần nhiều đang còn ở trong giai đoạn đầu. Nhịp độ phát triển của nó hoàn toàn không phải như ở nước ta. Tất cả những ai suy nghĩ về những tiền đề kinh tế của một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở châu Âu, đều không thể không thấy rõ rằng bắt đầu cuộc cách mạng ở châu Âu thì vô cùng khó khăn hơn, còn bắt đầu cuộc cách mạng ở nước ta thì vô cùng dễ hơn; nhưng ở nước ta, việc tiếp tục cuộc cách mạng lại khó khăn hơn là ở châu Âu. Tình hình khách quan ấy đã khiến cho chúng ta phải trải qua một bước ngoặt hết sức khó khăn, hết sức đột ngột của lịch sử. Từ cuộc tiến quân thắng lợi liên tục của chúng ta hồi tháng Mười, tháng Mười một, tháng Chạp, tại chiến tuyến trong nước, khi chống bọn phản cách mạng nước ta, bọn thù địch của Chính quyền xô-viết, chúng ta đã phải chuyển sang chạm trán với chủ nghĩa đế quốc quốc tế thật sự có thái độ thật sự đối địch với chúng ta. Từ thời kỳ tiến quân thắng lợi, chúng ta đã phải chuyển sang một thời kỳ cực kỳ khó khăn và gian khổ, mà dĩ nhiên người ta không thể thoát khỏi nó bằng lời nói suông, bằng những khẩu hiệu rực rỡ được, dù rằng làm như vậy có thích thú đến đâu chăng nữa, vì trong đất nước bị rối loạn của chúng ta, quần chúng đã bị mệt mỏi hết sức rồi và đã đến mức là dù thế nào cũng không thể tiếp tục chiến đấu được nữa; họ bị ba năm chiến tranh cực khổ làm cho rã rời đến mức hoàn toàn không có sức chiến đấu được nữa. Ngay trước Cách mạng tháng Mười, chúng ta đã thấy những đại diện của quân chúng binh sĩ, không thuộc đảng bôn-sê-vích, đã không ngần ngại nói rõ sự thật ngay trước toàn thể giai cấp tư sản, rằng quân đội Nga sẽ không chiến đấu đâu. Tình trạng ấy của quân đội đã đưa đến một cuộc khủng hoảng ghê gớm. Nước tiểu nông này, bị cuộc chiến tranh làm cho rối loạn và đẩy đến một tình trạng chưa từng thấy, đang ở vào một tình huống khó khăn cực độ: chúng ta không có quân đội, thế mà vẫn

phải tiếp tục sống bên cạnh một kẻ tham tàn độc vô trang tận răng, kẻ tham tàn đó hiện nay vẫn là một kẻ tham tàn và tiếp tục vẫn là kẻ tham tàn và cố nhiên là không thể dùng việc cổ động cho một nền hòa bình không có thôn tính và không có bồi thường, để làm cho nó rung cảm được. Điều đó cũng giống như việc một con gia súc hiền lành nằm cạnh một con hổ và thuyết phục con hổ là cần có một nền hòa bình không có thôn tính và không có bồi thường, trong khi muốn thế thì chỉ có cách là tấn công con hổ. Những phần tử lớp trên trong đảng ta – bộ phận trí thức và một số tổ chức công nhân – đã cố tìm cách lẩn tránh cái triển vọng ấy, trước hết bằng những lời nói suông, những lời nói quanh co rằng: không nên làm như thế. Thứ hòa bình đó là một triển vọng thật quá sức tưởng tượng để chúng ta – những người từ trước đến nay đã từng cõng mở trống giông mà lao vào trận chiến đấu trực tiếp, những người chỉ có việc hét lên là có thể chiến thắng được mọi kẻ thù – có thể nhượng bộ, có thể nhận những điều kiện nhục nhã. Không bao giờ. Chúng ta là những người cách mạng giàu lòng tự hào, trước hết chúng ta tuyên bố: “Bọn Đức sẽ không thể tấn công được”³.

Đó là lời nói quanh co lẩn tránh thứ nhất mà các người ấy muốn dùng để tự an ủi mình. Hiện nay, lịch sử đặt chúng ta trong một tình thế cực kỳ khó khăn; trong công tác tổ chức khó khăn chưa từng thấy, chúng ta phải trải qua nhiều thất bại đau đớn. Đứng trên phạm vi lịch sử toàn thế giới mà xét vấn đề, thì tuyệt đối chắc chắn rằng, nếu cách mạng của chúng ta bị cô lập, nếu không có phong trào cách mạng trong các nước khác thì thắng lợi cuối cùng của cuộc cách mạng của chúng ta sẽ là điều vô hy vọng. Nếu đảng bôn-sê-vích chúng ta đã một mình nắm lấy toàn bộ sự nghiệp vào trong tay, thì đó là vì chúng ta tin chắc rằng cách mạng đang chín muồi trong tất cả các nước và rất cuộc, – chứ không phải tức khắc ngay từ lúc đầu, – dù chúng ta có

phải trải qua những khó khăn như thế nào, dù chúng ta có phải chịu đựng những thất bại như thế nào, cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế nhất định sẽ đến, vì nó đang tiến triển; nó sẽ chín muồi hẳn, vì nó đang chín muồi và nó nhất định sẽ chín muồi. Tôi xin nhắc lại rằng chỉ có cách mạng toàn châu Âu mới cứu được chúng ta thoát khỏi tất cả những khó khăn đó. Xuất phát từ chân lý ấy, một chân lý hoàn toàn trừu tượng, và lấy chân lý đó làm kim chỉ nam, chúng ta phải theo dõi đường để cho chân lý đó dần dần biến thành một lời nói suông, vì bất cứ chân lý trừu tượng nào, nếu người ta đem áp dụng mà không hề phân tích, đều biến thành lời nói suông. Nếu anh nói rằng đằng sau mỗi cuộc bãi công đều ẩn náu con quái vật cách mạng, rằng kẻ nào không hiểu như vậy không phải là người xã hội chủ nghĩa, — thì như thế là đúng. Phải, mỗi cuộc bãi công đều chứa đựng nhân tố cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhưng nếu anh nói rằng bất cứ một cuộc bãi công nào cũng đều là một bước trực tiếp đi đến cách mạng xã hội chủ nghĩa, thì như thế là nói một câu hết sức trống rỗng. Điều đó, chúng ta từng nghe nói đi nói lại nhiều lần “như cơm bữa”, chán ngấy rồi, khiến cho công nhân đã vứt bỏ tất cả những câu nói vô chính phủ ấy đi rồi, vì không nghi ngờ gì nữa, đằng sau mỗi cuộc bãi công đều ẩn náu con quái vật cách mạng xã hội chủ nghĩa, và cũng rõ ràng là nhầm nhí vô nghĩa nếu khẳng định rằng từ bất cứ cuộc bãi công nào cũng đều có thể chuyển sang cách mạng được. Nếu hoàn toàn không thể chối cãi được rằng tất cả những khó khăn của cuộc cách mạng của chúng ta sẽ chỉ có thể vượt qua được, khi nào cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới đến độ chín muồi, — hiện giờ nó đang chín muồi khắp nơi rồi, — thì cũng hoàn toàn vô lý nếu quả quyết rằng chúng ta phải che giấu mọi khó khăn cụ thể hiện tại của cuộc cách mạng ở nước ta, mà nói rằng: “Tôi trông cậy vào phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế, tôi có thể làm bất cứ việc tầm bậy nào”.

“Liếp-nếch sẽ cứu chúng ta, vì thế nào rồi đồng chí ấy cũng sẽ thắng”. Đồng chí ấy sẽ đưa ra một mẫu mực tổ chức thật hoàn mỹ, sẽ vạch sẵn tất cả, khiến chúng ta chỉ có việc tiếp nhận những hình thức có sẵn, cũng như chúng ta đã tiếp nhận học thuyết mác-xít sẵn có của Tây Âu vậy, — nhờ thế mà học thuyết ấy đã thắng lợi ở nước ta có lẽ trong vòng vài tháng, còn ở Tây Âu thì học thuyết đó phải mất hàng chục năm mới thắng lợi được. Vậy là nếu đem phương pháp cũ trong việc giải quyết vấn đề đấu tranh bằng một cuộc tiến quân thắng lợi, dùng vào một thời kỳ lịch sử mới đã bắt đầu, một thời kỳ trong đó chúng ta đương đầu không phải với cái loại Kê-ren-xki và Coóc-ni-lốp mục rữa kia, mà với một thằng kẻ cướp quốc tế là chủ nghĩa đế quốc Đức, nơi mà cách mạng chỉ đang chín muồi, nhưng rõ ràng là chưa chín muồi hẳn, — thì đó là một sự phiêu lưu hoàn toàn vô nghĩa. Khẳng định rằng kẻ thù sẽ không dám tiến công cách mạng, thì đấy là một sự phiêu lưu thuộc loại đó. Các cuộc đàm phán Brét⁴ vẫn chưa có nghĩa là chúng ta phải tiếp nhận bất cứ điều kiện hòa ước nào. Tình hình so sánh lực lượng khách quan cho thấy rằng chỉ đạt được một cuộc ngừng chiến tạm thời là chưa đủ. Các cuộc đàm phán Brét tất phải chỉ rõ rằng bọn Đức sẽ tấn công, rằng xã hội Đức chưa thai nghén cách mạng đến mức mà cách mạng có thể nổ ra tức khắc, và không thể trách bọn đế quốc Đức là, do hành động của chúng, chúng chưa chuẩn bị cuộc bùng nổ ấy, hoặc chưa chuẩn bị — như những bạn trẻ của chúng ta, tự xưng là những người phái tả, vẫn nói — một tình thế khiến bọn Đức không thể tấn công được. Khi người ta nói với họ rằng chúng ta không có quân đội, rằng chúng ta bị bắt buộc phải giải ngũ quân đội, — bị bắt buộc, tuy không một chút nào quên rằng con gia súc hiền lành của chúng ta đang nằm bên cạnh con hổ, — thì họ không hiểu. Tuy chúng ta đã bị bắt buộc phải giải ngũ quân đội, nhưng chúng ta vẫn không hề quên rằng không thể chấm dứt

chiến tranh bằng cách chỉ có một bên ra lệnh hạ súng ngừng bắn.

Vì sao mà, nói chung, lại có tình hình sau đây: không có lấy một xu hướng nào, một phái nào, một tổ chức nào của đảng ta đã chống lại việc giải ngũ quân đội như thế? Phải chăng chúng ta đã hoàn toàn mất trí? Tuyệt đối không phải. Những sĩ quan, không phải đảng viên bôn-sê-vích, đã từng nói ngay từ trước Cách mạng tháng Mười rằng quân đội không thể chiến đấu được, rằng không thể giữ quân đội ở lại mặt trận dù là thêm vài tuần thôi. Sau Cách mạng tháng Mười, điều đó đã trở thành hiển nhiên đối với tất cả những người muốn nhìn thấy sự thật, nhìn thấy cái thực tế buồn thảm, cay đắng, chứ không phải là muốn lẩn trốn hoặc nhắm mắt lại không muốn nhìn và lẩn tránh sau những câu tự hào trống rỗng. Không có quân đội, không thể giữ quân đội lại được. Vậy tốt hơn hết là nên giải ngũ nó cho thật nhanh. Đó là một bộ phận ốm yếu của cơ thể, một bộ phận đã chịu đựng những nỗi thống khổ chưa từng thấy, bị dày vò cùng cực bởi những thiếu thốn của một cuộc chiến tranh mà khi nó tham gia thì nó không được chuẩn bị về mặt kỹ thuật và khi ra khỏi cuộc chiến tranh đó thì nó lại ở trong một tình trạng hể mới gặp địch tấn công là đâm ra hoảng loạn. Về tình trạng này, người ta không thể buộc tội những người đã phải chịu đựng những nỗi thống khổ chưa từng thấy đó. Trong hàng trăm nghị quyết, ngay cả trong thời kỳ đầu của cuộc cách mạng Nga, binh sĩ đã nói trắng ra rằng: “Chúng tôi bị chìm ngập trong máu nhiều rồi, chúng tôi không thể tác chiến được nữa”. Người ta có thể trì hoãn một cách giả tạo sự kết thúc chiến tranh, người ta có thể làm cái trò bịp bợm của Kê-ren-xki, người ta có thể làm cho ngày kết thúc chiến tranh chậm đi vài tuần lễ, nhưng thực tế khách quan cứ tiến lên. Quân đội, đó là một bộ phận ốm yếu của cơ thể nhà nước Nga, bộ phận này không thể chịu nổi gánh nặng của chiến tranh ấy lâu hơn nữa. Chúng

ta giải ngũ nó nhanh chừng nào thì nó càng tiêu tan đi chừng ấy vào trong những bộ phận ít ốm yếu hơn, thì nước nhà càng có thể được chuẩn bị mau chừng ấy để ứng phó với những thử thách nặng nề mới. Chúng ta đã nhận thức được điều đó khi chúng ta nhất trí thông qua, không chút phản đối, cái quyết định vô lý, xét theo giác độ những sự biến ngoài nước, là giải ngũ quân đội. Và bước làm đó là đúng. Chúng ta đã nói rằng giữ quân đội lại là một ảo tưởng nhẹ dạ. Quân đội càng sớm được giải ngũ, thì toàn cơ thể xã hội sẽ càng sớm được bình phục. Vì thế câu nói cách mạng suông: “Bọn Đức không thể tấn công được” là một sai lầm hết sức lớn, một sự đánh giá quá cao các sự biến một cách cay đắng; và câu đó dẫn đến một câu khác: “Chúng ta có thể tuyên bố kết thúc tình trạng chiến tranh. Không chiến tranh, cũng không giảng hòa”. Nhưng nếu bọn Đức tấn công thì sao? “Không, chúng không thể tấn công được”. Nhưng các anh không có quyền đem vận mệnh của cách mạng thế giới ra đánh cược, mà chỉ có quyền đặt câu hỏi cụ thể sau đây: nếu bọn Đức tấn công, thì các anh có trở thành kẻ đồng lõa của chủ nghĩa đế quốc Đức hay không? Song chúng ta, những người mà từ tháng Mười 1917, tất cả đều đã trở thành những người chủ trương vệ quốc, thừa nhận việc bảo vệ tổ quốc, — tất cả chúng ta đều biết rằng chúng ta đã tuyệt giao với bọn đế quốc, không phải trên lời nói mà là trên việc làm: chúng ta đã xóa bỏ các hiệp ước bí mật⁵, đã chiến thắng giai cấp tư sản trong nước mình và công khai đề nghị một hòa ước trung thực, cho nên nhân dân tất cả các nước đều có thể nhìn thấy trên thực tế tất cả những ý định của chúng ta. Làm sao những người vốn nghiêm chỉnh đứng trên quan điểm bảo vệ nước Cộng hòa xô-viết, lại có thể đi theo cái chính sách phiêu lưu đã mang lại hậu quả như thế được? Thế mà đó là một sự thật, vì cuộc khủng hoảng nặng nề mà đảng ta đang trải qua — do chỗ một phái đối lập “tả khuynh” đã hình thành trong nội

bộ đảng – là một trong những cuộc khủng hoảng lớn nhất mà cách mạng Nga đã gặp phải.

Cuộc khủng hoảng này sẽ được khắc phục. Đảng ta cũng như cuộc cách mạng của chúng ta, vô luận thế nào, cũng sẽ không vì cơn khủng hoảng đó mà ngã gục, mặc dù trong lúc này, việc đó đã hoàn toàn gần xảy ra, hoàn toàn có thể xảy ra được. Cái đảm bảo cho chúng ta không bị ngã gục do vấn đề ấy, là điều sau đây: thay thế cho cách thức cũ trong việc giải quyết những mối bất đồng ý kiến giữa các phái – nghĩa là cái phương thức dùng vô số văn phẩm tuyên truyền, tranh luận, cùng một số khá nhiều cuộc phân liệt – thay thế cho phương pháp cũ đó, các sự biến đã đem lại cho con người một phương pháp học tập mới mẻ. Phương pháp đó là kiểm nghiệm mọi việc bằng thực tế, bằng những sự biến, bằng những bài học của lịch sử thế giới. Các anh nói rằng bọn Đức không thể tấn công được. Cứ theo sách lược của các anh thì có thể tuyên bố kết thúc tình trạng chiến tranh. Lịch sử đã cho các anh một bài học, nó đã đánh tan ảo tưởng ấy. Phải, cách mạng Đức có phát triển, nhưng không phải như chúng ta mong muốn, phát triển không được nhanh như ý thích của các nhà trí thức Nga, phát triển với một tốc độ không giống như tốc độ mà lịch sử của chúng ta đã tạo nên hồi tháng Mười, – hồi ấy chúng ta đến bất cứ thành phố nào, chúng ta tuyên bố thành lập Chính quyền xô-viết, và chỉ nội trong vài hôm là chín phần mười công nhân theo chúng ta. Cách mạng Đức có cái không may là không tiến được nhanh như thế. Nhưng giữa hai bên, chúng ta và cách mạng Đức, thì bên nào phải tính đến bên nào? Chúng ta phải tính đến cách mạng Đức hay cách mạng Đức phải tính đến chúng ta? Các anh đã muốn cách mạng Đức phải tính đến các anh, nhưng lịch sử đã cho các anh một bài học. Phải, đó là một bài học, vì có một chân lý tuyệt đối là: không có cách mạng Đức thì chúng ta sẽ bị tiêu vong, – có thể là tiêu vong không phải ở Pê-tơ-rô-

grát, cũng không phải ở Mát-xcơ-va, mà là ở Vla-đi-vô-xtóc, hoặc ở các vùng còn xa hơn nữa, là những nơi mà có thể chúng ta sẽ phải lao tới, và khoảng cách tới đó có thể còn xa hơn là khoảng cách từ Pê-tơ-rô-grát tới Mát-xcơ-va; nhưng dầu sao thì trong tất cả mọi biến cố có thể xảy ra, nếu cách mạng Đức không bùng nổ, thì chúng ta sẽ nhất định bị tiêu vong. Tuy nhiên, điều đó không hề lay chuyển được lòng tin vững chắc của chúng ta cho rằng chúng ta phải biết cách vượt qua tình huống khó khăn nhất mà không có thái độ huênh hoang.

Cách mạng sẽ không đến nhanh như chúng ta mong đợi đâu. Điều đó, lịch sử đã chứng minh; phải biết coi đó là một sự thật, phải biết tính đến một tình hình là trong những nước tiên tiến cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới không thể bắt đầu một cách cũng dễ dàng như ở Nga, ở cái nước thuộc quyền thống trị của bọn Ni-cô-lai và Ra-xpu-tin, nơi mà phần rất lớn dân chúng hoàn toàn không quan tâm đến những dân tộc đang sống ở các biên khu và đến những sự kiện đã xảy ra ở đó. Trong một nước như thế thì việc bắt đầu cuộc cách mạng rất dễ dàng, dễ dàng như nhấc một chiếc lông vậy.

Nhưng khởi đầu một cuộc cách mạng mà không có chuẩn bị, trong một nước mà chủ nghĩa tư bản đã phát triển, đã đem lại một nền văn hóa dân chủ và đầu óc tổ chức cho tất cả mọi người, không trừ ai hết, – thì đó là một sai lầm, một sự vô lý. Ở đây, chúng ta chỉ mới tiến gần đến thời kỳ mở màn đau khổ của những cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đó là một sự thật. Chúng ta không biết và không ai biết, có thể là – điều này hoàn toàn có thể xảy ra – cách mạng sẽ thắng trong vài tuần lễ, thậm chí trong vài ngày thôi; nhưng điều đó người ta không thể đem ra đánh cược được. Phải sẵn sàng đương đầu với những khó khăn tốt bậc, chịu đựng những thất bại cực kỳ nặng nề và không thể tránh khỏi, vì cách mạng vẫn chưa bắt đầu nổ ra ở châu Âu,

tuy nó có thể nổ ra nay mai, và khi nó nổ ra thì dĩ nhiên là chúng ta sẽ không bị những sự hoài nghi giầy vò nữa, những vấn đề chiến tranh cách mạng sẽ không đặt ra nữa, và đó sẽ là một cuộc tiến quân thắng lợi liên tục. Điều đó sẽ xảy đến, điều đó nhất định sẽ xảy đến, nhưng hiện nay điều đó vẫn chưa đến. Đó là một sự thật đơn giản mà lịch sử đã dạy cho ta, và chính bằng sự thật đó, lịch sử đã cho ta một vết rất đau, nhưng thất bại là mẹ thành công. Bởi thế tôi cho rằng vì lịch sử đã cho chúng ta một vết rất đau về cái niềm hy vọng đó, — hy vọng rằng bọn Đức sẽ không thể tấn công được và ta có thể cứ hô “xung phong”, — bài học này, nhờ có các tổ chức xô-viết của chúng ta, sẽ thấm rất nhanh vào ý thức quần chúng toàn nước Nga xô-viết. Quần chúng này đang chuyển mình, hợp nhau lại, chuẩn bị đại hội, thông qua những nghị quyết, suy nghĩ về tình hình đã xảy ra. Ở nước ta, bây giờ không có những cuộc tranh cãi kiểu cũ như hồi trước cách mạng, chỉ bó hẹp trong phạm vi nội bộ đảng nữa; tất cả những quyết định đều đưa ra quần chúng thảo luận, họ yêu cầu những quyết định này phải được kinh nghiệm và thực tiễn kiểm nghiệm; họ không bao giờ để cho những bài diễn văn hời hợt lôi cuốn mình, họ không bao giờ để mình bị đánh lạc khỏi con đường do tiến trình khách quan các sự biến định ra. Dĩ nhiên, nếu là một nhà trí thức hay một người bôn-sê-vích cánh tả, thì họ có thể nói quanh co để lẩn tránh những khó khăn đang chờ đợi chúng ta: cố nhiên là họ có thể lẩn tránh những vấn đề như việc chúng ta không có quân đội, cách mạng Đức chưa xảy đến. Quần chúng có hàng triệu, mà chính trị thì bắt đầu ở nơi nào có hàng triệu người; không phải ở nơi có hàng nghìn người, mà ở đâu có hàng triệu người thì ở đó mới có một chính trị nghiêm túc, — hàng triệu người đều biết rõ quân đội là như thế nào, họ đã thấy những binh lính từ mặt trận trở về. Họ đều biết — nếu là nói quần chúng thực sự, chứ không phải những cá nhân riêng lẻ — rằng

chúng ta không thể tác chiến được nữa; rằng tất cả những ai đã ở tiền tuyến thì đều đã chịu đựng tất cả những nỗi thống khổ mà người ta có thể hình dung được. Quần chúng hiểu rõ chân lý này: nếu không có quân đội và nếu phải ở bên cạnh một con thú dữ, thì tất sẽ phải ký một hòa ước nặng nề nhất, nhục nhã nhất. Đó là điều không thể tránh khỏi, chừng nào cách mạng chưa phát sinh, chừng nào các anh chưa làm cho quân đội của các anh bình phục, chừng nào các anh chưa cho quân đội về với gia đình họ. Chưa làm được như vậy, người bệnh sẽ chưa hồi phục được. Mà đối với quân Đức tham tàn, thì không phải cứ hô “xung phong” là hạ được nó, là đánh đổ được nó như chúng ta đã đánh đổ Kê-ren-xki hay Coóc-ni-lốp. Đây là một bài học mà quần chúng đã rút ra được không cần đến những lời rào đón quần quanh mà một vài kẻ muốn buộc họ phải nhận, để lẩn tránh cái thực tế cay đắng.

Lúc đầu là một cuộc tiến quân thắng lợi liên tục hồi tháng Mười, tháng Mười một; rồi đột nhiên, cuộc cách mạng Nga bị quân Đức tham tàn đánh bại trong vài tuần lễ, cách mạng Nga sẵn sàng chấp thuận những điều kiện của một hiệp ước có tính chất ăn cướp. Phải, những bước ngoặt của lịch sử thường rất gay go; ở nước ta, tất cả những bước ngoặt như vậy đều gay go cả. Năm 1907, khi ở trong nước, chúng ta đã ký kết một hiệp ước nhục nhã chưa từng thấy với Xtô-lư-pin, khi chúng ta buộc phải đi qua cái chuồng bò Đu-ma kiểu Xtô-lư-pin, phải chịu những điều cam kết bằng cách ký vào những văn kiện của bọn quân chủ⁶, thì lúc đó chúng ta cũng đã phải chịu cảnh như thế với một quy mô nhỏ hơn ngày nay. Lúc bấy giờ, những người thuộc đội tiền phong ưu tú của cách mạng đã từng nói (họ cũng tuyệt đối tin chắc rằng họ nói đúng): “Chúng tôi là những người cách mạng giàu lòng tự hào, chúng tôi tin ở cách mạng Nga, chúng tôi sẽ không bao giờ tham gia những cơ quan hợp pháp của Xtô-lư-pin”. Các anh nhất định sẽ phải tham

gia. Cuộc sống của quần chúng, lịch sử đều mạnh hơn những lời khẳng định của các anh. Nếu các anh không tham gia, lịch sử sẽ buộc các anh phải tham gia. Đó là những người rất tả, nhưng khi mới xảy ra bước ngoặt đầu tiên của lịch sử thì phái của họ tiêu tan như mây khói. Nếu trước kia, chúng ta đã biết tỏ ra vẫn là những người cách mạng, đã biết làm việc trong những điều kiện gian khổ và thoát ra khỏi hoàn cảnh đó một lần nữa, thì ngày nay chúng ta cũng sẽ biết thoát ra khỏi một hoàn cảnh như thế được, vì đây không phải là do ý muốn tùy hứng của chúng ta, mà là một tất yếu khách quan đã phát sinh ra trong một nước bị tàn phá đến cực độ, do chỗ cách mạng châu Âu đã dám chậm xảy ra, trái với ý muốn của chúng ta, và chủ nghĩa đế quốc Đức thì dám tấn công, trái với ý muốn của chúng ta.

Ở đây, phải biết cách thoái lui. Người ta không thể lấy lời nói suông mà che giấu cái hiện thực cực kỳ cay đắng và buồn thảm được. Phải nói rằng: “Cầu trời sao cho chúng tôi có thể rút lui mà không bị mất trật tự lắm”. Chúng ta không thể rút lui có trật tự tốt được, vậy thì cầu trời sao cho chúng ta có thể rút lui mà không mất trật tự lắm, và có thể lợi dụng thời gian nghỉ ngắn nhất để cho bộ phận ốm yếu của cơ thể chúng ta có thể lành được ít ra cũng là một phần nào. Đúng về toàn bộ, thì cơ thể vẫn mạnh khỏe: nó sẽ thắng được bệnh hoạn. Nhưng không thể đòi hỏi nó, trong khoảnh khắc, khắc phục ngay được bệnh tật; không thể chặn một quân đội đang bỏ chạy. Khi tôi nói với một trong những người bạn trẻ của chúng ta muốn đứng về phía tả: “Đồng chí ơi, đồng chí hãy ra mặt trận, xem tình hình trong quân đội ra sao”, thì anh ta coi đó là một đề nghị có tính chất xúc phạm. Anh ta nói: “Người ta muốn đem đây chúng tôi đi để cho chúng tôi không thể cố động ở đây cho những nguyên tắc vĩ đại của chiến tranh cách mạng”. Khi đưa ra đề nghị như thế, thực ra, không phải là tôi muốn đây những kẻ trong phe đối địch đâu: tôi chỉ muốn đề nghị

họ tận mắt thấy được tình hình quân đội đã bắt đầu bỏ chạy với quy mô chưa từng thấy. Chúng ta đã biết tình hình đó từ trước; trước đó, người ta cũng không thể nhắm mắt trước sự thực này: ở ngoài mặt trận, tình trạng tan rã đã đẩy đến những hành động chưa từng có, bán cả đại bác của chúng ta cho bọn Đức với một giá rẻ mạt. Chúng ta đã biết tình trạng đó, cũng như bây giờ chúng ta biết là không thể nào giữ nổi quân đội lại được, và cái câu nói quần quanh rằng quân Đức sẽ không tấn công, là một sự phiêu lưu ghê gớm. Nếu cách mạng châu Âu chậm nổ ra, thì những thất bại cực kỳ nặng nề sẽ đến với chúng ta, vì chúng ta không có quân đội, không có tổ chức, vì trong lúc này không thể nào giải quyết ngay tức khắc cả hai vấn đề ấy được. Nếu anh không biết thích ứng với tình hình, nếu không sẵn sàng bò sát bụng xuống chỗ bùn lầy, thì anh không phải là một người cách mạng, mà là một kẻ ba hoa. Và nếu tôi đề nghị phải bò như vậy, thì không phải là vì tôi thích như thế, mà là vì không có con đường khác, vì lịch sử chưa phải đã thuận lợi đến mức làm cho cách mạng đều chín muồi đồng loạt ở khắp mọi nơi.

Tình hình là như thế này: cuộc nội chiến đã bắt đầu như một mưu toan xung đột với chủ nghĩa đế quốc, mưu toan này đã chứng minh rằng chủ nghĩa đế quốc đã thối nát hoàn toàn và bên trong mỗi quân đội đều có các phần tử vô sản nổi dậy. Phải, chúng ta sẽ thấy cách mạng quốc tế, cách mạng thế giới, nhưng hiện nay điều đó vẫn còn là một chuyện thần tiên đẹp đẽ, một câu chuyện thần thoại hay mà thôi. Tôi hiểu rất rõ rằng trẻ con vốn thích những câu chuyện thần thoại hay, nhưng tôi xin hỏi: phải chăng bản tính của người cách mạng nghiêm túc là tin những câu chuyện thần thoại? Trong mỗi câu chuyện thần thoại đều có những yếu tố hiện thực: nếu anh kể cho trẻ con nghe một câu chuyện thần thoại mà trong đó con gà trống và con mèo không nói tiếng người, thì trẻ con sẽ không thích câu chuyện ấy. Cũng

giống thế, nếu các anh nói với nhân dân rằng nội chiến sẽ xảy ra ở Đức, và đồng thời lại quả quyết rằng thay cho cuộc xung đột với chủ nghĩa đế quốc, sẽ là một cuộc cách mạng quốc tế đã chiến⁷ thì nhân dân sẽ nói là các anh lừa gạt họ. Bằng cách đó thì chỉ ở trong quan niệm, trong ý muốn của các anh, các anh mới vượt qua được những khó khăn do lịch sử dựng lên. Nếu giai cấp vô sản Đức sẽ đủ sức đứng lên hành động, thì thật là tốt. Nhưng các anh có lường được điều đó không? Các anh có tìm được một công cụ gì để xác định được ngày nào cách mạng Đức sẽ phát sinh không? Không, các anh không biết được điều đó, chúng tôi cũng không biết. Các anh toàn là hy vọng vào sự may rủi. Nếu cách mạng phát sinh, thì mọi việc đều được cứu vãn. Cố nhiên rồi! Nhưng nếu cách mạng không diễn ra như chúng ta mong muốn, nếu mai đây nó không thắng lợi được, thì tình hình sẽ ra sao? Lúc bấy giờ, quần chúng sẽ bảo các anh: các anh đã hành động một cách phiêu lưu, các anh đã đặt hy vọng vào một tiến trình may mắn của các sự biến, nhưng tiến trình đó đã không xảy đến; các anh đã tỏ ra không thích ứng được với hoàn cảnh khi chưa có cách mạng quốc tế, cuộc cách mạng ấy nhất định rồi sẽ xảy ra, nhưng hiện nay thì chưa chín muồi.

Thời kỳ những thất bại hết sức nặng nề, do chủ nghĩa đế quốc được vũ trang đến tận răng gây ra cho một nước đã giải ngũ quân đội, bị buộc phải giải ngũ quân đội, đã đến. Điều mà trước kia tôi đã tiên đoán, nay đã hoàn toàn xảy ra: đáng lẽ là hòa ước Brét, thì chúng ta đã phải nhận ký một hòa ước nhục nhã hơn nhiều, do lỗi lầm của những kẻ đã không muốn chấp nhận hòa ước Brét đó. Chúng ta biết rằng, vì lỗi của quân đội, nên chúng ta phải ký hòa ước với chủ nghĩa đế quốc. Chúng ta đã ngồi cùng một bàn với Hốp-man chứ không phải với Liép-nếch, – và như vậy là chúng ta đã giúp đỡ cách mạng Đức. Còn giờ đây, các anh giúp đỡ chủ nghĩa đế quốc Đức, vì các anh đã nộp cho chúng

đại bác, đạn đại bác của các anh trị giá hàng triệu đồng, điều mà tất cả những ai đã hiểu biết tình trạng quân đội, một tình trạng thảm hại đến đau lòng, ắt đã phải dự kiến trước. Điều chắc chắn, không thể tránh khỏi là sẽ gặp một sự tấn công nhỏ nhất nào của quân Đức, thì tất nhiên chúng ta sẽ bị tiêu vong, – đó là điều mà bất cứ một người trung thực nào từ tiền tuyến trở về đều nói như thế. Chỉ trong vài ngày là đủ biến chúng ta thành miếng mồi cho quân địch.

Rút ra được bài học ấy, chúng ta nhất định sẽ khắc phục được sự chia rẽ trong chúng ta, khắc phục được khủng hoảng của chúng ta, dù cơn bệnh có nặng đến thế nào cũng mặc; vì một đồng minh hết sức chắc chắn hơn nhiều – tức là cách mạng thế giới – sẽ đến giúp đỡ chúng ta. Khi người ta hỏi chúng tôi có nên phê chuẩn việc ký cái hòa ước Tin-dít⁸ đó, một hòa ước xưa nay chưa từng có, nhục nhã hơn và có tính chất ăn cướp hơn hòa ước Brét, hay không thì tôi trả lời: nhất thiết phải ký. Chúng ta phải làm việc đó, vì chúng ta nhìn theo quan điểm của quần chúng. Nếu do trí tưởng tượng, chúng ta mưu toan đem sách lược hồi tháng Mười - tháng Mười một, được áp dụng trong một nước, sách lược của thời kỳ thắng lợi ấy của cách mạng, mà áp dụng vào tiến trình các sự biến của cách mạng thế giới, thì mưu toan ấy nhất định phải thất bại. Khi người ta nói rằng tạm ngừng chiến là một điều ảo tưởng; khi một tờ báo tên là “Người cộng sản”⁹ – chắc là từ chữ công xã mà ra – viết đầy cột này sang cột khác để cố tìm cách bác bỏ thuyết tạm ngừng chiến, – thì khi ấy tôi nói: tôi đã trải qua nhiều cuộc xô xát phe phái, nhiều cuộc phân liệt, nên tôi có nhiều thực tế, nhưng tôi phải nói là tôi thấy rõ rằng bằng phương pháp cũ, – tức là bằng những cuộc phân liệt phe phái trong đảng, – sẽ không chữa khỏi được bệnh ấy đâu, vì cuộc sống thực tế sẽ chữa khỏi bệnh ấy trước. Cuộc sống thực tế tiến rất nhanh. Về mặt đó, cuộc sống phát huy tác dụng tuyệt vời.

Lịch sử đầy đầu máy của nó đi nhanh đến nỗi tòa soạn báo “Người cộng sản” chưa kịp xuất bản được số báo thường kỳ của nó, thì đa số công nhân Pê-tơ-rô-grát đã bắt đầu thất vọng về những tư tưởng của báo đó, vì cuộc sống chứng minh rằng tạm ngừng chiến là một sự thật. Bây giờ chúng ta ký hòa ước, chúng ta có được một thời kỳ tạm nghỉ, chúng ta lợi dụng thời cơ đó để bảo vệ tổ quốc được tốt hơn, vì nếu chúng ta tiến hành chiến tranh, thì chúng ta gặp phải cảnh bỏ chạy hoảng hốt của cái quân đội mà chúng ta cần phải ngăn giữ lại, nhưng các đồng chí chúng ta hiện nay và trước kia đều không thể ngăn giữ lại được, vì chiến tranh mạnh hơn những lời thuyết giáo, mạnh hơn cả hàng vạn lý lẽ. Nếu họ không hiểu tình hình khách quan, thì họ không thể và sẽ không thể ngăn cản được sự bỏ chạy của quân đội. Cái quân đội bệnh hoạn này đã truyền bệnh cho cả cơ thể, và chúng ta đã chịu một sự thất bại mới chưa từng có, một đòn mới của chủ nghĩa đế quốc Đức đánh vào cách mạng, một đòn nặng nề, vì chúng ta đã khinh suất, không còn có súng ống, để cho chủ nghĩa đế quốc đánh. Nhưng thời gian tạm nghỉ ấy, chúng ta sẽ lợi dụng để thuyết phục nhân dân đoàn kết lại và chiến đấu; để nói với công nhân và nông dân Nga: “Hãy tạo nên một kỷ luật tự giác, một kỷ luật nghiêm minh; bằng không các anh sẽ bị chà đạp dưới gót giày của quân Đức, giống như ngày nay, và các anh sẽ không tránh khỏi điều đó, chừng nào nhân dân chưa học được cách chiến đấu, cách thành lập ra một quân đội có khả năng, không phải để bỏ chạy, mà để chịu đựng những sự cực khổ chưa từng có”. Điều đó không thể tránh khỏi vì cách mạng Đức vẫn chưa nổ ra, và không thể cam đoan được rằng mai đây nó sẽ nổ ra.

Vì thế thuyết tạm ngừng chiến, mà cả một loạt bài báo trong tờ “Người cộng sản” hoàn toàn bác bỏ, lại do chính ngay cuộc sống thực tế đề ra. Mỗi người đều thấy tạm ngừng chiến đã đến, đều thấy ai cũng đang hưởng cuộc tạm ngừng

chiến ấy. Chúng ta đã tưởng mất Pê-tơ-rô-grát trong vài ngày, khi quân đội Đức tiến về thành phố này chỉ còn cách vài đoạn đường nữa, và khi những người lính thủy xuất sắc và những công nhân nhà máy Pu-ti-lốp, với tất cả nhiệt tình lớn lao của họ, đã lâm vào tình trạng bị trợ trợ một mình, khi tình trạng hỗn loạn đã đến mức chưa từng thấy và tình trạng khiếp đảm đã khiến quân đội phải bỏ chạy đến tận Gát-si-na; khi có tình trạng là chúng ta chiếm lại những nơi trước đó chưa bị rơi vào tay địch. Sự thể là như thế này: một nhân viên điện báo đến một ga nhỏ nọ, ngồi xuống cạnh chiếc máy của anh ta và gọi điện: “Đây không có tên Đức nào. Nhà ga do chúng tôi chiếm giữ”. Vài giờ sau, điện thoại của Bộ dân ủy giao thông báo cho tôi hay: “Ga kế tiếp đó, chúng tôi đã chiếm rồi, chúng tôi đang tiến sát đến I-am-bua. Không có tên Đức nào. Nhân viên điện báo vẫn ở vị trí công tác của mình”. Đó là tình hình của chúng ta lúc bấy giờ. Lịch sử thực tế của cuộc chiến tranh mười một ngày là như thế¹⁰. Tình hình đó, những người lính thủy và công nhân Pu-ti-lốp đã thuật lại cho chúng ta biết. Phải mời họ đến dự đại hội các Xô-viết. Hãy để họ kể lại sự thật. Đó là một sự thật vô cùng cay đắng, tủi nhục, đau đớn và nhục nhã, nhưng sự thật ấy bổ ích gấp trăm lần, nó được nhân dân Nga hiểu rõ.

Tôi để mặc các anh say mê với cuộc cách mạng quốc tế đã chiến, vì nó sẽ đến. Mọi việc đều đến đúng lúc của nó; còn bây giờ thì các anh hãy bắt tay vào việc tạo nên một kỷ luật tự giác, hãy phục tùng mệnh lệnh, vô luận thế nào, để có được trật tự hoàn hảo, để cho công nhân học tập chiến đấu, dù mỗi ngày chỉ học một giờ. Việc đó hơi khó hơn là việc đặt ra một câu chuyện thần tiên đẹp đẽ. Đó là thực tế hiện nay; làm như thế các anh sẽ giúp được cách mạng Đức và cách mạng quốc tế. Chúng ta không biết chúng ta sẽ được bao nhiêu ngày tạm ngừng chiến, nhưng chúng ta đã được tạm nghỉ ngơi. Phải cấp tốc giải ngũ quân đội vì đó

là một bộ phận ốm yếu của cơ thể, còn bây giờ chúng ta sẽ giúp đỡ cách mạng Phần-lan¹¹.

Phải, cố nhiên là chúng ta vi phạm hiệp ước, chúng ta đã vi phạm nó đến ba mươi hoặc bốn mươi lần rồi. Chỉ có trẻ con mới có thể không hiểu được rằng trong một thời kỳ như thế, một thời kỳ giải phóng lâu dài và gian khổ, một thời kỳ vừa mới tạo ra Chính quyền xô-viết và đẩy chính quyền đó phát triển lên được ba bậc, — chỉ có trẻ con mới có thể không hiểu được rằng ở đây phải có một cuộc chiến đấu lâu dài và thậm trọng. Một hòa ước nhục nhã ắt phải gây ra sự phản kháng, nhưng khi những đồng chí trong báo “Người cộng sản” suy luận về chiến tranh, thì họ lại kêu gọi đến tình cảm, họ quên rằng người ta đang nắm tay lại thành những quả đấm và mắt đỏ ngầu vì căm giận. Họ nói gì? “Không khi nào một người cách mạng giác ngộ lại dung thứ được điều đó, lại chịu nhận điều sỉ nhục như thế”. Tờ báo của họ mang tên “Người cộng sản”, nhưng đáng lẽ nó phải được gọi là “Người tiểu quý tộc Ba-lan” mới đúng, vì nó nhìn theo quan điểm anh chàng tiểu quý tộc Ba-lan, khi hấp hối trong một tư thế đẹp, gờm cằm tay, anh chàng này đã nói: “hòa bình là nhục nhã, chiến tranh là danh dự”. Họ lập luận theo quan điểm người tiểu quý tộc, còn tôi thì theo quan điểm người nông dân.

Sở dĩ tôi chấp nhận hòa ước, khi quân đội bỏ chạy, và không thể không bỏ chạy nếu không chịu chết hàng nghìn người, — là để tránh một tình hình xấu hơn. Phải chăng ký hòa ước là nhục nhã? Bất cứ người nông dân hay công nhân đứng đắn nào cũng đều sẽ biện hộ cho tôi, vì họ hiểu rằng ký hòa ước là một cách để tích lũy lực lượng. Trong lịch sử đã từng có — như tôi đã nhiều lần nói đến — cuộc giải phóng của người Đức khỏi ách Na-pô-lê-ông sau hòa ước Tin-dít; tôi đã cố ý gọi hòa ước của chúng ta là hòa ước Tin-dít, mặc dù chúng ta đã không ký nhận những điều khoản ghi trong hòa ước Tin-dít là: cam kết cung cấp quân

đội của chúng ta đi giúp kẻ xâm lược chinh phục các dân tộc khác. Nhưng, lịch sử đã từng đi đến chỗ đó rồi, và chúng ta cũng sẽ lâm vào tình cảnh như thế nếu chúng ta chỉ đặt hy vọng vào một cuộc cách mạng quốc tế đã chiến. Hãy coi chừng, đừng để cho lịch sử cũng sẽ đẩy các anh rơi vào cái hình thức nô lệ quân sự ấy. Và chừng nào cách mạng xã hội chủ nghĩa chưa thành công trong tất cả các nước, thì nước Cộng hòa xô-viết còn có thể lâm vào vòng nô lệ. Ở Tin-dít, Na-pô-lê-ông đã buộc người Đức phải nhận những điều kiện hòa ước hết sức nhục nhã. Lúc đó, tình hình đã diễn ra một cách khiến cho hòa ước đã phải ký đi ký lại nhiều lần. Hốp-man lúc bấy giờ — tức Na-pô-lê-ông — đã bắt được quả tang người Đức vi phạm hòa ước, và ngày nay Hốp-man cũng sẽ chộp quả tang chúng ta như thế. Nhưng có điều là chúng ta sẽ cố gắng đừng để bị chộp sớm.

Cuộc chiến tranh vừa qua đã cho nhân dân Nga một bài học cay đắng, đau khổ nhưng nghiêm túc: bài học đó là phải tự tổ chức lại, phải tự làm cho mình có kỷ luật, phải biết phục tùng và tạo nên một kỷ luật sao cho nó có thể trở thành kiểu mẫu. Chúng ta hãy học ở người Đức cái kỷ luật của họ, nếu không, chúng ta sẽ là một dân tộc bị tiêu vong và chúng ta sẽ mãi bị sa vào vòng nô lệ.

Lịch sử đã tiến triển như thế và chỉ tiến triển như thế thôi. Lịch sử gọi cho chúng ta thấy rằng hòa ước là một thời kỳ tạm nghỉ để tiến hành lại chiến tranh và chiến tranh là một phương thức để đạt tới một hòa ước phần nào tốt hơn, hoặc tệ hơn. Ở Brét, tình hình so sánh lực lượng phù hợp với một hòa ước của kẻ chiến bại, nhưng không phải là một hòa ước nhục nhã. Tình hình so sánh lực lượng thời kỳ Pơ-xcốp lại phù hợp với một hòa ước xấu hổ, nhục nhã hơn: nhưng ở Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va, trong giai đoạn kế đó, người ta sẽ bức chúng ta phải chấp nhận một hòa ước còn nhục nhã gấp bốn lần hơn thế. Chúng ta sẽ không nói rằng Chính quyền xô-viết chỉ là cái hình thức thuần túy,

như các bạn trẻ của chúng ta ở Mát-xcơ-va¹² đã nói với chúng ta; chúng ta sẽ không nói rằng, vì để cứu vãn những nguyên tắc cách mạng nào đấy, người ta có thể hy sinh nội dung đi; mà chúng ta sẽ nói: nhân dân Nga cần hiểu rằng họ phải tự làm cho mình có kỷ luật, tự tổ chức nhau lại, lúc ấy họ mới có thể chịu đựng được tất cả những hòa ước kiểu Tin-dít. Toàn bộ lịch sử các cuộc chiến tranh giải phóng đều chỉ cho chúng ta thấy rằng khi các cuộc chiến tranh đó được đồng đảo quân chúng tham gia một cách chủ động thì công cuộc giải phóng được thực hiện nhanh chóng. Chúng ta nói rằng, nếu lịch sử tiến triển như thế, chúng ta sẽ phải làm cho tình trạng hòa bình chấm dứt, sẽ phải tiến hành chiến tranh trở lại, và việc đó có thể sẽ xảy đến trong vòng vài ngày tới. Mỗi người đều phải sẵn sàng. Tôi không có một chút nghi ngờ gì nữa là quân Đức đang chuẩn bị bên kia Nác-va nếu quả thực Nác-va chưa bị chiếm, như tất cả các báo đều nói. Không phải ở Nác-va, mà là ở sát Nác-va, không phải ở Pơ-xcốp, mà là ở sát Pơ-xcốp, bọn Đức đang tập trung quân đội chính quy của chúng, đang sửa chữa lại các đường sắt của chúng để rồi nhảy tới xâm chiếm Pê-tơ-rô-grát. Con thú dữ đó nhảy giỏi. Nó đã chứng tỏ điều đó. Nó sẽ còn nhảy nữa. Điều đó không còn chút nghi ngờ gì nữa cả. Vì thế cần phải sẵn sàng, không nên nói khoác lác, mà phải biết dùng dù chỉ một ngày nghỉ, vì thậm chí một ngày thôi cũng có thể cho phép chúng ta di chuyển ra khỏi Pê-tơ-rô-grát, thành phố này mà thất thủ thì sẽ đem lại những đau khổ chưa từng thấy cho hàng chục vạn anh em vô sản chúng ta. Tôi phải nói một lần nữa rằng tôi sẵn sàng ký, và cho rằng tôi có bốn phen phải ký một hòa ước hai mươi lần, một trăm lần nhục nhã hơn, nhằm mục đích tranh thủ dù chỉ là vài ngày để di chuyển ra khỏi Pê-tơ-rô-grát, vì như vậy tôi sẽ làm giảm bớt được những thống khổ cho công nhân, nếu không như thế thì họ có thể rơi vào ách của bọn Đức; tôi tạo điều kiện thuận lợi cho việc di

chuyển ra khỏi Pê-tơ-rô-grát những vật liệu, thuốc súng, v. v. cần thiết cho chúng ta, vì tôi là một người chủ trương vệ quốc, vì tôi chủ trương chuẩn bị quân đội, dù là chuẩn bị ở mãi vùng hậu phương xa xôi, nơi mà người ta đang chạy chữa cho quân đội hiện còn ốm yếu và đã giải ngũ.

Chúng ta không biết cuộc tạm ngừng chiến rồi sẽ ra sao, chúng ta sẽ cố nắm lấy thời cơ. Có thể cuộc tạm ngừng chiến đó sẽ khá dài, và cũng có thể chỉ độ vài ngày thôi. Mọi cái đều có thể xảy đến, không ai biết được, và không thể biết được, vì các cường quốc lớn nhất đều đang bị giam chân, bị ngăn trở, buộc phải đánh nhau trên nhiều mặt trận. Hành vi của Hốp-man do những điều sau đây quyết định: một mặt, hấn phải đánh bại nước Cộng hòa xô-viết; mặt khác, hấn phải tiến hành chiến tranh trên nhiều mặt trận; và ba là, cách mạng đang chín muồi, đang phát triển ở Đức, và Hốp-man biết điều đó; hấn không thể ngay lập tức chiếm lấy Pê-tơ-rô-grát, chiếm lấy Mát-xcơ-va được, — như người ta vẫn khẳng định. Nhưng hoàn toàn có thể là mai đây hấn sẽ có thể chiếm được. Tôi nhắc lại rằng, trong lúc này, lúc mà quân đội quả thật đang bị ốm yếu, lúc mà vô luận thế nào chúng ta cũng phải lợi dụng từng thời cơ, dù chỉ là để nghỉ một ngày thôi, — trong lúc này chúng ta nói rằng mỗi một người cách mạng đứng đắn, có liên hệ với quân chúng, biết thế nào là chiến tranh, thế nào là quân chúng, đều phải làm cho quân chúng có kỷ luật, phải làm cho quân chúng khỏi ốm yếu, phải cố gắng làm cho họ vươn lên tiến hành một cuộc chiến tranh mới. Một người cách mạng như thế sẽ biện hộ cho chúng ta, sẽ thừa nhận là đúng việc ký bất cứ một hiệp ước nhục nhã nào, — làm như vậy là vì lợi ích của cách mạng vô sản, vì lợi ích đối mới nước Nga và trừ bỏ cái bộ phận ốm yếu khỏi cơ thể nước Nga. Mỗi người có đầu óc minh mẫn đều hiểu rằng khi ký hòa ước ấy, chúng ta vẫn không đình chỉ cuộc cách mạng công nhân của chúng ta; mỗi người đều hiểu rằng khi ký hòa

ước với Đức, chúng ta không đình chỉ sự viện trợ quân sự của chúng ta: chúng ta đang gửi vũ khí cho người Phần-lan, chứ không phải là gửi những toán quân vô dụng.

Có thể chúng ta sẽ phải tiến hành chiến tranh; có thể mai đây chúng ta sẽ phải nộp cả thành phố Mát-xcơ-va, nhưng rồi chúng ta sẽ chuyển sang tiến công: chúng ta sẽ tung quân đội của chúng ta ra chống lại quân địch, nếu trong tâm trạng nhân dân có sự chuyển biến, mà hiện nay nó đang chín muồi, một sự chuyển biến có thể sẽ đòi hỏi nhiều thời gian mới có được, nhưng nhất định sẽ có được khi đồng đảo quần chúng sẽ nói những điều không phải như họ nói hiện nay. Tôi buộc phải chấp nhận hòa ước, dù cho nó thuộc vào loại nặng nề nhất, vì hiện nay tôi vẫn chưa thể tự nhủ là cái thời gian ấy đã đến. Khi đến lúc đổi mới, thì mỗi người sẽ cảm thấy sự đổi mới ấy, mỗi người sẽ thấy là người Nga không ngu ngốc; người Nga sẽ thấy, sẽ hiểu rằng cần phải tự kiểm chế mình, cần phải thực hiện khẩu hiệu ấy, — đó là nhiệm vụ chủ yếu của đại hội đảng chúng ta và của đại hội các Xô-viết.

Phải biết công tác theo đường lối mới ấy. Điều đó vô cùng gian khổ hơn, nhưng hoàn toàn không phải vô hy vọng. Điều đó quyết sẽ không làm tiêu ma Chính quyền xô-viết, trừ phi bản thân chúng ta làm cho nó tiêu ma bằng một hành động phiêu lưu cực kỳ ngu xuẩn. Rồi sẽ đến lúc nhân dân nói: tôi sẽ không cho phép người ta hành hạ tôi nữa. Nhưng điều ấy có thể đạt được, nếu chúng ta không lao vào cuộc phiêu lưu ấy, mà biết làm việc trong những điều kiện gian khổ, trong điều kiện có hiệp ước cực kỳ nhục nhã mà chúng ta vừa ký cách đây vài ngày; vì chỉ dùng chiến tranh thôi, hoặc chỉ thông qua một hòa ước thôi thì không thể giải quyết được một cuộc khủng hoảng lịch sử như thế. Năm 1807, khi nhân dân Đức ký hòa ước Tin-dít, sau khi họ đã ký mấy hòa ước nhục nhã, — mà bao nhiêu lần hòa ước là bấy nhiêu lần ngừng chiến để rồi lại bị nhục nhã và lại vi phạm

nữa, — thì lúc đó họ đương bị một tổ chức quân chủ trời buộc. Còn tổ chức xô-viết của quần chúng thì sẽ làm cho nhiệm vụ của chúng ta được thực hiện dễ dàng hơn.

Khẩu hiệu của chúng ta chỉ có thể là khẩu hiệu này: học quân sự một cách thật sự, chỉnh đốn trật tự trong ngành đường sắt. Không có đường sắt mà tiến hành chiến tranh cách mạng xã hội chủ nghĩa, thì đó là sự phản bội tệ hại nhất. Cần phải thiết lập trật tự, và cần phải tập trung hết nghị lực, hết lực lượng, cái đó sẽ tạo nên những gì ưu tú của cách mạng.

Hãy nắm lấy cơ hội tạm ngừng chiến dù chỉ trong một giờ, một khi nó đã đến với chúng ta, để duy trì liên lạc với vùng hậu phương xa xôi và thành lập ở đó những đạo quân mới. Hãy vứt bỏ những ảo tưởng của các đồng chí đi; vì những ảo tưởng ấy mà cuộc sống đã trừng phạt và sẽ còn trừng phạt các đồng chí nặng hơn nữa. Một thời kỳ thất bại hết sức nặng nề đang bày ra trước mắt chúng ta; nó đã đến rồi, phải biết tính đến nó, phải sẵn sàng tiến hành một công tác ngoan cường trong điều kiện bí mật, trong những điều kiện hiển nhiên bị bọn Đức nô dịch. Không tỏ hồng thực tế đó; đó quả thật là một hòa ước Tin-dít. Nếu chúng ta biết hành động như vậy, thì mặc dù có gặp những thất bại đi nữa, chúng ta vẫn có thể nói một cách tuyệt đối chắc chắn rằng chúng ta sẽ thắng. (V ố t a y.)

*Tường thuật ngắn đăng trên
báo "Sự thật", số 45, ngày 9
tháng Ba (24 tháng Hai) 1918*

2

**DIỄN VĂN KẾT THÚC
CUỘC THẢO LUẬN
BẢN BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
NGÀY 8 THÁNG BA**

Các đồng chí, tôi xin phép bắt đầu bằng những nhận xét tương đối vụn vặt, bắt đầu từ cuối. Ở đoạn cuối bài diễn văn của mình, đồng chí Bu-kha-rin đã đi đến chỗ so sánh chúng ta với Pét-li-u-ra. Nếu đồng chí ấy cho rằng quả thực như thế, thì làm sao đồng chí ấy lại có thể vẫn ở trong cùng một đảng với chúng ta được? Điều đó há chẳng phải là một lời nói trống rỗng hay sao? Dĩ nhiên, nếu quả thực là như thế, thì chúng ta đã không ở trong cùng một đảng. Chúng ta vẫn còn ở trong cùng một đảng, điều đó chứng minh rằng chúng ta đồng ý với ý kiến của Bu-kha-rin đến chín phần mười rồi. Thật ra, đồng chí ấy có nói thêm một vài câu cách mạng suông, cho rằng chúng ta có ý muốn phản bội U-cra-i-na. Tôi tin chắc rằng những điều rõ ràng là nhầm nhứ như vậy thì không đáng bàn đến. Tôi muốn bàn trở lại về lời phát biểu của đồng chí Ri-a-da-nốp, và ở đây tôi muốn nhận xét rằng, cũng giống như một ngoại lệ cứ mười năm mới xảy ra một lần — một ngoại lệ chỉ xác minh cho nguyên tắc mà thôi, — đồng chí ấy cũng đã ngẫu nhiên thốt ra một lời nói đúng đắn. (Vỗ tay.) Đồng chí ấy nói rằng Lê-nin đã nhượng bộ không gian để tranh thủ thời gian. Đó hầu như là một luận đoán triết học. Lần này, đồng chí Ri-a-da-nốp quả thật đã thốt ra một lời hoàn toàn đúng đắn, một lời nói bao hàm tất cả thực chất của vấn đề: tôi muốn nhượng không

gian cho kẻ đã thực tế chiến thắng, để tranh thủ thời gian. Tất cả thực chất của vấn đề là ở đây, và chỉ là ở đây thôi. Còn tất cả những cái khác: tính tất yếu của chiến tranh cách mạng, việc nâng nông dân lên, v. v., đều chỉ là câu chuyện đầu lười thôi. Khi đồng chí Bu-kha-rin mô tả sự việc như thế là không thể có hai ý kiến về vấn đề khả năng chiến tranh, và nói: “Hãy hỏi bất cứ một quân nhân nào mà xem” (tôi đã ghi nguyên văn lời nói của đồng chí ấy), một khi đồng chí ấy đặt vấn đề hỏi bất cứ một quân nhân nào, thì tôi trả lời đồng chí ấy rằng: cái người quân nhân bất kỳ đó là một sĩ quan Pháp mà tôi đã có dịp hỏi chuyện¹³. Dĩ nhiên, người sĩ quan Pháp này nhìn tôi bằng con mắt hằn học, — bởi vì tôi đã bán nước Nga cho người Đức — và nói: “Tôi là một phần tử bảo hoàng, tôi tán thành chế độ quân chủ cả ở nước Pháp, tôi muốn nước Đức bại trận, ông đừng tưởng rằng tôi ủng hộ Chính quyền xô-viết, — đây là một người thuộc phái quân chủ, thì làm sao lại có thể nghĩ là anh ta ủng hộ Chính quyền xô-viết được? — nhưng tôi tán thành việc các ông ký hòa ước Brét, vì đó là một điều cần thiết”. Đây, cái “hãy hỏi bất cứ một quân nhân nào” là như thế đó. Bất cứ một quân nhân nào cũng phải nói như tôi đã nói: phải ký hòa ước ở Brét. Nếu hiện nay, qua bài diễn văn của đồng chí Bu-kha-rin, ta thấy rằng những ý kiến bất đồng giữa chúng ta đã giảm đi nhiều, thì đó là vì những người ủng hộ đồng chí ấy đã che giấu điểm chủ yếu của những ý kiến bất đồng đó.

Hiện nay, khi Bu-kha-rin công kích chúng tôi rằng chúng tôi đã làm cho tinh thần quân chúng sa sút, thì đồng chí đó hoàn toàn đúng, song không phải đồng chí đó công kích chúng tôi, mà là tự công kích mình. Ai là người gây ra tình trạng rắc rối ấy trong Ban chấp hành trung ương? Chính là đồng chí đấy, đồng chí Bu-kha-rin ạ. (Có tiếng cười.) Dù đồng chí có kêu lên “không phải thế đâu” thì sự thật vẫn thẳng: ở đây chúng ta cùng trong một gia đình đồng chí

với nhau, ở đây là đại hội của chính chúng ta, thì chẳng có gì phải giấu giếm cả, và cần phải nói lên sự thật. Mà sự thật là có ba trào lưu trong nội bộ Ban chấp hành trung ương. Ngày 17 tháng Hai, Lô-mốp và Bu-kha-rin không tham gia biểu quyết. Tôi đã yêu cầu đưa in bản tình hình biểu quyết và in làm nhiều bản; đảng viên nào cũng có thể đến Ban bí thư và, nếu muốn, có thể xem kết quả của cuộc biểu quyết, của cuộc biểu quyết lịch sử ngày 21 tháng Giêng, nó chứng minh rằng chính các đồng chí Lô-mốp và Bu-kha-rin mới dao động, còn chúng tôi thì không dao động chút nào, chúng tôi đã nói: "Hãy ký hòa ước Brét đi để chuẩn bị chiến tranh cách mạng, vì không thể ký một hòa ước nào có lợi hơn được". Hiện nay, chúng ta đã tranh thủ được năm ngày để di chuyển khỏi Pê-tơ-rô-grát. Hiện nay lời kêu gọi của Crư-len-cô và Pốt-vôi-xki¹⁴ đã được công bố; họ không phải là những người phái tả, và Bu-kha-rin đã miệt thị họ bằng cách tuyên bố rằng người ta "đã lòi" Crư-len-cô ra, làm như thể chúng tôi đã nặn ra các việc mà Crư-len-cô đã báo cáo. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với báo cáo đó của Crư-len-cô. Đấy, tình hình thực tế là như thế – chính các quân nhân đã chứng minh điều tôi nói, còn các đồng chí lại biện bạch lẫn tránh bằng cách nêu ra lý do là quân Đức sẽ không tấn công. Liệu có thể so sánh tình hình này với tình hình hồi tháng Mười lúc mà vấn đề không phải là ở kỹ thuật, được không? Không, nếu các đồng chí muốn coi trọng sự thực, xin các đồng chí hãy chú ý rằng những ý kiến bất đồng giữa chúng ta là ở chỗ không thể tiến hành chiến tranh trong những điều kiện rõ ràng là bất lợi. Khi đồng chí Bu-kha-rin mở đầu bài diễn văn kết thúc của mình bằng một câu hỏi om sòm: "Trong một tương lai gần đây nhất, chiến tranh có thể nổ ra được không?", thì tôi rất lấy làm ngạc nhiên. Tôi trả lời đồng chí ấy một cách không do dự: được chứ, nhưng bây giờ thì phải chấp nhận hòa ước. Ở đây chẳng có một tí mâu thuẫn nào cả.

Sau những nhận xét vắn tắt đó, bây giờ tôi xin chuyển sang trả lời tỉ mỉ những diễn giả đã phát biểu ý kiến trước tôi. Đối với Ra-đếch, tôi coi đó là một ngoại lệ. Nhưng có một lời phát biểu khác, lời phát biểu của đồng chí U-ri-txơ-ki. Trong lời phát biểu ấy thì ngoài điển tích Ca-nốt-xa¹⁵, ngoài chữ "phản bội", "rút lui", "thích ứng", còn có những gì nữa? Như thế nghĩa là thế nào nhỉ? Đồng chí há chẳng đã lặp lại lời phê bình của một tờ báo nào đó của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, đó sao? Đồng chí Búp-nốp đã đọc cho chúng ta nghe bản tuyên bố của một số ủy viên Trung ương gửi cho Ban chấp hành trung ương, những ủy viên Trung ương này tự nhận là rất tả và đã triệt để khai thác cái lý lẽ nhằm chứng minh trước toàn thế giới: "Hành vi của Ban chấp hành trung ương là một đòn đánh vào giai cấp vô sản quốc tế". Đó há chẳng phải là một lời nói suông hay sao? "Biểu thị trước toàn thế giới là chúng ta bất lực!" Chúng ta biểu thị bằng cách nào? Bằng việc đề nghị giảng hòa ư? Bằng việc quân đội chúng ta rút chạy ư? Chúng ta há chẳng đã chứng minh rằng không ký hòa ước Brét, mà cứ đánh nhau với nước Đức vào lúc này, thì tức là tỏ ra cho thế giới biết rằng quân đội chúng ta đang ốm yếu, không muốn đánh nhau nữa, đó sao? Búp-nốp khẳng định một điều hoàn toàn trống rỗng khi cho rằng tình hình dao động ấy là hoàn toàn do chúng ta gây nên; thật ra, sở dĩ có tình hình dao động ấy là vì quân đội chúng ta ốm yếu. Sớm hay muộn cũng cần phải có một thời gian tạm nghỉ. Nếu chúng ta đi theo sách lược đúng thì chúng ta đã có một tháng tạm nghỉ, nhưng vì các đồng chí đi theo sách lược sai, nên chúng ta chỉ có năm ngày tạm nghỉ thôi, – và như thế cũng tốt rồi. Lịch sử chiến tranh chỉ ra rằng đôi khi chỉ cần có vài ngày cũng đủ chặn giữ được một quân đội đang hốt hoảng bỏ chạy. Lúc này mà người nào không chấp nhận, không ký kết bản hòa ước hà khắc ấy, thì người đó là một kẻ nói suông chứ không phải là một nhà chiến

lượng. Điều bất hạnh là ở chỗ đó. Khi một số ủy viên Trung ương viết thư nói với tôi những câu “sự biểu thị tình trạng bất lực” và “sự phản bội”, thì đó là lời nói trẻ con, hết sức có hại và hết sức trống rỗng. Chúng ta đã biểu thị sự bất lực khi chúng ta thử tiến hành chiến tranh vào một lúc không thể biểu thị lực lượng, vào lúc mà nhất định kẻ địch phải tấn công chúng ta. Còn đối với những nông dân ở Pơ-xcốp, chúng ta sẽ mời họ đến dự đại hội các Xô-viết để họ kể cho chúng ta biết là quân Đức đã đối xử như thế nào, để họ tạo ra một tâm lý khiến cho binh sĩ hiện đang hốt hoảng rút chạy, sẽ bắt đầu vững tâm lại và sẽ nói: “Đúng, bây giờ tôi mới hiểu rằng đây không phải là cuộc chiến tranh mà những người bôn-sê-vích đã hứa chấm dứt, đây là một cuộc chiến tranh mới do bọn Đức tiến hành chống lại Chính quyền xô-viết”. Lúc đó, sự bình phục của quân đội sẽ bắt đầu. Nhưng các đồng chí đặt ra một vấn đề không thể giải đáp được. Chẳng ai biết được thời gian tạm nghỉ là bao nhiêu.

Tiếp theo, tôi sẽ nói về lập trường của đồng chí Tơ-rốt-xki. Trong hoạt động của đồng chí ấy, cần phải phân biệt hai mặt: khi đồng chí ấy bắt đầu đàm phán ở Brét, đồng chí ấy đã khéo léo lợi dụng cuộc đàm phán để tiến hành tuyên truyền; tất cả chúng ta lúc ấy đều đồng ý với đồng chí Tơ-rốt-xki. Tại đây, đồng chí đó đã thuật lại một phần cuộc nói chuyện giữa đồng chí đó và tôi, nhưng tôi xin bổ sung là chúng tôi đã cùng nhau giao ước là giữ vững tình thế cho tới khi bọn Đức gửi tới hậu thư, và sau khi chúng đưa tới hậu thư đến thì nhượng bộ. Bọn Đức đã đánh lừa chúng ta: trong số bảy ngày, chúng đã ăn cắp của chúng ta mất năm ngày¹⁶. Sách lược của Tơ-rốt-xki đã đúng ở chỗ nó nhằm kéo dài thời gian; sách lược đó trở nên sai, khi tình trạng chiến tranh được tuyên bố chấm dứt mà hòa ước không được ký kết. Tôi đã hoàn toàn dứt khoát đề nghị ký hòa ước. Chúng ta đã không thể có được một hòa ước nào có lợi hơn là hòa ước Brét. Tất cả mọi người đều

biết rõ rằng ký như thế thì thời gian tạm nghỉ sẽ dài một tháng, và chúng ta đã chẳng thua thiệt gì cả. Vì lịch sử đã gạt bỏ giải pháp đó, nên chẳng cần nhắc lại vấn đề ấy nữa, nhưng thật nực cười khi Bu-kha-rin nói: “cuộc sống sẽ chứng tỏ rằng chúng tôi đã có lý”. Tôi đã có lý, vì từ 1915 tôi đã viết về vấn đề này như sau: “Cần phải chuẩn bị tiến hành chiến tranh, chiến tranh là không thể tránh được, nó đang tới, nó sẽ xảy ra”¹⁾. Nhưng cần phải chấp nhận hòa ước, không huênh hoang vô ích. Vì chiến tranh sẽ xảy ra nên lại càng cần phải chấp nhận hòa ước, và bây giờ ít ra thì chúng ta cũng làm cho việc di chuyển ra khỏi Pê-tơ-rô-grát được dễ dàng hơn, chúng ta đã làm cho việc ấy được dễ dàng hơn. Đó là sự thật. Khi đồng chí Tơ-rốt-xki đưa ra những yêu cầu mới: “Hãy hứa sẽ không ký hòa ước với Vin-ni-tsen-cô”, thì tôi trả lời đồng chí ấy rằng vô luận thế nào tôi cũng không thể cam kết như thế được¹⁷. Nếu đại hội quyết định cam kết như thế, thì cả tôi lẫn những người nhất trí với tôi đều không một ai chịu trách nhiệm về việc đó cả. Làm như thế sẽ là lại tự trói tay mình bằng một quyết nghị hình thức, chứ không phải đi theo một đường lối tùy cơ ứng biến rõ ràng: lùi bước khi có thể, đôi lúc lại tấn công. Trong một cuộc chiến tranh không bao giờ có thể tự trói mình bằng một nghị quyết hình thức. Thật là nực cười, nếu không biết lịch sử chiến tranh, nếu không biết rằng hòa ước là một phương tiện để tập hợp lực lượng: tôi đã nêu lịch sử nước Phổ làm thí dụ. Có một số người rõ ràng nghĩ như con nít, cho rằng: ký hòa ước là bán mình cho quý Xa-tăng và sẽ rơi xuống địa ngục. Điều đó thật là nực cười, vì lịch sử chiến tranh đã nói rõ như ban ngày rằng trong trường hợp thất bại, thì ký hòa ước là một phương tiện để tập hợp lực lượng. Trong lịch sử, thường có những trường hợp các cuộc chiến tranh kế tiếp nhau; chúng ta

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 50 - 51.

đã quên mất tất cả những điều đó, chúng ta thấy cuộc chiến tranh cũ đang biến thành...¹⁾ Nếu các đồng chí muốn, các đồng chí hãy vĩnh viễn tự trói mình bằng những lý lẽ hình thức và hãy nhường những chức vụ trọng yếu cho những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đảm nhiệm¹⁸. Về phía chúng tôi, chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về điều đó. Ở đây không hề có một chút ý định phân liệt nào cả. Tôi tin chắc rằng cuộc sống sẽ dạy cho các đồng chí rõ. Ngày 12 tháng Ba – chẳng còn xa xôi gì đâu – sẽ đem lại cho các đồng chí rất nhiều tài liệu¹⁹.

Đồng chí Tô-rốt-xki nói rằng đó sẽ là một sự phản bội, hiểu theo nghĩa đầy đủ của danh từ đó. Tôi khẳng định rằng quan điểm đó là hoàn toàn sai²⁾. Để chứng minh một cách cụ thể, tôi đơn cử một thí dụ: hai người đang đi, mười người tấn công họ, một người chống cự lại, còn người kia bỏ chạy – đó là một hành vi phản bội; nhưng nếu hai đạo quân, mỗi đạo có mười vạn người, phải chống đỡ với năm đạo quân khác; một trong hai đạo quân nói trên bị hai chục vạn người bao vây, còn đạo quân thứ hai là đạo quân phải đến giải vây cho đạo quân thứ nhất, thì biết có ba chục vạn người đang phục kích mình, vậy đạo quân đó có nên đến chi viện cho đạo quân thứ nhất không? Không, không thể được. Trong trường hợp ấy, chẳng có gì là phản bội, là hèn nhát cả; việc đơn thuần tăng số lượng sẽ làm thay đổi tất cả các khái niệm, bất cứ một nhà quân sự nào cũng biết như vậy, – đó không phải là một cách nhìn cá nhân: hành động như thế là tôi đã bảo toàn được đạo quân của tôi; để đạo quân kia có bị bắt làm tù binh thì cũng được, còn tôi, tôi sẽ chỉnh đốn lại đạo quân của tôi, tôi có bạn đồng

¹⁾ Trong bản tốc ký, thiếu mất vài chữ.

²⁾ Trong bản ghi của thư ký, bắt đầu từ những chữ "... là một phương tiện để tập hợp lực lượng...", thấy ghi như sau: "... là để tập hợp lực lượng. Lịch sử đã tạo ra hàng trăm thứ hiệp ước. Thế thì hãy nhường các chức vụ cho Tô-rốt-xki và những người khác...".

minh, tôi sẽ đợi, bạn đồng minh của tôi sẽ đến. Chỉ có thể lập luận như thế thôi; nhưng khi cùng với những lý do quân sự, xen lẫn thêm những lý do khác nữa, thì như vậy chỉ là những lời nói trống rỗng mà thôi. Về mặt chính trị, thì không thể hành động như vậy được.

Chúng ta đã làm tất cả điều gì có thể làm được. Bằng việc ký hòa ước, chúng ta đã bảo vệ được Pê-tơ-rô-grát, dù chỉ là trong vài ngày. (Mong rằng các thư ký đại hội và các nhân viên tốc ký đừng ghi những lời tôi vừa nói). Hòa ước bắt chúng ta phải rút quân khỏi Phần-lan, tức là những đội quân rõ ràng không còn sức chiến đấu nữa, nhưng hòa ước đó không cấm chúng ta đưa vũ khí vào Phần-lan. Nếu Pê-tơ-rô-grát bị thất thủ trước đây vài ngày, thì cả thành phố sẽ hốt hoảng và chúng ta chẳng có thể di chuyển cái gì ra ngoài được cả; còn trong năm ngày vừa qua ấy chúng ta đã giúp đỡ được các đồng chí Phần-lan của chúng ta, – tôi không nói đã giúp đỡ bao nhiêu, bản thân các đồng chí ấy biết rõ.

Những lời bàn tán của những kẻ cho rằng chúng ta đã phản bội Phần-lan, đều là những lời hết sức trẻ con. Chúng ta đã giúp đỡ Phần-lan chính là bằng việc chúng ta rút lui đúng lúc trước quân đội Đức. Nước Nga sẽ không khi nào bị tiêu vong nếu Pê-tơ-rô-grát có bị thất thủ, và nói như thế, đồng chí Bu-kha-rin hoàn toàn đúng, nhưng nếu chúng ta cứ tùy cơ ứng biến theo kiểu Bu-kha-rin, thì có thể làm tiêu ma một cuộc cách mạng rất tốt. (Có tiếng cười.)

Chúng ta không phản bội cả Phần-lan lẫn U-cra-i-na. Không có một công nhân giác ngộ nào lại trách chúng ta như thế cả. Chúng ta có thể giúp các nước ấy đến mức nào, thì chúng ta đã giúp. Trong quân đội chúng ta, chúng ta đã và sẽ không rút về một người ưu tú nào cả. Các đồng chí nói là Hốp-man sẽ bắt quả tang chúng ta, sẽ khám phá được công việc của chúng ta, – đương nhiên hẳn ta có thể làm được điều đó, tôi không nghi ngờ gì cả, nhưng

thử hỏi, hẳn ta làm được điều đó trong mấy ngày, — hẳn không biết, không có một ai có thể biết được. Hơn nữa, khi các đồng chí đưa ra những lý do cho rằng hẳn sẽ bắt quả tang chúng ta, sẽ khám phá được công việc của chúng ta, thì đó là những lý do thuộc về tình hình so sánh lực lượng trên phương diện chính trị, mà tôi sẽ nói dưới đây.

Sau khi giải thích tại sao tôi tuyệt đối không thể chấp nhận đề nghị của Tơ-rốt-xki, — về mặt chính trị, không thể hành động như thế được, — tôi phải nói rằng Ra-đếch là một tấm gương chỉ rõ rằng tại đại hội chúng ta, các đồng chí đã vứt bỏ được đến mức độ nào bệnh nói suông trống rỗng, cái bệnh mà trên thực tế U-ri-txơ-ki vẫn còn mắc phải. Tôi tuyệt nhiên không thể trách đồng chí Ra-đếch là đã mắc phải bệnh nói suông trống rỗng trong lời phát biểu sau đây. Đồng chí ấy nói: “Ở đây chẳng hề có một chút phản bội nào, một chút nhục nhã nào, vì rõ ràng là các đồng chí đã rút lui trước một lực lượng quân sự áp đảo”. Đó là một nhận định đánh đổ được toàn bộ lập trường của Tơ-rốt-xki. Khi Ra-đếch nói: “Phải cần rằng chịu đựng mà chuẩn bị lực lượng”, thì như thế là đúng, và tôi hoàn toàn đồng ý với ý kiến đó: phải cần rằng chịu đựng mà chuẩn bị chứ đừng huênh hoang.

Cần rằng chịu đựng, không huênh hoang, và chuẩn bị lực lượng. Chiến tranh cách mạng nhất định sẽ nổ ra, về điểm đó chúng ta không có những ý kiến bất đồng; những ý kiến bất đồng là về hòa ước Tin-dít kia, — có nên ký hòa ước đó không? Điều tệ nhất là quân đội chúng ta ốm yếu, vì thế Ban chấp hành trung ương phải có một đường lối duy nhất và kiên quyết, chứ không nên có những ý kiến bất đồng hoặc một đường lối lưng chừng ở giữa, mà cả đồng chí Bu-kha-rin cũng đã ủng hộ. Tôi không tỏ hồng tình hình về vấn đề tạm ngừng chiến; chẳng ai biết được rằng thời gian tạm ngừng chiến sẽ dài ngắn bao nhiêu, và tôi cũng thế. Tất cả những ý định nặng nề đòi tôi

phải xác định thời gian tạm ngừng chiến đều là những ý định lố bịch cả. Nhờ những tuyến đường sắt đã giữ được, chúng ta đang giúp đỡ cả U-cra-i-na lẫn Phần-lan. Chúng ta lợi dụng thời gian tạm ngừng chiến, để tùy cơ ứng biến, để rút lui.

Quyết không thể nói với công nhân Đức rằng người Nga thay đổi ý định xoành xoạch, vì hiện nay đã rõ ràng là chủ nghĩa đế quốc Đức - Nhật đang lấn tới, và điểm đó, tất cả mọi người đều sẽ thấy rõ; ngoài ý muốn bóp chết những người bôn-sê-vích, bọn Đức còn muốn bóp chết các nước phương Tây nữa. Tất cả đều rối như mớ bòng bong, và trong cuộc chiến tranh mới này, ta sẽ phải và cần phải biết tùy cơ ứng biến.

Đối với bài diễn văn của đồng chí Bu-kha-rin, tôi xin vạch ra rằng lúc không đủ lý lẽ thì đồng chí ấy lại đưa ra một cái gì độ lấy của U-ri-txơ-ki và nói: “Hòa ước làm nhục chúng ta”. Ở đây không cần lý lẽ: nếu chúng ta bị sỉ nhục, thì chúng ta đã phải cuốn gói và rút chạy rồi, nhưng tuy chúng ta bị “sỉ nhục”, tôi vẫn không cho rằng lập trường của chúng ta đã bị lung lay. Đồng chí Bu-kha-rin định phân tích cơ sở giai cấp của lập trường của chúng ta, nhưng đồng chí ấy không làm cái việc đó mà chỉ kể một giai thoại về một nhà kinh tế học ở Mát-xcơ-va đã quá cố mà thôi. Khi người ta tìm thấy mối liên hệ giữa sách lược của chúng ta với bọn con buôn chợ đen, thì trời ơi, thật buồn cười, người ta đã quên rằng thái độ của toàn thể giai cấp — của giai cấp chứ không phải là của bọn con buôn chợ đen — đã chỉ cho chúng ta thấy rằng giai cấp tư sản Nga và tất cả bọn tôi tớ của nó, tức bọn “Sự nghiệp nhân dân” và bọn “Đời sống mới”²⁰ đều tìm đủ mọi cách để đẩy chúng ta vào cuộc chiến tranh này. Cái sự thật có tính chất giai cấp đó, các đồng chí không nêu bật nó lên. Lúc này mà tuyên chiến với nước Đức, là mắc phải âm mưu khiêu khích của giai cấp tư sản Nga. Điều đó chẳng phải là mới mẻ gì, vì đó

là biện pháp chắc chắn nhất – tôi không nói là tuyệt đối chắc chắn vì chẳng có cái gì là tuyệt đối chắc chắn cả – để đánh quy chúng ta lúc này. Khi đồng chí Bu-kha-rin nói rằng cuộc sống sẽ ủng hộ họ, rằng kết cục chúng ta sẽ thừa nhận là cần phải tiến hành chiến tranh cách mạng, thì đồng chí ấy đã ăn mừng một thắng lợi dễ dàng, vì ngay từ năm 1915, chúng ta đã đoán trước rằng chiến tranh cách mạng là không tránh khỏi. Chúng ta bất đồng ý kiến với nhau về vấn đề xét xem quân Đức có tấn công chúng ta hay không, xem chúng ta có nên tuyên bố chấm dứt tình trạng chiến tranh hay không; xem chúng ta có phải vì lợi ích của chiến tranh cách mạng mà rút lui thực sự, bằng cách nhường đất đai để tranh thủ thời gian, hay không. Chiến lược và chính sách buộc chúng ta phải ký một hòa ước bỉ ổi nhất hạng. Một khi chúng ta đã thừa nhận sách lược đó rồi, thì tất cả những ý kiến bất đồng giữa chúng ta sẽ không còn nữa.

*Bản tóm tắt đăng ngày 19 (6)
tháng Ba 1918 trên báo "Công -
nông Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt khó
nhỏ", số 54*

3

NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH²¹

Vì chúng ta không có quân đội, vì tình trạng cực kỳ ồm yếu của các đơn vị ở tiền tuyến đã bị mất tinh thần, và vì thấy cần thiết phải lợi dụng mọi khả năng tạm ngừng chiến, ngay cả khả năng nhỏ nhất, trước khi chủ nghĩa đế quốc tấn công nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết, – đại hội nhận thấy cần phải phê chuẩn hòa ước quá đổi nặng nề và cực kỳ nhục nhã mà Chính quyền Xô-viết đã ký với nước Đức.

Trong thời kỳ hiện nay, vào lúc mà kỷ nguyên cách mạng xã hội chủ nghĩa đã bắt đầu, thì việc các nước đế quốc chủ nghĩa (cả ở phương Tây lẫn phương Đông) sẽ nhiều lần tấn công quân sự vào nước Nga xô-viết, là một việc không thể tránh được, đứng về mặt lịch sử mà nói. Do chỗ hiện nay tất cả những quan hệ trong nước, quan hệ giai cấp cũng như những quan hệ quốc tế, đã trở nên vô cùng gay gắt, nên tính tất yếu lịch sử của các cuộc tấn công đó có thể – vào bất cứ lúc nào gần đây nhất, thậm chí trong vài ngày nữa – dẫn đến những cuộc chiến tranh mới do bọn đế quốc chủ nghĩa tiến hành nhằm tấn công phong trào xã hội chủ nghĩa nói chung, và nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô-viết Nga nói riêng.

Vì thế đại hội tuyên bố rằng nhiệm vụ trước tiên và cơ bản của đảng ta, của toàn thể đội tiên phong của giai cấp vô sản giác ngộ và của Chính quyền xô-viết, là thi hành

những biện pháp tích cực nhất, cương quyết thẳng tay, nghiêm ngặt nhất, nhằm tăng cường tinh thần kỷ luật tự giác, kỷ luật của công nhân và nông dân Nga; nhằm giải thích rằng lịch sử nhất định sẽ đưa nước Nga đến chỗ tiến hành một cuộc chiến tranh giải phóng, vệ quốc, xã hội chủ nghĩa; nhằm thiết lập ở khắp nơi, khắp chốn, những tổ chức quần chúng gắn bó với nhau hết sức chặt, cố kết với nhau bởi một ý chí sắt đá thống nhất, những tổ chức có khả năng hành động nhất trí và biết hy sinh quên mình vào những lúc bình thường cũng như, và nhất là, vào những lúc nguy ngập nhất trong đời sống của nhân dân; và sau hết nhằm huấn luyện những kiến thức quân sự và kỹ thuật quân sự một cách toàn diện, có hệ thống, phổ cập cho toàn thể dân cư thành niên, không phân biệt nam nữ.

Đại hội cho rằng chỉ có biến cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa hiện đã thắng lợi ở Nga, thành một cuộc cách mạng công nhân quốc tế, thì mới đảm bảo chắc chắn nhất cho việc củng cố cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đó.

Đại hội tin chắc rằng, đứng về mặt lợi ích của cách mạng quốc tế mà xét, trong tình hình so sánh lực lượng lúc này trên vũ đài quốc tế, thì biện pháp mà Chính quyền xô-viết đã làm là một điều tất yếu và cần thiết.

Với niềm tin chắc rằng cuộc cách mạng công nhân đang không ngừng chín muồi trong tất cả các nước tham chiến, đang tạo điều kiện đưa chủ nghĩa đế quốc tới sự thất bại không tránh khỏi và hoàn toàn, đại hội tuyên bố rằng giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa ở Nga sẽ đem tất cả lực lượng và mọi phương tiện của mình để ủng hộ phong trào cách mạng của giai cấp vô sản anh em ở tất cả các nước.

*Viết xong tháng Ba, chậm
nhất là ngày 8, 1918*

*Đăng lần đầu ngày 1 tháng Giêng 1919
trên báo "Chiến sĩ công xã", số 1*

*Theo đúng bản in trên báo,
có đối chiếu với bản thảo*

4

PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI CỦA TƠ-RỐT-XKI ĐỐI VỚI NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH VÀ HOÀ BÌNH NGÀY 8 THÁNG BA ²²

1

Các đồng chí, trong bài diễn văn của tôi, tôi đã nói rằng cả tôi lẫn những người tán thành ý kiến tôi, đều cho là không thể chấp nhận được điểm sửa đổi đó. Trong bất cứ một sự tùy cơ ứng biến có tính chất chiến lược nào, chúng ta cũng đều quyết không được tự mình trói tay mình. Tất cả đều phụ thuộc vào tình hình so sánh lực lượng và vào lúc mà những nước đế quốc chủ nghĩa này hay những nước đế quốc chủ nghĩa khác tấn công chúng ta, vào lúc mà quân đội chúng ta bình phục, — và không nghi ngờ gì nữa, nó đang bắt đầu bình phục, — đến mức khiến cho chúng ta có thể và có nhiệm vụ không những cự tuyệt không ký hòa ước, mà thậm chí còn tuyên chiến nữa. Tôi đồng ý chấp nhận những điểm sau đây để thay vào những điểm sửa đổi do đồng chí Tơ-rốt-xki đề nghị:

Một là, phải nói rằng — và tôi sẽ tuyệt đối đề nghị cho được điểm này — nghị quyết này sẽ không đăng trên báo chí, mà chỉ báo tin là hòa ước đã được phê chuẩn thôi.

Hai là, do chỗ bọn Nhật có thể tấn công, nên Ban chấp hành trung ương có quyền sửa đổi nội dung cũng như hình thức bản tin đó.

Ba là, phải nói rằng đại hội giao quyền cho Ban chấp hành trung ương được hủy bỏ tất cả các hòa ước cũng như được

tuyên chiến với bất cứ một cường quốc đế quốc chủ nghĩa nào và với tất cả các nước khác trên thế giới, khi nào Ban chấp hành trung ương thấy như thế là đúng lúc.

Chúng ta phải giao quyền cho Ban chấp hành trung ương được hủy bỏ các hòa ước vào bất kỳ lúc nào, nhưng như thế tuyệt nhiên không có nghĩa là trong tình hình hiện tại, hôm nay, chúng ta hủy bỏ các hòa ước. Hiện nay chúng ta không nên tự mình bó tay mình lại, bất kể bằng cách nào. Những chữ mà đồng chí Tô-rốt-xki đề nghị đưa vào trong văn bản sẽ được sự ủng hộ của những người phản đối việc phê chuẩn hòa ước nói chung, của những người theo đường lối lưng chừng ở giữa, tức đường lối lại tạo ra một lần nữa cái tình hình là không một công nhân nào và không một binh sĩ nào hiểu được một chút gì trong nghị quyết của chúng ta.

Giờ đây, chúng ta sẽ quyết định là cần thiết phải phê chuẩn hòa ước, và chúng ta sẽ giao quyền cho Ban chấp hành trung ương được tuyên chiến vào bất cứ lúc nào, vì người ta đang chuẩn bị tấn công chúng ta, có thể là tấn công ta ở ba phía; hoàn toàn có thể là Anh hoặc Pháp muốn chiếm lấy Ác-khan-ghen-xơ của chúng ta, nhưng vô luận thế nào chúng ta cũng không được một chút nào hạn chế hành động của cơ quan trung ương của chúng ta, cả về việc hủy bỏ hòa ước lẫn về việc tuyên chiến. Chúng ta giúp đỡ những người U-cra-i-na về mặt tài chính, có thể giúp được bao nhiêu thì chúng ta giúp bấy nhiêu. Dù sao, chúng ta cũng không thể tự trói tay mình lại bằng cách tuyên bố là chúng ta sẽ không ký một hòa ước nào cả. Vào thời đại mà các cuộc chiến tranh nổ ra nhiều và liên tục, thì những mưu kế mới cũng xuất hiện nhiều. Ký hòa ước là một sự tùy cơ ứng biến sinh động; hoặc chúng ta đồng ý chấp nhận điều kiện ấy để tùy cơ ứng biến, hoặc về một hình thức, chúng ta tự trói tay mình trước và sẽ không thể hành động được nữa: như thế sẽ không thể hòa, cũng không thể chiến được.

2

Hình như tôi đã nói: không, tôi không thể chấp nhận điểm sửa đổi đó. Điểm sửa đổi ấy nói một cách ám chỉ, nó phản ánh cái mà đồng chí Tô-rốt-xki muốn nói. Không nên đưa những lời nói ám chỉ vào một nghị quyết.

Điểm thứ nhất nói rằng chúng ta đồng ý phê chuẩn hòa ước, vì cho là cần thiết phải lợi dụng mọi khả năng tạm ngừng chiến, ngay cả khả năng nhỏ nhất, trước khi chủ nghĩa đế quốc tấn công nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô-viết. Trong khi nói đến tạm ngừng chiến, chúng ta không quên rằng cuộc tấn công chống nước cộng hòa chúng ta vẫn tiếp tục. Đó là ý nghĩ mà tôi đã nhấn mạnh trong bài diễn văn kết thúc của tôi.

5

**PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI
LỜI TUYÊN BỐ CỦA NHÓM
“NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN CÁNH TẢ”
VỀ VIỆC ỦNG HỘ ĐIỂM SỬA ĐỔI
CỦA TƠ-RỐT-XKI
NGÀY 8 THÁNG BA²³**

Tôi không thể trả lời ngay tức khắc về điểm tranh luận mà đồng chí Ra-đếch đã nêu lên, — vì tôi không biểu quyết, nên tôi không có lý do biểu quyết. Tôi không thể trả lời theo trình tự thông thường, tôi không muốn làm chậm công việc của đại hội lại bằng việc yêu cầu được phát biểu để trả lời điểm tranh luận đó. Cho nên tôi chỉ nhắc lại điều tôi đã nói trong bài diễn văn kết thúc, và sau nữa, tôi phản đối việc biến lời phát biểu về lý do biểu quyết thành một điểm tranh luận mà tôi không thể trả lời được.

6

**BỔ SUNG VÀO NGHỊ QUYẾT
VỀ CHIẾN TRANH VÀ HOÀ BÌNH
NGÀY 8 THÁNG BA**

Tôi xin phát biểu ý kiến để bổ sung vào nghị quyết:

Đại hội cho rằng điều cần thiết là không công bố nghị quyết đã được thông qua và trao trách nhiệm cho toàn thể đảng viên phải giữ bí mật nghị quyết đó. Báo chí sẽ chỉ đăng — và lại không phải vào ngày hôm nay, mà chờ chỉ thị của Ban chấp hành trung ương — một thông báo cho biết đại hội đã tán thành phê chuẩn hòa ước.

Ngoài ra, đại hội đặc biệt nhấn mạnh là Ban chấp hành trung ương được toàn quyền hủy bỏ vào bất cứ lúc nào tất cả các hòa ước ký kết với những nước đế quốc chủ nghĩa và tư sản, cũng như tuyên chiến với các nước đó.

7

**PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI VIỆC
DI-NÔ-VI-ÉP ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI
ĐIỂM BỔ SUNG VÀO NGHỊ QUYẾT
VỀ CHIẾN TRANH VÀ HOÀ BÌNH
NGÀY 8 THÁNG BA**

Các đồng chí, tôi cho rằng điểm sửa đổi mà đồng chí Di-nô-vi-ép đề nghị, là không cần thiết²⁴. Tôi hy vọng rằng trong hội trường chỉ có những đảng viên mà thôi; tôi nghĩ rằng vì vấn đề này có tầm quan trọng quốc gia, nên có thể quyết định lấy chữ ký của cá nhân mỗi một đại biểu có mặt tại hội trường này.

Đó hoàn toàn không phải là một biện pháp thừa, chúng ta đang ở trong tình hình mà giữ bí mật quân sự là một vấn đề rất quan trọng và thiết yếu nhất đối với nước Cộng hòa Nga. Nếu chúng ta công bố trên báo chí là đại hội đã tán thành việc phê chuẩn hòa ước, thì không ai có thể hiểu lầm được. Tôi chỉ đề nghị không biểu quyết ngay tức khắc về vấn đề đó, vì tình hình có thể thay đổi: ngày hôm nay, chúng ta sẽ còn nhận được tin tức, chúng ta đã thi hành những biện pháp đặc biệt để có được tin tức từ miền Đông - Bắc và miền Nam, và những tin tức đó có thể khiến chúng ta sửa đổi một cái gì đó. Nếu đại hội đồng ý là chúng ta phải tùy cơ ứng biến vì lợi ích của chiến tranh cách mạng, và thậm chí nếu đại hội giao toàn quyền cho Ban chấp hành trung ương để tuyên chiến, thì rõ ràng là cả hai bộ phận của đảng đều nhất trí về điểm đó, chúng ta chỉ còn tranh luận xem chúng ta có phải tiếp tục tiến hành chiến tranh mà không có bất cứ sự tạm ngừng chiến nào, hay không. Tôi

cho rằng khi tôi đề xuất điểm sửa đổi đó, tôi đã nói một điều không thể tranh cãi được, cả đối với đa số đại biểu lẫn đối với phe phản đối; tôi cho là không thể có một sự giải thích nào khác thế được. Tôi nghĩ rằng điều thực tế hơn là chỉ cần xác nhận phải giữ bí mật nghị quyết. Ngoài ra, cần phải thi hành những biện pháp bổ sung và lấy chữ ký của cá nhân mỗi một đại biểu có mặt tại hội trường này.

8

**ĐỀ NGHỊ VỀ NGHỊ QUYẾT
VỀ CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH
NGÀY 8 THÁNG BA**

1

Do nghị quyết đã được phân phát, nên xin đề nghị quyết định ngay rằng người nào đã nhận được văn bản nghị quyết đó phải lập tức và không trì hoãn đem trả bản nghị quyết đó lên bàn này. Đó là một trong những biện pháp giữ bí mật quân sự.

2

Tôi đề nghị biểu quyết. Các cơ quan trung ương của đảng gồm những người đã lớn tuổi rồi, họ sẽ hiểu rằng những tin tức có tính chất bí mật quân sự chỉ được truyền đạt bằng miệng thôi. Vì thế tôi kiên quyết chủ trương rằng tất cả những văn bản của nghị quyết đã được phân phát, đều phải được đem trả lại trên bàn này.

9

**BÁO CÁO
VỀ VIỆC SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH
VÀ VỀ VIỆC ĐỔI TÊN ĐẢNG
NGÀY 8 THÁNG BA²⁵**

Các đồng chí, như các đồng chí đã biết, từ tháng Tư 1917, trong đảng đã có một cuộc thảo luận khá cặn kẽ về vấn đề đổi tên đảng; vì thế Ban chấp hành trung ương đã có thể ra ngay một nghị quyết – mà nghị quyết đó hình như không gây ra những cuộc tranh luận lớn, và có lẽ thậm chí không gây ra một cuộc tranh luận nào cả – tức là: Ban chấp hành trung ương đề nghị các đồng chí đổi tên đảng ta thành Đảng cộng sản Nga kèm thêm chữ “bôn-sê-vích” trong ngoặc đơn. Tất cả chúng ta đều thừa nhận rằng kèm thêm chữ đó là cần, vì danh từ “bôn-sê-vích” đã được công nhận không những trong sinh hoạt chính trị ở Nga, mà cả trong tất cả báo chí nước ngoài đang theo dõi, trên những nét lớn, tình hình phát triển của những sự biến ở Nga. Đúng về mặt khoa học mà nói, cái tên “đảng dân chủ - xã hội” là không chính xác, báo chí chúng ta cũng đã giải thích điều đó rồi. Khi công nhân thiết lập nhà nước riêng của mình, thì họ đã đi đến chỗ làm cho khái niệm cũ về dân chủ – dân chủ tư sản, – trở thành lỗi thời trong quá trình phát triển của cuộc cách mạng chúng ta. Chúng ta đã đi tới một loại hình dân chủ chưa từng tồn tại ở bất cứ một nơi nào tại Tây Âu. Tiền thân của nó trước kia chỉ có thể là Công xã Pa-ri, mà Ăng-ghen đã nói rằng Công xã Pa-ri không phải là một nhà nước theo nghĩa đen của danh từ đó²⁶. Tóm lại, trong chừng mực mà quần chúng lao động

tự mình đảm nhiệm lấy công việc quản lý nhà nước và thiết lập một lực lượng vũ trang để duy trì chế độ nhà nước hiện có, thì bộ máy quản lý chuyên trách sẽ tiêu vong, bộ máy chuyên trách mà nhà nước dùng để thực hành một sự bạo lực nào đó sẽ tiêu vong, và do đó, chúng ta không thể nào tán thành nền dân chủ dưới hình thức cũ của nó được.

Mặt khác, khi bắt đầu thực hiện những cải tạo xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải đặt rõ cái mục đích mà những cải tạo xã hội chủ nghĩa đó rốt cục nhằm tới, cụ thể là mục đích thiết lập một xã hội cộng sản chủ nghĩa, một xã hội không chỉ hạn chế ở việc tước đoạt các công xưởng, nhà máy, ruộng đất và tư liệu sản xuất, không chỉ hạn chế ở việc kiểm kê và kiểm soát một cách chặt chẽ việc sản xuất và phân phối sản phẩm, mà còn đi xa hơn nữa, đi tới việc thực hiện nguyên tắc: làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu. Vì thế cái tên gọi “đảng cộng sản” là duy nhất chính xác về mặt khoa học. Lời phản đối cho rằng gọi như thế thì có thể tạo cơ để lẫn lộn chúng ta với những người vô chính phủ chủ nghĩa, đã bị bác bỏ ngay tức khắc trong Ban chấp hành trung ương, vì những người vô chính phủ chủ nghĩa không bao giờ chỉ tự xưng là những người cộng sản, mà họ thường kèm thêm vào chữ đó một cái gì khác nữa. Về phương diện đó, thì có đủ các loại chủ nghĩa xã hội, nhưng điều đó không làm cho người ta lẫn lộn những người dân chủ - xã hội với các đảng xã hội - cải lương chủ nghĩa hoặc xã hội - dân tộc chủ nghĩa và các đảng tương tự khác.

Mặt khác, một lý do cực kỳ quan trọng khiến người ta tán thành việc đổi tên đảng, đó là: đến nay những đảng xã hội chủ nghĩa chính thức cũ ở tất cả các nước tiên tiến tại châu Âu hầu còn chưa vứt bỏ được nọc độc của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh và chủ nghĩa xã hội - yêu nước, là những thứ chủ nghĩa đã làm cho chủ nghĩa xã hội chính thức ở châu Âu hoàn toàn phá sản trong cuộc chiến tranh hiện tại, cho nên tới nay hầu hết các đảng xã hội chủ nghĩa chính thức

đều thật sự kìm hãm, thật sự làm trở ngại phong trào xã hội chủ nghĩa cách mạng của công nhân. Và vì thế đảng ta, — không còn nghi ngờ gì nữa, hiện đang được sự cảm tình hết sức lớn của quần chúng lao động ở tất cả các nước — có nhiệm vụ tuyên bố một cách kiên quyết nhất, dứt khoát nhất, rõ ràng nhất, rành mạch nhất rằng đảng ta đoạn tuyệt với chủ nghĩa xã hội chính thức cũ đó. Và muốn thế, việc đổi tên đảng sẽ là biện pháp tốt hơn cả để đạt tới đích.

Các đồng chí, tiếp đó, vấn đề về phần lý luận của cương lĩnh, cũng như về phần thực tiễn và chính trị của nó, là một vấn đề khó khăn hơn nhiều. Về phần lý luận, chúng ta có một số tài liệu, đó là: những tập sách gồm những bài nói về việc sửa đổi cương lĩnh đảng, đã được xuất bản ở Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát²⁷; những bài đã đăng trong hai cơ quan lý luận chủ yếu của đảng ta: tạp chí: “Giáo dục”²⁸ ở Pê-tơ-rô-grát và tạp chí “Xpác-tác”²⁹ ở Mát-xcơ-va, những tạp chí này đã đăng những bài luận chứng cho hướng này hay hướng kia trong việc sửa đổi phần lý luận của cương lĩnh đảng ta. Về mặt đó, chúng ta đã có một số tài liệu. Hai quan điểm cơ bản đã lộ rõ ra, và theo tôi thì hai quan điểm đó không khác nhau, ít ra cũng không khác về nguyên tắc, về căn bản; một quan điểm — quan điểm mà tôi bảo vệ — cho rằng chúng ta không có lý do để vứt bỏ phần lý luận cũ trong cương lĩnh của chúng ta, thậm chí còn cho rằng nếu làm như thế là sai. Chỉ cần bỏ sung phần lý luận đó bằng sự nhận định rằng chủ nghĩa đế quốc là giai đoạn phát triển cao nhất của chủ nghĩa tư bản, và tiếp đó nhận định về thời đại cách mạng xã hội chủ nghĩa, vì thời đại cách mạng xã hội chủ nghĩa đó bắt đầu mở ra rồi. Dù vận mệnh của cuộc cách mạng chúng ta, của đội ngũ chúng ta trong đạo quân vô sản quốc tế sẽ như thế nào đi nữa, dù về sau này cách mạng sẽ biến chuyển như thế nào đi nữa, thì dầu sao các nước đế quốc chủ nghĩa cũng đã lâm vào một tình hình khách quan không có

lối thoát vì các nước ấy đã vướng vào cuộc chiến tranh này và đã đưa những nước tiên tiến nhất đến nạn đói, đến phá sản, đến tình trạng dã man. Và ở đây, cần nhắc lại lời Phri-đrich Ăng-ghe-n đã nói cách đây ba mươi năm, vào năm 1887, khi ông đánh giá triển vọng có thể nổ ra một cuộc chiến tranh ở châu Âu. Ông nói rằng hàng chục ngôi vua sẽ rơi lăn lóc trên đất châu Âu mà chẳng ai thèm nhặt cả; rằng số phận các nước châu Âu là sẽ lâm vào một tình trạng tàn phá ghê gớm, rằng kết cục của những nỗi khủng khiếp của cuộc chiến tranh châu Âu sẽ chỉ có một, — ông nói: “Hoặc là thắng lợi của giai cấp công nhân, hoặc là tạo ra những điều kiện khiến cho thắng lợi đó có thể thực hiện được và trở thành tất nhiên”³⁰. Về điểm đó, Ăng-ghe-n đã nói một cách hết sức chính xác và thận trọng. Khác với những người xuyên tạc chủ nghĩa Mác, những người đưa ra những lời ngụy biện lỗi thời cho rằng chủ nghĩa xã hội không thể thiết lập được trên sự tàn phá, Ăng-ghe-n hiểu rất rõ rằng mọi cuộc chiến tranh, ngay cả trong bất kỳ một xã hội tiên tiến nào, cũng không phải chỉ gieo rắc sự tàn phá, dã man, đau thương, tai họa trong quần chúng là những người sẽ bị sặc sụa trong máu, rằng người ta không thể bảo đảm rằng kết quả của chiến tranh sẽ là sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, ông nói, đó sẽ: “hoặc là thắng lợi của giai cấp công nhân, hoặc là tạo ra những điều kiện khiến cho thắng lợi đó có thể thực hiện được và trở thành tất nhiên”; như thế nghĩa là ở đây còn có thể có nhiều giai đoạn quá độ gian khổ, đi kèm với tình trạng nền văn hóa và tư liệu sản xuất bị hủy hoại một cách ghê gớm, nhưng kết quả chỉ có thể là sự lớn mạnh của đội tiên phong của quần chúng lao động, của giai cấp công nhân, và việc chuyển sang một tình hình trong đó giai cấp công nhân sẽ nắm lấy chính quyền để xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa. Vì dù nền văn hóa có bị hủy hoại nặng nề đến mấy đi nữa, thì cũng không thể loại bỏ nền văn hóa ra khỏi đời sống lịch sử được; khôi phục

nền văn hóa đó sẽ khó khăn, nhưng không bao giờ có một cuộc hủy hoại nào lại có thể dẫn đến chỗ làm cho nền văn hóa hoàn toàn biến mất được. Ở bộ phận này hay bộ phận kia của nó, trong những tàn dư vật chất này hay những tàn dư vật chất nọ của nó, nền văn hóa đó không thể bị xóa bỏ được, cái khó khăn chỉ là ở chỗ khôi phục nó mà thôi. Vậy, đó là một quan điểm cho rằng chúng ta phải giữ lại cương lĩnh cũ và bổ sung bằng sự nhận định về chủ nghĩa đế quốc và về giai đoạn mở đầu cách mạng xã hội.

Tôi đã trình bày quan điểm đó trong bản dự thảo cương lĩnh mà tôi đã cho xuất bản¹⁾. Một bản dự thảo khác đã được đồng chí Xô-côn-ni-cốp đưa đăng trong tập sách xuất bản ở Mát-xcơ-va. Một quan điểm khác đã được thể hiện trong những cuộc đàm thoại của chúng tôi — cụ thể là do đồng chí Bu-kha-rin thể hiện, còn trên báo chí thì do đồng chí V. Xmiéc-nốp thể hiện trong tập sách xuất bản ở Mát-xcơ-va. Theo quan điểm của các đồng chí đó, thì hoặc là phải bỏ hoàn toàn, hoặc xóa bỏ hầu hết phần lý luận cũ trong cương lĩnh và thay bằng một phần mới, nhận định về giai đoạn phát triển tốt cùng hiện nay của chủ nghĩa tư bản, tức là chủ nghĩa đế quốc, và về bước quá độ trực tiếp sang thời đại cách mạng xã hội, chứ không phải nhận định về lịch sử phát triển của nền sản xuất hàng hóa và của chủ nghĩa tư bản, như cương lĩnh cũ của chúng ta đã làm. Tôi không nghĩ rằng hai quan điểm đó khác nhau về căn bản, về nguyên tắc, nhưng tôi vẫn bảo vệ quan điểm của tôi. Tôi cho rằng đúng về mặt lý luận mà nói thì sẽ sai nếu bỏ cương lĩnh cũ, cương lĩnh nhận định về sự phát triển từ nền sản xuất hàng hóa đến chủ nghĩa tư bản. Trong bản cương lĩnh cũ không có gì là không đúng. Tình hình đã xảy ra như thế và đang xảy ra như thế, vì sản xuất hàng hóa đã đẻ ra chủ nghĩa tư bản, còn chủ nghĩa tư bản thì dẫn

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 147 - 162.

đến chủ nghĩa đế quốc. Đó là triển vọng chung có tính chất lịch sử toàn thế giới, và không nên quên những cơ sở của chủ nghĩa xã hội. Dù về sau này, cuộc đấu tranh có chuyển biến như thế nào đi nữa, dù những bước đường ngoắt ngoéo có tính chất bộ phận mà chúng ta phải vượt qua có nhiều đến mức nào đi nữa (những bước ngoặt đó sẽ rất nhiều — kinh nghiệm chỉ cho ta thấy rằng lịch sử của cách mạng phải trải qua những bước chuyển biến to lớn như thế nào, đó là chỉ mới nói đến nước ta mà thôi; khi cách mạng sẽ biến thành cách mạng châu Âu thì tình hình sẽ biến chuyển phức tạp hơn nhiều và nhanh chóng hơn nhiều, nhịp độ phát triển sẽ mạnh mẽ hơn, và những bước ngoặt sẽ phức tạp hơn), — nhưng muốn không mất phương hướng trong những bước đường ngoắt ngoéo ấy và trong những sự chuyển biến ấy của lịch sử, muốn duy trì cái viễn cảnh chung, muốn thấy được sợi chỉ đỏ nối liền toàn bộ sự phát triển của chủ nghĩa tư bản và toàn bộ con đường tiến tới chủ nghĩa xã hội, con đường mà đương nhiên chúng ta cho là thẳng tắp, và chúng ta tất phải hình dung là thẳng tắp để có thể nhìn rõ đâu là bước đầu, đâu là bước tiếp, đâu là bước cuối, — nhưng thực ra trong cuộc sống, con đường đó sẽ không bao giờ thẳng, mà lại cực kỳ phức tạp, — muốn không lạc đường trong những bước chuyển biến ấy, muốn không mất phương hướng lúc lâm vào những thời kỳ thoái trào, rút lui và tạm thời thất bại, hoặc khi lịch sử hay kẻ thù đẩy lùi chúng ta về phía sau, thì theo tôi, điều quan trọng và duy nhất đúng về mặt lý luận là không được vứt bỏ bản cương lĩnh cơ bản cũ của chúng ta. Vì ở nước Nga, chúng ta hãy còn ở vào giai đoạn đầu của thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Lịch sử đã không đem lại cho chúng ta cái hoàn cảnh hòa bình mà, về mặt lý luận, chúng ta đã cho là có thể có được trong một thời gian nhất định, một hoàn cảnh hòa bình đáng mong muốn đối với chúng ta, nó đã có thể cho phép chúng ta nhanh

chóng bước qua được những giai đoạn quá độ đó. Chúng ta thấy ngay tức khắc rằng cuộc nội chiến đã đem lại biết bao nhiêu khó khăn cho nước Nga, và nó đã quỵện chặt với cả một loạt những cuộc chiến tranh. Những người mác-xít không bao giờ quên rằng khi chủ nghĩa tư bản sụp đổ hoàn toàn và xã hội xã hội chủ nghĩa ra đời thì không tránh khỏi kèm theo bạo lực. Và bạo lực đó sẽ kéo dài suốt cả một thời kỳ lịch sử - thế giới, cả một thời kỳ chiến tranh thiên hình vạn trạng: chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, nội chiến trong một nước, chiến tranh kết hợp hai hình thức đó, chiến tranh giải phóng dân tộc của những dân tộc bị chà đạp bởi bọn đế quốc, bởi nhiều âm mưu khác nhau của các cường quốc đế quốc chủ nghĩa, những cường quốc này nhất định gia nhập những khối liên minh này hay những khối liên minh khác trong thời đại những tư-rốt và xanh-đi-ca quân sự và tư bản chủ nghĩa - nhà nước khổng lồ. Thời đại đó, thời đại những cuộc phá sản to lớn, thời đại những giải pháp bằng bạo lực quân sự đại quy mô, thời đại những cuộc khủng hoảng, — đã bắt đầu, chúng ta thấy rõ điều đó, nhưng đó mới chỉ là bước đầu. Vì thế chúng ta không có lý do nào để gạt ra ngoài cương lĩnh tất cả điều gì có liên quan đến việc nhận định về nền sản xuất hàng hóa và chủ nghĩa tư bản nói chung. Trong việc hoàn toàn tiêu diệt chủ nghĩa tư bản và trong việc bắt đầu chuyển sang bước quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội, chúng ta chỉ vừa mới bước được những bước đầu tiên thôi. Chúng ta còn phải trải qua bao nhiêu giai đoạn quá độ nữa mới tiến tới chủ nghĩa xã hội, điều đó chúng ta không biết và cũng không thể nào biết được. Điều đó còn phụ thuộc vào lúc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở châu Âu thực sự bắt đầu trên một quy mô lớn, còn tùy ở chỗ cuộc cách mạng ấy chiến thắng kẻ địch một cách dễ dàng, nhanh chóng hay chậm chạp, và có đi vào con đường bằng phẳng phát triển theo hướng xã hội chủ nghĩa không. Điều đó, chúng ta không

biết; thế mà cương lĩnh của một đảng mác-xít lại phải căn cứ vào những sự thật được xác định một cách tuyệt đối chính xác. Sức mạnh của cương lĩnh của chúng ta, cương lĩnh đã được tất cả những biến chuyển của cách mạng chứng thực, chỉ là ở chỗ đó thôi. Chính chỉ trên cơ sở đó, những người mác-xít phải xây dựng cương lĩnh của mình. Chúng ta phải xuất phát từ những sự thật được xác định một cách tuyệt đối chính xác, tức là: sự phát triển của trao đổi và của sản xuất hàng hóa trên toàn thế giới đã trở thành một hiện tượng lịch sử chiếm ưu thế và đã dẫn đến chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa tư bản này đã phát triển thành chủ nghĩa đế quốc; đó là một sự thật tuyệt đối không thể chối cãi được, và trước hết phải xác định điều đó trong cương lĩnh của chúng ta. Chủ nghĩa đế quốc mở ra kỷ nguyên cách mạng xã hội, đó cũng là một sự thật hiển nhiên đối với chúng ta, và chúng ta phải nói đến một cách rõ rệt. Trước toàn thế giới, xác nhận sự thật đó trong cương lĩnh của chúng ta, như thế là chúng ta giơ cao ngọn đuốc cách mạng xã hội, không chỉ hiểu theo ý nghĩa là tuyên truyền cổ động mà còn là dưới hình thức một cương lĩnh mới, để nói với tất cả các dân tộc ở Tây Âu: "Đó là kết luận mà chúng tôi cùng các bạn rút ra được từ cái kinh nghiệm về sự phát triển tư bản chủ nghĩa. Chủ nghĩa tư bản đã là như thế đấy, nó đã phát triển thành chủ nghĩa đế quốc như thế đấy, và đây là kỷ nguyên cách mạng xã hội, nó đang bắt đầu, trong kỷ nguyên đó chúng ta đóng vai trò hàng đầu xét về mặt thời gian". Chúng ta ra mắt tất cả các nước văn minh bằng bản tuyên bố đó, nó không phải chỉ là một lời hiệu triệu đầy nhiệt tình mà còn có căn cứ tuyệt đối chính xác được rút ra từ những sự thật đã được tất cả các đảng xã hội chủ nghĩa thừa nhận. Điều đó càng làm rõ hơn nữa mâu thuẫn giữa sách lược của các đảng ấy, các đảng hiện nay đã phản lại chủ nghĩa xã hội, với những tiền đề lý luận mà tất cả chúng ta đều công nhận, những tiền đề đã thấm

vào thịt vào máu của mỗi công nhân giác ngộ: sự phát triển của chủ nghĩa tư bản và việc chủ nghĩa tư bản chuyển thành chủ nghĩa đế quốc. Trước ngày nổ ra những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, các đại hội Hem-ni-tơ và Ba-lơ đã đưa ra trong các nghị quyết của mình một sự nhận định về chủ nghĩa đế quốc hết sức mâu thuẫn với sách lược hiện tại của bọn xã hội phản bội³¹. Vì thế chúng ta phải nhắc lại những điều cơ bản đó để chỉ rõ hơn nữa cho quần chúng lao động Tây Âu thấy người ta đang lên án các lãnh tụ của họ về những tội gì.

Đấy là những điều cơ bản, khiến tôi cho rằng cách xây dựng cương lĩnh như thế là duy nhất đúng về mặt lý luận. Vứt bỏ nhận định về sản xuất hàng hóa và về chủ nghĩa tư bản như vứt bỏ một đồ vật cũ bỏ đi, đó là thái độ không xuất phát từ tính chất lịch sử của các sự biến hiện tại, vì chúng ta chưa đi qua được những giai đoạn đầu của bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, và bước quá độ đó đang trở thành phức tạp hơn do những đặc điểm riêng biệt của nước Nga, những đặc điểm mà phần lớn các nước văn minh không có. Vì thế, ở châu Âu, những giai đoạn quá độ đó sẽ không giống như thế, điều đó không phải chỉ là một điều có thể có, mà còn là một điều tất nhiên nữa; và do đó, nếu tập trung mọi sự chú ý vào những giai đoạn quá độ đặc thù của một nước, những giai đoạn cần thiết ở nước ta, nhưng lại có thể không cần thiết ở châu Âu, thì đứng về mặt lý luận mà nói, như thế là sai. Chúng ta phải xuất phát từ cơ sở chung là sự phát triển của nền sản xuất hàng hóa, bước quá độ sang chủ nghĩa tư bản và bước chuyển của chủ nghĩa tư bản thành chủ nghĩa đế quốc. Như thế là, trong lĩnh vực lý luận, chúng ta chiếm lĩnh và củng cố trận địa mà không một ai — phàm là người không phản bội chủ nghĩa xã hội — làm cho chúng ta rời bỏ được. Từ đó, ta rút ra được một kết luận cũng hoàn toàn tất nhiên: kỷ nguyên cách mạng xã hội đang bắt đầu.

Làm như thế là chúng ta căn cứ vào những sự thực không thể chối cãi được.

Sau nữa, chúng ta có nhiệm vụ làm rõ đặc điểm của kiểu nhà nước xô-viết. Tôi đã cố gắng trình bày những quan điểm lý luận về vấn đề này trong cuốn “Nhà nước và cách mạng”¹⁾. Tôi thấy rằng quan điểm mác-xít về nhà nước đã bị chủ nghĩa xã hội chính thức, đang chiếm địa vị thống trị ở Tây Âu, xuyên tạc một cách cực kỳ nghiêm trọng, đó là điều mà kinh nghiệm của cuộc cách mạng xô-viết và kinh nghiệm thiết lập các Xô-viết ở Nga đã chứng thực hết sức rõ ràng. Ở các Xô-viết của chúng ta hầy còn rất nhiều cái thô thiển, chưa hoàn hảo, đó là điều không thể nghi ngờ được và là điều rõ ràng đối với bất cứ người nào đã xem xét công tác của các Xô-viết đó; nhưng ở đây, cái quan trọng, cái có một giá trị lịch sử, cái thể hiện một bước tiến trong sự phát triển của chủ nghĩa xã hội trên phạm vi thế giới, là ở chỗ một nhà nước kiểu mới đã được thành lập. Trong thời gian Công xã Pa-ri, kiểu nhà nước đó chỉ tồn tại được có vài tuần, ở độc một thành phố, và người ta cũng chẳng có ý thức gì về công việc người ta đã làm cả. Ngay cả những người đã sáng lập ra Công xã cũng không hiểu về Công xã; họ sáng lập ra được Công xã là do sự nhạy cảm thiên tài của quần chúng đã thức tỉnh, chứ tuyệt nhiên không có một nhóm người xã hội chủ nghĩa Pháp nào là có ý thức về công việc mà mình đã làm cả. Chúng ta đang ở trong những điều kiện khác, vì được Công xã soi sáng và rút được kinh nghiệm của sự phát triển trong nhiều năm của phong trào dân chủ - xã hội Đức, chúng ta có thể thấy rõ công việc chúng ta làm khi thành lập Chính quyền xô-viết. Mặc dù trong các Xô-viết còn nhiều cái thô thiển và thiếu kỷ luật, —

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.33, tr. 1-147.

đó là những tàn dư của tính tiểu tư sản ở nước ta, — mặc dù có tất cả những cái đó, quần chúng nhân dân ta đã sáng tạo ra một kiểu nhà nước mới. Kiểu nhà nước mới này đã hoạt động nhiều tháng rồi, chứ không phải có mấy tuần, trong một nước rộng mông mênh và có nhiều dân tộc, chứ không phải trong độc một thành phố. Kiểu Chính quyền xô-viết này đã được xác nhận, vì nó đã lan sang một nước khác biệt về mọi phương diện, như nước Phần-lan, trong đó không có các Xô-viết, nhưng trong đó chính quyền cũng lại là một chính quyền kiểu mới, kiểu vô sản²⁾. Đó là một bằng chứng nói lên rằng, đứng về mặt lý luận, một điều không thể tranh cãi được là: Chính quyền xô-viết là một kiểu nhà nước mới, không có bộ máy quan liêu, không có cảnh sát, không có quân đội thường trực, một kiểu nhà nước trong đó nền dân chủ tư sản được thay thế bằng nền dân chủ mới, — một nền dân chủ đang đưa đội tiên phong của quần chúng lao động lên hàng đầu, làm cho quần chúng đó trở thành những người lập pháp và hành pháp, thành những đội vũ trang bảo vệ, và thiết lập ra một bộ máy có khả năng cải tạo quần chúng.

Ở Nga, nhiệm vụ đó vừa mới được bắt đầu thực hiện, và bắt đầu thực hiện không tốt. Nếu chúng ta nhận thức được điểm nào là không tốt trong các bước đầu của chúng ta, chúng ta sẽ khắc phục được điểm đó, miễn là lịch sử cho phép chúng ta làm việc trong một thời gian tương đối dài để hoàn thiện Chính quyền xô-viết đó. Do đó, tôi cho rằng việc làm rõ đặc điểm của kiểu nhà nước mới phải chiếm một vị trí trọng yếu trong cương lĩnh mới của chúng ta. Tiếc rằng, hiện giờ chúng ta phải xây dựng bản cương lĩnh trong điều kiện phải làm công việc của chính phủ, trong điều kiện cấp rập không thể tưởng tượng được, đến nỗi chúng ta thậm chí cũng không thể thành lập được một ủy ban và thảo ra được một dự án chính thức của cương lĩnh. Văn bản phân phát cho các đồng chí đại biểu chỉ có thể

được gọi là sơ thảo¹⁾, và mọi người sẽ thấy rõ như thế. Trong sơ thảo đó đã nói khá nhiều về vấn đề Chính quyền xô-viết, và tôi cho rằng ý nghĩa quốc tế của bản cương lĩnh của chúng ta phải được biểu hiện ở đó. Tôi cho rằng nếu chỉ dùng những lời hiệu triệu, những khẩu hiệu, những cuộc biểu tình, những lời kêu gọi, v. v., để biểu thị ý nghĩa quốc tế của cuộc cách mạng chúng ta, thì như thế sẽ cực kỳ sai lầm. Như thế chưa đủ. Chúng ta cần phải chỉ ra một cách cụ thể cho công nhân châu Âu thấy chúng ta đã bắt tay làm việc gì, đã bắt tay làm việc đó như thế nào, phải hiểu việc đó như thế nào, thì như vậy khiến cho họ tự đặt ra câu hỏi cụ thể này: phải làm thế nào để đạt được chủ nghĩa xã hội? Ở đây, họ cần phải thấy rằng: người Nga đang gánh vác một nhiệm vụ tốt đẹp, và nếu người Nga làm nhiệm vụ đó không tốt, thì chúng ta sẽ làm tốt hơn. Muốn thế, chúng ta cần phải cung cấp thật nhiều tài liệu cụ thể và cần phải nói rằng cái mới mà chúng ta tìm cách sáng tạo ra, là cái gì. Với Chính quyền xô-viết, chúng ta đã có một kiểu nhà nước mới; chúng ta hãy cố gắng mô tả các nhiệm vụ, kết cấu của kiểu nhà nước mới đó, chúng ta hãy cố gắng giải thích tại sao đó là kiểu dân chủ mới, trong đó còn có biết bao nhiêu tình trạng lộn xộn và không hợp lý, chúng ta hãy cố gắng giải thích cái linh hồn sinh động của nó, tức là việc chuyển chính quyền vào tay những người lao động, việc đập tan ách bóc lột và bộ máy đàn áp. Nhà nước là một bộ máy đàn áp. Cần phải đàn áp bọn bóc lột, nhưng không thể dùng cảnh sát để đàn áp bọn chúng, chỉ có chính bản thân quần chúng mới đàn áp chúng được; bộ máy phải gắn liền với quần chúng, phải đại diện cho quần chúng, như các Xô-viết vậy. Các Xô-viết gần với quần chúng hơn nhiều, chúng tạo điều kiện để gần gũi quần chúng hơn, chúng tạo nhiều điều kiện hơn để giáo dục quần chúng. Chúng

¹⁾ Xem tập này, tr. 88 - 95.

ta biết rất rõ rằng nông dân Nga ham muốn học tập, nhưng chúng ta muốn họ học tập qua kinh nghiệm bản thân, chứ không phải học tập trong sách vở. Chính quyền xô-viết là một bộ máy, nhờ bộ máy này quần chúng có thể bắt tay ngay vào việc học tập quản lý nhà nước và tổ chức sản xuất trên quy mô toàn quốc. Đó là một nhiệm vụ vô cùng khó khăn. Nhưng đứng trên quan điểm lịch sử mà nói, thì điều trọng yếu là chúng ta bắt tay giải quyết nhiệm vụ đó, và giải quyết nhiệm vụ đó không những chỉ xuất phát từ quan điểm của riêng nước chúng ta, mà đồng thời còn kêu gọi cả công nhân châu Âu giúp đỡ nữa. Chúng ta cần giải thích cương lĩnh của chúng ta một cách cụ thể, bằng cách xuất phát chính từ cái quan điểm chung đó. Do đó, chúng tôi cho rằng làm như thế là tiếp tục tiến trên con đường của Công xã Pa-ri. Do đó, chúng ta tin chắc rằng, một khi công nhân châu Âu đã đi vào con đường đó thì họ nhất định sẽ giúp đỡ được chúng ta. Điều mà chúng ta đang làm, thì họ sẽ làm tốt hơn, đồng thời trọng tâm sẽ được chuyển từ quan điểm hình thức sang những điều kiện cụ thể. Nếu trước kia yêu sách đảm bảo quyền hội họp chẳng hạn là đặc biệt quan trọng thì ngày nay, quan điểm của chúng ta về quyền hội họp lại thể hiện ở chỗ: không một ai có thể ngăn cản hội họp, và Chính quyền xô-viết chỉ cần đảm bảo thế nào có nơi để họp mà thôi. Đối với giai cấp tư sản, điều quan trọng là công bố một cách chung chung những nguyên tắc rất đẹp đẽ: "Tất cả công dân đều có quyền hội họp, nhưng họ cứ việc hội họp ngoài trời, chúng ta không cấp hội trường". Còn chúng ta, chúng ta nói: "Hãy bớt nói suông đi và hãy đi vào thực chất hơn". Cần phải tước lại các cung điện, và không phải chỉ tước lại cung điện Ta-vrich, mà còn nhiều cung điện khác nữa; còn về quyền hội họp, chúng ta không nói gì cả. Và cũng phải làm như thế đối với tất cả các điểm khác trong bản cương lĩnh dân chủ. Bản thân chúng ta phải tự mình xét xử. Toàn

thể công dân không trừ một ai đều phải tham gia vào việc xét xử và quản lý đất nước. Và điều quan trọng đối với chúng ta là thu hút toàn thể những người lao động, không trừ một ai, tham gia việc quản lý nhà nước. Đó là một nhiệm vụ rất mực khó khăn. Nhưng một thiểu số người, tức là đảng, không thể thực hiện chủ nghĩa xã hội được. Chỉ có hàng chục triệu người, khi đã học được cách tự mình thiết lập chủ nghĩa xã hội, thì mới thực hiện được chủ nghĩa xã hội. Chúng ta cho rằng công lao của chúng ta là ở chỗ chúng ta cố gắng giúp đỡ quần chúng tự mình bắt tay ngay vào công việc đó, chứ không phải là học tập những điều đó trong sách vở và qua các bài giảng. Vì thế, nếu chúng ta trình bày rõ ràng và cụ thể những nhiệm vụ đó của chúng ta, thì chúng ta sẽ thúc đẩy toàn thể quần chúng châu Âu thảo luận vấn đề đó và đặt vấn đề đó một cách thực tế. Có thể là chúng ta đã làm không được tốt cái điều cần phải làm, nhưng chúng ta thúc đẩy quần chúng thực hiện điều mà quần chúng phải thực hiện. Nếu những điều mà cuộc cách mạng của chúng ta đang làm, không phải là điều ngẫu nhiên, – và chúng ta tin tưởng như thế một cách sâu sắc, – không phải là kết quả những quyết nghị của đảng ta, mà là sản phẩm tất nhiên của mọi cuộc cách mạng nhân dân, như Mác đã gọi, nghĩa là của một cuộc cách mạng do bản thân quần chúng nhân dân tiến hành với những khẩu hiệu và những nguyện vọng của mình, chứ không phải là lập lại cương lĩnh của nhà nước cộng hòa tư sản cũ, – nếu chúng ta đặt vấn đề như thế, chúng ta sẽ đạt được điều căn bản nhất. Và ở đây chúng ta bàn sang vấn đề xét xem có nên xóa bỏ sự khác biệt giữa cương lĩnh tối đa với cương lĩnh tối thiểu hay không. Nên và cũng không nên. Tôi không sợ việc xóa bỏ đó, vì cái quan điểm mới được nêu ra vào mùa hè năm ngoái thì đến nay lại không nên đặt ra nữa. Lúc bấy giờ tôi nói rằng việc đó là “còn sớm”, vì chúng ta chưa nắm được chính quyền; ngày nay chúng ta đã nắm được chính quyền rồi

và chính quyền đó đã được khảo nghiệm rồi, thì lại không phải là sớm nữa¹⁾. Hiện nay để thay cho cương lĩnh cũ, chúng ta phải thảo ra một cương lĩnh mới của Chính quyền xô-viết mà không mảy may từ bỏ việc lợi dụng chế độ đại nghị tư sản. Nếu tưởng rằng chúng ta sẽ không bị đẩy lùi về phía sau, thì như thế là không tưởng.

Đứng về mặt lịch sử mà nói, không thể không thừa nhận rằng nước Nga đã thiết lập được chế độ Cộng hòa xô-viết. Chúng ta nói rằng mỗi lần khi chúng ta bị đẩy lùi về phía sau, chúng ta vẫn cứ tiếp tục tiến tới cái mà kinh nghiệm đã đạt được, tức là tới Chính quyền xô-viết, tới kiểu nhà nước xô-viết, tới nhà nước kiểu Công xã Pa-ri, mà không từ bỏ việc lợi dụng chế độ đại nghị tư sản, nếu lực lượng của kẻ thù giai cấp đẩy chúng ta lùi về vị trí cũ đó. Cần phải nói lên điều đó trong cương lĩnh chúng ta. Thay thế cho cương lĩnh tối thiểu, chúng ta sẽ đưa ra cương lĩnh của Chính quyền xô-viết. Việc nói rõ đặc điểm của kiểu nhà nước mới phải chiếm một địa vị quan trọng trong cương lĩnh chúng ta.

Hiển nhiên là hiện nay, chúng ta chưa thể thảo ra cương lĩnh được. Chúng ta phải quy định những nguyên tắc cơ bản của cương lĩnh và trao cho một ủy ban hoặc Ban chấp hành trung ương để xây dựng những đề cương chủ yếu. Thậm chí, để giản đơn hơn, việc thảo ra những đề cương đó có thể căn cứ vào nghị quyết về hội nghị Brét - Li-tốp-xcơ, là nghị quyết trong đó đã có những đề cương²⁾. Phải căn cứ vào kinh nghiệm của cách mạng Nga mà nhận định rõ về Chính quyền xô-viết và sau đó đề nghị những cải cách thực tế. Theo tôi thì ở đây, trong phần lịch sử của đề cương, phải nêu lên rằng hiện nay việc tước đoạt ruộng đất

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 485 - 490.

²⁾ Xem tập này, tr. 45 - 46.

và những tư liệu sản xuất đã bắt đầu được thực hiện³³. Ở đây chúng ta đề ra một nhiệm vụ cụ thể là tổ chức tiêu dùng, làm cho các ngân hàng trở thành các cơ quan tổng hợp, biến các ngân hàng đó thành một mạng lưới các cơ quan nhà nước bao trùm cả nước và cung cấp cho chúng ta một chế độ kế toán xã hội, kiểm kê và kiểm soát, do chính ngay dân cư làm lấy, làm cơ sở cho những biện pháp sau này của chủ nghĩa xã hội. Tôi cho rằng phần đó, phần khó khăn nhất, phải được trình bày dưới hình thức những yêu cầu cụ thể của Chính quyền xô-viết chúng ta, – chúng ta muốn làm ngay tức khắc cái gì, chúng ta định tiến hành những cải cách nào trong lĩnh vực chính sách ngân hàng, trong việc tổ chức sản xuất lương thực, trong việc tổ chức trao đổi, kiểm kê và kiểm soát, trong việc thực hiện chế độ nghĩa vụ lao động, v. v.. Khi đã làm được như thế rồi thì chúng ta sẽ bổ sung bằng cách chỉ ra những bước đi lớn nhỏ mà chúng ta đã tiến hành về phương diện đó. Ở đây, cần phải xác định hoàn toàn chính xác, rõ ràng xem việc gì chúng ta đã bắt đầu làm và việc gì còn làm chưa xong. Tất cả chúng ta đều thừa hiểu rằng chúng ta chưa hoàn thành được một phần rất lớn những việc mà chúng ta đã bắt đầu làm. Chúng ta không được may mắn phóng đại, phải hoàn toàn khách quan, không xa rời thực tế, nói lên trong cương lĩnh xem việc gì hiện đã làm được và việc gì chúng ta dự tính làm. Chúng ta sẽ vạch ra cái sự thực đó cho giai cấp vô sản châu Âu biết, và chúng ta nói với họ: đây là công việc cần phải làm, để cho họ nói: người Nga đã làm không được tốt việc này, việc kia, chúng ta sẽ làm tốt hơn thế. Và khi nguyện vọng đó thu hút được quần chúng, thì cách mạng xã hội chủ nghĩa sẽ trở thành vô địch. Tất cả chúng ta đang chứng kiến một cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, hoàn toàn có tính chất ăn cướp. Khi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa tự bộc lộ trước mắt mọi người và biến thành một cuộc chiến tranh của tất cả bọn

đế quốc chống Chính quyền xô-viết, chống chủ nghĩa xã hội, thì điều đó sẽ là một đà thúc đẩy nữa đối với giai cấp vô sản phương Tây. Cần bóc trần điều đó, cần mô tả cuộc chiến tranh đó như sự liên hợp của bọn đế quốc chống lại phong trào xã hội chủ nghĩa. Đó là những nhận định tổng quát mà tôi thấy phải trao đổi với các đồng chí và trên cơ sở những nhận định đó, tôi đưa ra một đề nghị cụ thể là tiến hành ngay lập tức việc trao đổi những quan điểm cơ bản về vấn đề đó, rồi sau đó có thể xây dựng ngay ở đây một vài đề cương cơ bản, còn bây giờ nếu thấy việc đó khó làm thì thôi không làm nữa và giao vấn đề cương lĩnh của đảng cho Ban chấp hành trung ương hoặc cho một ủy ban đặc biệt, có nhiệm vụ căn cứ vào các tài liệu hiện có và các biên bản tốc ký hoặc các biên bản chi tiết của ban thư ký đại hội mà thảo ra cương lĩnh của đảng ta, mà đảng phải đổi tên ngay từ bây giờ. Tôi cho là chúng ta có thể thực hiện được việc đó vào lúc này, và tôi nghĩ, mọi người sẽ đồng ý thừa nhận rằng do việc biên soạn cương lĩnh của chúng ta hiện chưa được chuẩn bị chu đáo, nên hiện nay chỉ làm được việc đó thôi, chứ không làm được việc nào khác. Tôi tin chắc rằng chúng ta có thể làm xong được việc đó trong vòng vài tuần lễ. Chúng ta có đầy đủ lực lượng lý luận thuộc tất cả các xu hướng trong đảng ta, để có thể thảo xong được cương lĩnh của chúng ta trong vài tuần lễ. Đương nhiên, trong cương lĩnh có thể có nhiều sai lầm, ấy là chưa kể những điểm không chính xác về mặt biên soạn và những khuyết điểm về mặt hành văn, vì chúng ta không có khả năng dành thời gian hàng tháng để tiến hành công việc đó trong những điều kiện yên tĩnh cần thiết cho một công tác biên soạn.

Tất cả những sai lầm đó, chúng ta sẽ sửa chữa trong quá trình công tác của chúng ta, với lòng tin hoàn toàn là chúng ta sẽ tạo cho Chính quyền xô-viết khả năng thực hiện cương lĩnh đó. Nếu ít ra chúng ta biết nói được một cách chính

xác, không xa rời thực tế, rằng Chính quyền Xô-viết là một kiểu nhà nước mới, một hình thức chuyên chính vô sản, rằng chúng ta đã đề ra những nhiệm vụ khác cho chế độ dân chủ, rằng chúng ta đã chuyển những nhiệm vụ của chủ nghĩa xã hội từ chỗ là một công thức chung trừu tượng: “tước đoạt những kẻ đi tước đoạt” thành những công thức cụ thể như công thức quốc hữu hóa ngân hàng³⁴ và ruộng đất, – thì như thế là chúng ta đã biên soạn được phần căn bản của cương lĩnh.

Cần phải sửa đổi phần trình bày về vấn đề ruộng đất để nêu lên rõ rằng ở đây chúng ta thấy những bước đầu tiên chúng ta thấy những người tiểu nông mong muốn đi theo giai cấp vô sản và giúp đỡ giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, và mặc dù họ có nhiều thiên kiến, mặc dù họ có những quan điểm cũ kỹ, họ đã tự đề ra nhiệm vụ thực tế là chuyển lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta không bắt buộc các nước khác phải theo con đường đó, nhưng sự thực là như thế. Nông dân đã chứng minh, bằng hành động chứ không phải bằng lời nói, rằng họ mong muốn giúp đỡ và đang giúp đỡ giai cấp vô sản – là giai cấp đã giành được Chính quyền – thực hiện chủ nghĩa xã hội. Người ta đã ủng hộ công gán cho chúng ta cái tội là chúng ta muốn dùng bạo lực để thiết lập chủ nghĩa xã hội. Chúng ta vẫn sẽ chia ruộng đất một cách công bằng, công bằng chủ yếu đứng trên quan điểm sản xuất nhỏ; đồng thời chúng ta dành ưu tiên cho các công xã và các ác-ten lao động³⁵. Chúng ta chủ trương nắm độc quyền mua bán lúa mì. Nông dân nói: chúng tôi ủng hộ việc tước đoạt các ngân hàng và các công xưởng. Chúng tôi sẵn sàng giúp đỡ công nhân thực hiện chủ nghĩa xã hội. Tôi cho là cần phải xuất bản đạo luật cơ bản về xã hội hóa ruộng đất, bằng tất cả các thứ tiếng. Việc đó nhất định sẽ làm, – nếu không phải đã làm rồi³⁶. Tư tưởng đó, chúng ta sẽ nói cụ thể trong cương lĩnh; phần trình bày tư tưởng đó dưới hình thức lý luận mà không

được mấy may xa rời những sự thực đã được xác nhận một cách cụ thể. Ở phương Tây, điều đó sẽ được thực hiện khác thế. Có thể chúng ta phạm sai lầm, nhưng chúng ta hy vọng rằng giai cấp vô sản phương Tây sẽ sửa chữa những sai lầm đó. Và chúng ta yêu cầu giai cấp vô sản châu Âu giúp chúng ta trong công tác của chúng ta.

Làm theo cách đó, chúng ta có thể thảo ra được cương lĩnh của chúng ta trong vài tuần; những sai lầm mà chúng ta sẽ phạm phải trong cương lĩnh, thì cuộc sống sẽ sửa chữa và bản thân chúng ta cũng sẽ sửa chữa. So sánh với những kết quả tốt mà chúng ta sẽ thu được, tất cả những sai lầm đó sẽ không thấm tháp gì.

*Bản tóm tắt đăng ngày 20 (7)
tháng Ba 1918 trên báo “Công-
nông Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt khó
nhỏ”, số 55*

10

NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC ĐỔI TÊN ĐẢNG VÀ VỀ VIỆC SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG

Đại hội quyết định rằng từ nay về sau, đảng ta (Đảng công nhân dân chủ - xã hội bôn-sê-vích Nga) sẽ lấy tên là *Đảng cộng sản Nga*, kèm thêm chữ “bôn-sê-vích” viết trong ngoặc đơn.

Đại hội quyết định sửa đổi cương lĩnh của đảng: phần lý luận sẽ được sửa lại hoặc được bổ sung bằng một đoạn nhận định về chủ nghĩa đế quốc và về thời đại cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế hiện nay đã bắt đầu.

Sau đó, đoạn sửa đổi phần chính trị trong cương lĩnh của chúng ta phải nhằm nói một cách chính xác nhất và cặn kẽ nhất về đặc điểm kiểu nhà nước mới, tức là nước Cộng hòa xô-viết, với tính cách là hình thức chuyên chính vô sản, là sự tiếp tục những thành quả của cách mạng công nhân quốc tế mà Công xã Pa-ri đã mở đầu. Cương lĩnh phải chỉ ra rằng đảng ta không từ bỏ ngay cả việc sử dụng chế độ đại nghị tư sản, nếu trong tiến trình đấu tranh chúng ta bị đẩy lùi, trong một thời gian nào đó, về giai đoạn lịch sử đó, giai đoạn mà ngày nay cuộc cách mạng của chúng ta đã vượt qua rồi. Nhưng vô luận thế nào và trong bất cứ tình thế nào, đảng cũng sẽ phấn đấu cho chế độ Cộng hòa xô-viết là kiểu nhà nước dân chủ cao nhất và là hình thức chuyên chính vô sản nhằm lật đổ ách áp bức của bọn bóc lột và trấn áp sự phản kháng của chúng.

Cũng phải trên tinh thần đó và hướng đó mà sửa đổi phần nói về kinh tế, kể cả phần nói về ruộng đất, cũng như phần nói về giáo dục và các phần khác trong cương lĩnh. Trọng tâm phải là nhận định chính xác về những cải tạo kinh tế và những công cuộc cải tạo khác mà Chính quyền xô-viết chúng ta đã bắt đầu tiến hành, và kèm theo đó phải có một đoạn trình bày cụ thể những nhiệm vụ cụ thể trước mắt mà Chính quyền xô-viết tự đề ra cho mình, những nhiệm vụ nảy sinh ra do những biện pháp thực tế mà chúng ta đã thi hành để tước đoạt những kẻ đi tước đoạt.

Đại hội giao cho một ủy ban đặc biệt nhiệm vụ căn cứ vào những chỉ thị đó mà biên soạn, nếu có thể thì ngay tức khắc, cương lĩnh của đảng, và xác nhận cương lĩnh đó là cương lĩnh của đảng.

Viết xong ngày 8 tháng Ba 1918

*Đăng trên báo “Sự thật”, số 45,
ngày 9 tháng Ba 1918*

Theo đúng bản thảo

(1)

Содержит подзаголовок и текст
вперед нашей партии (Рис. В. Рабочий
Партии большевиков) Российской
Коммунистической Партии с подза-
головком в скобках "большевиков".

Содержит подзаголовок и текст
программы нашей партии, не,
более теоретическую часть, не
допускает ее характеру, и борьбы
империализма и капитализма
эпохи ^{социалистической} социалистической револю-
ции. Затвердить и утвердить коммуни-
стической частью нашей программы.

Trang đầu
bản thảo của V. I. Lê-nin:
"Nghị quyết về việc đổi
tên đảng
và về việc sửa đổi
cương lĩnh của đảng". —
Tháng Ba 1918

11
**ĐỀ NGHỊ VỀ VẤN ĐỀ
 SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG
 NGÀY 8 THÁNG BA**

Các đồng chí, tôi xin đọc một dự thảo nghị quyết nêu lên một đề nghị tuy có hơi khác, nhưng về thực chất, lại hơi giống với ý kiến của diễn giả vừa phát biểu³⁷. Tôi đề nghị đại hội chú ý tới nghị quyết sau đây. (Đ ọc nghị quyết.)¹⁾

Các đồng chí, đặc điểm của đề nghị này là ở chỗ tôi muốn trước hết luận chứng cho ý kiến của tôi rằng phải ban bố một cách nhanh chóng bản cương lĩnh, và giao thẳng cho Ban chấp hành trung ương nhiệm vụ ban bố cương lĩnh đó hoặc thành lập một ủy ban đặc biệt.

Tình hình phát triển với một tốc độ nhanh chóng phi thường khiến chúng ta không thể trì hoãn công việc được. Do những khó khăn hiện tại, chúng ta sẽ thảo ra một cương lĩnh trong đó còn có nhiều sai lầm, nhưng điều đó không can gì, đại hội sau sẽ sửa chữa, tuy rằng làm như thế đối với việc sửa đổi cương lĩnh là quá nhanh, nhưng cuộc sống đi nhanh đến nỗi nếu thấy việc sửa đổi một số điểm trong cương lĩnh là cần thiết, thì chúng ta sẽ làm thôi. Từ nay cương lĩnh của chúng ta sẽ được thảo ra, ít dựa vào sách vở mà dựa nhiều vào thực tiễn, xuất phát từ kinh nghiệm của Chính quyền xô-viết. Vì thế tôi cho rằng điều có lợi cho chúng ta là phải kêu gọi giai cấp vô sản quốc

¹⁾ Xem tập này, tr. 74 - 75.

tế, không phải bằng những lời hiệu triệu thiết tha, những lời cổ động trong các cuộc mít-tinh hoặc những tiếng la hét, mà là bằng một bản cương lĩnh cụ thể và chính xác của đảng ta. Cương lĩnh đó sẽ không làm người ta thỏa mãn bằng một cương lĩnh do nhiều ủy ban biên soạn để đưa ra đại hội phê chuẩn, điều đó cũng chẳng hề gì.

Tôi hy vọng rằng nghị quyết này sẽ có thể được chúng ta nhất trí thông qua vì tôi đã không đề cập đến ý kiến bất đồng mà đồng chí Bu-kha-rin đã nêu lên; tôi đã nêu ý kiến bất đồng này, dưới một dạng khiến cho nó còn là một vấn đề chưa được giải quyết. Chúng ta có thể hy vọng rằng nếu không có những sửa đổi quá lớn, thì chúng ta sẽ có thể có được một bản cương lĩnh mới, cương lĩnh này sẽ là một văn kiện chính xác đối với đảng trong toàn nước Nga và chúng ta sẽ không ở trong tình trạng bi đát như tình trạng tôi đã lâm vào, khi mà ở đại hội lần trước một người trong phái tả Thụy-điển hỏi tôi: “Thế cương lĩnh của đảng đồng chí như thế nào, nó có giống cương lĩnh của các người men-sê-vích không?”³⁸. Phải thấy rằng người Thụy-điển này đã kinh ngạc biết bao vì hiểu rất rõ rằng chúng ta đã bỏ rất xa những người men-sê-vích. Chúng ta không thể không giải quyết cái mâu thuẫn kỳ quái ấy. Tôi cho rằng làm như thế là có ích thực tế cho phong trào công nhân quốc tế, và thành tích mà chúng ta sẽ thu được chắc chắn sẽ nhiều hơn là sai lầm có ở trong cương lĩnh.

Vì thế tôi đề nghị xúc tiến công việc đó và không mảy may e ngại rằng sau đây đại hội sẽ phải sửa lại cương lĩnh.

12
**PHÁT BIỂU VỀ VIỆC
 MGHÊ-LÁT-DÊ ĐỀ NGHỊ ĐỂ CHO
 CÁC TỔ CHỨC LỚN NHẤT CỦA ĐẢNG
 THAM GIA THẢO CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG
 NGÀY 8 THÁNG BA**

Trong tình hình hiện nay của nước Nga, — tức là trong hoàn cảnh nội chiến và đất nước ngày càng bị chiếm từng bộ phận một, — không thể chấp nhận được đề nghị đó. Đương nhiên là hề có điều kiện, dù là nhỏ nhất, thì ủy ban sửa đổi cương lĩnh sẽ công bố ngay những điều sửa đổi, và tất cả các tổ chức địa phương sẽ có thể và phải bày tỏ ý kiến; nhưng về mặt hình thức mà chúng ta tự bó tay bằng một điều gì không thể thực hiện được trong tương lai trước mắt thì như thế là chúng ta sẽ làm chậm hơn là nếu đem giao nhiệm vụ ấy cho đại hội.

13
**PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI
 ĐIỂM SỬA ĐỔI CỦA LA-RIN
 ĐỐI VỚI TÊN GỌI CỦA ĐẢNG
 NGÀY 8 THÁNG BA³⁹**

Các đồng chí, tôi đồng ý với đồng chí La-rin rằng đúng là người ta sẽ lợi dụng việc đổi tên đảng và việc bỏ từ ngữ đảng công nhân, nhưng chúng ta không nên bận tâm đến điều đó. Nếu cứ phải chú ý tới tất cả những điều tác hại, thì chúng ta sẽ sa quá nhiều vào những chi tiết vụn vặt. Phải thấy rằng chúng ta đang trở lại một mẫu mực cũ và tốt mà toàn thế giới đều biết. Tất cả chúng ta đều biết bản “Tuyên ngôn của Đảng cộng sản”, toàn thế giới đều biết bản tuyên ngôn đó; việc sửa đổi không phải là ở chỗ muốn nói rằng giai cấp vô sản là giai cấp duy nhất triệt để cách mạng, và tất cả các giai cấp khác, kể cả nông dân lao động, chỉ có thể là những giai cấp cách mạng trong chừng mực mà những giai cấp đó chuyển sang quan điểm của giai cấp vô sản. Đó là một nguyên lý, một luận điểm nổi tiếng trên toàn thế giới, của “Tuyên ngôn của Đảng cộng sản”⁴⁰, nên những người ít nhiều trung thực đều không thể nào hiểu lầm được; còn nếu có những người không trung thực, những lời giải thích xuyên tạc thì dù sao cũng không thể tránh được. Vì thế chúng ta phải trở lại cái mẫu mực cũ và tốt, tuyệt đối chính xác, cái mẫu mực đã đóng vai trò lịch sử của nó khi lan đi khắp thế giới, khắp tất cả các nước; tôi cho rằng chúng ta không có lý do gì mà xa rời cái mẫu mực đó.

14

**PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI
ĐIỂM SỬA ĐỔI CỦA PEN-SÊ ĐỐI VỚI
NGHỊ QUYẾT VỀ CƯƠNG LĨNH
CỦA ĐẢNG
NGÀY 8 THÁNG BA**

Tôi cho rằng diễn giả vừa phát biểu trước tôi đã nói không đúng⁴¹. Quần chúng không phải là trẻ con đâu, họ hiểu rằng cuộc đấu tranh vô cùng nghiêm trọng. Họ đã thấy trước đây có lần chúng ta bị đẩy lùi lại như thế nào, chẳng hạn vào hồi tháng Bảy. Không thể xóa bỏ những chữ đó đi được. Vô luận thế nào chúng ta cũng không được tỏ vẻ hoàn toàn không coi trọng các thể chế đại nghị tư sản. So với những thể chế có trước chúng, thì những thể chế đại nghị tư sản là một bước tiến bộ rất lớn. Vì thế nếu xóa bỏ những chữ đó đi, thì chúng ta sẽ gây ra một ấn tượng về một tình hình hiện chưa có: sự vững chắc tuyệt đối của giai đoạn đã đạt tới. Chúng ta biết rằng chúng ta chưa có được sự vững chắc đó. Khi nào phong trào quốc tế giúp đỡ ta, chúng ta mới có được tình hình đó. Tôi sẵn sàng xóa bỏ các chữ “vô luận thế nào”, chúng ta có thể giữ lại những chữ: “đảng không từ bỏ việc dùng”; nhưng chúng ta không thể mở đường để cho người ta phủ nhận chế độ đại nghị tư sản theo kiểu vô chính phủ thuần túy được. Đó là những giai đoạn trực tiếp gắn liền với nhau, và bất cứ một bước thụt lùi nào cũng có thể đưa chúng ta quay trở lại giai đoạn đó. Tôi không cho rằng điều đó làm giảm tinh thần của quần chúng. Nếu hiểu chữ quần chúng ở đây là những người hoàn toàn không có trình độ chính trị, thì

quần chúng này sẽ không hiểu, còn những đảng viên và những người có cảm tình với đảng sẽ hiểu điều đó; họ sẽ hiểu rằng chúng ta không coi những vị trí mà chúng ta đã giành được là đã hoàn toàn được củng cố. Nếu nhờ một sự tập trung ý chí rất cao độ mà chúng ta phát huy được nghị lực của tất cả các giai cấp và củng cố được vị trí đó, thì chúng ta sẽ không nghĩ tới quá khứ nữa. Nhưng muốn thế, chúng ta phải được châu Âu ủng hộ. Còn hiện nay nếu nói rằng chúng ta có thể phải làm việc trong những điều kiện xấu hơn, thì như thế tuyệt nhiên không làm giảm sút tinh thần của quần chúng.

15

PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI
ĐIỂM SỬA ĐỔI CỦA BU-KHA-RIN
ĐỐI VỚI NGHỊ QUYẾT VỀ CƯƠNG LĨNH
CỦA ĐẢNG
NGÀY 8 THÁNG BA⁴²

1

Tôi không thể nào tán thành điểm sửa đổi của đồng chí Bu-kha-rin được. Cương lĩnh có nhận định về chủ nghĩa đế quốc và thời đại cách mạng xã hội đã mở đầu. Thời đại cách mạng xã hội đã bắt đầu, điểm đó đã được xác định một cách tuyệt đối chính xác. Vậy đồng chí Bu-kha-rin muốn gì? Muốn xác định về xã hội xã hội chủ nghĩa dưới hình thức phát triển của nó, tức là chủ nghĩa cộng sản. Ở đây đồng chí đó đưa ra những điểm không chính xác. Hiện nay chúng ta tuyệt đối chủ trương duy trì nhà nước, còn nếu muốn nhận định về chủ nghĩa xã hội dưới hình thức phát triển, trong đó sẽ không có nhà nước nữa, thì người ta không thể nghĩ ra được cái gì khác ngoài việc nói rằng đến khi đó sẽ thực hiện nguyên tắc: làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu. Nhưng hiện nay còn lâu mới đi được tới chỗ đó, cho nên nói lên điểm đó có nghĩa là không nói được gì cả ngoài việc nói lên rằng mảnh đất chúng ta đang đứng còn chưa được vững chắc. Nếu chúng ta đi tới được chủ nghĩa xã hội, thì cuối cùng chúng ta sẽ đạt được điều đó. Chúng ta còn phải nỗ lực nhiều mới thực hiện được cái điểm mà chúng ta đã nói. Nếu chúng ta thực hiện được điều đó, thì đó sẽ là một công lao lịch sử cực kỳ to lớn. Chúng ta không thể nhận định về chủ nghĩa xã hội được; chủ nghĩa

xã hội sẽ như thế nào khi nó đạt tới những hình thức hoàn chỉnh của nó, điều đó chúng ta không biết, không thể nói lên được. Nói rằng thời đại cách mạng xã hội đã bắt đầu, rằng chúng ta đã làm được cái này và chúng ta muốn làm cái kia, thì đó là những việc mà chúng ta đều biết và sẽ nói ra, và như thế là chúng ta chỉ ra cho công nhân châu Âu biết rằng chúng ta không hề mảy may đánh giá quá cao lực lượng của chúng ta: đây là điều chúng tôi đã bắt đầu làm, còn đây là điều mà chúng tôi dự định làm. Còn như bây giờ muốn biết xem chủ nghĩa xã hội hoàn chỉnh sẽ như thế nào, thì điều đó chúng ta không biết. Về mặt lý luận, trong các tác phẩm lý luận, các bài báo, các bài diễn văn, các bài giảng, chúng ta sẽ phát triển ý kiến cho rằng phương thức của Cau-xky đấu tranh chống bọn vô chính phủ là phương thức không đúng, nhưng chúng ta không thể đưa điều đó vào cương lĩnh được, vì chúng ta còn chưa có tài liệu để nói rõ về chủ nghĩa xã hội. Những viên gạch dùng để xây dựng chủ nghĩa xã hội còn chưa làm xong. Chúng ta không thể nói gì hơn và chúng ta cần phải hết sức thận trọng và chính xác. Điều đó, và chỉ có điều đó, mới sẽ làm cho cương lĩnh của chúng ta có sức hấp dẫn. Nhưng nếu chúng ta tỏ ra một chút nào có tham vọng về điều mà chúng ta không thể làm được, thì sức mạnh của cương lĩnh chúng ta sẽ vì thế mà giảm đi. Người ta sẽ ngờ rằng cương lĩnh đó của chúng ta chẳng qua chỉ là ảo tưởng. Cương lĩnh nói rõ cái gì chúng ta đã bắt đầu làm và những bước mà sau này chúng ta muốn tiến hành. Hiện nay, chúng ta không thể nêu lên đặc trưng của chủ nghĩa xã hội, cho nên nêu lên nhiệm vụ đó là không đúng.

2

Do chỗ trình bày bằng miệng mà không viết thành văn bản, nên đương nhiên sẽ có thể nảy sinh ra những sự hiểu

lầm. Nhưng đồng chí Bu-kha-rin đã không thuyết phục được tôi. Tên gọi của đảng ta đã chỉ ra khá rõ rằng chúng ta tiến lên chủ nghĩa cộng sản hoàn toàn, rằng chúng ta đề ra những nguyên lý trừu tượng, chẳng hạn như: mỗi người chúng ta sẽ làm việc theo năng lực của mình và sẽ hưởng theo nhu cầu của mình, mà không cần có một sự giám sát quân sự nào và một sự cưỡng bức nào. Nhưng bây giờ mà nói đến điểm đó, thì quá sớm. Khi nào thì nhà nước sẽ bắt đầu tiêu vong? Từ nay đến lúc đó, chúng ta còn đủ thời gian để triệu tập được nhiều cuộc đại hội nữa, chứ không phải chỉ có hai đại hội, để nói rằng: các bạn xem, nhà nước của chúng ta đang tiêu vong như thế đấy. Bây giờ hãy còn quá sớm. Tuyên bố trước về sự tiêu vong của nhà nước, sẽ có nghĩa là làm rối loạn viễn cảnh lịch sử.

16

DIỄN VĂN VỀ VẤN ĐỀ BẦU BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG NGÀY 8 THÁNG BA⁴³

Lô-mốp đã viện dẫn một cách rất mực khôn khéo bài diễn văn của tôi, trong đó tôi yêu cầu Ban chấp hành trung ương phải có năng lực thực hiện một đường lối thuần nhất. Điều đó không có nghĩa là tất cả các ủy viên trung ương phải cùng có một quan điểm như nhau. Nghi như thế tức là đi đến chỗ phân liệt, vì thế tôi đề nghị đại hội không thông qua một bản tuyên bố nào theo hướng đó, để cho các đồng chí suy nghĩ được chín về quyết định của mình sau khi đã xin ý kiến của các tổ chức địa phương của mình. Tại Ban chấp hành trung ương tôi cũng ở trong một tình trạng như thế khi người ta chấp nhận đề nghị không ký hòa ước, và lúc đó tôi đã không lên tiếng, mặc dầu tôi vẫn thấy rõ là tôi không chịu trách nhiệm về việc đó. Mỗi ủy viên trong Ban chấp hành trung ương đều có thể không chịu trách nhiệm mà vẫn không rút khỏi Ban chấp hành trung ương và không gây ra những vụ tai tiếng. Các đồng chí, trong những điều kiện nào đó thì đương nhiên đó là việc có thể chấp nhận được và đôi khi còn là việc không thể tránh được, nhưng hiện nay, với tổ chức hiện tại của Chính quyền xô-viết, một chính quyền cho phép chúng ta tự kiểm tra mình xem mối liên hệ giữa chúng ta với quần chúng được giữ vững đến mức độ nào, mà lại cho rằng như thế là cần thiết thì tôi không tin. Tôi nghĩ rằng nếu vấn đề Vin-ni-tsen-cô được đặt ra, thì các đồng chí có thể bảo vệ quan

điểm của mình mà vẫn không phải rút khỏi Ban chấp hành trung ương. Nếu chúng ta tán thành quan điểm phải chuẩn bị chiến tranh cách mạng, và quan điểm phải tùy cơ ứng biến, thì do đó, chúng ta phải tham gia Ban chấp hành trung ương, chúng ta có thể tuyên bố rằng những ý kiến khác nhau đã nảy sinh ra từ ở bên dưới, và chúng ta có quyền tuyệt đối tuyên bố như vậy. Hoàn toàn không có gì phải sợ rằng lịch sử sẽ bắt U-ri-txơ-ki và Lô-mốp phải chịu trách nhiệm vì họ đã không từ bỏ danh hiệu ủy viên trung ương. Cần phải cố gắng tìm cho ra một biện pháp ngăn chặn nào đó để chấm dứt tình trạng xin rút khỏi Ban chấp hành trung ương. Cần phải nói rằng đại hội hy vọng rằng các đồng chí sẽ nói lên ý kiến bất đồng của mình bằng cách nêu lên những lời kháng nghị, chứ không phải bằng cách xin rút khỏi Ban chấp hành trung ương, và căn cứ vào lời tuyên bố của mình, các đồng chí sẽ không chấp nhận việc một nhóm đồng chí xin thôi không ứng cử nữa, và các đồng chí sẽ tiến hành bầu cử vào Ban chấp hành trung ương và yêu cầu các đồng chí hữu quan hãy từ bỏ việc xin thôi không ứng cử nữa.

17
**NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC
 “NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN CÁNH TỬ”
 TỪ CHỐI KHÔNG THAM GIA
 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

Đại hội nhận định rằng trong tình trạng hiện nay của đảng, việc từ chối không tham gia Ban chấp hành trung ương là một hành vi đặc biệt không nên làm, vì rằng, là một hành vi nói chung không thể dung thứ được về mặt nguyên tắc đối với những người mong muốn sự thống nhất của đảng, việc từ chối đó trong lúc này sẽ đe dọa gấp đôi đối với sự thống nhất của đảng.

Đại hội tuyên bố rằng để không chịu trách nhiệm về những biện pháp của Ban chấp hành trung ương, mà mình không tán thành, mỗi người đều có thể và phải ra lời tuyên bố tương ứng chứ không phải xin rút khỏi Ban chấp hành trung ương.

Vì thế, tin chắc rằng sau khi xin ý kiến các tổ chức quần chúng, các đồng chí sẽ rút lời tuyên bố của mình, nên đại hội tiến hành bầu cử mà không xét đến lời tuyên bố đó.

Viết xong ngày 8 tháng Ba 1918

18

BẢN NHÁP SƠ THẢO DỰ ÁN CƯƠNG LĨNH

Lấy dự án của tôi* (xem cuốn sách nhỏ, tr. 19 và các trang tiếp¹⁾) làm cơ sở.

Giữ lại phần lý luận, nhưng xóa bỏ đoạn cuối ở phần một (tr. 22 trong cuốn sách nhỏ, từ các chữ: “Đề ra nhiệm vụ cấp thiết” đến các chữ “nội dung của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa”²⁾, tức là xóa bỏ 5 dòng).

Trong đoạn sau (tr. 22), tức là đoạn bắt đầu từ các chữ: “Việc hoàn thành nhiệm vụ đó”, thì sửa đổi như đã nêu trong bài “Bàn về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng”, tạp chí “Giáo dục” (số 1 - 2, tháng Chín - tháng Mười 1917), tr. 93³⁾.

Trong cùng đoạn đó, ở hai chỗ, thay cho danh từ “của chủ nghĩa xã hội - xô-vanh” thì viết:

* Tên đảng sẽ đơn giản là: “Đảng cộng sản” (không thêm chữ “Nga”), sau đó thì đề trong ngoặc đơn: (đảng bôn-sê-vích).

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 147 - 162.

²⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 151.

³⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 151 và Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 484 - 486.

(1) “của chủ nghĩa cơ hội và của chủ nghĩa xã hội - xô-vanh”;

(2) “giữa một bên là chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xã hội - xô-vanh, và một bên khác là cuộc đấu tranh cách mạng - quốc tế chủ nghĩa của giai cấp vô sản để thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa”.

Tất cả các đoạn sau đều phải sửa đổi lại, đại để như sau:

Cuộc cách mạng ngày 25 tháng Mười (7 tháng Mười một) 1917 đã thiết lập ở Nga nền chuyên chính của giai cấp vô sản là giai cấp được nông dân nghèo, hay những người nửa vô sản, ủng hộ.

Nền chuyên chính đó đặt ra cho Đảng cộng sản Nga nhiệm vụ thực hiện triệt để, và hoàn thành việc tước đoạt — hiện đã bắt đầu — bọn địa chủ và giai cấp tư sản, và việc chuyển giao cho nước Cộng hòa xô-viết quyền sở hữu tất cả các công xưởng, nhà máy, đường sắt, ngân hàng, tàu bè và các tư liệu sản xuất và phương tiện lưu thông khác;

sử dụng khối liên minh giữa công nhân thành thị và nông dân nghèo, tức khối liên minh đã đưa đến kết quả là xóa bỏ quyền tư hữu về ruộng đất và ban bố đạo luật về hình thức quá độ từ nền kinh tế tiểu nông lên chủ nghĩa xã hội (cái hình thức mà các nhà tư tưởng hiện nay của giai cấp nông dân đã đi theo những người vô sản, gọi là xã hội hóa ruộng đất) nhằm chuyển dần dần, nhưng không ngừng, lên chế độ canh tác tập thể và lên nền nông nghiệp xã hội chủ nghĩa đại quy mô;

củng cố và phát triển hơn nữa nước cộng hòa liên bang của các Xô-viết, một hình thức dân chủ vô cùng cao hơn và tiến bộ hơn chế độ đại nghị tư sản và là một kiểu nhà nước duy nhất thích hợp — căn cứ vào kinh nghiệm của Công xã Pa-ri năm 1871, cũng như căn cứ vào kinh nghiệm của

những cuộc cách mạng Nga 1905 và 1917 - 1918 – với thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, nghĩa là thích hợp với thời kỳ chuyên chính vô sản;

sử dụng toàn diện và bằng mọi cách ngọn đuốc cách mạng xã hội chủ nghĩa toàn thế giới, đã được nhóm lên ở Nga, để làm cho cách mạng lan đến các nước tiên tiến hơn, và nói chung, đến tất cả các nước, đồng thời làm tê liệt mọi mưu toan của những nước tư sản đế quốc chủ nghĩa đang tìm cách can thiệp vào công việc nội bộ của nước Nga hoặc đang tìm cách liên hợp nhau lại để đấu tranh trực tiếp và tiến hành chiến tranh chống nước Cộng hòa xô-viết xã hội chủ nghĩa.

MƯỜI ĐỀ CƯƠNG VỀ CHÍNH QUYỀN XÔ-VIỆT

Củng cố và phát triển Chính quyền Xô-viết

Củng cố và phát triển Chính quyền xô-viết, một hình thức chuyên chính – đã được khảo nghiệm và do phong trào quần chúng cùng cuộc đấu tranh cách mạng đẻ ra – của giai cấp vô sản và nông dân nghèo (nửa vô sản).

Việc củng cố và phát triển này phải nhằm thực hiện (một cách rộng rãi hơn, phổ biến hơn và có kế hoạch hơn) những nhiệm vụ mà lịch sử đã giao cho cái hình thức chính quyền đó, cho cái kiểu nhà nước mới đó, tức là:

(1) đoàn kết và tổ chức những quần chúng lao động và bị bóc lột, bị chủ nghĩa tư bản áp bức, và chỉ những quần chúng đó thôi, nghĩa là chỉ những công nhân và nông dân nghèo, những người nửa vô sản, còn các giai cấp bóc lột và những đại biểu giàu có của giai cấp tiểu tư sản thì tất yếu phải bị gạt ra ngoài ;

(2) đoàn kết bộ phận có khả năng hoạt động nhất, tích cực nhất, giác ngộ nhất trong các giai cấp bị áp bức, tức là đội tiên phong của những giai cấp đó: đội tiên phong này phải dùng thực tế, chứ không dùng lý luận, để giáo dục

toàn thể nhân dân lao động tham gia một cách độc lập quản lý nhà nước;

(4) (3) Phế bỏ chế độ đại nghị (là chế độ tách rời công tác lập pháp và công tác hành pháp); hợp nhất công tác lập pháp và công tác hành pháp của nhà nước lại. Hợp nhất công tác quản lý và công tác lập pháp.

(3) (4) Kiến lập một mối liên hệ mật thiết hơn – so với những hình thức dân chủ trước kia – giữa toàn bộ bộ máy chính quyền nhà nước và quản lý nhà nước với quần chúng.

(5) Thiết lập lực lượng vũ trang công nông, ít xa rời nhân dân nhất (các Xô-viết = công nhân và nông dân được vũ trang). Việc toàn dân vũ trang có tổ chức là một trong những bước đầu để tiến đến chỗ thực hiện triệt để việc vũ trang cho toàn thể nhân dân.

(6) Thực hành một chế độ dân chủ đầy đủ hơn, do tính chất ít hình thức hơn và dễ dàng hơn của việc bầu cử và bãi miễn các đại biểu.

(7) Đặt một mối liên hệ mật thiết (và trực tiếp) với các ngành nghề và các đơn vị kinh tế sản xuất (bầu cử theo đơn vị nhà máy, khu vực nông nghiệp và thủ công nghiệp ở địa phương). Mối liên hệ mật thiết đó cho phép thực hiện những cải cách xã hội chủ nghĩa sâu sắc.

(8) (Cũng nằm trong đoạn trên, nếu không phải là hoàn toàn thì cũng một phần) – khả năng thủ tiêu bộ máy quan liêu, không cần tới bộ máy đó; bước đầu thực hiện khả năng đó.

(9) Trong các vấn đề về chế độ dân chủ, phải chuyển trọng tâm từ chỗ thừa nhận, về mặt hình thức, quyền bình đẳng có tính chất hình thức giữa hai giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, giữa người nghèo và kẻ giàu, đến chỗ làm cho quần chúng lao động và bị bóc lột có khả năng thực tiễn thực hiện được quyền tự do (dân chủ).

(10) Sự phát triển sau này của tổ chức nhà nước xô-viết phải tiến tới chỗ mỗi ủy viên của Xô-viết ngoài việc tham gia các phiên họp của Xô-viết, còn bắt buộc phải đảm nhiệm

một công tác thường xuyên về mặt quản lý nhà nước; và sau đó tiến tới chỗ làm cho toàn thể nhân dân tham gia dần dần vào tổ chức xô-viết (với điều kiện là phải phục tùng các tổ chức của những người lao động), cũng như vào các chức vụ quản lý nhà nước.

Muốn hoàn thành những nhiệm vụ đó, phải

a) Trong lĩnh vực chính trị:
phát triển nước Cộng hòa xô-viết.

Tính ưu việt của các Xô-viết (Tạp chí "Giáo dục",
tr. 13 - 14
[6 điểm])¹⁾;

áp dụng Hiến pháp xô-viết cho *toàn thể* dân cư, *chừng nào* chấm dứt sự phản kháng của bọn bóc lột;

thiết lập liên bang các dân tộc, coi đó là bước quá độ tiến đến sự hợp nhất *tự giác* và mật thiết hơn giữa những người lao động biết *tự nguyện* đứng lên trên sự hiềm khích dân tộc;

nhất thiết phải trấn áp thẳng tay sự phản kháng của bọn bóc lột; những tiêu chuẩn dân chủ "nói chung" (*nghĩa là* dân chủ tư sản) phải phục tùng mục đích đó, nhượng bộ mục đích đó;

Những "quyền tự do" và dân chủ *không phải* đối với tất cả mọi người, mà *đối với* quần chúng lao động và bị bóc lột, nhằm giải phóng họ khỏi ách bóc lột; trấn áp thẳng tay bọn bóc lột;

NB: trọng tâm phải chuyển **từ chỗ thừa nhận** về mặt hình thức những quyền tự do (như dưới chế độ đại nghị tư sản) **đến chỗ** bảo đảm thực tế cho những người lao động — những người đã lật đổ bọn bóc lột — được *hưởng* những quyền tự do.

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 398 - 399.

Thí dụ, từ chỗ *thừa nhận* quyền tự do hội họp đến chỗ *chuyển giao* cho công nhân tất cả những hội trường tốt nhất; từ chỗ thừa nhận quyền tự do ngôn luận đến chỗ chuyển giao cho công nhân tất cả những xưởng in tốt nhất, v. v..

{ Kể tóm tắt những "quyền tự do" đó, lấy trong bản
cương lĩnh tối thiểu cũ
[vũ trang công nhân và giải giáp giai cấp tư sản] }

Thông qua Nhà nước xô-viết mà chuyển sang xóa bỏ dần dần nhà nước đi, bằng cách lôi cuốn có hệ thống ngày càng nhiều công dân, rồi sau đó là *toàn thể* công dân vào việc trực tiếp và *hàng ngày* gánh phần trách nhiệm nặng nề của mình trong công tác quản lý nhà nước.

b) Trong lĩnh vực kinh tế:

tổ chức sản xuất trên quy mô toàn quốc theo kiểu xã hội chủ nghĩa: những *tổ chức công nhân* (công đoàn, ủy ban công xưởng - nhà máy, v. v.) thực hành quản lý, dưới sự lãnh đạo chung của Chính quyền xô-viết, là chính quyền duy nhất *có chủ quyền*.

Cũng phải tổ chức như thế trong các ngành vận tải và phân phối (trước hết thực hành chế độ độc quyền nhà nước đối với "thương nghiệp", rồi hoàn toàn và triệt để thay thế "thương nghiệp" bằng việc *phân phối* có tổ chức theo một kế hoạch và thông qua các công đoàn công nhân viên chức công thương nghiệp, dưới sự lãnh đạo của Chính quyền xô-viết).

— Tập hợp một cách cưỡng bách *toàn thể* dân cư vào các công xã tiêu dùng và sản xuất.

Không hủy bỏ (tạm thời) tiền tệ và không ngăn cấm những sự giao dịch mua bán cá biệt giữa các hộ cá biệt, song trước hết chúng ta phải quy định — bằng một đạo luật — rằng tất cả những sự giao dịch đó nhất thiết phải thực hiện thông qua các công xã tiêu dùng và sản xuất.

– Chuyển ngay tức khắc sang việc thực hiện đầy đủ chế độ nghĩa vụ lao động phổ biến, áp dụng dần dần và hết sức thận trọng chế độ đó đối với tầng lớp tiểu nông sống bằng lao động của mình chứ không thuê mướn nhân công;

biện pháp đầu tiên, bước đầu tiên để tiến tới việc thiết lập chế độ nghĩa vụ lao động phổ biến, phải là việc áp dụng (một cách bắt buộc) sổ tiêu dùng và lao động (thu chi) đối với tất cả bọn giàu có (= những người thu nhập hàng tháng trên 500 rúp, rồi đến bọn chủ xí nghiệp thuê mướn nhân công, những gia đình mướn người giúp việc, v. v.);

cũng có thể mua bán không thông qua công xã của mình (vào những dịp đi đường, trên thị trường, v. v.), nhưng bắt buộc phải ghi việc mua bán đó (nếu mua bán quá một số tiền nhất định) vào sổ tiêu dùng và lao động.

– Tập trung hoàn toàn việc quản lý ngân hàng vào tay nhà nước, và tập trung tất cả sự chu chuyển tiền tệ - thương nghiệp vào các ngân hàng. Phổ biến hóa việc mở các tài khoản vãng lai ở ngân hàng: chuyển dần từng bước tới việc bắt buộc phải mở tài khoản vãng lai ở ngân hàng, trước tiên là đối với các đơn vị kinh tế lớn nhất, rồi đến *tất cả* các đơn vị kinh tế trong nước. Bắt buộc phải để tiền ở ngân hàng và *chỉ* được chuyển tiền thông qua các ngân hàng *thời*.

– Phổ biến hóa chế độ kiểm kê và kiểm soát toàn bộ việc sản xuất và phân phối sản phẩm, hơn nữa việc kiểm kê và kiểm soát đó lúc đầu phải do các tổ chức công nhân tiến hành, rồi sau mới do toàn thể dân cư tiến hành.

– Tổ chức thi đua giữa (tất cả) các công xã tiêu dùng và sản xuất trong nước nhằm nâng cao không ngừng tính tổ chức, tính kỷ luật, năng suất lao động, nhằm chuyển lên một trình độ kỹ thuật cao hơn, nhằm tiết kiệm lao động và sản phẩm; nhằm giảm dần từng bước ngày lao động xuống 6 giờ trong một ngày đêm, nhằm dần dần san bằng *tất cả* các mức tiền công và tiền lương trong *tất cả* các ngành nghề và các loại.

– Thi hành những biện pháp liên tục, có hệ thống nhằm thay thế việc nấu ăn riêng của từng gia đình bằng việc nấu ăn tập thể cho rất nhiều nhóm gia đình (chuyển sang việc Massenspeisung¹⁾).

Trong lĩnh vực giáo dục:

?

các điểm cũ, cộng thêm

Trong lĩnh vực tài chính:

thay thuế gián thu bằng thuế lũy tiến đánh vào thu nhập và tài sản, và cũng cả bằng một khoản trích (với mức nhất định) thu nhập của các tổ chức độc quyền của nhà nước. Xuất phát từ đó mà cấp phát hiện vật bằng bánh mì và các sản phẩm lương thực khác cho những công nhân làm một số loại việc công ích do nhà nước trả công.

Chính sách quốc tế:

Ủng hộ phong trào cách mạng của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa, trước hết là trong các nước tiên tiến.

Tuyên truyền. Cổ động. Tố tình anh em ngoài mặt trận.

Đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xã hội - sô-vanh.

Ủng hộ phong trào dân chủ và phong trào cách mạng ở tất cả các nước nói chung, đặc biệt ở các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Giải phóng các thuộc địa. Chế độ liên bang, là bước quá độ tiến đến sự hợp nhất tự nguyện.

Viết xong tháng Ba, chậm nhất

là ngày 8, 1918

Đăng trên báo "Người cộng sản",

số 5, ngày 9 tháng Ba 1918

Theo đúng bản thảo

¹⁾ — nấu ăn tập thể

BÌNH LUẬN VỀ THÁI ĐỘ CỦA “NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN CÁNH TẢ”

Sau khi hòa ước Brét được ký kết, một vài đồng chí, tự xưng là “những người cộng sản cánh tả”, đã giữ một thái độ “đôi lập” trong nội bộ đảng, và do đó, hoạt động của họ ngày càng đi đến chỗ vi phạm kỷ luật của đảng một cách hoàn toàn không trung thực và không thể dung thứ được.

Đồng chí Bu-kha-rin đã từ chối không nhận chức vụ ủy viên Ban chấp hành trung ương do đại hội đảng giao cho.

Các đồng chí Xmiéc-nốp, Ô-bô-len-xki, I-a-cô-vlê-va đã từ chức bộ trưởng dân ủy và chủ nhiệm Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao.

Đó là những hành động hoàn toàn không trung thực, không đồng chí, vi phạm kỷ luật của đảng; thái độ đó đã là và tiếp tục là *một bước tiến tới phân liệt* của các đồng chí đó...¹⁾

*Viết xong giữa ngày 8 và
ngày 18 tháng Ba 1918*

*In lần đầu năm 1929 trong
Văn tập Lê-nin, t. XI*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Bản thảo dừng lại ở đây.

NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA THỜI ĐẠI CHÚNG TA⁴⁴

Nước Nga, mẹ hiền ơi!

Mẹ cùng khổ, tuy dồi dào

Mẹ hùng mạnh, mà bất lực!

Lịch sử loài người ngày nay đang ở một trong những bước ngoặt vĩ đại nhất, khó khăn nhất, có một ý nghĩa vô cùng lớn lao, một ý nghĩa mà người ta có thể nói một cách không hề khuếch đại: ý nghĩa giải phóng toàn thế giới. Bước ngoặt đó là từ chiến tranh chuyển sang hòa bình; từ cuộc chiến tranh giữa bọn tham tàn đã đẩy hàng triệu người bị bóc lột và người lao động vào cuộc chém giết nhau để quy định một thể thức mới trong việc phân chia miếng mồi mà những tên kẻ cướp mạnh nhất đã ăn cướp được, — chuyển sang cuộc chiến tranh do những người bị áp bức tiến hành chống bọn đi áp bức để tự giải phóng mình khỏi ách tư bản; từ vực thẳm những đau thương, thống khổ, đói rách, đã man chuyển sang một tương lai sán lạn của xã hội cộng sản chủ nghĩa, một sự phồn vinh chung và một nền hòa bình bền vững. Không lấy gì làm lạ là trong những giai đoạn đột ngột nhất của bước ngoặt hết sức mạnh mẽ đó, khi mà khắp xung quanh, cái cũ đang long lở và đang âm ỉ sụp đổ một cách khủng khiếp, và ở bên cạnh đó, cái mới đang ra đời giữa những sự đau đớn không tả xiết, — thì ở một vài người nào đó đầu óc lại quay cuồng, một vài kẻ khác đâm ra thất vọng, và lại có những kẻ khác định dùng những câu nói hoa mỹ, có vẻ hấp dẫn để tìm cách trốn tránh cái hiện thực nhiều khi quá chua xót.

Nước Nga, đã được chứng kiến một cách đặc biệt rõ ràng, đã được trải qua một cách đặc biệt gay gắt và đau đớn những sự chuyển biến đột ngột nhất trong những chuyển biến đột ngột của lịch sử đang chuyển từ chủ nghĩa đế quốc sang cách mạng cộng sản chủ nghĩa. Trong có mấy ngày, chúng ta đã đập tan được một trong những nền quân chủ lâu đời nhất, hùng mạnh nhất, dã man nhất và độc ác nhất. Trong có mấy tháng, chúng ta đã trải qua nhiều giai đoạn thỏa hiệp với giai cấp tư sản và khắc phục những ảo tưởng tiểu tư sản; mà để trải qua những giai đoạn này, các nước khác đã phải mất đến hàng chục năm. Trong có mấy tuần, sau khi đã lật đổ giai cấp tư sản, chúng ta đã đè bẹp được sự phản kháng công khai của giai cấp này trong cuộc nội chiến. Chúng ta đã đi suốt đất nước mênh mông của ta, từ đầu nọ đến đầu kia, trong một cuộc tiến quân chiến thắng khải hoàn của chủ nghĩa bôn-sê-vích. Chúng ta đã đưa những tầng lớp dưới nhất trong số các tầng lớp quần chúng cần lao, bị chế độ Nga hoàng và giai cấp tư sản áp bức, lên chỗ tự do và lên một cuộc sống độc lập. Chúng ta đã thiết lập và đã củng cố nền Cộng hòa xô-viết, một kiểu nhà nước mới, vô cùng cao hơn và dân chủ hơn những nền cộng hòa đại nghị tư sản hoàn thiện nhất. Chúng ta đã thiết lập nên chuyên chính của giai cấp vô sản được nông dân nghèo ủng hộ, và đã bắt đầu thực hiện một chương trình cải tạo xã hội chủ nghĩa đại quy mô. Chúng ta đã thức tỉnh lòng tin của hàng triệu và hàng triệu công nhân tất cả các nước vào sức mạnh của bản thân họ, và đã nhen lên ngọn lửa nhiệt tình trong lòng họ. Chúng ta đã tung đi khắp nơi lời kêu gọi làm cách mạng công nhân quốc tế. Chúng ta đã thách thức bọn đế quốc tham tàn tất cả các nước.

Và nhân lúc chúng ta không có vũ khí trong tay, chỉ trong vòng vài ngày, một tên đế quốc tham tàn đã quật ngã chúng ta. Nó đã buộc chúng ta phải ký một hòa ước vô cùng nặng nề và nhục nhã, — một cái khoản cống phải trả

vì chúng ta đã dám thoát ra khỏi gọng kìm sắt của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, dù chỉ là trong một thời gian hết sức ngắn. Bóng ma cuộc cách mạng công nhân ở chính nước nó càng hiện lên đe dọa mạnh bao nhiêu, thì kẻ tham tàn càng đè đầu, bóp nghẹt và cấu xé nước Nga một cách càng điên cuồng bấy nhiêu.

Chúng ta đã bị bắt buộc phải ký một thứ hòa ước “Tin-dít”. Chúng ta không nên tự dối mình. Phải có can đảm nhìn thẳng vào cái sự thật chua cay, không tô son trát phấn. Cần phải lường cho hết, dò đến tận đáy tất cả cái vực thẳm thất bại, chia cắt, nô dịch và nhục nhã đó mà ngày nay người ta đã đẩy chúng ta xuống. Chúng ta càng hiểu điều đó rõ bao nhiêu, thì ý chí của chúng ta muốn tự giải phóng mình, nguyện vọng của chúng ta muốn lại trở dậy vượt khỏi tình trạng nô dịch để vươn lên độc lập, lòng quyết tâm không gì lay chuyển nổi của chúng ta muốn dù sao nhất định cũng phải làm cho nước Nga không còn là một nước cùng khổ và bất lực nữa, mà phải trở thành một nước thật sự hùng mạnh và dồi dào theo đúng nghĩa của danh từ, — ý chí, nguyện vọng và quyết tâm đó lại càng kiên quyết hơn bấy nhiêu, lại càng được tôi luyện hơn bấy nhiêu, lại càng rắn như thép bấy nhiêu.

Nước Nga có thể trở nên hùng mạnh và dồi dào được, bởi vì dầu sao chúng ta cũng còn đủ đất đai và của cải thiên nhiên để cung cấp được cho tất cả mọi người những phương tiện sinh sống, nếu không là dồi dào, thì ít ra cũng đầy đủ. Chúng ta có vật liệu, đó là những của cải thiên nhiên, là sức người dự trữ và cả cái khí thế tuyệt diệu mà cuộc cách mạng vĩ đại đã đem lại cho sức sáng tạo của nhân dân, — để tạo ra một nước Nga thật sự hùng mạnh và dồi dào.

Nước Nga sẽ trở nên hùng mạnh và dồi dào nếu nó gạt bỏ mọi sự bi quan buồn nản và mọi lời nói suông, nếu nó nghiên chặt răng chịu đựng, tập hợp tất cả các lực lượng

của mình lại; nếu nó căng hết gân sức ra, nếu nó hiểu rằng *chỉ* có thể tự giải thoát được bằng con đường *duy nhất* là con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế mà chúng ta đã bước vào. Tiến lên theo con đường đó, không để cho mình bị mất tinh thần vì những thất bại, góp nhặt từng viên đá một để xây nền móng vững chắc của xã hội xã hội chủ nghĩa, không ngừng ra sức tạo nên một kỷ luật và một kỷ luật tự giác, ra sức củng cố ở khắp nơi tinh tổ chức, trật tự nền nếp, đầu óc thực tiễn, sự hợp tác nhịp nhàng giữa các lực lượng của toàn dân, việc kiểm kê và kiểm soát rộng khắp đối với sản xuất và phân phối sản phẩm, — đó là con đường dẫn đến chỗ tạo ra được sự hùng mạnh quân sự, sự hùng mạnh xã hội chủ nghĩa.

Nói khoác lác hay là tuyệt vọng khi gặp một thất bại nặng nề, thì đều là không xứng đáng đối với một người xã hội chủ nghĩa chân chính. Cho rằng chúng ta không có lối thoát và chỉ còn có việc là lựa chọn lấy một trong hai cách chết: hoặc chết “một cách không vẻ vang gì” (theo quan điểm của kẻ quý tộc Ba-lan), tức là ký kết một hòa ước nặng nề; hoặc chết “một cách vẻ vang” trong một trận chiến đấu tuyệt vọng, — nghĩ như thế là sai. Cho rằng chúng ta ký hòa ước “Tin-dít” là phản bội lý tưởng và bạn hữu của chúng ta, nghĩ như thế là sai. Chúng ta không phản bội cái gì cả, không phản bội ai cả, chúng ta không tôn sùng, cũng không che đậy một sự dối trá nào; chúng ta đã không từ chối giúp đỡ một người bạn hay một đồng chí gặp hoạn nạn nào, giúp bằng tất cả khả năng của chúng ta, bằng tất cả những phương tiện mà chúng ta sẵn có. Một viên tướng đưa về sâu trong hậu tuyến số quân còn lại của một đạo quân bị bại trận hay hốt hoảng bỏ chạy, một viên tướng cực chẳng đã phải bảo vệ cuộc rút lui này bằng cách ký một hòa ước hết sức nặng nề và nhục nhã nhất, — viên tướng đó không phản bội những đơn vị quân đội mà ông ta không đủ sức ứng cứu khi bị kẻ thù cắt đứt liên lạc. Viên tướng

đó làm tròn nghĩa vụ của mình bằng cách chọn con đường duy nhất có thể cứu vãn được những cái gì còn có thể cứu vãn được, mà không rơi vào những cuộc phiêu lưu mạo hiểm, không tỏ vẻ trước nhân dân cái sự thật chua chát là phải “nhượng bộ không gian để tranh thủ thời gian”, lợi dụng *bất cứ* một cuộc tạm ngừng chiến *nào* dù ngắn ngủi đến đâu đi nữa, để tập hợp lại lực lượng, để cho cái đội quân đã lâm vào tình trạng rã rời và bị mất tinh thần, được nghỉ ngơi và lại sức đôi chút.

Chúng ta đã ký một hòa ước kiểu “Tin-dít”. Xưa kia, khi Nápô-lê-ông I bắt buộc nước Phổ phải ký hòa ước Tin-dít, hồi năm 1807, thì kẻ xâm lược đó đã đánh tan tát cả các đạo quân Đức, đã chiếm đóng thủ đô và tất cả các thành phố lớn, đã thiết lập cảnh sát của y, đã buộc những kẻ bại trận phải cung cấp cho mình những quân đoàn trợ lực để kẻ xâm lược lại tiến hành những cuộc chiến tranh ăn cướp mới, đã chia cắt nước Đức thành từng mảnh bằng cách liên minh với một số tiểu bang này để chống lại một số tiểu bang khác ở Đức. Thế nhưng, ngay cả sau một hòa ước *như thế*, nhân dân Đức vẫn đứng vững, họ đã tập hợp được lực lượng của mình lại, đã vùng dậy và giành được quyền tự do và độc lập của mình.

Đối với bất cứ một người nào muốn suy nghĩ và biết suy nghĩ, thì tấm gương hòa ước Tin-dít (nó chỉ là một trong nhiều bản hiệp ước nặng nề và nhục nhã mà người Đức đã bắt buộc phải ký trong thời đại ấy) đã vạch cho họ thấy một cách rõ ràng tất cả cái tính chất ngây thơ trẻ con của cái ý kiến cho rằng trong bất cứ điều kiện nào một bản hòa ước nặng nề cũng là một cái vực diệt vong, còn chiến tranh mới là con đường chọi lại và giải thoát. Các thời đại chiến tranh đều dạy chúng ta rằng trong lịch sử, nhiều lúc hòa ước đã có tác dụng như một cuộc tạm ngừng chiến để tập hợp lại lực lượng nhằm tiến hành những trận chiến đấu mới. Hòa ước Tin-dít đã là một điều sỉ nhục lớn nhất cho nước Đức,

nhưng đồng thời cũng đánh dấu một bước ngoặt dẫn tới sự phát triển hết sức mạnh mẽ của dân tộc. Ở thời đại ấy, tình hình lịch sử đã không đưa sự phát triển đó đến một lối ra nào khác hơn là thành lập một nhà nước *tư sản*. Ở thời đại ấy, thời đại cách đây đã hơn một trăm năm, vài nhóm quý tộc và vài nhóm nhỏ những phần tử trí thức tư sản đã làm ra lịch sử, trong khi đó quần chúng công nhân và nông dân vẫn ngủ say, chưa thức tỉnh. Cho nên hồi đó lịch sử đã chỉ có thể bò một cách chậm chạp kinh người mà thôi.

Ngày nay chủ nghĩa tư bản đã đưa trình độ văn hóa nói chung, và trình độ văn hóa của quần chúng nói riêng, lên một mức cao hơn nhiều. Chiến tranh, với những sự tàn khốc và những đau thương cực kỳ ghê gớm của nó, đã lay động quần chúng, đã thức tỉnh họ. Chiến tranh đã thúc đẩy lịch sử khiến cho lịch sử hiện nay đang phóng nhanh với tốc độ của một đầu máy xe lửa. Ngày nay hàng triệu và hàng chục triệu con người đang tự mình làm ra lịch sử. Ngày nay chủ nghĩa tư bản đã phát triển đến chủ nghĩa xã hội.

Và bởi thế, nếu nước Nga hiện nay đang đi — và nhất định là nó đang đi — từ một thứ hòa ước kiểu “Tin-dít” đến một cao trào dân tộc, đến một cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại, thì con đường mở ra cho cao trào ấy, lại không phải là con đường dẫn đến một nhà nước tư sản, mà là con đường dẫn đến cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế. Kể từ ngày 25 tháng Mười 1917, chúng ta là những người chủ trương bảo vệ tổ quốc. Chúng ta tán thành “bảo vệ tổ quốc”, nhưng cuộc chiến tranh giữ nước mà chúng ta đang đi tới, là một cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa, bảo vệ chủ nghĩa xã hội với tính cách là tổ quốc, bảo vệ nước Cộng hòa xô-viết, với tính cách là *một đơn vị* trong đạo quân thế giới của chủ nghĩa xã hội.

“Hãy căm thù người Đức, hãy nhằm người Đức mà đánh!” — khẩu hiệu của chủ nghĩa yêu nước thông thường, tức là chủ nghĩa

yêu nước tư sản, xưa và nay vẫn là như thế đó. Còn chúng ta thì sẽ nói: “Hãy căm thù bọn đế quốc tham tàn, căm thù chủ nghĩa tư bản, hãy tiêu diệt chủ nghĩa tư bản!”, và đồng thời cũng nói: “Hãy học tập người Đức! Hãy trung thành với sự liên minh anh em với công nhân Đức. Họ không đến kịp được để giúp đỡ chúng ta. Chúng ta sẽ tranh thủ thời gian, chúng ta sẽ chờ đợi họ, họ nhất định sẽ đến giúp đỡ chúng ta”.

Đúng thế, hãy học tập người Đức! Lịch sử tiến theo những con đường ngoằn ngoèo và những con đường vòng. Có một tình hình là bên cạnh chủ nghĩa đế quốc hung ác, chính người Đức hiện nay lại thể hiện tính kỷ luật, tổ chức, hợp tác nhịp nhàng trên cơ sở nền đại công nghiệp cơ khí hiện đại nhất, trên cơ sở một sự kiểm kê và kiểm soát chặt chẽ nhất.

Thế mà, chính đó lại là những cái mà chúng ta đang thiếu. Chính đó là những cái chúng ta đang cần phải học tập cho được. Chính đó là những cái mà cuộc cách mạng vĩ đại của chúng ta còn thiếu và cần có để sau bước đầu thắng lợi, thông qua một loạt thử thách gay go, thì đi đến thắng lợi cuối cùng. Chính đó là những cái mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đang cần đến để chấm dứt tình trạng cùng khổ và bất lực, và trở nên mãi mãi hùng mạnh và dồi dào.

Ngày 11 tháng Ba 1918

Báo “Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga” số 46, ngày 12 tháng Ba 1918

Theo đúng bản in trong cuốn sách nhỏ: N. Lê-nin, “Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta”, Mát-xcơ-va, 1918

Ký tên: N. Lê-nin

**DIỄN VĂN ĐỌC TẠI XÔ-VIỆT
ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN
VÀ HỒNG QUÂN MÁT-XCƠ-VA
NGÀY 12 THÁNG BA 1918**

(Khi đồng chí Lê - nin xuất hiện, mọi người vỗ tay vang dội.) Các đồng chí! Chúng ta làm lễ kỷ niệm cách mạng Nga giữa lúc cách mạng đang trải qua những ngày gian khổ và giữa lúc nhiều người muốn sa vào tình trạng bi quan và thất vọng. Nhưng nếu chúng ta nhìn quanh mình, nếu chúng ta nghĩ tới những việc mà cách mạng đã thực hiện được trong năm vừa qua, và nghĩ đến cục diện của tình hình quốc tế thì, tôi tin chắc, sẽ chẳng có một ai trong chúng ta còn bi quan và thất vọng cả. Điều không còn mảy may nghi ngờ gì được nữa, là sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế, được mở đầu hồi tháng Mười, nhất định sẽ thắng lợi, bất chấp những khó khăn và trở ngại, bất chấp cả những cố gắng của kẻ thù của cách mạng.

Các đồng chí, hãy nhớ lại những đoạn đường mà cách mạng Nga đã trải qua... Hồi tháng Hai, nhờ có sự liên hiệp giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản — giai cấp tư sản này đã nhận ra rằng dưới chế độ Nga hoàng thì ngay cả đến xã hội tư sản cũng không thể tồn tại được, — nhờ có sự hợp tác giữa công nhân và bộ phận giác ngộ nhất trong nông dân, tức là các binh sĩ đã từng trải qua tất cả những điều khủng khiếp của chiến tranh, — nhờ có những cái đó mà chỉ trong vài ngày họ đã lật đổ được chế độ quân chủ, chế độ này vào hồi những năm 1905, 1906 và 1907, đã đương đầu với những đòn còn nặng nề hơn nhiều và đã chìm

nước Nga cách mạng trong bể máu. Và sau thắng lợi tháng Hai, khi giai cấp tư sản lên nắm chính quyền, thì cách mạng đã phát triển nhanh chóng không sao tưởng tượng được.

Những điều mà cuộc cách mạng Nga đã đem lại, làm cho nó khác hẳn với các cuộc cách mạng ở Tây Âu. Nó đã tạo ra được quần chúng cách mạng, mà do những sự kiện hồi 1905 số quần chúng này đã chuẩn bị sẵn sàng để tự hành động được; nó đã đẻ ra các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân, tức là những cơ quan vô cùng dân chủ hơn tất cả những cơ quan dân chủ trước kia, những Xô-viết này cho phép giáo dục và nâng cao trình độ giác ngộ của quần chúng công nhân, binh sĩ và nông dân đã bị tước hết mọi quyền, lãnh đạo quần chúng đó; và vì vậy mà trong có vài tháng, cách mạng Nga đã vượt qua được cái thời kỳ thỏa hiệp với giai cấp tư sản, kéo dài ở Tây Âu mấy chục năm ròng. Ngày nay, giai cấp tư sản buộc tội giai cấp công nhân và những đại biểu của họ, tức những người bôn-sê-vích, là đã để quân đội ở trong tình trạng không đáp ứng được yêu cầu của tình hình. Nhưng ngày nay chúng ta thấy rõ rằng nếu hồi đó, hồi tháng Ba, tháng Tư, chính quyền không nằm trong tay bọn thỏa hiệp, trong tay giai cấp tư sản, là giai cấp đã tìm cách kiếm chác cho mình những cương vị béo bở và đưa bọn tư bản lên nắm quyền hành, trong lúc đó thì chúng bỏ mặc cho quân đội phải đói rét, khi chính quyền nằm trong tay những ngài như Kê-ren-xki, những kẻ tự xưng là những người xã hội chủ nghĩa nhưng thực ra trong túi nào cũng giấu những hiệp ước bí mật bắt buộc nhân dân Nga phải đánh nhau đến tận năm 1918, — nếu hồi đó không có tình trạng ấy thì có lẽ quân đội Nga và cách mạng đã có thể tránh được những thử thách vô cùng nặng nề và những sự nhục nhã mà chúng ta đã phải chịu đựng. Nếu hồi đó chính quyền chuyển vào tay các Xô-viết, nếu hồi đó bọn thỏa hiệp đề nghị ký một hòa ước dân chủ, chứ không phải là giúp cho Kê-ren-xki đẩy quân

đội vào lửa đạn, thì quân đội đã không đến nổi tan rã như thế. Lẽ ra chúng phải bảo quân đội hãy đứng yên đó. Lẽ ra một tay phải nắm cái hiệp ước bí mật — đã bị xé bỏ — mà trước kia đã ký kết với bọn đế quốc, và bản kiến nghị hòa ước dân chủ gửi nhân dân tất cả các nước, còn tay kia thì nắm chắc súng và đại bác, và lẽ ra phải tuyệt đối giữ vững mặt trận. Chỉ có như thế mới có thể cứu vãn được quân đội và cách mạng. Một hành động như thế, ngay cả khi trước mặt là một kẻ địch như chủ nghĩa đế quốc Đức, ngay cả nếu như nó được tất cả giai cấp tư sản, tất cả bọn tư bản toàn thế giới, tất cả các đại biểu của các đảng tư sản giúp đỡ, — một hành động như thế, lúc bấy giờ dẫu sao vẫn có thể giúp ích. Hành động đó có thể đặt kẻ địch vào một tình thế là sẽ thấy, một mặt là bản hòa ước dân chủ mà người ta đưa ra cho nó, và những hiệp ước đã bị tiết lộ, và mặt khác là cây súng. Bây giờ chúng ta không có cái mặt trận vững chắc đó. Chúng ta không thể củng cố được mặt trận vì thiếu pháo binh. Việc khôi phục mặt trận thật quá khó khăn, quá chậm chạp vì ở đó chúng ta chưa có dịp đụng độ với một kẻ địch như thế. Đấu tranh chống tên ngu ngốc Rô-ma-nốp hoặc tên khoác lác Kê-ren-xki là một chuyện, nhưng ở đây chúng ta lại đang đứng trước một kẻ địch đã tổ chức được tất cả lực lượng của nó và toàn bộ đời sống kinh tế trong nước để bảo vệ mình chống lại cách mạng. Như chúng ta đã thấy, hồi tháng Sáu 1917, chính quyền Kê-ren-xki đáng lẽ phải xé bỏ các hiệp ước đế quốc chủ nghĩa, thì lại đi ném binh sĩ vào cuộc tấn công, cho nên sau đó sức lực của binh sĩ đã hoàn toàn yếu đi. Và ngày nay khi bọn tư sản lớn tiếng la ó về tình trạng tan rã chưa từng thấy và về mối sỉ nhục của dân tộc, thì phải chăng chúng nghĩ rằng một cuộc cách mạng sinh ra từ trong chiến tranh, từ những sự tàn phá chưa từng thấy, lại có thể diễn ra một cách yên ổn, thuận lợi, hòa bình, không có khó khăn, không có đau khổ, không có những sự khùng khiếp hay sao?

Nếu có người nào hình dung cách mạng ra đời như thế, thì đó chỉ là những lời trống rỗng, hoặc là những câu lập luận của một anh chàng trí thức yếu đuối nào đó không hiểu ý nghĩa của cuộc chiến tranh này và của cách mạng. Đúng, họ lập luận như thế. Nhưng chúng ta nhìn thấy rõ là qua toàn bộ quá trình đó, cái đà vươn lên hết sức vĩ đại của nhân dân đã xuất hiện, điều mà những kẻ đang la ó về mối sỉ nhục của dân tộc, đã không thấy được.

Dù sao chúng ta cũng đã thoát ra khỏi cuộc chiến tranh. Chúng ta không nói rằng chúng ta đã thoát ra khỏi cuộc chiến tranh mà không phải mất gì, không phải nộp gì. Nhưng chúng ta đã thoát ra khỏi cuộc chiến tranh. Chúng ta đã đem lại cho nhân dân một thời gian tạm nghỉ. Chúng ta không biết thời gian tạm nghỉ đó lâu hay chóng. Có thể nó sẽ rất ngắn vì bọn kẻ cướp đế quốc chủ nghĩa đang tiến về phía chúng ta từ phía Tây và từ phía Đông, và một cuộc chiến tranh mới nhất định sẽ nổ ra. Đúng, chúng ta không nhắm mắt trước tình hình là ở nước ta tất cả đều đã bị tàn phá. Nhưng nhân dân đã thoát khỏi chính phủ Nga hoàng, khỏi chính phủ tư sản, và thiết lập nên những tổ chức xô-viết, và chỉ tới ngày nay, khi binh sĩ đã từ mặt trận trở về thì những tổ chức xô-viết đó mới lan tới tận những thôn xóm xa xôi hẻo lánh nhất. Và tầng lớp nhân dân ở dưới nhất, bị áp bức nhất, số quần chúng bị đè nén, bị bọn vua chúa, địa chủ và tư bản sỉ nhục, số quần chúng ít khi đưa được tâm hồn và óc sáng tạo của mình vào công việc, — bây giờ số quần chúng này đã hiểu được tính tất yếu và ý nghĩa của những tổ chức xô-viết. Nhờ họ mà Chính quyền xô-viết không phải chỉ là tài sản của các thành phố lớn và các khu vực công nghiệp, mà còn thâm nhập vào tận tất cả các vùng hẻo lánh xa xôi nhất. Ngày nay, mỗi một người nông dân — trước kia thì họ thấy chính quyền chỉ là áp bức và cướp bóc — đều thấy rằng người hiện nắm chính quyền lại là một chính phủ của người nghèo, một

chính phủ do bản thân họ bầu ra, một chính phủ đã kéo họ ra khỏi vòng áp bức, một chính phủ, mặc dù gặp tất cả những trở ngại và khó khăn chưa từng thấy, vẫn sẽ dắt họ tiến xa hơn nữa.

Các đồng chí! Nếu hiện nay chúng ta có phải trải qua những ngày thất bại nặng nề và bị áp bức, những ngày bọn địa chủ và bọn đế quốc Phổ giày xéo lên đầu lên cổ cách mạng Nga, thì tôi vẫn tin chắc rằng dù trong một vài giới nào đó có sự phẫn nộ và bất bình to lớn đến đâu đi nữa, nhưng trong quần chúng nhân dân lại đang diễn ra một quá trình sáng tạo, tích lũy nghị lực và tinh thần kỷ luật, quá trình đó sẽ cho chúng ta một quyết tâm chịu đựng tất cả những đòn tấn công, và chúng minh rằng chúng ta đã không phản bội và sẽ không phản bội cách mạng. Nếu như chúng ta đã phải trải qua những thử thách và những thất bại kia thì đó là vì lịch sử không diễn ra một cách thuận lợi và tốt đẹp như ý người ta muốn, để cho tất cả những người lao động đều có thể vùng lên đồng thời với chúng ta ở trong tất cả các nước. Chúng ta không được quên rằng chúng ta đang phải đương đầu với một kẻ địch như thế nào. Những kẻ địch mà chúng ta đã phải đương đầu trước đây – Rô-ma-nốp, Kê-ren-xki và giai cấp tư sản Nga – một giai cấp đàn độn, không có tổ chức, không có văn hóa, một giai cấp hôm qua đây đã từng liếm gót giày Rô-ma-nốp, rồi sau lại chạy trốn với những hiệp ước bí mật nhét đầy túi, – những kẻ địch đó có nghĩa lý gì so với cái giai cấp tư sản quốc tế kia, là giai cấp đã biến tất cả những thành quả của trí tuệ loài người thành một công cụ dùng để đàn áp ý chí của những người lao động, và đã sử dụng tất cả tổ chức của nó vào việc tàn sát nhân loại?

Đó, kẻ địch đã tấn công chúng ta như thế đó, nó tấn công chúng ta giữa lúc chúng ta ở trong tình trạng hoàn toàn không vũ trang, giữa lúc, chúng ta phải nói thẳng ra rằng, chúng ta không có quân đội; và một nước không còn

quân đội nữa, thì phải chấp nhận một hòa ước nhục nhã chưa từng thấy.

Chúng ta không phản bội ai, không bán rẻ ai, không từ chối giúp đỡ anh em chúng ta. Nhưng chúng ta sẽ phải chấp nhận một hòa ước cực kỳ nặng nề, chúng ta sẽ phải nhận những điều khoản khủng khiếp, chúng ta sẽ đành phải chịu rút lui để tranh thủ thời gian, chừng nào hãy còn thời cơ tranh thủ, để chờ cho bạn đồng minh của chúng ta đến giúp chúng ta, mà các bạn đồng minh đó thì chúng ta có. Dù chúng ta căm thù chủ nghĩa đế quốc sâu sắc đến đâu chẳng nữa, dù tình cảm của chúng ta, cái tình cảm phẫn nộ và bất bình chính đáng đối với chủ nghĩa đế quốc, mạnh đến đâu chẳng nữa, thì chúng ta cũng phải nhận rằng hiện nay chúng ta là những người chủ trương bảo vệ tổ quốc. Chúng ta không bảo vệ những hiệp ước bí mật, chúng ta bảo vệ chủ nghĩa xã hội, bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Nhưng để có thể bảo vệ được tổ quốc đó, chúng ta phải chịu nhận những điều nhục nhã nặng nề nhất. Chúng ta biết rằng trong lịch sử của mỗi dân tộc vẫn có những thời kỳ phải lùi bước trước áp lực của một kẻ địch có một thân kinh mạnh hơn. Chúng ta có khả năng tranh thủ một thời gian hòa hoãn và chúng ta phải lợi dụng nó để quân đội nghỉ ngơi đôi chút, để cho quần chúng trong đội quân đó – quần chúng nói đây không phải là cái số mấy vạn người tham gia các cuộc mít-tinh ở những thành phố lớn, mà là cái số hàng triệu và hàng chục triệu người đã bỏ chạy về các thôn xóm – hiểu được rằng cuộc chiến tranh cũ đã kết thúc, một cuộc chiến tranh mới đang bắt đầu, cuộc chiến tranh mà chúng ta đã đáp lại bằng một kiến nghị hòa bình, một cuộc chiến tranh mà trong đó chúng ta đã nhượng bộ để khắc phục tình trạng thiếu kỷ luật, uể oải và suy nhược của chúng ta, với tình trạng này, chúng ta đã có thể chiến thắng được chế độ Nga hoàng và giai cấp tư sản Nga, nhưng không thể chiến thắng được giai cấp tư sản quốc tế ở châu Âu. Nếu chúng

ta khắc phục được tình trạng đó thì nhất định chúng ta sẽ thắng, vì chúng ta có bạn đồng minh, và chúng ta tin chắc như thế.

Ngày nay, trước sự thất bại của chúng ta, bọn đế quốc quốc tế có hoành hành như thế nào chẳng nữa thì kẻ thù của chúng — nghĩa là bạn đồng minh của chúng ta — cũng đang lớn mạnh ở trong nước chúng. Chúng ta đã biết và hiện đang biết chắc rằng quá trình đó đang phát triển trong giai cấp công nhân Đức, có thể là chậm hơn chúng ta trông chờ, chậm hơn chúng ta mong muốn, nhưng dù sao cũng đang phát triển một cách không thể chối cãi được, rằng lòng căm phẫn đối với bọn đế quốc ngày một tăng, bạn đồng minh với sự nghiệp của chúng ta mỗi ngày một nhiều, và nhất định họ sẽ đến giúp đỡ chúng ta.

Hãy dốc sức lực ra, hãy đưa ra cho được khẩu hiệu, hãy thiết lập kỷ luật, đó là nghĩa vụ của chúng ta đối với cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nếu những điều kiện đó được thực hiện, chúng ta sẽ có thể đứng vững được để chờ giai cấp vô sản, bạn đồng minh của chúng ta, đến giúp đỡ chúng ta, và lúc đó cùng với họ, chúng ta sẽ chiến thắng tất cả bọn đế quốc và tất cả bọn tư bản.

Báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 47, ngày 14 tháng Ba 1918

Theo đúng bản in trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", có đối chiếu với bản tốc ký

ĐẠI HỘI IV BẤT THƯỜNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA⁴⁵

NGÀY 14 - 16 THÁNG BA 1918

Dã in: dự thảo nghị quyết về bức thông điệp của Uyn-xơn – ngày 15 tháng Ba 1918 trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 48; báo cáo về việc phê chuẩn hòa ước – ngày 16 và 17 (3 và 4) tháng Ba 1918 trên báo "Sự thật" ("Người dân chủ - xã hội"), các số 47 và 48; diễn văn kết thúc cuộc thảo luận bản báo cáo – ngày 19 (6) tháng Ba 1918 trên báo "Sự thật", số 49; nghị quyết về việc phê chuẩn hòa ước Brét – ngày 16 (3) tháng Ba 1918 trên báo "Sự thật" ("Người dân chủ - xã hội"), số 47

Đang in: dự thảo nghị quyết về bức thông điệp của Uyn-xơn – theo bản thảo; báo cáo – theo bản ghi tốc ký, có đối chiếu với bản in trên báo "Sự thật" ("Người dân chủ - xã hội"); diễn văn kết thúc – theo bản ghi tốc ký, có đối chiếu với bản in trên báo "Sự thật"; nghị quyết về việc phê chuẩn hòa ước Brét – theo đúng bản in trên báo "Sự thật" ("Người dân chủ - xã hội"), có đối chiếu với bản thảo

1

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
VỀ BỨC THÔNG ĐIỆP CỦA UYN-XƠN⁴⁶**

Đại hội tỏ lòng biết ơn đối với nhân dân Mỹ và trước hết là các giai cấp cần lao và bị bóc lột ở Hợp chúng quốc Bắc Mỹ, nhân việc tổng thống Uyn-xơn tỏ sự đồng tình với nhân dân Nga, thông qua đại hội các Xô-viết, trong những ngày nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đang trải qua những thử thách nặng nề.

Nhân dịp nhận được bức thông điệp của tổng thống Uyn-xơn, nước Cộng hòa xô-viết Nga, sau khi trở thành một nước trung lập, xin bày tỏ với tất cả các dân tộc đang bị chết chóc và đau khổ vì những nỗi khùng khiếp của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, mối cảm tình nồng nhiệt của mình và sự tin tưởng vững chắc rằng không còn xa nữa cái ngày hạnh phúc mà quần chúng cần lao tất cả các nước tư sản sẽ lật đổ ách tư bản và thiết lập chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa, một chế độ duy nhất có thể đảm bảo một nền hòa bình bền vững và công bằng, cũng như đảm bảo cho tất cả những người lao động được hưởng văn hóa và đời sống hạnh phúc.

*Viết xong ngày 14 tháng Ba
1918*

2

BÁO CÁO

VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN HÒA ƯỚC

NGÀY 14 THÁNG BA

Các đồng chí, hôm nay chúng ta phải giải quyết một vấn đề đánh dấu một bước ngoặt trong sự phát triển của cách mạng Nga, và không những chỉ là của cách mạng Nga mà còn là của cách mạng thế giới nữa; và muốn giải quyết đúng đắn vấn đề hòa ước vô cùng nặng nề mà các đại biểu của Chính quyền xô-viết đã ký ở Brét - Li-tốp-xơ và là hòa ước mà Chính quyền xô-viết đề nghị các đồng chí công nhận, tức là phê chuẩn, thì điều cần thiết hơn cả đối với chúng ta là cần phải nhận thức đầy đủ ý nghĩa lịch sử của bước ngoặt hiện đang bày ra trước mắt chúng ta, phải nắm được đặc điểm chủ yếu của sự phát triển của cách mạng cho tới nay và nguyên nhân chính của sự thất bại nặng nề và của cái thời kỳ thử thách nghiêm trọng mà chúng ta vừa trải qua.

Tôi thấy nguồn gốc chủ yếu của sự bất đồng ý kiến trên vấn đề này trong nội bộ các chính đảng có chân trong các Xô-viết⁴⁷ chính là vì một số người đã quá phần nộ — một sự phần nộ chính đáng và hợp lý — trước sự thất bại mà chủ nghĩa đế quốc đã gây cho nước Cộng hòa xô-viết, vì đôi khi họ đã quá thất vọng, và đáng lẽ phải tính đến những điều kiện lịch sử của sự phát triển của cách mạng, xem những điều kiện ấy đã hình thành như thế nào trước khi ký hòa ước và biểu hiện ra sao sau khi ký hòa ước, thì họ lại đi căn cứ vào tình cảm trực tiếp để quy định sách lược của cách mạng. Nhưng kinh nghiệm lịch sử của hết thảy các cuộc

cách mạng đã dạy chúng ta rằng khi chúng ta phát động bất cứ một phong trào quần chúng nào hay tiến hành một cuộc đấu tranh giai cấp, nhất là một cuộc đấu tranh giai cấp như cuộc đấu tranh ngày nay, một cuộc đấu tranh không những chỉ diễn ra trên toàn bộ một nước, — dầu là một nước rộng lớn đi nữa — mà còn đụng chạm đến toàn bộ các quan hệ quốc tế, thì trước tiên và trên hết chúng ta phải xây dựng sách lược của chúng ta trên cơ sở tính toán tình hình khách quan, phải phân tích tiến trình cách mạng cho đến tận lúc này và tự hỏi xem tại sao tình hình lại chuyển biến một cách rất khủng khiếp, đột ngột và bất lợi đối với chúng ta như vậy.

Nếu chúng ta đứng trên quan điểm đó để nhận xét sự phát triển của cách mạng của chúng ta, chúng ta sẽ thấy rõ rằng cho tới nay cuộc cách mạng của chúng ta đã trải qua một thời kỳ độc lập tương đối và, trên một mức độ khá lớn, có vẻ như là tạm thời chưa chịu ảnh hưởng của các quan hệ quốc tế. Nhìn chung, con đường mà cuộc cách mạng của chúng ta đã đi qua từ cuối tháng Hai 1917 cho đến 11 tháng Hai năm nay⁴⁸, ngày bắt đầu cuộc tấn công của Đức, là con đường giành được những thắng lợi nhanh chóng và dễ dàng. Nếu chúng ta chỉ đứng về phương diện sự phát triển của riêng cuộc cách mạng Nga để xét sự phát triển của cuộc cách mạng đó trên phạm vi quốc tế, chúng ta sẽ thấy rằng chúng ta đã trải qua trong năm nay ba thời kỳ. Thời kỳ thứ nhất là thời kỳ mà giai cấp công nhân Nga — liên hiệp với tất cả mọi thành phần tiên tiến, giác ngộ và tích cực trong nông dân, và không những được tầng lớp tư sản nhỏ mà còn được cả tầng lớp tư sản lớn ủng hộ — trong có mấy ngày đã quét sạch được chế độ quân chủ. Cái thắng lợi khiến người ta phải choáng váng lên ấy, sở dĩ đạt được, một mặt là do nhân dân Nga đã rút ra được từ kinh nghiệm năm 1905 một lực lượng dự trữ to lớn về mặt khả năng chiến đấu cách mạng, và mặt khác là do nước Nga, một nước đặc biệt lạc hậu, đã bị chiến tranh làm cho

đặc biệt đau khổ và đã đặc biệt sớm đi đến một tình trạng là hoàn toàn không thể nào tiếp tục cuộc chiến tranh đó dưới chế độ cũ được nữa.

Tiếp theo thời kỳ ngắn thắng lợi rực rỡ, trong đó một tổ chức mới được hình thành, tổ chức các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân, cuộc cách mạng của chúng ta đã trải qua, suốt mấy tháng ròng, một thời kỳ quá độ trong đó chính quyền tư sản, vừa mới bị các Xô-viết phá vỡ thì đã được các đảng thỏa hiệp tiểu tư sản, — tức bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là những kẻ ủng hộ chính quyền ấy — giúp đỡ và củng cố lại. Đó là một chính quyền ủng hộ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và những hiệp ước đế quốc chủ nghĩa bí mật, nó lừa phỉnh giai cấp công nhân bằng những lời hứa hẹn, nó tuyệt đối không làm gì và nó duy trì cái tình trạng suy sụp về kinh tế. Trong thời kỳ ấy, một thời kỳ dài đối với chúng ta, đối với cách mạng Nga, các Xô-viết tiến hành việc tích lũy lực lượng; thời kỳ ấy dài đối với cách mạng Nga, nhưng lại ngắn nếu xét về phương diện quốc tế, vì trong đa số những nước trung tâm, thời kỳ loại trừ những ảo tưởng tiểu tư sản, thời kỳ chính sách thỏa hiệp giữa các đảng, các phe phái và các xu hướng chính trị, đã kéo dài không phải là hàng tháng, mà đến hàng mấy chục năm, — cái thời kỳ ấy, bắt đầu từ 20 tháng Tư cho đến tháng Sáu, khi Kê-ren-xki mang sẵn trong túi một hiệp ước đế quốc chủ nghĩa bí mật, đã khôi phục lại cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, — thời kỳ ấy có tính chất quyết định. Trong thời kỳ ấy, chúng ta đã trải qua cuộc thất bại tháng Bảy, cuộc bạo động của Coóc-ni-lốp, và chỉ sau bài học kinh nghiệm của cuộc đấu tranh quần chúng, khi quảng đại quần chúng công nhân và nông dân đã thấy rõ được — không phải do những lời thuyết giáo mà do kinh nghiệm bản thân — rằng chính sách thỏa hiệp tiểu tư sản hoàn toàn không đưa lại kết quả gì, chỉ khi đó, sau khi đã kinh qua một sự phát triển lâu dài về

chính trị, sau khi đã kinh qua một sự chuẩn bị lâu dài và chuyển biến trong tâm trạng và trong quan điểm của các đảng phái, thì mới hình thành miếng đất thuận lợi cho Cách mạng tháng Mười, và mới mở ra thời kỳ thứ ba của cách mạng Nga trong giai đoạn đầu của nó, giai đoạn tách khỏi hay tạm thời đứng cách biệt với cách mạng thế giới.

Thời kỳ thứ ba đó, thời kỳ tháng Mười, thời kỳ tổ chức, là thời kỳ khó khăn nhất, đồng thời cũng là thời kỳ giành được thắng lợi to lớn nhất và nhanh chóng nhất. Từ tháng Mười trở đi, cuộc cách mạng của chúng ta, — sau khi đã đưa chính quyền vào tay giai cấp vô sản cách mạng, sau khi đã thiết lập nền chuyên chính vô sản, và đảm bảo cho giai cấp đó được sự ủng hộ của tuyệt đại đa số trong giai cấp vô sản và nông dân nghèo, — đã tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác một cách rực rỡ. Cuộc nội chiến bắt đầu ở khắp nơi trong nước Nga dưới hình thức sự kháng cự của bọn bóc lột, bọn địa chủ và giai cấp tư sản, được một bộ phận trong giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa ủng hộ.

Cuộc nội chiến bùng nổ, và trong cuộc nội chiến đó, lực lượng của bọn thù địch với Chính quyền xô-viết, lực lượng của những kẻ thù của quần chúng cần lao và bị bóc lột, đã tỏ ra không đáng kể; cuộc nội chiến là một cuộc tiến quân thắng lợi liên tiếp của Chính quyền xô-viết, vì kẻ thù của chính quyền đó, tức bọn bóc lột, bọn địa chủ và giai cấp tư sản, không có một chỗ dựa nào về chính trị cũng như về kinh tế, nên tất cả những sự tiến công của chúng đều bị thất bại. Cuộc đấu tranh chống bọn chúng phần nhiều là bằng cổ động tuyên truyền, hơn là bằng những hành động quân sự; hết tầng lớp này đến tầng lớp khác, hết số quần chúng này đến số quần chúng khác, và đến cả những người lao động Cô-đắc, đều dần dần tách khỏi bọn bóc lột là bọn mưu toan lôi kéo họ không đi theo Chính quyền xô-viết.

Cái thời kỳ tiến quân thắng lợi rực rỡ đó của nền chuyên chính vô sản và Chính quyền xô-viết, — thời kỳ trong đó Chính

quyền xô-viết đã tranh thủ được một cách tuyệt đối, dứt khoát và vĩnh viễn đong đảo những người lao động và bị bóc lột ở Nga về phía mình, — đã đánh dấu điểm tột cùng, điểm cao nhất trong tiến trình phát triển của cách mạng Nga, một cuộc cách mạng đã diễn ra trong suốt thời gian đó một cách tựa hồ độc lập đối với chủ nghĩa đế quốc quốc tế. Đó là nguyên nhân tại sao một nước hết sức lạc hậu và đã được chuẩn bị hết sức đầy đủ — do kinh nghiệm 1905 — để tiến hành cách mạng, đã đưa hết giai cấp này đến giai cấp khác lên cầm quyền một cách nhanh chóng, dễ dàng và có hệ thống đến như thế, đã gạt bỏ hết chế độ chính trị này đến chế độ chính trị khác, để rồi cuối cùng đi đến một chế độ chính trị không những là cao nhất trong lịch sử cách mạng Nga, mà còn là cao nhất trong lịch sử những cuộc cách mạng công nhân ở Tây Âu; bởi vì Chính quyền xô-viết đã được củng cố ở Nga và đã tranh thủ được sự đồng tình dứt khoát của những người lao động và bị bóc lột, do chỗ nó đã xóa bỏ bộ máy áp bức cũ của chính quyền nhà nước và về cơ bản đã thiết lập ra một kiểu nhà nước mới, cao nhất, kiểu nhà nước mà Công xã Pa-ri là hình thức phôi thai, khi nó lật đổ bộ máy cũ và lấy lực lượng vũ trang của quần chúng thay vào, khi nó thiết lập chế độ dân chủ của quần chúng cần lao thay cho chế độ dân chủ tư sản đại nghị, gạt bỏ bọn bóc lột ra và triệt để trấn áp sự phản kháng của bọn chúng.

Đó là những việc mà cách mạng Nga đã làm trong thời kỳ ấy, đó là nguyên nhân tại sao trong đội tiên phong nhỏ bé của cách mạng Nga đã nảy ra một ấn tượng cho rằng bước đi thắng lợi đó, bước tiến mau lẹ đó của cách mạng Nga có triển vọng đưa đến những thắng lợi khác. Và đó là một điều sai lầm, vì cái thời kỳ trong đó cách mạng Nga đã phát triển, chuyển chính quyền ở Nga từ tay một giai cấp này sang tay một giai cấp khác và khắc phục, trong riêng phạm vi nước Nga, chính sách thỏa hiệp giai cấp, — cái thời kỳ

ấy sở dĩ đã có thể tồn tại trong lịch sử chỉ là vì lúc đó những con thú dữ hết sức hung hãn của chủ nghĩa đế quốc thế giới đã buộc phải tạm thời đình chỉ sự tấn công của chúng chống Chính quyền xô-viết. Một cuộc cách mạng mà trong có vài ngày đã lật đổ được chế độ quân chủ, trong có vài tháng đã thủ tiêu được tất cả mọi mưu toan thỏa hiệp với giai cấp tư sản, và trong có vài tuần đã đập tan được mọi sự phản kháng của giai cấp tư sản trong cuộc nội chiến, — một cuộc cách mạng như vậy, cuộc cách mạng của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa, sở dĩ có thể tồn tại được giữa các cường quốc đế quốc chủ nghĩa, giữa bọn kẻ cướp thế giới, bên cạnh những con thú dữ của chủ nghĩa đế quốc quốc tế, chỉ là vì giai cấp tư sản, lao vào một cuộc cắn xé nhau một mất một còn, đã bị tê liệt không thể tấn công được nước Nga.

Và thế là bắt đầu thời kỳ mà chúng ta phải kinh qua rất cụ thể và rất gian khổ, thời kỳ thất bại hết sức nặng nề, thử thách vô cùng gian nan đối với cách mạng Nga, thời kỳ trong đó, đáng lẽ chúng ta phải tấn công một cách nhanh chóng, trực tiếp và công khai vào những kẻ thù của cách mạng thì chúng ta lại phải chịu thất bại hết sức nặng nề và phải lùi bước trước một lực lượng vô cùng mạnh hơn chúng ta, trước lực lượng của chủ nghĩa đế quốc quốc tế và của tư bản tài chính, trước một lực lượng quân sự được tất cả các giai cấp tư sản, với kỹ thuật hiện đại và trình độ tổ chức của nó, tập hợp lại để chống chúng ta nhằm cướp phá, áp bức và bóp nghẹt những dân tộc nhược tiểu; khi ấy chúng ta đã phải nghĩ đến việc cân bằng cán cân lực lượng, chúng ta đã đứng trước một nhiệm vụ vô cùng khó khăn, chúng ta đã phải chiến đấu trực diện với những kẻ thù không phải như Rô-ma-nốp và Kê-ren-xki, là bọn không đáng kể, — chúng ta đã phải chống với những lực lượng của giai cấp tư sản quốc tế với tất cả sự hùng mạnh của nó về mặt quân sự đế quốc chủ nghĩa, chúng ta đã phải đương đầu với

những con thú dữ thế giới. Và rõ ràng là do giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa quốc tế chậm giúp đỡ chúng ta, nên chúng ta đã phải gánh lấy việc chiến đấu với những lực lượng đó và chịu thất bại rất nặng nề.

Và thời kỳ đó là một thời kỳ thất bại nặng nề, thời kỳ rút lui, là một thời kỳ trong đó chúng ta phải cứu lấy dù chỉ một số nhỏ các vị trí bằng cách rút lui trước chủ nghĩa đế quốc, chờ lúc tình hình quốc tế nói chung thay đổi, chờ lúc lực lượng của giai cấp vô sản châu Âu đến tăng viện cho chúng ta; những lực lượng đó đã xuất hiện, đang trưởng thành, nhưng chưa thể chiến thắng quân thù của họ một cách dễ dàng như chúng ta, — bởi vì ta sẽ mắc một ảo tưởng hết sức lớn và một sai lầm hết sức nghiêm trọng nếu quên rằng đối với cuộc cách mạng Nga, bắt đầu thì dễ dàng, nhưng tiếp tục tiến lên nữa thì lại khó khăn. Cái đó là tất nhiên, vì chúng ta đã phải mở đầu từ một chế độ chính trị thối nát nhất, lạc hậu nhất. Cách mạng châu Âu thì lại phải mở đầu từ giai cấp tư sản, phải đương đầu với một kẻ thù vô cùng mạnh hơn và trong những điều kiện cực kỳ khó khăn hơn. Làm cho cách mạng châu Âu nổ ra thì vô cùng khó khăn hơn. Chúng ta thấy rằng cách mạng châu Âu muốn mở đột phá khẩu đầu tiên vào cái chế độ đang đè nặng lên nó thì thật là vô cùng khó khăn hơn. Nhưng nó sẽ đi vào giai đoạn thứ hai và thứ ba của cuộc cách mạng của nó một cách dễ dàng hơn nhiều. Và cũng không thể nào khác thế được, vì hiện nay tương quan lực lượng giữa các giai cấp cách mạng và phản động ở trên vũ đài quốc tế là như vậy. Đó là một bước ngoặt cơ bản mà những ai không đứng trên quan điểm lịch sử, mà lại dựa vào tình cảm và sự phẫn nộ để nhận định tình hình hiện nay, một tình hình hết sức gay go của cách mạng, — thì luôn luôn bỏ qua không nhận thấy. Và kinh nghiệm lịch sử dạy chúng ta rằng luôn luôn, trong tất cả các cuộc cách mạng, — trong thời kỳ mà cách mạng trải qua một bước ngoặt đột ngột và chuyển từ những thắng lợi nhanh

chóng sang một thời kỳ thất bại nặng nề, — đều nảy ra một thời kỳ những câu nói giả danh cách mạng, bao giờ cũng gây thiệt hại hết sức to lớn cho bước phát triển của cách mạng. Thế thì, thừa các đồng chí, chỉ khi nào chúng ta đặt cho mình nhiệm vụ phải tính đến cái bước ngoặt đã ném chúng ta từ những thắng lợi nhanh chóng, dễ dàng và đầy đủ, sang những thất bại nặng nề, — chỉ có lúc đó, chúng ta mới có thể đánh giá một cách đúng đắn sách lược của chúng ta. Vấn đề vô cùng khó khăn và vô cùng gian khổ đó là kết quả của một bước ngoặt trong sự phát triển hiện nay của cách mạng chuyển từ những thắng lợi dễ dàng ở bên trong sang những thất bại vô cùng nặng nề từ bên ngoài, và là một bước ngoặt trong toàn bộ cuộc cách mạng quốc tế từ thời kỳ trong đó cách mạng Nga hoạt động tuyên truyền cổ động, còn chủ nghĩa đế quốc thì đứng yên chờ đợi, chuyển sang thời kỳ chủ nghĩa đế quốc tấn công Chính quyền xô-viết, — vấn đề đó hiện đang được đặt ra một cách đặc biệt nghiêm trọng và đặc biệt gay gắt trước toàn bộ phong trào quốc tế Tây Âu. Nếu chúng ta không quên cái thời kỳ lịch sử đó, thì chúng ta cần phải phân tích xem phạm vi cơ bản của những lợi ích của nước Nga đã được xác định như thế nào trong vấn đề hòa ước hiện nay, một hòa ước vô cùng nặng nề, được mệnh danh là một hòa ước bán thú.

Trong khi luận chiến với những người phủ nhận sự cần thiết phải ký hòa ước đó, tôi đã nhiều lần được nghe người ta biện luận rằng cái quan điểm chủ trương ký hòa ước chỉ phản ánh lợi ích của những quần chúng nông dân đã mệt mỏi và những binh sĩ đã mất tính giai cấp, vân vân và vân vân. Và trước những lý lẽ và những lập luận như vậy, tôi bao giờ cũng ngạc nhiên nhận thấy các đồng chí — những người đặc biệt cố tìm những lời giải thích cho phù hợp — đã quên mất tiêu chuẩn giai cấp của sự phát triển dân tộc. Làm như thế là khi nắm chính quyền, đảng của giai cấp vô

sản đã không dự tính trước rằng chỉ có sự liên minh của giai cấp vô sản với giai cấp nửa vô sản, tức là nông dân nghèo, tức là với đa số nông dân nước Nga, mới có khả năng đưa chính quyền ở Nga vào tay chính quyền cách mạng của các Xô-viết, — tức là của đa số, của đa số thật sự trong nhân dân, — rằng nếu không có điều đó thì mọi mưu toan định thiết lập một chính quyền, nhất là trong những bước ngoặt khó khăn của lịch sử, đều sẽ là một điều vô nghĩa. Tựa hồ như bây giờ người ta có thể bỏ qua cái chân lý đã được tất cả chúng ta thừa nhận ấy và có thể chỉ nói một cách khinh bỉ đến sự mệt mỏi của nông dân và của những binh sĩ đã mất tính giai cấp. Về tình trạng mệt mỏi của nông dân và của những binh sĩ đã mất tính giai cấp, chúng ta phải nói rằng nước nhà chỉ chủ trương kháng chiến, nông dân nghèo chỉ sẽ kháng chiến trong những giới hạn mà họ có thể đem sức lực của họ ra chiến đấu.

Khi chúng ta giành chính quyền hồi tháng Mười thì rõ ràng là tiến trình của những sự biến tất nhiên đã đi theo chiều hướng đó, và sự chuyển hướng của các Xô-viết theo chủ nghĩa bôn-sê-vích có nghĩa là một sự chuyển hướng trong cả nước, có nghĩa là việc những người bôn-sê-vích lên nắm chính quyền là không thể tránh khỏi. Nhận thức được điều đó, khi chúng ta quyết định giành lấy chính quyền hồi tháng Mười, thì chúng ta đã tự nói với mình và với toàn thể nhân dân một cách hết sức rõ ràng và minh bạch rằng đó là việc chuyển chính quyền vào tay giai cấp vô sản và nông dân nghèo, rằng giai cấp vô sản biết rõ thế nào họ cũng được nông dân ủng hộ, và ủng hộ như thế nào thì các đồng chí tự mình cũng biết: ủng hộ cuộc đấu tranh tích cực của giai cấp vô sản giành hòa bình, ủng hộ sự quyết tâm của giai cấp đó tiếp tục cuộc đấu tranh chống bọn đại tư bản tài chính. Chúng ta không lằm về điểm này, và bất kỳ một người nào, dầu chỉ đứng chút ít trên phạm vi lực lượng giai cấp và quan hệ giai cấp để xét vấn đề, cũng không

thể không nhìn thấy cái sự thật không thể chối cãi được là: chúng ta không thể đòi hỏi một nước tiểu nông, một nước đã cống hiến nhiều cho cách mạng châu Âu cũng như cho cách mạng thế giới như vậy, phải tiến hành đấu tranh trong những điều kiện khó khăn, vô cùng khó khăn như thế, khi mà giai cấp vô sản Tây Âu chắc chắn đang tới giúp đỡ chúng ta — như những sự kiện, những cuộc đình công, v. v., đã chứng tỏ, — nhưng hiện nay sự giúp đỡ đang đến với chúng ta đó rõ ràng là chưa tới kịp. Bởi vậy, tôi cho rằng cái thứ lý lẽ viện đến sự mệt mỏi của quần chúng nông dân, v. v., chỉ làm lộ rõ sự thiếu lý lẽ và sự bất lực hoàn toàn của những kẻ phải nhờ đến thứ lý lẽ đó, và nó chứng tỏ rằng họ hoàn toàn không thể nắm được bao quát và toàn bộ các mối quan hệ giai cấp: cuộc cách mạng của giai cấp vô sản và quần chúng nông dân; trong mỗi bước ngoặt đột ngột của lịch sử, chỉ khi nào chúng ta đánh giá được quan hệ so sánh giữa tất cả các giai cấp nói chung, chứ không lấy những sự kiện cá biệt và những trường hợp cá biệt để suy luận, thì như vậy chúng ta mới cảm thấy mình đã đứng trên cơ sở vững chắc trong việc phân tích những sự kiện có thể xảy ra. Tôi hoàn toàn hiểu rằng giai cấp tư sản Nga đang đẩy chúng ta tới một cuộc chiến tranh cách mạng, giữa lúc chúng ta hoàn toàn không có khả năng tiến hành cuộc chiến tranh đó. Lợi ích giai cấp của giai cấp tư sản đòi hỏi chúng phải làm như thế.

Khi chúng chỉ la ó lên rằng: “đó là một hòa ước bản thủ”, mà không đả động gì đến những kẻ đã đưa quân đội tới tình trạng đó, thì tôi hoàn toàn hiểu rằng đây là giai cấp tư sản và nhóm “Sự nghiệp nhân dân”, bọn men-sê-vích theo phái Txê-rê-tê-li, bọn Tséc-nốp và tay chân của chúng (võ tay) tôi hoàn toàn hiểu rằng chính giai cấp tư sản đang kêu gào chiến tranh cách mạng. Chúng làm như vậy vì lợi ích giai cấp của chúng, vì chúng muốn Chính quyền xô-viết sẽ đi một nước cờ sai lầm. Điều

đó cũng là dĩ nhiên ở những kẻ, một mặt thì viết đầy những trang báo phản cách mạng... (C ó n h ù n g t i ế n g n ó i : “Tất cả đều đã bị cấm”). Chưa phải tất cả đâu, thật đáng tiếc, nhưng chúng ta sẽ cấm tất cả. (V ố t a y .) Tôi cũng muốn xem có giai cấp vô sản nào lại cho phép bọn phản cách mạng, bọn ủng hộ giai cấp tư sản và bọn thỏa hiệp với chúng, được tiếp tục sử dụng sự độc quyền về của cải để mê hoặc nhân dân bằng thứ thuốc phiện tư sản của chúng. Chưa từng có một giai cấp vô sản nào như thế cả. (V ố t a y .)

Tôi hoàn toàn hiểu rằng từ những trang của các báo chí ấy đang không ngớt dội lên những tiếng la ó, gào thét phản đối cái hòa ước bản thủ, tôi hoàn toàn hiểu rằng tán dương cuộc chiến tranh cách mạng này là những kẻ — từ bọn dân chủ - lập hiến đến bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, — đã đón tiếp quân Đức khi quân Đức tấn công, đã nói với vẻ trịnh trọng: đó, người Đức đã đến, và đã để cho các sĩ quan của họ mang phù hiệu trên vai đi dạo chơi trong những vùng mà đế quốc Đức đã chiếm đóng. Đúng thế, từ cửa miệng bọn tư sản ấy, bọn thỏa hiệp ấy, việc tuyên truyền chiến tranh cách mạng chẳng làm cho tôi ngạc nhiên chút nào. Chúng muốn Chính quyền xô-viết rơi vào bẫy. Bọn tư sản ấy, bọn thỏa hiệp ấy, đã tự vạch mặt. Chúng ta đã và đang thấy chúng bằng xương bằng thịt, chúng ta biết rằng ở U-cra-i-na có bọn Kê-ren-xki U-cra-i-na, bọn Tséc-nốp U-cra-i-na và bọn Txê-rê-tê-li U-cra-i-na; đó là các ngài Vin-ni-tsen-cô. Các ngài ấy, tức là bọn Kê-ren-xki, Tséc-nốp và Txê-rê-tê-li U-cra-i-na, đã giấu không cho nhân dân biết hòa ước mà họ đã ký với bọn đế quốc Đức, và bây giờ, họ lại toan nhờ vào lưỡi lê của quân Đức để lật đổ Chính quyền xô-viết ở U-cra-i-na. Đây là điều mà bọn tư sản ấy, bọn thỏa hiệp ấy và đồng lõa của chúng đã làm. (V ố t a y .) Đây là điều mà bọn tư sản và bọn thỏa hiệp ở U-cra-i-na đó đã làm, cái thí dụ ấy hiện đang sờ sờ trước mắt, bọn chúng đã giấu và đang giấu nhân dân những hiệp

định bí mật của chúng và hiện nay chúng đang dùng lưỡi lê của quân Đức để chống lại Chính quyền xô-viết. Đó là điều mà giai cấp tư sản Nga mong muốn, đó là chỗ mà bọn tay chân của giai cấp tư sản đang đẩy một cách có ý thức hay không có ý thức Chính quyền xô-viết rơi vào: chúng biết rằng hiện nay Chính quyền xô-viết không thể nào chịu đựng nổi một cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa với một chủ nghĩa đế quốc hùng mạnh. Cho nên chỉ có trong cái tình hình quốc tế như vậy, trong cái tình hình giai cấp chung như vậy, chúng ta mới thấy hết được tất cả sự sai lầm của những kẻ, như đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, đã để cho mình bị lôi kéo bởi một thứ lý luận mà người ta vẫn thường thấy xuất hiện trong những giờ phút nghiêm trọng của lịch sử tất cả các cuộc cách mạng, một thứ lý luận gồm một nửa là sự thất vọng và một nửa là những câu rỗng tuếch, khi mà đảng lẽ phải tỉnh táo nhìn nhận thực tế và phải đứng trên quan điểm lực lượng giai cấp để đánh giá những nhiệm vụ của cách mạng đối với kẻ thù ngoài nước và trong nước, thì người ta lại kêu gọi chúng ta giải quyết một vấn đề quan trọng và hết sức nặng nề, dưới áp lực của tình cảm, và chỉ đứng trên cơ sở tình cảm. Hòa ước này thật vô cùng nặng nề và nhục nhã. Chính bản thân tôi cũng nhiều lần đã gọi nó, trong những lời tuyên bố và diễn văn của mình, là hòa ước Tin-dít, một hòa ước mà tên xâm lược Na-pô-lê-ông đã bắt nhân dân Phổ và Đức phải ký sau khi họ chịu một loạt những thất bại hết sức nặng nề. Đúng thế, hòa ước này là một thất bại hết sức nặng nề, nó làm nhục Chính quyền xô-viết, nhưng nếu xuất phát từ đó mà chỉ đóng khung trong nhận định đó, rồi kêu gọi đến tình cảm, khích động sự phẫn nộ và toan giải quyết theo cách ấy một vấn đề lịch sử hết sức trọng đại, thì sẽ rơi vào cái tình thế lối bịch và bi đát mà toàn bộ đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã rơi vào (v ố t a y) hồi năm 1907, trong một tình huống có những nét hơi giống như tình huống hiện nay;

khi đó họ cũng kêu gọi đến tình cảm của người cách mạng, khi, sau cuộc cách mạng của chúng ta hồi năm 1906 và 1907 bị thất bại hết sức nặng nề, Xtô-lư-pin bắt chúng ta phải nhận những đạo luật về Đu-ma III, những đạo luật này đặt chúng ta vào những điều kiện công tác vô cùng nhọc nhằn và gay go trong một cơ quan đại nghị loại bỉ ổi nhất, khi đảng chúng ta, sau một thời kỳ dao động ngắn trong nội bộ (về vấn đề này, hồi đó lại có nhiều dao động hơn bây giờ), đã quyết định rằng chúng ta không có quyền để tình cảm chi phối và mặc dầu chúng ta bất bình và công phẫn như thế nào đi nữa đối với cái Đu-ma III hết sức đáng sỉ nhục ấy, chúng ta vẫn phải thừa nhận rằng đó không phải là một kết quả ngẫu nhiên, mà là một tất yếu lịch sử của cuộc đấu tranh giai cấp đang phát triển, một cuộc đấu tranh mà hồi đó ta không có đủ lực lượng để tiếp tục, nhưng chúng ta sẽ tập hợp được lực lượng ngay cả trong những điều kiện nhọc nhằn ấy mà chúng ta phải chịu đựng. Sau này thấy rõ là khi đó chúng ta đã đúng. Những kẻ muốn lôi kéo chúng ta bằng những câu nói cách mạng suông và bằng sự chính nghĩa, vì nó thể hiện một tình cảm hết sức chính đáng, — những kẻ đó đã nhận được một bài học mà không một người cách mạng nào biết suy nghĩ và tư duy lại có thể quên được.

Cách mạng không khi nào lại diễn biến một cách thuận buồm xuôi gió để đảm bảo cho chúng ta cao trào nhanh chóng và dễ dàng. Không có cuộc cách mạng lớn nào, thậm chí một cuộc cách mạng trong phạm vi một nước, lại không trải qua một thời kỳ thất bại nặng nề, và đối với vấn đề quan trọng là vấn đề phong trào quần chúng, vấn đề các cuộc cách mạng đang phát triển, người cách mạng không được có thái độ tuyên bố hòa ước này là bản thủ và nhục nhã để rồi không chấp nhận hòa ước ấy; dẫn ra những câu cổ động, trách móc chúng ta về hòa ước đó, như vậy vẫn chưa đủ, — đó rõ ràng là điều sơ đẳng của cách mạng, rõ

ràng đó là kinh nghiệm của tất cả các cuộc cách mạng. Kinh nghiệm của chúng ta từ hồi 1905, — mà nếu chúng ta có kinh nghiệm phong phú nào đó, nếu do một nguyên nhân nào đó khiến cho giai cấp công nhân và nông dân nghèo Nga đã nhận lấy cái vai trò vô cùng khó khăn và vô cùng vinh quang là bắt đầu cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế, thì đó chính là vì nhân dân Nga, nhờ có sự trùng hợp đặc biệt của những hoàn cảnh lịch sử, đã có thể làm được hai cuộc cách mạng lớn vào đầu thế kỷ XX, — nếu như vậy thì chúng ta phải học tập kinh nghiệm của các cuộc cách mạng ấy, phải hiểu rằng chỉ có chú ý đến những sự thay đổi trong các mối quan hệ giai cấp giữa nước này với nước khác thì mới thấy được rõ rằng hiện nay chúng ta không đủ khả năng ứng chiến; chúng ta phải tính đến cái thực tế đó và tự bảo mình rằng: mặc dầu cuộc tạm ngừng chiến là như thế nào chẳng nữa, mặc dầu hòa ước là mỏng manh, ngắn ngủi, nặng nề và nhọc nhằn đến đâu chẳng nữa, thì nó cũng còn tốt hơn chiến tranh, vì nó để cho quần chúng nhân dân được nghỉ ngơi, vì nó cho phép người ta chữa lại những cái mà giai cấp tư sản đã gây ra, cái giai cấp giờ đây đang hò hét ở khắp mọi nơi mà chúng có khả năng hò hét, nhất là với sự che chở của quân Đức ở những vùng bị chiếm đóng. (Võ tay.)

Giai cấp tư sản hò hét âm ỉ rằng những người bôn-sê-vích đã làm cho quân đội tan rã, rằng quân đội không còn nữa và những người bôn-sê-vích phải chịu trách nhiệm về việc đó; nhưng thưa các đồng chí, chúng ta hãy nhìn về quá khứ, và trước hết hãy xem sự phát triển của cách mạng của ta như thế nào. Các đồng chí há lại không biết rằng tình trạng rút chạy và sự tan rã của quân đội ta đã bắt đầu từ lâu trước cách mạng, từ 1916, hay sao? Và ai đã trông thấy quân đội hồi đó cũng đều phải công nhận như vậy. Vậy giai cấp tư sản nước ta đã làm gì để ngăn chặn những sự việc đó? Chẳng phải hiển nhiên là cơ hội duy

nhất để thoát khỏi bọn đế quốc lúc bấy giờ nằm trong tay giai cấp tư sản đó sao, rằng cơ hội đó đã xuất hiện vào hồi tháng Ba - tháng Tư, khi mà các tổ chức xô-viết chỉ cần gạt nhẹ giai cấp tư sản ra là có thể giành lấy chính quyền. Và nếu lúc đó các Xô-viết nắm lấy chính quyền, nếu giới trí thức tư sản và tiểu tư sản, cùng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, không giúp đỡ Kê-ren-xki để lừa dối nhân dân, để che giấu những hiệp ước bí mật và để đẩy quân đội vào một cuộc tấn công, nếu khi ấy họ giúp đỡ quân đội, tiếp tế vũ khí và lương thực cho quân đội, nếu họ bắt buộc giai cấp tư sản - với sự ủng hộ của tất cả những người trí thức - phải giúp đỡ tổ quốc, không phải cái tổ quốc của bọn lái buôn, không phải cái tổ quốc của những hiệp ước phục vụ cho sự tàn sát nhân dân (v ố t a y), nếu các Xô-viết, hồi đó, bắt buộc giai cấp tư sản phải giúp đỡ tổ quốc của người lao động, của công nhân, giúp đỡ quân đội đang rách rưới không giày không dép, đói khát, - thì có lẽ chúng ta đã có một thời gian mười tháng đủ để cho quân đội nghỉ ngơi và đủ để có được một sự ủng hộ nhất trí, khiến cho quân đội đã không phải lùi một bước nào ngoài mặt trận mà lại còn đưa ra được một hòa ước dân chủ chung, xé được những hiệp ước bí mật mà vẫn tiếp tục giữ vững mặt trận không phải lùi một bước. Đó là cái cơ hội hòa bình mà công nhân và nông dân đã đem lại và tán thành. Đó là một sách lược bảo vệ tổ quốc, không phải cái tổ quốc của bọn Rô-ma-nốp, bọn Kê-ren-xki, bọn Tséc-nốp, không phải cái tổ quốc của những hiệp ước bí mật và của một giai cấp tư sản bán mình, mà là tổ quốc của quần chúng lao động. Đó, ta thấy ai là kẻ đã làm cho bước quá độ từ chiến tranh đến cách mạng và từ cuộc cách mạng Nga đến chủ nghĩa xã hội quốc tế đã phải chịu những thử thách nặng nề như thế. Bởi vậy, một đề nghị như đề nghị tiến hành chiến tranh cách mạng chỉ là một câu rỗng tuếch, vì chúng ta biết rằng chúng ta

không có quân đội, vì chúng ta biết rằng chúng ta không thể kìm giữ quân đội lại, và những người hiểu tình thế thì không thể không thấy rằng sắc lệnh của chúng ta về việc giải ngũ không phải là kết quả của một sự bịa đặt, mà là do một sự tất yếu hiển nhiên, do một sự việc đơn giản là không thể giữ được quân đội. Lúc ấy không thể giữ được quân đội. Một người sĩ quan - không phải là người bôn-sê-vích - đã nói ngay từ trước Cách mạng tháng Mười rằng quân đội không thể chiến đấu được và sẽ không chiến đấu⁴⁹, - người sĩ quan đó đã nói đúng. Mấy tháng mặc cả với giai cấp tư sản và tất cả những lời lẽ về sự cần thiết phải tiếp tục chiến tranh đã đưa đến kết quả như thế đó; mặc dầu những lời lẽ đó của nhiều hay một số ít những người cách mạng đã xuất phát từ những tình cảm cao quý như thế nào chăng nữa, nhưng chúng rốt cuộc cũng chỉ là những câu nói cách mạng trống rỗng nộp mình cho chủ nghĩa đế quốc quốc tế xâm phạm, để chúng cướp bóc như thế và còn cướp bóc nhiều hơn nữa so với những điều chúng đã làm được từ lúc chúng ta phạm sai lầm về sách lược hay ngoại giao, - nghĩa là từ lúc chúng ta từ chối không ký hòa ước Brét. Khi chúng ta nói với những người phản đối ký hòa ước rằng: nếu cuộc tạm ngừng chiến được kéo dài một chút, các anh sẽ hiểu rằng lợi ích của việc chấn chỉnh lại quân đội và lợi ích của quần chúng cần lao là trên hết và cũng vì thế mà phải ký hòa ước, - thì họ trả lời lại chúng ta rằng không thể có tạm ngừng chiến.

Nhưng cuộc cách mạng của chúng ta khác với những cuộc cách mạng trước đây chính là ở chỗ nó đã kêu gọi trong quần chúng lòng ham muốn xây dựng và sáng tạo, khi quần chúng lao động ở những thôn làng hẻo lánh xa xôi nhất, bị bọn vua chúa, địa chủ và giai cấp tư sản sỉ nhục, chà đạp, áp bức, bây giờ đang đứng lên, và chỉ giờ đây, thời kỳ cách mạng đó mới đang kết thúc, khi đang diễn ra cuộc cách mạng nông thôn nhằm xây dựng cuộc sống mới. Và vì cuộc

tạm ngừng chiến này — dầu cho nó ngắn ngủi và ít ỏi bao nhiêu chăng nữa — mà chúng ta phải ký hòa ước ấy, nếu như chúng ta đặt lợi ích của quần chúng lao động lên trên lợi ích của bọn chiến tướng tư sản là bọn đang vung gươm lên và kêu gọi chúng ta ra chiến đấu. Đó là điều mà cách mạng dạy cho chúng ta. Cách mạng dạy chúng ta rằng khi chúng ta phạm sai lầm về ngoại giao, khi chúng ta tưởng rằng công nhân Đức ngày mai sẽ đến giúp đỡ chúng ta, thì chúng ta hy vọng rằng Liép-nếch sẽ thắng lợi ngay (chúng ta biết rằng, mặc dù như thế nào, Liép-nếch cũng nhất định sẽ thắng, đó là điều tất yếu trong bước phát triển của phong trào công nhân (v o t a y)), thì như vậy có nghĩa là trong sự hăng say, những khẩu hiệu cách mạng của một phong trào xã hội chủ nghĩa khó khăn đang biến thành những câu nói rỗng tuếch. Và không có người đại biểu nào của những người lao động, không có người công nhân trung thực nào lại sẽ từ chối không nhận lấy những sự hy sinh lớn lao nhất để giúp đỡ phong trào xã hội chủ nghĩa Đức, vì trong suốt thời gian ở mặt trận, họ đã biết phân biệt bọn đế quốc Đức với những binh sĩ bị kỷ luật nhà binh Đức hành hạ, mà phần nhiều những binh sĩ này lại đồng tình với chúng ta. Bởi vậy tôi nói rằng trên thực tiễn cuộc cách mạng Nga đã sửa chữa sai lầm của chúng ta, nó đã sửa chữa bằng cuộc tạm ngừng chiến này. Thời gian tạm ngừng chiến chắc là sẽ rất ngắn, nhưng dù sao chúng ta vẫn có khả năng tranh thủ được một cuộc tạm ngừng chiến dù là rất ngắn, để cho quân đội đang mệt lử và đói rét sẽ nhận thấy được rằng nó đã có khả năng nghỉ lấy lại hơi. Chúng ta đã biết rõ rằng thời kỳ các cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa cũ đã hết, và chúng ta đang bị những sự khủng khiếp mới của những cuộc chiến tranh mới đe dọa; nhưng trong nhiều thời đại lịch sử đã từng có những thời kỳ chiến tranh như vậy, hơn nữa, những cuộc chiến tranh ấy trở nên gay gắt nhất là trước lúc chúng kết thúc. Không những cần phải để cho

những người tham gia các cuộc mít-tinh ở Pê-tơ-rô-grát và Mát-xơ-va hiểu rõ điều đó, mà còn cần phải để cho hàng chục và hàng chục triệu người ở nông thôn hiểu điều đó; cần làm sao cho bộ phận những người giác ngộ nhất ở nông thôn vừa từ mặt trận trở về và đã từng thấy tất cả những khủng khiếp của chiến tranh, giúp cho người ta hiểu điều đó, và cần làm cho đông đảo quần chúng nông dân và công nhân đều thấy rõ sự cần thiết phải có một mặt trận cách mạng và đều nói rằng chúng ta đã làm đúng.

Người ta nói rằng chúng ta đã phản bội U-cra-i-na và Phần-lan, — chà, nhục nhã thật! Nhưng tình hình xảy ra là chúng ta đã bị cắt đứt với Phần-lan, mà trước đây, ngay từ trước cách mạng, chúng ta đã mặc nhiên cam kết với nhau, và bây giờ chúng ta đã ký với họ một hiệp ước chính thức⁵⁰. Người ta nói rằng chúng ta đã nộp xứ U-cra-i-na cho địch, một xứ mà bọn Tséc-nốp, bọn Kê-ren-xki và bọn Txê-rê-tê-li đang làm cho tiêu vong; người ta bảo chúng ta: đồ phản bội, các người đã phản bội U-cra-i-na! Tôi nói: các đồng chí, tôi đã từng thấy quá nhiều sự việc trong lịch sử cách mạng, cho nên những quan điểm thù địch và những tiếng la ó của những người bị tình cảm chi phối và không biết suy xét, đã không thể làm cho tôi rối trí. Tôi xin lấy một thí dụ đơn giản để các đồng chí thấy. Hãy giả thử hai người bạn cùng đi trong đêm tối, bất thành linh bị mười người đánh. Nếu bọn côn đồ đó tách một người ra, thì người kia còn có cách gì? Nhảy đến cứu bạn thì anh ta không thể làm được; nếu anh bỏ chạy, thì phải chăng là anh ta đã phản bạn?¹⁾ Bây giờ các đồng chí hãy nghĩ đến trường hợp khác, trường hợp không phải nói đến các cá nhân hay các lĩnh vực trong đó giải quyết những vấn đề tình cảm trực tiếp,

¹⁾ Trong bản ghi tốc ký, rõ ràng là đã ghi không đúng; cần phải đọc là: "anh ta không thể không nhảy vào cứu bạn được; nếu anh ta bỏ chạy, thì há anh ta không phải là kẻ phản bội?" (xem tập này, tr.40).

mà là trường hợp có năm đạo quân, mỗi đạo mười vạn người, đang vây hãm một đạo quân hai chục vạn người, mà một đạo khác phải tới cứu. Nếu đạo quân này biết mình nhất định sẽ rơi vào cạm bẫy, thì nó cần phải rút lui. Nó không thể không rút lui, dầu để che chở việc rút lui, nó thậm chí phải ký một hòa ước bán thú, nhục nhã, — các đồng chí muốn thóa mạ thế nào tùy ý, nhưng cũng vẫn cứ phải ký. Không thể đi theo tình cảm của một người đấu gươm, rút gươm ra và tuyên bố: phải chết, vì người ta đã bắt buộc ký một hòa ước nhục nhã. Nhưng tất cả chúng ta đều biết rằng dù nói gì thì nói, chúng ta vẫn không có quân đội; và không một cử chỉ cao thượng nào có thể cứu cho chúng ta khỏi phải rút lui và phải tranh thủ thời gian để cho quân đội có thể nghỉ ngơi, người nào nhìn thẳng vào thực tế, chứ không đem những câu nói cách mạng rộng tuếch ra để dối mình, thì tất sẽ tán thành như vậy. Người nào nhìn thẳng vào thực tế, chứ không tự dối mình bằng những lời rộng tuếch và kiêu căng thì cần phải biết điều đó.

Một khi chúng ta đã nhận thấy điều đó, thì nghĩa vụ cách mạng của chúng ta là phải ký một hòa ước, dù nó nặng nề, vô cùng nặng nề, dù nó là do bị cưỡng bức, vì như vậy chúng ta sẽ có một tình thế khá hơn, cả cho chúng ta lẫn cho đồng minh của chúng ta. Thử hỏi, chúng ta đã mất những gì khi ký hòa ước ngày 3 tháng Ba? Người nào muốn xuất phát từ quan điểm quần chúng mà nhìn sự vật, chứ không theo cách nhìn của một tên tiểu quý tộc đấu gươm, đều sẽ hiểu rằng chấp nhận chiến tranh mà không có quân đội hay chỉ có một số tàn quân ốm yếu, và cho cuộc chiến tranh đó là chiến tranh cách mạng, thì như thế là tự lừa dối mình và phạm tội lừa dối nhân dân rất nặng. Bốn phận chúng ta là phải nói sự thật với nhân dân: đúng thế, hòa ước thật vô cùng nặng nề, U-cra-i-na và Phần-lan đang bị tiêu vong, nhưng chúng ta đành phải ký hòa ước đó, và toàn thể những người lao động giác ngộ của nước Nga sẽ

đồng ý như vậy vì họ đã biết rõ cái sự thật không tô son điểm phấn, họ biết chiến tranh là thế nào, họ biết rằng dốc cả toàn lực ra trong một trận do đặt hy vọng vào sự bùng nổ nay mai của cuộc cách mạng Đức, đó chính là tự lừa dối mình. Ký hòa ước là chúng ta đã làm cho các bạn Phần-lan của chúng ta không phải nhận lấy một sự chết chóc, mà là một cuộc tạm ngừng chiến và một sự cứu viện.

Trong lịch sử các dân tộc, tôi thấy có những trường hợp phải ký hòa ước còn có tính chất cưỡng bức hơn nhiều, khiến cho vận mệnh những dân tộc có một sức sống mạnh mẽ đã ký hòa ước đó, lệ thuộc vào sự độ lượng của kẻ chiến thắng. Hãy so sánh hòa ước của chúng ta với hòa ước Tin-dít; hòa ước Tin-dít là do một kẻ xâm lược chiến thắng đã bắt nước Phổ và nước Đức phải ký. Hòa ước đó nặng nề đến nỗi không những tất cả những thủ đô của các quốc gia Đức đều bị chiếm, không những người Phổ bị đẩy ra tận Tin-dít, cũng tương tự như nếu chúng ta bị đẩy đến tận Ôm-xơ hay Tôm-xơ vậy. Và không phải chỉ có như thế; điều khủng khiếp hơn cả là Na-pô-lê-ông bắt những dân tộc bại trận phải cung cấp cho hắn những đội quân bổ trợ phục vụ cho các cuộc chiến tranh của hắn, và khi tình thế, tuy vậy, vẫn buộc các dân tộc Đức phải chịu ách thống trị của kẻ xâm lược, khi thời đại chiến tranh cách mạng Pháp đã nhường chỗ cho thời đại chiến tranh xâm lược đế quốc chủ nghĩa, thì khi đó người ta thấy bộc lộ rõ cái điều mà những kẻ thích nói suông, — những kẻ cho việc ký kết hòa ước là một sự sụp đổ, — không muốn hiểu. Có thể hiểu được cái tâm lý đó, nếu xét theo quan điểm của tên tiểu quý tộc đấu gươm, chứ không phải theo quan điểm của công nhân và nông dân. Nông dân đã kinh qua bài học cay đắng của chiến tranh, nên họ đã biết suy tính. Đã từng có những thử thách nặng nề hơn, thế mà những dân tộc lạc hậu hơn vẫn vượt qua được. Đã từng có một hòa ước nặng nề hơn, thế mà người Đức vẫn ký vì lúc

đó họ không có quân đội, hoặc vì quân đội của họ cũng ốm yếu như quân đội của ta ngày nay. Họ đã ký với Na-pô-lê-ông một hòa ước hết sức nặng nề. Nhưng hòa ước đó đã không phải là một sự sụp đổ của nước Đức, trái lại đó là một bước ngoặt, một lợi khí để bảo vệ và phục hưng dân tộc Đức. Và chúng ta ngày nay cũng đang đứng trước một bước ngoặt như thế, chúng ta cũng đang ở vào những điều kiện giống như vậy. Phải nhìn thẳng vào sự thật và gạt bỏ những lời nói suông và ba hoa. Phải nói rằng nếu cần thiết thì ta phải ký hòa ước. Thay cho chiến tranh kiểu Na-pô-lê-ông sẽ là chiến tranh giải phóng, chiến tranh giai cấp, chiến tranh nhân dân. Hệ thống những cuộc chiến tranh Na-pô-lê-ông sẽ thay đổi, hòa bình sẽ thay thế chiến tranh, chiến tranh sẽ tiếp theo hòa bình, và mỗi hòa ước mới hết sức nặng nề bao giờ cũng dẫn đến một cuộc chuẩn bị chiến tranh trên một quy mô rộng lớn hơn. Cái hòa ước nặng nề nhất trong các hòa ước, tức hòa ước Tin-dít, đã được ghi vào lịch sử như một bước ngoặt vào lúc dân tộc Đức bắt đầu có một sự chuyển biến, khi dân tộc Đức đã lui đến tận Tin-dít, đến tận nước Nga, nhưng trên thực tế họ đã tranh thủ được thời gian, họ đã chờ cho tình hình quốc tế thay đổi, cái tình hình đã cho phép Na-pô-lê-ông, — một tên kẻ cướp giống như bọn Hô-hen-txô-léc và bọn Hin-đen-buốc ngày nay — nhất thời thắng lợi; họ đã chờ cho ý thức của dân tộc Đức bị mười năm chiến tranh Na-pô-lê-ông và bao phen thất bại làm cho kiệt quệ, lại quật khởi lên, và chờ cho dân tộc đó lại phục hồi lại để bước vào một cuộc sống mới. Đó là điều mà lịch sử đã dạy chúng ta, đó là lý do tại sao mọi sự thất vọng và nói suông đều là tội ác, đó là lý do tại sao mọi người sẽ nói: đúng thế, những cuộc chiến tranh đế quốc cũ đang chấm dứt. Chúng ta đã đi đến một bước ngoặt lịch sử.

Từ tháng Mười, cuộc cách mạng của chúng ta là một cuộc tiến quân thẳng lợi liên tục; nhưng bây giờ, những

ngày gian khổ đã bắt đầu và sẽ kéo dài; chúng ta không biết những ngày ấy sẽ kéo dài bao nhiêu lâu, nhưng chúng ta biết rằng đó là một thời kỳ thất bại và rút lui dài và gian khổ, vì tình hình so sánh lực lượng là như vậy, vì nhờ có rút lui chúng ta sẽ để cho nhân dân được nghỉ ngơi. Chúng ta sẽ để cho mỗi công nhân và mỗi nông dân có dịp để hiểu được chân lý ấy, cái chân lý sẽ cho phép họ hiểu rằng chúng ta đang đứng trước những cuộc chiến tranh mới của bọn đế quốc tham tàn chống lại các dân tộc bị áp bức, trong những cuộc chiến tranh đó công nhân và nông dân sẽ hiểu rằng chúng ta cần phải bảo vệ tổ quốc, vì từ tháng Mười trở đi chúng ta là những người chủ trương bảo vệ tổ quốc. Từ 25 tháng Mười, chúng ta đã tuyên bố công khai rằng chúng ta chủ trương bảo vệ tổ quốc, vì chúng ta cũng có một tổ quốc, tổ quốc mà chúng ta đã đuổi bọn Kê-ren-xki và bọn Tséc-nốp ra ngoài, vì chúng ta đã hủy bỏ những hiệp ước bí mật, vì chúng ta đã đề bẹp giai cấp tư sản, trong lúc này công tác đó làm chưa được tốt, nhưng rồi chúng ta sẽ biết làm tốt hơn.

Các đồng chí, giữa tình trạng nhân dân Nga đã bị bọn xâm lược Đức làm cho thất bại hết sức nặng nề, với tình huống của nhân dân Đức, còn có một sự khác nhau quan trọng hơn, mà bây giờ cần phải nói đến, tuy tôi cũng đã có nói vắn tắt trong phần trên của bài diễn văn. Các đồng chí, khi nhân dân Đức, cách đây hơn một trăm năm, bị mắc vào một thời kỳ chiến tranh xâm lược vô cùng gian khổ, một thời kỳ, trong đó họ phải rút lui và ký kết hòa ước nhục nhã này đến hòa ước nhục nhã khác trước lúc nhân dân Đức quật khởi dậy, thì hồi đó nhân dân Đức chỉ là yếu đuối và lạc hậu, chỉ là như thế thôi. Đối chọi với họ không phải chỉ có lực lượng và sức mạnh quân sự của tên xâm lược Na-pô-lê-ông, mà còn có cả một nước hơn hẳn họ về phương diện cách mạng và chính trị, vượt nước Đức về mọi mặt, bỏ xa các nước khác rất nhiều, một nước hết

sức tiên tiến. Nước đó có một trình độ vô cùng cao hơn một dân tộc hồi ấy đang sống mòn dưới ách thống trị của bọn đế quốc và bọn địa chủ. Chỉ là một dân tộc yếu đuối và lạc hậu — tôi xin nhắc lại, — song họ đã biết học được những bài học cay đắng ấy và đã vùng lên. Chúng ta ở trong những điều kiện tốt hơn: chúng ta không phải chỉ đơn thuần là một dân tộc yếu và lạc hậu, mà chúng ta là một dân tộc đã có thể — do sự trùng hợp đặc biệt của các hoàn cảnh lịch sử, chứ không phải do những công lao đặc biệt hay do một định mệnh lịch sử — nhận lấy cái vinh dự giương cao ngọn cờ cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế. (V ò t a y.)

Thưa các đồng chí, tôi biết rõ rằng, và tôi đã nhiều lần nói trắng ra rằng ngọn cờ đó nằm trong những bàn tay còn non yếu, và công nhân của cái nước lạc hậu nhất ấy sẽ không giữ được nó, nếu công nhân tất cả các nước tiên tiến không đến giúp đỡ họ. Những công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đã tiến hành, về nhiều mặt còn chưa được hoàn hảo, còn có nhược điểm và thiếu sót; nhưng đối với các công nhân tiên tiến Tây Âu, thì đó là một sự chỉ dẫn cho họ thấy, và họ sẽ tự nói: “Người Nga đã bắt đầu không được tốt lắm cái công việc cần phải bắt đầu”; song, điều quan trọng là so với dân tộc Đức thì dân tộc ta không phải chỉ là một dân tộc yếu và lạc hậu, mà còn là một dân tộc đã phát cao ngọn cờ cách mạng. Nếu như giai cấp tư sản của bất kỳ một nước nào cũng đều viết đầy trên các cột báo chí của họ những lời vu khống những người bôn-sê-vích, nếu như báo chí của bọn đế quốc Pháp, Anh, Đức, v. v., đều hòa giọng với nhau về mặt này để chửi bới những người bôn-sê-vích, thì lại không có một nước nào mà tại đó, trong các cuộc hội họp của công nhân — nếu như họ có thể hội họp được — tên tuổi và các khẩu hiệu của chính quyền xã hội chủ nghĩa lại gây ra những trận bất bình. (C ó t i ế n g n ó i: “Nói dối”.) Không, không phải nói dối, đó là sự thật và nếu ai đã ở Đức, ở Áo, ở Thụy-

sĩ, ở Mỹ trong mấy tháng gần đây, thì sẽ nói với các đồng chí rằng điều đó không phải là dối trá mà là sự thật, rằng tên tuổi và khẩu hiệu của các đại biểu của Chính quyền xô-viết ở Nga đều được hoan nghênh hết sức nhiệt liệt trong công nhân, rằng bất chấp tất cả những lời dối trá của giai cấp tư sản Đức, Pháp và các nước khác, quần chúng công nhân đều hiểu rằng dù chúng ta yếu thế nào chăng nữa, nhưng chính sự nghiệp của họ đang được thực hiện ở nơi đây, trên đất nước Nga. Đúng thế, dân tộc ta phải gánh một gánh vô cùng nặng nề mà chính dân tộc ta đã tự mình đảm nhiệm lấy, nhưng một dân tộc đã biết xây dựng lên Chính quyền xô-viết thì không thể nào bị tiêu diệt được. Và tôi xin nhắc lại là không một người xã hội chủ nghĩa giác ngộ nào, không một công nhân nào đã suy nghĩ về lịch sử cách mạng, lại có thể không thừa nhận rằng Chính quyền xô-viết — mặc dầu tất cả những khuyết điểm của nó, những khuyết điểm mà tôi biết rất rõ và đánh giá đầy đủ, — là một kiểu nhà nước cao nhất và trực tiếp kế tục Công xã Pa-ri. Nó cao hơn các cuộc cách mạng khác ở châu Âu một bậc, và vì thế chúng ta không ở trong những điều kiện gian khổ như dân tộc Đức trước đây một trăm năm. Hồi đó những người đang bị đè nặng dưới chế độ nông nô, không còn có cách gì khác là phải chờ cho lực lượng so sánh giữa bọn kẻ cướp có sự thay đổi, lợi dụng sự xung đột giữa bọn chúng với nhau và thỏa mãn những yêu sách của tên kẻ cướp Na-pô-lê-ông, của tên kẻ cướp A-lếch-xan-đrơ I, của những tên kẻ cướp đại diện chế độ quân chủ Anh, — thế mà dân tộc Đức đã không bị sụp đổ sau khi ký hòa ước Tin-dít. Còn như chúng ta, tôi xin nhắc lại, ngày nay chúng ta ở vào những điều kiện tốt hơn, vì chúng ta có một bạn đồng minh vô cùng vĩ đại ở trong tất cả các nước Tây Âu, tức là giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa quốc tế; họ đứng về phía chúng ta, dù kẻ thù của chúng ta có nói gì thì nói. (V ò t a y.) Cố nhiên, người bạn đồng minh đó

của chúng ta không phải dễ mà lên tiếng được, cũng như chúng ta đã chẳng phải dễ mà lên tiếng được trước hội cuối tháng Hai 1917. Người bạn đồng minh đó đang phải hoạt động bí mật trong hoàn cảnh như ở trong nhà tù quân sự – khổ sai, – hiện nay tất cả các nước đế quốc chủ nghĩa đều trở thành những nhà tù như vậy – nhưng họ biết chúng ta và hiểu được sự nghiệp của chúng ta; họ không thể dễ dàng đến giúp chúng ta, vì thế quân đội xô-viết cần phải có nhiều thời gian và kiên nhẫn và sẽ phải chịu đựng nhiều thử thách gay go để đứng vững được cho đến lúc đó; ta sẽ phải gìn giữ mọi triển vọng dù hết sức nhỏ để kéo dài thời gian, vì thời gian ủng hộ chúng ta. Sự nghiệp của chúng ta đang được củng cố, lực lượng của bọn đế quốc yếu dần, và mặc dầu hòa ước “Tin-dít” có đưa đến cho chúng ta những thất bại và những thử thách như thế nào chẳng nữa, chúng ta vẫn bắt đầu áp dụng sách lược rút lui, và tôi xin nhắc lại một lần nữa: không nghi ngờ gì cả, giai cấp vô sản giác ngộ cũng như nông dân giác ngộ đều đứng về phía chúng ta, và chúng ta không những biết tấn công dũng cảm mà còn biết rút lui dũng cảm; chúng ta sẽ chờ đợi giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa quốc tế đến giúp chúng ta, và chúng ta sẽ bắt đầu cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa thứ hai, nhưng lần này thì trên quy mô thế giới. (V ô t a y.)

3

DIỄN VĂN KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN HÒA ƯỚC NGÀY 15 THÁNG BA

Các đồng chí, nếu tôi muốn xác minh những điều tôi đã nói trong bài diễn văn thứ nhất của tôi về tính chất của cuộc chiến tranh cách mạng mà người ta đề nghị với chúng ta, thì bản báo cáo của vị đại biểu phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả⁵¹ đã cung cấp cho tôi một điều xác minh tốt nhất và cụ thể nhất, và tôi nghĩ rằng điều hợp lý hơn cả là tôi trích dẫn bài diễn văn ghi tốc ký của vị đại biểu đó, như vậy chúng ta sẽ thấy những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã đưa ra những lý lẽ gì để biện hộ cho luận điểm của họ. (Lê - nin đọc bản tốc ký.)

Đây là một thí dụ về những lý lẽ mà họ đã dựa vào. Ở đây, người ta đã nói đến cuộc họp hàng tổng⁵². Những người đã xem hội nghị này như một cuộc họp hàng tổng thì có thể viện đến những lý lẽ loại ấy, nhưng rõ ràng là những người ấy ở đây chỉ biết lặp lại những câu nói của chúng ta mà không biết suy nghĩ ý nghĩa của những câu nói đó. Họ lặp lại điều mà những người bên-sê-vích đã dạy cho những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả khi những người này còn đứng trong hàng ngũ của phái hữu; và khi họ nói thì người ta thấy rằng họ đã học thuộc lòng điều mà chúng ta đã nói trước kia, song không hiểu cơ sở của điều chúng ta nói, và bây giờ họ chỉ có lặp lại thôi. Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp trước kia là những người chủ trương bảo vệ tổ quốc, ngày nay chúng ta cũng thế, vậy

chúng ta là bọn “phản bội”, bọn “bán nước”. Những kẻ tay sai của giai cấp tư sản nói ở đây về cuộc họp hàng tổng, — họ đưa mắt khi nói điều đó, — nhưng tất cả công nhân đều hiểu rất rõ những mục tiêu của chủ trương bảo vệ tổ quốc mà Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp đã đi theo và những nguyên nhân buộc chúng ta ngày nay phải làm những người bảo vệ tổ quốc.

Nếu chúng ta ủng hộ bọn tư bản Nga, tức là bọn muốn chiếm eo biển Đắc-đa-nen, xứ Ác-mê-ni-a, xứ Ga-li-xi-a, như đã ghi trong bản hiệp ước bí mật, thì đó sẽ là một chủ trương bảo vệ tổ quốc theo kiểu Tséc-nốp và Txê-rê-tê-li, và lập trường đó khi ấy là nhục nhã, còn như lập trường của chúng ta bây giờ là lập trường vẻ vang. (Vỗ tay.)

Và khi mà bên cạnh những lý lẽ thuộc loại như vậy, tôi thấy, trong bản ghi tốc ký bài diễn văn của Cam-cốp, hai lần nhắc lại lời khẳng định rằng người bôn-sê-vích là tay sai của chủ nghĩa đế quốc Đức (Vỗ tay ở bên phải) — câu nói nặng lời — thì tôi rất sung sướng thấy tất cả những kẻ trước kia thực hiện chính sách của Kê-ren-xki, nay lại vỗ tay để nhấn mạnh câu đó. (Vỗ tay.) Thưa các đồng chí, đương nhiên không phải là tôi muốn đứng lên chống lại những câu nói nặng. Tôi không bao giờ phản đối điểm đó. Chỉ có điều, muốn nói những câu nặng lời thì phải có quyền, nhưng quyền nói nặng lời đó chỉ có khi nào hành động không phản lại lời nói. Cái điều kiện nhỏ bé ấy, nhiều người trí thức đã không coi trọng, còn công nhân và nông dân, ngay cả trong các cuộc họp hàng tổng — cuộc họp hàng tổng thì ra cái gì kia chứ — cái điều kiện nhỏ bé đó, họ đã hiểu được cả trong các cuộc họp hàng tổng cũng như trong các tổ chức xô-viết, và ở họ hành động đi đôi với lời nói. Nhưng chúng ta biết rất rõ rằng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã ở trong đảng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu mãi đến tháng Mười, khi mà những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu

này tham dự vào việc chia lợi nhuận, khi họ là những tên tay sai, vì người ta đã hứa nhường cho họ một ghế bộ trưởng nếu họ không dấn động gì đến tất cả những hiệp ước bí mật. (Vỗ tay.) Nhưng người ta không thể nào gọi là tay sai của chủ nghĩa đế quốc những người đã tuyên chiến với chủ nghĩa đế quốc bằng việc làm, đã xé bỏ các hiệp ước, đã nhận lấy sự nguy hiểm do việc đó gây ra, — đã kéo dài những cuộc đàm phán ở Brét, tuy biết rằng làm như vậy là thiệt hại đến đất nước, đã chịu đựng một cuộc tấn công quân sự và một loạt thất bại chưa từng thấy và đã không hề giấu giếm nhân dân gì cả.

Ở đây, Mác-tốp cam đoan với chúng ta rằng ông ta không được đọc bản hòa ước. Ai muốn tin ông ta thì cứ tin. Chúng ta biết rằng những người đó thường có thói quen đọc nhiều báo, thế mà họ lại không đọc bản hòa ước. (Vỗ tay.) Ai muốn tin ông ta thì cứ tin. Nhưng tôi xin nói với các đồng chí rằng nếu đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng biết rất rõ rằng chúng ta đang nhượng bộ bạo lực, cái bạo lực mà chính chúng ta đã hoàn toàn vạch trần; rằng chúng ta làm điều đó một cách có ý thức, bằng cách nói thẳng ra rằng hiện giờ chúng ta không thể chiến đấu được và chúng ta nhượng bộ, — lịch sử đã chứng kiến nhiều hòa ước cực kỳ nhục nhã và nhiều cuộc chiến tranh — và nếu để trả lời chúng ta, người ta gán cho chúng ta cái tên “tay sai”, thì sự nặng lời đó lại vạch mặt họ khi họ khẳng định rằng họ từ chối mọi trách nhiệm về những việc họ làm. Nhưng khi người ta từ chối mọi trách nhiệm mà vẫn tiếp tục đứng trong chính phủ thì đó chẳng phải là một sự giả dối hay sao? Tôi khẳng định rằng khi họ tuyên bố không chịu trách nhiệm, thì họ chẳng trút bỏ trách nhiệm được, và coi đây là một cuộc họp hàng tổng thì thật là uống công. Không, ở đây đã tập trung tất cả những cái gì là ưu tú và trung thực của quần chúng lao động. (Vỗ tay.) Đây không phải là một nghị viện tư sản mà hàng năm, một

hay hai lần, người ta bầu cử người đến đây để chiếm chỗ và hưởng lương. Những người họp ở đây là đại biểu của các địa phương, ngày mai họ sẽ trở về những nơi ấy, và họ sẽ kể lại rằng nếu số phiếu của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả bị tiêu tan thì đó cũng là điều xứng đáng thôi, vì một đảng đã hành động theo kiểu ấy thì đối với nông dân ngày nay, cũng như đối với công nhân trước kia, nó cũng vẫn chỉ là cái bọt xà phòng mà thôi. (V ò t a y , c ó t i ế n g : “Đúng”).

Bây giờ tôi xin dẫn một đoạn nữa trong bài diễn văn của Cam-cốp để nói lên thái độ của bất cứ người đại biểu nào của quần chúng lao động và bị áp bức đối với bài diễn văn đó. “Ở đây, ngày hôm qua, khi đồng chí Lê-nin khẳng định rằng các đồng chí Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp, và các người khác nữa, đã làm cho quân đội tan rã, thì chúng ta há lại không có can đảm mà nói rằng Lê-nin và chúng tôi cũng làm cho quân đội tan rã, hay sao?” Cam-cốp đã lầm to rồi. (V ò t a y .) Ông ta đã nghe nói rằng trước kia chúng ta là phái thất bại chủ nghĩa, và nhớ lại điều đó vào lúc mà chúng ta không còn như thế nữa. Ông ta đã nhớ lại không đúng lúc. Những người đó học thuộc lòng một từ nhỏ nào đấy, chơi với những danh từ cách mạng rất kêu, nhưng không biết suy nghĩ xem sự việc thực tế là như thế nào. (V ò t a y .) Tôi khẳng định rằng trong một nghìn cuộc họp hàng tổng trong đó Chính quyền xô-viết đã được củng cố, thì có đến hơn chín trăm cuộc họp ở đó có những người sẽ nói với đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả là đảng ấy không đáng được tin nhiệm chút nào cả. Những người đó sẽ nói, các anh hãy nghĩ xem: chúng ta đã làm cho quân đội tan rã và bây giờ chúng ta phải nhớ lại điều đó. Nhưng chúng ta đã làm tan rã quân đội như thế nào? Dưới thời Nga hoàng chúng ta là những người thất bại chủ nghĩa, nhưng dưới thời Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp thì chúng ta lại không còn là những người thất bại chủ nghĩa nữa. Chúng

ta đã đăng trong báo “Sự thật” lời kêu gọi mà Crư-len-cô, hồi đó còn đương bị truy nã, đã công bố trong quân đội: “Tại sao tôi đến Pê-tơ-rô-grát?”. Crư-len-cô nói: “Chúng tôi không kêu gọi các bạn nổi loạn”. Đó không phải là hành động làm tan rã quân đội. Những kẻ làm tan rã quân đội chính là những kẻ đã tuyên bố cuộc chiến tranh này là vĩ đại.

Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp đã làm tan rã quân đội vì họ đã nói với nhân dân bằng những lời lẽ hoa mỹ mà nhiều người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả khác nhau thường quen đem tung ra. Những lời lẽ ấy không có sức nặng, nhưng trong các cuộc họp hàng tổng thì nhân dân Nga đã quen suy nghĩ sâu sắc về những lời lẽ ấy và coi chúng là nghiêm túc. Nếu người ta nói với nhân dân rằng chúng ta muốn hòa bình và chúng ta đang thảo luận điều kiện của cuộc chiến tranh đế quốc, thì tôi xin hỏi: thế còn những hiệp ước bí mật và cuộc tấn công hồi tháng Sáu thì sao? Đó chính là những cái đã làm cho quân đội tan rã. Nếu người ta nói với nhân dân Nga về cuộc đấu tranh chống bọn đế quốc, về việc bảo vệ tổ quốc, thì nhân dân sẽ tự hỏi: nhưng có thấy ở chỗ nào người ta túm cổ bọn tư bản đâu; đó chính là cái đã làm tan rã quân đội, và vì vậy tôi mới nói – và không ai bác bỏ được – rằng quân đội sẽ được cứu thoát nếu chúng ta nắm được chính quyền từ tháng Ba, tháng Tư và nếu bọn bóc lột không điên cuồng căm thù chúng ta do chúng ta đã đè bẹp chúng – chúng căm thù như vậy là hoàn toàn đúng thôi – mà lại biết đặt quyền lợi của tổ quốc của những người lao động và bị áp bức lên trên quyền lợi của tổ quốc của Kê-ren-xki, lên trên những hiệp ước bí mật của Ri-a-bu-sin-xki và lên trên những ý định thôn tính xứ Ác-mê-ni-a, xứ Ga-li-xi-a và eo biển Đác-đa-nen. Đó mới là phương sách cứu thoát, và về mặt này, kể từ cuộc đại cách mạng Nga, và nhất là từ tháng Ba, khi người ta công bố lời kêu gọi nửa vời gửi nhân dân tất cả các nước⁵³, thì chính chính phủ một

mặt ra lời kêu gọi lật đổ bọn chủ ngân hàng trong tất cả các nước, nhưng bản thân lại cùng với chúng phân chia thu nhập và lợi nhuận, — đó chính là điều khiến quân đội tan rã, và đó là nguyên nhân giải thích tại sao quân đội không thể đứng vững. (V ã t a y.)

Và tôi khẳng định rằng, từ khi có lời kêu gọi đó của Cru-len-cô, — tuy không phải lời kêu gọi đầu tiên⁵⁴, nhưng tôi nhắc lại đây vì tôi nhớ rõ nhất, — chúng ta không làm tan rã quân đội, mà chúng ta đã nói rằng: “Hãy giữ vững mặt trận, — các anh giành được chính quyền càng nhanh thì càng dễ giữ vững chính quyền hơn”, và bây giờ lại bảo rằng chúng ta phản đối nội chiến mà tán thành khởi nghĩa, thì đó là một điều thật không xứng đáng và là một sự ba hoa đáng khinh biết bao. Ở nông thôn người ta sẽ biết được điều đó và ở đó các binh sĩ — những người nhìn cuộc chiến tranh khác với giới trí thức, họ biết rằng chỉ múa gươm bằng giấy mới là dễ thôi, — các binh sĩ sẽ nói rằng trong giờ phút nghiêm trọng, người ta đã giúp đỡ họ, những người bị đói rách, chân không có giày, đau khổ, bằng cách đẩy họ vào cuộc tấn công — chính những người đó giờ đây lại nói với họ là nếu chúng ta không có quân đội thì việc đó cũng không can gì, vì sẽ có cuộc khởi nghĩa. Đẩy nhân dân chống một quân đội chính quy được trang bị kỹ thuật cao nhất, đó là một tội ác; là những người xã hội chủ nghĩa, chúng tôi đã nói lên bài học đó. Vì chiến tranh đã dạy cho chúng ta nhiều, và không những chỉ dạy rằng người ta đã đau khổ, mà còn dạy rằng kẻ nào có kỹ thuật cao hơn, có trình độ tổ chức và kỷ luật cao hơn, có những máy móc tốt hơn thì kẻ đó sẽ thắng; chiến tranh đã dạy cho chúng ta điều đó, và dạy như thế là rất tốt. Cần phải học rằng không có máy móc và không có kỷ luật, thì người ta không thể sống được trong xã hội ngày nay: hoặc là phải làm chủ được kỹ thuật cao nhất, hoặc là bị đập tan. Những năm đau khổ ghê gớm đã dạy cho nông dân biết thế nào

là chiến tranh. Và khi bất kỳ kẻ nào đến diễn thuyết ở các cuộc họp hàng tổng, khi đảng xã hội chủ nghĩa — cách mạng cánh tả đến đấy, thì họ sẽ bị trừng phạt một cách hoàn toàn đích đáng. (V ã t a y.)

Còn một ví dụ nữa, còn một đoạn trích dẫn nữa trong bài diễn văn của Cam-cốp. (Đ o c .)

Có lúc thật là hết sức dễ dàng đặt những câu hỏi; nhưng có một câu tục ngữ — nó không được lịch sự và thô lỗ — nói về những câu hỏi ấy, và tôi buộc phải dẫn ra nguyên si như sau: mười người thông minh cũng không thể trả lời hết được những câu hỏi của một thằng ngốc. (V ã t a y , ô n à o .)

Các đồng chí, trong đoạn trích dẫn mà tôi vừa đọc, người ta yêu cầu tôi trả lời câu hỏi sau đây: cuộc tạm ngừng chiến sẽ kéo dài một tuần, hai tuần hay là hơn nữa? Tôi khẳng định rằng kẻ nào đến bất cứ một cuộc họp hàng tổng hay công xưởng nào mà lại nhân danh một đảng nghiêm chỉnh đặt một câu hỏi như vậy trước nhân dân, thì sẽ bị nhân dân chế giễu và đuổi ra khỏi cửa, vì trong mọi cuộc họp hàng tổng người ta đều sẽ hiểu rằng không nên đặt những câu hỏi về điều mà không ai có thể biết được. Bất kỳ một công nhân hay một nông dân nào cũng sẽ hiểu điều đó. (V ã t a y.) Nếu các đồng chí nhất định muốn có câu trả lời, thì tôi sẽ nói với các đồng chí rằng dĩ nhiên bất kỳ một người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nào viết trên các báo hay nói chuyện ở những cuộc mít-tinh cũng đều có thể nói cho chúng ta biết là thời gian tạm ngừng chiến đó phụ thuộc vào những điều kiện nào: vào thời gian quân Nhật sẽ tấn công, vào lực lượng mà chúng sẽ huy động, vào sức kháng cự mà chúng sẽ vấp phải; vào mức độ sa lầy của quân đội Đức ở Phần-lan, ở U-cra-i-na; vào thời gian nổ ra cuộc tấn công trên tất cả các mặt trận; vào tiến trình diễn biến của cuộc tấn công đó; vào sự phát triển của cuộc xung đột trong nước ở Áo và ở Đức, và vào nhiều nguyên nhân khác nữa. (V ã t a y.)

Và vì thế nên trong một cuộc hội nghị nghiêm chỉnh mà nếu có người, với vẻ đắc thắng, đưa ra câu hỏi: cho tôi biết thời gian tạm ngừng chiến là bao nhiêu, — thì tôi nói rằng những người hỏi như vậy sẽ bị đuổi ra khỏi các cuộc hội nghị công nhân và nông dân, bị đuổi bởi những ai đã hiểu rằng sau ba năm chiến tranh đau đớn thì mỗi một tuần lễ tạm ngừng chiến là một điều hết sức tốt. (V ô t a y.) Và tôi khẳng định rằng dù cho hiện nay, ở đây, người ta thóa mạ chúng ta như thế nào, nếu ngày mai người ta lượm lật tất cả những lời thóa mạ đối với chúng ta, thốt ra ở miệng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, hầu như thuộc cánh hữu, gần cánh hữu, cánh tả, những người dân chủ - lập hiến, những người men-sê-vích, nếu người ta lượm lật tất cả và đem in những lời thóa mạ đó, nếu chúng có nặng đến hàng trăm pút¹⁾ đi nữa, thì đối với tôi, chúng cũng chỉ nhẹ như một chiếc lông khi đem so với điều mà trong phái bôn-sê-vích chúng tôi, chín phần mười đại biểu đã nói: chúng tôi biết chiến tranh và chúng tôi thấy rằng giờ đây, khi tranh thủ được cuộc tạm ngừng chiến ngắn ngủi ấy, thì càng rõ ràng đó là một điểm tốt để làm cho quân đội ốm yếu của chúng ta được bình phục. Và trong tất cả các cuộc hội nghị nông dân, chín phần mười nông dân sẽ nói lên điều mà mọi người quan tâm đến vấn đề đều biết, và chúng ta chưa hề gạt bỏ và hiện nay cũng không gạt bỏ một đề nghị thực tiễn nào khi chúng ta có thể giúp được bằng một cách nào đó.

Nhờ áp dụng một chính sách đi ngược lại lời lẽ cách mạng rộng tuếch và ngược lại dư luận "công chúng", chúng ta đã có thể tranh thủ nghỉ ngơi, dù chỉ trong mười hai ngày. Khi Cam-cốp và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả tỏ ý muốn ve vãn các anh và đưa mắt thì một mặt họ muốn đưa mắt cho các anh, và mặt khác lại

¹⁾ — pút: đơn vị đo lường Nga cũ, bằng 16,38 kg

nói với bọn dân chủ - lập hiến rằng: các anh hãy coi trọng chúng tôi, vì chúng tôi một lòng một dạ với các anh. (C ó t i ế n g n ó i: "Nói dối".) Và khi một trong những người đại biểu của phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng, hình như thậm chí, cũng không phải là cánh tả nữa, mà thuộc cánh cực tả, một phần tử cực đoan, nói về những lời lẽ rộng tuếch thì anh ta cho rằng tất cả những cái gì có quan hệ đến danh dự đều là những câu rộng tuếch cả. (C ó t i ế n g n ó i: "Đúng".) Tất nhiên từ phía hữu người ta sẽ kêu lên "đúng"; tiếng kêu đó đối với tôi dễ chịu hơn là tiếng "nói dối", mặc dầu tiếng này cũng chẳng gây cho tôi một ấn tượng gì cả. Giá tôi tố cáo những người đó là nói suông mà lại không hề dẫn chứng một cách rõ ràng và chính xác, thì hãy làm như vậy, nhưng đảng này tôi đã đưa ra hai ví dụ, không phải do tưởng tượng, mà là rút ra từ lịch sử sinh động.

Các đồng chí hãy nhớ: những đại biểu của phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng há chẳng phải đã ở vào một hoàn cảnh như năm 1907, khi họ cam đoan với Xtô-lư-pin bằng giấy trắng mực đen là họ sẽ phục vụ tên vua Ni-cô-lai II một cách trung thành và hăng hái, hay sao? Tôi hy vọng là đã rút ra được một bài học nào đó sau nhiều năm cách mạng, và khi người ta xỉ mắng tôi là phản bội, thì tôi nói: "Trước hết chúng ta hãy tìm hiểu lịch sử". Nếu chúng ta muốn làm xoay chuyển lịch sử, nhưng kết quả là chính bản thân chúng ta xoay chuyển, còn như lịch sử vẫn đứng im, thì hãy trừng phạt chúng ta đi. Lịch sử không tin vào những bài diễn văn, và lịch sử sẽ chỉ ra rằng chúng ta đã làm đúng, chúng ta đã đưa những tổ chức công nhân đến cuộc Đại cách mạng tháng Mười 1917, và được như vậy chỉ vì chúng ta đã vượt ra ngoài những câu rộng tuếch, đã biết nhìn vào sự thật, và học tập sự thật; và bây giờ đây, vào những ngày 14 - 15 tháng Ba, khi đã rõ ràng nếu chúng ta theo đuổi chiến tranh chúng ta sẽ làm lợi cho bọn đế quốc, sẽ

phá hủy hết giao thông vận tải và sẽ bị mất Pê-tơ-rô-grát — thì chúng tôi thấy tung ra những câu hào huyền và vung gươm giấy lên là vô ích. Nhưng khi Cam-cốp đến và hỏi tôi: “Liệu cuộc tạm ngừng chiến này có được lâu dài không?” thì thật không thể trả lời cho ông ta được, vì lúc bấy giờ chưa có tình thế cách mạng quốc tế khách quan. Hiện nay thế lực phản động không thể nghỉ ngơi lâu được, vì tình thế cách mạng khách quan đã biểu hiện khắp nơi, vì quần chúng công nhân khắp nơi đã cầm phẫn, không thể chịu đựng được nữa và đã bị kiệt quệ vì chiến tranh, đó là một sự thật. Người ta không thể lẩn tránh được sự thật đó, vì thế tôi đã chứng minh cho các đồng chí thấy rằng có một thời kỳ trong đó cách mạng tiến lên phía trước, và chúng ta dẫn đầu, còn những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả thì lêo đèo theo chúng ta. (V ô t a y.) Còn bây giờ thì đã mở ra một thời kỳ khác, thời kỳ chúng ta rút lui trước một lực lượng lớn hơn. Đó là một sự nhận định hoàn toàn cụ thể. Sẽ không có ai thắc mắc gì với tôi về điểm đó. Sự phân tích lịch sử phải khẳng định điều này. Các đồng chí sẽ thấy nhà mác-xít của chúng ta, hầu như là mác-xít, — Mác-tốp, — sẽ chế giễu về cuộc họp hàng tổng; ông ta sẽ chế giễu về việc người ta đã đóng cửa các báo chí; ông ta sẽ khoác lác nói rằng người ta đã đóng cửa các báo chí bị đàn áp, bị lãng mạ, vì chúng đã ủng hộ những âm mưu lật đổ Chính quyền xô-viết, và còn nhiều nữa (v ô t a y)... Ông ta sẽ không làm thình về điều đó. Ông ta sẽ đưa ra những điều như vậy, nhưng còn về việc trả lời câu hỏi lịch sử mà tôi đã đặt thẳng ra: có thực là từ tháng Mười trở đi chúng ta đã có một cuộc tiến quân thắng lợi, hay không... (Có những tiếng nói từ phía bên phải: “Không”.) Các người nói “không”, nhưng tất cả những người này sẽ nói “có”. Tôi xin hỏi: bây giờ đây chúng ta liệu có thể tấn công chủ nghĩa đế quốc quốc tế thắng lợi không? Không thể được, và mọi người đều biết điều đó. Khi người

ta nói lên cái câu giản đơn và thẳng thắn ấy, khi người ta nói thẳng ra câu ấy để cho mọi người rút ra được những bài học của cách mạng, — mà cách mạng lại là một khoa học khôn ngoan, khó khăn và phức tạp, — để cho công nhân và nông dân, là những người tiến hành cách mạng, rút ra được những bài học, thì bọn thù địch của chúng ta gào lên: “Đồ hèn nhát, đồ phản bội, chúng đã vứt bỏ ngọn cờ, chúng dùng những lời lẽ để lẩn tránh, chúng khoa tay múa chân”. Không. Loại người cách mạng đầu lưỡi ấy, lịch sử tất cả các cuộc cách mạng đều đã thấy nhiều, và họ chẳng còn để lại một cái gì hết, ngoài cái mùi hôi tanh và khói lạnh. (V ô t a y.)

Các đồng chí, một ví dụ khác mà tôi đã dẫn chứng, là ví dụ về nước Đức, nước Đức bị Na-pô-lê-ông đè bẹp, nước Đức đã từng nếm trải những hòa ước nhục nhã xen kẽ giữa các cuộc chiến tranh. Người ta hỏi tôi: “Chúng ta thi hành hiệp ước đó có lâu không?”. Nhưng nếu một em bé ba tuổi hỏi tôi: “Bác có thi hành hiệp ước đó hay không?”, thì điều đó thật dễ thương và ngây thơ. Còn nếu một người đã lớn như Cam-cốp, thuộc đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, mà hỏi tôi câu đó, thì tôi biết rằng những công nhân và nông dân lớn tuổi ít ai tin vào tính chất ngây thơ của ông ta, phần đông họ sẽ nói: “Thôi đừng giả dối nữa”. Vì cái ví dụ lịch sử mà tôi dẫn chứng đã nói lên một cách hết sức rõ ràng rằng những cuộc chiến tranh giải phóng của các dân tộc đã mất quân đội, — điều này đã xảy ra nhiều lần — của các dân tộc bị bại trận đến mức độ mất hết đất đai, bị bại trận đến nỗi phải cung cấp những quân đoàn bổ sung cho bọn xâm lược để chúng tiến hành những cuộc chiến tranh xâm lược mới, — những cuộc chiến tranh đó không thể bị loại trừ ra khỏi lịch sử và sẽ không có cách gì mà loại trừ được. Và nếu nhà xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả Cam-cốp cãi lại tôi, và nói — như tôi đã thấy trong bản ghi tốc ký — rằng: “Ở Tây-ban-nha cũng

đã từng có những cuộc chiến tranh cách mạng”, thì như vậy là ông ta đã xác minh lập luận của tôi, chính ông ta tự bác bỏ ông ta. Chính Tây-ban-nha và Đức chứng thực ví dụ của tôi, chứng thực rằng đối với vấn đề thời kỳ lịch sử những cuộc chiến tranh xâm lược mà giải quyết theo cái lập luận này: “Các ông có thi hành hiệp ước không, và khi các ông vi phạm nó, người ta sẽ bắt được quả tang các ông...”, – thì thật là một điều trẻ con; lịch sử nói rằng mọi hiệp ước đều là hậu quả của việc tạm ngừng đấu tranh và của một sự thay đổi trong so sánh lực lượng; rằng đã từng có những hòa ước chỉ sau một vài ngày là đã bị phá vỡ, rằng có những hòa ước sau một tháng là bị phá vỡ; rằng đã từng có những thời kỳ dài trong đó Đức và Tây-ban-nha ký hòa ước để rồi lại vi phạm hòa ước sau một vài tháng, và vi phạm nhiều lần; còn về phần nhân dân các nước, thì kinh qua hàng loạt những cuộc chiến tranh, nhân dân đã hiểu được chiến tranh là thế nào rồi. Khi Na-pô-lê-ông đưa quân đội Đức đi bóp nghẹt các dân tộc khác, thì hẳn đã dạy cho quân đội đó tiến hành chiến tranh cách mạng. Lịch sử đã diễn ra như thế đó.

Bởi thế, thưa các đồng chí, tôi đã nói với các đồng chí là tôi tin tưởng sâu sắc rằng cái quyết định mà chín phần mười đảng viên trong phái bôn-sê-vích của chúng ta⁵⁵ đã thông qua, cũng sẽ được chín phần mười tất cả những người lao động giác ngộ, công nhân và nông dân toàn Nga, thông qua. (Vỗ tay.)

Chúng ta sẽ có thể kiểm tra xem tôi đã nói đúng hay là tôi đã nhầm, vì sau khi các đồng chí về địa phương, mỗi một đồng chí sẽ kể lại những điều mình được nghe cho Xô-viết địa phương, và khắp nơi sẽ có những quyết định của địa phương. Tôi xin kết luận: các đồng chí đừng rơi vào trò hề khiêu khích. (Vỗ tay.) Giai cấp tư sản của bọn Vinni-tsen-cô, của bọn Kê-ren-xki, bọn Txê-rê-tê-li và bọn Tséc-nốp ở U-cra-i-na, hiểu rõ điều nó làm, nó hiểu tại sao nó

lại vui mừng ở Pơ-xcốp, tại sao nó lại vui mừng những ngày gần đây ở Ô-đét-xa. Giai cấp tư sản vui mừng vì nó hoàn toàn hiểu rằng khi Chính quyền xô-viết định theo đuổi chiến tranh trong điều kiện quân đội ốm yếu, đào ngũ, thì chính quyền đó đã phạm một sai lầm về ngoại giao vô cùng to lớn, sai lầm trong việc nhận định thời cơ. Giai cấp tư sản lôi kéo các đồng chí tới cạm bẫy chiến tranh. Không phải chỉ có tấn công, mà còn phải rút lui nữa. Mọi binh sĩ đều biết như vậy. Do đó phải hiểu rằng giai cấp tư sản đang lôi kéo các đồng chí và lôi kéo chúng tôi vào cạm bẫy. Do đó phải hiểu rằng toàn bộ giai cấp tư sản và tất cả những kẻ đồng mưu có ý thức và vô ý thức của chúng đang dựng lên cái cạm bẫy đó. Các đồng chí sẽ có thể chịu đựng được những thất bại nặng nề nhất, giữ vững được những vị trí khó khăn nhất và trong khi rút lui sẽ tranh thủ được thời gian. Thời gian ủng hộ chúng ta. Bọn đế quốc, ăn căng bụng ra, sẽ bị vỡ bụng mà chết, và trong lòng chúng một người khổng lồ mới đang lớn lên; nó lớn lên chậm hơn là chúng ta mong muốn, nhưng nó đang lớn lên, nó sẽ đến giúp đỡ chúng ta, và khi chúng ta trông thấy nó giáng đòn đầu tiên thì chúng ta sẽ nói: thời kỳ rút lui đã chấm dứt, thời kỳ tấn công trên toàn thế giới, thời kỳ thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới đã bắt đầu. (Vỗ tay nhiệt liệt và kéo dài.)

4

NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN HÒA ƯỚC BRÉT

Đại hội chuẩn y (phê chuẩn) hòa ước mà các đại diện của chúng ta đã ký ở Brét - Li-tốp-xơ ngày 3 tháng Ba 1918.

Đại hội thừa nhận rằng cách hành động của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết và của Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã quyết định ký cái hòa ước vô cùng nặng nề, cưỡng bức và nhục nhã đó, là đúng, vì chúng ta không có quân đội, còn nhân dân thì kiệt sức quá mức vì chiến tranh; trong hoạn nạn, nhân dân đã không được giai cấp tư sản và bọn trí thức tư sản ủng hộ mà lại còn bị chúng lợi dụng để thỏa mãn lợi ích giai cấp ích kỷ của chúng.

Đại hội cũng thừa nhận cách hành động của đoàn đại biểu ký hòa ước đã không thảo luận chi tiết những điều kiện hòa ước do quân Đức đưa ra, là tuyệt đối đúng, vì những điều kiện đó rõ ràng là do người ta dùng tối hậu thư và dùng bạo lực không che giấu mà buộc chúng ta phải nghe theo.

Đại hội hết sức kiên quyết đặt ra trước tất cả công nhân, binh sĩ và nông dân, trước tất cả quần chúng lao động và bị áp bức một nhiệm vụ chủ yếu nhất, nhiệm vụ trước mắt và không thể trì hoãn được hiện nay là nâng cao kỷ luật và kỷ luật tự giác của người lao động, là thiết lập khắp nơi những tổ chức vững mạnh và hoàn chỉnh, bao quát được – tùy theo khả năng – toàn bộ việc sản xuất và phân phối sản phẩm; là đấu tranh không khoan nhượng chống tình

trạng hỗn loạn, vô tổ chức và suy sụp về kinh tế, tức là tình trạng không thể tránh khỏi về phương diện lịch sử, vì nó là di sản của một cuộc chiến tranh vô cùng đau khổ, nhưng nó cũng là cái trở ngại trước nhất cho sự thắng lợi cuối cùng của chủ nghĩa xã hội và cho việc củng cố các cơ sở của xã hội xã hội chủ nghĩa.

Hiện nay, sau cuộc Cách mạng tháng Mười, sau việc lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản ở Nga, sau việc chúng ta đoạn tuyệt và công bố tất cả những hiệp ước bí mật đế quốc chủ nghĩa, sau việc hủy bỏ những món nợ với nước ngoài, sau việc chính phủ công nông đề nghị một nền hòa bình công bằng với tất cả các dân tộc không trừ một dân tộc nào, thì nước Nga, một khi đã thoát khỏi gọng kìm của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, có quyền tuyên bố rằng nó không tham gia vào việc cướp bóc và đàn áp các nước khác.

Nước Cộng hòa liên bang xô-viết Nga nhất trí lên án những cuộc chiến tranh ăn cướp, từ nay nhận thấy mình có quyền và có nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa chống lại tất cả các cuộc xâm lược có thể xảy ra do bất kỳ một cường quốc đế quốc chủ nghĩa nào gây ra.

Bởi vậy, đại hội coi nghĩa vụ tuyệt đối của toàn thể quần chúng lao động là đem hết sức mình ra để khôi phục và tăng cường khả năng quốc phòng của đất nước chúng ta, khôi phục lại lực lượng quân sự của nó theo nguyên tắc tổ chức dân quân xã hội chủ nghĩa và huấn luyện những kiến thức quân sự và nghệ thuật quân sự cho toàn thể nam nữ thiếu niên và công dân.

Đại hội tỏ ý tin tưởng vững chắc rằng Chính quyền xô-viết – một chính quyền đã kiên cường làm tròn mọi nghĩa vụ đoàn kết quốc tế của mình đối với công nhân tất cả các nước trong cuộc đấu tranh của họ chống ách tư bản và cho chủ nghĩa xã hội, – sẽ tiếp tục làm tất cả những gì có thể làm được để giúp đỡ phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế,

để đảm bảo và đẩy mau bước tiến của nhân loại đến chỗ giải phóng khỏi ách tư bản và chế độ nô lệ làm thuê, đến chỗ thiết lập một xã hội xã hội chủ nghĩa, một nền hòa bình bền vững và công bằng giữa các dân tộc.

Đại hội tin tưởng hết sức rằng cuộc cách mạng công nhân quốc tế chẳng còn xa xôi nữa, và thắng lợi hoàn toàn của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa là điều đã được đảm bảo, mặc dầu bọn đế quốc tất cả các nước không ngần ngại dùng những biện pháp tàn bạo nhất để đàn áp phong trào xã hội chủ nghĩa.

*Viết xong ngày 13 hay 14
tháng Ba 1918*

LỜI TỰA CHO TẬP “NGƯỢC DÒNG”

Đa số bài trong tập sách này đã được đăng trên báo “Người dân chủ - xã hội” xuất bản ở nước ngoài (Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga)⁵⁶ từ cuối năm 1914 đến đầu năm 1917, ở Thụy-sĩ. Chỉ có một bài lớn là lấy từ tạp chí “Người cộng sản”⁵⁷ (tạp chí này chỉ ra được một số vào năm 1915, ở Thụy-sĩ).

Muốn hiểu cho đúng mối liên hệ giữa các bài thì phải chú ý đến trình tự thời gian những bài đó được đăng trên báo.

Các bài trong tập sách được chia thành hai loại chủ yếu. Một số bài viết về vấn đề đánh giá chiến tranh và nhận định về những nhiệm vụ chính trị rút ra từ sự đánh giá đó. Một số bài khác thì bàn về những quan hệ trong nội bộ đảng, cuộc đấu tranh giữa các phe phái, một cuộc đấu tranh mà bấy lâu những người thiển cận vẫn từng coi là một “tình trạng hỗn loạn” hoặc một “sự xung đột cá nhân”, một cuộc đấu tranh mà ngày nay, trên thực tế, đã dẫn đến – như mọi người đều thấy – một sự phân định ranh giới giữa những người xã hội chủ nghĩa chân chính và các ngài Li-be - Đan⁵⁸, Mác-tốp cùng đồng bọn, những tên đầy tớ của giai cấp tư sản.

Dĩ nhiên, phần thứ nhất hay là loại bài thứ nhất có một tầm quan trọng vô cùng lớn hơn. Một công nhân giác ngộ

muốn *hiểu* được quá trình phát triển của những tư tưởng về cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế và thắng lợi đầu tiên của cuộc cách mạng đó, thắng lợi ngày 25 tháng Mười 1917, không thể không tìm hiểu những bài ấy.

N. Lê-nin

*Viết xong giữa ngày 19 và
26 tháng Ba 1918*

*In năm 1918 trong tập sách
do Xô-viết đại biểu công nhân
và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát xuất
bản*

Theo đúng bản in trong tập sách

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA A. RAN-XÔM, PHÓNG VIÊN BÁO “DAILY NEWS”⁵⁹

Một trong số những điểm yếu nhất trong diễn văn của Ban-phua là lời tuyên bố cho rằng người Nhật đang giúp người Nga⁶⁰. *Giúp loại người Nga nào?*

Ngày nay ở nước Nga có một lực lượng mà bản chất của nó là chiến đấu sống mái chống những sự tấn công của chủ nghĩa đế quốc quốc tế, — lực lượng ấy là Chính quyền xô-viết. Đối với loại người Nga mà người Nhật đang muốn “giúp”, thì việc đầu tiên của chúng — khi nghe đồn người Nhật đang tiến tới gần — là đòi truất bỏ Chính quyền xô-viết. Trong trường hợp quân Nhật tiến sâu vào Xi-bi-ri, thì chính cái loại “người Nga” mà người Nhật đang muốn “giúp” ấy, sẽ đòi truất bỏ các Xô-viết ở khắp miền Xi-bi-ri. Nhưng cái gì sẽ có thể thay vào Chính quyền xô-viết?

Cái duy nhất có thể thay vào Chính quyền xô-viết là chính phủ tư sản. Thế nhưng ở Nga, giai cấp tư sản đã cho người ta thấy khá rõ rằng giai cấp ấy chỉ có thể đứng vững ở chính quyền nhờ vào sự chi viện từ bên ngoài. Nếu như chính phủ tư sản, dựa vào sự chi viện từ bên ngoài, sẽ đứng vững được ở Xi-bi-ri, và Chính quyền xô-viết sẽ mất miền Đông nước Nga, thì ở miền Tây nước Nga Chính quyền xô-viết cũng sẽ trở nên suy yếu đến mức là khó có thể đứng vững được lâu, rồi thì kế kế vị Chính quyền xô-viết cũng sẽ lại là chính phủ tư sản; mà cả ở miền Tây nước Nga thì chính phủ tư sản ấy cũng sẽ cần đến sự

chi viện từ bên ngoài. Dĩ nhiên, cái cường quốc thực hiện sự chi viện ấy sẽ không phải là nước Anh. Người ta có thể dễ dàng hiểu được rằng một khả năng như vậy sẽ có thể dẫn đến những triển vọng gì.

Tôi xác nhận rằng tôi thực sự đã nói như vậy trong buổi nói chuyện với Ran-xôm và tôi cho phép công bố những điều ấy.

Mát-xcơ-va, 23. III. 1918

Lê-nin

In lần đầu năm 1932 bằng tiếng Nga Theo đúng bản đánh máy, trên đó (minh họa) và tiếng Anh, trong có những ghi chú viết bằng tay của cuốn: R. H. Bruce Lockhart. chính V. I. Lê-nin "Memoirs of a british agent", London

BẢN SƠ THẢO LẦN ĐẦU BÀI “NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIỆT”⁶¹

CHƯƠNG IV

...¹⁾

Giờ đây nhiệm vụ đó — dĩ nhiên, nhiệm vụ này chưa được hoàn thành đầy đủ và không bao giờ có thể được hoàn thành xong xuôi cả — không còn đứng ở vị trí hàng đầu trong các nhiệm vụ của Chính quyền xô-viết nữa. Những đại hội các Xô-viết vừa qua, nhất là Đại hội toàn Nga ở Mát-xcơ-va, đã chứng tỏ rằng tuyệt đại đa số các giai cấp lao động đã ngả một cách có ý thức và vững chắc về phía Chính quyền xô-viết nói chung, và về phía đảng của những người bôn-sê-vích nói riêng. Đương nhiên, một chính phủ tương đối dân chủ không bao giờ có thể bỏ rơi hẳn nhiệm vụ thuyết phục quần chúng nhân dân, trái lại, nhiệm vụ ấy bao giờ cũng sẽ là một trong những nhiệm vụ quan trọng của việc quản lý. Nhưng nhiệm vụ đó chỉ được đề lên hàng đầu đối với các đảng đối lập hoặc đối với các đảng đang đấu tranh để thực hiện những lý tưởng của tương lai. Sau khi những người bôn-sê-vích — một mặt, ngay từ dưới chế độ Nga hoàng và mặt khác, dưới chính phủ Kê-ren-xki — đã lôi cuốn được đa số những phần tử tích cực và giác ngộ trong quần chúng lao động về phía mình, thì nhiệm vụ đề ra trước đảng ta là nhiệm vụ giành chính quyền và đề

¹⁾ Đoạn đầu của bản ghi tốc ký không tìm thấy.

bep sự phản kháng của bọn bóc lột. Thay cho việc thuyết phục, nhiệm vụ giành lấy nước Nga đã được đặt lên hàng đầu. Từ cuối tháng Mười 1917 và khoảng đến tháng Hai 1918, nhiệm vụ chiến đấu hay quân sự đó đã được đưa lên hàng đầu, vì một nhiệm vụ như thế dĩ nhiên phải được đặt lên hàng đầu đối với bất cứ chính đảng nào đang giành sự thống trị trong hoàn cảnh đấu tranh gay gắt và kịch liệt nhất. Đương nhiên, đối với đảng của giai cấp vô sản, nhiệm vụ đè bẹp sự phản kháng của bọn bóc lột được đặt ra đặc biệt gay go, vì trong hoàn cảnh này, chống lại quần chúng lao động, những người đi theo giai cấp vô sản, là các đại diện của các giai cấp hữu sản, bọn này liên kết lại với nhau, được vũ trang bằng cả sức mạnh của tư bản lẫn sức mạnh của tri thức, và bằng thói quen và sự thành thạo về quản lý từ lâu năm nếu không phải là trong hàng thế kỷ. Nhờ những điều kiện đặc biệt được hình thành trong lịch sử nước Nga, dưới ảnh hưởng của những bài học còn nóng hổi của cuộc cách mạng 1905, cũng như dưới ảnh hưởng của các bài học nặng nề và gay gắt hơn nhiều của cuộc chiến tranh hiện nay, — nhờ những điều kiện đó mà những người bôn-sê-vích đã có thể giải quyết tương đối hết sức dễ dàng nhiệm vụ giành chính quyền ở thủ đô cũng như ở các trung tâm công nghiệp chủ yếu ở Nga. Nhưng ở các địa phương, ở những vùng xa trung tâm, nhất là ở những vùng nước Nga nào mà ở đó còn tập trung đông hơn cả những dân cư tương đối lạc hậu và bám chắc hơn cả vào những truyền thống quân chủ và trung cổ — ví dụ ở các vùng người Cô-dắc, — thì Chính quyền xô-viết đã phải đương đầu với một sự phản kháng mang hình thức quân sự, và chỉ giờ đây, sau Cách mạng tháng Mười hơn bốn tháng, sự phản kháng đó mới sắp chấm dứt hoàn toàn. Hiện nay, nhiệm vụ khắc phục và đè bẹp sự phản kháng của bọn bóc lột ở Nga về căn bản đã kết thúc. Những người bôn-sê-vích đã giành lại được nước Nga, chủ yếu là vì — như Bô-ga-ép-xki,

một tên hoạt động nổi tiếng nhất của bọn Cô-dắc phản cách mạng trên sông Đôn, cách đây không lâu đã phải thừa nhận — tuyệt đại đa số nhân dân, ngay cả trong những người Cô-dắc, đã tự giác, vững chắc và kiên quyết, đứng sang phía những người bôn-sê-vích. Song do những điều kiện đặc biệt của các giai cấp hữu sản do địa vị kinh tế của chúng, nên các giai cấp đó có khả năng tự nhiên chẳng những có thể tổ chức sự phản kháng thụ động (lãn công), mà còn cả việc lấp lại cái mưu toan dùng quân sự chống lại Chính quyền xô-viết. Vì vậy, nhiệm vụ đè bẹp sự phản kháng của bọn bóc lột cũng không thể coi là đã hoàn thành đến cùng. Nhưng dù sao hiện giờ nhiệm vụ đó rõ ràng về căn bản đã được giải quyết và phải đặt xuống hàng thứ yếu. Chính quyền xô-viết không một phút nào được cho phép mình lãng quên nhiệm vụ ấy, và dù thế nào chăng nữa cũng không được để cho bất cứ những lời tuyên bố huênh hoang nào và những danh hiệu chính trị giả danh xã hội chủ nghĩa nào làm cho mình xa rời việc thực hiện nhiệm vụ ấy. Cần phải nói trước điều đó, vì ở nước ta, cả bọn men-sê-vích lẫn bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu đều hành động như những tên phản cách mạng tích cực nhất, thậm chí đôi khi trắng trợn nhất; chúng tiến hành đấu tranh chống Chính quyền xô-viết kịch liệt hơn nhiều so với cuộc đấu tranh mà chúng tự cho phép tiến hành chống các chính phủ của bọn phản động và địa chủ, đồng thời chúng cho rằng cái nhãn hiệu hoặc cái danh hiệu của đảng chúng sẽ che chở cho chúng. Rõ ràng là, Chính quyền xô-viết không bao giờ được dừng lại trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình là đè bẹp sự phản kháng của bọn bóc lột, dù sự phản kháng đó được che đậy dưới bất cứ ngọn cờ đảng phái nào hoặc bằng những danh hiệu bình dân và tốt đẹp như thế nào đi nữa. Song hiện nay, nhiệm vụ đè bẹp sự phản kháng về căn bản đã được hoàn thành, và trước mắt bây giờ là nhiệm vụ quản lý nhà nước.

Chính sự chuyển biến đó – chuyển biến từ nhiệm vụ hàng đầu thuyết phục quần chúng nhân dân, từ nhiệm vụ giành chính quyền và đè bẹp sự phản kháng quân sự của bọn bóc lột, sang nhiệm vụ quản lý nhà nước, đang trở nên nhiệm vụ hàng đầu, – là đặc điểm chủ yếu của thời kỳ ta đang trải qua. Khó khăn của Chính quyền xô-viết phần nhiều là làm thế nào để cho các nhà lãnh đạo chính trị cũng như tất cả những phần tử giác ngộ trong quần chúng lao động nói chung, có thể nhận thức được một cách rõ ràng những đặc điểm của bước chuyển biến đó. Vì rõ ràng là bước chuyển sang những nhiệm vụ hòa bình của việc quản lý toàn dân không phân biệt giai cấp, – rõ ràng là bước chuyển như vậy trong hoàn cảnh nội chiến còn tiếp diễn ở một số nơi, trong hoàn cảnh có những mối nguy hiểm rất lớn về quân sự đang đe dọa nước Cộng hòa xô-viết từ phương Tây lẫn phương Đông, và sau cùng, trong hoàn cảnh kinh tế bị chiến tranh tàn phá chưa từng thấy, – rõ ràng là một bước chuyển biến như thế có rất nhiều khó khăn.

CHƯƠNG V

Nhiệm vụ quản lý nhà nước hiện được đặt ra trước mắt Chính quyền xô-viết còn có một đặc điểm nữa là: ngày nay, và có lẽ, lần đầu tiên trong lịch sử cận đại của các dân tộc văn minh, đây là một sự quản lý, trong đó cái có ý nghĩa trọng đại hơn cả không phải là chính trị, mà là kinh tế. Thông thường, danh từ “quản lý” gắn liền chính là và trước hết là với hoạt động chủ yếu hay thậm chí thuần túy mang tính chất chính trị. Thế nhưng, chính cơ sở, chính thực chất của Chính quyền xô-viết, cũng như chính thực chất của sự quá độ từ xã hội tư bản chủ nghĩa sang xã hội xã hội chủ nghĩa lại là ở chỗ các nhiệm vụ chính trị giữ địa vị phụ thuộc so với các nhiệm vụ kinh tế. Và bây giờ, nhất là sau kinh nghiệm thực tiễn của hơn bốn tháng tồn tại của Chính quyền xô-viết

ở Nga, chúng ta phải thấy hoàn toàn rõ ràng nhiệm vụ quản lý nhà nước trước hết và trên hết được quy lại thành nhiệm vụ thuần túy kinh tế, hàn gắn những vết thương do chiến tranh gây ra trên đất nước, khôi phục lại các lực lượng sản xuất, tổ chức công tác kiểm kê và kiểm soát đối với việc sản xuất và phân phối sản phẩm, nâng cao năng suất lao động, – nói tóm lại, nhiệm vụ đó được quy thành nhiệm vụ tổ chức lại nền kinh tế.

Có thể nói rằng nhiệm vụ ấy phân chia thành hai mục chính: 1) kiểm kê và kiểm soát việc sản xuất và phân phối sản phẩm dưới những hình thức rộng rãi nhất, phổ cập nhất và nhiều mặt nhất của sự kiểm kê và kiểm soát ấy và 2) nâng cao năng suất lao động. Đối với bất cứ tập thể nào hoặc bất cứ nhà nước nào đang chuyển sang chủ nghĩa xã hội, những nhiệm vụ nói trên chỉ có thể được giải quyết với điều kiện là những tiền đề cơ bản về kinh tế, xã hội, văn hóa và chính trị của sự quá độ đó đã được chủ nghĩa tư bản tạo ra đầy đủ. Không có nền sản xuất lớn cơ khí, không có một mạng lưới đường sắt, bưu điện và điện báo tương đối phát triển, không có một mạng lưới các cơ quan giáo dục quốc dân ít nhiều phát triển, thì tuyệt đối không thể giải quyết được hai nhiệm vụ đó một cách có hệ thống và với quy mô toàn dân. Nước Nga đang ở trong tình trạng đã có cả một loạt những tiền đề cơ bản của bước quá độ đó. Mặt khác, một loạt những tiền đề tương tự còn chưa có ở nước ta, nhưng nước ta có thể mượn những tiền đề ấy một cách tương đối dễ dàng qua kinh nghiệm thực tiễn của các nước láng giềng, tiến tiến hơn nhiều, những nước mà từ lâu đã được lịch sử và sự tiếp xúc quốc tế đặt trong một mối quan hệ chặt chẽ với nước Nga.

CHƯƠNG VI

Nhiệm vụ căn bản của mọi xã hội quá độ chuyển sang chế độ xã hội chủ nghĩa là ở chỗ giai cấp vô sản thống trị –

hay nói cho đúng hơn, đang phát triển thành giai cấp thống trị — phải chiến thắng giai cấp tư sản, như đã trình bày ở trên. Và bây giờ, trên một mức độ lớn, nhiệm vụ ấy đang được đặt ra cho chúng ta theo một lối mới — hoàn toàn không phải như nó đã được đặt ra suốt hàng chục năm kinh nghiệm có ý nghĩa toàn thế giới của cuộc đấu tranh giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản. Ngày nay, sau những thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Mười, sau những thành tựu trong nội chiến, chúng ta có thể và phải hiểu việc chiến thắng giai cấp tư sản là một cái gì cao hơn trước nhiều, tuy rằng về hình thức nó có vẻ hòa bình hơn, tức là: ngày nay, sau khi chúng ta đã chiến thắng giai cấp tư sản về mặt chính trị và đã củng cố chiến thắng đó bằng quân sự, thì chúng ta phải đạt được chiến thắng đó trong lĩnh vực tổ chức kinh tế quốc dân, tổ chức sản xuất, trong lĩnh vực kiểm kê và kiểm soát có tính chất toàn dân. Giai cấp tư sản đã giải quyết nhiệm vụ kiểm kê và kiểm soát sản xuất có kết quả chừng nào sản xuất có quy mô lớn, chừng nào mạng lưới các cơ quan kinh tế toàn quốc càng dày đặc hơn, bao gồm hàng chục và hàng trăm triệu dân trong một nước lớn, hiện đại. Nhiệm vụ ấy, ngày nay chúng ta phải giải quyết theo lối mới, dựa vào địa vị thống trị của giai cấp vô sản, dựa vào sự ủng hộ giai cấp vô sản của đa số quần chúng lao động và bị bóc lột, lợi dụng những yếu tố về tài năng tổ chức, về vốn hiểu biết kỹ thuật mà xã hội trước đã tích lũy được; những yếu tố mà chín phần mười, và có thể là chín mươi chín phần trăm, lại thuộc về giai cấp đối lập một cách thù địch với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

CHƯƠNG VII

Ngày nay, chủ nghĩa đế quốc Đức thể hiện một sự tiến bộ lớn nhất không những về mặt lực lượng quân sự và kỹ thuật quân sự, mà cả về mặt các tổ chức công nghiệp lớn

trong khuôn khổ chủ nghĩa tư bản. Ngoài ra, chủ nghĩa đế quốc Đức còn đánh dấu sự tiến bộ kinh tế của mình ở chỗ nó thực hiện việc chuyển sang chế độ nghĩa vụ lao động sớm hơn các nước khác. Cố nhiên, trong điều kiện của xã hội tư bản chủ nghĩa nói chung, và nhất là trong điều kiện của các nước quân chủ đang tiến hành chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, chế độ nghĩa vụ lao động chẳng qua chỉ là nhà tù quân sự khổ sai đối với công nhân, là phương tiện mới để nô dịch quần chúng lao động và bị bóc lột, là hệ thống mới các biện pháp đàn áp bất cứ sự phản đối nào của số quần chúng đó. Tuy nhiên, vẫn có một điều không thể nghi ngờ được là chính nhờ có những tiền đề kinh tế do chủ nghĩa tư bản lớn tạo ra nên sự cải cách đó mới có thể được đặt ra thành nhiệm vụ trước mắt và mới có thể được thực hiện. Và giờ đây, trong những điều kiện khi nền kinh tế bị chiến tranh tàn phá không thể tưởng tượng được, rõ ràng là chúng ta phải đặt cuộc cải cách đó vào một trong những vị trí hàng đầu. Song, rõ ràng là Chính quyền xô-viết — đang chuyển từ tổ chức tư bản chủ nghĩa của xã hội sang tổ chức xã hội chủ nghĩa — phải bắt đầu thực hiện chế độ nghĩa vụ lao động đó không phải từ phía mà chủ nghĩa đế quốc Đức đã bắt đầu khi thực hiện nó. Đối với bọn tư bản và đế quốc Đức, chế độ nghĩa vụ lao động có nghĩa là nô dịch công nhân. Còn đối với công nhân và nông dân nghèo Nga thì nghĩa vụ lao động trước hết và hơn hết, là phải làm cho các giai cấp giàu có và hữu sản gánh vác lấy nghĩa vụ xã hội của họ. Chúng ta phải bắt đầu thực hiện chế độ nghĩa vụ lao động từ những kẻ giàu có.

Nói chung, sở dĩ cần phải làm như thế không những chỉ là vì nước Cộng hòa xô-viết là một nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa. Cần phải làm như thế cũng là vì chính các giai cấp giàu có và hữu sản, bằng sự phản kháng của mình, cả về mặt quân sự lẫn mặt thụ động (lãn công), đã gây khó khăn nhiều hơn cả cho sự nghiệp hàn gắn những vết thương mà

chiến tranh đã gây ra cho nước Nga là sự nghiệp khôi phục và phát triển kinh tế trong nước. Và vì vậy, kiểm kê và kiểm soát phải được đặt thành vấn đề nổi bật trong toàn bộ việc quản lý nhà nước, đòi hỏi phải được thực hiện trước hết là đối với các đại diện của những giai cấp giàu có và hữu sản. Chính các đại diện của các giai cấp ấy đã lợi dụng cái cống vật mà chúng bòn rút được của nhân dân lao động với những quy mô rất lớn trong thời gian chiến tranh, chính chúng đã lợi dụng cái cống vật đó để lẩn tránh không thực hiện những nhiệm vụ bắt buộc đối với mỗi công dân là tham gia vào công cuộc hàn gắn và phục hồi đất nước, chính chúng đã lợi dụng cái cống vật ăn cướp được để chui rúc và cố thủ trong cái thánh đường bất khả xâm phạm và chống lại bằng đủ mọi cách không cho những nguyên tắc tổ chức xã hội xã hội chủ nghĩa chiến thắng những nguyên tắc tư bản chủ nghĩa. Một trong những phương tiện chủ yếu mà các giai cấp giàu có và hữu sản dùng để đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết, chống lại chủ nghĩa xã hội, là việc chúng nắm được một khối lượng dự trữ lớn về tiền giấy. Trong xã hội tư bản chủ nghĩa, các giai cấp hữu sản sở dĩ giàu trước hết là vì chúng có ruộng đất và các tư liệu sản xuất khác: công xưởng, nhà máy, v. v.. Do được sự ủng hộ của công nhân và đại đa số nông dân nên đối với Chính quyền xô-viết, việc thủ tiêu quyền sở hữu tài sản chủ yếu ở trong nước của bọn địa chủ và tư sản không có gì là khó. Ra sắc lệnh thủ tiêu quyền tư hữu về ruộng đất không khó. Quốc hữu hóa phần lớn các công xưởng và nhà máy cũng không khó. Không nghi ngờ gì nữa, cả việc quốc hữu hóa các xí nghiệp công nghiệp lớn khác và các phương tiện giao thông vận tải cũng là một nhiệm vụ sẽ được thực hiện dễ dàng trong một tương lai gần đây nhất.

Nhưng xã hội tư bản chủ nghĩa đã tạo ra một hình thái của cải khác mà đối với Chính quyền xô-viết, thanh toán hình thái đó hoàn toàn không phải dễ dàng như vậy. Hình

thái của cải ấy là tiền, hay nói đúng hơn là những ký hiệu tiền tệ. Trong thời gian chiến tranh, việc phát hành các ký hiệu tiền tệ đã lên đến mức đặc biệt cao. Bức tường chiến sự đã ngăn cách nước Nga, không cho nước Nga chu chuyển thương mại với một loạt nước mà cho tới nay vẫn tham gia nhiều hơn cả vào việc xuất khẩu và nhập khẩu ở nước Nga. Và việc tập trung những ký hiệu tiền tệ trong tay các giai cấp giàu có và hữu sản — hầu như tất cả bọn này đều trực tiếp hay gián tiếp tham gia đầu cơ giá cao trong việc tiếp liệu và bao thầu cho quân đội — việc tập trung một số lớn các ký hiệu tiền tệ là một trong những phương pháp chủ yếu để tích lũy của cải và quyền lực của các giai cấp hữu sản đối với nhân dân lao động. Hiện nay, tình hình kinh tế của nước Nga — chắc hẳn cũng như của bất cứ nước tư bản chủ nghĩa nào đã trải qua ba năm chiến tranh — có đặc điểm là một thiếu số tương đối ít trong giai cấp tư sản và các giai cấp hữu sản đã tập trung và giấu giếm những dự trữ ký hiệu tiền tệ khổng lồ; những dự trữ này bị sụt giá rất nhiều vì phát hành quá nhiều tiền giấy, tuy nhiên cho đến tận giờ phút này nó vẫn là cái chứng thư về quyền được thu cống vật của nhân dân lao động.

Trong thời kỳ quá độ từ xã hội tư bản chủ nghĩa sang xã hội xã hội chủ nghĩa, bỏ qua các ký hiệu tiền tệ hoặc thay chúng bằng những ký hiệu mới trong một thời hạn ngắn là một điều hoàn toàn không thể làm được. Chính quyền xô-viết hiện đang đứng trước một nhiệm vụ khó khăn mà dù thế nào cũng đòi hỏi nhất định phải được giải quyết, đó là nhiệm vụ đấu tranh chống sự phản kháng của bọn giàu có — sự phản kháng dưới hình thức tàng trữ và cất giấu những chứng thư để thu cống vật của người lao động. Những chứng thư đó chính là ký hiệu tiền tệ. Cố nhiên, nếu trước kia các ký hiệu tiền tệ đó cho người ta quyền tậu, quyền mua các tư liệu sản xuất như ruộng đất, công xưởng, nhà máy v. v., thì ngày nay ý nghĩa của những ký hiệu tiền tệ

ấy đang giảm đi và thậm chí sắp còn là con số không. Vì ở Nga, sau khi đã có sắc lệnh về xã hội hóa ruộng đất thì không còn có thể mua ruộng đất nữa, còn việc mua các công xưởng, nhà máy cũng như những tư liệu sản xuất và vận tải lớn tương tự thì đã trở thành hầu như không thể tiến hành được do có quá trình quốc hữu hóa và tịch thu tất cả các xí nghiệp lớn đang diễn ra nhanh chóng. Như thế tức là đối với các đại diện của giai cấp tư sản và của các giai cấp hữu sản (kể cả giai cấp tư sản ở nông thôn), ngày càng khó và hầu như không thể tích lũy tiền để mua các tư liệu sản xuất được. Nhưng trong khi bảo vệ những đặc quyền cũ của mình và cố làm cho sự nghiệp cải tạo đất nước theo chủ nghĩa xã hội bị chậm lại và bị khó khăn nhiều chùng nào hay chùng ấy, giai cấp tư sản giữ lại và cất giấu những giấy chứng thư cho phép chúng có quyền hưởng một phần của cải của xã hội, về việc thu các cống vật của nhân dân lao động, tàng trữ và cất giấu những ký hiệu tiền tệ là cốt để bảo đảm cho mình có khả năng — dù là một ít — duy trì địa vị của mình và lấy lại các đặc quyền cũ trong trường hợp xảy ra những khó khăn hoặc những cuộc khủng hoảng có tính chất quân sự và thương mại còn có thể nổ ra ở nước Nga.

Còn về các vật phẩm tiêu dùng thì giai cấp tư sản và các giai cấp hữu sản hầu như vẫn hoàn toàn có khả năng dùng số ký hiệu tiền tệ đầu cơ được trong thời gian chiến tranh để mua sắm, bởi vì nhiệm vụ qui định tiêu chuẩn và phân phối hợp lý các vật phẩm đó ở một nước như nước Nga là nơi các tầng lớp tiểu nông, tiểu công nghiệp hay thủ công chiếm số rất đông, — nhiệm vụ ấy có những khó khăn rất lớn, và trong điều kiện kinh tế bị chiến tranh tàn phá, nhiệm vụ ấy cho đến nay hầu như vẫn chưa giải quyết được. Cho nên, Chính quyền xô-viết buộc phải bắt đầu việc kiểm kê và kiểm soát sản xuất và phân phối sản phẩm bằng cuộc đấu tranh có tổ chức chống các giai cấp

giàu có và hữu sản, tức bọn cất giấu những số tiền rất lớn mà không chịu để cho nhà nước kiểm soát.

Có thể cho rằng hiện nay ở Nga đã phát hành gần 30 tỷ rúp ký hiệu tiền tệ. Trong số tiền ấy, chắc chắn không dưới 20 tỷ và có thể còn hơn thế nhiều, là số dự trữ hoàn toàn không cần thiết đối với chu chuyển thương mại, vốn ấy bị các đại diện của giai cấp tư sản và hữu sản tàng trữ, cất giấu, che giấu đi vì mục đích vụ lợi, — hay vụ lợi có tính chất giai cấp.

Chính quyền xô-viết sẽ phải kết hợp việc thi hành chế độ nghĩa vụ lao động với việc đăng ký, trước hết là các đại diện của giai cấp tư sản và các giai cấp hữu sản, sẽ phải đòi hỏi có một sự công bố (khai) đúng sự thật về số ký hiệu tiền tệ hiện có trong tay, sẽ phải áp dụng một loạt biện pháp để cho yêu sách đó không chỉ nằm trên giấy, sẽ phải suy nghĩ kỹ về những biện pháp quá độ để đi tới tập trung hết thảy các dự trữ ký hiệu tiền tệ vào Ngân hàng quốc gia hoặc các chi nhánh của nó. Không có những biện pháp như vậy thì không thể nào thực hiện triệt để việc kiểm kê và kiểm soát sản xuất và phân phối sản phẩm được.

CHƯƠNG VIII

Nhưng việc thi hành chế độ nghĩa vụ lao động không thể chỉ hạn chế ở chỗ kiểm kê và kiểm soát những số ký hiệu tiền tệ tập trung trong tay các giai cấp hữu sản. Chính quyền xô-viết sẽ còn phải thực hiện nguyên tắc nghĩa vụ lao động đối với hoạt động trực tiếp của giai cấp tư sản và các giai cấp hữu sản trong lĩnh vực quản lý các xí nghiệp và phục vụ các xí nghiệp ấy bằng đủ mọi thứ lao động phụ: kế toán, văn phòng, tính toán, kỹ thuật, hành chính v. v.. Về mặt này, nhiệm vụ của Chính quyền xô-viết bây giờ cũng chuyển từ lĩnh vực đấu tranh trực tiếp chống sự lấn công sang lĩnh vực sắp xếp công việc một cách có tổ chức trong điều kiện mới,

vì sau những thắng lợi mà Chính quyền xô-viết giành được trong nội chiến, kể từ tháng Mười 1917 cho đến hết tháng Hai 1918, thì những hình thức phản kháng thụ động – tức là sự lãn công của giai cấp tư sản và trí thức tư sản – về thực chất đã bị bẻ gãy. Không phải ngẫu nhiên mà hiện nay chúng ta thấy có sự chuyển biến cực kỳ rộng rãi, có thể nói là có tính chất quần chúng – chuyển biến về mặt tư tưởng và thái độ chính trị – trong hàng ngũ những kẻ phá hoại trước kia, tức là bọn tư sản và trí thức tư sản. Hiện nay, trước mắt chúng ta, trong tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế và chính trị, một số rất đông các nhà trí thức tư sản và các nhà hoạt động của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa đều đề nghị được phục vụ Chính quyền xô-viết. Và nhiệm vụ của Chính quyền xô-viết giờ đây chính là phải biết lợi dụng những sự phục vụ đó – những sự phục vụ là tuyệt đối cần thiết cho bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, nhất là ở một nước nông nghiệp như nước Nga, và khi nhận những sự phục vụ đó, phải giữ quyền tối cao, sự lãnh đạo và kiểm soát của Chính quyền xô-viết đối với những kẻ giúp việc và những trợ thủ mới của mình – là những kẻ thường hoạt động chống lại Chính quyền xô-viết và âm thầm nuôi hy vọng phản đối lại chính quyền đó.

Để chúng ta là việc sử dụng sự giúp đỡ của trí thức tư sản đối với Chính quyền xô-viết là cần thiết chính trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội như thế nào, chúng tôi xin mạn phép dùng một thuật ngữ mà thoạt nghe tưởng như ngược đời: phải học tập chủ nghĩa xã hội phần lớn ở những người lãnh đạo các thợ-rót, phải học tập chủ nghĩa xã hội ở những nhà tổ chức lớn nhất của chủ nghĩa tư bản. Điều đó không phải là ngược đời, bất cứ ai cũng đều có thể dễ dàng thấy rõ như vậy, nếu họ suy nghĩ một chút về điểm sau đây: chính những công xưởng lớn, chính nền đại công nghiệp cơ khí đã phát triển sự bóc lột người lao động đến quy mô chưa từng thấy, – chính những công xưởng lớn là những

trung tâm tập hợp cái giai cấp mà chỉ có nó mới có thể thủ tiêu sự thống trị của tư bản và mở đầu bước chuyển sang chủ nghĩa xã hội. Vì vậy không lấy gì làm ngạc nhiên khi thấy rằng muốn giải quyết những nhiệm vụ thực tiễn của chủ nghĩa xã hội, khi mặt tổ chức của nó đã trở thành cấp bách, thì tất nhiên chúng ta phải thu hút một số lớn những đại diện của giới trí thức tư sản giúp sức cho Chính quyền xô-viết, nhất là những kẻ trước đây đã làm công tác thực tiễn tổ chức nền sản xuất lớn nhất trong khuôn khổ của chủ nghĩa tư bản, nhất là đã làm công việc tổ chức ra các xanh-đi-ca, các-ten và thợ-rót. Để giải quyết nhiệm vụ ấy, cố nhiên Chính quyền xô-viết phải phát huy hết tinh lực, sáng kiến của đông đảo quần chúng lao động trong tất cả mọi lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân, vì đối với những người gọi là lãnh tụ trong công nghiệp, Chính quyền xô-viết sẽ không bao giờ đem lại cho họ cái địa vị cũ được – địa vị của những kẻ chỉ huy và bóc lột. Các lãnh tụ trước kia trong công nghiệp, những kẻ chỉ huy và bóc lột trước kia, ngày nay phải giữ địa vị là những chuyên viên kỹ thuật, những người chỉ đạo kỹ thuật, những người tư vấn và cố vấn kỹ thuật. Chúng ta phải giải quyết một nhiệm vụ mới, khó khăn nhưng cực kỳ cao cả là kết hợp toàn bộ kinh nghiệm và trí thức mà các đại diện của các giai cấp bóc lột đã tích lũy được, với tính chủ động sáng tạo, với nghị lực và cách làm ăn của đông đảo các tầng lớp quần chúng lao động. Vì chỉ có sự kết hợp ấy mới có thể tạo ra chiếc cầu dẫn từ xã hội cũ, tư bản chủ nghĩa, sang xã hội mới, xã hội chủ nghĩa.

Nếu như cách mạng xã hội chủ nghĩa thắng lợi cùng một lúc trên toàn thế giới, hay ít nhất ở một loạt các nước tiên tiến, thì nhiệm vụ thu hút những chuyên gia kỹ thuật ưu tú nhất trong các nhà lãnh đạo của chủ nghĩa tư bản cũ tham gia vào quá trình tổ chức sản xuất theo lối mới, đã được dễ dàng hơn rất nhiều. Bấy giờ chắc nước Nga lạc hậu đã không phải độc lập nghĩ đến việc giải quyết nhiệm vụ

ấy, vì công nhân tiên tiến các nước Tây Âu đến giúp đỡ chúng ta, gạt bỏ cho chúng ta phần lớn những khó khăn trong cái nhiệm vụ khó khăn nhất là chuyển sang chủ nghĩa xã hội, trong cái nhiệm vụ gọi là nhiệm vụ tổ chức đó. Ngày nay, trong tình hình thực tế là sự tiến công của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở phương Tây đã đi chậm lại và đã bị chậm, còn nước Nga thì phải nhanh chóng áp dụng các biện pháp để tự cải tổ mình — dù chỉ là để cứu nhân dân khỏi đói, và sau đó để cứu cả nước khỏi cuộc xâm lược quân sự có thể xảy ra, — ngày nay, chúng ta phải mượn của các nước tiên tiến không phải là sự giúp đỡ về mặt tổ chức xã hội chủ nghĩa và sự ủng hộ của công nhân, mà là sự giúp đỡ của giai cấp tư sản và của trí thức tư bản chủ nghĩa ở đó.

Và hoàn cảnh đã đưa đến chỗ là chúng ta có thể có được sự giúp đỡ ấy, bằng cách tổ chức sự cộng tác của giới trí thức tư sản trong việc giải quyết những vấn đề tổ chức mới của Chính quyền xô-viết. Có thể có được sự cộng tác ấy bằng cách trả tiền công cao cho những chuyên gia giỏi nhất trong mỗi lĩnh vực tri thức, dù những chuyên gia này ở trong nước chúng ta hay là mời từ nước ngoài đến. Cố nhiên, nói theo quan điểm của một xã hội xã hội chủ nghĩa đã phát triển, thì một điều hoàn toàn không công bằng và không đúng là các đại diện của giới trí thức tư sản lại được trả công cao hơn rất nhiều so với công lao động của các tầng lớp ưu tú trong giai cấp công nhân. Nhưng trong điều kiện thực tế hiện nay...¹⁾ chúng ta nhất thiết phải giải quyết nhiệm vụ cấp bách đó bằng cách trả tiền công (không công bằng) cho các chuyên gia tư sản theo mức cao hơn rất nhiều. Giả dụ, để tổ chức sản xuất theo những nguyên tắc mới ở nước Nga, để nâng cao năng suất lao động, để dạy cho nhân dân ta cái nghệ thuật lao động trong những điều

¹⁾ Một phần của câu bị bỏ vì ghi không rõ.

kiện tốt hơn, giả dụ, để làm việc đó chúng ta sẽ phải thuê chẳng hạn hai nghìn chuyên gia lớn nhất thuộc các lĩnh vực tri thức khác nhau — chuyên gia người Nga và còn nhiều hơn nữa trong số chuyên gia nước ngoài, như chuyên gia Mỹ, — nếu chúng ta phải trả cho họ năm mươi hay một trăm triệu rúp mỗi năm thì xét trên quan điểm lợi ích của kinh tế quốc dân nói chung, trên quan điểm của việc chuyển từ những phương thức sản xuất lỗi thời sang những phương thức mới nhất, hoàn thiện nhất, thì việc chi phí như vậy là hoàn toàn có căn cứ. Trả một món tiền như vậy cho việc huấn luyện những phương thức và phương pháp sản xuất tốt nhất, là một việc cần làm và đáng làm, và món tiền ấy chúng ta sẽ phải trả vì chỉ khi nào cách mạng xã hội chủ nghĩa thắng lợi ở các nước khác mới cho phép có được một cách khác để có sự chỉ đạo như vậy.

Cố nhiên, việc sử dụng lao động và những chỉ dẫn của các đại diện của giới trí thức tư sản, kết hợp với sự kiểm soát cần thiết của các tổ chức dân chủ của những người lao động và của các Xô-viết, sẽ tạo ra một loạt những vấn đề mới, nhưng những vấn đề ấy là hoàn toàn có thể giải quyết được. Và để giải quyết những vấn đề ấy, chúng ta không thể dừng bước trước bất cứ khó khăn nào, bởi vì trong tình thế hiện nay chúng ta không có một lối thoát nào khác để tiến tới một tổ chức cao hơn.

Tôi nói tiếp. Chủ nghĩa tư bản lớn đã tạo ra những hệ thống tổ chức lao động mà trong điều kiện có sự bóc lột quần chúng nhân dân, thì những hệ thống đó là một hình thức độc ác nhất để cho một thiểu số các giai cấp hữu sản nô dịch và bòn rút số lao động phụ thêm, bòn rút sức lực, máu và thần kinh của những người lao động; nhưng đồng thời, những hệ thống tổ chức lao động ấy cũng là tổ chức sản xuất có tính chất khoa học nhất mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết phải bắt chước và phải cải biến để một mặt thực hiện việc kiểm kê và kiểm soát của chúng ta

đối với sản xuất, và mặt khác để sau đó nâng cao năng suất lao động. Ví dụ, phương pháp Tay-lo nổi tiếng, được áp dụng phổ biến ở Mỹ, nổi tiếng vì nó là thành tựu mới nhất của sự bóc lột tư bản chủ nghĩa điên cuồng nhất. Cho nên, rất dễ hiểu là chế độ ấy bị quần chúng công nhân vô cùng thù ghét và phẫn nộ. Nhưng đồng thời, không một phút nào được quên rằng phương pháp Tay-lo bao hàm một sự tiến bộ lớn của khoa học, nó phân tích một cách có hệ thống quá trình sản xuất và mở đường cho việc nâng cao năng suất lao động của con người lên rất nhiều. Những công trình nghiên cứu khoa học mới bắt đầu ở Mỹ nhân việc áp dụng phương pháp Tay-lo, nhất là việc nghiên cứu các động tác, như người Mỹ nói, đã đem lại vô số tài liệu, nói chung, cho phép dạy cho quần chúng lao động biết áp dụng những biện pháp lao động cao hơn rất nhiều, và nói riêng, biết tổ chức lao động cao hơn nhiều.

Điểm tiêu cực trong phương pháp Tay-lo là nó được thực hiện trong hoàn cảnh của chế độ nô lệ tư bản chủ nghĩa và là một công cụ để bóc lột ở người công nhân một số lượng lao động gấp hai, gấp ba mà tiền công vẫn như cũ, nó hoàn toàn không tính đến chỗ là với số giờ lao động như trước thì công nhân làm thuê có thể đem lại số lượng lao động gấp hai, gấp ba đó mà không có hại cho cơ thể con người không. Nhiệm vụ mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết sẽ phải giải quyết, có thể nêu ra một cách vắn tắt như sau: chúng ta phải áp dụng phương pháp Tay-lo và nâng cao năng suất lao động theo kiểu khoa học của người Mỹ trong cả nước Nga, kết hợp phương pháp ấy với việc giảm bớt thời gian lao động, với việc sử dụng những phương pháp sản xuất và tổ chức lao động mới mà không gây ra một thiệt hại nào đối với sức lao động của nhân dân lao động. Trái lại, việc áp dụng phương pháp Tay-lo, do chính quần chúng lao động chỉ đạo một cách đúng đắn, nếu họ có giác ngộ đầy đủ, sẽ là một phương tiện chắc chắn nhất để giảm

bớt hơn nữa và rất nhiều ngày lao động bắt buộc đối với toàn thể nhân dân lao động, sẽ là một phương tiện chắc chắn nhất để trong một thời gian khá ngắn chúng ta có thể thực hiện được một nhiệm vụ mà ta có thể diễn đạt đại khái như sau: mỗi ngày sáu giờ lao động chân tay và bốn giờ lao động quản lý nhà nước đối với mỗi công dân lớn tuổi.

Bước chuyển sang một chế độ như vậy đòi hỏi rất nhiều những thói quen mới và nhiều cơ quan tổ chức mới. Không còn nghi ngờ gì nữa, việc chuyển đó sẽ gây cho chúng ta không ít khó khăn và việc đặt ra nhiệm vụ ấy thậm chí còn gây ra sự thắc mắc và có thể còn gây nên sự phản kháng của một vài tầng lớp ngay trong bản thân những người lao động. Nhưng có thể tin chắc rằng những phần tử tiên tiến trong giai cấp công nhân sẽ hiểu được tính tất yếu của bước chuyển đó, và do những điều kiện rối loạn ghê gớm của nền kinh tế quốc dân — những điều kiện ấy giờ đây mới bộc lộ ra đối với các thành phố và làng mạc, khi hàng triệu người thoát ly sản xuất từ mặt trận trở về và lần đầu tiên nhìn tất cả mức độ rối loạn của nền kinh tế do chiến tranh gây ra, — nên rõ ràng là cơ sở để chuẩn bị dư luận xã hội của những người lao động theo hướng đó đã được tạo nên rồi, và bước chuyển biến mà chúng tôi đã vạch ra một cách gần đúng và khái quát ở trên, sẽ được các phần tử đang tiến bước một cách tự giác, trong các giai cấp lao động hiện nay đã đứng về phía Chính quyền xô-viết, đặt ra như là một nhiệm vụ thực tiễn.

CHƯƠNG IX

Bước chuyển về kinh tế như trên đã nói, cũng đòi hỏi các đại diện của Chính quyền xô-viết phải có sự thay đổi tương ứng trong các chức năng của những người chỉ đạo. Khi nhiệm vụ thuyết phục đa số nhân dân hay nhiệm vụ giành lấy chính quyền và đè bẹp sự phản kháng của bọn bóc lột được đặt lên hàng đầu, thì hoàn toàn tự nhiên là trong

số cán bộ lãnh đạo những người được đưa lên hàng đầu phần lớn chính là những người làm công tác cổ động quần chúng, — mà liên hệ với quần chúng thì không một hình thức chính quyền dân chủ nào trước kia có thể liên hệ chặt chẽ như Chính quyền xô-viết. Hoàn toàn tự nhiên là muốn thuyết phục đa số nhân dân hay lôi cuốn họ vào cuộc đấu tranh quân sự gian khổ và khó khăn chống bọn bóc lột thì đòi hỏi phải đặc biệt có khả năng làm công tác cổ động. Trái lại, những nhiệm vụ đã được trình bày vắn tắt ở trên, — nhiệm vụ kiểm kê và kiểm soát sản xuất và phân phối sản phẩm, lại đòi hỏi đưa những cán bộ lãnh đạo thực tiễn và tổ chức thực tiễn lên hàng đầu. Do vậy, trong chừng mực nào đó cần phải đánh giá lại các cán bộ lãnh đạo, cần phải tiến hành việc phân bố lại các cán bộ lãnh đạo khi họ không thể thích ứng với điều kiện mới và nhiệm vụ mới. Dĩ nhiên, bước chuyển biến đó là rất khó khăn đối với bộ tham mưu chỉ đạo của thời kỳ trước đây, đã thích ứng chủ yếu với những nhiệm vụ cổ động. Vì vậy dĩ nhiên là không tránh khỏi một loạt những sai lầm. Và giờ đây, dù thế nào chăng nữa cũng phải làm cho các cán bộ lãnh đạo cũng như quần chúng cử tri xô-viết, tức là quần chúng lao động và bị bóc lột, tự mình hiểu được sự cần thiết của sự thay đổi mà ta nói ở đây.

Trong quần chúng lao động và bị bóc lột, tài năng và năng lực tổ chức có nhiều hơn là tài năng và năng lực cổ động, bởi vì toàn bộ hoàn cảnh cuộc sống lao động của các giai cấp ấy đòi hỏi họ phải giải quyết công tác tập thể, kiểm kê và kiểm soát sản xuất và phân phối sản phẩm nhiều hơn. Trái lại, do điều kiện sinh sống trước đây nên từ bản thân quần chúng xuất hiện những nhà hoạt động có tài cổ động hay tuyên truyền, nhưng với những quy mô bé nhỏ hơn nhiều. Có lẽ vì vậy mà ngày nay chúng ta thường thấy các nhà tuyên truyền và cổ động chuyên nghiệp hay do năng khiếu, lại phải nhận lấy nhiệm vụ của nhà tổ chức và cứ

mỗi một bước họ lại thấy rõ là họ ít có khả năng thích ứng với việc giải quyết các nhiệm vụ ấy, họ lại vấp phải sự thất vọng và bất bình của công nhân và nông dân. Nhiều khi có thể thấy từ phía các giai cấp trong nước thù địch với việc cải tổ xã hội theo chủ nghĩa xã hội, — từ phía các đại diện của các đảng tư sản hay những kẻ tự xưng là những người xã hội chủ nghĩa nhưng trên thực tế thường hăng hái phục vụ giai cấp tư sản, như bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, — nhiều khi có thể thấy chúng reo mừng trước những sai lầm và thất bại đó của Chính quyền xô-viết. Thật ra, xét theo quan điểm lịch sử, thì những sai lầm ấy là không thể tránh khỏi, vì rất rõ ràng rằng những thiếu sót trong lĩnh vực ấy chỉ là bệnh trưởng thành của xã hội mới, xã hội chủ nghĩa mà thôi. Phải học lại như thế nào để người cán bộ thực tiễn - cổ động có thể giữ cái địa vị tương xứng với người đó, — có thể học lại như thế, và không còn nghi ngờ gì nữa, những đại diện của Chính quyền xô-viết ở khắp mọi nơi trong nước Nga có thể học tập lại mà không có khó khăn gì lắm. Nhưng muốn thế, phải có thời gian, và chỉ có kinh nghiệm thực tiễn của những sai lầm đã trải qua mới có thể để ra một sự nhận thức rõ ràng về tính tất yếu phải có sự thay đổi đó, — mới có thể tạo ra hàng loạt hoặc thậm chí cả một lớp người thích hợp với việc giải quyết các nhiệm vụ mới. Trong công nhân và nông dân chắc chắn là có nhiều tài năng tổ chức hơn so với sự tưởng tượng và sự hình dung của giai cấp tư sản, nhưng vấn đề là ở chỗ những tài năng ấy không có điều kiện nào cho phép được nảy nở, củng cố và giành một vị trí trong hoàn cảnh kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Và ngược lại, nếu bây giờ chúng ta hiểu rõ sự cần thiết phải thu hút rộng rãi tài năng tổ chức mới tham gia vào sự nghiệp quản lý nhà nước, nếu chúng ta — xuất phát từ chính những nguyên tắc của Chính quyền xô-viết, — có thể đề bạt một cách có hệ thống những nhà hoạt động đã

được thử thách qua thực tiễn trong lĩnh vực ấy, thì chúng ta sẽ có thể trong một thời gian ngắn đạt tới chỗ là trên cơ sở những nguyên tắc được Chính quyền xô-viết phát triển, được đưa vào quần chúng và sau đó được quần chúng thực hiện dưới sự kiểm soát của các ủy viên của các cơ quan xô-viết, đại diện cho quần chúng — cả một lớp mới những cán bộ tổ chức sản xuất thực tiễn sẽ được đề bạt, sẽ giành được vị trí của mình, sẽ có một địa vị lãnh đạo xứng đáng.

CHƯƠNG X

Từ chế độ nghĩa vụ lao động áp dụng đối với những kẻ giàu có, Chính quyền xô-viết sẽ phải chuyển sang, hay nói đúng hơn, sẽ phải cùng một lúc đặt ra nhiệm vụ cấp bách áp dụng những nguyên tắc tương ứng đối với đa số những người lao động, tức công nhân và nông dân. Ở đây, nhiệm vụ thi hành chế độ nghĩa vụ lao động đề ra cho chúng ta một khía cạnh khác. Phải đề cập nhiệm vụ ấy một cách khác và cái được đưa lên hàng đầu không phải là những cái mà chúng ta sẽ phải thực hiện đối với các giai cấp giàu có. Đối với chúng ta, không nhất thiết phải đăng ký tất cả các đại diện của nhân dân lao động để theo dõi những dự trữ ký hiệu tiền tệ của họ hay sự tiêu dùng của họ, bởi vì tất cả các điều kiện của cuộc sống đã bắt buộc tuyệt đại đa số những loại dân cư đó phải lao động và không thể tích lũy bất cứ một dự trữ nào, ngoài những dự trữ nghèo nàn nhất. Vì vậy, trong lĩnh vực này, nhiệm vụ xác lập chế độ nghĩa vụ lao động biến thành nhiệm vụ thiết lập kỷ luật lao động và kỷ luật tự giác.

Trong xã hội cũ tư bản chủ nghĩa, bọn tư bản dùng sự đe dọa thường xuyên của nạn đói để bắt người lao động phải tuân theo kỷ luật. Và vì sự đe dọa bởi nạn đói đó được kết hợp với lao động nặng nhọc quá sức và với ý thức của người lao động rằng họ làm việc không phải cho

mình, mà cho lợi ích của kẻ khác, cho nên hoàn cảnh lao động đã biến thành một cuộc đấu tranh thường xuyên của tuyệt đại đa số những người lao động chống lại những người lãnh đạo sản xuất. Trên cơ sở ấy, một tâm lý không tránh khỏi được tạo ra là: dư luận xã hội của những người lao động không những không lên án việc lao động tồi hoặc trốn tránh lao động mà trái lại, còn cho đó là một sự phản kháng tất yếu và hợp pháp hay là một phương thức chống lại những đòi hỏi quá đáng của kẻ bóc lột. Nếu ngày nay báo chí tư sản và bọn phụ họa theo chúng kêu gào nhiều đến như thế về tình trạng vô chính phủ trong công nhân, về tính chất vô kỷ luật của họ hoặc là về những yêu sách quá đáng của họ, thì tính chất độc địa của lối phê phán đó đã quá hiển nhiên đến nỗi chẳng đáng nói nhiều đến nó làm gì. Cho nên, trong một nước mà đa số nhân dân bị đói kém và đau khổ chưa từng thấy như nhân dân Nga trong ba năm vừa qua, thì hiển nhiên là cả một loạt trường hợp tư tưởng hoàn toàn chán nản và mọi tính tổ chức đều bị suy sụp là một điều hoàn toàn không thể tránh khỏi. Đòi hỏi một sự chuyển biến nhanh chóng hoặc hy vọng có thể đạt tới sự chuyển biến về mặt này bằng một vài bản sắc lệnh thì thật là vô lý, chẳng khác gì dùng những lời kêu gọi để mưu toan đem lại tinh thần phấn khởi và năng lực làm việc cho một người bị đánh đến gần chết vậy. Chỉ có Chính quyền xô-viết do chính những người lao động lập nên, một chính quyền chăm lo đến sự lành mạnh ngày càng tăng trong quần chúng lao động, mới có khả năng thực hiện những thay đổi căn bản về mặt này.

Trong các đại diện của Chính quyền xô-viết và trong số những người ủng hộ nó — ví dụ trong số các nhà lãnh đạo tiên tiến của công đoàn — người ta đã thấy sự cần thiết phải vạch ra những biện pháp có hệ thống nhằm nâng cao tính kỷ luật tự giác của những người lao động, đã hoàn toàn chín muồi. Không còn nghi ngờ gì nữa, trong hoàn cảnh

của xã hội tư bản chủ nghĩa nói chung, và nhất là trong hoàn cảnh nạn đầu cơ do chiến tranh tạo nên, phát triển đến mức điên cuồng và không kìm hãm nổi, thì trong giai cấp công nhân xuất hiện một tình trạng mất tinh thần mà nhất thiết sẽ phải đấu tranh chống lại một cách nghiêm túc. Hơn nữa, do chiến tranh nên thành phần các đội ngũ tiên tiến của giai cấp công nhân đã biến đổi hoàn toàn không phải theo hướng tốt. Vì vậy, việc tạo ra một kỷ luật trong những người lao động, việc tổ chức kiểm soát tiêu chuẩn lao động, cường độ lao động, việc lập ra những tòa án công nghiệp chuyên trách để quy định tiêu chuẩn lao động, để truy tố mọi sự vi phạm có dụng ý đối với tiêu chuẩn đó, để tác động một cách có hệ thống đến đa số nhằm nâng cao tiêu chuẩn đó lên, — tất cả những việc đó giờ đây được đặt ra thành nhiệm vụ khẩn cấp nhất của Chính quyền xô-viết.

Nhưng trong vấn đề này cũng cần chú ý rằng, trong xã hội tư sản, một trong những công cụ chủ yếu để giáo dục xã hội tức là báo chí, hoàn toàn không thực hiện nhiệm vụ của mình trong lĩnh vực mà ta đang nghiên cứu. Và cho đến nay, báo chí xô-viết của chúng ta, phần lớn còn chịu ảnh hưởng của những thói quen cũ và truyền thống cũ của xã hội tư sản. Chẳng hạn điều đó thể hiện ra trong việc báo chí của chúng ta vẫn tiếp tục, giống như báo chí tư sản cũ, dành quá nhiều chỗ và chú ý quá nhiều đến những điều vụn vặt trong lĩnh vực chính trị, đến những vấn đề cá nhân trong ban lãnh đạo chính trị, những vấn đề mà bọn tư bản tất cả các nước đã dùng để cố gắng làm cho quần chúng nhân dân không chú ý đến những vấn đề thật sự quan trọng, sâu sắc và căn bản trong đời sống của họ. Và về mặt này, chúng ta còn phải giải quyết, hầu như bắt đầu lại từ đầu, một vấn đề mà chúng ta đã có tất cả những tiền đề vật chất để giải quyết; duy chỉ còn thiếu ý thức về sự cần thiết phải hoàn thành nhiệm vụ đó và thiếu ý thức sẵn sàng giải quyết nó thôi. Đây chính là nói về nhiệm vụ

biến báo chí từ chỗ là một cơ quan chủ yếu phổ biến những tin tức chính trị hàng ngày, thành một cơ quan ngôn luận nghiêm chỉnh giáo dục kinh tế cho quần chúng nhân dân. Cần đạt tới chỗ — và chúng ta sẽ đạt tới chỗ đó — làm cho báo chí phục vụ quần chúng xô-viết, sẽ ít nói tới những vấn đề liên quan đến thành phần ban lãnh đạo chính trị hay những biện pháp chính trị rất thứ yếu thuộc về hoạt động hàng ngày, về công tác thường lệ của tất cả những cơ quan chính trị. Báo chí cần phải nêu lên hàng đầu những vấn đề lao động, cách đặt những vấn đề ấy phải mang tính chất thật là thực tiễn. Báo chí cần phải trở thành cơ quan của công xã lao động, hiểu theo nghĩa là nó sẽ phổ biến chính những điều mà trước kia bọn chủ đạo các xí nghiệp tư bản chủ nghĩa thường cố giấu quần chúng. Đối với bọn tư bản thì tổ chức nội bộ của xí nghiệp của chúng là một điều được cái bí mật thương mại che chở khỏi con mắt công chúng bên ngoài, là một địa hạt mà trong đó hình như chúng muốn trở thành kẻ có toàn quyền và kẻ duy nhất có quyền lực, không những được che chở chống lại sự chỉ trích, chống lại những sự can thiệp bên ngoài, mà còn chống lại những con mắt dòm ngó của người khác. Trái lại, đối với Chính quyền xô-viết, việc tổ chức lao động trong từng xí nghiệp lớn và trong từng công xã nông thôn, chính lại là vấn đề chủ yếu nhất, căn bản nhất và nóng hổi nhất của toàn bộ đời sống xã hội. Phương tiện thứ nhất và chủ yếu của chúng ta để nâng cao kỷ luật tự giác của những người lao động và để thoát khỏi những phương pháp làm việc cổ xưa, không thể dùng được, hay là thoát khỏi những thủ đoạn trây lười trốn việc dưới xã hội tư bản chủ nghĩa — phương tiện chủ yếu đó phải là báo chí, báo chí phải vạch ra những khuyết điểm trong đời sống kinh tế của mỗi công xã lao động, phê phán một cách thẳng tay những khuyết điểm đó, công khai vạch trần tất cả những ung nhọt trong đời sống kinh tế của chúng ta và do đó dựa vào dư luận xã hội của quần

chúng lao động để chữa những ung nhọt đó. Mong rằng trên các báo của chúng ta sẽ có ít đi mười lần (có lẽ nếu ít đi 100 lần thì tốt) những tài liệu nói về những cái mà người ta gọi là thời sự nóng hổi, và mong rằng sẽ xuất bản rộng hàng trăm nghìn, hàng triệu bản những tờ báo giới thiệu cho toàn dân biết về cách làm ăn kiểu mẫu của một số ít công xã lao động đã vượt những công xã khác trong nước. Mỗi công xưởng, mỗi ác-ten, mỗi tổ chức kinh doanh nông nghiệp, mỗi thôn xã đang bước sang nền nông nghiệp mới với việc áp dụng luật xã hội hóa ruộng đất, ngày nay đều đã trở thành — xét về mặt những nguyên tắc dân chủ cơ bản của Chính quyền xô-viết — một công xã độc lập có một tổ chức lao động nội bộ riêng. Nói về việc nâng cao kỷ luật tự giác của người lao động ở trong mỗi công xã đó, sự hiểu biết của họ làm việc ăn khớp với các cán bộ lãnh đạo chuyên môn, dù cho những người đó thuộc giới trí thức tư sản, những kết quả thực tế của họ về mặt tăng năng suất lao động, tiết kiệm sức người, bảo vệ các sản phẩm không để bị ăn cắp một cách chưa từng thấy, một sự ăn cắp mà hiện nay chúng ta đang phải chịu đựng quá sức, — chính đó phải là nội dung của phần lớn những bài vở đăng trên báo chí xô-viết của chúng ta. Chính đó là con đường mà chúng ta có thể và phải theo nhằm trước hết làm cho việc nêu gương trở thành một kiểu mẫu về đạo đức, sau nữa trở thành một kiểu mẫu có tính chất cưỡng bức trong việc tổ chức lao động ở nước Nga xô-viết mới.

Trong xã hội tư bản chủ nghĩa, nhiều lần người ta đã thấy có người đứng ra tổ chức những công xã lao động và hy vọng có thể dùng cái đó để thuyết phục loài người một cách hòa bình và êm dịu về tính chất ưu việt của chủ nghĩa xã hội, và để bảo đảm việc thực hiện nó. Cái quan điểm đó và những phương pháp tiến hành kiểu đó đã gây nên những sự chế giễu hoàn toàn chính đáng của những người mác-xít cách mạng, vì nếu cho rằng có thể đạt được những

biến đổi căn bản nào đó trong hoàn cảnh chế độ nô lệ tư bản chủ nghĩa bằng cách nêu gương một cách đơn độc, thì thật sự đó là một mộng tưởng hoàn toàn viển vông, trên thực tế chỉ tạo nên những xí nghiệp không có sức sống hay biến các xí nghiệp đó thành những tổ chức liên hiệp của những nhà tư bản nhỏ.

Cái thói quen chế giễu và khinh miệt tác dụng của việc nêu gương trong nền kinh tế quốc dân rộng lớn, hiện nay đôi khi còn biểu hiện ở những người không suy nghĩ kỹ về sự biến đổi căn bản từ khi giai cấp vô sản giành được chính quyền. Bây giờ là lúc ruộng đất không còn thuộc quyền sở hữu tư nhân, là lúc công xưởng và nhà máy gần như không còn là sở hữu tư nhân nữa và nhất định trong một tương lai gần nhất sẽ hoàn toàn không còn như thế nữa (trong tình hình hiện nay Chính quyền xô-viết muốn ra những sắc lệnh cần thiết về việc đó thì chẳng có mảy may khó khăn nào) thì tác dụng nêu gương của một công xã lao động đang giải quyết những vấn đề về tổ chức tốt hơn mọi phương pháp khác có một tầm quan trọng vô cùng to lớn. Chính trong lúc này chúng ta phải quan tâm làm sao cho khối lượng những tài liệu vô cùng quý báu hiện có, tức là những kinh nghiệm về tổ chức sản xuất theo lối mới trong từng thành phố, từng xí nghiệp, từng công xã nông thôn, — trở thành tài sản của quần chúng.

Hiện nay chúng ta vẫn còn phải chịu nhiều áp lực của dư luận xã hội của giai cấp tư sản. Chỉ nhìn qua các báo chí của chúng ta là có thể dễ dàng thấy rõ rằng chúng ta vẫn còn bàn quá nhiều về những vấn đề mà giai cấp tư sản đã đề ra cốt làm cho những người lao động lơ là với những nhiệm vụ thực tiễn cụ thể của công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Chúng ta phải biến — và chúng ta nhất định sẽ biến — báo chí từ chỗ là cơ quan chuyên đưa những tin tức giật gân, là cơ quan thông tin chính trị giản đơn, là cơ quan ngôn luận để đấu tranh chống sự xuyên tạc của

giai cấp tư sản, thành một công cụ giáo dục quần chúng về mặt kinh tế, thành một công cụ để giới thiệu cho quần chúng cách tổ chức lao động theo lối mới. Những xí nghiệp hay những công xã nông thôn nào không hưởng ứng một lời kêu gọi nào cũng như một yêu cầu nào về việc phục hồi kỷ luật tự giác và về việc tăng năng suất lao động, thì sẽ bị các đảng xã hội chủ nghĩa nêu tên lên bảng đen và sẽ bị liệt vào hoặc là loại xí nghiệp ốm yếu cần phải trị bệnh bằng những cách xử lý riêng – bằng những biện pháp và những đạo luật riêng – hoặc là loại xí nghiệp phải chịu phạt và phải đóng cửa, còn những người tham gia các xí nghiệp đó sẽ bị truy tố trước tòa án nhân dân. Về mặt này, chính bản thân việc phổ biến công khai sẽ là một cải cách vĩ đại và sẽ giúp cho việc lôi cuốn đông đảo quần chúng nhân dân chủ động tham gia giải quyết những vấn đề ấy, những vấn đề trước hết liên quan tới họ. Cho đến bây giờ, chúng ta vẫn chưa làm được bao nhiêu trong lĩnh vực này, đó chính là do: những sự việc, mà trước kia người ta giữ kín trong từng xí nghiệp, từng công xã nông nghiệp, không cho công chúng biết, thì nay vẫn tiếp tục được giữ bí mật, điều đó trong chế độ tư bản chủ nghĩa là một việc dễ hiểu, nhưng thật là hoàn toàn phi lý, vô nghĩa trong một xã hội mong muốn thực hiện chủ nghĩa xã hội. Sức mạnh của việc nêu gương trước kia không thể biểu lộ trong xã hội tư bản chủ nghĩa, nhưng ngày nay nó sẽ có một tầm quan trọng to lớn trong một xã hội đã xóa bỏ quyền tư hữu về ruộng đất và công xưởng; nó có tầm quan trọng to lớn không những chỉ vì ở đây, có thể người ta sẽ noi theo gương tốt, mà còn vì gương tốt nhất về tổ chức sản xuất tất nhiên sẽ giảm nhẹ lao động và tăng mức tiêu dùng cho những ai đã áp dụng biện pháp tổ chức tốt nhất đó. Và nhân vấn đề tầm quan trọng của báo chí với tư cách là cơ quan chấn chỉnh tổ chức kinh tế và giáo dục cải tạo quần chúng, chúng ta cũng cần phải đề cập đến vấn đề ý nghĩa của báo chí trong tổ chức thi đua.

Tổ chức thi đua phải chiếm một địa vị quan trọng trong số những nhiệm vụ kinh tế của Chính quyền xô-viết. Các nhà kinh tế học tư sản, trong khi chỉ trích chủ nghĩa xã hội, đã nhiều lần nói là những người xã hội chủ nghĩa phủ nhận ý nghĩa quan trọng của thi đua, hoặc không để cho thi đua tồn tại trong chế độ của mình, hoặc, theo như cách họ nói, không để cho thi đua tồn tại trong kế hoạch tổ chức xã hội của mình. Chẳng cần phải nói cũng thấy rằng lời buộc tội đó thật là phi lý, nó đã nhiều lần bị báo chí xã hội chủ nghĩa bác bỏ. Các nhà kinh tế học tư sản xưa nay vẫn lẫn lộn vấn đề đặc điểm của xã hội tư bản chủ nghĩa với vấn đề một hình thức tổ chức thi đua khác. Những người xã hội chủ nghĩa chưa hề bao giờ đả kích việc thi đua cả, mà chỉ đả kích sự cạnh tranh thôi. Cạnh tranh là một thứ hình thức thi đua đặc biệt mà xã hội tư bản chủ nghĩa vốn có, là sự giành giật miếng ăn, giành giật ảnh hưởng và địa vị trên thị trường giữa những người sản xuất riêng lẻ. Thủ tiêu sự cạnh tranh, với tính cách là sự giành giật chỉ gắn liền với thị trường của những người sản xuất, quyết không có nghĩa là thủ tiêu thi đua; trái lại, chính việc thủ tiêu nền sản xuất hàng hóa và thủ tiêu chủ nghĩa tư bản sẽ mở đường cho khả năng tổ chức thi đua với những hình thức nhân đạo, chứ không phải dã man. Chính là hiện nay, ở nước Nga, với cơ sở chính quyền do nước Cộng hòa xô-viết tạo ra, với những đặc điểm kinh tế riêng của nước Nga, nơi có đất rộng bao la và có những điều kiện hết sức khác nhau, – chính là hiện nay việc tổ chức thi đua theo những nguyên tắc xã hội chủ nghĩa phải là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất, có hiệu quả nhiều nhất của công cuộc cải tạo xã hội.

Chúng ta chủ trương theo chế độ tập trung dân chủ. Nhưng cần phải hiểu rõ rằng chế độ tập trung dân chủ, một mặt, thật khác xa chế độ tập trung quan liêu chủ nghĩa, và, mặt khác, thật khác xa chủ nghĩa vô chính phủ. Những kẻ phản đối chế độ tập trung đều luôn luôn đưa ra chế độ

tự trị và chế độ liên bang, xem đó là những biện pháp để chống lại những sự bất trắc của chế độ tập trung. Kỳ thực, chế độ tập trung dân chủ không mấy may loại trừ chế độ tự trị, mà trái lại còn bao hàm sự cần thiết phải có chế độ tự trị. Kỳ thực, ngay cả chế độ liên bang cũng vậy, nếu nó được áp dụng trong những giới hạn hợp lý xét theo quan điểm kinh tế, nếu nó được xây dựng trên cơ sở những đặc thù dân tộc quan trọng đòi hỏi thực sự cần phải có một sự riêng biệt nào đó về mặt nhà nước, ngay cả chế độ liên bang nữa cũng không có chút gì mâu thuẫn với chế độ tập trung dân chủ. Trong một chế độ thực sự dân chủ, và nhất là với hình thức tổ chức nhà nước kiểu xô-viết, thì chế độ liên bang thường chỉ là một bước quá độ để đi tới chế độ tập trung dân chủ chân chính mà thôi. Nước Cộng hòa xô-viết Nga là một thí dụ đã cho ta thấy một cách đặc biệt rõ ràng rằng chế độ liên bang mà chúng ta hiện đang thiết lập và sẽ thiết lập, chính là một biện pháp chắc chắn nhất để hợp nhất một cách vững chắc nhất các dân tộc trong nước Nga thành một Nhà nước xô-viết thống nhất với chế độ tập trung dân chủ.

Và cũng như chế độ tập trung dân chủ đã không mấy may loại trừ chế độ tự trị và chế độ liên bang, thì nó cũng không mấy may loại trừ, mà trái lại, còn bao hàm khả năng để cho các địa phương và cả các công xã trong nước có quyền tự do đầy đủ nhất trong việc định ra các hình thức khác nhau về sinh hoạt chính trị, xã hội, kinh tế. Không có gì sai lầm bằng việc lẫn lộn chế độ tập trung dân chủ với chủ nghĩa quan liêu và với lối rập khuôn máy móc. Hiện giờ nhiệm vụ của chúng ta chính là phải thực hiện chế độ tập trung dân chủ trong lĩnh vực kinh tế, bảo đảm sự hoạt động tuyệt đối ăn khớp và thống nhất của các ngành kinh tế như đường sắt, bưu điện và các ngành vận tải khác, v. v.; và đồng thời chế độ tập trung, hiểu theo nghĩa thực sự dân chủ, đã bao hàm khả năng — khả năng này do lịch

sử tạo ra lần đầu tiên — phát huy một cách đầy đủ và tự do không những các đặc điểm của địa phương mà cả những sáng kiến của địa phương, tính chủ động của địa phương, tính chất muôn hình muôn vẻ của các đường lối, của các phương pháp và phương tiện để đạt đến mục đích chung. Bởi vậy nhiệm vụ tổ chức thi đua gồm có hai mặt: một mặt, nó đòi hỏi phải thực hành chế độ tập trung dân chủ như chúng tôi đã phác ra ở trên; mặt khác, tổ chức thi đua có nghĩa là có thể tìm ra con đường đúng đắn nhất, tiết kiệm nhất để cải tổ chế độ kinh tế của nước Nga. Nói chung, con đường đó mọi người đều đã biết. Đó là con đường chuyển sang một nền kinh tế lớn được xây dựng trên cơ sở công nghiệp cơ khí, đó là con đường chuyển sang chủ nghĩa xã hội. Nhưng điều kiện và hình thức cụ thể của bước quá độ đó thì tất nhiên và phải là muôn hình muôn vẻ tùy theo điều kiện khi bắt đầu phong trào xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đặc điểm của địa phương, đặc trưng của chế độ kinh tế, hình thức sinh hoạt, trình độ chuẩn bị của dân cư, và cả những cố gắng muốn thực hiện một kế hoạch nào đó, — tất cả những cái ấy đều phải được phản ánh ở trong tính chất độc đáo của con đường mà một công xã lao động này hay một công xã lao động nọ ở trong nước đã dùng để tiến lên chủ nghĩa xã hội. Tính chất muôn hình muôn vẻ đó càng phong phú, — tất nhiên là với điều kiện nó không biến thành lập dị, — thì chúng ta lại càng thực hiện được chế độ tập trung dân chủ và thực hiện được nền kinh tế xã hội chủ nghĩa một cách chắc chắn và nhanh chóng hơn. Hiện nay chúng ta chỉ còn có việc tổ chức thi đua, nghĩa là bảo đảm việc phổ biến công khai làm cho tất cả các công xã trong nước có thể giới thiệu về tình hình phát triển cụ thể của kinh tế trong các địa phương khác nhau, — thứ hai, bảo đảm việc so sánh những thành tựu của bước tiến lên chủ nghĩa xã hội ở công xã này hoặc ở công xã khác của nhà nước, — ba là, bảo đảm cho các công xã có thể áp dụng

được vào thực tiễn những kinh nghiệm của một công xã khác, bảo đảm khả năng trao đổi những vật lực — và nhân lực đã được biểu hiện một cách tốt đẹp nhất trong một ngành kinh tế quốc dân hay quản lý nhà nước nào đó. Do bị đè nén bởi chế độ tư bản chủ nghĩa nên đến nay chúng ta vẫn chưa hình dung được chính xác những lực lượng rất phong phú còn tiềm tàng trong quần chúng lao động, trong các công xã lao động muôn hình muôn vẻ của một nước lớn, trong những lực lượng trí thức, là những người trước đây đã thực hiện những mệnh lệnh của bọn tư bản một cách cứng đờ và im lìm; chúng ta vẫn chưa hình dung được chính xác những lực lượng nào đang tiềm tàng và có thể sẽ nảy nở dưới chế độ xã hội chủ nghĩa. Nhiệm vụ của chúng ta chỉ là dọn quang con đường cho các lực lượng ấy. Và nếu chúng ta coi việc tổ chức thi đua là một nhiệm vụ toàn quốc thì trong điều kiện thực hiện chế độ nhà nước theo những nguyên tắc xô-viết và trong điều kiện xóa bỏ chế độ tư hữu về ruộng đất, công xưởng, nhà máy, v. v., thì tất nhiên những thành tựu sẽ xuất hiện và sẽ gọi cho chúng ta những hình thức xây dựng sau này.

CHƯƠNG XI

Nghị quyết của Đại hội bất thường các Xô-viết mà tôi đã nêu lên lúc đầu, ngoài những điều khác, đã nói đến sự cần thiết phải xây dựng một tổ chức hoàn chỉnh và vững mạnh¹⁾. Ngày nay những cơ quan xô-viết cũng như các đơn vị kinh tế đang hoạt động trong phạm vi nước Nga, vẫn còn ở một trình độ tổ chức vô cùng thấp. Có thể nói rằng một tình trạng hết sức vô tổ chức đang ngự trị ở đó.

Nhưng nếu xem đó là một tình trạng tan rã, sụp đổ và suy tàn, thì sẽ không đúng. Nếu báo chí tư sản đánh giá như vậy thì rõ ràng đó là vì quyền lợi giai cấp của bọn tư

¹⁾ Xem tập này, tr. 152-154.

bản buộc người ta phải nhìn nhận như vậy, hay nói đúng hơn, phải làm ra vẻ nhìn nhận như vậy. Thực ra, bất kỳ ai có đôi chút quan điểm lịch sử khi nhận xét sự vật, thì sẽ không mảy may nghi ngờ gì rằng tình trạng vô tổ chức hiện nay chỉ là một tình trạng quá độ, quá độ từ cái cũ tiến lên cái mới, chỉ là trạng thái phát triển của cái mới đó. Bước chuyển từ cái cũ sang cái mới, nếu được thực hiện một cách đột ngột như trường hợp ở Nga từ tháng Hai 1917, tất nhiên đòi hỏi phải có một sự phá hủy khổng lồ đối với những cái gì mục nát và mất hết sinh khí trong đời sống xã hội. Và đương nhiên, việc tìm kiếm cái mới không thể tạo ra ngay lập tức những hình thái dứt khoát, được xác định rõ ràng, hầu như được cố định lại một cách bất di bất dịch, những hình thái mà trước kia đã hình thành và được duy trì qua hàng bao thế kỷ. Những cơ quan xô-viết và những tổ chức kinh tế hiện nay có nhiệm vụ thực hiện việc công nhân kiểm soát trong công nghiệp, thì hãy còn trong giai đoạn hình thành và hoàn toàn chưa ổn định. Có thể nói là trong những tổ chức ấy việc tranh luận và họp mít-tinh tất nhiên còn chiếm ưu thế so với công tác thiết thực. Nhưng không thể làm khác được, vì nếu không lôi cuốn các tầng lớp nhân dân mới để họ tham gia vào việc xây dựng xã hội, nếu không thúc tỉnh tích cực của đông đảo quần chúng trước kia đã nằm im lìm, thì không thể nói đến một cuộc cải tạo có tính chất cách mạng nào cả. Những cuộc tranh luận vô tận và những cuộc mít-tinh liên miên — về điểm này các báo chí tư sản đã nói đến rất nhiều và hết sức hần học — là một bước quá độ tất yếu của những quần chúng còn hoàn toàn chưa được chuẩn bị cho công cuộc kiến thiết xã hội, một bước quá độ từ trạng thái chìm đắm trong giấc ngủ lịch sử sang một sự sáng tạo lịch sử mới. Thực ra không có gì là đáng sợ cả nếu bước quá độ đó kéo dài ở một đôi chỗ, hay nếu việc huấn luyện quần chúng về công việc mới không thực hiện được nhanh chóng như

lòng mong ước của một người đã quen làm việc đơn độc và không hiểu được thế nào là phát động hàng trăm, hàng nghìn và hàng triệu người tham gia vào sinh hoạt chính trị độc lập. Nhưng, trong khi quan niệm như vậy, chúng ta cũng cần phải hiểu được cái bước ngoặt đang diễn ra về mặt này. Chừng nào mà những cơ quan xô-viết còn chưa được thiết lập trên khắp nước Nga, chừng nào mà việc xã hội hóa ruộng đất và việc quốc hữu hóa công xưởng chỉ là những ngoại lệ, thì tất nhiên sự quản lý xã hội đối với nền kinh tế quốc dân chưa thể thoát khỏi (nếu chúng ta xét theo quy mô toàn quốc) cái giai đoạn chuẩn bị sơ bộ với những cuộc tranh luận, thảo luận và giải thích. Chính bây giờ là lúc chúng ta đã đi đến bước ngoặt, là lúc những cơ quan xô-viết đã được thiết lập trên khắp nước Nga. Xuất phát từ Đại Nga, những cơ quan đó đã lan rộng đến đại đa số những dân tộc khác trong nước. Việc xã hội hóa ruộng đất ở nông thôn và chế độ kiểm soát của công nhân ở thành thị không còn là trường hợp ngoại lệ nữa, mà trái lại đã trở thành lệ thường.

Mặt khác, tình hình vô cùng nguy ngập và thậm chí là tuyệt vọng của đất nước trong việc bảo đảm ít ra một khả năng nào đó để cho đa số nhân dân sống còn, tức là bảo đảm cho họ khỏi bị đói, — những điều kiện kinh tế đó đòi hỏi cấp bách phải giành được những kết quả thực tiễn nào đó. Nông thôn có thể tự túc được lúa mì, điều đó là chắc chắn, nhưng chỉ có thể tự túc được nếu toàn bộ khối lượng lúa mì hiện có được thực sự kiểm kê một cách tuyệt đối chặt chẽ và nếu người ta biết phân phối nó trong toàn thể nhân dân một cách hết sức tiết kiệm và hết sức dành dụm. Nhưng muốn phân phối được đúng thì phải tổ chức vận tải tốt. Mà chính ngành vận tải lại bị chiến tranh tàn phá nhiều nhất. Và muốn phục hồi lại ngành vận tải ở trong một nước rộng lớn như ở nước Nga, thì trước hết cần phải có một tổ chức hoàn chỉnh và vững mạnh và có thể thật sự

cần phải có hàng triệu người làm việc một cách chính xác như bộ máy đồng hồ. Hiện nay chính là chúng ta đã đi đến đúng cái bước ngoặt khi mà chúng ta phải bắt đầu phân biệt nghiêm khắc hai phạm trù chức năng dân chủ: một mặt là những cuộc tranh luận, những cuộc mít-tinh; mặt khác, là phải đặt một trách nhiệm hết sức chặt chẽ đối với các chức vụ thực hành và đối với việc chấp hành một cách tuyệt đối cần mẫn, có kỷ luật và tự nguyện những mệnh lệnh và chỉ thị cần thiết nhằm làm cho bộ máy kinh tế chạy một cách thật sự chính xác như đồng hồ, đồng thời không mảy may xao nhãng việc chuẩn bị cho quần chúng tham gia quản lý mọi công việc của xã hội về mặt nhà nước và kinh tế, không hề mảy may ngăn cản quần chúng thảo luận thật tỉ mỉ những nhiệm vụ mới (mà trái lại còn giúp đỡ họ bằng đủ mọi cách để họ thảo luận và tự họ suy nghĩ kỹ rồi đi đến những quyết định đúng đắn). Người ta không thể đạt tới việc đó ngay được, mấy tháng trước đây mà đòi hỏi điều đó thì thật là một lối nghĩ thông thái rơm và thậm chí là một hành động khiêu khích có ác ý. Nói chung, sự biến đổi đó không thể do bất cứ một sắc lệnh nào, một mệnh lệnh nào tạo nên được. Nhưng đã đến lúc mà việc thực hiện chính sự biến đổi đó lại trở thành trung tâm của toàn bộ hoạt động cải tạo cách mạng của chúng ta. Bây giờ sự biến đổi đó đã được chuẩn bị đầy đủ rồi, những điều kiện để thực hiện nó đã chín muồi, cho nên không thể trì hoãn và đợi chờ được nữa. Trong cuộc thảo luận mới đây về vấn đề cải tổ ngành vận tải đường sắt và làm cho ngành này hoạt động tốt, có một vấn đề đã được đặt ra là xét xem trên một mức độ nào, quyền cá nhân chỉ huy (quyền mà người ta có thể gọi là quyền độc tài) có thể đi đôi được với những tổ chức dân chủ nói chung, đặc biệt là với nguyên tắc tập thể lãnh đạo trong quản lý, và nói riêng với nguyên tắc tổ chức xã hội chủ nghĩa xô-viết. Không nghi ngờ gì nữa, ý kiến rất phổ biến là ý kiến cho rằng không

thể đi đòi như thế được, rằng quyền độc tài của cá nhân không thể đi đòi với chế độ dân chủ, cũng như với kiểu nhà nước xô-viết và với nguyên tắc tập thể lãnh đạo. Không có gì sai lầm hơn ý kiến ấy.

Nguyên tắc dân chủ về tổ chức — dưới hình thức cao nhất của nó, tức là việc các Xô-viết thực hiện những đề nghị và những yêu cầu để cho quần chúng tích cực tham gia không những vào việc thảo luận những quy tắc, những quyết định và các đạo luật chung, không những tham gia vào việc kiểm tra việc chấp hành các quy tắc, quyết định và đạo luật đó, mà còn trực tiếp tham gia thi hành chúng nữa — có nghĩa là mỗi đại biểu của quần chúng, mỗi công nhân, đều phải được ở trong điều kiện có thể tham gia thảo luận các đạo luật của nhà nước, bầu cử các đại biểu của mình cũng như thi hành các đạo luật của nhà nước. Nhưng hoàn toàn không vì thế mà có thể tha thứ một sự hỗn loạn hoặc một sự mất trật tự dù là cón con nào trong vấn đề xét xem trong mỗi trường hợp cụ thể ai là người chịu trách nhiệm về những nhiệm vụ thừa hành nhất định nào đó, về việc chấp hành những mệnh lệnh nào đó, về việc lãnh đạo một quá trình lao động chung nào đó trong một thời gian nhất định. Quần chúng phải có quyền được tự mình cử ra những người lãnh đạo có trách nhiệm. Quần chúng phải có quyền được thay đổi những người lãnh đạo của mình, phải có quyền được hiểu rõ và kiểm tra mỗi một bước nhỏ nhất trong hoạt động của những người đó. Quần chúng phải có quyền được đề bạt trong nội bộ của họ bất kỳ một công nhân nào lên phụ trách chức vụ lãnh đạo. Nhưng như vậy không mấy may có nghĩa là quá trình lao động tập thể có thể không cần một sự lãnh đạo nào, không cần có sự xác định chính xác chức trách của người lãnh đạo, không cần một trật tự hết sức nghiêm ngặt do ý chí thống nhất của người lãnh đạo lập ra. Đường sắt cũng như ngành vận tải, những máy móc lớn cũng như các xí nghiệp nói chung đều

không thể hoạt động tốt được nếu không có một ý chí thống nhất gắn liền toàn thể những người lao động lại với nhau thành một bộ máy kinh tế thống nhất hoạt động một cách chính xác như bộ máy của đồng hồ. Chủ nghĩa xã hội là sản phẩm của nền đại công nghiệp cơ khí. Và nếu quần chúng lao động đang xây dựng chủ nghĩa xã hội mà không biết đem ứng dụng những cơ quan của mình cho phù hợp với những phương thức hoạt động của đại công nghiệp cơ khí, thì không thể nói đến việc thiết lập chủ nghĩa xã hội được. Vì thế trong giai đoạn hiện nay khi Chính quyền xô-viết và chuyên chính vô sản đã được củng cố đầy đủ, khi các trận tuyến phản kháng chủ yếu của kẻ thù, tức là của bọn bóc lột, đã bị phá tan triệt để và không thể gây tác hại được nữa, khi quần chúng, do sự hoạt động của các cơ quan xô-viết, đã được chuẩn bị đầy đủ để tham gia một cách độc lập vào toàn bộ đời sống xã hội, thì nhiệm vụ trước mắt của chúng ta là phải phân biệt thật rành mạch giữa việc thảo luận và các cuộc mít-tinh với việc chấp hành một cách tuyệt đối tất cả những mệnh lệnh của người lãnh đạo. Như thế tức là phải phân biệt giữa việc chuẩn bị cho quần chúng thi hành một biện pháp nào đó và kiểm tra việc thi hành biện pháp đó — một sự chuẩn bị cần thiết, bổ ích và được mọi Xô-viết hoàn toàn thừa nhận, — với bản thân việc thi hành biện pháp ấy. Hiện nay, quần chúng có thể — các Xô-viết đều đảm bảo cho họ điều đó — nắm trong tay toàn bộ chính quyền và có thể củng cố được chính quyền đó. Nhưng muốn tránh được cái tình trạng hiện nay khiến chúng ta rất khổ tâm là người lãnh đạo nhiều nhưng không có ai chịu trách nhiệm, thì chúng ta phải biết thật rõ ràng xem, đối với mỗi chức vụ, thì cụ thể những ai đã được bầu lên giữ chức vụ lãnh đạo và phải chịu trách nhiệm về sự hoạt động của toàn bộ bộ máy kinh tế. Muốn vậy, thì phải thường xuyên lợi dụng mọi cơ hội có thể có mà xác định rõ những người phụ trách được bầu ra để thực hành được

chế độ thủ trưởng đối với toàn bộ cơ cấu kinh tế. Những mệnh lệnh của người lãnh đạo phải được thi hành một cách tự nguyện; phải chuyển từ cái hình thức hỗn hợp là vừa thảo luận, vừa mít-tinh, vừa chấp hành, và đồng thời vừa phê bình, kiểm tra và sửa chữa, — sang sự hoạt động hết sức chính xác của một xí nghiệp cơ khí. Đại đa số các công xã lao động ở nước Nga, quần chúng công nhân và nông dân đã và đang bắt tay thực hiện nhiệm vụ đó. Nhiệm vụ của Chính quyền xô-viết là phải đảm nhiệm vai trò người giải thích bước ngoặt đang diễn ra và phải dùng pháp luật để khẳng định tính tất yếu của bước ngoặt ấy.

CHƯƠNG XII

Trước kia khẩu hiệu về ý thức thực tiễn và về đầu óc thiết thực không được thấm nhuần rộng rãi trong hàng ngũ những người cách mạng. Thậm chí có thể nói rằng đối với họ, không có một khẩu hiệu nào ít được phổ biến hơn khẩu hiệu đó. Điều hoàn toàn tất nhiên là vào thời kỳ mà nhiệm vụ của những người cách mạng là phá hủy xã hội cũ tư bản chủ nghĩa, thì đối với khẩu hiệu đó họ phải có một thái độ phủ định và châm biếm. Vì trong thực tiễn, lúc đó khẩu hiệu này che giấu, dưới hình thức này hay hình thức nọ, cái ý muốn thỏa hiệp với chủ nghĩa tư bản hoặc là muốn giảm bớt sức tiến công của giai cấp vô sản và những cơ sở của chủ nghĩa tư bản, muốn làm yếu cuộc đấu tranh cách mạng chống chủ nghĩa tư bản. Lẽ hoàn toàn tự nhiên là tình hình tất phải thay đổi hẳn sau khi giai cấp vô sản giành được chính quyền, sau khi chính quyền đó đã được bảo đảm, sau khi những cơ sở của xã hội mới, xã hội xã hội chủ nghĩa, đã được bắt đầu xây dựng trên một quy mô rộng lớn. Như đã nói ở trên, chúng ta không có quyền, kể cả bây giờ nữa, làm yếu một mảy may nào công tác của chúng ta nhằm làm cho quần chúng nhân dân

nhận rõ tính chất đúng đắn của các tư tưởng của chúng ta, và nhằm thủ tiêu sự phản kháng của bọn bóc lột. Nhưng chúng ta đã thực hiện được điểm chủ yếu trong việc hoàn thành hai chức năng đó. Chính khẩu hiệu về ý thức thực tiễn và về đầu óc thiết thực ngày nay đã trở thành khẩu hiệu chủ yếu và cấp bách nhất. Do đó từ nay việc lôi cuốn những người trí thức tư sản tham gia công tác là một nhiệm vụ thực tế trước mắt, chín muồi và cần thiết. Nếu coi sự lôi cuốn này là sự dao động của chính quyền, là một sự từ bỏ nào đó những nguyên tắc của chủ nghĩa xã hội, là một sự thỏa hiệp mà không thể dung thứ được với giai cấp tư sản, thì thật là phi lý đến nực cười. Nếu ý kiến ấy lên tức là lấp lại một cách vô nghĩa những danh từ thuộc một thời kỳ hoạt động hoàn toàn khác của các đảng vô sản cách mạng. Trái lại, chính là để thực hiện những nhiệm vụ cách mạng của chúng ta, chính là để cho những nhiệm vụ đó không còn là một điều không tưởng hay là một ước nguyện ngây thơ, mà sẽ thật sự trở thành hiện thực, để cho những nhiệm vụ đó được thực hiện ngay lập tức, chính vì mục đích đó mà bây giờ chúng ta phải tự đặt ra cho chúng ta cái nhiệm vụ hàng đầu trước mắt và chủ yếu nhất này: tức là tiến hành công tác tổ chức với ý thức thực tiễn và đầu óc thiết thực. Hiện nay vấn đề chính là ở chỗ ở khắp mọi nơi phải bắt tay vào việc thực tế xây dựng cái lâu đài mà từ lâu chúng ta đã phác họa ra, cái lâu đài mà chúng ta đã hoạt động khá kiên quyết để giành và đã giành được khá chắc cái nền móng cho nó, cái lâu đài mà chúng ta đã tập hợp đầy đủ vật liệu để xây dựng, và bây giờ chỉ còn có việc phải làm giàn giáo, phải bận quần áo lao động vào, đừng sợ vật liệu hỗ trợ đủ các loại làm bẩn áo quần, đồng thời chấp hành nghiêm chỉnh các mệnh lệnh của những người lãnh đạo công tác thực tiễn, — mà cứ việc xây dựng cái lâu đài ấy, xây dựng và xây dựng.

Trong việc quy định nhiệm vụ của chúng ta, đôi khi người

ta đã không hiểu được những sự thay đổi mà chúng ta đã nói ở trên, không hiểu đến mức như thế nào thì có thể thấy rõ qua cuộc tranh luận mới đây về vai trò các công đoàn⁶². Người ta đưa ra quan điểm (quan điểm này được những người men-sê-vích ủng hộ, dĩ nhiên với mục đích rõ ràng là khiêu khích, nghĩa là khiêu khích chúng ta làm những điều chỉ có lợi cho giai cấp tư sản mà thôi) rằng muốn bảo vệ và củng cố tính độc lập giai cấp của giai cấp vô sản thì công đoàn không nên trở thành những tổ chức của nhà nước. Quan điểm đó được che đậy bằng những danh từ đẹp đẽ dễ nghe, khá quen thuộc và khá thành thuộc, về sự đấu tranh của lao động chống tư bản và về sự cần thiết phải giữ gìn tính độc lập giai cấp của giai cấp vô sản. Nhưng thực tế thì quan điểm đó trước kia và bây giờ vẫn là sự khiêu khích hết sức thô lỗ của giai cấp tư sản, hoặc là kết quả của một sự suy nghĩ hết sức thiếu chín chắn và sự lặp lại một cách câu nệ những khẩu hiệu ngày hôm qua, như sự phân tích những điều kiện đã thay đổi của giai đoạn lịch sử hiện nay đã chỉ rõ. Nhiệm vụ chính ngày hôm qua của công đoàn là đấu tranh chống tư bản và bảo vệ tính độc lập giai cấp của giai cấp vô sản. Khẩu hiệu ngày hôm qua là sự không tin nhiệm đối với nhà nước, vì đó là nhà nước tư sản. Ngày nay nhà nước trở thành và đã trở thành nhà nước vô sản. Giai cấp công nhân trở thành và đã trở thành giai cấp thống trị trong nước. Các công đoàn trở thành và phải trở thành những tổ chức nhà nước có nhiệm vụ trước tiên là cải tổ lại toàn bộ đời sống kinh tế trên những nguyên tắc của chủ nghĩa xã hội. Do đó nếu đem áp dụng vào giai đoạn hiện nay những khẩu hiệu của phong trào công đoàn cũ, thì tức là cự tuyệt những nhiệm vụ xã hội chủ nghĩa của giai cấp công nhân.

Về các hợp tác xã thì cũng cần nói như vậy. Hợp tác xã là một cửa hiệu nhỏ, và tất cả những sự thay đổi, tất cả những sự hoàn thiện, tất cả những sự cải cách nào đi

nữa cũng sẽ không làm cho nó mất được tính chất một cửa hiệu nhỏ. Thời đại tư bản chủ nghĩa đã làm cho những người xã hội chủ nghĩa quen với cách nhìn như vậy. Và không còn nghi ngờ gì nữa, quan điểm đó đã biểu thị đúng đắn thực chất của các hợp tác xã khi mà các hợp tác xã đó còn là một bộ phận nhỏ trong bộ máy của chế độ tư sản. Nhưng vấn đề chính là ở chỗ vị trí của các hợp tác xã đã thay đổi căn bản về nguyên tắc, từ khi giai cấp vô sản giành được chính quyền, từ khi chính quyền nhà nước vô sản bắt đầu việc xây dựng một cách có hệ thống chế độ xã hội chủ nghĩa. Ở đây, lượng đã biến thành chất. Hợp tác xã khi còn là hòn đảo nhỏ trong xã hội tư bản chủ nghĩa, thì là một cửa hiệu nhỏ. Nhưng nếu hợp tác xã được phổ cập trong toàn bộ một xã hội mà trong đó đất đai đã được xã hội hóa và các công xưởng, nhà máy đã được quốc hữu hóa, thì nó là chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ của Chính quyền xô-viết, sau khi giai cấp tư sản đã bị tước đoạt về mặt chính trị và về mặt kinh tế, rõ ràng (chủ yếu) là ở chỗ phải mở rộng việc thiết lập các tổ chức hợp tác trong toàn bộ xã hội nhằm làm cho tất cả công dân trong nước này trở thành những thành viên của một hợp tác xã toàn quốc thống nhất, hay nói cho đúng hơn, là hợp tác xã nhà nước chung. Nếu chúng ta lẩn tránh nhiệm vụ đó, vin vào tính chất giai cấp của các hợp tác xã công nhân, thì chúng ta sẽ là những người phản động thụt lùi khỏi thời đại đã mở ra sau khi giai cấp vô sản giành được chính quyền, quay trở về thời đại cũ. Dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân đã biểu lộ hai xu hướng trong hoạt động chính trị và kinh tế của mình. Một mặt là xu hướng muốn được sống một cách thuận tiện và khấm khá dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đó là điều chỉ có thể thực hiện được đối với một tầng lớp trên ít ỏi trong giai cấp vô sản. Mặt khác là xu hướng muốn dẫn đầu tất cả quần chúng lao động và bị bóc lột nhằm lật đổ bằng cách mạng ách thống trị của

tư bản nói chung. Rõ ràng là một khi cái xu hướng thứ hai đó đã thắng, tư bản đã bị lật đổ và chúng ta phải bắt đầu xây dựng hợp tác xã xã hội chủ nghĩa của toàn dân, thì đương nhiên quan điểm của chúng ta về nhiệm vụ và điều kiện của phong trào hợp tác cũng thay đổi một cách căn bản. Chúng ta phải thỏa thuận với các hợp tác xã tư sản cũng như với các hợp tác xã vô sản. Không có điều gì phải sợ cả. Về phía chúng ta mà sợ thỏa thuận với các hợp tác xã tư sản, thì thật là buồn cười, vì ngày nay chúng ta là những người nắm quyền thống trị. Chúng ta cần có một sự thỏa thuận như vậy để tìm được những hình thức thực tế có thể áp dụng được, những hình thức thuận tiện, thích hợp với chúng ta, nhằm chuyển từ những hợp tác xã phân tán và cục bộ, tiến lên một hợp tác xã thống nhất của toàn dân. Là một chính quyền nhà nước, chúng ta không thể sợ thỏa thuận với các hợp tác xã tư sản, vì sự thỏa thuận đó sẽ làm cho các hợp tác xã ấy tất phải phục tùng chúng ta. Đồng thời chúng ta cũng cần hiểu rằng chúng ta là một chính quyền nhà nước mới, vô sản, rằng giai cấp công nhân ngày nay đã trở thành giai cấp thống trị của nhà nước. Vì thế các hợp tác xã công nhân phải dẫn đầu phong trào chuyển các hợp tác xã riêng lẻ thành hợp tác xã thống nhất của toàn dân. Giai cấp công nhân không nên tách rời các bộ phận khác trong dân chúng, mà trái lại phải lãnh đạo toàn bộ dân chúng, không trừ một bộ phận nào, tập hợp tất cả họ vào trong một hợp tác xã thống nhất của toàn dân. Còn như biện pháp quá độ thực tiễn nào có thể áp dụng được ngay để làm việc đó, thì đấy là một vấn đề khác. Nhưng phải nhận thức rõ ràng và khẳng định dứt khoát rằng hiện nay tất cả vấn đề chính là ở bước quá độ, thực tiễn đó, rằng chính quyền nhà nước vô sản phải bắt tay thực hiện bước quá độ ấy, phải đưa tất cả mọi thứ cải cách liên quan đến bước quá độ đó ra kiểm tra bằng thực nghiệm và phải thực hiện cho kỳ được bước quá độ đó.

CHƯƠNG XIII

Khi bàn đến vấn đề chỉnh đốn kỷ luật và kỷ luật tự giác của những người lao động thì cần đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò quan trọng hiện nay của các tòa án. Trong xã hội tư bản chủ nghĩa, tòa án chủ yếu là một bộ máy áp bức, bộ máy bóc lột của giai cấp tư sản. Bởi vậy nhiệm vụ tuyệt đối của cách mạng vô sản không phải là cải cách những cơ quan xét xử (bọn dân chủ - lập hiến cùng bọn phụ họa với chúng là phái men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu đã đóng khung trong nhiệm vụ ấy) mà phải đập tan hoàn toàn, quét sạch đến tận gốc tất cả tòa án cũ và bộ máy của nó. Nhiệm vụ cần thiết đó, cuộc Cách mạng tháng Mười đã hoàn thành và hoàn thành thắng lợi. Để thay thế tòa án cũ, cuộc cách mạng đã thiết lập tòa án mới, có tính chất nhân dân, nói đúng ra là tòa án xô-viết, xây dựng trên nguyên tắc là các giai cấp lao động, bị bóc lột, và chỉ có các giai cấp ấy thôi, tham gia quản lý nhà nước. Cần có tòa án mới trước hết là để đấu tranh chống bọn bóc lột, chúng mưu toan phục hồi lại ách thống trị của chúng hay bảo vệ những đặc quyền của chúng, hoặc cố giành lại một phần nhỏ nào đấy những đặc quyền đó một cách lén lút bằng sự lừa bịp. Nhưng ngoài ra, các tòa án, nếu thực sự được tổ chức trên nguyên tắc của những cơ quan xô-viết, thì còn có một nhiệm vụ khác quan trọng hơn. Đó là nhiệm vụ bảo đảm việc thực hiện một cách chặt chẽ nhất kỷ luật và kỷ luật tự giác của người lao động. Chúng ta sẽ là những người không tưởng nực cười, nếu chúng ta tưởng rằng một nhiệm vụ như vậy có thể thực hiện được ngay sau khi chính quyền tư sản bị sụp đổ, nghĩa là trong giai đoạn đầu của bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội, hoặc có thể thực hiện mà không cần cưỡng bức. Không có cưỡng bức thì nhiệm vụ đó hoàn toàn không thể thực hiện được. Chúng ta cần có nhà nước,

chúng ta cần có cương bức. Các tòa án xô-viết phải là những cơ quan của nhà nước vô sản, thực hiện sự cương bức đó. Và nhiệm vụ to lớn của tòa án là phải giáo dục dân chúng về kỷ luật lao động. Những điều chúng ta đã làm được nhằm mục đích đó hãy còn quá ít ỏi, hay nói cho đúng hơn, hầu như không có gì. Thế mà chúng ta phải đi tới chỗ tổ chức cho được cái loại tòa án như vậy trên một quy mô to lớn nhất, hoạt động của nó phải bao trùm tất cả đời sống lao động của đất nước. Chỉ có những loại tòa án như vậy, được đông đảo quần chúng lao động và bị bóc lột tham gia vào hoạt động của nó, mới có thể, dưới những hình thức dân chủ phù hợp với nguyên tắc của Chính quyền xô-viết, làm cho những nguyện vọng xây dựng kỷ luật và kỷ luật tự giác không trở thành những nguyện vọng hào huyền. Chỉ có những loại tòa án như vậy mới có thể làm cho ta có được một chính quyền cách mạng và tất cả chúng ta đều thừa nhận bằng lời nói khi nói đến chuyên chính vô sản, nhưng lắm lúc chúng ta lại không thấy nó, mà lại thấy xung quanh chúng ta một cái gì ủy mị mềm yếu. Kỳ thật, đúng hơn là không nên đem trạng thái xã hội mà trong đó chúng ta đang sống để so sánh với sự mềm yếu, mà nên đem so sánh nó với một sự tôi luyện kim khí để có được một hợp kim bền vững hơn.

Đọc vào khoảng giữa ngày 23 và 28 tháng Ba 1918

Một phần của chương XII đăng lần đầu vào ngày 3 tháng Bảy 1926 trên báo "Sự thật", số 150; các chương X (không toàn bộ), XI, XII, XIII đăng lần đầu vào ngày 14 tháng Tư 1929 trên báo "Sự thật", số 86; các chương IV (đoạn cuối), V, VI, VII, VIII, IX và X (đoạn đầu) đăng lần đầu kỳ này

Theo đúng bản ghi tốc ký

NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIẾT⁶³

Viết xong vào khoảng giữa ngày 13 và 26 tháng Tư 1918

*Đăng ngày 28 tháng Tư 1918 trên báo "Sự thật", số 83 và Phụ lục báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 85
Ký tên: N. Lê-nin*

Theo đúng bản in trong cuốn sách nhỏ: N. Lê-nin. "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết", xuất bản lần thứ 2, Mát-xcơ-va, 1918, có đối chiếu với bản thảo

HOÀN CẢNH QUỐC TẾ CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ XÔ-VIẾT NGA VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ CƠ BẢN CỦA CUỘC CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Nhờ có nền hòa bình mà chúng ta đã giành được, – dù nó đi kèm với những điều kiện nặng nề, và dù nó mỏng manh đến đâu chăng nữa, – nước Cộng hòa xô-viết Nga đã có khả năng, trong một thời gian nào đó, tập trung được lực lượng của mình vào lĩnh vực trọng yếu nhất và khó khăn nhất của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, tức là nhiệm vụ tổ chức.

Nhiệm vụ đó đã được đặt ra một cách rõ ràng và chính xác trước hết thấy quần chúng lao động và bị áp bức, trong đoạn thứ 4 (phần thứ 4) của nghị quyết được thông qua ngày 15 tháng Ba 1918, tại Đại hội bất thường các Xô-viết họp ở Mát-xcơ-va, tức là trong cùng một đoạn (hay trong cùng một phần) của nghị quyết nói về vấn đề kỷ luật tự giác của những người lao động và cuộc đấu tranh thẳng tay chống tình trạng hỗn loạn và vô tổ chức¹⁾.

Nền hòa bình mà nước Cộng hòa xô-viết Nga đã giành được, sở dĩ mỏng manh, tất nhiên không phải là vì hiện nay nước Cộng hòa xô-viết Nga nghĩ đến việc tiếp tục trở lại tiến hành chiến sự; trừ bọn phản cách mạng tư sản và bọn phụ họa của chúng (bọn men-sê-vích và những bọn khác) ra, thì không một nhà chính trị đầu óc lạnh mạnh nào lại nghĩ như thế cả. Nền hòa bình sở dĩ mỏng manh, là vì

¹⁾ xem tập này, tr. 152 - 154.

trong các nước đế quốc sát biên giới phía Tây và phía Đông nước Nga, tức là trong những nước có một lực lượng quân sự to lớn, phái chủ chiến bất cứ lúc nào cũng có thể thắng thế; phái này có lòng thèm muốn trước tình trạng suy yếu tạm thời của nước Nga và được bọn tư bản đang căm ghét chủ nghĩa xã hội và hám cướp bóc, xúi giục.

Trong tình hình đó, thì sự đảm bảo thực tế, chứ không phải đảm bảo trên giấy, để cho chúng ta giữ được hòa bình, — chính là sự hiềm khích giữa các cường quốc đế quốc chủ nghĩa, sự hiềm khích này đã gay gắt đến cực độ và biểu hiện ra, một mặt, trong việc bọn đế quốc gây trở lại một cuộc tàn sát giữa các dân tộc phương Tây, và mặt khác, trong cuộc cạnh tranh đế quốc chủ nghĩa cực kỳ gay gắt giữa Nhật và Mỹ, nhằm thống trị Thái-bình-dương và vùng duyên hải Thái-bình-dương.

Rõ ràng là với một sự bảo vệ yếu ớt như thế, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết của chúng ta đang ở vào một hoàn cảnh quốc tế hết sức không vững và rõ ràng là nguy kịch. Chúng ta phải dốc hết sức lực ra để lợi dụng thời gian tạm ngừng chiến mà thời cơ đã đưa lại cho chúng ta, để hàn gắn những vết thương cực kỳ trầm trọng do chiến tranh gây ra cho toàn bộ cơ thể xã hội của nước Nga, và để phát triển kinh tế nước nhà, nếu không thì không thể nào nói đến tăng cường khả năng quốc phòng của nước Nga lên một mức tương đối được.

Và cũng rõ ràng là chỉ khi nào chúng ta làm tròn được nhiệm vụ tổ chức đang đặt ra trước mắt chúng ta ngần nào, thì chúng ta có thể giúp đỡ được nhiều ngàn ấy cho cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở phương Tây hiện còn chưa nổ ra kịp vì nhiều lý do.

Điều kiện cơ bản để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ tổ chức đó, nhiệm vụ hàng đầu đặt ra cho chúng ta là các nhà lãnh đạo chính trị của nhân dân, nghĩa là các đảng viên Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) Nga, và tiếp đến là tất cả những

1

Мемуар о задаках Советской власти
в периоду гражданской войны.

Копия из личного архива В. И. Ленина. Москва, 1918 г.

1. В задачи Советской власти входит — обеспечить на всем ее протяжении и во все ее периоды, — прочную советскую республику поучаясь опытом буржуазии на определенное время сосредоточивая свои силы на выработке и осуществлении 1) трудовой 2) социалистической революции, и, наконец: на задаче организации войны.

Эта задача ясна и ясно поздравлена перед всеми трудящимися и рабочими массами в 4-ом аргументе (4-ой раздел) резолюции, принятой 11.11.1918 г. на московском революционном съезде советов, — в 7-ом аргументе (или в 7-ой части) резолюции, сделанной 1918 г. самодержавными трудящимися «о борьбе рабочей борьбы с хаосом и дезорганизацией».

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin:

"Luận cương về những nhiệm vụ của Chính quyền xô-viết hiện nay". —

Tháng Tư 1918

Ảnh thu nhỏ

đại biểu giác ngộ của quần chúng lao động, phải thấu triệt được sự khác nhau căn bản, về mặt ấy, giữa các cuộc cách mạng tư sản trước kia và cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Trong các cuộc cách mạng tư sản, nhiệm vụ chủ yếu của quần chúng lao động là làm một công việc tiêu cực hoặc có tính chất phá hoại: xóa bỏ chế độ phong kiến, chế độ quân chủ, những quan hệ thời trung cổ. Còn công tác tích cực hay là sáng tạo, tức là công tác tổ chức một xã hội mới, thì lại do thiểu số hữu sản, tức thiểu số tư sản trong nhân dân, hoàn thành. Và sở dĩ thiểu số đó hoàn thành được nhiệm vụ ấy một cách tương đối dễ dàng, bất chấp cả sự phản kháng của công nhân và nông dân nghèo, đó không những là vì sự phản kháng của quần chúng bị tư bản bóc lột lúc bấy giờ còn đang hết sức yếu ớt do tình trạng phân tán và chưa phát triển của họ, mà còn là vì lực lượng tổ chức cơ bản của xã hội tư bản chủ nghĩa — một xã hội được xây dựng lên một cách vô chính phủ — là thị trường trong nước và quốc tế, thị trường này lúc đó đang phát triển một cách tự phát về bề rộng cũng như bề sâu.

Trái lại, nhiệm vụ chủ yếu mà giai cấp vô sản và nông dân nghèo do giai cấp vô sản lãnh đạo, phải hoàn thành trong bất cứ cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa nào và, do đó, phải hoàn thành cả trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đã bắt đầu tiến hành ở Nga, ngày 25 tháng Mười 1917, — nhiệm vụ chủ yếu đó là một công tác tích cực hay là sáng tạo nhằm thiết lập một mạng lưới các quan hệ tổ chức mới, một mạng lưới cực kỳ phức tạp và tinh tế, bao trùm sự sản xuất và phân phối một cách có kế hoạch các sản phẩm cần thiết cho đời sống của hàng chục triệu người. Một cuộc cách mạng như thế chỉ có thể được hoàn thành thắng lợi, nếu đa số nhân dân, và trước hết là đa số những người lao động, chủ động tiến hành một hoạt động sáng tạo có ý nghĩa lịch sử. Chỉ khi nào giai cấp vô

sản và những người nông dân nghèo tỏ ra có đầy đủ tinh thần tự giác, trình độ tư tưởng, tinh thần hy sinh và tinh thần bền bỉ, thì khi đó, thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa mới được đảm bảo. Chúng ta đã thiết lập được một kiểu nhà nước mới, kiểu xô-viết, nó tạo khả năng cho quần chúng lao động và bị áp bức có thể tham gia hết sức tích cực và chủ động vào công cuộc xây dựng xã hội mới, nhưng như thế, chúng ta chỉ mới giải quyết được một phần nhỏ của một nhiệm vụ khó khăn. Khó khăn chủ yếu là ở trong lĩnh vực kinh tế: thực hiện ở khắp mọi nơi và hết sức nghiêm ngặt sự kiểm kê và kiểm soát việc sản xuất và phân phối sản phẩm, tăng năng suất lao động, *thật sự xã hội hóa* sản xuất.

Sự phát triển của đảng bôn-sê-vích, là đảng hiện nay đang cầm quyền ở Nga, đã chỉ ra một cách đặc biệt rõ ràng cho chúng ta thấy rằng bước ngoặt lịch sử mà chúng ta đang trải qua — cái bước ngoặt nói lên đặc điểm của tình thế chính trị hiện nay và đòi hỏi Chính quyền xô-viết phải tìm một phương hướng mới, tức là một cách thức mới để đề ra những nhiệm vụ mới — là như thế nào.

Nhiệm vụ thứ nhất của bất cứ một chính đảng nào có trọng trách đối với tương lai là thuyết phục cho đa số nhân dân thấy được sự đúng đắn của cương lĩnh và sách lược của mình. Nhiệm vụ đó đã chiếm hàng đầu dưới chế độ Nga hoàng, cũng như trong thời kỳ mà bọn Tséc-nốp và Txê-rê-tê-li thi hành chính sách thỏa hiệp với bọn Kê-ren-xki và bọn Ki-skin. Ngày nay, cố nhiên chúng ta vẫn chưa hoàn thành được nhiệm vụ ấy (và sẽ không bao giờ hoàn thành triệt để được nhiệm vụ ấy) nhưng cũng đã hoàn thành được về căn bản rồi, vì đa số công nhân và nông dân Nga rõ ràng là đứng về phía những người bôn-sê-vích, như đại hội vừa qua các Xô-viết ở Mát-xcơ-va đã chứng minh một cách không thể chối cãi được.

Nhiệm vụ thứ hai của đảng ta là giành lấy chính quyền và đập tan sự phản kháng của bọn bóc lột. Cả nhiệm vụ này nữa cũng vậy, chúng ta chưa hoàn thành xong xuôi và không thể coi thường nó, vì một mặt, bọn quân chủ và dân chủ - lập hiến, và mặt khác, bọn phụ họa và bộ hạ của chúng — tức là bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu — đều tiếp tục mưu mô cấu kết với nhau hòng lật đổ Chính quyền xô-viết. Nhưng, về căn bản, nhiệm vụ đập tan sự phản kháng của bọn bóc lột đã hoàn thành trong thời kỳ từ 25 tháng Mười 1917 đến (khoảng) tháng Hai 1918, hoặc đến ngày mà Bô-ga-ép-xki đầu hàng.

Nhiệm vụ thứ ba, — nhiệm vụ tổ chức *quản lý* nước Nga — hiện đang được đề ra trước chúng ta, đó là nhiệm vụ trước mắt, nói lên đặc điểm của tình thế hiện nay. Dĩ nhiên, chúng ta đã đề ra nhiệm vụ đó và đã giải quyết ngay từ sau ngày 25 tháng Mười 1917, nhưng cho đến nay, khi sự phản kháng của bọn bóc lột còn mang hình thức một cuộc nội chiến công khai, thì nhiệm vụ quản lý *chưa thể* trở thành nhiệm vụ *chủ yếu, trung tâm* được.

Ngày nay, nhiệm vụ quản lý đã trở thành nhiệm vụ chủ yếu và trung tâm. Chúng ta, đảng bôn-sê-vích, chúng ta *đã thuyết phục được* nước Nga. Chúng ta đã *giành được* nước Nga từ trong tay bọn nhà giàu để giao lại cho những người nghèo, từ trong tay bọn bóc lột để giao lại cho những người lao động. Bây giờ, chúng ta phải *quản lý* nước Nga. Và toàn bộ đặc điểm của tình thế hiện thời, tất cả sự khó khăn là ở chỗ phải hiểu rõ *những đặc điểm của bước chuyển* từ nhiệm vụ chủ yếu là thuyết phục nhân dân và dùng lực lượng quân sự trấn áp bọn bóc lột, sang nhiệm vụ chủ yếu là *quản lý*.

Trong lịch sử thế giới, đây là lần đầu tiên mà một đảng xã hội chủ nghĩa đã có thể hoàn thành được, trên những nét chủ yếu, việc giành chính quyền và đè bẹp bọn bóc lột, đã có thể *trực tiếp bắt tay* vào việc giải quyết nhiệm

vụ *quản lý*. Chúng ta phải tỏ ra là những người thực hiện được một cách xứng đáng nhiệm vụ rất khó khăn (và rất cao cả) ấy của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Chúng ta phải *suy nghĩ kỹ* rằng muốn quản lý được tốt, thì *ngoài* cái tài biết thuyết phục, biết chiến thắng trong cuộc nội chiến, còn cần phải biết *tổ chức trong lĩnh vực thực tiễn*. Đó là nhiệm vụ khó khăn nhất, vì vấn đề là phải tổ chức theo phương thức mới những cơ sở sâu xa nhất, những cơ sở kinh tế của đời sống của hàng chục và hàng chục triệu con người. Đó cũng là nhiệm vụ cao cả nhất vì chỉ *sau khi* đã thực hiện được nhiệm vụ ấy (trên những nét chủ yếu và cơ bản của nó), thì mới có thể nói rằng nước Nga không những *đã trở thành* một nước cộng hòa xô-viết, mà còn là một nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa nữa.

KHẨU HIỆU CHUNG HIỆN NAY

Tình hình khách quan mà chúng tôi vừa mô tả, đã phát sinh ra từ một hòa ước cực kỳ nặng nề và không bền vững, từ một tình trạng suy sụp về kinh tế ghê gớm nhất, từ nạn thất nghiệp và nạn đói kém, tức là tất cả những cái mà chiến tranh và sự thống trị của giai cấp tư sản (sự thống trị mà đại diện là Kê-ren-xki và bọn men-sê-vích cùng bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu đã ủng hộ hẳn) đã để lại cho chúng ta, — tình hình khách quan ấy tất nhiên đã làm cho đông đảo quần chúng lao động mệt mỏi hết sức, thậm chí kiệt quệ sức lực. Những quần chúng đó kiên quyết đòi hỏi — và không thể không đòi hỏi — phải có một thời gian nghỉ ngơi. Việc phục hồi lực lượng sản xuất bị chiến tranh và sự thống trị của giai cấp tư sản tàn phá; việc hàn gắn những vết thương do chiến tranh, do sự thất bại trong chiến tranh, do nạn đói cơ và những mưu toan của giai cấp tư sản muốn khôi phục chính quyền đã bị lật đổ của bọn bóc lột, gây ra; việc đẩy mạnh phát triển kinh tế trong nước;

việc giữ vững một trật tự tối thiểu, — tất cả những công việc đó đang được đặt ra trước mắt. Điều sau đây có thể có vẻ như là ngược đời, nhưng trong thực tế, do những điều kiện khách quan mà chúng tôi vừa nêu ra trên đây, lại hoàn toàn chắc chắn là Chính quyền xô-viết hiện giờ chỉ có thể đảm bảo vững chắc cho nước Nga chuyển lên chủ nghĩa xã hội, nếu chính quyền đó, bất chấp sự phản kháng của giai cấp tư sản, của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, giải quyết được trên thực tiễn chính những nhiệm vụ hết sức sơ thiếu và sơ thiếu nhất đó, nhằm bảo toàn cơ sở của xã hội. Ngày nay, do những đặc điểm cụ thể của tình hình hiện tại và cũng do sự tồn tại của Chính quyền xô-viết, với những đạo luật của nó về việc xã hội hóa ruộng đất và về quyền kiểm soát của công nhân, v.v., nên việc giải quyết, trong thực tiễn, những nhiệm vụ tối sơ thiếu đó và việc khắc phục những khó khăn về tổ chức trong những bước đầu tiến lên chủ nghĩa xã hội, — là hai mặt của cùng một vấn đề.

Hãy tính toán tiền nong cho cẩn thận và thành thực, hãy chi tiêu tiết kiệm, đừng lười biếng, đừng tham ô, hãy triệt để tuân theo kỷ luật trong lao động — chính những khẩu hiệu này trước đây đã bị những người vô sản cách mạng chế giễu một cách có lý, khi giai cấp tư sản dùng những luận điệu đó để che đậy sự thống trị của nó, của giai cấp bóc lột, thì ngày nay, sau khi giai cấp tư sản bị lật đổ rồi, đã lại trở thành những khẩu hiệu chủ yếu trước mắt. Một mặt, việc *quản chúng* lao động áp dụng trong thực tiễn những khẩu hiệu ấy, là điều kiện *duy nhất* để cứu nước nhà đã bị cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và bọn đế quốc tham tàn (đứng đầu là Kê-ren-xki) tàn phá một cách khủng khiếp; mặt khác, việc Chính quyền *xô-viết* dùng những phương pháp *của mình* và căn cứ vào những luật lệ *của mình* để áp dụng trong thực tiễn những khẩu hiệu ấy, là điều kiện cần thiết và *đầy đủ* để cho chủ nghĩa

xã hội thắng lợi triệt để. Đó chính là điều không thể nào hiểu được đối với những kẻ đã ngoảnh mặt làm lơ một cách khinh bỉ khi người ta nói với họ là phải đặt những khẩu hiệu hết sức “cũ kỹ” và “tầm thường” ấy lên hàng đầu. Trong một nước tiểu nông như nước ta, một nước vừa mới lật đổ chế độ Nga hoàng được một năm, và vừa mới thoát khỏi bọn Kê-ren-xki chưa đầy sáu tháng nay, thì cố nhiên là vẫn còn không ít chủ nghĩa vô chính phủ tự phát, chủ nghĩa này bị trầm trọng thêm do tình trạng tàn nhẫn và dã man nảy sinh ra trong mọi cuộc chiến tranh phản động và kéo dài; và cũng có không ít tâm trạng thất vọng hoặc phần nộ không duyên cớ; nếu cộng thêm vào đó chính sách khiêu khích của bọn đầy tớ của giai cấp tư sản (bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và những bọn khác), thì người ta sẽ hoàn toàn hiểu được rằng những phần tử ưu tú và giác ngộ nhất trong công nhân và nông dân cần phải cố gắng bền bỉ và dẻo dai đến mức nào mới có thể làm chuyển biến hẳn được tâm trạng của quần chúng và giúp họ bước sang một cuộc lao động đều đặn, có trật tự và có kỷ luật. Chỉ khi nào quần chúng nghèo khổ (vô sản và nửa vô sản) đã đi đến một sự biến chuyển như thế, thì chúng ta mới chiến thắng được hoàn toàn giai cấp tư sản và nhất là giai cấp tư sản nông dân là giai cấp tư sản ngoan cố nhất và đông đảo nhất.

GIAI ĐOẠN MỚI CỦA CUỘC ĐẤU TRANH CHỐNG GIAI CẤP TƯ SẢN

Giai cấp tư sản đã bị đánh bại ở nước ta, nhưng nó vẫn chưa bị diệt trừ tận gốc, chưa hoàn toàn bị tiêu diệt mà thậm chí cũng chưa hoàn toàn bị đánh tan. Do đó, một hình thức mới và cao của cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản đang được đề ra trước mắt, đó là việc chuyển từ nhiệm vụ giản đơn nhất, tức là tiếp tục tước quyền sở

hữu của bọn tư bản, sang một nhiệm vụ phức tạp hơn nhiều và khó khăn hơn nhiều, tức là tạo ra những điều kiện khiến cho giai cấp tư sản không thể tồn tại được, mà cũng không thể tái sinh được nữa. Hiển nhiên là nhiệm vụ ấy vô cùng cao hơn và chùng nào mà nó chưa được hoàn thành, thì vẫn chưa có chủ nghĩa xã hội.

Nếu lấy những cuộc cách mạng ở Tây Âu làm tiêu chuẩn thì chúng ta hiện nay đang ở vào một trình độ gần như những năm 1793 và 1871 đã đạt được. Chúng ta có quyền tự hào chính đáng là chúng ta đã vươn lên đến trình độ ấy và chắc chắn là chúng ta đã vượt qua trình độ ấy chút ít, về một phương diện, tức là: chúng ta đã chính thức tuyên bố và thành lập được trong toàn nước Nga một *kiểu* nhà nước cao nhất, — đó là Chính quyền xô-viết. Nhưng chúng ta tuyệt đối không thể tự mãn với những thành quả đã đạt được, vì chúng ta chỉ mới bắt đầu chuyển lên chủ nghĩa xã hội; và về phương diện *đó*, điều quyết định vẫn *chưa được* thực hiện.

Điều quyết định là: tổ chức cho toàn dân kiểm kê và kiểm soát một cách hết sức chặt chẽ sự sản xuất và phân phối sản phẩm. Thế nhưng chúng ta *vẫn chưa* tổ chức được việc kiểm kê và kiểm soát trong những xí nghiệp, trong các ngành kinh tế, các lĩnh vực kinh tế mà chúng ta đã giành lại được từ tay giai cấp tư sản; mà không làm được việc đó thì không thể nào nói đến điều kiện vật chất thứ hai cũng không kém phần quan trọng để đảm bảo việc thiết lập chủ nghĩa xã hội, tức là: nâng cao năng suất lao động trong phạm vi cả nước.

Do đó, người ta không thể xác định nhiệm vụ hiện nay bằng cái công thức giản đơn là: tiếp tục tấn công vào tư bản. Tuy rằng hiển nhiên là chúng ta chưa đánh tư bản chết hẳn, và tuyệt đối cần phải tiếp tục tấn công vào kẻ thù ấy của những người lao động, nhưng một sự nhận định như thế sẽ không chính xác, không cụ thể, vì nó không

tính đến *tính chất đặc thù* của tình hình hiện tại, là lúc mà muốn bảo đảm thắng lợi cho cuộc tấn công *sau này*, thì bây giờ phải “tạm ngừng” cuộc tấn công.

Có thể giải thích điều đó bằng cách ví tình hình của chúng ta trong cuộc chiến tranh chống tư bản với tình hình của một đội quân chiến thắng buộc phải tạm ngừng cuộc tấn công của mình, sau khi đã chiếm được, chẳng hạn, một nửa hoặc hai phần ba lãnh thổ của kẻ thù, để tập hợp lực lượng, tăng thêm dự trữ về các phương tiện chiến đấu, sửa chữa và củng cố các đường giao thông, xây dựng thêm những kho tàng mới, đưa quân dự trữ tới, v. v.. Trong những điều kiện ấy, việc đội quân chiến thắng đó tạm ngừng cuộc tấn công lại là cần thiết, chính là để có thể chiếm nốt phần lãnh thổ còn lại của kẻ thù, nghĩa là chiến thắng hoàn toàn. Người nào không hiểu được tính chất đó của việc “tạm ngừng” cuộc tấn công – do tình hình khách quan hiện nay buộc chúng ta làm thế – vào bọn tư bản, thì người đó không hiểu tí gì về giai đoạn chính trị mà chúng ta hiện đang trải qua.

Dĩ nhiên, người ta chỉ có thể nói đến việc “tạm ngừng” cuộc tấn công vào bọn tư bản bằng cách đặt danh từ đó giữa hai ngoặc kép, nghĩa là chỉ dùng nó như một lối nói bóng bẩy. Trong một cuộc chiến tranh thông thường, người ta có thể ra một mệnh lệnh chung ngừng tấn công; trên thực tế, người ta có thể ngừng cuộc tiến quân lại được. Trong cuộc chiến tranh chống tư bản, thì không thể ngừng cuộc tiến quân lại được, và đối với chúng ta, không thể nào nói đến việc từ bỏ không tiếp tục tước quyền sở hữu của bọn tư bản được. Vấn đề là thay đổi *trọng tâm* của công tác kinh tế và chính trị của chúng ta. Cho đến nay, những biện pháp trực tiếp tước đoạt những kẻ đi tước đoạt đã được đề lên *hàng đầu*. Bây giờ, cái được đề lên *hàng đầu*, lại là tổ chức việc kiểm kê và kiểm soát trong các cơ sở kinh doanh đã tước đoạt được của bọn tư bản, cũng như trong mọi cơ sở kinh doanh khác.

Nếu hiện nay, chúng ta muốn tiếp tục tước quyền sở hữu của bọn tư bản, cũng với một nhịp độ như trước kia, thì chắc hẳn là chúng ta sẽ thất bại, vì bất cứ một người nào biết suy nghĩ cũng đều thấy rõ rằng công tác của chúng ta nhằm tổ chức cho giai cấp vô sản kiểm kê và kiểm soát, hiển nhiên là còn *lạc hậu* so với công tác *trực tiếp* “tước đoạt những kẻ đi tước đoạt”. Nếu giờ đây, chúng ta dốc toàn lực vào công tác tổ chức việc kiểm kê và kiểm soát, thì chúng ta sẽ có thể giải quyết được nhiệm vụ ấy, sẽ gỡ lại được cái đã bị bỏ lỡ, sẽ giành được thắng lợi trong *toàn bộ* “chiến dịch” của chúng ta chống tư bản.

Song, thú nhận rằng chúng ta phải gỡ lại cái bị bỏ lỡ, phải chăng cũng là thú nhận chúng ta đã phạm một sai lầm nào rồi? Hoàn toàn không phải như vậy. Chúng ta hãy lấy một ví dụ nữa về quân sự. Nếu chỉ dùng khinh kỵ binh mà có thể đánh bại và đẩy lùi được quân thù, thì nên làm như vậy. Nhưng nếu làm thế mà chỉ có thể thắng lợi đến một mức độ nào đó thôi, thì hoàn toàn rõ ràng là muốn đạt được một thắng lợi hơn thế, thì cần phải đưa trọng pháo đến. Khi thừa nhận rằng ngày nay, chúng ta phải gỡ lại cái đã bị bỏ lỡ, nghĩa là đưa trọng pháo đến để sử dụng, thì tuyệt nhiên không phải như thế là chúng ta thừa nhận rằng cuộc tấn công thắng lợi bằng đội kỵ binh là một sai lầm.

Bọn đầy tớ của giai cấp tư sản thường trách chúng ta là đã dùng lối đánh “xích vè” để chống tư bản. Đó là một lời trách móc vô lý, và chỉ có bọn làm đầy tớ cho túi tiền mới mở miệng như thế. Vì *lúc bấy giờ* nhiều hoàn cảnh đã bắt buộc chúng ta nhất thiết phải dùng lối đánh “xích vè” để chống tư bản: một là, *lúc ấy* bọn tư bản đã phản kháng lại bằng quân sự, mà đại diện của bọn tư bản là Kê-ren-xki và Cra-xnốp, Xa-vin-cốp và Gô-txơ (cho đến ngày nay Ghê-ghê-tso-cô-ri vẫn phản kháng như vậy), Đu-tốp và Bô-ga-ép-xki. Chỉ có dùng những phương tiện quân sự mới đập tan được sự phản kháng bằng quân sự, và đội

xích vệ đã hoàn thành được một sự nghiệp lịch sử vĩ đại và cao quý nhất khi giải phóng những người lao động và bị bóc lột khỏi ách của bọn bóc lột.

Hai là, lúc bấy giờ chúng ta không thể đặt những phương pháp quản lý lên hàng đầu thay cho những phương pháp trấn áp đó cũng vì không phải bẩm sinh ra là người ta đã có được nghệ thuật quản lý rồi, mà phải trải qua kinh nghiệm mới có được. Lúc bấy giờ, chúng ta chưa có kinh nghiệm đó. Hiện nay thì chúng ta đã có. Ba là, lúc bấy giờ, chúng ta chưa có được những chuyên gia thuộc các ngành khoa học và kỹ thuật, vì hoặc là họ còn chiến đấu trong hàng ngũ của bọn Bô-ga-ép-xki, hoặc là họ còn có khả năng dùng hành động *lãn công* để tiêu cực chống lại chúng ta một cách có hệ thống và quyết liệt. Nhưng ngày nay chúng ta đã đập tan được âm mưu lãn công đó rồi. Cuộc tấn công kiểu “xích vệ” chống tư bản đã thành công, đã thắng, vì chúng ta đã đánh bại được sự kháng cự bằng quân sự cũng như sự phản kháng bằng hành động lãn công của tư bản.

Nói như thế có phải là *bất cứ lúc nào* và trong *bất cứ* hoàn cảnh nào, lối tiến công kiểu “xích vệ” chống tư bản cũng là thích hợp chăng? Chúng ta *không có* những phương pháp nào khác để chống tư bản chăng? Nghĩ như vậy thì thật là trẻ con. Chúng ta đã chiến thắng nhờ đội khinh kỵ binh, nhưng chúng ta cũng có cả trọng pháo nữa. Chúng ta đã từng chiến thắng bằng những phương pháp trấn áp, rồi đây chúng ta cũng sẽ biết chiến thắng bằng phương pháp quản lý. Phải biết tùy theo hoàn cảnh mà thay đổi phương pháp đấu tranh chống quân thù. Chúng ta sẽ không bao giờ từ bỏ những phương pháp “xích vệ” để trấn áp các ngài Xa-vin-cốp và Ghê-ghê-tso-cô-ri, cũng như tất cả những phần tử phản cách mạng khác trong bọn địa chủ và tư sản. Nhưng chúng ta sẽ không khờ dại đến nỗi lại đặt những phương pháp “xích vệ” lên hàng đầu khi mà thời kỳ cần phải dùng đến những cuộc tấn công như thế về cơ bản

đã chấm dứt rồi (và chấm dứt một cách thắng lợi), và khi chúng ta đang bước vào thời kỳ mà chính quyền nhà nước của giai cấp vô sản sẽ phải sử dụng các chuyên gia tư sản để cày xới đất đai sao cho không bao giờ còn có một giai cấp tư sản nào có thể mọc lên được trên đất đai ấy cả.

Đó là một thời kỳ, hay nói cho đúng hơn, một giai đoạn phát triển đặc thù, và để chiến thắng tư bản một cách triệt để, thì phải biết vận dụng những hình thức đấu tranh của chúng ta cho thích hợp với những điều kiện đặc thù của giai đoạn ấy.

Không có sự chỉ đạo của các chuyên gia am hiểu các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và có kinh nghiệm, thì không thể nào chuyển lên chủ nghĩa xã hội được, vì chủ nghĩa xã hội đòi hỏi một bước tiến có ý thức và có tính chất quần chúng để đi tới một năng suất lao động cao hơn năng suất của chủ nghĩa tư bản dựa trên cơ sở những kết quả mà chủ nghĩa tư bản đã đạt được. Chủ nghĩa xã hội phải thực hiện bước tiến ấy *theo phương thức riêng của mình*, bằng những phương pháp riêng của mình, nói một cách cụ thể hơn: bằng những phương pháp *xô-viết*. Nhưng đại đa số các chuyên gia đều mang tính chất tư sản, do tất cả những điều kiện sống của cái xã hội đã tạo họ thành chuyên gia. Nếu sau khi nắm được chính quyền, giai cấp vô sản ở nước ta giải quyết được nhanh chóng nhiệm vụ kiểm kê, kiểm soát và tổ chức trong phạm vi toàn dân — (điều này, trước đây không thể nào làm được do chiến tranh và do tình trạng lạc hậu của nước Nga) — thì sau khi đập tan được sự phá hoại ngầm, chúng ta sẽ có thể nhờ tiến hành được rộng khắp việc kiểm kê và kiểm soát mà hoàn toàn thu phục được các chuyên gia tư sản. Do chúng ta đã “chậm trễ” nhiều trong công tác kiểm kê và kiểm soát nói chung, cho nên dù đã đánh bại được sự phá hoại ngầm rồi, chúng ta *vẫn chưa* tạo ra được những điều kiện giúp chúng ta thu phục được các chuyên gia tư sản. Đại đa số bọn lãn công đều “nhận phục

vụ”, song nhà nước có thể sử dụng những người có tài tổ chức nhất và những chuyên gia giỏi nhất bằng hai cách: hoặc là theo phương thức cũ, phương thức tư sản (nghĩa là trả lương cao) hoặc theo phương thức mới, phương thức vô sản (nghĩa là thiết lập những điều kiện kiểm kê và kiểm soát do toàn dân thực hiện từ dưới lên, những điều kiện này tự nó nhất định sẽ giúp chúng ta thu phục được các chuyên gia, lôi kéo họ về với chúng ta).

Giờ đây, chúng ta buộc phải dùng đến phương pháp cũ, phương pháp tư sản và bằng lòng trả một giá rất cao về “công phục vụ” của những chuyên gia tư sản giàu kinh nghiệm nhất. Tất cả những ai am hiểu tình hình đều thấy như thế, nhưng không phải ai cũng tìm hiểu sâu xem nhà nước vô sản áp dụng một biện pháp như thế, là có ý nghĩa gì. Rõ ràng, biện pháp đó là một sự thỏa hiệp, một sự xa rời những nguyên tắc của Công xã Pa-ri và của mọi chính quyền vô sản, tức là những nguyên tắc đòi hỏi phải rút tiền lương xuống ngang mức tiền công của người công nhân trung bình, đòi hỏi phải đả phá tư tưởng thăng quan phát tài bằng hành động chứ không phải bằng lời nói.

Hơn thế nữa. Rõ ràng biện pháp ấy không phải chỉ là một sự tạm ngừng — trong một lĩnh vực nào đó và trong một mức độ nào đó — cuộc tấn công vào tư bản (vì tư bản không phải là một tổng số tiền, mà là một quan hệ xã hội nhất định), mà nó còn là *một bước lùi* của Chính quyền xã hội chủ nghĩa xô-viết của chúng ta nữa, chính quyền này, ngay từ lúc đầu, đã công bố và áp dụng một chính sách nhằm hạ những mức tiền lương cao xuống ngang với mức tiền công của người công nhân trung bình⁶⁴.

Dĩ nhiên, việc chúng ta thú nhận đã lùi một bước như vậy sẽ làm cho bọn đầy tớ của giai cấp tư sản, nhất là bọn tiểu nhân: bọn men-sê-vích, phái “Đời sống mới”, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, cười nhạo chúng ta. Nhưng chúng ta chẳng cần quan tâm đến những tiếng cười

nhạo ấy làm gì. Chúng ta cần nghiên cứu những đặc điểm của đoạn đường mới vô cùng gay go đang dẫn tới chủ nghĩa xã hội, không nên giấu giếm những sai lầm và nhược điểm của chúng ta, mà phải cố gắng kịp thời làm nốt những cái chúng ta chưa làm xong. Che giấu không cho quần chúng biết rằng việc thu hút các chuyên gia tư sản bằng cách cho họ hưởng tiền lương rất cao là sự rời bỏ những nguyên tắc của Công xã Pa-ri, thì chẳng khác nào đã hạ mình xuống ngang hàng với bọn hoạt đầu chính trị tư sản và đánh lừa quần chúng. Giải thích công khai cho quần chúng biết tại sao chúng ta phải lùi bước và đã lùi bước như thế nào, rồi sau đó, công khai thảo luận xem dùng phương pháp nào để gỡ lại cái bị bỏ lỡ, — làm như thế là giáo dục quần chúng và cùng với quần chúng học tập qua kinh nghiệm để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong lịch sử, vị tất đã có một cuộc tiến quân thắng lợi nào mà kẻ chiến thắng lại không phạm sai lầm nào đó, lại không phải chịu đựng những thất bại cục bộ, lại không phải tạm thời lùi bước ở điểm này hay điểm khác, ở chỗ nọ hay chỗ kia. Hướng chi “cuộc tiến quân” mà chúng ta tiến hành chống chủ nghĩa tư bản lại khó khăn hơn gấp triệu lần cuộc tiến quân khó khăn nhất, và nếu vì một sự lùi bước bộ phận và cục bộ mà đâm ra nản lòng, thì thật là ngu ngốc và nhục nhã.

Chúng ta hãy nhận định vấn đề ấy về mặt thực tiễn. Giả sử rằng nước Cộng hòa xô-viết Nga cần có 1000 nhà bác học và chuyên gia hạng nhất trong các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, kinh nghiệm thực tiễn, để chỉ đạo lao động của nhân dân nhằm đẩy mạnh hết sức nhanh nền kinh tế trong nước. Giả sử rằng phải trả cho mỗi “ngôi sao bạc nhất” ấy — mà đa số họ thường thích la ó rằng công nhân là đối bại, khi chính bản thân họ lại bị những tập quán tư sản làm cho đối bại nhiều hơn — một năm là 25.000 rúp. Giả sử như phải tăng số tiền đó (25 triệu rúp) lên gấp đôi (tính cả những tiền thưởng cho việc hoàn thành đặc biệt

nhANH chóng và có kết quả những nhiệm vụ kỹ thuật và tổ chức quan trọng nhất), thậm chí gấp bốn (tính cả mấy trăm chuyên gia nước ngoài khó tính hơn mà chúng ta tuyển dụng). Thử hỏi, một món chi tiêu hàng năm là năm chục hoặc một trăm triệu rúp vào việc cải tổ lao động của nhân dân theo thành tựu mới nhất của khoa học và kỹ thuật, như vậy liệu có thể coi là quá đáng hoặc quá sức đối với nước Cộng hòa xô-viết không? Cố nhiên là không. Tuyệt đại đa số công nhân và nông dân giác ngộ đều sẽ tán thành khoản chi như thế: qua cuộc sống thực tiễn, họ đều biết rằng tình trạng lạc hậu của chúng ta làm cho chúng ta tổn thất hàng tỷ rúp, rằng chúng ta *chưa có* được một trình độ tổ chức, kiểm kê và kiểm soát khiến cho toàn thể những “ngôi sao” trí thức tư sản tự nguyện tham gia công tác của *chúng ta*.

Cố nhiên, vấn đề còn có một mặt khác nữa. Người ta không thể nào không thừa nhận rằng những món lương cao có ảnh hưởng đôi bại đến cả Chính quyền xô-viết (nhất là trong điều kiện cách mạng thành công rất nhanh chóng, thì một số bọn phiêu lưu và bịp bợm nào đấy không thể không bám vào chính quyền này; cùng với những kẻ bất tài hoặc vô lương tâm trong số các thủ trưởng, chúng không phải không mong muốn trở thành những “ngôi sao”... trong nghề ăn cắp của công) lẫn đến quần chúng công nhân. Nhưng tất cả những phần tử trung thực và biết suy nghĩ trong công nhân và nông dân nghèo đều sẽ đồng ý với chúng ta mà thừa nhận rằng chúng ta không đủ sức thoát khỏi ngay lập tức cái di sản xấu do chủ nghĩa tư bản để lại; rằng muốn làm cho nước Cộng hòa xô-viết khỏi phải chịu “cống vật” từ 50 đến 100 triệu rúp (khoản tiền cống mà chúng ta phải nộp vì tình trạng lạc hậu của chúng ta trong việc tổ chức sự kiểm kê và kiểm soát do *toàn dân* thực hiện *từ dưới lên*) thì chỉ có cách là tổ chức nhau lại, tăng cường kỷ luật trong bản thân chúng ta, quét sạch ra khỏi hàng ngũ chúng ta tất

cả những kẻ nào còn “giữ di sản của chủ nghĩa tư bản”, còn “tuân theo truyền thống của chủ nghĩa tư bản”, nghĩa là những bọn lười biếng, ăn bám, ăn cắp của công (ngày nay, tất cả đất đai, công xưởng, đường sắt hợp thành “của công” của nước Cộng hòa xô-viết). Nếu trong khoảng một năm, những người tiên tiến và giác ngộ trong công nhân và nông dân nghèo, với sự giúp đỡ của các cơ quan xô-viết, mà thành công trong việc tự tổ chức nhau lại, tự đặt mình vào kỷ luật và nỗ lực tạo nên một kỷ luật lao động chặt chẽ, thì một năm sau, chúng ta sẽ trút bỏ được “cống vật” ấy, khoản tiền cống mà chúng ta sẽ có thể giảm bớt được thậm chí sớm hơn nữa... tùy theo mức độ tiến bộ về kỷ luật lao động và về tính tổ chức của công nhân và nông dân nước ta. Bản thân công nhân và nông dân chúng ta mà càng nhanh chóng học tập được cách tạo ra kỷ luật lao động tốt hơn và kỹ thuật lao động cao, bằng cách sử dụng các chuyên gia tư sản để học lấy môn khoa học ấy, thì chúng ta sẽ càng sớm thoát khỏi mọi “khoản tiền cống” cho các chuyên gia đó.

Công tác tổ chức của chúng ta nhằm thiết lập chế độ toàn dân kiểm kê và kiểm soát sự sản xuất và phân phối sản phẩm, — công tác mà chúng ta tiến hành dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản — đang còn chậm trễ hơn nhiều so với công tác trực tiếp tước đoạt những kẻ đi tước đoạt. Chính đó là điều căn bản mà chúng ta phải biết để hiểu được những đặc điểm của thời kỳ hiện nay và những nhiệm vụ mà thời kỳ đó đề ra cho Chính quyền xô-viết. Trọng tâm của cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản đang chuyển sang công tác tổ chức việc kiểm kê và kiểm soát đó. Chỉ có xuất phát từ chỗ đó, mới có thể xác định được đúng đắn những nhiệm vụ trước mắt của chính sách kinh tế và tài chính trong việc quốc hữu hóa các ngân hàng, trong việc chiếm độc quyền ngoại thương, trong việc nhà nước kiểm soát sự lưu thông tiền tệ, trong việc thiết lập một thứ thuế thỏa đáng, theo quan điểm của giai cấp vô sản, là đánh vào

tài sản và mức thu nhập, trong việc áp dụng một chế độ nghĩa vụ lao động.

Chúng ta hết sức chậm chạp thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa trong các lĩnh vực ấy (mà những lĩnh vực này lại rất, rất quan trọng), và sở dĩ chúng ta hết sức chậm chạp như thế, chính là vì, nói chung, công tác kiểm kê và kiểm soát chưa được tổ chức đầy đủ. Cố nhiên, nhiệm vụ đó là một trong những nhiệm vụ khó khăn nhất, và vì nền kinh tế bị chiến tranh tàn phá, cho nên phải một thời gian lâu dài mới giải quyết được nhiệm vụ đó; nhưng không nên quên rằng chính đó là chỗ mà giai cấp tư sản – nhất là giai cấp tiểu tư sản và giai cấp tư sản nông dân đông đảo – chống lại chúng ta quyết liệt nhất, bằng cách phá hoại công tác kiểm soát mà chúng ta đang tổ chức, chẳng hạn như phá hoại chế độ độc quyền lúa mì, và tìm cách chiếm lĩnh trận địa cho việc đầu cơ và buôn bán đầu cơ. Những sắc lệnh mà chúng ta đã ban hành thì chúng ta thi hành còn rất chưa đầy đủ cho nên nhiệm vụ chủ yếu trước mắt, chính là tập trung mọi cố gắng của chúng ta để *thực hiện*, một cách thực tế, thiết thực, nền tảng của những cải tạo đã trở thành sắc luật (nhưng chưa thành sự thật).

Để tiếp tục quốc hữu hóa các ngân hàng và không ngừng cải biến ngân hàng thành những đầu mối kế toán công cộng dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, thì trước hết và trên hết phải đạt được những thành tựu thực tế trong việc tăng thêm số chi nhánh và chi điểm của Ngân hàng nhân dân; trong việc vận động gửi tiền vào ngân hàng, trong việc tạo điều kiện cho công chúng bỏ tiền vào và rút tiền ra được dễ dàng, trong việc trừ bỏ hiện tượng đứng “nói đuôi”, trong việc bắt và *xử bắn* bọn ăn hối lộ và bọn bịp bợm, v. v.. Trước hết, phải thực hiện thiết thực những điều đơn giản nhất, phải tổ chức cho tốt những cái đã có rồi, tiếp đó mới chuẩn bị làm những cái phức tạp hơn.

Củng cố và chỉnh đốn những tổ chức độc quyền nhà nước

đã được thiết lập (về lúa mì, da thuộc, v. v..) và do đó chuẩn bị cho nhà nước nắm lấy độc quyền ngoại thương; không nắm được độc quyền đó, chúng ta sẽ không thể nào “thoát khỏi được” sự chi phối của tư bản nước ngoài bằng cách nộp “cống vật” cho chúng⁶⁵. Nhưng toàn bộ khả năng xây dựng chủ nghĩa xã hội lại phụ thuộc vào điều sau đây: trong một thời kỳ quá độ, liệu chúng ta có thể dùng cách nộp một khoản cống vật nào đó cho tư bản nước ngoài để bảo vệ nền độc lập kinh tế trong nước chúng ta hay không.

Về công tác thu các thứ thuế nói chung, và nhất là thuế đánh vào tài sản và thuế thu nhập, chúng ta cũng còn làm rất chậm chạp. Việc bắt giai cấp tư sản phải đóng đảm phụ – biện pháp này, về nguyên tắc, hoàn toàn có thể chấp nhận được và đáng được giai cấp vô sản tán thành – chúng ta tỏ rằng, về lĩnh vực đó, chúng ta vẫn còn nặng về những phương pháp nhằm giành lấy (nước Nga từ tay bọn nhà giàu để giao lại cho những người nghèo), mà nhẹ về những phương pháp quản lý. Nhưng muốn trở thành mạnh mẽ hơn và muốn đứng vững hơn, chúng ta phải chuyển sang dùng những phương pháp quản lý, phải thay những đảm phụ mà giai cấp tư sản buộc phải đóng góp bằng một thứ thuế đánh vào tài sản và thu nhập, thu đúng mức và đều đặn; thuế này sẽ đem lại cho nhà nước vô sản *nhiều hơn* và đòi hỏi chính bản thân chúng ta phải có nhiều tính tổ chức hơn, phải tổ chức việc kiểm kê và kiểm soát hoàn hảo hơn⁶⁶.

Sự chậm trễ của chúng ta trong việc áp dụng chế độ nghĩa vụ lao động lại một lần nữa chứng tỏ rằng chính công tác chuẩn bị và tổ chức hiện nay là công tác cấp thiết. Một mặt, công tác đó có nhiệm vụ phải củng cố được vĩnh viễn những thành quả đã giành được; mặt khác, nó là công tác cần thiết để chuẩn bị một cuộc “bao vây” tư bản, buộc tư bản phải “đầu hàng”. Chúng ta phải áp dụng ngay lập tức chế độ nghĩa vụ lao động ấy, nhưng phải áp dụng một cách hết sức thận trọng và từng bước một, bằng cách dùng kinh

nghiệm thực tiễn để kiểm nghiệm mỗi bước đi và, cố nhiên, là bằng cách bắt đầu áp dụng chế độ đó trước tiên *đối với những kẻ giàu có*. Việc áp dụng một cuốn sổ lao động, sổ tiêu dùng - thu chi đối với mọi tên tư sản, kể cả tư sản nông thôn, sẽ là một bước tiến đáng kể trên con đường đi đến “bao vây” hoàn toàn kẻ thù và đi đến tổ chức việc kiểm kê và kiểm soát thật sự của toàn dân đối với việc sản xuất và phân phối các sản phẩm.

Ý NGHĨA CỦA CUỘC ĐẤU TRANH ĐỂ THỰC HIỆN VIỆC KIỂM KÊ VÀ KIỂM SOÁT CỦA TOÀN DÂN

Nhà nước, vốn là một công cụ áp bức và cướp bóc nhân dân suốt hàng bao nhiêu thế kỷ nay, đã để lại cho chúng ta một di sản, đó là lòng căm thù dữ dội và sự nghi kỵ của quần chúng đối với bất cứ cái gì thuộc về nhà nước. Khắc phục được tâm trạng đó là một nhiệm vụ rất khó khăn, mà chỉ có Chính quyền xô-viết mới đủ sức làm được, nhưng ngay cả đối với chính quyền này, nhiệm vụ đó cũng đòi hỏi một thời gian lâu dài và một sự kiên trì rất lớn. Trong vấn đề kiểm kê và kiểm soát — vấn đề căn bản đối với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, ngay sau khi lật đổ được giai cấp tư sản, — ảnh hưởng của cái “di sản” ấy biểu hiện ra đặc biệt rõ rệt. Nhất định phải trải qua một thời gian nào đó thì những quần chúng lần đầu tiên cảm thấy mình được tự do sau khi lật đổ được bọn địa chủ và tư sản, mới hiểu được và *cảm thấy rõ* — không phải nhờ sách vở, mà là nhờ kinh nghiệm của bản thân mình, kinh nghiệm *xô-viết* — rằng nếu nhà nước không tiến hành kiểm kê và kiểm soát toàn diện đối với việc sản xuất và phân phối các sản phẩm, thì chính quyền của những người lao động, nền tự do của họ, sẽ *không* thể nào duy trì được và *nhất định* họ sẽ phải sống trở lại dưới ách của chủ nghĩa tư bản.

Tất cả những thói quen và những truyền thống của giai cấp tư sản nói chung, và của giai cấp tiểu tư sản nói riêng, đều chống lại chế độ kiểm soát *của nhà nước* và đều bảo vệ tính bất khả xâm phạm của “quyền tư hữu thiêng liêng” của quyền kinh doanh tư nhân “thiên nhiên”. Ngày nay, chúng ta thấy đặc biệt rõ ràng luận điểm mác-xít cho chủ nghĩa vô chính phủ và chủ nghĩa công đoàn - vô chính phủ thực chất đều là những xu hướng *tư sản* — là luận điểm đúng biết bao; rằng những xu hướng này mâu thuẫn không thể điều hòa được biết chừng nào với chủ nghĩa xã hội, với chuyên chính vô sản, với chủ nghĩa cộng sản. Cuộc đấu tranh để làm cho quần chúng thấm nhuần tư tưởng về sự kiểm kê và kiểm soát *có tính chất xô-viết* của nhà nước, cuộc đấu tranh để thực hành tư tưởng ấy, để đoạn tuyệt với cái quá khứ đáng nguyên rủa đã gây ra cho người ta cái thói quen coi việc kiểm cơm ăn, áo mặc là một việc “riêng”, là việc mua bán, là một việc “chỉ có liên quan đến cá nhân mình mà thôi” — cuộc đấu tranh đó là rất vĩ đại, có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới, là cuộc đấu tranh của ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa chống tính tự phát tư sản - vô chính phủ.

Ở nước chúng ta, sự kiểm soát của công nhân được chế định thành luật pháp, nhưng nó chỉ vừa mới bắt đầu thấm vào đời sống, thậm chí vừa mới bắt đầu thấm vào ý thức của đông đảo quần chúng vô sản mà thôi. Trong công tác cổ động, chúng ta chưa nói đầy đủ, mà những công nhân và nông dân tiên tiến cũng không suy nghĩ, không nói đầy đủ đến điều sau đây: không có chế độ kế toán và kiểm soát trong sự sản xuất và phân phối sản phẩm, thì những mầm mống của chủ nghĩa xã hội sẽ bị tiêu diệt, thì có nghĩa là ăn cắp quốc khố (vì tất cả của cải đều thuộc về quốc khố mà quốc khố đây lại chính là Chính quyền xô-viết, chính quyền của đa số những người lao động); cầu thủ đối với việc kiểm kê và kiểm soát là trực tiếp giúp sức cho bọn Coóc-

ni-lớp Đức và Nga, là những kẻ *chỉ* có thể lật đổ chính quyền của những người lao động, nếu chúng ta không giải quyết được nhiệm vụ kiểm kê và kiểm soát; bọn chúng được sự giúp đỡ của toàn bộ giai cấp tư sản mu-gích, của bọn dân chủ - lập hiến, của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, đang "rình" chúng ta, đang chờ thời cơ thuận lợi. Mà chừng nào sự kiểm soát của công nhân chưa trở thành sự thật hẳn hoi, chừng nào những công nhân tiên tiến chưa tổ chức và chưa tiến hành một cuộc tấn công thẳng lợi không khoan nhượng chống tất cả những kẻ vi phạm sự kiểm soát ấy, hoặc những kẻ tỏ ra thờ ơ về mặt đó, thì chừng đó sẽ không thể nào tiến từ bước thứ nhất (thực hiện việc kiểm soát của công nhân) lên bước thứ hai trên con đường đi tới chủ nghĩa xã hội, tức là bước chuyển sang việc công nhân điều tiết sản xuất.

Nhà nước xã hội chủ nghĩa chỉ có thể ra đời dưới hình thức một hệ thống những công xã sản xuất và tiêu dùng biết tính toán một cách thật thà sự sản xuất và tiêu dùng của mình, biết tiết kiệm lao động, không ngừng tăng năng suất và do đó tạo điều kiện giảm ngày lao động xuống bảy giờ, sáu giờ hay ít hơn thế nữa. Trong lĩnh vực đó, người ta sẽ không thể nào không dùng đến sự kiểm kê và kiểm soát chặt chẽ nhất và toàn diện nhất của toàn dân đối với *lúa mì* và *việc sản xuất lúa mì* (rồi đến tất cả những sản phẩm cần thiết khác). Chủ nghĩa tư bản đã để lại cho chúng ta những tổ chức quân chúng có thể làm giảm nhẹ việc chuyển sang kiểm kê và kiểm soát một cách rộng rãi sự phân phối các sản phẩm: đó là những hội tiêu dùng. Ở Nga, những hội này phát triển kém hơn ở các nước tiên tiến, nhưng dù sao cũng có được hơn 10 triệu hội viên. Sắc lệnh về các hội tiêu dùng⁶⁷ vừa được công bố là hiện tượng hết sức tiêu biểu: nó cho ta thấy rõ hiện nay đặc điểm của tình hình và nhiệm vụ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết là như thế nào.

Sắc lệnh đó là một sự thỏa thuận với các hợp tác xã tư sản và với những hợp tác xã công nhân còn giữ quan điểm tư sản. Thỏa thuận hay thỏa hiệp, trước hết là ở chỗ những đại diện của các tổ chức đó không những tham gia thảo luận bản dự án sắc lệnh đó, mà còn thực tế có quyền quyết định nữa, vì trong sắc lệnh, những phần nào mà các tổ chức nói trên đã kiên quyết phản đối thì đều bị bỏ đi cả. Hai là, về thực chất thì sự thỏa hiệp còn là ở chỗ Chính quyền xô-viết từ bỏ nguyên tắc tham gia hợp tác xã không phải nộp tiền (là nguyên tắc duy nhất triệt để vô sản) và nguyên tắc tập hợp toàn thể dân cư của một địa phương vào trong *một* hợp tác xã. Do từ bỏ nguyên tắc đó, nguyên tắc duy nhất có tính chất xã hội chủ nghĩa và phù hợp với nhiệm vụ thủ tiêu các giai cấp, nên chúng ta đã để cho "các hợp tác xã công nhân có tính chất giai cấp" (ở đây, sở dĩ những hợp tác xã đó được gọi là "có tính chất giai cấp" chỉ vì nó phục tùng quyền lợi giai cấp của giai cấp tư sản) có quyền được tiếp tục tồn tại. Cuối cùng là đề nghị của Chính quyền xô-viết về việc loại hẳn giai cấp tư sản ra khỏi ban quản trị các hợp tác xã, cũng đã được giảm nhẹ đi rất nhiều, và việc cấm tham gia các ban quản trị chỉ áp dụng đối với những chủ xí nghiệp thương nghiệp và công nghiệp có tính chất tư bản chủ nghĩa tư nhân thôi.

Nếu giai cấp vô sản, thông qua Chính quyền xô-viết, đã kịp thời tổ chức được việc kiểm kê và kiểm soát trong phạm vi cả nước, hay ít ra là đã đặt được nền móng của sự kiểm soát đó, thì đã không cần đến những sự thỏa hiệp như vậy. Nếu được như vậy, thì chúng ta đã thông qua các ban lương thực của các Xô-viết và các cơ quan cung cấp trực thuộc các Xô-viết, mà tập hợp dân cư vào một hợp tác xã duy nhất, do giai cấp vô sản lãnh đạo, không cần có sự giúp đỡ của các hợp tác xã tư sản, không cần phải nhượng bộ cái nguyên tắc thuần túy tư sản ấy, cái nguyên tắc khiến cho hợp tác xã công nhân phải tồn tại với tư cách là hợp

tác xã công nhân *song song* với hợp tác xã tư sản, — mà *lẽ ra* phải bắt hợp tác xã tư sản đó hoàn toàn phụ thuộc mình, bằng cách tiến hành hợp nhất hai tổ chức đó lại, bằng cách *nắm lấy toàn bộ* việc quản lý và *nắm lấy* việc giám sát sự tiêu dùng của bọn giàu có.

Khi thực hiện sự thỏa thuận như thế với các hợp tác xã tư sản, Chính quyền xô-viết đã xác định cụ thể những nhiệm vụ sách lược của mình và những phương pháp hành động đặc thù trong giai đoạn phát triển hiện nay, tức là: thông qua việc lãnh đạo những phần tử tư sản, sử dụng họ, nhượng bộ họ một phần nào đó, chúng ta tạo ra những điều kiện để tiến lên, tuy tiến chậm hơn so với dự kiến lúc đầu của chúng ta, nhưng lại vững bền hơn, đảm bảo vững chắc hơn cho chúng ta có được một cơ sở và những đường giao thông, làm cho những vị trí đã chiếm được sẽ được củng cố hơn. Hiện giờ, các Xô-viết có thể (*và phải*) đánh giá những thành tựu của mình trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, bằng cái thước đo cực kỳ rõ ràng, đơn giản và thực tế: bằng cách xét xem có bao nhiêu địa phương (công xã, làng, xóm, v. v.), ở đó các hợp tác xã đang tiến gần và tiến gần trên mức độ nào đến chỗ bao gồm toàn bộ dân cư.

NÂNG CAO NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG

Trong bất cứ cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa nào, khi giai cấp vô sản đã làm xong nhiệm vụ giành được chính quyền rồi, và trong chừng mực mà nhiệm vụ tước đoạt những kẻ đi tước đoạt và nhiệm vụ đập tan sự phản kháng của chúng đã được hoàn thành trên những nét chủ yếu và cơ bản, — thì tất nhiên có một nhiệm vụ căn bản khác được đề lên hàng đầu, đó là: thiết lập một chế độ xã hội cao hơn chủ nghĩa tư bản, nghĩa là nâng cao năng suất lao động và do đó (và nhằm mục đích đó) phải tổ chức lao động

theo một trình độ cao hơn. Chính quyền xô-viết của chúng ta chính là đang ở vào một tình thế như sau: nhờ giành được những thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột — từ bọn Kê-ren-xki đến bọn Coóc-ni-lốp — nên chính quyền đó đã có thể trực tiếp tiến tới nhiệm vụ ấy, trực tiếp bắt tay vào việc thực hiện nhiệm vụ ấy. Và về mặt này, chúng ta nhận thấy ngay rằng nếu vài ba ngày cũng đủ để giành được chính quyền nhà nước trung ương, và trong vài tuần lễ cũng có thể dẹp tan được sự phản kháng quân sự (và sự phá hoại ngầm) của bọn bóc lột, ngay cả trong trường hợp mà sự phản kháng và sự phá hoại ngầm đó xảy ra ở nhiều nơi trong một nước rộng bao la, thì vô luận thế nào (nhất là sau một cuộc chiến tranh cực kỳ gian khổ và tàn khốc) cũng phải mất nhiều năm mới giải quyết được vững chắc nhiệm vụ nâng cao năng suất lao động. Ở đây, tính chất lâu dài của công tác này rõ ràng là do những hoàn cảnh hoàn toàn khách quan quyết định.

Việc nâng cao năng suất lao động trước hết đòi hỏi phải có cơ sở vật chất của nền đại công nghiệp: phải phát triển ngành sản xuất nhiên liệu, sắt, máy móc, công nghiệp hóa chất. Nước Cộng hòa xô-viết Nga đang ở trong những điều kiện thuận lợi, là vì, ngay cả sau khi ký kết hòa ước Brét, nó vẫn có nguồn dự trữ bao la về quặng (trong vùng U-ran), về nhiên liệu ở miền Tây Xi-bi-ri (than đá), ở vùng Cáp-ca-dơ và miền Đông Nam (dầu lửa), ở miền trung tâm (than bùn) và bao nhiêu nguồn của cải to lớn về rừng, về sức nước, về nguyên liệu cho công nghiệp hóa chất (ở Ca-ra-bu-ga-dơ), v. v.. Việc khai thác những của cải tự nhiên ấy bằng phương pháp kỹ thuật hiện đại sẽ tạo cơ sở cho lực lượng sản xuất phát triển chưa từng có.

Một điều kiện khác để nâng cao năng suất lao động, trước hết là việc nâng cao trình độ học vấn và văn hóa của quần chúng nhân dân. Hiện nay, công tác nâng cao trình độ văn hóa đó đang diễn ra hết sức nhanh chóng, song những người

bị mù quáng vì tính thủ cựu tư sản lại không thấy được điều đó, họ không thể hiểu rằng lòng khao khát hiểu biết và tính chủ động sáng kiến, nhờ có tổ chức xô-viết, đang biểu hiện sôi nổi như thế nào trong những tầng lớp nhân dân "bên dưới". Hai là, để đẩy mạnh phát triển kinh tế, chúng ta còn phải nâng cao tinh thần kỷ luật của những người lao động, kỹ năng lao động của họ, tính khéo léo của họ, phải tăng thêm cường độ lao động và tổ chức lao động cho tốt hơn.

Về khía cạnh này, cứ theo lời những người bị giai cấp tư sản làm cho khiếp sợ hoặc vì lợi mà phục vụ giai cấp tư sản, thì tình hình ở nước chúng ta thật là đặc biệt trầm trọng, thậm chí tuyệt vọng nữa là khác. Những người đó không hiểu được rằng chưa bao giờ có và sẽ không thể nào có cuộc cách mạng nào, mà trong đó những kẻ tán thành chế độ cũ lại không la lối về tình trạng đổ nát, vô chính phủ, v.v.. Lẽ tự nhiên là trong nội bộ quần chúng vừa mới thoát khỏi ách áp bức dã man chưa từng có, thì sự sôi sục và sôi nổi thế nào cũng biểu hiện ra cả về bề rộng lẫn bề sâu; lẽ tự nhiên là việc quần chúng xây dựng những nguyên tắc mới của kỷ luật lao động là một quá trình rất lâu dài; lẽ tự nhiên là thậm chí cũng không thể nào bắt đầu việc xây dựng đó, khi chúng ta chưa chiến thắng được hoàn toàn bọn địa chủ và giai cấp tư sản.

Chúng ta không thể may mắn để cho mình bị rơi vào tình trạng tuyệt vọng thường là giả tạo mà bọn tư sản và những phân tử trí thức tư sản gieo rắc (chúng tuyệt vọng vì không thể duy trì được những đặc quyền cũ của chúng), nhưng chúng ta lại tuyệt nhiên không được che giấu những điều xấu xa rõ rệt. Trái lại, chúng ta sẽ vạch nó ra và tăng cường những phương pháp xô-viết để đấu tranh chống lại nó, vì chủ nghĩa xã hội không thể thành công được nếu tính kỷ luật tự giác của giai cấp vô sản không thắng được tình trạng vô chính phủ tự phát của giai cấp tiểu tư sản, tình

trạng này là điều đảm bảo thật sự cho bọn Kê-ren-xki và Coóc-ni-lốp có khả năng được khôi phục trở lại.

Đội tiên phong giác ngộ nhất của giai cấp vô sản Nga đã tự đặt cho mình nhiệm vụ là nâng cao kỷ luật lao động. Chẳng hạn, Ban chấp hành trung ương công đoàn kim khí và Hội đồng trung ương các công đoàn đã bắt đầu thảo ra những biện pháp và dự án các sắc lệnh thích ứng⁶⁸. Chúng ta phải ủng hộ công tác đó và hết sức đẩy nó tiến lên. Chúng ta phải thực hiện gấp rút, áp dụng trên thực tế và thí nghiệm chế độ trả lương theo sản phẩm⁶⁹; phải áp dụng rất nhiều yếu tố khoa học và tiến bộ trong phương pháp Tay-lo, phải tính tiền công cho cân xứng với tổng sản lượng của ngành sản xuất này hay ngành sản xuất khác, hoặc cân xứng với kết quả của việc kinh doanh ngành đường sắt, ngành vận tải đường thủy, v. v. và v. v..

So với các nước tiên tiến, thì người Nga lao động kém. Và dưới chế độ Nga hoàng, trong điều kiện những tàn tích của chế độ nông nô còn tồn tại dai dẳng, thì không thể nào khác thế được. Học cách làm việc, đó là nhiệm vụ mà Chính quyền xô-viết phải đặt ra trước nhân dân với tất cả tầm vóc của nó. Về mặt này, thành tựu mới nhất của chủ nghĩa tư bản, tức là phương pháp Tay-lo, cũng như tất cả mọi tiến bộ của chủ nghĩa tư bản, đã kết hợp tính chất tàn bạo tinh vi của sự bóc lột kiểu tư sản với những thành tựu khoa học phong phú nhất về các mặt: phân tích những động tác cơ giới trong lao động, trừ bỏ những động tác thừa và vụng về, xây dựng những phương pháp làm việc hợp lý nhất, áp dụng những chế độ kiểm kê và kiểm soát hoàn thiện nhất, v. v.. Nước Cộng hòa xô-viết phải tiếp thu cho bằng được tất cả những gì quý giá trong những thành quả của khoa học và của kỹ thuật trong lĩnh vực đó. Chúng ta sẽ có thể thực hiện được chủ nghĩa xã hội hay không, điều đó chính là tùy ở những kết quả của chúng ta trong việc kết hợp Chính quyền xô-viết và chế độ quản lý xô-viết

với những tiến bộ mới nhất của chủ nghĩa tư bản. Phải tổ chức ở Nga việc nghiên cứu và giảng dạy phương pháp Tay-lo, phải thí nghiệm và ứng dụng phương pháp đó một cách có hệ thống. Đồng thời, trong khi nâng cao năng suất lao động, cần phải chú ý đến những đặc điểm của thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, tức là những đặc điểm đòi hỏi, một mặt, phải xây dựng được những cơ sở của việc tổ chức thi đua xã hội chủ nghĩa và, mặt khác, phải dùng những phương pháp cưỡng bức, sao cho khẩu hiệu chuyên chính vô sản khỏi bị nhơ bẩn bởi trạng thái nhu nhược mềm yếu của chính quyền vô sản trong đời sống thực tiễn.

TỔ CHỨC THI ĐUA

Đây là một trong những điều vô lý mà giai cấp tư sản thích tung ra để vu khống chủ nghĩa xã hội: chúng bảo rằng những người xã hội chủ nghĩa phủ nhận ý nghĩa của thi đua. Nhưng thật ra thì chỉ có chủ nghĩa xã hội mới lần đầu tiên mở đường – nhờ đã xóa bỏ được các giai cấp và, do đó, xóa bỏ được sự nô dịch quần chúng – cho một cuộc thi đua thật sự có tính chất quần chúng. Và chính tổ chức xô-viết trong khi chuyển từ nền dân chủ hình thức của chính thể cộng hòa tư sản sang việc quần chúng lao động thực sự tham gia *công tác quần lý*, lần đầu tiên đã tổ chức phong trào thi đua một cách rộng rãi. Trong lĩnh vực chính trị, thi đua dễ thực hiện hơn rất nhiều so với trong lĩnh vực kinh tế, song muốn cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi, thì chính thi đua trong lĩnh vực kinh tế là quan trọng.

Chúng ta hãy lấy một phương pháp tổ chức thi đua mà nói, chẳng hạn như chế độ công bố công khai. Chế độ cộng hòa tư sản chỉ đảm bảo việc công bố đó về mặt hình thức, còn trong thực tế, nó làm cho báo chí phải lệ thuộc vào tư bản, nó dùng những câu chuyện chính trị vụn vặt

lý thú để mua vui “đám dân đen” và che giấu những việc xảy ra trong các công xưởng, trong quá trình giao dịch buôn bán, trong khi giao hàng hóa, v. v., bằng bức màn “bí mật thương mại”, tức là cái bí mật dùng để bảo vệ “quyền tư hữu thiêng liêng”. Chính quyền xô-viết đã xóa bỏ cái bí mật thương mại ấy⁷⁰, và đã đi vào một con đường mới, nhưng chúng ta hầu như chưa làm được gì cả để sử dụng chế độ công bố công khai nhằm phục vụ việc thi đua kinh tế. Chúng ta phải cố gắng một cách có hệ thống để có thể vừa thẳng tay đả phá báo chí tư sản hoàn toàn giả dối và chuyên vu khống vô liêm sỉ, vừa cố gắng tạo ra một thứ báo chí không giúp vui và không lừa bịp quần chúng bằng những câu chuyện lý thú và vụn vặt về chính trị, mà sẽ đưa ra cho quần chúng xem xét chính những vấn đề kinh tế hàng ngày và giúp họ nghiên cứu một cách nghiêm túc những vấn đề ấy. Mỗi công xưởng, mỗi làng là một công xã sản xuất và tiêu dùng, công xã này có quyền và có nghĩa vụ phải áp dụng, theo cách thức riêng của mình, những luật lệ xô-viết chung (“theo cách thức riêng của mình” không có nghĩa là vi phạm những luật lệ đó, mà có nghĩa là áp dụng những luật lệ đó bằng nhiều hình thức khác nhau), phải giải quyết, theo cách thức riêng của mình, vấn đề kiểm kê sản xuất và phân phối sản phẩm. Dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đó là “công việc riêng” của từng tên tư bản, từng tên địa chủ, từng tên cu-lắc. Dưới Chính quyền xô-viết, đó không còn là công việc riêng nữa, mà là một công việc nhà nước có ý nghĩa quan trọng bậc nhất.

Nhưng chúng ta hầu như chưa bắt tay vào công tác to lớn, khó khăn nhưng cao cả này: tổ chức thi đua giữa các công xã, áp dụng chế độ kế toán và công bố công khai trong việc sản xuất lúa mì, quần áo, v. v.; biến những bản báo cáo có tính chất quan liêu, khô khan và không sinh khí thành những tấm gương sinh động – những tấm gương đó hoặc là làm cho người ta tránh xa hoặc là hấp dẫn người

ta. Trong phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, tác dụng của một tấm gương riêng lẻ, chẳng hạn như của một ác-ten sản xuất nào đấy, tất nhiên là bị hạn chế hết sức, và chỉ có những người mang những ảo tưởng tiểu tư sản mới có thể mơ tưởng rằng bằng ảnh hưởng của tấm gương của các tổ chức từ thiện sẽ “sửa chữa” được chủ nghĩa tư bản. Sau khi chính quyền đã chuyển sang tay giai cấp vô sản, sau khi đã tước quyền sở hữu của bọn đi tước đoạt thì tình hình thay đổi một cách căn bản, và – như những nhà xã hội chủ nghĩa có tiếng tăm nhất đã nhiều lần nêu rõ – lần đầu tiên sức mạnh của tấm gương đã có khả năng phát huy tác dụng rộng rãi của nó. Những công xã gương mẫu phải và sẽ đóng vai trò giáo dục, hướng dẫn và thúc đẩy các công xã lạc hậu. Báo chí phải làm công cụ để xây dựng chủ nghĩa xã hội; báo chí phải giới thiệu hết sức tỉ mỉ những thành công của các công xã kiểu mẫu, phải nghiên cứu những nguyên nhân thành công, những phương pháp làm việc và quản lý của các công xã đó; mặt khác, báo chí sẽ đưa lên “bảng đen” những công xã nào cứ khư khư giữ những “truyền thống của chủ nghĩa tư bản”, nghĩa là những truyền thống vô chính phủ, lười biếng, vô trật tự, đầu cơ. Trong xã hội tư bản chủ nghĩa, công tác thống kê là công việc của riêng “những nhân viên nhà nước” hay của một số ít chuyên gia. Còn chúng ta, chúng ta phải giao công tác thống kê đó cho quần chúng, phải đại chúng hóa nó đi, để cho bản thân những người lao động dần dần học, rồi tự mình hiểu và thấy được phải lao động như thế nào và lao động đến mức nào, có thể nghỉ ngơi như thế nào và đến mức nào; – để cho *sự so sánh những kết quả thiết thực* của việc quản lý kinh tế trong các công xã khác nhau, trở thành đối tượng được tất cả mọi người chú ý và nghiên cứu; để cho những công xã xuất sắc nhất được đền đáp ngay lập tức (giảm ngắn ngày lao động trong một thời gian nào đó, tăng tiền công, được sử dụng một số lượng nhiều hơn về của cải và vật phẩm văn hóa hay mỹ thuật, v. v..).

Sự xuất hiện của một giai cấp mới trên vũ đài lịch sử, với tư cách là người lãnh tụ và người lãnh đạo xã hội, không bao giờ diễn ra mà lại không có một thời kỳ “trông chừng” hết sức dữ dội, một thời kỳ chấn động, đấu tranh và bão táp, đó là một mặt; mặt khác, không bao giờ diễn ra mà không có một thời kỳ mò mẫm, thí nghiệm, do dự, ngả nghiêng trong việc lựa chọn những phương pháp mới đáp ứng đúng với tình thế khách quan mới. Bọn quý tộc phong kiến suy tàn trả thù lại giai cấp tư sản, là kẻ đã chiến thắng chúng và hất cẳng chúng, trả thù không những bằng những âm mưu, những mưu mô nổi loạn và phục hồi lại địa vị của mình, mà còn bằng cách tuôn ra hàng tràng những lời chế nhạo về sự khờ khạo, vụng về và sai lầm của “những kẻ mới phát”, “những kẻ liêu lĩnh” đã cả gan chiếm đoạt “tay lái thiêng liêng” của nhà nước mà chưa được rèn luyện lâu đời để làm việc đó, như các công tước, tử tước, các nhà quý tộc và thế phiệt, – hết như bọn Coóc-ni-lốp và Kê-ren-xki, bọn Gô-txơ và bọn Mác-tốp (nghĩa là tất cả cái bọn anh hùng của giai cấp tư sản hoạt đầu hoặc hoài nghi chủ nghĩa) ngày nay đang trả thù giai cấp công nhân Nga, vì giai cấp này đã “cả gan” mưu toan cướp lấy chính quyền.

Dĩ nhiên, không phải chỉ cần mất hàng tuần mà phải mất hàng bao nhiêu tháng, bao nhiêu năm, thì một giai cấp mới trong xã hội, hơn nữa một giai cấp trước kia bị áp bức, bị đày đọa trong cảnh khốn cùng và đốt nát, mới có thể làm quen với tình hình mới của mình, mới nhìn nhận kỹ lưỡng mọi vật xung quanh được, mới tổ chức tốt công tác của mình, mới đào tạo được những cán bộ tổ chức *của mình*. Cố nhiên, đảng lãnh đạo của giai cấp vô sản cách mạng chưa thể có được kinh nghiệm và thói quen trong việc thi hành những biện pháp tổ chức đại quy mô cho hàng triệu và hàng chục triệu công dân; đảng ấy phải mất rất nhiều thời gian mới thay đổi được những thói quen cũ,

thói quen hầu như chỉ biết làm cố động. Nhưng trong việc đó không có cái gì là không thể thực hiện được, và một khi chúng ta đã có nhận thức rõ ràng là cần phải thay đổi những thói quen ấy, một khi chúng ta đã có một sự quyết tâm vững chắc để thực hiện sự thay đổi đó, một khi chúng ta kiên trì theo đuổi mục tiêu vĩ đại và khó khăn ấy, thì chúng ta sẽ thực hiện được mục tiêu ấy. Trong "nhân dân", nghĩa là trong công nhân và những nông dân không bóc lột lao động của người khác, có rất nhiều nhà tổ chức có tài. Chính tư bản đã vùi dập, đã bóp chết, vứt bỏ hàng nghìn những nhà tổ chức như thế. Chúng ta vẫn chưa biết phát hiện, khuyến khích, nâng đỡ, đề bạt họ. Nhưng chúng ta sẽ học tập được cách làm công tác đó, nếu chúng ta bắt tay vào việc học cách làm công tác đó với tất cả nhiệt tình cách mạng, vì thiếu nhiệt tình này thì cách mạng sẽ không thể nào thắng lợi được.

Trong lịch sử, không có một phong trào nhân dân sâu sắc và mạnh mẽ nào diễn ra mà lại không có một thứ bọt bần – những phần tử phiêu lưu và bịp bợm, những bọn khoe khoang và những kẻ hay lớn tiếng ba hoa – chui luôn vào hàng ngũ những nhà cách tân thiếu kinh nghiệm; mà lại không có tình trạng hỗn loạn huyên náo vô lý, tình trạng lộn xộn, sự bận rộn vô bổ; mà lại không có một số "lãnh tụ" nào đó bắt tay vào làm 20 việc cùng một lúc mà chẳng việc nào làm đến nơi đến chốn cả. Mặc cho những con chó ghẻ của xã hội tư sản, từ bọn Bê-lô-rút-xốp cho đến bọn Mác-tốp cứ kêu ăng ẳng và sủa lên, mỗi lần có một mảnh gỗ rơi xuống trong lúc người ta phát chặt một khu rừng già to lớn. Chúng sủa con voi vô sản, chính vì chúng là những con chó ghẻ. Cứ để mặc cho chúng sủa. Chúng ta cứ đi con đường của chúng ta, và chú ý tìm cho ra và thử thách một cách hết sức nhẫn nại, hết sức thận trọng những người thực sự có tài tổ chức, những người có bộ óc sáng suốt và có bản lĩnh tháo vát trong thực tiễn, những người

vừa trung thành với chủ nghĩa xã hội lại vừa có năng lực lạng lẽ (bất chấp sự hỗn loạn và ồn ào) tổ chức công tác chung vững chắc và nhịp nhàng của một khối người to lớn trong phạm vi tổ chức xô-viết. *Chỉ có* những người như thế, chúng ta mới đề bạt lên những chức vụ lãnh đạo lao động của nhân dân, lên những chức vụ lãnh đạo quản lý, sau khi đã thử thách họ hàng chục lần bằng cách cho họ đảm nhận từ những nhiệm vụ đơn giản nhất đến những nhiệm vụ khó khăn nhất. Chúng ta chưa biết làm việc đó. Chúng ta sẽ học tập được cách làm việc đó.

“TỔ CHỨC CÂN ĐỐI” VÀ CHUYÊN CHÍNH

Nghị quyết của đại hội các Xô-viết vừa qua họp tại Mát-xcơ-va vạch rõ rằng nhiệm vụ đầu tiên hiện nay là tạo ra một “tổ chức cân đối” và tăng cường kỷ luật¹⁾. Giờ đây, mọi người đều sẵn sàng “thông qua” những nghị quyết như thế và “ký tên” vào đấy; nhưng người ta thường không suy nghĩ kỹ rằng việc thi hành những nghị quyết đó đòi hỏi phải có sự cương bách, và sự cương bách chính là dưới hình thức chuyên chính. Thế mà ai tưởng rằng bước chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội có thể thực hiện được, mà không cần đến cương bách và chuyên chính, thì sẽ phạm một điều đại dột hết sức lớn và tỏ ra không tưởng một cách hết sức vô lý. Từ rất lâu, lý luận của Mác đã phản đối một cách hết sức rõ ràng cái luận điệu ngông cuồng nhuộm màu dân chủ - tiểu tư sản và vô chính phủ ấy. Và về mặt đó, nước Nga năm 1917 - 1918 xác minh lý luận của Mác một cách rất hiển nhiên, rất rõ rệt và rất hùng hồn, nên chỉ có những người hoàn toàn đần độn hoặc cố tình không muốn thừa nhận sự thật, mới có thể lầm lạc về điểm đó mà thôi. Hoặc là nền chuyên chính của

¹⁾ Xem tập này, tr. 152-154.

Coóc-ni-lốp (nếu người ta xem hẳn như một tên Ca-vai-nhắc tư sản kiểu Nga), hoặc là nền chuyên chính của giai cấp vô sản; đối với một nước đang ở trong một quá trình phát triển vô cùng nhanh chóng với những bước ngoặt hết sức đột ngột, đang ở trong tình trạng của một sự tàn phá ghê gớm về kinh tế do hậu quả của một cuộc chiến tranh tàn khốc nhất, thì *không thể nói đến* một lối thoát nào khác được. Tất cả mọi giải pháp trung gian đều hoặc là một sự lừa bịp nhân dân bởi giai cấp tư sản, là giai cấp không dám nói sự thật, không dám nói rằng chúng cần đến Coóc-ni-lốp, – hoặc là kết quả của sự ngu xuẩn của bọn dân chủ - tiểu tư sản, bọn Tséc-nốp, bọn Txê-rê-tê-li và bọn Mác-tốp, với những lời ba hoa của chúng về sự thống nhất của phái dân chủ, về chuyên chính của phái dân chủ, về mặt trận chung của phái dân chủ và những lời nhảm nhí khác nữa. Không còn trông mong gì được ở những kẻ đã thấy bước tiến của cuộc cách mạng Nga năm 1917 - 1918 rồi, mà cũng vẫn còn không hiểu rằng không thể nào có những giải pháp trung gian được.

Mặt khác, cũng không khó khăn gì mà không hiểu được rằng, trong tất cả mọi bước chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, thì chuyên chính là tất yếu vì hai nguyên nhân chủ yếu hoặc hai hướng chủ yếu. Trước hết, người ta không thể chiến thắng và diệt trừ được chủ nghĩa tư bản, nếu không thẳng tay đập tan sự phản kháng của bọn bóc lột, là bọn mà người ta không thể nào tước hết ngay được tất cả của cải của chúng, những ưu thế của chúng về mặt tổ chức và mặt hiểu biết, và do đó trong một thời gian khá dài chúng không khỏi có những âm mưu lật đổ chính quyền của những người nghèo khổ, chính quyền mà chúng rất thù ghét. Hai là, nếu ngay như không có chiến tranh với nước ngoài, thì cũng không thể nào có được một cuộc đại cách mạng nào nói chung, và nhất là một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, mà lại không có một cuộc chiến tranh trong

nước, nghĩa là một cuộc nội chiến gây ra một tình trạng tàn phá kinh tế còn to lớn hơn cả sự tàn phá của một cuộc chiến tranh với nước ngoài nữa, tình trạng hàng nghìn và hàng triệu trường hợp do dự và chạy từ phía này sang phía khác, tình trạng cực kỳ không ổn định, mất thăng bằng, hỗn loạn. Và hiển nhiên là tất cả những phần tử hủ bại của xã hội cũ – nhất định là chúng đang còn rất nhiều và chủ yếu đều có liên hệ với giai cấp tiểu tư sản (vì bất cứ cuộc chiến tranh hay cuộc khủng hoảng nào cũng đều trước hết đánh vào giai cấp này và làm cho nó phá sản) – đều không thể không “lộ chân tướng” ra trong một cuộc cách mạng sâu xa như thế. Và chúng *không thể* “lộ chân tướng” bằng cách nào khác hơn là qua việc tăng thêm những tội ác, những hành động lưu manh, hối lộ và đầu cơ, những hành vi xấu xa, ti tiện đủ loại. Để trừ bỏ hiện tượng đó, cần phải có thời gian và *phải có một bàn tay sắt*.

Trong lịch sử, chưa từng có một cuộc đại cách mạng nào mà trong đó nhân dân lại không cảm thấy điều đó, do bản năng của mình, và không tỏ ra là có một sự cương quyết cứu tinh bằng cách xử bắn bọn kẻ cấp tại chỗ. Điều chẳng may cho các cuộc cách mạng trước kia là ở chỗ nhiệt tình cách mạng của quần chúng – nhiệt tình này đã duy trì tinh thần nỗ lực của quần chúng và đã đem lại cho họ sức mạnh để thẳng tay trấn áp những phần tử hủ bại – thì lại không bền. Nguyên nhân xã hội, tức là nguyên nhân giai cấp đã làm cho nhiệt tình cách mạng của quần chúng không được bền vững như thế, là ở sự non yếu của giai cấp vô sản, tức là giai cấp *duy nhất* có khả năng (nếu nó khá đông đảo, giác ngộ và có kỷ luật) tranh thủ được *đa số* những người lao động và bị bóc lột (nói một cách đơn giản và đại chúng hơn: đa số những người nghèo khổ), và giữ lấy chính quyền trong thời gian khá lâu để có thể trấn áp hoàn toàn cả những bọn bóc lột và những phần tử hủ bại.

Chính cái kinh nghiệm lịch sử ấy của tất cả các cuộc cách mạng, chính bài học có ý nghĩa lịch sử thế giới đó – về mặt kinh tế lẫn chính trị – Mác đã tổng kết lại trong một công thức vắn tắt, rõ ràng, chính xác và nổi bật là: chuyên chính vô sản. Và cách mạng Nga đã tìm được phương pháp đúng đắn để thực hiện nhiệm vụ lịch sử có ý nghĩa toàn thế giới ấy – đó là điều mà bước tiến thắng lợi của tổ chức xô-viết trong tất cả các dân tộc và bộ tộc ở Nga đã *chứng minh*. Vì Chính quyền xô-viết không phải là cái gì khác mà chỉ là hình thức tổ chức của chuyên chính vô sản, chuyên chính của giai cấp tiên phong đã phát động được hàng chục và hàng chục triệu người lao động và bị bóc lột thực hiện một nền dân chủ mới và chủ động tham gia quản lý nhà nước; những người lao động và bị bóc lột này đã nhờ kinh nghiệm bản thân mà thấy được rằng đội tiên phong có kỷ luật và giác ngộ của giai cấp vô sản là lãnh tụ đáng tin cậy nhất của họ.

Nhưng chuyên chính là một danh từ có ý nghĩa lớn. Và những danh từ có ý nghĩa lớn thì không nên tùy tiện nói bừa bãi. Chuyên chính là một chính quyền sắt, có dũng khí cách mạng và nhanh chóng, thẳng tay khi cần trấn áp bọn bóc lột cũng như bọn lưu manh. Thế mà, chính quyền ta lại quá hiền: thường thường nó giống thạch hơn là giống sắt. Không một phút nào được quên rằng thế lực tự phát tư sản và tiểu tư sản đang đấu tranh chống Chính quyền xô-viết bằng hai cách: một mặt, nó hành động từ bên ngoài vào, bằng những thủ đoạn của bọn Xa-vin-cốp, Gô-txơ, Ghê-ghê-tso-cô-ri, Coóc-ni-lốp, bằng những âm mưu và những cuộc nổi loạn, bằng sự phản ánh bản thủ trên lĩnh vực “tư tưởng” của chúng, tức là bằng vô số những lời dối trá và vu khống tràn ngập trong báo chí của bọn dân chủ - lập hiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn men-sê-vích; mặt khác, thế lực tự phát đó hành động từ trong ra, bằng cách lợi dụng từng phần tử hủ bại,

từng nhược điểm, để mua chuộc, để làm cho tình trạng vô kỷ luật, phóng túng và hỗn loạn càng thêm trầm trọng. Chúng ta càng tiến gần đến ngày hoàn toàn đê bệch được giai cấp tư sản bằng quân sự, thì thế lực tự phát tiểu tư sản vô chính phủ lại càng trở thành nguy hiểm đối với chúng ta. Và cuộc đấu tranh chống thế lực đó, không thể chỉ tiến hành đơn thuần bằng tuyên truyền và cổ động, đơn thuần bằng việc tổ chức thi đua và lựa chọn các nhà tổ chức; mà cũng cần phải tiến hành cả bằng sự cưỡng bức nữa.

Đến khi nhiệm vụ cơ bản của chính quyền không còn là nhiệm vụ trấn áp bằng quân sự nữa, mà là nhiệm vụ quản lý, thì lúc bấy giờ tòa án, chứ không phải là hình phạt xử bắn tại chỗ, sẽ trở thành biểu hiện điển hình của sự trấn áp và cưỡng bức. Và về mặt này, quần chúng cách mạng đã đi vào con đường đúng đắn sau ngày 25 tháng Mười 1917 và đã chứng minh sức sống của cách mạng bằng cách bắt đầu tổ chức các tòa án công nông riêng của họ, ngay khi chưa có một sắc lệnh nào về giải tán bộ máy tư pháp quan liêu tư sản. Nhưng các tòa án cách mạng và tòa án nhân dân của chúng ta lại vô cùng yếu, yếu không tưởng tượng được. Người ta cảm thấy rằng cái quan điểm mà ách áp bức của bọn địa chủ và tư sản đã truyền lại cho nhân dân – tức là quan điểm cho tòa án là một cái gì quan liêu và xa lạ – hiện nay vẫn chưa bị đả phá hoàn toàn. Người ta chưa có ý thức đầy đủ rằng tòa án chính là một cơ quan có trách nhiệm làm cho tất cả những người nghèo khổ, không trừ một ai, đều có thể tham gia việc quản lý nhà nước (vì hoạt động của các tòa án là một trong những chức năng của việc quản lý nhà nước); rằng tòa án là một *cơ quan chính quyền* của giai cấp vô sản và của nông dân nghèo; rằng tòa án là một công cụ để *giáo dục kỷ luật*. Người ta chưa có ý thức đầy đủ về sự thật giản đơn và rõ ràng rằng nếu nạn đói và nạn thất nghiệp là những tai họa chủ yếu của nước Nga thì chẳng có một thứ nhiệt tình nhất thời nào có

thể thắng được những tai họa ấy cả, mà chỉ có một sự tổ chức toàn diện, phổ biến, toàn dân, chỉ có xây dựng kỷ luật để tăng sản xuất bánh mì cho con người và bánh mì cho công nghiệp (tức là nhiên liệu) và đảm bảo kịp thời việc vận chuyển và phân phối đúng đắn sản phẩm đó, mới có thể thắng được những tai họa ấy; rằng bởi vậy, *kể nào* vi phạm kỷ luật lao động trong bất cứ xí nghiệp nào, bất cứ ngành nào và bất cứ việc gì, đều phải *chịu trách nhiệm* về những nỗi khổ do nạn đói và nạn thất nghiệp gây ra; rằng phải biết truy cho ra bọn thủ phạm ấy, truy tố chúng trước tòa án và thẳng tay trừng trị chúng. Tính tự phát tiểu tư sản mà hiện nay chúng ta phải chống lại bằng một cuộc đấu tranh kiên quyết nhất, biểu hiện ra chính ở chỗ người ta còn kém giác ngộ về mối liên hệ về mặt kinh tế và chính trị giữa nạn đói và nạn thất nghiệp, với tính phóng túng của tất cả mọi người về mặt tổ chức và kỷ luật; và ở chỗ quan điểm *tiểu tư hữu* vẫn còn ăn sâu trong đầu óc người ta: miễn là vợ vét được phần hơn còn thì sống chết mặc bay!

Trong ngành đường sắt là nơi có lẽ thể hiện rõ hơn hết những mối liên hệ kinh tế của một cơ thể do chủ nghĩa đại tư bản tạo ra, thì cuộc đấu tranh đó giữa tính phóng túng của thể lực tự phát tiểu tư sản với tính tổ chức của giai cấp vô sản, càng hiện ra đặc biệt nổi bật. Trong số những người tham gia “quản lý”, có rất nhiều kẻ phá hoại ngầm và ăn hối lộ; còn bộ phận ưu tú trong thành phần vô sản thì đấu tranh cho kỷ luật. Nhưng cố nhiên là trong cả hai thành phần đều còn có nhiều kẻ do dự, nhiều kẻ “yếu ớt” không có khả năng cưỡng lại sự “cám dỗ” của nạn đầu cơ, của đút lót, của những mối lợi cá nhân thu được bằng cách làm tan rã toàn thể bộ máy, thế mà muốn khắc phục nạn đói và thất nghiệp, thì bộ máy ấy phải hoạt động tốt.

Cuộc đấu tranh đang diễn ra chung quanh sắc lệnh vừa mới được ban hành về việc quản lý ngành đường sắt và

về việc trao cho một số người lãnh đạo những quyền hành độc tài (hay những quyền “vô hạn”)⁷¹, cuộc đấu tranh đó thật là tiêu biểu. Những đại biểu có ý thức (và phần đông, thì chắc là vô ý thức) của tính phóng túng tiểu tư sản muốn coi việc trao những quyền hành “vô hạn” (nghĩa là quyền hành độc tài) cho một số cá nhân, là rời bỏ những nguyên tắc tập thể, rời bỏ dân chủ và những nguyên tắc của Chính quyền xô-viết. Đây đó, người ta đã thấy những đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả mở ra một cuộc cổ động chống sắc lệnh ban hành những quyền hành độc tài, một cuộc cổ động hoàn toàn có tính chất lưu manh vì nó khêu gợi những bản năng xấu xa và đầu óc tư hữu nhỏ muốn “vơ vét được” phần hơn về mình. Vấn đề này quả thật có một ý nghĩa vô cùng to lớn. Trước hết, đó là vấn đề nguyên tắc: đề cử ra người này người nọ có những quyền độc tài vô hạn định, thì nói chung, như thế có phù hợp với những nguyên tắc cơ bản của Chính quyền xô-viết không? Sau nữa, mối quan hệ giữa trường hợp này — hay gọi là tiền lệ cũng được — với những nhiệm vụ đặc biệt của chính quyền trong một giai đoạn cụ thể nhất định, là như thế nào? Chúng ta cần nghiên cứu hai vấn đề ấy một cách rất kỹ càng.

Kinh nghiệm không thể chối cãi được của lịch sử đã chứng minh rằng, trong lịch sử các phong trào cách mạng, rất nhiều khi sự chuyên chính của một số cá nhân là sự biểu hiện, sự tiêu biểu, sự thực hiện nền chuyên chính của các giai cấp cách mạng. Không nghi ngờ gì nữa, chuyên chính cá nhân là thích hợp với nền dân chủ tư sản. Nhưng về điểm này, bọn tư sản chệch bại Chính quyền xô-viết, cũng như bọn tiểu tư sản phụ họa với chúng, luôn luôn tỏ ra hết sức khôn khéo; một mặt, chúng tuyên bố rằng Chính quyền xô-viết hoàn toàn chỉ là một cái kỳ quặc, vô chính phủ và man rợ, đồng thời chúng lại tìm cách bỏ qua không nói đến những sự so sánh về mặt lịch sử và những

lý lẽ về mặt lý luận mà chúng ta đã dùng để chứng minh rằng các Xô-viết thực ra là hình thức cao nhất của nền dân chủ, thậm chí hơn thế nữa, nó còn là hình thức *xã hội chủ nghĩa* đầu tiên của nền dân chủ; mặt khác, chúng đòi hỏi chúng ta phải thiết lập một nền dân chủ cao hơn nền dân chủ tư sản và nói với chúng ta rằng: chế độ chuyên chính cá nhân tuyệt đối không thể nào dung hợp được với nền dân chủ bôn-sê-vích (nghĩa là không phải dân chủ tư sản mà là dân chủ *xã hội chủ nghĩa*), với nền dân chủ xô-viết của các anh đầu.

Những lập luận đó không đứng vững. Nếu chúng ta không phải là những người vô chính phủ, thì chúng ta phải thừa nhận rằng, để chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, cần phải có nhà nước, *tức là phải có cưỡng bức*. Những điều kiện quyết định hình thức của sự cưỡng bức ấy, trước hết là trình độ phát triển của giai cấp cách mạng lúc bấy giờ, tiếp đến là những hoàn cảnh đặc biệt, chẳng hạn như tình trạng do một cuộc chiến tranh phản động lâu dài để lại; cuối cùng là những hình thức phản kháng của giai cấp tư sản và tiểu tư sản. Cho nên giữa nền dân chủ xô-viết (*nghĩa là dân chủ xã hội chủ nghĩa*) và việc dùng đến quyền độc tài cá nhân, tuyệt đối *không có* một sự mâu thuẫn nào về nguyên tắc cả. Sự khác nhau giữa chuyên chính vô sản và chuyên chính tư sản, trước hết, chính là ở chỗ chuyên chính vô sản, vì lợi ích của đa số những người bị bóc lột, đã đánh vào thiểu số đi bóc lột và sau nữa là ở chỗ người thực hiện chuyên chính vô sản — *cũng thông qua cả những cá nhân* — không những chỉ là quần chúng lao động và bị bóc lột mà cả những tổ chức được xây dựng nên chính là nhằm để thức tỉnh số quần chúng đó, để nâng cao họ lên đến mức sáng tạo lịch sử (những tổ chức xô-viết thuộc loại các tổ chức đó).

Về vấn đề thứ hai, tức là vấn đề ý nghĩa của chính cái chính quyền độc tài cá nhân xét theo giác độ những nhiệm

vụ đặc biệt hiện nay thì phải nói rằng mọi nền đại công nghiệp cơ khí — tức chính là cái nguồn và nền tảng sản xuất vật chất của chủ nghĩa xã hội — đều đòi hỏi phải có một sự *thống nhất ý chí* hết sức chặt chẽ, tuyệt đối, điều tiết được công việc chung của hàng trăm, hàng nghìn và hàng vạn người. Về mặt kỹ thuật, kinh tế cũng như về mặt lịch sử, hiển nhiên là cần phải như thế, và tất cả những người nào đã nghiên ngẫm về chủ nghĩa xã hội đều luôn luôn thừa nhận rằng sự cần thiết đó là một trong những điều kiện để thực hiện chủ nghĩa xã hội. Nhưng một sự thống nhất ý chí hết sức chặt chẽ có thể được đảm bảo bằng cách nào? Bằng cách làm cho ý chí của hàng nghìn người phục tùng ý chí của một người.

Sự phục tùng đó có thể giống việc chỉ huy nhẹ nhàng của một viên nhạc trưởng, nếu như những người tham gia công việc chung đều tự giác và có kỷ luật một cách lý tưởng. Và sự phục tùng đó có thể được thực hiện bằng những hình thức độc tài gay gắt, nếu không có một kỷ luật và một sự tự giác lý tưởng. Nhưng, dù sao đi nữa thì *sự phục tùng không điều kiện* đối với một ý chí duy nhất là tuyệt đối cần thiết cho thắng lợi của một quá trình công tác được tổ chức theo kiểu đại công nghiệp cơ khí. Trong ngành đường sắt, sự phục tùng đó lại còn cấp thiết gấp đôi, gấp ba. Và chính bước chuyển đó từ một nhiệm vụ chính trị này sang một nhiệm vụ chính trị khác mà *trông bề ngoài* thì hoàn toàn khác hẳn với nhiệm vụ trên, — chính là toàn bộ sự độc đáo của thời cuộc hiện nay. Cách mạng vừa mới đập tan được những xiềng xích lâu đời nhất, vững chắc nhất và nặng nề nhất mà chế độ dùi cui đã dùng để buộc quần chúng tuân theo. Đó là việc hôm qua. Còn hôm nay, cũng cuộc cách mạng đó lại đòi hỏi quần chúng phải *phục tùng vô điều kiện ý chí duy nhất* của những người lãnh đạo quá trình lao động, chính là vì lợi ích của sự nghiệp phát triển và củng cố cách mạng, chính là vì lợi ích của chủ

nghĩa xã hội. Hiển nhiên, không thể nào hoàn thành ngay được một bước chuyển như thế. Rõ ràng bước chuyển đó chỉ có thể hoàn thành được qua những sự thúc đẩy rất dữ dội, những sự chấn động, những bước quay lùi về quá khứ, một sự nỗ lực ghê gớm của đội tiên phong vô sản đang lãnh đạo nhân dân tiến đến một trật tự mới. Đó là điều mà những kẻ đang lên cơn loạn trí tầm thường thuộc bọn “Đời sống mới” hay “Tiến lên”⁷², “Sự nghiệp nhân dân” hay “Thế kỷ chúng ta”⁷³, không suy nghĩ đến.

Hãy lấy tâm lý một đại biểu bình thường, trung bình của quần chúng lao động và bị bóc lột, rồi đối chiếu tâm lý ấy với những điều kiện vật chất, khách quan của đời sống xã hội của anh ta. Trước Cách mạng tháng Mười, anh ta thực tế *chưa từng* thấy những giai cấp hữu sản, bóc lột, lại thật sự hy sinh nhượng bộ cho anh ta một cái gì thật đáng kể cả. Anh ta *chưa hề* thấy những giai cấp đó mang lại cho anh ta ruộng đất và tự do, — cái mà chúng đã bao lần hứa hẹn — hay mang lại cho anh ta hòa bình; chưa hề thấy chúng hy sinh cho anh ta mấy may lợi ích “cường quốc” của chúng hay lợi ích của những hiệp ước bí mật cường quốc chủ nghĩa của chúng, hy sinh tư bản hay lợi nhuận của chúng. Anh ta chỉ thấy được những cái đó *sau* ngày 25 tháng Mười 1917, khi bản thân anh ta đã dùng vũ lực giành lấy tất cả những cái đó, và rồi anh ta cũng phải dùng vũ lực để bảo vệ những cái đó chống lại bọn Kê-ren-xki, Gô-txơ, Ghê-ghê-txơ-cô-ri, Đu-tốp, Coóc-ni-lốp. Cố nhiên là trong một thời gian nào đó, tất cả mọi sự chú ý, mọi ý nghĩ, mọi tinh lực của anh ta đều chỉ nhằm một điều: lấy hơi, lấy sức, vươn mình lên và chiếm lấy những phúc lợi sẵn có ở trước mắt mà anh ta có thể lấy được, cái mà trước kia bọn bóc lột (bọn này ngày nay đã bị lật đổ) đã ngăn cấm không cho anh ta được hưởng. Cố nhiên là phải trải qua một thời gian nào đó thì một người đại diện bình thường của quần chúng mới có thể

không những nhìn thấy và nhận rõ được, mà còn tự mình cảm thấy thấm thía rằng người ta không thể nào chỉ đơn thuần “chiếm lấy”, vơ vét, giành lấy, rằng như thế sẽ làm cho cảnh tàn phá càng thêm trầm trọng, và làm cho nước nhà đi tới chỗ diệt vong, làm cho bọn Coóc-ni-lốp trở lại. Sự chuyển hướng đó trong những điều kiện sinh hoạt (và do đó cả trong tâm lý) của quần chúng lao động bình thường chỉ mới bắt đầu diễn ra. Và tất cả nhiệm vụ của chúng ta, nhiệm vụ của đảng cộng sản (bôn-sê-vích), người đại biểu có ý thức cho nguyện vọng của những người bị bóc lột muốn tự giải phóng, — là phải thấy rõ sự chuyển hướng ấy, phải hiểu rõ tính tất yếu của sự chuyển hướng ấy, phải dẫn đầu những quần chúng đã kiệt sức và đang kiệt lực trong việc tìm một lối thoát, phải hướng họ đi theo con đường đúng đắn, con đường kỷ luật lao động, con đường phối hợp nhiệm vụ hợp mít-tinh thảo luận *về* điều kiện lao động với nhiệm vụ phải tuyệt đối phục tùng ý chí của nhà lãnh đạo xô-viết, của nhà độc tài, *trong khi* làm việc.

Bọn tư sản, bọn men-sê-vích, bọn người trong phái “Đời sống mới” chỉ nhìn thấy sự hỗn loạn, sự lộn xộn, sự bộc lộ rõ nét của tính ích kỷ tiểu tư hữu, chúng châm biếm và hơn nữa, thường hay chế nhạo một cách hằn học “lối hợp mít-tinh để thảo luận”. Song nếu không hợp mít-tinh để thảo luận thì quần chúng bị áp bức sẽ không bao giờ có thể chuyển từ kỷ luật do bọn bóc lột bắt buộc phải theo, sang kỷ luật tự giác và tự nguyện được. Hợp mít-tinh để thảo luận, đó chính là chế độ dân chủ thật sự của những người lao động, là sự vươn mình lên của họ, sự thức tỉnh của họ để sống một cuộc đời mới, những bước đầu tiên của họ trên đường hoạt động mà chính họ đã quét sạch hết những bọn sâu mọt (bọn bóc lột, bọn đế quốc, bọn địa chủ, bọn tư bản), và họ muốn học tập để tự tổ chức theo cách thức của mình và vì lợi ích của mình, đúng theo những nguyên tắc của Chính quyền xô-viết của họ, chứ không phải

của một chính quyền quý tộc, tư sản, xa lạ với họ. Chính là cần phải có thắng lợi của những người lao động đối với bọn bóc lột trong Cách mạng tháng Mười, cần phải có cả một thời kỳ lịch sử trong đó bản thân những người lao động bước đầu thảo luận về những điều kiện sinh hoạt mới và về những nhiệm vụ mới, — thì mới có thể chuyển vững chắc lên những hình thức cao hơn của kỷ luật lao động, tới chỗ tự giác thấm nhuần tư tưởng về sự cần thiết phải có chuyên chính vô sản, đến một sự phục tùng tuyệt đối những mệnh lệnh cá nhân của các đại diện Chính quyền xô-viết trong khi làm việc.

Bước chuyển ấy hiện nay đã bắt đầu.

Chúng ta đã hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ thứ nhất của cách mạng, chúng ta thấy quần chúng lao động đã tạo ra trong hàng ngũ của họ điều kiện chủ yếu của thắng lợi đó: hợp nhất tất cả những sự cố gắng chống bọn bóc lột để lật đổ chúng. Những giai đoạn, như giai đoạn tháng Mười 1905, giai đoạn tháng Hai và tháng Mười 1917, đều có một ý nghĩa lịch sử toàn thế giới

Chúng ta đã hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ thứ hai của cách mạng là: thức tỉnh và phát động chính những tầng lớp xã hội “bên dưới” đứng lên hành động, những tầng lớp mà bọn bóc lột đã dim xuống tận đất đen, và chỉ sau ngày 25 tháng Mười 1917, họ mới được toàn quyền tự do lật đổ bọn bóc lột, tự do định phương hướng cho mình và tổ chức nhau lại theo ý muốn của mình. Chính những quần chúng lao động bị áp bức, bị uy hiếp hơn hết, kém hiểu biết hơn hết đã tiến hành các cuộc mít-tinh, họ đã chuyển sang phía những người bôn-sê-vích, họ đã thiết lập tổ chức xô-viết của họ trên khắp đất nước, — đó là giai đoạn vĩ đại thứ hai của cách mạng.

Hiện nay, giai đoạn thứ ba đang bắt đầu. Chúng ta phải củng cố cái mà bản thân chúng ta đã giành được, cái mà chúng ta đã ban bố trong các sắc lệnh, đã biến thành đạo

luật, đã thảo luận, đã vạch ra; chúng ta phải củng cố tất cả những cái đó dưới những hình thức vững bền của *kỷ luật lao động hàng ngày*. Đó là nhiệm vụ khó khăn nhất, nhưng cao cả nhất, vì chỉ có hoàn thành nhiệm vụ đó, chúng ta mới thiết lập được chế độ xã hội chủ nghĩa. Chúng ta phải học tập kết hợp tinh thần dân chủ sôi sục, tràn trề, tựa như nước lũ mùa xuân, của quần chúng lao động trong các cuộc mít-tinh với một kỷ luật *sắt* trong lao động, với sự *phục tùng tuyệt đối* trong lao động đối với ý chí của một người duy nhất, của nhà lãnh đạo xô-viết.

Chúng ta chưa biết làm việc đó.

Chúng ta sẽ học được cách làm việc đó.

Ngày hôm qua, nguy cơ phục hồi chế độ bóc lột của giai cấp tư sản còn đe dọa chúng ta; biểu hiện của nguy cơ ấy là những hành động của bọn Coóc-ni-lốp, Gô-txơ, Đu-tốp, Ghê-ghê-tơ-cô-ri, Bô-ga-ép-xki. Chúng ta đã đánh bại chúng. Ngày nay, nguy cơ đó, cũng vẫn nguy cơ đó, đang đe dọa chúng ta dưới một hình thức khác, dưới bộ mặt tự phát của tính phóng túng tiểu tư sản và của xu hướng vô chính phủ, của đạo đức tiểu tư hữu: “tôi chỉ biết phần tôi”, dưới hình thức của những cuộc tấn công hàng ngày, tuy nhỏ nhưng nhiều vô kể, mà thế lực tự phát đó đang tiến hành chống lại tính kỷ luật vô sản. Chúng ta phải chiến thắng thế lực tự phát tiểu tư sản vô chính phủ đó, và chúng ta sẽ chiến thắng được nó.

SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TỔ CHỨC XÔ-VIỆT

Tính chất xã hội chủ nghĩa của chế độ dân chủ xô-viết, — tức là chế độ dân chủ *vô sản* nếu áp dụng nó một cách cụ thể, nhất định, — là ở chỗ: trước hết, các cử tri đều phải là quần chúng lao động và bị bóc lột, còn giai cấp tư sản thì bị loại ra; hai là, mọi thủ tục và những sự hạn chế có tính chất quan liêu đều bị xóa bỏ, quần chúng tự quy định lấy

thể thức và thời hạn bầu cử, hoàn toàn có quyền tự do bãi miễn những người mà họ đã bầu ra; ba là, hình thành một tổ chức quần chúng tốt nhất của đội tiên phong của những người lao động – giai cấp vô sản đại công nghiệp, tổ chức đó giúp cho đội tiên phong có thể lãnh đạo được đại đa số quần chúng bị bóc lột, có thể thu hút số quần chúng đó độc lập tham gia vào sinh hoạt chính trị, và có thể lấy kinh nghiệm của bản thân mà giáo dục họ về mặt chính trị, và do đó có thể bắt tay, lần đầu tiên vào việc thi hành nhiệm vụ sau đây: làm thế nào cho thực sự *toàn thể* nhân dân đều học tập được công tác quản lý và bắt đầu đảm nhận công tác quản lý.

Đó là những đặc trưng chủ yếu của chế độ dân chủ đã được thi hành ở Nga, một chế độ dân chủ *kiểu* cao hơn, hoàn toàn trái ngược với sự xuyên tạc của giai cấp tư sản đối với chế độ dân chủ, và đánh dấu bước chuyển sang chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa và sang những điều kiện trong đó nhà nước sẽ có thể bắt đầu tiêu vong.

Dĩ nhiên, cái yếu tố tự phát của tính vô tổ chức tiểu tư sản (trong *mọi* cuộc cách mạng vô sản, yếu tố này *nhất định* biểu hiện ra đến một chừng mực nào đó, còn trong cuộc cách mạng của chúng ta, thì do tính chất tiểu tư sản, do tình trạng lạc hậu của nước ta và do những hậu quả của cuộc chiến tranh phản động, nên yếu tố đó biểu hiện ra một cách đặc biệt mạnh mẽ) không thể không ảnh hưởng đến ngay cả các Xô-viết nữa.

Chúng ta phải cố gắng không ngừng trong việc phát triển tổ chức của các Xô-viết và của Chính quyền xô-viết. Hiện nay có một khuynh hướng tiểu tư sản muốn biến đại biểu của các Xô-viết thành “những nghị sĩ” hay, mặt khác, thành những phần tử quan liêu. Phải đả phá khuynh hướng đó bằng cách làm cho *hết thấy* những đại biểu của các Xô-viết đều thực sự tham gia việc quản lý. Tại nhiều địa phương, có những bộ phận của các Xô-viết biến thành những cơ

quan dần dần hợp nhất với các bộ dân ủy. Mục đích của chúng ta là làm cho *hết thấy những người nghèo khổ, không trừ một ai*, đều thực tế tham gia quản lý; và tất cả mọi biện pháp dùng để đạt đến mục đích đó – những biện pháp này càng có nhiều hình thức khác nhau càng tốt – cần phải được ghi lại, nghiên cứu, hệ thống hóa kỹ càng, cần phải được thẩm tra lại bằng kinh nghiệm rộng rãi hơn, cần phải được biến thành đạo luật. Mục đích của chúng ta là làm cho *mỗi* người lao động, một khi đã kết thúc “thời hạn”, 8 tiếng đồng hồ sản xuất rồi, thì còn đảm nhiệm *không công* những nghĩa vụ nhà nước: chuyển sang thực hiện chế độ ấy thì đặc biệt khó khăn, nhưng chỉ có làm được như thế mới đảm bảo hoàn toàn củng cố được chủ nghĩa xã hội. Dĩ nhiên là cái mới mẻ và khó khăn của bước thay đổi ấy gây ra rất nhiều bước có thể nói là mò mẫm, rất nhiều sai lầm và rất nhiều sự dao động, – mà không như thế thì sẽ không bao giờ tiến mạnh lên được. Tất cả tính chất độc đáo của tình hình hiện nay, theo quan điểm của nhiều kẻ muốn tự xưng là xã hội chủ nghĩa là ở chỗ người ta có thói quen đem chủ nghĩa tư bản ra đối lập với chủ nghĩa xã hội một cách trừu tượng; họ ra vẻ suy nghĩ sâu sắc khi đặt giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội danh từ: “bước nhảy vọt” (có một số người nhớ lại những đoạn văn đọc được của Ăng-ghe-n và nói thêm một cách có vẻ sâu sắc hơn nữa, là: “bước nhảy vọt từ vương quốc của tất yếu sang vương quốc của tự do”⁷⁴). Phần đông những kẻ tự xưng là xã hội chủ nghĩa ấy, đã “đọc trong sách” về chủ nghĩa xã hội, nhưng không bao giờ nghiên ngẫm về vấn đề một cách nghiêm chỉnh, nên họ không thể hiểu được rằng các vị thầy của chủ nghĩa xã hội quan niệm “bước nhảy vọt” là một bước ngoặt, xét về mặt lịch sử toàn thế giới; rằng những bước nhảy vọt như thế kéo dài hàng mười năm và có khi hơn thế nữa. Lẽ tự nhiên là trong những thời kỳ như thế thì trong “giới trí thức” khét tiếng nảy sinh ra

vô số những mục khóc mướn: mục này thì khóc Quốc hội lập hiến, mục kia thì khóc kỷ luật tư sản, mục thứ ba lại khóc trật tự tư bản chủ nghĩa, mục thứ tư khóc địa chủ có văn hóa, mục thứ năm khóc chủ nghĩa đế quốc nước lớn v. v và v. v..

Điều thật sự đáng chú ý trong thời kỳ những bước nhảy vọt lớn lao chính là: có vô số những mảnh vụn của trật tự cũ đôi khi chất đọng lại một cách nhanh hơn những mầm mống (không phải bao giờ cũng thấy rõ ngay được) của trật tự mới, cho nên đòi hỏi phải biết phân biệt cái cơ bản nhất trong chiều hướng phát triển, hay trong cái dây xích phát triển. Có những thời kỳ lịch sử trong đó muốn làm cho cách mạng thắng lợi thì điều quan trọng nhất là phải tích lũy được thật nhiều mảnh vụn, nghĩa là phải đập tan được thật nhiều cơ quan cũ; có những thời kỳ trong đó người ta đã đập tan khá nhiều những cơ quan đó và nhiệm vụ cấp thiết được đề ra lại là một công việc "tâm thương" ("tẻ ngắt" đối với nhà cách mạng tiểu tư sản), tức là: dọn sạch những mảnh vụn còn ngổn ngang; có những thời kỳ trong đó điều quan trọng nhất lại là vun bón chu đáo những mầm mống của trật tự mới, đang từ dưới những mảnh vụn nhú lên trên đám đất còn ngổn ngang những mảnh đá vụn chưa quét sạch.

Làm một nhà cách mạng, một người tán thành chủ nghĩa xã hội, hay một người cộng sản nói chung, như thế chưa đủ. Trong mỗi thời kỳ đặc biệt, cần phải biết tìm cho ra cái mắt xích đặc biệt mà người ta phải đem toàn lực ra nắm lấy để giữ vững được toàn bộ cái xích và chuẩn bị để chuyển vững chắc sang mắt xích kế bên; hơn nữa trình tự nối tiếp, hình thức, mối liên hệ của các mắt xích, và những đặc điểm khác nhau của mắt xích này với mắt xích khác trong cái xích những sự biến lịch sử, đều không đơn giản và cũng không phải sơ sài như trong cái xích thường do bàn tay người thợ rèn làm ra.

Cuộc đấu tranh chống sự lệch lạc quan liêu chủ nghĩa đối với tổ chức xô-viết, được đảm bảo bởi tính vững chắc của những mối liên hệ gắn liền các Xô-viết với "nhân dân", nghĩa là với những người lao động và những người bị bóc lột; bởi tính chất linh hoạt và mềm dẻo của những mối liên hệ đó. Những nghị viện tư sản, ngay cả đến nghị viện của nước cộng hòa tư bản chủ nghĩa dân chủ nhất trên thế giới, cũng không bao giờ được những người nghèo coi là những cơ quan "của mình". Còn các Xô-viết, thì quần chúng công nông lại coi đó là "của mình" chứ không phải là của kẻ khác. Ngày nay, "những người dân chủ - xã hội" kiểu Sai-đê-man hoặc cũng na ná như thế, tức là kiểu Mác-tốp, đều không ưa các Xô-viết, và thiên về cái thứ nghị viện tư sản đoan trang hay Quốc hội lập hiến, cũng hết như cách đây 60 năm, Tuốc-ghê-nép đã thiên về chế độ lập hiến quân chủ và quý tộc ôn hòa và đã không ưa chủ nghĩa dân chủ mu-gích của Đô-brô-li-u-bốp và của Tséc-nư-sép-xki⁷⁵.

Chính sự gần gũi của các Xô-viết với "nhân dân" lao động đã tạo ra những hình thức đặc biệt của sự bãi miễn và của thứ kiểm tra khác từ dưới lên, những hình thức mà hiện nay chúng ta phải thật cố gắng phát triển. Thí dụ, những hội đồng giáo dục quốc dân – tức là những hội nghị định kỳ mà các cử tri xô-viết và các đại biểu của họ cùng nhau họp để thảo luận và kiểm tra sự hoạt động trong lĩnh vực này của các cơ quan chính quyền xô-viết – đều đáng được chúng ta đồng tình và ủng hộ đầy đủ nhất. Không gì ngu dại hơn là biến các Xô-viết thành một cái gì cứng đờ, thành một cái gì độc lập tự tại. Ngày nay, chúng ta càng cương quyết chủ trương phải có một chính quyền thẳng tay cứng rắn, phải thi hành chế độ chuyên chính cá nhân *trong những quá trình công tác nào đó*, trong những chức năng *thuần túy có tính chất thực hành nào đó*, – thì những hình thức và những phương pháp kiểm tra từ dưới lên, càng phải hết

sức muôn vẻ để làm tê liệt mọi khả năng, dù nhỏ đến đâu, dẫn tới xuyên tạc Chính quyền xô-viết, để tiếp tục và luôn luôn trừ cho tiết cái thứ cổ đại chủ nghĩa quan liêu.

KẾT LUẬN

Ta đang ở trong một tình hình nghiêm trọng, khó khăn và nguy hiểm phi thường, xét về phương diện quốc tế; cần phải tùy cơ ứng biến và lùi bước; hiện nay là thời kỳ chờ đợi những cuộc bùng nổ mới của cuộc cách mạng đang chín muồi một cách chật vật ở Tây Âu; ở trong nước thì hiện nay là thời kỳ kiến thiết chậm chạp, thời kỳ "đẩy lên" một cách thẳng tay, thời kỳ đấu tranh lâu dài và bền bỉ giữa tính kỷ luật nghiêm ngặt của giai cấp vô sản với thế lực tự phát nguy hại của tính phóng túng và tính vô chính phủ tiểu tư sản — đó là tóm tắt những đặc điểm nổi bật của giai đoạn đặc biệt của cách mạng xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đang trải qua. Trong cái dây xích lịch sử những biến cố, thì đó là mắt xích mà chúng ta phải đem toàn lực ra nắm lấy, để có thể đảm đương được nhiệm vụ của chúng ta cho đến ngày chúng ta có thể chuyển sang nắm lấy mắt xích kế bên, là mắt xích hấp dẫn chúng ta bằng sự rực rỡ đặc biệt, sự rực rỡ của những thắng lợi của cuộc cách mạng vô sản quốc tế.

Hãy thử đem những khẩu hiệu xuất phát từ những đặc điểm của giai đoạn hiện tại, như tùy cơ ứng biến, lùi bước, chờ đợi thời cơ, kiến thiết chậm chạp, đẩy lên một cách thẳng tay, thi hành kỷ luật nghiêm ngặt, kịch liệt trấn áp tính phóng túng... mà đối chiếu với khái niệm thông thường, thịnh hành của "nhà cách mạng". Có gì là đáng ngạc nhiên, nếu có một số những "nhà cách mạng" khi nghe những khẩu hiệu đó, thì đâm ra tức giận một cách cao thượng, rồi bắt đầu "công kích kịch liệt" chúng ta là quên mất những truyền thống của Cách mạng tháng Mười, là thỏa hiệp với các

chuyên gia tư sản, là nhân nhượng giai cấp tư sản, là có đầu óc tiểu tư sản, là sa vào chủ nghĩa cải lương, v. v. và v. v.?

Điều bất hạnh của các nhà cách mạng đáng thương ấy là ở chỗ trong số họ, ngay cả những người có những động cơ tốt đẹp nhất thế giới, và nổi tiếng là tuyệt đối trung thành với sự nghiệp xã hội chủ nghĩa, cũng không hiểu được hết tình trạng đặc biệt và đặc biệt "khó chịu" mà một nước lạc hậu, một nước đã bị tàn phá bởi một cuộc chiến tranh phản động và tệt hại, một nước bắt đầu làm cách mạng xã hội chủ nghĩa sớm hơn nhiều so với những nước tiên tiến hơn, nhất định phải trải qua; họ thiếu một tinh thần kiên định trong những lúc gay go của một bước quá độ khó khăn. Lẽ tự nhiên, chính Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã đóng vai trò đối lập "chính thức" ấy đối với đảng ta. Tất nhiên, luôn luôn vẫn có và sẽ có những ngoại lệ là một số cá nhân không giống những nhân vật tiêu biểu của tập đoàn và giai cấp họ. Song những nhân vật xã hội có tính chất tiêu biểu thì vẫn còn. Trong một nước mà những người tiểu tư hữu chiếm đa số so với số nhân khẩu thuần túy vô sản, thì sự khác nhau giữa người cách mạng vô sản và người cách mạng tiểu tư sản không thể nào không biểu lộ ra và đôi khi còn biểu lộ ra — một cách hết sức mạnh mẽ nữa là khác. Trước mỗi bước ngoặt của những sự biến, người cách mạng tiểu tư sản thường dao động và ngã nghiêng; anh ta chuyển từ thái độ nhiệt tình cách mạng bỗng bột hồi tháng Ba 1917 đến chỗ tán dương "chính phủ liên hiệp" hồi tháng Năm, đến chỗ căm thù những người bôn-sê-vích (hay oán thán về "tính phiêu lưu mạo hiểm" của họ) hồi tháng Bảy, rồi xa rời họ một cách sợ sệt hồi cuối tháng Mười, để đến tháng Chạp lại ủng hộ họ; cuối cùng, đến tháng Ba và tháng Tư 1918, những nhân vật điển hình ấy lại thường nheo mũi lại một cách khinh khỉnh và bảo rằng: "Tôi đâu phải là ở trong số

những người ca tụng công tác “cơ quan”, ca tụng chủ nghĩa thực tế và tinh thần tiến từng bước”.

Nguồn gốc xã hội của những nhân vật điển hình loại ấy, chính là anh tiểu chủ uất ức vì những thảm họa của chiến tranh, vì bị phá sản một cách đột ngột, vì phải chịu những nỗi khổ chưa từng thấy của nạn đói kém và tàn phá kinh tế; trong khi đi tìm một lối thoát và giải pháp để tự cứu mình, anh ta vung vẩy một cách điên cuồng, khi thì tin tưởng vào giai cấp vô sản và ủng hộ giai cấp đó, khi thì lại nổi cơn tuyệt vọng. Cần hiểu rõ và nhớ kỹ rằng trên cơ sở xã hội như thế, không thể nào xây dựng chủ nghĩa xã hội được. Chỉ giai cấp nào đi theo con đường của mình mà không do dự, không chán nản và không sa vào tuyệt vọng trong những bước ngoặt khó khăn nhất, gay go nhất và nguy hiểm nhất, thì mới có thể lãnh đạo được những quần chúng lao động và bị bóc lột. Chúng ta không cần những sự hăm dọa điên cuồng. Điều cần thiết cho chúng ta, chính là bước đi nhịp nhàng của những đoàn quân vững như gang thép của giai cấp vô sản.

VỀ TÌNH HÌNH NGÀNH VẬN TẢI ĐƯỜNG THỦY

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY⁷⁶

Sau khi nghe báo cáo về tình trạng thảm hại của ngành vận tải đường thủy, và tìm hiểu dự thảo sắc lệnh do Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đề ra, sau khi đã thỏa thuận với Ban chấp hành trung ương Công đoàn vận tải đường thủy và các đại diện của Bộ tư lệnh hạm đội lưu vực sông Vôn-ga,

Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn dự thảo đó, coi đó là một biện pháp tạm thời;

— đề nghị một cách cực kỳ khẩn thiết với Đại hội vận tải đường thủy Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt hãy thực hiện dự thảo đó ngay lập tức và không được làm trái bất cứ một điểm nào;

— trong trường hợp nếu đại hội nhận thấy tương lai cần có những sự sửa đổi nhất định vào bản dự thảo thì Hội đồng bộ trưởng dân ủy đề nghị đại hội sẽ cử một đoàn đại biểu có toàn quyền của mình đến Hội đồng bộ trưởng dân ủy để thảo luận và giải quyết dứt khoát vấn đề về các điểm sửa đổi đó.

Hội đồng bộ trưởng dân ủy lưu ý đại hội là tình trạng thảm hại của ngành vận tải đường thủy cho ta thấy hoàn toàn không thể trì hoãn và tuyệt đối cần thiết phải chấp hành tất cả các mệnh lệnh của Cục quản lý hệ thống Ca-xpiên - Vôn-ga - Ma-ri-in-xcơ⁷⁷ một cách hết sức nghiêm ngặt

và trung thực. Chỉ với điều kiện ấy, Hội đồng bộ trưởng dân ủy mới có thể chứng tỏ cho cả nước thấy rằng việc bỏ ra một số tiền rất lớn để quốc hữu hóa đội thuyền là có lý⁷⁸.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy
V. U-li-a-nốp (Lê-nin)

Viết xong ngày 26 tháng Ba 1918

In lần đầu năm 1933 trong

Văn tập Lê-nin, t. XXI

Theo đúng bản thảo

Ý KIẾN ĐỐI VỚI SẮC LỆNH VỀ CÁC TÒA ÁN CÁCH MẠNG⁷⁹

1 GỬI CÁC ỦY VIÊN BAN LÃNH ĐẠO BỘ DÂN ỦY TƯ PHÁP VÀ SAO GỬI CHỦ TỊCH BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIẾT

Theo ý tôi, sắc lệnh về các tòa án xô-viết là hoàn toàn không đúng và cần phải soạn lại một cách căn bản.

Chưa tổng kết (và thảo luận) những kết quả công tác của các tòa án xét xử các vấn đề báo chí xuất bản⁸⁰, mà đã bãi bỏ sắc lệnh về các tòa án đó, là không đúng.

Đặt ra một chức vụ “thẩm phán hộ dân” có quyền cá nhân quyết định, đứng ngoài ban lãnh đạo Bộ dân ủy tư pháp, là không đúng. Cái đó đưa đến tình hình giống những điều rất tệ hại của thời kỳ các viên “tổng biện lý” trước kia.

Không nên chú ý đến những cải cách các cơ quan, cải cách vụn vặt hoặc hầu như chỉ trên lời nói (“thẩm phán hộ dân”), mà cần chú ý tới những kết quả thực tế của công tác mà ban lãnh đạo Bộ dân ủy tư pháp trong việc tạo ra một tòa án thực sự cách mạng, làm việc nhanh chóng kịp thời và nghiêm khắc thẳng tay đối với bọn phản cách mạng, bọn lưu manh, bọn lười biếng và bọn phá rối trật tự.

30/III. 1918

Lê-nin

2

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY**

Hội đồng bộ trưởng dân ủy giao cho Bộ dân ủy tư pháp nhiệm vụ soạn lại dự thảo sắc lệnh về các tòa án nhằm xóa bỏ quyền cá nhân quyết định của viên “thẩm phán hộ dân” và đặt trọng tâm không phải vào những điều sửa đổi vụn vặt đối với các cơ quan đã được lập ra từ tháng Mười 1917, mà vào những kết quả thực tế của công tác thành lập những tòa án làm việc thực sự nhanh chóng kịp thời và thực sự thẳng tay - cách mạng đối với bọn phản cách mạng, bọn ăn hối lộ và bọn phá hoại trật tự, bọn vi phạm kỷ luật.

Sau khi soạn lại rồi, sẽ đưa in bản dự thảo và gửi lên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết.

*Viết xong ngày 30 tháng
Ba 1918*

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXI*

Theo đúng bản thảo

**LỜI PHÁT BIỂU TẠI PHIÊN HỌP
CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN HỘI ĐỒNG
KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO
NGÀY 1 THÁNG TƯ 1918**

Bản dự thảo về kỷ luật lao động do Hội đồng các công đoàn toàn Nga đề xuất được đưa ra thảo luận. Đồng chí Lê-nin đề nghị một số điểm sửa đổi và một số công thức rõ ràng hơn đối với một vài điểm của bản dự thảo, đồng chí đề nghị cụ thể hóa bản dự thảo. Chế độ trả lương theo sản phẩm cần được xác lập cho tất cả các ngành sản xuất một cách tuyệt đối, còn trong những ngành chuyên môn nào không thể thi hành chế độ đó được, thì thiết lập chế độ tiền thưởng. Để kiểm kê năng suất và làm cho kỷ luật được tuân thủ, thì cần phải tổ chức ra các tòa án công nghiệp, các nhóm kiểm soát viên không phải gồm người của xí nghiệp, mà gồm các kỹ sư, nhân viên kế toán, nông dân thuộc các nghề khác nhau. Trong sắc lệnh, cần nói rõ về việc áp dụng phương pháp Tay-lo, nói một cách khác, cần sử dụng tất cả những biện pháp làm việc khoa học do phương pháp ấy đề ra. Không có phương pháp ấy thì không thể tăng năng suất, mà không tăng năng suất thì chúng ta không thực hiện được chủ nghĩa xã hội. Khi thực hiện phương pháp đó, cần thu hút các kỹ sư Mỹ. Cố nhiên, khi áp dụng phương pháp ấy, cần tính đến tình hình ăn uống tối, vì vậy, định mức sản lượng trong tình hình phải ăn đói cần phải được tiếp nhận. Ngoài ra, cần tổ chức việc định ra...¹⁾ khi quá

¹⁾ Trong biên bản, đoạn này mất.

độ lên chủ nghĩa xã hội có thể cho phép ta giảm bớt ngày lao động. Trong sắc lệnh, cần nhắc đến chế độ báo cáo và in các báo cáo về năng suất của từng xí nghiệp. Còn về những biện pháp trừng phạt những trường hợp không tuân thủ kỷ luật lao động, thì những biện pháp ấy cần phải nghiêm khắc hơn. Sự trừng phạt là cần thiết, thậm chí phải bỏ tù. Việc thả ra khỏi công xưởng cũng có thể áp dụng, nhưng tính chất của nó đã thay đổi hoàn toàn. Dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, việc thả hồi là một sự vi phạm quyền làm ăn của công dân. Còn bây giờ, nếu vi phạm kỷ luật lao động, nhất là khi ta thực hiện chế độ nghĩa vụ lao động, thì coi như phạm tội hình, và tội đó phải bị một sự trừng phạt nhất định nào đó.

*In lần đầu (không toàn văn)
năm 1940 trên tạp chí "Cách
mạng vô sản", số 1*

Theo đúng biên bản đánh máy

**DIỄN VĂN ĐỌC
TRONG CUỘC MÍT-TINH
TẠI TRƯỜNG ĐUA NGỰA
A-LÉCH-XÊ-ÉP
NGÀY 7 THÁNG TƯ 1918⁸¹**

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

(Khi bước ra diễn đàn, Lê-nin được hoan nghênh bằng những tràng vỗ tay nhiệt liệt.) Lê-nin nói: Chúng ta hiện đang trải qua những tháng khó khăn nhất của cách mạng. Nạn đói đang hoành hành, chúng ta phải dốc toàn lực ra để chống nạn đói đó, trong khi ấy thì bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn men-sê-vích luôn luôn nhòm ngó chúng ta một cách vui sướng đầy ác ý. Sách lược của chúng là sách lược của Đu-tốp và Coóc-ni-lốp, sách lược của bọn học sinh - sĩ quan đã nổi loạn ở Mát-xcơ-va để chống lại Chính quyền xô-viết. Về mặt này, bọn men-sê-vích, bọn mong muốn lật đổ Chính quyền xô-viết, đều đứng về phía chúng, về phía giai cấp tư sản, và do đó đã phản lại chúng ta. Khi chúng ta áp dụng việc xử bắn thì bọn họ trở thành những người theo chủ nghĩa Tôn-xtôi và tuôn rơi những giọt nước mắt cá sấu, rêu rao là chúng ta tàn ác. Bọn chúng quên rằng chúng đã cùng với Kê-ren-xki xô đẩy công nhân vào cuộc chém giết như thế nào trong khi chúng cất giấu những hiệp ước bí mật ở trong túi. Chúng đã quên mất việc đó và đã trở thành những con chiên ngoan đạo, đầy lòng từ bi.

Không dùng vũ khí thì chúng ta không thể đè bẹp được kẻ thù: chúng biết rõ như thế, nhưng chúng vẫn cố làm mất uy tín của chúng ta.

Chúng ta buộc phải tổ chức nền kinh tế quốc dân, và do chỗ cuộc cách mạng của chúng ta là cuộc cách mạng đầu tiên tiến xa đến như thế trên con đường cải tạo xã hội, nên sự nghiệp vĩ đại đó càng có nhiều khó khăn hơn. Để thực hiện dễ dàng nhiệm vụ khó khăn đó, chúng ta phải học tập, nhưng học tập trong công tác, bằng kinh nghiệm chứ không phải học tập trong sách vở. Chỉ có Chính quyền xô-viết mới là công cụ thích hợp để xây dựng kinh tế quốc dân, và vì thế tôi đề nghị các đồng chí đưa hàng nghìn đồng chí chúng ta vào các Xô-viết trong toàn quốc. Ngoài ra, chúng ta phải thiết lập kỷ luật đồng chí. Công nhân và nông dân cần phải hiểu rằng, họ là chủ ruộng đất và công xưởng và phải trông nom săn sóc ruộng đất và công xưởng đó như trông nom săn sóc tài sản của bản thân mình.

Chỉ đến bây giờ, khi ngoảnh lại nhìn chặng đường vừa qua, và khi thấy tất cả sự bất lực của giai cấp tư sản và sự hèn mọn của bọn trí thức phá hoại ngầm, thì tôi mới nhận rõ được bước tiến của chúng ta là to lớn như thế nào. Và muốn tiếp tục tiến bước một cách thắng lợi, chúng ta phải trút bỏ tình trạng ngu dốt và thái độ chệnh mảng; làm việc đó lại còn khó khăn hơn rất nhiều so với việc đánh đổ tên đàn độn Rô-ma-nốp hay tên gốc nghềch Kê-ren-xki.

Nước Đức bóp nghẹt chúng ta, nước Nhật tấn công chúng ta⁸². Và chính vào giờ phút gian nan đó, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, những con cừu hiền lành đó, rêu rao là chúng ta tàn ác, trong khi đó thì chúng lại quên rằng chúng đã mưu đồ treo cổ đồng chí Sau-mi-an⁸³. Tôi có thể trả lời chúng: đúng, chúng tôi không phủ nhận là đã dùng bạo lực đối với bọn bóc lột.

Những giọt nước mắt đỏ của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, những giọt nước

mắt do sự tàn nhẫn của chúng ta gây ra, đó là mưu toan cuối cùng của chúng hòng tham gia vào sinh hoạt chính trị trong nước và đó cũng là sự tượng trưng tình trạng yếu đuối của chúng. Chúng ta sẽ thắng tay đấu tranh chống lại chúng. Ngày nay chúng ta đang phải chịu hậu quả về tất cả cái di sản của chế độ Nga hoàng, về các thời kỳ thống trị của Ni-cô-lai và Kê-ren-xki. Khi nào chúng ta chiến thắng được tình trạng vô tổ chức và thái độ thờ ơ, thì với một công tác liên tục, chúng ta nhất định sẽ giành được thắng lợi vĩ đại của chủ nghĩa xã hội. (Vỗ tay vang dội.)

*"Tin tức của Xô-viết Xa-ra-tốp",
số 71, ngày 13 tháng Tư 1918*

*Theo đúng bản in trên báo "Tin
tức của Xô-viết Xa-ra-tốp"*

CHỈ THỊ CHO XÔ-VIỆT VLA-ĐI-VÔ-XTỐC ⁸⁴

Cần điện cho Iéc-cút-xơ (để chuyển đi Vla-đi-vô-xtốc) bằng đường dây trực tiếp:

Chúng tôi cho rằng tình thế rất nghiêm trọng, nên chúng tôi hết sức kiên quyết báo trước để cho các đồng chí đề phòng. Các đồng chí đừng có ảo tưởng: chắc chắn bọn Nhật sẽ tấn công. Điều đó không thể tránh khỏi. Chắc là chúng sẽ được sự giúp đỡ của tất cả các nước đồng minh, không trừ một nước nào. Vậy phải bắt đầu chuẩn bị ngay, không được chậm trễ một chút nào, và chuẩn bị một cách nghiêm túc, dốc toàn lực ra để chuẩn bị. Điều cần phải chú ý hơn cả là việc tổ chức một cách đúng đắn việc rút quân, việc rút lui, việc di chuyển các kho dự trữ và vật liệu đường sắt. Đừng đề ra những mục đích không thể thực hiện được. Chuẩn bị phá hủy đường sắt, di chuyển các toa xe và đầu máy, đặt các bãi mìn ở vùng gần Iéc-cút-xơ hoặc ở vùng Da-bai-can. Mỗi tuần hai lần báo cho chúng tôi biết con số chính xác những đầu máy và toa xe đã được di chuyển và còn lại chưa di chuyển. Nếu không, thì chúng tôi không thể tin và sẽ không thể tin vào cái gì cả. Hiện giờ chúng tôi không có sẵn giấy bạc, nhưng từ hạ tuần tháng Tư trở đi thì sẽ có nhiều, tuy nhiên chúng tôi chỉ viện trợ cho các đồng chí với điều kiện là các đồng chí phải đạt được những kết quả thực tế trong việc di chuyển các toa xe và các đầu máy ra khỏi Vla-đi-vô-xtốc, trong việc chuẩn bị phá các cầu, v. v..

Lê-nin

Viết xong ngày 7 tháng Tư 1918

*In lần đầu (theo bản sao) năm 1930,
trong cuốn "Nội chiến 1918-1921", t. 3*

Theo đúng bản thảo

NHỮNG ĐIỂM CƠ BẢN TRONG CHÍNH SÁCH KINH TẾ VÀ NHẤT LÀ TRONG CHÍNH SÁCH NGÂN HÀNG ⁸⁵

- I. Tiến hành đến cùng việc quốc hữu hóa công nghiệp và trao đổi.
- II. Quốc hữu hóa các ngân hàng và chuyển dần lên chủ nghĩa xã hội.
- III. Bắt buộc dân cư tham gia các hợp tác xã tiêu dùng.
{+ Trao đổi hàng hóa}
- IV. Kiểm kê và kiểm soát sản xuất và phân phối sản phẩm.
- V. Kỷ luật lao động.
{+ Chính sách thuế khóa}

Nghĩa vụ lao động, bắt đầu thực hiện từ trên xuống.

Thừa nhận sự cần thiết tuyệt đối và sự bức thiết phải thi hành những biện pháp thẳng tay nhất nhằm đấu tranh chống tình trạng hỗn loạn, mất trật tự, lừa dối, những biện pháp kiên quyết nhất và nghiêm ngặt nhất nhằm tăng cường kỷ luật và kỷ luật tự giác của công nhân và nông dân.

Biến sự kiểm soát của nhà nước thành sự kiểm soát thực tế, nhằm lập ra những nhóm kiểm soát viên lưu động trong mọi lĩnh vực hoạt động kinh tế.

Quy định những điều kiện thiết thực nhằm lôi kéo những phần tử trí thức tư sản và những kẻ lân công nay muốn làm việc với Chính quyền xô-viết.

Thiết lập những tòa án công nghiệp để kiểm kê sản xuất, các kho dự trữ sản phẩm và năng suất lao động.

Sự tập trung.

(Phải làm ngay tức khắc và vô điều kiện.)

1. Tiến hành đến cùng việc quốc hữu hóa công nghiệp.
2. Tiến dần từng bước đến chỗ hợp nhất toàn thể vào các hội tiêu dùng, và thực hành trao đổi sản phẩm.
3. Chính sách ngân hàng.
4. Kỷ luật lao động, v. v..
5. Chính sách thuế khóa (ngành tài chính).

1. Tiến hành đến cùng việc quốc hữu hóa tất cả các công xưởng, nhà máy, đường sắt, tư liệu sản xuất và trao đổi. Tuyệt đối phải đấu tranh thắng tay chống thái độ công đoàn chủ nghĩa và vô tổ chức đối với các xí nghiệp đã được quốc hữu hóa⁸⁶. Kiên quyết thực hành việc tập trung, trong phạm vi cả nước, các hoạt động kinh tế. Kiên quyết đòi hỏi phải có những bản kế hoạch và những bản dự toán sơ bộ, những báo cáo hàng tuần và việc thực sự tăng năng suất lao động. Thiết lập và đưa ra thí nghiệm trên thực tiễn một bộ máy quản lý các ngành công nghiệp đã được quốc hữu hóa.

Những biện pháp nhằm chuyển sang việc bắt buộc mở tài khoản vãng lai hoặc để tiền ở ngân hàng.

Bắt buộc dân cư tham gia các hội tiêu dùng, và những biện pháp để chuyển qua thực hiện việc đó.

Những điều kiện lập hợp đồng với những người tổ chức hợp tác xã để chuyển dần từng bước hợp tác xã của họ thành những hội tiêu dùng trong đó có toàn thể dân cư tham gia.

*Viết xong tháng Tư,
sớm nhất là ngày 8, 1918*

*In lần đầu năm 1933, trong
Văn tập Lê-nin, t. XXI*

Theo đúng bản thảo

ĐỀ CƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH NGÂN HÀNG ⁸⁷

1. Lập bản báo cáo tất cả mọi khoản thu nhập của các ngân hàng tư nhân, kể cả việc thanh toán mọi công việc kinh doanh của mỗi ngân hàng tư nhân.

(Nhất trí)

Về vấn đề làm bản báo cáo như thế nào, có mấy ý kiến sau đây:

(a) Ra lệnh bắt buộc nhân viên cũ của mỗi ngân hàng tư nhân (Bộ dân ủy ngân hàng quốc gia được phép sa thải một số nhân viên này) phải chỉnh đốn trong một thời hạn ngắn nhất tất cả các công việc của ngân hàng, và phải lập bản cân bằng cuối cùng, thứ nhất là tính đến ngày 14 tháng Chạp 1917⁸⁸, thứ hai là tính đến ngày khóa sổ.

(b) Trong khi thực hiện chức năng lập các bản báo cáo và thanh toán mọi công việc kinh doanh của mình, các ngân hàng tư nhân chỉ được hoạt động với tư cách là những chi điểm của Ngân hàng nhân dân thống nhất của nước Cộng hòa Nga, và chỉ nhằm mục đích thanh toán thôi, chứ không được làm những công tác nghiệp vụ mới nào cả.

(Ga-nê-txơ-ki và Gu-cốp-xki)
và Lê-nin

Ý kiến riêng của Xpun-đê:

Giao việc lên bản cân bằng tính đến ngày 14. XII. 1917 cho một ủy ban riêng, lập ra theo sự chỉ định của chúng ta.

Không cần làm bản cân bằng khác.

Từ ngày 14. XII. 1917, phải nhân danh Ngân hàng nhân dân mà tiếp tục công tác nghiệp vụ.

Tất cả các ngân hàng tư nhân cũng như Ngân hàng quốc gia phải được coi là Ngân hàng nhân dân thống nhất của nước Cộng hòa Nga.

2. Toàn bộ công tác làm các bản báo cáo đều do Bộ dân ủy ngân hàng quốc gia lãnh đạo.

Mời một số cộng tác viên giàu kinh nghiệm, càng nhiều càng tốt, kể cả các nhân viên cũ của Ngân hàng quốc gia và các ngân hàng tư nhân tham gia.

(Nhất trí)

3. Chính sách ngân hàng, không bó hẹp vào việc quốc hữu hóa các ngân hàng, phải dần dần, nhưng không ngừng đi theo hướng biến các ngân hàng thành một bộ máy thống nhất thực hiện chức năng kế toán và điều tiết đời sống kinh tế được tổ chức theo phương thức xã hội chủ nghĩa trong cả nước.

{ Xpun-đe và Lê-nin tán thành
 { Gu-cốp-xki phản đối
 { Ga-nê-txơ-ki không bỏ phiếu vì
 { cho rằng trên thực tiễn điều đó không thực hiện được.

4. Thi hành những biện pháp khẩn cấp nhằm mở càng nhiều càng tốt những chi điểm của Ngân hàng nhân dân trong cả nước.

Phân bố một cách hợp lý nhất những chi điểm đó trong các thành phố và tại các thôn xã, làm sao thuận tiện nhất cho công chúng.

Chuyển các chi điểm hiện có của các ngân hàng tư nhân cũ thành những chi điểm của Ngân hàng nhân dân.

(Nhất trí)

5. Tuyên bố rằng các khoản tiền gửi là bất khả xâm phạm (đương nhiên, điều đó hoàn toàn không hạn chế quyền thu thuế của nhà nước).

6. Tự do lưu chuyển các séc.

7. Hoàn toàn giữ sự kiểm soát của công nhân đối với việc xuất tiền của ngân hàng.

8. Vẫn định mức số tiền xuất cho những mục đích tiêu dùng.

Thực hiện một loạt điều kiện dễ dàng cho công chúng nhằm mục đích làm cho việc gửi tiền vào ngân hàng và rút tiền ở ngân hàng ra được nhanh chóng cũng như nhằm đơn giản hóa các thủ tục.

9. Thi hành những biện pháp nhằm làm cho dân chúng gửi vào ngân hàng tất cả số tiền chưa tuyệt đối cần thiết cho mục đích tiêu dùng. Chuẩn bị một đạo luật và những biện pháp thực tiễn để cưỡng bách thực hiện nguyên tắc đó.

(Không nên công bố)

10. Trong hoạt động của mình, tất cả các chi điểm của Ngân hàng nhân dân hiện có trên lãnh thổ nước Cộng hòa liên bang xô-viết Nga đều phải dựa vào các chỉ dẫn và chỉ thị của Cục quản lý trung ương, và không có quyền quy định bất cứ một quy tắc hoặc một sự hạn chế nào có tính chất địa phương cả. Những ngoại lệ chỉ được thừa nhận sau khi được Cục quản lý trung ương đồng ý.

Viết xong tháng Tư, sớm nhất là ngày 8, 1918

In lần đầu năm 1926, trên tạp chí "Cách mạng vô sản", số 6

Theo đúng bản thảo

**LỜI PHÁT BIỂU
TẠI PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH
GIỮA ĐẠI BIỂU CỦA
HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG
CÁC CÔNG ĐOÀN TOÀN ANH,
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
CÔNG ĐOÀN KIM KHÍ
VÀ HỘI ĐỒNG KINH TẾ
QUỐC DÂN TỐI CAO
NGÀY 11 THÁNG TƯ 1918⁸⁹
TRÍCH BẢN TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO**

Đồng chí Lê-nin nhấn mạnh phải quốc hữu hóa hoàn toàn tất cả các xí nghiệp đã được tư-rốt hóa để cho nhóm các nhà tư bản đã đưa ra bản dự thảo, sẽ phục vụ cho nhà nước.

Báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 72, ngày 12 tháng Tư 1918

Theo đúng bản in trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga"

**GỬI CHỦ TỊCH ĐOÀN
ĐẠI HỘI I CÁC XÔ-VIẾT
NƯỚC CỘNG HÒA SÔNG ĐÔN⁹⁰**

Rô-xtốp trên sông Đôn

Tôi thành tâm hoan nghênh Đại hội I các Xô-viết nước Cộng hòa sông Đôn.

Tôi đặc biệt nhiệt liệt tán thành những lời lẽ trong bản nghị quyết nói về sự cần thiết phải kết thúc thắng lợi cuộc đấu tranh đang phát triển ở vùng sông Đôn chống những phần tử cu-lắc người Cô-dắc. Trong những lời lẽ ấy, có sự xác định đúng đắn nhất về nhiệm vụ của cách mạng. Chính một cuộc đấu tranh như thế cũng đang được đặt ra ở trong toàn nước Nga.

Lê-nin

*Viết xong ngày 13
tháng Tư 1918*

*In lần đầu năm 1942 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXIV*

Theo đúng bản thảo

**BỔ SUNG VÀO DỰ THẢO SẮC LỆNH
VỀ VIỆC ĐĂNG KÝ CÁC CỔ PHIẾU,
TÍN PHIẾU VÀ CÁC CHỨNG KHOÁN
CÓ LÃI KHÁC ⁹¹**

Việc cấm nhượng lại các cổ phiếu trình bày trong đạo luật ngày 29. XII. 1917, vẫn còn có hiệu lực cho đến khi ban bố đạo luật về việc áp dụng chế độ cho phép nhượng lại cổ phiếu. Chỉ có những cổ đông nào đăng ký cổ phiếu đúng đắn và kịp thời mới có quyền được đền bù trong trường hợp quốc hữu hóa các xí nghiệp, theo quy mô và điều kiện mà đạo luật về quốc hữu hóa sẽ quy định.

Cũng giống thế, chỉ có những cổ đông như vậy mới có quyền được hưởng tiền lãi cổ phần, sau khi việc trả tiền lãi này, do đạo luật ngày 29. XII. 1917 đình chỉ, sẽ lại được phép thi hành.

*Viết xong ngày 16 tháng
Tư 1918*

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXI*

Theo đúng bản thảo

**QUYẾT ĐỊNH
CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY
VỀ VIỆC CHO VAY
ĐỂ GIEO TRỒNG CỎ CẢI ĐƯỜNG⁹²**

Xuất cho Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao 20 triệu rúp cho nông dân vay để gieo trồng cỏ cải đường, – với điều kiện là Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao phải áp dụng mọi biện pháp cần thiết bảo đảm chi phí số tiền ấy một cách đúng đắn và kịp thời thu hồi lại.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy
V. U-li-a-nốp (Lê-nin)

*Viết xong ngày 17 tháng
Tư 1918*

*In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản thảo

**DIỄN VĂN VỀ VẤN ĐỀ TÀI CHÍNH
ĐỌC TẠI PHIÊN HỌP CỦA
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH
NGÀY 18 THÁNG TƯ 1918⁹³**

Điều rõ ràng hiện nay là trong thời gian sắp tới chúng ta chưa thể giải quyết được vấn đề tài chính, chưa đưa được bộ máy tài chính vào nếp bình thường. Ai cũng thấy rõ điều đó. Nhưng cần phải nói rằng cho tới nay, tiếc thay, trên diễn đàn này, tất cả chúng ta đều chưa làm được gì cả đâu chỉ là để tìm ra được những cái mốc mà dựa vào đó ta có thể đưa bộ máy tài chính vào đúng cái luồng của nó. Đồng chí Gu-cốp-xki đã đưa ra cho chúng ta một kế hoạch. Kế hoạch đó tốt hoặc xấu, điểm đó tôi sẽ không nói đến. Đối với tôi, điểm duy nhất rõ ràng là hiện nay đứng về mặt tài chính mà nói thì ngay cả một kế hoạch hoàn hảo nhất cũng không thể đem thực hiện được, vì trên thực tế bộ máy để thực hiện kế hoạch tài chính đó chưa được tổ chức. Nếu chúng ta định tiến hành thu một thứ thuế nào đó, thì lập tức chúng ta sẽ vấp phải tình trạng là một số vùng hiện đang thu thuế một cách tùy tiện, được chăng hay chớ, tùy theo điều kiện địa phương cho phép. Về mặt đó, hiện nay chẳng có mối liên hệ nào giữa các Xô-viết là các cơ quan chính quyền địa phương. Do đó, một mặt thì các Xô-viết này tách khỏi chính quyền trung ương, mặt khác các Xô-viết đó chưa được tổ chức chu đáo để có thể thực sự thi hành điều chúng ta sẽ vạch ra ở đây. Chúng ta hãy đơn cử một thí dụ nào đó. Bản thân tôi đã có dịp trông thấy những Xô-viết chẳng những không có khả năng thực hiện kế hoạch tài chính do chúng ta vạch ra ở đây,

mà thậm chí ở ngay địa phương mình nhiều khi chúng cũng không có được cái quyền lực mà chúng cần phải có. Do tình thế chính trị của chúng ta hiện nay, nên rất nhiều lúc các Xô-viết đó không sử dụng quyền lực của nó, không có khả năng sử dụng quyền lực đó, vì trên thực tế, quyền lực đó lại nằm trong tay một số nhóm thường vẫn thù địch với các Xô-viết, không phục tùng các Xô-viết, và bất hạnh thay lại nắm được một lực lượng vũ trang nhất định. Để có căn cứ, tôi xin nêu lên một thí dụ. Tại đây trong tỉnh Ri-a-dan, cách Mát-xcơ-va không xa, tôi đã thấy hiện tượng sau đây. Xô-viết thì có đấy. Ngoài Xô-viết, còn có Ủy ban quân sự - cách mạng. Ủy ban quân sự - cách mạng tự coi mình là một cơ quan độc lập đối với Xô-viết và tự mình thu thuế, thậm chí chẳng báo cáo gì cho Xô-viết cả. Về phần mình, Xô-viết cũng tự mình thu thuế lấy. Các đồng chí thấy đấy, trong tình hình như thế, nếu chúng ta tìm cách thực hiện một kế hoạch từ đây đưa xuống, thì tất nhiên là việc đó sẽ chẳng đem lại kết quả gì vì ở ngay cả những nơi đó, ở các địa phương, Ủy ban quân sự - cách mạng không phục tùng Xô-viết, thành ra Xô-viết không thể làm gì được cho chính quyền trung ương cả. Vậy cần phải thực hiện một biện pháp nào đó. Cần phải thiết lập một tổ chức khác để cho các sắc lệnh được ban bố ra không phải chỉ là những sắc lệnh, mà là những sắc lệnh có thể thi hành được, chứ không phải treo lơ lửng trên không.

Tường thuật ngắn trên báo đăng ngày 19 tháng Tư 1918 trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 77

In toàn văn lần đầu năm 1920 trong cuốn sách "Biên bản các phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga (khóa IV). Tường thuật tốc ký"

Theo đúng bản in trong sách

SƠ THẢO KẾ HOẠCH CÔNG TÁC KHOA HỌC - KỸ THUẬT⁹⁴

Viện hàn lâm khoa học đã bắt đầu nghiên cứu có hệ thống và thăm dò các nguồn lực lượng sản xuất tự nhiên* của nước Nga; Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao cần trao ngay nhiệm vụ cho viện đó

thành lập một số tiểu ban gồm các chuyên gia để thảo ra, càng nhanh càng tốt, kế hoạch cải tổ công nghiệp và đẩy mạnh kinh tế nước Nga lên.

Nội dung kế hoạch ấy phải gồm những vấn đề sau đây:

phân bố nền công nghiệp của Nga một cách hợp lý xét về phương diện gần nguồn nguyên liệu và khả năng hao phí lao động ít nhất trong quá trình chuyển từ chế biến nguyên liệu sang tất cả các giai đoạn kế tiếp để chế biến các bán thành phẩm, cho tới khi nhận được thành phẩm.

Hợp nhất và tập trung sản xuất một cách hợp lý — xét theo quan điểm xây dựng một nền công nghiệp hiện đại nhất và lớn nhất, đặc biệt là những cơ-rốt — vào một số ít xí nghiệp hết sức lớn.

Đảm bảo tới mức cao nhất cho nước Cộng hòa xô-viết Nga hiện nay (không kể U-cra-i-na và những vùng bị quân Đức chiếm) có khả năng *tự túc tất cả* những loại nguyên liệu chủ yếu nhất và những ngành công nghiệp chủ yếu nhất.

* NB: Cần phải hết sức đẩy mạnh việc xuất bản những tài liệu ấy, gửi giấy báo về việc này cho Bộ dân ủy giáo dục quốc dân, cho Công đoàn ngành in và cho Bộ dân ủy lao động⁹⁵.

Академию наук, каравану инициативы
и энергии и одушевление существующих отраслей
господства сд. России, чтобы реализовать замыслы
и Д.С.М.Х. программы

осуществить при коммунизме все возможные
для нас задачи с точки зрения социализма
и как программы экономического
и социального развития России

и при этом решить задачу:
планирование производства и потребления

М

1) Кадо устроено введено при поддержке и
суд, работа от при поддержке и с К-рия, Кеп. Кепов.
в Сос. Закрытых работ и с К-рия, МХ, и.

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin:

"Sơ thảo kế hoạch công tác khoa học - kỹ thuật". — Tháng Tư 1918

Ảnh thu nhỏ

Đặc biệt chú ý vấn đề điện khí hóa công nghiệp và giao thông vận tải và sử dụng điện vào nông nghiệp. Sử dụng các nhiên liệu loại kém (than bùn, than đá loại xấu) để sản xuất điện với những chi phí ít nhất trong việc khai thác và vận chuyển nhiên liệu.

Vấn đề các nguồn thủy lực và các động cơ chạy bằng sức gió nói chung, và việc sử dụng chúng trong nông nghiệp.

*Viết xong giữa ngày 18
và ngày 25 tháng Tư 1918*

*In lần đầu ngày 4 tháng
Ba 1924 trên báo "Sự thật",
số 52*

Theo đúng bản thảo

**DIỄN VĂN ĐỌC TẠI XÔ-VIỆT
ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN
VÀ HỒNG QUÂN MÁT-XCƠ-VA
NGÀY 23 THÁNG TƯ 1918**

Các đồng chí! Trước hết tôi xin chào mừng Xô-viết đại biểu công nông mới của Mát-xcơ-va.

Các đồng chí đã bầu lại Xô-viết mới vào một giờ phút cực kỳ gay go, vào giờ phút nguy kịch, khi mà quá trình phát triển cách mạng của chúng ta đã bước vào một giai đoạn nguy biến nhất và gian khổ nhất. Các phần tử thù địch với cách mạng, tất cả bọn ủng hộ kẻ thù của nhân dân, tất cả bọn theo đuôi giai cấp tư sản đều đặt nhiều hy vọng vào việc bầu lại Xô-viết của chúng ta, vì hiện nay chúng ta đang trải qua một thời kỳ vô cùng khó khăn trong đó cách mạng đã kết thúc cuộc tiến quân thắng lợi và đã đi vào một thời kỳ thử thách gian khổ và thậm chí vào một thời kỳ gặp những thất bại nữa. Và chính vào lúc đó, giai cấp vô sản lại biểu lộ một cách đầy đủ tinh thần giác ngộ của mình. Công nhân đã nhìn nhận được tất cả mọi khó khăn trong lúc này và hiểu rõ rằng việc chấm dứt những nỗi đau khổ to lớn hiện nay của nhân dân lao động không tùy thuộc vào chúng ta, mà là tùy thuộc vào toàn bộ quá trình biến chuyển của lịch sử. Và công nhân sẽ anh dũng kiên quyết chịu đựng những sự thiếu thốn mới, cốt là bảo vệ được những thành quả vĩ đại của Cách mạng tháng Mười.

Không còn nghi ngờ gì nữa, bên cạnh những thử thách gian khổ, cách mạng vẫn đi vào một thời kỳ thắng lợi mới, những thắng lợi này tuy không hiện rõ lên, không nổi bật

trước mắt, nhưng không kém phần quan trọng so với những thắng lợi huy hoàng đã giành được trong thời kỳ những cuộc chiến đấu tại các chiến lũy hồi tháng Mười. Đứng sừng sững trước chúng ta là hai kẻ tử thù không đội trời chung: đó là kẻ thù bên ngoài và bên trong được vũ trang đầy đủ, sẵn sàng cắn xé cách mạng ra từng mảnh, chờ đợi cơ hội thuận lợi để giáng một đòn cuối cùng. Kẻ thù bên ngoài, đó là chủ nghĩa đế quốc quốc tế, được vũ trang đến tận răng, có nhiều lực lượng kỹ thuật, muốn rình cơ hội để tiến hành một cuộc tấn công ăn cướp mới vào nước Nga xô-viết. Phải nhớ lấy điều đó và phải hết sức sáng suốt nhìn thẳng vào cái sự thật đáng sợ đó.

Do chỗ đất nước bị xâu xé của chúng ta phải chịu đựng một cuộc chiến tranh phản động nhất, nên hiện nay chúng ta không có đầy đủ lực lượng để tiến hành cuộc đấu tranh vũ trang tích cực chống lại thế lực phản động thế giới; chúng ta không có quân đội, không có những lực lượng để có thể đối phó được với các đội quân tổ chức rất tốt của thế lực phản cách mạng quốc tế đang nắm trong tay lực lượng hùng mạnh của một kỹ thuật tiên tiến và của một kỷ luật lý tưởng. Hiện nay chúng ta còn bị đơn thương độc mã và bị bọn tử thù bao vây.

Trong thời kỳ cuộc khởi nghĩa tháng Mười của nhân dân lao động, khi chúng ta phất lá cờ đỏ cách mạng xã hội chủ nghĩa trước công nhân thì chúng ta đã trải qua một thời kỳ thắng lợi rực rỡ và dễ dàng. Và công nhân ở các nước khác, trong lúc chú ý lắng nghe tiếng sấm xa xa của cách mạng Nga, đều hiểu rõ cái gì đã xảy ra ở nước Nga, đều nhận thức được rằng giai cấp vô sản Nga đang làm một công việc thiết thân của bản thân họ. Lúc bấy giờ, chúng ta đã dễ dàng thắng được bè lũ phản động, dễ dàng đè bẹp được tàn dư của bè lũ men-sê-vích nổi lên chống lại nhân dân, bọn này đã chống lại chúng ta không phải bằng cách công khai cầm vũ khí chiến đấu, mà là bằng thứ vũ

khí bản thủ là bịa đặt, vu khống và phản bội một cách chưa từng thấy. Kết quả của cuộc đấu tranh mà chúng ta tiến hành chống thế lực phản cách mạng là thắng lợi hết sức to lớn này: Coóc-ni-lốp, tên phản cách mạng đầu sỏ về tính táo bạo, đã bị chính binh sĩ phần nộ của hắn giết chết⁹⁶.

Trong khi tiến hành một cuộc đấu tranh rộng lớn trên tất cả các trận tuyến để chống lại thế lực phản cách mạng trong nước, chúng ta đã lợi dụng những sự ngập ngừng của giai cấp tư sản quốc tế và đã kịp thời giáng một đòn mạnh mẽ vào thế lực phản cách mạng hiện đã bị đập tan. Có thể nói chắc chắn rằng về căn bản cuộc nội chiến đã kết thúc. Đương nhiên là vẫn sẽ còn những cuộc giao chiến nhỏ lẻ tẻ, trong một số thành phố, đó đây vẫn sẽ còn xảy ra những cuộc bắn nhau trên đường phố, vì lẻ tẻ cũng còn những bọn phản động mưu toan lật đổ lực lượng cách mạng, tức là Chính quyền xô-viết, nhưng có điều không còn nghi ngờ được nữa là ở mặt trận trong nước, thế lực phản động đã bị lực lượng của nhân dân khởi nghĩa triệt để đập tan rồi. Như thế là chúng ta đã trải qua thời kỳ phát triển đầu tiên của cách mạng mở đầu từ những ngày tháng Mười, — thời kỳ những thắng lợi rực rỡ đã làm say sưa một số người nào đó.

Tôi nhắc lại là hiện nay chúng ta đã bước vào thời kỳ khó khăn nhất, gian khổ nhất trong đời sống cách mạng của chúng ta. Nhiệm vụ trước mắt của chúng ta là phải kiên quyết dốc tất cả lực lượng của chúng ta để làm một công tác mới, có tính chất sáng tạo, vì chỉ có lòng kiên trì sắt đá và kỷ luật lao động mới có thể giúp được giai cấp vô sản cách mạng Nga hiện đang còn rất đơn độc trong các công tác cách mạng khổng lồ của nó, để giai cấp đó đứng vững được đến giờ phút giải phóng, lúc mà giai cấp vô sản quốc tế đến cứu viện cho chúng ta.

Chúng ta là một trong các đội ngũ cách mạng của giai cấp công nhân, một đội ngũ đã bước lên trước, không phải

vì chúng ta giỏi hơn công nhân các nước khác, cũng không phải vì giai cấp vô sản Nga đứng cao hơn giai cấp công nhân các nước khác, mà chỉ vì nước ta là một trong những nước lạc hậu nhất trên thế giới. Chỉ khi nào, cuối cùng, chúng ta đập tan được hẳn chủ nghĩa đế quốc quốc tế đang dựa vào sức mạnh to lớn của kỹ thuật và kỷ luật, thì chúng ta mới giành được thắng lợi cuối cùng. Nhưng chúng ta chỉ sẽ giành được thắng lợi đó cùng với toàn thể công nhân các nước khác, toàn thể công nhân thế giới.

Lịch sử đã buộc chúng ta phải ký một hòa ước nặng nề ở Brét, và chúng ta không giấu giếm rằng quân thù đồng đảo của cách mạng có thể phản bội và xé bỏ hòa ước đó vào bất cứ lúc nào, bọn chúng đang tấn công chúng ta từ bốn phía và hiện nay chúng ta bất lực không thể tiến hành một cuộc đấu tranh tích cực chống bọn chúng được. Các đồng chí nên biết rằng hiện nay kẻ nào mà kêu gọi các đồng chí tiến hành cuộc đấu tranh công khai, vũ trang và tích cực đó chống lại bọn đế quốc quốc tế tham tàn, thì kẻ đó sẽ phản bội nhân dân, sẽ là một tên khiêu khích hoặc vô tình hoặc cố tình, và là một tên đầy tớ của nhóm đế quốc chủ nghĩa này hay nhóm đế quốc chủ nghĩa khác. Và kẻ nào phản đối sách lược mà chúng ta đã theo đuổi trong thời gian gần đây — dù kẻ đó thậm chí tự xưng là người cộng sản “tả” nhất hoặc thậm chí cực tả đi nữa — thì kẻ đó là một người cách mạng tồi, và tôi xin nói hơn thế nữa: kẻ đó hoàn toàn không phải là một người cách mạng. (Vỗ tay.)

Tình trạng lạc hậu của nước ta đã đẩy chúng ta tiến lên trước và nếu chúng ta không biết đứng vững cho tới ngày chúng ta có được sự ủng hộ mạnh mẽ của công nhân khởi nghĩa ở các nước khác, thì chúng ta sẽ bị tiêu vong. Nhiệm vụ của chúng ta là phải tiếp tục theo đuổi không mệt mỏi sách lược đấu tranh vô sản của chúng ta.

Chúng ta có một kẻ thù giấu mặt hết sức nguy hiểm, nguy hiểm hơn so với nhiều bọn phản cách mạng công

khai; kẻ thù đó, — kẻ tử thù của cách mạng xã hội chủ nghĩa và của Chính quyền xô-viết, một kiểu nghị viện nhân dân mới, chưa hề có ở bất cứ một nơi nào, phục vụ người nghèo, — kẻ thù đó là tính tự phát của người tiểu tư hữu. Không còn nghi ngờ gì nữa, chúng ta đã tiến đến giai đoạn phải khắc phục những trở ngại khó khăn nhất trên con đường phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhiệm vụ trước tiên của chúng ta là thực hiện đầy đủ nền chuyên chính vô sản trong mọi lĩnh vực: trong việc tổ chức kỷ luật lao động, trong sản xuất, trong phân phối sản phẩm. Kẻ thù mà tôi nói đến, đó là tính tự phát của người tiểu tư hữu, là kẻ chỉ sống với mỗi một ý nghĩ: “vơ vét cái gì có thể vơ được, còn sống chết mặc bay”. Kẻ thù đó còn mạnh hơn tất cả những tên Coóc-ni-lốp, những tên Đu-tốp và những tên Ca-lê-đin gộp lại. Những phần tử tiểu tư hữu đó, những tiểu chủ đó, những kẻ sở hữu nhỏ đó nói: “Trước kia người ta đã luôn luôn áp bức chúng ta, luôn luôn đè nén chúng ta, vậy thì ngày nay tội gì chúng ta lại không lợi dụng cái thời cơ hết sức thuận lợi này”. Hiện tượng đó là một trở ngại nghiêm trọng, nếu không khắc phục nó thì không sao giành được thắng lợi, bởi vì bất cứ một tiểu chủ nào, bất cứ một tên chuyên vơ vét tham lam nào cũng đều đang phát triển thành một tên Coóc-ni-lốp mới.

Bên cạnh mối nguy đó, cái triển vọng nạn đói và nạn thất nghiệp đồng đảo⁹⁷ đang tới gần là một bóng ma kinh khủng xuất hiện trước mắt chúng ta, nhưng chúng ta thấy rằng mọi công nhân giác ngộ — mà số lượng những công nhân giác ngộ này thì đang tăng lên không phải hàng ngày mà hàng giờ — mọi người công nhân giác ngộ, tôi xin nói như thế, đều hiểu và nhận thấy rằng, hiện nay, kiên quyết dốc tất cả lực lượng và biểu lộ một tinh thần hết sức kiên định là biện pháp duy nhất để đấu tranh chống những mối nguy kinh khủng đó. Những kẻ mà trong những giờ phút nghiêm trọng của cuộc cách mạng chúng ta, đã tỏ ra thất

vọng, mất tinh thần và nghị lực, — những kẻ đó hãy nhớ lại những lời mà chúng ta thường nói: bằng con đường không đổ máu và dễ dàng, tức là thuyết phục và thỏa hiệp, thì chúng ta sẽ không đi được từ chủ nghĩa tư bản đến thắng lợi hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội; chỉ nhờ một cuộc đấu tranh kịch liệt chúng ta mới có thể đạt được mục đích của chúng ta.

Chuyên chính vô sản chủ trương dùng bạo lực đối với bọn bóc lột. Con đường của chúng ta là sự kiên định, tình đoàn kết vô sản, nền chuyên chính sắt thép của nhân dân lao động. Không còn nghi ngờ gì nữa, trong nhiều trường hợp, Chính quyền xô-viết đã không tỏ ra đủ kiên quyết trong cuộc đấu tranh chống thế lực phản cách mạng, và dưới một dạng như thế thì nó không phải là một khối sắt thép mà là một thứ thạch, trên đó người ta không thể xây dựng được chủ nghĩa xã hội. Chúng ta chưa chiến thắng được tính tự phát tiểu tư sản. Tình cảnh của nước ta, một nước bị tàn phá, bị kiệt quệ, một nước mà tiến trình lịch sử đã đưa lên hàng đầu trên vũ đài cách mạng thế giới, — tình cảnh đó thật là cực kỳ gian khổ, và nếu chúng ta không dùng chuyên chính sắt thép của công nhân giác ngộ để đối phó với tình trạng suy sụp, hỗn loạn và thất vọng, thì chúng ta sẽ bị đè bẹp. Chúng ta sẽ thẳng tay đối xử với kẻ thù của chúng ta cũng như với tất cả những phần tử dao động và có hại trong chính hàng ngũ chúng ta, những phần tử dám cả gan gây ra tình trạng hỗn loạn trong công tác sáng tạo gian khổ của chúng ta nhằm xây dựng cuộc sống mới cho nhân dân lao động.

Chúng ta đã bắt tay giải quyết một nhiệm vụ mà nếu hoàn thành được, thì sẽ đưa chủ nghĩa xã hội đến chỗ được bảo đảm hoàn toàn và được củng cố. Để khắc phục tất cả mọi khó khăn, để đấu tranh có hiệu quả chống nạn đói và nạn thất nghiệp, chúng ta sẽ thực hiện một công tác thâm lặng, khiêm tốn nhưng gian khổ, có một tầm quan

trọng quốc gia, và kẻ nào chống lại chúng ta, kẻ đó sẽ là kẻ thù tàn bạo của giai cấp vô sản thế giới.

Cuộc bầu cử Xô-viết Mát-xcơ-va chứng tỏ rằng công nhân đã nhận thức được đến mức độ nào các sự biến đang diễn ra, họ đã hiểu rằng Chính quyền xô-viết không phải là một đồ trang trí, mà là sự nghiệp thiết thân của chính họ. Bằng một hành động vừa rồi – hành động bầu lại Xô-viết của chúng ta – chúng ta đã đánh bại tất cả những kẻ nào đặt hy vọng lớn lao vào cuộc bầu cử lại đó, tất cả những phần tử dao động, và điều đó khiến cho tôi tin chắc và hy vọng rằng chúng ta đang đi trên con đường đúng, nó sẽ dẫn chúng ta tới thắng lợi hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội. (Vỗ tay, hoan hô nhiệt liệt. Tất cả cùng hát “Quốc tế ca”.)

Báo “Sự thật”, số 79 và báo “Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga”, số 81, ngày 24 tháng Tư 1918

Theo đúng bản in trên báo “Sự thật”, có đối chiếu với bản ghi tốc ký và bản in trên báo “Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga”

BỔ SUNG VÀO DỰ THẢO SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC CUNG CẤP CÔNG CỤ SẢN XUẤT VÀ KIM LOẠI CHO NÔNG NGHIỆP⁹⁸

Nguyên tắc cơ bản của việc phân phối các máy móc nông nghiệp v. v., một mặt và trước hết, phải là nguyên tắc bảo đảm lợi ích của sản xuất nông nghiệp, của việc cày cấy hết ruộng đất và nâng cao năng suất nông nghiệp, và mặt khác, phải là nguyên tắc cung cấp các máy móc nông nghiệp v. v. trước tiên cho bộ phận nông dân lao động và nghèo ở nông thôn; hơn nữa, mục đích chung phải là bảo đảm cho toàn bộ dân cư trong nước nhận được lúa mì một cách đúng đắn và đầy đủ.

*Viết xong ngày 23 tháng
Tư 1918*

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXI*

Theo đúng bản thảo

PHIÊN HỌP CỦA
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH⁹⁹
NGÀY 29 THÁNG TƯ 1918

Tường thuật trên báo (một phần bản báo cáo) đăng ngày 30 tháng Tư 1918 trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 86

In lần đầu toàn văn năm 1920 trong cuốn "Biên bản các phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga (khóa IV). Tường thuật tốc ký"

Theo đúng bản in trong cuốn sách đó, có đối chiếu với tường thuật tốc ký và với cuốn sách nhỏ: N. Lê-nin (V. I. U-li-a-nốp) . "Những bài cũ bàn về những đề tài gần với những đề tài mới", Mát-xcơ-va, 1922

1
BÁO CÁO
VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT
CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIẾT

Thưa các đồng chí! Hôm nay đối với bản báo cáo, tôi phải đặt vấn đề một cách hơi khác thường. Số là bản báo cáo thật sự, lại là bài báo của tôi viết về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết¹⁾, bài báo ấy đã được đăng vào hôm chủ nhật trên hai tờ báo, và tôi chắc là đa số các đồng chí có mặt ở đây đã đọc bài báo ấy rồi.

Vì vậy, tôi thấy bây giờ tôi không cần phải nhắc lại ở đây những điều đã nói trong báo cáo và có thể chỉ trình bày những điểm bổ sung và những điểm giải thích bản báo cáo đó thôi. Tôi nghĩ, hiện nay hình thức thích hợp nhất để trình bày những điểm giải thích ấy, là luận chiến, bởi vì vấn đề mà tôi đã đề cập đến trong những đề cương ấy về những nhiệm vụ trước mắt chẳng qua chỉ là sự phát triển nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội bất thường toàn Nga họp ở Mát-xcơ-va ngày 15 tháng Ba; nghị quyết ấy không phải chỉ nói về vấn đề nóng hổi hồi bấy giờ là vấn đề ký hòa ước, mà còn nêu lên nhiệm vụ chủ yếu trong giai đoạn trước mắt, nhiệm vụ về tổ chức, về kỷ luật tự giác, về việc đấu tranh với tình trạng vô tổ chức²⁾.

Và theo tôi, chính trên cơ sở đó, trong thời gian gần đây đã hình thành khá rõ nét những trào lưu chính trị hay

¹⁾ Xem tập này, tr. 201-256.

²⁾ Xem tập này, tr. 152-154.

những dòng chính của các trào lưu chính trị ở nước ta; vì vậy tôi nghĩ rằng, dưới hình thức luận chiến có thể chứng thực được một cách rõ ràng nhất những điều mà tôi đã cố gắng nêu rõ dưới hình thức chính diện trong bài viết về những nhiệm vụ trước mắt.

Các đồng chí! Nếu các đồng chí xét đến các trào lưu chính trị ở nước Nga hiện nay thì các đồng chí trước hết có nhiệm vụ — để không bị sai lầm trong khi đánh giá cả trong trường hợp này cũng như trong mọi trường hợp — cố gắng gộp tất cả các trào lưu chính trị lại mà xét, bởi vì chỉ như thế, chỉ với điều kiện ấy, chúng ta mới có thể đảm bảo cho mình tránh khỏi sai lầm khi đưa ra những thí dụ riêng lẻ. Dĩ nhiên, có thể tìm được vô số những ví dụ để xác minh bất kỳ một luận điểm nào. Nhưng vấn đề không phải ở đó. Chỉ có với điều kiện ấy, chúng ta mới có thể cố gắng đi tới chỗ làm sáng tỏ mối liên hệ giữa vận mệnh của các trào lưu chính trị ở trong nước, nếu ta lấy toàn bộ các trào lưu ấy để xét, với vận mệnh của những lợi ích giai cấp là những cái bao giờ cũng biểu lộ ra qua những trào lưu lớn, quan trọng và có quy mô lớn, nếu chúng ta xét toàn bộ những trào lưu ấy, xét chúng trong tổng thể.

Như vậy, nhìn vào những trào lưu chính trị lớn ở Nga, tôi nghĩ rằng không thể chối cãi được rằng những trào lưu ấy rõ ràng và hiển nhiên chia thành ba nhóm lớn. Chúng ta thấy nhóm thứ nhất gồm toàn thể giai cấp tư sản, đoàn kết thành một khối và vững chắc, muôn người như một, thành một phái "đối lập", kiên quyết nhất, có thể nói là cuồng nhiệt nhất, chống lại Chính quyền xô-viết. Dĩ nhiên, chữ "đối lập" dùng trong ví dụ này chỉ có thể sử dụng được trong ngoặc kép thôi, bởi vì trên thực tế chúng ta thấy đây là cuộc đấu tranh điên cuồng, lôi kéo ngay tức khắc về phía giai cấp tư sản tất cả những đảng tiểu tư sản nào đồng tình với Kê-ren-xki trong tiến trình cách mạng — đó là bọn men-sê-vích, bọn "Đời sống mới" và bọn xã hội chủ nghĩa - cách

mạng cánh hữu, bọn này thậm chí còn tỏ ra hơn cả giai cấp tư sản trong việc điên cuồng công kích chúng ta, bởi vì người ta biết rằng rất nhiều khi sự đả kích điên cuồng và những tiếng sủa inh ỏi lại tỷ lệ nghịch với thực lực của phần tử chính trị đã thốt ra những lời công kích điên cuồng đó. (V ô t a y.)

Toàn thể giai cấp tư sản, tất cả bọn phụ họa chúng và tất cả những tội tớ của chúng, như loại Tséc-nốp và Txê-rê-tê-li đều nhất trí với nhau trong việc điên cuồng công kích Chính quyền xô-viết. Tất cả bọn chúng đều buồn phiền ao ước cái triển vọng thích thú mà bạn bè của chúng, những kẻ cùng chí hướng chính trị của chúng ở U-cra-i-na đã thực hiện: ký kết một hòa ước cho phép chúng dựa vào lưỡi lê Đức và dựa vào giai cấp tư sản trong nước mà đè bẹp được ảnh hưởng của những người bôn-sê-vích. Điều này đã quá rõ. Tên Tơ-khên-kê-li ở Cáp-ca-dơ là một thí dụ rất rõ về loại bạn bè như thế. Tất cả mọi người đều còn nhớ điều đó qua báo chí.

Dĩ nhiên, giai cấp vô sản nắm chính quyền và bắt đầu thực hiện nền chuyên chính của những người lao động, chuyên chính của những người nghèo chống lại bọn bóc lột, thì không thể gặp tình hình khác thế được.

Một mặt, chúng ta thấy có một cánh quân, một trận tuyến hoàn toàn nhất trí. Nếu như thỉnh thoảng người ta cho chúng ta nghe những điều ước mơ về mặt trận dân chủ thống nhất, thì tôi — ít ra cũng vào những giây phút hiếm có phải cầm đến những tờ báo tư sản, vào dịp hiếm có khi thấy thích thú muốn đọc những tờ báo như tờ "Thế kỷ chúng ta", "Sự nghiệp nhân dân" v. v. — khi đọc tất cả những tờ báo đó, dù là đọc lướt qua, tôi bao giờ cũng nghĩ: vậy người ta còn cần những gì nữa cho "sự thống nhất của mặt trận dân chủ"?

Ở họ, tất cả sự thống nhất đó của "mặt trận dân chủ" là hết sức đầy đủ, và chúng ta chỉ còn biết vui mừng về

sự thống nhất ấy, bởi vì quần chúng nhận được những mẫu vật của những bài chính luận tư sản ấy và do đó đó không phải là sự thống nhất của mặt trận dân chủ, mà là sự thống nhất về những lời công kích những người bôn-sê-vích. Và sự thống nhất của mặt trận ấy, từ Mi-li-u-cốp đến Mác-tốp, xứng đáng để chúng ta tặng cho nó giấy khen vào ngày 1 tháng Năm về sự tuyên truyền rất tốt cho những người bôn-sê-vích.

Các đồng chí! Nếu các đồng chí xem xét phe khác, phe đối lập thì hiện nay các đồng chí thấy phe ấy chỉ gồm có đảng ta, đảng của những người cộng sản bôn-sê-vích. Các sự kiện đã làm cho những bạn đồng minh của chúng ta trong phần lớn thời kỳ sau Cách mạng tháng Mười, tức những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, giờ đây chính thức không tham gia chính quyền nữa. Đại hội gần đây của họ đã đánh dấu một cách đặc biệt rõ tâm trạng cực kỳ dao động ở trong đảng ấy¹⁰⁰, và tâm trạng ấy hiện nay biểu lộ rõ hơn bao giờ hết, tuy rằng trên báo chí đảng này cũng biểu lộ một tâm trạng hoàn toàn hoang mang và hoàn toàn dao động.

Nếu các đồng chí muốn vẽ một đường đồ thị chỉ rõ xem từ tháng Hai 1917 — tất nhiên trước khi xảy ra phân liệt giữa cánh hữu và cánh tả trong đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, — tháng này tiếp theo tháng kia, đảng này đã ngã về phía nào, về phía giai cấp vô sản hay về phía giai cấp tư sản, nếu các đồng chí vẽ đường đồ thị ấy cho một năm, thì chúng ta sẽ thấy một đường đồ thị đáng buồn mà nhìn vào thì ai cũng phải tự nhủ: thật là một cơn sốt kỳ lạ, một cơn sốt dai dẳng lạ lùng!

Thật vậy, trong lịch sử cách mạng, chưa chắc đã có đảng nào khác lại có những sự ngã nghiêng thường xuyên và liên tục như cái đảng ấy.

Như vậy, nếu chúng ta lấy tất cả ba trào lưu chủ yếu đó mà xét thì chúng ta sẽ thấy rõ rằng sự hình thành các

nhóm như vậy không phải có tính chất ngẫu nhiên, rằng nó hoàn toàn chứng thực điều mà những người bôn-sê-vích chúng ta đã nêu rõ vào năm 1915, từ lúc còn ở nước ngoài, khi chúng ta bắt đầu nhận được những tin tức đầu tiên cho hay là cách mạng ở Nga đang phát triển và không thể tránh được; khi đó chúng ta đã phải trả lời những câu hỏi là: đảng sẽ ở vào trong một tình thế như thế nào, nếu như các sự kiện sẽ đưa đảng lên nắm chính quyền ngay trong khi chiến tranh còn tiếp diễn. Và lúc bấy giờ chúng ta đã trả lời là: có thể cách mạng sẽ giành được thắng lợi quyết định, điều đó có thể xảy ra xét theo quan điểm giai cấp, nếu như trong giờ phút quyết định, ở những điểm quyết định, các phân tử lãnh đạo của giai cấp tiểu tư sản ngã về phía giai cấp vô sản¹⁾; tình hình đã diễn ra đúng như thế, trước đây và hiện nay lịch sử cách mạng Nga đã và đang diễn ra như thế. Dĩ nhiên, từ những sự dao động đó của các phân tử tiểu tư sản, chúng ta tuyệt nhiên không thể có một lý do nào để bi quan, chứ chưa nói đến tuyệt vọng; và tất nhiên, một cuộc cách mạng nổ ra ở một nước đã quay trở lại chống cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa sớm hơn các nước khác, nổ ra ở một nước lạc hậu mà các sự kiện đã đẩy xa lên phía trước — do sự lạc hậu của nước đó — trước tất cả các nước tiên tiến hơn, dĩ nhiên là trong một thời gian ngắn và trong những vấn đề cục bộ, — thì dĩ nhiên, cuộc cách mạng ấy không tránh khỏi gặp phải tình hình là sẽ phải trải qua những giờ phút khó khăn nhất, gay go gian khổ nhất và không vui nhất trong một tương lai trước mắt. Cho rằng trong những giờ phút như vậy, cuộc cách mạng ấy sẽ giữ vững được trận tuyến của mình và những đồng minh của mình và sẽ không gặp phải những kẻ ngã nghiêng dao động, thì như vậy là hoàn toàn trái tự nhiên, như vậy là hoàn toàn không đếm xỉa đến tính chất giai cấp của cuộc cách mạng,

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 50.

không tính đến bản chất các chính đảng và các nhóm chính trị.

Như vậy là nếu giờ đây chúng ta xem xét toàn bộ tất cả các trào lưu chính trị ở Nga theo giác độ những nhiệm vụ trước mắt, theo giác độ xét xem những nhiệm vụ thật sự trước mắt và hàng đầu: nhiệm vụ tổ chức, xây dựng kỷ luật, nhiệm vụ kiểm kê và kiểm soát được đặt ra cho chúng ta như thế nào — thì chúng ta sẽ thấy rằng phe của “mặt trận dân chủ thống nhất”, từ Mi-li-u-cốp cho đến Mác-tốp, đã không hề có một mưu toan nào nhằm đánh giá nhiệm vụ ấy về thực chất. Điều đó không có và không thể có được, bởi vì phe ấy chỉ có một ý muốn độc ác — và cái ý muốn này càng độc ác thì càng vinh dự cho chúng ta — là tìm kiếm một khả năng nào đấy hoặc một sự ám chỉ, hoặc một sự mơ ước, về việc lật đổ Chính quyền xô-viết, và chỉ có thế thôi. Tiếc rằng, chính những đại biểu của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả lại biểu lộ nhiều nhất — mặc dù rất nhiều đảng viên của đảng ấy đã tỏ ra rất trung thành với cách mạng và luôn luôn tỏ ra có rất nhiều tính chủ động và nghị lực — chính họ biểu lộ sự dao động ngả nghiêng trong vấn đề những nhiệm vụ trước mắt của giai đoạn hiện nay nghĩa là kỷ luật vô sản, kiểm kê, tính tổ chức và kiểm soát. Đây là những nhiệm vụ đã trở thành tự nhiên đối với những người xã hội chủ nghĩa sau khi đã giành được chính quyền, sau khi những cuộc tấn công quân sự của bọn Kê-ren-xki và Cra-xnốp, cũng như của bọn Coóc-ni-lốp, Ghê-ghê-tơ-cô-ri và A-lếch-xê-ép, đã bị đánh lui.

Bây giờ, khi mà lần đầu tiên chúng ta đã bước vào trung tâm của tiến trình cách mạng, thì vấn đề bàn đến là: kỷ luật và tính tổ chức của giai cấp vô sản sẽ thắng hay là tính tự phát của những phần tử tư hữu tiểu tư sản sẽ thắng, mà tính tự phát ấy thì đặc biệt rất mạnh ở Nga.

Trong cuộc đấu tranh chống chúng ta, trận địa chủ yếu của những đối thủ của chúng ta trong phe tiểu tư sản là lĩnh vực chính sách đối nội và xây dựng kinh tế; vũ khí của

chúng là phá hoại tất cả những gì mà giai cấp vô sản đã quy định thành sắc lệnh và đang cố gắng thực hiện trong công cuộc xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa có tổ chức. Ở đây tính tự phát tiểu tư sản — tính tự phát của những người tiểu tư hữu và của chủ nghĩa ích kỷ điên cuồng — trở thành kẻ thù quyết liệt chống giai cấp vô sản.

Và trên cái đường đô thị ấy, cái đường đô thị mà giai cấp tiểu tư sản đã vạch nên qua tất cả những sự biến của cách mạng, chúng ta thấy giai cấp ấy tách ra khỏi chúng ta một cách rõ ràng nhất; dĩ nhiên, chúng ta thấy phe ấy là phe đối lập chủ yếu, hiểu theo nghĩa chính xác nhất của danh từ ấy, nó chống lại những nhiệm vụ trước mắt và bức thiết trong giai đoạn hiện nay; đây là sự đối lập của những kẻ không cự tuyệt việc đồng ý với chúng ta trên nguyên tắc, họ ủng hộ chúng ta trên những vấn đề có tính chất căn bản hơn là những vấn đề mà họ phê phán, — đây là sự đối lập có kèm theo sự ủng hộ.

Chúng ta sẽ không ngạc nhiên nếu trên các trang báo của những phần tử xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, chúng ta đọc thấy những lời tuyên bố như tôi đã thấy trên tờ “Ngọn cờ lao động”¹⁰¹, số ra ngày 25 tháng Tư. Đây là những điều tờ báo đó viết: “Những người bôn-sê-vích hữu khuynh là những kẻ chủ trương phê chuẩn hòa ước” (đây thật là một cái tên gọi hết sức khinh bỉ). Thế thì sẽ như thế nào nếu đặt cái tên gọi ngược lại cho những chàng chiến sĩ ấy? Phải chăng cái tên gọi ấy sẽ gây một ấn tượng ít khủng khiếp hơn ư? Và nếu ta gặp phải những trào lưu như vậy ở trong chủ nghĩa bôn-sê-vích thì điều ấy nói lên một điều gì đó. Chính vào hôm 25 tháng Tư, tôi đã có dịp đọc những luận điểm đăng trên một tờ báo đã cung cấp cho chúng ta một bài nhận định tình hình chính trị. Khi tôi đọc xong luận điểm đó, tôi liền nghĩ: ở đây không biết có một người nào đó của tờ “Người cộng sản” của “những người cộng sản cánh tả”, hoặc là của tờ tạp chí của họ, hay

không¹⁰², bởi vì ở đây có nhiều điểm giống nhau; nhưng sau đó tôi đã phải thất vọng vì thấy rằng đây là luận điểm của ông I-xúp đăng trên báo “Tiến lên”¹⁰³. (Cười, vỗ tay).

Như vậy, thưa các đồng chí, khi chúng ta thấy có những hiện tượng chính trị đại loại như sự đồng tình của tờ “Ngọn cờ lao động” với một trào lưu đặc biệt ở trong chủ nghĩa bôn-sê-vích, hoặc đồng tình với những luận điểm nào đó, được trình bày theo tinh thần men-sê-vích, của chính cái đảng đã thực hiện chính sách liên minh với Kê-ren-xki, của chính cái đảng trong đó Txê-rê-tê-li đã thực hiện chính sách thỏa hiệp với giai cấp tư sản; khi chúng ta gặp những lời công kích hoàn toàn giống như những lời công kích của nhóm “những người cộng sản cánh tả” và của tờ tạp chí mới, — thì ở đây hẳn có vấn đề gì đó. Ở đây có một cái gì đó làm sáng tỏ ý nghĩa thật sự của những lời công kích đó, mà những sự công kích ấy thì lại đáng được chú ý tới ít ra cũng vì lý do là qua đây chúng ta có thể nhận định về những nhiệm vụ chủ yếu của Chính quyền xô-viết, nhận định qua việc tranh cãi với những người mà chúng ta nên tranh cãi, bởi vì ở đây chúng ta tranh cãi trên cơ sở lý luận mác-xít, bởi vì chúng ta tính tới ý nghĩa của các sự biến của cách mạng và có một ý muốn rõ ràng tìm ra chân lý. Ở đây, cơ sở chủ yếu để tiến hành tranh cãi một cách thật sự cầu thị là lòng trung thành với chủ nghĩa xã hội và thật sự quyết tâm đứng về phía giai cấp vô sản chống lại giai cấp tư sản, dù cho — theo ý kiến của một số cá nhân nào đó, của một số nhóm hay trào lưu nào đó — giai cấp vô sản trong khi đấu tranh với giai cấp tư sản có vấp phải những sai lầm như thế nào đi nữa.

Khi tôi nói: nên tranh luận với họ thì dĩ nhiên tôi hiểu sự tranh luận hứng thú ấy với họ không phải là một cuộc luận chiến, mà là ở chỗ vấn đề tranh luận ấy là vấn đề trọng yếu nhất, căn bản nhất của thời đại. Không phải ngẫu

nhiên mà những cuộc tranh luận đều diễn ra chính theo hướng ấy. Hiện nay một nhiệm vụ căn bản đang được đặt ra một cách khách quan chính theo hướng ấy, đó là nhiệm vụ đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản, xuất phát từ những điều kiện hiện nay của nước Nga và phải được tiến hành bằng mọi cách trong điều kiện có rất nhiều trào lưu tiểu tư sản hết sức muôn vẻ, trong lúc giai cấp vô sản tuyệt đối cần tự nhủ: về điểm này, nó không thể có một sự nhượng bộ nào cả, bởi vì cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa — đã bắt đầu từ việc giai cấp vô sản giành chính quyền từ tay giai cấp tư sản, rồi được tiếp tục bằng sự trấn áp mọi sự phản kháng của giai cấp tư sản — ngày nay kiên quyết đặt lên hàng đầu các vấn đề về kỷ luật vô sản và về tổ chức những người lao động, vấn đề phải biết làm việc một cách hết sức thiết thực và am hiểu lợi ích của đại công nghiệp. Giai cấp vô sản cần giải quyết những vấn đề ấy một cách thực tiễn, nếu không thì nó sẽ bị thất bại. — Ở đây là khó khăn chủ yếu và thật sự của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Chính vì vậy mà rất nên, rất cần — xét theo ý nghĩa lịch sử và chính trị của danh từ — tranh luận với đại biểu của nhóm “những người cộng sản cánh tả”, mặc dù nếu ta xét các luận điểm và lý luận của họ thì ta không thấy, tôi xin nhắc lại, — và ngay sau đây tôi sẽ chứng minh, — hoàn toàn không thấy có cái gì khác ngoài chính những sự nghiêng ngả tiểu tư sản ấy. Những đồng chí thuộc nhóm “những người cộng sản cánh tả” — mặc dù họ có tự xưng là gì đi nữa — trước hết đã bác lại những luận điểm của chính mình. Tôi cho rằng, đại đa số những đồng chí họp ở đây cũng đã biết rõ quan điểm của họ vì trong nội bộ hàng ngũ bôn-sê-vích, về thực chất chúng ta đã từng thảo luận về quan điểm của họ, kể từ đầu tháng Ba, còn những ai không quan tâm đến những sách báo chính trị lớn thì cũng không thể không biết về những quan điểm ấy và thảo luận về những quan điểm

ấy nhân có những cuộc tranh luận diễn ra tại Đại hội các Xô-viết toàn Nga gần đây.

Qua các luận điểm của họ, trước hết chúng ta thấy đúng cái mà bây giờ chúng ta thấy ở toàn bộ đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đúng cái mà bây giờ chúng ta cũng thấy ở phe hữu, cũng như ở phe tư sản, từ Mi-li-u-cốp cho đến Mác-tốp, là những kẻ cảm thấy đặc biệt đau khổ trước tình thế gay go gian khổ hiện nay của nước Nga, xét theo quan điểm là nó đã mất địa vị cường quốc, xét theo quan điểm là từ một nước cũ, từ một quốc gia đi áp bức, nó biến thành một nước bị áp bức, xét theo quan điểm là đã đến lúc phải giải quyết không phải trên giấy tờ mà trên thực tế, vấn đề xét xem con đường gian khổ tiến lên chủ nghĩa xã hội, những nỗi gian khổ của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã bắt đầu, có đáng để đất nước phải trải qua những tình huống gay go gian khổ nhất cho sự tồn tại của nó với tính cách là nhà nước, cho nền độc lập dân tộc của nó, hay không.

Trên vấn đề này, ta thấy sự khác nhau sâu sắc nhất giữa những người coi nền độc lập và sự tự chủ của quốc gia — cái mà toàn thể giai cấp tư sản coi là lý tưởng, là giới hạn cuối cùng, là điều tối thiêng liêng, là giới hạn cuối cùng không thể vượt qua được, và xâm phạm đến nền độc lập và sự tự chủ ấy thì tức là phủ nhận chủ nghĩa xã hội, — với những người tuyên bố rằng trong thời đại bọn đế quốc điên cuồng chém giết nhau để phân chia thế giới, thì một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa nổ ra không thể không dẫn đến tình hình là nhiều dân tộc trước kia đi áp bức, bây giờ lại phải chịu một sự thất bại hết sức nặng nề; rằng dù tình hình đó có gian khổ như thế nào chẳng nữa đối với nhân loại, thì những người xã hội chủ nghĩa, những người xã hội chủ nghĩa giác ngộ cũng sẽ sẵn sàng chịu tất cả những thử thách ấy.

Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã

tỏ ra dao động nhiều nhất trên vấn đề này, cái vấn đề mà họ khó thống nhất, và cũng chính trên vấn đề này chúng ta thấy “những người cộng sản cánh tả” ngả nghiêng nhiều nhất.

Hiện nay trong các luận điểm của mình, — những luận điểm mà như chúng ta đã biết, họ đã đem ra thảo luận với chúng ta ngày 4 tháng Tư¹⁰⁴, và đến ngày 20 tháng Tư thì công bố, — cho đến nay họ vẫn trở lại vấn đề hòa ước.

Họ chú ý nhiều nhất đến việc đánh giá vấn đề hòa ước, và bằng cách đó, họ cố gắng chứng minh rằng chủ trương ký hòa ước là sự thể hiện tâm lý của những quân chúng đã mệt mỏi và mất tính chất giai cấp.

Những luận cứ của họ thật nực cười biết chừng nào khi họ dẫn ra các con số chỉ rõ rằng có 12 phiếu phản đối và 28 phiếu tán thành ký hòa ước¹⁰⁵. Nhưng nếu muốn cộng những con số đó lại, nếu muốn nhớ lại cuộc biểu quyết cách đây khoảng tháng rưỡi, thì lấy con số gần đây hơn có nên chăng. Nếu muốn gán một ý nghĩa chính trị cho cuộc biểu quyết ấy thì có nên chăng nhắc đến cuộc biểu quyết tại Đại hội các Xô-viết toàn Ucraina-na¹⁰⁶, rồi sau đó hãy bảo rằng miền Nam khỏe khoắn đã chống lại việc ký hòa ước, còn miền Bắc mệt mỏi, mất tính chất giai cấp, bị suy yếu về công nghiệp, thì mới tán thành ký hòa ước. Có nên chăng nhắc đến cuộc biểu quyết của đa số đại biểu thuộc đảng đoàn tại Đại hội các Xô-viết toàn Nga, trong cuộc biểu quyết ấy số người chống lại việc ký hòa ước có không đầy một phần mười của đảng đoàn đó. Nếu muốn nhắc đến các con số và gán cho chúng một ý nghĩa chính trị thì cần xét chung toàn bộ cuộc biểu quyết chính trị, và khi đó các đồng chí sẽ thấy ngay rằng những đảng phái nào chỉ học thuộc lòng những khẩu hiệu nào đó, biến những khẩu hiệu ấy thành bái vật, đều đứng về phía giai cấp tiểu tư sản, còn quân chúng lao động và bị bóc lột, quân chúng công nhân, binh lính và nông dân, đều không phản đối việc ký hòa ước.

Và giờ đây, khi mà bên cạnh việc chỉ trích lập trường hòa bình ấy, người ta còn bảo rằng chủ trương ấy là do số quần chúng mỗi một đã mất tính chất giai cấp tiến hành; khi mà chúng ta thấy rõ rằng chính cái nhóm trí thức mất tính chất giai cấp ấy đã chống lại hòa ước; khi mà người ta làm cái việc nhận định tình hình như tôi đọc thấy trên các báo, — thì sự việc đó chỉ rõ cho ta thấy rằng đa số trong đảng ta đã tỏ ra tuyệt đối đúng trong vấn đề ký hòa ước; và khi người ta bảo chúng ta rằng bộ lông cừu ấy không bỏ công lột¹⁾, rằng tất cả bọn đế quốc đã liên kết lại rồi để đánh chúng ta, rằng thế nào rồi chúng cũng sẽ bóp chết chúng ta, làm nhục chúng ta và v. v., — thì chúng ta vẫn ký hòa ước. Không những họ đã coi hòa ước ấy là điều ô nhục, mà họ vẫn đang coi hòa ước ấy chẳng được tích sự gì. Họ bảo chúng ta: các anh sẽ chẳng nhận được sự tạm ngừng chiến nào đâu. Và chúng ta trả lời họ: không thể biết được tình hình quan hệ quốc tế sẽ như thế nào, nhưng chúng ta biết rằng bọn đế quốc kẻ thù của ta đang ẩu đả nhau. Các sự biến đã chứng thực câu trả lời đó, và nhóm những người cộng sản cánh tả, — đối phương của chúng ta về mặt tư tưởng và nguyên tắc, nhưng nói chung đứng trên quan điểm cộng sản, — cũng đã thừa nhận điều đó.

Nguyên một câu đó cũng đã hoàn toàn thừa nhận sự đúng đắn của sách lược chúng ta và hoàn toàn lên án những sự dao động trên vấn đề hòa ước, những sự dao động ấy là căn nguyên chủ yếu nhất làm cho một cánh nào đấy trong những người cùng phe với chúng ta, — toàn bộ cái cánh tập hợp lại ở trong đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, cũng như một cánh trong đảng ta, cánh này trước đây, hiện nay và có thể nói chắc chắn rằng trong tương lai nữa vẫn sẽ đi theo đảng, và qua những sự dao động của mình

¹⁾ Ý nói: việc làm đó không đáng để người ta bỏ công vào, một công việc vô ích.

cánh này đã bộc lộ một cách đặc biệt rõ nguồn gốc những sự dao động ấy, — xa rời chúng ta. Đúng, cái hòa ước mà chúng ta đã đạt được thì hết sức không vững bền, sự tạm ngừng chiến mà chúng ta đã được hưởng, có thể bị phá hoại bất cứ lúc nào, từ phía Tây cũng như từ phía Đông, — điều đó không nghi ngờ gì nữa; tình hình quốc tế của nước ta hết sức nghiêm trọng khiến chúng ta phải dốc hết sức ra để đứng vững, càng lâu càng tốt, trong khi chờ cách mạng phương Tây chín muồi, chín muồi một cách rất chậm hơn là chúng ta chờ đợi và mong muốn, nhưng có điều không nghi ngờ được là nó đang chín muồi, không nghi ngờ gì nữa, nó đang hấp thu và ngấu ngiến ngày càng nhiều nhiên liệu.

Sở dĩ chúng ta, một đội trong đạo quân giai cấp vô sản thế giới, là người đầu tiên tiến lên phía trước, thì đó không phải vì đội đó được tổ chức mạnh hơn. Không, đội quân ấy kém hơn, yếu hơn, tổ chức kém hơn những đội khác. Nhưng sẽ là điều hết sức vô lý và thông thái rỏm nếu lập luận như nhiều người đã nói: vâng, giá mà đội quân có tổ chức nhất khởi sự, tiếp theo đó là đội ít có tổ chức hơn, sau đó đến đội tổ chức kém hơn nữa, thì như thế tất cả chúng tôi sẵn sàng tán đồng cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhưng một khi tình hình đã diễn ra không đúng như sách nói, một khi đội tiên phong không được sự giúp sức của những đội khác, thì cuộc cách mạng của chúng ta nhất định sẽ bị tiêu vong. Nhưng chúng ta lại bảo: không, nhiệm vụ của chúng ta là thay đổi tổ chức chung; nhiệm vụ của chúng ta — vì chúng ta còn đơn độc — là phải giữ vững cách mạng, duy trì cho nó đầu chỉ là một thành lũy nào đó của chủ nghĩa xã hội, dù cho thành lũy ấy có quy mô nhỏ yếu như thế nào đi nữa, trong khi chờ cách mạng ở nước khác chín muồi, trong khi chờ những đội quân khác đến chi viện. Nhưng ngồi chờ cho lịch sử đưa các đội quân xã hội chủ nghĩa thuộc những nước khác nhau tiến quân theo một

trình tự và kế hoạch chặt chẽ, thì như thế là không hiểu gì về cách mạng, hay, do sự ngu ngốc của mình, khước từ không ủng hộ cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Đến khi chúng ta nhận rõ và chứng minh rằng chúng ta có một vị trí vững chắc ở Nga và chúng ta không có lực lượng để chống chủ nghĩa đế quốc quốc tế, thì nhiệm vụ của chúng ta chỉ có một, sách lược của chúng ta là sách lược tùy cơ ứng biến, chờ đợi và rút lui. Tôi hiểu rất rõ rằng những tiếng ấy không thể hy vọng được một sự hưởng ứng rộng rãi, rằng nếu lật ngược những tiếng đó một cách tương ứng và gắn chúng với tiếng "liên minh", thì một con đường hết sức rộng sẽ được mở ra để cho người ta tung ra những sự so sánh cay chua, những lời trách móc đủ loại và mọi lời hí hửng, nhưng dù cho đối phương của chúng ta – bọn tư sản từ phía hữu, những bạn bè ngày hôm qua của chúng ta từ phía tả, tức những đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, và cả "những người cộng sản cánh tả" trong đảng ta (tôi tin chắc rằng trước kia, hiện nay và sau này những người cộng sản ấy vẫn là bạn của chúng ta) – dù cho họ có đả kích những tiếng đó bằng những lời chua cay như thế nào đi nữa và dù họ có đưa ra những dẫn chứng gì đi nữa về những hành động ngả nghiêng tiểu tư sản của họ, thì họ cũng vẫn không thể bác bỏ được những sự thật ấy. Các sự biến đã chứng thực lời chúng ta, chúng ta đã có được một sự tạm ngừng chiến chỉ vì ở phương Tây, cuộc chém giết giữa bọn đế quốc vẫn đang tiếp diễn, còn ở Viễn Đông thì cuộc tranh giành giữa bọn đế quốc đang bùng lên ngày càng rộng, – chỉ có tình hình ấy là giải thích được tại sao nước Cộng hòa xô-viết vẫn tồn tại, hiện thời chỉ nhờ vào một sợi dây hết sức yếu ớt mà chúng ta đang bám lấy trong tình hình chính trị hiện nay. Tất nhiên, cái bảo vệ chúng ta không phải là tờ giấy, không phải là bản hòa ước, cũng không phải do chúng ta không muốn đánh nhau với Nhật; đúng là Nhật đang ăn cướp mà không

đếm xỉa đến bất kỳ hiệp định nào, bất kỳ một thủ tục nào; dĩ nhiên, cái bảo vệ chúng ta không phải là bản hòa ước ký trên giấy hay "trạng thái hòa bình", mà là sự xâu xé đang tiếp diễn ở phương Tây giữa hai "cường quốc" đế quốc với nhau và sự kiên trì của chúng ta. Chúng ta chưa quên bài học cơ bản của chủ nghĩa Mác mà cuộc cách mạng Nga đã chứng thực rất rõ, đó là: khi tính toán lực lượng thì cần tính con số hàng chục triệu; trong chính trị người ta không tính con số thấp hơn thế, trong chính trị người ta vứt bỏ con số thấp hơn thế, coi đó là một đại lượng không có ý nghĩa gì cả; nếu đứng ở khía cạnh đó mà xem xét cách mạng quốc tế thì tình hình sẽ hết sức rõ: một nước lạc hậu có thể dễ dàng khởi sự, bởi vì kẻ địch của nó đã thối rữa, bởi vì giai cấp tư sản ở đó không được tổ chức; nhưng để tiếp tục được sự nghiệp thì nước ấy cần phải thận trọng hơn, cần thận hơn và kiên trì hơn hàng trăm nghìn lần. Ở Tây Âu, tình hình sẽ khác; ở đây khởi sự lại vô cùng khó khăn hơn, nhưng tiếp tục tiến lên thì lại vô cùng dễ dàng hơn. Tình hình không thể khác thế được, bởi vì ở đây tính tổ chức và sự đoàn kết của giai cấp vô sản lại vô cùng cao hơn. Vậy, trong khi còn đơn độc thì tính toán lực lượng, chúng ta phải tự nhủ: trong khi cách mạng ở châu Âu – cuộc cách mạng sẽ cứu thoát chúng ta khỏi mọi nỗi khó khăn – còn chưa bùng nổ thì chúng ta chỉ có một cơ hội duy nhất đó là cuộc đấu tranh vẫn đang tiếp diễn giữa các cường quốc đế quốc quốc tế; cơ hội này, chúng ta đã đánh giá đúng, chúng ta đã duy trì cơ hội này được mấy tuần rồi, nhưng ngày mai đây cơ hội ấy có thể biến mất. Từ đó cần rút ra kết luận: trong chính sách đối ngoại của chúng ta, phải tiếp tục thực hiện những điểm mà chúng ta đã bắt đầu thực hiện từ tháng Ba và được biểu thị bằng những danh từ như: tùy cơ ứng biến, rút lui, chờ đợi. Khi trên tờ "Người cộng sản" của cánh tả, người ta thấy có những danh từ "chính sách đối ngoại tích cực" và khái niệm bảo vệ

tổ quốc xã hội chủ nghĩa bị đặt vào trong những ngoặc kép — những ngoặc kép ấy tất nhiên có dụng ý châm biếm — thì khi ấy tôi tự nhủ: những con người ấy không hiểu tí gì về tình hình giai cấp vô sản phương Tây. Nếu họ tự gọi mình là “những người cộng sản cách tả”, thì như thế là họ rơi vào quan điểm của giai cấp tiểu tư sản dao động coi cách mạng là một sự đảm bảo thuộc loại đặc thù. Quan hệ so sánh trên quốc tế đã nói lên một cách rõ ràng nhất điều sau đây: người Nga nào xuất phát từ lực lượng của Nga mà chủ trương đề ra nhiệm vụ lật đổ chủ nghĩa đế quốc quốc tế, người đó sẽ là một kẻ điên. Còn hiện thời, trong khi ở phương Tây cách mạng đang chín muồi, tuy rằng hiện nay nó chín muồi có nhanh hơn trước, thì nhiệm vụ của chúng ta chỉ có thể như là: chúng ta, một đội quân đã tiến lên trước, bất kể sự non yếu của mình, chúng ta phải làm tất cả, phải lợi dụng mọi cơ hội để đứng vững trên những vị trí đã giành được. Tất cả những lý do khác phải phục tùng mục tiêu ấy phải tận dụng thời cơ để kéo dài vài tuần lễ cái giờ phút chủ nghĩa đế quốc quốc tế liên kết nhau lại để chống chúng ta; nếu chúng ta làm như thế, chúng ta sẽ đi theo con đường mà bất kỳ người công nhân giác ngộ nào ở các nước châu Âu cũng đều tán thành, vì anh ta biết rằng những điều chúng ta đã học được mới chỉ từ năm 1905 thì nước Pháp và nước Anh đã phải học hàng trăm năm, rằng cách mạng phát triển chậm chạp như thế nào trong một xã hội tự do ở đó giai cấp tư sản đã thống nhất lại với nhau. Anh ta biết rằng để chống lại những lực lượng ấy thì sẽ phải sử dụng ban cổ động, ban này sẽ tiến hành tuyên truyền, hiểu theo nghĩa thực sự của chữ đó, khi chúng ta đã đứng kề vai sát cánh với giai cấp vô sản Đức, Pháp, Anh đã nổi dậy. Từ đây đến lúc đó, chỉ có một sách lược mà thôi: chờ đợi, tùy cơ ứng biến và rút lui, dù điều đó có đau buồn như thế nào đi nữa và dù có trái với những truyền thống cách mạng như thế nào đi nữa.

Khi thấy có người nói là chúng ta không có chính sách đối ngoại trên quốc tế, thì tôi bảo: bất kỳ một chính sách nào khác cũng đều dẫn, một cách cố ý hay vô ý, đến chỗ đóng vai trò khiêu khích và biến nước Nga thành công cụ liên minh với bọn đế quốc kiểu Tơ-khê-nê-li hoặc kiểu Xê-mê-nốp.

Do đó chúng ta nói: thà cứ nhẫn nại, kiên trì, chịu đựng những nỗi sỉ nhục và gian khổ vô cùng to lớn hơn đối với dân tộc và quốc gia chúng ta, nhưng vẫn đứng vững được ở vị trí của mình với tư cách là một đội quân xã hội chủ nghĩa do các sự biến mà phải tách khỏi hàng ngũ của đạo quân xã hội chủ nghĩa và buộc phải chờ đợi cho đến khi cách mạng xã hội chủ nghĩa ở các nước khác đến chi viện. Và hiện nay nó đang đến chi viện cho chúng ta. Tuy chậm chạp, nhưng đang đến. Và cuộc chiến tranh hiện đang diễn ra ở phương Tây, có tác dụng cách mạng hóa quần chúng nhiều hơn trước và làm cho giờ phút khởi nghĩa tới gần.

Sự tuyên truyền được tiến hành trước đây, đã chỉ rõ rằng cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa là một cuộc chiến tranh tội lỗi nhất và phản động nhất nhằm mục đích xâm chiếm. Nhưng đến nay tình hình đã xác nhận rằng ở mặt trận phía Tây, nơi mà hàng mấy chục vạn và hàng triệu binh sĩ Pháp, Đức đang tiến hành cuộc chém giết lẫn nhau, thì cách mạng không thể không chín muồi nhanh hơn trước, mặc dù cuộc cách mạng đó phát triển chậm hơn mức chúng ta mong chờ.

Tôi đã bàn đến vấn đề chính sách đối ngoại nhiều hơn mức tôi định nói, nhưng theo tôi, qua vấn đề này chúng ta thấy rõ rằng về thực chất trong vấn đề này, đã bộc lộ hai đường lối cơ bản: đường lối vô sản nói rằng cách mạng xã hội chủ nghĩa quý hơn cả và cao hơn cả, phải tính toán xem nó sắp nổ ra ở phương Tây chưa; và đường lối khác là đường lối tư sản, nói rằng đối với nó thì địa vị cường quốc của nước chúng ta và nền độc lập dân tộc là quý hơn cả và cao hơn cả.

Về các vấn đề đối nội, chúng ta cũng thấy một điều như vậy ở nhóm “những người cộng sản cánh tả”; họ nhắc lại những lý lẽ cơ bản mà phe tư sản đã đưa ra để đả kích chúng ta. Chẳng hạn, lý lẽ cơ bản mà nhóm “những người cộng sản cánh tả” đưa ra để phản đối chúng ta, là: hiện đang có thiên hướng bôn-sê-vích hữu khuynh, nó đe dọa cách mạng vì nó sẽ làm cho cách mạng hướng theo con đường chủ nghĩa tư bản nhà nước.

Phát triển theo hướng chủ nghĩa tư bản nhà nước — đó là tai họa, là kẻ thù mà người ta đang đề nghị chúng ta phải đấu tranh chống lại.

Khi tôi đọc thấy trên tờ báo của “những người cộng sản cánh tả” những điều viển vông về loại kẻ thù như vậy, thì tôi tự hỏi: điều gì đã xảy ra với những con người ấy, làm sao họ lại có thể vì những đoạn văn rút ra từ sách vở mà quên mất hiện thực? Hiện thực nói lên rằng đối với chúng ta chủ nghĩa tư bản nhà nước sẽ là một bước tiến lên phía trước. Nếu sau một thời gian ngắn mà chúng ta thực hiện được chủ nghĩa tư bản nhà nước ở nước Nga, thì đó sẽ là một thắng lợi. Làm sao họ lại có thể không thấy rằng người tiểu tư hữu, tư bản nhỏ, là kẻ thù của chúng ta. Làm sao họ lại có thể coi chủ nghĩa tư bản nhà nước là kẻ thù chủ yếu? Họ không được quên rằng, trong bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, kẻ thù chủ yếu của chúng ta là giai cấp tiểu tư sản, những tập quán, những thói quen của giai cấp ấy, địa vị kinh tế của giai cấp ấy. Người tiểu tư hữu trước hết sợ chủ nghĩa tư bản nhà nước, vì anh ta chỉ có một nguyện vọng là vợ vét cho mình thật nhiều, làm phá sản và đánh quy hẩn bọn địa chủ lớn và bọn bóc lột lớn. Trong lĩnh vực này, người tiểu tư hữu sẵn sàng ủng hộ chúng ta.

Trong lĩnh vực này, người tiểu tư hữu cách mạng hơn công nhân, bởi vì người tiểu tư hữu căm tức nhiều hơn, phần nộ nhiều hơn, và vì thế anh ta sẵn sàng hưởng ứng

việc đánh gục hẳn giai cấp tư sản, nhưng không phải với tính cách là người theo chủ nghĩa xã hội, tức là không phải để sau khi bề gây sự phản kháng của giai cấp tư sản thì bắt đầu xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa theo nguyên tắc kỷ luật lao động cứng rắn, trong khuôn khổ tổ chức chặt chẽ, trong điều kiện có một sự kiểm soát và kiểm kê đều đặn, mà để vợ vét cho mình thật nhiều, lợi dụng cho mình và nhằm những mục đích của mình những thành quả do thắng lợi đem lại, không mảy may quan tâm đến lợi ích chung của nhà nước và những lợi ích của toàn thể giai cấp những người lao động.

Thế nào là chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới Chính quyền xô-viết? Hiện nay, thực hiện chủ nghĩa tư bản nhà nước có nghĩa là thực hiện chế độ kiểm kê và kiểm soát mà trước đây các giai cấp tư bản đã thực hiện. Chúng ta thấy nước Đức là một kiểu mẫu về chủ nghĩa tư bản nhà nước. Chúng ta biết rằng nước Đức ở vào một trình độ cao hơn chúng ta. Nhưng nếu các đồng chí suy nghĩ, đôi chút thôi, xem đối với nước Nga, nước Nga xô-viết, việc đảm bảo thực hiện những cơ sở của một chế độ tư bản nhà nước như vậy có ý nghĩa như thế nào, thì bất kỳ một người nào không điên loạn và không tự nhồi sọ bằng những mẫu chân lý sách vở, cũng sẽ phải nói rằng chủ nghĩa tư bản nhà nước là một sự cứu nguy đối với chúng ta.

Tôi đã nói, chủ nghĩa tư bản nhà nước sẽ là một sự cứu nguy đối với chúng ta; giả như chúng ta thực hiện được chủ nghĩa tư bản nhà nước ở Nga rồi, thì bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội hoàn toàn là đã dễ dàng, đã nằm gọn trong tay chúng ta rồi, bởi vì chủ nghĩa tư bản nhà nước là cái gì có tính chất tập trung, được tính toán, được kiểm soát và được xã hội hóa, thế mà chúng ta lại thiếu chính cái đó, chúng ta đang bị đe dọa bởi tính tự phát của cái thói vô tổ chức tiểu tư sản; tính tự phát ấy đẻ ra chủ yếu từ lịch sử nước Nga và từ nền kinh tế của

nó, và tính tự phát ấy hiện đang ngăn cản chúng ta thực hiện chính cái bước ấy, cái bước quyết định sự thành công của chủ nghĩa xã hội. Tôi mạn phép nhắc lại với các đồng chí rằng những lời của tôi về chủ nghĩa tư bản nhà nước, tôi đã có dịp viết một thời gian trước khi xảy ra cuộc cách mạng, và nếu người ta đem chủ nghĩa tư bản nhà nước ra để dọa chúng ta thì thật là vô lý hết sức. Tôi xin nhắc lại lúc đó trong tập sách nhỏ của tôi nhan đề “Tai họa sắp đến”¹⁾, tôi đã viết... (Lê-nin đọc.)

Đây là những đoạn tôi viết về nhà nước dân chủ - cách mạng, nhà nước của bọn Kê-ren-xki, Tséc-nốp, Txê-rê-tê-li, Ki-skin và đồng bọn, về cái nhà nước đã đứng trên miếng đất tư sản, đã không rời bỏ và không thể rời bỏ miếng đất ấy; lúc ấy tôi đã nói rằng chủ nghĩa tư bản nhà nước là một bước tiến tới chủ nghĩa xã hội; đấy là tôi viết vào tháng Chín 1917, và giờ đây, tức là tháng Tư 1918, sau khi giai cấp vô sản đã nắm được chính quyền hồi tháng Mười và đã chứng minh khả năng của mình: nhiều công xưởng, nhà máy bị tịch thu, nhiều xí nghiệp và ngân hàng đã được quốc hữu hóa; sự kháng cự bằng quân sự của giai cấp tư sản và của bọn phá hoại đã bị bẻ gãy, — giờ đây, khi người ta đem chủ nghĩa tư bản ra để dọa chúng ta thì đó là một điều vô lý và bịa đặt đến nực cười, một điều vô lý và bịa đặt trắng trợn đến mức người ta phải lấy làm ngạc nhiên và tự hỏi: làm sao người ta lại có thể đi đến chỗ như thế được? Họ đã quên một chi tiết nhỏ là ở Nga giai cấp tiểu tư sản rất đông, giai cấp này đồng tình với việc tiêu diệt giai cấp tư sản lớn ở tất cả các nước, nhưng lại không đồng tình với chế độ kiểm kê, với việc xã hội hóa và chế độ kiểm soát, — đó là mối nguy cho cách mạng, đó là điểm thống nhất của các lực lượng xã hội đã làm tiêu

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 203-265.

vong, và không thể không làm tiêu vong, cuộc đại cách mạng Pháp, — và nó có thể, chỉ một mình nó là có thể làm tiêu vong cách mạng Nga, nếu giai cấp vô sản Nga tỏ ra yếu ớt. Như chúng ta thấy, giai cấp tiểu tư sản làm cho toàn bộ bầu không khí xã hội bị tiêm nhiễm những xu hướng tiểu tư hữu, — những ước vọng biểu hiện ra một cách đơn giản là: ta đã lấy được của bọn giàu có, còn việc thiên hạ thì ta không cần biết đến.

Mối nguy chủ yếu là ở đấy. Nếu như những người tiểu tư sản phục tùng những thành phần giai cấp khác, phục tùng chủ nghĩa tư bản nhà nước thì người công nhân giác ngộ phải giơ cả hai tay hoan nghênh điều đó, bởi vì dưới chế độ dân chủ của Kê-ren-xki, chủ nghĩa tư bản nhà nước có thể là một bước tiến tới chủ nghĩa xã hội, còn dưới Chính quyền xô-viết thì chủ nghĩa tư bản nhà nước sẽ có thể là $\frac{3}{4}$ chủ nghĩa xã hội, — bởi vì người nào tổ chức ra những xí nghiệp tư bản - nhà nước thì ta có thể biến người đó thành trợ thủ của mình. Thế mà “những người cộng sản cánh tả” lại có thái độ khác về vấn đề này, họ có thái độ khinh thường. Khi chúng tôi họp phiên họp đầu tiên với “những người cộng sản cánh tả” vào ngày 4 tháng Tư — và lại phiên họp này cũng còn chứng minh rằng vấn đề ấy đã trải qua những cuộc tranh luận kéo dài vào một thời kỳ lịch sử xa xôi, thì nay đã thuộc về dĩ vãng rồi, — tôi đã tuyên bố là nếu chúng ta hiểu đúng đắn những nhiệm vụ của mình thì cần phải học cách thực hiện chủ nghĩa xã hội ở những kẻ tổ chức ra các tư-rốt.

Những lời đó làm cho “những người cộng sản cánh tả” phần nộ hết sức, và một người trong số họ — đồng chí Ô-xin-xki — đã dành toàn bộ bài báo của mình để công kích những lời đó. Thực chất những lý lẽ của đồng chí ấy quy lại là như sau: chúng ta không muốn dạy những kẻ tổ chức ra các tư-rốt, mà muốn học tập ở những kẻ đó. Chúng ta là những người bôn-sê-vích “hữu khuynh”, chúng ta muốn

học tập ở những kẻ tổ chức ra các tơ-rót, còn “những người cộng sản cánh tả” thì lại muốn dạy những kẻ đó¹⁰⁷. Nhưng các anh muốn dạy cho những kẻ đó cái gì kia chứ? Có lẽ dạy về chủ nghĩa xã hội chăng? Dạy chủ nghĩa xã hội cho bọn thương nhân, bọn con buôn ư? (Võ t a y.) Không, nếu các anh muốn, xin cứ làm cái việc ấy, chúng tôi sẽ không giúp các anh đâu, đó là một công việc rỗng tuếch. Chúng ta không có gì để dạy những kỹ sư ấy, những bọn thương nhân, bọn con buôn ấy. Không có lý gì phải dạy bọn chúng về chủ nghĩa xã hội. Nếu chúng ta đã trải qua một cuộc cách mạng tư sản, thì chả có gì để chúng ta học tập ở chúng, có chăng cũng chỉ là học cách chớp được cái gì có thể chớp được, và chỉ có thể thôi, chứ chả còn gì hơn để mà học. Không, đây chưa phải là cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đây là tình hình xảy ra ở Pháp hồi 1793, đó là điều xảy ra ở những nơi không có chủ nghĩa xã hội, đó chỉ là bước mở đầu của chủ nghĩa xã hội thôi.

Phải lật đổ bọn địa chủ, lật đổ giai cấp tư sản. Tất cả những việc làm của những người bôn-sê-vích, toàn bộ cuộc đấu tranh của họ, bạo lực của họ chống lại bọn địa chủ và bọn tư bản, việc tước đoạt, việc dùng bạo lực trấn áp sự phản kháng của chúng, tất cả những việc làm đó của những người bôn-sê-vích, hàng triệu lần đã tỏ ra là đúng trước lịch sử và sẽ được chứng minh là đúng. Nhìn chung và toàn bộ thì đây là nhiệm vụ lịch sử hết sức vĩ đại, nhưng đây chỉ là bước đầu. Ở đây vấn đề là ở chỗ xét xem vì mục đích gì chúng ta đã trấn áp chúng? Có phải để nói rằng bây giờ đây, sau khi đã trấn áp chúng triệt để rồi, chúng ta sẽ vái chào chủ nghĩa tư bản của chúng không? Không, giờ đây chúng ta sẽ học tập chúng, bởi vì chúng ta thiếu tri thức, chúng ta không có những tri thức ấy. Tri thức về chủ nghĩa xã hội thì chúng ta có, nhưng chúng ta chưa có tri thức về tổ chức với quy mô hàng triệu người, chưa có tri thức về tổ chức và phân phối sản phẩm v. v..

Những người lãnh đạo bôn-sê-vích kỳ cựu chưa dạy chúng ta điều đó. Trong lịch sử của mình, đảng bôn-sê-vích không thể tự khoe khoang về điều đó. Chúng ta chưa kinh qua lớp học đó. Cho nên chúng ta nói: dù hấn là tên đại bịp bợm, nhưng một khi hấn đã tổ chức ra được tơ-rót, khi hấn là một thương nhân đã từng làm công việc tổ chức sản xuất và phân phối cho hàng triệu và hàng chục triệu người, một khi hấn có kinh nghiệm thì chúng ta phải học ở hấn. Nếu chúng ta không học điều đó ở bọn chúng, chúng ta sẽ không đạt được chủ nghĩa xã hội, và như thế cách mạng sẽ chỉ dừng lại ở cái mức nó đã đạt được. Chỉ có phát triển chủ nghĩa tư bản nhà nước, chỉ có tổ chức một cách chu đáo việc kiểm kê và kiểm soát, chỉ có tổ chức hết sức chặt chẽ và kỷ luật lao động nghiêm ngặt, mới dẫn chúng ta tới chủ nghĩa xã hội. Không có điều đó thì sẽ không có chủ nghĩa xã hội. (Võ t a y.)

Chúng ta không có lý do gì để bắt tay vào cái nhiệm vụ nực cười ấy, tức là việc đi dạy những kẻ đã tổ chức ra các tơ-rót, vì không có gì để dạy những kẻ đó cả. Chúng ta phải tước đoạt chúng. Điều đó không có vấn đề gì hết. Cái đó không khó khăn gì cả. (Võ t a y.) Điều đó, chúng ta đã chỉ ra và đã chứng minh đầy đủ rồi.

Với bất kỳ đoàn đại biểu công nhân nào mà tôi có dịp tiếp xúc mỗi khi họ đến gặp tôi để than thở rằng xưởng máy của họ ngừng hoạt động, tôi cũng đều nói: các đồng chí muốn xưởng máy của các đồng chí được tịch thu ư? Được, chúng tôi có sẵn hàng tập sách lệnh, chúng tôi sẽ ký trong phút chốc. (Võ t a y.) Nhưng các đồng chí hãy nói cho tôi biết: các đồng chí đã nắm được công việc sản xuất vào trong tay mình chưa và đã tính toán được những cái các đồng chí sản xuất ra chưa, các đồng chí có biết mối liên hệ giữa việc sản xuất của các đồng chí với thị trường Nga và thị trường quốc tế không? Và người ta thấy ngay rằng họ chưa học được cái đó, còn trong các cuốn sách bôn-sê-vích thì

chưa viết về cái đó, cả các cuốn sách men-sê-vích cũng không nói tí gì về cái đó.

Tình hình tốt nhất là ở những công nhân nào thực hiện chủ nghĩa tư bản nhà nước ấy: ở công nhân ngành da, ngành dệt, ngành sản xuất đường, bởi vì họ, với sự tỉnh táo của người vô sản, đã hiểu rõ công việc sản xuất của mình, họ muốn duy trì công việc sản xuất đó và đưa nó lên quy mô lớn hơn, vì làm như thế là xã hội chủ nghĩa nhất¹⁰⁸. Họ nói: tôi hiện thời chưa giải quyết được nhiệm vụ đó, tôi sẽ bắt bọn tư bản làm việc, tôi sẽ dành $\frac{1}{3}$ số chỗ cho họ và sẽ học tập ở họ. Và khi tôi đọc thấy những lời mỉa mai sau đây của “những người cộng sản cánh tả”: “chưa biết ai lợi dụng ai”, thì tôi lấy làm lạ về đầu óc thiển cận của họ. Dĩ nhiên, nếu như sau khi đã giành được chính quyền hồi tháng Mười và sau khi đã thực hiện cuộc tiến quân thắng lợi chống toàn thể giai cấp tư sản trong thời gian từ tháng Mười đến tháng Tư, mà chúng ta vẫn còn có thể hoài nghi về vấn đề ai lợi dụng ai: công nhân lợi dụng những kẻ đã tổ chức ra các tư-rót, hay là bọn con buôn và bịp bợm lợi dụng công nhân, — nếu là như vậy thì phải thu xếp khăn gói mà xéo thẳng đi, nhường chỗ cho bọn Mi-li-u-cốp và Mác-tốp. Song tình hình lại không phải như thế. Người công nhân giác ngộ sẽ không tin có chuyện đó, và nỗi sợ hãi của giai cấp tiểu tư sản thật là nực cười; công nhân hiểu rằng chủ nghĩa xã hội bắt đầu ở nơi nào bắt đầu nền sản xuất lớn hơn, rằng bọn thương nhân và bọn con buôn đã học cái công việc ấy thông qua kinh nghiệm của bản thân chúng.

Và chúng tôi đã nói: chỉ có những điều kiện vật chất ấy, những điều kiện đại công nghiệp cơ khí với những xí nghiệp khổng lồ phục vụ hàng chục triệu người, chỉ có những điều kiện ấy mới là cơ sở của chủ nghĩa xã hội. Trong một nước tiểu tư sản, một nước nông dân, mà học được cái đó thì thật là khó, nhưng có thể học được. Cách mạng sẽ đến bằng

cái giá một cuộc nội chiến, nhưng ở một nước văn minh càng phát triển, thì cái đó lại càng gay go gian khổ; ở Đức, chủ nghĩa tư bản nhà nước đang ngự trị, vì vậy cuộc cách mạng ở Đức nổ ra sẽ gây ra những sự tàn phá và thiệt hại nhiều hơn hàng trăm lần so với ở một nước tiểu tư sản. Ở Đức sẽ có những khó khăn ghê gớm, sẽ gặp tình trạng hỗn loạn và mất thăng bằng ghê gớm. Chính vì thế tôi không hề thấy một chút lý do nào để tuyệt vọng và chán nản trước sự thật sau đây: cách mạng Nga thoát đầu đã giải quyết được một nhiệm vụ dễ dàng hơn là đánh đổ bọn địa chủ và giai cấp tư sản, và giờ đây cách mạng Nga đang đứng trước một nhiệm vụ khó khăn hơn, nhiệm vụ xã hội chủ nghĩa: tổ chức chế độ kiểm kê và kiểm soát của toàn dân; đây là nhiệm vụ mở đầu công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội thực sự, đây là nhiệm vụ được đa số công nhân và nhân dân lao động giác ngộ ủng hộ. Đúng là đa số những công nhân, có tổ chức hơn, đã kinh qua trường học công đoàn: họ hoàn toàn ủng hộ chúng ta.

Vấn đề trả công theo sản phẩm và vấn đề phương pháp Tay-lo, những vấn đề mà các ngài trong tờ “Tiến lên” đang tìm cách vứt bỏ đi một cách nhạo báng, — những vấn đề ấy, trước chúng ta, đa số những công nhân ấy đã nêu ra trong các hội đồng công đoàn rồi, đã nêu ra trước khi có Chính quyền xô-viết với các Xô-viết của nó, — họ đã đứng lên và bắt tay vào việc vạch ra các quy định về kỷ luật lao động. Những người ấy đã chỉ ra rằng với tính khiêm tốn vô sản của mình, họ hiểu rõ điều kiện lao động ở xưởng máy, họ đã nắm được thực chất của chủ nghĩa xã hội một cách vững vàng hơn những kẻ vẫn thường tuôn ra những câu cách mạng trống rỗng, nhưng trên thực tế, cố ý hoặc vô ý lại tụt xuống ngang với mức giai cấp tiểu tư sản, là giai cấp đứng trên quan điểm: đánh đổ bọn giàu có, nhưng còn đặt bản thân mình vào chế độ kiểm kê và kiểm soát của tổ chức thì chẳng lý thú gì; đối với những kẻ tiểu tư

hữu thì điều đó là thừa, là không cần thiết, — song chỉ có điều đó mới đảm bảo tính chất vững chắc và sự thắng lợi của cuộc cách mạng của chúng ta.

Thưa các đồng chí, tôi sẽ không tiếp tục bàn về những chi tiết khác và đưa ra những đoạn trích dẫn báo “Người cộng sản cánh tả”¹⁰⁹, tôi sẽ nói tóm tắt thế này: bức tức đến nỗi muốn kêu lên, khi nghe người ta nói rằng việc áp dụng kỷ luật lao động là một bước thụt lùi. Tôi phải nói rằng tôi coi đây là một điều phản động chưa từng thấy, là một mối nguy hết sức lớn đe dọa cách mạng, và nếu tôi không biết rằng những lời đó là của một nhóm người không có ảnh hưởng, rằng trong bất kỳ một cuộc họp nào của những công nhân giác ngộ những lời ấy cũng bị bác bỏ, — thì tôi có thể nói: cách mạng Nga đã bị tiêu ma rồi.

“Những người cộng sản cánh tả” viết: “Với việc phục hồi sự lãnh đạo của bọn tư bản trong sản xuất, thì việc áp dụng kỷ luật lao động không thể đẩy năng suất lao động lên một cách căn bản được, nhưng việc áp dụng đó làm giảm tính chủ động giai cấp, tính tích cực và tính tổ chức của giai cấp vô sản. Nó sẽ dẫn đến nguy cơ nô dịch giai cấp công nhân...”. Điều đó không đúng; nếu đúng như thế, thì cuộc cách mạng Nga của chúng ta đứng trước sự phá sản xét về phương diện những nhiệm vụ xã hội chủ nghĩa của nó, xét về mặt thực chất xã hội chủ nghĩa của nó. Nhưng không phải như thế. Đây là tầng lớp trí thức tiểu tư sản mất tính chất giai cấp đã không hiểu rằng đối với chủ nghĩa xã hội thì khó khăn chủ yếu là ở chỗ đảm bảo kỷ luật lao động. Về vấn đề này, các nhà xã hội chủ nghĩa đã viết từ lâu, và trong quá khứ xa xôi, các nhà xã hội chủ nghĩa đã suy nghĩ nhiều nhất về vấn đề này, họ đã quan tâm nhiều nhất và phân tích nhiều nhất về vấn đề ấy, họ hiểu rằng đối với cách mạng xã hội chủ nghĩa thì những khó khăn thực sự bắt đầu nảy sinh ra ở vấn đề ấy. Trước kia cũng đã xảy ra nhiều cuộc cách mạng, những cuộc cách mạng ấy đã thắng

tay lật đổ giai cấp tư sản, lật đổ một cách kiên quyết không kém chúng ta; nhưng khi chúng ta tiến tới thiết lập được Chính quyền xô-viết thì như vậy là chúng ta chứng minh rằng chúng ta thực sự chuyển từ việc giải phóng về mặt kinh tế sang việc thiết lập kỷ luật lao động tự giác, rằng chính quyền của chúng ta là một chính quyền phải thực sự trở thành chính quyền của lao động. Khi người ta bảo rằng chúng ta chỉ thừa nhận chuyên chính vô sản trên lời nói, còn trên thực tế lại viết những câu trống rỗng, thì điều đó chúng ta tỏ họ không hiểu gì về chuyên chính vô sản, vì chuyên chính vô sản hoàn toàn không phải chỉ là lật đổ giai cấp tư sản hay địa chủ, — công việc ấy đã được thực hiện trong tất cả các cuộc cách mạng, — nên chuyên chính vô sản của chúng ta là ở chỗ đảm bảo trật tự, kỷ luật, năng suất lao động, sự kiểm kê và kiểm soát, đảm bảo Chính quyền xô-viết vô sản, một chính quyền vững chắc hơn, cứng rắn hơn chính quyền trước kia. Đó là điều các anh sẽ không giải quyết được và là điều chúng tôi chưa học được, đó là điều cần làm của công nhân, và đây là lẽ tại sao cần nêu lên cho những người công nhân ấy thấy tám gương trong đó tất cả những thiếu sót hiện lên một cách rõ ràng. Tôi cho rằng đây là một nhiệm vụ hữu ích, vì nó làm cho tất cả những người biết suy nghĩ, tất cả những công nhân và nông dân giác ngộ phải đọc tất cả những lực lượng chủ yếu của mình thực hiện việc đó. Đúng, lật đổ được bọn địa chủ và giai cấp tư sản, như thế là chúng ta đã dọn đường cho mình đi tới chủ nghĩa xã hội, nhưng như thế chưa phải là đã xây dựng được lâu đài chủ nghĩa xã hội. Vì trên miếng đất đã được dọn sạch quang một thể hệ tư sản thì trong lịch sử thường xuyên lại xuất hiện những thể hệ mới, miễn là miếng đất ấy để ra những thể hệ mới, mà miếng đất ấy thì lại đang để ra bao nhiêu bọn tư sản cũng được. Và kẻ nào nhìn việc chiến thắng bọn tư bản với cách nhìn của những người tiểu tư hữu: “Bọn chúng đã vỡ vét rồi, còn

bây giờ thì đến lượt ta”, — thì mỗi người trong bọn họ là nguồn để ra một thế hệ tư sản mới. Khi người ta bảo chúng ta rằng việc áp dụng kỷ luật lao động, gắn liền với việc sử dụng trở lại những người lãnh đạo là các nhà tư bản, sẽ là một mối nguy cho cách mạng, thì tôi nói: đúng là những con người ấy không hiểu tính chất xã hội chủ nghĩa của cuộc cách mạng ở nước ta, họ lặp lại chính cái điều làm cho họ dễ nhất trí với giai cấp tiểu tư sản, là giai cấp sợ kỷ luật, sợ tổ chức, sợ chế độ kiểm kê và kiểm soát như quý sợ roi dâu.

Nếu họ bảo: nhưng ở đây các anh đề nghị đưa bọn tư bản đến cho chúng tôi, làm những người lãnh đạo, đưa chúng vào hàng ngũ những người lãnh đạo là công nhân. — Đúng, chúng được đưa vào vì trong công việc tổ chức chúng có những kiến thức mà chúng ta không có. Người công nhân giác ngộ không bao giờ sợ một nhà lãnh đạo kiểu ấy, bởi vì họ biết rằng Chính quyền xô-viết là chính quyền của họ, chính quyền ấy sẽ kiên quyết bảo vệ họ, vì họ biết rằng họ muốn học thực tiễn tổ chức.

Dưới thời Nga hoàng, chúng ta đã tổ chức được hàng nghìn người, và dưới thời Kê-ren-xki chúng ta đã tổ chức được hàng chục vạn người. Điều đó vẫn chưa ăn thua gì cả, trong chính trị nó không được tính đến. Đấy mới chỉ là công tác chuẩn bị, đấy mới chỉ là lớp học dự bị. Chừng nào những công nhân tiên tiến chưa học được cách tổ chức hàng chục triệu người, thì những công nhân ấy vẫn chưa phải là những người xã hội chủ nghĩa và chưa phải là những người sáng tạo ra xã hội xã hội chủ nghĩa và họ sẽ không có được những tri thức cần thiết về tổ chức. Con đường đi đến tổ chức là con đường dài, những nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội đòi hỏi một sự cố gắng lao động lâu dài bền bỉ và những kiến thức thích hợp mà chúng ta còn chưa đủ. Chưa chắc cả thế hệ tương lai kế ngay sau chúng ta — thế hệ này phát triển hơn thế hệ chúng ta — đã hoàn

thành xong được bước quá độ hoàn toàn lên chủ nghĩa xã hội.

Chúng ta hãy nhớ lại những điều các nhà xã hội chủ nghĩa thời trước đã viết về cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa trong tương lai; chưa thể tin là có thể chuyển lên chủ nghĩa xã hội mà lại không học ở những kẻ đã tổ chức ra các tư-rốt, bởi vì bọn họ đã thực hiện sự sản xuất ấy với quy mô lớn. Chúng ta không cần dạy bọn đó về chủ nghĩa xã hội, chúng ta phải tước đoạt bọn chúng, bẻ gãy sự phá hoại ngầm của chúng. Chúng ta đã hoàn thành hai nhiệm vụ ấy. Phải bắt chúng phục tùng sự kiểm soát của công nhân. Và nếu những người phê phán chúng ta trong số “những người cộng sản cánh tả”, trách cứ chúng ta rằng với sách lược của mình, chúng ta không dẫn đến chủ nghĩa cộng sản mà đi thụt lùi, thì những lời trách cứ của họ thật là nực cười: họ quên rằng chúng ta chậm chạp trong lĩnh vực kiểm kê và kiểm soát, bởi vì rất khó bẻ gãy sự phản kháng ấy và buộc giai cấp tư sản, những kỹ thuật viên của nó, các chuyên gia tư sản của nó phục vụ chúng ta. Thế mà chúng ta lại cần những tri thức, kinh nghiệm và lao động của họ, nếu không có những cái đó thì thực tế không thể nắm lấy nền văn hóa đã được tạo nên bởi những quan hệ xã hội cũ và lưu lại với tính cách là cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội. Sở dĩ “những người cộng sản cánh tả” không thấy được điều đó là vì họ không thấy được cuộc sống hiện thực, mà chỉ sáng tác ra những khẩu hiệu của mình thông qua việc đối lập chủ nghĩa tư bản nhà nước với chủ nghĩa xã hội lý tưởng. Nhưng chúng ta phải nói với công nhân thế này: đúng, đây là bước thụt lùi, nhưng chúng ta phải tự giúp bản thân tìm ra phương kế. Chỉ có một phương kế là: hãy tổ chức nhau lại, tổ chức đến tận người cuối cùng, hãy tổ chức việc kiểm kê trong sản xuất, hãy tổ chức việc kiểm kê và kiểm soát sự tiêu dùng, và hãy làm thế nào để chúng ta khỏi quẳng phí hàng trăm triệu rúp lấy từ máy in

bạc ra¹¹⁰, làm thế nào để không một trăm bạc nào — đã bị rơi một cách không đúng vào tay một kẻ nào đó — lại không quay trở về ngân khố nhà nước. Điều đó, không thể thực hiện được bằng nhiệt tình cách mạng, bằng bất kỳ một sự đánh quy nào đối với giai cấp tư sản. Điều đó, chỉ có thể thực hiện được bằng kỷ luật tự giác, bằng việc tổ chức sự lao động của công nhân và nông dân, bằng chế độ kiểm kê và kiểm soát. Điều đó, chúng ta còn chưa có, cho nên chúng ta phải nạp tiền cống bằng một khoản lương trả cao hơn khoản lương mà những kẻ tổ chức là bọn tư bản đã trả cho các anh. Chúng ta chưa học được cách thực hiện điều đó, nhưng phải học. Đây là con đường dẫn đến chủ nghĩa xã hội, con đường duy nhất, nghĩa là huấn luyện công nhân biết làm công tác thực tiễn quản lý những xí nghiệp khổng lồ, tổ chức nền sản xuất lớn và phân phối quy mô hết sức lớn.

Thưa các đồng chí, tôi hiểu rất rõ rằng một người có địa vị xã hội nhất định thì rất dễ nói về vấn đề kiểm kê, kiểm soát, kỷ luật và kỷ luật tự giác. Nhưng qua đó người ta có thể rút ra được rất nhiều tài liệu để châm biếm và tuyên bố: khi đảng các anh chưa nắm chính quyền thì nó hứa hẹn với công nhân những cảnh thiên đường, nhưng đến khi những con người đó nắm chính quyền rồi lại thấy hiện tượng biến chất thông thường, người ta lại bắt đầu nói đến sự kiểm kê, nói đến kỷ luật, kỷ luật tự giác và sự kiểm soát v. v.. Tôi hiểu rất rõ rằng đây là một thứ tài liệu rất tốt cho bọn chính luận kiểu Mi-li-u-cốp và Mác-tốp.

Tôi hiểu rất rõ đây là một tài liệu rất phong phú cho những kẻ đếm chữ ăn tiền hoặc muốn gây ấn tượng, và thích lợi dụng cả những lý lẽ hết sức nhỏ nhặt, ít được sự đồng tình trong những công nhân giác ngộ.

Trên tờ “Người cộng sản cánh tả” tôi thấy có bài bình luận của nhà chính luận lỗi lạc Bu-kha-rin, về một cuốn sách của tôi¹¹¹, hơn nữa lại là bài bình luận với ý đồng tình,

nhưng tất cả những cái quý giá trong bài đó thì lại mất hết tính chất quý giá đối với tôi khi tôi đọc hết bài bình luận đó. Tôi nhận ra rằng Bu-kha-rin đã không nhìn thấy cái cần phải nhìn thấy, và sợ dĩ như vậy là vì đồng chí ấy viết bài bình luận của mình vào tháng Tư, nhưng trong những trích dẫn lại lấy những cái đã lỗi thời đối với tình hình hồi tháng Tư, những cái thuộc về ngày hôm qua, cụ thể là nhiệm vụ đập tan nhà nước cũ. Công việc đó, chúng ta đã hoàn thành rồi, đây là nhiệm vụ của ngày hôm qua. Phải tiến lên, phải nhìn vào tương lai, chứ không phải nhìn về quá khứ, phải xây dựng nên nhà nước công xã. Đồng chí ấy viết về những cái đã được thể hiện trong các tổ chức xô-viết rồi, nhưng lại làm lơ không nói đến những điều thuộc về kiểm kê, kiểm soát và kỷ luật. Nếp suy nghĩ cũng như tâm lý của những con người ấy thật phù hợp biết bao với tâm trạng của giai cấp tiểu tư sản: đánh đổ bọn nhà giàu, nhưng không cần có chế độ kiểm soát, — đây là cách nhìn của họ. Điều đó quyến rũ họ và phân biệt người vô sản giác ngộ với giai cấp tiểu tư sản, và thậm chí với cả những người cách mạng cực đoan nhất. Bởi vì quan điểm của người vô sản giác ngộ là: chúng ta hãy tổ chức nhau lại và cùng vươn lên, nếu không thì những kẻ tiểu tư hữu nào đó, đồng hàng triêu, sẽ lật đổ chúng ta.

Trong vấn đề này, người vô sản giác ngộ khác với phần tử tiểu tư sản; trong vấn đề này, cách mạng tách khỏi giai cấp tiểu tư sản. Và vì những người đó đui mù, cho nên họ không nói đến điều đó.

Tôi xin mạn phép nhắc lại mấy câu trích dẫn của tôi; tôi đã từng nói rằng người ta sẽ có thể không cần đến bạo lực khi mà mọi người đã có được thói quen hành động như vậy; dĩ nhiên, thói quen ấy chỉ có thể là kết quả của một sự giáo dục lâu dài.

Khi “những người cộng sản cánh tả” nghe thấy điều đó, họ liền vò đầu bóp trán mà nói: làm sao chúng ta lại không

nhận ra điều đó nhỉ? Anh Bu-kha-rin, tại sao anh không phê phán quan điểm ấy đi? Chúng ta đã biểu lộ sức mạnh của chúng ta trong việc trấn áp bọn địa chủ và giai cấp tư sản, và đến nay phải biểu lộ sức mạnh của chúng ta trong việc thiết lập kỷ luật tự giác và trong vấn đề tổ chức, bởi vì qua kinh nghiệm nghìn năm trong quá khứ, người ta biết điều đó, và phải nói cho nhân dân rằng chỉ có làm như thế mới thể hiện được sức mạnh của Chính quyền xô-viết chúng ta, của nền chuyên chính công nhân, của uy tín vô sản của chúng ta. Thế nhưng những phần tử tiểu tư sản lại nấp sau cái bình phong những câu cách mạng suông để lẩn tránh chân lý ấy.

Cần biểu thị sức mạnh của chúng ta. Đúng, những người tiểu chủ, những người tiểu tư hữu sẵn sàng giúp những người vô sản chúng ta trong việc lật đổ bọn địa chủ và bọn tư bản. Nhưng tiến lên nữa thì con đường đi của chúng ta và của họ khác nhau. Họ không ưa tổ chức, kỷ luật, họ là kẻ thù của những thứ ấy. Và trong vấn đề này, chúng ta sẽ phải tiến hành đấu tranh kiên quyết nhất và thẳng tay nhất với những người tiểu tư hữu và tiểu chủ ấy. Vì đối với chúng ta, việc xây dựng chủ nghĩa xã hội chính là bắt đầu ở đây, ở trong lĩnh vực tổ chức. Và khi tôi phản đối lại những người tự nhận rằng họ là những người xã hội chủ nghĩa và hứa cho công nhân được hưởng thụ tha hồ và đủ mọi thứ, thì tôi đã nói rằng chủ nghĩa cộng sản thì phải có một năng suất lao động không phải như hiện nay. Năng suất lao động của chúng ta quá thấp, đó là sự thật. Chủ nghĩa tư bản để lại cho chúng ta – đặc biệt ở một nước lạc hậu – vô số những thói quen đã làm cho người ta xem tất cả những cái gì thuộc về nhà nước, thuộc về của công, như là những vật liệu để người ta phá hỏng đi một cách ác ý. Tâm lý ấy của quần chúng tiểu tư sản biểu lộ ra ở khắp mọi nơi và mọi lúc. Trong lĩnh vực này, đấu tranh rất khó. Chỉ có giai cấp vô sản có tổ chức mới có thể chịu đựng được tất cả. Tôi đã từng viết: “Từ nay cho đến khi giai đoạn cao của chủ

nghĩa cộng sản xuất hiện, chủ nghĩa xã hội yêu cầu xã hội và nhà nước kiểm soát thật nghiêm ngặt¹⁾).

Đó là điều tôi đã viết trước Cách mạng tháng Mười và ngày nay tôi vẫn nhấn mạnh điều này.

Hiện nay đã đến lúc chúng ta có được khả năng thực hiện nhiệm vụ đó, sau khi đã trấn áp giai cấp tư sản, đã bẻ gãy được sự phá hoại ngầm của chúng. Khi chưa xuất hiện nhiệm vụ đó, thì anh hùng của thời đại và anh hùng của cách mạng là những chiến sĩ xích vệ, họ đã hoàn thành sự nghiệp lịch sử to lớn của mình. Họ đã cầm lấy vũ khí bất chấp sự đồng ý của các giai cấp hữu sản. Họ đã thực hiện một sự nghiệp lịch sử vĩ đại. Họ cầm vũ khí để lật đổ bọn bóc lột, dùng vũ khí của mình làm công cụ bảo vệ công nhân, để theo dõi mức sản xuất, mức lao động và mức tiêu dùng.

Chúng ta chưa thực hiện được cái đó, mà đẩy lại là mấu chốt và cơ sở của chủ nghĩa xã hội. Nếu như có người nào đó coi công việc này là buồn tẻ và không thích thú, thì đấy là các đại diện của tính trây lười tiểu tư sản.

Nếu cuộc cách mạng của chúng ta dừng lại ở đây, thì nó sẽ được ghi vào lịch sử không kém gì cuộc cách mạng năm 1793. Nhưng mọi người sẽ bảo chúng ta: đấy là thế kỷ XVIII. Đối với thế kỷ XVIII làm như thế là đủ rồi, nhưng đối với thế kỷ XX làm như thế chưa đủ. Kiểm kê và kiểm soát – đó là yêu cầu chủ yếu để xã hội cộng sản hoạt động được đều đặn. Điều đó, tôi cũng đã viết trước Cách mạng tháng Mười²⁾. Tôi nhắc lại là lúc ấy chưa thể bắt tay vào công việc đó được, lúc đó bọn A-lếch-xê-ép, Coóc-ni-lốp, Kê-ren-xki chưa bị đê bẹp. Đến nay sự kháng cự về quân sự của giai cấp tư sản đã bị đê bẹp. Nhiệm vụ của chúng

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.33, tr. 119.

²⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 33, tr. 124.

ta là: đưa tất cả những bọn phá hoại ngấm vào làm việc dưới sự kiểm soát của chúng ta, của Chính quyền xô-viết; thành lập các cơ quan quản lý để tổ chức chặt chẽ chế độ kiểm kê và kiểm soát. Đất nước chúng ta đang bị tiêu vong do chỗ là sau chiến tranh nước chúng ta không có được những điều kiện sơ đẳng cho một cuộc sống bình thường. Đối với chúng ta, những kẻ địch đang tiến công chúng ta sờ dĩ đáng sợ chỉ là vì chúng ta chưa tổ chức được chế độ kiểm kê và kiểm soát. Khi tôi nghe thấy hàng nghìn vạn lời ta thán về nạn đói ở trong nước, khi thấy rõ và biết rằng những lời ta thán ấy là đúng, rằng chúng ta có lúa mì nhưng không thể vận chuyển được, khi chúng ta thấy những tiếng cười giễu và sự phản đối của “những người cộng sản cánh tả” về những biện pháp như sắc lệnh về đường sắt — họ đã hai lần nhắc tới sắc lệnh ấy, — thì tôi cho đấy là những điều nhỏ nhất không đáng kể.

Tại cuộc họp với “những người cộng sản cánh tả” ngày 4 tháng Tư, tôi đã nói: các anh hãy đề ra dự luật của mình đi, vì các anh là những công dân của nước Cộng hòa xô-viết, là các ủy viên trong các cơ quan xô-viết kia mà; các anh đâu có phải là những kẻ đả kích đứng bên ngoài, ở trước cổng, như bọn con buôn tư sản và bọn phá hoại ngấm, là bọn đả kích để hả giận. Tôi nhắc lại, các anh là những người lãnh đạo các tổ chức xô-viết; các anh hãy thử đề xuất dự luật của các anh xem nào. Họ sẽ không thể đề xuất một dự luật nào cả và không bao giờ đề xuất được cả, bởi vì sắc lệnh về đường sắt của chúng ta là đúng, bởi vì thực hành chuyên chính, sắc lệnh ấy được sự đồng tình của tất cả quần chúng và những người lao động giác ngộ trong ngành đường sắt, sắc lệnh ấy vấp phải sự chống đối của những cán bộ quản lý nào vét của và ăn hối lộ; bởi vì những kẻ có thái độ do dự đối với sắc lệnh ấy là tất cả những kẻ dao động ngả nghiêng giữa Chính quyền xô-viết và kẻ thù của chính quyền ấy; còn giai cấp vô sản đã học

được kỷ luật ở nền sản xuất lớn thì biết rằng chưa thể có chủ nghĩa xã hội chừng nào một nền sản xuất lớn hơn chưa được tổ chức và chừng nào chưa có một kỷ luật chặt chẽ hơn. Trong phong trào của ngành đường sắt, những người vô sản đả đảo hộ chúng ta. Họ sẽ tiến hành đấu tranh với tính tự phát của những người tiểu tư hữu và sẽ chứng minh rằng cách mạng Nga biết giành những thắng lợi chói lọi, cũng sẽ biết cách thắng tính thiếu tổ chức của chính bản thân mình. Và trong số những khẩu hiệu của ngày 1 tháng Năm, đứng trên quan điểm những nhiệm vụ hiện nay, họ sẽ biết đánh giá đúng cái khẩu hiệu của Ban chấp hành trung ương nói rằng: “Chúng ta đã thắng tư bản, chúng ta cũng sẽ thắng tính thiếu tổ chức của bản thân chúng ta”. Và chỉ có như thế chúng ta mới sẽ tiến đến sự thắng lợi hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội! (Vỗ tay nhiệt liệt.)

2

**DIỄN VĂN KẾT THÚC
CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO
VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT
CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIỆT**

Trước hết tôi cần phải nói về bài diễn văn của đồng chí Bu-kha-rin. Trong bài diễn văn thứ nhất của tôi, tôi đã nêu rõ rằng chúng tôi đồng ý với đồng chí đó đến chín phần mười, và vì thế tôi coi việc chúng tôi không đồng ý với đồng chí đó một phần mười là đáng buồn; do một phần mười đó, Bu-kha-rin ở vào tình trạng là trong nửa bài diễn văn của mình đồng chí ấy phải dứt khoát tách mình khỏi tất cả những người đã ủng hộ mình. Và dù cho những ý định của đồng chí đó và của nhóm đồng chí đó có tốt đẹp đến đâu đi nữa thì hoàn cảnh giả tạo của họ cũng thể hiện ra ở chỗ đồng chí ấy phải luôn luôn hao phí thời gian vào việc biện hộ cho mình và cự tuyệt chủ nghĩa tư bản nhà nước.

Đồng chí Bu-kha-rin hoàn toàn sai lầm, và tôi sẽ phát biểu về vấn đề đó trên báo chí, vì đó là vấn đề hết sức quan trọng¹⁾. Bây giờ tôi xin nói vắn tắt về việc “những người cộng sản cánh tả” trách cứ chúng ta là chúng ta có thiên hướng ngả về chủ nghĩa tư bản nhà nước; đồng chí Bu-kha-rin đã lầm khi nói về vấn đề đó rằng dưới Chính quyền xô-viết không thể có chủ nghĩa tư bản nhà nước. Như vậy, khi cho rằng dưới Chính quyền xô-viết không thể có chủ nghĩa tư bản nhà nước, đồng chí ấy đã tự mâu

¹⁾ Xem tập này, tr. 347-387.

thuẫn với mình; đó rõ ràng là điều vô lý. Một loạt xí nghiệp và nhà máy đã được đặt dưới sự kiểm soát của Chính quyền xô-viết và thuộc về nhà nước, riêng điều đó cũng chứng tỏ bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội; nhưng đồng chí Bu-kha-rin không muốn nói đến điều đó một cách cụ thể, mà lại nhắc đến thời kỳ chúng ta nằm trong cánh tả ở hội nghị Xim-méc-van¹² và đã luận chiến với đồng chí ấy, nhưng thời kỳ đó đã đi vào dĩ vãng và ngày nay, sau khi Chính quyền xô-viết tồn tại đã sáu tháng, sau khi chúng ta đã thu được kinh nghiệm, và sau khi chúng ta đã làm tất cả những gì có thể làm được sau khi tiến hành tước đoạt bọn bóc lột, tiến hành tịch thu và quốc hữu hóa mà nhớ lại thời kỳ đó, nhớ lại những gì chúng ta đã viết vào năm 1915, thì thật lố bịch... Ngày nay, chúng ta không thể không đặt vấn đề chủ nghĩa tư bản nhà nước và chủ nghĩa xã hội, vấn đề chúng ta cần có thái độ như thế nào trong thời kỳ quá độ; trong thời kỳ này, dưới Chính quyền xô-viết, một mẫu nhỏ chủ nghĩa tư bản và một mẫu nhỏ chủ nghĩa xã hội tồn tại cạnh nhau. Vấn đề đó, đồng chí Bu-kha-rin không muốn hiểu; và tôi nghĩ rằng chúng ta không thể vứt bỏ vấn đề ấy ngay lập tức, và đồng chí Bu-kha-rin không đề nghị gạt bỏ nó và cũng không phủ nhận rằng chủ nghĩa tư bản nhà nước đó còn cao hơn những tàn dư của các tâm trạng và các điều kiện sinh hoạt kinh tế và tập quán của những kẻ tiểu tư hữu; những tàn dư đó còn rất nhiều, đó là điều mà đồng chí Bu-kha-rin không bác bỏ, vả lại người ta không thể bác bỏ điều đó được nếu không quên mất cái từ: người mác-xít.

Và thật là lố bịch nếu theo quan điểm của Ghê cho rằng giai cấp vô sản châu Âu bị bệnh dịch hạch, và giai cấp vô sản Đức đã bị hư hỏng¹³. Đó là một quan điểm dân tộc chủ nghĩa hết sức phi lý và không gì ngu xuẩn bằng. Giai cấp vô sản châu Âu bị bệnh dịch hạch với mức độ hoàn toàn không nặng hơn giai cấp vô sản Nga, nhưng khởi sự

cách mạng ở châu Âu thì khó hơn vì ở đó chính quyền không ở trong tay bọn ngu ngốc như loại Rô-ma-nốp hoặc bọn khoác lác như loại Kê-ren-xki; ở đó chủ nghĩa tư bản có những người lãnh đạo giỏi, điều mà trước đây ở Nga không có.

Sau hết, tôi nói đến những ý kiến phản đối chủ yếu tuôn ra từ khắp các phía nhằm phản đối bài báo và bài diễn văn của tôi. Đặc biệt là người ta đã đả vào khẩu hiệu: “Hãy cướp lại những cái đã bị cướp”, một khẩu hiệu mà dù tôi có xem xét đến thế nào đi nữa, tôi cũng không thể thấy có chỗ sai lầm nào, nếu xuất phát từ quan điểm lịch sử. Nếu chúng ta dùng được những từ: tước đoạt những kẻ đi tước đoạt, thì ở đây tại sao lại không thể bỏ các thuật ngữ la-tinh được? (V ò t a y.)

Và tôi nghĩ rằng lịch sử sẽ xác minh hoàn toàn sự đúng đắn của chúng ta; nhưng, ngay trước khi có sự xác minh của lịch sử, quần chúng lao động đã đứng về phía chúng ta. Nhưng nếu khẩu hiệu “hãy cướp lại những cái đã bị cướp” được biểu hiện không chút hạn chế nào trong hoạt động của các Xô-viết và nếu trong một vấn đề thực tế và cơ bản, như vấn đề nạn đói và thất nghiệp, chúng ta thấy vấp phải những khó khăn lớn lao nhất, thì phải kịp thời nói rằng sau những chữ “hãy cướp lại những cái đã bị cướp”, bắt đầu có sự phân kỳ với cuộc cách mạng vô sản là cuộc cách mạng nói rằng: Hãy kiểm kê tất cả những cái đã bị cướp và không để cho người ta ăn cắp những cái đó, còn nếu có những ai tìm cách vơ vét cho mình một cách trực tiếp hay gián tiếp, thì hãy xử bắn những kẻ phá hoại kỷ luật ấy đi.

Và khi có những kẻ bắt đầu la ó chống lại điều đó, kêu lên rằng đó là chế độ độc tài, khi có những kẻ bắt đầu la ó rằng đó là Na-pô-lê-ông III và Giuy-li-út Xê-da, khi có kẻ nói rằng giai cấp công nhân đã tỏ ra không đúng khi kết tội Tơ-rốt-xki, thì điều đó nói lên sự lộn xộn trong đầu óc

và tâm trạng chính trị của chính các phần tử tiểu tư sản, là những kẻ đã phản đối khẩu hiệu: “kiểm kê và phân phối đúng đắn”, chứ không phải phản đối khẩu hiệu: “hãy cướp lại những cái đã bị cướp”. Nạn đói sẽ không xảy ra ở Nga, nếu chúng ta kiểm kê lúa mì, kiểm tra những dự trữ hiện có về tất cả các sản phẩm và nếu áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhất đối với kẻ vi phạm chế độ đã quy định. Sự phân kỳ là ở chỗ đó. Điều đó tùy thuộc vào cái tình hình sự vật là: chỉ có giai cấp vô sản mới thực sự đi theo cách mạng xã hội chủ nghĩa, còn giai cấp tiểu tư sản thì đi theo cách mạng xã hội chủ nghĩa một cách dao động, — đó là điều mà chúng ta luôn luôn nhận thấy và luôn luôn tính đến, — và trong sự dao động đó, giai cấp tiểu tư sản chống lại chúng ta. Điều đó sẽ không làm cho chúng ta dao động, và chúng ta sẽ tiếp tục bước theo con đường của chúng ta với niềm tin chắc rằng một nửa giai cấp vô sản sẽ đi theo chúng ta, vì họ hiểu rất rõ rằng bọn chủ xưởng đã vơ vét những của cướp được với mục đích duy nhất là làm cho người nghèo không thể hưởng được những của đó.

Họ kêu la: độc tài, Na-pô-lê-ông III, Giuy-li-út Xê-da, v. v., tất cả cái đó chỉ là những lời hoa mỹ của miệng. Về vấn đề này, ở đây người ta có thể tung hỏa mù, nhưng ở các địa phương, trong mỗi công xưởng, trong mỗi làng, thì người ta lại hiểu rất rõ rằng chúng ta chậm tiến về mặt đó, sẽ không có người nào phủ nhận khẩu hiệu đó, ai ai cũng hiểu khẩu hiệu đó có nghĩa là gì rồi. Và chúng ta sẽ hưởng mọi lực lượng của chúng ta vào tổ chức việc kiểm kê, kiểm soát và phân phối một cách đúng đắn, — điều này người ta cũng không thể nghi ngờ gì nữa.

Bu-kha-rin đã nói với chúng ta: “Tôi tách khỏi những người hôn tôi”, nhưng những người này lại đông đến nỗi đồng chí Bu-kha-rin muốn thoát cũng chẳng được. Người ta không nói cho chúng ta biết điều mà người ta đề nghị, vì người ta không biết đề nghị cái gì. Vậy các đồng chí có biết

cần phải đề nghị cái gì không? Tôi đã trích cứ các đồng chí trên báo chí lẫn trong các bài diễn văn. Trong vấn đề sắc lệnh về đường sắt, chúng tôi đã có dịp nhắc lại ngày mồng 4 tháng Tư — đó là điều mà tờ tạp chí của các đồng chí đã viện dẫn — và tôi đã nói: nếu các đồng chí không hoàn toàn hài lòng với sắc lệnh đó, thì các đồng chí hãy đề ra cho chúng tôi một sắc lệnh khác. Nhưng chẳng có một lời nào nói về vấn đề đó trong số báo thứ nhất của các đồng chí, cũng như trong số báo thứ hai, mà người ta đã có nhã ý cho tôi xem bản dập thử; cũng không thấy có một lời nào về vấn đề đó trong bài diễn văn của đồng chí Bu-kharin; thật là hoàn toàn ăn khớp với nhau. Cả đồng chí Bu-kharin lẫn đồng chí Mác-tốp cứ bám lấy sắc lệnh về đường sắt và tha hồ công kích nó. Người ta nói đến sự độc tài của Na-pô-lê-ông III, của Giuy-li-út Xê-da, v. v., đồng thời cung cấp tài liệu cho hàng trăm số báo mà sẽ chẳng có ai đọc cả. Đây là điểm gấn vấn đề hơn một chút. Nó có liên quan đến công nhân và đường sắt. Mà nếu không có đường sắt, thì không những không có chủ nghĩa xã hội, mà người ta sẽ chết đói như những con chó thoi, trong khi vẫn có lúa mì bên cạnh. Ai cũng biết rất rõ như vậy. Tại sao các đồng chí lại không trả lời? Các đồng chí đều nhắm mắt lại cả rồi. Các đồng chí đã tung hỏa mù vào công nhân, — những phần tử thuộc báo “Đời sống mới” và bọn men-sê-vích làm điều đó một cách cố ý, còn đồng chí Bu-kharin thì do sai lầm mà làm như thế, — các đồng chí đã giấu không cho công nhân thấy vấn đề chủ yếu, khi các đồng chí nói đến công cuộc xây dựng. Không có đường sắt thì làm sao mà xây dựng được? Và trong một cuộc gặp gỡ nào đấy hoặc một cuộc tiếp phái đoàn nào đấy, khi một nhà buôn nói với tôi rằng trên một tuyến đường sắt nào đó đã có sự cải thiện, thì tôi thấy lời khen đó một triệu lần quý hơn 20 nghị quyết do những người cộng sản và do bất cứ ai đã thông qua, và quý hơn mọi bài diễn văn.

Những người hoạt động thực tiễn như kỹ sư, nhà buôn, v. v., nói rằng nếu chính quyền nào tổ chức ngành đường sắt, tốt đôi chút, dù là rất ít thôi, thì họ sẽ công nhận đó là một chính quyền. Và sự đánh giá như vậy về chính quyền thật quan trọng hơn bất cứ một cái gì. Vì đường sắt là mấu chốt, là một trong những biểu hiện của mối liên hệ rõ ràng nhất giữa thành thị và nông thôn, giữa công nghiệp và nông nghiệp, mà chủ nghĩa xã hội thì hoàn toàn dựa trên mối liên hệ đó. Muốn thực hiện mối liên hệ đó nhằm phục vụ cho một hoạt động có kế hoạch vì lợi ích của toàn dân, thì phải có đường sắt.

Tất cả những lời rỗng tuếch đó về sự độc tài chuyên chế, v.v. — mà hết thảy các phần tử như Mác-tốp và Ca-rê-lin đều nhất trí với nhau và được báo chí của bọn dân chủ - lập hiến nhai đi nhai lại — đều chẳng có nghĩa lý gì cả.

Để làm ví dụ cho các đồng chí, tôi đã nói đến những tổ chức công nhân hoạt động theo hướng đó, và dẫn ra cả chủ nghĩa tư bản nhà nước ở các xí nghiệp khác, các ngành công nghiệp khác; ở những ngành sản xuất thuốc lá, sản xuất da và thuộc da, ta thấy chủ nghĩa tư bản nhà nước được áp dụng nhiều hơn ở những ngành khác, và lại có quy củ hơn, và ở những ngành đó, con đường tiến tới chủ nghĩa xã hội lại được bảo đảm hơn. Điều đó không ai có thể giấu giếm được. Cũng không thể nói một cách vô lý, như Ghê đã làm, là với khẩu súng, người ta có thể bắt buộc bất cứ ai thực hiện điều đó. Phải thấy rằng nói như vậy là hoàn toàn phi lý, và như thế là không hiểu súng dùng để làm gì. Sau những lời nói như vậy, người ta có thể nghĩ rằng súng là một vật xấu, nếu như cái đầu của anh chàng vô chính phủ Ghê không phải là vật xấu. (V ố t a y .) Súng đã là một vật rất tốt, khi cần để bắn tên tư bản đang tiến hành chiến tranh chống lại chúng ta, khi cần phải bắt quả tang bọn ăn cắp và bắn chúng. Nhưng khi đồng chí Bu-kha-

rin nói với chúng ta rằng có những người được lĩnh 4.000 rúp, và cần phải xử bán họ, thì điều đó không đúng. Và lại, cũng còn phải tìm ra những người đó. Vì thật ra ở nước ta những chức vụ được trả lương đến 4.000 rúp thì không nhiều. Họ bị lôi kéo ở chỗ này chỗ kia, chúng ta thiếu những chuyên gia, đó là điểm mấu chốt của vấn đề, cho nên cần phải lôi kéo 1.000 chuyên gia bậc nhất trong ngành nghề của họ, những chuyên gia biết quý trọng công việc của mình và yêu thích nền sản xuất lớn, vì họ biết rằng nền sản xuất đại quy mô có khả năng nâng cao kỹ thuật. Và khi ở đây có người nói rằng có thể tiến tới chủ nghĩa xã hội mà không cần học hỏi giai cấp tư sản, thì tôi hiểu rằng tâm lý đó là tâm lý của người dân miền Trung Phi. Chúng ta không hình dung một thứ chủ nghĩa xã hội nào khác hơn là chủ nghĩa xã hội dựa trên cơ sở tất cả những bài học mà nền văn minh lớn của chủ nghĩa tư bản đã thu được. Chủ nghĩa xã hội mà không có bưu điện, không có máy móc, thì chỉ là một câu nói hoàn toàn rỗng tuếch. Nhưng không thể quét sạch ngay phút chốc bầu không khí tư sản và những tập quán tư sản; chúng ta cần có một tổ chức mà toàn bộ nền khoa học và kỹ thuật hiện đại dựa trên đó. Để tiến hành công việc đó, mà nói đến súng, thì thật là hết sức ngu xuẩn. Thực hiện chế độ toàn thể dân cư nộp thuế theo thu nhập, chế độ nghĩa vụ lao động và chế độ mỗi người đều phải đăng ký – chừng nào mà người đó chưa đăng ký thì chúng ta phải trả tiền cho họ, – tất cả những điều đó đều phụ thuộc vào sự tổ chức của toàn dân. Khi Bu-kha-rin nói đồng chí ấy không thấy nguyên tắc, thì điều đó không có liên quan gì đến vấn đề ở đây. Mác đã giả định khả năng chuộc lại ở giai cấp tư sản với tư cách là một giai cấp. Ông đã viết như vậy nhân nói về nước Anh, vào thời kỳ chủ nghĩa đế quốc chưa có ở nước đó và khi có khả năng chuyển lên chủ nghĩa xã hội một cách hòa bình; đó là hoàn toàn không phải là lấy chủ nghĩa xã hội trước kia để viện chứng¹¹⁴. Hiện nay, vấn đề

nói ở đây không phải là giai cấp tư sản, mà là việc lôi cuốn chuyên gia. Tôi đã đưa ra một ví dụ, nhưng có thể dẫn ra hàng ngàn ví dụ nữa. Đây chỉ là lôi cuốn những người, mà ta có thể lôi cuốn được hoặc bằng cách trả lương cao, hoặc công tác tư tưởng, vì các đồng chí không thể phủ nhận một điều là tất cả tiền lương đều trả cho họ. Chúng ta biết như vậy qua ví dụ mà tôi đã dẫn ra; vì, từ trước đến nay, các đồng chí chỉ phê bình một cách yên lặng, và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đều biết rất rõ rằng chúng ta trả lương cao, những người cộng sản cánh tả và những người theo báo "Đời sống mới" cũng biết như vậy.

Và ở đây, họ chẳng phê bình gì cả. Đấy, sự phê bình thật sự của họ đối với Chính quyền xô-viết là như thế đó! Khi họ nhận thấy các kỹ sư của họ bắt đầu được trả lương một ngàn rưởi rúp, thì họ lặng thinh. Trả lương hậu cho những kỹ sư đó là có ích hơn rất nhiều. Lúc ấy chả thấy Giuy-li-út Xê-da, cũng chẳng thấy nền độc tài nào cả. Đây chính là sự giáo dục chính trị cho quần chúng nhân dân. Nhưng nếu tôi nói rằng chúng ta bắt đầu trả lương từ một nghìn rưởi đến hai nghìn rúp mỗi tháng, thì đó là bước thụt lùi. Và lúc đó, sẽ lại xuất hiện Giuy-li-út Xê-da, Nápô-lê-ông III, hòa ước Brét - Li-tốp-xơ và đủ cả mọi thứ; còn về các chuyên gia của các anh, về các kỹ sư của các anh thì không thấy nói một câu nào. Và khi người ta nói, khi Bu-kha-rin nói rằng đây không phải là sự vi phạm nguyên tắc, thì tôi nói rằng đây là sự vi phạm nguyên tắc của Công xã Pa-ri. Chủ nghĩa tư bản nhà nước không phải là vấn đề tiền, mà là vấn đề quan hệ xã hội. Nếu chúng ta trả lương tới hai nghìn rúp, theo sắc lệnh về đường sắt, thì đó là chủ nghĩa tư bản nhà nước. Nếu đồng chí Bu-kha-rin đã đem nghị quyết Xim-méc-van năm 1915 ra làm dẫn chứng, thì đồng chí ấy sẽ không thể thoát ra khỏi cái lý thuyết khó tiêu đó. Hãy thoát ra khỏi cái lý thuyết đó đi,

đồng chí Bu-kha-rin. Bây giờ, đồng chí Bu-kha-rin nói rằng tôi công kích thế lực tự phát tiểu tư sản.

Tôi đã không công kích người nông dân lao động khi nói đến thế lực tự phát tiểu tư sản. Chúng ta hãy gác vấn đề nông dân lao động lại, ở đây không phải là nói họ. Nhưng, trong nông dân có nông dân lao động và nông dân tiểu tư sản; những nông dân loại thứ hai ấy, với tư cách là người tư hữu nhỏ, sống nhờ vào lao động của kẻ khác, còn nông dân lao động lại bị kẻ khác bóc lột, nhưng họ muốn sống bằng những phương tiện của chính họ. Cho nên, nếu người ta công kích nông dân lao động, thì đồng chí Ca-rê-lin mắc sai lầm. Nông dân nghèo không được hưởng chút gì trong việc cướp lại những cái đã bị cướp, họ đứng về phía chúng ta. Họ sẽ chấp thuận những khẩu hiệu của chúng ta. Chúng ta hoàn toàn biết rõ và đã thấy ở nông thôn người ta hiểu khẩu hiệu “hãy cướp lại những cái đã bị cướp” như thế nào. Nếu người ta đến đó với lối tuyên truyền về nền độc tài, với những lời rỗng tuếch về hòa ước Brét, v. v., thì những người phản đối chúng ta sẽ bị lẻ loi và sẽ không được ủng hộ. Giai cấp vô sản, quần chúng nông dân bị phá sản và tuyệt vọng trong kinh tế cá thể của họ, sẽ theo chúng ta, vì họ đều hiểu rõ rằng nếu cứ đơn thuần đi cướp thì không thể giữ vững được nước Nga. Tất cả chúng ta đều biết rất rõ điều đó, mỗi một người đều nhận thấy và cảm thấy điều đó trên cương vị riêng của mình.

Ở đây, hoạt động của chúng ta phù hợp với nhu cầu kinh tế và tâm trạng của quần chúng lao động. Và vì vậy, khi nhóm trí thức mất tính chất giai cấp trong số “những người cộng sản cánh tả” đã kích dữ dội chúng ta, thì chúng ta phải vững tin rằng, dù họ nguyện rửa chúng ta như thế nào đi nữa, nhưng khẩu hiệu cách mạng xã hội chủ nghĩa đó vẫn là duy nhất đúng, quần chúng lao động phải hiểu và sử dụng khẩu hiệu đó để chúng ta có thể củng

cố và hoàn thành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Không thể lẩn tránh vấn đề đó trong bất cứ cuộc họp công nhân nào; người ta sẽ luôn luôn chất vấn các đồng chí về sắc lệnh này, về vấn đề này; chúng ta không có tham vọng rằng chúng ta không có khuyết điểm, chúng ta có nhiều sắc lệnh tồi. Các đồng chí hãy sửa đổi đi: các đồng chí có đủ các tạp chí và các nhóm tác gia, các đồng chí hãy nói xem trong sắc lệnh về đường sắt có điểm nào chưa tốt; chúng tôi đã đề nghị các đồng chí làm như thế trong hội nghị ngày 4 tháng Tư, và đến hôm nay đã là ngày 29 tháng Tư, 25 ngày đã qua, thế mà cả một nhóm tác gia tuyệt diệu của các đồng chí vẫn lặng thinh, vì họ không thể có ý kiến gì cả.

Các đồng chí biết rằng sắc lệnh về đường sắt của chúng ta, bất kể tất cả những thiếu sót của nó – những thiếu sót mà chúng ta sẵn sàng sửa – đã nắm được cái thực chất của vấn đề cần thiết phải giải quyết; sắc lệnh đó dựa vào số quân chúng công nhân luôn luôn tuân theo một kỷ luật nghiêm minh nhất, quân chúng công nhân đó phải được thống nhất lại bởi quyền lực của một cá nhân, do các Xô-viết chỉ định và bãi miễn; các Xô-viết yêu cầu quân chúng công nhân đó, trong quá trình công tác, trong khi lao động, phải tuyệt đối tuân theo kỷ luật một khi cần phải làm cho nền sản xuất lớn hoạt động như một bộ máy và làm cho hàng nghìn người chịu sự chỉ đạo của một ý chí thống nhất và tuân theo mệnh lệnh của một người chỉ huy xô-viết. (Vĩ t a y.) Vì điểm này mà lại nhắc nhở đến Na-pô-lê-ông và Giuy-li-út Xê-da, thì hoặc là mất trí, hoặc là hoàn toàn lạc lối trong đống sách báo đã kiểm duyệt, loại sách báo này chỉ có làm một việc là chửi rửa những người bôn-sê-vích. Các đồng chí, sắc lệnh về đường sắt là một hành động chứng tỏ rằng chúng ta đi theo con đường đúng đắn, rằng chúng ta đã bước lên con đường cái lớn. Trong bài diễn văn của tôi, tôi đã nói rõ với các đồng chí tại sao chúng ta đã đi

theo con đường đó; tại Hội đồng bộ trưởng dân ủy chúng tôi đã không bàn luận đến Na-pô-nê-ông Đại đế và Giuy-li-út Xê-da, nhưng chúng ta đã hàng trăm lần thảo luận xem nên tu bổ lại đường sắt như thế nào, và chúng tôi đã nhận được những ý kiến hưởng ứng của địa phương, qua rất nhiều cuộc trao đổi ý kiến với các tổ chức công nhân đường sắt, chúng tôi biết rằng các phần tử vô sản đi theo chúng ta, rằng họ tìm kiếm kỷ luật và mong chờ trật tự, họ thấy trung tâm nước Nga đang bị đói trong khi lúa mì lại có sẵn, nhưng do tình trạng lộn xộn nên khó vận chuyển được lúa mì đó.

Nhưng nếu có những kẻ dao động, bị đánh lạc hướng, bị nhiễm cái tâm lý tiểu tư sản, sợ hãi khi thấy áp dụng quyền lực của một cá nhân, rơi vào chứng loạn thần kinh và không theo chúng ta, thì đó là vì sao? Phải chăng đó là vì có một cánh hữu, hoặc có những người bị loạn thần kinh, nhất là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả: đó là một mơ hồ lớn mà không một người nào hiểu được, và để khỏi phải tiến hành những cuộc tranh luận vô ích, chúng tôi nói: các đồng chí hãy nắm lấy vấn đề cơ bản và đề cập vấn đề đó một cách cụ thể.

Ở đây có người nói đến sự điều hòa với giai cấp tư sản, — Ca-rê-lin và Mác-tốp đã nói như vậy, — đó là điều nhảm nhí. Tôi xin nhắc lại — theo một cuốn sách nhỏ có uy tín của Cau-xky — để các đồng chí rõ Cau-xky đã hình dung cuộc sống ngay sau khi nổ ra cách mạng xã hội như thế nào. Tôi sẽ nói đại khái điều mà Cau-xky đã viết: những người tổ chức các tư-rót sẽ không phải ngồi không. Điều đó đã được viết ra do một người hiểu rằng việc tổ chức hàng chục triệu người tiến hành sản xuất và phân phối sản phẩm không phải là một chuyện chơi! Chúng ta chưa học tập được điều đó, chúng ta cũng đã không thể học tập được điều đó ở chỗ nào cả, còn những người tổ chức các tư-rót thì đều biết rằng không làm như vậy sẽ không có chủ nghĩa xã hội. Chúng ta cũng cần biết điều

đó. Vì thế, tất cả những câu nói suông về điều hòa và thỏa hiệp với giai cấp tư sản, chỉ là những câu hoàn toàn rỗng tuếch. Các đồng chí sẽ không thể bác bỏ được luận điểm của Cau-xky cho rằng cần phải hiểu nền sản xuất lớn qua kinh nghiệm.

SÁU LUẬN ĐỀ VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIỆT¹¹⁵

1. Tình hình quốc tế của nước Cộng hòa xô-viết đang ở vào tình trạng cực kỳ khó khăn và nguy cấp, vì những lợi ích sâu sắc nhất và cơ bản nhất của tư bản quốc tế và của chủ nghĩa đế quốc đã kích thích chủ nghĩa đế quốc không những có ý muốn tiến công nước Nga bằng quân sự, mà còn thỏa hiệp với nhau để chia cắt nước Nga và bóp chết Chính quyền xô-viết nữa.

Chỉ có cuộc chém giết đế quốc chủ nghĩa đang trở nên gay gắt hơn giữa các nước Tây Âu và sự cạnh tranh đế quốc chủ nghĩa giữa Nhật và Mỹ ở Viễn Đông, mới làm tê liệt hoặc ghìm những tham vọng đó lại, mà cũng chỉ một phần nào và chỉ trong một thời gian — chắc là một thời gian ngắn — nào đó thôi.

Vì thế, sách lược mà nước Cộng hòa xô-viết bắt buộc phải thi hành là: một mặt, hết sức dốc toàn lực ra để làm cho nền kinh tế nước ta phát triển được nhanh chóng nhất, để tăng cường khả năng quốc phòng của đất nước, để xây dựng quân đội xã hội chủ nghĩa hùng mạnh; mặt khác, trên trường chính trị quốc tế, nhất thiết phải thi hành một sách lược tùy cơ ứng biến, lùi bước, chờ đợi cho đến lúc cách mạng vô sản thế giới chín muồi hẳn; ở một loạt nước tiên tiến, cuộc cách mạng này hiện đang chín muồi nhanh chóng hơn trước kia.

2. Căn cứ vào nghị quyết của Đại hội các Xô-viết toàn Nga ngày 15 tháng Ba 1918, thì hiện nay, về mặt chính sách

đối nội, nhiệm vụ được đề ra trước mắt là nhiệm vụ tổ chức. Chính nhiệm vụ này, được vận dụng vào một phương thức mới và cao hơn trong việc sản xuất và phân phối sản phẩm trên cơ sở nền đại sản xuất (lao động) cơ khí hóa và xã hội hóa, là nội dung chủ yếu — và là điều kiện chủ yếu cho thắng lợi hoàn toàn — của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã bắt đầu nổ ra ngày 25 tháng Mười 1917 ở nước Nga.

3. Xét theo quan điểm chính trị đơn thuần, thì điều mấu chốt hiện nay là ở chỗ: trên những nét chủ yếu và cơ bản thì chúng ta đã hoàn thành nhiệm vụ thuyết phục những người lao động Nga về sự đúng đắn của cương lĩnh cách mạng xã hội chủ nghĩa và nhiệm vụ giành lại nước Nga trong tay bọn bóc lột và trao nó cho những người lao động; và hiện nay nhiệm vụ chủ yếu được đề ra trước mắt là quản lý nước Nga như thế nào. Tổ chức việc quản lý một cách đúng đắn và triệt để, thi hành những quyết định của Chính quyền xô-viết — đó là nhiệm vụ cấp bách của các Xô-viết, đó là điều kiện của thắng lợi hoàn toàn của kiểu nhà nước xô-viết, một kiểu nhà nước mà nếu chúng ta chỉ công bố một cách hình thức bằng mệnh lệnh không thôi, nếu chúng ta chỉ thiết lập và áp dụng khắp nơi trong cả nước không thôi, thì chưa đủ, mà còn cần phải chỉnh đốn và kiểm tra một cách thực tế trong công tác quản lý đều đặn hàng ngày nữa.

4. Về mặt xây dựng kinh tế của chủ nghĩa xã hội, thì điều mấu chốt hiện nay là ở chỗ: công tác của chúng ta nhằm tổ chức việc kiểm kê và kiểm soát có tính chất toàn diện và toàn dân đối với việc sản xuất và phân phối sản phẩm, và nhằm thi hành việc giai cấp vô sản điều tiết sản xuất, — còn chậm tiến rất nhiều so với công tác trực tiếp tước đoạt những kẻ đi tước đoạt, tức bọn địa chủ và tư bản. Đó là điều cơ bản quyết định những nhiệm vụ của chúng ta.

Tình hình đó một mặt nói lên rằng cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản đã bước vào một giai đoạn mới, cụ thể là: trọng tâm công tác là việc tổ chức kiểm kê và kiểm soát. Chỉ có làm như thế, mới có thể củng cố được tất cả những thành quả kinh tế chống lại tư bản, cũng như củng cố được hết thảy mọi biện pháp quốc hữu hóa một số ngành kinh tế quốc dân, mà chúng ta đã đạt được từ Cách mạng tháng Mười đến nay, và chỉ có làm như thế, mới có thể chuẩn bị cho việc hoàn thành thắng lợi cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản, tức là hoàn toàn củng cố được chủ nghĩa xã hội.

Mặt khác, sự kiện cơ bản nói trên cũng nói lên tại sao trong những trường hợp nhất định, Chính quyền xô-viết đã phải lùi lại một bước hoặc thỏa hiệp với những khuynh hướng tư sản. Chẳng hạn, trả lương cao cho một số chuyên gia tư sản, đó là sự lùi bước, là sự vi phạm những nguyên tắc của Công xã Pa-ri. Thỏa thuận với các hợp tác xã tư sản về những bước và những biện pháp phải thực hiện để dần dần thu hút toàn bộ dân cư tham gia hợp tác xã, đó là sự thỏa hiệp. Chừng nào chính quyền vô sản chưa tổ chức được hoàn toàn vững chắc việc kiểm soát và kiểm kê của toàn dân, thì những sự thỏa hiệp loại đó là cần thiết, và nhiệm vụ của chúng ta là quyết không được che giấu trước nhân dân những mặt tiêu cực của những sự thỏa hiệp đó, phải ra sức làm tốt công tác kiểm kê và kiểm soát, vì đó là phương sách và phương pháp duy nhất để có thể hoàn toàn trừ bỏ được hết thảy mọi sự thỏa hiệp như vậy. Hiện nay những sự thỏa hiệp như thế là cần thiết, vì những sự thỏa hiệp đó là bảo đảm duy nhất (vì chúng ta còn tiến chậm về mặt công tác kiểm kê và kiểm soát) cho việc tiến lên, tuy chậm hơn nhưng lại chắc chắn hơn. Khi chúng ta đã hoàn toàn thực hiện được việc kiểm kê và kiểm soát đối với việc sản xuất và phân phối sản phẩm, thì sẽ không còn cần thiết phải thỏa hiệp như vậy nữa.

5. Đặc biệt là những biện pháp tăng cường kỷ luật lao động và tăng năng suất lao động đã trở thành vấn đề trước mắt. Đối với những bước đi đầu tiên đạt được về mặt đó, nhất là những bước đi mà công đoàn đã thực hiện được, ta phải dốc hết sức ra mà ủng hộ, củng cố và tăng cường. Chẳng hạn, thực hiện chế độ trả công tính theo sản phẩm, vận dụng nhiều nhân tố khoa học và tiến bộ trong phương pháp Tay-lo, áp dụng chế độ trả lương cân xứng với kết quả chung của lao động của công xưởng hoặc cân xứng với kết quả kinh doanh của ngành đường sắt, đường thủy, v. v., — là thuộc loại những biện pháp đó. Thuộc vào loại biện pháp đó còn có việc tổ chức thi đua giữa các công xã sản xuất và công xã tiêu dùng, tuyển lựa những cán bộ tổ chức, v. v..

6. Trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, chuyên chính vô sản là tuyệt đối cần thiết, và chân lý đó đã được thực tiễn hoàn toàn chứng minh trong quá trình cách mạng của chúng ta. Nhưng, chuyên chính đòi hỏi một chính quyền cách mạng thật sự cứng rắn và thẳng tay trong việc trấn áp bọn bóc lột cũng như bọn lưu manh, thế mà chính quyền của chúng ta lại quá nhẹ tay. Trong lúc lao động, chúng ta còn đảm bảo rất và rất chưa đầy đủ sự phục tùng, và hơn nữa, sự phục tùng tuyệt đối những mệnh lệnh cá nhân của người lãnh đạo xô-viết, tức là những người độc tài, được bầu ra hoặc do các cơ quan xô-viết bổ nhiệm, những người có toàn quyền độc tài xử lý công việc (chẳng hạn, sắc lệnh về ngành đường sắt đã đòi hỏi như vậy). Ở đây, biểu hiện ảnh hưởng của tính tự phát tiểu tư sản, của những tập quán, những tham vọng và tâm lý của người tư hữu nhỏ, tức là những cái mâu thuẫn một cách căn bản với kỷ luật vô sản và với chủ nghĩa xã hội. Tất cả những phần tử giác ngộ trong giai cấp vô sản phải hướng vào cuộc đấu tranh với tính tự phát tiểu tư sản đó, là cái chẳng những biểu hiện ra một cách trực

tiếp (qua việc giai cấp tư sản và bọn tay sai của nó, tức là bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu v. v., ủng hộ mọi hành động chống lại Chính quyền xô-viết), mà còn biểu hiện ra một cách gián tiếp nữa (qua sự dao động như có loạn thần kinh, trên những vấn đề chính trị chủ yếu, của chính đảng tiểu tư sản của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, cũng như của trào lưu "những người cộng sản cánh tả" trong đảng ta, trào lưu này đã đi đến chỗ áp dụng những biện pháp cách mạng tiểu tư sản và bắt chước bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả).

Phải có kỷ luật sắt và triệt để thi hành chuyên chính vô sản chống lại những sự ngả nghiêng tiểu tư sản, — đó là khẩu hiệu chung và có tính chất tổng quát trước mắt của chúng ta.

Viết xong giữa ngày 29 tháng Tư và 3 tháng Năm 1918

In ngày 9 tháng Năm 1918 trên báo "Nông dân nghèo", số 33

Theo đúng bản in trong cuốn sách nhỏ: N. Lê-nin. "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết", do Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga xuất bản lần thứ hai, năm 1918, có đối chiếu với bản thảo

BỔ SUNG VÀO DỰ THẢO SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ TIỂU BAN CHUYÊN TRÁCH TỔ CHỨC ĐIỆN TÍCH GIEO TRỒNG¹¹⁶

Giao cho Bộ dân ủy nông nghiệp và Bộ dân ủy lương thực trách nhiệm áp dụng các biện pháp khẩn cấp để cố hết sức giảm bớt tình trạng gieo trồng không hết diện tích lúa mùa xuân, để phát triển ngành trồng vườn và để chuẩn bị cho vụ gieo trồng mùa thu trên các ruộng đất của nông dân, cũng như bằng cách tổ chức những diện tích gieo trồng của nhà nước.

Viết xong ngày 2 tháng Năm 1918

In (không toàn văn) ngày 10 tháng Năm 1918 trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 91

In toàn văn lần đầu năm 1959 trong cuốn sách "Những sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", t.2

Theo đúng bản thảo

GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN NGA¹¹⁷

Tôi đề nghị ghi vào chương trình nghị sự vấn đề khai trừ các đảng viên là quan tòa trong vụ xử (2. V. 1918) những tên ăn hối lộ – những tên này đã bị xác nhận và đã tự thú nhận là có ăn tiền hối lộ, – đã chỉ kết án những tên kia có 6 tháng tù.

Kết án bọn ăn hối lộ nhẹ đến mức lối bịch như thế, mà lẽ ra phải xử bắn chúng, đó là một hành động *đáng sỉ nhục* đối với một người cộng sản và một người cách mạng. Phải đưa các đồng chí đó *ra truy tố* trước tòa án dư luận và *khai trừ họ ra khỏi đảng*, vì chỗ đứng của họ là ở bên cạnh bọn Kê-ren-xki hay bọn Mác-tốp, chứ không phải ở bên cạnh những người cộng sản cách mạng.

4. V. 1918.

Lê-nin

*In lần đầu năm 1933, trong Văn tập
Lê-nin, t. XXI*

Theo đúng bản thảo

VỀ BỆNH ẬU TRĨ “TẢ KHUYNH” VÀ TÍNH TIỂU TƯ SẢN

*In ngày 9, 10 và 11 tháng Năm
1918 trên báo “Sự thật”, các số
88, 89 và 90
Ký tên: N. Lê-nin*

*Theo đúng bản in trong cuốn: N.
Lê-nin. “Nhiệm vụ chủ yếu của
thời đại chúng ta”, Mát-xcơ-va;
Nhà xuất bản “Sóng võ”, 1918; có
đối chiếu với bản in trên báo và
với cuốn: N. Lê-nin (V. I. U-li-a-
nốp). “Những bài cũ bàn về những
đề tài gần với những đề tài mới”,
Mát-xcơ-va, 1922*

Việc một nhóm nhỏ “những người cộng sản cánh tả” xuất bản tạp chí “Người cộng sản” (số 1, ngày 20 tháng Tư 1918) và “những luận cương” của họ, là một sự chứng thực rất tốt cho những điều tôi đã nói trong quyển sách nhỏ về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết¹⁾. Không thể hy vọng tìm thấy – trong các sách báo chính trị – một sự chứng thực nào rõ hơn về toàn bộ tính chất ngây thơ của những lời lẽ bệnh vực cho tính phóng túng tiểu tư sản đôi lúc ẩn nấp dưới những khẩu hiệu “tả”. Phân tích lý lẽ của “những người cộng sản cánh tả” là một việc có ích và cần thiết, vì những lý lẽ ấy tiêu biểu cho giai đoạn hiện nay; những lý lẽ ấy biểu lộ hết sức rõ ràng, về mặt phản diện, “mấu chốt” của giai đoạn đó; những lý lẽ ấy có ý nghĩa bổ ích, vì đây là những người ưu tú trong số những người không hiểu thời cuộc, những người mà, về mặt kiến thức cũng như về lòng trung thành, đều cao hơn rất nhiều so với những đại diện *tâm thường* cùng mắc một sai lầm như vậy, tức là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.

I

Là một đơn vị chính trị – hoặc có tham vọng đóng vai trò chính trị, – nhóm “những người cộng sản cánh tả” đã đề ra với chúng ta “những luận cương về tình hình hiện

¹⁾ Xem tập này, tr. 201-256.

tại” của họ. Trình bày một cách mạch lạc và hoàn chỉnh những nguyên tắc cơ bản trong quan điểm và sách lược của mình, — đó là một tập quán rất tốt của người mác-xít. Và chính tập quán rất tốt ấy lại giúp cho chúng ta bóc trần sai lầm của “cánh tả”, bởi vì chỉ riêng cái mưu toan viện lý — chứ không phải tuyên bố — cũng đã vạch rõ sự viện lý ấy là không đứng vững được.

Điều đập vào mắt mọi người, trước hết là vô số những lời ám chỉ bóng gió và quanh co về một vấn đề cũ là xét xem việc ký hòa ước Brét có đúng hay không. “Cánh tả” không dám đặt thẳng vấn đề đó ra, cho nên họ nói quanh nói quẩn đến nực cười, đưa ra hết lẽ này đến lý nọ, cố moi bối lý do, cố tìm đủ các chữ: “một mặt thì thế này” và “mặt khác thì thế kia”, vấn đề nào họ cũng có ý kiến, v. v., họ cứ cố không muốn nhìn thấy chính mình đang đập lại mình như thế nào. Trong đại hội của đảng, có 12 phiếu chống ký hòa ước, 28 phiếu tán thành, con số này được “cánh tả” dẫn chứng một cách sốt sắng, nhưng họ lại khiếm tốn làm lơ không nói đến một sự thật là trong số hàng trăm phiếu biểu quyết của đảng đoàn bôn-sê-vích ở các đại hội các Xô-viết, họ giành được chưa đầy một phần mười số phiếu. Họ đặt ra một thứ “lý luận” cho rằng tán thành ký hòa ước là “những người mệt mỏi và mất tính chất giai cấp”, còn chống lại hòa ước là “những công nhân và nông dân miền Nam có sức sống mạnh hơn về mặt kinh tế và được đảm bảo khá hơn về lương thực... Nói như vậy thì làm gì mà không tức cười? Về việc Đại hội các Xô-viết toàn U-cra-i-na biểu quyết tán thành hòa ước thì họ không nói nửa lời; về tính chất xã hội và tính chất giai cấp của cái khối hỗn hợp chính trị tiểu tư sản điển hình và mất tính chất giai cấp ở Nga, đã từng chống lại hòa ước (đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả), thì họ cũng không hề nhắc tới một tiếng. Đó thật là lối trẻ con, muốn che đậy sự phá sản của mình, che đậy sự thật bằng những điều giải thích “khoa

học” đáng buồn cười; chỉ cần kể ra những sự thật đó cũng đủ chứng minh rằng chính “những phần tử chóp bu” và nhân vật lớp trên thuộc đám trí thức mất tính chất giai cấp trong đảng, đã bác lại hòa ước bằng những khẩu hiệu cách mạng suông có tính chất tiểu tư sản, và chính *quần chúng* công nhân và nông dân bị bóc lột mới là những người tán thành hòa ước.

Nhưng bất chấp tất cả những lời tuyên bố và nói quanh kể trên của “cánh tả” về vấn đề chiến tranh và hòa bình, chân lý đơn giản và rõ ràng vẫn cứ mở cho mình con đường tiến lên. “Việc ký hòa ước — các tác giả của những luận cương ấy bắt buộc phải thừa nhận — đã tạm thời làm yếu nguyện vọng của bọn đế quốc muốn câu kết với nhau trên lĩnh vực quốc tế” (sự trình bày như vậy của “cánh tả” còn chưa chính xác, nhưng ở đây không phải lúc phân tích những chỗ không chính xác đó). “Việc ký hòa ước đã làm cho cuộc vật lộn giữa các cường quốc đế quốc với nhau gay go thêm”.

Đó là sự thực. Đó là điều có ý nghĩa *quyết định*. Cho nên những người nào hồi đó chống lại việc ký hòa ước, thì khách quan họ là đồ chơi trong tay bọn đế quốc, họ rơi vào cạm bẫy của chúng. Bởi vì chừng nào cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế chưa nổ ra trong một số nước, và sức mạnh của nó chưa đủ chiến thắng được *chủ nghĩa đế quốc quốc tế*, thì nghĩa vụ trực tiếp của những người xã hội chủ nghĩa đã giành được thắng lợi trong một nước (nhất là trong một nước lạc hậu) là *không* được nghênh chiến với những nước đế quốc khổng lồ, mà phải cố tránh nghênh chiến để đợi cho cuộc vật lộn lẫn nhau giữa bọn đế quốc làm cho lực lượng của chúng yếu *thêm* nữa và làm cho cách mạng ở các nước khác nhích đến gần hơn nữa. Vào tháng Giêng, Hai và Ba, “cánh tả” trong đảng ta không thể hiểu được chân lý đơn giản đó, và ngay bây giờ họ cũng còn sợ công khai thừa nhận chân lý đó; nhưng chân lý đó

vẫn mở cho mình con đường tiến lên, bất chấp mọi câu nói lấp lửng của họ như: “một mặt thì không thể không nhận thấy; mặt khác thì phải thừa nhận”.

“Cánh tả” viết trong luận cương của họ thế này: “Vào mùa xuân và mùa hè sắp tới, hệ thống đế quốc nhất định sẽ bắt đầu tan vỡ; nếu đế quốc Đức thắng trong giai đoạn chiến tranh hiện nay thì sự tan vỡ đó cũng chỉ có thể trì hoãn lại và khi ấy sẽ biểu hiện ra dưới những hình thức gay gắt hơn nữa”.

Lối nói đó lại càng có tính chất trẻ con không chính xác, dù cho nó có tỏ vẻ khoa học như thế nào đi nữa. Đám trẻ con vốn “hiểu” khoa học như là một cái gì có thể xác định được: đến năm nào, vào mùa xuân và mùa hè hoặc mùa thu và mùa đông nào thì “nhất định” “bắt đầu tan vỡ”.

Một điều không thể nào biết được, mà lại cứ cố sức muốn biết, thì thật là một cố gắng đáng buồn cười. Không bao giờ có một nhà chính trị đứng đắn nào lại có thể nói rằng vào *lúc nào*, “hệ thống ấy” “nhất định sẽ bắt đầu” tan vỡ như thế này hay thế khác (hơn nữa, *hệ thống* ấy đã bắt đầu tan vỡ rồi và vấn đề chỉ là ở thời cơ xảy ra trong *từng* nước). Nhưng một chân lý không thể chối cãi được vẫn mở cho mình con đường tiến lên, bất chấp cái lối lập luận trẻ con và bất lực ấy, rằng hiện nay, một tháng sau khi bắt đầu cuộc “tạm ngừng chiến” do việc ký kết hòa ước đưa lại, thì sự bùng nổ của cách mạng ở các nước khác, tiên tiến hơn, *càng đến gần* chúng ta hơn so với trước đây một tháng hoặc một tháng rưỡi.

Như vậy có nghĩa là thế nào?

Như vậy có nghĩa là những người tán thành hòa ước ấy là hoàn toàn đúng và lịch sử cũng đã chứng thực họ đúng, họ đã từng giảng giải cho những người thích làm những việc có tiếng tăm thấy rằng cần phải biết đánh giá so sánh lực lượng và *đừng có giúp* bọn đế quốc để cho chúng dễ gây chiến với chủ nghĩa xã hội, khi mà chủ nghĩa xã hội

còn yếu và khi mà điều kiện chiến đấu rõ ràng là *không* có lợi cho chủ nghĩa xã hội.

Nhưng những người cộng sản “cánh tả” trong đảng ta – họ cũng thích tự xưng là những người cộng sản “vô sản”, vì họ có đặc biệt ít chất vô sản mà lại có đặc biệt nhiều chất tiểu tư sản – lại không biết nghĩ gì về so sánh lực lượng, về việc đánh giá so sánh lực lượng. Máu chốt của chủ nghĩa Mác và của sách lược mác-xít là ở chỗ đó, nhưng họ lại bỏ qua “máu chốt” đó mà chỉ biết có những lời nói suông “kiêu hãnh” theo kiểu như sau:

“...“Tâm lý hòa bình” thụ động đã ăn sâu vào trong quần chúng, đó là một sự thật khách quan trong tình hình chính trị...”

Đó thật là lời vàng ngọc! Sau ba năm chiến tranh gian khổ nhất và phản động nhất, nhờ có Chính quyền xô-viết và sách lược đúng đắn, không sa vào lối nói suông của nó, nhân dân đã được hưởng một thời kỳ tạm ngừng chiến hết sức ngắn ngủi, hoàn toàn ngắn ngủi, không vững chắc và rất không đầy đủ, nhưng đám trí thức “cánh tả” huênh hoang thích tự tăng bốc mình lại phán những lời thâm thúy: “tâm lý hòa bình thụ động (!!!???) đã ăn sâu (!!!) vào trong quần chúng (???)”. Tôi đã từng nói ở đại hội của đảng rằng tờ báo hay tờ tạp chí của “cánh tả” không nên lấy tên là “Người cộng sản” mà nên gọi là “Người tiểu quý tộc Ba-lan”, điều đó há lại không đúng hay sao?¹⁾

Lẽ nào một người cộng sản có hiểu biết đôi chút về điều kiện sinh sống và tâm lý của quần chúng lao động và bị bóc lột, lại có thể sa ngã vào quan điểm ấy của người trí thức điển hình của người tiểu tư sản, của kẻ mất tính chất giai cấp và lại có tâm tư của một ngài quý tộc hay tiểu quý tộc, cho rằng “tâm lý hòa bình” là “thụ động”, trái lại, cho việc múa may thanh kiếm giấy là “hoạt động?”

¹⁾ Xem tập này, tr. 28.

Đây đúng là mùa thanh kiếm giấy vì “cánh tả” trong đảng ta không đếm xỉa gì đến một sự thật mà mọi người đều biết và một lần nữa đã được cuộc chiến tranh ở U-cra-i-na chứng minh rằng nhân dân đã bị đày đọa sau ba năm chiến tranh đau khổ, nếu không được tạm ngừng chiến thì không thể nào tác chiến được nữa; rằng nếu không có sự tổ chức trên quy mô toàn quốc, thì chiến tranh thường sẽ để ra tâm lý rã rời của những người tư hữu nhỏ chứ không phải là để ra kỷ luật sắt của giai cấp vô sản. Qua tạp chí “Người cộng sản”, chúng ta có thể thấy là ở mọi nơi “cánh tả” trong đảng ta hoàn toàn không hiểu gì về kỷ luật sắt của giai cấp vô sản và về việc bồi dưỡng kỷ luật đó cả, họ đã bị nhiễm sâu tâm lý của người trí thức tiểu tư sản mất tính chất giai cấp.

II

Nhưng có thể những lời nói suông của “cánh tả” về chiến tranh chỉ là sự nông nổi trẻ con, hơn nữa, lại hướng về quá khứ, do đó không có chút ý nghĩa chính trị gì chăng? Có một số người đã bào chữa như vậy cho “cánh tả” trong đảng ta. Nhưng điều ấy không đúng. Nếu có tham vọng ở vào địa vị lãnh đạo chính trị thì phải biết *suy nghĩ kỹ* về nhiệm vụ chính trị, nhưng “cánh tả” vì không làm được điều ấy nên đã trở thành những kẻ không có chút khí tiết gì và tuyên truyền sự dao động, và cái đó khách quan chỉ có một ý nghĩa: với sự dao động của mình, “cánh tả” *giúp* bọn đế quốc khiêu khích nước Cộng hòa xô-viết Nga tiến hành một cuộc chiến đấu rõ ràng là không lợi cho mình, *giúp* bọn đế quốc kéo chúng ta vào bẫy: Hãy nghe xem:

“... Cuộc cách mạng công nhân ở Nga không thể “tự bảo toàn được” nếu nó xa rời con đường cách mạng quốc tế, nếu nó cứ luôn luôn tránh chiến đấu, lùi bước trước sự tấn công của tư bản quốc tế, nhượng bộ “tư bản nước mình”.

Về phương diện đó, cần phải: áp dụng một chính sách quốc tế kiên quyết có tính chất giai cấp, kết hợp với việc tuyên truyền cách mạng quốc tế bằng lời nói và việc làm, đồng thời phải củng cố mọi liên hệ hữu cơ với chủ nghĩa xã hội quốc tế (chứ không phải với giai cấp tư sản quốc tế)...”.

Về sự công kích nói trong đoạn văn trên đây đối với chính sách đối nội, tôi sẽ nói riêng. Nhưng ta hãy xem sự hùng hổ trên đầu lưỡi ấy – cùng với sự e dè trên thực tế – về mặt chính sách đối ngoại. Bất kỳ người nào không muốn làm công cụ khiêu khích của chủ nghĩa đế quốc và không muốn rơi vào bẫy trong giờ phút *này*, thì *bắt buộc phải* áp dụng một sách lược như thế nào? Mỗi nhà chính trị phải trả lời vấn đề đó một cách rõ ràng và thẳng thắn. Câu trả lời của đảng ta, mọi người đều đã biết: trong giờ phút *này* phải *rút lui*, tránh chiến đấu. “Cánh tả” trong đảng ta không dám trả lời ngược hẳn lại, mà lại nói bằng quơ thế này: “một chính sách quốc tế kiên quyết có tính chất giai cấp”!!

Đó là lừa dối quần chúng. Nếu bây giờ các anh muốn chiến đấu thì xin cứ nói thẳng ra. Nếu bây giờ các anh không muốn *rút lui* thì xin cứ nói thẳng ra. Nếu không, vai trò khách quan của các anh là công cụ khiêu khích của chủ nghĩa đế quốc. Còn “tâm lý” chủ quan của các anh, là tâm lý của những người tiểu tư sản điên cuồng nổi giận, tuy có làm ra vẻ hung hăng và phò trương thanh thế nhưng vẫn cảm thấy rõ ràng: giai cấp vô sản rút lui và cố gắng rút lui có tổ chức là *đúng*; – giai cấp vô sản tính rằng khi chưa có lực lượng thì phải rút lui (trước chủ nghĩa đế quốc phương Tây và phương Đông), thậm chí rút đến tận U-ran, như vậy là đúng, bởi vì đó là cơ hội *duy nhất* để giành thắng lợi trong thời kỳ cách mạng phương Tây đang chín muồi, cách mạng đó tuy không “nhất định” (bất chấp những lời bàn nhảm của “cánh tả”) phải bắt đầu vào “mùa xuân hay mùa hè”, nhưng đang *ngay một* lại gần và chắc chắn hơn.

“Cánh tả” không có chính sách “của mình”; họ *không dám* tuyên bố rằng *hiện nay* rút lui là không cần thiết. Họ nói loanh quanh và giở trò chơi chữ, lấy vấn đề “luôn luôn” tránh chiến đấu thay cho vấn đề tránh chiến đấu *trong giờ phút này*. Họ tung ra những bọt xà phòng: “Tuyên truyền cách mạng quốc tế bằng việc làm”!! Như vậy có nghĩa là thế nào?

Như vậy chỉ có thể có nghĩa là một trong hai điều sau đây: hoặc đó là cách nói của Nô-dơ-đrếp¹⁾, hoặc đó là cuộc chiến tranh tấn công nhằm mục đích đánh đổ chủ nghĩa đế quốc quốc tế. Điều nhằm nhĩ ấy không thể nói ra công khai được, cho nên những người cộng sản “cánh tả” không thể không nấp dưới những lời lẽ rất kêu và hết sức rộng tuếch để khỏi bị tất cả những người vô sản giác ngộ chê cười họ: biết đâu lại chả có bạn đọc đấng trí sẽ không nhìn thấy ý nghĩa thực sự của câu nói: “Tuyên truyền cách mạng quốc tế bằng việc làm”.

Tung ra những câu rất kêu — đó là đặc tính của giới trí thức tiểu tư sản mất tính chất giai cấp. Những người cộng sản - vô sản có tổ chức sẽ trừng trị cái “kiểu cách” đó, ít nhất cũng phải bằng cách chế giễu và gạt ra khỏi mọi cương vị phụ trách. Phải nói một cách đơn giản, rõ ràng, thẳng thắn cho quần chúng rõ cái sự thật đau đớn là: có thể và thậm chí còn chắc chắn là phái chủ chiến ở Đức lại thẳng thế một lần nữa (theo ý nghĩa là sẽ lập tức chuyển sang tấn công chúng ta), Đức sẽ cùng với Nhật, theo một sự thỏa thuận chính thức hoặc mặc nhận, sẽ ra sức chia cắt chúng ta và bóp chết chúng ta. Nếu chúng ta không muốn nghe theo bọn người kêu gào suông thì sách lược của chúng ta phải là: chờ đợi, kéo dài, tránh chiến đấu, rút lui. Nếu chúng ta gạt bỏ bọn người kêu gào suông và “cố

¹⁾ Nô-dơ-đrếp là nhân vật tiểu địa chủ trong tiểu thuyết “Những linh hồn chết” của Gô-gôn, là một tên nói khoác, đồn nhảm và lừa bịp hiểm có.

gắng lên”, bằng cách xây dựng một kỷ luật sắt thật sự, vô sản thật sự và cộng sản thật sự, thì chúng ta sẽ có nhiều khả năng tranh thủ được nhiều tháng. Và khi ấy, thậm chí có rút lui đến U-ran (trong tình hình tối nhất) chẳng nữa, chúng ta cũng có thể làm cho bạn đồng minh của chúng ta (giai cấp vô sản quốc tế) *dễ dàng* có khả năng đến giúp chúng ta, có khả năng “vượt qua” (diễn tả bằng danh từ thể thao) khoảng cách giữa sự bắt đầu bùng nổ cách mạng với cách mạng.

Trong thực tế, sách lược ấy và chỉ có sách lược ấy mới có thể củng cố được mối liên hệ giữa một đội ngũ xã hội chủ nghĩa quốc tế tạm thời bị cô lập, với các đội ngũ khác; còn các anh, “những người cộng sản cánh tả” thân mến, nói thật ra, các anh chỉ “củng cố mối liên hệ hữu cơ” giữa những lời lẽ rất kêu này với những lời lẽ rất kêu khác. Thật là một thứ “liên hệ hữu cơ” rất tồi!

Các bạn thân mến ơi, tôi xin giải thích để các anh rõ vì sao các anh lại gặp điều không may ấy: đó là vì đối với các khẩu hiệu cách mạng, các anh học thuộc lòng và ghi nhớ nhiều hơn là suy nghĩ. Vì thế mà các anh đã đặt câu “bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa” trong dấu ngoặc kép, dấu đỏ, hẳn là các anh định dùng để châm biếm, nhưng thực ra lại nói lên chính sự lộn xộn trong đầu óc của các anh. Các anh đã quen cho rằng “chủ nghĩa bảo vệ tổ quốc” là một cái bí ổi và nhớ nhuốc, các anh đã học thuộc lòng và ghi nhớ cái đó, các anh đã nhai đi nhai lại cái đó say sưa đến nỗi một số người trong các anh đã đi đến chỗ nói những điều kỳ quái cho rằng bảo vệ tổ quốc trong *thời đại* đế quốc chủ nghĩa là một điều không thể dung thứ được (thực ra chỉ có trong cuộc chiến tranh đế quốc phản động do giai cấp tư sản tiến hành thì bảo vệ tổ quốc mới không thể dung thứ được). Nhưng các anh không nghĩ kỹ xem “chủ nghĩa bảo vệ tổ quốc” vì sao và khi nào mới là bí ổi.

Thừa nhận việc bảo vệ tổ quốc tức là thừa nhận tính chất chính đáng và chính nghĩa của chiến tranh. Chính đáng

và chính nghĩa theo quan điểm nào? Chỉ có theo quan điểm của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa và cuộc đấu tranh của nó nhằm giải phóng bản thân mình; còn các quan điểm khác thì chúng ta không thừa nhận. Nếu giai cấp bóc lột tiến hành chiến tranh để củng cố sự thống trị của giai cấp chúng thì đó là cuộc chiến tranh tội lỗi, và “chủ nghĩa bảo vệ tổ quốc” trong cuộc chiến tranh *đó* lại bị ối và phản lại chủ nghĩa xã hội. Nếu giai cấp vô sản đã chiến thắng giai cấp tư sản nước mình, mà tiến hành chiến tranh để củng cố và phát triển chủ nghĩa xã hội thì khi ấy chiến tranh là chính đáng và “thiêng liêng”.

Chúng ta là những người chủ trương bảo vệ tổ quốc kể từ ngày 25 tháng Mười 1917. Điều này tôi đã nói nhiều lần một cách hoàn toàn dứt khoát, và các anh cũng không dám bác lại. Chính vì lợi ích “củng cố mối liên hệ” với chủ nghĩa xã hội quốc tế nên *nhất thiết phải* bảo vệ tổ quốc *xã hội chủ nghĩa*. Nếu ai có thái độ khinh suất đối với việc quốc phòng của một nước mà trong đó giai cấp vô sản đã thắng, thì người đó phá hoại mối liên hệ với chủ nghĩa xã hội quốc tế. Khi chúng ta còn là đại diện của giai cấp bị áp bức, chúng ta đã không có thái độ khinh suất đối với việc bảo vệ tổ quốc trong chiến tranh để quốc, chúng ta đã bác bỏ sự bảo vệ ấy về nguyên tắc. Nhưng khi chúng ta đã trở thành đại diện của giai cấp thống trị, là giai cấp bắt đầu tổ chức chủ nghĩa xã hội, thì chúng ta yêu cầu mọi người phải có thái độ *ngghiêm túc* đối với việc quốc phòng. Nghiêm túc đối với việc quốc phòng có nghĩa là phải chuẩn bị kỹ lưỡng và đánh giá nghiêm khắc so sánh lực lượng. Nếu lực lượng rõ ràng không đủ thì phương pháp phòng thủ quan trọng nhất là *rút sâu vào nội địa* (nếu ai cho rằng điều đó, chỉ trong một trường hợp này thôi, là một công thức gượng ép, thì người ấy có thể đọc tác phẩm của ông già Clau-dê-vi-txơ – một trong những tác gia quân sự vĩ đại – đã tổng kết những bài học lịch sử về điểm đó). Nhưng

“những người cộng sản cánh tả” lại không có chút nào tỏ ra rằng họ đã hiểu được ý nghĩa của vấn đề so sánh lực lượng.

Trước đây, khi chúng ta là kẻ thù về nguyên tắc của chủ nghĩa bảo vệ tổ quốc, chúng ta có quyền chế nhạo những người muốn “bảo toàn được” tổ quốc của mình tuồng như vì lợi ích của chủ nghĩa xã hội. Đến khi chúng ta đã giành được quyền làm phái bảo vệ tổ quốc vô sản, thì toàn bộ cách đặt vấn đề đã thay đổi về căn bản. Trách nhiệm của chúng ta là phải đánh giá hết sức cẩn thận lực lượng, cân nhắc thật kỹ xem bạn đồng minh của chúng ta (giai cấp vô sản quốc tế) có kịp đến chúng ta không. Lợi ích của tư bản là đập tan kẻ thù (giai cấp vô sản cách mạng) từng bộ phận trong khi công nhân toàn thế giới chưa liên hợp lại (trên thực tế, tức là bắt đầu tiến hành cuộc cách mạng). Lợi ích của chúng ta là phải làm hết mọi cái có thể làm được, lợi dụng cả những cơ hội nhỏ nhất, để trì hoãn trận quyết chiến cho đến khi (hoặc “*cho đến sau*” khi) các đội ngũ cách mạng của đạo quân quốc tế vĩ đại đã liên hợp lại.

III

Chúng ta hãy chuyển sang nói về những chuyện rủi ro của “những người cộng sản cánh tả” trong đảng ta trong lĩnh vực chính sách đối nội. Chúng ta khó mà nín cười được khi đọc những câu sau đây trong luận cương của họ về thời cuộc *hiện tại*:

“... Chỉ có thực hành xã hội hóa kiên quyết nhất, thì mới có thể sử dụng có kế hoạch những tư liệu sản xuất còn lại”... “Không phải là đầu hàng giai cấp tư sản và bộn tay chân trí thức tiểu tư sản của chúng mà là đánh gục hẳn giai cấp tư sản và triệt để đập tan sự phá hoại...”.

“Những người cộng sản cánh tả” đáng yêu, sao mà họ lảm nhảm kiên quyết đến thế... và lại ít chịu suy nghĩ đến thế! “Xã hội hóa kiên quyết nhất” nghĩa là gì?

Trên vấn đề quốc hữu hóa, trên vấn đề tịch thu, có thể có thái độ kiên quyết hoặc không kiên quyết. Nhưng mấu chốt lại là ở chỗ: muốn chuyển từ quốc hữu hóa và tịch thu đến xã hội hóa thì dù có "tính kiên quyết" lớn nhất trên thế giới cũng vẫn không đủ. Điều không may của "cánh tả" trong đảng ta là ở chỗ khi chấp nối những tiếng một cách ngây thơ, trẻ con, những tiếng: "xã hội hóa... kiên quyết nhất", họ đã để lộ ra là họ hoàn toàn không hiểu được mấu chốt của vấn đề, mấu chốt của thời cuộc "hiện tại". Điều rủi ro của "cánh tả" là ở chỗ họ không nhìn thấy chính cái thực chất của "thời cuộc hiện tại", của việc chuyển từ tịch thu (khi thực hành tịch thu thì phẩm chất chủ yếu của nhà chính trị là tính kiên quyết) đến xã hội hóa (thực hành xã hội hóa lại đòi hỏi ở nhà cách mạng một phẩm chất khác).

Hôm qua mấu chốt của thời cuộc là làm sao thực hành quốc hữu hóa, tịch thu, đánh và đánh gục giai cấp tư sản, đập tan sự phá hoại ngầm một cách càng kiên quyết càng hay. Còn hôm nay, thì chỉ có những người mù mới không nhìn thấy rằng chúng ta đã quốc hữu hóa, đã tịch thu, đã đánh đổ, đã đập tan *nhiều hơn là đã kịp tính toán*. Mà xã hội hóa khác với tịch thu giản đơn chính là ở chỗ tịch thu chỉ cần có "tính kiên quyết", không cần biết tính toán một cách đúng đắn và phân phối một cách đúng đắn cũng được, còn xã hội hóa mà không biết làm điều đó thì không xong.

Công lao lịch sử của chúng ta là ngày hôm qua (và cả mai đây) chúng ta đã kiên quyết trong khi thực hành tịch thu, trong khi đánh gục giai cấp tư sản và đập tan sự phá hoại ngầm. Nếu ngày nay mà viết điểm đó trong "luận cương về thời cuộc hiện tại" thì có nghĩa là ngoảnh mặt về quá khứ và không hiểu sự quá độ sang tương lai.

..."Triệt để đập tan sự phá hoại ngầm"... Thật là một nhiệm vụ đích đáng! Ở nước ta, những kẻ phá hoại đã hoàn toàn bị "đập tan". Chúng ta còn thiếu một cái hoàn

toàn khác hẳn, đó là: *tính toán* xem nên sắp đặt những kẻ phá hoại nào vào đâu, tổ chức lực lượng của mình như thế nào, chẳng hạn cho một người lãnh đạo hoặc một kiểm soát viên bôn-sê-vích giám sát một trăm kẻ phá hoại đến phục vụ cho chúng ta. Trong tình hình ấy mà lại gào thét những câu như "xã hội hóa kiên quyết nhất", "đánh gục", "triệt để đập tan" thì thật là lầm to. Bản tính của nhà cách mạng tiểu tư sản là không biết rằng đối với chủ nghĩa xã hội thì đánh gục, đập tan, v. v. vẫn không đủ, — nó chỉ đủ với những kẻ tiểu tư hữu uất giận chống lại bọn đại tư hữu, — nhưng nhà cách mạng vô sản thì không khi nào lại rơi vào sai lầm ấy.

Nếu những lời lẽ mà chúng tôi dẫn ra trên đây làm cho chúng ta phải mỉm cười, thì điều phát hiện sau đây của "những người cộng sản cánh tả" ắt phải làm cho chúng ta phá lên cười: theo họ thì với "thiên hướng bôn-sê-vích hữu", nước Cộng hòa xô-viết có nguy cơ "tiến triển về phía chủ nghĩa tư bản nhà nước". Có thể nói rằng quả là họ đã làm cho thiên hạ khiếp vía! Và "những người cộng sản cánh tả", với tấm lòng sốt sắng biết bao, thường lấp đi lấp lại trong các luận cương, trong các bài văn của mình cái điều phát hiện kinh người ấy...

Nhưng họ không hề nghĩ tới một điều là chủ nghĩa tư bản nhà nước sẽ là *một bước tiến* so với tình hình hiện nay trong nước Cộng hòa xô-viết của chúng ta. Nếu chẳng hạn trong khoảng nửa năm nữa, mà ở nước ta đã thiết lập được chủ nghĩa tư bản nhà nước thì đó sẽ là thắng lợi to lớn và là điều bảo đảm chắc chắn nhất rằng qua một năm sau chủ nghĩa xã hội nước ta sẽ được củng cố hoàn toàn và trở nên vô địch.

Tôi hình dung thấy "người cộng sản cánh tả" sẽ bác bỏ những câu nói ấy của tôi với sự căm phẫn cao quý như thế nào, và trước mắt công nhân, họ sẽ "phê bình chí tử" biết mấy "thiên hướng bôn-sê-vích hữu". Thế là thế nào?

Một nước Cộng hòa xô-viết *xã hội chủ nghĩa* mà chuyển sang *chủ nghĩa tư bản* nhà nước, lại có thể là một bước tiến được ư? Đó chẳng phải là phản lại chủ nghĩa xã hội hay sao?

Nguồn gốc sai lầm về kinh tế của “những người cộng sản cánh tả” chính là ở chỗ đó. Chính vì vậy mà chúng ta phải bàn tỉ mỉ hơn về điểm ấy.

Thứ nhất, “những người cộng sản cánh tả” không hiểu bước *quá độ* từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội là thế nào mà nó lại khiến chúng ta có quyền và có căn cứ để tự gọi mình là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết.

Thứ hai, họ đã để lộ tính tiểu tư sản của họ chính là vì họ *không nhìn thấy* tính tự phát tiểu tư sản là kẻ thù *chính* của chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Thứ ba, khi đưa ra con ngoáo ộp “chủ nghĩa tư bản nhà nước”, họ đã để lộ ra là họ không hiểu rằng nhà nước xô-viết về kinh tế khác hẳn nhà nước tư sản.

Bây giờ chúng ta hãy xem xét ba điều ấy.

Có lẽ, không một người nào khi nghiên cứu vấn đề kinh tế của nước Nga lại phủ nhận tính chất quá độ của nền kinh tế ấy. Có lẽ cũng không có người cộng sản nào lại phủ nhận điều sau đây: danh từ nước Cộng hòa xô-viết xã hội chủ nghĩa có nghĩa là Chính quyền xô-viết quyết tâm thực hiện bước chuyển lên chủ nghĩa xã hội, chứ hoàn toàn không có nghĩa là đã thừa nhận chế độ kinh tế mới là chế độ xã hội chủ nghĩa.

Vậy thì danh từ quá độ có nghĩa là gì? Vận dụng vào kinh tế, có phải nó có nghĩa là trong chế độ hiện nay có những thành phần, những bộ phận, những mảnh của *cả* chủ nghĩa tư bản *lẫn* chủ nghĩa xã hội không? Bất cứ ai cũng đều thừa nhận là có. Song không phải mỗi người thừa nhận điểm ấy đều suy nghĩ xem các thành phần của kết cấu kinh tế - xã hội khác nhau hiện có ở Nga, chính là như thế nào. Mà tất cả then chốt của vấn đề lại chính là ở chỗ đó.

Chúng ta hãy kể ra những thành phần kinh tế ấy:

- 1) kinh tế nông dân kiểu gia trưởng, nghĩa là một phần lớn có tính chất tự nhiên;
- 2) sản xuất hàng hóa nhỏ (trong đó bao gồm đại đa số nông dân bán lúa mì);
- 3) chủ nghĩa tư bản tư nhân;
- 4) chủ nghĩa tư bản nhà nước;
- 5) chủ nghĩa xã hội.

Nước Nga rộng lớn và hỗn tạp đến mức các loại hình khác nhau của kết cấu kinh tế - xã hội đều xen kẽ với nhau ở trong nó. Đặc điểm của tình hình hiện nay chính là ở đó.

Thứ hỏi, thành phần nào chiếm ưu thế? Rất rõ ràng, trong một nước tiểu nông thì tính tự phát tiểu tư sản chiếm ưu thế và không thể không chiếm ưu thế; số đông, thậm chí là đại đa số nông dân đều là những người sản xuất hàng hóa nhỏ. Cho nên ở nước ta, cái vỏ chủ nghĩa tư bản nhà nước (độc quyền lúa mì, sự giám sát của nhà nước đối với chủ xí nghiệp và thương nhân, những người hoạt động trong hợp tác xã tư sản) đang bị *bọn đầu cơ* chọc thủng khi ở chỗ này lúc ở chỗ nọ, và mặt hàng chính để đầu cơ là *lúa mì*.

Cuộc đấu tranh chủ yếu hiện đang mở rộng chính là ở trong lĩnh vực đó. Nếu chúng ta nói đến những danh từ kinh tế như “chủ nghĩa tư bản nhà nước”, thì cuộc đấu tranh ấy đang diễn ra giữa ai và ai? Có phải là giữa thành phần thứ 4 và thành phần thứ 5 theo thứ tự mà tôi kể trên, hay không? Đương nhiên là không. Ở đây không phải là chủ nghĩa tư bản nhà nước đấu tranh với chủ nghĩa xã hội, mà là giai cấp tiểu tư sản cộng với chủ nghĩa tư bản tư nhân cùng nhau đấu tranh chống lại cả chủ nghĩa tư bản nhà nước lẫn chủ nghĩa xã hội. Giai cấp tiểu tư sản chống lại *bất cứ* sự can thiệp kiểm kê và kiểm soát nào của nhà nước, dù là chủ nghĩa tư bản nhà nước hay chủ nghĩa xã hội nhà nước. Đó là một sự thật không thể tranh cãi vào

đầu được; và nguồn gốc sai lầm về kinh tế của “những người cộng sản cánh tả” là ở chỗ không hiểu sự thật ấy. Bọn đầu cơ, bọn gian thương, bọn phá hoại độc quyền của nhà nước, — đó là kẻ thù chính trong “nội bộ” nước ta, kẻ thù của các biện pháp kinh tế của Chính quyền xô-viết. Nếu trước đây 125 năm, những người tiểu tư sản Pháp — những nhà cách mạng hăng hái nhất và chân thành nhất — muốn chiến thắng bọn đầu cơ bằng cách xử tử một vài tên “đầu sỏ” và bằng những lời tuyên bố sấm sét thì ý muốn đó của họ còn có thể tha thứ được, chứ hiện nay một số người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nào đó lại có thái độ thuần túy nói suông đối với vấn đề ấy, thì điều đó chỉ có thể làm cho mỗi người cách mạng giác ngộ ghê tởm hoặc chán ghét mà thôi. Chúng ta thừa biết rằng: cơ sở kinh tế của tề đầu cơ là tầng lớp những kẻ tiểu tư hữu vô cùng rộng rãi ở nước Nga và chủ nghĩa tư bản tư nhân, có đại diện của mình *trong mỗi người tiểu tư sản*. Chúng ta biết rằng hàng triệu vôi của con thuồng luồng tiểu tư sản ấy đang quấn lấy một số tầng lớp riêng biệt của công nhân lúc ở chỗ này lúc ở chỗ nọ, rằng nạn đầu cơ đang chui vào mọi chân lông kẽ tóc của đời sống kinh tế - xã hội nước ta, *chứ không phải là độc quyền nhà nước*.

Ai không nhìn thấy sự thật đó thì người ấy tỏ ra, bằng sự mù quáng của mình, rằng mình là tù binh của những thiên kiến tiểu tư sản. “Những người cộng sản cánh tả” trong đảng ta chính là như vậy, ngoài miệng (và cố nhiên là cả trong lòng tin chân thành nhất của họ) họ là kẻ thù không đội trời chung của giai cấp tiểu tư sản, nhưng trên thực tế họ chỉ là kẻ phụng sự cho nó, giúp đỡ nó, chỉ biểu hiện quan điểm của nó, bởi vì họ đấu tranh — *vào tháng Tư 1918!!* — chống... “chủ nghĩa tư bản nhà nước!” Thật là họ đã nhầm to!

Người tiểu tư sản tàng trữ một số ít tiền, vài nghìn rúp, tích lũy được một cách “chính đáng” và nhất là một cách

không chính đáng trong thời kỳ chiến tranh. Đây là loại thành phần kinh tế tiêu biểu với tính cách là cơ sở của tề đầu cơ và của chủ nghĩa tư bản tư nhân. Tiền là giấy chứng nhận để nhận của cải xã hội, và tầng lớp tiểu tư hữu đông hàng chục triệu người đang nắm chắc lấy giấy chứng nhận đó, cất giấu nó để che mắt “nhà nước”, họ không tin chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản nào hết, họ chỉ “ngồi chờ” cho qua cơn bão táp vô sản. Hoặc là chúng ta làm cho người tiểu tư sản ấy phục tùng sự kiểm soát và kiểm kê *của chúng ta* (chúng ta có thể làm được việc đó, nếu chúng ta tổ chức được quân chúng dân nghèo, nghĩa là đa số trong dân cư, hoặc quân chúng nửa vô sản, xung quanh đội tiên phong vô sản giác ngộ), hoặc là để cho người tiểu tư sản ấy lật đổ chính quyền công nhân của chúng ta một cách không tránh khỏi và tất nhiên, giống như bọn Na-pô-lê-ông và Ca-vai-nhắc đã lật đổ cách mạng hồi trước, cũng chính do chúng phát triển trên cơ sở tiểu tư hữu ấy. Vấn đề là như vậy đó. Chỉ có những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả núp sau những lời nói suông về nông dân “lao động” mới không nhìn thấy chân lý đơn giản và rõ ràng ấy; nhưng ai mà thật sự tin vào bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả chìm đắm trong những lời nói suông?

Người tiểu tư sản cất giữ vài nghìn rúp là kẻ thù của chủ nghĩa tư bản nhà nước, họ chỉ muốn dùng những khoản tiền ấy cho riêng họ thôi, chống lại dân nghèo, chống lại bất cứ sự kiểm soát chung nào của nhà nước; nhưng số tiền vài nghìn ấy lại đem lại cơ sở hàng tỷ cho tề đầu cơ đang phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của chúng ta. Giả dụ: một số công nhân trong vài ngày tạo ra một tổng số giá trị biểu hiện bằng con số 1. 000. Lại giả dụ là trong con số đó, có 200 bị rơi mất vì có tề đầu cơ nhỏ, vì có mọi thứ ăn cắp của công, vì bọn tiểu tư hữu “trốn tránh” các sắc lệnh và các quy định của Chính quyền xô-viết. Bất cứ người công nhân giác ngộ nào cũng sẽ nói:

nếu tôi có thể bỏ ra 300 trong số 1.000 đó để xây dựng nên một nền trật tự và một tổ chức tốt hơn thì tôi nhất định sẽ vui lòng đồng ý bỏ ra 300 chứ không phải chỉ có 200, vì một khi chấn chỉnh được trật tự và tổ chức, một khi triệt để đập tan được hành động của bọn tiểu tư hữu phá hoại mọi sự độc quyền của nhà nước thì, dưới Chính quyền xô-viết, việc giảm bớt cái "khoản cống" ấy, ví dụ giảm xuống 100 hoặc 50, sau đó sẽ là một nhiệm vụ hoàn toàn dễ dàng.

Ví dụ về con số đơn giản ấy — muốn trình bày cho được đại chúng, tôi đã cố ý làm cho nó hết sức đơn giản — đã nói rõ *quan hệ so sánh* giữa chủ nghĩa tư bản nhà nước và chủ nghĩa xã hội trong tình hình hiện nay. Công nhân nắm trong tay chính quyền nhà nước, họ có khả năng đầy đủ nhất về pháp lý để "giành lấy" toàn bộ 1.000 đó, nghĩa là không để một cò-péché nào dùng vào những việc không phải vì chủ nghĩa xã hội. Khả năng pháp lý ấy, dựa vào việc chuyển chính quyền một cách thật sự vào tay công nhân, là một yếu tố của chủ nghĩa xã hội.

Nhưng thế lực tự phát của tiểu tư hữu và chủ nghĩa tư bản tư nhân đang phá hoại địa vị pháp lý ấy bằng nhiều cách, ngấm ngấm đầu cơ, phá hoại việc thực hiện các sắc lệnh của Chính quyền xô-viết. Chủ nghĩa tư bản nhà nước vẫn là một bước tiến to lớn *dù cho* (tôi cố ý nêu ví dụ về con số để nêu bật lý lẽ đó) chúng ta phải trả một khoản *lớn hơn* hiện nay, bởi vì trả "học phí" là một việc đáng giá, vì cái đó có ích cho công nhân, vì việc chiến thắng được tình trạng hỗn độn, tình trạng suy sụp về kinh tế và hiện tượng lỏng lẻo là cái quan trọng hơn hết, vì việc để tình trạng vô chính phủ của những kẻ tiểu tư hữu tiếp tục tồn tại là một mối nguy lớn nhất, đáng sợ nhất, nó sẽ làm cho chúng ta bị diệt vong (nếu chúng ta không chiến thắng nó) *một cách dứt khoát*, còn trả một khoản lớn hơn cho chủ nghĩa tư bản nhà nước thì điều ấy không những không làm cho chúng ta bị diệt vong, trái lại, có thể đưa chúng ta đến

chủ nghĩa xã hội bằng con đường chắc chắn nhất. Chừng nào mà giai cấp công nhân học biết cách giữ gìn trật tự nhà nước chống tình trạng vô chính phủ của tiểu tư hữu, chừng nào mà giai cấp công nhân học được cách sắp đặt tổ chức sản xuất với quy mô lớn toàn quốc, trên cơ sở tư bản chủ nghĩa - nhà nước, thì khi ấy — xin thứ lỗi cho cách diễn đạt của tôi — tất cả những con chủ bài đều nằm trong tay công nhân, và sẽ bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội được củng cố.

Chủ nghĩa tư bản nhà nước *về kinh tế* cao hơn rất nhiều so với nền kinh tế hiện nay của nước ta, đó là điều thứ nhất.

Thứ hai, chủ nghĩa tư bản nhà nước không có gì là đáng sợ đối với Chính quyền xô-viết, vì nước xô-viết là một nước mà trong đó chính quyền của công nhân và nông dân nghèo đã được bảo đảm. "Những người cộng sản cánh tả" không hiểu được những chân lý không thể chối cãi ấy, và đương nhiên, "người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả" cũng không khi nào hiểu được những chân lý ấy vì họ không biết gì về chính trị kinh tế học cả, nhưng mỗi người mác-xít lại *bắt buộc* phải thừa nhận những chân lý đó. Đối với người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả thì không cần phải tranh luận gì với họ, mà chỉ cần chỉ vào họ là đủ, như chỉ vào cái "gương đáng ghét" của bọn ba hoa, còn đối với "những người cộng sản cánh tả" thì lại *phải* tranh luận với họ, vì đây là những người mác-xít mắc sai lầm, và phân tích sai lầm của họ có thể giúp *giai cấp công nhân* tìm thấy con đường đúng đắn.

IV

Để giải thích vấn đề được rõ ràng hơn, trước hết chúng ta hãy nêu một ví dụ cụ thể nhất về chủ nghĩa tư bản nhà nước. Mọi người đều biết, ví dụ ấy là nước Đức. Đây là

“đỉnh cao” về kỹ thuật đại tư bản chủ nghĩa hiện đại và về tổ chức có kế hoạch, *phục tùng chủ nghĩa đế quốc gioong-ke - tư sản*. Nếu bỏ mấy chữ in ngả trên đây đi và thay tiếng *nhà nước* quân phiệt, gioong-ke, tư sản, đế quốc cũng bằng một tiếng là *nhà nước*, nhưng là một nhà nước kiểu khác về mặt xã hội và khác về nội dung giai cấp, nhà nước *xô-viết*, tức là nhà nước vô sản thì các anh sẽ có *tất cả* các điều kiện để xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Không có kỹ thuật tư bản chủ nghĩa quy mô lớn được xây dựng trên những phát minh mới nhất của khoa học hiện đại, không có một tổ chức nhà nước có kế hoạch có thể khiến cho hàng chục triệu người phải tuân theo hết sức nghiêm khắc một tiêu chuẩn thống nhất trong công việc sản xuất và phân phối sản phẩm, thì không thể nói đến chủ nghĩa xã hội được. Về điểm này, những người mác-xít chúng ta vẫn thường hay nói tới, nhưng với những người *thậm chí* không hiểu biết điểm đó (những người vô chính phủ và phần lớn những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả) thì không đáng nói chuyện với họ dù chỉ mất hai giây đồng hồ.

Đồng thời nếu không có sự thống trị của giai cấp vô sản trong nhà nước thì cũng không thể nói đến chủ nghĩa xã hội được: đó cũng là một điều sơ đẳng. Và lịch sử (họa chăng trừ bọn men-sê-vich ngu ngốc bậc nhất ra, không ai lại chờ đợi lịch sử cho ra đời một chủ nghĩa xã hội “hoàn bị” một cách trơn tru, lạng lẽ, dễ dàng và đơn giản) đã tiến triển một cách đặc biệt, đến nỗi vào năm 1918 đã *cho ra đời* hai nửa rời rạc của chủ nghĩa xã hội, tồn tại bên cạnh nhau, giống như hai con gà con tương lai trong cùng một cái vỏ trứng chủ nghĩa đế quốc quốc tế. Năm 1918 nước Đức và nước Nga đã thể hiện rõ ràng hơn hết điều kiện vật chất để thực hiện chủ nghĩa xã hội: một mặt là điều kiện kinh tế, sản xuất, kinh tế - xã hội, mặt khác là điều kiện chính trị.

Nếu cách mạng vô sản giành được thắng lợi ở Đức thì nó đã phá vỡ ngay, một cách rất dễ dàng, bất cứ cái vỏ chủ nghĩa đế quốc nào (đáng tiếc là cái vỏ ấy làm bằng thứ thép tốt nhất, do đó tất cả những sự cố gắng của *bất cứ*... con gà con nào cũng đều không phá vỡ nổi), nó chắc chắn đã thực hiện sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội thế giới một cách không khó khăn hoặc rất ít khó khăn, — đương nhiên, “khó khăn” nói đây là trên quy mô lịch sử toàn thế giới, chứ không phải là trên quy mô một nhóm tiểu thị dân nào đó.

Nhưng trong lúc cách mạng Đức còn chậm “ra đời” thì nhiệm vụ của chúng ta là học tập chủ nghĩa tư bản nhà nước của người Đức, *dốc hết sức* ra bắt chước nó và không ngại dùng biện pháp *độc tài* để đẩy nhanh sự bắt chước đó hơn cả vua Pi-ốt khi ông ta thúc đẩy nước Nga cổ dã man bắt chước chế độ Tây Âu và không ngần ngại dùng những thủ đoạn dã man để đấu tranh với tình trạng dã man. Nếu có ai trong những người vô chính phủ và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả (tôi chợt nhớ đến những bài diễn văn của Ca-rê-lin và Ghê ở Ban chấp hành trung ương các Xô-viết) lại có thể suy xét một cách huênh hoang rằng đối với những người cách mạng chúng ta mà đi “học tập” chủ nghĩa đế quốc Đức thì chẳng hay ho gì, thì chỉ cần đáp lại kẻ đó một điều: cách mạng sẽ bị thất bại một cách không thể cứu vớt được (và như thế cũng đáng) nếu thật sự tiếp nhận ý kiến của họ.

Hiện nay ở Nga, chính là chủ nghĩa tư bản tiểu tư sản chiếm ưu thế, từ chủ nghĩa tư bản tiểu tư sản đi đến chủ nghĩa tư bản nhà nước với quy mô lớn *cũng như* đi đến chủ nghĩa xã hội, đều trải qua *cùng một con đường, thông qua cùng một cái* trạm trung gian, đó là “sự kiểm kê và kiểm soát của toàn dân đối với sản xuất và phân phối sản phẩm”. Ai không hiểu được điểm ấy thì người đó sẽ mắc phải sai lầm không thể tha thứ được trên vấn đề kinh tế,

hoặc là không biết tình hình thực tế, không nhìn thấy sự vật hiện có, không biết nhìn thẳng vào sự thật, hoặc là chủ tự hạn chế ở chỗ đem “chủ nghĩa tư bản” đối lập một cách trừu tượng với “chủ nghĩa xã hội”, chứ không nghiên cứu những hình thức cụ thể và các giai đoạn của sự quá độ ấy trong lúc này ở nước ta. Xin mở thêm một cái ngoặc đơn: đó cũng chính là cái sai lầm về lý luận đã từng làm cho những phân tử ưu tú trong phe “Đời sống mới” và “Tiến lên” lạc hướng: những người tồi và trung bình trong bọn họ thì vì ngu ngốc và thiếu bản lĩnh mà theo đuôi giai cấp tư sản, sợ hãi giai cấp tư sản; còn những phân tử tốt trong bọn họ thì không hiểu rằng về toàn bộ thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, các bậc thầy của chủ nghĩa xã hội không phải đã nói một cách vu vơ và không phải đã nhấn mạnh một cách uống công về “những cơn đau đẻ dài” khi sinh một xã hội mới; hơn nữa, xã hội mới ấy cũng lại là một cái trừu tượng chỉ có thể thể hiện trong đời sống bằng cách trải qua hàng loạt hoạt động cụ thể, muôn vẻ, không hoàn bị, nhằm sáng tạo một nhà nước xã hội chủ nghĩa thế này hay thế khác.

Chính vì nếu không trải qua một cái gì *chung* cho chủ nghĩa tư bản nhà nước và chủ nghĩa xã hội (sự kiểm kê và kiểm soát của toàn dân) thì không thể vượt khỏi tình trạng kinh tế hiện nay của Nga, cho nên dọa người và dọa mình bằng câu “tiến hóa về phía chủ nghĩa tư bản nhà nước” (“Người cộng sản”, số 1, trang 8, cột 1) là một điều hoàn toàn phi lý về lý luận. Cái đó chính có nghĩa là suy nghĩ “thoát ly khỏi” con đường thực tế của “tiến hóa”, không hiểu con đường ấy; trong thực tiễn, như vậy chẳng khác gì kéo lùi về phía chủ nghĩa tư bản tiểu tư hữu.

Để bạn đọc thấy thật rõ ràng hoàn toàn không phải chỉ bây giờ tôi mới đánh giá “cao” chủ nghĩa tư bản nhà nước như thế, mà ngay *trước khi* những người bôn-sê-vích nắm được chính quyền, tôi cũng đã đánh giá như vậy, tôi xin

phép trích dẫn mấy đoạn sau đây trong cuốn sách nhỏ của tôi: “Tai họa sắp đến và những phương pháp để ngăn ngừa tai họa đó” viết vào tháng Chín 1917:

“... Vậy thì hãy thử đem *thay* nhà nước gioong-ke - tư bản, nhà nước của bọn địa chủ và bọn tư bản, bằng nhà nước *dân chủ - cách mạng*, nghĩa là bằng một nhà nước dùng biện pháp cách mạng để thủ tiêu *mọi* đặc quyền, một nhà nước không sợ dùng biện pháp cách mạng để thực hiện một chế độ dân chủ đầy đủ nhất? Các bạn sẽ thấy rằng trong một nước dân chủ - cách mạng thực sự, chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước tất nhiên và nhất định phải có nghĩa là một bước, hay những bước tiến lên chủ nghĩa xã hội!

... Bởi vì chủ nghĩa xã hội không phải là cái gì khác hơn là một bước tiến tiếp liền ngay sau chế độ độc quyền tư bản chủ nghĩa của nhà nước.

... Chủ nghĩa tư bản độc quyền - nhà nước là sự chuẩn bị *vật chất* đầy đủ nhất cho chủ nghĩa xã hội, là *phòng chờ đi vào* chủ nghĩa xã hội, là nấc thang lịch sử, mà giữa nó (nấc thang đó) với nấc thang được gọi là chủ nghĩa xã hội thì *không có một nấc nào ở giữa cả*” (tr. 27 và 28)¹⁾.

Xin chú ý, đây là viết vào thời kỳ Kê-ren-xki cầm quyền, ở đây *không phải* là nói đến chuyên chính vô sản, *không phải* là nói đến nhà nước xã hội chủ nghĩa mà là nói đến nhà nước “dân chủ - cách mạng”. Chúng ta leo *càng cao* trên bậc thang chính trị ấy, chúng ta thể hiện *càng đầy đủ* nhà nước xã hội chủ nghĩa và chuyên chính vô sản qua các Xô-viết, thì chúng ta *càng ít* có quyền lo sợ “chủ nghĩa tư bản nhà nước” hơn, chẳng lẽ điều đó không rõ ràng hay sao? Đứng trên ý nghĩa *vật chất*, kinh tế, sản xuất mà xét thì chúng ta còn chưa tiến đến “phòng chờ” của chủ nghĩa xã

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 254, 256.

hội, và nếu không đi qua “phòng chờ” mà chúng ta chưa đạt tới ấy thì ta không thể vào cửa chủ nghĩa xã hội được, chẳng lẽ điều đó không rõ ư?

Xem xét vấn đề từ bất cứ một mặt nào cũng vậy, kết luận cũng chỉ là một: sự suy xét của “những người cộng sản cánh tả” cho rằng “chủ nghĩa tư bản nhà nước” tưởng như đang đe dọa chúng ta, là một sai lầm hoàn toàn về kinh tế, là một chứng cứ tỏ rõ họ đã hoàn toàn bị tư tưởng tiểu tư sản cầm tù.

V

Điều sau đây nữa cũng hết sức bổ ích.

Khi chúng tôi tranh luận với đồng chí Bu-kha-rin¹⁾ ở Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, thì ngoài những ý kiến khác ra, Bu-kha-rin có nhận xét: trên vấn đề trả lương cao cho chuyên gia, “chúng tôi” (rõ ràng “chúng tôi” đây là chỉ “những người cộng sản cánh tả”) “còn hữu hơn Lê-nin”, vì chúng tôi không nhìn thấy ở đây có một chỗ nào trái nguyên tắc cả, chúng tôi nhớ tới lời của Mác nói rằng trong những điều kiện nhất định, đối với giai cấp công nhân, điều hợp lý nhất là “chợ lại từ trong tay bọn cướp ấy”¹¹⁸ (chính là từ trong tay bọn cướp tư bản, nghĩa là *chợ lại* ruộng đất, công xưởng, nhà máy và các tư liệu sản xuất khác trong tay giai cấp tư sản).

Đó là một ý kiến hết sức đáng chú ý, nó tỏ rõ rằng: một là, Bu-kha-rin khá hơn rất nhiều so với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và những người vô chính phủ, Bu-kha-rin hoàn toàn không rơi một cách tuyệt vọng vào chỗ nói suông, mà ngược lại, cố gắng suy nghĩ về những khó khăn *cụ thể* của bước quá độ — quá độ đau khổ và nặng nề — từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

¹⁾ Xem tập này, tr. 333 - 337.

Thứ hai, ý kiến ấy còn vạch rõ ràng hơn nữa sai lầm của Bu-kha-rin.

Thật vậy, chúng ta hãy nghĩ kỹ về ý của Mác.

Điều mà Mác nói đó, là nói về nước Anh vào những năm 70 thế kỷ XIX, về thời kỳ tột cùng của chủ nghĩa tư bản trước độc quyền, về một nước hồi ấy ít có chế độ quân phiệt và chế độ quan liêu hơn cả, về một nước khi ấy có khả năng nhiều hơn cả để giành thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội một cách “hòa bình” với ý nghĩa là công nhân “chợ lại” của giai cấp tư sản. Cho nên Mác nói: trong những điều kiện nhất định, công nhân hoàn toàn không khước từ việc chợ lại ở giai cấp tư sản. Mác không tự bó tay mình, và cũng không bó tay những nhà hoạt động tương lai của cách mạng xã hội chủ nghĩa, về mặt hình thức, biện pháp, phương thức tiến hành cách mạng; Mác thừa hiểu rằng khi ấy sẽ nảy ra những vấn đề mới nhiều biết chừng nào, rằng trong tiến trình cách mạng, toàn bộ tình hình sẽ biến đổi như thế nào, trong tiến trình đó, toàn bộ tình hình sẽ biến đổi *luôn luôn* và *manh mẽ* như thế nào.

Thế thì ở nước Nga xô-viết, *sau khi* giai cấp vô sản nắm được chính quyền, *sau khi* những sự phản kháng bằng quân sự và bằng lân công của bọn bóc lột, đã bị trấn áp, thì có *một số* điều kiện đã hình thành giống như những điều kiện có thể hình thành trước đây nửa thế kỷ ở Anh, nếu hồi ấy Anh bắt đầu hòa bình chuyển lên chủ nghĩa xã hội; điều đó chẳng lẽ không rõ ràng hay sao? Hồi ấy ở Anh có những tình hình sau đây có thể bảo đảm làm cho nhà tư bản phục tùng công nhân: (!) do chỗ không có nông dân, nên công nhân, tức là những người vô sản, hoàn toàn chiếm ưu thế trong dân số toàn quốc (nước Anh trong những năm 70 đã có một số triệu chúng cho phép hy vọng là chủ nghĩa xã hội sẽ đạt được thành công hết sức mau chóng trong công nhân nông nghiệp); (!) giai cấp vô sản trong công

đoàn có tính tổ chức cao (hồi ấy về mặt này, Anh chiếm hàng thứ nhất trên thế giới); (3) giai cấp vô sản có trình độ văn hóa tương đối cao được huấn luyện qua sự phát triển lâu dài của tự do chính trị; (4) những nhà tư bản Anh được tổ chức rất tốt – hồi ấy họ là những nhà tư bản có tổ chức nhất trong các nước trên thế giới (hiện nay hàng thứ nhất ấy đã chuyển về Đức), – có thói quen lâu đời dùng phương pháp thỏa hiệp để giải quyết các vấn đề chính trị và kinh tế. Chính vì những tình hình này nên hồi ấy mới nảy ra tư tưởng về khả năng làm cho những nhà tư bản Anh khuất phục công nhân Anh một cách *hòa bình*.

Ở nước ta trong lúc này, sự khuất phục đó đã được bảo đảm bởi một số tiền đề căn bản (thắng lợi hồi tháng Mười; việc trấn áp được, từ tháng Mười đến tháng Hai năm sau, sự phản kháng bằng quân sự và sự phá hoại ngầm của bọn tư bản). Ở nước ta, nhân tố thắng lợi *không phải là ở chỗ công nhân, tức vô sản, hoàn toàn chiếm ưu thế trong dân số toàn quốc và ở tính tổ chức cao của họ, mà là ở chỗ vô sản được sự ủng hộ của những nông dân nghèo khổ và bị phá sản rất mau. Cuối cùng, ở nước ta, không có trình độ văn hóa cao mà cũng không có thói quen thỏa hiệp. Nếu nghĩ kỹ về những điều kiện cụ thể ấy thì sẽ thấy rõ là hiện nay chúng ta có thể và phải *kết hợp* những biện pháp trừng trị thẳng tay* bọn tư bản không văn minh, –*

* Ở đây cũng phải nhìn thẳng vào sự thật: thái độ thẳng tay – điều cần thiết để cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi – ở nước chúng ta dù sao vẫn còn ít, và ít không phải vì chúng ta không kiên quyết. Chúng ta có đủ ý chí kiên quyết. Nhưng vì chúng ta không có tài *tóm lấy* thật mau đám người rất đông là bọn đầu cơ, bọn gian thương và bọn tư bản phá hoại các biện pháp của Chính quyền xô-viết. Vì chỉ có chế độ kiểm kê và kiểm soát mới có thể tạo nên cái “tài” ấy! Hai là, vì các tòa án không có đủ thái độ cứng rắn, họ không xử bắn những tên ăn hối lộ mà chỉ xử nửa năm tù. Hai khuyết điểm ấy của chúng ta có một nguồn gốc xã hội chung: ảnh hưởng của thể lực tự phát tiểu tư sản và tính nhu nhược của nó.

tức là bọn tư bản không chịu chấp nhận bất cứ thứ “chủ nghĩa tư bản nhà nước” nào và cũng không nghĩ gì đến một sự thỏa hiệp nào mà vẫn dùng những hành động đầu cơ, mua chuộc dân nghèo v. v. để phá hoại các biện pháp của Chính quyền xô-viết, – với những *biện pháp thỏa hiệp* hoặc chuộc lại đối với những nhà tư bản văn minh, tức là những nhà tư bản chấp nhận “chủ nghĩa tư bản nhà nước”, có khả năng thực hiện chủ nghĩa tư bản nhà nước, tỏ ra có ích đối với giai cấp vô sản về phương diện họ là những người tổ chức thông minh và có kinh nghiệm trong những xí nghiệp *hết sức to lớn* thực sự đảm nhận được việc cung cấp sản phẩm cho hàng chục triệu người.

Bu-kha-rin là một nhà kinh tế học mác-xít có trình độ học vấn cao. Vì vậy Bu-kha-rin mới nhớ rằng Mác đã đúng vô cùng khi Người dạy cho công nhân biết sự quan trọng phải giữ gìn tổ chức sản xuất quy mô hết sức to lớn, chính là để làm cho sự quá độ lên chủ nghĩa xã hội được dễ dàng, và khi Người dạy là hoàn toàn có thể cho phép nghĩ đến *việc trả cho bọn tư bản một giá cao*, việc chuộc lại của chúng, *nếu* (coi như là ngoại lệ: nước Anh hồi ấy là ngoại lệ) hoàn cảnh buộc bọn tư bản chịu khuất phục một cách hòa bình và chuyển lên chủ nghĩa xã hội một cách văn minh, có tổ chức, theo điều kiện chuộc lại.

Nhưng Bu-kha-rin đã rơi vào sai lầm, vì Bu-kha-rin không nghĩ đến đặc điểm cụ thể của tình hình lúc này ở Nga – tình hình lúc này chính là đặc biệt, vì hiện nay, so với bất cứ nước Anh hay nước Đức nào, giai cấp vô sản Nga chúng ta cũng đều *tiên tiến* hơn về mặt chế độ chính trị của nước ta và về mặt sức mạnh của chính quyền công nhân, nhưng đồng thời lại *lạc hậu* hơn những nước lạc hậu nhất ở Tây Âu về mặt tổ chức một chủ nghĩa tư bản nhà nước có quy củ, về mặt trình độ văn hóa, về mặt mức độ chuẩn bị cho việc “thực hiện” chủ nghĩa xã hội trong lĩnh vực sản xuất vật chất. Do tình hình đặc biệt

ấy nên trong lúc này chính cần phải có một lối “chuộc lại” đặc biệt mà công nhân cần đề ra với những nhà tư bản có văn hóa nhất, có tài nhất và có năng lực tổ chức khá nhất, sẵn sàng phục vụ Chính quyền xô-viết và giúp đỡ chu đáo việc tổ chức nền sản xuất lớn và hết sức lớn của “nhà nước”; chẳng lẽ điều đó không rõ ràng hay sao? Trong tình hình đặc biệt ấy, chúng ta phải cố tránh hai thứ sai lầm, mỗi thứ đều mang tính chất tiểu tư sản theo cách của nó; chẳng lẽ điều đó không rõ ràng ư? Một mặt, ta sẽ mắc phải sai lầm không thể cứu chữa được nếu tuyên bố: một khi đã thừa nhận rằng “lực lượng” kinh tế của chúng ta không tương xứng với lực lượng chính trị thì “do đấy” không nên cướp chính quyền¹¹⁹. Hạng “người trong vỏ ốc” đang suy xét như vậy đó, họ quên rằng sự “tương xứng” ấy sẽ không bao giờ có, không thể có trong sự phát triển của tự nhiên cũng như trong sự phát triển của xã hội, mà chỉ có trải qua hàng loạt lần làm thử – trong đó mỗi một lần làm thử, nếu xét riêng rẽ, đều là phiến diện, đều có một sự không tương xứng nào đó – thì mới có thể xây dựng nên chủ nghĩa xã hội hoàn chỉnh qua sự hợp tác cách mạng của những người vô sản *tất cả* các nước.

Mặt khác, dung túng hạng người hò hét và hạng người nói suông, cũng sẽ là một sai lầm rõ ràng, những người này mãi mê với những câu cách mạng “lòe loẹt” nhưng lại không có năng lực làm một công tác cách mạng bền bỉ, được suy nghĩ chín chắn, có cân nhắc, có tính đến những bước quá độ khó khăn nhất.

May thay, lịch sử phát triển của các đảng cách mạng và của cuộc đấu tranh của chủ nghĩa bôn-sê-vích với các đảng đó đã để lại cho chúng ta những loại nhân vật điển hình rất rõ nét, trong đó những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và những người vô chính phủ đã biểu hiện một cách khá rõ mình là hạng người cách mạng tồi. Hiện

nay họ đang điên cuồng gào thét đến nỗi tắc cả cổ họng, họ hô lớn chống sự “thỏa hiệp” của “những người bôn-sê-vích cánh hữu”. Nhưng họ không biết nghĩ xem: “thỏa hiệp” có *cái gì* xấu và *vì sao* sự thỏa hiệp lại đáng bị lịch sử và tiến trình cách mạng lên án.

Sự thỏa hiệp của thời Kê-ren-xki đã đưa lại kết quả là giao chính quyền cho giai cấp tư sản đế quốc, mà vấn đề chính quyền lại là vấn đề căn bản của mọi cuộc cách mạng. Sự thỏa hiệp của một bộ phận những người bôn-sê-vích vào tháng Mười - Mười một 1917 có nghĩa hoặc là sợ giai cấp vô sản cướp được chính quyền, hoặc là muốn *chia* đều chính quyền không những với “những người bạn đường không chắc chắn” như những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, mà với cả những kẻ địch như hạng Tséc-nốp và men-sê-vích, bọn địch này tất nhiên sẽ ngăn cản chúng ta làm những việc cơ bản như giải tán Quốc hội lập hiến, đập tan không thương tiếc bọn Bô-ga-ép-xki, thiết lập dứt khoát các thể chế xô-viết và tiến hành tịch thu.

Hiện nay chính quyền đã giành được, đang được giữ vững và củng cố trong tay một đảng, đảng của giai cấp vô sản, thậm chí không còn có “những người bạn đường không chắc chắn” nữa. Hiện nay, khi không có và thậm chí không thể nói đến chuyện chia xẻ *chính quyền*, chuyện từ bỏ chuyên chính của vô sản chống lại giai cấp tư sản, mà còn nói đến thỏa hiệp thì chẳng khác nào lặp lại như vẹt những câu kệ đã học thuộc lòng nhưng không hiểu gì hết. Sau khi tiến đến chỗ có thể và phải quản lý đất nước, chúng ta đã không tiếc tiền bạc để thu hút về phía mình những phần tử có văn hóa cao nhất do chủ nghĩa tư bản đào tạo, và dùng họ vào việc chống lại sự ly tán của những người tiểu tư hữu – thế mà gọi việc đó là “thỏa hiệp” thì như vậy có nghĩa là hoàn toàn không biết nghĩ gì về những nhiệm vụ kinh tế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Vì vậy – tuy ở hội nghị Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, đồng chí Bu-kha-rin đã lập tức cảm thấy “xấu hổ” về sự “phục vụ” của Ca-rê-lin và Ghê đối với đồng chí ấy, và điều đó tỏ ra mặt tốt của Bu-kha-rin – nhưng việc chỉ ra những chiến hũ chính trị của *trào lưu* “những người cộng sản cánh tả” vẫn là một sự cảnh cáo nghiêm khắc đối với họ.

Ví dụ, tờ báo “Ngọn cờ lao động”, cơ quan ngôn luận của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, số ra ngày 25 tháng Tư 1918, đã kiêu hãnh tuyên bố rằng: “Lập trường hiện nay của đảng ta nhất trí với một trào lưu khác trong chủ nghĩa bôn-sê-vích (Bu-kha-rin, Pô-crốp-xki v.v.)”. Ví dụ nữa, trên tờ “Tiến lên” của bọn men-sê-vích, số ra cùng ngày đó, có đăng “luận cương” sau đây của I-xúp, một tên men-sê-vích khá lừng danh:

“Chính sách của Chính quyền xô-viết ngay từ đầu đã là xa lạ với tính chất vô sản chân chính, gần đây lại ngày càng công khai bước lên con đường thỏa hiệp với giai cấp tư sản và có tính chất chống công nhân rõ rệt. Dưới chiêu bài quốc hữu hóa công nghiệp, người ta đang thực hành chính sách dựng lên các tơ-rót công nghiệp; dưới chiêu bài phục hồi sức sản xuất của đất nước, người ta đang tìm cách thủ tiêu chế độ ngày làm 8 giờ, thực hành chế độ trả công tính theo sản phẩm và phương pháp Tay-lo, thực hành sổ đen và giấy thông hành ngặt nghèo. Chính sách ấy gây nguy cơ tước mất những thành quả kinh tế cơ bản của giai cấp vô sản trong lĩnh vực kinh tế và làm cho giai cấp vô sản trở thành nạn nhân của một sự bóc lột không hạn độ của giai cấp tư sản”.

Đấy chẳng phải là tuyệt tác hay sao?

Những ông bạn của Kê-ren-xki đã cùng với hãn tiến hành cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa nhằm thi hành các hiệp ước bí mật, hứa hẹn cho bọn tư bản Nga được hưởng các phần đất đai bị thôn tính của nước khác, những kẻ đồng lõa của Txê-rê-tê-li mưu toan tước vũ khí của công nhân ngày 11 tháng Sáu¹²⁰, bọn Li-be - Đan che đậy chính quyền của tư sản bằng những lời lẽ rất kêu, – chính

những bọn người ấy lại tố cáo Chính quyền Xô-viết là “thỏa hiệp với giai cấp tư sản”, “dựng lên các tơ-rót” (tức chính là dựng lên “chủ nghĩa tư bản nhà nước!”), thi hành phương pháp Tay-lo.

Đúng thế, những người bôn-sê-vích phải tặng huy chương cho I-xúp, và phải đem trưng bày luận cương của hãn trong mỗi câu lạc bộ công nhân và mỗi công đoàn, coi đó là kiểu mẫu của *những lời lẽ khiêu khích của giai cấp tư sản*. Căn cứ vào kinh nghiệm, công nhân hiện nay đã biết rõ, đã nhận thức được rõ bộ mặt thật của bọn Li-be - Đan, Txê-rê-tê-li và I-xúp, và đối với công nhân thì có một điều hết sức bổ ích là chăm chú suy nghĩ xem vì sao *những tên tay sai ấy của giai cấp tư sản* lại khích công nhân chống lại phương pháp Tay-lo và chống lại việc “dựng lên các-tơ-rót”.

Những công nhân giác ngộ sẽ đem “luận cương” của I-xúp, người bạn của các ngài Li-be - Đan, Txê-rê-tê-li, đối chiếu có suy nghĩ với luận cương sau đây của “những người cộng sản cánh tả”:

“Việc thi hành kỷ luật lao động nhân khi khôi phục lại địa vị lãnh đạo của bọn tư bản trong sản xuất không thể nâng cao một cách căn bản năng suất lao động, ngược lại việc đó sẽ hạ thấp tính chủ động giai cấp, tính tích cực và tính tổ chức của giai cấp vô sản. Nó gây nguy cơ nô dịch giai cấp công nhân, nó sẽ kích động sự bất mãn của các tầng lớp lạc hậu cũng như của đội tiền phong của giai cấp vô sản. Trong tình hình tâm lý thù ghét “những tên tư bản phá hoại” đang ngự trị trong giai cấp vô sản, mà muốn thi hành chế độ ấy, thì đảng cộng sản sẽ phải dựa vào giai cấp tiểu tư sản chống lại công nhân và như vậy sẽ làm cho mình, tức là làm cho đảng của giai cấp vô sản, bị diệt vong” (“Người cộng sản” số 1, tr. 8, cột 2).

Đó là một bằng chứng vô cùng rõ ràng, tỏ rõ “cánh tả” đã rơi vào bẫy, đã mắc mưu khiêu khích như thế nào của bọn I-xúp và của những tên phản bội khác của chủ nghĩa tư bản. Đó là một bài học rất tốt đối với công nhân, những công nhân ấy biết rằng chính đội tiền phong của giai cấp

vô sản mới chủ trương thực hành kỷ luật lao động, chính giai cấp tiểu tư sản mới là kẻ đem hết sức ra trong việc phá hoại kỷ luật ấy. Những lời lẽ như luận cương kể trên của “cánh tả” là một sự nhục nhã vô cùng, là sự hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa cộng sản trong thực tế, hoàn toàn chuyển sang phía chính giai cấp tiểu tư sản.

“Nhân khi khôi phục lại địa vị lãnh đạo của bọn tư bản”, — đấy, “những người cộng sản cánh tả” toan “tự bào chữa” bằng những lời lẽ như thế đấy. Sự bào chữa ấy không có giá trị gì hết, vì Chính quyền xô-viết ban cho nhà tư bản “địa vị lãnh đạo”, một là, trong điều kiện có các ủy viên công nhân hoặc ủy ban công nhân theo dõi từng bước của người lãnh đạo, học tập kinh nghiệm của người lãnh đạo đó, họ không những có thể khiêu nại mệnh lệnh của người lãnh đạo mà hơn nữa còn có thể thông qua cơ quan Chính quyền xô-viết mà truất chức người lãnh đạo ấy. Hai là, ban cho nhà tư bản “địa vị lãnh đạo” chỉ là để cho họ đảm nhận chức vụ chấp hành trong thời gian làm việc, còn điều kiện làm việc của họ thì chính là do Chính quyền xô-viết quy định cũng như bãi bỏ và xét lại. Ba là, Chính quyền xô-viết cho nhà tư bản “địa vị lãnh đạo” thì không phải là coi họ như nhà tư bản mà coi như chuyên gia kỹ thuật hoặc người tổ chức được trả công cao nhất. Và công nhân thừa biết rằng trong số những người tổ chức ra những xí nghiệp, tư-rốt hoặc cơ quan khác thật sự to lớn và hết sức to lớn, thì chín mươi chín phần trăm đều thuộc thành phần giai cấp các nhà tư bản, cũng giống như các nhà kỹ thuật bậc nhất, — nhưng chúng ta, đảng vô sản, chúng ta lại phải dùng chính họ làm “người lãnh đạo” trong quá trình lao động và tổ chức sản xuất, vì chúng ta *không có* nhân tài nào khác biết những công việc đó qua thực tiễn, qua kinh nghiệm. Bởi vì công nhân vừa mới thoát khỏi thời kỳ ấu trĩ là thời kỳ mà họ có thể bị mê hoặc bởi những lời lẽ “tả khuynh” hoặc tính phóng túng tiểu tư sản, những

công nhân ấy chính là phải thông qua sự lãnh đạo theo kiểu tư bản chủ nghĩa đối với các tư-rốt, thông qua nền sản xuất cơ khí hết sức lớn, thông qua những xí nghiệp mỗi năm chu chuyển hàng mấy triệu, — chỉ có thông qua nền sản xuất và những xí nghiệp như thế, mới có thể đi đến chủ nghĩa xã hội. Công nhân không phải là những người tiểu tư sản. Họ không sợ “chủ nghĩa tư bản nhà nước” quy mô cực kỳ lớn, họ coi trọng chủ nghĩa tư bản nhà nước ấy, coi đó là công cụ *vô sản* của họ, công cụ mà chính quyền *của họ*, Chính quyền *xô-viết* sẽ lợi dụng để chống lại tình trạng ly tán và hỗn loạn của những người tiểu tư hữu.

Chỉ có những phần tử trí thức mất tính chất giai cấp và do đó là tiểu tư sản hoàn toàn, mới không hiểu tình hình đó; trong nhóm “những người cộng sản cánh tả” và trên tạp chí của họ, Ô-xin-xki tỏ ra là điển hình của loại trí thức ấy, anh ta viết:

“...Toàn bộ sự chủ động trong công việc tổ chức và lãnh đạo xí nghiệp sẽ thuộc về “những người tổ chức ra các tư-rốt”, bởi vì không phải là chúng ta muốn *dạy* họ, muốn làm cho họ trở thành những nhân viên công tác thông thường, mà là chúng ta muốn *học tập* họ” (“Người cộng sản” số 1, tr. 14, cột 2).

Những cố gắng vô hiệu muốn chêm biếm ở trong câu ấy là nhằm chĩa vào câu nói của tôi: “Học tập chủ nghĩa xã hội ở những người tổ chức ra các tư-rốt”.

Theo Ô-xin-xki thì câu này rất buồn cười. Anh ta muốn những người tổ chức ra tư-rốt trở thành những “nhân viên công tác thông thường”. Nếu người viết những dòng nói trên là một người mà tuổi giống như nhà thơ đã nói: “Tuổi mới mười lăm, không hơn thế?”...¹²¹ — thì không lấy gì làm lạ. Nhưng từ cửa miệng một người mác-xít đã từng học tập rằng không thể thực hiện được chủ nghĩa xã hội nếu không lợi dụng những thành quả kỹ thuật và văn hóa do chủ nghĩa tư bản quy mô hết sức lớn đã đạt được,

mà lại thốt ra những câu như thế, thì điều đó hơi lạ. Ở đây không còn gì là mác-xít nữa.

Không. Chỉ có những người nào hiểu rằng *không học tập* những kẻ tổ chức ra tư-rót thì *không thể* tạo ra hoặc thực hiện chủ nghĩa xã hội, chỉ những người đó mới đáng gọi là người cộng sản. Bởi vì chủ nghĩa xã hội đâu phải là điều bịa ra, mà nó là kết quả của việc đội tiền phong của giai cấp vô sản, sau khi cướp được chính quyền, nắm lấy và vận dụng những cái mà các tư-rót đã tạo ra. Đảng vô sản chúng ta sẽ *không lấy được ở đâu ra* cái năng lực tổ chức nên sản xuất cực kỳ lớn theo kiểu tư-rót và như tư-rót, nếu không lấy năng lực đó ở các chuyên gia hạng nhất của chủ nghĩa tư bản.

Trừ phi đề ra mục đích trẻ con là “dạy” chủ nghĩa xã hội cho những người trí thức tư sản, còn thì chúng ta chẳng có gì mà dạy họ: không cần phải dạy họ, mà là tước đoạt họ (việc này ở Nga đang được làm một cách thật “kiên quyết”), phải *đập tan* sự phá hoại của họ, phải coi họ như một tầng lớp hoặc một tập đoàn mà bắt họ *phục tùng* Chính quyền xô-viết. Còn chúng ta – nếu chúng ta không phải là những người cộng sản trẻ con và ấu trĩ không biết gì – lại phải học tập họ, và có cái để mà học, vì đảng vô sản và đội tiền phong của giai cấp vô sản *không có kinh nghiệm* công tác độc lập về mặt tổ chức các xí nghiệp quy mô cực kỳ to lớn phục vụ hàng chục triệu nhân dân.

Và những công nhân ưu tú ở Nga đã hiểu được điều đó. Họ đã bắt đầu học tập những nhà tư bản làm công việc tổ chức, học những kỹ sư làm công tác lãnh đạo, học các chuyên gia kỹ thuật. Họ đã bắt đầu học một cách kiên quyết và cẩn thận, từ những cái dễ hơn rồi dần dần chuyển lên những cái khó nhất. Nếu trong ngành luyện kim và ngành chế tạo máy móc, công việc tiến hành tương đối chậm thì đó là vì khó khăn hơn. Còn công nhân dệt, công nhân làm thuốc lá, công nhân sản xuất da đã không sợ “chủ

nghĩa tư bản nhà nước” như những nhà trí thức tiểu tư sản mất tính chất giai cấp, không sợ “học tập những người tổ chức ra các tư-rót”. Những công nhân ấy trong các cơ quan lãnh đạo ở trung ương như “Tổng cục công nghiệp da”, hay “Ủy ban trung ương công nghiệp dệt” ngồi cùng với các nhà tư bản, *học tập họ*, tổ chức các tư-rót, thực hiện “chủ nghĩa tư bản nhà nước”, mà chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới Chính quyền xô-viết là ngưỡng cửa của chủ nghĩa xã hội, là điều kiện cho thắng lợi chắc chắn của chủ nghĩa xã hội.

Cùng với công việc thực hành kỷ luật lao động, công việc ấy, công nhân tiên tiến Nga đã và đang tiến hành một cách không âm ỉ, không phô trương, không khoa chiêng gõ mõ như một số người “cánh tả” cho là cần phải làm như vậy, mà tiến hành hết sức cẩn thận và dần dần, có chú ý đến các bài học của thực tiễn. Công tác nặng nề ấy, công tác *học tập* trên thực tiễn việc xây dựng một nền sản xuất quy mô cực kỳ lớn, là điều chứng tỏ rằng chúng ta đang tiến lên trên con đường đúng đắn, rằng những công nhân giác ngộ ở Nga đang tiến hành đấu tranh chống tình trạng ly tán và hỗn loạn của những người tiểu tư hữu, chống hiện tượng vô kỷ luật tiểu tư sản*, là điều bảo đảm cho thắng lợi của chủ nghĩa cộng sản.

VI

Để kết thúc bài này, tôi có hai nhận xét.

Ngày 4 tháng Tư 1918 (xem chú thích ở trang 4 tờ “Người

* Điều đặc sắc nhất là: các tác giả của những luận cương ấy không hề nói nửa lời đến ý nghĩa của *chuyên chính* vô sản trong lĩnh vực đời sống *kinh tế*. Họ chỉ nói đến “tính tổ chức” v.v.. Nhưng về điểm này thì cả những người tiểu tư sản đang lẩn tránh chính sự *chuyên chính* của công nhân trong các quan hệ kinh tế, cũng thừa nhận. Nhà cách mạng vô sản, trong lúc này, nhất thiết không thể “quên” điều “máu chốt” đó của cách mạng vô sản, cuộc cách mạng nhằm chống những cơ sở kinh tế của chủ nghĩa tư bản.

cộng sản”, số 1), khi chúng ta tranh luận với “những người cộng sản cánh tả”, tôi đã trực tiếp đề ra với họ một vấn đề: xin các anh hãy giải thích những cái gì các anh không hài lòng trong sắc lệnh về đường sắt, và hãy đưa ra bản sửa đổi của các anh về sắc lệnh đó. Đó là nghĩa vụ của các anh, những người lãnh đạo xô-viết của giai cấp vô sản; nếu không, lời nói của các anh chỉ là câu nói suông.

Tạp chí “Người cộng sản”, số 1, đã ra ngày 20 tháng Tư 1918, trong đó không hề có một chữ nào nói đến việc cần phải sửa chữa hoặc thay đổi sắc lệnh về đường sắt như thế nào, theo ý kiến của “Những người cộng sản cánh tả”.

Im lặng như vậy tức là “những người cộng sản cánh tả” tự lên án mình. Họ chỉ tự giới hạn trong những lời công kích bóng gió chống lại sắc lệnh về đường sắt (số 1 của tạp chí ấy, tr. 8 và 16), còn đối với vấn đề: “Nếu sắc lệnh về đường sắt không đúng thì phải sửa đổi như thế nào?”, thì họ không có một ý kiến gì rõ ràng cả.

Không cần giải thích thêm làm gì. Về sự “phê bình” như vậy đối với sắc lệnh về đường sắt (sắc lệnh này là kiểu mẫu về đường lối của chúng ta, đường lối kiên quyết, đường lối chuyên chính, đường lối kỷ luật vô sản), những công nhân giác ngộ sẽ gọi đó là sự phê bình kiểu “I-xúp” hoặc là lời nói suông.

Một nhận xét nữa. Trong “Người cộng sản” số 1 có đăng lời bình luận rất tâng bốc của đồng chí Bu-kha-rin đối với quyển sách nhỏ “Nhà nước và cách mạng” của tôi. Tuy ý kiến nhận xét của những người như Bu-kha-rin dù có giá trị đối với tôi như thế nào đi nữa, nhưng tôi không thể không thành thật nói rằng tính chất của sự bình luận ấy đã để lộ một sự thật đáng buồn và đáng chú ý: khi nhìn nhiệm vụ của chuyên chính vô sản, Bu-kha-rin đã quay mặt về quá khứ chứ không nhìn về tương lai. Bu-kha-rin đã

nhận thấy và nhấn mạnh những chỗ có thể là chung cho những người cách mạng vô sản và những người cách mạng tiểu tư sản trong vấn đề nhà nước. Bu-kha-rin lại không nhận thấy chính những chỗ khác nhau giữa những người cách mạng vô sản và những người cách mạng tiểu tư sản.

Bu-kha-rin đã nhận thấy và nhấn mạnh rằng: phải “đập tan”, “phá vỡ” bộ máy nhà nước cũ, phải “bóp chết hẳn” giai cấp tư sản v. v.. Điều này, những người tiểu tư sản hăng máu cũng có thể muốn như thế. Và việc này, trên những nét chủ yếu thì cuộc cách mạng của chúng ta đã làm từ tháng Mười 1917 đến tháng Hai 1918.

Nhưng cái mà thậm chí người tiểu tư sản cách mạng nhất cũng không thể muốn làm, cái mà người vô sản giác ngộ muốn làm, cái mà cách mạng của chúng ta còn chưa làm được thì trong quyển sách nhỏ của tôi, cũng đã nói đến. Và về nhiệm vụ ấy, nhiệm vụ của ngày mai, thì Bu-kha-rin hoàn toàn im hơi lặng tiếng.

Tôi càng có lý do không thể làm thinh trước điều đó là vì: thứ nhất, người cộng sản phải chú ý nhiều hơn đến nhiệm vụ ngày mai chứ không phải đến nhiệm vụ hôm qua; thứ hai, quyển sách nhỏ này của tôi viết trước khi những người bôn-sê-vích cướp được chính quyền, khi ấy người ta chưa thể đem những lý lẽ tiểu tư sản tầm thường ra tặng cho những người bôn-sê-vích như: “ấy, sau khi cướp được chính quyền, thì đương nhiên các anh bắt đầu cất cao giọng hát về kỷ luật...”

“...Chủ nghĩa xã hội sẽ chuyển thành chủ nghĩa cộng sản... vì người ta sẽ quen tuân theo những điều kiện thông thường của đời sống tập thể, mà không cần có bạo lực và không cần có phục tùng” (“Nhà nước và cách mạng”, tr. 77 - 78¹⁾).

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 33, tr 102.

Như vậy là ở đây nói đến “điều kiện thông thường” *trước khi* cướp được chính quyền).

“...Chỉ lúc đó, chế độ dân chủ mới bắt đầu tiêu vong...”, tức khi nào "người ta sẽ dần dần quen với việc tôn trọng các quy tắc sơ thiểu của đời sống chung trong xã hội, — các quy tắc này vẫn có từ bao thế kỷ, vẫn được nhắc đi nhắc lại suốt nghìn năm trong tất cả mọi châm ngôn, — tôn trọng mà không cần có cưỡng bức, không cần có sự phục tùng, không cần cái bộ máy cưỡng bức đặc biệt, gọi là nhà nước” (tr. 84¹⁾, cũng ở sách trên; ở đây đã nói đến “quy tắc” *trước khi* cướp được chính quyền).

“... Giai đoạn cao của chủ nghĩa cộng sản” (làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu) “giả định rằng năng suất lao động lúc đó sẽ khác năng suất lao động ngày nay và không còn con người tầm thường ngày nay nữa, con người có thể vung phí “vô ích” của cải chung và đòi hỏi những điều không thể thực hiện được, như bọn học sinh trường dòng trong tác phẩm của nhà văn Pô-mi-a-lốp-xki (cũng sách trên, tr. 91).

“...Từ nay cho đến khi giai đoạn cao của chủ nghĩa cộng sản xuất hiện, những người xã hội chủ nghĩa yêu cầu xã hội và nhà nước kiểm soát thật nghiêm ngặt mức độ lao động và mức độ tiêu dùng” (cũng như trên)²⁾.

“...Thống kê và kiểm soát, đó là điều chủ yếu cần thiết cho cả việc tổ chức, lẫn hoạt động đều đặn của xã hội cộng sản chủ nghĩa, trong giai đoạn đầu của nó” (sách trên, tr. 95)³⁾. Và sự kiểm soát ấy phải được tiến hành tốt không những đối với “một thiểu số không đáng kể những nhà tư bản, những ông chủ nhỏ muốn duy trì các thói quen tư bản chủ nghĩa”, mà còn đối với những kẻ nào trong công nhân “đã bị chủ

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 33, tr. 109-110.

²⁾ Như trên, tr. 119.

³⁾ Như trên, tr. 124.

nghĩa tư bản hủ hóa quá độ” (sách trên, tr. 96)¹⁾ và những “bọn ăn bám, bọn con cha cháu ông, bọn ăn cắp cùng tất cả những bọn khác bảo vệ truyền thống của chủ nghĩa tư bản” (như trên).

Điều đáng chú ý là Bu-kha-rin *không* nhấn mạnh *điểm đó*.

5. V. 1918.

¹⁾ Như trên, tr. 125 - 126.

**QUYẾT NGHỊ
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (B) NGA
VỀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ¹²²**

Nhượng bộ tối hậu thư Đức. Cự tuyệt tối hậu thư Anh. (Vì chiến tranh với Đức sẽ trực tiếp gây cho chúng ta nhiều tổn thất và tai họa hơn là chiến tranh với Nhật.)

Do thế lực phản cách mạng U-cra-i-na rõ ràng đang liên minh về mặt chính trị với thế lực phản cách mạng Nga, nên phải ban hành lệnh giới nghiêm để chống lại giai cấp tư sản.

Đồn tất cả mọi lực lượng để bảo vệ miền U-ran - Cu-dơ-nét-xơ và các miền đất đai khác để chống lại sự xâm lược của Nhật cũng như của Đức*.

Tiến hành các cuộc đàm phán với Miéc-bách để biết rõ xem người Đức có chịu cam kết để Phần-lan và U-cra-i-na ký hòa ước với Nga không; xúc tiến nhanh việc ký hòa ước đó bằng mọi cách, dù biết rằng hòa ước này sẽ đưa lại những sự thôn tính *mới* về đất đai.

Đã được Ban chấp hành trung ương
thông qua *vào đêm* hôm thứ hai,
6. V. 1918.

*In lần đầu năm 1929 trong
Văn tập Lê-nin, t. XI*

Theo đúng bản thảo

* Tiến hành ngay tức khắc việc sơ tán đến U-ran tất cả mọi thứ nói chung, nhất là sơ tán Vụ phát hành tiền giấy.

**NHỮNG LUẬN ĐIỂM CHỦ YẾU
TRONG SẮC LỆNH
VỀ CHUYÊN CHÍNH LƯƠNG THỰC¹²³**

Sửa đổi dự thảo nghị quyết như sau:

- 1) bỏ những đoạn viện dẫn về tình hình quốc tế;
- 2) ghi thêm rằng sau khi giảng hòa với U-cra-i-na, chúng ta sẽ chỉ còn *vừa đủ* lúa mì để khỏi chết đói;
- 3) ghi thêm rằng những quyết định của người phụ trách toàn quyền phải được ban lãnh đạo thẩm tra lại, ban lãnh đạo này có quyền khiếu nại lên Hội đồng bộ trưởng dân ủy nhưng không thể làm trì hoãn việc thi hành những quyết định đó;
- 4) và cũng ghi thêm rằng những nghị quyết nào, xét về tính chất, có liên quan đến ngành giao thông và đến Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao thì phải được bàn bạc với các cơ quan hữu quan rồi mới thông qua;
- 5) quy định rõ hơn nữa, về mặt pháp luật, những quyền hạn mới của bộ trưởng dân ủy lương thực;
- 6) nhấn mạnh hơn nữa tư tưởng cơ bản này: để thoát khỏi nạn đói, cần thiết phải tiến hành và tiến hành đến cùng một cuộc đấu tranh, một cuộc chiến tranh không khoan nhượng và có tính chất khùng bố chống bọn tư sản nông thôn và những bọn tư sản khác còn cất giấu lương thực thừa;
- 7) quy định rõ ràng rằng những người có lúa mì thừa mà *không đem số lúa thừa đó* đến các ga và các địa điểm trung mua thì đều bị coi là *kẻ thù của nhân dân* và

bị xử phạt ít nhất là 10 năm tù, bị tịch thu toàn bộ tài sản và bị đuoỏi vĩnh viễn khỏi công xã của họ;

8) bổ sung rằng người lao động, nông dân nghèo không có lúa mì thừa, có nhiệm vụ đoàn kết lại để đấu tranh chống bọn cu-lắc;

9) quy định rõ mối quan hệ giữa các ban đại biểu và các ban lương thực tỉnh, cũng như quyền hạn và nhiệm vụ của các ban đại biểu về mặt công tác lương thực.

Viết xong ngày 8 tháng Năm 1918

*In lần đầu năm 1931 trong
Văn tập Lê-nin, t. XVIII*

Theo đúng bản thảo

BỔ SUNG VÀO SẮC LỆNH VỀ CHUYÊN CHÍNH LƯƠNG THỰC

Tuyên bố tất cả những người nào có lúa mì thừa mà không chịu vận chuyển đến các nơi thu mua, cũng như hết thảy những người nào phung phí lúa mì dự trữ vào việc nấu rượu lậu, đều là kẻ thù của nhân dân, truy tố họ trước Tòa án cách mạng và bỏ tù ít nhất 10 năm, tịch thu toàn bộ tài sản và vĩnh viễn đuoỏi khỏi công xã, còn đối với những người nấu rượu lậu, thì ngoài ra phải bắt làm những công việc lao động công ích.

Viết xong ngày 9 tháng Năm 1918

*In lần đầu năm 1931 trong
Văn tập Lê-nin, t. XVIII*

Theo đúng bản thảo

VỀ VIỆC ĐỘNG VIÊN CÔNG NHÂN ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY¹²⁴

Giao cho Bộ dân ủy lao động trách nhiệm áp dụng những biện pháp khẩn cấp nhất để, với sự thỏa thuận của công đoàn và dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Bộ dân ủy lương thực, huy động càng nhiều càng tốt những công nhân tiên tiến, có tổ chức và giác ngộ nhằm giúp đỡ cuộc đấu tranh của nông dân nghèo chống bọn cu-lắc giàu có và nhằm thẳng tay trấn áp những kẻ đầu cơ tích trữ lúa mì và phá hoại chế độ độc quyền lúa mì.

Viết xong ngày 9 tháng Năm 1918

*In lần đầu năm 1931 trong
Văn tập Lê-nin, t. XVIII*

Theo đúng bản thảo

KHÁNG NGHỊ GỬI CHÍNH PHỦ ĐỨC PHẢN ĐỐI VIỆC CHIẾM ĐÓNG CRUM¹²⁵

11. V. 1918

Nhân bản thông báo vô tuyến của Bộ tổng tư lệnh quân đội Đức ở phía Đông.

Bộ trưởng dân ủy ngoại giao thấy cần phải kiên quyết kháng nghị với chính phủ Đức như sau:

1) Chính phủ Đức chưa bao giờ tuyên bố trong một văn kiện nào với chúng tôi là hạm đội của chúng tôi đã tham gia các trận đánh nhau với quân đội Đức ở U-cra-i-na.

2) Do đó, bản thông báo vô tuyến ngày 11. V. 1918 nói về việc đó, hiển nhiên là không đúng và cũng chẳng hề được chứng thực trong một văn kiện nào của chính phủ Đức.

3) Nếu có một bộ phận nào của hạm đội tự nhận là thuộc Hạm đội U-cra-i-na, thì bộ phận đó đã ở lại Xê-va-xtô-pôn rồi.

3 bis) Nếu hạm đội chúng tôi rời khỏi Xê-va-xtô-pôn, thì sự việc đó chỉ xảy ra sau khi quân đội Đức tấn công và đánh phá thành phố đó; như thế là trong trường hợp này đã có sự vi phạm hiển nhiên hòa ước Brét, người vi phạm không phải là chúng tôi mà là người Đức.

4) Do đó, sự thật đã chứng tỏ rằng chúng tôi kiên quyết thi hành hòa ước Brét, còn người Đức thì vi phạm hiệp ước đó bằng cách chiếm đóng toàn bộ vùng Crum.

5) Chỉ có quân đội Đức chiếm đóng ở đó thôi, còn tất cả những người U-cra-i-na thì bị đẩy ra khỏi vùng đó.

6) Họ đã chiếm đóng Crum sau khi chính phủ Đức, trong bản thông báo vô tuyến của chính mình hồi tháng... năm 1918¹²⁶, đã tuyên bố hoàn toàn rõ ràng là không coi Crum là một bộ phận thuộc lãnh thổ U-cra-i-na.

7) Miéc-bách, đại sứ Đức, đã thanh minh với bộ trưởng dân ủy ngoại giao của chúng tôi rằng nước Đức không có tham vọng chiếm thêm những lãnh thổ mới.

8) Nếu bây giờ chính phủ Đức lại có một lập trường khác và lại đưa ra những yêu sách đòi chiếm toàn bộ hay một phần vùng Crum, hoặc những yêu sách về các lãnh thổ khác, thì chúng tôi cho rằng điều tuyệt đối cần thiết là phải triệt để làm sáng tỏ vấn đề ấy, và một lần nữa, chúng tôi chính thức tuyên bố rằng, về phần chúng tôi, chúng tôi kiên quyết chủ trương ký một hòa ước thật rõ rệt với Phần-lan, U-cra-i-na và với Thổ-nhĩ-kỳ là nước đang theo đuổi chiến tranh bất chấp hòa ước Brét.

9) Một lần nữa chúng tôi khẩn thiết yêu cầu chính phủ Đức cho chúng tôi biết rõ xem chính phủ ấy có đứng trên lập trường muốn ký kết hòa ước với U-cra-i-na, Phần-lan và Thổ-nhĩ-kỳ không, và chính phủ đó đã tiến hành và sắp tiến hành những biện pháp nào để đạt đến mục đích ấy.

10) Về vấn đề Hạm đội Hắc hải, chúng tôi đồng ý đưa ra mọi sự đảm bảo mới rằng hạm đội đó sẽ không can dự vào chiến tranh hoặc sẽ được giải giáp (điều này đại sứ Miéc-bách đã chính thức thông báo cho chúng tôi ngày hôm qua, 10. V. 1918), chỉ nếu chính phủ Đức cho chúng tôi biết những điều kiện rõ rệt về một bản hòa ước toàn diện, nghĩa là một bản hòa ước ký kết với Phần-lan, U-cra-i-na và Thổ-nhĩ-kỳ, và với điều kiện là bản hòa ước đó sẽ được ký kết, đó là điều mà chúng tôi đòi hỏi.

11) Chúng tôi cũng không hề cự tuyệt việc điều hạm đội về Xê-va-xtô-pôn, nếu hải cảng này, — như Miéc-bách đã

tuyên bố ngày 10. V. 1918 trong một cuộc hội đàm với bộ trưởng dân ủy ngoại giao của chúng tôi, — không bị thôn tính dưới hình thức này hay hình thức khác, không bị nước Đức chiếm đóng, và nếu một bản hòa ước rõ rệt và toàn diện được thực hiện với người Đức với tính cách là một bộ phận hợp thành của các quân đội Phần-lan, U-cra-i-na và Thổ-nhĩ-kỳ.

*In lần đầu năm 1950 trong
Toàn tập V. I. Lê-nin, xuất
bản lần thứ 4, t. 27*

Theo đúng bản thảo

LUẬN CƯƠNG VỀ TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ HIỆN TẠI ¹²⁷

I

Báo chí bôn-sê-vích đã nhiều lần vạch ra và những nghị quyết chính thức của các cơ quan Chính quyền xô-viết tối cao đã nhiều lần thừa nhận rằng tình hình quốc tế của nước Cộng hòa xô-viết đang bị các cường quốc đế quốc chủ nghĩa bao vây, là hết sức không vững chắc.

Trong những ngày gần đây, nghĩa là trong thượng tuần tháng Năm 1918, tình hình chính trị trở nên vô cùng nghiêm trọng, do những nguyên nhân bên ngoài cũng như do những nguyên nhân trong nước sau đây:

Một là, quân đội phản cách mạng (quân đội của Xê-mê-nốp, v.v.) được bọn Nhật giúp đỡ, đã tăng cường tấn công trực tiếp ở Viễn Đông, và do đó nhiều triệu chúng để lộ ra rằng tất cả phe Đồng minh đế quốc chủ nghĩa chống Đức có thể cùng nhau đồng ý về chủ trương gửi tối hậu thư sau đây cho nước Nga: hoặc anh đánh nhau với nước Đức, hoặc người Nhật được chúng tôi giúp đỡ sẽ tấn công anh.

Hai là, sau khi hòa ước Brét được ký kết, phái chủ chiến nói chung đã thắng thế trong chính sách của Đức; và bây giờ phái này có thể ngày một ngày hai thắng thế trong vấn đề tổng tấn công ngay tức khắc vào nước Nga, nghĩa là nó có thể gạt bỏ hoàn toàn một chính sách khác của các tập đoàn đế quốc chủ nghĩa trong giai cấp tư sản Đức, bọn này muốn thôn tính thêm những đất đai mới ở

nước Nga, nhưng lại muốn tạm thời hòa hoãn với Nga, chứ không chủ trương tổng tấn công vào nước Nga.

Ba là, việc phục hồi chính thể quân chủ địa chủ - tư sản ở U-cra-i-na với sự ủng hộ của các phần tử dân chủ - lập hiến và các đảng viên đảng tháng Mười trong giai cấp tư sản toàn Nga, và với sự giúp sức của quân đội Đức, không thể không làm cho cuộc đấu tranh chống thế lực phản cách mạng ở nước ta gay gắt thêm, không thể không cổ vũ thế lực phản cách mạng ở nước ta tiến hành những kế hoạch của chúng, và không thể không làm tăng tinh thần của thế lực đó.

Bốn là, tình trạng thiếu lương thực trở nên vô cùng nghiêm trọng, cho nên ở nhiều địa phương đã nảy sinh ra nạn đói thật sự, một mặt là vì chúng ta bị cắt đứt với vùng Rô-xtốp trên sông Đôn, và mặt khác vì giai cấp tiểu tư sản và bọn tư bản nói chung đều ra sức tìm cách phá hoại chính sách độc quyền lúa mì, trong khi đó thì giai cấp thống trị, tức là giai cấp vô sản, lại phản kích một cách không đủ kiên quyết, không chặt chẽ lắm, không thẳng tay lắm đối với những manh tâm ấy, những cố gắng ấy và những mưu toan ấy.

II

Chính sách đối ngoại của Chính quyền xô-viết tuyệt đối không được thay đổi. Chúng ta chưa chuẩn bị xong về mặt quân sự, vì thế khẩu hiệu chung vẫn giữ nguyên như cũ: tùy cơ ứng biến, rút lui, chờ đợi, trong khi đó thì cứ tiếp tục dốc toàn lực vào công tác chuẩn bị.

Nói chung, chúng ta hoàn toàn không cự tuyệt những hiệp định quân sự với một trong những khối liên minh đế quốc chủ nghĩa này chống lại khối liên minh đế quốc chủ nghĩa khác, nếu hiệp định đó không làm tổn hại đến những nguyên tắc của Chính quyền xô-viết mà lại có thể củng cố địa vị của chính quyền đó và làm tê liệt cuộc tấn công của

một cường quốc đế quốc chủ nghĩa nào đó vào chính quyền ấy, nhưng trong lúc này chúng ta không thể nào chấp nhận một hiệp định quân sự với khối liên minh Anh - Pháp được. Vì điều thật sự có ý nghĩa quan trọng đối với khối liên minh Anh - Pháp là việc thu hút một bộ phận quân đội Đức ra khỏi mặt trận phía Tây, như thế có nghĩa là để cho nhiều binh đoàn Nhật thọc sâu vào phần nước Nga thuộc châu Âu; cho nên điều kiện đó không sao chấp nhận được, vì như thế tức là đưa Chính quyền xô-viết đến chỗ hoàn toàn bị phá sản. Nếu khối liên minh Anh - Pháp gửi cho chúng ta một bức tối hậu thư như thế, chúng ta sẽ cự tuyệt vì nguy cơ do cuộc tiến quân của quân đội Nhật gây ra thì có thể bị đánh tan (hoặc bị trì hoãn lại trong một thời gian khá lâu) một cách dễ dàng hơn là đẩy lùi nguy cơ do việc quân đội Đức chiếm đóng Pê-tơ-rô-grát, Mát-xcơ-va và phần lớn nước Nga thuộc châu Âu, gây ra.

III

Trong khi xác định nhiệm vụ của Chính quyền xô-viết về chính sách đối ngoại trong lúc này, cần phải tỏ ra hết sức thận trọng, khôn khéo và kiên trì, để không đi đến chỗ giúp đỡ các phần tử chủ chiến cực đoan ở Nhật và ở Đức bằng một hành động thiếu suy tính hoặc hấp tấp.

Sự thật là các phần tử chủ chiến cực đoan ở hai nước đó đều chủ trương tiến hành ngay tức khắc một cuộc tổng tấn công vào nước Nga, nhằm chiếm đóng toàn bộ lãnh thổ Nga và lật đổ Chính quyền xô-viết. Những phần tử cực đoan ấy có thể ngày một ngày hai tăng thế.

Nhưng mặt khác, lại có một sự thật không thể chối cãi được là ở Đức, đa số giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa đều phản đối một chính sách như thế và hiện nay đều muốn ký một hòa ước có tính chất thôn tính đất đai với nước Nga, hơn là để chiến tranh tiếp tục, vì một cuộc chiến tranh

như thế sẽ thu hút lực lượng khỏi mặt trận phía Tây, sẽ làm cho tình hình trong nước Đức — hiện vốn đã bấp bênh r搖 — lại càng thêm bấp bênh hơn, sẽ gây khó khăn cho việc khai thác nguyên liệu ở những vùng có khởi nghĩa hoặc đang bị khốn đốn vì đường sắt bị phá hoại, vì gieo trồng không đủ diện tích v. v. và v. v..

Còn ý đồ của Nhật muốn tấn công nước Nga thì nó bị các sự việc sau đây kìm hãm lại: một là, mối uy hiệp của một phong trào và của những cuộc khởi nghĩa ở Trung-quốc; hai là, Mỹ có một sự chống đối nào đó, vì sợ Nhật trở nên mạnh hơn và vì Mỹ hy vọng rằng hòa bình sẽ cho phép Mỹ khai thác được nguyên liệu của Nga một cách dễ dàng hơn.

Đương nhiên là ngày một ngày hai các phần tử chủ chiến cực đoan rất có thể thắng thế cả ở Nhật lẫn ở Đức. Không có cái gì đảm bảo tránh khỏi điều đó, chừng nào mà cách mạng chưa nổ ra ở Đức. Giai cấp tư sản Mỹ có thể bí mật câu kết với giai cấp tư sản Nhật; giai cấp tư sản Nhật có thể bí mật câu kết với giai cấp tư sản Đức. Vì thế, việc hết sức tăng cường công tác chuẩn bị về quân sự là nhiệm vụ mà chúng ta tuyệt đối phải làm.

Nhưng chừng nào vẫn hãy còn một chút hy vọng duy trì hòa bình hoặc ký hòa ước với Phần-lan, U-cra-i-na và Thổ-nhĩ-kỳ, dù cho việc ký kết ấy có phải trả bằng giá nhường thêm đất đai hoặc bị tổn thất thêm, thì chúng ta tuyệt đối không được có một hành động nào khả dĩ giúp cho các phần tử chủ chiến cực đoan trong các cường quốc đế quốc chủ nghĩa.

IV

Trong vấn đề tăng cường chuẩn bị về quân sự cũng như trong vấn đề đấu tranh chống nạn đói, nhiệm vụ tổ chức phải được đặt lên hàng đầu.

Không thể nói đến việc chuẩn bị về quân sự tương đối nghiêm túc nào nếu không khắc phục được những khó khăn về lương thực, nếu không đảm bảo cung cấp lúa mì đều đặn cho nhân dân, nếu không thực hành một chế độ nghiêm ngặt nhất trong ngành vận tải đường sắt, nếu không thiết lập kỷ luật sắt thật sự trong quần chúng nhân dân lao động (chứ không phải chỉ trong tầng lớp ưu tú của nhân dân lao động thôi). Chúng ta chậm tiến nhất chính là về lĩnh vực đó.

Cái khuyết điểm mà những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và những người vô chính phủ chủ nghĩa — những người lớn tiếng đòi phải có những ủy ban “khởi nghĩa”, những người hò hét: “hãy cầm lấy vũ khí” v. v. — thường mắc phải nhất, chính là ở chỗ hoàn toàn không hiểu chân lý đó. Những tiếng kêu la đó, những lời hò hét đó đều là những câu nói rỗng tuếch đáng thương hại nhất, đáng khinh nhất và ghê tởm nhất, vì nói đến “khởi nghĩa” và đến “các ủy ban khởi nghĩa” là lối bịch, một khi Chính quyền xô-viết trung ương đang dốc toàn lực ra để thuyết phục dân cư học tập quân sự và tự vũ trang, — trong khi chúng ta có một số vũ khí nhiều hơn số lượng chúng ta có thể thống kê và phân phát; — trong khi chính tình trạng suy sụp về kinh tế và thiếu kỷ luật là cái đã ngăn cản chúng ta sử dụng những vũ khí hiện có và làm cho chúng ta buộc phải bỏ phí thời gian quý báu để làm công tác chuẩn bị.

Việc tăng cường chuẩn bị về quân sự để tiến hành một cuộc chiến tranh thật sự, đòi hỏi không phải một sự bột phát, một sự kêu gào, một khẩu hiệu chiến đấu, mà đòi hỏi một công tác lâu dài, khẩn trương, hết sức bền bỉ và có kỷ luật trên một quy mô rộng lớn. Đối với những phần tử xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và những phần tử vô chính phủ chủ nghĩa không muốn hiểu điều đó, chúng ta phải thẳng tay chống lại, chứ không phải để cho chúng đem

bệnh loạn thần kinh của chúng truyền sang một số đảng viên nào đó trong đảng vô sản - cộng sản chủ nghĩa của chúng ta.

V

Đối với giai cấp tư sản đã ngóc đầu dậy những ngày gần đây do tình hình chúng tôi vừa nêu ở trên, thì phải tiến hành một cuộc đấu tranh không khoan nhượng, thực hành chế độ thiết quân luật, đóng cửa báo chí, bắt giam bọn cầm đầu v. v. và v. v.. Những biện pháp đó cũng cần thiết như cuộc tiến công quân sự chống giai cấp tư sản nông thôn cất giấu lúa mì thừa và phá hoại chính sách độc quyền lúa mì. Không có kỷ luật sắt của giai cấp vô sản thì không thể nào thoát khỏi mối uy hiếp của thế lực phản cách mạng cũng như của nạn đói được.

Đặc biệt, phải chú ý rằng những ngày gần đây, giai cấp tư sản đã sử dụng, với một kỹ thuật cao có một không hai và với một sự khôn khéo điêu luyện, cái vũ khí gieo rắc tâm trạng hoảng hốt để chống lại chính quyền vô sản. Và một số đồng chí chúng ta — nhất là một số đồng chí không vững vàng trước luận điệu cách mạng suông của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và bọn vô chính phủ chủ nghĩa — đã bị chúng lôi cuốn nên sa vào tình trạng hoảng hốt hoặc không tôn trọng ranh giới giữa sự dự phòng cần thiết và chính đáng nhằm đối phó với những nguy cơ đang đe dọa, và sự gieo rắc tâm trạng hoảng hốt.

Cần phải nhớ kỹ những đặc điểm cơ bản của toàn bộ tình hình kinh tế và chính trị hiện nay ở nước Nga, với những đặc điểm đó thì không thể dùng bất cứ một sự bột phát nào để giúp giải quyết vấn đề được. Cần phải thấm nhuần thật kỹ và làm cho tất cả công nhân cũng thấm nhuần chân lý này: chỉ có bền bỉ và kiên trì tiến hành công tác xây dựng và khôi phục kỷ luật sắt của giai cấp vô sản, song

song với việc thẳng tay trấn áp bọn lưu manh, bọn cu-lắc và bọn phá rối, thì mới có thể bảo vệ được Chính quyền xô-viết trong giai đoạn hiện tại, tức là một trong những giai đoạn quá độ khó khăn nhất và nguy hiểm nhất, một giai đoạn nhất định phải xảy đến, do cách mạng ở phương Tây chậm nở ra.

*Viết xong ngày 12 hoặc
13 tháng Năm 1918*

*In lần đầu năm 1929
trong Văn tập Lê-nin, t. XI*

Theo đúng bản thảo

**BÁO CÁO VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI
TRÌNH BÀY TẠI CUỘC HỌP LIÊN TỊCH
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
CÁC XÔ-VIẾT TOÀN NGA VÀ
XÔ VIẾT MÁT-XCƠ-VA
NGÀY 14 THÁNG NĂM 1918¹²⁸**

Các đồng chí, tôi xin nói với các đồng chí về tình hình hiện nay về mặt chính sách đối ngoại. Các đồng chí, trong những ngày gần đây, tình hình quốc tế của chúng ta đã trở nên phức tạp hơn về nhiều mặt do chỗ tình hình chung đã trở nên gay gắt hơn. Trên cơ sở tình hình gay gắt đó, sự khiêu khích, việc cố tình gieo rắc tâm trạng hốt hoảng — do báo chí tư sản và báo chí xã hội chủ nghĩa phụ họa với báo chí tư sản, tiến hành — lại giúp cho cái công việc đen tối và bẩn thỉu của chúng là phục hồi chủ nghĩa Coóc-ni-lốp.

Trước hết tôi lưu ý các đồng chí đến những yếu tố quyết định về căn bản tình hình quốc tế của nước Cộng hòa xô-viết, để rồi sau đó chuyển sang nói đến những hình thức pháp lý bên ngoài quyết định tình hình đó, rồi trên cơ sở ấy lại vạch ra những khó khăn mới nảy sinh ra, hoặc nói cho đúng hơn, vạch ra bước ngoặt mà chúng ta đã tới gần, và bước ngoặt đó là cơ sở của tình trạng gay gắt về chính trị.

Các đồng chí, các đồng chí đã biết — và qua kinh nghiệm của hai cuộc cách mạng Nga các đồng chí đã củng cố nhận thức đó một cách đặc biệt mạnh mẽ — rằng những cỗi rễ

sâu xa nhất của chính sách đối nội cũng như chính sách đối ngoại của nhà nước chúng ta đều do những lợi ích kinh tế, địa vị kinh tế của các giai cấp thống trị ở nước ta quyết định. Những luận điểm đó, vốn là cơ sở của toàn bộ thế giới quan của những người mác-xít, và đối với chúng ta, những người cách mạng Nga, đã được kinh nghiệm vĩ đại của hai cuộc cách mạng Nga chứng thực; những luận điểm đó, không một giây phút nào ta được lãng quên, nếu không muốn bị lạc lối trong những trận đồ bát quái và trong cái mê cung của những quỷ kế về ngoại giao, cái mê cung mà đôi khi thậm chí lại do những cá nhân, những giai cấp, những chính đảng và những tập đoàn vốn thích chơi cái trò đục nước béo cò hay bị bắt buộc phải chơi cái trò ấy — bày ra một cách giả tạo và làm cho rắc rối thêm lên.

Cách đây không lâu chúng ta đã trải qua và trên một mức độ nhất định, bây giờ cũng đang trải qua cái lúc mà bọn phản cách mạng ở nước ta — bọn dân chủ - lập hiến và những kẻ phụ họa số một của chúng, tức là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn men-sê-vích — đã cố tìm cách lợi dụng tình hình quốc tế phức tạp.

Về đại thể thì tình hình đó chung quy là như sau: do những nguyên nhân kinh tế và chính trị mà các đồng chí đã biết và chúng ta đã nhiều lần nêu lên trên báo chí, do nhịp độ phát triển và cơ sở của sự phát triển ở nước ta không giống như ở phương Tây, nên hiện nay nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga vẫn còn là một ốc đảo giữa cái biển cả bão táp của bọn thú dữ đế quốc chủ nghĩa. Và nhân tố kinh tế cơ bản ở phương Tây là: cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa ấy, cuộc chiến tranh đã làm cho nhân loại phải đau đớn ê chề và kiệt quệ, — đã làm nổ ra những cuộc xung đột phức tạp, gay gắt và rối rắm đến nỗi thường thường ở đâu cũng xuất hiện ra cái tình hình là vấn đề xét xem cán cân sẽ

ngiên về phía chiến tranh hay về phía hòa bình, nghiêng về phía tập đoàn này hay tập đoàn kia, chỉ là một vấn đề treo trên sợi tóc. Thời gian gần đây, chính là chúng ta đã sống trong tình hình ấy. Những mâu thuẫn do cuộc vật lộn điên cuồng giữa các cường quốc đế quốc chủ nghĩa với nhau gây ra, — những cường quốc này bị lôi cuốn vào một cuộc chiến tranh vốn là kết quả của những điều kiện kinh tế của sự phát triển của chủ nghĩa tư bản trong hàng mấy chục năm, — đã dẫn đến chỗ là bản thân bọn đế quốc cũng trở thành bất lực không sao ngừng được cuộc chiến tranh đó nữa. Do những mâu thuẫn đó nên sự liên minh chung — làm cơ sở cho sự liên minh kinh tế tư bản chủ nghĩa — của bọn đế quốc ở tất cả các nước, một sự liên minh tự nhiên và tất yếu để bảo vệ tư bản không có tổ quốc, một tư bản đã chứng minh, qua rất nhiều sự kiện cực kỳ lớn lao và trọng đại trong lịch sử thế giới, rằng nó đặt việc bảo vệ sự liên minh của các nhà tư bản ở tất cả các nước nhằm chống lại những người lao động, lên trên lợi ích của tổ quốc, của nhân dân và lên trên tất cả mọi thứ, — sự liên minh ấy bây giờ không phải là một động lực của chính trị.

Dĩ nhiên, sự liên minh đó vẫn là cái xu thế kinh tế cơ bản của chế độ tư bản chủ nghĩa như trước, xu thế đó rốt cuộc nhất định phải biểu hiện ra với một sức mạnh không cưỡng lại nổi. Điều ngoại lệ đối với cái xu thế cơ bản ấy của chủ nghĩa tư bản là cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đã chia các cường quốc đế quốc chủ nghĩa — mà người ta có thể nói rằng hiện nay các cường quốc này đã phân chia với nhau toàn bộ trái đất không trừ một chỗ nào — thành những tập đoàn, những tập đoàn đối địch, những liên minh đối địch. Sự đối địch đó, cuộc đấu tranh đó, sự vật lộn chí tử đó nói lên rằng, dưới những điều kiện nhất định, ở đây không thể có sự liên minh giữa bọn đế quốc ở tất cả các nước. Chúng ta hiện sống trong tình hình những đợt sóng

hùng hổ của thế lực phản động đế quốc chủ nghĩa, của cuộc chém giết đế quốc chủ nghĩa đối với nhân dân các nước, đang đổ xô vào cái cù lao bé nhỏ là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết, những đợt sóng ấy hình như lúc nào cũng sẵn sàng nhận chìm cái cù lao nhỏ bé đó, nhưng thực tế thì thường thường chúng lại xô phải nhau mà vỡ tan tành.

Những mâu thuẫn cơ bản giữa các cường quốc đế quốc chủ nghĩa đã đẩy đến một cuộc đấu tranh không thương tiếc đến mức thậm chí dù biết rằng cuộc đấu tranh đó không có lối thoát nhưng cả hai tập đoàn đều không thể chủ động thoát ra khỏi gọng kìm sắt của cuộc chiến tranh đó. Đồng thời cuộc chiến tranh đó đã để lộ hai mâu thuẫn chủ yếu, và những mâu thuẫn ấy quyết định tình hình quốc tế hiện nay của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết. Mâu thuẫn thứ nhất, đó là cuộc đấu tranh đạt tới mức cực kỳ khốc liệt giữa Đức và Anh ở mặt trận phía Tây. Nhiều lần chúng ta đã từng nghe các đại diện của phe này hay phe kia trong các phe giao chiến đó, hứa hẹn và cam đoan với nhân dân nước họ, cũng như với nhân dân các nước khác, rằng chẳng bao lâu nữa, họ chỉ cần cố gắng một lần chót nữa thôi, là kẻ địch sẽ bị đánh tan, tổ quốc sẽ được bảo vệ và lợi ích của văn minh cũng như của cuộc chiến tranh giải phóng sẽ được đảm bảo vĩnh viễn. Và cuộc chiến tranh chưa từng thấy đó càng kéo dài, các bên giao chiến càng bị lôi cuốn sâu vào cuộc chiến tranh đó thì lối thoát ra khỏi cuộc chiến tranh ấy càng bị đẩy xa ra. Chính tính chất khốc liệt của cuộc vật lộn đó làm cho sự liên minh của các cường quốc đế quốc chủ nghĩa lớn nhất nhằm tấn công nước Cộng hòa xô-viết — một nước mới tồn tại độ sáu tháng thôi mà đã tranh thủ được cảm tình nồng nhiệt và sự đồng tình tuyệt đối của tất cả công nhân giác ngộ ở tất cả các nước trên thế giới — trở thành một điều cực kỳ khó khăn và hầu như không sao thực hiện được.

Mâu thuẫn thứ hai quyết định tình hình quốc tế của nước Nga, đó là sự kinh địch giữa Mỹ và Nhật. Sự phát triển kinh tế của hai nước ấy trong mấy chục năm nay đã chuẩn bị cả vô số chất cháy làm cho cuộc vật lộn quyết liệt giữa hai cường quốc đó nhằm nắm quyền bá chủ ở Thái-bình-dương và ở vùng bờ bể Thái-bình-dương không tránh khỏi phải nổ ra. Toàn bộ lịch sử ngoại giao và kinh tế ở Viễn Đông làm cho người ta không còn nghi ngờ gì nữa rằng trên cơ sở chủ nghĩa tư bản thì không sao ngăn chặn được cuộc xung đột gay gắt đang chín muồi giữa Nhật và Mỹ. Mâu thuẫn đó hiện nay được tạm thời che giấu bằng sự liên minh giữa Nhật và Mỹ nhằm chống lại Đức, nó làm trì hoãn cuộc tấn công của đế quốc Nhật vào nước Nga; cuộc tấn công này đã được chuẩn bị từ lâu, đã từ lâu nó nhiều lần thăm dò miếng đất cho mình và trên một mức độ nhất định đã được bắt đầu và đang được các thế lực phản cách mạng ủng hộ. Cuộc tiến quân vào nước Cộng hòa xô-viết (đổ bộ ở Vla-đi-vô-xtốc, chi viện cho bọn phiến loạn Xê-mê-nốp) đã được mở đầu thì nay bị hãm lại, vì nó đe dọa biến cuộc xung đột ngầm ngầm giữa Nhật và Mỹ thành cuộc chiến tranh công khai. Đương nhiên, rất có thể — và chúng ta không được quên điều ấy — là nếu lợi ích của chế độ tư hữu thiêng liêng, nếu quyền thiêng liêng về tô nhượng, v. v. đòi hỏi thì những tập đoàn liên minh giữa các cường quốc đế quốc chủ nghĩa dù có tỏ ra là vững chắc đến đâu đi nữa, cũng có thể tan rã ngay trong vài ngày. Và có thể chỉ cần một tia lửa nhỏ thôi cũng đủ phá tan được cái tập đoàn liên minh hiện nay của các cường quốc, và khi ấy những mâu thuẫn nói trên kia sẽ không thể có tác dụng bảo toàn chúng ta nữa.

Nhưng hiện nay tình hình vừa mô tả giải thích cho chúng ta thấy tại sao cái cù lao xã hội chủ nghĩa của chúng ta lại có thể tồn tại được trong cơn phong ba bão táp, và đồng thời giải thích cho chúng ta thấy tại sao tình hình ấy lại

bấp bênh như thế và đôi khi tưởng chừng như những lớp sóng sắp chìm cù lao đó xuống dưới nước, — một điều khiến cho giai cấp tư sản vô cùng vui sướng và giai cấp tiểu tư sản vô cùng hoảng hốt.

Cái vỏ bên ngoài, biểu hiện bề ngoài của tình hình đó, một mặt là hòa ước Brét, và mặt khác là tập quán và các đạo luật liên quan đến những nước trung lập.

Các đồng chí đã biết, trước những cuộc xung đột quốc tế đã bùng nổ thì các hiệp ước và đạo luật có giá trị như thế nào: đó chỉ là những mẩu giấy lộn, không hơn không kém.

Người ta thường quen viện dẫn và nhắc tới những lời đó như là một kiểu mẫu về tính chất trang tráo của chính sách đối ngoại của chủ nghĩa đế quốc; nhưng tính chất trang tráo ấy không biểu lộ trong những lời nói ấy, mà là trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa tàn nhẫn, tàn nhẫn một cách độc ác và đau khổ, một cuộc chiến tranh trong đó tất cả mọi hòa ước, tất cả mọi đạo luật về nền trung lập đều đã bị chà đạp, đang bị chà đạp và sẽ bị chà đạp, chừng nào mà chủ nghĩa tư bản còn tồn tại.

Đó là nguyên nhân tại sao khi chúng ta bàn về vấn đề chủ yếu nhất đối với chúng ta, vấn đề hòa ước Brét, vấn đề xét về khả năng vi phạm hòa ước đó và về những hậu quả mà tình hình đó gây ra cho chúng ta, thì nếu chúng ta muốn đứng vững trên lập trường xã hội chủ nghĩa và nếu chúng ta không muốn để cho những âm mưu và những sự khiêu khích của các phần tử phản cách mạng quật ngã chúng ta, dầu cho các phần tử đó núp sau những nhãn hiệu xã hội chủ nghĩa thế nào đi chăng nữa, — chúng ta không giây phút nào được quên cái cơ sở kinh tế của mọi hòa ước, kể cả hòa ước Brét - Li-tốp-xơ, cái cơ sở kinh tế của mọi chính sách trung lập, kể cả chính sách trung lập của chúng ta. Một mặt, chúng ta không được quên tình hình trên phạm vi quốc tế, tình hình trong nội bộ chủ nghĩa

đế quốc quốc tế, đối với cái giai cấp đang trưởng thành và chẳng sớm thì muộn — dù cho có muộn hơn là chúng ta mong muốn và trông chờ — giai cấp đó nhất định sẽ là người thừa kế chủ nghĩa tư bản và sẽ chinh phục chủ nghĩa tư bản trên toàn thế giới. Và mặt khác chúng ta không được quên mối quan hệ giữa các nước đế quốc chủ nghĩa, giữa các tập đoàn kinh tế đế quốc chủ nghĩa với nhau.

Sau khi đã làm sáng tỏ tình hình như thế rồi, thì thưa các đồng chí, tôi nghĩ rằng chúng ta sẽ dễ dàng hiểu được ý nghĩa của những nét riêng, những chi tiết, thậm chí đôi lúc cả những sự việc vụn vặt trong lĩnh vực ngoại giao, đang làm cho chúng ta phải chú ý nhiều nhất trong những ngày gần đây, và vẫn còn khắc sâu trong trí nhớ chúng ta, trong những ngày gần đây. Rõ ràng là tính chất bấp bênh trong tình hình quốc tế là cơ sở để ra tâm trạng hoảng hốt. Sự hoảng hốt xuất phát từ bọn dân chủ - lập hiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn men-sê-vích ủng hộ lợi ích của những kẻ muốn và cố gieo rắc sự hoảng hốt. Không mảy may nhắm mắt trước tất cả tính chất nguy hiểm và bi đát của cục diện và phân tích những quan hệ kinh tế trên quy mô quốc tế, chúng ta phải nói rằng ở phương Tây cũng như ở Viễn Đông vấn đề chiến tranh hay hòa bình quả đang treo trên sợi tóc, vì còn tồn tại hai xu thế: xu thế thứ nhất làm cho tất cả bọn đế quốc tất nhiên phải liên minh với nhau, còn xu thế thứ hai thì làm cho bọn đế quốc này lại đối lập với bọn đế quốc kia, nhưng trong cả hai xu thế đó, không một xu thế nào có một cơ sở vững chắc cả. Thật thế, hiện nay nước Nhật không thể dốc toàn lực ra tấn công, dù rằng với một đội quân gồm một triệu người, nước đó có thể xâm chiếm được nước Nga yếu hơn nó một cách rõ rệt. Bao giờ việc ấy sẽ đến, đó là điều mà tôi không biết được, và cũng chẳng ai có thể biết được cả.

Hình thức tối hậu thư đang đe dọa dẫn đến một cuộc chiến tranh với nhân dân các nước đồng minh, cũng như dẫn đến một hòa ước với Đức, nhưng trong vài ngày nữa thì tình hình có thể thay đổi. Tình hình đó lúc nào cũng có thể thay đổi được, vì giai cấp tư sản Mỹ ngày nay đang thù địch với Nhật, nhưng ngày mai lại có thể thỏa thuận được với nước đó, vì giai cấp tư sản Nhật ngày mai có thể thỏa thuận được với giai cấp tư sản Đức. Chúng có lợi ích căn bản, lợi ích phân chia thế giới, lợi ích của bọn địa chủ, của tư bản, chúng phải bảo đảm, như chúng thường nói, phẩm giá dân tộc và lợi ích dân tộc của chúng. Giọng lưỡi ấy khá quen thuộc đối với những người có thói quen — hay là một điều bất hạnh, tôi cũng không biết nữa — đọc những báo chí như báo chí của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Và mọi người đều biết, khi người ta hay nói với chúng ta về phẩm giá dân tộc, thì chúng ta thừa hiểu — sau kinh nghiệm năm 1914 — rằng lời nói đó che giấu những hành vi ăn cướp có tính chất đế quốc chủ nghĩa như thế nào rồi. Vì thế, người ta có thể hiểu được tại sao tình hình ở Viễn Đông lại tỏ ra là không ổn định. Chúng ta phải nói một điều này là: cần phải nhìn rõ những mâu thuẫn ấy giữa lợi ích của các bọn tư bản, cần phải biết rằng mỗi tuần lễ, mỗi tháng, tính chất vững chắc của nước Cộng hòa Xô-viết càng tăng lên, và đồng thời được sự đồng tình của quần chúng lao động và bị bóc lột ở tất cả các nước đối với nó cũng tăng lên.

Và đồng thời, hàng giờ hàng phút, từng ngày một, chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng, và chờ đợi sự thay đổi trong chính sách quốc tế có lợi cho chính sách của phái chủ chiến cực đoan.

Đối với chúng ta, tình hình của khối đồng minh Đức đã rõ ràng. Đa số các chính đảng tư sản Đức hiện nay đều chủ trương tôn trọng hòa ước Brét, nhưng dĩ nhiên chúng sẽ rất hài lòng nếu có thể “cải thiện” được hòa ước đó bằng

cách thôn tính thêm được một số đất đai nữa của nước Nga. Điều bắt buộc chúng phải chủ trương như thế, đó là những nguyên nhân chính trị và quân sự xuất phát từ lợi ích dân tộc của nước Đức, như chúng thường nói, nghĩa là xuất phát từ lợi ích đế quốc chủ nghĩa; đó là điều bắt buộc chúng phải giáng hòa ở mặt trận phía Đông để được rảnh tay ở mặt trận phía Tây, là nơi mà chủ nghĩa đế quốc Đức đã nhiều lần hứa là sẽ nhanh chóng thu được thắng lợi, nhưng cũng là nơi mà mỗi tuần hoặc mỗi tháng trôi qua lại chỉ rõ rằng những thắng lợi cục bộ giành được nhiều thì thắng lợi cuối cùng đó càng bị đẩy lùi đến một thời gian xa xôi vô hạn định. Mặt khác, chúng ta thấy có một phái chủ chiến, phái này đã nhiều lần biểu hiện ra nhân việc ký hòa ước Brét và đương nhiên là phái đó đang tồn tại ở tất cả các cường quốc đế quốc chủ nghĩa; phái chủ chiến đó tự nhủ: cần phải dùng vũ lực ngay lập tức, bất kể hậu quả sẽ như thế nào. Đó là giọng lưỡi của phái chủ chiến cực đoan; phái đó đã nổi tiếng trong lịch sử Đức từ lúc mà nước này bắt đầu thu được những thắng lợi làm cho đầu óc người ta choáng váng; phái đó đã nổi tiếng từ năm 1866, chẳng hạn khi phái chủ chiến cực đoan Đức đã chiến thắng nước Áo và đã biến thắng lợi đó thành một sự phá huỷ triệt để nhất. Tất cả những sự va chạm đó, tất cả những cuộc xung đột đó không thể không nổ ra được; những cái đó đã dẫn đến tình hình sau đây: hiện nay, về phương diện này, cục diện vẫn ở vào tình trạng nghìn cân treo sợi tóc; một mặt, trong nghị viện Đức, đại đa số giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa, những giai cấp hữu sản Đức, bọn tư bản Đức, đều muốn đứng trên cơ sở hòa ước Brét, tuy nhiên, tôi xin nhắc lại, bọn chúng không hề từ bỏ ý định “cải thiện” hòa ước đó, và mặt khác hàng giờ hàng phút, từng ngày một, phải chuẩn bị sẵn sàng, phải dự tính đến một sự thay đổi chính sách — có lợi cho phái chủ chiến cực đoan.

Từ đó người ta có thể hiểu được tại sao tình hình quốc tế lại không ổn định, tại sao trên cơ sở đó lại dễ xảy ra tình hình này hay tình hình nọ đối với đảng, và tại sao Chính quyền xô-viết phải khôn khéo, thận trọng, kiên nhẫn và bình tĩnh để xác định rõ rệt nhiệm vụ của mình. Hãy cứ mặc cho bọn tư sản Nga nghiêng ngả từ lập trường theo Pháp sang lập trường theo Đức. Chúng thích thú với điều đó. Tại nhiều địa phương, chúng đã coi sự giúp đỡ của bọn Đức là một đảm bảo rất tốt để đối phó với người mu-gích đang chiếm lại ruộng đất và người công nhân đang đặt nền móng cho chủ nghĩa xã hội. Trước kia, trong một thời gian khá lâu, suốt nhiều năm ròng rã, chúng đã gọi những người lên án và vạch mặt cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa là những kẻ phản bội tổ quốc, thế mà ngày nay, trong vòng vài tuần lễ, tất cả bọn chúng lại sẵn sàng thay đổi lập trường chính trị của chúng và chuyển từ chỗ liên minh với những con thú dữ Anh sang chỗ liên minh với những con thú dữ Đức để chống Chính quyền xô-viết. Cứ mặc cho giai cấp tư sản thuộc đủ mọi sắc thái — từ bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, bọn men-sê-vích, cho đến bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả — múa may quay cuồng. Đối với giai cấp ấy, thì đó chỉ là việc đương nhiên thôi. Mặc cho nó gieo rắc tâm trạng hoảng hốt, vì chính bản thân nó đang hoảng hốt. Mặc cho nó giãy giụa, vì nó không biết được con đường nào khác cả và vì nó nghiêng ngả giữa xu hướng này hay xu hướng kia, và giữa những lời nói suông phi lý, khiến cho nó không thể tính được rằng khi đã đạt đến những quy mô to lớn thì cuộc cách mạng không thể tiến xa hơn được nếu không kinh qua những cuộc bố trí lại các lực lượng một cách hết sức khác nhau, nếu không trải qua những bước quá độ từ giai đoạn này sang giai đoạn kia. Điều hạnh phúc đối với chúng ta, những người cách mạng Nga, là trong thế kỷ XX chúng ta đã có được kinh nghiệm của hai cuộc cách

mạng, mỗi cuộc cách mạng đó đã cung cấp cho chúng ta vô số kinh nghiệm được khắc sâu vào đời sống của chính bản thân nhân dân, những kinh nghiệm đã vạch rõ phong trào cách mạng được chuẩn bị như thế nào, nếu nó là một phong trào sâu, nếu nó là một phong trào thật sự; vạch rõ là trong phong trào đó các giai cấp đã biểu hiện thái độ như thế nào; vạch rõ rằng sự trưởng thành của những giai cấp mới đã được chuẩn bị bằng một con đường như thế nào — đôi khi là bằng một sự tiến hóa lâu dài, bằng một con đường khó khăn, đau khổ.

Các đồng chí hãy nhớ lại xem các xô-viết — do một cao trào tự phát năm 1905 tạo ra — đã phải trả bằng giá nào hồi năm 1917 để lại bắt tay vào công việc, và sau đó nó phải chịu đựng tất cả những điều đau khổ của chính sách thỏa hiệp với giai cấp tư sản, với những kẻ thù giấu mặt tệ hại nhất của giai cấp công nhân, tức là những kẻ nói đến việc bảo vệ cách mạng, đến lá cờ đỏ, nhưng vào tháng Sáu 1917 lại phạm cái tội ác nặng nhất trong các tội ác, — các đồng chí hãy nhớ lại xem, ngày nay khi đa số giai cấp công nhân đã ủng hộ chúng ta, hãy nhớ lại xem sau cuộc đại cách mạng 1905, chúng ta đã phải trả bằng giá nào để tổ chức ra các xô-viết của giai cấp công nông. Các đồng chí hãy nhớ lại điểm đó và hãy suy nghĩ về quy mô phát triển to lớn của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc quốc tế, hãy suy nghĩ về rất nhiều khó khăn phải khắc phục để đạt tới chỗ đó, hãy suy nghĩ về những cái mà nước Cộng hòa Nga đã phải trải qua khi nước đó tiến lên trước tất cả các đơn vị khác của đạo quân xã hội chủ nghĩa.

Tôi biết là đương nhiên vẫn có những nhà thông thái tự nhận rất mực thông minh và thậm chí tự xưng là những người xã hội chủ nghĩa nữa, mà lại cho rằng lẽ ra không nên nắm lấy chính quyền một khi cách mạng chưa nổ ra ở khắp tất cả các nước. Các người đó có ngờ đâu là khi

nói như thế thì họ đã xa lìa cách mạng và đã chạy sang phía giai cấp tư sản. Đợi cho các giai cấp lao động hoàn thành cách mạng trên quy mô quốc tế, như thế là làm một việc án binh bất động để chờ đợi. Đó là một điều phi lý. Tất cả mọi người đều biết những khó khăn của một cuộc cách mạng. Sau khi đã thắng lợi rực rỡ ở một nước rồi, thì cuộc cách mạng đó có thể sẽ còn phải trải qua nhiều thời kỳ gian khổ, vì chỉ khi nào thu được thắng lợi trên phạm vi thế giới, và chỉ bằng sự đồng tâm hiệp lực của công nhân tất cả các nước thì mới có thể thắng lợi triệt để được. Nhiệm vụ của chúng ta là phải kiên tâm và thận trọng; chúng ta phải tùy cơ ứng biến và phải rút lui để chờ đợi lực lượng tiếp viện. Chuyển sang áp dụng sách lược đó là một việc không thể tránh khỏi, dù cho những kẻ tự xưng là những nhà cách mạng, nhưng lại chẳng hiểu tí gì về cách mạng, có dè bỉu sách lược ấy thế nào đi nữa.

Tôi đã nói xong về những luận điểm chung, bây giờ tôi nói sang cái điều đã làm cho người ta hoang mang và hoảng hốt trong những ngày gần đây, cái điều đã cho phép bọn phản cách mạng hoạt động trở lại để phá hoại Chính quyền xô-viết.

Tôi đã nói rằng cái hình thức và cái vỏ pháp lý bên ngoài của tất cả mọi quan hệ quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết đang duy trì, một mặt đó là hòa ước Brét - Li-tốp-xcơ, và mặt khác là công pháp và tập quán chung quy định địa vị của một nước trung lập đối với các nước tham chiến khác, cái địa vị ấy đã gây ra những khó khăn trong thời gian mới đây. Đương nhiên là do có hòa ước Brét - Li-tốp-xcơ nên cũng phải có một hòa ước toàn diện với Phần-lan, với U-cra-i-na, cả với Thổ-nhĩ-kỳ nữa. Thế mà chúng ta vẫn còn phải tiếp tục đánh nhau với từng nước trong số ba nước đó, và sở dĩ như vậy không phải là do tình hình phát triển trong nội bộ nước ta, mà là do ảnh

hưởng của những giai cấp thống trị ở các nước đó. Trong tình hình như thế thì chỉ có một con đường thoát nhất thời là tạm ngừng chiến, một việc sở dĩ có được là do ký hòa ước Brét - Li-tốp-xcơ; chính nhân có cuộc ngừng chiến đó mà người ta đã đưa ra biết bao luận điệu trống rỗng và vô ích, cho rằng không thể nào có được cuộc ngừng chiến đó, thế nhưng cuộc ngừng chiến đó vẫn thực hiện được, và hai tháng nay nó đã đem lại kết quả, đã làm cho đa số các binh sĩ Nga cảm thấy được kết quả đó, cho phép họ trở về với gia đình họ và thấy được tình hình ở đây ra sao, cho phép họ hưởng những thành quả của cách mạng, hưởng ruộng đất, nhận rõ hướng đi và lấy thêm sức lực mới để chịu đựng những hy sinh mới đang chờ đợi họ.

Rõ ràng là cuộc ngừng chiến tạm thời đó tưởng như sắp chấm dứt khi tình hình cả ở Phần-lan, cả ở U-cra-i-na, lẫn ở Thổ-nhĩ-kỳ trở nên trầm trọng; khi chúng ta không có được một hòa ước toàn diện, mà chỉ trì hoãn được vấn đề kinh tế gay gắt này thôi: chiến tranh hay hòa bình? Hiện nay chúng ta có nên xông vào vòng chiến một lần nữa hay không, bất kể tất cả những nguyện vọng hòa bình của Chính quyền xô-viết và bất kể sự quyết tâm đầy đủ của chúng ta muốn từ bỏ cái gọi là địa vị cường quốc, nghĩa là từ bỏ quyền ký kết những hiệp ước bí mật, sử dụng sự giúp đỡ của bọn Tséc-nốp, bọn Txê-rê-tê-li và bọn Kê-ren-xki để giấu không cho nhân dân biết những hiệp ước bí mật đó, ký kết những hiệp ước ăn cướp bí mật và tiến hành một cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa ăn cướp? Dầu sao chúng ta cũng vẫn không có được một hòa ước toàn diện, mà chỉ trì hoãn được trong một thời gian ngắn ngủi vẫn cái vấn đề gay gắt về chiến tranh hay hòa bình đó mà thôi.

Đó là nguyên nhân tại sao tình hình đã trở nên phức tạp, và các đồng chí lại thấy rõ rằng phải có giải pháp cuối cùng

như thế nào đối với vấn đề xét xem những sự nghiêng ngả giữa hai tập đoàn đối địch, giữa các nước đế quốc chủ nghĩa, tức là cuộc xung đột Mỹ - Nhật ở Viễn Đông và cuộc xung đột Đức - Anh ở Tây Âu, sẽ đem lại hậu quả gì. Rõ ràng là những mâu thuẫn đó đã trở nên gay gắt hơn, do U-cra-i-na bị chiếm đóng, do chỗ bọn đế quốc Đức, và nhất là phái chủ chiến chủ yếu, thường cho rằng tình hình rất mực tốt đẹp và dễ dàng, nhưng tình hình đó lại gây ra những khó khăn khôn tả chính là cho phái chủ chiến cực đoan đó ở Đức; hiện nay tình hình đó đã nhất thời cổ vũ thêm những hy vọng của bọn dân chủ - lập hiến, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu ở Nga, tức là bọn nông nân yêu quý những cái mà Xcô-rô-pát-xki đã đem lại cho U-cra-i-na, và ngày nay lại hy vọng rằng tình hình đó có lẽ cũng sẽ dễ dàng, tái diễn cả ở nước Nga nữa. Các ngài đó sẽ nhầm: hy vọng của các vị đó sẽ tan như mây khói vì... (vỗ tay nhiệt liệt) tôi xin nói, vì ngay bản thân phái chủ chiến chủ yếu ấy ở Đức, cái phái thường hay quen thói chỉ trông cậy vào vũ lực, thậm chí cả phái đó, trong trường hợp này cũng không còn được sự ủng hộ của đa số bọn đế quốc, của các giới tư sản đế quốc chủ nghĩa nữa, bọn này đã nhìn thấy những khó khăn không lường được trong việc chiếm U-cra-i-na, trong việc đấu tranh nhằm khuất phục cả một dân tộc, trong việc buộc phải thực hành một cuộc chính biến đáng ghê sợ.

Phái chủ chiến chủ yếu ấy ở Đức đã gây ra biết bao khó khăn chưa từng thấy, khi phái cực đoan ấy cam đoan với nhân dân trong nước và với công nhân là sẽ thu được những thắng lợi to lớn ở mặt trận phía Tây, nhưng lại phải đương đầu với những khó khăn mới không tưởng tượng được về kinh tế và chính trị, khi phải rút bớt lực lượng quân sự để giải quyết những nhiệm vụ lúc đầu cũng có vẻ như dễ dàng, cũng như khi phải ký bản hiệp ước với bọn men-

sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu ở U-cra-i-na đã ký bản hòa ước.

Phái chủ chiến cực đoan ở Đức nghĩ như thế này: chúng ta sẽ điều đến rất nhiều quân đội và chúng ta sẽ có lúa mì, nhưng sau đó thì lại phát hiện ra là phải làm một cuộc chính biến. Ở đây làm việc ấy chẳng khó khăn gì, vì bọn men-sê-vích ở U-cra-i-na dễ dàng chấp nhận việc đó. Nhưng sau đó hóa ra cuộc chính biến lại tạo nên những khó khăn mới vô cùng to lớn vì phải giành giật từng bước để có được lúa mì và nguyên liệu, mà không có những thứ này thì nước Đức không sao sống nổi, và nếu dùng vũ lực để lấy những thứ ấy trong một nước bị chiếm đóng thì sẽ phải tốn quá nhiều sức lực và chịu nhiều hy sinh.

Đó là tình hình đã diễn ra ở U-cra-i-na và tình hình đó đã làm cho thế lực phản cách mạng Nga tràn trề hy vọng. Rõ ràng là trong cuộc đấu tranh đó, nước Nga — một nước không thành lập lại được quân đội của mình — đã phải chịu đựng và ngày nay vẫn còn phải chịu đựng những thiệt thòi mới nữa. Và các cuộc đàm phán hòa bình đã đem lại những điều kiện khắt khe mới, những khoản trả chiến phí mới dưới hình thức công khai hoặc ngụy trang. Vấn đề sau đây vẫn còn chưa được rõ rệt: căn cứ vào sắc lệnh nào mà người ta muốn quy định biên giới của U-cra-i-na. Viện Ra-đa ký sắc lệnh đó, thì đã bị quét sạch rồi¹²⁹. Thay thế cho viện đó, người ta phục hồi lại chức toàn quyền, một tên đại địa chủ. Và do tình hình không rõ rệt ấy, nên đã nảy ra cả một loạt vấn đề chứng tỏ rằng các vấn đề về chiến tranh và hòa bình vẫn ở tình trạng cũ. Những cuộc đình chiến cực bộ giữa quân đội Nga và quân đội Đức không mấy may quyết định đối với tình hình chung được. Vấn đề hãy còn chưa được giải quyết. Đối với Gru-di-a, tình hình cũng giống như thế, ở đây chính phủ của bọn men-sê-vích vùng Cáp-ca-dơ đang tiến hành một cuộc đấu tranh phản cách mạng lâu dài,

một cuộc đấu tranh lâu dài của bọn phản cách mạng mạo xưng là những người dân chủ - xã hội. Nhưng khi thắng lợi của Chính quyền xô-viết và của quần chúng lao động đã được đảm bảo trên toàn cõi nước Nga và đã bắt đầu lan ra những vùng ngoại vi không thuộc nước Nga; khi tình hình đã trở nên hoàn toàn rõ rệt và không còn nghi ngờ gì nữa là thắng lợi của Chính quyền xô-viết — như những đại diện phản cách mạng của người Cô-dắc ở vùng sông Đôn đã từng thừa nhận — không thể nào bị chặn đứng lại được; khi những sự dao động đã bắt đầu đối với bọn thống trị men-sê-vích ở Cáp-ca-dơ — tức là đối với bọn Ghê-ghê-tơ-cô-ri và Gioóc-đa-ni-a, những kẻ đã hồi tâm quá muộn và đã bắt đầu tự hỏi xem có nên tìm tiếng nói chung với những người bôn-sê-vích hay không; khi Txê-rê-tê-li nháy vào vòng chiến và được sự giúp đỡ của quân đội Thổ-nhĩ-kỳ, đã tiến đánh những người bôn-sê-vích — thì khi đó bọn chúng sẽ phải chuốc lấy cái số phận giống như viện Ra-đa. (Võ tay.)

Nhưng các đồng chí chớ quên rằng, nếu những bọn xoay xở trong viện Ra-đa ở Cáp-ca-dơ cũng được quân đội Đức giúp đỡ, như quân đội đó đã giúp đỡ viện Ra-đa ở U-cra-i-na, thì tất nhiên, đối với nước Cộng hòa xô-viết Nga, điều đó sẽ gây ra những khó khăn mới, nhất định sẽ dẫn đến một cuộc chiến tranh mới, sẽ đem lại những điều nguy hiểm mới và những tình trạng không ổn định mới. Có người viện đến tình trạng không ổn định đó và những khó khăn mà tình trạng không ổn định đó gây ra, — và quả thật một tình trạng không ổn định kiểu ấy lại còn tệ hơn một tình thế ổn định, — có người nói rằng khắc phục tình trạng không ổn định đó là một việc dễ dàng, chỉ cần công khai yêu cầu người Đức tôn trọng hòa ước Brét là được.

Tôi đã được nghe những người ngây thơ ấy nói như thế, họ tự xưng là người của cánh tả, nhưng kỳ thực họ

chỉ biểu thị sự thiên cận của giai cấp tiểu tư sản ở nước ta mà thôi...¹⁾

Họ quên rằng trước hết phải thắng đã rồi sau mới có thể đưa ra một yêu sách nào đó. Nếu anh không thắng thì kẻ địch có thể kéo dài thời gian trả lời và thậm chí cũng chẳng thèm trả lời những yêu sách của anh đâu. Đó là quy luật của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa.

Các anh không hài lòng về điểm đó. Các anh phải biết cách bảo vệ tổ quốc của các anh. Đối với chủ nghĩa xã hội, đối với giai cấp công nhân, đối với người lao động thì chúng ta có quyền bảo vệ tổ quốc.

Tôi chỉ nói thêm rằng ở miền biên giới Cáp-ca-dơ, số dĩ có tình trạng không ổn định đó là do thái độ dao động tuyệt đối không thể tha thứ được của chính phủ Ghê-ghê-tơ-cô-ri, chính phủ này lúc đầu tuyên bố là không thừa nhận hòa ước Brét và rồi sau lại tuyên bố độc lập mà không nói cho chúng ta biết nền độc lập đó bao gồm khu vực nào. Chúng ta đã nhiều lần hỏi chính phủ đó bằng những bức điện vô tuyến: xin các anh hãy báo cho chúng tôi biết các anh muốn tuyên bố độc lập ở khu vực nào. Muốn được độc lập, đó là quyền của các anh, nhưng nếu các anh nói đến độc lập, thì các anh có nhiệm vụ nói rõ xem các anh đại biểu cho khu vực nào. Đó là việc cách đây một tuần lễ. Vô số những bức điện vô tuyến đã được gửi đi, nhưng chẳng có một bức điện trả lời nào cả. Chủ nghĩa đế quốc Đức lợi dụng cơ hội đó. Do đó, nước Đức và nước Thổ-nhĩ-kỳ — nước này với tư cách một quốc gia chư hầu — mới có thể lấn dần và lấn dần nữa, mà chẳng trả lời ai gì cả, chẳng đếm xỉa đến cái gì cả, chúng tuyên bố: chúng tôi chiếm lấy tất cả thứ gì mà chúng tôi có thể chiếm được, chúng tôi không vi phạm hòa ước Brét, vì quân đội miền Nam Cáp-ca-dơ có nhận hòa ước đó đâu, vì Cáp-ca-dơ đã độc lập rồi.

¹⁾ Đoạn tiếp sau bị bỏ trống, vì trong bản tốc ký ghi không rõ.

Chính phủ Ghê-ghe-tơ-cô-ri độc lập đối với ai đấy? Nó độc lập đối với nước Cộng hòa xô-viết, nhưng đối với chủ nghĩa đế quốc Đức, thì nó lại bị lệ thuộc một đôi chút, và đó là một điều rất tự nhiên thôi. (Vô t a y.)

Các đồng chí, tình hình mới đây là như thế đó; những mối quan hệ đã trở nên vô cùng gay gắt vào những ngày gần đây tình hình đó một lần nữa lại chỉ chứng minh khá rõ sự đúng đắn của sách lược mà đảng ta tuyệt đại đa số trong Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) Nga đã thực hành, sách lược mà đảng đã kiên trì một cách cương quyết trong các tháng gần đây.

Chúng ta có kinh nghiệm phong phú của cách mạng, và từ kinh nghiệm đó chúng ta đã rút ra được bài học sau đây: khi những điều kiện khách quan cho phép, khi kinh nghiệm về chính sách thỏa hiệp chỉ ra rằng quân chúng đã công phần và sự tấn công sẽ biểu hiện bước ngoặt đó, thì phải thực hành một sách lược tấn công thẳng tay. Tuy nhiên, khi những điều kiện khách quan không cho phép hiệu triệu một cuộc tổng công kích thẳng tay, thì chúng ta buộc lòng phải áp dụng một sách lược chờ đợi thời cơ, phải tập hợp lực lượng một cách chậm chạp.

Người nào không cố ý nhắm mắt lại, người nào không đui mù, thì đều biết rằng hiện nay chúng ta chỉ nhắc lại điều mà trước kia chúng ta đã từng nói và điều mà chúng ta vẫn thường nói: chúng ta không quên rằng so với các chi đội khác của giai cấp vô sản quốc tế, thì giai cấp công nhân Nga còn yếu. Sở dĩ chi đội chúng ta tiến lên hàng đầu trong số các chi đội khác của giai cấp vô sản quốc tế, đó không phải là do ý chí của chúng ta, mà là do hoàn cảnh lịch sử, do hậu quả của chế độ Nga hoàng và do tình trạng yếu đuối của giai cấp tư sản Nga; không phải là do chúng ta muốn điều đó, mà chính hoàn cảnh lịch sử đã đòi hỏi như thế. Nhưng chúng ta phải giữ vững cương vị của chúng ta cho đến ngày bạn đồng minh của

chúng ta, giai cấp vô sản quốc tế, đến với chúng ta, giai cấp này sẽ đến và không thể không đến, nhưng nó đang đến vô cùng chậm chạp hơn là chúng ta trông đợi và mong muốn. Nếu chúng ta nhận thấy rằng do hoàn cảnh khách quan mà giai cấp vô sản ấy tiến quá chậm, thì dù sao đi nữa chúng ta cũng phải giữ vững sách lược của chúng ta, tức là chờ đợi thời cơ và lợi dụng những cuộc xung đột và những mâu thuẫn giữa bọn đế quốc với nhau, tích trữ dần dần lực lượng lại, giữ vững cái ốc đảo Chính quyền xô-viết đang ở giữa biển cả đế quốc chủ nghĩa nổi sóng dữ dội, giữ lấy cái ốc đảo đó, cái ốc đảo mà ngay từ bây giờ công nhân và những người lao động toàn thế giới đã trông vào đó. Đó là nguyên nhân vì sao chúng ta tự nhủ rằng nếu ngày một ngày hai phái chủ chiến cực đoan có thể chiến thắng được mọi tập đoàn đế quốc chủ nghĩa và có thể đột nhiên thành lập một tập đoàn đế quốc chủ nghĩa mới để chống chúng ta, thì dù sao chúng ta cũng không để cho việc đó xảy ra một cách dễ dàng đâu. Nếu bọn chúng tấn công chúng ta — đúng thế, giờ đây chúng ta là những người chủ trương bảo vệ tổ quốc — thì chúng ta sẽ làm tất cả những gì chúng ta có thể làm được, sẽ làm tất cả những gì mà sách lược ngoại giao có thể làm được, chúng ta làm tất cả để trì hoãn cuộc tấn công đó, chúng ta sẽ làm tất cả để cho thời gian ngừng chiến ngắn ngủi và mỏng manh mà chúng ta đã tranh thủ được hồi tháng Ba sẽ kéo dài hơn nữa, vì chúng ta tin chắc rằng chúng ta được sự ủng hộ của hàng chục triệu công nhân và nông dân, họ biết rằng với mỗi một tuần lễ đình chiến — và với mỗi tháng đình chiến thì lại càng hơn thế nữa — thì họ lại càng có thêm sức lực mới, càng củng cố được Chính quyền xô-viết, họ làm cho chính quyền đó trở thành một cái gì vững chắc và không gì lay chuyển nổi, họ đem lại cho nó một khí thế mới, và sau khi bị một cuộc chiến tranh phản động gian nan làm cho kiệt quệ và mệt mỏi thì họ

sẽ tạo ra được một quyết tâm và một ý chí sẵn sàng tiến hành một trận quyết chiến cuối cùng, nếu các lực lượng bên ngoài tấn công vào nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết.

Từ sau ngày 25 tháng Mười 1917, chúng ta là những người chủ trương bảo vệ tổ quốc, chúng ta đã giành được quyền bảo vệ tổ quốc rồi. Chúng ta không bảo vệ các hiệp ước bí mật, chúng ta đã xé bỏ các hiệp ước đó, chúng ta đã vạch trần các hiệp ước đó trước toàn thế giới, chúng ta bảo vệ tổ quốc chúng ta chống lại bọn đế quốc. Chúng ta đang bảo vệ và chúng ta sẽ thắng. Chúng ta bảo vệ không phải địa vị cường quốc: cái nước Nga cũ chẳng còn lại chút gì cả, mà chỉ còn lại có nước Đại Nga thôi; chúng ta bảo vệ không phải lợi ích dân tộc, chúng ta khẳng định rằng lợi ích của chủ nghĩa xã hội, lợi ích của chủ nghĩa xã hội toàn thế giới phải được đặt lên trên lợi ích của dân tộc, lên trên lợi ích quốc gia. Chúng ta là những người chủ trương bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Người ta không thể đạt được mục đích đó bằng một bản tuyên bố, mà chỉ có thể đạt được bằng cách đánh đổ giai cấp tư sản ở nước mình, bằng một cuộc đấu tranh không khoan nhượng, một cuộc đấu tranh sống mái, mở đầu ở trong nước và chúng ta biết rằng chúng ta sẽ thắng. Chúng ta là một cù lao nhỏ giữa cái biển cả chiến tranh đang bao vây thế giới đế quốc chủ nghĩa, nhưng trên cù lao nhỏ ấy, chúng ta đã chỉ rõ và đã chứng minh được tất cả những gì mà giai cấp công nhân có thể làm được. Điều đó, mọi người đều biết và đã thừa nhận. Chúng ta đã chứng minh rằng chúng ta có quyền bảo vệ tổ quốc, chúng ta là những người chủ trương bảo vệ tổ quốc và đối với công cuộc bảo vệ đó chúng ta có một thái độ hết sức nghiêm chỉnh mà bốn năm chiến tranh đã dạy cho chúng ta, một thái độ hết sức nghiêm chỉnh và thận trọng mà mỗi công nhân, mỗi nông dân đều hiểu được, vì họ đã nhìn thấy người lính và đã

biết được nỗi gian khổ mà người lính đã chịu đựng trong bốn năm chiến tranh đó, — một thái độ thận trọng mà chỉ có những kẻ cách mạng trên đầu lưỡi, chứ không phải cách mạng trên thực tế, mới có thể không hiểu được và quay ra chế giễu, xem thường. Chính vì chúng ta chủ trương bảo vệ tổ quốc nên chúng ta tự nhủ: muốn phòng thủ, phải có một đội quân kiên cường vững mạnh, một hậu phương vững chắc, và muốn có một đội quân kiên cường và vững mạnh thì trước hết phải tổ chức thật vững chắc công tác lương thực. Muốn thế thì nền chuyên chính của giai cấp vô sản phải thể hiện không những chỉ qua chính quyền trung ương — đó là bước đầu, và chỉ bước đầu thôi — mà nền chuyên chính đó phải được thực hiện ở toàn cõi nước Nga, đó là bước thứ hai, và chỉ là bước thứ hai, bước này, chúng ta chưa hoàn thành được đầy đủ. Chúng ta cần có, nhất định cần phải có một kỷ luật của giai cấp vô sản, một nền chuyên chính vô sản thật sự, lúc đó ở mỗi một điểm xa xôi của đất nước người ta đều cảm thấy có một chính quyền cứng rắn, sắt đá của những người công nhân giác ngộ, khi đó không có một tên cu-lắc nào, một kẻ giàu có nào, một tên phản đối chính sách độc quyền lúa mì nào mà lại không bị trừng trị; phải phát hiện ra chúng, phải nghiêm trị chúng bằng quả đấm sắt của những người chuyên chính có kỷ luật thuộc giai cấp công nhân những người chuyên chính của giai cấp vô sản. (Võ t a y.)

Và chúng ta tự nhủ: đối với sự nghiệp bảo vệ tổ quốc, chúng ta có một thái độ thận trọng; tất cả cái gì mà những nhà ngoại giao của chúng ta có thể đề ra để đẩy lùi chiến tranh, để kéo dài thời gian tạm ngừng chiến, thì chúng ta có nhiệm vụ phải làm, chúng ta hứa với công nhân và nông dân là sẽ làm mọi việc để tranh thủ hòa bình. Và chúng ta sẽ làm điều đó. Còn các ngài tư sản và bọn phụ họa với họ tưởng rằng chúng ta có thể dễ dàng đề ra được ở nước ta những tên Xcô-rô-pát-xki mới, giống như ở U-cra-

i-na, là nơi đã xảy ra một cuộc chính biến hết sức dễ dàng; nhưng chúng chớ quên rằng nếu phái chủ chiến Đức đã phải trải trật mới tổ chức được một cuộc chính biến ở U-cra-i-na thì phái đó sẽ vấp phải một sự phản kháng kịch liệt ở nước Nga xô-viết. Đúng thế, điều đó đã được tất cả các sự kiện chứng minh rồi, đường lối đó đã được Chính quyền xô-viết ủng hộ và chính quyền này đã chịu đựng mọi hy sinh để củng cố địa vị của quần chúng lao động ở trong nước.

Đối với vấn đề hòa bình, vấn đề Phần-lan, tình hình đã được nêu rõ bằng mấy chữ sau đây: pháo đài I-nô và Muốc-man. Pháo đài I-nô là pháo đài bảo vệ thành phố Pê-tơ-rô-grát, nhưng về địa dư lại thuộc về quốc gia Phần-lan. Khi chúng ta ký hòa ước với chính phủ công nhận Phần-lan, thì chúng ta, những đại biểu của nước Nga xã hội chủ nghĩa, đã thừa nhận chủ quyền hoàn toàn của Phần-lan về toàn bộ lãnh thổ của nước đó, nhưng do sự thỏa thuận của hai chính phủ hai phía thì nước Nga được giữ lại pháo đài I-nô “để bảo vệ lợi ích chung của hai nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa”, như đã ghi trong bản hòa ước¹³⁰. Rõ ràng là quân đội chúng ta đã ký hòa ước ấy ở Phần-lan, đã ký nhận những điều kiện ấy. Rõ ràng là nước Phần-lan tư sản và phản cách mạng đã không thể không nổi lên chống lại việc ký kết ấy. Rõ ràng là giai cấp tư sản phản động và phản cách mạng ở Phần-lan đã đưa ra những yêu sách về pháo đài ấy. Rõ ràng là do đó mà vấn đề này đã nhiều lần trở nên nghiêm trọng và tới nay vẫn hã còn nghiêm trọng. Vấn đề đang như nghìn cân treo trên sợi tóc.

Ai cũng hiểu rằng vấn đề Muốc-man lại càng làm cho tình hình gay gắt hơn; Anh, Pháp đòi hải cảng này, vì họ đã đầu tư hàng chục triệu vào việc xây dựng hải cảng đó nhằm bảo đảm hậu phương quân sự của họ trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa mà họ đang tiến hành chống

nước Đức. Hai nước Anh, Pháp tôn trọng nền trung lập chu đáo đến mức là hề thấy cái gì để hở là họ liền thò tay ra quơ lấy; hơn nữa, lý do đầy đủ để xâm chiếm là: họ có một chiếc chiến hạm còn ta không có thứ gì để đánh đuổi chiếc chiến hạm ấy đi. Rõ ràng là trong những điều kiện như thế, vấn đề không thể không trở nên gay gắt. Hiện có một cái vỏ bên ngoài, một biểu hiện pháp lý, do tình hình quốc tế của nước Cộng hòa xô-viết tạo ra, đó là: không một lực lượng quân sự nào của một quốc gia tham chiến có thể hoạt động ở khu vực trung lập mà lại không bị giải giáp. Bọn Anh đã cho quân đổ bộ lên Muốc-man, và chúng ta đã không có khả năng ngăn chặn hành động đó cũng bằng lực lượng quân sự. Kết quả là người ta đưa ra cho chúng ta những yêu sách hầu như có tính chất tối hậu thư: nếu các anh không bảo vệ được nền trung lập của các anh, thì chúng tôi sẽ đánh nhau trên lãnh thổ của các anh.

Nhưng một quân đội công nông đã được thành lập, ở các huyện và các tỉnh, nó đã tập hợp được số nông dân vừa lấy lại được ruộng đất của mình từ trong tay bọn địa chủ — họ đã có một cái gì để bảo vệ; quân đội đó đã bắt đầu xây dựng Chính quyền xô-viết và sẽ là một đội tiên phong, nếu nước Nga bị xâm lược; chúng ta sẽ đón đánh kẻ thù, muôn người như một. Thời gian báo cáo của tôi đã hết và, để kết luận, tôi xin phép đọc một bức điện mà đồng chí I-óp-phê, đại sứ của nước Cộng hòa xô-viết ở Béc-lanh, vừa gửi cho chúng ta bằng vô tuyến điện. Bức điện ấy chỉ cho các đồng chí thấy rằng, một mặt, các đồng chí đang có lời khẳng định của vị đại sứ của chúng ta — để nhận định xem những điều tôi trình bày ở đây về những quan hệ quốc tế có đúng không, và mặt khác các đồng chí có thể nhận thấy rằng chính sách đối ngoại của nước Cộng hòa xô-viết của chúng ta là một chính sách nghiêm chỉnh nhằm chuẩn bị cho công cuộc bảo vệ tổ quốc chúng ta,

một chính sách kiên định, không dung thứ một bước sai lầm nào có thể giúp ích cho các phái cực đoan trong các cường quốc đế quốc chủ nghĩa ở phương Tây và phương Đông. Chính sách đó có một căn cứ nghiêm túc chứ không theo đuổi một ảo tưởng nào. Cái khả năng chúng ta bất chợt bị tấn công bằng quân sự, vẫn luôn luôn còn, và chúng ta, những công nhân và nông dân, chúng ta tự nói với chúng ta và nói với toàn thế giới — và chúng ta sẽ chứng minh được điểm đó — rằng chúng ta sẽ đứng lên muôn người như một để bảo vệ nước Cộng hòa xô-viết; do đó tôi mong rằng việc đọc bức điện ấy sẽ là lời kết luận rất tốt cho bài diễn văn của tôi và sẽ chỉ cho chúng ta thấy các đại biểu của nước Cộng hòa xô-viết ở nước ngoài đã làm việc với tinh thần như thế nào để giúp ích cho các Xô-viết, cho tất cả các cơ quan xô-viết và cho nước Cộng hòa xô-viết.

"Những bức điện vô tuyến cuối cùng nhận được ngày hôm nay đều cho biết rằng ủy ban tù binh Đức sẽ khởi hành vào hôm thứ sáu, tức ngày 10 tháng Năm. Chúng tôi đã nhận được công hàm của chính phủ Đức đề nghị thành lập một ủy ban đặc biệt để thảo luận mọi vấn đề pháp lý về tài sản của chúng ta ở U-cra-i-na và Phần-lan. Tôi đã đồng ý thành lập ủy ban đặc biệt đó, và đã đề nghị đồng chí cử đến những đại biểu toàn quyền, những chuyên viên quân sự và chuyên viên luật gia thích hợp. Hôm nay tôi đã hội đàm về vấn đề tiếp tục tiến quân của quân đội Đức, về yêu cầu đòi rút quân khỏi pháo đài I-nô, và về thái độ của những người Nga đối với nước Đức. Người ta đã trả lời tôi như sau: Bộ tư lệnh tối cao quân đội Đức tuyên bố rằng từ nay trở đi sẽ không có một cuộc tiến quân nào nữa, rằng vai trò của nước Đức ở U-cra-i-na và ở Phần-lan đã hoàn thành rồi, rằng nước Đức thỏa thuận tạo điều kiện dễ dàng cho các cuộc đàm phán hòa bình giữa chúng ta với Ki-ép và Hen-xinh-pho, rằng nước Đức sẽ tiếp xúc với các chính phủ hữu quan về vấn đề đó. Về vấn đề pháo đài I-nô trong cuộc đàm phán hòa bình với Phần-lan căn cứ vào hiệp ước, các pháo đài đều sẽ phải bị phá bỏ; nước Đức nhận định rằng trong việc vạch đường biên giới, người ta có thể chấp nhận bản hiệp ước của chúng ta đã ký với phái đỏ; phái trắng

chưa trả lời gì cả. Chính phủ Đức chính thức tuyên bố rằng nước Đức kiên quyết đứng trên cơ sở hòa ước Brét, mong muốn chung sống hòa bình với chúng ta, không có kế hoạch xâm lược nào, và sẽ không mở một cuộc tấn công nào vào đất nước chúng ta. Theo yêu cầu của tôi, nước Đức hứa sẽ đối xử với công dân Nga cũng bình đẳng như đối xử với công dân các nước trung lập khác".

*Tường thuật đăng trên báo:
Ngày 15 tháng Năm 1918 trên
tờ "Tin tức của Ban chấp hành
trung ương các Xô-viết toàn
Nga", số 95, ngày 15 và 16
tháng Năm — trên báo "Sự thật"
số 93 và 94*

*Theo đúng bản in trong cuốn
"Biên bản các phiên họp của
Ban chấp hành trung ương các
Xô-viết toàn Nga, khóa 4.
Tường thuật tốc ký", 1920, có
đối chiếu với bản in trên báo
"Sự thật Pê-tơ-rô-grát", số 101,
ngày 19 tháng Năm 1918*

**BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY TẠI
HỘI NGHỊ TỈNH ĐẢNG BỘ MÁT-XCƠ-VA
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
NGÀY 15 THÁNG NĂM 1918¹³¹**

TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

Trước hết Lê-nin nói đến quan điểm của “cánh tả” về chính sách đối ngoại và nêu lên ý nghĩa cổ động rất lớn của cuộc đàm phán ở Brét, vì qua đó giai cấp vô sản phương Tây có thể biết được nhiều điều, có thể hiểu được những người bên-sê-vích là những người như thế nào, tình hình nước ta sau cách mạng ra sao, v. v.. Hiện nay, tất cả sự cứu vãn của chúng ta không phải là ở chỗ công khai xé bỏ hòa ước Brét, mà là ở sự khôn khéo tùy cơ ứng biến trong các tình hình quốc tế phức tạp do sự đối lập về lợi ích giữa một số nước đế quốc chủ nghĩa, gây ra. Phải tính đến những mối quan hệ giữa Nhật và Mỹ, giữa Đức và Anh, những sự bất đồng ý kiến giữa các phái tư bản và phái quân sự ở Đức, v. v. và v. v.. Về chính sách đối nội, cần có kỷ luật vô sản, cần đấu tranh chống bọn cu-lắc ở nông thôn, quan tâm đến vấn đề lúa mì, thiết lập chế độ chuyên chính triệt để về lương thực và giữ vững nền chuyên chính của giai cấp công nhân trong cả nước. Đập lại “cánh tả” về vấn đề chủ nghĩa tư bản nhà nước, đồng chí Lê-nin giải thích rằng đối với chúng ta chủ nghĩa tư bản nhà nước không đáng sợ, vì trong bước quá độ đau khổ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội mà hiện nay chúng ta đang trải qua, thì điều quan tâm chủ yếu phải là việc bảo vệ công nghiệp, và chỉ bằng cách tổ chức trên quy mô lớn nền công nghiệp — một điều mà hiện nay chỉ có thể thực

hiện được trong chủ nghĩa tư bản nhà nước mà thôi — thì mới có thể chinh đốn được việc sản xuất và kiểm kê được chính xác sản xuất và tiêu dùng. Sự kiểm soát của công nhân là điều kiện cần thiết để làm việc đó. Đồng chí Lê-nin đã lấy các công nhân công nghiệp da, tính tổ chức rất cao của họ, sự kiểm soát của công nhân trong các xí nghiệp tư nhân, để làm ví dụ.

*“Sự thật”, số 95, ngày 17
tháng Năm 1918*

*Theo đúng bản in trên báo “Sự
thật”*

LỜI TỰA CHO CUỐN SÁCH NHỎ “NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA THỜI ĐẠI CHÚNG TA”

Cuốn sách nhỏ này gồm hai bài báo: một bài đăng trên báo “Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga” ngày 12 tháng Ba 1918 và một bài đăng trên báo “Sự thật” ngày 9 - 11 tháng Năm 1918¹⁾. Cả hai bài đều đề cập đến một đề tài — mà tên cuốn sách này thể hiện — từ các khía cạnh khác nhau.

Mát-xcơ-va. 17. V. 1918.

Tác giả

In năm 1918 trong cuốn sách nhỏ

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Xem tập này, tr. 97-103, 347-387.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU CÁC XÍ NGHIỆP ĐÃ QUỐC HỮU HÓA¹³²

Sau khi nghe báo cáo của các đồng chí do đoàn đại biểu công nhân tại hội nghị các nhà máy luyện kim lớn nhất cử đến, và khi đề cập đến nghị quyết của hội nghị, tôi có thể nói được rằng, theo ý tôi, chắc là Hội đồng bộ trưởng dân ủy sẽ nhất trí *tán thành* việc quốc hữu hóa ngay tức khắc, nếu hội nghị hết sức kiên quyết đảm bảo việc tổ chức công tác một cách có kế hoạch và nhịp nhàng, đồng thời tăng hiệu suất công tác.

Vì thế, mong rằng hội nghị sẽ:

- 1) bầu ngay tức khắc một Hội đồng lâm thời để chuẩn bị cho việc liên hợp các nhà máy;
- 2) sau khi thỏa thuận với Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, sẽ giao quyền cho Ban chấp hành trung ương công đoàn kim khí được phép thay đổi, bổ sung các ủy viên của Hội đồng lâm thời để biến nó thành *Cục quản lý* tổ chức thống nhất (hoặc liên hợp) tất cả các nhà máy quốc hữu hóa;
- 3) duyệt hoặc thông qua một nghị quyết hợp pháp hóa một bản nội quy, phỏng theo những quy định của nhà máy Bri-an-xcơ¹³³, nhằm thiết lập một kỷ luật lao động chặt chẽ;
- 4) đề cử trong số các chuyên gia, các kỹ sư và các cán bộ tổ chức nền sản xuất lớn, những người có thể tham gia vào Cục quản lý, hoặc sẽ ủy thác cho Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao tìm kiếm và chỉ định những người đó;

5) mong rằng những công nhân làm việc ở các nhà máy được tổ chức tốt nhất, hoặc những người có nhiều kinh nghiệm nhất trong việc lãnh đạo nền sản xuất lớn, sẽ được phái đến (hoặc do Hội đồng lâm thời phái đến, hoặc do Ban chấp hành trung ương công đoàn kim khí phái đến) để góp phần tổ chức tốt công việc của các nhà máy chậm tiến;

6) cần phải và có thể thực hiện được việc tiết kiệm nhiều nguyên liệu và lao động, với điều kiện thực hành việc kiểm kê và kiểm soát một cách chặt chẽ đối với mọi vật liệu và đối với năng suất lao động.

Tôi thiết nghĩ, nếu hội nghị và các cơ quan mà hội nghị bầu ra đều nỗ lực làm việc, thì *trong những ngày sắp tới* Hội đồng bộ trưởng dân ủy sẽ có thể thông qua việc quốc hữu hóa.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng
dân ủy V. U-li-a-nốp (Lê-nin)

17/V. 1918

*"Tin tức của Ban chấp hành
trung ương các Xô-viết toàn Nga"
số 99, ngày 19 tháng Năm 1918*

*Theo đúng bản sao đánh máy
có đối chiếu với bản đăng trên
báo "Tin tức của Ban chấp hành
trung ương các Xô-viết toàn Nga"*

BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN ANH CỦA ĐẠI BIỂU CÁC BAN TÀI CHÍNH CỦA CÁC XÔ-VIỆT NGÀY 18 THÁNG NĂM 1918¹³⁴

(Khi đồng chí Lê-nin ra mắt, các đại biểu hoan nghênh bằng những tràng vỗ tay không ngớt.) Tình hình tài chính trong nước thật nguy ngập. Nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nước có thể để ra hàng loạt khó khăn mà đôi khi tưởng chừng không sao khắc phục được; nhưng tôi nghĩ rằng dù công tác của chúng ta — công tác này ở mỗi bước đều vấp phải sự kháng cự của giai cấp tiểu tư sản, của bọn đầu cơ và của các giai cấp hữu sản — có gian khổ đến đâu đi nữa, thì chúng ta cũng phải hoàn thành.

Là những người làm công tác thực tiễn, những người có kinh nghiệm, các đồng chí biết rõ hơn ai hết những khó khăn cần phải khắc phục khi chuyển từ những giả thiết chung và những sắc lệnh có tính chất chung sang công tác thực tế hàng ngày. Trước mắt chúng ta là một công tác hết sức to lớn, vì các giai cấp hữu sản sẽ phản kháng kịch liệt; nhưng công tác càng gian khổ bao nhiêu, thì hiệu quả của nó càng tốt đẹp bấy nhiêu, khi chúng ta chiến thắng được giai cấp tư sản và bắt giai cấp đó phải phục tùng sự kiểm soát của Chính quyền xô-viết. Nhiệm vụ của chúng ta đáng để chúng ta cố gắng nỗ lực, đáng để chúng ta tiến hành một trận quyết chiến cuối cùng với giai cấp tư sản, vì thắng lợi của công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nước phụ thuộc vào việc thực hiện những nhiệm vụ đó.

Những nhiệm vụ tài chính cơ bản mà Chính quyền xô-viết đã định ra, đòi hỏi phải được thực hành ngay tức khắc trong đời sống thực tiễn, và cuộc họp của chúng ta sẽ giúp vào việc làm thế nào để những kế hoạch cải tạo do chúng ta đề ra sẽ không phải chỉ là những lời tuyên bố.

Bất kể thế nào, chúng ta cũng phải thực hiện bằng được những cải cách vững chắc về mặt tài chính, nhưng ta nên nhớ rằng nếu chính sách tài chính của chúng ta không thu được thắng lợi thì mọi cải cách triệt để của chúng ta cũng sẽ thất bại.

Nhân danh Hội đồng bộ trưởng dân ủy, tôi xin lưu ý các đồng chí đến những nhiệm vụ đã được vạch rõ từng nhiều cuộc họp, và tôi yêu cầu các đồng chí nghiên cứu tỉ mỉ nhằm thực hiện các nhiệm vụ đó. Những nhiệm vụ đó là như sau:

TẬP TRUNG TÀI CHÍNH

Việc cần thiết đối với chúng ta là tập trung tài chính, tập trung lực lượng của chúng ta; nếu không áp dụng những nguyên tắc đó, thì chúng ta sẽ không thực hiện được những cải cách kinh tế, tức là những cải cách sẽ đem lại cho mỗi công dân khẩu phần bánh mì của họ, và sẽ tạo khả năng để thỏa mãn những nhu cầu văn hóa của họ.

Hiện nay quần chúng nhân dân đã bắt đầu hiểu rõ là cần phải tập trung; sự chuyển biến đó còn chậm chạp, nhưng nó sẽ lại càng sâu sắc hơn, càng rộng hơn; đã xuất hiện xu hướng không muốn tập trung, nhưng đó là một bệnh của thời kỳ quá độ, một bệnh trong lúc trưởng thành; đó là một bệnh hoàn toàn tự nhiên, vì chế độ tập trung của Nga hoàng và của giai cấp tư sản đã gây cho quần chúng nhân dân hằn thù và ghê tởm mọi chính quyền tập trung.

Tôi coi chế độ tập trung là một đảm bảo tối thiểu nhất định cho quần chúng lao động. Tôi tán thành để cho các tổ chức xô-viết địa phương được hưởng chế độ tự trị rộng

rãi nhất, nhưng đồng thời tôi nghĩ rằng muốn cho công tác cải tạo đất nước một cách tự giác của chúng ta đạt được kết quả, thì phải có một chính sách tài chính thống nhất, được quy định thật rõ ràng, và các quy tắc phải được chấp hành từ trên xuống dưới.

Chúng tôi mong đợi ở các đồng chí một sắc lệnh về việc tập trung tài chính ở nước ta.

THUẾ ĐÁNH VÀO THU NHẬP VÀ TÀI SẢN

Nhiệm vụ thứ hai đặt ra cho chúng ta là phải quy định cho đúng thuế lũy tiến đánh vào thu nhập và tài sản. Các đồng chí đều biết rằng tất cả những người xã hội chủ nghĩa đều phản đối thuế gián thu, vì theo quan điểm xã hội chủ nghĩa thì thứ thuế duy nhất đúng là thuế lũy tiến đánh vào thu nhập và tài sản. Tôi không giấu giếm rằng việc áp dụng thứ thuế đó sẽ gặp phải những khó khăn hết sức lớn; các giai cấp hữu sản sẽ kháng cự kịch liệt.

Hiện giờ, giai cấp tư sản đang dùng cách mua chuộc và lợi dụng những mối liên hệ của họ để trốn thuế; chúng ta phải chặn hết mọi kẽ hở đối với chúng. Về mặt này chúng ta đã đề ra nhiều biện pháp; mảnh đất để đặt nền móng đã được chuẩn bị sẵn sàng rồi, nhưng bản thân nền móng của tòa nhà thì vẫn chưa được xây dựng. Hiện nay cái giờ phút đó đang đến.

Vấn đề thuế thu nhập là vấn đề mà nếu chỉ dùng những sắc lệnh không thôi thì chưa đủ để thực hiện nó, cần phải có những phương pháp thực tế và phải có kinh nghiệm.

Chúng tôi cho rằng chúng ta phải chuyển sang dùng biện pháp hàng tháng thu thuế đánh vào thu nhập. Phần thu nhập của số dân cư lĩnh ở ngân khố quốc gia đang tăng lên; phải dùng những biện pháp thế nào để thu thuế thu nhập của những người đó bằng cách khấu ngay vào tiền lương của họ.

Thuế thu nhập phải đánh vào tất cả những loại thu nhập và tiến công, không trừ một ngoại lệ nào; biện pháp cho in thêm tiền giấy, như người ta vẫn làm từ trước tới nay, chỉ có thể coi là biện pháp tạm thời mà thôi, và biện pháp ấy phải nhường chỗ cho việc áp dụng thuế lũy tiến đánh vào thu nhập và tài sản trong những thời hạn thu thuế cách nhau rất ngắn.

Tôi yêu cầu các đồng chí nghiên cứu biện pháp ấy một cách tỉ mỉ, thực tế, và định ra một cách chính xác những kế hoạch mà trong một thời hạn ngắn nhất, chúng ta có thể biến chúng thành sắc lệnh và chỉ thị.

Về vấn đề các đảm phụ, Lê-nin nói: Tôi hoàn toàn không phản đối đảm phụ nói chung; giai cấp vô sản không thể không dùng biện pháp thu đảm phụ để tiêu diệt giai cấp tư sản; vào thời kỳ quá độ, đó là một biện pháp đúng, nhưng hiện nay thời kỳ quá độ đã kết thúc rồi thì cần phải thay việc đánh thuế vào các giai cấp hữu sản bằng một thứ thuế thống nhất tập trung của nhà nước.

Không còn nghi ngờ gì nữa, giai cấp tư sản sẽ hết sức tính mọi cách để lẩn tránh pháp luật của chúng ta, sẽ dùng đến những thủ đoạn lừa gạt. Chúng ta sẽ đấu tranh chống những cái đó để thanh toán triệt để những tàn dư của giai cấp tư sản.

NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG

Nhiệm vụ thứ ba trong chính sách tài chính của chúng ta là thi hành chế độ nghĩa vụ lao động và chế độ đăng ký đối với các giai cấp hữu sản.

Chủ nghĩa tư bản cũ, dựa trên cơ sở tự do cạnh tranh, đã bị cuộc chiến tranh này tiêu diệt hẳn và đã nhường chỗ cho chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Chiến tranh đã đưa các nước tiên tiến phương Tây, tức là nước Anh

và nước Đức, tới chỗ phải thực hiện việc kiểm kê và kiểm soát một cách hết sức nghiêm ngặt toàn bộ nền sản xuất, các nước đó đã thi hành chế độ nghĩa vụ lao động đối với các giai cấp không có của, trong khi ấy thì lại tạo ra vô số kẽ hở cho giai cấp tư sản trốn thoát. Chúng ta cần phải sử dụng kinh nghiệm của các nước đó, nhưng bắt đầu từ việc thực hiện chế độ nghĩa vụ lao động trước hết là đối với bọn hữu sản đã làm giàu nhờ chiến tranh, chứ không phải đối với người nghèo vốn đã chịu đựng khá nhiều hy sinh vì chiến tranh rồi.

Trước mắt phải thực hành việc nộp thuế bằng lao động, đặt ra sổ thu chi, trước hết là đối với bọn tư sản, để xem mỗi một tên trong bọn chúng đã đóng góp lao động nhiều ít như thế nào để làm lợi cho đất nước. Công việc kiểm soát phải do các Xô-viết địa phương tiến hành. Đối với những người nghèo, thì hiện nay biện pháp đó là hoàn toàn thừa, vì những người nghèo ấy vốn đã phải làm việc nhiều rồi; ngoài ra, các công đoàn sẽ áp dụng mọi biện pháp nhằm nâng cao năng suất lao động và thực hành kỷ luật lao động.

Đăng ký toàn bộ dân cư hữu sản, ban hành một đạo luật buộc bọn nhà giàu phải có những quyển sổ lao động, sổ thuế và sổ thu chi, — đó là nhiệm vụ đầu tiên mà chúng ta phải giải quyết. Vấn đề này phải được nghiên cứu và giải quyết một cách thực tế và cụ thể. Biện pháp đó sẽ tạo khả năng dồn gánh nặng thuế khóa lên lưng bọn giàu có, và như thế là công bằng hợp lý.

CÁC KÝ HIỆU TIỀN TỆ MỚI

Nhiệm vụ thứ tư hiện nay là dùng các ký hiệu tiền tệ mới để thay thế các ký hiệu tiền tệ cũ¹³⁵. Tiền, tiền giấy, — tất cả cái gì mà hiện nay người ta gọi là tiền tệ, — tất cả những chứng từ để nhận được phúc lợi xã hội đó đều

có một tác dụng phá hoại và đều nguy hiểm ở chỗ là giai cấp tư sản, cất giữ những tờ giấy đó, vẫn nắm được quyền lực kinh tế trong tay.

Để giảm bớt hiện tượng đó, chúng ta phải tiến hành việc thống kê một cách nghiêm ngặt nhất những tiền giấy hiện đang lưu hành để hoàn toàn thay thế tất cả các loại tiền cũ bằng tiền mới. Chắc chắn là thi hành biện pháp đó chúng ta sẽ vấp phải những khó khăn hết sức lớn về mặt kinh tế và chính trị; sẽ phải tiến hành một công tác chuẩn bị thật kỹ: chuẩn bị hàng mấy tỷ tiền mới, lập những quỹ tiết kiệm ở mỗi tổng và ở mỗi khu phố trong các thành phố lớn, nhưng chúng ta không lùi bước trước những khó khăn đó. Chúng ta sẽ ấn định một thời hạn ngắn nhất, trong đó mỗi người sẽ phải kê khai số tiền mình hiện có và đổi lấy tiền mới; nếu số tiền không lớn, người đó sẽ được đổi toàn bộ tiền cũ lấy tiền mới; nếu số tiền lại lớn hơn mức quy định, thì họ chỉ được đổi lại một phần mà thôi. Chắc chắn rằng chẳng những giai cấp tư sản, mà cả bọn cu-lắc ở nông thôn nữa, tức là bọn đã làm giàu trong chiến tranh và đã chôn xuống đất những chai lọ đầy ắp giấy bạc trị giá hàng nghìn rúp, sẽ phản đối hết sức kịch liệt biện pháp đó. Chúng ta sẽ đấu tranh trực diện với kẻ thù giai cấp. Cuộc đấu tranh sẽ gian khổ, nhưng đó là một cuộc đấu tranh hữu ích. Chẳng có một ai trong chúng ta lại hoài nghi điều sau đây: chúng ta phải nhận lấy tất cả gánh nặng của cuộc đấu tranh đó, vì đó là một cuộc đấu tranh cần thiết và không thể tránh được. Để thi hành biện pháp đó, cần phải tiến hành một công tác chuẩn bị to lớn: quy định một tờ khai mẫu, đẩy mạnh tuyên truyền ở các địa phương, ấn định thời hạn đổi tiền cũ lấy tiền mới v. v..

Nhưng tất cả công việc đó chúng ta sẽ làm được. Đó sẽ là trận quyết chiến cuối cùng với giai cấp tư sản, và làm như thế sẽ tạo khả năng để chúng ta trả khoản cống tạm thời cho tư bản nước ngoài chừng nào cách mạng xã hội

chưa bùng nổ ra ở phương Tây, và tạo khả năng thực hiện những cuộc cải cách cần thiết trong nước.

Kết luận, đồng chí Lê-nin nhân danh Hội đồng bộ trưởng dân ủy chúc đại hội thành công trong công tác của mình.

(Những tràng vỗ tay nhiệt liệt đã nhiều lần làm ngắt quãng bài diễn văn của Lê-nin.)

*Tường thuật trên báo đảng ngày
19 tháng Năm 1918 trên tờ
"Tin tức của Ban chấp hành
trung ương các Xô-viết toàn
Nga", số 99*

*In toàn văn năm 1918 trong cuốn
"Báo cáo công tác của Đại hội I
toàn Nga của đại biểu các ban
tài chính các Xô-viết khu,
tỉnh và huyện", Mát-xcơ-va*

*Theo đúng bản in trong cuốn
sách*

**BỔ SUNG “LỜI KÊU GỌI
GỬI CÔNG NHÂN PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT
VỀ VIỆC TỔ CHỨC
CÁC ĐỘI LUƠNG THỰC”¹³⁶**

Chỉ với chính quyền hết sức nghiêm khắc, sắt thép của những công nhân giác ngộ thì mới có thể giữ được Chính quyền xô-viết, giữ và củng cố được thắng lợi của những người lao động và bị bóc lột *đối với* bọn địa chủ và tư bản. Chỉ có một chính quyền như thế mới có thể thu hút tất cả những người lao động, tất cả dân nghèo và tập hợp họ xung quanh mình.

Các đồng chí công nhân! Hãy nhớ rằng tình hình của cách mạng đang nguy ngập. Hãy nhớ rằng *chỉ có các đồng chí* là có thể cứu được cách mạng; ngoài ra chẳng có ai cả.

Hàng vạn công nhân ưu tú, tiên tiến, trung thành với chủ nghĩa xã hội, không thể sa vào tình trạng ăn hối lộ và tham ô, có năng lực tạo ra một sức mạnh sắt đá chống lại bọn cu-lắc, bọn đầu cơ, bọn gian thương, bọn ăn hối lộ, bọn phá hoại tổ chức, — đó là điều cần phải có.

Đó là điều cần phải có một cách cấp bách và không thể trì hoãn được.

Đó là điều mà nếu thiếu thì nạn đói, nạn thất nghiệp và sự tiêu vong của cách mạng đều không thể tránh khỏi.

Sức mạnh của công nhân và sự cứu vãn họ là ở tổ chức. Điều đó, mọi người đều biết. Ngày nay, công nhân cần có một loại tổ chức đặc biệt, tổ chức chính quyền sắt đá của công nhân để chiến thắng giai cấp tư sản. Các đồng

chí công nhân! sự nghiệp cách mạng, sự cứu vãn cách mạng là ở trong tay các đồng chí.

Không thể trì hoãn được nữa: tiếp theo tháng Năm quá đổi gian khổ sẽ là tháng Sáu và tháng Bảy còn gian khổ hơn nữa, và có lẽ cả một phần tháng Tám cũng thế.

*Viết xong ngày 20 tháng Năm
1918*

*In ngày 22 tháng Năm 1918
trên báo "Sự thật Pê-tơ-rô-grát",
số 103*

Theo đúng bản thảo

NÓI VỀ NẠN ĐÓI

(THƯ GỬI CÔNG NHÂN PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT)¹³⁷

Các đồng chí! Cách đây vài ngày tôi vừa mới tiếp đại biểu của các đồng chí, đồng chí ấy là đảng viên, công nhân nhà máy Pu-ti-lốp. Đồng chí đó đã kể cụ thể cho tôi rõ tình hình trầm trọng về nạn đói ở Pê-tơ-rô-grát. Tất cả chúng ta đều biết rằng trong nhiều tỉnh công nghiệp, vấn đề lương thực cũng gay gắt như thế; rằng nạn đói cũng kinh khủng như thế đang đe dọa công nhân và dân nghèo nói chung.

Đồng thời chúng ta thấy nạn đói cơ lúa mì và các lương thực khác đang hoành hành dữ dội. Nạn đói xảy ra không phải vì nước Nga không có lúa mì, mà vì giai cấp tư sản và tất cả bọn giàu có đang tiến hành trận quyết chiến cuối cùng trên một vấn đề quan trọng nhất, gay gắt nhất, tức là vấn đề lúa mì, để chống lại sự thống trị của những người lao động, chống lại nhà nước của công nhân, chống lại Chính quyền xô-viết. Giai cấp tư sản và tất cả bọn giàu có, kể cả bọn giàu có ở nông thôn, bọn cu-lắc, đang phá hoại chế độ độc quyền lúa mì; chúng đang phá hoại sự phân phối lúa mì do nhà nước tiến hành để cung cấp bánh mì cho tất cả nhân dân, và trước nhất là cho công nhân, cho những người lao động và những người túng thiếu. Giai cấp tư sản làm cho giá cả quy định không thi hành được, chúng đầu cơ lúa mì, mỗi pút lúa mì lãi một, hai trăm rúp, và

nhiều hơn nữa, chúng phá hoại chế độ độc quyền lúa mì và sự phân phối lúa mì một cách hợp lý; chúng phá hoại những cái đó bằng cách hối lộ và mua chuộc, bằng cách cố tình ủng hộ tất cả những cái gì có hại cho chính quyền của công nhân, là chính quyền đang phấn đấu để thực hiện nguyên tắc số một, cơ bản và chủ yếu của chủ nghĩa xã hội: “Ai không làm thì không ăn”.

“Ai không làm thì không ăn”, mọi người lao động đều hiểu điều đó. Tất cả những công nhân, tất cả những bần nông và ngay cả trung nông — tức là tất cả những người đã trải qua cảnh túng thiếu, tất cả những người đã sống bằng lao động của mình — đều tán thành điều đó. Chính phần mười nhân dân Nga đều tán thành chân lý đó. Cơ sở của chủ nghĩa xã hội, nguồn sức mạnh vô tận của nó, sự bảo đảm chắc chắn cho thắng lợi cuối cùng của nó là ở trong chân lý đơn giản, hết sức sơ đẳng và hiển nhiên đó.

Nhưng thừa nhận rằng mình đồng ý với chân lý ấy, thề thốt rằng mình tán thành nó và thừa nhận nó bằng lời nói là một việc; biết áp dụng nó vào thực tiễn lại là một việc khác. Thực chất của vấn đề là ở chỗ đó. Trong một nước mang danh là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết mà có hàng vạn, hàng triệu người bị nạn đói giày vò (ở Pê-tơ-rô-grát, trong những tỉnh phi nông nghiệp, ở Mát-xcơ-va), mà có bọn giàu có, bọn cu-lắc và bọn đầu cơ đã cất giấu được hàng triệu và hàng triệu pút lúa mì, thì đối với mọi người công nhân và nông dân giác ngộ, đó là một vấn đề cần phải suy nghĩ một cách nghiêm túc và sâu sắc.

“Ai không làm thì không ăn” — làm thế nào để thực hành được nguyên tắc đó? Thật rõ như ban ngày là muốn thực hành điều đó, thì trước hết phải có chế độ nhà nước độc quyền về lúa mì, nghĩa là tuyệt đối cấm tư nhân buôn bán lúa mì, bắt buộc bán cho nhà nước tất cả số lúa mì thừa theo giá quy định; tuyệt đối cấm bất cứ kẻ nào giữ lại và cất giấu số lúa mì thừa. Hai là, cần phải kiểm kê hết sức

nghiêm ngặt tất cả số lúa mì thừa, phải tổ chức một cách hết sức tốt việc vận chuyển lúa mì từ những vùng thừa đến những vùng đang thiếu, phải trữ lúa mì cần thiết cho việc tiêu dùng, cho chế biến, và để làm giống. Ba là, phải thi hành, dưới sự kiểm soát của nhà nước công nhân, nhà nước vô sản, việc phân phối bánh mì một cách hợp lý, công bằng cho tất cả mọi công dân trong nước, không để cho người giàu được hưởng đặc quyền, đặc lợi nào hết.

Chỉ cần suy nghĩ một chút đến những điều kiện đó để khắc phục nạn đói là người ta sẽ hiểu được tất cả sự ngu xuẩn đến cực độ của bọn ba hoa đáng khinh bỉ theo chủ nghĩa vô chính phủ, là bọn phủ nhận việc cần phải có chính quyền nhà nước (một chính quyền nghiêm khắc thẳng tay đối với giai cấp tư sản, thẳng tay kiên quyết đối với bọn phá hoại chính quyền) để chuyển từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa cộng sản, để giải phóng những người lao động thoát khỏi mọi sự áp bức và bóc lột. Chính ngày nay, giữa lúc cách mạng của chúng ta đang bắt tay trực tiếp giải quyết một cách cụ thể và thực tế, và đây chính là cái công lao hết sức quý giá của nó, những nhiệm vụ thực hiện chủ nghĩa xã hội, — chính ngày nay, và hơn nữa chính trên vấn đề chủ yếu, vấn đề lúa mì, chúng ta thấy hết sức rõ ràng là cần phải có một chính quyền cách mạng sắt thép, cần phải có chuyên chính của giai cấp vô sản, cần phải tổ chức việc thu sản phẩm, vận chuyển và phân phối những thứ đó trên phạm vi rộng lớn, trong cả nước, đồng thời tính toán được nhu cầu của hàng chục và hàng trăm triệu người, lường trước được những điều kiện và những kết quả của việc sản xuất trong một năm hay trong nhiều năm (vì có những năm mất mùa, và để tăng sản lượng lúa mì có những lúc phải dùng biện pháp cải tạo chất đất, đòi hỏi những công trình nhiều năm, v. v.).

Rô-ma-nốp và Kê-ren-xki đã để lại cho giai cấp công nhân một đất nước hoàn toàn bị tàn phá bởi cuộc chiến

tranh ăn cướp, tội lỗi và vô cùng đau khổ do chúng gây ra, một đất nước bị bọn đế quốc Nga và bọn đế quốc nước ngoài cướp bóc sạch. Chúng ta sẽ chỉ có đủ lúa mì cho mọi người, với điều kiện tính toán hết sức chặt chẽ từng pút lúa mì, và phân phối tuyệt đối đồng đều mỗi một phun-tơ bánh mì. Lương thực cho máy móc, tức là nhiên liệu, cũng hết sức thiếu thốn: ngành đường sắt và các công xưởng sẽ ngừng hoạt động, nạn thất nghiệp và nạn đói sẽ làm cho toàn dân bị suy vong, nếu chúng ta không đem hết sức ra tiết kiệm một cách hết sức nghiêm ngặt trong việc tiêu dùng, thực hiện tốt việc phân phối. Thảm họa đang đứng trước chúng ta; nó đã đến rất gần và sắp xảy ra rồi. Sau tháng Năm quá đói gian khổ, lại đến tháng Sáu tháng Bảy và tháng Tám là những tháng còn gay go hơn nữa.

Theo pháp luật của nhà nước chúng ta thì nhà nước nắm độc quyền lúa mì, nhưng trên thực tế, độc quyền đó luôn luôn bị giai cấp tư sản phá hoại. Bọn giàu có ở nông thôn, bọn cu-lắc, bọn phú hào trước kia đã từng cướp bóc khắp vùng trong hàng chục năm trời thì nay lại thích làm giàu bằng đầu cơ và nấu rượu lậu hơn là làm việc khác, vì như vậy rất có lợi cho túi tiền của chúng. Còn trách nhiệm về nạn đói, chúng trút cả cho Chính quyền xô-viết. Chính những kẻ bảo vệ về mặt chính trị cho bọn cu-lắc, tức là phái dân chủ - lập hiến, phái hữu trong bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, phái men-sê-vích, cũng đã hành động như vậy; bọn chúng "hoạt động" vừa công khai vừa bí mật để chống lại chế độ độc quyền lúa mì và chống lại Chính quyền xô-viết. Đảng của những kẻ nhu nhược tức là phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, về vấn đề này cũng lại tỏ ra nhu nhược: họ bị những tiếng kêu van, la ó vụ lợi của giai cấp tư sản mê hoặc; họ lớn tiếng chống độc quyền lúa mì, "phản đối" sự chuyên chính về lương thực, run sợ trước sự đe dọa của giai cấp tư sản, họ sợ đấu tranh chống

bọn cu-lắc và lỏng lẻo điên cuồng, khuyên nên nâng cao giá quy định, nên cho phép tư nhân buôn bán, v. v..

Về mặt chính trị, đảng của những kẻ nhu nhược đó phản ánh một cái gì đó giống như tình trạng thường xảy ra trong cuộc sống khi bọn cu-lắc xúi giục nông dân nghèo chống lại các Xô-viết mua chuộc họ, chẳng hạn như chúng bán cho một nông dân nghèo nào đó một pút lúa mì mà chỉ lấy ba rúp chứ không lấy sáu rúp, cốt để cho chính người nông dân nghèo bị hư hỏng này cũng "có lợi" trong việc đầu cơ cũng "kiếm được lời" trong việc đầu cơ bán pút lúa mì ấy lấy 150 rúp, khiến cho bản thân người nông dân cũng trở thành một người kêu gào chống các Xô-viết cấm tư nhân buôn bán lúa mì.

Ai có óc suy nghĩ, ai muốn suy nghĩ kỹ một chút, thì sẽ thấy rõ cuộc đấu tranh đang diễn ra theo hướng nào:

Hoặc là những công nhân giác ngộ, những công nhân tiên tiến sẽ thắng bằng cách tập hợp quần chúng dân nghèo chung quanh mình, thiết lập một trật tự sắt thép, một chính quyền thẳng tay nghiêm khắc, tức là nền chuyên chính thật sự của giai cấp vô sản, và họ sẽ buộc bọn cu-lắc phải phục tùng, họ sẽ thiết lập được một chế độ phân phối lúa mì và nhiên liệu một cách đúng đắn trong phạm vi cả nước;

— hoặc là giai cấp tư sản được bọn cu-lắc giúp sức, được những kẻ nhu nhược và mơ hồ (bọn vô chính phủ và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả) gián tiếp ủng hộ, sẽ đánh đổ được Chính quyền xô-viết và sẽ đưa một tên Coóc-ni-lốp thân Đức hay thân Nhật lên nắm chính quyền, tên này sẽ bắt nhân dân phải làm việc mỗi ngày 16 giờ, mỗi tuần chỉ được ăn 50 gam¹⁾ bánh mì, sẽ hành hình công nhân hàng loạt, sẽ tra tấn dã man trong các ngục tối, như ở Phần-lan, ở U-cra-i-na.

¹⁾ Trong bản tiếng Nga: vô-xmu-sca bằng 1 phần 8 phun-tơ, 1 phun-tơ = 409,5 gam.

Hoặc là thế này, hoặc là thế kia.

Không có con đường ở giữa.

Tình hình trong nước đã căng thẳng đến cực độ.

Ai đã suy nghĩ về sinh hoạt chính trị thì không thể không thấy rằng bọn dân chủ - lập hiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn men-sê-vích đang tìm cách thỏa thuận với nhau để xét xem trong hai loại Coóc-ni-lốp, loại thân Đức và loại thân Nhật, thì loại nào "dễ chịu hơn" trong hai loại: Coóc-ni-lốp quân chủ và Coóc-ni-lốp cộng hòa, thì loại nào sẽ dễ bẹp được cách mạng giỏi hơn và chắc chắn hơn.

Đã đến lúc tất cả những công nhân giác ngộ, tất cả những công nhân tiên tiến, phải nhất trí với nhau. Đã đến lúc họ phải trấn tĩnh lên và phải hiểu rằng mỗi một phút chậm trễ là nguy cho nước nhà và cho cách mạng.

Những biện pháp nửa chừng sẽ không làm nên trò trống gì cả. Than vãn chẳng được cái gì cả. Những mưu toan mua "lẻ" bánh mì hay nhiên liệu "cho bản thân mình" tức là cho nhà máy "của mình", cho xí nghiệp "của mình", chỉ làm cho tình trạng hỗn loạn trầm trọng thêm và chỉ làm cho bọn đầu cơ dễ dàng làm cái việc tư lợi, bản thủ và đen tối của chúng mà thôi.

Các đồng chí công nhân Pê-tơ-rô-grát, đây chính vì thế mà tôi gửi thư cho các đồng chí. Pê-tơ-rô-grát không phải là tất cả nước Nga. Công nhân Pê-tơ-rô-grát chỉ là một bộ phận nhỏ trong số công nhân cả nước. Nhưng, trong những đội ngũ của giai cấp công nhân và của tất cả những người lao động ở Nga, thì công nhân Pê-tơ-rô-grát là một trong những đội ngũ ưu tú, tiên tiến, giác ngộ nhất, cách mạng nhất, kiên quyết nhất, một đội ngũ vững vàng nhất, ít bị ảnh hưởng nhất trước những lời nói suông, trước sự thất vọng khiếp nhược, trước sự đe dọa của giai cấp tư sản. Giữa những phút gay go trong đời sống các dân tộc, đã từng có nhiều trường hợp các đội ngũ tiên phong của các

giai cấp tiên tiến, tuy không đông nhưng đã lôi kéo được tất cả những đội ngũ khác đi theo mình, làm bùng cháy được ngọn lửa nhiệt tình cách mạng của quần chúng, đã đạt được những chiến công lịch sử vĩ đại nhất.

Đồng chí đại biểu công nhân Pê-tơ-rô-grát nói với tôi rằng ở nhà máy Pu-ti-lốp, trước kia chúng ta có bốn vạn người, nhưng phần đông là những công nhân “tạm bợ”, những người không phải là vô sản, những người không đáng tin lắm và ươn hèn. Bây giờ thì chỉ còn có một vạn rưỡi, nhưng đều là vô sản đã được thử thách và tôi luyện trong đấu tranh.

Chính đội tiên phong đó của cách mạng — ở Pê-tơ-rô-grát cũng như trong cả nước — phải lên tiếng kêu gọi và *đứng dậy hàng loạt*; đội tiên phong ấy phải hiểu rằng việc giải nguy cho đất nước là ở trong tay mình, rằng đất nước đang đòi hỏi mình có một tinh thần anh dũng không kém gì hồi tháng Giêng và tháng Mười 1905, cũng như hồi tháng Hai và tháng Mười 1917, rằng cần tổ chức một “*cuộc tiến quân chữ thập*” vĩ đại chống bọn đầu cơ lúa mì, bọn cu-lắc, bọn phú hào, bọn phá hoại, bọn ăn hối lộ, một “*cuộc tiến quân chữ thập*” vĩ đại chống bọn phá rối chế độ hết sức nghiêm ngặt của nhà nước trong việc thu mua vận chuyển và phân phối lúa mì cho người và lương thực cho máy móc.

Chỉ có nhiệt tình cao độ chung của những công nhân tiên tiến mới có thể cứu được đất nước và cách mạng. Cần phải có hàng vạn người tiên phong, hàng vạn người vô sản đã được tôi luyện, có đủ giác ngộ để có thể giải thích được sự việc cho hàng triệu người nghèo khổ ở khắp nơi trong nước, và lãnh đạo được hàng triệu người đó; có đủ tinh thần kiên định để thắng tay loại bỏ và xử bắn tất cả những kẻ “để cho mình bị quyến rũ” — điều này vẫn xảy ra — bởi cái bả đầu cơ và từ chỗ là những người chiến đấu cho sự nghiệp của nhân dân đã trở thành bọn ăn cướp; có đủ

tinh thần kiên quyết và trung thành với cách mạng để có thể chịu đựng được một cách có tổ chức tất cả những nỗi gian khổ của cuộc *tiến quân* diễn ra trong cả nước nhằm thiết lập trật tự, củng cố các cơ quan địa phương của Chính quyền xô-viết, giám sát tại chỗ từng pút lúa mì, từng pút nhiên liệu.

Thực hiện điều đó thì khó hơn là việc thể hiện tinh thần anh dũng trong vài ngày mà không phải rời bỏ chỗ ở của mình, mà không phải tiến hành cuộc tiến quân, chỉ hạn chế trong một hành động bột phát: nổi dậy chống con quỷ ngu ngốc Rô-ma-nốp, hay tên đàn độn và khoác lác Kê-ren-xki. Tinh thần anh dũng của công tác tổ chức lâu dài và bền bỉ trong phạm vi cả nước còn vô cùng khó khăn hơn, nhưng lại vô cùng cao cả hơn tinh thần anh dũng thể hiện trong những cuộc nổi dậy. Nhưng cái luôn luôn làm cho các chính đảng công nhân và giai cấp công nhân có sức mạnh, chính là vì giai cấp công nhân đã luôn luôn mạnh dạn và công khai nhìn thẳng vào mỗi nguy, không sợ thừa nhận mỗi nguy đó, tỉnh táo cân nhắc xem lực lượng nào là trong phe “của mình” lực lượng nào là trong phe “đối lập”, trong phe bóc lột. Cách mạng đang tiến lên, phát triển và lớn lên. Những nhiệm vụ đề ra cho chúng ta cũng lớn lên. Cuộc đấu tranh đang phát triển về bề rộng và bề sâu. Phân phối lúa mì và nhiên liệu cho tốt, sản xuất những thứ đó ngày một tăng lên, *công nhân thực hiện* việc kiểm kê và kiểm soát một cách hết sức nghiêm ngặt trong phạm vi cả nước — đó là ngưỡng cửa thật sự và chủ yếu của chủ nghĩa xã hội. Đó không phải là một nhiệm vụ “của cuộc cách mạng nói chung” nữa mà là một nhiệm vụ *cộng sản chủ nghĩa*, chính là cái nhiệm vụ mà thông qua nó những người lao động và những nông dân nghèo phải đánh trận quyết định với chủ nghĩa tư bản.

Trận chiến đấu đó đáng cho ta đem tất cả sức lực ra mà tiến hành: khó khăn tuy có lớn, nhưng sự nghiệp mà chúng

ta phấn đấu, sự nghiệp xóa bỏ ách áp bức và bóc lột, cũng thật là vĩ đại.

Khi nhân dân bị đói và nạn thất nghiệp hoành hành ngày càng trầm trọng, thì tất cả những ai giấu giếm một chút lúa mì thừa, làm cho nhà nước thiếu một chút nhiên liệu, là kẻ phạm tội lớn nhất.

Trong thời kỳ như thế — đối với xã hội thật sự cộng sản thì điều này luôn luôn đúng — mỗi một chút lúa mì, mỗi một chút nhiên liệu quả thật là một vật thiêng liêng, cao cả hơn những điều thiêng liêng mà bọn giáo chủ nhồi nhét đầy vào đầu óc những kẻ ngu ngốc được chúng hứa cho lên thiên đường để đền bù kiếp nô lệ ở trần gian. Nhưng muốn gột sạch cái vật thật sự thiêng liêng đó khỏi mọi vết tích "thần thánh" của bọn thầy tu, thì *phải thực tế nắm được vật thật sự thiêng liêng đó*, phải *thật sự* thực hiện được sự phân phối nó một cách đúng đắn, phải thu lấy tất cả số lúa mì thừa, thu hết tất cả, không trừ một hạt nào, và bỏ vào kho dự trữ của nhà nước; phải *thu sạch trong cả nước* những số lúa mì thừa bị giấu giếm hay chưa thu được; cần phải dùng bàn tay kiên quyết của công nhân để phấn đấu làm sao cho mọi người hết sức cố gắng nâng cao mức khai thác nhiên liệu và hết sức tiết kiệm nhiên liệu, lập nên một chế độ hết sức nghiêm ngặt trong việc vận chuyển và tiêu dùng nhiên liệu.

Công nhân tiên phong phải thực hiện một "cuộc tiến quân chữ thập" rộng khắp ở tất cả những nơi sản xuất lúa mì và nhiên liệu, ở tất cả những khâu vận chuyển và phân phối quan trọng những thứ đó, để tăng cường nghị lực công tác, tăng nghị lực đó lên mười lần, để giúp cho các cơ quan địa phương của Chính quyền xô-viết thực hiện việc kiểm kê và kiểm soát, để tiêu diệt bằng vũ lực nạn đầu cơ, nạn hối lộ và tình trạng làm ẩu vô trách nhiệm. Nhiệm vụ đó không phải là mới. Thật ra, lịch sử không đề ra những nhiệm vụ mới, nó chỉ tăng thêm phạm vi và quy mô những

nhiệm vụ cũ, tùy theo quy mô ngày càng tăng của cách mạng, tùy theo mức độ ngày càng tăng của những khó khăn của cách mạng và tùy theo tầm quan trọng ngày càng tăng của các nhiệm vụ có tính chất lịch sử - thế giới của cách mạng.

Một trong những sự kiện vĩ đại nhất, không thể nào tiêu hủy được của Cách mạng tháng Mười — cách mạng xô-viết — là việc người công nhân tiên tiến "đã đi vào nhân dân", *với tư cách là người lãnh đạo* dân nghèo, *là lãnh tụ* của quần chúng lao động ở nông thôn, *là người xây dựng nhà nước của lao động*. Pê-tơ-rô-grát đã phá hàng ngàn, hàng vạn công nhân ưu tú về nông thôn. Cả các trung tâm vô sản khác cũng vậy. Những đội quân chiến đấu chống Ca-lê-đin và Du-tốp, những đội lương thực — đấy không phải là một cái gì mới mẻ. Nhưng nhiệm vụ là ở chỗ: tai họa đang đến gần, tình hình đang nghiêm trọng cho nên phải làm cho được nhiều *gấp mười lần* hơn trước kia.

Người công nhân, khi trở thành lãnh tụ tiên phong của dân nghèo, thì chưa phải đã trở thành một ông thánh. Người công nhân lãnh đạo nhân dân tiến lên, nhưng họ vẫn lây phải những bệnh của giai cấp tiểu tư sản đang tan rã. Đội ngũ công nhân mà càng ít những công nhân có tổ chức nhất, giác ngộ nhất, có kỷ luật nhất, kiên quyết nhất, thì càng hay tan rã, thế lực tiểu tư hữu tự phát của quá khứ càng hay thắng ý thức giác ngộ vô sản - cộng sản của ngày mai.

Khi bắt đầu tiến hành cuộc cách mạng cộng sản, thì giai cấp công nhân không thể một lúc khắc phục ngay được những nhược điểm và những thói xấu mà nó đã thừa hưởng của xã hội địa chủ và tư bản, của xã hội những bọn bóc lột và bọn phú hào, của xã hội vụ lợi bản thủ và tham lam ích kỷ của một thiểu số, trong khi đa số bị nghèo khổ.

Nhưng giai cấp công nhân có thể thắng được — *và chắc chắn là cuối cùng nhất định sẽ thắng được* — cái thế giới

cũ những nhược điểm và những thói hư tật xấu của thế giới đó, nếu như chống lại kẻ thù, người ta tung ra những đội ngũ công nhân ngày càng nhiều hơn, ngày càng đông đảo hơn, ngày càng giàu kinh nghiệm hơn, ngày càng được tôi luyện hơn qua khó khăn trong cuộc đấu tranh.

Đó chính là tình hình ở nước Nga ngày nay. Chúng ta không thể thắng được nạn đói, nạn thất nghiệp, nếu chúng ta phần đầu lẻ loi và hàng ngũ rời rạc. Công nhân tiên tiến cần phải tiến hành một "cuộc tiến quân chữ thập" rộng rãi ở khắp nơi trong đất nước rộng lớn. Giai cấp vô sản giác ngộ và trung thành vô hạn với chủ nghĩa cộng sản, cần phải tổ chức ra những *đội quân gang thép* nhiều hơn hiện nay gấp mười lần. Lúc đó, chúng ta mới có thể thắng được nạn đói và nạn thất nghiệp. Lúc đó, chúng ta mới đẩy cách mạng tới ngưỡng cửa thật sự của chủ nghĩa xã hội. Lúc đó, chúng ta mới có thể tiến hành được một cuộc chiến tranh tự vệ thắng lợi chống bọn đế quốc lang sói.

22/V. 1918

N. Lê-nin

"Sự thật", số 101,
Ngày 24 tháng Năm 1918

Theo đúng bản in trên báo
"Sự thật"

**DIỄN VĂN ĐỌC
TẠI ĐẠI HỘI II TOÀN ANH
CÁC ỦY VIÊN DÂN ỦY LAO ĐỘNG
NGÀY 22 THÁNG NĂM 1918¹³⁸**

Các đồng chí, trước hết tôi xin thay mặt Hội đồng bộ trưởng dân ủy chào mừng Đại hội các ủy viên dân ủy lao động. (Vỗ tay nhiệt liệt.)

Hôm qua, trong phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, đồng chí Sli-áp-ni-cốp đã báo cáo rằng đại hội của các đồng chí đã tán thành nghị quyết của các công đoàn về kỷ luật lao động và chỉ tiêu năng suất. Các đồng chí, tôi cho rằng quyết nghị như thế là các đồng chí đã tiến được một bước rất lớn, một bước chẳng những liên quan đến năng suất lao động và những điều kiện sản xuất, mà còn là một bước có tính chất nguyên tắc cực kỳ quan trọng, xét về mặt tình hình hiện nay nói chung. Các đồng chí có một mối liên hệ sự vụ thường xuyên — chứ không phải liên hệ ngẫu nhiên — với toàn thể quần chúng công nhân đông đảo, và các đồng chí biết rằng cuộc cách mạng của chúng ta đang trải qua một trong những thời kỳ phát triển quan trọng nhất và nguy ngập nhất.

Các đồng chí thừa biết rằng kẻ thù của chúng ta, bọn đế quốc phương Tây, đang ngồi rình chúng ta, và có thể vào một lúc nào đó, chúng sẽ tung bày lũ của chúng để tấn công chúng ta. Ngoài kẻ thù bên ngoài ấy, hiện nay lại còn có thêm một kẻ thù nguy hiểm nữa, kẻ thù ở bên trong: đó là tình trạng tan rã, cảnh hỗn loạn và vô tổ chức mà giai cấp tư sản nói chung và giai cấp tiểu tư sản nói riêng,

cũng như tất cả bọn tay sai và bọn tôi tớ của giai cấp tư sản, đang làm cho nghiêm trọng thêm. Các đồng chí, các đồng chí biết rằng chế độ Nga hoàng và những phần tử thỏa hiệp, đứng đầu là Kê-ren-xki, đã đẩy chúng ta vào một cuộc chiến tranh vô cùng cơ cực, và sau khi cuộc chiến tranh đó kết thúc, chúng ta đã phải trực tiếp kế thừa một tình trạng tan rã và hoang tàn tột bậc. Hiện nay chúng ta đang đứng trước giờ phút nguy ngập nhất, tức là lúc nạn đói và nạn thất nghiệp đang trực tiếp đe dọa ngày càng nhiều công nhân, lúc hàng trăm hàng nghìn người đang bị cực khổ vì nạn đói, lúc tình hình trở nên trầm trọng do chỗ không có lúa mì, thế nhưng lúa mì có thể có được vì chúng ta biết rằng việc phân phối lúa mì một cách đều đặn phụ thuộc vào sự tổ chức tốt việc vận chuyển. Hiện tượng thiếu nhiên liệu từ ngày chúng ta bị cắt khỏi vùng có nhiều nhiên liệu, tình trạng nguy ngập của ngành đường sắt – tình hình này có thể làm cho giao thông có nguy cơ bị đình đốn – đó là những tình hình gây cho cách mạng nhiều khó khăn, đó là những tình hình làm cho bè lũ Coóc-ni-lốp thuộc đủ loại, đủ màu sắc tràn ngập niềm vui sướng. Hiện nay, hàng ngày, có thể là hàng giờ, chúng đang bàn với nhau xem làm thế nào lợi dụng được những khó khăn của nước Cộng hòa xô-viết và của chính quyền vô sản để lại đưa một tên Coóc-ni-lốp nào đó lên ngai vàng. Chúng tranh luận về thành phần dân tộc của tên Coóc-ni-lốp tương lai đó, nhưng dù tên Coóc-ni-lốp ấy khoác áo vua hay khoác áo cộng hòa, nó vẫn phải là tên có lợi cho giai cấp tư sản. Hiện nay công nhân đã hiểu rõ ngọn ngành rồi, và sau những cái mà cách mạng Nga đã trải qua từ thời kỳ sau Kê-ren-xki, thì điều đó chẳng làm cho họ ngạc nhiên tí nào cả. Nhưng sức mạnh của tổ chức công nhân, của cách mạng công nhân là ở chỗ nhận thức được tình hình một cách chính xác nhất và đồng thời không nhắm mắt trước sự thật.

Chúng ta đã nói rằng vì chiến tranh đã đạt đến một quy mô vô cùng lớn và đã gieo rắc những nỗi đau khổ chưa từng thấy, nên nó đang đe dọa tiêu diệt hoàn toàn nền văn minh châu Âu. Con đường thoát duy nhất là chuyển chính quyền vào tay công nhân nhằm thiết lập một trật tự sắt thép. Do tiến trình của cách mạng Nga và do địa vị lịch sử đặc biệt, nên sau năm 1905, giai cấp vô sản Nga chúng ta, trong một thời gian, đã tiến lên phía trước cách xa các đội ngũ quốc tế khác của giai cấp vô sản. Hiện nay chúng ta đang trải qua một giai đoạn trong đó cách mạng đang chín muồi ở tất cả các nước Tây Âu, và người ta đã thấy rõ là đội ngũ công nhân Đức đang lâm vào tình trạng hoàn toàn không lối thoát. Chúng ta biết rằng ở bên đó, ở phương Tây, cái chế độ chống những người lao động không phải giống như chế độ thối nát của Rô-ma-nốp và của bọn huênh hoang khoác lác, mà đây là toàn bộ giai cấp tư sản có tổ chức và hiện đang dựa vào tất cả những thành quả của văn hóa và kỹ thuật hiện đại. Đó là nguyên nhân vì sao đối với chúng ta bắt đầu tiến hành cách mạng thì rất dễ, còn tiếp tục cách mạng lại khó hơn, và vì sao ở đó, ở phương Tây, bắt đầu tiến hành cách mạng thì khó hơn, còn tiếp tục cách mạng lại dễ hơn. Khó khăn của chúng ta là do chúng ta phải dựa vào sự nỗ lực của giai cấp vô sản Nga để hoàn thành mọi thứ và phải giữ vững cục diện cho đến khi bạn đồng minh của chúng ta, tức là giai cấp vô sản quốc tế ở tất cả các nước, trở nên khá vững mạnh. Càng ngày ta lại càng thấy rõ là không có lối thoát nào khác. Tình thế của chúng ta càng trở nên phức tạp hơn, vì chúng ta chẳng được ai trợ lực cả trong khi chúng ta đứng trước tình trạng bị tàn phá trong các ngành đường sắt, vận tải và tiếp tế lương thực. Ở đây vấn đề phải được đặt ra rõ ràng cho tất cả mọi người.

Tôi hy vọng rằng đại hội các ủy viên dân ủy lao động, hiện được tiếp xúc trực tiếp với công nhân nhiều hơn

những người khác, không những sẽ là một giai đoạn trong công cuộc trực tiếp cải thiện những chế độ lao động sẽ được chúng ta dùng làm cơ sở của chủ nghĩa xã hội, mà lại còn là một giai đoạn để soi sáng nhận thức của công nhân về tình hình hiện tại của chúng ta. Giai cấp công nhân đang đứng trước một nhiệm vụ khó khăn, nhưng hữu ích, việc giải quyết nhiệm vụ đó quyết định vận mệnh của chủ nghĩa xã hội ở Nga, và có thể cả vận mệnh của chủ nghĩa xã hội ở các nước khác nữa. Do đó, nghị quyết về kỷ luật lao động là hết sức quan trọng.

Ngày nay, khi chính quyền đã được củng cố vững mạnh trong tay công nhân rồi, thì tất cả vấn đề là do kỷ luật và tính tổ chức của giai cấp vô sản quyết định. Vấn đề bàn đến ở đây là vấn đề kỷ luật và chuyên chính của giai cấp vô sản, vấn đề chính quyền sắt thép. Một chính quyền đã được những người nghèo đồng tình nồng nhiệt nhất, được họ ủng hộ kiên quyết nhất, phải là một chính quyền sắt thép, vì những tai họa chưa từng thấy đang kéo đến. Quần chúng công nhân sống với ấn tượng của tình trạng cũ và hy vọng rằng chúng ta sẽ thoát khỏi tình trạng ấy bằng cách này hay cách khác.

Nhưng càng ngày những ảo tưởng đó càng bị sụp đổ, và người ta ngày càng thấy rõ là chiến tranh thế giới đe dọa gieo rắc nạn đói và tình trạng thoái hóa trong hàng loạt nước, nếu giai cấp công nhân không chiến thắng tình trạng hoang tàn đó bằng tính tổ chức của mình. Song song với những phân tử giác ngộ trong giai cấp công nhân — những phân tử này đang hướng mọi hoạt động của mình để xây dựng một kỷ luật đồng chí mới và lấy kỷ luật đó làm cơ sở — chúng ta còn thấy cả hàng triệu những người tiểu tư hữu và tiểu tư sản đang đứng trên quan điểm những quyền lợi hẹp hòi của mình để xem xét mọi việc. Để đấu tranh chống lại nạn đói và cái tai họa đang đe dọa chúng ta thì không thể dùng cách nào hơn là thiết lập một trật

tự sắt thép của những công nhân giác ngộ, — không thể thì chúng ta chẳng làm được trò trống gì cả. Do chỗ nước Nga vô cùng rộng lớn, nên chúng ta sống trong điều kiện là ở đâu này đất nước thì có nhiều lúa mì, còn ở đâu kia thì hoàn toàn chẳng có gì cả. Không thể nghĩ rằng sẽ không xảy ra một cuộc chiến tranh vệ quốc, một cuộc chiến tranh mà người ta có thể gán ép cho chúng ta. Không thể nghĩ đến việc cung cấp lương thực cho các thành phố và các trung tâm công nghiệp lớn nếu không tổ chức tốt việc vận chuyển. Cần phải kiểm kê từng pút lúa mì một để không một pút nào có thể vương vãi mất. Nhưng chúng ta biết rằng trên thực tế người ta không thực hiện việc kiểm kê đó, và việc kiểm kê đó chỉ được đề ra trên giấy tờ mà thôi. Trên thực tế, bọn đầu cơ nhỏ chỉ làm hư hỏng dân nghèo nông thôn, bằng cách làm cho họ tưởng rằng có thể dùng việc buôn bán tư túi với nhau để bù vào số thiếu thốn. Trong những điều kiện như thế không thể thoát khỏi cơn khủng hoảng được. Ở Nga có thể có đủ bánh mì cho mọi người, và có đủ bánh mì — nghĩa là có đủ nhiên liệu — cho công nghiệp, miễn là tất cả thứ gì chúng ta hiện có phải được phân phối một cách chặt chẽ nhất cho mọi công dân, để không một người nào có thể chiếm thêm được một phun-tơ bánh mì ngoài khẩu phần của mình, để không có một phun-tơ nhiên liệu bị để không, không được sử dụng. Đó là biện pháp duy nhất để cứu đất nước khỏi nạn đói. Cái bài học phân phối, cộng sản chủ nghĩa đó — bài học đó là tất cả mọi thứ đều phải kiểm kê để cho mọi người có bánh mì, công nghiệp có nhiên liệu — chúng ta không phải rút ở một quyển sách nào ra, mà rút ra được nhờ kinh nghiệm cay đắng.

Có thể, không phải ngay một lúc mà quần chúng công nhân đồng đảo hiểu được rằng chúng ta đang đứng trước tai họa. Ta cần phải tổ chức một cuộc tiến quân chữ thập của công nhân để chống lại tình trạng phá hoại và chống

lại thủ đoạn cất giấu lúa mì. Ta cần phải tổ chức một cuộc tiến quân chữ thập để cho kỷ luật lao động – mà các đồng chí ra quyết nghị và người ta đã nói đến trong các công xưởng và nhà máy – được áp dụng ở khắp nơi trong nước, để cho quần chúng rộng rãi nhất hiểu được rằng không thể có lối thoát nào khác cả. Trong lịch sử cách mạng ở nước ta, sức mạnh của những công nhân giác ngộ lúc nào cũng thể hiện ở chỗ biết nhìn thẳng vào cái thực tại nguy hiểm nhất và cay đắng nhất, không ôm ấp ảo tưởng, mà tính toán lực lượng một cách chính xác. Chúng ta chỉ có thể trông cậy vào những công nhân giác ngộ mà thôi; còn quần chúng khác, nghĩa là bọn tư sản và bọn tiểu chủ, đều chống lại chúng ta, chúng không tin vào chế độ mới và tìm mọi dịp để làm trầm trọng thêm tình cảnh túng thiếu của nhân dân. Điều chúng ta đã thấy xảy ra ở U-cra-i-na và ở Phần-lan có thể lấy làm ví dụ về điểm đó: ở đấy, giai cấp tư sản và bọn ủng hộ giai cấp đó, nghĩa là từ bọn dân chủ - lập hiến cho đến bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đã có những hành động tàn ác chưa từng thấy và đã chìm trong bể máu những thành phố mà chúng đã chiếm được do được bọn đồng minh của chúng giúp đỡ. Tất cả cái đó chỉ rõ những điều gì mà giai cấp vô sản sẽ phải chịu đựng nếu nó không hoàn thành được nhiệm vụ lịch sử của mình. Chúng ta biết rằng ở Nga những công nhân tiên tiến và giác ngộ không phải có nhiều đâu. Chúng ta cũng biết được cả ý nghĩa của tình cảnh thiếu thốn của nhân dân; chúng ta biết rằng chúng ta nhất định sẽ làm cho đông đảo quần chúng hiểu được rằng không thể thoát ra khỏi tình trạng này bằng những biện pháp nửa vời, rằng không thể nào không thực hiện một cuộc cách mạng vô sản được. Chúng ta đang sống trong một thời kỳ trong đó nhiều nước bị tàn phá, hàng triệu người bị đẩy đến chỗ chết chóc hoặc bị chiến tranh biến thành những nô lệ. Điều đó giải thích tại sao lại nổ ra cuộc cách mạng mà lịch

sử đã buộc chúng ta phải tiến hành, và đó không phải là do ác ý của một vài người nào đó, mà là vì toàn bộ chế độ tư bản chủ nghĩa đang lung lay và rạn nứt tận gốc.

Các đồng chí ủy viên dân ủy lao động, các đồng chí hãy sử dụng từng cuộc gặp gỡ của các đồng chí trong mỗi nhà máy và công xưởng, cũng như những cuộc gặp gỡ của các đồng chí với bất kỳ đoàn đại biểu công nhân nào, sử dụng mọi khả năng để giải thích tình hình đó, để cho công nhân biết rằng chúng ta hoặc là sẽ bị diệt vong, hoặc là phải thiết lập kỷ luật tự giác, phải có tổ chức và tạo khả năng bảo vệ được mình; để cho công nhân biết rõ rằng bọn Coóc-ni-lốp Nga, Nhật hoặc Đức sẽ quay trở lại – hàng tuần bọn chúng sẽ cung cấp mỗi khẩu phần vền vện được có một phần tám phun-tơ bánh mì – nếu những công nhân giác ngộ không lãnh đạo toàn thể dân nghèo tổ chức một cuộc tiến quân chữ thập chống lại cái tình trạng hỗn loạn và vô tổ chức mà ở khắp nơi giai cấp tiểu tư sản đang làm cho trầm trọng thêm lên, cái tình trạng mà chúng ta phải khắc phục cho kỳ được. Vấn đề là làm thế nào cho người công nhân giác ngộ cảm thấy rằng mình không những là chủ nhà máy của mình, mà còn là đại diện cho đất nước nữa; họ phải cảm thấy mình có trách nhiệm. Người công nhân giác ngộ phải biết rằng họ là người đại diện cho giai cấp mình. Họ tất phải chiến thắng, nếu họ lãnh đạo phong trào chống giai cấp tư sản và bọn đầu cơ. Người công nhân giác ngộ sẽ hiểu rõ nhiệm vụ cơ bản của một người xã hội chủ nghĩa là gì, và khi ấy chúng ta sẽ thắng. Khi ấy chúng ta sẽ có được sức mạnh và sẽ có thể chiến đấu được. (Vỗ tay nhiệt liệt kéo dài.)

“Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga”, số 101, ngày 24 tháng Năm 1918

Theo đúng bản in trên báo “Sự thật”, có đối chiếu với bản in trên báo “Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga”

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY
VỀ NHIÊN LIỆU ¹³⁹**

Hội đồng bộ trưởng dân ủy giao cho các báo cáo viên trách nhiệm soạn thảo ngay lập tức một bản dự án những quy tắc thực tiễn cụ thể nhằm mục đích:

- 1) tăng cường khai thác nhiên liệu,
- 2) tiết kiệm tiêu dùng nhiên liệu,
- 3) phân phối hợp lý các lực lượng kỹ thuật cho các khu hoặc vùng sản xuất nhiên liệu,
- 4) tuyên truyền và cổ động một cách đại chúng về tầm quan trọng của việc giữ gìn nhiên liệu.

*Viết xong ngày 24
tháng Năm 1918*

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXI*

Theo đúng bản thảo

**VỀ VIỆN HÀN LÂM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI ¹⁴⁰**

1

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY**

Hội đồng bộ trưởng dân ủy hoàn toàn tán thành và hoan nghênh tinh thần cơ bản của dự án thành lập Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa nhưng giao cho Bộ dân ủy giáo dục nhiệm vụ sửa đổi dự án đó theo những nguyên tắc sau đây:

- 1) — lấy việc lập một hội xuất bản có xu hướng mác-xít làm điểm chính;
- 2) — thu hút đặc biệt nhiều những lực lượng mác-xít ở nước ngoài;
- 3) — coi việc tiến hành một loạt công trình nghiên cứu xã hội là một trong những nhiệm vụ hàng đầu;
- 4) — đề ra ngay tức khắc những biện pháp nhằm điều tra, tập hợp và sử dụng các lực lượng giảng dạy ở nước Nga.

*Viết xong ngày 25
tháng Năm 1918*

2

CHỈ THỊ CHO ỦY BAN THÀNH LẬP

Giao cho ủy ban nhiệm vụ:

- 1) nghiên cứu tỉ mỉ điều lệ của Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa các khoa học xã hội để đệ trình lên Hội đồng bộ trưởng dân ủy và, sau đó, đệ trình lên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết;
- 2) tiến hành ngay tức khắc những cuộc trao đổi ý kiến về vấn đề đó, cũng như về vấn đề thành phần của viện, với những người mác-xít không phải là người Nga và những người mác-xít nước ngoài;
- 3) lập và thảo luận danh sách những người có đủ điều kiện và bằng lòng nhận làm ủy viên sáng lập, cũng như nhận làm giảng viên, rồi sau đó đệ trình danh sách đó lên Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết ¹⁴¹.

*Viết xong ngày 7
tháng Sáu 1918*

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXI*

Theo đúng bản thảo

ĐỀ CƯƠNG VỀ TÌNH HÌNH TRƯỚC MẮT ¹⁴²

1) Chuyển Bộ dân ủy quân sự thành Bộ dân ủy quân sự và lương thực, nghĩa là tập trung 9/10 công tác của Bộ dân ủy quân sự vào việc tổ chức lại quân đội nhằm phục vụ cuộc đấu tranh giành lúa mì, vào việc tiến hành cuộc đấu tranh đó trong một thời gian ba tháng: từ tháng Sáu đến tháng Tám.

2) Cũng trong thời gian trên, tuyên bố thiết quân luật khắp cả nước.

3) Động viên quân đội, bằng cách chọn riêng những đơn vị khỏe mạnh, và gọi nhập ngũ những người 19 tuổi ít nhất là ở một vài vùng để tiến hành những hoạt động quân sự có hệ thống nhằm chiếm lấy, giành lại, thu thập và vận chuyển lúa mì cùng nhiên liệu.

4) Áp dụng hình phạt xử bắn về tội vô kỷ luật.

5) Đánh giá thành tích của các đơn vị theo những thành tích trong công tác thu thập lúa mì và theo những kết quả thực tế trong việc thu thập số lúa mì thừa.

6) Phải quy định nhiệm vụ của cuộc hành quân như sau:

a) thu thập những dự trữ lúa mì để cung cấp cho dân cư;

b) như trên — để thiết lập một dự trữ lương thực cho chiến tranh đủ dùng trong ba tháng;

c) bảo vệ những kho dự trữ than đá, thu thập những dự trữ than đó và đẩy mạnh sản xuất.

7) Đưa vào các đơn vị của đội quân tác chiến (chống bọn cu-lắc, v. v.) từ $\frac{1}{3}$ đến $\frac{1}{2}$ (mỗi đơn vị) những công nhân ở các tỉnh hiện đang bị đói và nông dân nghèo cũng ở các tỉnh ấy.

8) Ban bố hai bản chỉ thị mà mỗi đơn vị bắt buộc phải thi hành:

a) một bản, có tính chất chính trị - tư tưởng, nói về ý nghĩa của việc chiến thắng nạn đói, chiến thắng bọn cu-lắc, và về chuyên chính vô sản với tư cách là chính quyền của nhân dân lao động;

b) bản thứ hai, có tính chất tổ chức - quân sự, nói về nội quy của các đơn vị, về kỷ luật, về việc kiểm soát và về các văn bản liên quan đến việc kiểm soát mỗi hoạt động, v. v..

9) Thực hành chế độ liên đới chịu trách nhiệm đối với toàn đơn vị, thí dụ trong mỗi trường hợp xảy ra hành động cướp phá thì cứ mười người trong đội sẽ có một người bị xử bắn.

10) Huy động *tất cả* các phương tiện vận tải của bọn nhà giàu ở thành thị để dùng vào việc vận chuyển lúa mì; huy động các giai cấp hữu sản để họ làm việc văn thư và quản trị.

11) Trong trường hợp những đơn vị có những triệu chứng tan rã xảy ra thường xuyên và trở thành một mối đe dọa, thì phải triệu hồi các đơn vị đó, nghĩa là sau một tháng phải thay thế và đưa các đơn vị "có bệnh" đó trở về nơi xuất phát để báo cáo và "trị bệnh".

12) Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết sẽ ra các quyết định sau đây:

(a) thừa nhận rằng nước nhà đang lâm vào một *cơn nguy trầm trọng* về lương thực;

(b) ban bố lệnh thiết quân luật;

(c) động viên quân đội, song song với việc cải tổ quân đội theo hình thức đã nói ở trên, nhằm mở *cuộc hành quân giành lúa mì*;

(d) tại mỗi huyện và mỗi tổng có lúa mì thừa, lập ngay *danh sách* bọn chủ ruộng giàu có (cu-lắc), bọn buôn bán lúa mì v. v. và bắt cá nhân bọn này phải chịu trách nhiệm về việc thu thập toàn bộ lúa mì thừa;

(đ) sẽ cử vào mỗi đơn vị quân đội những người do Đảng cộng sản Nga, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả hay công đoàn giới thiệu, đại để cứ mười người của đơn vị quân đội thì có ít nhất là một người như thế.

13) Trong khi thực hành chế độ độc quyền lúa mì, phải nhất thiết áp dụng những biện pháp kiên quyết nhất, không chùn bước trước bất kể một tổn thất tài chính nào để giúp đỡ nông dân nghèo, và áp dụng biện pháp cấp không cho họ một phần số lúa mì thừa đã thu được của bọn cu-lắc, đồng thời trấn áp không thương tiếc những tên cu-lắc nào cất giữ lúa mì thừa.

*Viết xong ngày 26
tháng Năm 1918*

*In lần đầu năm 1931
trong Văn tập Lê-nin, t. XVIII*

Theo đúng bản thảo

**DIỄN VĂN ĐỌC
TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN ANH
CÁC HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN
NGÀY 26 THÁNG NĂM 1918¹⁴³**

(Khi đồng chí Lê-nin ra mắt, mọi người vỗ tay hoan nghênh vang dội.) Các đồng chí, trước hết tôi xin thay mặt Hội đồng bộ trưởng dân ủy chào mừng Đại hội các hội đồng kinh tế quốc dân. (Vỗ tay.)

Các đồng chí, hiện nay Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao được giao một trong những nhiệm vụ khó khăn, đồng thời cũng là một trong những nhiệm vụ hữu ích nhất. Không còn nghi ngờ gì nữa, những thành quả của Cách mạng tháng Mười mà càng phát triển, sự chuyển biến do nó mở đầu mà càng sâu rộng, các cơ sở của những thành quả của cách mạng xã hội chủ nghĩa mà càng vững chắc, và chế độ xã hội chủ nghĩa càng được củng cố, thì vai trò của các hội đồng kinh tế quốc dân sẽ ngày càng lớn hơn, ngày càng cao hơn. Trong số tất cả các cơ quan nhà nước, chỉ có các hội đồng kinh tế quốc dân là sẽ giữ được địa vị vững chắc mà thôi. Chúng ta càng tiến gần tới việc thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa bao nhiêu, càng thấy ít cần đến một bộ máy thuần túy hành chính bao nhiêu, tức là một bộ máy, nói đúng ra, chỉ chuyên làm công việc quản trị, — thì địa vị của các hội đồng kinh tế quốc dân đó lại càng vững chắc hơn bấy nhiêu. Khi sự kháng cự của bọn bóc lột hoàn toàn bị đập tan, khi những người lao động học được cách tổ chức nền sản xuất xã hội chủ nghĩa, thì cái bộ máy quản

lý đó, hiểu theo đúng nghĩa của từ ấy, theo nghĩa hẹp của nó, — cái bộ máy đó của nhà nước cũ nhất định sẽ tiêu vong, còn bộ máy kiểu Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao nhất định sẽ lớn lên, phát triển và vững mạnh để đảm nhiệm toàn bộ hoạt động chủ yếu nhất của một xã hội có tổ chức.

Vì vậy, thưa các đồng chí, khi tôi nghiên cứu kinh nghiệm của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao của chúng ta và kinh nghiệm của các hội đồng kinh tế quốc dân địa phương — Hội đồng tối cao có liên hệ chặt chẽ và khăng khít với hoạt động của các hội đồng địa phương — thì tôi cho rằng chúng ta chẳng hề có một chút căn cứ nào để đi đến những kết luận bi quan, mặc dù còn nhiều cái dở dang, chưa hoàn thành, thiếu tổ chức. Vì nhiệm vụ mà Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đề ra cho mình và nhiệm vụ mà tất cả các hội đồng tỉnh và tất cả các hội đồng địa phương đề ra cho mình là một nhiệm vụ vô cùng to lớn, vô cùng bao quát, cho nên những điều mà tất cả chúng ta đều quan sát ấy quyết không hề làm cho ta phải lo sợ. Rất nhiều lần — đương nhiên, theo quan điểm của chúng ta, có thể là đã quá nhiều lần — người ta không áp dụng câu tục ngữ: “Bảy lần đo, một lần cắt”. Khốn thay, khi tổ chức kinh tế theo những nguyên tắc xã hội chủ nghĩa, thì sự việc lại chẳng giản đơn như câu tục ngữ đó đã nói.

Khi toàn bộ quyền lực — lần này không phải chỉ là quyền lực chính trị, và chủ yếu thậm chí cũng không phải là quyền lực chính trị — mà là quyền lực kinh tế, tức là quyền lực đặng đến những cơ sở sâu xa nhất của đời sống hàng ngày của con người — chuyển vào tay một giai cấp mới, và hơn nữa lại chuyển vào tay một giai cấp lần đầu tiên trong lịch sử loài người, đang lãnh đạo tuyệt đại đa số dân cư, toàn thể quần chúng lao động và bị bóc lột, — thì các nhiệm vụ của chúng ta trở nên phức tạp hơn. Dĩ nhiên là trong trường hợp đó, do tính chất cực kỳ quan trọng và cực kỳ

khó khăn của những nhiệm vụ tổ chức, khi chúng ta phải tổ chức một cách hoàn toàn mới những cơ sở sâu xa nhất của đời sống của hàng trăm triệu con người, cho nên hoàn toàn rõ ràng là trong trường hợp đó không thể tổ chức công việc một cách giản đơn như câu tục ngữ: “Bảy lần đo, một lần cắt”. Thực vậy, chúng ta không thể nào đo trước rất nhiều lần để rồi sau đó cắt và khâu lại cái đã được đo một cách dứt khoát. Bằng cách thể nghiệm cơ quan này hay cơ quan khác, theo dõi những cơ quan đó trên thực nghiệm, kiểm tra những cơ quan đó qua kinh nghiệm tập thể của những người lao động và chủ yếu qua kinh nghiệm về những kết quả công tác, chúng ta phải xây dựng cái lâu dài kinh tế của chúng ta ngay trong quá trình công tác, và hơn nữa lại trong hoàn cảnh có sự đấu tranh kịch liệt và sự kháng cự điên cuồng của bọn bóc lột, là bọn càng điên cuồng hơn, khi chúng ta càng tiến gần tới chỗ hoàn toàn nhổ sạch những chiếc răng sâu cuối cùng của chế độ bóc lột tư bản chủ nghĩa. Rõ ràng là trong những điều kiện đó, không có một chút lý do nào để bi quan, tuy rằng nếu như đôi khi chúng ta buộc phải sửa lại nhiều lần – thậm chí chỉ trong một thời gian ngắn — các kiểu, các điều lệ, các cơ quan quản lý của các ngành kinh tế quốc dân, thì dĩ nhiên đó là một lý do rất tốt để cho giai cấp tư sản và các ngài bóc lột, bị xúc phạm trong những tình cảm tốt đẹp nhất của họ, đả kích một cách độc địa. Dĩ nhiên, người nào tham gia một cách quá gần gũi và quá trực tiếp vào công tác đó, đôi khi lại phải đến ba lần sửa đổi điều lệ, tiêu chuẩn và luật lệ quản lý, như trường hợp của Tổng cục vận tải đường thủy chẳng hạn, thì đôi khi người đó rất không lấy gì làm vui, và cái loại công tác đó không thể làm cho người ta thích thú lắm đâu. Nhưng nếu ta tạm thời gạt sang một bên những điều khó chịu trực tiếp do việc sửa đổi xoành xoạch các sắc lệnh gây ra, và nếu nhìn sâu hơn và xa hơn một chút đến cái sự nghiệp vĩ đại, có ý

nghĩa lịch sử - thế giới mà giai cấp vô sản Nga phải hoàn thành, hiện thời vẫn chỉ bằng lực lượng ít ỏi của riêng mình thôi, thì ta hiểu ngay được rằng thậm chí những sự sửa đổi hết sức nhiều hơn thế, cũng như việc đem thí nghiệm các loại chế độ quản lý, các loại tiêu chuẩn nhằm thiết lập kỷ luật, đều là những việc không sao tránh khỏi; rằng trong một sự nghiệp vĩ đại như vậy, chúng ta không bao giờ có thể tham vọng rằng, và bất cứ một người xã hội chủ nghĩa biết suy nghĩ nào viết về những triển vọng của tương lai, cũng không bao giờ dám có ý nghĩ cho rằng chúng ta có thể căn cứ vào một sự chỉ dẫn nào đấy đã có sẵn từ trước mà định ra được ngay và xây dựng được ngay một lúc những hình thức tổ chức của một xã hội mới.

Tất cả những điều mà chúng ta đã biết, những điều mà những người am hiểu sâu nhất về xã hội tư bản chủ nghĩa, các nhà tư tưởng lớn nhất – những người nhìn thấy trước con đường phát triển của xã hội tư bản chủ nghĩa đó – đã chỉ ra cho chúng ta một cách chính xác, là: về mặt lịch sử, công cuộc cải tạo xã hội tất phải diễn ra theo một hướng lớn nào đó; chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất đã bị lịch sử lên án, chế độ đó sẽ vỡ tung, bọn bóc lột nhất định sẽ bị tước đoạt. Điều đó đã được xác định với một sự chính xác khoa học. Và chúng ta đã biết như thế khi chúng ta nắm lấy lá cờ xã hội chủ nghĩa, khi chúng ta tuyên bố mình là người theo chủ nghĩa xã hội, khi chúng ta lập ra những đảng xã hội chủ nghĩa, khi chúng ta tiến hành cải tạo xã hội. Chúng ta đã biết như thế khi chúng ta nắm lấy chính quyền để bắt tay vào việc cải tạo xã hội chủ nghĩa, nhưng những hình thức cải tạo lẫn nhịp độ phát triển nhanh chóng của công cuộc cải tạo cụ thể, thì chúng ta không thể biết được. Về mặt này, chỉ có kinh nghiệm tập thể, chỉ có kinh nghiệm của hàng triệu người mới có thể cung cấp được những điều chỉ dẫn quyết định,

chính là vì đối với sự nghiệp của chúng ta, đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, mà chỉ có kinh nghiệm của hàng vạn, hàng vạn người thuộc các tầng lớp trên — là những tầng lớp trước đây đã làm ra lịch sử trong xã hội phong kiến cũng như trong xã hội tư bản chủ nghĩa — thì không đủ. Chúng ta không thể làm như thế được, chính là vì chúng ta trông mong vào kinh nghiệm tập thể, vào kinh nghiệm của hàng triệu người lao động.

Vì thế chúng ta biết rằng công tác tổ chức — tức là nhiệm vụ chủ yếu, căn bản và cơ bản của các Xô-viết — nhất định mang lại cho chúng ta nhiều kinh nghiệm, nhiều bước đi, nhiều sự sửa đổi, nhiều khó khăn, nhất là trong việc sử dụng người cho đúng chỗ, vì về mặt này chúng ta không có kinh nghiệm, về mặt này chúng ta phải tự mình định ra từng bước một, và trên con đường đó, sai lầm của chúng ta càng nghiêm trọng bao nhiêu thì chúng ta càng tin tưởng rằng: mỗi lần có thêm một số đoàn viên mới của công đoàn, mỗi lần có thêm hàng nghìn, hàng chục vạn người từ hàng ngũ những người lao động, những người bị bóc lột, là những người trước đây vẫn sống theo truyền thống và tập quán, bước sang hàng ngũ những người xây dựng các tổ chức xô-viết, thì số lượng những người phải làm công việc và đưa công việc vào con đường đúng lại tăng lên.

Hãy bàn đến một trong số những nhiệm vụ thứ yếu mà Hội đồng kinh tế quốc dân — Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao — đặc biệt hay gặp phải: đó là nhiệm vụ sử dụng các chuyên gia tư sản. Tất cả chúng ta đều biết, ít ra thì những người đứng trên cơ sở khoa học và trên cơ sở chủ nghĩa xã hội, đều biết rằng nhiệm vụ này chỉ có thể thực hiện được khi nào và chừng nào mà chủ nghĩa tư bản quốc tế đã phát triển những tiên đề vật chất, kỹ thuật của một thứ lao động được thực hiện trên quy mô rất to lớn, một thứ lao động dựa trên những dữ kiện khoa học, và do đó

dựa vào việc đào tạo một số lượng rất lớn những chuyên gia có trình độ học vấn khoa học. Chúng ta biết rằng không thực hiện được nhiệm vụ ấy thì không thể có chủ nghĩa xã hội được. Nếu chúng ta đọc lại các tác phẩm của những nhà xã hội chủ nghĩa đã theo dõi, trong nửa thế kỷ gần đây, sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, và đã nhiều lần đi đến kết luận rằng chủ nghĩa xã hội là không thể tránh được, — thì chúng ta sẽ thấy tất cả những nhà xã hội chủ nghĩa đó, không trừ một ai, đều vạch ra rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội mới giải phóng khoa học khỏi xiềng xích của giai cấp tư sản, khỏi sự nô dịch của tư bản, khỏi tình trạng nô lệ vào lợi ích của tính vụ lợi bản thân của bọn tư bản. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới tạo khả năng mở rộng nền sản xuất xã hội và sự phân phối sản phẩm và thật sự bắt chúng phải phục tùng những căn cứ khoa học, để làm cho đời sống của toàn thể những người lao động được dễ chịu nhất, đem lại cho họ khả năng hưởng hạnh phúc. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới thực hiện được điều đó. Và chúng ta biết rằng chủ nghĩa xã hội phải thực hiện điều đó, và tất cả khó khăn, tất cả sức mạnh của chủ nghĩa Mác chính là ở chỗ hiểu được chân lý ấy.

Chúng ta phải thực hiện điều đó bằng cách dựa vào những phần tử thù địch với chủ nghĩa xã hội, vì tư bản càng lớn lên, thì ách áp bức của giai cấp tư sản và tình trạng đàn áp công nhân càng tăng lên. Khi chính quyền đã thuộc về giai cấp vô sản và nông dân nghèo, khi chính quyền đó tự đề ra cho mình những nhiệm vụ được quần chúng ấy ủng hộ, thì chúng ta phải thực hiện những sự cải tạo xã hội chủ nghĩa đó với sự giúp đỡ của những chuyên gia tư sản, của những chuyên gia đã được giáo dục trong xã hội tư sản, những kẻ chưa từng biết hoàn cảnh nào khác, không thể hình dung được một hoàn cảnh xã hội nào khác và do đó, ngay cả trong trường hợp họ hoàn toàn chân thành và trung thành với công việc của họ, ngay cả trong trường hợp

đó nữa, họ cũng vẫn còn mang nặng hàng nghìn thiên kiến tư sản, họ vẫn còn bị ràng buộc bởi hàng nghìn mối liên hệ mà bản thân họ cũng không thấy, với xã hội tư sản đang hấp hối, đang tan rã và do đó đang kháng cự lại một cách điên cuồng.

Chúng ta không thể tự che giấu những khó khăn đó của nhiệm vụ và của việc hoàn thành nhiệm vụ. Trong tất cả những người xã hội chủ nghĩa đã viết về vấn đề ấy, tôi không thể nhớ ra được một tác phẩm xã hội chủ nghĩa nào hoặc một ý kiến nào của những nhà xã hội chủ nghĩa kiệt xuất nói về xã hội xã hội chủ nghĩa tương lai, mà trong đó lại vạch ra cái khó khăn thực tế cụ thể sẽ đặt ra trước giai cấp công nhân nắm chính quyền khi giai cấp đó tự đề ra cho mình nhiệm vụ biến toàn bộ cái vốn vô cùng phong phú về văn hóa, về trí thức và về kỹ thuật mà chủ nghĩa tư bản đã tích lũy lại, cái vốn mà về mặt lịch sử tất phải cần thiết cho chúng ta, — biến tất cả cái đó từ chỗ là công cụ của chủ nghĩa tư bản thành công cụ của chủ nghĩa xã hội. Trong một công thức chung chung, trong một sự đối lập trừu tượng, thì đó là điều dễ dàng; nhưng trong cuộc đấu tranh chống cái chủ nghĩa tư bản không chết ngay tức khắc và càng gần đến ngày chết lại càng chống đối điên cuồng hơn, thì đó là một nhiệm vụ vô cùng khó khăn. Nếu trong lĩnh vực ấy, chúng ta phải tiến hành những cuộc thí nghiệm, nếu chúng ta phải nhiều lần sửa chữa những sai lầm cục bộ, thì đó là điều không sao tránh được, khi người ta chưa có thể, trong lĩnh vực kinh tế quốc dân này hay lĩnh vực kinh tế quốc dân kia, ngay lập tức biến những chuyên gia từ chỗ là những người phục vụ cho chủ nghĩa tư bản thành những người phục vụ quần chúng lao động, những cố vấn cho họ. Nếu chúng ta không thể làm được ngay tức khắc điều đó, thì tình hình ấy cũng không thể làm cho ta bị quan một chút nào cả, vì nhiệm vụ mà chúng ta tự đề ra cho mình là một nhiệm vụ có tầm khó khăn và quan trọng theo quy mô lịch sử - thế giới. Chúng ta không

nhắm mắt trước sự thật sau đây: chỉ riêng chúng ta thôi, thì không tài nào dùng lực lượng bản thân mình mà hoàn thành được triệt để cách mạng xã hội chủ nghĩa ở trong một nước, ngay cả nếu nước đó ít lạc hậu hơn nước Nga rất nhiều, ngay cả nếu chúng ta được sống trong những điều kiện dễ dàng hơn là những điều kiện như sau bốn năm chiến tranh chưa từng thấy, đầy đau thương, gian khổ và tàn phá. Kể nào quay lưng với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đang diễn ra ở nước Nga, viện cớ sự chênh lệch rõ rệt về lực lượng, thì kẻ đó giống như một người cuốn mình trong vỏ ốc, không nhìn thấy xa hơn đầu mũi của mình và đã quên rằng không có một cuộc biến đổi lịch sử nào ít nhiều to lớn mà lại không có hàng loạt trường hợp chênh lệch về lực lượng. Lực lượng lớn dần lên trong quá trình đấu tranh, cùng với sự phát triển của cách mạng. Khi một nước đã đi vào con đường thực hiện những cuộc cải tạo hết sức vĩ đại, thì công lao của nước đó và của đảng của giai cấp công nhân đã thắng lợi trong nước đó là ở chỗ chúng ta đã thực tế bắt tay vào giải quyết những nhiệm vụ mà trước kia người ta đã đặt ra một cách trừu tượng và trên lý luận. Kinh nghiệm đó sẽ không bị quên đi. Cái kinh nghiệm ấy của những công nhân hiện nay đã liên kết lại trong các công đoàn và các tổ chức địa phương, của những công nhân đang thực tế bắt tay vào công việc tổ chức toàn bộ nền sản xuất trong phạm vi cả nước, — cái kinh nghiệm ấy sẽ không thể bị gạt bỏ, dù cho cách mạng Nga và cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế sẽ có trải qua những đợt biến gian khổ đến mấy đi nữa. Kinh nghiệm đó đã đi vào lịch sử, với tính cách là một thành quả của chủ nghĩa xã hội, và căn cứ vào kinh nghiệm đó mà cách mạng quốc tế tương lai sẽ xây dựng lên lâu đài xã hội chủ nghĩa của mình.

Tôi xin nêu thêm một nhiệm vụ nữa, có thể là khó khăn nhất, mà trên thực tế Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao

phải giải quyết. Đó là nhiệm vụ về kỷ luật lao động. Nói cho đúng ra, khi chúng ta nói đến nhiệm vụ đó, chúng ta phải thừa nhận và lấy làm hài lòng nhấn mạnh rằng chính các công đoàn, với những tổ chức lớn nhất của nó (Ban chấp hành trung ương công đoàn kim khí, Hội đồng các công đoàn toàn Nga), những công đoàn lớn nhất gồm hàng triệu người lao động, là những tổ chức đầu tiên đã tự mình bắt tay vào việc giải quyết lấy nhiệm vụ ấy, cái nhiệm vụ có ý nghĩa lịch sử - thế giới. Muốn hiểu được nhiệm vụ đó, cần phải gạt sang một bên những thất bại cục bộ nhỏ, những khó khăn không thể tưởng được, tưởng chừng không sao khắc phục được, nếu chúng ta xét những khó khăn đó một cách riêng rẽ. Phải đứng trên một giác độ cao hơn mà nhìn sự việc, và phải xem xét sự thay thế các chế độ kinh tế của xã hội trong quá trình lịch sử. Chỉ có nhìn theo quan điểm đó, chúng ta mới thấy rõ quy mô vô cùng to lớn của nhiệm vụ mà chúng ta đã đảm nhiệm, ý nghĩa vô cùng vĩ đại của sự thực sau đây: lần này, chính người đại diện tiên tiến nhất của xã hội, tức là quần chúng lao động và bị bóc lột, đã chủ động lĩnh lấy một nhiệm vụ mà trước đây, ở nước Nga dưới chế độ nông nô trước năm 1861, hoàn toàn chỉ do một nhóm địa chủ giải quyết và coi đó là công việc của chúng. Hồi đó việc thiết lập sự liên hệ và kỷ luật trong phạm vi cả nước là công việc của chúng.

Chúng ta biết bọn địa chủ - chủ nô đã thiết lập kỷ luật đó như thế nào. Đó là những sự áp bức, sỉ nhục và tù đày, một chế độ khổ sai chưa từng thấy đối với đa số nhân dân. Các đồng chí hãy nhớ lại toàn bộ bước chuyển từ chế độ nông nô sang nền kinh tế tư sản. Điều mà các đồng chí đã quan sát thấy (tuy rằng phần đông các đồng chí đã không thể quan sát được) và điều mà các thế hệ già đã kể lại cho các đồng chí, tức là bước chuyển, sau năm 1861, sang nền kinh tế tư sản mới, bước chuyển từ thứ kỷ luật roi vọt

cũ của chế độ nông nô, từ thứ kỷ luật mang tính chất sỉ nhục và bạo lực vô lý nhất, trắng trợn nhất và thô bạo nhất đối với con người, sang thứ kỷ luật tư sản, thứ kỷ luật của cái đỏi, thứ kỷ luật gọi là kỷ luật của tự do thuê mướn, trên thực tế là kỷ luật của chế độ nô lệ tư bản chủ nghĩa, — bước chuyển đó, xét về mặt lịch sử, là một bước dễ dàng, bởi vì loài người chuyển từ một tên bóc lột này sang một tên bóc lột khác, vì một thiểu số những kẻ ăn cướp và bóc lột lao động của nhân dân nhường chỗ cho một thiểu số khác cũng là bọn ăn cướp và cũng là bọn bóc lột lao động của nhân dân, vì bọn địa chủ đã nhường chỗ cho bọn tư bản, — một thiểu số này nhường chỗ cho một thiểu số kia, còn đông đảo quần chúng lao động và bị bóc lột thì vẫn bị đàn áp. Nhưng ngay cả sự thay thế đó, sự thay thế thứ kỷ luật của bọn bóc lột này bằng một thứ kỷ luật của bọn bóc lột khác, cũng đòi hỏi nhiều năm, nếu không phải là hàng chục năm cố gắng, đã đòi hỏi một thời kỳ quá độ dài nhiều năm, nếu không phải hàng chục năm, một thời kỳ trong đó bọn địa chủ - chủ nô cũ đã hoàn toàn thành thực nghĩ rằng tất cả đã tiêu ma, rằng không thể làm ăn được nếu không có chế độ nông nô; một thời kỳ trong đó tên chủ mới — tức là tên tư bản — luôn luôn vấp phải những khó khăn thực tế và bỏ mặc công việc làm ăn của mình; một thời kỳ trong đó một dấu hiệu vật chất, một trong những bằng chứng cụ thể về những khó khăn của bước quá độ đó, là lúc bấy giờ nước Nga đã đặt mua máy móc ở nước ngoài để lao động bằng những máy móc đó, những máy móc tốt nhất, nhưng hóa ra chẳng có công nhân nào biết sử dụng máy móc đó cũng như chẳng có người chỉ đạo sản xuất nào. Và ở khắp nơi trong nước Nga, người ta thấy những máy móc tốt nhất đã bị vứt xó không được sử dụng, bởi vì chuyển từ kỷ luật cũ của chế độ nông nô sang kỷ luật mới tư bản chủ nghĩa của giai cấp tư sản, thì thật là hết sức khó khăn.

Các đồng chí, nếu các đồng chí nhìn sự vật như thế, thì các đồng chí sẽ không bị đánh lạc hướng bởi những kẻ, bởi những giai cấp, bởi giai cấp tư sản, bởi bọn tay sai của giai cấp tư sản, mà toàn bộ nhiệm vụ là gieo rắc sự hoang hốt, sự chán nản, gây nên tâm trạng hoàn toàn bi quan, chán nản đối với tất cả các công việc, mô tả những công việc đó là điều tuyệt vọng; những kẻ ấy tìm ra từng trường hợp cá biệt vô kỷ luật và tan rã rồi vin vào đó để khinh thường cách mạng, làm như thể trên thế giới này, trong lịch sử này đã có một cuộc cách mạng thực sự vĩ đại, dù là một thời – trong đó không có hiện tượng tan rã, không có hiện tượng vô kỷ luật, không kinh qua những bước kinh nghiệm gian khổ khi quần chúng xây dựng một kỷ luật mới. Chúng ta không được quên rằng đây là lần đầu tiên mà người ta bước vào cái giai đoạn bước đầu của lịch sử trong đó hàng triệu người lao động và bị bóc lột đang thực tế xây dựng một kỷ luật mới, kỷ luật lao động, kỷ luật của tình gắn bó đồng chí, kỷ luật xô-viết. Chúng ta không mong thu được những thành tích nhanh chóng trong lĩnh vực ấy, chúng ta không trông mong như vậy. Chúng ta biết rằng công việc đó đòi hỏi cả một thời đại lịch sử. Thời đại lịch sử mà chúng ta mở đầu là thời đại trong đó, tại một nước hãy còn là tư sản, chúng ta đập tan kỷ luật của xã hội tư bản chủ nghĩa, chúng ta đập tan, và lấy làm tự hào thấy tất cả công nhân giác ngộ và tất cả nông dân thật sự lao động đều dùng đủ mọi cách để đập tan kỷ luật ấy; là thời đại trong đó chúng ta thấy quần chúng đang ngày càng nhận thức – một cách chủ động và tự nguyện – rằng họ phải căn cứ vào kinh nghiệm sống của chính mình, chứ không phải vào chỉ thị từ trên xuống, mà thay thế cái thứ kỷ luật được xây dựng trên sự bóc lột và sự nô dịch những người lao động, bằng một kỷ luật mới của lao động liên hợp, kỷ luật của những công nhân và nông dân lao động có tổ chức và liên hợp trong cả nước Nga, nghĩa là trong một

nước có hàng chục và hàng trăm triệu người. Đó là một nhiệm vụ hết sức khó khăn, nhưng đó cũng là một nhiệm vụ hữu ích, vì chỉ khi nào chúng ta đã thực tế giải quyết xong nhiệm vụ đó, thì lúc đó chúng ta mới đóng xong cái đinh cuối cùng vào quan tài của cái xã hội tư bản chủ nghĩa để đem nó đi chôn. (V ò t a y.)

Tường thuật đăng ngày 27 tháng Năm 1918 trên tờ "Sự thật Pê-to-rô-grát", số 108 (số phát hành buổi chiều), ngày 28 tháng Năm trên tờ "Sự thật", số 104, và trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 106

In toàn văn năm 1918 trong cuốn "Văn kiện của Đại hội I toàn Nga các hội đồng kinh tế quốc dân. Tường thuật tốc ký", Mát-xcơ-va

Theo đúng bản in trong sách

VỀ VIỆC ĐỘC LẬP THU MUA LƯƠNG THỰC

1

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY¹⁴⁴

Tất cả các bộ máy phục vụ các tổ chức lương thực của từng nghề nghiệp, như Ủy ban lương thực thuộc Bộ dân ủy giao thông hay Ban lương thực thuộc Cục đường thủy v. v., đều được mời kết hợp sự cố gắng của mình, lực lượng của mình, nhân viên của mình, các đơn vị của mình với lực lượng chung của Bộ dân ủy lương thực. Việc từ chối một sự kết hợp như vậy có nghĩa là, hoặc sẽ có nghĩa là từ chối ủng hộ Chính quyền xô - viết, từ chối giúp đỡ cuộc đấu tranh chung của công nhân và nông dân chống nạn đói. Chỉ có kết hợp lực lượng mới cứu thoát khỏi đói được.

2

DỰ THẢO LỜI KÊU GỌI GỬI CÔNG NHÂN VÀ NÔNG DÂN¹⁴⁵

Sau khi nghe báo cáo của đại biểu các tổ chức đường sắt, các tổ chức vận tải đường thủy, của các đại biểu công nhân các xí nghiệp luyện kim và công đoàn đường sắt, — sau khi nghe các đồng chí ấy đề nghị cho phép các tổ chức của họ, Ủy ban lương thực thuộc Bộ dân ủy giao thông, Ban lương thực thuộc Cục đường thủy v. v., tiến hành thu mua độc lập.

Hội đồng bộ trưởng dân uỷ khẩn thiết yêu cầu tất cả các công nhân và nông dân lao động có tổ chức, giác ngộ và biết suy nghĩ, hãy lưu ý đến tính chất không hợp lý rành rành của những đề nghị đó. Mọi người đều rõ rằng nếu cho phép những bộ máy như Ủy ban lương thực thuộc Bộ dân ủy giao thông, Ban lương thực thuộc Cục đường thủy, Ban lương thực thuộc Cục công nghiệp kim khí, Ban lương thực thuộc Cục công nghiệp cao-su v. v., tiến hành thu mua độc lập, thì chúng ta sẽ hoàn toàn phá hoại toàn bộ công tác lương thực, sẽ phá hoại mọi tổ chức nhà nước của công nhân và nông dân nghèo, và sẽ hoàn toàn mở đường cho bọn cu-lắc và bọn Xcô-rô-pát-xki đi tới thắng lợi.

Tất cả công nhân và nông dân hiện đang bị đói cần phải hiểu rằng chỉ bằng sự cố gắng chung, chỉ bằng cách tổ chức hàng trăm và hàng nghìn công nhân ưu tú vào các đội lương thực chung, chỉ có tung ra những lực lượng thống nhất, cố kết, chung, đồng đảo của công nhân để đấu tranh cho trật tự, để đấu tranh giành lúa mì thì mới có thể chiến thắng được nạn đói, chiến thắng được tình trạng vô trật tự, chiến thắng được bọn đầu cơ và bọn cu-lắc.

Sẽ điên rồ nếu tin ở những người yêu cầu để cho những tổ chức Ủy ban lương thực thuộc Bộ dân ủy giao thông, Ban lương thực thuộc Cục đường thủy được thu mua độc lập, mà không suy nghĩ rằng ở *mỗi huyện* thuộc các tỉnh phi nông nghiệp hiện nay có hàng *vạn* và hàng *chục vạn* nông dân đang bị đói, hàng bao tháng nay hoàn toàn không nhận được bánh mì.

Nếu để cho mỗi huyện nông dân thu mua riêng rẽ thì đó chẳng phải là sự hỗn loạn hay sao? Nếu cho tổ chức Ủy ban lương thực thuộc Bộ dân ủy giao thông 60 triệu để thu mua độc lập, như họ muốn, mà không cho mỗi huyện bị đói mười triệu, không cho phép mỗi huyện đó thu mua độc lập, thì phải chăng như vậy là công bằng?

Mỗi một xưởng ngành đường sắt, mỗi một nghìn viên chức hoặc công nhân đường thủy hay công nhân nhà máy đều phải cung cấp một đội gồm những người ưu tú và đáng tin cậy nhất để, bằng sự cố gắng chung, giúp đỡ cho sự nghiệp chung của công nhân và nông dân — sự nghiệp thoát khỏi nạn đói, chiến thắng nạn đói.

Thu mua riêng rẽ, độc lập có nghĩa là toàn bộ công tác lương thực sẽ bị tiêu ma, cách mạng sẽ bị tiêu vong, là hỗn loạn và tan vỡ.

Việc mỗi nghìn viên chức và công nhân phải cử những người ưu tú và trung thành vào các đội để lập một lực

lượng chiến đấu *chung của công nhân* nhằm thiết lập trật tự, giúp đỡ việc giám sát, thu thập tất cả số lúa mì thừa, chiến thắng hoàn toàn bọn đầu cơ, — đó là con đường thoát duy nhất.

Viết xong ngày 29 tháng Năm
1918

In lần đầu năm 1931 trong
Văn tập Lê-nin, t. XVIII

Theo đúng bản thảo

VỀ CÁC BIỆN PHÁP ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI

1. Người nào cất giữ lúa mì thừa và các thứ lương thực thừa khác trong lúc nhân dân ở Pê-tơ-rô-grát, ở Mát-xcơ-va và hàng chục huyện phi nông nghiệp không những bị thiếu lúa mì, mà còn bị nạn đói hành hạ, thì tức là phạm một tội ác cực kỳ lớn, đáng bị trừng phạt không thương tiếc nhất.

2. Nhiệm vụ đấu tranh chống nạn đói không những là ở chỗ lấy lúa mì từ các địa phương sản xuất lúa, mà còn là ở chỗ thu thập và thu mua hết thảy mọi số lúa mì thừa cũng như mọi thứ lương thực nói chung để đưa vào các kho của nhà nước. Không đạt được điểm đó thì nhất quyết không thể bảo đảm được bất cứ cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa nào, không thể bảo đảm cả khả năng tiến hành cuộc chiến tranh phòng thủ thắng lợi.

3. ...¹⁾

*Viết xong vào hạ tuần tháng Năm
hay đầu tháng Sáu 1918*

*In lần đầu năm 1959 trong Văn tập
Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Đến đây, bản thảo bị gián đoạn.

SƠ THẢO HỢP ĐỒNG VỚI HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO VÀ BỘ DÂN ỦY CÔNG THƯƠNG NGHIỆP VỀ CÁC ĐIỀU KIỆN TRAO ĐỔI HÀNG HÓA GIỮA THÀNH THỊ VÀ NÔNG THÔN

Hợp đồng với Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và Bộ dân ủy công thương nghiệp.

Trao hàng hóa không phải cho các cá nhân riêng lẻ, mà cho nông hội tổng, xã hay các nông hội khác, với điều kiện bắt buộc là dân nghèo phải hoàn toàn chiếm đa số trong các hội đó.

Hàng hóa được trao để đổi lấy lúa mì, với điều kiện là 25% tổng số được bỏ ra bằng hàng hóa và nhận được lúa mì với số lượng bằng tất cả số lúa mì thừa ngoài sự tiêu dùng ở địa phương.

Phân chia:
1 triệu hộ, mỗi
hộ 1 000 rúp

Tổ chức nông dân nghèo để thu một cách có hệ thống và kiên quyết những thứ thuế cao đánh đồng loạt vào những dự trữ tiền của giai cấp tư sản nông thôn.

Phải các đơn vị quân sự về nông thôn để thu số thuế nói trên và bẻ gãy hoàn toàn sự kháng cự của giai cấp tư sản nông thôn.

Lấy của các kho quân nhu:

Đã lấy

Công bố bản tổng kết, dù chỉ là sơ bộ, của Bộ lương thực tính đến ngày 25. X. 1917.

Bộ máy: đại hội các nhân viên lương thực chăng? Bộ máy tỉnh Mát-xcơ-va...

(25 người của ta; 2.000 của họ).

*Viết xong vào tháng Năm
hay tháng Sáu 1918*

*In lần đầu năm 1959
trong Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

NHẬN XÉT BẢN DỰ THẢO “QUY CHẾ VỀ VIỆC QUẢN LÝ CÁC XÍ NGHIỆP ĐÃ QUỐC HỮU HÓA”¹⁴⁶

Chủ nghĩa cộng sản đòi hỏi và giả định phải có sự tập trung cao độ nền sản xuất lớn trong cả nước. Vì vậy, cần phải tuyệt đối trao cho một trung tâm toàn Nga quyền chi phối trực tiếp tất cả các xí nghiệp thuộc ngành hữu quan. Các trung tâm ở tỉnh quy định chức năng của mình tùy theo các điều kiện địa phương, điều kiện sinh hoạt và các điều kiện khác, căn cứ theo những chỉ thị và những nghị quyết chung về sản xuất của trung tâm.

Tước bỏ quyền của trung tâm toàn Nga được chi phối trực tiếp tất cả các xí nghiệp thuộc ngành hữu quan ở khắp nơi trong nước, như điều đó toát ra từ bản dự thảo của tiểu ban, thì đó sẽ là chủ nghĩa công đoàn vô chính phủ, địa phương chủ nghĩa, chứ không phải là chủ nghĩa cộng sản.

*Viết xong ngày 2 tháng
Sáu 1918*

*In lần đầu năm 1959
trong Văn tập Lê-nin, t. XXXV.*

Theo đúng bản thảo

CUỘC HỌP LIÊN TỊCH
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA,
XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN,
NÔNG DÂN VÀ HỒNG QUÂN
MÁT-XCƠ-VA VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN¹⁴⁷

NGÀY 4 THÁNG SÁU 1918

Tường thuật đăng: ngày 5 tháng Sáu 1918 trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 113, ngày 5 và 6 tháng Sáu trên báo "Sự thật", các số 111 và 112.

In toàn văn lần đầu năm 1920 trong cuốn "Biên bản các phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga khoá 4. Tường thuật tốc ký".

Báo cáo và diễn văn kết thúc theo bản in trong sách, có đối chiếu với bản tốc ký và bản in trong cuốn: N. Lê-nin "Đấu tranh giành lúa mì", Mát-xcơ-va, 1918; dự thảo nghị quyết – theo bản thảo.

1

BÁO CÁO VỀ CUỘC ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI

Các đồng chí! Đề tài bài nói chuyện hôm nay của tôi là cuộc khủng hoảng cực kỳ to lớn đã trùm lên tất cả các nước hiện nay, có lẽ cuộc khủng hoảng đó lúc này đang đè lên nước Nga nặng nề hơn cả, và đấu sao thì nó cũng biểu hiện ở nước Nga vô cùng nặng nề hơn ở các nước khác. Và tôi phải nói đến cuộc khủng hoảng ấy, tức là đến cái nạn đói đã đến với chúng ta, chính là căn cứ theo cái nhiệm vụ đã đặt ra trước chúng ta trong tình hình chung hiện nay. Nhưng, khi đã nói đến tình hình chung, thì đương nhiên người ta không thể chỉ hạn chế trong riêng nước Nga mà thôi, nhất là hiện nay tất cả các nước của nền văn minh tư bản chủ nghĩa hiện đại lại gắn bó với nhau trong những điều kiện gian khổ hơn, nặng nề hơn trước kia.

Ở khắp mọi nơi, ở các nước tham chiến cũng như ở các nước trung lập, cuộc chiến tranh, cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa giữa hai tập đoàn lang sói khổng lồ, đã làm cho lực lượng sản xuất bị kiệt quệ hoàn toàn. Cảnh điêu tàn, nạn nghèo khổ đã đạt đến mức mà ở các nước tiên tiến nhất, văn minh nhất và có văn hóa cao nhất – từ hàng chục năm nay, và thậm chí từ hàng trăm năm nay chưa từng nếm mùi đói kém bao giờ cả, – cuộc chiến tranh cũng gieo rắc nạn đói thật sự, theo đúng nghĩa của danh từ đó. Quả thật là ở các nước tiên tiến, nhất là ở những nước mà chủ nghĩa tư bản lớn nhất từ lâu đã làm cho dân cư quen với cái mức

tối đa có thể có trong phương thức tổ chức kinh tế ấy, ở trong các nước tiên tiến ấy người ta đã phân phối được nạn đói một cách đúng đắn, trì hoãn nó lại trong một thời gian lâu hơn, làm cho nó đỡ gay gắt hơn; nhưng ở nước Đức và nước Áo chẳng hạn, cũng đã phải chịu nạn đói, nạn đói thật sự nhất, trong một thời gian lâu, chứ chưa nói đến những nước bị bại trận và bị nô dịch. Ngày nay, người ta không thể mở một tờ báo nào mà lại không đọc thấy hàng loạt những tin tức từ nhiều nước tiên tiến và có văn hóa gửi đến, — không những từ những nước tham chiến mà cả từ những nước trung lập nữa, ví dụ như nước Thụy-sĩ và một số nước Xcan-đi-na-vơ, — những tin tức về nạn đói kém, về những tai họa khủng khiếp do chiến tranh gây nên đang đổ lên đầu nhân loại.

Các đồng chí, đối với những người đã theo dõi sự phát triển của xã hội châu Âu, thì từ lâu rồi người ta đã tin chắc rằng chủ nghĩa tư bản sẽ không thể tiêu vong một cách hòa bình được, rằng chủ nghĩa tư bản trực tiếp đưa đến cuộc nổi dậy của đông đảo quần chúng chống ách áp bức của tư bản, hoặc cũng đưa đến một kết quả như thế thông qua con đường chiến tranh, một con đường gian khổ hơn nhiều, đau thương hơn nhiều và đẫm máu hơn nhiều.

Ngay từ nhiều năm trước chiến tranh, những người xã hội chủ nghĩa ở tất cả các nước đã chỉ ra và đã trình trọng tuyên bố ở các cuộc đại hội của họ rằng cuộc chiến tranh giữa các nước tiên tiến không phải sẽ chỉ là một tội ác lớn nhất, rằng cuộc chiến tranh ấy, một cuộc chiến tranh nhằm phân chia các thuộc địa, phân chia các thứ mà bọn tư bản đã cướp được, không phải sẽ chỉ đánh dấu một sự đoạn tuyệt hoàn toàn với những thành tựu của nền văn minh và nền văn hóa hiện đại nhất, mà lại còn có thể đưa đến và nhất định sẽ đưa đến chỗ phá huỷ chính ngay những điều kiện sinh tồn của xã hội loài người. Vì đây là lần đầu tiên trong lịch sử mà những thành tựu mạnh mẽ nhất của kỹ

thuật được sử dụng vào việc tàn sát hàng triệu sinh mệnh con người, với quy mô to lớn như thế, một cách tàn phá và mạnh mẽ đến như thế. Trong điều kiện tất cả những tư liệu sản xuất đều được sử dụng một cách như thế vào việc phục vụ chiến tranh, thì chúng ta thấy rằng những điều dự đoán cay đắng nhất đang được thực hiện, và chúng ta thấy tình trạng quay về hoàn cảnh man rợ, nạn đói và sự suy sụp hoàn toàn của tất cả các lực lượng sản xuất, đang bao trùm ngày càng nhiều nước.

Do đó tôi nhớ lại là Ăng-ghe-n, một trong những nhà sáng lập vĩ đại của chủ nghĩa xã hội khoa học, đã có lý biết bao khi ông viết vào năm 1887, tức là 30 năm trước khi xảy ra cách mạng Nga, rằng một cuộc chiến tranh ở châu Âu chẳng những sẽ làm rụng hàng tá ngai vàng của vua chúa, những ngai vàng đó sẽ chẳng còn được ai dựng lên lại cả, mà hơn nữa cuộc chiến tranh ấy còn dẫn đến chỗ quay về tình trạng dã man, man rợ, lạc hậu chưa từng thấy ở khắp châu Âu; đồng thời, cuộc chiến tranh đó sẽ dẫn đến hoặc là sự thống trị của giai cấp công nhân, hoặc là việc tạo ra những điều kiện làm cho sự thống trị đó trở thành tất nhiên¹⁴⁸. Khi bày tỏ luận điểm trên đây, nhà sáng lập ra chủ nghĩa Mác đã vô cùng thận trọng, vì ông nhìn thấy rõ rằng nếu lịch sử tiến triển theo con đường ấy, thì điều đó sẽ đưa đến sự tiêu vong của chủ nghĩa tư bản, đến sự bành trướng của chủ nghĩa xã hội, thì người ta sẽ không thể hình dung được một bước quá độ nào gian khổ hơn, nặng nề hơn, một cảnh cùng khốn gay gắt hơn và một cuộc khủng hoảng sâu sắc hơn làm hủy hoại tất cả mọi lực lượng sản xuất.

Và hiện nay chúng ta đang nhìn thấy rõ ràng ý nghĩa những hậu quả của cuộc chém giết có tính chất đế quốc chủ nghĩa đã kéo dài trong bốn năm trời nay giữa các dân tộc, khi ở trong tất cả các nước, thậm chí ở cả các nước tiên tiến nữa, người ta đang cảm thấy rằng cuộc chiến tranh đã đi vào con đường bế tắc, rằng trên cơ sở chủ nghĩa tư bản

thì không sao thoát ra khỏi cuộc chiến tranh đó, rằng nó sẽ gây ra một tình trạng tàn phá đau thương. Và nếu chúng ta, thừa các đồng chí, nếu cuộc cách mạng Nga, — cuộc cách mạng này nổ ra tuyệt nhiên không phải do công lao riêng của giai cấp vô sản Nga, mà là do quá trình diễn biến chung của các sự biến lịch sử đã tạm thời đặt giai cấp vô sản Nga lên hàng đầu theo ý chí của lịch sử và làm cho nó tạm thời trở thành đội tiên phong của cuộc cách mạng thế giới — nếu chúng ta phải chịu đựng những nỗi đau đặc biệt đau đớn, đặc biệt gay gắt của nạn đói kém đang ngày càng bỏ vào đầu chúng ta một cách nặng nề, thì chúng ta phải nhận thức một cách vững vàng rằng những thảm họa ấy, trước hết và chủ yếu là di sản của cuộc chém giết đế quốc chủ nghĩa đáng nguyên rủa ấy, một cuộc chém giết đã gây ra trong tất cả các nước những tai ương chưa từng thấy, và nếu người ta còn che giấu được những thảm họa đó không cho quần chúng và tuyệt đại đa số nhân dân các nước biết đến, thì đó chỉ là tạm thời mà thôi.

Chừng nào mà sự áp bức quân sự còn tiếp tục được duy trì, chừng nào mà chiến tranh còn tiếp tục, chừng nào mà, một mặt, chiến tranh còn gắn liền với hy vọng đạt đến thắng lợi và với hy vọng có thể thoát khỏi cuộc khủng hoảng này bằng sự thắng lợi của một trong các tập đoàn đế quốc chủ nghĩa, và mặt khác, còn có đặc điểm là các cơ quan kiểm duyệt quân sự hành động một cách điên cuồng, và toàn thể nhân dân say sưa với hơi men hiếu chiến, — thì chừng ấy quần chúng nhân dân ở đa số các nước còn chưa biết họ đang bị đẩy xuống một vực thẳm như thế nào và đã bị chìm một nửa trong một vực thẳm như thế nào. Ngày nay, chúng ta cảm thấy điều đó một cách đặc biệt rõ, vì không nơi nào lại có, như ở Nga, một mâu thuẫn hiển nhiên như thế giữa những nhiệm vụ vô cùng to lớn mà giai cấp vô sản nổi dậy khởi nghĩa đã tự đề ra cho mình, giai cấp này đã hiểu rằng không thể thắng cuộc chiến tranh — cuộc chiến

tranh thế giới của những tập đoàn đế quốc chủ nghĩa khổng lồ mạnh nhất trên thế giới — nếu không tiến hành cuộc cách mạng mạnh mẽ nhất của giai cấp vô sản, một cuộc cách mạng cũng bao trùm toàn thế giới như thế.

Và lúc chúng ta, do tiến trình các sự biến, đã phải giữ một trong những vị trí xuất sắc trong cuộc cách mạng đó và trong một thời gian dài, ít ra là từ tháng Mười 1917, chúng ta vẫn là một đơn vị bị cắt mà các sự biến đã ngăn cản không cho những đơn vị khác của chủ nghĩa xã hội quốc tế chi viện một cách nhanh chóng đúng mức, — cho nên ngày nay chúng ta phải ở vào một tình thế gian nan hơn gấp mười lần. Trong khi chúng ta đã làm tất cả mọi thứ trong giới hạn khả năng của giai cấp vô sản đã trực tiếp nổi dậy khởi nghĩa và của nông dân nghèo ủng hộ giai cấp vô sản, trong khi chúng ta làm như thế để đánh quy kẻ thù chủ yếu của mình, để bảo vệ cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, thì đồng thời chúng ta cảm thấy mỗi bước đi đều gặp ách áp bức của các cường quốc đế quốc chủ nghĩa tham tàn đang bao vây nước Nga, và ở đâu chúng ta cũng thấy những hậu quả của chiến tranh ngày càng đè nặng lên vai chúng ta. Những hậu quả này của chiến tranh còn chưa biểu hiện ra đầy đủ. Hiện nay, vào cái mùa hạ 1918 này, có lẽ chúng ta đang đứng trước một trong những bước quá độ khó khăn nhất, gian khổ nhất và nguy cấp nhất của cuộc cách mạng của chúng ta; đây là một bước quá độ khó khăn nhất không phải chỉ trên phương diện quốc tế, trong đó chúng ta nhất định buộc phải thực hành một chính sách rút lui trong suốt thời gian mà giai cấp vô sản quốc tế, người bạn đồng minh duy nhất và trung thành của chúng ta, chỉ mới chuẩn bị khởi nghĩa, chỉ mới đang đi tới chỗ đó thôi, chứ vẫn chưa có khả năng hành động một cách công khai và toàn bộ, dù rằng tất cả các sự biến ở Tây Âu, các cuộc giao chiến điên cuồng mới xảy ra gần đây ở mặt trận phía Tây, và tất cả cuộc khủng hoảng đang tăng lên trong nội bộ

các nước tham chiến, đều chứng tỏ rằng cuộc khởi nghĩa của công nhân ở châu Âu sắp nổ ra và tất nhiên sẽ nổ ra bất kể nó bị trì hoãn như thế nào.

Chính trong cái tình hình ấy mà chúng ta vấp phải những khó khăn hết sức nghiêm trọng ở trong nước, kết quả là đã có nhiều hiện tượng dao động phát sinh, trước hết là do cuộc khủng hoảng dữ dội về lương thực, do nạn đói dữ dội, — nạn đói đang tàn hại chúng ta, đang đặt ra một nhiệm vụ đòi hỏi phải dốc sức lực đến mức tối đa và phải có một tính tổ chức cao độ, và đồng thời nó không cho chúng ta dùng những biện pháp cũ để giải quyết nhiệm vụ đó. Chúng ta sẽ giải quyết nhiệm vụ đó cùng với giai cấp đã cùng chúng ta đấu tranh chống cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, cùng chúng ta lật đổ cả chính thể quân chủ đế quốc chủ nghĩa lẫn giai cấp tư sản thuộc khuynh hướng cộng hòa đế quốc chủ nghĩa ở Nga, chúng ta sẽ giải quyết nhiệm vụ ấy cùng với giai cấp có nhiệm vụ tự rèn đúc lấy vũ khí của mình, phát triển lực lượng của mình và lập nên tổ chức của mình trong tình hình những khó khăn ngày càng tăng lên và những nhiệm vụ ngày càng lớn hơn, trong lúc mà quá trình cách mạng diễn ra trên quy mô rộng lớn.

Hiện nay chúng ta phải giải quyết một nhiệm vụ sơ đẳng nhất trong toàn bộ sinh hoạt chung của loài người: chiến thắng nạn đói, hay ít ra cũng làm dịu ngay tức khắc nạn đói dữ dội đang hoành hành trực tiếp ở hai thủ đô và ở hàng chục huyện trong nước Nga nông nghiệp. Và chúng ta lại phải giải quyết nhiệm vụ đó trong hoàn cảnh nội chiến, trong hoàn cảnh bọn bóc lột thuộc mọi hạng, mọi loại, mọi màu sắc và mọi khuynh hướng đều nổi lên kháng cự kịch liệt nhất, điên cuồng nhất. Không nghi ngờ gì nữa, trong hoàn cảnh ấy, những phần tử thuộc các chính đảng nào mà không có khả năng đoạn tuyệt với cái cũ và tin vào cái mới thì đều ở trong trạng thái chiến tranh nhằm một mục đích duy nhất: khôi phục lại bọn bóc lột.

Mọi tin tức từ bất cứ nơi nào trong nước Nga, đều thúc đẩy chúng ta suy nghĩ về vấn đề đó, về mối quan hệ giữa nạn đói và cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột và chống thế lực phản cách mạng đang ngóc đầu dậy. Nhiệm vụ của chúng ta là phải chiến thắng nạn đói, hay ít ra cũng phải làm giảm bớt mức độ nghiêm trọng của nạn đói cho đến mùa gặt sắp tới, phải giữ vững chế độ độc quyền về lúa mì, phải bảo vệ quyền của nhà nước Xô-viết, phải bảo vệ quyền của nhà nước vô sản. Chúng ta phải thu thập tất cả số lúa mì thừa, và phải làm thế nào để cho tất cả những số lúa mì dự trữ được chuyển đến các địa phương thiếu lúa ăn và được phân phối một cách đúng đắn. Duy trì xã hội loài người, đó là một nhiệm vụ cơ bản (và đồng thời là một nhiệm vụ cực kỳ khó khăn), chỉ có thể được thực hiện bằng một con đường duy nhất: tăng cường lao động một cách phổ biến và mạnh mẽ.

Trong các nước mà nhiệm vụ ấy được giải quyết bằng chiến tranh, thì nó được giải quyết bằng biện pháp nô dịch quân sự, bằng cách thực hành chế độ nô dịch quân sự đối với công nhân và nông dân, bằng việc cấp cho bọn bóc lột những đặc quyền mới, to lớn hơn nữa. Chẳng hạn, ở nước Đức — nơi mà người ta bị mầm dư luận công chúng, nơi mà mọi mưu toan phản đối chiến tranh đều bị trấn áp, nhưng mặc dầu thế cũng là nơi vẫn còn có sự hiểu biết tình hình thực tế, còn có tình cảm xã hội chủ nghĩa thù địch với chiến tranh — các bạn sẽ không thấy được biện pháp nào thông thường hơn để giữ vững tình thế, ngoài biện pháp làm xuất hiện nhanh chóng bọn triệu phú mới, là bọn đã phát tài nhờ chiến tranh. Bọn triệu phú mới đó đã giàu lên một cách ghê gớm và kinh khủng.

Hiện nay, trong tất cả các nước đế quốc chủ nghĩa, nạn đói của quần chúng là địa bàn hoạt động tốt hơn cả để phát triển việc đấu tranh điên cuồng nhất, để lợi dụng sự túng thiếu và đói kém nhằm vơ vét những của cải chưa từng thấy.

Ở các nước đế quốc chủ nghĩa, người ta khuyến khích lối làm giàu đó, chẳng hạn như ở nước Đức, nơi mà nạn đói được tổ chức chu đáo hơn cả. Và không phải ngẫu nhiên mà người ta nói rằng chính nước đó là trung tâm của nạn đói có tổ chức, rằng ở đó các khẩu phần và các mẫu bánh được phân phối cho dân cư một cách tốt hơn cả. Chúng ta thấy rằng sự xuất hiện bọn triệu phú mới ở nơi đó đã trở thành một hiện tượng thông thường của một nước đế quốc chủ nghĩa, nếu không thì những nước đế quốc chủ nghĩa này không sao đấu tranh chống nạn đói được. Các nước đó đảm bảo một số lãi gấp đôi, gấp ba và gấp bốn cho kẻ nào có nhiều lúa mì và biết cách đầu cơ, biết biến việc tổ chức lương thực, việc chia khẩu phần, việc điều tiết và việc phân phối, thành một thủ đoạn đầu cơ. Chúng ta không mong muốn đi vào con đường ấy, dù cho kẻ đẩy chúng ta vào con đường đó một cách cố tình hay vô tình, là ai chẳng nữa. Chúng ta sẽ nói: chúng ta đã luôn luôn sát cánh và sẽ sát cánh với giai cấp đã cùng chúng ta đứng lên chống chiến tranh, cùng chúng ta lật đổ giai cấp tư sản và đang cùng chúng ta chịu đựng tất cả gánh nặng của cuộc khủng hoảng hiện tại. Chúng ta phải giữ vững đến cùng chế độ độc quyền về lúa mì, nhưng không phải là để hợp pháp hóa thủ đoạn đầu cơ của bọn tư bản với quy mô lớn hay nhỏ, mà là để đấu tranh chống hành vi cố tình đầu cơ.

Và ở đây chúng ta thấy có nhiều khó khăn lớn, có những sự nguy hiểm trầm trọng hơn so với thời kỳ chúng ta đấu tranh với chế độ Nga hoàng – một chế độ được vũ trang đến tận răng để chống lại nhân dân – hoặc với giai cấp tư sản Nga được vũ trang đến tận răng, giai cấp này không coi là một tội ác việc làm đổ máu hàng nghìn, hàng trăm nghìn công nhân và nông dân Nga trong cuộc tấn công tháng Sáu năm ngoái, trong khi ấy thì nó vẫn ngấm ngấm duy trì những hiệp ước bí mật, vẫn tham gia việc chia các của cải ăn cướp được; nhưng nó lại coi là một tội ác cuộc chiến tranh của

nhân dân lao động chống bọn áp bức, một cuộc chiến tranh duy nhất chính nghĩa, duy nhất thiêng liêng mà chúng tôi đã nói đến ngay hồi đầu cuộc chém giết của bọn đế quốc chủ nghĩa, cuộc chiến tranh mà ngày nay tất cả các sự biến, ở mỗi bước, đều nhất định gắn nó với nạn đói.

Chúng ta biết rằng chính phủ chuyên chế của Nga hoàng ngay từ lúc đầu đã quy định giá cả cố định về lúa mì, và đã tăng giá cố định đó lên. Điều đó chẳng cần phải nói nữa! Chính phủ đó đã trung thành với các bạn đồng minh của nó, tức là bọn buôn lúa mì, bọn đầu cơ, bọn trùm ngân hàng, là những bọn nhờ đó mà đã kiếm chác được hàng triệu đồng.

Chúng ta biết rằng bọn thỏa hiệp trong đảng dân chủ - lập hiến, cùng với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, và cả Kê-ren-xki nữa, đã thiết lập chế độ độc quyền lúa mì, vì tất cả châu Âu hồi đó đều nói rằng không thể nào đứng vững được nữa nếu không có chế độ độc quyền, và chúng ta lại biết, hồi tháng Tám 1917, cũng tên Kê-ren-xki ấy đã lẩn tránh đạo luật dân chủ thời kỳ đó. Và lại, những đạo luật dân chủ và những quy tắc có thể giải thích được một cách khéo léo tồn tại chính là để cho người ta lẩn tránh chúng. Và chúng ta biết rằng hồi tháng Tám, cũng tên Kê-ren-xki ấy đã tăng giá lúa mì lên gấp đôi, do đó các người xã hội chủ nghĩa thuộc đủ mọi màu sắc mới phản kháng biện pháp ấy và căm phẫn với sự kiện đó. Lúc bấy giờ, không có một cơ quan báo chí nào lại không căm phẫn về hành vi đó của Kê-ren-xki, lại không vạch trần những thủ đoạn của bọn đầu cơ thậm thụt ở phía sau lưng các viên bộ trưởng thuộc phái cộng hòa, ở phía sau lưng nội các của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, lại không vạch trần ra rằng người ta đã nhượng bộ bọn đầu cơ bằng cách tăng giá lúa mì lên gấp đôi, rằng ở đấy không có việc gì khác ngoài việc nhượng bộ bọn đầu cơ. Chúng ta đã biết câu chuyện đó.

Bây giờ chúng ta hãy so sánh tình hình ở các nước tư bản chủ nghĩa châu Âu và tình hình ở nước ta trên vấn đề thực hiện độc quyền lúa mì và đấu tranh chống nạn đói. Chúng ta thấy bọn phản cách mạng hiện nay đã lợi dụng tình thế ấy như thế nào. Chúng ta cần phải rút ra từ cái bài học đó những kết luận đanh thép và dứt khoát. Đúng thế, tiến trình của sự biến đã dẫn tới chỗ là cuộc khủng hoảng, mà hậu quả là nạn đói kém khủng khiếp, chỉ làm cho cuộc nội chiến thêm phần kịch liệt và chỉ dẫn đến chỗ lột mặt nạ những đảng như đảng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và của bọn men-sê-vích, tức là những đảng chỉ khác đảng dân chủ - lập hiến, một đảng tư bản chủ nghĩa công khai, ở chỗ đảng dân chủ - lập hiến này là đảng của bọn Trăm đen chính cống. Bọn dân chủ - lập hiến không có gì để nói với nhân dân và không cần kêu gọi nhân dân, chúng không cần che giấu mục đích của chúng, còn các đảng đã thỏa hiệp với Kê-ren-xki và đã cùng chia xẻ chính quyền và cùng chịu trách nhiệm với hắn về các hiệp ước bí mật, thì lại cần kêu gọi nhân dân. (V ô t a y.) Và chính vì lý do ấy mà thỉnh thoảng chúng phải tự lột mặt nạ, dù chúng không muốn thế và dù kế hoạch của chúng không đề ra như thế.

Khi chúng ta thấy tình hình đói kém, một mặt, đã gây ra các cuộc khởi nghĩa và các vụ bạo động của những người bị cùng cực vì nạn đói, và, mặt khác, đã làm cho những vụ bạo động phản cách mạng – những vụ bạo động này rõ ràng được bọn đế quốc chủ nghĩa Anh - Pháp giúp tiền và được bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn men-sê-vích giúp đỡ – lan ra nhanh chóng từ đầu đến cuối nước Nga (vô tay), – khi chúng ta thấy tất cả tình hình đó, thì chúng ta tự nhủ: bức tranh đã rõ rồi, ai muốn tiếp tục mơ ước đến những mặt trận thống nhất nào đó thì cứ việc mà ước mơ.

Hiện tại, chúng ta thấy đặc biệt rõ ràng ngay cả sau khi giai cấp tư sản Nga đã bị đánh bại trong một cuộc xung đột

công khai bằng quân sự, từ tháng Mười 1917 đến tháng Hai - Ba 1918, thì tất cả các cuộc chạm trán công khai giữa lực lượng cách mạng và lực lượng phản cách mạng đều chỉ cho các lực lượng phản cách mạng – ngay cả cho các tên trùm của những người Cô-dắc ở vùng sông Đôn, những tên mà người ta hy vọng nhiều hơn hết – thấy rằng sự nghiệp của chúng đã tan như mây khói, vì ở đâu đa số nhân dân cũng đều chống lại chúng. Và ở tất cả các địa phương, không trừ một địa phương nào, ngay cả ở các địa phương còn sống dưới chế độ gia trưởng nhiều nhất, những địa phương có tầng lớp nông dân giàu có nhất, có tính đảng cấp nhất, như những người Cô-dắc, – thì mọi mưu toan mới nào của bọn phản cách mạng cũng đều chỉ đưa đến hậu quả duy nhất là làm cho ngày càng có thêm nhiều tầng lớp lao động bị áp bức nổi lên chống lại chúng, không phải bằng lời nói, mà bằng việc làm.

Các bài học của cuộc nội chiến từ tháng Mười năm ngoài đến tháng Ba năm nay đều chứng minh rằng ở tất cả mọi nơi trong nước Nga, không trừ một nơi nào, tuyệt đại đa số quần chúng lao động thuộc giai cấp công nhân Nga và những nông dân sống bằng sức lao động của mình chứ không bằng bóc lột lao động của người khác, đều ủng hộ Chính quyền xô-viết. Nhưng người nào nghĩ rằng chúng ta đã vào con đường phát triển hữu cơ hơn, thì người đó tất sẽ thấy rõ là mình sai.

Giai cấp tư sản đã tự thấy là bị thất bại rồi...¹⁾ Và ở đây bắt đầu xảy ra sự phân liệt trong giai cấp tiểu tư sản Nga: một bộ phận thì có khuynh hướng ngả theo nước Đức, còn bộ phận khác thì có khuynh hướng ngả theo khối Anh - Pháp. Hai trào lưu đó đều giống nhau ở chỗ là: phương châm lợi dụng nạn đói làm cho chúng thống nhất với nhau.

Các đồng chí, để chỉ cho các đồng chí thấy rõ rằng không

¹⁾ Mất một câu, trong bản tốc ký ghi không rõ.

phải đảng ta, mà chính là kẻ thù của đảng ta và kẻ thù của Chính quyền xô-viết đã làm cho khuynh hướng thân Đức và khuynh hướng thân Anh - Pháp đi đến chỗ thống nhất trên cơ sở một cương lĩnh chung, cương lĩnh nhằm lợi dụng nạn đói để lật đổ Chính quyền xô-viết, — để chỉ cho các đồng chí thấy sự việc đó đã diễn ra như thế nào, tôi xin dẫn chứng một cách vắn tắt bản tường thuật phiên họp mới đây của bọn men-sê-vích¹⁴⁹. Bản tường thuật đó đã được đăng trên tờ "Đời sống"¹⁵⁰. (Có tiếng ồn ào, vỗ tay.)

Qua bản tường thuật đó, được đăng trên tờ "Đời sống" số 26, chúng ta biết rằng Tsê-rê-va-nin, báo cáo viên về chính sách kinh tế, trong khi chỉ trích chính sách của Chính quyền xô-viết, đã đề nghị một phương án thỏa hiệp, cụ thể là đề nghị lời cuốn các đại diện của tư bản thương nghiệp tham gia hoạt động thực tiễn với những điều kiện trả hoa hồng đặc biệt có lợi cho họ. Đồng thời bản tường thuật đó cho chúng ta biết về việc Grô-man, cục trưởng Cục lương thực miền Bắc, một đại biểu tham dự phiên họp, đã căn cứ — như đã ghi trong văn bản — vào rất nhiều điều quan sát riêng của mình và vào kinh nghiệm của đủ mọi thứ quan sát (tôi xin nói thêm rằng đây chỉ là những điều quan sát trong các giới tư sản mà thôi) để rút ra những kết luận sau đây: "Cần phải — ông ta nói — dùng hai biện pháp: biện pháp thứ nhất là tăng giá cả hiện tại; biện pháp thứ hai là quy định một món tiền thưởng đặc biệt cho người nào giao lúa mì một cách nhanh chóng" v. v.. (Có tiếng hỏi: "Việc đó có gì là hại?") Đúng, ta cần phải biết việc đó có hại như thế nào, dù rằng một diễn giả nào đó ở cái xô kia, chưa được người ta cho phép nói mà vẫn cứ nói (vỗ tay), và anh ta có ý thuyết phục các đồng chí rằng việc đó chẳng có gì là hại cả; nhưng quá trình diễn biến của hội nghị men-sê-vích ra sao, thì có lẽ diễn giả đó đã quên mất rồi. Cũng trong số báo "Đời sống" ấy, người ta viết rằng sau khi Grô-man thuyết trình xong, thì đại biểu Cô-lô-côn-ni-cốp đọc tham luận, với

quan điểm sau đây: "Người ta đề nghị chúng ta tham gia vào các tổ chức lương thực của những người bên-sê-vích". Chẳng phải điều đó là có hại, hay sao? Đó là điều mà người ta bắt buộc phải nói, nếu ta nhớ đến câu nói chen vào của diễn giả vừa nói trước đây. Và nếu cũng diễn giả đó — cái người không muốn trấn tĩnh lại, cái người chưa được phép nói mà cứ nói — lại la lên rằng đó là một điều đối trá vì Cô-lô-côn-ni-cốp không bao giờ nói như thế, thì như vậy tôi sẽ ghi nhớ việc đó và tôi đề nghị với anh ta nhắc lại lời phản kháng trên bằng một giọng rành mạch to tát, để cho ai cũng nghe rõ được. Tôi xin nhắc lại là tại hội nghị đó anh chàng Mác-tốp lưng tiếng đã đưa ra một bản nghị quyết về vấn đề Chính quyền xô-viết trong đó có nói chính những điều kể trên nhưng bằng những từ khác và bằng những lối nói khác. (Có tiếng ồn ào, la ó.) Đúng thế, dù các anh có cười, thì điều đó vẫn là sự thật: nhân bản báo cáo công tác lương thực, các đại biểu men-sê-vích đã gọi Chính quyền xô-viết là một tổ chức vô dụng chứ không phải là một tổ chức chính quyền của giai cấp vô sản.

Trong lúc cuộc nổi loạn của bọn phản cách mạng, một cuộc nổi loạn gắn liền với nạn đói và nhằm mục đích lợi dụng nạn đói, trở thành một vấn đề trước mắt, thì mọi lời bác bỏ, mọi mưu ma chước quỷ cũng chẳng làm nên trò trống gì, và sự thật vẫn là sự thật. Ở đây, chúng ta đang đứng trước một chính sách mà Tsê-rê-va-nin, Grô-man và Cô-lô-côn-ni-cốp đã trình bày một cách rất rõ ràng. Chúng ta đang đứng trước tình hình nội chiến bắt đầu tái diễn; bọn phản cách mạng đang ngóc đầu trồi dậy, và tôi tin chắc rằng chín mươi chín phần trăm công nhân và nông dân Nga — không phải tất cả mọi người đã biết được điều này — đã rút ra kết luận của họ từ những sự biến đó, rằng họ đang rút ra và sẽ rút ra kết luận đó, và kết luận ấy cụ thể là: chỉ có đập tan thế lực phản cách mạng, chỉ có tiếp tục theo đuổi một chính sách xã hội chủ nghĩa trong vấn đề về nạn đói, trong cuộc

đấu tranh chống nạn đói thì chúng ta mới chiến thắng được cả nạn đói lẫn bọn phản cách mạng đang lợi dụng nạn đói đó.

Các đồng chí, hiện nay đúng là chúng ta đã bước vào thời kỳ trong đó Chính quyền xô-viết, sau một thời gian chiến đấu lâu dài và gian khổ chống những kẻ thù phản cách mạng đồng đảo và hung hãn, cuối cùng đã đánh thắng chúng trong quá trình những cuộc xung đột công khai, và sau khi đã bẻ gãy được cả cuộc phản kháng quân sự của bọn bóc lột lẫn cuộc phản kháng của tất cả bọn phá hoại ngầm, chính quyền đó đã trực tiếp bắt tay vào công tác tổ chức. Và bây giờ, do chúng ta trực tiếp bắt tay vào việc giải quyết nhiệm vụ tổ chức nên mới nảy sinh ra mọi khó khăn trong cuộc đấu tranh chống nạn đói, mọi gánh nặng khổng lồ của nhiệm vụ đó.

Thu được thắng lợi trong cuộc khởi nghĩa, đó là một điều vô cùng dễ dàng hơn. Chiến thắng sự chống cự của bọn phản cách mạng là một việc làm một triệu lần dễ hơn là đạt được thắng lợi trong nhiệm vụ tổ chức, nhất là ở những nơi nào chúng ta giải quyết một nhiệm vụ mà trong đó giai cấp vô sản đã đứng lên khởi nghĩa và người sở hữu nhỏ, đồng đảo các tầng lớp tiểu tư sản còn có thể, trong một phạm vi rộng lớn, kẻ vai sát cánh cùng đi với nhau; mà trong đó vẫn còn nhiều yếu tố chung cho tất cả những người dân chủ, cho tất cả những người lao động. Hiện nay chúng ta đã chuyển từ nhiệm vụ ấy sang một nhiệm vụ khác. Nạn đói khủng khiếp đã buộc chúng ta phải bắt tay giải quyết một nhiệm vụ thuần túy cộng sản chủ nghĩa. Ở đây chúng ta phải trực tiếp thực hiện một nhiệm vụ cách mạng - xã hội chủ nghĩa, ở đây chúng ta đứng trước những khó khăn chưa từng thấy.

Chúng ta không sợ những khó khăn đó, chúng ta đã từng biết những khó khăn đó, chúng ta không bao giờ nói rằng việc tiến từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội là một việc dễ. Đó là cả một thời kỳ nội chiến ác liệt nhất, đó

là những bước đi gian khổ, trong đó giai cấp vô sản nước này phải giúp cho một đơn vị của giai cấp vô sản đã đứng lên khởi nghĩa ở nước khác sửa chữa sai lầm bằng những cố gắng chung. Ở đây, chúng ta đứng trước những nhiệm vụ tổ chức liên quan đến những vật phẩm tiêu dùng của tất cả mọi người, đụng chạm đến những cõi rẽ sâu xa nhất của nạn đói cơ, đụng chạm đến những phần tử chóp bu trong thế giới tư sản và trong bọn bóc lột theo lối tư bản chủ nghĩa, mà ta không thể dễ dàng xóa bỏ bằng cách chỉ có áp lực của quần chúng. Ở đây, chúng ta đang đứng trước những cõi rẽ li ti của sự bóc lột tư sản ấy, những cõi rẽ đã ăn sâu khắp tất cả các nước, thông qua những người sở hữu nhỏ, thông qua toàn bộ lối sống, những tập quán và tâm trạng ấy của những người sở hữu nhỏ và những người tiểu chủ, khi trước mặt chúng ta là những kẻ đầu cơ nhỏ, là tình trạng không quen sống theo lối mới, tình trạng không tin tưởng vào lối sống đó, tình trạng bị quan thất vọng.

Vì sự thật có rất nhiều đại biểu của quần chúng lao động cảm thấy tuyệt vọng trước những khó khăn phi thường mà cuộc cách mạng đã đặt ra trước chúng ta. Chúng ta không sợ điều đó. Không bao giờ có cuộc cách mạng nào, ở bất cứ đâu, mà lại không làm cho một số tầng lớp nào đó tuyệt vọng.

Nếu trong quần chúng xuất hiện một đội tiên phong có kỷ luật, nếu đội tiên phong đó biết rằng nền chuyên chính ấy, cái chính quyền cứng rắn ấy sẽ giúp cho việc lôi cuốn toàn thể dân nghèo đi theo mình, — đây là một quá trình lâu dài, một cuộc đấu tranh gian khổ — thì đó là thời kỳ mở đầu cho cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa theo nghĩa đầy đủ của danh từ đó. Khi chúng ta thấy rằng những công nhân liên hợp, quần chúng nghèo khổ — những người đã tổ chức nhau lại để chống bọn giàu có, bọn đầu cơ, chống đám người đã bị vô số các phần tử trí thức, hoặc cố tình hoặc vô tình, nhồi sọ bằng các khẩu hiệu của bọn đầu cơ, như bọn Tsé-rê-va-nin và Grô-man đã làm, — khi những công nhân đó, bị mất

phương hướng, nói đến việc tự do mua bán lúa mì, tự do vận chuyển hàng hóa, thì chúng ta trả lời rằng điều đó có nghĩa là giúp sức cho bọn cu-lắc. Chúng ta sẽ không đi vào con đường đó. Chúng ta nói: chúng ta sẽ dựa vào những người lao động đã cùng với chúng ta đưa cuộc Cách mạng tháng Mười đến thắng lợi, và chỉ có đi cùng với giai cấp của mình, chỉ có thiết lập kỷ luật của giai cấp vô sản trong tất cả các tầng lớp nhân dân lao động, thì chúng ta mới hoàn thành được nhiệm vụ lịch sử đặt ra cho chúng ta.

Chúng ta phải đương đầu với những khó khăn hết sức to lớn, phải thu thập tất cả số lúa thừa và dự trữ, phải phân phối tốt và tổ chức tốt việc vận chuyển lúa để cung cấp cho hàng chục triệu người; chúng ta phải làm một cách tuyệt đối đều đặn, làm thế nào cho công việc được tiến hành chính xác như một bộ máy đồng hồ, chúng ta phải chiến thắng tình trạng suy sụp về kinh tế được bọn đầu cơ và bọn dao động duy trì bằng cách gieo rắc sự hốt hoảng. Chỉ có những người công nhân giác ngộ đang đương đầu với những khó khăn thực tế, mới có khả năng hoàn thành nhiệm vụ tổ chức đó. Nhiệm vụ ấy đáng được chúng ta dốc toàn lực vào và tiến hành một cuộc chiến đấu cuối cùng và quyết định. Và trong cuộc chiến đấu đó, nhất định chúng ta sẽ thắng. (V ố t a y.)

Các đồng chí, những sắc lệnh mới đây về các biện pháp của Chính quyền xô-viết¹⁵¹ đều chỉ cho chúng ta biết rằng, đối với bất cứ người xã hội chủ nghĩa nào không tự xưng là xã hội chủ nghĩa để làm trò cười, thì hoàn toàn rõ ràng và không thể chối cãi được rằng con đường chuyên chính của giai cấp vô sản là con đường của những thử thách gian lao.

Những sắc lệnh mới đây đã đặt ra một vấn đề sống còn, vấn đề lúa mì. Tất cả những sắc lệnh đó chứa đựng ba tư tưởng chỉ đạo: một là, tư tưởng tập trung hóa, hay liên hợp tất cả để cùng nhau công tác dưới sự lãnh đạo của một trung tâm; tỏ ra nghiêm túc và khắc phục mọi tâm trạng chán nản,

vứt bỏ những sự phục vụ của tất cả bọn con buôn chợ đen, đoàn kết mọi lực lượng của giai cấp vô sản, vì trong vấn đề đấu tranh chống nạn đói, chúng ta dựa vào cũng những giai cấp bị áp bức ấy, và chúng ta không thấy lối thoát nào ngoài cuộc đấu tranh kiên quyết của những giai cấp ấy chống bọn bóc lột, ngoài việc liên hợp toàn bộ hoạt động của các giai cấp ấy lại.

Đúng thế, người ta chỉ cho chúng ta thấy rằng do những hoạt động của bọn con buôn chợ đen và của bọn đầu cơ, nên chế độ độc quyền về lúa mì ở đâu cũng bị sụp đổ. Người ta ngày càng nghe thấy các phần tử trí thức nói: nhưng chính bọn con buôn chợ đen đã phục vụ họ và nhờ chúng mà tất cả bọn họ mới có cái ăn. Đúng thế, nhưng bọn con buôn chợ đen cho người ta ăn theo kiểu cu-lắc, chúng hành động chính là theo cách cần thiết để củng cố, thiết lập và duy trì vĩnh viễn quyền lực của bọn cu-lắc, để cho những kẻ có quyền lực có thể dùng lợi nhuận của mình mà thông qua những cá nhân nào đấy mở rộng quyền lực đó đối với những người xung quanh. Nhưng về phần chúng ta, chúng ta khẳng định rằng nếu những lực lượng của những người hiện nay phần lớn chỉ có một lỗi là thiếu tin tưởng, nếu những lực lượng đó liên hợp lại với nhau, thì cuộc đấu tranh sẽ trở nên dễ dàng hơn nhiều. Nếu ở nơi nào đó mà có một người cách mạng mong muốn chuyển lên chế độ xã hội chủ nghĩa một cách dễ dàng, thì chúng ta có thể nói rằng người cách mạng đó, người xã hội chủ nghĩa đó không đáng giá một đồng xu sắt.

Còn chúng ta thì biết rằng việc chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội là một cuộc đấu tranh vô cùng khó khăn. Nhưng chúng ta sẵn sàng chịu đựng hàng nghìn khó khăn, thực hiện hàng nghìn lần thử, và khi chúng ta đã thực hiện được một nghìn lần thử rồi, thì chúng ta sẽ thực hiện cái lần thử thứ một nghìn lẻ một. Hiện nay chúng ta đang đưa tất cả những tổ chức xô-viết đến một cuộc sống sáng tạo

mới, đến sự phát triển những lực lượng mới. Chúng ta trù tính sẽ khắc phục được những khó khăn mới bằng cách lôi cuốn những tầng lớp mới, bằng cách tổ chức dân nghèo ở nông thôn, và đến đây thì tôi đề cập đến nhiệm vụ cơ bản thứ hai.

Tôi đã nói là tư tưởng trước tiên của chúng ta là tư tưởng tập trung hóa, thể hiện trong tất cả các sắc lệnh. Chỉ có bằng cách tập trung toàn bộ lúa mì vào trong các kho chứa công cộng thì chúng ta mới có thể chiến thắng được nạn đói, và làm như thế, chúng ta cũng chỉ có vừa đủ lúa ăn mà thôi. Số lúa thừa trước kia vẫn thường có ở nước Nga, thì nay không còn nữa, do đó phải làm cho chủ nghĩa cộng sản thấm sâu vào ý thức của mỗi người, làm cho mỗi người coi số lúa mì thừa là tài sản của nhân dân, làm cho mỗi người quán triệt ý thức về lợi ích của những người lao động. Và để đạt đến kết quả đó, thì chỉ có độc một phương sách – phương sách do Chính quyền xô-viết đề ra.

Khi người ta nói với chúng ta về những phương sách khác, thì chúng ta trả lời họ như chúng ta đã làm ở hội nghị Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga¹⁾ – lúc ấy, khi người ta nói với chúng ta về những con đường khác, thì chúng ta đã trả lời: các anh hãy đến với Xcô-rô-pát-xki, hãy đến với giai cấp tư sản. Các anh hãy dạy cho bọn ấy biết những phương sách như tăng giá lúa mì, như liên minh với bọn cu-lắc, ở đây các anh sẽ thấy những người sẵn sàng nghe các anh. Còn Chính quyền xô-viết chỉ nói có mỗi một điều: khó khăn thật vô cùng to lớn, phải đối phó với mỗi khó khăn đó bằng những cố gắng ngày càng lớn hơn nữa về mặt tổ chức và kỷ luật. Không thể nào khắc phục những khó khăn đó trong vòng một tháng được. Trong lịch sử các dân tộc, có lúc người ta đã phải mất hàng chục năm để khắc phục những khó khăn nhỏ hơn, và những chục năm

¹⁾ Xem tập này, tr. 403-427.

đó đã được ghi vào lịch sử như là những chục năm vĩ đại nhất và đem lại nhiều thành quả nhất. Không bao giờ các anh có thể vin vào những thất bại trong sáu tháng đầu năm nay và trong năm đầu tiên của cuộc cách mạng hết sức vĩ đại mà gieo rắc sự chán nản trong hàng ngũ chúng tôi. Chúng tôi sẽ duy trì khẩu hiệu cũ của chúng tôi là tập trung hóa, là liên hợp, là kỷ luật vô sản trên quy mô toàn nước Nga.

Khi người ta nói với chúng ta, như Grô-man đã nói trong báo cáo của hắn: "Các đơn vị của các anh đi trưng mua lúa mì đang say mèm, bản thân họ biến thành bọn nấu rượu lậu, thành bọn ăn cướp" – thì chúng ta sẽ trả lời: chúng tôi thừa biết rằng hiện tượng đó thường hay xảy ra, chúng tôi không giấu giếm điều đó, không tô son điểm phấn, không lẩn tránh bằng những lời nói suông và những ý định gọi là tả khuynh. Không, không có một bức Vạn lý trường thành nào ngăn cách giai cấp công nhân với xã hội tư sản cũ cả. Và lúc cuộc cách mạng nổ ra, thì tình hình diễn ra không phải như khi có một người chết, và người ta mang thi hài đi chôn. Khi xã hội cũ chết thì xác của nó không thể đem bỏ vào áo quan và đặt xuống mộ. Xác ấy rã ra ở trong môi trường chúng ta, nó thối rữa và làm cho chính chúng ta bị lây bệnh nữa.

Trên thế giới, không có một cuộc cách mạng vĩ đại nào lại diễn ra khác thế và có thể diễn ra khác thế. Cụ thể là tất cả những cái gì mà chúng ta phải đấu tranh chống lại để giữ gìn và phát triển những mầm mống của cái mới trong bầu không khí thắm đầy những hơi độc bốc ra từ cái thây ma đang tan rữa đó, tức là tất cả những báo chí và tình hình chính trị, những trò chơi của các đảng phái chính trị, từ đảng dân chủ - lập hiến đến đảng men-sê-vích, những đảng bị tiêm nhiễm đầy những hơi độc bốc ra từ cái thây ma thối tha ấy – tất cả những cái đó, bọn chúng đem quẳng vào chúng ta, như thọc gậy vào bánh xe. Không bao giờ có thể

thực hiện được một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa bằng một cách khác được, và bất cứ nước nào chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, thì bao giờ cũng chỉ chuyển lên như thế trong hoàn cảnh tan rã của chủ nghĩa tư bản và trong hoàn cảnh đấu tranh gian khổ chống chủ nghĩa tư bản. Và chính vì thế mà chúng ta nói: khẩu hiệu thứ nhất của chúng ta là tập trung hóa, khẩu hiệu thứ hai là đoàn kết công nhân lại. Anh chị em công nhân, hãy đoàn kết lại và đoàn kết lại! Khẩu hiệu đó đã cũ, có vẻ không gây ấn tượng gì, có vẻ không mới, khẩu hiệu đó không hứa hẹn đem lại những thắng lợi bấp bờm như những thắng lợi mà những kẻ như Kê-ren-xki – kẻ đã tăng giá cả lên gấp đôi hồi tháng Tám 1917, giống như bọn tư sản Đức đã tăng giá gấp đôi và gấp mười lần – đã đưa ra để quyến rũ các bạn, những kẻ đó hứa sẽ đem lại cho các bạn những thắng lợi nhanh chóng, ngay tức khắc, chỉ cần là các bạn thỏa thuận nói tay thêm một chút nữa cho bọn cu-lắc. Dĩ nhiên là chúng ta không đi theo con đường ấy, chúng ta nói: biện pháp thứ hai của chúng tôi, đó là một biện pháp cũ, nhưng đồng thời nó lại là một biện pháp bất diệt: hãy đoàn kết lại! (V ò t a y.)

Chúng ta đang ở trong một tình thế khó khăn: nước Cộng hòa xô-viết có lẽ đang trải qua một trong những giai đoạn quá độ gian khổ nhất của mình. Những tầng lớp công nhân mới sẽ đến giúp chúng ta. Chúng ta không có cảnh sát, ở nước ta sẽ không có giới quân phiệt đặc biệt, chúng ta không có bộ máy nào khác ngoài sự liên hợp tự giác của công nhân. Công nhân sẽ cứu nước Nga khỏi một tình thế tuyệt vọng và vô cùng khó khăn. (V ò t a y.) Liên hợp các công nhân, tổ chức các đơn vị công nhân, tổ chức những người bị giặc đói giày vò ở những huyện phi nông nghiệp đang bị đói, – chúng ta kêu gọi họ đến giúp đỡ chúng ta, Bộ dân ủy lương thực của chúng ta đang kêu gọi họ, chúng ta nói với họ: hãy tiến hành một cuộc tiến quân chữ thập để giành lấy

lúa mì, để chống lại bọn đầu cơ, bọn cu-lắc, để khôi phục lại trật tự.

Cuộc tiến quân chữ thập là một cuộc tiến quân, trong đó ngoài sức mạnh thể chất, còn có thêm lòng tin vào cái mà cách đây hàng trăm năm người ta buộc phải coi là thiêng liêng, nếu không thì sẽ bị tra tấn. Nhưng chúng ta muốn và chúng ta nghĩ rằng, chúng ta tin chắc và chúng ta biết rằng cuộc Cách mạng tháng Mười đã làm cho công nhân tiên tiến và nông dân nghèo tiên tiến ngày nay coi việc giữ gìn quyền lực thống trị của họ đối với bọn địa chủ và bọn tư bản, là một điều thiêng liêng. (V ò t a y.) Họ biết rằng, dùng lực lượng thể chất để gây ảnh hưởng đối với quần chúng nhân dân thì không đủ. Chúng ta cần đến lực lượng thể chất vì chúng ta đang xây dựng một nền chuyên chính, chúng ta dùng bạo lực đối với bọn bóc lột, và kẻ nào không hiểu điều đó thì chúng ta vứt một cách khinh bỉ ra ngoài hàng ngũ để khỏi mất thì giờ nói suông về hình thức của chủ nghĩa xã hội. (V ò t a y.)

Nhưng chúng ta nói: chúng ta đang đứng trước một nhiệm vụ lịch sử mới. Chúng ta phải làm cho giai cấp lịch sử mới đó hiểu rằng chúng ta cần có những đơn vị cố động gồm những người công nhân. Chúng ta cần những công nhân lấy ở những huyện thuộc các tỉnh phi sản xuất. Chúng ta cần họ đi đến những nơi đó với tư cách là những người tuyên truyền có ý thức của Chính quyền xô-viết. Chúng ta muốn họ thần thánh hóa và hợp pháp hóa cuộc đấu tranh của chúng ta giành lúa mì, cuộc đấu tranh của chúng ta chống bọn cu-lắc, chống những hiện tượng hỗn loạn, nhằm làm cho công tác tuyên truyền xã hội chủ nghĩa có khả năng tiến hành được; điều cần thiết là ở nông thôn họ phải giải thích sự khác biệt giữa người nghèo và kẻ giàu, sự khác biệt mà mỗi nông dân có thể hiểu được và là nguồn gốc sâu xa nhất của sức mạnh của chúng ta, cái nguồn mà muốn phát huy và bắt phải phát huy, bắt phải tuôn chảy hết sức mạnh mẽ là một

việc rất khó khăn, bởi vì ở nước ta bọn bóc lột rất đông, vì những kẻ bóc lột này dùng những biện pháp muôn hình muôn vẻ để bắt quân chúng nhân dân phải phục tùng chúng, trước hết là biện pháp mua chuộc dân nghèo khiến một số dân nghèo làm giàu bằng cách nấu rượu lậu hay đầu cơ bán rượu, bỏ một đồng kiếm mấy đồng. Những biện pháp mà bọn cu-lắc và giai cấp tư sản dùng để gây ảnh hưởng đối với quần chúng ở nông thôn là như thế đấy!

Chúng ta không thể chê trách những người nghèo về tình trạng ấy, vì chúng ta biết rằng họ đã sống trong vòng nô lệ từ hàng chục, hàng nghìn năm nay, vì họ đã đau khổ dưới chế độ nông nô và dưới chế độ mà nước Nga còn duy trì sau khi chế độ nông nô bị xóa bỏ. Chúng ta phải đến với họ, không chỉ với cây súng để chống lại bọn cu-lắc, mà còn phải mang đến cho họ cả sự tuyên truyền của những công nhân giác ngộ, là những người sẽ du nhập vào đấy sức mạnh tổ chức của mình. Anh em nghèo khổ hãy đoàn kết lại, — đó là khẩu hiệu thứ ba của chúng tôi. Và đấy không phải là việc mơn trớn bọn cu-lắc, cũng không phải là một biện pháp vô lý làm tăng giá lúa. Nếu chúng ta tăng giá lúa gấp đôi, bọn cu-lắc sẽ nói: người ta tăng giá lúa cho chúng ta, vậy họ đói lắm rồi, chúng ta hãy đợi một chút, người ta còn phải tăng giá đó lên nữa. (V ã t a y.)

Đó là con đường cũ rồi, con đường làm hài lòng bọn cu-lắc và bọn đầu cơ; đi vào con đường ấy và vẽ nên một bức họa quyền rũ thì chẳng có gì là khó cả. Các nhà trí thức tự xưng là những người xã hội chủ nghĩa sẵn sàng vẽ quấy vẽ quá cho chúng ta những bức họa kiểu ấy, và những nhà trí thức ấy, thì chúng ta thấy vô số. Nhưng chúng tôi, chúng tôi nói với các anh rằng người nào muốn đi theo Chính quyền xô-viết, người nào quý trọng chính quyền ấy và coi nó là chính quyền của những người lao động, chính quyền của giai cấp bị áp bức, thì những người đó, chúng tôi kêu gọi họ đi theo một con đường khác. Cái nhiệm vụ mới có tính chất

lich sử ấy là một nhiệm vụ khó khăn. Thực hiện nhiệm vụ ấy, điều đó có nghĩa là phát động một tầng lớp mới, đem lại một hình thức tổ chức mới cho các đại diện của những người lao động và bị bóc lột, nghĩa là những người mà đa số hãy còn u mê, tối tăm, còn ít liên hợp với nhau nhất và hãy còn phải liên hợp lại với nhau.

Trên toàn thế giới, những đơn vị tiên phong của công nhân thành thị, công nhân công nghiệp đều liên hợp lại rồi, liên hợp tất cả rồi. Nhưng trước đây hầu như không có nơi nào trên thế giới lại có một mưu toan có hệ thống, hết lòng hết dạ, đầy hy sinh, muốn thực hiện việc liên hợp những người sống ở thôn quê, trong nền sản xuất nông nghiệp nhỏ, ở những xóm xỉnh hẻo lánh nhất, trong tăm tối, những người mà điều kiện sinh hoạt đã làm cho u mê đi. Ở đây, chúng ta đứng trước một nhiệm vụ quy tụ vào một mục đích duy nhất không những cuộc đấu tranh chống nạn đói, mà cả cuộc đấu tranh cho toàn bộ chế độ xã hội chủ nghĩa sâu rộng và trọng yếu. Ở đây, chúng ta đứng trước một cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội đáng để cho ta dốc toàn lực vào và quyết một phen thắng bại, vì đó là cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội (v ã t a y), vì đó là cuộc đấu tranh cho chế độ của những người lao động và bị bóc lột.

Trên con đường đó, chúng ta sẽ coi những người nông dân lao động là những người đứng về phía chúng ta. Trên con đường đó, chúng ta sẽ thu được những thắng lợi bền vững, chẳng những bền vững mà lại còn không thể tách rời nữa. Đó là khẩu hiệu trọng yếu thứ ba của chúng ta!

Đây là ba khẩu hiệu cơ bản đó: tập trung quản lý lương thực, liên hợp giai cấp vô sản, tổ chức dân nghèo ở nông thôn. Và lời kêu gọi của chúng ta, lời kêu gọi của Bộ dân ủy lương thực, hướng về mỗi công đoàn, mỗi ủy ban nhà máy, đều nói rằng: hỡi các đồng chí, các đồng chí đang gặp khó khăn gian khổ, vậy các đồng chí hãy giúp đỡ chúng tôi, hãy góp sức với chúng tôi, hãy truy nã mỗi hành động phá hoại

trật tự, mỗi vụ vi phạm chế độ độc quyền về lúa mì. Đó là một nhiệm vụ khó khăn; nhưng đồng thời, lại một lần nữa và lại hàng trăm nghìn lần nữa, các đồng chí hãy đấu tranh chống bọn con buôn chợ đen, bọn đầu cơ, bọn cu-lắc, và nhất định chúng ta sẽ thắng, vì toàn bộ tiến trình cuộc sống của công nhân, tất cả những bài học đau khổ của các lần thất bại của chúng ta trong lĩnh vực lương thực và những lần thử thách của chúng ta trong lĩnh vực đó, đã đưa đa số công nhân đi theo con đường ấy. Họ biết rằng nếu trước đây, khi nước Nga chưa trải qua thời kỳ khan hiếm lúa mì một cách tuyệt đối, nếu lúc bấy giờ có những hoạt động của cá nhân riêng lẻ bù đắp cho những thiếu sót của những cơ quan lương thực, thì từ nay tình trạng ấy sẽ không còn nữa. Chỉ có sự cố gắng chung, chỉ có sự liên hợp của những người đau khổ nhất ở các thành phố và các tỉnh bị đối mới giúp chúng ta được, và đó là con đường mà Chính quyền xô-viết kêu gọi các bạn đi vào: liên hợp của công nhân, các đơn vị tiên phong của họ nhằm tiến hành cổ động ở các địa phương, nhằm đấu tranh giành lấy lúa mì, chống lại bọn cu-lắc.

Căn cứ vào dự tính của các chuyên gia thận trọng, thì ở gần Mát-xcơ-va, trong những tỉnh lân cận là tỉnh Cuốc-xcơ, Ô-ri-ôn, Tam-bốp hiện có một số lúa mì thừa tới 10 triệu pút. Chúng ta còn xa mới có thể thu thập và tập trung số lúa mì thừa đó vào các kho của nhà nước.

Chúng ta hãy hết sức nỗ lực bắt tay vào công việc đó. Tại mỗi nhà máy, trong đó tâm trạng bi quan thất vọng tạm thời còn đang thắng thế, trong đó những người đang bị nạn đói dày vò đều sẵn sàng chạy ngược chạy xuôi và vô vấp tán thành những khẩu hiệu đối trá của những kẻ muốn quay trở lại với những biện pháp của Kê-ren-xki, với việc tăng giá cả quy định, tại mỗi nhà máy đó thì người công nhân giác ngộ hãy đứng lên mà nói: chúng tôi thấy có những người thất vọng đối với Chính quyền xô-viết, — các bạn hãy

tham gia vào đội những người cổ động chiến đấu của chúng tôi, các bạn chớ bối rối khi thấy nhiều chuyện về những đội lương thực tan rã và say mèm. Chúng ta sẽ lấy những chuyện ấy không phải để chứng minh rằng giai cấp công nhân là vô dụng, mà là để chứng minh rằng giai cấp đó tạm thời chưa dứt bỏ được những tật xấu của cái xã hội cũ ăn cướp, rằng giai cấp đó không thể ngay một lúc mà vứt bỏ được những tật xấu ấy. Chúng ta hãy liên hợp những cố gắng của chúng ta lại, hãy thành lập hàng chục đội cổ động, hãy liên hợp những hoạt động của các đội đó, và chúng ta sẽ khắc phục được những tật xấu ấy. Các đồng chí, để kết luận tôi xin phép đọc lên với các đồng chí một vài bức điện mà Hội đồng bộ trưởng dân ủy, và đặc biệt là Bộ dân uỷ lương thực của chúng ta, đã nhận được. (Lê-nin đọc các bức điện.)

Các đồng chí, nhân cuộc khủng hoảng lương thực, nhân nạn đói đang hoành hành ở khắp các thành phố, chúng ta thấy có hiện tượng như câu tục ngữ thường nói là: “Tiếng lành thì nằm yên, tiếng dữ thì đồn đại khắp nơi”. Tôi muốn đọc lên những văn kiện mà các cơ quan và các tổ chức của Chính quyền xô-viết đã nhận được sau khi ban bố sắc lệnh ngày 13 tháng Năm về chuyên chính lương thực, trong sắc lệnh đó nói rằng, cũng như trước kia, chúng tôi chỉ trông mong vào giai cấp vô sản. Những bức điện chỉ ra rằng theo lời kêu gọi của chúng tôi, ở các địa phương, người ta đã đi vào con đường mở một cuộc tiến quân chữ thập chống lại bọn cu-lắc, con đường tổ chức những nông dân nghèo. Những bức điện mà chúng tôi nhận được đều chứng minh điểm đó.

Họ cứ việc mà kêu gào, những tiếng kêu gào từ gác chuông của Tsê-rê-va-nin và của Grô-man cứ việc mà gieo rắc sự hốt hoảng, cứ việc kêu gọi tiêu diệt và quét sạch Chính quyền xô-viết. Người nào bận làm công tác của mình, thì sẽ ít lo lắng nhất về việc gieo rắc sự hốt hoảng đó: người ấy sẽ dựa trên những sự kiện thực tế, sẽ thấy rằng công việc

đang được tiến hành, rằng những hàng ngũ mới đang liên hợp lại và những hàng ngũ như vậy đã có.

Một hình thức mới chống lại bọn cu-lắc đang hình thành, hình thức liên minh của dân nghèo, những người cần phải được giúp đỡ, cần phải được liên hợp lại. Khi người ta đề nghị chúng ta đặt những khoản tiền thưởng về việc chuyên chở lúa mì, thì chúng ta phải ủng hộ. Chúng ta đồng ý cấp khoản tiền thưởng đó cho những người nghèo khổ, và chúng ta đã bắt đầu làm công việc đó. Đối với bọn cu-lắc, đối với bọn tội phạm đang làm cho nhân dân phải đau khổ vì đói, làm cho hàng chục triệu người phải đau khổ, đối với những bọn đó, chúng ta sẽ sử dụng bạo lực. Chúng ta sẽ cấp tất cả mọi khoản tiền thưởng cho những người nghèo ở nông thôn, họ có quyền được hưởng những khoản đó. Lần đầu tiên, nông dân nghèo được hưởng những phúc lợi của cuộc sống, và chúng ta thấy rằng đời sống của họ khổ hơn công nhân. Chúng ta ủng hộ những nông dân nghèo đó và cấp cho họ tất cả mọi loại tiền thưởng, chúng ta sẽ giúp đỡ, nếu họ giúp chúng ta tổ chức việc tích trữ lúa mì, thu lúa mì của bọn cu-lắc, và chúng ta không được tiếc mọi khoản phí tổn để làm cho điều đó trở thành một sự thực ở nước Nga.

Chúng ta đã đi vào con đường đó. Mọi kinh nghiệm của những công nhân giác ngộ, những đơn vị mới của công nhân sẽ ngày càng phát triển hơn nữa.

Các đồng chí, công việc của chúng ta đã bắt đầu và đang được tiến hành. Chúng ta không trông đợi một thành công làm cho người ta choáng váng, nhưng thành công nhất định sẽ có. Chúng ta biết rằng hiện nay chúng ta bước vào thời kỳ những sự tàn phá mới, vào cái giai đoạn khó khăn nhất, gian khổ nhất của cách mạng. Chúng ta tuyệt nhiên không lấy làm lạ khi thấy thế lực phản cách mạng ngóc đầu dậy, khi thấy những người dao động, những người chán nản tuyệt vọng thường xuyên tăng thêm trong hàng ngũ chúng ta. Chúng ta phải nói: các anh đừng dao động nữa, hãy chấm

dứt cái tâm trạng chán nản của các anh đi, cái tâm trạng mà giai cấp tư sản muốn lợi dụng, vì nó có lợi trong việc gieo rắc sự hốt hoảng. Các anh hãy lao vào công tác, chúng ta đã có những sắc lệnh về lương thực, đã có một kế hoạch dựa vào những người nghèo khổ, chúng ta đang đi trên con đường duy nhất đúng. Trước những nhiệm vụ mới của lịch sử, một lần nữa chúng tôi kêu gọi các anh hãy vươn lên một bước mới. Nhiệm vụ đó là vô cùng khó khăn, nhưng tôi xin nhắc lại, đó cũng là nhiệm vụ đặc biệt hữu ích. Chúng ta đấu tranh ở đây để đặt cơ sở cho một chế độ phân phối cộng sản chủ nghĩa, để thực sự xây dựng nền móng vững chắc của xã hội cộng sản chủ nghĩa. Tất cả mọi người hãy cùng nhau bắt tay làm việc. Chúng ta sẽ chiến thắng nạn đói và sẽ giành được chủ nghĩa xã hội. (Vỗ tay nhiệt liệt, biến thành hoan hô.)

2

DIỄN VĂN KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN VỀ BẢN BÁO CÁO VỀ CUỘC ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI

Các đồng chí, theo ý tôi thì những lời phát biểu của các diễn giả thuộc các phái đã nêu rõ cái điều mà người ta có thể đoán trước.

Mặc dù có sự khác nhau giữa những người bên-sê-vích và một số đảng hoặc nhóm, chúng ta thấy rõ rằng, trong cuộc đấu tranh chống nạn đói, cái đà phấn khởi to lớn nảy sinh ra trong lòng quần chúng là một yếu tố có tác dụng đoàn kết, và không phải chỉ có tác dụng đoàn kết các tổ chức bên-sê-vích mà thôi. Cho nên chúng ta không nghi ngờ gì nữa, cuộc đấu tranh chống nạn đói càng phát triển, thế lực phản cách mạng núp sau lưng đám quân Tiệp-khắc và các đám quân ăn cướp khác càng bộc lộ rõ bộ mặt, thì sự phân rõ ranh giới giữa một bên là những người ủng hộ đảng bên-sê-vích, tức là công nhân và quần chúng nông dân lao động, với một bên là bọn thù địch mà chúng ta đang bác bỏ các luận cứ của chúng – bất kể chúng tự xưng là gì đi nữa – sẽ ngày càng rõ rệt hơn. Cũng như trước kia, bọn thù địch ấy cứ đưa ra những luận cứ cũ rích, được lặp đi lặp lại mãi về hòa ước Brét và về nội chiến, làm như thể là trong thời gian ba tháng sau khi hòa ước Brét được ký kết, các sự biến lại chẳng xác minh hùng hồn sự đúng đắn của những người nói là chỉ có sách lược của những người cộng sản mới đem lại hòa bình cho nhân dân, mới làm cho nhân dân rảnh tay tiến hành công tác tổ chức và đoàn kết, mới cho phép họ chuẩn bị những cuộc

chiến tranh mới và to lớn, những cuộc chiến tranh sẽ nổ ra trong một hoàn cảnh khác. Các sự biến đều chỉ ra một cách đầy đủ rằng giai cấp vô sản ở châu Âu vào lúc đó chưa giúp đỡ chúng ta được gì, nhưng đến bây giờ thì từng tháng một – người ta có thể nói như thế mà không phải là nói ngoa – giai cấp đó đang tiến gần đến một hoàn cảnh mà khởi nghĩa trở thành cần thiết và không sao tránh khỏi. Các sự biến đã hoàn toàn chứng minh rằng lúc bấy giờ chúng ta chỉ có một sự lựa chọn: phải ký một hòa ước có tính chất cưỡng bức và ăn cướp.

Người nào biết suy nghĩ cũng đều nhận thấy rằng tại Đại hội IV các Xô-viết, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu đã đưa ra một nghị quyết phản cách mạng¹⁵², giờ đây, người nào biết suy nghĩ cũng đều phải có một cảm giác như thế đối với nghị quyết của bọn men-sê-vích là bọn đến bây giờ còn kêu gào: “Đả đảo hòa ước Brét!”, và làm ra vẻ như không biết rằng trên thực tế như vậy là chúng muốn dựa vào đám quân phiến loạn Tiệp-khắc¹⁵³ và bọn tay sai đánh thuê để lôi cuốn chúng ta vào một cuộc chiến tranh chống giai cấp tư sản Đức.

Chẳng cần phải nói nhiều đến những lời buộc tội những người cộng sản là họ phải chịu trách nhiệm về nạn đói. Trong cuộc Cách mạng tháng Mười, tình hình cũng giống như thế. Không có một người xã hội chủ nghĩa nào hoặc một người vô chính phủ chủ nghĩa nào – các bạn gọi họ là gì thì tùy ý – có đầu óc minh mẫn mà lại dám công khai, trước bất cứ cuộc họp nào, nói rằng có thể tiến tới chủ nghĩa xã hội mà không thông qua nội chiến được.

Các bạn có thể đọc lại tất cả sách báo của tất cả các đảng, phe phái hoặc nhóm xã hội chủ nghĩa có đôi chút tinh thần trách nhiệm và các bạn sẽ không thấy một người xã hội chủ nghĩa chân chính và có tinh thần trách nhiệm nào mà lại bênh vực cái điều phi lý cho rằng chủ nghĩa xã hội, đến một lúc nào đó, có thể được thực hiện mà không thông qua nội chiến,

rằng bọn địa chủ và tư bản sẽ tự nguyện từ bỏ những đặc quyền của chúng. Đó là một sự ngây thơ gần đi đến mức ngu xuẩn. Và ngày nay, khi giai cấp tư sản và bọn ủng hộ giai cấp đó đã ném mùi hàng loạt thất bại, thì chúng ta thấy những kẻ như Bô-ga-ép-xki chẳng hạn, — là kẻ có ở vùng sông Đôn một địa bàn tốt nhất trong toàn nước Nga để cho thế lực phản cách mạng hoạt động — cũng phải thừa nhận rằng đa số nhân dân chống lại chúng, và vì vậy, nếu không có lưỡi lê của nước ngoài thì bất kể một sự phá hoại nào của giai cấp tư sản cũng sẽ không có hiệu quả. Thế mà ở đây người ta lại công kích những người bôn-sê-vích vì nội chiến đã xảy ra. Dù họ có dùng những khẩu hiệu gì để bao che cho họ, thì điều đó vẫn có nghĩa là chạy sang phía giai cấp tư sản phản cách mạng.

Trước cách mạng cũng như hiện nay, chúng ta đều chỉ ra rằng, khi tư bản quốc tế đặt chiến tranh thành một vấn đề bức thiết, khi hàng chục vạn người phải thiệt mạng, khi chiến tranh thay đổi các tập quán và dạy cho người ta phải giải quyết các vấn đề bằng lực lượng quân sự, — khi đã có tình hình như thế mà lại nghĩ rằng có thể thoát ra khỏi chiến tranh bằng một biện pháp khác với biện pháp chuyển chiến tranh thành nội chiến, — thì điều đó là quá ư kỳ quặc. Và tất cả cái gì đang chín muồi ở Áo, ở Ý và ở Đức đều chứng tỏ rằng ở những nước đó, cuộc nội chiến sẽ còn kịch liệt hơn nữa, còn gay gắt hơn nữa. Không có con đường nào khác dẫn đến chủ nghĩa xã hội cả. Kẻ nào tiến hành chiến tranh chống chủ nghĩa xã hội, thì kẻ đó hoàn toàn phản bội chủ nghĩa xã hội.

Về những biện pháp trong vấn đề lương thực, có người bảo là tôi đã không nói tỉ mỉ về những biện pháp đó. Nhưng đó là điều tuyệt nhiên không nằm trong nhiệm vụ của tôi. Bản báo cáo về vấn đề lương thực là do các đồng chí của tôi thảo ra¹⁵⁴; họ đã chuyên nghiên cứu vấn đề đó trong vài năm chứ không phải trong vài tháng; họ đã nghiên cứu tại

chỗ, chứ không phải chỉ ở các cơ quan hành chính Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va mà thôi; họ đã nghiên cứu trên thực tế các vấn đề thu mua lúa mì, trang bị cho những trạm thu mua, v. v.. Các bản báo cáo đó đều được trình bày tại Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và tại Xô-viết Mát-xcơ-va, ở đó có những tài liệu về vấn đề ấy. Còn về việc phê phán một cách thiết thực và về những chỉ thị cụ thể, thì điều đó không nằm trong nhiệm vụ của tôi. Nhiệm vụ của tôi là phác họa cái nhiệm vụ có tính chất nguyên tắc đề ra trước mắt chúng ta, và ở đây tôi không nghe thấy một lời phê phán nào đáng chú ý cả hoặc một ý kiến hợp lý nào đáng được xét về phương diện nguyên tắc. Các đồng chí, để kết luận, tôi xin nói là tôi tin chắc rằng đó cũng là niềm tin của tuyệt đại đa số người, bởi vì nhiệm vụ của hội nghị chúng ta không phải là thông qua một nghị quyết nhất định, tuy rằng dĩ nhiên đó cũng là một điều trọng yếu, vì nó sẽ chỉ cho ta thấy giai cấp vô sản biết đoàn kết lực lượng của mình như thế nào; nhưng làm như thế thì còn ít, vô cùng ít: giờ đây chúng ta cần phải giải quyết những vấn đề thực tế.

Chúng ta biết — nhất là các đồng chí công nhân lại càng biết — rằng bất cứ ở đâu trong đời sống thực tế, trong mỗi nhà máy, tại mỗi cuộc họp, trong mỗi cuộc gặp mặt ngẫu nhiên ở ngoài đường phố, cũng vẫn vấn đề về nạn đói đó đang được đặt ra một cách ngày càng gay gắt. Vì thế nhiệm vụ chủ yếu của chúng ta là làm thế nào cho cả hội nghị này — hội nghị trong đó chúng ta họp với các đại biểu của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, các đại biểu của Xô-viết Mát-xcơ-va và các đại biểu công đoàn — trở thành điểm xuất phát cho bước ngoặt trong toàn bộ công tác thực tế của chúng ta. Tất cả những cái khác phải nhằm làm thế nào cho công tác tuyên truyền, cổ động, tổ chức của chúng ta thu được kết quả, làm thế nào cho vấn đề đấu tranh chống nạn đói phải được hoàn toàn đặt lên hàng đầu

và phải được hoàn toàn gắn liền với vấn đề đấu tranh kiên quyết và không khoan nhượng, theo tinh thần vô sản, chống bọn cu-lắc và bọn đầu cơ.

Bộ dân uỷ lương thực của chúng ta đã kêu gọi các uỷ ban công xưởng - nhà máy, các công đoàn và các khu trung tâm lớn của giai cấp vô sản, trong đó chúng ta phải hoạt động trực tiếp; đã kêu gọi những mối liên hệ mật thiết và đông đảo đang đoàn kết công nhân Mát-xcơ-va với hàng chục vạn công nhân ở các công xưởng và nhà máy đã được tổ chức lại ở tất cả các vùng công nghiệp lớn.

Do đó chúng ta lại càng phải lợi dụng tình hình ấy.

Tình hình thật nguy cấp. Chẳng những nạn đói đe dọa, mà đang đứng sừng sững ra đây. Mỗi công nhân, mỗi cán bộ của đảng cần phải đặt ra ngay lập tức, một cách thực tiễn, nhiệm vụ thay đổi phương hướng căn bản trong hoạt động của mình.

Tất cả mọi người hãy đi đến nhà máy, tất cả mọi người hãy đi vào quần chúng, tất cả mọi người phải thực tế bắt tay ngay vào công tác! Hoạt động ấy sẽ cung cấp cho chúng ta hàng lô điều chỉ dẫn thiết thực, những biện pháp phong phú hơn nhiều, đồng thời nó sẽ nêu ra và phát hiện ra những lực lượng mới. Với những lực lượng mới ấy chúng ta sẽ mở rộng hoạt động, và chúng ta tin chắc rằng ba tháng tới đây — ba tháng này sẽ còn khốn cực nhiều hơn các tháng trước — sẽ cho phép chúng ta tôi luyện lực lượng của mình, sẽ dẫn chúng ta đến việc chiến thắng hoàn toàn nạn đói và làm cho việc thực hiện tất cả những kế hoạch của Chính quyền xô-viết được dễ dàng hơn. (Vỗ tay nhiệt liệt.)

3

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ BẢN BÁO CÁO NÓI VỀ ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI¹⁵⁵

Cuộc họp liên tịch lưu ý toàn thể công nhân và nông dân lao động đến tình hình là nạn đói xuất hiện ở nhiều địa phương trong nước đòi hỏi chúng ta phải dùng những biện pháp cương quyết nhất và cứng rắn nhất để chống lại tai họa đó.

Bọn thù địch với Chính quyền xô-viết — tức là bọn địa chủ, bọn tư bản, bọn cu-lắc và vô số bọn tội tớ của chúng — muốn lợi dụng tai họa đó để gây ra những vụ nổi loạn, làm cho tình trạng suy sụp về kinh tế và hỗn loạn thêm trầm trọng, để lật đổ Chính quyền xô-viết, khôi phục lại chế độ cũ, nô dịch và nô lệ hóa nhân dân lao động, khôi phục lại chính quyền của bọn địa chủ và tư bản, như đã xảy ra ở U-cra-i-na.

Chỉ có động viên đến mức tối đa tất cả lực lượng của giai cấp công nhân và nông dân lao động mới có thể cứu nước nhà khỏi nạn đói và bảo đảm cho các thành quả của cách mạng không bị các giai cấp bóc lột xâm phạm.

Cuộc họp liên tịch xác nhận rằng chính sách cương quyết mà Chính quyền xô-viết đã áp dụng trong công cuộc đấu tranh chống nạn đói, là chính sách tuyệt đối và duy nhất đúng.

Chỉ có trật tự cách mạng sắt thép trong mọi lĩnh vực của đời sống, nhất là trong ngành vận tải đường sắt và đường thủy, chỉ có kỷ luật sắt của công nhân, chỉ có sự

giúp đỡ hy sinh tận tụy của công nhân thông qua những đơn vị cổ động và những đơn vị bộ đội, nhằm chống lại giai cấp tư sản, chống lại bọn cu-lắc, chỉ có tổ chức độc lập của nông dân nghèo, chỉ có những cái đó mới có thể cứu vãn được nước nhà và cách mạng.

Cuộc họp liên tịch khẩn thiết kêu gọi toàn thể công nhân và nông dân hãy đồng tâm hiệp lực và nhất tề tiến hành công tác đó nhằm chiến thắng tình trạng kinh tế suy sụp, tình trạng hỗn loạn và những hành động rời rạc.

*Viết xong ngày 4
tháng Sáu 1918*

**DIỄN VĂN
TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN ANH
CÁC NHÀ GIÁO QUỐC TẾ CHỦ NGHĨA
NGÀY 5 THÁNG SÁU 1918¹⁵⁶**

BIÊN BẢN TÓM TẮT

(Đại hội chào đón đồng chí Lê-nin bằng những tràng vỗ tay vang dội.) Thay mặt Hội đồng bộ trưởng dân ủy, Lê-nin chào mừng đại hội và Người nói rằng giới giáo viên trước đây đã chuyển sang cộng tác với Chính quyền xô-viết một cách chậm chạp, thì đến nay ngày càng nhận rõ rằng sự cộng tác ấy là cần thiết. Những sự chuyển biến từ chỗ là những kẻ thù địch với Chính quyền xô-viết trở thành những người đứng về phía chính quyền đó, những chuyển biến như thế cũng có rất nhiều cả ở trong những tầng lớp khác trong xã hội.

Đội quân giáo viên phải đề ra cho mình những nhiệm vụ giáo dục to lớn và trước hết họ phải trở thành đội quân chủ yếu trong sự nghiệp giáo dục xã hội chủ nghĩa. Phải giải thoát cuộc sống và tri thức khỏi sự phục tùng vào tư bản, khỏi ách tư sản. Không thể tự hạn chế mình trong khuôn khổ sự hoạt động nhỏ hẹp của các nhà giáo. Giới giáo viên phải tự hòa mình với quần chúng lao động đang đấu tranh. Nhiệm vụ của nền sư phạm mới là gắn liền hoạt động của các nhà giáo với nhiệm vụ tổ chức xã hội theo chủ nghĩa xã hội.

Phải nói rằng đa số giới trí thức của nước Nga cũ tỏ ra là kẻ thù trực tiếp của Chính quyền xô-viết, và không nghi ngờ gì nữa, không phải dễ dàng khắc phục được những khó khăn do tình hình đó gây ra. Quá trình sôi sục trong quần chúng

giáo viên đông đảo chỉ mới bắt đầu, và những giáo viên nhân dân chân chính không nên bó mình trong khuôn khổ của tổ chức Hội liên hiệp các nhà giáo toàn Nga, mà phải vững tin đi vào quần chúng để tuyên truyền. Con đường đó sẽ dẫn tới cuộc đấu tranh chung của giai cấp vô sản và của giới giáo viên nhằm giành thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội.

(Trong tiếng võ tay nhíp nhàng và kéo dài Lê-nin rời đại hội.)

Tường thuật in ngày 6 tháng Sáu 1918 trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 114; biên bản tóm tắt in năm 1918 trong "Văn tập của Hội liên hiệp các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa toàn Nga", số 1

Theo đúng bản in trong Văn tập

VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÔNG TÁC THƯ VIỆN

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY¹⁵⁷

Hội đồng bộ trưởng dân ủy lưu ý Bộ dân ủy giáo dục quốc dân một điều là bộ ấy chăm lo không đầy đủ đến việc tổ chức đúng đắn công tác thư viện ở Nga, và giao cho bộ ấy trách nhiệm phải áp dụng ngay những biện pháp cương quyết nhất, một là, để tập trung công tác thư viện ở Nga, hai là, để áp dụng phương pháp của Thụy-sĩ và Mỹ.

Đề nghị với Bộ dân ủy giáo dục quốc dân mỗi tháng 2 lần báo cáo cho Hội đồng bộ trưởng dân ủy biết bộ ấy trên thực tế đã làm được những gì trong lĩnh vực này.

Viết xong ngày 7 tháng Sáu 1918

Theo đúng bản thảo

In lần đầu năm 1933 trong Văn tập Lê-nin, t. XXI

VỀ VIỆC CHẤM CHỈNH NGÀNH VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY¹⁵⁸

Sau khi trao đổi ý kiến về vấn đề chấm chỉnh ngành vận tải đường sắt, Hội đồng bộ trưởng dân uỷ quyết định: giao cho đồng chí Nép-xki trách nhiệm — sau khi hội ý với các uỷ viên là những người chấp hành nghiêm chỉnh chính sách xô-viết, thật sự xã hội chủ nghĩa, chứ không phải chính sách công đoàn chủ nghĩa — đệ trình lên Hội đồng bộ trưởng dân uỷ trong thời gian gần nhất những kiến nghị thực tiễn về việc đấu tranh chống chủ nghĩa công đoàn và tình trạng buông lỏng, về các biện pháp phát hiện và truy nã những kẻ vi phạm chính sách xô-viết, về các biện pháp xác định trách nhiệm chính xác của mỗi người có chức vụ đối với việc chấp hành nghĩa vụ của mình một cách có kết quả thực tế, về các biện pháp thu hút những đồng chí có năng lực làm công tác quản lý để họ tham gia vào công việc quản lý.

Hoãn lại việc nâng Tiểu ban lên thành Bộ dân uỷ giao thông, vì chưa in xong sắc lệnh¹⁵⁹.

*Viết xong ngày 14 tháng Sáu
1918*

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXI*

Theo đúng bản thảo

VỀ CÁC ĐỘI LƯƠNG THỰC

DIỄN VĂN ĐỌC TẠI CÁC HỘI NGHỊ CÔNG NHÂN MÁT-XCƠ-VA NGÀY 20 THÁNG SÁU 1918¹⁶⁰

TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

Sau khi đến thăm các khu công nhân ở Mát-xcơ-va, tôi tin tưởng vững chắc rằng toàn thể quần chúng công nhân đã thấm nhuần được tư tưởng cho là cần phải thành lập những đội lương thực. Những người duy nhất có thái độ “hoài nghi”, đó là các công nhân ngành in, họ thường sống sung túc hơn các công nhân khác, do dựa vào giai cấp tư sản đang dùng những luận điệu vu cáo trên báo chí của nó để đầu độc tinh thần dân nghèo. Đồng đảng quần chúng công nhân đã biểu thị thái độ giác ngộ đối với một vấn đề cơ bản của cách mạng Nga như vấn đề đấu tranh chống nạn đói, điều đó khiến tôi có thể nghĩ được rằng nước Nga xã hội chủ nghĩa sẽ vượt qua được một cách thành công tất cả những thất bại tạm thời và khắc phục được tình trạng kinh tế bị tàn phá do chế độ cũ để lại. Thậm chí trong trường hợp chúng ta không thể nhanh chóng thanh toán xong được quân đoàn Tiệp-khắc (đó là điều ít chắc chắn nhất), thì những kho dự trữ lúa to lớn mà bọn cu-lắc cất giấu ở các tỉnh Vô-rô-ne-giơ, Ô-ri-ôn và Tam-bốp, cũng cho phép chúng

ta chịu đựng được hai tháng giáp hạt khó khăn cho đến vụ gặt mới. Vấn đề lương thực là một vấn đề nan giải nhất của cuộc cách mạng của chúng ta. Tất cả công nhân, không trừ một người nào, đều phải hiểu rằng cuộc đấu tranh giành lúa mì là công việc của bản thân họ.

Các đội lương thực có nhiệm vụ duy nhất là giúp trưng thu số lúa thừa của bọn cu-lắc, chứ không phải là tiến hành (như kế hoạch của chúng ta mưu toan dùng cái đó để gieo rắc hoang mang trước ở nông thôn) một sự cướp bóc nào đó đối với mọi người... Để đổi lấy lúa, người ta nhất thiết sẽ phải cung cấp vải, chỉ khâu, những đồ dùng hàng ngày trong nhà và nông cụ.

Những biện pháp cần thiết sẽ được áp dụng để ngăn không cho bọn lưu manh và bọn bịp bợm — bọn này bao giờ cũng muốn đục nước béo cò — có thể trà trộn vào các đội lương thực về nông thôn. Nên phải về đây ít người thì hơn, nhưng phải là những người xứng đáng với trách nhiệm đó.

Sự thật, đã có những trường hợp các công nhân không vững vàng, bạc nhược đã len lỏi được vào các đội lương thực và họ đã bị bọn cu-lắc dùng rượu lậu để mua chuộc. Nhưng chúng tôi đã chú ý tới điểm đó... Cần phải biết chính xác về quá khứ của mỗi một công nhân tham gia các đội lương thực. Cần phải đến điều tra tại các ủy ban nhà máy, công đoàn cũng như trong các chi bộ đảng để xét xem những người mà giai cấp công nhân giao cho một nhiệm vụ quan trọng nhường ấy, là những người như thế nào.

Trong nhiều nhà máy, các đồng chí đảng viên không muốn để cho “những người ngoài đảng” tham gia các đội lương thực. Đó là một điều hoàn toàn vô lý. Một “người ngoài đảng”, nhưng hoàn toàn trung thực, chưa hề làm điều gì sai trái cả, có thể là một đồng chí rất quý trong cuộc tiến quân của những người đói khổ nhằm giành lúa mì.

Đối với những đội giác ngộ như thế, Hội đồng bộ trưởng

dân ủy sẽ hết lòng giúp đỡ về mọi phương diện, cả về tiền, về vải vóc lẫn về vũ khí nữa.

Điều quan trọng là làm cho công nhân bắt tay một cách tích cực và nhanh chóng hơn vào sự nghiệp thiết thân của mình: đấu tranh chống nạn đói!..

*Báo “Nông dân nghèo”, số 69, ngày
21 tháng Sáu 1918*

*Theo đúng bản in trên báo
“Nông dân nghèo”*

**DIỄN VĂN ĐỌC
TẠI CUỘC MÍT-TINH
Ở CÂU LẠC BỘ XÔ-CÔN-NI-KI
NGÀY 21 THÁNG SÁU 1918**

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

(Vỗ tay vang dội.) Hôm nay đảng ta đề ra cho mình nhiệm vụ tổ chức càng nhiều càng tốt những cuộc mít-tinh ở Mát-xcơ-va để làm cho giai cấp công nhân chú ý đến tình hình hiện tại của Chính quyền xô-viết và chú ý đến những cố gắng mà Chính quyền xô-viết cần phải có để chiến thắng tình trạng đó.

Các bạn biết rằng trong những tháng gần đây, thậm chí trong những tuần lễ gần đây, thế lực phản cách mạng đã ngóc đầu dậy như thế nào rồi. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn men-sê-vích buộc tội Chính quyền xô-viết là đã và đang bán rẻ nước Nga cho chủ nghĩa đế quốc Đức.

Tuy nhiên, chúng ta đã thấy rõ tình hình gì đã và đang xảy ra ở Cáp-ca-dơ, là nơi mà bọn men-sê-vích Cáp-ca-dơ đã liên minh với chủ nghĩa đế quốc Thổ-nhĩ-kỳ, và ở U-cra-i-na, nơi mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu U-cra-i-na đã liên minh với chủ nghĩa đế quốc Đức. Các đồng chí, ở các vùng đó, chẳng những thành quả của Chính quyền xô-viết đã bị thủ tiêu, chẳng những công nhân đã bị bắt giam và xử bắn, bị tước mất hết mọi thành quả của mình, mà hơn thế nữa, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu đã đưa tên Xcô-rô-pát-xki về ngự trị ở đây. Đương nhiên, tất cả những biện pháp ấy của chúng không thể làm cho giai cấp công nhân đồng tình với chúng được. Đó là nguyên nhân tại sao vào lúc này thế lực phản cách mạng lại

nhằm vào tình trạng mệt mỏi của nhân dân Nga, vào nạn đói. Đó là những mưu toan cuối cùng mà nó tiến hành nhằm lật đổ Chính quyền xô-viết.

Hiện nay chúng bám lấy quân Tiệp-khắc, nhưng ta phải nói rằng binh đoàn này hoàn toàn không hề chống lại Chính quyền xô-viết. Chống lại Chính quyền xô-viết không phải là binh đoàn Tiệp-khắc, mà là bọn sĩ quan phản cách mạng trong binh đoàn đó. Dùng đám sĩ quan này, chủ nghĩa đế quốc muốn lôi cuốn nước Nga vào cuộc chém giết đang tiếp diễn trên thế giới.

Có điều đặc biệt là khi ở một địa phương nào đó chính quyền lọt vào tay bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu thì y như rằng lập tức bọn chúng muốn đưa một tên Xcô-rô-pát-xki nào đó lên để ban phúc cho chúng ta. Và khi quần chúng hiểu rõ rằng bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu đã đưa họ đến chỗ nào rồi, thì bọn đó không được họ ủng hộ nữa.

Bọn chúng bị bỏ rơi ngay. Thế là chúng đặt niềm hy vọng cuối cùng vào việc lợi dụng nạn đói, và khi âm mưu này cũng lại thất bại, thì chúng chẳng ngần ngại dùng những thủ đoạn như thủ đoạn ám sát lên lút.

Tất cả các đồng chí đều biết rằng bọn chúng đã ám sát đồng chí Vô-lô-đác-xki, một cán bộ lão thành, vì niềm tin của mình mà đã phải chịu đựng những đau khổ và thiếu thốn. Đương nhiên là bọn chúng còn có thể ám hại được một vài cán bộ hoạt động tích cực nữa của Chính quyền xô-viết, nhưng việc đó chỉ củng cố thêm uy tín của Chính quyền xô-viết trong quần chúng và thúc đẩy chúng ta phải bám cho chắc hơn nữa vào những thành quả của chúng ta.

Hiện nay có hai điều làm cho tình thế của nước Cộng hòa xô-viết đặc biệt khó khăn: đó là nạn đói và tình hình quốc tế.

Tình hình quốc tế nghiêm trọng vì chủ nghĩa đế quốc Đức, Anh và Pháp chỉ đợi thời cơ thuận lợi để nhảy xổ

vào nước Cộng hòa xô-viết một lần nữa. Nhiệm vụ của đảng ta là lật đổ ách áp bức của chủ nghĩa tư bản; việc đó chỉ có thể thực hiện được trong hoàn cảnh cách mạng quốc tế. Nhưng các đồng chí phải hiểu rằng người ta không thể làm cách mạng theo đơn đặt hàng được. Chúng ta đều nhận thức được rằng nước Cộng hòa Nga đã ở vào một tình thế trong đó giai cấp công nhân Nga có điều kiện làm người đầu tiên lật đổ ách áp bức của tư bản và của giai cấp tư sản, và chúng ta hiểu rằng sở dĩ giai cấp công nhân Nga làm được điều đó, không phải vì nó phát triển hơn và hoàn thiện hơn, mà vì nước ta là một nước lạc hậu nhất.

Chủ nghĩa tư bản sẽ bị đánh đổ hoàn toàn khi nào ít nhất có một số nước liên hợp nhau lại trong cao trào đó. Và chúng ta biết rằng ở tất cả các nước, dù chế độ kiểm duyệt báo chí có ngặt nghèo đến đâu đi nữa, chúng ta cũng đã đạt được đến chỗ là tại tất cả mọi cuộc họp, khi nói đến tên đảng cộng sản và nước Cộng hòa Nga, thì mọi người đều thấy bùng lên trong lòng mình một mối nhiệt tình sôi nổi. (V ò t a y n h iệ t l iệ t).

Chúng ta nói rằng chừng nào mà ở bên kia, ở phương Tây, cuộc chém giết quy mô thế giới còn tiếp diễn, thì chúng ta còn được đảm bảo. Dù hậu quả của chiến tranh là thế nào đi nữa, thì cuộc chiến tranh đó nhất định làm cho cách mạng nổ ra, và cuộc cách mạng này sẽ và đang là bạn đồng minh của chúng ta.

Sau khi đánh giá tình hình nghiêm trọng của nước Nga xô-viết đang bị kẻ địch bao vây ở bên ngoài, và bị thế lực phản cách mạng công kích bên trong, đồng chí Lê-nin nói đến vấn đề nạn đói.

Cuộc cách mạng của chúng ta làm cho các giai cấp đế quốc chủ nghĩa run sợ, chúng hiểu rất rõ rằng sự tồn tại của chúng phụ thuộc vào việc chúng có duy trì được tư bản của chúng hay không, và chính vì lẽ đó mà chúng ta phải

tiếp tục tay nắm tay cùng đi với giai cấp đã cùng chúng ta giành lấy những thành quả của Cách mạng tháng Mười.

Chúng ta cũng đang cùng với giai cấp đó tiến hành cuộc đấu tranh chống nạn đói.

Hiện nay, trong thời gian một tháng, một tháng rưỡi hoặc hai tháng – tức là những tháng gian khổ nhất – cần phải dành cho cuộc đấu tranh đó tất cả lực lượng của chúng ta, tất cả tinh lực của chúng ta.

Trong đời sống của các dân tộc, đã từng có những thời kỳ trong đó chính quyền nhà nước đã chuyển vào tay giai cấp công nhân, nhưng lúc bấy giờ giai cấp công nhân chưa có đủ lực lượng để duy trì chính quyền ấy. Còn chúng ta, thì chúng ta có thể làm điều đó được, vì chúng ta có Chính quyền xô-viết, là chính quyền đoàn kết được giai cấp công nhân, giai cấp đã bắt tay thực hiện sự nghiệp của mình.

Dù tình hình của chúng ta có khó khăn thế nào đi nữa, dù những âm mưu của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu cùng với quân Tiệp-khắc là thế nào đi nữa, thì chúng ta vẫn biết là có lúa mì, thậm chí ở ngay những tỉnh chung quanh khu trung tâm. Số lúa đó, cần phải thu lấy, đồng thời phải duy trì và củng cố khối liên minh giữa giai cấp công nhân và nông dân nghèo.

Các đơn vị Hồng quân ra đi từ vùng trung tâm với những ý định tốt nhất, nhưng khi đến địa phương thì đôi khi họ lại để cho thói cướp bóc, say sưa chè chén cám dỗ. Sở dĩ có những hiện tượng đó là do có cuộc đăm chém kéo dài bốn năm, nó đã giam giữ rất lâu người ta trong các chiến hào và làm cho người ta biến thành man rợ đến mức chém giết lẫn nhau. Ở tất cả các nước đều có tình trạng man rợ ấy. Còn phải trải qua nhiều năm nữa, thì người ta mới thôi không còn là những con thú dữ, mới lại trở thành những con người.

Chúng ta kêu gọi công nhân hãy đem sức lực của mình ra.

Khi tôi nhận được tin rằng ở huyện U-xman, tỉnh Tam-bốp, một đội lương thực đã trưng thu 6.000 pút lúa mì,

và đã phân phát 3.000 pút cho các nông dân nghèo nhất, thì tôi nói: ngay cả khi người ta chứng minh với tôi rằng ở nước Nga cho đến nay chỉ có mỗi một đơn vị đó thôi, thì tôi vẫn sẽ nói rằng Chính quyền xô-viết đang thực hiện công việc của nó¹⁶¹. Vì không có một nước nào lại có được một đơn vị như thế! (Vỗ tay nhiệt liệt.)

Giai cấp tư sản nhận thức rất rõ lợi ích của nó, và nó làm tất cả những gì có thể được để đảm bảo lợi ích ấy. Nó hiểu rằng nếu lần đầu tiên sau bao thế kỷ nay, vào mùa thu năm nay, nông dân sẽ được hưởng những thành quả lao động của bản thân mình, tức là vụ thu hoạch và sẽ cung cấp được lương thực cho giai cấp lao động thành thị, thì mọi hy vọng của giai cấp tư sản về việc phục tích đều sẽ sụp đổ, và Chính quyền xô-viết sẽ được củng cố. Đó là nguyên nhân vì sao hiện nay giai cấp tư sản đang lồng lộn ngược xuôi.

Cần phải dốc hết lực lượng để đấu tranh chống bọn giàu có ở nông thôn, bọn đầu cơ và giai cấp tư sản ở thành thị.

Một trong những điều tai hại lớn nhất cho cuộc cách mạng của chúng ta, đó là tính rụt rè của anh em công nhân chúng ta, cho tới nay họ hãy còn tin rằng người quản lý nhà nước chỉ có thể là những giới "thượng đẳng"..., thượng đẳng về môn cướp bóc.

Nhưng trong mỗi công xưởng, mỗi nhà máy hiện có những cán bộ ưu tú. Dù cho họ không phải là đảng viên, các đồng chí cũng phải tập hợp, đoàn kết họ lại và nhà nước sẽ làm tất cả theo khả năng để đảm bảo kết quả cho công việc khó khăn của họ. (Vỗ tay nhiệt liệt.)

"Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 127 và 128, ngày 22 và 23 tháng Sáu 1918, "Sự thật", số 126, ngày 23 tháng Sáu 1918

Theo đúng bản in trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" có đối chiếu với nguyên văn trong báo "Sự thật"

VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÁC ĐỘI LƯƠNG THỰC¹⁶²

Vì đại biểu của Bộ dân ủy lương thực không đến tham gia đại hội được do đã quá muộn, nên tôi yêu cầu chuyển những ý kiến sau đây đến đại hội: các đại biểu nào trong đại hội ủng hộ Chính quyền xô-viết, đều phải nhớ rằng, một là chế độ độc quyền về lúa mì được thực hiện cùng một lúc với chế độ độc quyền về vải sợi và các hàng tiêu dùng chủ yếu khác; hai là, yêu sách đòi bãi bỏ chế độ độc quyền về lúa mì là một thủ đoạn về chính trị của các tầng lớp phản cách mạng, chúng muốn giật lấy từ tay giai cấp vô sản cách mạng chế độ độc quyền điều chỉnh giá cả, chế độ này là một trong những biện pháp chủ yếu nhất cho phép chuyển dần từ sự trao đổi hàng hóa theo kiểu tư bản chủ nghĩa sang sự trao đổi sản phẩm theo kiểu xã hội chủ nghĩa. Hãy giải thích cho đại hội biết rằng, trong cuộc đấu tranh chống nạn đói, việc bãi bỏ chế độ độc quyền chẳng những là vô ích mà lại còn có hại nữa, U-cra-i-na là một ví dụ: ở đó Xcô-rô-pát-xki đã bãi bỏ chế độ độc quyền về lúa mì, kết quả là sau vài ngày nạn đói đã phát triển với những quy mô chưa từng thấy, đến mức là hiện nay giai cấp vô sản U-cra-i-na lại còn bị đói hơn là khi có chế độ độc quyền.

Hãy vạch rõ rằng biện pháp duy nhất chắc chắn để tăng thêm khẩu phần bánh mì là quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc cưỡng bức trưng thu lúa mì của bọn cu-lắc để phân phát cho dân nghèo ở thành thị và nông thôn.

Để đạt mục đích ấy, dân nghèo cần phải gia nhập một cách nhanh chóng và kiên quyết hơn vào hàng ngũ đội quân lương thực, do Bộ dân ủy lương thực thành lập.

Hãy đề nghị đại hội tiến hành ngay tức khắc công tác cổ động công nhân ghi tên vào đội quân lương thực thuộc Xô-viết đại biểu Pen-da, thể lệ đăng ký như sau: 1) trong mỗi công xưởng thì cứ 25 công nhân sẽ có một người đăng ký; 2) người nào tỏ ý muốn tham gia đội quân lương thực sẽ đăng ký ở ủy ban công xưởng - nhà máy, ủy ban này sẽ lập danh sách những người được động viên thành hai bản: một bản gửi cho Bộ dân ủy lương thực, bản thứ hai thì lưu hồ sơ; 3) ủy ban công xưởng - nhà máy, công đoàn, cơ quan xô-viết hoặc những người có trách nhiệm đại diện các cơ quan xô-viết phải chứng nhận vào mỗi bản danh sách là sẽ bảo đảm về sự trung thực và tinh thần kỷ luật cách mạng của mỗi người đăng ký. Người ta phải lựa chọn những người tham gia đội quân lương thực sao cho sau này không có một vết nhơ nào làm bẩn tên tuổi của những người được cử về nông thôn để đấu tranh chống một nhóm bọn cu-lắc tham tàn, để cứu hàng triệu quân chúng lao động thoát khỏi nạn đói.

Các đồng chí công nhân, chỉ có trong điều kiện đó thì mọi người mới thấy rõ rằng việc trưng thu lúa mì của bọn cu-lắc không phải là một hành vi ăn cướp, mà là một nghĩa vụ cách mạng đối với quần chúng công nông đang đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội!

4) Trong mỗi công xưởng, những người được động viên sẽ cử ra một đại biểu của mình, người này sẽ thi hành mọi biện pháp tổ chức cần thiết để Hội đồng bộ trưởng dân ủy chính thức đăng ký những người do công xưởng đề nghị tham gia vào đội quân lương thực; 5) những người được nhận vào đội quân đó, sẽ tiếp tục lĩnh tiền lương của mình như trước, cũng như được lĩnh thực phẩm và quần áo, kể từ ngày họ thực tế gia nhập vào đội quân đó; 6) những người được nhận vào đội quân đó phải cam kết tuyệt đối chấp hành những

chỉ thị mà Bộ dân ủy lương thực sẽ đưa ra khi gửi các đơn vị về địa phương, và họ phải phục tùng những chính ủy của các đơn vị đó. Tôi tin chắc rằng nếu đưa những người xã hội chủ nghĩa có lập trường vững vàng, trung thành với Cách mạng tháng Mười, vào đảm nhiệm lãnh đạo các đội trưng thu lương thực, thì họ nhất định sẽ tổ chức được những ủy ban dân nghèo ở nông thôn¹⁶³, và cùng với các ủy ban đó, họ sẽ có thể tịch thu được lúa mì của bọn cu-lắc mà thậm chí không cần dùng tới vũ lực nữa.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, *Lê-nin*

Ngày 27 tháng Sáu 1918.

In vào tháng Bảy 1918 trên tạp chí Theo đúng nguyên văn trong tạp "Tin tức của Bộ dân ủy lương thực", chí số 10-11

HỘI NGHỊ IV
CÁC CÔNG ĐOÀN VÀ CÁC ỦY BAN
CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY
MÁT-XCƠ-VA¹⁶⁴

NGÀY 27 THÁNG SÁU - NGÀY 2 THÁNG BẢY 1918

Những bài tường thuật ngắn đã được đăng ngày 28 và 29 tháng Sáu 1918 trên báo "Sự thật", số 130 và 131 và báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 132 và 133

In toàn văn năm 1918 trong cuốn "Biên bản Hội nghị IV các Ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn thành phố Mát-xcơ-va", do Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga xuất bản

Theo đúng bản in trong cuốn sách, có đối chiếu với bản ghi tốc ký

1

**BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN TẠI
NGÀY 27 THÁNG SÁU**

(Khi đồng chí Lê-nin ra mắt, mọi người hoan nghênh bằng những tràng vỗ tay vang dội, mãi không ngừng.) Các đồng chí! Tất nhiên, tất cả các đồng chí đều biết là hiện nay một tai họa hết sức to lớn đã xảy đến với nước ta, đó là nạn đói. Và trước khi chuyển sang vấn đề các biện pháp đấu tranh với tai họa đó, tai họa mà đúng lúc này đã trở nên nghiêm trọng hơn bao giờ hết, thì chúng ta phải đặt câu hỏi xem những nguyên nhân cơ bản nào đã gây nên tai họa đó. Nếu chúng ta đặt câu hỏi đó ra, thì chúng ta phải tự nói với mình và phải nhớ rằng hiện nay tai họa đó không những xảy đến với nước Nga, mà xảy đến với tất cả các nước, thậm chí xảy đến với các nước có văn hóa nhất, tiên tiến nhất, văn minh nhất.

Ở Nga, trong suốt mấy chục năm gần đây, nhất là hiện nay, trong thời kỳ cách mạng, nạn đói đã nhiều lần xảy ra ở hàng loạt vùng trong đất nước nông nghiệp của chúng ta, nơi mà đại đa số nông dân Nga đã bị phá sản và bị đè nén dưới ách áp bức của bọn vua chúa, địa chủ và tư bản. Nhưng cả ở những nước Tây Âu tai họa đó cũng đang hoành hành. Nhiều nước trong số những nước ấy, không những trong hàng chục năm mà thậm chí trong suốt nhiều thế kỷ, đã quên không còn biết nạn đói là gì, vì ở những nước ấy nông nghiệp đã phát triển tới một trình độ hết sức cao, vì những nước nào ở châu Âu không đủ lúa mì của bản thân thì đã

được đảm bảo bằng số lúa mì nhập khẩu với một khối lượng rất lớn. Thế mà giờ đây, trong thế kỷ hai mươi này, bên cạnh sự tiến bộ kỹ thuật lớn hơn trước, bên cạnh những phát minh kỳ diệu, bên cạnh việc áp dụng rộng rãi trong nông nghiệp các máy móc, sức điện và động cơ đốt trong mới, — bên cạnh tất cả những cái đó, trong tất cả các nước châu Âu, không trừ một ngoại lệ nào, hiện nay chúng ta thấy rằng cũng vẫn tai họa đó, tức là nạn đói, đã xảy đến với nhân dân. Tưởng chừng như cùng với nền văn minh, với nền văn hóa của đất nước, người ta lại quay trở lại tình trạng dã man nguyên thủy, người ta lại trải qua tình trạng phong tục trở nên mọi rợ, con người trở thành thú dữ trong cuộc đấu tranh giành giật miếng ăn. Cái bước quay trở lại tình trạng dã man xảy ra ở hàng loạt nước châu Âu, ở đa số các nước châu Âu, là do đâu? Tất cả chúng ta đều biết tình trạng đó xảy ra là do cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, một cuộc chiến tranh đày ải nhân loại đã bốn năm nay, một cuộc chiến tranh đã làm cho nhân dân các nước mất hơn mười triệu sinh mạng trẻ, và còn hơn thế rất nhiều, một cuộc chiến tranh do bọn tư bản vụ lợi gây ra, được tiến hành chỉ là để xem kẻ nào, xem con thú dữ lớn nào, Anh hay Đức sẽ thống trị thế giới, sẽ kiếm được thuộc địa, sẽ bóp chết các dân tộc nhỏ bé.

Cuộc chiến tranh này, một cuộc chiến tranh đã bao trùm hầu như toàn trái đất và đã làm mất ít nhất là mười triệu sinh mạng, chưa kể hàng triệu người tàn phế, thương tật và mắc bệnh, một cuộc chiến tranh ngoài ra còn làm cho hàng triệu người khỏe mạnh nhất và ưu tú nhất phải lìa bỏ sản xuất, — cuộc chiến tranh đó đã dẫn đến chỗ là ngày nay nhân loại lâm vào tình trạng dã man hoàn toàn. Cái kết cục xấu nhất, đau khổ nhất, nặng nề nhất của chủ nghĩa tư bản, cái kết cục mà nhiều tác gia thuộc xu hướng xã hội chủ nghĩa đã tiên đoán, thì nay đã trở thành hiện thực. Những tác gia đó nói: xã hội tư bản, dựa trên việc một

nhóm bọn tư bản, bọn độc quyền chiếm đoạt quyền tư hữu, đất đai, công xưởng, nhà máy và công cụ, sẽ biến thành xã hội xã hội chủ nghĩa, một xã hội duy nhất có khả năng chấm dứt chiến tranh, bởi vì thế giới tư bản “văn minh”, “có văn hóa” hiện đang đi tới một sự phá sản chưa từng thấy, một sự phá sản có thể làm sụp đổ và nhất định sẽ làm sụp đổ tất cả các cơ sở của cuộc sống có văn hóa. Tôi xin nhắc lại không phải chỉ có ở Nga, mà cả ở những nước tiên tiến có văn hóa nhất như nước Đức, là nước có năng suất lao động cao hơn rất nhiều và có thể cung cấp các phương tiện kỹ thuật cho thế giới một cách rất dồi dào và có thể cung cấp thực phẩm cho nhân dân do vẫn còn duy trì được những quan hệ tự do với các nước ở xa, — cả ở những nước ấy, chúng ta cũng thấy có tình trạng đói, tình trạng này tuy được tổ chức một cách hoàn bị hơn, kéo dài ra trong một thời gian dài hơn so với ở Nga, nhưng tình trạng đói ở đó còn nặng nề hơn, cơ cực hơn ở Nga. Chủ nghĩa tư bản đã dẫn tới một sự phá sản nặng nề và đau khổ đến nỗi tới nay mọi người đều hoàn toàn thấy rõ rằng cuộc chiến tranh này không thể kết thúc mà lại không gây nên nhiều cuộc cách mạng ác liệt nhất và đẫm máu nhất, mà cuộc cách mạng Nga chỉ là cuộc thứ nhất và mới chỉ là sự mở đầu.

Hiện nay các đồng chí đã được biết tin là ở Viên chẳng hạn, Xô-viết đại biểu công nhân lại được thành lập, nhân dân lao động lại tham gia cuộc bãi công quần chúng hầu như là một cuộc tổng bãi công¹⁶⁵. Chúng ta được biết ở những thành phố trước đây là những kiểu mẫu của trật tự, của văn hóa và văn minh tư bản chủ nghĩa như thành phố Béc-ling, thế mà bây giờ buổi tối ra ngoài phố cũng nguy hiểm bởi vì bất kể những biện pháp truy nã ác nghiệt nhất và bất kể việc canh phòng nghiêm ngặt nhất, chiến tranh và nạn đói ở đó đã đưa người ta đến tình trạng hoàn toàn man rợ, tình trạng vô chính phủ, tình trạng phần uất đến nỗi không những hiện tượng bán chác, mà cả hiện tượng trực tiếp ăn cướp, trực

tiếp cắn xé nhau vì mẩu bánh, đã trở thành vấn đề trước mắt trong tất cả các nước có văn hóa, văn minh.

Các đồng chí, bởi vậy nếu như ngày nay chúng ta thấy ở tổ quốc chúng ta có tình hình khổ cực, nặng nề do nạn đói gây nên, thì chúng ta phải giải thích cho những người hoàn toàn mù quáng, tăm tối – tuy ít nhưng vẫn còn có những người như thế – để họ thấy những nguyên nhân cơ bản và chủ yếu đã gây ra nạn đói. Ở nước ta, còn có thể thấy có những người lập luận như thế này: thời Nga hoàng dẫu sao vẫn có lúa mì, còn cách mạng đến thì chẳng có lúa mì nữa. Và rõ ràng là, có thể đối với một số bà già nào đấy ở nông thôn thì quả thực toàn bộ sự phát triển của lịch sử trong mười năm gần đây chung quy là ở chỗ trước kia có lúa mì mà ngày nay thì không có. Điều đó có thể hiểu được, vì nạn đói là một tai họa to lớn đến nỗi làm tiêu tan và gạt bỏ tất cả các vấn đề khác đi và chỉ có nó là trở thành vấn đề chủ yếu và chi phối tất cả những cái khác. Nhưng rõ ràng là nhiệm vụ của chúng ta, nhiệm vụ của những công nhân giác ngộ là phải giải thích cho quần chúng đông đảo nhất, giải thích cho hết thảy các đại diện quần chúng lao động ở thành thị cũng như ở nông thôn thấy nguyên nhân cơ bản đã gây nên nạn đói, vì nếu không giải thích như thế, chúng ta sẽ không thể xây dựng cho mình, cũng như không thể xây dựng cho các đại diện của quần chúng lao động một thái độ đúng đắn, chúng ta sẽ không thể tạo ra một quan niệm đúng đắn về tác hại của nạn đói, không thể tạo ra một sự quyết tâm cứng rắn và khí thế cần thiết cho việc đấu tranh chống tai họa đó. Nếu chúng ta nhớ lại rằng tai họa đó là do cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa gây ra, rằng hiện nay thậm chí những nước giàu có nhất cũng gặp phải nạn đói chưa từng có và đại đa số quần chúng lao động đang chịu khổ cực một cách không tưởng tượng nổi, nếu chúng ta nhớ lại rằng cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa này đã bốn năm nay bắt công nhân các nước phải đổ máu vì lợi ích của bọn tư bản,

vì lòng tham lam của chúng, nếu chúng ta nhớ lại rằng cuộc chiến tranh này mà càng kéo dài thì càng ít có khả năng rút ra khỏi cuộc chiến tranh đó, – nếu chúng ta nhớ lại những điều đó thì chúng ta sẽ hiểu được những lực lượng to lớn, không thể lường được như thế nào tất sẽ phải được đưa vào phong trào.

Chiến tranh đã kéo dài sắp được bốn năm rồi. Nước Nga đã rút ra khỏi cuộc chiến tranh đó và do chỉ có một mình nó rút ra khỏi cuộc chiến tranh, nên nước Nga lọt vào giữa hai bọn đế quốc tham tàn, mà mỗi bọn đều xâu xé, bóp cổ và lợi dụng tình trạng nước Nga tạm thời không có gì tự vệ và không được vũ trang. Chiến tranh kéo dài đã gần bốn năm nay. Bọn đế quốc tham tàn Đức đã giành được một số thắng lợi và đang tiếp tục lừa gạt công nhân nước mình, mà một bộ phận đã bị giai cấp tư sản mua chuộc, đã chạy sang phía bọn chúng và hiện đang lập lại luận điệu giả dối bỉ ổi khát máu là bảo vệ tổ quốc, vì thực tế thì binh sĩ Đức bảo vệ những lợi ích ăn cướp, tham lam của bọn tư bản Đức, bọn này hứa với binh lính rằng nước Đức sẽ đem lại hòa bình, sẽ đưa lại hạnh phúc, nhưng trên thực tế chúng ta thấy rằng những thắng lợi của Đức mà càng rộng lớn thì càng để lộ tình cảnh tuyệt vọng của Đức.

Trong thời gian ký hòa ước Brét, một hòa ước có tính chất cưỡng bức, bóc lột, dựa trên bạo lực, dựa trên sự áp bức các dân tộc, nước Đức, bọn tư bản Đức đã tự khoe khoang rằng chúng sẽ đem lại bánh mì và hòa bình cho công nhân. Thế mà ngày nay chúng đang rút bớt khẩu phần bánh mì ở Đức. Chiến dịch lương thực được tiến hành ở xứ U-cra-i-na giàu có, bị mọi người thừa nhận là đã phá sản, còn ở Áo thì tình hình đã đi đến chỗ lại xảy ra những cuộc nổi loạn vì đói, đi đến tình trạng phần uất phổ biến trong toàn quốc bởi vì nước Đức mà càng thu được nhiều thắng lợi thì mọi người càng thấy rõ, thậm chí cả nhiều đại biểu trong giai cấp đại tư sản ở Đức cũng thấy rõ rằng chiến tranh

không có lối thoát, rằng nếu như thậm chí quân Đức có thể chống cự được ở mặt trận phía Tây thì điều đó cũng không mấy may xích chúng đến gần chỗ kết thúc chiến tranh được, mà sẽ lại tạo thêm một nước bị nô dịch nữa cần đem quân Đức đến chiếm đóng và tiếp tục cuộc chiến tranh; điều đó sẽ gây nên tình trạng tan rã trong quân đội Đức, từ chỗ là một đội quân nó đang biến và sẽ biến thành một bầy cướp, thành bọn người đàn áp dùng bạo lực đối với các dân tộc khác, các dân tộc không có vũ trang, thành bọn người bòn rút của các dân tộc đó những dự trữ cuối cùng về thực phẩm và nguyên vật liệu, trong khi nhân dân địa phương chống cự lại rất mãnh liệt. Nước Đức càng tiến đến những miền ngoại vi của châu Âu thì người ta càng thấy rõ rằng Đức vấp phải Anh và Mỹ ở trước mặt, rằng hai nước Anh và Mỹ là những nước phát triển hơn nhiều, có lực lượng sản xuất lớn, những nước này có đủ thời gian để phá hủy những lực lượng tinh nhuệ mới đông hàng vạn sang châu Âu để biến tất cả máy móc, tất cả các công xưởng, nhà máy thành phương tiện tàn phá. Chiến tranh lại diễn ra và như thế có nghĩa là cuộc chiến tranh này mỗi năm, và hơn thế nữa, mỗi tháng một mở rộng. Không có cách nào khác để thoát ra khỏi cuộc chiến tranh này, ngoài cách làm cách mạng, làm nội chiến, biến cuộc chiến tranh giữa bọn tư bản vì mục đích giành lợi nhuận, vì mục đích chia của ăn cướp, nhằm mục đích bóp chết các nước nhỏ, thành cuộc chiến tranh của những người bị áp bức chống lại bọn đi áp bức, một cuộc chiến tranh duy nhất bao giờ cũng không những đi kèm theo các cuộc cách mạng vĩ đại, mà còn đi kèm theo cả những cuộc cách mạng tương đối lớn trong lịch sử; đó là cuộc chiến tranh duy nhất hợp pháp và chính nghĩa, là cuộc chiến tranh thiêng liêng xét theo quan điểm lợi ích của quần chúng lao động bị áp bức bóc lột. (Võ tay.) Không làm cuộc chiến tranh đó thì không thể thoát khỏi ách nô lệ của chủ nghĩa đế quốc. Chúng ta phải hiểu thật rõ về những tai họa mới mà cuộc nội chiến đưa lại cho

bất kỳ nước nào. Nước nào càng văn minh thì những tai họa đó càng nặng nề. Chúng ta hãy hình dung một nước có máy móc, đường sắt, lâm vào cuộc nội chiến khiến cho giao thông giữa các vùng trong nước bị gián đoạn. Các đồng chí hãy hình dung xem tình hình sẽ như thế nào ở những vùng hàng chục năm đã quen sống bằng trao đổi hàng công nghiệp, thì các đồng chí sẽ thấy rằng bất kỳ cuộc nội chiến nào cũng mang lại những tai họa nặng nề mới, những tai họa mà các nhà xã hội chủ nghĩa vĩ đại đã hình dung thấy. Bọn đế quốc đã đẩy giai cấp công nhân vào chỗ phải chịu những tai họa, đau khổ và chết dần chết mòn. Dù những nỗi đau khổ đó của toàn thể loài người có trầm trọng, có cơ cực như thế nào chẳng nữa, thì xã hội xã hội chủ nghĩa mới, ngày càng nhận rõ rằng cuộc chiến tranh do bọn đế quốc gây nên, sẽ không phải do bọn đế quốc kết thúc, mà là do các giai cấp khác, giai cấp công nhân kết thúc, giai cấp này ngày càng chuyển mình ở tất cả các nước, ngày càng bất bình và phẫn nộ, và sự phẫn nộ ấy — bất kể tình cảm và tâm trạng người ta như thế nào — tất nhiên buộc người ta phải lật đổ sự thống trị của bọn tư bản. Ở nước Nga hiện nay, khi mà những tai họa do nạn đói đem lại đặc biệt biểu lộ rõ, thì chúng ta phải trải qua một thời kỳ nặng nề chưa từng thấy của cuộc cách mạng, thế mà chúng ta không thể trông chờ vào sự chi viện tức khắc của các đồng chí Tây Âu được. Tất cả gánh nặng của cách mạng Nga là ở chỗ, đối với giai cấp công nhân cách mạng Nga thì bắt đầu tiến hành cách mạng là việc dễ dàng hơn nhiều so với giai cấp công nhân các nước Tây Âu, nhưng tiếp tục cuộc cách mạng lại là điều khó hơn đối với chúng ta. Ở đây, ở các nước Tây Âu, bắt đầu tiến hành cách mạng là một điều khó hơn, vì chống lại giai cấp vô sản cách mạng là tư tưởng cao nhất của văn hóa, còn giai cấp công nhân thì ở trong tình trạng nô lệ về mặt văn hóa.

Do hoàn cảnh quốc tế của nước ta, nên hiện nay chúng ta đang trải qua thời kỳ khó khăn không tưởng tượng được,

và chúng ta, những đại biểu của quần chúng lao động, những công nhân, những công nhân giác ngộ, trong toàn bộ công tác cổ động tuyên truyền, trong mỗi bài phát biểu, mỗi lời kêu gọi, mỗi câu chuyện tại công xưởng, mỗi cuộc gặp gỡ với nông dân, phải giải thích cho họ thấy rõ rằng cái tai họa đã xảy đến với chúng ta là tai họa quốc tế, rằng muốn thoát khỏi tai họa đó thì không có cách nào khác hơn là làm cuộc cách mạng quốc tế. Một khi chúng ta đã phải trải qua thời kỳ hết sức đau khổ, thời kỳ chúng ta tạm thời còn đơn độc, thì chúng ta phải dốc tất cả sức lực để chịu đựng thời kỳ gian khổ ấy một cách ngoan cường, vì chúng ta biết rằng xét cho cùng thì chúng ta không đơn độc, rằng những tai họa chúng ta đang trải qua, cũng đang đến với mỗi nước châu Âu, rằng không một nước châu Âu nào có thể tìm thấy lối thoát mà lại không phải trải qua một số cuộc cách mạng.

Nạn đói đã đến với nước Nga chúng ta, nạn đói đó trở nên trầm trọng hơn vì cái hòa ước có tính chất cưỡng bách đã làm cho nước Nga mất những tỉnh có nhiều lúa mì nhất, phì nhiêu nhất; nạn đói trở nên trầm trọng còn là vì chúng ta đang kết thúc đợt thu mua lương thực vụ trước. Từ nay đến vụ thu hoạch mới – vụ thu hoạch này chắc chắn sẽ rất phong phú – còn vài tuần nữa, và do đó thời gian vài tuần ấy là bước quá độ khó khăn nhất, và bước quá độ ấy, nói chung vốn đã là khó khăn, lại trở nên trầm trọng thêm vì rằng những giai cấp bóc lột đã bị lật đổ – tức là giai cấp địa chủ và tư bản – đang đem hết sức ra, dồn tất cả lực lượng để lại tìm cách giành lại chính quyền về tay mình. Đó là một trong những nguyên nhân cơ bản khiến cho chính những tỉnh sản xuất lúa mì ở Xi-bi-ri hiện nay lại bị cắt đứt khỏi chúng ta vì quân Tiệp-khắc nổi dậy. Song chúng ta đã biết rõ những lực lượng nào là động lực của cuộc nổi dậy ấy, chúng ta được biết rõ các binh lính Tiệp-khắc tuyên bố với các đại diện của bộ đội chúng ta và các đại biểu của công nhân và nông dân chúng ta rằng họ không muốn đánh

nhau với nước Nga và Chính quyền xô-viết ở Nga, rằng họ chỉ muốn cầm vũ khí trong tay để tìm đường thoát ra vùng ngoại vi, và cầm đầu những binh lính ấy vẫn là các tướng tá cũ, là bọn địa chủ và tư bản hoạt động nhờ vào tiền bạc của bọn Anh - Pháp và được sự ủng hộ của bọn phản bội chủ nghĩa xã hội ở Nga đã chạy sang phía giai cấp tư sản. (V ò t a y.)

Tất cả cái đám lâu la ấy đang lợi dụng nạn đói để tìm cách khôi phục lại chính quyền của địa chủ và tư bản. Các đồng chí, kinh nghiệm của cuộc cách mạng ở nước ta đã xác nhận những lời luôn luôn phân biệt những người đại biểu của chủ nghĩa xã hội khoa học, tức là Mác và những môn đồ của ông, với những nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng, những nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản, những nhà xã hội chủ nghĩa kiểu trí thức, những nhà xã hội chủ nghĩa mơ mộng. Những người trí thức mơ mộng, những nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản đã nghĩ và có thể là đang nghĩ, đang mơ tưởng rằng có thể thực hiện được chủ nghĩa xã hội bằng con đường thuyết phục. Đa số nhân dân sẽ được thuyết phục, và khi đa số đó được thuyết phục rồi, thì thiểu số sẽ phải nghe theo, đa số biểu quyết tán thành là chủ nghĩa xã hội sẽ được thực hiện. (V ò t a y.) Không, thế giới không điễm phúc như thế đâu; bọn bóc lột, bọn thú dữ địa chủ và giai cấp tư bản không biết nghe theo sự thuyết phục. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã xác nhận điều mà tất cả mọi người đã thấy: sự kháng cự mãnh liệt của bọn bóc lột. Các giai cấp bị áp bức mà càng lấn tới, các giai cấp ấy mà càng tiến tới chỗ lật đổ mọi sự áp bức, mọi sự bóc lột, những người công nhân và nông dân bị áp bức mà càng cương quyết phát huy tính sáng tạo chủ động thì sự phản kháng của bọn bóc lột càng điên cuồng.

Hiện nay chúng ta đang trải qua thời kỳ quá độ gian khổ nhất, đau khổ nhất, từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội; ở tất cả các nước thời kỳ này nhất thiết sẽ kéo dài lâu,

rất lâu, bởi vì, tôi xin nhắc lại, đối với mỗi thắng lợi của giai cấp bị áp bức, bọn áp bức đều đáp lại bằng hết mưu toan này đến mưu toan khác để kháng cự và lật đổ chính quyền của giai cấp bị áp bức. Vụ nổi loạn của quân Tiệp-khắc rõ ràng được sự ủng hộ của chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp là bọn thi hành chính sách lật đổ Chính quyền xô-viết, vụ nổi loạn đó chỉ rõ cho ta thấy sự kháng cự đó đáng giá như thế nào. Chúng ta thấy rằng lẽ tự nhiên là nạn đói đã làm cho cuộc nổi loạn đó thêm trầm trọng. Đương nhiên, trong đồng đảo quần chúng lao động có rất nhiều người — điều này các đồng chí đặc biệt biết rõ, vì mỗi người trong các đồng chí đều quan sát thấy tình hình đó ở công xưởng — không phải là những nhà xã hội chủ nghĩa có trình độ, và họ không thể là những người như thế được, vì họ phải làm việc như tù khổ sai ở xưởng máy và do đó họ không còn thời gian cũng như không có điều kiện để trở thành các nhà xã hội chủ nghĩa. Đương nhiên, những người này biểu lộ sự đồng tình khi họ thấy ở xưởng máy công nhân đã đứng lên và có được điều kiện tự mình học tập quản lý xí nghiệp, một công việc khó khăn, gian khổ, trong đó không tránh khỏi có những sai lầm, nhưng đó là công việc duy nhất thông qua đó công nhân cuối cùng có thể thực hiện ước vọng bấy lâu nay của mình là làm cho máy móc, công xưởng, nhà máy, những phương tiện kỹ thuật hiện đại tốt nhất, những thành tựu ưu tú của loài người phục vụ không phải cho sự bóc lột, mà là để cải thiện đời sống, làm cho đời sống của đại đa số được dễ chịu hơn. Nhưng khi họ thấy bọn đế quốc ăn cướp ở phía Tây, phía Bắc và phía Đông lợi dụng tình trạng nước Nga không có gì tự vệ để xâm xé nước Nga, và trong lúc họ chưa biết tình hình phong trào công nhân ở các nước sẽ như thế nào, thì tất nhiên họ bị tâm trạng tuyệt vọng chi phối. Không thể khác thế được. Thật nực cười và thật là vô lý nếu người ta hy vọng và nghĩ rằng cái xã hội tư bản, một xã hội dựa trên sự bóc lột, lại có thể lập tức có được

sự nhận thức đầy đủ về tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội và một sự am hiểu về chủ nghĩa xã hội. Không thể như thế được. Sự nhận thức đó chỉ mãi về sau mới có được và có được chỉ là do thông qua cuộc đấu tranh như hiện nay ta đang trải qua trong thời kỳ đau khổ, khi mà cuộc cách mạng ở một nước lại xảy ra trước những cuộc cách mạng ở các nước khác, còn cách mạng ở các nước khác thì lại không giúp được gì cho nó, và khi nạn đói ập đến. Lẽ tự nhiên, một số tầng lớp lao động không tránh khỏi có tâm trạng tuyệt vọng, phần uất, có tâm trạng kẻ đời muốn ra sao thì ra. Và đương nhiên, bọn phản cách mạng, bọn địa chủ, bọn tư bản và những bọn che chở cho chúng và đồng lõa với chúng lợi dụng tình hình đó để tổ chức hết lần này đến lần khác cuộc tấn công vào chính quyền xã hội chủ nghĩa.

Chúng ta thấy tình hình đó đã dẫn đến kết cục gì ở tất cả những thành phố không có sự giúp đỡ của lưỡi lê nước ngoài. Chúng ta biết rằng chỉ có thể thắng được Chính quyền xô-viết khi mà những kẻ kêu gào rất nhiều về việc bảo vệ tổ quốc và về lòng yêu nước của mình, lại để lộ tất cả bản chất tư bản chủ nghĩa của mình và tiến hành câu kết lúc thì với quân Đức để cùng với chúng chém giết những người bôn-sê-vích U-cra-i-na, lúc thì với quân Thổ-nhĩ-kỳ để tấn công những người bôn-sê-vích, lúc thì với quân Tiệp-khắc để lật đổ Chính quyền xô-viết và chém giết những người bôn-sê-vích ở Xa-ma-ra. Từ trước đến nay, chỉ có sự giúp đỡ của nước ngoài, chỉ có sự giúp đỡ của lưỡi lê nước ngoài, chỉ có việc bán nước Nga cho quân Nhật, quân Đức, quân Thổ-nhĩ-kỳ mới đem lại thắng lợi — dù chỉ là về bề ngoài — cho bọn thỏa hiệp với chủ nghĩa tư bản và bọn địa chủ. Song chúng ta biết rằng khi cuộc nổi dậy kiểu như thế, nghĩa là trên cơ sở quần chúng bị đói là tuyệt vọng, xảy ra ở những nơi không thể cầu viện được quân đội nước ngoài — như đã xảy ra ở Xa-ra-tốp, Cô-dơ-lốp, Tam-bốp — thì chính quyền của bọn địa chủ, bọn tư bản và bạn bè của chúng là

bọn ngụy trang bằng những khẩu hiệu đẹp đẽ về Quốc hội lập hiến, chính quyền ấy chỉ tồn tại được vài ngày, nếu không phải là vài giờ. Các đơn vị quân đội xô-viết mà càn ở xa cái trung tâm tạm thời bị bọn phản cách mạng chiếm, thì phong trào công nhân thành thị lại càng kiên quyết, thì những công nhân và nông dân đó càng biểu lộ tính chủ động, để chi viện cho Xa-ra-tốp, Pen-da, Cô-dơ-lốp và lật đổ ngay tức khắc chính quyền của bọn phản cách mạng.

Các đồng chí, nếu các đồng chí xét các sự kiện đó trên quan điểm tất cả những gì đã diễn ra trong lịch sử thế giới, nếu các đồng chí nhớ lại rằng nhiệm vụ của các đồng chí, nhiệm vụ chung của chúng ta, là phải giải thích cho bản thân mình và cố gắng giải thích cho quần chúng thấy rằng những tai họa hết sức to lớn đó xảy đến với chúng ta không phải ngẫu nhiên, mà, trước hết là do cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, và còn do bọn địa chủ, tư bản và bọn bóc lột kháng cự điên cuồng — nếu chúng ta nhận thức rõ như thế thì có thể cầm chắc là sự nhận thức chân chính đó, dù có khó khăn như thế nào đi nữa, sẽ ngày càng thấm sâu vào đông đảo quần chúng, và chúng ta sẽ thiết lập được kỷ luật, sẽ thắng được tình trạng vô kỷ luật ở các xưởng máy của chúng ta và giúp cho nhân dân trải qua được thời kỳ đau khổ và đặc biệt gay go gian khổ này, là thời kỳ kéo dài có thể là một tháng, hai tháng, hay vài tuần lễ từ nay đến vụ thu hoạch mới.

Các đồng chí đều biết là hiện nay tình hình ở nước Nga chúng ta đặc biệt gay go gian khổ là do có cuộc nổi loạn phản cách mạng của quân Tiệp-khắc cắt đứt chúng ta khỏi miền Xi-bi-ri, là do tình hình phiến loạn thường xuyên ở miền Nam nhân có chiến tranh. Nhưng rõ ràng là tình hình đất nước mà càng khó khăn do xảy ra nạn đói, thì những biện pháp của chúng ta nhằm đấu tranh với nạn đói đó lại càng phải tỏ ra kiên quyết và cứng rắn hơn. Biện pháp đấu tranh cơ bản là thiết lập chế độ độc quyền về lúa mì. Về

vấn đề này, tất cả các đồng chí đều thừa biết và qua kinh nghiệm, các đồng chí đều thấy quanh mình hiện tượng bọn cu-lắc, bọn nhà giàu ở đâu cũng kêu la phản đối chế độ độc quyền về lúa mì. Điều đó là dễ hiểu, bởi vì ở nơi nào mà chế độ độc quyền về lúa mì có một lúc nào đó bị bãi bỏ, như tên Xcô-rô-pát-xki đã làm ở Ki-ép, thì ở đấy người ta thấy tình hình đầu cơ phát triển với mức độ chưa từng thấy, giá một pút lúa mì tăng lên đến 200 rúp. Điều đó là dễ hiểu, bởi vì khi không có lương thực — mà thiếu nó thì không thể sống được — thì mỗi một kẻ nào có lương thực cũng đều có thể trở thành giàu có, giá cả lên cao đến mức chưa từng thấy. Rõ ràng là nỗi kinh hoàng, khiếp sợ trước nguy cơ bị chết đói là nguyên nhân khiến cho giá cả tăng lên đến mức chưa từng thấy, do đó ở Ki-ép người ta đã phải nghĩ tới việc khôi phục lại chế độ độc quyền về lúa mì. Ở nước ta từ lâu, từ hồi chưa có chính quyền của những người bôn-sê-vích, tuy nước Nga hết sức giàu lúa mì, nhưng chính phủ vẫn buộc phải nhận rõ sự cần thiết phải thiết lập chế độ độc quyền về lúa mì. Chống lại chế độ độc quyền ấy thì chỉ có những kẻ hoặc là hoàn toàn dốt nát, hoặc là trực tiếp chạy theo lợi ích của túi tiền. (V ỗ t a y.)

Nhưng các đồng chí, khi chúng ta nói đến chế độ độc quyền về lúa mì thì chúng ta phải nghĩ rằng chữ đó bao hàm những khó khăn to lớn như thế nào trong việc thực hiện chế độ ấy. Nói độc quyền về lúa mì thì dễ thôi, nhưng phải nghĩ xem điều đó có nghĩa là gì. Điều đó có nghĩa là: tất cả số lúa mì thừa đều thuộc về tay nhà nước; điều đó có nghĩa là bất kỳ một pút lúa mì nào nếu không cần thiết cho việc sản xuất của người nông dân, không cần thiết cho việc nuôi gia đình và cho gia súc của người nông dân đó, không cần thiết cho việc gieo cấy của anh ta, bất kỳ một pút lúa mì nào thừa cũng đều phải nộp vào tay nhà nước. Làm thế nào để thực hiện điều đó? Nhà nước cần quy định giá cả, cần phát hiện và thu lại từng pút lúa mì thừa. Ở

người nông dân mà ý thức đã bị người ta làm mê muội đi hàng bao nhiêu thế kỷ, ở người nông dân mà bọn địa chủ và tư bản đã bóc lột, vùi dập đến mức ngu đần và không bao giờ cho ăn uống đủ no, — ở người nông dân ấy làm sao trong mấy tuần hoặc trong mấy tháng lại có thể có được sự nhận thức về chế độ độc quyền về lúa mì; ở hàng chục triệu người trước đây chỉ toàn chịu sự áp bức và bạo lực của nhà nước, chỉ toàn chịu những hành động kẻ cướp và sự cướp bóc của bọn quan lại, bị ném vào miền nông thôn xa xôi và đẩy vào cảnh phá sản, — ở những nông dân ấy, làm sao có được sự nhận thức về chính quyền công nông, làm sao nhận thức được rằng chính quyền đã nằm trong tay dân nghèo, rằng nếu trong trường hợp có lúa mì thừa nhưng không đem nộp vào tay nhà nước mà để nằm trong tay chủ của nó thì kẻ giữ số lúa mì ấy là một tên kẻ cướp, là kẻ bóc lột, là thủ phạm gây ra nạn đói đau khổ cho công nhân các thành phố Pê-tơ-rô-grát, Mát-xcơ-va v. v.? Làm sao mà người nông dân ấy lại có được nhận thức như thế khi mà cho đến nay người nông dân ấy vẫn bị giam hãm trong cảnh dốt nát, khi mà công việc của họ ở trong làng chỉ là bán lúa mì? Sẽ không phải là điều lạ lùng nếu chúng ta đặt vấn đề sát thực tế hơn, nếu chúng ta nhìn sâu vào thực tế đó, thì chúng ta sẽ thấy tất cả tính chất khó khăn không tưởng tượng nổi của một nhiệm vụ như nhiệm vụ thực hành chế độ độc quyền về lúa mì ở một nước mà trong đó đa số nông dân bị Nga hoàng và địa chủ giam giữ trong cảnh tối tăm, ở một nước mà nông dân lần đầu tiên sau bao thế kỷ được gieo trồng trên ruộng đất của mình. (V ở tay.)

Nhưng khó khăn mà càng nhiều, và khó khăn ấy mà càng lớn khi ta xét vấn đề một cách chăm chú và sâu sắc, thì chúng ta lại càng phải nói một cách càng rõ ràng cái điều mà chúng ta vẫn luôn luôn nói, là: sự nghiệp giải phóng công nhân phải là sự nghiệp của bản thân công nhân. Chúng ta

vẫn luôn luôn nói: sự nghiệp giải phóng những người lao động khỏi ách áp bức không thể do bên ngoài đem lại được; những người lao động phải tự mình, thông qua cuộc đấu tranh của mình, thông qua phong trào của mình, sự cổ động của mình, mà học tập cách giải quyết nhiệm vụ lịch sử mới, và nhiệm vụ lịch sử mới đó càng khó khăn, càng vĩ đại, càng trọng đại, thì càng cần phải lôi cuốn nhiều người hơn, lôi cuốn hàng triệu người tham gia một cách độc lập vào việc giải quyết nhiệm vụ đó. Để bán lúa mì cho bất kỳ một thương nhân nào, cho bất kỳ một con buôn nào, thì chẳng cần có nhận thức nào hết, chẳng cần có một sự tổ chức nào cả. Để làm được công việc ấy, thì chỉ cần sống theo cách mà giai cấp tư sản đã căn dặn: chỉ cần làm một kẻ nô lệ ngoan ngoãn, cần hình dung và thừa nhận thế giới là tuyệt mỹ dưới cái dạng mà giai cấp tư sản đã tạo nên nó. Còn muốn chiến thắng tình trạng hỗn loạn đó do chủ nghĩa tư bản gây nên, muốn thực hiện được chế độ độc quyền về lúa mì, muốn cho bất kỳ một pút lúa mì thừa nào cũng phải thuộc về tay nhà nước, thì cần phải tiến hành công tác tổ chức lâu dài, khó khăn, gian khổ, không phải do những nhà tổ chức, những nhà cổ động đảm nhiệm, mà là do tự bản thân quần chúng đảm nhiệm.

Ở nông thôn Nga có những người như thế; đa số nông dân là nông dân nghèo và hết sức nghèo, họ không thể buôn bán lúa mì thừa thái hoặc dư dật và trở thành những kẻ ăn cướp nắm trong tay có thể hàng trăm pút lúa mì trong lúc những người khác bị đói. Hiện nay có tình hình là bất kỳ người nông dân nào cũng có thể tự gọi mình là nông dân lao động — một số người rất thích cái danh từ này, — nhưng nếu các đồng chí gọi là nông dân lao động những nông dân nào thu hoạch được hàng trăm pút lúa mì bằng lao động của mình và thậm chí không phải dùng đến một chút lao động làm thuê nào, nhưng hiện nay người nông dân ấy thấy rằng có thể là nếu cứ giữ lại mấy trăm pút lúa mì

ấy, thì anh ta có thể bán số lúa mì đó không phải theo giá 6 rúp một pút mà sẽ bán cho bọn đầu cơ hoặc bán cho một công nhân thành thị bị cảnh đói giày vò, dằn vặt cùng với gia đình bị đói của anh ta với giá 200 rúp một pút, — người nông dân nào giấu hàng trăm pút, găm số lúa mì đó lại để tăng giá và thậm chí được lãi 100 rúp mỗi pút, biến thành kẻ bóc lột — thì người nông dân ấy thậm chí còn tồi tệ hơn tên kẻ cướp. Trong tình hình như thế ta phải hành động như thế nào, trong cuộc đấu tranh của chúng ta có thể dựa vào ai? Chúng ta đều biết là cuộc cách mạng xô-viết và Chính quyền xô-viết khác với các cuộc cách mạng khác và khác với chính quyền khác ở chỗ cuộc cách mạng xô-viết không những đã lật đổ chính quyền của bọn địa chủ và bọn tư bản, không những phá đổ nhà nước nông nô, chuyên chế, mà ngoài ra, quần chúng còn nổi dậy chống bất kỳ bọn quan lại nào, họ lập nên nhà nước mới trong đó chính quyền phải thuộc về tay công nhân và nông dân, không những phải thuộc mà là đã thuộc về tay họ rồi. Trong nhà nước ấy không có cảnh sát và quan lại, càng không có quân đội thường trực bị nhốt trong nhiều năm vào các doanh trại, tách khỏi nhân dân và được huấn luyện để bắn vào nhân dân.

Chúng ta vũ trang công nhân và nông dân, là những người phải học quân sự. Có một vài đội rơi vào vòng cám dỗ, vào những sai phạm và tội lỗi, bởi vì không có bức Vạn lý trường thành nào ngăn cách họ với thế giới của sự áp bức, thế giới của nạn đói, trong đó những kẻ no đủ mong muốn lợi dụng sự no đủ đó để làm giàu. Vì vậy chúng ta thường thấy có hiện tượng là những đội cán bộ giác ngộ ra đi từ Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va, nhiều lúc đã bị sa đọa, biến thành những kẻ phạm tội ở địa phương. Và chúng ta thấy giai cấp tư sản võ tay và in đây các cột báo viết thuê của chúng đủ mọi lời dọa dẫm nhân dân: đẩy các ông hãy nhìn xem các đội công tác của các ông,

thật là một cảnh hết sức hỗn độn, trước kia những đội công tác của những nhà tư bản tư nhân còn khá hơn nhiều!

Xin đa tạ các ngài tư sản! Các ngài không dọa nổi chúng tôi đâu! Các ngài biết rất rõ là việc khắc phục những tai ương và các ung nhọt của thế giới tư bản không phải ngay một lúc mà làm được. Còn chúng tôi thì biết rằng việc khắc phục đó sẽ chỉ được thực hiện thông qua đấu tranh, rằng chúng tôi đưa mỗi một trường hợp đó ra không phải để la ó giận dữ, cũng không phải để ủng hộ những thủ đoạn phản cách mạng của bọn men-sê-vích và bọn dân chủ - lập hiến, mà là để giáo dục đồng đảo quần chúng nhân dân. Nếu các đội công tác của chúng ta không hoàn thành được nhiệm vụ, thì hãy tổ chức những đội công tác giác ngộ hơn, đông đảo hơn, gồm những công nhân trung thành với giai cấp mình và đông hơn gấp nhiều lần so với số những kẻ đã rơi vào vòng cám dỗ. Cần tổ chức họ lại, giáo dục họ, cần đoàn kết những người kém giác ngộ trong số quần chúng lao động bị bóc lột và bị đói để họ đứng chung quanh mỗi một công nhân giác ngộ. Cần phát động nông dân nghèo đứng lên, giáo dục họ, cần chỉ rõ cho họ thấy rằng Chính quyền xô-viết sẽ cấp và sẽ làm tất cả những gì có thể làm được để giúp họ, chỉ cốt làm sao thực hiện được chế độ độc quyền về lúa mì.

Và như vậy, khi chúng ta đã bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ này, khi Chính quyền xô-viết đặt những vấn đề đó ra một cách rõ ràng và nói: Các đồng chí công nhân, các đồng chí hãy tổ chức nhau lại, hãy tập hợp các lực lượng làm công tác lương thực, hãy đấu tranh với mọi trường hợp mà các đội công tác ấy không đáp ứng nhiệm vụ của mình, hãy tổ chức lại cho chặt chẽ hơn và sửa chữa những thiếu sót của mình, hãy đoàn kết nông dân nghèo chung quanh mình. Bọn cu-lắc biết rằng ngày tận số của chúng đang đến, khi mà địch thủ của chúng không những chỉ làm cái việc là tuyên truyền, tuyên bố những lời nói suông, mà đã đi vào

tổ chức nông dân nghèo lại. Nếu chúng ta tổ chức họ lại thì chúng ta sẽ thắng bọn cu-lắc. Bọn cu-lắc biết rằng đây là giờ phút đấu tranh quyết định nhất, cuối cùng nhất, quyết liệt nhất cho chủ nghĩa xã hội. Bề ngoài tưởng như đây là cuộc đấu tranh chỉ vì vấn đề lúa mì, nhưng thực ra đây là cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội. Nếu công nhân học tập được cách giải quyết độc lập những nhiệm vụ ấy, — cũng chẳng có ai đến giúp họ được, — nếu họ biết đoàn kết nông dân nghèo chung quanh mình thì sẽ giành được thắng lợi, sẽ có được lúa mì, sẽ phân phối lúa mì được một cách đúng đắn, thậm chí sẽ phân phối lao động được một cách đúng đắn, vì nếu phân phối lúa mì đúng đắn thì chúng ta sẽ làm chủ được tất cả các lĩnh vực lao động, tất cả các lĩnh vực công nghiệp.

Vì nhìn thấy trước cái tình hình đó mà bọn cu-lắc đã nhiều lần tìm cách mua chuộc nông dân nghèo. Chúng biết là phải bán lúa mì cho nhà nước theo giá 6 rúp, chúng bèn bán cho người nông dân hàng xóm bên cùng theo giá 3 rúp và nói với người nông dân này: “Anh có thể đem lúa mì này bán cho đám con buôn đầu cơ theo giá 40 rúp; quyền lợi của tôi và của anh giống nhau; chúng ta phải cùng nhau chống lại nhà nước ăn cướp chúng ta; người ta muốn trả 6 rúp mỗi pút, nhưng anh hãy đem bán 3 pút thì có thể kiếm được 60 rúp, còn tôi kiếm được bao nhiêu thì anh không cần biết, đấy là công việc của tôi”.

Tôi biết, chính trên miếng đất ấy mà nhiều lần đã xảy ra tình trạng nông dân đi tới xung đột quân sự, và điều đó làm cho kẻ thù của Chính quyền xô-viết hí hửng, cười mũi và dốc hết sức ra để lật đổ Chính quyền xô-viết. Nhưng chúng ta nói: sở dĩ có tình trạng ấy là vì chúng ta phải đi những đội công tác chưa giác ngộ đầy đủ, nhưng các đội công tác ấy mà càng đông thì càng thấy nhiều trường hợp — những trường hợp này xảy ra nhiều lần — nông dân nộp lúa mì mà không hề phải dùng đến vũ lực một chút

nào, bởi vì những công nhân giác ngộ chú ý rằng họ không phải là những kẻ vũ phu, sức mạnh chủ yếu của họ là ở chỗ họ đại biểu cho những người nghèo có tổ chức, giác ngộ, mà ở nông thôn thì có vô số những người tối tăm, những dân nghèo chưa giác ngộ. Nếu chúng ta biết cách đến với họ, nếu chúng ta nói với họ bằng những lời giản dị, không theo lối sách vở, giải thích có tình có lý cho họ thấy rõ rằng ở Pê-tơ-rô-grát, ở Mát-xcơ-va, ở hàng chục huyện người ta đang bị đói và bị bệnh dịch do nạn đói gây ra, hàng vạn công nhân và nông dân Nga đang đói và chết đói; rằng những kẻ giàu có giữ lúa mì lại, lợi dụng nạn đói trong nhân dân để đầu cơ, là bất công, — nếu chúng ta giải thích được điều đó, thì sẽ tổ chức được dân nghèo, sẽ thu thập được số lúa mì thừa và sẽ đạt được kết quả đó không phải bằng bạo lực mà thông qua việc tổ chức nông dân nghèo lại. Tôi được nghe nhiều bản báo cáo nói về cuộc đấu tranh chống bọn cu-lắc ở nông thôn, những báo cáo này là của các đồng chí đi về địa phương cùng với các đội công tác lương thực và làm công tác đấu tranh chống phản cách mạng. Tôi xin mạn phép dẫn ra một ví dụ đặc biệt in sâu vào trí óc tôi, vì hôm qua tôi được nghe về tình hình ở huyện Ê-lê-txơ¹⁶⁶. Tại đó, nhờ tổ chức Xô-viết đại biểu, nhờ có một số lượng đầy đủ những công nhân và nông dân nghèo giác ngộ, nên đã củng cố được chính quyền của dân nghèo. Khi các đại biểu huyện Ê-lê-txơ lần đầu tiên đến trình bản báo cáo cho tôi thì tôi không tin họ, tôi nghĩ họ đã có phần nói khoác, nhưng những đồng chí đặc phái được cử từ Mát-xcơ-va về các tỉnh khác điều tra tình hình, đã xác minh rằng chỉ có thể hoan nghênh cách tổ chức công việc của những đồng chí ở huyện Ê-lê-txơ, rằng ở Nga có những huyện trong đó Xô-viết đại biểu địa phương đã đáp ứng được nhiệm vụ, đã hoàn toàn gạt bỏ được bọn cu-lắc và bọn bóc lột ra khỏi các Xô-viết và tổ chức những người lao động lại, tổ chức dân nghèo lại.

Kẻ nào lợi dụng sự giàu có của mình để làm giàu, kẻ đó hãy cút khỏi Chính quyền xô-viết! (V ố t a y.)

Sau khi đuổi cổ bọn cu-lắc rồi, họ kéo vào thị trấn Ê-lê-txơ, một thị trấn buôn bán, ở đây họ đã thực hiện chế độ độc quyền về lúa mì mà không chờ đợi đến khi có sắc lệnh, họ nhớ rằng Xô-viết là chính quyền gần gũi với nhân dân, rằng nếu là người cách mạng, nếu là người theo chủ nghĩa xã hội và nếu quả thật là đứng về phía những người lao động, thì mỗi một người phải hành động mau lẹ và kiên quyết. Họ đã tổ chức tất cả cán bộ cùng nông dân nghèo lại và phái đi một số lượng đội công tác nhiều đến mức có thể tiến hành lục soát ở trong khắp huyện Ê-lê-txơ; khi vào lục soát họ chỉ cử những người đáng tin cậy và những cán bộ lãnh đạo có trách nhiệm của các đội; nếu là người chưa được thật tin cậy thì không cử vào lục soát vì họ biết có nhiều trường hợp bị dao động, họ biết không có gì làm ô danh Chính quyền xô-viết bằng những trường hợp các đại biểu và các đảng viên không xứng đáng của Chính quyền xô-viết có những hành động ăn cướp. Họ đã thu thập được rất nhiều lúa mì thừa, và ở cái thị trấn thương nghiệp Ê-lê-txơ đó, không còn một hộ nào mà ở đó giai cấp tư sản có thể kiếm chác được thông qua việc đầu cơ.

Dĩ nhiên, tôi hiểu rằng thực hiện điều đó ở một thị trấn nhỏ bé thì dễ hơn nhiều so với ở một thành phố như Mát-xcơ-va; song cũng không nên quên rằng ở bất kỳ một huyện lỵ nào cũng không thể có được một lực lượng vô sản như ở Mát-xcơ-va.

Ở Tam-bốp, cách đây không lâu, bọn phản cách mạng đã thắng trong vài giờ; chúng thậm chí đã xuất bản được một số báo sặc mùi men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, số báo này đã kêu gọi triệu tập Quốc hội lập hiến, kêu gọi lật đổ Chính quyền xô-viết và nói rằng thắng lợi của chính quyền mới là rất vững chắc, cho tới khi Hồng quân và nông dân ở huyện kéo đến và trong

có một ngày đã đuổi cổ được cái chính quyền mới, “vững chắc” ấy, cái chính quyền gọi là dựa vào Quốc hội lập hiến. (V ố t a y.)

Tình hình ở các huyện khác trong tỉnh Tam-bốp, một tỉnh rất rộng, cũng thế. Những huyện ở phía Bắc của tỉnh ấy tiếp giáp với vùng phi nông nghiệp, còn những huyện phía Nam thì hết sức phì nhiêu, ở đây được mùa rất lớn. Ở đây có nhiều nông dân có lúa mì thừa, và ở đây cần phải biết xử lý một cách đặc biệt kiên quyết, phải có một ý thức đặc biệt vững vàng và rõ rệt thì mới dựa được vào nông dân nghèo và thắng bọn cu-lắc. Ở đây bọn cu-lắc có thái độ thù địch với mọi chính quyền công nông, ở đây phải trông đợi vào sự chi viện của công nhân Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va, những công nhân này, với vũ khí là tính tổ chức, lần nào cũng đều đuổi cổ được bọn cu-lắc ra khỏi các Xô-viết, tổ chức được dân nghèo và cùng với nông dân địa phương thu được kinh nghiệm đấu tranh cho chế độ độc quyền nhà nước về lúa mì, kinh nghiệm tổ chức bản nông và nhân dân lao động thành thị, chính cái tổ chức sẽ làm cho chúng ta thu được thắng lợi hoàn toàn và cuối cùng. Và ở đây tôi đã mạn phép thông qua các ví dụ đó trình bày cho các đồng chí thấy tình hình lương thực như thế nào, bởi vì tôi thấy rằng xét theo quan điểm của nhân dân lao động, theo quan điểm chống cu-lắc, thì đối với chúng ta, đối với công nhân, đối với giai cấp vô sản giác ngộ, việc đánh giá cuộc đấu tranh giành lúa mì quan trọng không phải ở những con số tính toán riêng lẻ, như tính xem có thể thu được bao nhiêu triệu pút lúa mì. Công việc này, tôi phải dành cho những cán bộ chuyên về công tác lương thực; tôi phải nói rằng, nếu thu được số lúa mì thừa ở những tỉnh tiếp giáp với vùng Mát-xcơ-va phi nông nghiệp và ở miền Xi-bi-ri nhiều lúa thì thậm chí trong thời gian vài tuần gay go này từ nay tới vụ mùa mới, chúng ta cũng có đủ lúa mì để cứu các tỉnh phi nông nghiệp bị đói thoát

khỏi cảnh chết đói. Muốn vậy, cần tổ chức những công nhân tiên tiến và giác ngộ lại với số lượng đông hơn nữa. Đây là bài học cơ bản của tất cả những cuộc cách mạng trước đây, đây cũng là bài học cơ bản của cuộc cách mạng của chúng ta. Tổ chức mà càng to lớn, càng rộng rãi, công nhân ở nhà máy và công xưởng mà càng hiểu rõ rằng sức mạnh chỉ có thể là ở sự tổ chức của họ và của nông dân nghèo, thì sự nghiệp đấu tranh với nạn đói, đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội sẽ lại càng chắc chắn vì, tôi xin nhắc lại, nhiệm vụ của chúng ta không phải là ở chỗ nghĩ ra một chính quyền mới, mà là phát động từng đại biểu dân nghèo ở vùng nông thôn hẻo lánh, giáo dục họ, tổ chức họ lại để họ hành động độc lập. Đối với một vài công nhân thành thị giác ngộ, như công nhân Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va, thậm chí có phải giải thích cho nông dân ở vùng nông thôn hẻo lánh rằng giữ lúa mì lại để đầu cơ lúa mì, biến lúa mì thành nguyên liệu nấu rượu lậu là bất chính khi hàng chục vạn người sắp bị chết đói ở Mát-xcơ-va, — thì đó không phải là một điều khó. Muốn đạt được như thế thì công nhân Pê-tơ-rô-grát, công nhân Mát-xcơ-va và nhất là các đồng chí, những đại biểu của các uỷ ban công xưởng - nhà máy, những người đại biểu cho các nghề hết sức khác nhau, cho các công xưởng và nhà máy, các đồng chí chỉ cần thấm nhuần kỹ và nhận rõ một điều rằng, sẽ không có ai đến giúp các đồng chí, rằng những kẻ ở giai cấp khác đến với các đồng chí thì không phải là những trợ thủ mà là những kẻ thù, rằng Chính quyền xô-viết không có tầng lớp trí thức trung thành phục vụ nó. Giới trí thức đem kinh nghiệm và tri thức của mình — thành tựu cao nhất của con người — phục vụ bọn bóc lột và lợi dụng mọi điều kiện để cản trở sự thắng lợi của chúng ta đối với bọn bóc lột; họ sẽ có thể làm cho hàng chục vạn người bị chết đói, chứ họ không thể đánh bại sự kháng cự của nhân dân lao động được. Chúng ta không có giai cấp nào khác ngoài cái giai cấp đã cùng chúng

ta làm cách mạng thành công và sẽ cùng chúng ta vượt qua những khó khăn to lớn nhất đang đứng trước chúng ta, vượt qua giai đoạn gay go gian khổ nhất: đó là giai cấp vô sản công xưởng, nhà máy, giai cấp vô sản thành thị và nông thôn, họ hiểu nhau và họ sẽ thắng được mọi kẻ thù ở thành thị cũng như ở nông thôn là bọn cu-lắc và bọn nhà giàu.

Nhưng muốn được điều đó, cần phải nhớ rằng công nhân thường hay quên luận điểm cơ bản của cách mạng xã hội chủ nghĩa: để làm cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, để tiến hành cuộc cách mạng đó, để cứu nhân dân thoát khỏi cảnh bị áp bức, thì không cần phải tiêu diệt ngay lập tức các giai cấp, mà điều cần làm là những công nhân giác ngộ nhất và có tổ chức nhất phải giành chính quyền về tay mình. Công nhân phải trở thành giai cấp thống trị trong nước. Đó là cái chân lý mà đa số các đồng chí đã đọc thấy ngay ở trong bản "Tuyên ngôn Cộng sản" của Mác và Ăng-ghe-n, một văn kiện đã được viết cách đây hơn bảy mươi năm, đã được truyền đi khắp các nước và được dịch ra tất cả các thứ tiếng. Ở đâu người ta cũng thấy chân lý sau đây: muốn chiến thắng bọn tư bản thì trong thời kỳ đấu tranh chống bóc lột, trong khi tình hình còn tăm tối, trong khi người ta còn chưa tin vào trật tự mới, thì công nhân có tổ chức của các công xưởng - nhà máy ở thành thị phải là giai cấp thống trị. Khi các đồng chí họp nhau lại trong các uỷ ban công xưởng - nhà máy để giải quyết công việc của mình thì các đồng chí cần nhớ rằng cách mạng sẽ không giữ nổi một thành quả nào của mình nếu trong các uỷ ban công xưởng - nhà máy các đồng chí chỉ chú trọng đến các vấn đề kỹ thuật hay đến những lợi ích thuần túy tài chính của công nhân. Trước đây, công nhân và các giai cấp bị áp bức nhiều lần đã giành được chính quyền về tay mình, nhưng chưa khi nào họ giữ được chính quyền. Muốn giữ được chính quyền, công nhân không những phải có năng

lực đứng lên tiến hành cuộc đấu tranh anh dũng và lật đổ ách bóc lột, mà còn phải có năng lực tổ chức, có kỷ luật, kiên định, có năng lực xét đoán trong khi tất cả ở chung quanh đều ngả nghiêng dao động, khi bị tấn công, khi có những lời đồn đại phi lý liên miên không ngớt, — trong tình hình ấy, chính các ủy ban công xưởng - nhà máy, là những cơ quan liên hệ mật thiết về mọi mặt với hàng triệu quần chúng đông đảo, phải gánh lấy một nhiệm vụ nhà nước hết sức to lớn là trước hết phải trở thành cơ quan quản lý đời sống trong nước. Vấn đề chính trị cơ bản của Chính quyền xô-viết là vấn đề đảm bảo phân phối lúa mì một cách đúng đắn. Nếu như ở Ê-lê-tơ người ta đã chặn tay được giai cấp tư sản địa phương, thì ở Mát-xcơ-va việc đó sẽ khó làm hơn, nhưng ở đây tổ chức lại to lớn hơn rất nhiều, và ở đây các đồng chí có thể dễ dàng tìm được hàng vạn người trung thực mà các đảng bộ, các công đoàn của các đồng chí sẽ cung cấp và có thể đảm bảo, những người ấy sẽ có thể lãnh đạo các đội công tác và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc những đội ấy vẫn là những người có lập trường tư tưởng, trung thành, một mặt, bất chấp mọi khó khăn, bất chấp mọi sự căm dỗ, và mặt khác, bất chấp những sự hành hạ của nạn đói. Ngoài giai cấp vô sản công xưởng - nhà máy ở thành thị ra, không có giai cấp nào khác hiện nay có thể đảm đương được công việc đó, có thể lãnh đạo được nhân dân là kẻ thường rơi vào tâm trạng tuyệt vọng. Những ủy ban công xưởng - nhà máy của các đồng chí không nên chỉ đơn thuần là những ủy ban nhà máy nữa, mà phải trở thành những tổ chức chính trị cơ sở chủ yếu của giai cấp thống trị. (Võ tay.) Tính tổ chức của các đồng chí, sự đoàn kết nhất trí và nghị lực của các đồng chí sẽ là nhân tố quyết định khiến chúng ta sẽ vượt qua được thời kỳ quá độ gian khổ với một sự kiên cường mà Chính quyền xô-viết cần phải thể hiện. Các đồng chí hãy tự mình bắt tay vào việc, bắt tay làm từ mọi phía,

hàng ngày hãy vạch trần những hiện tượng lạm dụng, hãy lấy kinh nghiệm của bản thân mà uốn nắn mọi sai lầm đã mắc phải; mà hiện giờ sai lầm thì rất nhiều, bởi vì giai cấp công nhân chưa có kinh nghiệm, nhưng điều quan trọng là làm sao để nó tự mình bắt tay vào việc, tự mình sửa chữa các sai lầm. Nếu chúng ta sẽ hành động như thế, nếu mỗi ủy ban công xưởng - nhà máy đều hiểu rằng nó là một cơ quan lãnh đạo của cuộc cách mạng vĩ đại nhất trên thế giới, thì chúng ta sẽ giành được chủ nghĩa xã hội cho toàn thế giới! (Võ tay chuyể n thành hoan hô vang dội.)

2

**DIỄN VĂN KẾT THÚC
CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO
VỀ TÌNH HÌNH HIỆN TẠI
NGÀY 28 THÁNG SÁU**

Các đồng chí, tôi xin phép trước hết nói về một số luận điểm phản đối tôi do Pa-đê-rin, một báo cáo viên cùng vấn đề với tôi đưa ra. Qua biên bản tốc ký, tôi đọc thấy những lời của Pa-đê-rin: “Chúng ta phải làm tất cả những gì có thể làm được để giai cấp vô sản Anh và Đức trước tiên có điều kiện đứng lên chống lại bọn áp bức họ; mà muốn thế thì phải làm gì? Há chúng ta lại phải giúp cho bọn áp bức đó? Bằng cách gây ra sự hằn thù trong nội bộ chúng ta, bằng cách gây ra sự tàn phá và làm suy yếu đất nước, chúng ta hết sức củng cố trận địa của bọn đế quốc Anh, Pháp, Đức, bọn này cuối cùng sẽ liên kết nhau lại để bóp chết giai cấp công nhân Nga”. Đó là những nghị luận chứng tỏ rằng trong cuộc đấu tranh của mình và trong lập trường của mình chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, những người men-sê-vích bao giờ cũng tỏ ra hết sức không kiên quyết, bởi vì điều nghị luận mà tôi vừa đọc lên chỉ có thể thốt ra ở cửa miệng những con người tự xưng là phái vệ quốc và hoàn toàn đứng trên lập trường của chủ nghĩa đế quốc (vô tay), họ biện hộ cho cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa bằng cách lập lại những luận điệu tư sản cho rằng trong cuộc chiến tranh này, công nhân bảo vệ tổ quốc của mình. Thật vậy, nếu đứng trên quan điểm đó mà cho rằng công nhân không được gây ra sự tàn phá và làm suy yếu nước mình trong cuộc chiến tranh này, thì như vậy có nghĩa là

kêu gọi công nhân bảo vệ tổ quốc trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, nhưng các đồng chí đều biết rằng chính phủ bên-sê-vích đã làm gì rồi, chính phủ đó coi nghĩa vụ số một của mình là công bố, vạch trần, công khai lên án những hiệp ước bí mật. Các đồng chí đều biết rằng do có những hiệp ước bí mật mà các nước đồng minh đã tiến hành chiến tranh; rằng chính phủ Kê-ren-xki — cái chính phủ đã tồn tại nhờ vào sự ủng hộ và giúp đỡ của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu — không những không hủy bỏ các hiệp ước bí mật, mà thậm chí đã không công bố những hiệp ước đó; rằng nhân dân Nga đã tiến hành chiến tranh vì những bản hiệp ước bí mật trong đó có hứa với bọn địa chủ và tư bản Nga là trong trường hợp thắng lợi, bọn chúng sẽ chiếm Côn-xtan-ti-nô-pôn, các eo biển, tỉnh Lơ-vốp, xứ Ga-li-xi-a và Ác-mê-ni-a. Như thế, nếu chúng ta đứng trên quan điểm của giai cấp công nhân, nếu chúng ta chống chiến tranh, thì làm sao chúng ta lại có thể chịu để yên những hiệp ước bí mật ấy. Chừng nào chúng ta để yên những hiệp ước bí mật đó tồn tại, chừng nào chúng ta để yên chính quyền tư sản ở trong nước, thì chừng ấy chúng ta còn làm cho công nhân Đức giữ những định kiến sô-vanh cho rằng ở nước Nga không có công nhân giác ngộ, rằng toàn bộ nước Nga đi theo chủ nghĩa đế quốc, rằng nước Nga tiến hành chiến tranh vì mục đích ăn cướp nước Áo và nước Thổ-nhĩ-kỳ. Trái lại, để làm suy yếu bọn đế quốc Đức, để cho công nhân Đức lia bỏ chúng, chính phủ công nông chúng ta đã làm tất cả những cái mà không một chính phủ nào trên thế giới có thể làm nổi, bởi vì khi những hiệp ước bí mật này được công bố và bị vạch trần trước toàn thế giới, thì thậm chí những phần tử sô-vanh Đức, thậm chí phái vệ quốc ở Đức, thậm chí những công nhân đi theo chính phủ nước họ cũng phải thừa nhận, trong tờ báo “Tiến lên”, là cơ quan trung ương của họ, rằng đó là hành động của chính phủ xã hội chủ nghĩa, là hành động

thật sự cách mạng¹⁶⁷. Họ buộc phải thừa nhận điều đó, bởi vì trong tất cả các chính phủ đế quốc chủ nghĩa tham chiến, không một chính phủ nào làm như thế, và chỉ có một chính phủ chúng ta là đã xé bỏ các hiệp ước bí mật.

Dĩ nhiên, dù có bị u mê, dốt nát như thế nào đi nữa, dù có bị bọn đế quốc mua chuộc như thế nào đi nữa, nhưng trong thâm tâm mỗi một công nhân Đức đều có sự suy nghĩ sau đây: lẽ nào chính phủ nước ta lại không có những hiệp ước bí mật? (Có tiếng nói: "Xin hãy nói cho chúng tôi nghe về Hạm đội Hắc hải!") Được, tôi sẽ nói, tuy vấn đề này không liên quan đến đề tài tôi nói. Mỗi một công nhân Đức đều nảy ra ý nghĩ: nếu công nhân Nga đã đi đến chỗ xé bỏ các hiệp ước bí mật, thì lẽ nào chính phủ Đức lại không có những hiệp ước bí mật? Khi sự việc dẫn đến hiệp ước Brét thì đồng chí Tô-rốt-xki đã đưa ra những lời vạch trần trước toàn thế giới, và phải chăng chính sách ấy đã không dẫn tới chỗ là: ở một nước thù địch, tham gia cuộc chiến tranh đế quốc kinh khủng với các chính phủ khác, phải chăng chính sách của chúng ta đã không gây ra, không phải là sự phẫn nộ, mà là sự ủng hộ của quần chúng nhân dân? Chính phủ duy nhất làm như vậy là chính phủ ta. Cuộc cách mạng ở nước ta đã đạt tới chỗ là trong thời gian chiến tranh, ở một nước thù địch đã xuất hiện một phong trào cách mạng to lớn, phát sinh chỉ vì chúng ta đã xé bỏ các hiệp ước bí mật và đã tuyên bố: chúng tôi sẽ không dùng bước trước bất kỳ sự nguy hiểm nào. Nếu chúng ta hiểu, nếu chúng ta nói — không những bằng lời nói, mà còn bằng việc làm — rằng chỉ có cuộc cách mạng quốc tế mới cứu khỏi cuộc chiến tranh quốc tế, khỏi cuộc chém giết do bọn đế quốc gây ra giữa các dân tộc, — nếu chúng ta nói như vậy thì trong cuộc cách mạng của chúng ta, chúng ta phải tiến đến mục tiêu đó bất chấp mọi khó khăn, gian nguy. Và khi chúng ta bước vào con đường đó thì lần đầu tiên trên thế giới, trong khi còn chiến tranh, ở một nước đế

quốc chủ nghĩa nhất, một nước có kỷ luật nhất là nước Đức, đã bùng cháy lên một cuộc bãi công của đông đảo quần chúng vào tháng Giêng. Dĩ nhiên, có những kẻ cho rằng cách mạng có thể được đề ra ở nước khác theo đơn đặt hàng, theo sự thỏa thuận. Những người này hoặc là những kẻ điên rồ, hoặc là những bọn khiêu khích. Trong 12 năm gần đây, chúng ta đã trải qua hai cuộc cách mạng. Chúng ta biết rằng, không thể làm hai cuộc cách mạng đó theo đơn đặt hàng, cũng như không thể làm theo sự thỏa thuận; những cuộc cách mạng ấy nảy sinh ra khi mà hàng chục triệu người đã đi đến kết luận là không thể tiếp tục sống như trước được. Chúng ta biết rằng hai cuộc cách mạng đã sinh ra trong năm 1905 và 1917 với những khó khăn như thế nào, và chúng ta đã không bao giờ hy vọng rằng ngay một lúc, chỉ đơn thuần bằng một lời kêu gọi, cách mạng sẽ nổ ra ở các nước khác; song chúng ta cho rằng nếu cách mạng bắt đầu phát triển ở Đức và Áo thì đó là công lao to lớn của Cách mạng tháng Mười Nga. (Võ tay.) Hôm nay chúng ta thấy các báo của chúng ta đưa tin cho biết rằng ở Viên — nơi mà khẩu phần bánh mì còn ít hơn ở nước ta, nơi mà tình hình không thể cứu vãn được bằng việc cướp bóc xứ U-cra-i-na, nơi mà dân chúng nói rằng chưa bao giờ họ gặp một nạn đói kinh khủng như vậy — đã xuất hiện Xô-viết đại biểu công nhân. Ở Viên lại nổ ra những cuộc tổng bãi công.

Cho nên chúng ta tự nhủ: đây là bước thứ hai, đây là sự chứng thực lần thứ hai cho người ta thấy rằng công nhân Nga đã xé bỏ các hiệp ước bí mật do bọn đế quốc ký kết, đã đánh đuổi giai cấp tư sản nước mình, như thế là họ đã dùng những biện pháp triệt để của những người công nhân quốc tế chủ nghĩa có tinh thần giác ngộ, họ đã giúp cho sự phát triển cách mạng ở Đức và ở Áo, và chưa hề có một cuộc cách mạng nào trên thế giới lại giúp được như thế cho cách mạng ở một nước thù địch, ở trong tình

trạng chiến tranh, trong tình trạng hết sức điên cuồng giận dữ.

Tiên đoán ngày cách mạng nổ ra, hứa hẹn rằng ngày mai cách mạng sẽ đến, như thế có nghĩa là lừa dối các đồng chí. Các đồng chí hẳn còn nhớ, nhất là những đồng chí nào đã trải qua hai cuộc cách mạng Nga, có ai trong các đồng chí dám cam đoan, vào tháng Mười một 1904, rằng sau đó hai tháng mười vạn công nhân Pê-tơ-rô-grát sẽ tiến về cung điện Mùa đông và mở đầu cuộc cách mạng vĩ đại?

Các đồng chí hãy nhớ lại xem, vào tháng Chạp 1916 làm sao chúng ta có thể cam đoan rằng sau đó hai tháng chế độ quân chủ của Nga hoàng sẽ bị lật đổ trong vài ngày. Ở nước chúng ta, nơi trải qua hai cuộc cách mạng, chúng ta biết và thấy rằng không thể tiên đoán tiến trình của cách mạng và không thể gây nên cuộc cách mạng được. Chỉ có thể tiến hành công tác có lợi cho cách mạng mà thôi. Nếu tiến hành công tác với tinh thần triệt để, hy sinh quên mình, nếu công tác ấy gắn liền với lợi ích của quần chúng bị áp bức là những người chiếm đa số trong dân cư thì cách mạng sẽ đến, nhưng không thể nói trước được rằng cách mạng sẽ xảy ra ở đâu, như thế nào, vào lúc nào, nhân cơ hội nào. Vì thế vô luận thế nào chúng ta cũng không thể tự cho phép chúng ta lừa dối quần chúng và nói: ngày mai công nhân Đức sẽ giúp chúng ta, ngày kia họ sẽ đánh đổ hoàng đế nước họ. Không thể nói như thế được.

Tình hình của ta lại càng khó khăn hơn do chỗ cách mạng Nga đi trước những cuộc cách mạng khác, nhưng chúng ta không cô độc, điều này đã được chứng thực qua những tin tức bay đến hầu như hàng ngày và cho ta thấy rằng tất cả những người dân chủ - xã hội Đức ưu tú đều ủng hộ những người bôn-sê-vích, rằng trên báo chí Đức công khai những người bôn-sê-vích được sự ủng hộ của Cla-ra Txét-kin, sau nữa là Phran-tơ Mê-rinh, người mà hiện nay trong nhiều bài báo đang chứng minh cho công

nhân Đức thấy là chỉ có những người bôn-sê-vích mới hiểu đúng đắn chủ nghĩa xã hội; rằng vừa rồi tại Nghị viện Vuyéc-tem-béc, một nghị viên dân chủ - xã hội là ông Hô-sca đã tuyên bố rõ là ông thấy chỉ có những người bôn-sê-vích là nêu gương về tính triệt để và về chính sách cách mạng đúng đắn. Các đồng chí có nghĩ rằng những lời tuyên bố như thế sẽ không được sự hưởng ứng của hàng chục, hàng trăm, hàng nghìn công nhân Đức rõ ràng sẽ ủng hộ họ chăng? Một khi ở Đức và ở Áo đã thành lập các Xô-viết đại biểu công nhân và xảy ra cuộc bãi công quần chúng lần thứ hai, thì chúng ta phải nói rằng – nói như thế không có chút gì là khuếch đại và hoàn toàn không phải là tự mãn – như thế là cách mạng đã đến. Chúng ta tự nhủ một cách hoàn toàn chính xác: chính sách của chúng ta là đúng và con đường chúng ta đi là đúng, chúng ta đã giúp cho công nhân Áo và Đức để họ nhận rõ rằng bản thân họ không phải là kẻ thù bóp chết công nhân Nga vì lợi ích của hoàng đế, vì lợi ích của bọn tư bản Đức; chúng ta đã giúp họ nhận rõ rằng họ là anh em của công nhân Nga là những người cũng tiến hành công tác cách mạng như họ. (V ỗ t a y.)

Tôi còn muốn nêu lên một đoạn trong bài diễn văn của Pa-đê-rin, đoạn diễn văn đó, theo tôi, lại càng đáng được chú ý vì nó phần nào có trùng với ý nghĩ của diễn giả trước¹⁶⁸. Đoạn diễn văn đó là như thế này: “Chúng ta thấy, hiện nay trong nội bộ giai cấp công nhân đang diễn ra cuộc nội chiến. Làm sao chúng ta có thể để như vậy được?”. Các đồng chí thấy đấy, người ta gọi nội chiến là cuộc chiến tranh trong nội bộ giai cấp công nhân, hoặc còn gọi là cuộc chiến tranh với nông dân, như diễn giả trước đã gọi như vậy. Nhưng chúng ta thừa biết rằng cả hai ý kiến đó đều không đúng sự thật. Ở Nga, cuộc nội chiến là cuộc chiến tranh của công nhân và nông dân nghèo chống lại địa chủ và tư bản, cuộc chiến tranh này kéo dài, lâu chấm dứt

vì hồi tháng Mười và tháng Mười một, bọn địa chủ và tư bản Nga đã bị thất bại với những tổn thất tương đối nhỏ, thất bại do cuộc nổi dậy của quần chúng nhân dân khi bọn này thấy rõ ngay rằng nhân dân không thể ủng hộ chúng, khi tình hình đã dẫn đến chỗ là thậm chí ở vùng sông Đôn, nơi có nhiều dân Cô-dắc giàu có nhất, sống bằng cách bóc lột lao động của người khác, nơi người ta đặt nhiều hy vọng nhất vào thế lực phản cách mạng, — thậm chí ở đấy, tên Bô-ga-ép-xki, kẻ lãnh đạo cuộc nổi loạn phản cách mạng, cũng buộc phải thừa nhận và đã công khai thừa nhận: “Sự nghiệp của chúng ta bị thất bại vì thậm chí ở đất chúng ta, đại đa số dân chúng đã ủng hộ những người bôn-sê-vích”. (V ã t a y .)

Tình hình là như thế, bọn địa chủ và tư bản hồi tháng Mười và tháng Mười một đã thua trong cái trò chơi của mình, cái trò chơi phản cách mạng của mình, là như thế đấy.

Đó là kết quả cuộc phiêu lưu của chúng khi chúng định thành lập quân bạch vệ gồm bọn học sinh - sĩ quan, sĩ quan và con cháu bọn địa chủ và tư bản để chống cuộc cách mạng của công nông. Còn hiện nay phải chăng các đồng chí không thấy — xin đọc các báo ra ngày hôm nay — rằng cuộc phiêu lưu của quân Tiệp-khắc đang được nuôi dưỡng bằng tiền bạc của bọn tư bản Anh - Pháp¹⁶⁹, bọn này đã mua chuộc quân đội để kéo chúng ta vào một cuộc chiến tranh mới? Phải chăng các đồng chí không thấy báo chí đăng tin quân Tiệp-khắc đã tuyên bố ở Xa-ma-ra như sau: chúng tôi sẽ hợp nhất với Đu-tốp, Xê-mê-nốp và buộc công nhân Nga và nhân dân Nga cùng với Anh và Pháp đánh nhau một lần nữa với Đức, chúng tôi sẽ khôi phục lại chính những hiệp ước bí mật ấy và sẽ đẩy các người vào cuộc chiến tranh để quốc có thể kéo dài bốn năm nữa, trong sự liên minh với giai cấp tư sản. Đáng lẽ như thế thì hiện nay chúng ta đang tiến hành cuộc chiến tranh chống giai cấp tư sản nước

mình và giai cấp tư sản các nước khác, và chỉ có việc chúng ta tiến hành cuộc chiến tranh ấy cũng đủ để chúng ta tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ của công nhân các nước khác. Nếu công nhân ở một nước tham chiến thấy rằng ở một nước tham chiến khác có sự liên minh chặt chẽ giữa công nhân và giai cấp tư sản thì điều đó sẽ chia rẽ công nhân theo dân tộc, làm cho họ liên kết với giai cấp tư sản nước họ; đó là tai họa hết sức lớn, là sự phá sản của cách mạng xã hội chủ nghĩa, là sự phá sản và tiêu vong của toàn thể Quốc tế. (V ã t a y .)

Năm 1914, Quốc tế tiêu vong vì công nhân tất cả các nước đã liên kết với giai cấp tư sản nước mình và chia rẽ với nhau, nhưng hiện nay sự chia rẽ ấy đang chấm dứt. Có thể, cách đây không lâu các đồng chí đã đọc báo biết tin là ở Anh có một nhân vật tên là Ma-clin, một giáo viên nhân dân xứ Xcốt-len và là cán bộ công đoàn lần thứ hai đã bị bỏ tù 5 năm, lần đầu ông bị tù 1 ½ năm vì đã vạch trần cuộc chiến tranh và nói về tội lỗi của chủ nghĩa đế quốc Anh. Khi ông này được thả thì ở Anh đã có đại biểu của Chính phủ xô-viết là đồng chí Lít-vi-nốp. Đồng chí ấy đã cử Ma-clin làm lãnh sự, làm đại diện nước Cộng hòa liên bang xô-viết Nga ở Anh, và công nhân Xcốt-len đã hết sức vui mừng trước việc làm đó. Chính phủ Anh lần thứ hai mở đợt tầm nã Ma-clin không những với tính cách là một giáo viên nhân dân xứ Xcốt-len mà còn với tư cách là lãnh sự của nước Cộng hòa liên bang Xô-viết. Ma-clin bị ngồi tù vì ông đã công khai hành động như một đại diện của chính phủ ta, mà chúng ta thì chưa khi nào được thấy con người ấy, ông ấy chưa hề là đảng viên đảng ta, ông ấy là lãnh tụ kính yêu của công nhân Xcốt-len, cho nên chúng ta liên kết với ông ấy, công nhân Nga và công nhân Xcốt-len đã liên kết lại với nhau để chống chính phủ Anh, mặc dù chính phủ Anh mua chuộc quân Tiệp-khắc và thực hiện chính sách điên cuồng lôi kéo nước

Cộng hòa Nga vào cuộc chiến tranh. Đây là những chứng cứ nói lên rằng ở tất cả các nước, bất luận tình hình các nước ấy như thế nào trong chiến tranh, cả ở nước Đức là nước đang tiến hành chiến tranh chống chúng ta, cả ở nước Anh là nước đang muốn kéo Bát-đa về phía mình, bóp chết hẳn nước Thổ-nhĩ-kỳ, — công nhân đều liên kết với những người bôn-sê-vích Nga, với cách mạng bôn-sê-vích Nga. Ở hội nghị này, khi diễn giả mà tôi vừa viện dẫn, phát biểu rằng cuộc nội chiến là do tự bản thân công nông tiến hành trong nội bộ hàng ngũ công nông thì chúng ta thừa biết điều đó không đúng sự thật. Giai cấp công nhân, là một việc, còn những tập đoàn nhỏ, những tầng lớp nhỏ trong giai cấp công nhân lại là một việc khác. Gần nửa thế kỷ, từ 1871 đến 1914, giai cấp công nhân Đức đã từng là kiểu mẫu đối với toàn thế giới về mặt tổ chức xã hội chủ nghĩa. Chúng ta biết rằng giai cấp công nhân Đức có một đảng đông một triệu người và đã lập nên công đoàn gồm hai, ba, bốn triệu đoàn viên, thế mà trong thời gian nửa thế kỷ ấy, vẫn còn hàng chục vạn công nhân Đức gia nhập liên đoàn của bọn tăng lữ thầy tu và hăng hái bảo vệ bọn cha cố, bảo vệ giáo hội, bảo vệ hoàng đế nước mình. Vậy ai là người thật sự đại diện cho giai cấp công nhân: Đảng dân chủ - xã hội Đức to lớn và các công đoàn Đức, hay là vài chục vạn công nhân đi theo bọn tăng lữ? Giai cấp công nhân, tập hợp đại đa số những công nhân giác ngộ, tiên tiến, biết suy nghĩ, là một việc, còn một công xưởng, một nhà máy, một địa phương nào đó, vài nhóm công nhân nào đó vẫn tiếp tục đi theo giai cấp tư sản, lại là một việc khác.

Tuyệt đại đa số trong giai cấp công nhân Nga, nghĩa là 99%, đứng về phía Chính quyền xô-viết, — điều này, các đồng chí thấy rõ qua tất cả các cuộc bầu cử vào các Xô-viết, vào các ủy ban công xưởng - nhà máy, qua các hội nghị đại biểu (v ò t a y), — vì họ biết rằng Chính quyền xô-viết tiến hành chiến tranh chống giai cấp tư sản, chống

bọn cu-lắc, chứ không phải chống nông dân và công nhân. Điều đó rất khác với một nhóm công nhân ít ỏi vẫn tiếp tục bị lệ thuộc một cách nô lệ vào giai cấp tư sản. Chúng ta tiến hành chiến tranh không phải với những công nhân ấy, mà với giai cấp tư sản, và như thế lại càng tệ hại hơn cho những nhóm ít ỏi cho tới nay vẫn còn liên minh với giai cấp tư sản. (V ò t a y.)

Ở đây có một câu hỏi ghi trên giấy gửi cho tôi; câu hỏi ấy như thế này: “Tại sao cho tới nay các tờ báo phản cách mạng vẫn còn được xuất bản?”. Một trong số những nguyên nhân là trong số công nhân ngành ấn loát cũng có những phần tử bị giai cấp tư sản mua chuộc¹⁷⁰. (C ó t i ế n g ô n, l a ó: “Không đúng”). Các đồng chí có thể kêu la bao nhiêu cũng được, nhưng các đồng chí sẽ không thể cản trở tôi nói lên cái sự thật mà tất cả công nhân đều biết, cái sự thật mà tôi vừa mới bắt đầu giải thích. Khi người công nhân coi trọng tiền lương của cá nhân họ do báo chí tư sản trả, khi người công nhân đó nói: “tôi muốn giữ mức lương cao mà bản thân tôi lĩnh được do chỗ tôi giúp giai cấp tư sản bán thuốc độc, đầu độc nhân dân”, thì tôi bảo: những công nhân này dù thế nào cũng đã bị giai cấp tư sản mua chuộc (v ò t a y), không phải hiểu theo ý nghĩa là một người nào đó trong số họ, một cá nhân riêng lẻ nào đó bị mua chuộc. Tôi muốn nói không phải theo ý nghĩa ấy mà theo ý nghĩa tất cả các nhà mác-xít vẫn thường hiểu khi chống những công nhân Anh liên minh với bọn tư bản nước họ. Tất cả các đồng chí đều đã đọc các sách báo công đoàn, các đồng chí cũng biết một ví dụ khác cho ta thấy ở Anh có các công đoàn không phải chỉ của công nhân mà ở đấy còn tổ chức các hội liên hiệp giữa công nhân của một ngành với bọn tư bản cùng ngành đó để nâng giá, để bóc lột tất cả những người khác. Tất cả những người mác-xít, tất cả những người xã hội chủ nghĩa ở tất cả các nước đều đặc biệt lưu ý những thí dụ như thế,

và kể từ Mác và Ăng-ghe-n, họ đã nói về những công nhân do không tự giác và vì những lợi ích thường hội mà bị giai cấp tư sản mua chuộc. Những công nhân ấy đem bán rẻ quyền trưởng tộc¹⁾ của mình, quyền làm cách mạng xã hội chủ nghĩa, bán bằng cách liên kết với bọn tư bản nước mình chống lại đại đa số công nhân và các tầng lớp lao động bị áp bức ở bản thân nước mình, chống lại giai cấp mình. Ở nước ta cũng như thế. Ở nước ta có một số nhóm công nhân vẫn nói: chúng tôi chẳng cần phải biết rằng những thứ mà chúng tôi in ra là thuốc phiện, là thuốc độc chứa đựng sự dối trá và khiêu khích. Miễn là tôi sẽ nhận được khoản tiền công cao của tôi, còn thì mặc xác những kẻ khác. Chúng ta sẽ lên tiếng vạch trần những công nhân như thế; trong tất cả các sách báo của chúng ta, chúng ta luôn luôn nói với những công nhân ấy và nói thẳng ra rằng: những công nhân ấy xa rời giai cấp công nhân và chạy sang phía giai cấp tư sản. (Vở tay.)

Thưa các đồng chí! Bây giờ tôi chuyển qua xem xét những vấn đề mà người ta viết giấy hỏi tôi, nhưng trước hết, để khỏi quên, tôi sẽ trả lời câu hỏi về Hạm đội Hắc-hải¹⁷¹, câu hỏi này được nêu ra hình như để vạch mặt chúng ta. Tôi xin nói với các đồng chí rằng người hoạt động trong Hạm đội Hắc-hải là đồng chí Ra-xcôn-ni-cốp mà công nhân Mát-xcơ-va và công nhân Pê-tơ-rô-grát biết rất rõ qua hoạt động cổ động và công tác đảng của đồng chí ấy. Bản thân đồng chí Ra-xcôn-ni-cốp sẽ có mặt ở đây và sẽ kể rõ cho các đồng chí thấy rằng đồng chí ấy đã cố động như thế nào để chúng ta thà chấp nhận việc thiêu hủy hạm đội còn hơn là để cho quân Đức dùng những tàu của hạm đội đó đánh thành phố Nô-vô-rôt-xi-xcơ. Đây là câu chuyện về Hạm đội Hắc-hải, và các bộ trưởng dân ủy — Xta-lin, Sli-áp-ni-cốp và Ra-xcôn-ni-cốp — chẳng bao lâu nữa sẽ trở về

¹⁾ Ý nói: quyền đứng đầu, vai trò tiên phong.

Mát-xcơ-va và sẽ kể cho các đồng chí rõ tình hình. Các đồng chí sẽ thấy rằng chính sách của chúng ta là chính sách duy nhất, — cũng như chính sách nhằm ký hòa ước Brét, — tuy đã đem lại cho chúng ta bao nhiêu tai họa nặng nề, nhưng đã tạo điều kiện cho Chính quyền xô-viết và cách mạng công nhân - xã hội chủ nghĩa ở Nga tiếp tục giương cao ngọn cờ của mình trước công nhân tất cả các nước. Nếu ngày nay ở Đức ngày càng có nhiều công nhân vứt bỏ những định kiến cũ về những người bôn-sê-vích và hiểu tính chất đúng đắn của chính sách của chúng ta, thì đó là công lao của sách lược mà chúng ta đang thực hiện kể từ thời kỳ có hiệp ước Brét.

Trong số những câu hỏi đề ra cho tôi, tôi sẽ nói tới hai câu hỏi có liên quan đến vấn đề vận chuyển lúa mì. Một số công nhân nói: tại sao các anh cấm một số công nhân chuyên chở lúa mì khi họ vận chuyển cho gia đình họ? Đối với câu hỏi đó, câu trả lời sẽ đơn giản: các đồng chí hãy nghĩ xem, kết quả sẽ như thế nào nếu hàng nghìn người đi làm cái việc vận chuyển mấy nghìn pút lúa mì cần cung cấp cho một địa phương nào đấy, một xưởng máy nào đấy, một vùng nào đấy, một khu phố nào đấy. Nếu chúng ta làm như thế, thì các cơ quan lương thực sẽ bắt đầu bị tan rã hoàn toàn. Chúng tôi hoàn toàn không kết tội những người bị nạn đói hành hạ đi tìm bánh mì theo lối cá lẻ và lòng kiếm cho được lúa mì bằng mọi cách, nhưng chúng tôi nói: chúng ta tồn tại với tư cách là chính phủ công nông, không phải để hợp pháp hóa và khuyến khích sự suy đồi và tan rã. Nếu vậy thì không cần có chính phủ. Cần có chính phủ là để tập hợp họ lại, tổ chức họ lại, đoàn kết họ một cách tự giác nhằm chống tình trạng thiếu giác ngộ. Không thể kết tội những người do không giác ngộ mà vứt bỏ tất cả, nhắm mắt trước tất cả mọi cái để cứu mình bằng mọi cách, cốt để kiếm ra bánh mì; nhưng có thể kết tội những người đảng viên, tuy tuyên

truyền chế độ độc quyền về lúa mì, nhưng không giữ vững đầy đủ tính tự giác và tinh thần đoàn kết nhất trí trong hành động. Thật vậy, cuộc đấu tranh chống bọn buôn lậu, chống tình trạng chuyên chở lúa mì theo lối cá lẻ, là một cuộc đấu tranh khó khăn vì đó là cuộc đấu tranh chống tình trạng tăm tối, tình trạng thiếu giác ngộ, tình trạng thiếu tổ chức của đồng đảo quần chúng, nhưng chúng ta sẽ không bao giờ từ bỏ cuộc đấu tranh ấy. Cứ mỗi lần người ta đổ xô vào việc mua trữ lương thực theo lối cá lẻ thì chúng ta lại sẽ kêu gọi họ áp dụng những phương pháp vô sản - xã hội chủ nghĩa trong việc đấu tranh chống nạn đói: hãy đoàn kết nhau lại, với lực lượng mới chúng ta sẽ thay những đội công tác lương thực đã tỏ ra ốm yếu, bằng những đội gồm những người mới, mạnh hơn, trung thực hơn, tự giác hơn, được thử thách hơn, như vậy chúng ta sẽ vận chuyển được cũng khối lượng lúa mì như thế, cũng mấy nghìn pút đó, mấy nghìn pút mà nếu 200 người vận chuyển theo lối riêng rẽ mỗi người chở 15 pút, thì sẽ làm giá cả tăng lên, nạn đói cơ tăng lên. Chúng ta sẽ hợp nhất 200 người đó lại, chúng ta sẽ lập nên đội quân công nhân mạnh mẽ và đoàn kết nhất trí. Nếu chúng ta không làm được ngay thì chúng ta sẽ lập lại những cố gắng của chúng ta; tại mỗi nhà máy, tại mỗi xưởng, chúng ta sẽ phấn đấu làm sao để những công nhân giác ngộ cung cấp nhiều lực lượng hơn, cung cấp những người đáng tin cậy hơn để đấu tranh chống nạn đói cơ. Và chúng ta tin tưởng rằng ý thức giác ngộ, kỷ luật và tính tổ chức của công nhân rất cuộc sẽ thắng tất cả những thử thách nặng nề. Đến khi nào qua kinh nghiệm của bản thân, người ta nhận thức rõ được rằng không thể cứu mấy chục vạn người đói bằng con đường mua bán lậu của cá nhân từng người, đến khi ấy chúng ta sẽ thấy rằng tính tổ chức và tính tự giác sẽ thắng, và bằng cách đoàn kết mọi người lại, chúng ta tổ chức cuộc đấu tranh chống nạn đói và sẽ đạt được mục tiêu là phân phối lúa mì một cách đúng đắn.

Tại hội nghị này có người hỏi tôi: tại sao không áp dụng chế độ độc quyền về những sản phẩm công nghiệp khác, là những cái cũng cần thiết như lúa mì? Tôi xin trả lời: Chính quyền xô-viết đang áp dụng mọi biện pháp để thực hiện chế độ độc quyền ấy. Các đồng chí đều biết rằng hiện đang có xu hướng muốn tổ chức và thống nhất các xưởng dệt lại, tổ chức và thống nhất ngành công nghiệp dệt lại. Các đồng chí đều biết rằng trong tổ chức ấy, đa số các trung tâm lãnh đạo đều do công nhân nắm; các đồng chí đều biết rằng Chính quyền xô-viết đang bắt tay vào việc quốc hữu hóa tất cả các ngành công nghiệp; các đồng chí đều biết rằng những khó khăn trên con đường thực hiện quốc hữu hóa thì rất to lớn, và trong lĩnh vực này cần nhiều lực lượng để thực hiện tất cả những công việc ấy một cách có tổ chức. Chúng ta tiến hành công việc ấy không theo cách thức như các chính phủ khác vẫn thường dựa vào bọn quan lại. Làm như thế thì dễ điều khiển: người này thì lĩnh 400 rúp, người khác thì lĩnh nhiều hơn, một nghìn rúp; công việc của chúng ta là ra lệnh, còn họ thì phải chấp hành. Đó là cách quản lý của tất cả các nước tư sản, chúng thuê bọn quan lại với tiền công cao để phục vụ chúng, cũng vẫn lại thuê bọn con cháu giai cấp tư sản và ủy nhiệm cho chúng quản lý. Nước Cộng hòa xô-viết không thể quản lý như thế được. Ở nước ấy không có quan lại để quản lý và lãnh đạo việc thống nhất tất cả các xưởng dệt, việc kiểm kê, việc áp dụng chế độ độc quyền về tất cả các vật phẩm nhu yếu số một và việc phân phối đúng đắn các vật phẩm đó. Để làm công việc ấy, chúng ta kêu gọi cũng những công nhân ấy, những đại biểu công đoàn của ngành dệt, và nói: các đồng chí phải là đa số trong ban lãnh đạo của Ủy ban trung ương công nghiệp dệt và các đồng chí hiện đang là đa số trong các ban lãnh đạo ấy cũng như các đồng chí chiếm đa số trong các ban lãnh đạo của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Các đồng chí công nhân, các đồng chí hãy tự mình bắt tay thực hiện công việc

hết sức quan trọng đó của nhà nước; chúng ta biết rằng điều đó khó khăn hơn là đặt các ông quan có đầu óc thực tiễn để họ làm công việc ấy, nhưng chúng ta biết rằng không có con đường nào khác. Cần phải trao chính quyền vào tay giai cấp công nhân và bắt chấp mọi khó khăn, phải dạy cho những công nhân tiên tiến để họ thông qua kinh nghiệm của bản thân, thông qua sự từng trải của bản thân, bằng bàn tay của mình mà hiểu được là cần phải phân phối như thế nào tất cả các vật phẩm, tất cả vói vóc vì lợi ích của những người lao động. (V ố t a y .)

Cho nên, để thực hiện chế độ độc quyền nhà nước, quy định giá cả cố định, Chính quyền xô-viết đã làm tất cả những gì có thể làm được trong tình hình hiện tại, thông qua công nhân, cùng với công nhân, để họ chiếm đa số trong từng cục quản lý, từng cơ quan quản lý trung ương, dù đó là Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, hoặc tổ chức liên hiệp công nhân kim khí hay liên hiệp các nhà máy đường đã được quốc hữu hóa trong vài tuần. Con đường ấy là con đường khó khăn, nhưng tôi xin nhắc lại là không có khó khăn thì không thể đạt được tới chỗ là công nhân — trước đây chỉ quen thực hiện và trong hàng trăm năm được giai cấp tư sản dạy cho thực hiện một cách nô lệ những mệnh lệnh của nó, lao động như những tù khổ sai — sẽ chuyển qua một địa vị khác, sẽ cảm thấy rằng quyền lực là ở chúng ta. Người chủ của công nghiệp, của lúa mì, của tất cả các sản phẩm trong nước là chúng ta. Chỉ khi nào nhận thức đó thâm nhập vào giai cấp công nhân một cách sâu sắc, khi nào giai cấp công nhân, qua kinh nghiệm của bản thân, qua công tác của mình, tăng cường gấp bội lực lượng của mình, chỉ đến khi ấy, tất cả những khó khăn của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa mới được khắc phục.

Để kết thúc, một lần nữa tôi kêu gọi hội nghị đại biểu các ủy ban công xưởng - nhà máy hãy chú ý điều sau đây: ở thành phố Mát-xcơ-va, là nơi khó khăn đặc biệt to lớn,

bởi vì đây là một trung tâm lớn về thương mại và đầu cơ, là nơi có hàng vạn những kẻ trong nhiều năm chỉ nhờ buôn bán và đầu cơ mà kiếm kế sinh nhai, ở đây khó khăn đặc biệt lớn, nhưng ở đây đồng thời lại có những lực lượng mà ở bất cứ một thành phố nhỏ nào cũng không có được. Chỉ mong những tổ chức công nhân ấy, chỉ mong những ủy ban công xưởng - nhà máy nhớ kỹ và hết sức lưu ý tới những gì mà toàn bộ các sự biến hiện nay đã dạy, những gì mà nạn đói ngày nay đã dạy, cái nạn đói đã bao trùm lên những người lao động Nga. Chỉ có thêm ngày càng nhiều những tổ chức mới, những tổ chức ngày càng đông đảo hơn của những công nhân giác ngộ và tiên tiến thì mới có thể cứu cách mạng khỏi tình trạng chính quyền lọt trở lại vào tay bọn địa chủ và tư bản. Hiện nay số công nhân như thế chiếm đa số, nhưng thế chưa đủ; cần làm sao cho họ tham gia nhiều hơn nữa vào công tác chung của nhà nước. Ở Mát-xcơ-va có vô số trường hợp bọn đầu cơ lợi dụng nạn đói và làm giàu, phá hoại chế độ độc quyền về lúa mì, những trường hợp bọn nhà giàu có tất cả những gì chúng muốn. Ở Mát-xcơ-va có 8.000 đảng viên cộng sản, ở Mát-xcơ-va công đoàn có thể cung cấp 2-3 vạn đoàn viên mà người ta có thể đảm bảo, họ sẽ là những người đại biểu đáng tin cậy và kiên cường của chính sách vô sản. Hãy tập hợp họ lại, hãy thành lập những đội công tác gồm hàng chục vạn người, hãy bắt tay vào công tác lương thực, vào việc khám xét hết thảy đám dân giàu có, — và làm như thế, các đồng chí sẽ đạt được những gì cần thiết đối với các đồng chí. (V ố t a y .)

Kỳ trước tôi đã kể với các đồng chí về những thắng lợi mà các đồng chí ở thành phố Ê-lê-txơ đã giành được trong công tác này, nhưng ở Mát-xcơ-va làm công việc đó khó khăn hơn. Tôi đã nói rằng thành phố Ê-lê-txơ là thành phố được tổ chức hoàn hảo nhất, còn có nhiều thành phố tổ chức kém hơn nhiều, bởi vì công tác này khó, bởi vì ở

đây vấn đề không phải là ở chỗ thiếu vũ khí — vũ khí thì muốn bao nhiêu cũng có — mà khó khăn là ở chỗ để bạt hàng trăm hàng nghìn công nhân lên những cương vị lãnh đạo, những cương vị trọng trách, những công nhân này tuyệt đối đáng tin cậy, có khả năng hiểu rằng công việc họ làm không phải là công việc của địa phương mình, mà là sự nghiệp của toàn nước Nga; họ có khả năng đảm nhiệm cương vị của mình với tư cách là những đại diện của toàn bộ giai cấp, và tổ chức công việc theo một kế hoạch hoàn chỉnh, nhất định, thực hiện những gì đã được quy định, những gì sẽ được Xô-viết Mát-xcơ-va, những tổ chức của toàn thể giai cấp vô sản Mát-xcơ-va quyết định. Tất cả khó khăn là ở chỗ tổ chức giai cấp vô sản lại, làm cho nó trở nên giác ngộ hơn trước đây. Các đồng chí hãy nhìn vào các cuộc bầu cử ở Pê-tơ-rô-grát¹⁷², các đồng chí sẽ thấy rằng mặc dù ở đây nạn đói còn hoành hành mạnh hơn ở Mát-xcơ-va, ở đây các tai họa còn nặng nề hơn, nhưng lòng trung thành với cách mạng công nhân đang tăng lên, tinh tổ chức và sự đoàn kết tăng lên, và khi ấy các đồng chí sẽ tự nói với mình rằng cùng với những tai họa ngày càng nhiều đã trút lên vai chúng ta, thì giai cấp công nhân càng quyết tâm chiến thắng tất cả những khó khăn ấy. Các đồng chí hãy đi theo con đường ấy, hãy tăng cường nghị lực của mình, hãy đưa những đội quân mới đông hàng nghìn người bước theo con đường ấy để giúp vào công tác lương thực, và chúng tôi cùng với các đồng chí, dựa vào sự ủng hộ của các đồng chí, chúng ta sẽ thắng nạn đói và đạt được tới chỗ phân phối đúng đắn. (V ố t a y n h i ệ t l i ệ t.)

3

NGHỊ QUYẾT TRÊN CƠ SỞ BẢN BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN TẠI

Hội nghị IV các Ủy ban công xưởng - nhà máy Mát-xcơ-va hoàn toàn ủng hộ chính sách lương thực của Chính quyền xô-viết, đặc biệt tán thành (và nhấn mạnh sự cần thiết đối với tất cả công nhân là phải ủng hộ) chính sách đoàn kết nông dân nghèo.

Sự nghiệp giải phóng công nhân chỉ có thể là sự nghiệp của bản thân công nhân, và chỉ có khối liên minh hết sức chặt chẽ giữa công nhân thành thị với nông dân nghèo ở nông thôn thì mới có thể chiến thắng sự phản kháng của giai cấp tư sản và của bọn cu-lắc, nắm lấy tất cả số lúa mì thừa vào tay mình và phân phối một cách đúng đắn số lúa mì đó cho những người túng thiếu ở thành thị cũng như ở nông thôn.

Hội nghị kêu gọi tất cả các ủy ban công xưởng - nhà máy hãy đem hết cố gắng để tổ chức quân chúng công nhân đông đảo hơn nữa vào các đội công tác lương thực và, dưới sự lãnh đạo của những đồng chí tin cậy nhất, đưa những đội công tác ấy đi giúp một cách tích cực và toàn diện vào việc thực hiện chính sách lương thực của chính phủ công nông.

Viết xong ngày 27 tháng

Sáu 1918

**DIỄN VĂN ĐỌC
TẠI CUỘC MÍT-TINH
Ở TIỂU KHU XI-MÔ-NỐP
NGÀY 28 THÁNG SÁU 1918¹⁷³**

TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

(Công nhân nhiệt liệt vỗ tay hoan nghênh đồng chí Lê-nin.) Đồng chí Lê-nin nói về tính tất yếu của nội chiến và kêu gọi giai cấp vô sản Mát-xcơ-va đồng tâm hiệp lực tổ chức nhau lại để đấu tranh chống các lực lượng phản cách mạng, cũng như chống nạn đói và tình trạng kinh tế bị tàn phá của đất nước.

Luôn tiện đồng chí Lê-nin nói về những sự việc đã xảy ra ở Xa-ra-tốp và ở Tam-bốp, và chỉ ra rằng bất cứ ở địa phương nào xảy ra những vụ bạo động do các đảng men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu cổ vũ, thì ở đó giai cấp công nhân đã nhanh chóng trút sạch mọi ảo tưởng đối với hệ tư tưởng của các đảng đó, và đồng thời cũng nhanh chóng quét sạch được những kẻ đã chiếm lấy chính quyền công nông.

Chúng tôi đã nhận được một bức điện xin cứu viện, nhưng các đội quân của chúng ta chưa đi được nửa đường, thì cũng chính những người công nhân đã xin chúng ta tiếp viện ấy lại báo cho chúng ta biết là không cần phải cứu viện ngay tức khắc nữa, vì bọn địch đã bị lực lượng địa phương đánh bại rồi. Tình hình đã xảy ra như vậy ở Xa-ra-tốp, Tam-bốp và các thành phố khác.

Đồng chí Lê-nin vạch ra rằng nói chung chiến tranh là điều trái với nguyện vọng của đảng cộng sản. Nhưng cuộc chiến tranh hiện tại đang được tuyên truyền, là một cuộc

chiến tranh thiêng liêng, đó là cuộc nội chiến, cuộc chiến tranh của giai cấp công nhân chống lại những kẻ bóc lột mình.

Không cố gắng, không bỏ ra rất nhiều tinh lực, thì chúng ta không sao tiến được lên con đường xã hội chủ nghĩa. Muốn đấu tranh thắng lợi cho lý tưởng của giai cấp công nhân, cần phải tổ chức nhau lại. Đồng thời cũng cần phải có tổ chức để củng cố tất cả những thành quả của chúng ta, những thành quả đã phải trả bằng những tổn thất nặng nề và nỗ lực to lớn mới giành được.

Giữ vững chính quyền thì khó hơn là giành lấy chính quyền, và qua các ví dụ rút từ lịch sử, chúng ta thấy rằng giai cấp công nhân thường giành được chính quyền vào tay mình, nhưng không giữ vững được chính quyền chỉ vì không có những tổ chức đủ mạnh.

Nhân dân đã mệt mỏi rồi, — đồng chí Lê-nin nói tiếp, — và đương nhiên, người ta có thể đẩy nhân dân đến bất cứ một hành động điên cuồng nào, ngay cả đến chỗ đi theo Xcô-rô-pát-xki nữa, vì đa số nhân dân ở trong tình trạng tối tăm.

Hiện nay, nạn đói đang đến với chúng ta, nhưng chúng ta biết là vẫn có đủ lúa ăn mà không phải nhờ đến Xi-bi-ri, Cápc-a-dơ và U-cra-i-na. Ở những tỉnh lân cận thủ đô, chúng ta còn có đủ lúa ăn cho đến vụ gặt sắp tới, nhưng bọn cu-lắc giấu hết lúa đi. Cần phải tổ chức nông dân nghèo để dựa vào họ mà thu lấy số lúa đó. Cần phải tiến hành một cuộc đấu tranh không thương tiếc để chống nạn đói cơ và bọn đầu cơ không những bằng hành động mà bằng cả lời nói nữa.

Chỉ có giai cấp công nhân đoàn kết trong tổ chức của mình mới có thể giải thích cho những người bình thường hiểu rằng đấu tranh chống bọn cu-lắc là một việc cần thiết. Nhân dân Nga phải biết rằng nông dân nghèo có một bạn đồng minh vĩ đại, đó là giai cấp vô sản thành thị có tổ chức.

Giai cấp công nhân và nông dân không nên đặt quá nhiều hy vọng vào các phần tử trí thức, vì rất nhiều người trong bọn họ đi đến với chúng ta, nhưng luôn luôn trông mong cho chúng ta sụp đổ.

Trong phần kết luận, đồng chí Lê-nin kêu gọi công nhân và nông dân tổ chức nhau lại, cùng nhau tiến hành cuộc đấu tranh chống bọn cu-lắc, bọn địa chủ và giai cấp tư sản. (Bài diễn văn của đồng chí Lê-nin được toàn thể hội trường vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt.)

“Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga”, số 133, ngày 29 tháng Sáu 1918

Theo đúng bản in trên báo “Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga”

NHỮNG LỜI TIÊN TRI

Nhờ trời bây giờ người ta không còn tin những chuyện thần kỳ nữa. Những lời tiên tri thần kỳ đều là những chuyện hoang đường. Nhưng những lời tiên tri khoa học thì lại là một sự thật. Và ngày nay, trong khi chung quanh thường thấy tình trạng chán nản một cách nhục nhã, hoặc thậm chí tình trạng tuyệt vọng nữa, mà nhắc lại một lời tiên tri khoa học đã được chứng thực thì cũng là một việc bổ ích.

Năm 1887, Phri-đrich Ăng-ghen đã có dịp viết về cuộc chiến tranh thế giới tương lai, trong lời tựa cuốn sách nhỏ của Xi-ghi-dơ-mun Boóc-khem: “Để tưởng nhớ những người yêu nước già hiệu ở Đức những năm 1806-1807” (“Zur Erinnerung für die deutschen Mordspatrioten 1806-1807”). (Cuốn sách nhỏ này là tập XXIV trong “Tủ sách dân chủ - xã hội” xuất bản năm 1888, ở Gôt-tin-ghen - Xuy-rích.)

Dưới đây là lời Phri-đrich Ăng-ghen nhận xét, cách đây hơn ba mươi năm, về cuộc chiến tranh thế giới tương lai:

“...Đối với Phổ - Đức, thì ngày nay không thể còn có một cuộc chiến tranh nào khác ngoài cuộc chiến tranh thế giới. Và đó sẽ là một cuộc chiến tranh thế giới với quy mô và tầm ác liệt trước đây chưa từng thấy. Từ tám đến mười triệu binh sĩ sẽ tàn sát lẫn nhau, họ sẽ tàn phá sạch sành sanh toàn bộ châu Âu đến mức mà chưa có một đám mây châu chấu nào tàn phá được đến như thế. Đó sẽ là một sự tàn phá như cuộc Chiến tranh ba mươi năm, dồn lại trong ba bốn năm và lan rộng khắp lục địa; nạn đói, nạn dịch, tình trạng dã man chung trong quân đội cũng như trong quần chúng nhân dân do đời sống cùng cực gây nên, tình trạng hỗn loạn không phương cứu chữa của cơ cấu nhân tạo của chúng ta trong công thương nghiệp và tin dụng; tất cả

những cái đó sẽ kết thúc bằng sự phá sản chung; các quốc gia cũ và sự khôn ngoan chính trị cổ lỗ của họ đều sẽ bị phá sản, — một sự phá sản lớn đến nỗi cả hàng chục vương miện sẽ lăn lông lốc trên đường phố mà chẳng có ai thèm nhặt; tuyệt đối không thể nào dự kiến trước được là tất cả tình hình ấy sẽ kết thúc ra sao và sau cuộc chiến đấu đó, ai sẽ là kẻ chiến thắng; chỉ có một kết quả tuyệt đối chắc chắn, đó là: tình trạng kiệt quệ chung và việc tạo điều kiện cho thắng lợi cuối cùng của giai cấp công nhân.

Triển vọng là như thế đó, nếu như chế độ chạy đua vũ trang đến cực độ sẽ đem lại những hậu quả không thể tránh được. Các ngài đế vương và các chính khách ạ, sự khôn ngoan của các ngài đã đưa châu Âu cũ đến tình cảnh ấy đấy. Và nếu các ngài không còn cách nào khác hơn là mở ra cuộc khiêu vũ quân sự khổng lồ cuối cùng, thì điều đó cũng chẳng làm chúng tôi than khóc đâu (uns kann es recht sein). Mặc cho chiến tranh có thể sẽ tạm thời đẩy chúng tôi lùi lại phía sau, có thể sẽ tước mất của chúng tôi một số trận địa đã giành được. Nhưng, nếu các ngài thả dây cương cho những lực lượng mà sau đó các ngài sẽ không thể kìm chế được, thì dù tình hình sau này có xảy ra thế nào đi nữa, khi tấn bi kịch kết thúc, các ngài nhất định sẽ sụp đổ và giai cấp vô sản hoặc sẽ thu được thắng lợi, hoặc dẫu thế nào (doch) sự thắng lợi ấy cũng vẫn là điều không sao tránh khỏi.

Luân-đôn. 15 tháng Chạp 1887.

*Phri-đrich Ăng-ghe.*¹⁷⁴

Thật là một lời tiên tri thiên tài! Trong mỗi câu của đoạn phân tích chính xác, sáng sủa, ngắn gọn, khoa học, mang tính giai cấp ấy, đều chứa đựng những tư tưởng phong phú làm sao! Hiện nay, những kẻ đang sa vào trạng thái hoài nghi, chán nản, tuyệt vọng nhục nhã, nếu... nếu những kẻ quen bò rạp trước giai cấp tư sản hoặc đã bị giai cấp tư sản dọa nạt, mà còn biết nghĩ, còn có thể suy nghĩ được, thì họ sẽ rút ra từ đó được bao nhiêu điều!

Trong những dự kiến của Ăng-ghe có điểm về sau diễn ra có khác: trong ba mươi năm mà chủ nghĩa đế quốc phát triển vô cùng nhanh chóng, thì tất nhiên thế giới và chủ nghĩa tư bản phải có những sự thay đổi. Nhưng điều đáng ngạc nhiên hơn cả là nhiều việc Ăng-ghe dự đoán thì đã được thực hiện “y như được sắp đặt từ trước rồi”. Vì Ăng-ghe đã phân tích giai cấp một cách hoàn toàn chính xác, mà các giai cấp và các quan hệ giai cấp thì vẫn không hề thay đổi.

“...Có thể chiến tranh sẽ tạm thời đẩy chúng tôi lùi lại phía sau...” Tình hình quả đã xảy ra chính theo hướng đó, mà lại còn xa hơn và xấu hơn thế nữa: một bộ phận bọn xã hội - sô-vanh “bị đẩy lùi lại đằng sau”, và một bộ phận “những người nửa đối địch” không có khí tiết của chúng, tức là bọn Cau-xky, thì ra sức ca ngợi bước thụt lùi của mình và đã trở thành những tên giáo giở và phản bội ra mặt của chủ nghĩa xã hội.

“...Có thể chiến tranh sẽ tước mất của chúng tôi một số trận địa đã giành được...” Cả một loạt trận địa “hợp pháp” của giai cấp công nhân đã bị tước mất. Song giai cấp công nhân lại đã được rèn luyện trong các cuộc thử thách và đang rút được những bài học đau đớn, nhưng bổ ích, về tổ chức bất hợp pháp, về việc đấu tranh bất hợp pháp, về việc chuẩn bị lực lượng của mình để mở cuộc tấn công cách mạng.

“...Hàng chục vương miện sẽ lăn lông lốc...” Một số vương miện đã rơi xuống rồi, trong đó có một chiếc có giá trị bằng một chục chiếc khác: chiếc mũ của tên vua độc tài toàn nước Nga, tức là Ni-cô-lai Rô-ma-nốp.

“...Tuyệt đối không thể nào dự kiến trước được là tất cả tình hình ấy sẽ kết thúc ra sao...” Sau bốn năm chiến tranh, thì có thể nói là sự tuyệt đối ấy lại càng tuyệt đối hơn nữa.

“...Tình trạng hỗn loạn không phương cứu chữa của cơ cấu nhân tạo của chúng ta trong công thương nghiệp và tín dụng...” Đến cuối năm thứ tư của cuộc chiến tranh, điều đó đã được thể hiện hoàn toàn rõ ở nước Nga, một trong

những nước lớn nhất và lạc hậu nhất bị bọn tư bản lôi cuốn vào chiến tranh. Nhưng nạn đói ngày càng tăng lên ở Đức và Áo, quần áo và nguyên liệu thiếu thốn, tư liệu sản xuất ngày càng bị hao mòn, điều đó há không chứng tỏ rằng chính ngay các nước khác cũng bị đẩy một cách rất nhanh chóng vào một tình trạng tương tự như thế, hay sao?

Ăng-ghen nói đến những hậu quả do chỉ riêng cuộc chiến tranh “đội ngoại” gây ra; ông không nói đến cuộc chiến tranh ở bên trong, tức là nội chiến, mà trong lịch sử thì chưa có một cuộc đại cách mạng nào tránh khỏi; không có cuộc chiến tranh ấy thì không một người mác-xít nghiêm túc nào lại hình dung được sự quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Và nếu như cuộc chiến tranh đội ngoại còn có thể kéo dài ít lâu nữa mà không gây ra một “tình trạng hỗn loạn không phương cứu chữa” trong “cơ cấu nhân tạo” của chủ nghĩa tư bản, thì hiển nhiên là không thể nào hình dung được một cuộc nội chiến mà lại không có những hậu quả như thế.

Những kẻ vẫn tiếp tục tự xưng là những “nhà xã hội chủ nghĩa”, chẳng hạn như phái “Đời sống mới”, bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu v. v. ở nước ta, vạch ra một cách hần học những biểu hiện của “tình trạng hỗn loạn không phương cứu chữa” ấy và quy tất cả trách nhiệm cho giai cấp vô sản cách mạng, cho Chính quyền xô-viết, cho sự quá độ “không tưởng” lên chủ nghĩa xã hội, — những kẻ ấy đã tỏ ra ngu xuẩn, nhu nhược biết bao, ấy là chưa kể đến sự phục vụ một cách vụ lợi cho giai cấp tư sản. Chính là chiến tranh đã gây ra “tình trạng hỗn loạn”, hay tình trạng tàn phá, nếu nói theo danh từ rất hay của Nga. Không có cuộc chiến tranh gian khổ nào mà lại không có sự tàn phá. Nội chiến, điều kiện tất yếu và bạn đồng hành của cách mạng xã hội chủ nghĩa, không thể diễn ra mà không có sự tàn phá kèm theo. Từ bỏ cách mạng, từ bỏ chủ nghĩa xã hội “vì” sợ sự tàn phá, thì chẳng qua

chỉ tỏ ra là không có lập trường và trên thực tế là chạy sang phía giai cấp tư sản.

“...Nạn đói, nạn dịch, tình trạng dã man chung trong quân đội cũng như trong quần chúng nhân dân do đời sống cùng cực gây nên...”

Ăng-ghen đã rút ra được một cách giản đơn và sáng sủa biết bao cái câu kết luận không thể tranh cãi được ấy, cái câu kết luận hiển nhiên đối với những ai còn đôi chút khả năng suy nghĩ về những hậu quả khách quan của một cuộc chiến tranh lâu dài, gian khổ và đau đớn. Còn nhiều “nhà dân chủ - xã hội” và nhiều “nhà xã hội chủ nghĩa” đáng thương không muốn, hoặc không biết nghiền ngẫm cái tư tưởng hết sức giản đơn ấy, họ đã tỏ ra ngu xuẩn một cách đáng kinh ngạc biết bao!

Có thể nào quan niệm được một cuộc chiến tranh lâu dài, mà quân đội và quần chúng nhân dân lại không lâm vào một tình trạng *dã man*, không? Có nhiên là không. Trong nhiều năm, nếu không phải là suốt một thế hệ, hậu quả ấy của một cuộc chiến tranh lâu dài là tuyệt đối không thể tránh được. Vậy mà “những con người trong vỏ ốc” ở nước ta, những nhà trí thức tư sản ươn hèn ở nước ta, tự xưng là những “nhà dân chủ - xã hội” và những “nhà xã hội chủ nghĩa” lại phụ họa với giai cấp tư sản, lại đổ tội cho cách mạng là đã gây ra tình trạng dã man hoặc là dùng những biện pháp đấu tranh thẳng tay, những biện pháp đấu tranh không thể tránh được, chống những trường hợp dã man đặc biệt nổi bật, — mặc dù điều rõ như ban ngày là tình trạng dã man ấy là do chiến tranh đế quốc chủ nghĩa gây ra và nếu không đấu tranh lâu dài, nếu không thi hành cả một loạt biện pháp trấn áp thẳng tay, thì không một cuộc cách mạng nào lại có thể thoát khỏi những hậu quả *ấy* của chiến tranh được.

Những nhà văn ngọt ngào ở nước ta thuộc báo “Đời sống mới”, báo “Tiến lên” hoặc báo “Sự nghiệp nhân dân”,

sẵn sàng chấp nhận, “trên lý luận”, cuộc cách mạng của giai cấp vô sản và các giai cấp bị áp bức khác, nhưng đây phải là một cuộc cách mạng từ trên trời rơi xuống chứ không phải nảy sinh và lớn lên trên trái đất, ngập trong máu của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa giữa các dân tộc đã kéo dài từ bốn năm nay giữa hàng triệu và hàng triệu người đã bị kiệt sức, bị đau khổ đến cùng cực, bị cuộc chém giết ấy làm cho trở nên man rợ.

Họ đã nghe nói và “trên lý luận” đã thừa nhận là nên so sánh cách mạng với sự sinh đẻ, nhưng khi bắt tay vào việc thì họ lại tỏ ra hèn nhát một cách nhục nhã, và những lời than khóc của những tâm hồn hèn hạ của họ đã biến thành những sự phụ họa theo những lời công kích hằn học của giai cấp tư sản chống lại cuộc khởi nghĩa của giai cấp vô sản. Hãy đọc trong các tác phẩm văn học những đoạn văn miêu tả sự sinh đẻ, những đoạn văn của các tác giả có ý muốn dựng lại một cách chân thực tất cả nỗi thống khổ, tất cả nỗi đau đớn, tất cả sự khủng khiếp trong việc sinh đẻ ấy, như trong tác phẩm “La joie de vivre” (“Niềm vui của cuộc sống”) của Ê-mi-lơ Dô-li-a và trong “Bút ký của một bác sĩ” của Vê-rê-xa-ép. Việc sinh ra một con người gắn liền một hành vi làm cho người đàn bà trở thành một khối thịt đau đớn, bị giày vò, đau đến phát điên lên được, đẫm máu, gần như chết. Nhưng nếu một “cá nhân” nào mà *chỉ* thấy có điều ấy trong tình yêu, trong hậu quả của tình yêu, trong việc biến người đàn bà thành người mẹ, thì liệu có ai đồng ý gọi “cá nhân” đó là người hay không? Thử hỏi có ai vì lý do *ấy*, mà lại cự tuyệt tình yêu và sự sinh đẻ, hay không?

Có người đẻ dễ và có người đẻ khó. Mác và Ăng-ghe-n, những nhà sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học, thường hay nói đến *những cơn đau đẻ kéo dài*, không tránh khỏi gắn liền với bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Và Ăng-ghe-n, khi phân tích những hậu quả của một cuộc chiến tranh thế giới, đã miêu tả bằng những lời lẽ

giản đơn và sáng sủa cái sự thật không thể chối cãi được và hiển nhiên là cuộc cách mạng tiếp theo sau chiến tranh, gắn liền với chiến tranh (và hơn nữa — đây là lời bổ sung của chúng tôi — đã nổ ra trong chiến tranh, đã buộc phải lớn lên và đứng vững trong vòng vây của chiến tranh thế giới), một cuộc cách mạng như thế là một trường hợp sinh đẻ *đặc biệt khó khăn*.

Hiểu rõ sự thật ấy, Ăng-ghe-n nói một cách đặc biệt thận trọng đến vấn đề chủ nghĩa xã hội sinh ra từ xã hội tư bản chủ nghĩa đang tiêu vong trong chiến tranh thế giới. Ông nói: “Chỉ có một kết quả (của chiến tranh thế giới) tuyệt đối chắc chắn là: tình trạng kiệt quệ chung và việc *tạo ra* những điều kiện cho thắng lợi cuối cùng của giai cấp công nhân”.

Tư tưởng ấy còn được biểu thị rõ ràng hơn nữa ở những dòng cuối cùng trong lời tựa mà chúng ta đang phân tích:

“...Khi tấn bi kịch kết thúc, các ngài (các nhà tư bản và địa chủ, các ngài đế vương và các chính khách của giai cấp tư sản) nhất định sẽ sụp đổ và giai cấp vô sản hoặc sẽ thu được thắng lợi, hoặc dẫu thế nào sự thắng lợi ấy cũng vẫn là điều không sao tránh khỏi”.

Những trường hợp đẻ khó đều làm tăng lên rất nhiều mối nguy hiểm của cơn bệnh chết người hoặc của một kết cục chết người. Nhưng nếu như có một vài cá nhân nào đó chết vì đẻ, thì trái lại xã hội mới, do chế độ cũ sinh ra, lại không thể tiêu vong được, và việc nó sinh ra chỉ trở nên đau đớn hơn và lâu hơn thôi, nó trưởng thành và phát triển chậm hơn thôi.

Chiến tranh vẫn chưa chấm dứt. Tình trạng kiệt quệ chung đã thành một sự thật rồi. Trong hai kết quả *trực tiếp* của chiến tranh mà Ăng-ghe-n đã dự đoán một cách có điều kiện (hoặc là giai cấp công nhân đã thu được thắng lợi, hoặc là việc tạo ra những điều kiện nhất định đưa đến thắng lợi ấy, *bất chấp tất cả mọi khó khăn*), trong hai điều kiện ấy thì hiện nay, vào giữa năm 1918, đã có cả *hai* rồi.

Tại một nước kém phát triển nhất trong số các nước tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân đã thu được thắng lợi. Tại các nước khác, những điều kiện khiến thắng lợi ấy “dẫu thế nào cũng vẫn là điều không sao tránh khỏi”, thì đang được tạo ra với một sự cố gắng phi thường và với những nỗi đau đớn phi thường.

Cứ mặc cho bọn người “xã hội chủ nghĩa” ươn hèn báo những điềm xấu đi, cứ mặc cho giai cấp tư sản giãy giụa, phát điên phát cuồng lên. Chỉ có những kẻ nhắm mắt để khỏi trông thấy và bịt tai để khỏi phải nghe thấy, mới có thể không nhận thấy rằng, trên toàn thế giới, xã hội cũ tư bản chủ nghĩa mang thai chủ nghĩa xã hội, đã bắt đầu đau đẻ rồi. Nước ta, mà tiến trình của các sự kiện đã tạm thời đưa lên thành một đội tiên phong của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, hiện nay phải chịu đựng những cơn đau đẻ đặc biệt trầm trọng trong giai đoạn đầu của sự sinh đẻ đang diễn ra. Chúng ta có tất cả căn cứ để nhìn vào tương lai, lòng đầy quyết tâm và tin tưởng tuyệt đối, nhìn vào cái tương lai đang chuẩn bị cho chúng ta những bạn đồng minh mới, những thắng lợi mới của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa tại nhiều nước tiên tiến hơn. Chúng ta có quyền tự hào và sung sướng đã là những người đầu tiên vật ngã, ở một góc của quả đất, con thú dữ ấy là chủ nghĩa tư bản, nó đã đim thế giới trong máu, đã làm cho loài người lâm vào tình cảnh đói rét và dã man, nhưng dù trong cơn giãy chết nó có hung hãn quái ác và tàn bạo đến đâu đi nữa, thì cuối cùng nó cũng nhất định sẽ bị tiêu diệt và sắp bị tiêu diệt.

29 tháng Sáu 1918

“Sự thật”, số 133, ngày 2 tháng Bảy 1918

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo “Sự thật”

11

Демократия Советской власти и ее социалистический характер вступают в толь

ко верховной государственной власти являясь силой, которая соединяется с кредитными учреждениями (кассами, сбербанками), свободно избираемыми и избираемыми в любое время населением, являясь укрепившимся капиталом;

что советская власть свободно объединяется, на началах демократического централизма, в единую федеративную союзную советскую власть Российской советской республики;

Phần đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Về chế độ dân chủ và tính chất xã hội chủ nghĩa của Chính quyền xô-viết". — 1918

Ảnh thu nhỏ

VỀ CHẾ ĐỘ DÂN CHỦ VÀ TÍNH CHẤT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIỆT

Chế độ dân chủ của Chính quyền xô-viết và tính chất xã hội chủ nghĩa của nó biểu hiện ở chỗ,

quyền lực nhà nước tối cao là các Xô-viết gồm những đại biểu của nhân dân lao động (công nhân, binh lính và nông dân) do quần chúng — những người cho đến nay bị tư bản áp bức — tự do bầu ra và bãi miễn bất cứ lúc nào;

dựa trên những nguyên tắc của chế độ tập trung dân chủ, các Xô-viết địa phương tự do thống nhất lại thành Chính quyền xô-viết duy nhất, được cố kết lại bằng mối quan hệ liên bang, có tính chất toàn quốc, của nước Cộng hòa xô-viết Nga;

các Xô-viết chẳng những tập trung trong tay mình quyền lập pháp và kiểm soát việc chấp hành các luật lệ, mà còn trực tiếp thực hiện các luật lệ thông qua tất cả các ủy viên của các Xô-viết, nhằm mục đích chuyển dần đến chỗ là hết thảy những người lao động sẽ thực hiện những chức năng lập pháp và quản lý nhà nước.

Hơn nữa, chú ý rằng,

bất cứ sự hợp pháp hóa nào, dù trực tiếp hay gián tiếp, quyền sở hữu của công nhân một xí nghiệp hay một ngành nghề đối với sản xuất của riêng họ, hoặc là quyền của họ

được giảm nhẹ hay kìm hãm việc thi hành những mệnh lệnh của chính quyền chung cả nước, thì đều là một sự xuyên tạc hết sức thô bạo những nguyên tắc cơ bản của Chính quyền xô-viết và hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa xã hội...¹⁾

Viết xong vào nửa đầu năm 1918

*In lần đầu ngày 22
tháng Tư 1957 trên
báo "Sự thật", số 112*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Đến đây, bản thảo bị gián đoạn.

TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN BÁO "FOLKETS DAGBLAD POLITIKEN" NGÀY 1 THÁNG BẢY 1918¹⁷⁵

Phóng viên của bản báo hôm nay đã nói chuyện với Lê-nin về tình hình ở Nga và tình hình chung ở châu Âu. Lê-nin nhấn mạnh rằng cách mạng bao giờ cũng được sinh ra trong những cơn đau dữ dội. Một nước làm cách mạng trong hoàn cảnh đơn độc thì bao giờ cũng ở vào tình trạng nghiêm trọng. Nhưng tình hình gay go diễn ra ở khắp nơi, chứ không phải chỉ ở nước Nga. Người ta nói rằng ở nước Nga tình trạng vô chính phủ đang hoành hành, nhưng đó là kết quả của bốn năm chiến tranh, chứ không phải của chế độ bôn-sê-vích. Những tuần lễ còn lại từ nay cho đến vụ mùa tới, sẽ là những tuần lễ khó khăn nhất. Tình hình hứa hẹn sẽ có một vụ thu hoạch tốt. Bọn phản cách mạng mưu mô dùng mọi cách để lợi dụng tình hình đã xảy ra. Bọn phản cách mạng gồm có những tên nông dân giàu có, và những tên sĩ quan, nhưng không có sự ủng hộ của nước ngoài thì chúng bất lực. Ở những thành phố mà bọn phản cách mạng thắng lợi, thì chúng chỉ nắm được chính quyền vài ngày thôi, có khi vài giờ. Vụ ám sát Vô-lô-đác-xki, do bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu tổ chức, về thực chất đã bộc lộ sự yếu ớt của bọn phản cách mạng. Lịch sử cách mạng Nga chứng tỏ rằng một đảng không được ủng hộ của quần chúng thì bao giờ cũng phải dùng đến lối khủng bố cá nhân.

* *
*

Lê-nin tuyên bố rằng phái đối lập trong đảng bôn-sê-vích chống lại hòa ước Brét, đã thôi không chống đối nữa. Bu-kharin, Ra-đếch và những người khác lại tham gia công tác. Hòa bình là cần thiết để không cho bọn Đức chiếm toàn bộ nước Nga và bóp chết cách mạng. Còn về những biện pháp đã áp dụng để chống bọn vô chính phủ, thì sở dĩ phải làm như thế là vì bọn vô chính phủ được vũ trang và một số trong bọn chúng đã câu kết với những phần tử rõ ràng là ăn cướp. Bọn vô chính phủ về tư tưởng đã được giải phóng, và tờ báo lớn ra hàng ngày của chúng — tờ "Vô chính phủ" — lại được xuất bản như trước¹⁷⁶.

Trong hoàn cảnh có tất cả những khó khăn như vậy, việc tổ chức công nghiệp vẫn được tiến hành. Bọn chủ các xí nghiệp vẫn còn phá hoại công việc ấy một cách rộng rãi, nhưng công nhân đang nắm trong tay mình việc quản lý các xí nghiệp.

Đề cập đến vụ bạo động của quân Tiệp-khắc, Lê-nin tỏ ý tin tưởng rằng vụ bạo động ấy sẽ bị quân đội xô-viết đập tan, tuy phải kéo dài.

* *
*

Tình hình bọn Đức ở U-cra-i-na rất nghiêm trọng. Chúng hoàn toàn không được nông dân cung cấp lương thực. Nông dân được vũ trang và họp thành từng nhóm đồng tấn công bọn lính Đức dù gặp chúng ở bất cứ đâu. Phong trào ấy đang ngày một phát triển. Do sự chiếm đóng của Đức nên chủ nghĩa bôn-sê-vích ở U-cra-i-na đã trở thành một loại phong trào dân tộc. Nó tập hợp xung quanh mình những người mà trước kia thậm chí nghe nói đến chủ nghĩa bôn-sê-vích cũng không muốn. Nếu bọn Đức chiếm đóng cả nước Nga thì kết quả cũng vẫn sẽ như vậy mà thôi.

Người Đức cần hòa bình. Điều rất tiêu biểu là ở U-cra-i-na, người Đức muốn hòa bình nhiều hơn là bản thân người U-cra-i-na. Đối với Thổ-nhĩ-kỳ, tình hình cũng như vậy. Người Đức đã ký với viện Ra-đa ở U-cra-i-na một bản hiệp ước có lợi, mặc dù ở U-cra-i-na bao giờ người ta cũng phỉ báng hòa ước Brét. Bây giờ người Đức đang giúp cho cuộc đấu tranh chống những người bôn-sê-vích ở Cáp-ca-dơ.

* *
*

Ở nước Nga bây giờ, chúng ta cần phải chờ đợi sự phát triển của phong trào cách mạng ở châu Âu. Phái chủ chiến ở Đức hiện nay mạnh đến mức nó có thái độ khinh bỉ khi nói đến chính phủ ở Béc-lanh. Nhưng ngay trong các giới tư sản, sự phản kháng chủ nghĩa đế quốc cũng ngày càng phát triển. Sớm hay muộn, ở khắp mọi nơi, tình hình cũng phải dẫn tới một sự sụp đổ về chính trị và xã hội. Tình hình hiện nay không vững bền, nhưng không thể tạo ra một trật tự tốt hơn chỉ bằng chiến tranh và đổ máu.

In bằng tiếng Thụy-điển ngày 4 tháng Bảy 1918 trên báo "Folkets Dagblad Politiken", số 152

In bằng tiếng Nga lần đầu năm 1962 trên tạp chí "Những vấn đề lịch sử của Đảng cộng sản Liên-xô", số 2

Theo đúng bản in trong báo Dịch từ tiếng Thụy-điển

DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở TRƯỜNG ĐUA NGỰA A-LÉCH-XÊ-ÉP NGÀY 2 THÁNG BẢY 1918¹⁷⁷

TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

Đồng chí Lê-nin chỉ ra rằng, cũng như tư liệu sản xuất, quân đội trước kia là công cụ áp bức nằm trong tay giai cấp bóc lột. Nhưng ngày nay, ở Nga, cả hai cái đó đều trở thành những công cụ của cuộc đấu tranh vì lợi ích của những người lao động.

Cuộc cách mạng đó không phải đã diễn ra một cách dễ dàng, và binh sĩ trong quân đội cũ của Nga hoàng — những người đã từng trải qua cái kỷ luật trời buộc quân đội ấy — đều hiểu rõ điều đó. Sau đó đồng chí Lê-nin đơn cử một chuyện vừa mới xảy ra: ở Phần-lan, Người đã được nghe một bà cụ nông dân nói rằng trước kia, người cầm súng đã cấm không cho bà ta kiếm củi trong rừng, còn bây giờ thì trái lại, người cầm súng chẳng những không phải là kẻ nguy hiểm, mà thậm chí còn bảo vệ bà nữa. Lê-nin nói: mặc cho bọn tư sản và bè lũ ủng hộ chúng cố bôi nhọ chúng ta như thế nào đi nữa, dù cho bọn bạch vệ giở hết âm mưu này đến âm mưu khác, nhưng một khi cả đến những quần chúng tối tăm, bị bóc lột, cũng nhận thức được rằng quân đội hiện nay là người bảo vệ những người lao động, thì như thế có nghĩa là Chính quyền xô-viết đã vững mạnh.

Tiếp đó, Lê-nin chỉ ra rằng, cũng như trước đây, nạn đói vẫn tiếp tục làm cho bọn đầu cơ và bọn tư bản hoành hành mạnh hơn. Hiện nay tình hình cũng vẫn như thế, cho nên trong cuộc nội chiến, có thể quân đội mới này cũng

còn phải chống cả những kẻ đang đầu cơ lợi dụng nạn đói nữa. Mặc cho thế giới cũ, đại diện cho cái xã hội đã lỗi thời, ra sức cứu giúp những người đói theo phương thức cũ, còn thế giới mới sẽ cứu giúp những người đói đó theo phương thức mới, bất chấp thế giới cũ đó. Đồng chí Lê-nin nói: chúng ta sẽ thắng, nếu các đội tiên phong của những người lao động, nếu Hồng quân không quên rằng họ là người đại diện cho lợi ích của toàn thể phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế, là người bảo vệ lợi ích ấy. Sau đó Lê-nin vạch rõ rằng chúng ta không đơn độc; chúng có là sự biến ở Áo, cũng như sự hoạt động của những người đồng chí của chúng ta ở tất cả các nước châu Âu; mặc dù hiện còn bị đàn áp, họ vẫn tiến hành sự nghiệp của mình.

*"Sự thật", số 135, ngày 4 tháng
Bảy 1918*

*Theo đúng bản in trên báo
"Sự thật"*

**DIỄN VĂN ĐỌC
TRƯỚC ĐẢNG ĐOÀN CỘNG SẢN TẠI
ĐẠI HỘI V CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH
NGÀY 3 THÁNG BẢY 1918¹⁷⁸**

TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

Đề cập đến vấn đề tình hình quốc tế của nước Nga, đồng chí Lê-nin vạch rõ rằng trận địa của chúng ta vẫn còn bị uy hiếp: kẻ địch bên ngoài chẳng những đe dọa tấn công, mà nó còn đang chiếm lấy những bộ phận của nước Nga nữa.

Cái cục diện không ổn định và bấp bênh ấy hẳn là sẽ kéo dài cho tới ngày mà những sự nỗ lực của giai cấp công nhân toàn thế giới quật ngã được tư bản. Cần phải lợi dụng giai đoạn hiện nay như là một thời gian tạm nghỉ để củng cố Chính quyền xô-viết.

Nói về cuộc chiến tranh thế giới, đồng chí Lê-nin chỉ ra rằng thắng lợi của quân đội Đức đã làm cho những điều kiện giảng hòa giữa các nước đế quốc chủ nghĩa không sao có được. Bọn tư bản Anh và Pháp không thể cam chịu trước tình trạng nước Đức đã vỡ vét được nhiều của ăn cướp đến như thế. Hơn nữa, sau nhiều đợt tấn công vào Pháp, — nơi mà nước Đức đã bị mất hàng chục vạn binh sĩ, do đó đã có một thế quân bình lực lượng nào đó, cho nên những lưỡi lê của Đức chẳng còn là một mối đe dọa trực

tiếp nữa. Ngoài ra, bọn đế quốc trong phe Đồng minh¹⁷⁹ còn tính đến tình trạng bị tàn phá, tình trạng nguy khốn của nước Áo - Hung nữa.

Cái kết luận duy nhất rút ra từ tình hình chung đó là: chiến tranh đang lâm vào tình trạng bế tắc. Sự bế tắc ấy là điều bảo đảm cho cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa của chúng ta, có căn cứ vững chắc để đứng vững được cho tới lúc nổ ra cách mạng thế giới, còn điều bảo đảm cho cách mạng thế giới là cuộc chiến tranh mà chỉ có quần chúng công nhân mới có thể chấm dứt được thôi. Nhiệm vụ của chúng ta là giữ vững Chính quyền xô-viết — điều mà chúng ta đang làm — bằng cách rút lui và tùy cơ ứng biến. Lúc này mà tiến hành một cuộc đấu tranh công khai thì có nghĩa là làm xấu thêm tình hình của cách mạng thế giới.

Sau khi vạch rõ rằng nền kinh tế của đất nước, do các đảng phái hữu trước kia nắm chính quyền để lại cho chúng ta, đã lâm vào tình trạng như thế nào, đồng chí Lê-nin nêu lên tất cả tính chất khó khăn của công cuộc xây dựng một nền kinh tế được tổ chức trên những nguyên tắc mới, những phương pháp mới.

Trong cuộc đấu tranh chống nạn đói, chúng ta có hai kẻ thù: bọn nhà giàu và tình trạng bị tàn phá. Trong cuộc đấu tranh đó, cần phải làm sao cho dân nghèo tin tưởng vào sự liên minh anh em với công nhân. Dân nghèo không tin vào lời nói mà chỉ tin vào các việc làm. Và trong trường hợp này, niềm hy vọng của chúng ta chỉ là ở khối liên minh giữa công nhân thành thị giác ngộ và nông dân nghèo. Đấu tranh để mọi người đều được quyền có bánh ăn và để thực hiện quyền phân phối công bình, là một nhiệm vụ vĩ đại. Biết phân phối một cách công bằng, đó chính là những cơ sở của chủ nghĩa xã hội mà chúng ta đang kiến thiết. Chúng ta có trách nhiệm đó chẳng những đối với những người anh em của chúng ta, mà còn đối với cả công nhân toàn thế giới nữa.

Công nhân toàn thế giới phải hiểu rằng chủ nghĩa xã hội không phải là một điều không thể thực hiện được, nó là một chế độ công nhân vững chắc, và giai cấp vô sản toàn thế giới đều phải hướng đến chỗ thực hiện chế độ đó.

"Sự thật", số 135, ngày 4 tháng Bảy
1918

Theo đúng bản in trên báo
"Sự thật"

ĐẠI HỘI V TOÀN ANGA CÁC XÔ-VIỆT
ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN,
NÔNG DÂN, BINH SĨ VÀ HỒNG QUÂN ¹⁸⁰

NGÀY 4 - 10 THÁNG BẢY 1918

Bài tường thuật in ngày 6 và 7 tháng Bảy 1918 trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 139 và 140

In toàn văn năm 1918 trong cuốn: "Đại hội V các Xô-viết toàn Nga. Tường thuật tốc ký", do Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga xuất bản

Theo đúng bản in trong sách, có đối chiếu với bản ghi tốc ký và với bản in trên tạp chí "Truyền tin giao thông vận tải", số 7 - 8, 1918

1

**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY
NGÀY 5 THÁNG BẢY**

Các đồng chí, cho phép tôi — dù rằng bài diễn văn của diễn giả trước có nhiều chỗ cực kỳ kích động¹⁸¹ — nhân danh Hội đồng bộ trưởng dân ủy, trình bày với các đồng chí bản báo cáo của tôi theo trật tự chung, bàn tới những vấn đề chủ yếu có tính chất nguyên tắc đáng được đề cập đến, và không đi sâu vào cuộc luận chiến mà diễn giả trước rất thiết tha mong muốn, nhưng dĩ nhiên tôi không có ý định hoàn toàn cự tuyệt cuộc luận chiến đó. Các đồng chí biết rằng, kể từ đại hội vừa qua, hòa ước Brét đã là một nhân tố chủ yếu quyết định cục diện của chúng ta và làm biến đổi chính sách của chúng ta, quy định sách lược và thái độ của chúng ta đối với một vài đảng khác ở Nga. Các đồng chí nhớ rằng ở đại hội trước, người ta đã đổ trách và buộc tội chúng ta hết sức nhiều, người ta đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần rằng cuộc tạm ngừng chiến, mà mọi người đều biết, sẽ không giúp ích gì cho nước Nga, rằng khối liên minh của chủ nghĩa đế quốc quốc tế dẫu sao cũng đã được ký kết và thực tế việc rút lui mà chúng ta tiến hành, sẽ không thể đưa lại cái gì cả. Nhân tố chủ yếu ấy cũng đã chi phối toàn bộ tình hình của các nước tư bản chủ nghĩa nữa, cho nên đương nhiên tôi phải nói đến nhân tố này. Thưa các đồng chí, tôi nghĩ rằng, sau ba tháng rưỡi vừa qua, mặc dù người ta đã có những lời đổ trách và những lời buộc tội, nhưng có một điều hoàn toàn không thể tranh

cãi được là: Chúng ta đã đúng. Chúng ta có thể nói rằng giai cấp vô sản và những nông dân không bóc lột người khác, không làm giàu bằng cách lợi dụng nạn đói của nhân dân, đều hoàn toàn đứng về phía chúng ta và họ nhất thiết chống lại bọn điền rồ lôi cuốn họ vào vòng chiến tranh và muốn xé hòa ước Brét. (Có tiếng ồn ào.)

Chín phần mười nhân dân tán thành chúng ta, và tình hình càng rõ rệt thì càng không thể chối cãi được rằng trong lúc này, khi mà các phe đế quốc chủ nghĩa ở Tây Âu, hai tập đoàn đế quốc chủ nghĩa chủ yếu đang vật lộn nhau chí tử, khi mà mỗi tháng, mỗi tuần, mỗi ngày chúng càng đẩy nhau đến gần cái vực thẳm mà chúng ta đang thấy rõ ràng hình dáng của nó, — trong lúc này chúng ta thấy đặc biệt rõ tính chất đúng đắn của sách lược chúng ta; điều này, những người nào đã từng trải qua chiến tranh, đã thấy chiến tranh là thế nào và không nói đến chiến tranh một cách quá nhẹ nhàng, thì đã biết và cảm thấy đặc biệt rõ. Đối với chúng ta, đặc biệt rõ ràng là chừng nào mỗi tập đoàn đế quốc chủ nghĩa còn mạnh hơn chúng ta, chừng nào chưa có bước biến chuyển cơ bản cho phép công nhân và nhân dân lao động ở Nga sử dụng được những thành quả của cách mạng, bình phục lại sau đòn đã bị giáng và vươn hẳn mình đứng dậy để thành lập một quân đội mới, có tổ chức, có kỷ luật, được xây dựng theo những nguyên tắc mới, để có thể, không phải bằng lời nói mà bằng việc làm... (vỗ tay mạnh ở phía bên trái; có tiếng nói ở phía bên phải: "Kê-ren-xki!"), chừng nào chưa xảy ra bước biến chuyển cơ bản đó thì chúng ta còn phải đợi. Cho nên, càng đi sâu vào quần chúng nhân dân, càng gần gũi công nhân công xưởng, nhà máy, càng gần gũi những nông dân lao động không bóc lột lao động làm thuê, không bảo vệ lợi ích đầu cơ của bọn cu-lắc, là bọn giấu giếm lúa mì của mình và sợ hãi chế độ chuyên chính về lương thực, — càng đi sâu vào họ thì chúng ta càng có thể nói

chắc rằng họ sẽ hoàn toàn đồng tình và nhất trí, và ngay từ bây giờ, chúng ta có thể nói với một niềm tin tưởng tuyệt đối rằng, chúng ta đã được họ hoàn toàn đồng tình và nhất trí. Phải, trong lúc này nhân dân không muốn, không thể và sẽ không tiến hành chiến tranh chống quân thù đế quốc chủ nghĩa ấy, dù cho những kẻ vì thiếu giác ngộ, say sưa về môn nói suông, có cố gắng thế nào đi nữa để đẩy nhân dân vào vòng chiến tranh, và dù cho những kẻ đó nấp sau những lời như thế nào đi nữa. Phải, thưa các đồng chí, ngày nay kẻ nào nói đến chiến tranh, nói một cách công khai hay thầm kín, trực tiếp hay gián tiếp, kẻ nào la ó về cái dây thòng lọng hòa ước Brét, thì kẻ đó không thấy rằng các ngài Kê-ren-xki, các ngài tư bản, địa chủ và cu-lắc đã tròng cái dây thòng lọng vào cổ công nhân và nông dân Nga... (Có tiếng nói: "Miéc-bách!". Có tiếng ồn ào.) Mặc dù chúng hò hét như thế nào trong tất cả các cuộc hội nghị, sự nghiệp của chúng cũng hết hy vọng trong quần chúng nhân dân rồi! (Vỗ tay. Có tiếng ồn ào.)

Tôi không hề ngạc nhiên khi thấy những kẻ đó ở vào tình thế như vậy thì chỉ còn biết có một việc là la ó, động kinh, nguyên rủa, có những hành động điên dại để trả lời chúng ta (vỗ tay) vì họ chẳng còn lý lẽ nào khác cả... (Có tiếng nói: "Có lý lẽ!".Ồn ào.)

Trong một trăm binh sĩ Nga thì chín mươi chín người hiểu rằng để kết thúc chiến tranh, người ta đã phải chịu đau khổ ghê gớm như thế nào. Họ hiểu rằng muốn chuẩn bị một cuộc chiến tranh trên nền tảng kinh tế và xã hội chủ nghĩa mới (có tiếng người la: "Miéc-bách không cho phép làm việc đó!") thì phải nỗ lực phi thường và cần kết thúc cuộc chiến tranh ăn cướp. Họ biết rằng những lực lượng hung hãn của chủ nghĩa đế quốc đang tiếp tục giao tranh, và trong thời gian ba tháng kể từ đại hội trước, những lực lượng đó đã tiến mấy bước tới gần vực thẳm, — vì biết như thế nên họ sẽ không tham gia cuộc chiến tranh

ấy. Sau khi chúng ta đã làm tròn nghĩa vụ đối với tất cả các dân tộc, đã hiểu ý nghĩa của bản tuyên bố hòa bình và đã loan báo ý nghĩa đó cho công nhân tất cả các nước biết thông qua phái đoàn của chúng ta tại Brét do đồng chí Tơ-rốt-xki dẫn đầu, và khi chúng ta đã công khai đề nghị một hòa ước thành thực và dân chủ, thì giai cấp tư sản tất cả các nước đã phản nộ, đã phá hoại đề nghị đó của chúng ta. Tình thế của chúng ta chỉ có thể là trạng thái chờ đợi, và nhân dân sẽ chờ đợi cho đến khi những tập đoàn đế quốc chủ nghĩa điên dại — hiện vẫn còn mạnh — rơi vào một cái vực thẳm mà ngày nay chúng ta đã đến gần; mọi người đều thấy điều đó... (V ò t a y.) Mọi người đều thấy điều đó, nếu họ không cố ý nhắm mắt. Trong vòng ba tháng rưỡi, trong lúc bọn đế quốc chủ nghĩa điên cuồng chủ trương kéo dài chiến tranh, chắc chắn chúng ta đã tới gần cái vực thẳm đó hơn. Chúng ta biết, chúng ta cảm thấy, chúng ta nhận thấy rằng hiện nay chúng ta còn chưa sẵn sàng để tiến hành chiến tranh, những binh sĩ, những chiến sĩ đã thực sự từng trải chiến tranh đều nói như vậy; còn như những lời hò hét kêu gọi chúng ta dứt ngay lúc này cái dây thòng lọng hòa ước Brét, thì đó là lời hò hét của bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và đồ đệ của Kê-ren-xki, của bọn dân chủ - lập hiến. Các đồng chí biết vậy cánh của bọn địa chủ và bọn tư bản, bọn tay sai của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn dân chủ - lập hiến còn rớt lại ở chỗ nào. Trong phe của chúng, chính những bài diễn văn tán thành chiến tranh của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả sẽ được đón chào bằng những tràng vỗ tay âm ỉ. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, như các diễn giả trước đã chỉ ra, lâm vào một tình thế khó chịu: chúng muốn vào cửa này, nhưng lại rơi vào cửa khác. (V ò t a y.)

Chúng ta biết rằng cuộc cách mạng vĩ đại được đẩy lên từ trong bản thân quần chúng nhân dân, và muốn như vậy

phải mất nhiều tháng, nhiều năm; chúng ta không ngạc nhiên thấy rằng trong thời kỳ cách mạng, đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã dao động không thể tưởng tượng được. Ở đây Tơ-rốt-xki đã nói đến những dao động đó, tôi chỉ cần nói thêm là ngày 26 tháng Mười, khi chúng ta yêu cầu các bạn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả tham gia chính phủ, họ đã từ chối; khi Cra-xnốp đã tiến quân tới cửa ngõ Pê-tơ-rô-grát, họ không đứng về phía chúng ta, như vậy không phải họ đã giúp chúng ta mà họ đã giúp Cra-xnốp. Những dao động đó không làm cho chúng ta ngạc nhiên. Phải, đảng đó trải qua rất nhiều sự cố. Nhưng, thưa các đồng chí, mọi việc đều có giới hạn.

Chúng ta biết rằng cách mạng phải được lĩnh hội bằng kinh nghiệm và thực tiễn. Cuộc cách mạng chỉ thực sự là một cuộc cách mạng khi nào hàng chục triệu người đồng lòng háng hái nổi dậy. (Tiếng vỗ tay át cả lời nói của Lê-nin. Có tiếng hô: "Các Xô-viết muôn năm!") Cuộc đấu tranh đó là do 115 triệu con người đã khởi xướng, nó sẽ đưa chúng ta đến một cuộc đời mới: chúng ta phải có thái độ cực kỳ nghiêm túc đối với cuộc đấu tranh vĩ đại đó (V ò t a y nhiệt liệt.) Tháng Mười, vào thời kỳ Chính quyền xô-viết thành lập, ngày 26 tháng Mười 1917, khi... (có tiếng ồn ào, tiếng hò reo, tiếng vỗ tay) đảng chúng ta và các đại diện của nó trong Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đã đề nghị đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả tham gia chính phủ, thì đảng đó đã từ chối. Trong lúc những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả từ chối không tham gia chính phủ của chúng ta, thì họ không đứng về phía chúng ta mà là chống lại chúng ta. (Có tiếng ồn ào ở hàng ghế những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.) Tôi rất lấy làm khó chịu đã phải nói điều mà các anh không thích. (Ở phía bên phải tiếng ồn ào tăng thêm.) Nhưng biết làm thế nào! Nếu viên

tướng Cô-dắc Cra-xnốp... (Có tiếng ồn ào, tiếng hò reo ngăn cản diễn giả tiếp tục.) Ngày 26 tháng Mười, khi các anh đã do dự, khi chính bản thân các anh cũng không biết các anh muốn gì, khi các anh từ chối không đi với chúng tôi... (Có tiếng ồn ào trong vài phút.) Sự thật thì hay mất lòng! Tôi nhắc lại cho các đồng chí rằng những kẻ nào do dự, những kẻ nào chính mình không biết mình muốn gì, những kẻ nào từ chối không đi với chúng tôi, thì những kẻ đó nghe những chuyện bịa đặt hoang đường của người khác. Tôi đã nói với các anh, như một người lính đã tham gia chiến tranh... (Có tiếng ồn ào, vỗ tay.) Khi diễn giả trước nói thì đại đa số trong đại hội này đã không ngăn cản. Và điều này cũng dễ hiểu. Nếu có những kẻ muốn rời bỏ đại hội thì xin mời hãy đi khỏi nơi này! (Có tiếng ồn ào, nhốn nháo ở hàng ghế bên phải. Chủ tịch kêu gọi im lặng.)

Thưa các đồng chí, như vậy là toàn bộ quá trình những biến cố đã chứng minh rằng chúng ta có lý trong việc ký hòa ước Brét; và ở đại hội các Xô-viết kỳ trước, kẻ nào đã mưu toan giễu cợt một cách xấu xa cuộc tạm ngừng chiến, kẻ đó đã học được nhiều điều khi thấy chúng ta đã tranh thủ được thời kỳ tạm ngừng chiến, mặc dù gặp những khó khăn cực kỳ to lớn; trong thời gian tạm ngừng chiến đó, công nhân và nông dân nước ta đã tiến được một bước rất dài để xây dựng chủ nghĩa xã hội, trái lại, những cường quốc phương Tây đã tiến một bước rất dài tới cái vực thẳm mà chủ nghĩa đế quốc sẽ sa vào càng mau chóng sau mỗi tuần lễ tiếp tục chiến tranh.

Cho nên tôi có thể hiểu rằng chỉ có tình trạng hoàn toàn bối rối mới là nguyên nhân của thái độ những kẻ đã vin vào tình hình khó khăn của chúng ta để đả kích sách lược của chúng ta. Tôi nhắc lại rằng chúng ta chỉ cần căn cứ vào ba tháng rưỡi vừa qua cũng đủ thấy rõ. Đối với những

người đã tham dự đại hội các Xô-viết vừa qua, tôi xin nhắc lại những lời người ta đã tuyên bố ở đó, và đối với những người không tham dự đại hội ấy, tôi khuyên nên đọc biên bản hay các bài tường thuật trên báo về đại hội vừa qua để nhận thấy rằng những biến cố xảy ra đã hoàn toàn chứng minh sách lược của chúng ta là đúng. Không thể có bức tường ngăn cách giữa những chiến thắng của Cách mạng tháng Mười và những chiến thắng của cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế được. Những cuộc bùng nổ tất sẽ phải xảy ra trong các nước khác. Để đẩy nhanh những cuộc bùng nổ đó, chúng ta đã làm hết thảy mọi việc có thể làm được trong thời kỳ hòa ước Brét. Người nào đã trải qua những cuộc cách mạng 1905 và 1917, người nào đã suy nghĩ, đã nhận định một cách có suy xét và nghiêm túc về những cuộc cách mạng đó, đều biết rằng ở nước ta những cuộc cách mạng đó đã diễn ra với nhiều nỗi khó khăn không thể tưởng tượng được.

Hai tháng trước tháng Giêng 1905 và tháng Hai 1917, không một người cách mạng nào, dù cho giàu kinh nghiệm và nhiều tri thức như thế nào đi nữa, không một người nào phạm là am hiểu cuộc sống của nhân dân, lại có thể đoán trước được một cuộc bùng nổ như thế sẽ xảy ra ở Nga. Nhai nhả một vài lời la ó, tung ra giữa quần chúng nhân dân những lời kêu gọi nhằm xúi giục từ bỏ hòa bình và lao vào chiến tranh — đó là chính sách của những kẻ bối rối mất trí. Để chứng minh tâm trạng bối rối đó, tôi xin dẫn chứng những lời nói của một người mà lòng thật thà của người đó thì tôi, hay bất cứ một người nào, cũng không nghi ngờ được, đó là những lời nói của nữ đồng chí Xpi-ri-đô-nô-va trích trong một bài diễn văn đăng trên báo "Tiếng nói nông dân lao động"¹⁸² và là những lời nói không bị ai bác bỏ. Trong bài diễn văn ngày 30 tháng Sáu ấy, nữ đồng chí Xpi-ri-đô-nô-va đã xen vào ba dòng nhỏ vô nghĩa lý, trong đó nói rằng hầu như người Đức đã gửi

tối hậu thư bắt chúng ta cung cấp cho chúng vài vốc trị giá hai tỷ.

Đảng nào đẩy những đại diện thật thà nhất của mình đến chỗ sa vào vũng lầy khủng khiếp của sự dối trá và lừa bịp, thì đảng ấy là một đảng hoàn toàn bỏ đi. Công nhân và nông dân không thể không biết rằng việc ký kết hòa ước Brét đã làm cho chúng ta phải cố gắng biết bao và đau khổ đến mức nào. Chẳng lẽ cần phải thêm vào đó những lời hoang đường và bịa đặt mà thậm chí những người thật thà nhất của đảng đó cũng đã dùng để diễn tả nỗi đau khổ do hòa ước đó đưa lại, hay sao? Nhưng chúng ta biết chân lý nhân dân là ở chỗ nào và chúng ta noi theo còn như bọn chúng thì giãy giụa kêu gào như những người loạn trí. Và đứng trên quan điểm ấy mà xét thì thái độ hoàn toàn rối trí như vậy thật tai hại hơn hết thảy mọi sự khiêu khích, nhất là nếu chúng ta đem so sánh toàn bộ tất cả các đảng tồn tại ở Nga, vì thái độ khoa học đối với cuộc cách mạng đòi hỏi phải làm như vậy. Không bao giờ được quên nhận xét toàn diện những quan hệ giữa tất cả các đảng. Những cá nhân, những nhóm riêng lẻ có thể nhầm lẫn; họ có thể bất lực không tìm thấy được, không giải thích được thái độ của chính họ, nhưng nếu chúng ta xét toàn bộ tất cả các đảng ở Nga, nếu chúng ta nghiên cứu những mối quan hệ giữa những đảng ấy với nhau, thì không thể có sự nhầm lẫn được. Ngày nay, các đồng chí hãy xem, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, các tên Kê-ren-xki, Xa-vin-cốp và bọn khác nữa nói gì, khi chúng nghe thấy những lời kêu gọi của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả... Hiện giờ chúng vỗ tay âm ỉ như diên đại. Chúng sẵn sàng đẩy nước Nga vào vòng chiến tranh ngay lúc này khi Mi-li-u-cốp cần. Ngày nay, nói như vậy về cái dây thòng lọng Brét tức là tròng vào cổ người nông dân Nga cái dây thòng lọng của bọn địa chủ. Và khi ở đây người ta nói đến trận tranh đấu chống những người bôn-sê-vích, như diễn giả

trước đã gọi cuộc tranh chấp với những người bôn-sê-vích, tôi xin trả lời như sau: không, thưa các đồng chí, đây không phải là một cuộc tranh chấp, mà là một sự đoạn tuyệt thật sự và dứt khoát giữa một bên là những người chịu đựng những nỗi khó khăn của tình hình, nói sự thật cho nhân dân nhưng không hề say sưa những lời hò hét, và một bên là những kẻ say sưa những lời hò hét, do đó đã vô tình làm hộ công việc của người khác, công việc của bọn khiêu khích. (V ô t a y.)

Tôi xin kết thúc phần thứ nhất bản báo cáo của tôi. Trong vòng ba tháng rưỡi diễn ra cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa điên cuồng, những nước đế quốc chủ nghĩa đã tiến gần đến cái vực thẳm mà chúng đang đẩy nhân dân vào đó. Ở nước ta, con thú dữ đang kiệt máu ấy đã dứt từng mảng thịt sống của cơ thể chúng ta. Kẻ thù của chúng ta đang tới gần vực thẳm một cách nhanh chóng đến mức mặc dù cho chúng có để ra hơn ba tháng rưỡi và dù cho cuộc đâm chém đế quốc chủ nghĩa lại gây cho chúng ta những thiệt hại như chúng đã gây cho chúng ta, thì chính là chúng sẽ chết chứ không phải chúng ta, vì sức kháng cự của chúng mau chóng suy yếu đi sẽ nhanh chóng xô chúng xuống vực thẳm. Còn như về phía chúng ta, trong ba tháng rưỡi vừa rồi, mặc dù chịu gánh nặng ghê gớm mà chúng ta đã công khai nói trước toàn thể nhân dân, mặc dù chịu tất cả những điều đó, chúng ta vẫn trông thấy những mầm móng lành mạnh nảy nở trong một cơ thể lành mạnh: một công cuộc xây dựng nhỏ bé tuy không lộng lẫy và không âm ỉ, đang được tiến hành trong nền công nghiệp và ở khắp nơi. Công cuộc xây dựng nhỏ bé đó đã đem lại những kết quả hết sức tốt đẹp, và nếu chúng ta còn ba tháng nữa, sáu tháng nữa, còn có được cả một mùa đồng để làm việc như vậy thì chúng ta sẽ tiến bước lên phía trước, trong lúc đó, con thú dữ đế quốc chủ nghĩa phương Tây mệt mỏi vì đấu tranh sẽ không thể nào đứng vững được nữa trong cuộc

đua tranh, vì ở trong bản thân nó đang chín muồi những lực lượng tuy còn chưa tự tin ở mình, nhưng sẽ đưa chủ nghĩa đế quốc đến chỗ diệt vong. Cái gì đã được bắt đầu ở đó, đã bắt đầu một cách căn bản, thì sẽ không thể nào thay đổi trong vòng ba tháng rưỡi được. Người ta nói quá ít đến công tác xây dựng ấy của chúng ta, công tác nhỏ bé nhưng sáng tạo, và tôi thiết tưởng nên nói đến việc đó nhiều hơn nữa. Về phần tôi, tôi không thể giấu giếm việc đó ít ra cũng là vì cần chú ý đến những lời đả kích của diễn giả trước. Tôi sẽ nhắc đến nghị quyết của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết được thông qua ngày 29 tháng Tư 1918¹⁾. Hồi đó tôi làm báo cáo viên, trong báo cáo đó tôi đã nói đến những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết²⁾ và tôi đã nhấn mạnh rằng công tác sáng tạo ở nước ta phải được đặt lên hàng đầu mặc dù chúng ta ở trong tình hình vô cùng khó khăn.

Và ở đây không được nuôi một ảo tưởng nào, chúng ta phải nói rằng dù cho khó khăn thế nào đi nữa, chúng ta cũng phải dốc hết sức lực của chúng ta vào sự nghiệp đó. Kinh nghiệm mà tôi có thể trao đổi với các đồng chí, chúng tôi rằng trong lĩnh vực đó, không còn nghi ngờ gì nữa, chúng ta đã tiến bộ nhiều. Thật ra, nếu người ta chỉ đóng khung trong những kết quả bề ngoài, như giai cấp tư sản đã làm, tức là chỉ nắm lấy những điểm sai sót riêng lẻ của chúng ta, thì khó mà nói đến thắng lợi, nhưng chúng ta nhìn nhận sự việc theo một cách khác. Giai cấp tư sản dẫn chúng ta việc quản lý một đội giang thuyền nào đó và vạch ra rằng chúng ta đã phải nhiều lần tổ chức lại đội thuyền, chúng tôi hể hể nói rằng Chính quyền xô-viết không đảm đương được công việc của mình. Tôi xin trả lời rằng: phải, chúng ta đã nhiều lần tổ chức lại việc quản

¹⁾ Xem tập này, tr. 340-344.

²⁾ Xem tập này, tr. 293-327.

lý đội giang thuyền cũng như ngành đường sắt của chúng ta, và ngày này chúng ta còn cải tổ, trên một mức độ to lớn, Hội đồng kinh tế quốc dân. Ý nghĩa của cuộc cách mạng là như vậy: chủ nghĩa xã hội đã chuyển từ lĩnh vực giáo điều, — mà chỉ có những kẻ hoàn toàn không hiểu gì mới nói đến, — từ lĩnh vực sách vở và cương lĩnh, sang lĩnh vực hoạt động thực tiễn. Ngày nay, bằng chính bàn tay của mình, những người công nhân và nông dân đang làm nên chủ nghĩa xã hội.

Đối với nước Nga, cũng đã qua — tôi tin chắc rằng đã qua hẳn không trở lại nữa — cái thời kỳ trong đó người ta tranh luận về các cương lĩnh xã hội chủ nghĩa dựa theo sách vở. Bây giờ, người ta chỉ còn có thể nói về chủ nghĩa xã hội dựa vào kinh nghiệm. Và ý nghĩa của cuộc cách mạng chính là ở chỗ: lần đầu tiên nó đã vứt bỏ bộ máy quan liêu cũ của giai cấp tư sản, của hệ thống quản lý kiểu tư sản, và đã tạo điều kiện để cho công nông tự mình bắt tay vào nhiệm vụ vô cùng khó khăn; nhắm mắt không chịu nhận thấy nỗi khó khăn đó sẽ là lối bịch, vì từ hàng bao thế kỷ nay, bọn tư bản và bọn địa chủ đã truy nã hàng chục triệu người chỉ vì họ có ý nghĩ muốn quản lý lấy ruộng đất. Nhưng ngày nay, trong vài tuần lễ, vài tháng, giữa cảnh tàn phá khủng khiếp ghê sợ, sau khi chiến tranh đã gây nhiều vết thương trên toàn thân nước Nga, đến nỗi nhân dân giống như một người bị đánh gần chết, — ngày nay sau khi Nga hoàng, bọn địa chủ và bọn tư bản đã để lại cho chúng ta một cái di sản toàn là cảnh tàn phá cực kỳ kinh khủng, thì những giai cấp mới, công nhân và những nông dân không bóc lột công nhân làm thuê và không làm giàu bằng việc đầu cơ tích trữ lúa mì, phải bắt tay vào sự nghiệp mới, vào công cuộc xây dựng mới. Phải, sự nghiệp đó cực kỳ khó khăn nhưng cũng cực kỳ hữu ích. Mỗi tháng làm công tác đó và thu lượm kinh nghiệm đó thì giá trị bằng mười năm, nếu không phải bằng hai mươi năm lịch

sử của chúng ta. Phải, chúng tôi không hề sợ thú nhận trước mặt các đồng chí rằng chúng tôi phải luôn luôn làm đi làm lại các sắc lệnh của chúng tôi, như người ta thấy khi tìm hiểu những sắc lệnh đó. Chúng ta chưa tạo được một cái gì hoàn chỉnh cả. Chúng ta còn chưa biết có thứ chủ nghĩa xã hội nào mà người ta có thể xếp đặt thành mục trong một văn bản. Nếu ngày nay chúng ta có thể đề nghị một Hiến pháp xô-viết trước đại hội này, thì đó chỉ là vì trong toàn đất nước, các Xô-viết đã được thành lập và đã được thử thách, vì các đồng chí đã tạo ra hiến pháp đó và đưa đi thử khắp nơi trong đất nước; vừa mới sáu tháng sau Cách mạng tháng Mười, chưa đầy một năm sau Đại hội I các Xô-viết toàn Nga, chúng ta đã có thể ghi nhận những cái đã tồn tại trong thực tiễn¹⁸³.

Trong lĩnh vực kinh tế, ở nơi mà chủ nghĩa xã hội còn đang ở trên đường xây dựng, ở nơi mà một kỷ luật mới cần phải được tổ chức, — trong lĩnh vực đó chúng ta còn chưa có kinh nghiệm như thế, chúng ta thu được kinh nghiệm đó trong quá trình xây dựng lại và tổ chức lại. Đó là nhiệm vụ chính của chúng ta; chúng ta nói: mỗi chế độ xã hội mới đòi hỏi những quan hệ mới giữa người với nhau, đòi hỏi một kỷ luật mới. Đã có một thời kỳ trong đó nếu không có kỷ luật nông nô thì người ta không thể quản lý được kinh tế, ở thời kỳ đó ngoài kỷ luật roi vọt, không có kỷ luật nào khác; đã có thời kỳ thống trị của bọn tư bản, khi mà nạn đói là sức mạnh của kỷ luật. Còn ngày nay, từ khi nổ ra cuộc cách mạng xô-viết, từ ngày bắt đầu cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, kỷ luật phải được xây dựng trên những nguyên tắc hoàn toàn mới, trên sự tin tưởng vào tính tổ chức của những công nhân và nông dân nghèo; đó là kỷ luật dựa trên tình đồng chí, dựa trên sự hết sức tôn trọng nhau, dựa trên tính chủ động và tính sáng tạo trong cuộc đấu tranh. Kẻ nào dùng những phương pháp cũ tư bản chủ nghĩa, kẻ nào vào lúc đói kém và túng

thiếu mà còn lập luận theo lối cũ tư bản chủ nghĩa, rằng: "Nếu tôi bán riêng rẽ lúa mì của tôi, tôi sẽ kiếm được nhiều lời hơn, nếu tôi đi kiếm lúa mì một mình, tôi sẽ kiếm được dễ dàng hơn", — kẻ nào lập luận như vậy thì có nghĩa là chọn con đường dễ hơn, nhưng không đi tới chủ nghĩa xã hội được.

Thật là đơn giản và dễ dàng nếu theo vết cũ của những quan hệ tư bản chủ nghĩa quen thuộc, nhưng chúng ta muốn đi theo một con đường mới. Con đường ấy đòi hỏi chúng ta, đòi hỏi toàn thể nhân dân phải có tính giác ngộ và tính tổ chức cao, đòi hỏi mất nhiều thời gian hơn, gây ra nhiều sai lầm lớn. Nhưng chúng ta tự nhủ rằng: chỉ có kẻ nào không làm một công việc thực tiễn nào thì mới không bị sai lầm.

Nếu thời kỳ mà tôi báo cáo với các đồng chí, gồm có — đây là theo quan điểm của hội nghị — những kinh nghiệm, trong đó thường có những sửa đổi, điều chỉnh, quay lại cái cũ, thì đây không phải là nhiệm vụ chủ yếu, không phải là nội dung chủ yếu, giá trị chủ yếu của thời kỳ ta đang trải qua. Cái bộ máy quản lý cũ của bọn quan lại, bọn mà chỉ cần ra lệnh tăng lương cho chúng là đủ, thì đã biến mất rồi. Tổ chức mà chúng ta tiếp xúc là những tổ chức công nhân, những tổ chức đó đang bắt đầu tự tay mình quản lý lấy kinh tế. Người mà chúng ta tiếp xúc là giai cấp vô sản thuộc ngành đường sắt mà tình cảnh của họ thì khó khăn hơn những người khác, cho nên họ có quyền chính đáng đòi cải thiện tình cảnh của mình; ngày mai đến lượt giai cấp vô sản ngành vận tải đường sông sẽ đưa ra yêu sách của họ, và ngày kia lại đến lượt người trung nông (tôi sẽ nói tỉ mỉ hơn về họ) là người thường cảm thấy mình sống tồi tệ hơn công nhân, người mà chúng ta hết sức chú ý đến, mà lợi ích được tất cả những sắc lệnh của chúng ta nhằm phục vụ, điều mà diễn giả trước đã không hiểu một tí gì; tất cả những điều đó làm nảy sinh những khó khăn vô

cùng to lớn, nhưng đó là những khó khăn mà những công nhân và nông dân nghèo gặp phải khi lần đầu tiên sau bao thế kỷ chính bản thân họ đứng ra tổ chức toàn bộ nền kinh tế quốc dân của nước Nga. Vậy nên phải tìm ra những phương pháp để thỏa mãn những yêu sách chính đáng, sửa đổi lại những sắc lệnh, tổ chức lại việc quản lý. Nhưng ngoài những trường hợp thất bại mà báo chí tư sản đã chộp lấy và đưa ra — những trường hợp đó thì đương nhiên khá nhiều, — chúng ta đã thu được những thắng lợi, vì chính là qua những thất bại và sai lầm bộ phận, qua kinh nghiệm của bản thân mà chúng ta học tập xây dựng tòa nhà chủ nghĩa xã hội. Và khi chúng ta nghe thấy từ bốn phương đề đạt những yêu sách mới, chúng ta nói: tất nhiên phải như thế, đó chính là chủ nghĩa xã hội, nghĩa là mọi người đều muốn cải thiện hoàn cảnh của mình, muốn hưởng thụ những phúc lợi của cuộc sống. Nhưng đất nước của chúng ta còn nghèo nàn và khổ cực, tạm thời chưa thể thỏa mãn được tất cả những yêu sách, cho nên rất khó xây dựng được một tòa nhà mới trong tình trạng bị tàn phá. Nhưng kẻ nào nghĩ rằng người ta chỉ có thể xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời bình và yên ổn thôi thì kẻ đó lầm to; đâu đâu người ta cũng sẽ xây dựng chủ nghĩa xã hội, trong thời gian bị tàn phá, trong thời gian có nạn đói; đúng là phải như thế; và khi chúng ta thấy những kẻ đại diện cho các tư tưởng ấy thì chúng ta tự nói rằng: với hàng nghìn, hàng vạn và chục vạn cánh tay, công nhân và nông dân lao động đã bắt tay vào xây dựng tòa nhà mới, xã hội chủ nghĩa. Hiện nay, nông thôn bắt đầu có sự thay đổi hết sức sâu sắc. Ở đó, bọn cu-lắc tiến hành tuyên truyền quấy rối, ra sức làm khó dễ cho những người nông dân lao động không bóc lột lao động của người khác và không làm giàu bằng đầu cơ tích trữ lúa mì. Nhiệm vụ ở đó thì khác. Ở thành thị, phải tổ chức nhà máy, công nghiệp luyện kim; thế nhưng khi chiến tranh để lại tình trạng kinh tế hoang

tàn mà tiến hành việc phân bố sản xuất, phân phối nguyên liệu, vật liệu thì đó là nhiệm vụ rất khó. Ở đây, người công nhân đang học tập cách thực hiện nhiệm vụ ấy, lập ra những cơ quan quản lý trung ương, ở đây chúng ta phải cải tạo lại Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, vì những đạo luật cũ công bố đầu năm đã lỗi thời, phong trào công nhân đang tiến lên, chế độ kiểm soát cũ của công nhân đã lỗi thời, và công đoàn đang trở thành mầm mống những cơ quan quản lý toàn bộ nền công nghiệp. (V ò t a y.) Trong lĩnh vực đó, chúng ta làm được nhiều rồi; tuy nhiên chúng ta vẫn chưa thể khoe có thành tích rực rỡ được. Chúng ta biết rằng trong lĩnh vực ấy, những phần tử tư sản, bọn tư bản, địa chủ, cu-lắc còn có khả năng tiến hành tuyên truyền lâu dài, chúng ta nói rằng: như thường lệ, sắc lệnh này chưa được áp dụng, sắc lệnh kia vừa mới công bố, và sau ba tháng thì nó bị người ta sửa đổi, nhưng nạn đầu cơ tích trữ đã tồn tại dưới chủ nghĩa tư bản thì nay vẫn còn tồn tại. Phải, chúng ta chưa biết được một phương thuốc lang băm vạn năng nào có thủ tiêu diệt được ngay lập tức nạn đầu cơ tích trữ. Những tập quán do chế độ tư bản chủ nghĩa để lại còn quá mạnh, cải tạo một quần chúng nhân dân đã được giáo dục hàng thế kỷ theo những tập quán ấy là một việc khó khăn và đòi hỏi nhiều thời gian. Nhưng chúng ta nói: phương pháp đấu tranh của chúng ta là tổ chức. Chúng ta phải tổ chức tất cả mọi cái, nắm tất cả mọi việc trong tay, kiểm soát bọn cu-lắc và bọn đầu cơ ở khắp nơi, thẳng tay tuyên chiến với chúng và kiểm soát mỗi một hành động của chúng, không để cho chúng có chỗ thở. (V ò t a y.)

Do kinh nghiệm, chúng ta biết rằng việc soạn lại những sắc lệnh là cần thiết, vì chúng ta vấp phải những khó khăn mới, từ đó việc soạn lại sẽ khơi lên được những nguồn lực lượng mới. Và nếu trong vấn đề lương thực, hiện nay chúng ta đã đi tới chỗ tổ chức những nông dân nghèo lại,

và nếu hiện nay những bạn cũ của chúng ta, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nói một cách hoàn toàn thành thực — mà lòng thành thực của họ thì ta không thể ngờ vực được — rằng con đường giữa chúng ta và họ đã tách làm đôi, thì chúng ta kiên quyết trả lời họ rằng: như thế càng tệ hơn cho các anh, vì như vậy có nghĩa là các anh đã từ bỏ chủ nghĩa xã hội. (V ò t a y.)

Thưa các đồng chí! Vấn đề lương thực là vấn đề chính, được chúng ta chú ý hơn hết trong chính sách của chúng ta. Vô số những biện pháp nhỏ, mà đứng ngoài nhìn vào thì không thấy được, nhưng đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thi hành: cải thiện ngành vận tải trên sông và vận tải đường sắt, tảo thanh các kho hậu cần, đấu tranh chống nạn đói, — tất cả đều nhằm tổ chức công tác lương thực. Không phải chỉ riêng nước chúng ta, mà cả những nước phát triển nhất, trước chiến tranh không hề biết đến nạn đói, thì ngày nay cũng lâm vào tình thế nguy ngập nhất do bọn đế quốc gây ra, khi đấu tranh cho sự thống trị của tập đoàn này hay của tập đoàn khác. Ở phương Tây, hàng chục triệu người chịu cảnh cực khổ vì nạn đói. Chính do đó mà không thể nào tránh khỏi nổ ra một cuộc cách mạng xã hội, vì cách mạng xã hội không nảy sinh ra từ những cương lĩnh mà bùng nổ khi hàng chục triệu người nói: "Chúng tôi không muốn sống trong cảnh đói, chúng tôi thà chết cho cách mạng còn hơn". (V ò t a y.)

Một tai họa khủng khiếp, tức là nạn đói, đã đổ lên đầu chúng ta; tình thế của chúng ta càng khó khăn bao nhiêu, sự khủng hoảng về lương thực càng trầm trọng bao nhiêu, thì cuộc đấu tranh của bọn tư bản chống lại Chính quyền xô-viết lại càng mạnh bấy nhiêu. Các đồng chí đều biết rằng cuộc nổi loạn của quân Tiệp-khắc là một cuộc nổi loạn của những kẻ bị bọn đế quốc Anh - Pháp mua chuộc. Chúng ta luôn luôn được nghe người ta nói rằng những cuộc nổi loạn chống các Xô-viết đã nổ ra khi ở nơi này, khi ở nơi khác.

Những cuộc nổi loạn của bọn cu-lắc ngày càng lan rộng đến nhiều vùng khác. Ở vùng sông Đôn có Cra-xnốp, — mà trước đây công nhân Nga đã khoan hồng thả ra ở Pê-tơ-rô-grát khi hấn hạ giáo lai hàng, vì lúc đó những thành kiến của giới trí thức đang còn mạnh và họ phản đối xử tử hình; hấn đã được thả ra vì những thành kiến của bọn trí thức phản đối tử hình. Nhưng ngày nay, tôi rất muốn được biết tòa án nhân dân nào, tòa án công nông nào mà lại không xử bắn Cra-xnốp, như hấn đã xử bắn anh em công nông. Người ta nói với chúng ta rằng xử bắn ở Ủy ban của Đgiéc-gin-xki¹⁸⁴ thì được, nhưng nếu tòa án tuyên bố công khai trước toàn thể nhân dân rằng tên này là một tên phản cách mạng, đáng tội tử hình, thì lại không tốt. Những ai đã đi đến mức độ đạo đức giả như vậy thì những kẻ đó trở thành những thầy ma chính trị. (V ò t a y.) Không, người cách mạng nếu không muốn là một kẻ đạo đức giả, thì không thể cự tuyệt việc xử tử hình được. Xưa nay không có cuộc cách mạng nào và thời kỳ nội chiến nào mà không có những người bị xử bắn.

Tình hình lương thực của chúng ta đã trở nên hầu như một thảm họa. Chúng ta đã bước vào giai đoạn gay go nhất của cuộc cách mạng của chúng ta. Chúng ta hiện đang ở vào thời kỳ khó khăn nhất: nước Nga công nông chưa hề trải qua thời kỳ nào khó khăn như vậy, đó chính là thời kỳ giáp hạt. Tôi đã được biết bao nhiêu sự bất đồng ý kiến ở trong đảng và bao nhiêu cuộc tranh luận giữa các nhà cách mạng, nên tôi không ngạc nhiên trước tình hình là trong lúc khó khăn này, ngày càng có nhiều kẻ loạn trí, và la lớn lên rằng: "Tôi sẽ ra khỏi các Xô-viết". Họ viện vào những sắc lệnh bãi bỏ án tử hình. Nhưng, ở giờ phút chiến đấu quyết liệt, kẻ nào chùn bước trước tính chất bất di bất dịch của luật pháp thì kẻ đó là một người cách mạng tồi. Ở vào lúc giao thời, những đạo luật có một giá trị tạm thời. Và nếu một đạo luật cản trở sự phát triển

của cách mạng, thì phải hủy bỏ hoặc sửa đổi đạo luật đó đi. Thừa các đồng chí, nạn đói càng trầm trọng bao nhiêu thì càng thấy rõ ràng phải áp dụng những biện pháp đấu tranh khốc liệt để chống lại cái tai họa khốc liệt ấy.

Tôi xin nhắc lại rằng chủ nghĩa xã hội không còn là một giáo điều, có lẽ cũng như nó đã không còn là một cương lĩnh nữa. Đảng của chúng ta còn chưa ra cương lĩnh mới, mà cương lĩnh cũ thì hoàn toàn không dùng được nữa. (V ò t a y.) Phân phối lúa mì một cách đúng đắn và đều đặn, đó là cơ sở của chủ nghĩa xã hội ngày nay. (V ò t a y.) Chiến tranh đã để lại cho chúng ta cảnh tàn phá; những cố gắng của Kê-ren-xki và của bọn địa chủ - cu-lắc — là bọn nói rằng: "Sau ta đâu có nạn hồng thủy cũng mặc!" — đã đưa đất nước đến một tình trạng mà người ta nói rằng xấu chừng nào hay chừng nấy. Chiến tranh đã để lại cho chúng ta những tai họa to lớn khiến cho hiện nay vấn đề lúa mì đã trở thành chính thực chất của toàn bộ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, và chúng ta phải nắm lấy vấn đề ấy vào trong tay và giải quyết nó một cách thực tiễn. Ở đây, chúng ta tự hỏi rằng: giải quyết vấn đề lúa mì như thế nào? Tiến hành theo kiểu cũ, kiểu tư bản chủ nghĩa ư, khi mà người nông dân lợi dụng thời cơ, kiếm lời hàng nghìn rúp về lúa mì, đồng thời còn gọi mình là người nông dân lao động, và thậm chí có khi cả là người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nữa? (V ò t a y, có tiếng ồn ào.) Họ lập luận như thế này: nếu nhân dân đói, giá lúa mì sẽ tăng, nếu thành thị đói, túi tôi sẽ đầy, nếu người ta còn đói hơn thế nữa, tôi sẽ lãi thêm một vài nghìn rúp nữa. Thừa các đồng chí, tôi biết rõ rằng trong lập luận ấy, lỗi không phải ở những cá nhân nào đó. Tất cả di sản cũ thối nát của cái xã hội của bọn tư bản và của bọn địa chủ đã luyện cho con người thói quen nghĩ như vậy, sống như vậy, mà thay đổi lối sống của hàng chục triệu con người thì cực kỳ khó. Muốn đạt được điều đó thì phải làm việc lâu dài,

kiên trì, mà công việc đó thì chúng ta chỉ vừa mới bắt đầu. Chúng ta không bao giờ có ý định buộc tội những người bị nạn đói giày vò và vì không thấy cái lợi của việc phân phối lúa mì theo phương thức xã hội chủ nghĩa, nên ra sức tự giúp mình một cách đơn độc, mặc kệ tất cả. Chúng ta không thể buộc tội họ. Nhưng chúng ta nói rằng: khi những đại diện các đảng lên tiếng, khi chúng ta đứng trước những người thuộc một đảng nhất định, khi chúng ta thấy những nhóm lớn trong nhân dân, chúng ta đòi hỏi họ nhìn nhận sự việc trên quan điểm xây dựng xã hội mới, chứ không phải trên quan điểm một cá nhân bị kiệt sức, bị giày vò và đói lả, đối với những cá nhân đó thì không một người nào có ý định chia mũi nhọn vào.

Tôi xin nhắc lại rằng người ta sẽ không bao giờ được xây dựng chủ nghĩa xã hội trong một hoàn cảnh yên ổn và êm thấm. Chủ nghĩa xã hội sẽ không bao giờ thực hiện được mà lại không có sự phản kháng điên cuồng của bọn địa chủ và bọn tư bản; tình hình càng khó khăn chừng nào, chúng càng xoa tay vui sướng và dễ dàng bạo động chừng ấy; những khó khăn của chúng ta càng lớn chừng nào, kẻ phá hoại trong nước chúng ta càng nhiều, thì bọn tư bản và bọn địa chủ càng dễ dàng đi vào con đường phiêu lưu như quân Tiệp-khắc và tên tướng Cra-xnốp. Cho nên chúng ta nói rằng: chính là phải vượt những khó khăn ấy không phải theo kiểu cũ, dù cho khó khăn thế nào đi nữa cũng phải đẩy xe lên dốc chứ đừng để cho xe tụt xuống dốc. Chúng ta biết rõ rằng không có tuần lễ nào, thậm chí không có ngày nào mà chúng ta lại không bận bịu ở Hội đồng bộ trưởng dân ủy về vấn đề lương thực; chúng ta đã vạch ra hàng nghìn dự án, quyết định và sắc lệnh; không có tuần lễ nào, hay thậm chí không có ngày nào mà chúng ta lại không đặt ra vấn đề đấu tranh chống nạn đói. Người ta nói với chúng ta rằng không nên có những giá đặc biệt, giá cả quy định, chế độ độc quyền về lúa mì. Hãy buôn bán

tùy thích. Những người giàu sẽ giàu thêm và nếu những người nghèo có chết đói thì đó là vì xưa nay bao giờ họ cũng chết đói. Nhưng một người xã hội chủ nghĩa không thể lập luận như thế được. Trong lúc này, khi đã gặp cái dốc dựng đứng và phải kéo chiếc xe leo những dốc thước thợ, thì chủ nghĩa xã hội không còn là vấn đề những bất đồng ý kiến giữa các đảng phái nữa, mà trở thành vấn đề thực tiễn sống còn: các anh có đứng vững được trong cuộc đấu tranh chống bọn cu-lắc không? Có liên minh với những người nông dân không đầu cơ lúa mì, không? Các anh có đứng vững được vào lúc phải đấu tranh, vào lúc đòi hỏi các anh phải làm một công tác gian khổ nhất, không? Người ta nói với chúng ta về các ủy ban nông dân nghèo. Đối với những người đã thực sự biết nỗi ghê sợ của nạn đói, thì điều rõ ràng là không thể nào đập tan và thắng tay đàn áp bọn cu-lắc mà lại không cần đến những biện pháp cứng rắn nhất, thắng tay nhất. Trong lúc bắt tay tổ chức những ủy ban nông dân nghèo, chúng ta đã hoàn toàn biết biện pháp đó là hết sức hà khắc và tàn bạo, bởi vì chúng ta biết biện pháp duy nhất để tiến hành cuộc đấu tranh đó là sự liên minh giữa thành thị với nông dân nghèo và những người có dự trữ lúa mì nhưng không dùng để đầu cơ, những người kiên quyết muốn khắc phục khó khăn để làm thế nào cho số lúa mì thừa phải trao cho nhà nước và phân phối cho những người lao động. Phải tiến hành cuộc đấu tranh này không phải trong những bản cương lĩnh hay những bài diễn văn; cuộc đấu tranh chống nạn đói đó phải bộc lộ rõ xem những người nào đi thẳng đường tới chủ nghĩa xã hội mặc dù gặp thử thách, và những người nào bị mắc mưu và sa vào cạm bẫy của bọn cu-lắc.

Nếu ở trong đảng xã hội chủ nghĩa — cách mạng cánh tả có những người — như diễn giả trước, một trong những người thật thà nhất và do đó thường hay bị say mê, thường hay thay đổi ý kiến — nói rằng: chúng tôi không thể cộng tác với những người bôn-sê-vích được, chúng tôi bỏ đi đây, —

thì chúng ta sẽ không luyến tiếc họ một phút nào. Người xã hội chủ nghĩa nào bỏ đi trong lúc hàng chục và hàng nghìn người chết đói, còn những người khác thì có rất nhiều lúa mì thừa mà lại không bán trước hồi tháng Tám năm ngoái, lúc giá quy định của lúa mì đã tăng gấp đôi, làm cho tất cả những người dân chủ lấy làm phẫn nộ; người nào biết rằng nạn đói đã làm cho nhân dân chịu những nỗi đau khổ không tả xiết, mà lại không muốn bán lúa mì của họ theo giá bán của trung nông, — những kẻ đó là kẻ thù của nhân dân, làm hại cách mạng và ủng hộ bạo lực, những kẻ đó là bạn bè của tư bản! Phải đấu tranh với chúng, thắng tay đấu tranh với chúng! (Toàn hội trường vỗ tay, một bộ phận lớn đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả cũng vỗ tay theo.) Kẻ nào để cho những lời nói của kẻ khác lôi cuốn, dù trong giây phút, kẻ nào nói — như bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả thiếu thận trọng và thiếu suy nghĩ đôi khi vẫn nói — rằng đó là một cuộc đấu tranh chống nông dân, kẻ đó thật sai lầm, nghìn lần sai lầm. Không phải, đó là cuộc đấu tranh chống một thiểu số hết sức nhỏ bọn cu-lắc ở nông thôn, cuộc đấu tranh để cứu chủ nghĩa xã hội và để phân phối một cách đúng đắn lúa mì ở nước Nga. (Có tiếng: "Thế còn hàng hóa?") Chúng ta sẽ chiến đấu trong khối liên minh với đại đa số nông dân. Và trong cuộc chiến đấu đó, chúng ta sẽ thắng, và khi ấy, mỗi người công nhân ở châu Âu sẽ nhìn thấy thật sự thế nào là chủ nghĩa xã hội.

Trong cuộc chiến đấu hiện nay, chúng ta sẽ được sự giúp đỡ của tất cả những người có thể là không hiểu một cách khoa học thế nào là chủ nghĩa xã hội, nhưng họ lao động suốt đời và biết rằng họ phải trả bằng giá rất đắt mới có được miếng bánh mì; những người đó sẽ hiểu chúng ta. Họ sẽ tán thành chúng ta. Thắng tay tuyên chiến với bọn cu-lắc có lúa mì thừa và có khả năng giấu giếm số lúa mì thừa đó trong lúc nhân dân đang bị một tai họa hết sức

lớn, trong lúc tất cả những thành quả của cách mạng đang gặp cơn nguy ngập, trong lúc bọn Xcô-rô-pát-xki đủ các màu sắc ở tất cả các miền bị chiếm đóng hay không bị chiếm đóng đang vươn dài cổ ra nhìn mò để xem có thể lợi dụng nạn đói để lật đổ chính quyền công nhân của chúng ta và công bọn địa chủ về hay không, — trong lúc đó, đấu tranh thắng tay với bọn cu-lắc là nghĩa vụ xã hội chủ nghĩa số một của chúng ta. Ở vào giờ phút thử thách khó khăn ghê gớm nhất này đối với nhân dân đói khổ và đối với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, kẻ nào phủ tay và nhắc đi nhắc lại những tin đồn nhảm của giai cấp tư sản, — thì kẻ đó là một người xã hội chủ nghĩa tồi.

Nếu nói rằng đó là một cuộc đấu tranh chống nông dân, thì thật là sai, nghìn lần sai! Tôi đã đọc hàng trăm lần trên báo chí của bọn dân chủ - lập hiến về điều đó, và tôi không ngạc nhiên thấy ở trên các tờ báo đó, người ta đã la ó rằng công nhân đã chia rẽ với nông dân; tôi không ngạc nhiên khi ở đây người ta viết như kẻ loạn trí: "Hỡi những người nông dân, hãy thức tỉnh, hãy suy nghĩ lại, hãy rời bỏ những người bôn-sê-vích!". Khi đọc và nghe những lời nói đó, tôi không lấy làm ngạc nhiên. Những lời nói như vậy thì đúng là hợp với những tờ báo như vậy. Ở đây, người ta phụng sự người chủ mà người ta phải phụng sự, nhưng tôi không muốn khoác áo người xã hội chủ nghĩa sa ngã đến mức thốt ra những lời nói như vậy! (Vỗ tay nhiệt liệt.) Thưa các đồng chí, chúng ta biết rõ rằng chúng ta phải vượt những khó khăn ghê gớm như thế nào để giải quyết vấn đề lương thực. Ở trong vấn đề này có những thành kiến cực kỳ sâu sắc. Ở trong vấn đề này ta thấy bộc lộ những lợi ích căn bản nhất, những lợi ích của bọn cu-lắc, ta thấy sự phân chia, sự đình đốn, tình trạng tản mạn của nông thôn, tình trạng tăm tối; trong nhiều trường hợp tất cả những tình trạng đó đều dồn lại chống chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta nói rằng: mặc dù có những khó khăn

đó, chúng ta không được từ bỏ hoạt động; người ta không đùa bỡn với nạn đói, và nếu chúng ta không giúp đỡ quần chúng nhân dân lúc đói khổ, thì vì nạn đói họ có thể chạy ngay cả theo Xcô-rô-pát-xki. Nếu nói đó là một cuộc đấu tranh chống nông dân thì không đúng đâu! Kẻ nào nói như vậy là kẻ phạm tội lớn nhất, và thật hết sức bất hạnh cho kẻ nào, vì loạn trí, tự để mình bị lôi cuốn mà thốt ra những lời lẽ như vậy. Không, chúng ta không những không đấu tranh chống nông dân nghèo, mà không đấu tranh cả với trung nông nữa. Trung nông, ở toàn nước Nga, chỉ có một số lúa mì thừa không đáng kể. Ròng rã hàng chục năm trước cách mạng, trung nông đã sống trong những điều kiện khổ sở hơn công nhân. Trước cách mạng, họ chỉ biết có nghèo khổ và áp bức. Chúng ta đi với những trung nông ấy bằng con đường thỏa thuận.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa mang lại sự bình đẳng cho tất cả quần chúng lao động. Thật là bất công nếu người công nhân ở thành thị được hưởng nhiều hơn người trung nông không bóc lột lao động của người khác bằng cách thuê mướn hoặc đầu cơ, vì nông dân sống và thấy nhiều thiếu thốn, áp bức hơn là công nhân và còn sống cùng cực hơn công nhân. Họ không có tổ chức nào, không có công đoàn nào săn sóc cải thiện điều kiện sinh sống của họ. Ngay cả với những công đoàn của công nhân, chúng ta cũng phải mất hàng chục buổi họp để san bằng tiền công giữa các nghề. Mà chúng ta cũng vẫn chưa đạt được điều đó. Mọi người công nhân có lý trí hiểu rằng việc đó đòi hỏi một thời gian dài. Phải chăng các đồng chí thấy có ít lời than phiền gửi lên Bộ dân ủy lao động? Các đồng chí sẽ thấy mỗi nghề nghiệp đều góc đầu dầy: chúng tôi không muốn sống như cũ, chúng tôi không muốn sống như người nô lệ! Chúng ta muốn hàn gắn những vết thương mà người ta đã gây cho một nước nghèo nàn cùng cực. Chúng ta phải cố gắng duy trì được chừng nào hay chừng này một nền kinh tế hầu

như hoàn toàn đổ nát. Chúng ta chỉ có thể làm được việc đó bằng con đường tổ chức. Để tổ chức toàn bộ nông dân, chúng ta đã ban bố một sắc lệnh về các ủy ban nông dân nghèo. Chỉ có những kẻ thù của chủ nghĩa xã hội mới có thể phản đối sắc lệnh đó. Chúng ta đã nói rằng giảm giá vải là công bằng hợp lý. Nhất định chúng ta kiểm kê lại và quốc hữu hóa tất cả. (V ố t a y.) Và điều đó cho phép chúng ta điều tiết được việc phân phối các sản phẩm công nghiệp.

Chúng ta nói rằng: đối với nông dân nghèo, hãy giảm nửa giá vải, đối với trung nông, hãy giảm 25 phần trăm. Có thể, việc quy định đó còn chưa đúng. Chúng tôi không có tham vọng rằng chúng tôi đã giải quyết vấn đề một cách đúng đắn. Chúng tôi không khẳng định việc đó. Các đồng chí hãy cùng chúng tôi giải quyết vấn đề. (V ố t a y.) Người ta sẽ không giải quyết được vấn đề nếu cứ ngồi ở Tổng cục để tiểu trừ nạn đói cơ tích trữ và truy nã kẻ cấp hoạt động trong bóng tối.

Chỉ khi nào Bộ dân ủy lương thực cùng với Bộ dân ủy nông nghiệp quốc hữu hóa tất cả các hàng hóa và quy định giá cả, thì khi đó chúng ta mới tiến tới sát chủ nghĩa xã hội. Chỉ những người lao động ở thành thị và những nông dân nghèo, tất cả những người nào lao động, không vợ vét của người khác, không bóc lột người khác bằng thuê mướn hay bằng đầu cơ, mới tiến sát đến gần chủ nghĩa xã hội, vì kẻ nào bán một pút lúa mì lấy một trăm rúp và hơn nữa, thì kẻ đó cũng đầu cơ không kém kẻ thuê mướn công nhân làm thuê; có thể hẳn là một kẻ đầu cơ còn tồi tệ hơn, tai ác hơn. Sau sáu tháng quản lý của Chính quyền xô-viết cực kỳ khó khăn, chúng ta đã đi tới việc tổ chức nông dân nghèo; đáng tiếc là việc đó không làm xong trong vòng nửa tuần lễ, — đó là lỗi của chúng ta! Nếu người ta khiển trách chúng ta đã công bố chậm mất sáu tháng sắc lệnh về tổ chức nông dân nghèo và về chế độ chuyên chính lương thực, thì chúng

ta sẽ vui mừng được người ta khiển trách như vậy. Chúng ta nói rằng: chỉ đến bây giờ, vào lúc chúng ta đã bước vào con đường đó, thì chủ nghĩa xã hội mới không còn là một lời nói suông nữa và trở thành một sự nghiệp sinh động. Có thể sắc lệnh không được đạt, có thể chúng ta quy định giá cả sai. Chúng ta làm thế nào rút ra được những giá cả đó? Chỉ có rút từ kinh nghiệm bản thân các đồng chí. Bao nhiêu lần chúng ta đã làm lại bản quy định tiền công của công nhân xe lửa, mặc dù họ có công đoàn, còn nông dân nghèo thì không có. Chúng ta hãy cùng nhau kiểm tra biểu giá đã quy định trong sắc lệnh về nông dân nghèo có đúng không, kiểm tra xem giảm giá xuống một nửa cho nông dân nghèo, giảm một phần tư cho trung nông và lấy không của người giàu, thì liệu có đúng không, — kiểm tra xem những biểu giá ấy đúng hay không đúng?

Và nếu phải chiến đấu, chúng ta sẽ chiến đấu không chút do dự, bằng những sắc lệnh táo bạo. Đó sẽ là một cuộc chiến đấu thực sự cho chủ nghĩa xã hội, không phải cho một giáo điều hay một cương lĩnh nào, cho một đảng hay một phe phái nào, mà là cho chủ nghĩa xã hội sinh động, cho việc phân phối lúa mì cho hàng chục vạn, hàng triệu người đói ở những miền tiên tiến nhất của nước Nga, cho việc thu lúa mì ở nơi nào có và phân phối tốt hơn. Và tôi xin nhắc lại rằng về điểm ấy, chúng ta không còn chút nghi ngờ gì nữa: khi chín mươi chín phần trăm nông dân biết sự thật và đọc sắc lệnh, khi họ kiểm tra và đánh giá sắc lệnh đó, khi họ nói với chúng ta nên sửa đổi thế nào, và khi chúng ta sẽ sửa đổi sắc lệnh đó và điều chỉnh lại các biểu giá, khi họ bắt tay vào việc và gặp những khó khăn thực tế của công tác đó, — khi đó, những nông dân này sẽ đi với chúng ta và sẽ nói rằng chúng ta biểu lộ được bản năng lãnh mạnh của mọi người lao động, vì ở đây và chỉ ở đây, vấn đề thực sự, cơ bản, thiết thân về chủ nghĩa xã hội mới được giải quyết. Chúng ta sẽ quy định những

biểu giá đúng cho các hàng hóa. Chúng ta sẽ thiết lập chế độ độc quyền về lúa mì, về vải vóc, về tất cả các sản phẩm, và nhân dân sẽ nói rằng: phải, việc phân phối lao động, việc phân phối lúa mì và các sản phẩm mà chủ nghĩa xã hội đem lại cho chúng ta, được tiến hành tốt hơn trước kia. Nhân dân đã bắt đầu nói như thế. Bên cạnh rất nhiều khó khăn, rất nhiều sai lầm, bên cạnh rất nhiều trường hợp mà chúng ta không hề giấu giếm, trái lại, chúng ta đưa những trường hợp đó ra ánh sáng, ra bên giậu — đó chính là trường hợp những đội lương thực của chúng ta sa vào đầu cơ, sa xuống cái hố rất trơn mà tất cả thói quen, tất cả những tập quán của bọn tư bản đẩy người ta xuống; phải, những trường hợp đó xảy ra ở khắp nơi, chúng ta biết rằng trong một lúc người ta không thể cải tạo được con người, trong một lúc, không thể làm cho hàng chục triệu người tin vào chủ nghĩa xã hội (họ lấy ở đâu ra cái lòng tin ấy? Ở trong đầu óc họ ư? Ở kinh nghiệm của họ thôi), — bên cạnh đó, người ta bắt đầu nói rằng có thể có được lúa mì không thông qua đầu cơ, rằng chỉ có thể thoát khỏi nạn đói bằng sự liên minh của công nhân thành thị, công nhân công xưởng và nhà máy, công nhân công nghiệp, với các ủy ban nông dân nghèo, vì chỉ có nông dân nghèo mới không đầu cơ lúa mì. Phải, khi người trung nông biết rõ những sắc lệnh của chúng ta, khi chính họ đọc những sắc lệnh đó, khi họ đem so sánh những sắc lệnh đó với những lời nói và những lời vu khống của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và những người bảo vệ bọn cu-lắc, thì họ sẽ nói ngay rằng: nếu người ta quy định một mức giá cả cho nông dân nghèo, một mức giá cả khác cho trung nông và lấy không lúa mì của bọn cu-lắc, thì như vậy là công bằng. Có thể họ sẽ không nói rằng chúng ta hành động như những người xã hội chủ nghĩa; có thể họ chưa biết danh từ đó, nhưng họ là đồng minh vững chắc nhất của chúng ta, vì họ không đầu cơ lúa mì, họ sẽ hiểu, và

sẽ đồng ý với chúng ta rằng đầu cơ lúa mì vào lúc cách mạng xã hội chủ nghĩa đang trải qua thời kỳ rất nguy ngập, thì đó là phạm một tội lớn nhất đối với nhân dân.

Lúa mì không thể nào phân phối bằng cách ra sắc lệnh được. Nhưng sau một công tác tổ chức chính lý lâu dài và kiên trì, — do công nhân thành thị và công nhân công xưởng tiến hành, liên minh với nông dân nghèo, với nông dân lao động không thuê mướn công nhân, không đầu cơ, — sau khi chúng ta sẽ thực hiện nhiệm vụ ấy trên thực tiễn, thì không một lời la ó loạn trí nào chống lại đảng chúng ta, lại có thể phá vỡ được khối liên minh đó. (Vỗ tay.)

Khi chúng ta hứa với nông dân sẽ xã hội hóa ruộng đất, là chúng ta đã nhượng bộ, vì chúng ta hiểu rằng việc quốc hữu hóa không thể thực hiện ngay tức khắc được. Chúng tôi biết rằng có thể là một sai lầm khi ghi yêu sách xã hội hóa ruộng đất của các bạn vào đạo luật ngày 26 tháng Mười¹⁾ của chúng tôi. Đó là một sự nhượng bộ đối với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả; họ cự tuyệt không tham gia vào chính quyền và tuyên bố rằng họ chỉ ở lại nếu đạo luật ấy được thông qua. Xpi-ri-đô-nô-va đã một ngàn lần không đứng khi bà ta kể lại cho các đồng chí một số sự việc, rằng hầu như bà ta đã đến nhà tôi quy lụy và van lơn. Thưa các đồng chí, nhiều người đã đến nhà tôi và họ biết rằng đó là một điều không thể có được, không thể nào có một sự đối xử như vậy với người đồng chí. Thật là một đảng tồi, nếu những đại diện ưu tú nhất của nó lại tự hạ mình đến nỗi đi nói những chuyện hoang đường như vậy. (Có tiếng ồn ào.) Tôi nhận được một lá thư của nữ đồng chí Xpi-ri-đô-nô-va, đồng chí này thường trao đổi với tôi trên thư từ, ngày mai tôi sẽ tìm và mang lá thư ấy cho các đồng chí xem. Nữ đồng chí ấy viết:

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 35, tr. 26-29.

"Tại sao đồng chí không muốn trao hai triệu cho công xã nông nghiệp?". Mà chính ngay ngày hôm ấy thì bộ trưởng dân ủy nông nghiệp Xê-rê-đa — Xpi-ri-đô-nô-va không hiểu được việc làm của đồng chí đó — đã báo cáo về việc trao 10 triệu cho công xã nông nghiệp¹⁸⁵. (V ò t a y k é o d à i.) Các đồng chí đã nghe thấy điều đó qua bài diễn văn của nữ đồng chí Xpi-ri-đô-nô-va rồi đấy. Thật là một đảng tồi, nếu ngay cả các đảng viên thà nhất của nó trong công tác cổ động của mình, lại tự hạ mình đến chỗ đi tung những chuyện hoang đường như vậy. Tôi xin nhắc lại: thật là một đảng tồi, nếu các đại diện ưu tú nhất thà nhất của nó tự hạ mình đến chỗ đi nói chuyện hoang đường như vậy về Chính quyền xô-viết! Như thế lại càng tệ hơn cho họ! Mỗi một người nông dân đến Bộ dân ủy nông nghiệp sẽ biết rõ là chúng ta đã bỏ ra 10 triệu cho các công xã nông nghiệp. Họ sẽ thấy, sẽ tin vào mắt và tai họ nhiều hơn là tin vào những lời nói của kẻ khác, họ sẽ hiểu rằng những kẻ đó đã phải tung ra những chuyện bịa đặt như thế và họ sẽ quay lưng lại đảng ấy. (V ò t a y.) Để kết luận, tôi chỉ xin nói một điều: cho đến mùa gặt sắp tới, cho đến lúc chuyển vụ thu hoạch ấy đến những vùng đói kém, đến Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va, chúng ta phải trải qua thời kỳ gian khổ của cuộc cách mạng Nga. Chỉ có công nhân thành thị liên minh chặt chẽ nhất với nông dân nghèo, với quần chúng lao động ở nông thôn không đầu cơ lúa mì, thì mới cứu vãn được cách mạng.

Đại hội chỉ cho chúng ta thấy rằng khối liên minh của tất cả những người lao động, bất chấp tất cả, đang ngày vững chắc thêm, mở rộng và phát triển không những ở Nga mà cả trên toàn thế giới. Ở nước ngoài, người ta biết rất ít, ít đến kinh khủng, ít đến nực cười, về cuộc cách mạng của chúng ta. Ở đấy, chế độ kiểm duyệt quân sự không để một tí gì lọt qua cả. Các đồng chí ở nước ngoài về đều nói với chúng ta như vậy. Tuy nhiên, bất chấp tất cả, chỉ do

bản năng thôi, những người công nhân châu Âu đều tán thành chính phủ bôn-sê-vích. Và ngày càng có nhiều tiếng nói chứng tỏ rằng sự đồng tình với cách mạng xã hội chủ nghĩa ở châu Âu, đang ngày càng tăng ở những nước mà cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa còn đang tiếp diễn. Từ những người xã hội chủ nghĩa Đức và các nhân vật khác như Cla-ra Txét-kin và Phran-tơ Mê-rinh, mà mọi người công nhân hoặc nông dân giác ngộ đều biết tên tuổi, chính phủ bôn-sê-vích nhận được những lời cảm ơn, đồng tình và ủng hộ. Ở Ý, đồng chí Lát-xa-ri, bí thư cũ của đảng, mà ở Xim-méc-van đồng chí này đã tỏ ra không tin vào những người bôn-sê-vích, thì ngày nay bị cầm tù vì đã biểu đồng tình với chúng ta.

Người ta ngày càng hiểu biết cách mạng hơn. Ở Pháp, các đồng chí và các công nhân mà ở hội nghị Xim-méc-van trước kia đã tỏ ra hết sức nghi ngờ những người bôn-sê-vích, thì hiện giờ, trong những ngày gần đây, đã nhân danh Ủy ban liên lạc quốc tế¹⁸⁶ công bố lời kêu gọi, trong đó họ nhiệt liệt tán thành ủng hộ chính phủ bôn-sê-vích và chống lại những hành động phiêu lưu của bất cứ chính đảng nào.

Cho nên, thưa các đồng chí, dù cho chúng ta sẽ phải trải qua thời kỳ khó khăn và gian khổ mấy đi nữa, chúng ta vẫn có nhiệm vụ phải nói tất cả sự thật, làm cho người ta thấy rõ điều đó, vì chỉ có nhân dân, bằng tinh thần chủ động và tính tổ chức của mình, mới giúp được chúng ta, bằng cách đề ra những điều kiện ngày càng mới, và bảo vệ nền cộng hòa xã hội chủ nghĩa. Vậy chúng ta nói rằng: thưa các đồng chí, không còn chút nghi ngờ gì nữa, nếu chúng ta đi theo con đường chúng ta đã chọn và đã được những sự biến xác nhận là đúng, nếu chúng ta vững vàng và kiên trì đi theo con đường ấy, nếu chúng ta không để cho những lời nói suông hay ảo tưởng, những lời lừa dối hay sự loạn trí làm cho chúng ta đi chệch khỏi con đường

đúng đắn, thì chúng ta có những khả năng cực kỳ to lớn trên thế giới để đứng vững và cương quyết góp phần vào thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở Nga, và do đó góp phần vào thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa toàn thế giới! (Vỗ tay nhiệt liệt và kéo dài biến thành hoan hô.)

2

DIỄN VĂN KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO NGÀY 5 THÁNG BẢY

Tất cả những ý kiến phản đối của phe đối lập về bản báo cáo của tôi, đều xuất phát từ vấn đề hòa ước Brét. Nhưng cách đề cập vấn đề như vậy chỉ có thể được coi là thực sự cầu thị nếu nó đưa đến những kết quả thực tiễn. Song tất cả những lời nói của họ về vấn đề đó đều không đưa lại, không thể đưa lại kết quả được. (Vỗ tay.)

Nếu xảy ra tình hình là đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả chiếm được đa số, thì đảng đó đã không làm âm ỉ như vậy về vấn đề này như hiện nay họ đang làm. Phải nói đến những thành tựu thực tế của nước Cộng hòa xô-viết trên đường tiến lên chủ nghĩa xã hội, và chúng ta có thể khẳng định — và không một diễn giả nào phủ nhận điều đó — rằng về mặt đó, đã đạt được thắng lợi lớn kể từ đại hội vừa qua. Những người đại diện cho phe đối lập cũng không bác bỏ được sự thực là tất cả những kẻ chủ trương xé bỏ hòa ước Brét đều hoạt động nhằm khôi phục lại chính quyền của bọn địa chủ và bọn tư bản, những kẻ đó mạnh là do được chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp ủng hộ. Khi tôi nói rằng những người Tiệp-khắc, vì 10 hay 15 triệu đồng bạc, cũng tìm cách đạt tới việc xé bỏ đó, thì không một người nào bác bỏ cả. Mà làm sao người ta lại có thể bác bỏ được sự thật là những người Tiệp-khắc, nấp

sau khẩu hiệu Quốc hội lập hiến, nhằm mục đích lôi cuốn chúng ta vào vòng chiến tranh?

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả cho rằng không thể nào thành lập được quân đội trong một thời gian ngắn, nhưng việc đó là tùy ở chỗ chúng ta giải quyết nhanh chóng như thế nào vấn đề nhiên liệu, ở việc tổ chức đời sống cho nông dân, và ở những kết quả của vụ thu hoạch.

Đối với mỗi binh sĩ, lời kêu gọi của các anh về việc thành lập những đội du kích để chiến đấu chống quân đội chính quy để quốc chủ nghĩa, thật là lối bịch.

Khi người ta buộc chúng ta phải trở lại vấn đề hòa ước Brét, chúng ta nói rằng: "Hòa ước sẽ bị hủy bỏ nếu các anh lật đổ Chính quyền xô-viết, nhưng việc đó sẽ không xảy ra đâu!". (V ô t a y.) Chỉ có như vậy, chỉ khi nào hòa ước Brét bị hủy bỏ, các anh mới có thể đẩy quân chúng lao động vào vòng chiến tranh, để cho bọn địa chủ, bọn tư bản và bọn bạch vệ bị bọn đế quốc Anh - Pháp mua chuộc bằng bạc triệu, tha hồ reo mừng. Trên thực tế, ngày nay chủ trương hủy bỏ hòa ước Brét có nghĩa là dựa vào những lực lượng thù nghịch với các giai cấp lao động. Người ta không thể coi tất cả những sự bất đồng ý kiến về hòa ước Brét là có tính chất thiết thực. Đó chỉ là bệnh loạn trí của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.

Ở đây, khi người ta nói rằng những người bôn-sê-vích nhượng bộ và đã không nói gì thiết thực trong bản báo cáo của họ, thì tôi nhớ lại những lời đã nói ngay ở đây của một người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, một phần tử cực đoan thì phải, theo lời của người đó, ở Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, người ta đang chuyển từ công tác kiểm soát sang công tác quản lý sản xuất¹⁸⁷. Đó chả phải là một lời tuyên bố thiết thực, hay sao? Vậy những người công nhân làm gì, khi họ, bằng lực lượng của mình, thông qua những công đoàn, đã bắt đầu học tập ở bọn chủ cách quản lý xí nghiệp? Các anh cho rằng học tập quản lý thì chẳng

có khó gì; thế mà ở Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, chúng tôi giải quyết hàng ngày hàng nghìn sự xung đột và những trường hợp chúng tỏ rằng người công nhân đã học tập được nhiều điều; do đó chúng tôi kết luận rằng công nhân đã bắt đầu học tập, tuy rằng một cách từ từ và có sai lầm; nhưng nói suông là một việc, còn tháng này qua tháng khác, thấy rõ người công nhân dần dần nắm được vai trò của mình, bắt đầu mất vẻ rụt rè, và bắt đầu tự cảm thấy mình là người chủ, thì đó lại là một việc khác. Họ làm có đúng hay không nhưng dù sao họ cũng làm công việc giống như người nông dân ở trong công xã nông nghiệp. Thời gian chúng tỏ rằng người công nhân phải học tập cách quản lý công nghiệp, còn ngoài cái đó ra thì chỉ là lời nói trống rỗng không đáng giá một xu. Nếu trong sáu tháng Chính quyền xô-viết, chúng ta đã đi đến chỗ nhận thức rằng việc kiểm soát đã trở thành lỗi thời, thì đó đã là một bước tiến vô cùng lớn.

Ở đây có người đã la lên rằng: chúng ta giậm chân tại chỗ và thụt lùi. Hoàn toàn không phải như vậy. Các anh có thể làm cho tên cu-lắc tin điều đó, nhưng không thể làm cho người công nhân bình thường tin được; người công nhân bình thường hiểu khi chúng ta nói: các đồng chí hãy cho chúng tôi những người ưu tú hơn những người mà các đồng chí đã phái cho chúng tôi, các đồng chí hãy ép họ học tập tốt hơn các đồng chí đi. Cho nên, ở đây, khi người ta la chúng tôi về vấn đề tô nhượng thì xin các anh cho phép tôi hỏi bất cứ người công nhân hay người nông dân nào xem họ thích gì: trả món nợ mà người Đức đã buộc chúng ta phải chịu, bằng tô nhượng, hay là giao chiến? Khi chúng ta ký hòa ước Brét, chúng ta đã nói về bọn đế quốc như thế này: chừng nào mà cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế chưa đánh bại chúng, thì chúng ta không còn cách nào khác để bảo vệ chúng ta hơn là việc rút lui. Thật là điều khó chịu, nhưng đó là sự thật (và nói việc đó cho nhân dân thì

tốt hơn): chừng nào chúng ta chưa thành lập được quân đội, mà quân đội thì có thể thành lập xong trong một vài năm chứ không phải trong hàng chục năm, nếu tổ chức phân phối lúa mì cho hợp lý để quân đội có sẵn lúa mì dự trữ trong kho. Ở huyện nào, ở tỉnh nào, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã làm việc đó? Không có ở nơi nào cả! Chừng nào mà việc đó chưa làm, chúng tôi còn sẽ nói rằng tất cả những tiếng hò hét của các anh hoàn toàn là rỗng tuếch, và khi nào chúng tôi thực hiện chế độ công nhân quản lý, thì như vậy là chúng tôi tiến được một bước. Người ta đã trích dẫn không đúng lời tôi đã nói ở đây. Tôi đã nói rằng đảng nào mà những đảng viên thật thà nhất của nó đã đi đến chỗ nói những lời như vậy thì đó là một đảng tồi.

Chúng ta đã giao một tỷ đồng cho Bộ dân ủy lương thực của chúng ta, đó chẳng phải là một bước tiến sao? Nhiều việc nữa còn chưa được dàn xếp ổn thỏa, và nếu các anh muốn, các anh có thể làm được. Chỉ có điều là tôi chưa biết làm việc đó qua ai. Qua những viên chức cũ chăng? Ở nước chúng ta, công nhân và nông dân trong các Xô-viết đang học tập công việc đó (v ô t a y), cho nên việc thu mua vải vóc và việc cung cấp tiền vốn đã phát huy tác dụng. Ở Hội đồng bộ trưởng dân ủy, chúng ta đã hàng trăm lần bàn cãi vấn đề này: nên mua vải vóc qua ai, kiểm soát làm sao, phân phối vải vóc thế nào cho được nhanh chóng nhất? Và chúng ta biết rằng, người ta càng ngày càng vạch ra có kết quả những biện pháp để bài trừ nạn đầu cơ, để truy nã bọn đầu cơ, và chúng ta cũng biết rằng tháng này qua tháng khác công nhân ngày càng trở nên kiên quyết hơn trong công việc đó, và không một người nào có thể phủ nhận thắng lợi đó. Chúng ta đang tiến lên phía trước chứ không phải giẫm chân tại chỗ. Ngày 28 tháng Sáu, chúng ta đã tiến hành việc quốc hữu hóa¹⁸⁸, có lẽ trị giá tới vài trăm triệu, thế mà các anh hãy còn phản đối và lấp lại những

lời của bọn trí thức tư sản. Chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp không thể hoàn thành trong một vài tháng được. Chúng ta không giẫm chân tại chỗ, mà chúng ta tiếp tục tiến bước tới chủ nghĩa xã hội, và sau hòa ước Brét, chúng ta tiến tới gần chủ nghĩa đó hơn. Công nhân đã có kinh nghiệm qua một loạt sai lầm, họ đã hiểu trách nhiệm của họ và khó khăn của cuộc đấu tranh, còn nông dân thì đã thu được kinh nghiệm về mặt xã hội hóa ruộng đất, và chắc chắn những người nông dân giàu kinh nghiệm hơn và biết suy nghĩ hơn đã nói rằng: mùa xuân đầu, chúng tôi đã tự giành lấy ruộng đất, và đến mùa thu, chúng tôi sẽ nắm lấy toàn bộ công việc, sẽ tự tay phân phối ruộng đất. Chúng ta đã bán vải cho nông dân hạ 50 phần trăm, nghĩa là bằng nửa giá tiền. Và có ai lại chịu cung cấp vải cho nông dân nghèo với giá ấy không? Chúng ta sẽ đi tới chủ nghĩa xã hội theo con đường đó, tức là cung cấp lúa mì, vải vóc và những dụng cụ lao động, không phải cho kẻ đầu cơ mà trước tiên là cho nông dân nghèo. Đó là chủ nghĩa xã hội. (V ô t a y.) Sau sáu tháng cách mạng xã hội chủ nghĩa, những người còn suy nghĩ theo sách vở thì không hiểu gì cả. Chúng ta đã đi đến chỗ là qua những biện pháp cụ thể trong việc phân phối lúa mì và trao đổi vải vóc lấy lúa mì, chúng ta làm cho những người nghèo được hưởng lợi chứ không phải bọn đầu cơ giàu có hưởng lợi. Nên cộng hòa của chúng ta không phải là nên cộng hòa tư sản, vì như vậy thì còn cần gì các Xô-viết. Việc phân phát lúa mì và vải vóc phải làm lợi cho những người nghèo, và việc đó, không có một nước cộng hòa nào trên thế giới đã có ý định làm, trong khi đó chúng ta thử làm ngay bây giờ. (V ô t a y.) Chúng ta làm một việc cao cả, chúng ta có kinh nghiệm và chúng ta làm mọi cái để cho những người nghèo được tổ chức lại. Những trường hợp cướp bóc và lưu manh hầu như đang biến hẳn, cứ một trường hợp loại ấy thì lại có đến mười trường hợp nông dân nghèo và trung nông

nói rằng: phải thoát khỏi ách của bọn cu-lắc và bọn địa chủ! Kể từ thời kỳ hòa ước Brét, chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn về mặt huấn luyện nông dân, và ngày nay họ không còn là những người non nớt về mặt đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội nữa.

**NÓI CHUYỆN VỚI PHÒNG VIÊN BÁO
"TIN TỨC CỦA BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH"
VỀ VỤ BẠO ĐỘNG
CỦA BỌN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA -
CÁCH MẠNG CÁNH TẢ
NGÀY 7 THÁNG BẢY 1918¹⁸⁹
BẢN TÓM TẮT**

Với một tinh thần triệt để lạ lùng, cách mạng đã đưa mỗi một luận điểm đến một kết cục lô-gích, nó thẳng tay vạch trần sự nghèo nàn và tất cả tính chất tội lỗi của mỗi một sách lược sai lầm.

Vài tháng nay, mãi mê với những câu nói rất kêu, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả hò hét: "Đả đảo hòa ước Brét, cuộc bạo động chống bọn Đức muôn năm!"

Chúng ta đã trả lời chúng rằng trong những điều kiện hiện nay, trong thời kỳ lịch sử hiện nay, nhân dân Nga không thể và không muốn giao chiến.

Nhắm mắt trước thực tế, chúng tiếp tục theo đuổi đường lối của chúng một cách ương ngạnh điên rồ, không cảm thấy rằng càng ngày, chúng càng xa rời quần chúng nhân dân, và chúng mưu toan cưỡng ép — cho bằng được, dù là bằng bạo lực — quần chúng đó phải theo ý chí của chúng,

ý chí của Ban chấp hành trung ương của chúng, trong đó có những kẻ phiêu lưu tội lỗi, bọn trí thức loạn óc v. v..

Và chúng xa nhân dân chừng nào, thì chúng ngày càng sớm được sự đồng tình của giai cấp tư sản chừng nấy, giai cấp này hy vọng dùng bàn tay của chúng để thực hiện những mưu kế của nó.

Hành động khủng bố tội lỗi và cuộc bạo động đã hoàn toàn làm cho đông đảo quần chúng nhân dân thấy rõ sách lược tội lỗi của bọn phiêu lưu xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả lồi cuốn nước Nga xô-viết, nước Nga nhân dân, xuống vực thẳm nào.

Bản thân tôi và nhiều đồng chí đã nghe thấy trong ngày nổ ra cuộc bạo động, ngay cả những tầng lớp tăm tối nhất trong nhân dân cũng tỏ ra hết sức phẫn nộ đối với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.

Một bà già không biết chữ, thấy việc sát hại Miéc-bách, đã phẫn nộ thốt lên rằng:

"Chà, quân khốn nạn, thế là bay đã lôi chúng tao vào vòng chiến tranh rồi!".

Ngay lập tức, mọi người đều hiểu và đánh giá rất rõ ràng rằng hành động khủng bố của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã đẩy nước Nga đến tận miệng hố chiến tranh. Quần chúng nhân dân chính đã đánh giá như vậy hành động của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.

Người ta khiêu khích chúng ta giao chiến với người Đức vào lúc chúng ta không thể và không muốn giao chiến. Hành động chà đạp thô bạo ý chí của nhân dân, hành động cưỡng bức xô đẩy nhân dân vào vòng chiến tranh, quần chúng nhân dân sẽ không tha thứ những hành động đó của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.

Và nếu có những kẻ nào hờ hững về hành động của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và xoa tay reo mừng, thì đó chỉ có thể là quân bạch vệ và bọn tôi tớ của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa. Còn quần chúng công nông

thì trong những ngày này, lại xiết chặt hàng ngũ hơn nữa, gần gũi hơn nữa với đảng của những người cộng sản bôn-sê-vích, người đại diện thực sự cho ý chí của quần chúng nhân dân.

"Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 141, ngày 8 tháng Bảy 1918

Theo đúng bản in trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga"

SƠ THẢO ĐIỂM 20 CHƯƠNG HAI
HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HÒA
LIÊN BANG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
XÔ-VIỆT NGA¹⁹⁰

Nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga thừa nhận rằng những người lao động nước ngoài nào tham gia lao động sản xuất trên lãnh thổ nước Cộng hòa thì đều có quyền bình đẳng hoàn toàn với các công dân Nga về mặt chính trị và công dân.

*Viết xong vào tháng Bảy, trước
ngày 10, 1918*

*In lần đầu năm 1959 trong Văn
tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

GỬI CÔNG NHÂN PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT

Các đồng chí thân mến! Nhân dịp đồng chí Ca-i-u-rốp, một người quen cũ của tôi, được công nhân Pê-tơ-rô-grát biết nhiều, đến Pê-tơ-rô-grát, tôi viết cho các đồng chí vài dòng.

Đồng chí Ca-i-u-rốp đã đến thăm tỉnh Xim-biéc-xơ và bản thân đã chứng kiến thái độ của bọn cu-lắc đối với nông dân nghèo và đối với chính quyền của chúng ta. Đồng chí ấy đã hiểu rất tường tận cái điều mà bất cứ người mác-xít nào, bất cứ người công nhân giác ngộ nào cũng không còn có thể nghi ngờ được, đó là: bọn cu-lắc căm ghét Chính quyền xô-viết, chính quyền công nhân, và *nhất định chúng sẽ lật đổ chính quyền đó*, nếu công nhân không *tức khắc* mang hết sức lực ra để ngăn ngừa bọn chúng tấn công các Xô-viết, và *đập tan* bọn chúng trước khi bọn chúng có thể câu kết được với nhau.

Hiện nay những công nhân giác ngộ *có thể* thực hiện được nhiệm vụ trên, có thể tập hợp nông dân nghèo xung quanh mình, có thể thắng bọn cu-lắc và đập tan bọn chúng *nếu những đội tiên phong* của công nhân hiểu rõ nghĩa vụ của mình, nếu họ đem hết sức mình ra, tổ chức *cuộc tiến quân đại quy mô về nông thôn*.

Không ai có thể làm được nhiệm vụ đó ngoài công nhân Pê-tơ-rô-grát, vì ở nước Nga không có những công nhân nào khác giác ngộ bằng công nhân Pê-tơ-rô-grát.

Ngôi ở Pê-tơ-rô-grát chịu đói, quanh quẩn xung quanh những nhà máy vắng tanh, áp ủ giấc mơ hão là phục hồi công nghiệp Pê-tơ-rô-grát hoặc bảo vệ được thành phố này, thì thật là một điều *ngốc nghếch và có tội*. Như vậy là làm cho toàn bộ cuộc cách mạng của chúng ta sụp đổ. Công nhân Pê-tơ-rô-grát phải chấm dứt sự ngốc nghếch đó đi, phải tống cổ những kẻ dẫn độn còn biện hộ sự ngốc nghếch ấy, phải tiến, **hàng vạn người**, đến các vùng U-ran, Vôn-ga, miền Nam, là những nơi có dồi dào lúa mì, tại đây ta có thể tự nuôi sống mình và gia đình mình, tại đây ta *có nhiệm vụ* giúp đỡ việc tổ chức nông dân nghèo, tại đây sự có mặt của công nhân Pê-tơ-rô-grát là *cần thiết* với tư cách là người tổ chức, người lãnh đạo và người lãnh tụ.

Đồng chí Ca-i-u-rốp sẽ kể cho các đồng chí về những điều đồng chí ấy thấy, và tôi tin chắc đồng chí ấy sẽ thuyết phục được tất cả những ai còn do dự. Cách mạng đang lâm nguy. Chỉ có một cuộc tiến quân đại *quy mô* của công nhân Pê-tơ-rô-grát mới cứu vãn nổi cách mạng. Còn tiền và vũ khí, chúng tôi sẽ cung cấp cho họ, bao nhiêu cũng được.

Xin gửi các đồng chí lời chào cộng sản chủ nghĩa. *Lê-nin*

12. VII. 1918.

In lần đầu năm 1924 trên tạp chí "Cách mạng vô sản", số 3

Theo đúng bản thảo

DIỄN VĂN VÀ TUYÊN BỐ CỦA CHÍNH PHỦ TẠI PHIÊN HỌP BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH NGÀY 15 THÁNG BẢY 1918¹⁹¹

(Khi đồng chí Lê-nin ra mắt, mọi người hoan hô nhiệt liệt.) Thừa các đồng chí nước Cộng hòa xô-viết của chúng ta không thể phản nản là thiếu những cuộc khủng hoảng chính trị và những sự chuyển biến chính trị nhanh chóng. Dù tất cả những lực lượng đế quốc chủ nghĩa có giản đơn, quá giản đơn đến đâu đi nữa — những lực lượng đó, tất nhiên, không thể cảm thấy mình yên ổn ở bên cạnh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết, — nhưng vào giờ phút như hiện nay ta đang sống, tức là vào lúc cuộc chiến tranh vẫn tiếp diễn với quy mô như trước, thì những lực lượng rõ ràng giữ vai trò chỉ đạo, những sự kết hợp của hai tập đoàn đế quốc chủ nghĩa, vẫn tiếp tục gây ra cuộc khủng hoảng chính trị và những hiện tượng tương tự. Tôi muốn báo cho các đồng chí biết về một biến cố, tương tự như một cuộc khủng hoảng chính trị hay một cuộc khủng hoảng thật sự.

Hôm qua, ngày 14 tháng Bảy, vào hồi 11 giờ tối, bác sĩ Rít-xơ, quyền đại diện ngoại giao của nước Đức, đã đến gặp bộ trưởng dân ủy ngoại giao và báo cho bộ trưởng biết nội dung bức điện ông ta vừa mới nhận được từ Béc-lanh, trong đó chính phủ Đức ủy nhiệm ông ta yêu cầu chính phủ Nga đồng ý cho phép một tiểu đoàn lính Đức, mặc quân phục vào Mát-xcơ-va càng sớm càng tốt để canh gác đại sứ quán Đức.

Thêm vào đó còn nói là chính phủ Đức không có ý định gì chiếm đóng cả.

Bộ trưởng dân ủy ngoại giao, được sự đồng ý của chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, đã trả lời rằng quân chúng nhân dân Nga muốn hòa bình, chính phủ Nga sẵn sàng dành cho Đại sứ quán, lãnh sự quán Đức, cũng như các ủy ban của Đức, một đội canh gác hoàn toàn đầy đủ và tin cậy, lấy ở chính trong quân đội của chính phủ, nhưng nhất quyết không thể chấp nhận một đơn vị quân sự nước ngoài có mặt tại Mát-xcơ-va; và lại, chính phủ Nga hy vọng chắc chắn rằng chính phủ Đức, cũng cùng có một ý muốn hòa bình như vậy, sẽ không nhấn mạnh yêu cầu đó của mình nữa.

Thật vậy, lời yêu cầu gửi cho chính phủ Nga hoàn toàn mâu thuẫn với lời tuyên bố của thủ tướng đế quốc Đức tại Quốc hội Đức, rằng việc sát hại rui ro bá tước Miéc-bách sẽ không làm cho quan hệ giữa hai nước xấu đi. Yêu cầu đó cũng mâu thuẫn với nguyện vọng mà chúng ta đều biết, của những giới lãnh đạo công thương nghiệp Đức muốn thiết lập và phát triển những quan hệ chặt chẽ về mặt kinh tế, có lợi cho cả hai nước, và mâu thuẫn với cả những cuộc đàm phán đang tiến hành thành công. Nhiều lời tuyên bố về tình hình chính trị và về thái độ đối với nước Nga mà người ta nói với đại diện của chúng ta ở Béc-ling, cũng chứng minh điều đó.

Chúng ta hoàn toàn còn có lý do hy vọng rằng sự việc xảy ra bất ngờ ấy sẽ được giải quyết một cách ổn thỏa, nhưng mỗi lần quan hệ quốc tế của chúng ta trở nên căng thẳng thì chúng tôi thấy cần phải bày tỏ sự việc một cách công khai và nêu thẳng vấn đề.

Cho nên tôi cho rằng tôi có bổn phận thay mặt chính phủ tuyên bố như sau:

"Chính phủ nước Cộng hòa xô-viết nhận thức rất rõ rằng, khi ký kết hòa ước Brét, công nhân và nông dân Nga, vì tình hình quốc tế lúc bấy giờ, đã đảm nhiệm một nhiệm vụ

nặng nề như thế nào. Ý chí của tuyệt đại đa số trong Đại hội IV các Xô-viết đã hoàn toàn rõ ràng: các giai cấp lao động đòi hòa bình, cần được nghỉ ngơi để làm việc, để tổ chức nền kinh tế xã hội chủ nghĩa, để tập hợp và củng cố những lực lượng đã bị suy yếu vì một cuộc chiến tranh tàn khốc.

Thực hiện ý chí của đại hội các Xô-viết, chính phủ đã chấp hành nghiêm chỉnh những điều kiện nặng nề của hòa ước Brét; những cuộc thương lượng đang tiến hành với chính phủ Đức về việc quy định thật chính xác số tiền mà chúng ta phải trả, cùng với thể thức trả tiền mà chúng ta đã quyết định thi hành trong một thời gian ngắn nhất, những cuộc thương lượng ấy, trong những ngày gần đây đã được tiến hành khá thuận lợi.

Nhưng, trong khi thi hành một cách rất nghiêm chỉnh những điều kiện của hòa ước Brét và bảo vệ ý chí hòa bình của công nhân và nông dân, chính phủ nước Cộng hòa xô-viết không khi nào quên rằng có những giới hạn, mà vượt quá thì những quân chúng lao động yêu hòa bình nhất, cũng phải vùng dậy và sẽ vùng dậy, muôn người như một, để bảo vệ đất nước mình bằng bàn tay vũ trang.

Cuộc phiêu lưu điên rồ và tội lỗi của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã dẫn chúng ta đến tận miệng hố chiến tranh. Trái với nguyện vọng của chúng ta, quan hệ của chúng ta với chính phủ Đức không thể nào không trở nên căng thẳng. Thừa nhận nguyện vọng chính đáng của chính phủ Đức muốn tăng cường việc bảo vệ đại sứ quán của mình, chúng ta đã làm nhiều và còn làm nhiều nữa để thỏa mãn nguyện vọng đó.

Nhưng khi chúng tôi đã được biết yêu cầu của chính phủ Đức — còn chưa mang tính chất một yêu sách tuyệt đối — xin đưa vào Mát-xcơ-va một tiểu đoàn quân Đức mang quân phục và vũ khí, thì chúng tôi đã trả lời — và bây giờ chúng tôi nhắc lại câu trả lời đó trước Ban chấp hành trung ương

các Xô-viết toàn Nga, cơ quan tối cao của Chính quyền xô-viết công nông — rằng chúng ta nhất quyết, trong bất kỳ điều kiện nào, sẽ không thể thỏa mãn một yêu cầu như thế, vì như vậy khách quan sẽ là bắt đầu cuộc chiếm đóng nước Nga bằng quân đội nước ngoài.

Trước một hành động như vậy, chúng ta sẽ buộc phải đối phó, như chúng ta đã đối phó với cuộc nổi loạn của quân đoàn Tiệp-khắc, với những hành động quân sự của người Anh ở phương Bắc, nghĩa là bằng việc tăng cường động viên, kêu gọi toàn thể những công nông lớn tuổi hãy vũ trang kháng chiến và, trong trường hợp cần phải tạm thời rút lui, thì phá hủy sạch, không trừ một cái gì, tất cả các đường giao thông, tất cả các kho dự trữ và nhất là các kho dự trữ lương thực, để những thứ đó khỏi rơi vào tay kẻ địch. Lúc ấy, đối với chúng ta, cuộc chiến tranh sẽ khốc liệt, nhưng sẽ là điều cần thiết tuyệt đối và vô điều kiện, và công nông Nga sẽ tiến hành cuộc chiến tranh cách mạng đó, sát cánh với Chính quyền xô-viết, đến hơi thở cuối cùng.

Cũng như chính sách đối ngoại của chúng ta, chính sách đối nội của Chính quyền xô-viết, triệt để theo đúng những quyết nghị của Đại hội V các Xô-viết, vẫn không thay đổi. Cuộc phiêu lưu tội lỗi của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, — một bọn tỏ ra là tay sai của bọn bạch vệ, bọn địa chủ, bọn tư bản, — sẽ cho nhân dân thấy rằng, ngày nay, khi những đám mây đen đang kéo đến và nguy cơ chiến tranh ngày càng tăng, thì cuộc phiêu lưu đó lại càng tội lỗi hơn nữa, và chúng ta sẽ hoàn toàn ủng hộ và ủng hộ bằng mọi cách việc trấn áp không thương xót, và sẽ tiến hành việc trấn áp không thương xót đó đối với bọn phản bội, mà ý chí Đại hội V các Xô-viết đã lên án. Nếu mặc dù tất cả sự cố gắng của chúng ta, chiến tranh vẫn trở thành sự thật, thì chúng ta sẽ không có chút tin cậy nào bè lũ phản bội thuộc đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, bọn có thể phá

hoại ý chí của các Xô-viết và đi đến chỗ phản bội về quân sự, vân vân. Để phục vụ chiến tranh, chúng ta sẽ khai thác những lực lượng mới trong việc thẳng tay đàn áp bọn phiêu lưu điên rồ (bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả) cũng như bọn hoạt động phản cách mạng có ý thức giai cấp (bọn địa chủ, bọn tư bản và bọn cu-lắc).

Chúng ta kêu gọi công nhân và nông dân toàn nước Nga: Hỡi các đồng chí, hãy hết sức tăng cường cảnh giác, thận trọng, và nhẫn nại! Mỗi người hãy ở vị trí của mình! Nếu cần, tất cả mọi người sẽ phải hy sinh tính mệnh của mình để bảo vệ Chính quyền xô-viết, để bảo vệ lợi ích của những người lao động, những người bị bóc lột, những người nghèo khổ, bảo vệ chủ nghĩa xã hội!" (Đồng chí Lê-nin rời diễn đàn giữa những tràng vỗ tay vang dậy.)

Những bài tường thuật đã được in ngày 16 tháng Bảy 1918 trên báo "Sự thật", số 146 và trên báo "Tin tức của Ban chấp hành ương ương các Xô-viết toàn Nga", số 148

In toàn văn lần đầu năm 1919 trong cuốn "Khóa V Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Bản tốc ký" Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga xuất bản

Bài diễn văn được in theo đúng bản in trong cuốn sách; bản tuyên bố của chính phủ thì theo đúng bản thảo

**DIỄN VĂN ĐỌC TẠI CUỘC MÍT-TINH
Ở KHU LÊ-PHOỐC-TÔ-VÔ
NGÀY 19 THÁNG BẢY 1918¹⁹²**

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Tình hình trầm trọng của nước Cộng hòa xô-viết là do hai nguyên nhân gây nên: nguyên nhân quốc tế và nguyên nhân trong nước. Chúng ta không bao giờ giấu giếm công nhân và nông dân tất cả tính chất nặng nề của một hòa ước nhục nhã. Mặc dù hòa ước ấy hết sức nặng nề, Đại hội IV các Xô-viết xét thấy cần phải ký hòa ước đó để tạo điều kiện cho công nhân và nông dân Nga nghỉ ngơi đôi chút và củng cố lực lượng của họ. Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã phải chịu trách nhiệm về việc sát hại Miéc-bách và đã đặt sự sống còn của nước Nga vào tình trạng trứng để đầu đảng.

Có những dấu hiệu chứng tỏ chính phủ Đức muốn nhượng bộ, và có thể là sẽ từ bỏ ý định đưa một tiểu đoàn lính Đức đến Mát-xcơ-va. Chính phủ xô-viết đã kiên quyết cự tuyệt yêu cầu đó của chính phủ Đức, dù cho hành động đó có gây ra chiến tranh đi nữa.

Cuộc phiêu lưu của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã làm cho tình hình Chính quyền xô-viết trở lên xấu hơn, nhưng mặt khác, cuộc phiêu lưu đó đưa đến kết quả là bộ phận ưu tú nhất của đảng đó, tức là những phần tử lao động, đã từ bỏ những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.

Vì những quan hệ với nước Đức trở nên căng thẳng, cho nên những quan hệ với khối liên minh khác cũng căng thẳng. Bàn tay của khối liên minh này đã gây ra cuộc nổi loạn của quân Tiệp-khắc. Bằng chứng: tiền của người Pháp đã ủng hộ bọn sĩ quan, bọn này lại giúp quân Tiệp-khắc.

Sau đó đồng chí Lê-nin nói rằng chiến tranh sản sinh ra cách mạng, và chiến tranh càng kéo dài chừng nào, thì các nước giao chiến càng lâm vào tình trạng bế tắc hơn và càng nhanh chóng tiến tới gần cách mạng hơn. Ở Đức và ở Áo, một làn sóng bãi công lại lan tràn. Tất cả bọn đế quốc tham tàn đang nhảy xổ vào nước Nga và muốn xâu xé nước đó, vì chúng biết rằng mỗi một tháng tồn tại của nước Nga xô-viết đều chuẩn bị sự diệt vong của chúng. Chúng ta đã được một vinh dự hết sức to lớn nhưng cũng là một điều hết sức khó khăn: làm đội ngũ xã hội chủ nghĩa đầu tiên trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc thế giới. Nhiệm vụ của chúng ta là còn phải tiếp tục đứng vững.

Sau nữa, Lê-nin bàn đến vấn đề nạn đói mà bọn bạch vệ định lợi dụng để lật đổ Chính quyền xô-viết. Bọn quân chủ, bọn cu-lắc, bọn giàu có đang lợi dụng nạn đói để diên cuồng tuyên truyền. Chúng không chỉ tuyên truyền mà chúng còn mua chuộc những nông dân nghèo, xúi giục họ đầu cơ và đấu tranh chống lại công nhân. Hai giai cấp đang đấu tranh: giai cấp vô sản và bọn cu-lắc, bọn tư bản. Một trong hai giai cấp đó phải thắng, giai cấp kia phải bị đập tan. Cách mạng xã hội chủ nghĩa của chúng ta kêu gọi những công nhân giác ngộ, đa số nông dân nghèo và trung nông hãy liên minh lại để đấu tranh chống bọn cu-lắc, để thiết lập nên trật tự hết sức chặt chẽ vì lợi ích của công nhân. Trong tay chúng ta chỉ có một lối thoát khỏi nạn đói, đó là sự liên minh của công nhân với nông dân nghèo để đấu tranh và tịch thu lúa mì của bọn cu-lắc và bọn đầu cơ. Các đồng chí hãy nhìn thẳng vào mối nguy hiểm! Kẻ thù của chúng ta có ở khắp mọi nơi, nhưng chúng ta cũng có những đồng minh mới —

giai cấp vô sản của những nước trong đó chiến tranh còn đang tiếp diễn. Chúng ta cũng có những đồng minh ở trong nước: khối to lớn những nông dân nghèo, khối đó siết chặt hàng ngũ sẽ tiến bước cùng với giai cấp vô sản thành thị.

"Sự thật", số 151,
ngày 21 tháng Bảy 1918

Theo đúng bản in trên báo
"Sự thật"

**BÁO CÁO Ở HỘI NGHỊ
CÁC ỦY BAN NHÀ MÁY
TỈNH MÁT-XCƠ-VA
NGÀY 23 THÁNG BẢY 1918¹⁹³**

TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

(Một tràng vỗ tay vang dậy kéo dài trong nhiều phút hoan nghênh Lê-nin khi Người bước vào phòng họp.) Những ngày gần đây đã đánh dấu tình hình cực kỳ căng thẳng của nước Cộng hòa xô-viết do tình hình quốc tế của nước ta, cũng như do những âm mưu phản cách mạng và sự khủng hoảng lương thực gắn liền với những âm mưu đó gây ra.

Các đồng chí cho phép tôi nói về tình hình quốc tế. Cách mạng Nga chỉ là một trong những đơn vị của đạo quân xã hội chủ nghĩa quốc tế, và những thành tựu và thắng lợi của cuộc cách mạng mà chúng ta đã hoàn thành, là tùy thuộc ở sự hoạt động của các đội quân ấy. Đó là một sự kiện mà không một ai trong chúng ta quên được. Cũng như chúng ta đã nhận thấy rằng vai trò tiên phong của giai cấp vô sản Nga trong phong trào công nhân thế giới không phải là do sự phát triển kinh tế của nước ta. Chính là ngược lại: tính chất lạc hậu của nước Nga, sự bất lực của cái gọi là giai cấp tư sản dân tộc trong việc giải quyết những nhiệm vụ to lớn gắn liền với chiến tranh hay với việc thủ tiêu cuộc chiến tranh đó, — đã thúc đẩy giai cấp vô sản chiếm lấy chính quyền và thực hiện nền chuyên chính của giai cấp mình.

Nhận thức tính chất đơn độc của cuộc cách mạng của mình, giai cấp vô sản Nga thấy rõ rằng điều kiện cần thiết và tiền đề cơ bản cho giai cấp mình chiến thắng là hành động

thống nhất của công nhân toàn thế giới hay của một vài nước tiên tiến về mặt tư bản chủ nghĩa. Nhưng giai cấp vô sản Nga hoàn toàn biết rõ rằng trong mỗi một nước, nó có những bạn công khai cũng như giấu mặt. Không có một nước nào mà nhà tù lại không chật ních những người quốc tế chủ nghĩa đồng tình với nước Nga xô-viết; không có một nước nào mà ở đó tư tưởng cách mạng xã hội chủ nghĩa lại không được phản ánh, khi thì trên báo chí hợp pháp, khi thì trên báo chí bí mật. Cho nên chúng ta biết những bạn chân chính của chúng ta, chúng ta gạt bỏ mọi sự thỏa hiệp với bọn men-sê-vích, bọn này đã ủng hộ Kê-ren-xki và cuộc tấn công của hắn. Về điểm này, bức thư của một nhân vật quốc tế chủ nghĩa, tức Rô-da Lú-xăm-bua, thật là tiêu biểu (thư thì ngắn nhưng thực chất quốc tế chủ nghĩa của bức thư thì chói lọi), thư đó đã đăng trên báo Anh "Chiến hạm công nhân"¹⁹⁴ và nói về cuộc tấn công hồi tháng Sáu. Rô-da Lú-xăm-bua cho rằng tính chất quốc tế của cuộc cách mạng vĩ đại Nga đã bị tổn thất nặng nề do việc Kê-ren-xki đã khởi xướng cuộc tấn công và do việc Đại hội I các Xô-viết toàn Nga đã chuẩn y và tán thành cuộc tấn công đó. Cuộc tấn công đó của nước Nga cách mạng đã trì hoãn sự phát triển của cách mạng ở phương Tây, và chỉ có nền chuyên chính vô sản, nghĩa là chuyển tất cả chính quyền vào tay giai cấp vô sản, mới dẫn đến việc hủy bỏ tất cả những hiệp ước bí mật, đến việc vạch trần thực chất tham tàn đế quốc chủ nghĩa của những hiệp ước ấy, và do đó mới thúc đẩy nhanh chóng kết cục cách mạng ở châu Âu. Lời kêu gọi của chúng ta gửi tất cả các dân tộc về việc ký kết một hòa ước dân chủ, không có thôn tính, không có bồi thường chiến tranh¹⁾, cũng đã có ảnh hưởng mạnh mẽ như vậy làm thức tỉnh và phát huy nghị lực của giai cấp vô sản ở phương

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 13-16.

Tây. Tất cả những hành động cách mạng ấy đã mở mắt công nhân toàn thế giới, và các nhóm tư sản và xã hội-phản bội, dù cố gắng thế nào chăng nữa, cũng không thể xóa nhòa ý thức giác ngộ giai cấp đã thức tỉnh của họ được. Cuộc đón tiếp mà công nhân Anh dành cho Kê-ren-xki, đã chứng minh khá rõ ràng điều đó. Cuộc biểu tình khổng lồ lần đầu tiên của công nhân Đức trong suốt thời kỳ chiến tranh, đã nói lên sức hấp dẫn của cuộc cách mạng Nga, và họ đã trả lời những cuộc đàm phán ở Brét bằng một cuộc bãi công khổng lồ ở Béc-lanh và ở những trung tâm công nghiệp khác. Hoạt động ấy của giai cấp vô sản ở một nước đã bị hơi men của chủ nghĩa dân tộc làm cho u mê và bị nọc độc của chủ nghĩa sô-vanh làm cho say sưa, là một sự kiện quan trọng bậc nhất và là một bước ngoặt trong tâm trạng của giai cấp vô sản Đức.

Người ta không biết phong trào cách mạng ở Đức sẽ diễn ra như thế nào. Chỉ có một điều hiển nhiên là trong nước đó có một lực lượng cách mạng to lớn, sự biểu hiện của lực lượng đó là một tất yếu tuyệt đối. Và người ta đã uống công khi đổ lỗi cho công nhân Đức là họ không làm cách mạng. Nếu cứ với lý do ấy thì người ta cũng có quyền chê trách công nhân Nga là không làm một cuộc cách mạng trong vòng 10 năm từ 1907 đến 1917. Nhưng không phải như thế. Cách mạng không diễn ra theo lối đặt hàng, người ta không thể định trước cách mạng nổ ra vào lúc này hay lúc nọ; cách mạng chín muồi trong quá trình phát triển lịch sử và nó bùng nổ vào lúc mà toàn bộ hàng loạt những nguyên nhân ở trong và ở ngoài nước quyết định. Giờ phút đó đã rất gần, tất nhiên nó sẽ đến và nhất định nó sẽ đến. Đối với chúng ta, bắt đầu làm cách mạng thì dễ dàng hơn, nhưng tiếp tục cách mạng và hoàn thành cách mạng, thì khó khăn phi thường. Thật vô cùng khó khăn khi làm cho cách mạng bùng nổ trong một nước đã phát triển cao độ và có một giai cấp tư sản có trình độ tổ chức cao, như nước Đức, nhưng đưa cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thắng lợi

sẽ dễ dàng hơn khi cuộc cách mạng đó đã bùng nổ và đã bốc cháy ở những nước tư bản chủ nghĩa tiên tiến ở châu Âu.

Người ta đã uống công khi buộc tội chúng ta là đã ký hòa ước Brét — một hòa ước cực kỳ nhục nhã, nặng nề và có tính chất cưỡng bức, — và khi người ta coi việc ký kết đó là hành động hoàn toàn từ bỏ các lý tưởng của chúng ta và là khuynh hướng theo chủ nghĩa đế quốc Đức. Đặc biệt là lời buộc tội đó lại xuất phát từ các giới tư sản Nga và các phân tử xã hội - thỏa hiệp đang tay bắt mặt mừng tiếp đón bọn gioong-ke Đức ở Ucraina, ở Phần-lan và ở Cáp-ca-dơ (bọn men-sê-vích). Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả gốc nghề cũng buộc tội chúng ta như vậy. Chúng ta nhận thức rất rõ tất cả tính chất nặng nề của hòa ước Brét. Chúng ta cũng biết rằng theo những điều quy định của hòa ước cưỡng bức đó, chúng ta sẽ phải nộp cho nước Đức gần 6 tỷ rúp (theo những con số tính toán của phái đoàn kinh tế của chúng ta đang họp ở Béc-lingh). Tình hình rõ ràng là khó khăn, nhưng sẽ có thể và sẽ phải tìm ra một lối thoát bằng những cố gắng chung của giai cấp vô sản và của nông dân nghèo; và mưu toan điên rồ của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả định lôi cuốn chúng ta vào vòng chiến tranh bằng cách sát hại Miéc-bách, không phải là phương sách để thoát khỏi hòa ước Brét. Trái lại, hành động phiêu lưu đó là có lợi cho những phái chủ chiến Đức mà địa vị, tất nhiên, phải suy yếu đi do chủ nghĩa thất bại ngày một tăng lên không những trong hàng ngũ công nhân Đức mà cả trong giai cấp tư sản nữa. Vì ngày nay, sau khi ký kết hòa ước Brét, mọi người đều nhận thấy một cách rõ ràng hiển nhiên rằng nước Đức theo đuổi một cuộc chiến tranh ăn cướp với mục đích để quốc chủ nghĩa rõ rệt.

Tình hình lương thực ở nước Nga xô-viết gay go vô cùng, vì bọn tham tàn đế quốc chủ nghĩa đã bao vây tứ

phía đất nước, mà ở trong nước thì bọn phản cách mạng đang rình cơ hội ủng hộ chúng.

Giai cấp công nhân phải chú ý đến cuộc đấu tranh chống nạn đói (nạn đói là phương tiện tốt nhất của giai cấp tư sản để chống chuyên chính vô sản). Nhưng có một điều mà chúng ta phải lấy làm cơ sở: để thắng nạn đói, chúng ta sẽ nhất quyết cự tuyệt những phương pháp đấu tranh của bọn tư sản là làm cho quần chúng bị đói, làm lợi cho bọn nhà giàu và bọn hút máu, mà chúng ta sẽ dùng những phương pháp đấu tranh thuần túy xã hội chủ nghĩa. Những phương pháp đó là: thiết lập, vì lợi ích của công nhân, chế độ độc quyền về lúa mì và quy định giá cả cố định¹⁾.

Giai cấp tư sản và bọn tôi tớ của nó, tức là bọn xã hội - thỏa hiệp, ca tụng việc tự do buôn bán và việc bãi bỏ giá cả cố định. Nhưng tự do buôn bán đã đem lại những kết quả của nó ở nhiều thành thị rồi. Ngay từ ngày giai cấp tư sản phục hồi, giá lúa mì đã tăng lên nhiều lần, do đó chính sản phẩm đó cũng đã biến mất trên thị trường: bọn cu-lắc đã giấu giếm sản phẩm đó đi, hy vọng rằng giá cả sẽ còn lên cao hơn nữa.

¹⁾ Đoạn này, trong biên bản in của hội nghị, được trình bày như sau:

"Có hai phương thức đấu tranh chống nạn đói: phương thức tư bản chủ nghĩa và phương thức xã hội chủ nghĩa. Phương thức thứ nhất là cho phép buôn bán tự do. Nó làm tăng giá cả, tạo điều kiện cho bọn cu-lắc làm giàu hàng loạt trên sự đói khát của công nhân và nông dân nghèo. Là đại diện cho chính quyền của công nhân, chúng ta không thể đi theo con đường đó. Con đường của chúng ta là con đường thi hành chế độ độc quyền về lúa mì, liên hiệp công nhân và nông dân nghèo lại. Con đường ấy khó khăn hơn nhiều, nhưng là con đường duy nhất có thể có đối với chúng ta. Chúng ta không thể điều hòa với bọn cu-lắc, với kẻ thù giai cấp của chúng ta. Ngày nay chúng ta đã tiến đến thời cơ khó khăn nhất, đòi hỏi công nhân giác ngộ phải hết sức cố gắng. Bọn cu-lắc biết rằng cuộc đấu tranh giành trung nông đang diễn ra; bộ phận lớn của nông dân Nga đó đứng về phía ai thì người ấy thắng. Đây là trận quyết chiến cuối cùng, và bọn cu-lắc thừa biết điều đó".

Kẻ thù tảo tợn nhất của giai cấp vô sản và của nước Nga xô-viết là nạn đói. Nhưng khi tìm cách chiến thắng kẻ thù ấy thì giai cấp vô sản vấp phải giai cấp tư sản nông thôn, giai cấp này không quan tâm gì đến việc thanh toán nạn đói, mà trái lại, ở đó chúng rút ra được những quyền lợi của tập đoàn và của giai cấp chúng. Giai cấp vô sản phải chú ý đến điều đó và liên minh với những nông dân nghèo đói đấu tranh kịch liệt và không khoan nhượng với bọn cu-lắc. Nhằm cùng mục đích đó, phải tiếp tục việc thành lập — việc này đã được bắt đầu — những đội công tác lương thực; người lãnh đạo những đội công tác lương thực đó phải là những người cộng sản thật thà, được các tổ chức đảng và công đoàn tín nhiệm. Chỉ có như vậy thì mới giải quyết được vấn đề cung cấp lương thực và mới cứu vãn được sự nghiệp cách mạng.

In ngày 24 tháng Bảy 1918 trên báo "Sự thật", số 153 và báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 155

Theo đúng bản in trên báo "Sự thật", có đối chiếu với bản in trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga"

DIỄN VĂN ĐỌC TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở KHU KHA-MỐP-NI-KI NGÀY 26 THÁNG BẢY 1918¹⁹⁵

TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

(Một tràng vỗ tay hoan hô nhiệt liệt đón chào đồng chí Lê-nin đến.) Trong bài diễn văn về đề tài: "Hiến pháp xô-viết sẽ mang lại cho nhân dân lao động những gì?", đồng chí Lê-nin nhận định rằng Hiến pháp xô-viết, cũng như các Xô-viết, ra đời vào thời kỳ đấu tranh cách mạng, là hiến pháp đầu tiên tuyên bố chính quyền của người lao động là chính quyền nhà nước, chính quyền đó tước quyền của bọn bóc lột, kẻ thù của công cuộc xây dựng một đời sống mới. Đó là điểm chủ yếu làm cho hiến pháp này khác hẳn hiến pháp của các nước khác, và đó là cái bảo đảm để chiến thắng tư bản.

Sau khi chỉ rõ nhiều điểm chủ yếu trong bản tuyên ngôn về các quyền của nhân dân lao động và bị bóc lột, đồng chí Lê-nin nhận xét rằng hiện nay người lao động ở tất cả các nước sẽ thấy Hiến pháp xô-viết — đạo luật cơ bản của Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa Nga — phản ánh những lý tưởng của giai cấp vô sản toàn thế giới. Giờ phút thanh toán với giai cấp tư sản ở tất cả các nước sắp điểm! Ở Tây Âu, sự phẫn nộ mỗi ngày một tăng! Nhiệm vụ của chúng ta là phải vượt mọi trở ngại mà chúng ta gặp ở trên con đường của chúng ta, dù cho những trở ngại đó nặng nề đến đâu chăng nữa, và phải giữ vững Chính quyền xô-viết cho đến

lúc giai cấp công nhân tất cả các nước vùng dậy và giương cao ngọn cờ vĩ đại của nền cộng hòa xã hội chủ nghĩa thế giới! (Vỗ tay vang dậy, át cả những lời nói cuối cùng của đồng chí Lê-nin, vị lãnh tụ của giai cấp vô sản Nga.)

"Sự thật", số 157,
ngày 28 tháng Bảy 1918

Theo đúng bản in trên báo
"Sự thật"

DIỄN VĂN ĐỌC TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở KHU PRÊ-XNHA NGÀY 26 THÁNG BẢY 1918¹⁹⁶

(Khi đồng chí Lê-nin ra mắt, mọi người hoan hô kéo dài. Mọi người đều đứng dậy và hát "Quốc tế ca".) Đến lượt đồng chí Lê-nin phát biểu ý kiến; dưới một hình thức rất rõ ràng và dễ hiểu, đồng chí giới thiệu thực chất của Hiến pháp xô-viết, giải thích những điều khoản chủ yếu của hiến pháp ấy. Xô-viết là hình thức chính quyền nhân dân cao nhất. Xô-viết không phải là một điều bịa đặt, mà là sản phẩm của tình hình thực tế. Lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại, Xô-viết xuất hiện và trưởng thành trong nước lạc hậu của chúng ta, nhưng về mặt khách quan, nó phải trở thành hình thức chính quyền của nhân dân lao động toàn thế giới.

Tất cả các hiến pháp tồn tại cho đến nay đều bảo vệ lợi ích của các giai cấp thống trị. Chỉ có một mình Hiến pháp xô-viết là phục vụ và sẽ luôn luôn phục vụ nhân dân lao động, nó là công cụ mạnh mẽ trong cuộc đấu tranh thực hiện chủ nghĩa xã hội. Đồng chí Lê-nin đã nhận định rất sắc nét về sự khác nhau giữa các yêu sách "tự do báo chí và hội họp" nêu trong các hiến pháp tư sản và trong Hiến pháp xô-viết. Ở các nước tư bản, quyền tự do báo chí và hội họp chỉ là độc quyền của giai cấp tư sản, ở đây giai cấp tư sản tập hợp nhau lại trong các phòng khách của chúng, xuất bản những tờ báo lớn của chúng bằng tiền của các nhà băng, nhằm mục đích gieo rắc sự dối trá và vu khống, đầu độc ý

thức của quần chúng nhân dân, ở đây chúng bóp nghẹt báo chí công nhân và không cho báo chí công nhân nói lên tiếng nói và ý kiến của mình về cuộc chiến tranh ăn cướp, chúng truy nã những người phản đối chiến tranh, chúng cấm họ hội họp. Còn ở đây, ở nước Nga xô-viết, báo chí công nhân tồn tại và phục vụ nhân dân lao động. Ở nước Nga, chúng ta tịch thu những ngôi nhà lộng lẫy, những lâu đài của giai cấp tư sản và chuyển giao cho công nhân sử dụng để họ biến chúng thành những câu lạc bộ của mình, và đó là tự do hội họp trên thực tế. Tôn giáo là công việc tư nhân. Mỗi người cứ việc tin vào điều mình muốn hoặc là chẳng tin bất cứ cái gì. Nước Cộng hòa xô-viết đoàn kết những người lao động của tất cả các dân tộc và bảo vệ lợi ích của người lao động không phân biệt dân tộc. Nước Cộng hòa xô-viết không hề phân biệt tín ngưỡng. Nó đứng ngoài mọi thứ tôn giáo và cố tách tôn giáo ra khỏi Nhà nước xô-viết. Tiếp đó, đồng chí Lê-nin nói đến tình hình nghiêm trọng của Chính quyền xô-viết đang nằm giữa vòng vây tứ phía của bọn đế quốc tham tàn. Đồng chí Lê-nin tỏ lòng tin tưởng rằng Hồng quân sẽ cố hết sức bảo vệ nước Cộng hòa xô-viết của chúng ta chống sự xâm phạm của chủ nghĩa đế quốc quốc tế và sẽ giữ gìn được nước Cộng hòa của chúng ta cho đến khi bạn đồng minh của chúng ta — giai cấp vô sản quốc tế — đến giúp đỡ chúng ta. (Cả hội nghị nhất trí hoan nghênh bài diễn văn của đồng chí Lê-nin bằng những tràng vỗ tay vang dội và kéo dài. Mọi người hát bài "Quốc tế ca".)

*In lần đầu năm 1957 trên tạp chí
"Người cộng sản", số 5*

Theo đúng biên bản đánh máy

CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ

CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ
CHO ĐẠI HỘI IV BẤT THƯỜNG
CÁC XÔ-VIẾT TOÀN ANH

1

ĐỀ CƯƠNG DIỄN VĂN
TẠI PHIÊN HỌP
CỦA ĐẢNG ĐOÀN CỘNG SẢN
TẠI ĐẠI HỘI¹⁹⁷

1. Bước ngoặt: 25. X. 1917 - 17. II. 1918 và thời gian tiếp sau.
2. Hòa ước Brét - Li-tốp-xơ và hiện nay... (Tơ-rốt-xki vs¹⁾ phái chủ trương chiến tranh cách mạng)...
3. "Thời kỳ tạm ngừng chiến".
4. Gánh nặng kinh tế... còn nước Bỉ thì sao?
5. "Sự phản bội".
- Lối nói suông.
- 2 vs 10 và 200 000 vs 1 000 000.
6. U-cra-i-na và Phần-lan.
7. Quan điểm của quần chúng nông dân, của giai cấp tiểu tư sản, của binh sĩ đã bị mất tính chất giai cấp...
8. Các lực lượng giai cấp và "Hòa ước bản thủ".
Còn giai cấp tư sản Nga thì sao?
9. "Sự khuynh tả" của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.
10. Thậm chí "tuyệt vọng"?

¹⁾ – versus – đối với

11. Sử dụng "kê hở", các "mâu thuẫn"
sự phân bố chiến lược của các lực lượng:
Đức - Anh - Nhật - Mỹ...

NB: *II bis: Tilsit*. Hòa bình và chiến tranh, mối liên hệ của chúng với nhau.

12. Chờ đợi, rút lui để chờ đợi.
Chờ cái gì? Chờ ai? Chờ cách mạng quốc tế.
13. Chuẩn bị lực lượng. *Chủ trương* "bảo vệ tổ quốc".
Kỷ luật và kỷ luật (kể cả áp dụng những biện pháp hà khắc).

*Viết xong ngày 12 hoặc 13 tháng Ba
1918*

*In lần đầu năm 1929 trong Văn tập
Lê-nin, t. XI*

Theo đúng bản thảo

2

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN HÒA ƯỚC¹⁾

Đề cương diễn văn tại đại hội các Xô-viết

1. Phải hiểu rõ bước ngoặt của lịch sử, sự thay đổi trong quan hệ so sánh giữa các giai cấp và giữa các lực lượng xã hội.
2. Tính chất "độc lập" của cuộc cách mạng Nga 23. II. (1917) - 11. II. (1918). (Những nguyên nhân.)
3. Cuộc tiến quân thắng lợi: 25. X. (1917) - 11. II. (1918).
4. Chủ nghĩa đế quốc: thời kỳ thất bại nặng nề, thời kỳ rút lui. Không phải kẻ thù ấy.
Không có quân đội.
5. Cách đặt vấn đề "phi lịch sử".
Giai cấp tư sản và những kẻ phụ họa nó.
6. Ai đã làm quân đội bị tan rã?
7. Bọn Vin-ni-tsen-cô = bọn Kê-ren-xki + bọn Txê-rê-tê-li + bọn Tséc-nốp.
8. Khiêu khích và cạm bẫy. "Hoan nghênh người Đức"...
9. Tuyệt vọng và lối nói suông. Lối nói suông và sự khoe

¹⁾ Xem tập này, tr. 114-138.

khoang: ở những phần tử xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả

[ở nước ta < $\frac{1}{10}$ (453 và 36 và 8 = 497)¹⁹⁸] ... Quân đội
ốm yếu ...

10. Hãy so sánh 1907 và 1918.
11. Giai cấp nông dân và lối nói suông.
12. "Thời kỳ tạm ngừng chiến". **Bảo vệ tổ quốc.**
13. 2 và 10; 200 000 và 1 000 000.
14. Hòa ước Tin-dít và nhân dân Đức yếu kém (*chỉ* yếu kém và lạc hậu). Hòa bình và chiến tranh trong mối liên hệ của chúng với nhau.
15. Chúng ta rút lui để chờ người bạn đồng minh *khác*: giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa quốc tế.

Viết xong ngày 13 hoặc 14 tháng Ba
1918

In lần đầu năm 1929 trong Văn tập
Lê-nin, t. XI

Theo đúng bản thảo

GHI CHÚ VỀ ĐIỆN KHÍ HÓA CÔNG NGHIỆP PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT VÀ MÁT-XCƠ-VA¹⁹⁹

Điện khí hóa công nghiệp

(A) Pê-tơ-rô-grát

[Ủy ban Glu-scốp²⁰⁰ ở Pê-tơ-rô-grát.]

Khu vực Pê-tơ-rô-grát:

	<i>Sức</i>	Pferde Kräfte ¹⁾
Hiện nay:	<i>nước:</i>	– 1 000 000
Công nghiệp	I-ma-	– 0,2
Pê-tơ-rô-grát	tơ-ra	– 0,06 – (2 - 3 mùa
lấy gần 0,25	Nê-va	xây dựng)
triệu Pferde	Vôn-	– 0,2
Kräfte gần 0,13	khớp	
Hiện nay	<i>Xvia</i>	đã phiến ở bên kia sông
	Thăm	Nác-va nay thuộc về người
	dò	Đức ²⁰¹
	[xây	
	dựng	
	<i>Vôn-</i>	
	<i>khớp]</i>	

Các dự án gửi cho báo chí
NB

Cả hai xí nghiệp —
đã được quốc hữu hóa²⁰².

(B) Mát-xcơ-va:

Phê chuẩn không phải như một văn phòng tư nhân.

*Viết xong ngày 18
tháng Ba 1918*

*In lần đầu năm 1933
trong Văn tập Lê-nin, t. XXI*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – mã lực

ĐỀ CƯƠNG BÀI "NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIẾT"¹⁾

- 1) Hoàn cảnh khách quan mới và giai đoạn mới của cách mạng chúng ta.
- 2) *Phương hướng mới*
- 3) Không những sự gay gắt (của nội chiến) đã thay đổi, mà sự thay đổi đó diễn ra như sau: số lượng (những thay đổi) đã chuyển thành chất lượng.

In lần đầu, theo đúng bản thảo

—
Sơ thảo dàn bài:

§§ 1 - 3...

- § 4. Thuyết phục - chiếm lấy - *quản lý*
(Điều này ở hàng đầu.) Không phải là thay nhau, mà là cùng nhau.
5. Kiểm kê và kiểm soát (α). Nâng cao năng suất (β).
6. Cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản chuyển sang giai đoạn kiểm kê và kiểm soát một cách có tổ chức. (Không phải là thay nhau, mà là cùng nhau.)

¹⁾ Xem tập này, tr. 159-200, 201-256

- | | |
|---|--|
| { | 7. Nghĩa vụ lao động — bắt đầu từ bọn giàu có. |
| } | 8. Kiểm kê và kiểm soát — bắt đầu từ bọn giàu có. |
| | 9. Tiền. Quid est? ¹⁾ (Sản xuất; tiêu dùng.) |
| | Bản tuyên bố ²⁾ và việc giữ tiền tại ngân hàng. |
| | 10. Học tập chủ nghĩa xã hội ở những nhà tổ chức lớn nhất của chủ nghĩa tư bản, ở các thợ-rót. |
| | 10 <i>bis</i> : Mục tiêu trước mắt (etwa ³⁾). |
| | 6 giờ lao động bằng thể lực + 4 giờ quản lý nhà nước. |
| | 11. Taylors system. Motion study ⁴⁾ . |
| | 11 bis: Trả công cho trí thức tư sản: |

2 000 x 25 000 = 50 triệu
Cho đến 100 triệu.

- | | |
|--|--|
| | 12. Phát triển Chính quyền xô-viết. Tính chất xã hội chủ nghĩa của Chính quyền xô-viết là ở chỗ nào? |
| | 13. Theo từng ban (α); sự tham gia cá nhân vào quản lý (β) |
| | 14. Từ nhà cổ động chuyển sang nhà tổ chức |
| | đánh giá lại,
bố trí lại
các nhà lãnh đạo |
| | 15. Đưa nhà tổ chức lên phía trước. |
| | 16. Kỷ luật tự giác |
| | bảng đen |
| | các tòa án công nghiệp. |
| | 17. "Một tổ chức hoàn chỉnh và vững mạnh". |
| | Chế độ <i>một người</i> điều khiển. } ad ⁵⁾ 17 |
| | Tuân theo một cách tuyệt đối. } |

¹⁾ — Cái đó là cái gì?

²⁾ Xem tập này, tr. 169, 438

³⁾ — đại thể

⁴⁾ — Phương pháp Tay-lo. Nghiên cứu động tác.

⁵⁾ — vào điểm

- ||| 18. Các tòa án, vai trò *giáo dục* của chúng.
 || 19. Tổ chức thi đua.
 || 20. Báo chí vs ¹⁾ kinh tế (chứ không phải chính trị).
 || 21. Sức mạnh của nêu gương (của công xã kiểu mẫu).
 || Massenspeisung ²⁾. Nông nghiệp.
 || 22. Các hợp tác xã và việc phổ cập hóa chúng một cách rộng
 khắp.
 || (Vai trò của công đoàn.)
 || 23. Công nhân với tư cách là giai cấp thống trị.
 || 24. Tính chất lâu dài của công tác: bị đánh đến gần chết (chỉ
 bằng sự lay động và ra lệnh thì không phục hồi được).
 || 25. Tinh thần thực tiễn và tinh thần thiết thực, coi như một
 khẩu hiệu.
 {xem điểm 17} ||| 26. Chế độ *một người* điều khiển.
 ||| 27. Lối hợp mít-tinh vs sự thảo luận thiết thực và tinh thần
 cách mạng.
 28. Đầu thế kỷ 17 và thế kỷ 20 ở Nga.
 29. Dùng cả hai tay mà lấy từ nước ngoài vào.
 30. Lời phản đối: "Có lâu dài không?"

Tập trung hóa vs tự trị
 và liên bang. Phân biệt ranh giới.
 Chế độ tập trung dân chủ.

||| *Xác định trách nhiệm:*
 ||| tình trạng nhiều quyền và vô trách nhiệm.

¹⁾ – đối với

²⁾ – ăn uống công cộng

8. *Kiểm soát của công nhân điều tiết của công nhân?*

Hợp tác hóa.

9. *Nâng cao năng suất lao động.*

Kỷ luật tự giác.

Kỷ luật lao động.

Taylor

Trả công theo sản phẩm
 sau khi tổng kết.

10. *Tổ chức thi đua.*

Sức mạnh của nêu gương. Các công xã cộng sản chủ
 nghĩa.

Đặc biệt nông nghiệp. Massenspeisung.

Tính chất công khai.

Báo chí tư sản (chính trị) và báo chí xã hội chủ nghĩa
 (kinh tế)

Bảng đen.

Đề bạt các nhà tổ chức...

Sơ sánh những kết quả thiết thực.

Hợp tác hóa.

Ngân hàng

Năng suất lao động.

Công xã nông nghiệp

etc.

Số người học quân sự.

11. *"Tổ chức hoàn chỉnh" và chuyên chính...*

Sắc lệnh về đường sắt.

Chế độ một người chỉ huy.

Sự tuân theo một cách tuyệt đối.

Lối hợp mít-tinh vs lối chấp hành.

Những kẻ đần độn: lò: "nấu chín".

¹⁾ – tại sao

12. Sự cưỡng bức (nhà nước) và tòa án.

13. Những nguyên tắc của Chính quyền xô-viết và việc tổ chức.

Hết thầy

chuyển sang: theo các ban

kiểm soát (các nhóm lưu động)

huấn luyện một cách thực tiễn việc quản lý...

[làm cho kịp, để không sụp đổ]

14. Những lời phản đối ("sai lầm trong khi đánh giá").

Ai lợi dụng ai? ((tổ chức quân sự)).

"Chủ nghĩa thỏa hiệp".

Tính tiểu tư sản, chủ nghĩa cải lương...

Chủ nghĩa văn hóa...

etc.

"Đầu óc thực tiễn và đầu óc thiết thực"?

"Tính chất lâu dài của công tác trong lúc tình hình quốc tế không bền vững"?

15. *Tổng kết.*

4 bis: Trật tự, nghỉ ngơi... Đừng ăn cắp, đừng chây lười, hãy tính toán mọi cái một cách chân thật!

5. Cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản bước vào giai đoạn mới:

(α) kiểm kê và kiểm soát một cách có tổ chức (ngoài việc trần áp): tuyên bố về số tiền. *Giai cấp tư sản nông thôn.*

+ Quốc hữu hóa các ngân hàng.

6. (β)... thu hút trí thức tư sản tham gia công tác.

6 bis: Nghĩa vụ lao động bắt đầu từ bọn giàu có.

7. "Mua": 2 000 x 25 nghìn = 50 triệu

(các nhà tổ chức thực tiễn, các

chuyên gia)...

Tập hợp
vào hợp
tác xã.

NB

8. Các nhà quân sự (tướng tá, sĩ quan etc.)

ad 8: **8 bis.** Tổ chức quân sự:

đào tạo (chuyên gia)

công nhân và nông dân nghèo...

9. "Tổ chức hoàn chỉnh"...

(1) Chế độ *một người* điều khiển.

(2) Chấp hành *tuyệt đối*.

(3) Sắc lệnh về đường sắt.

9 bis: Đưa các nhà tổ chức lên phía trước.

10. "Kỷ luật tự giác".

Trả công tính theo sản phẩm

khi có sản phẩm

Taylor's system...

Bảng đen.

**Nâng cao
năng suất
lao động.**

11. Sức mạnh của nêu gương. Nông nghiệp. Công xã cộng sản chủ nghĩa. Massenspeisung.

12. Tổ chức thi đua.

13. Vai trò của tòa án: làm cho sợ + giáo dục.

14. "Đầu óc thực tiễn và đầu óc thiết thực"...

Ai lợi dụng ai?

15. Tính tiểu tư sản (hay là chủ nghĩa cải lương)?

"chủ nghĩa thỏa hiệp"

"chủ nghĩa cải lương"...

"chủ nghĩa văn hóa"...

"tính tiểu tư sản"...

16. Tính chất lâu dài của công tác... trong lúc tình hình (quốc tế) hoàn toàn không bền vững?

17. Chính sách quốc tế: hãy tùy cơ ứng biến (với Đức chống Nhật và v.v.¹⁾)

¹⁾ — *vice versa* — ngược lại

17 bis: IV. và V — những tháng đặc biệt khó khăn.

18. Tổ chức xô-viết. Tiến tới *mọi người đều* tham gia quản lý

(α) theo các ban

(β) quản lý thực tiễn.

1. Hòa bình và nhiệm vụ tổ chức.

2. Hòa bình không bền vững. Bảo đảm thực tế.

3. Cách mạng tư sản vs cách mạng xã hội chủ nghĩa.

4. Thuyết phục — chiếm lấy — quản lý.

5. *Khẩu hiệu chung* (yên tĩnh, trật tự, nghỉ ngơi),
đừng ăn cắp, đừng chây lười, hãy tính toán một cách chân
thật!

6. Cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản - giai đoạn mới

(α) kiểm kê và kiểm soát một cách có tổ chức

(β) "mua" "các ngôi sao".

7. { Quốc hữu hóa các ngân hàng
Tuyên bố về số tiền.
Thuế.
+ § 10

8. Các công xã sản xuất - tiêu dùng và hợp tác xã.

9. "Các chuyên gia" và tổ chức xô-viết.

ad 6

10. Nghĩa vụ lao động phổ biến bắt đầu từ bọn giàu có...

11. Kỷ luật tự giác. Nâng cao năng suất lao động.

12. Trả công tính theo sản phẩm + Taylors'.

12 bis. Chính quyền độc tài xem 9§

13. Tổ chức thi đua.

Tính chất công khai.

Đưa các nhà tổ chức tiến lên.

14. Sức mạnh của nêu gương.

Các công xã cộng sản chủ nghĩa. Nông nghiệp.

Massenspeisung.

15. Toà án, giáo dục.

16. Tổ chức quân sự (xem 8 bis)

17. Tổ chức xô-viết (xem 18).

18. Những lời phản đối (14, 15, 16)

19. Chính sách quốc tế (17)

20. Chính sách đối nội (17 bis)

1) Kiểm kê và kiểm soát việc sản xuất và phân phối sản phẩm.

2) Nâng cao năng suất lao động.

Về thực chất, điều đó không thể đạt được ngay một lúc, cũng như bằng một sắc lệnh (vì không thể lay động hoặc dùng một mệnh lệnh để làm cho người bị đánh đến gần chết bình phục lại). Đây là công tác lâu dài.

Vai trò của *tò a án*: vừa làm cho sợ, vừa giáo dục.

Phương pháp Tay-lo

(Motion study etc.)

Sức mạnh của nêu gương: nông nghiệp

Massenspeisung

... "Đầu óc thực tiễn"...

Công nhân, vừa với tư cách là giai cấp nô lệ làm thuê, có năng lực nhất để tiến hành khởi nghĩa, và với tư cách là giai cấp *thống trị*.

Dùng cả hai tay mà lấy những cái tốt của nước ngoài: Chính quyền xô-viết + trật tự ở đường sắt Phổ + kỹ thuật và cách tổ chức các tờ-rót ở Mỹ + ngành giáo dục quốc dân Mỹ etc. etc. + + = Σ^1 = chủ nghĩa xã hội.

I. Cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản chuyển sang giai đoạn *kiểm kê và kiểm soát một cách có tổ chức*: tuyên bố về số tiền...

- + Nghĩa vụ lao động
- + kiểm kê sản phẩm
- + tập hợp hết thảy vào hợp tác xã.

1. Thuyết phục, chiếm lấy, quản lý (không phải thay vào, mà là đặt lên hàng đầu).

II. Tất cả các ủy viên các Xô-viết (kể cả ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết) phải làm việc (1) theo các ban; (2) trong việc *quản lý* thực tiễn.

+ Đưa các *nhà tổ chức* tiến lên.

Tính chất dân chủ và xã hội chủ nghĩa của các Xô-viết: quid est? Hết thảy đều tham gia quản lý (khác với nghị viện tư sản).

III. Tổ chức hoàn chỉnh. Quid est?

Giấy chứng nhận những người ở trong ban lãnh đạo có trọng trách.

Sử dụng mỗi một chức năng chấp hành theo chế độ *một người* điều khiển.

Tuyệt đối chấp hành các mệnh lệnh.

Đánh giá lại các nhà lãnh đạo. Nhà cổ động vs nhà tổ chức.

¹⁾ — Summa — tổng số, tổng kết lại

IV. Kỷ luật tự giác của người lao động.

Nâng cao năng suất lao động.

Bảng đen. Tòa án công nghiệp.

Trả lương cho trí thức tư sản

2 000
x
25 000
50 triệu
100

V. *Tổ chức thi đua*

1

I-4. Tình hình quốc tế và những nhiệm vụ cơ bản của cách mạng xã hội chủ nghĩa. I-4

(tr. 1 - 9¹⁾).

2

5. Khẩu hiệu chung ngày nay. 5

(tr. 9 - 12).

3

6 - 7. Giai đoạn mới của cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản. 6. 7. 9. 10

(tr. 12 - 25).

4

8. Ý nghĩa của cuộc đấu tranh để toàn dân tham gia kiểm kê và kiểm soát. (sản xuất và phân phối.) 8

(tr. 25 - 30).

¹⁾ Những con số trong ngoặc đơn tương ứng với các trang trong bản thảo của bài.

* Тема Список вопросов и задач по теории связи и аппаратуры связи
к курсу « Теория связи и аппаратура связи ».....

I. Модели связи и аппаратуры связи (4 балла)
 1. 1) Д.С. явления (1) на
аппаратуру связи (2) и аппаратуру
связи и аппаратуру связи.

* Список
вопросов
и задач
по теории связи и аппаратуры связи

Делать в соответствии с
 курсом: теория связи и аппаратура связи? Норм.
курс теории связи (2/3) и аппаратуры связи.

III. Компьютерная связь и аппаратура связи?

Механ. связи и аппаратуры связи
 2/3. Коллектив.

Эконом. связи и аппаратуры связи
связи и аппаратуры связи и аппаратуры связи

Эконом. связи и аппаратуры связи
связи и аппаратуры связи и аппаратуры связи

* Список
вопросов
и задач
по теории связи и аппаратуры связи

IV. Связи и аппаратура связи

Механ. связи и аппаратуры связи
 Механ. связи и аппаратуры связи

Эконом. связи и аппаратуры связи
 Эконом. связи и аппаратуры связи

* Список
вопросов
и задач
по теории связи и аппаратуры связи

V. Связи и аппаратура связи

- 5
9. Nâng cao năng suất lao động. 11. 12
(tr. 30-34).
- 6
10. Tổ chức thi đua. 13. 14. 15
(tr. 34-40)
- 7
11. "Tổ chức hoàn chỉnh" và chuyên chính. 12 *bis*. 15
(tr. 40-55).
Tổ chức quân sự. 16
Những nguyên tắc của tổ chức xô-viết. 17
Những lời phản đối. 18
- 8
Sự phát triển của tổ chức xô-viết.
(tr. 56-62).
- 9
Kết luận
tr. 62 —
- Tổng kết** (tóm tắt).

*Viết xong vào hạ tuần tháng
Ba - thượng tuần tháng Tư 1918*

*In lần đầu năm 1959
trong Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
VỀ CUỘC ĐẤU TRANH
CHỐNG NẠN ĐÓI TẠI PHIÊN HỌP
LIÊN TỊCH
GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
CÁC XÔ-VIẾT TOÀN NGA,
XÔ-VIẾT MÁT-XCƠ-VA
VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN¹⁾**

Chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và
những nguyên nhân quốc tế của nạn — — — —
— — — — đói trong tất cả các nước, cả các
nước tham chiến lẫn các nước
trung lập.

Thịt và bơ
đã định
tiêu chuẩn

Giai cấp tư sản ở chỗ nào cũng sống "đàng hoàng"
còn nhân dân thì đói
(ở Đức và Áo tình hình đói gay go,
hướng chi ở các nước bị tàn phá
và bị thua trận).

Độc quyền về lúa mì...[từ năm?]

||| *Kê-ren-xki nâng cao giá lúa mì lên gấp đôi* (tháng Tám 1917
{ **Tất cả** các báo dân chủ và xã hội chủ nghĩa đều }
phê phán việc làm đó.

Nạn đói sẽ xảy ra: **nạn đói đã xảy ra...**

¹⁾ Xem tập này, tr. 489-515.

Nội chiến của giai cấp tư sản
quân Tiệp-khắc; Cra-xnốp
(α) bọn xã hội chủ nghĩa - cách
mạng cánh hữu...
(β) bọn men-sê-vích...

Bức điện từ Iéc-cút-
xơ nói về chuyên
chính lương thực

Bức điện về việc
tăng cường trưng
thu

Cách giải quyết "kiểu Grô-man" quy luy
bọn cu-lắc... đầu hàng chúng...
"thu mua độc lập" →

Bức điện về việc
ban lương thực tỉnh
Ur. thu mua kiểu
đầu cơ?

...*Kinh nghiệm của Ki-ép*...
I: tập trung hóa

II: tổ chức những người bị
đói lại, sự giúp đỡ của họ...

III: tổ chức dân nghèo ở
các làng lại...

"Kẻ buôn lậu cứu
được"?? Cái mà cần
phải học làm một
cách tập thể, có tổ
chức, thì kẻ buôn
lậu làm một cách
phân tán, theo kiểu
cu-lắc!

("thưởng" cho họ *phát triển chế
độ thưởng?*)

Nhiệm vụ lịch sử mới,
những phương tiện
mới để giải quyết nó...
"cuộc tiến quân chữ thập"...

chống bọn
giàu có
ở
các thành thị...

Ủy ban lương thực kêu gọi các
công đoàn, các *ủy ban
nhà máy*...
Chiến tranh chống bọn cu-lắc

10 triệu pút cầm chắc		Za ¹⁾
Số thừa	1917	tỉnh Tam-bốp — 15 triệu pút
các vùng		Vô-rô-ne-giơ — 5
nông nghiệp		Cuốc-xơ — 14
trung tâm —	54	Ô-ri-ôn — 14

Viết xong tháng Sáu,
chậm nhất là ngày 4,
1918

In lần đầu năm 1959
trong *Văn tập Lê-nin*, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

¹⁾ — Zirka — gân, khoảng

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM
CHƯA TÌM THẤY CỦA V. I. LÊ-NIN

—
CHÚ THÍCH

—
CÁC BẢN CHỈ DẪN

—
THÂN THỂ VÀ SỰ NGHIỆP
CỦA V. I. LÊ-NIN

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM CỦA V. I. LÊ-NIN
 CHO ĐẾN NAY CHƯA TÌM THẤY
(Từ 6 tháng Ba đến 27 tháng Bảy 1918)

THƯ GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ Ở BA-CU

Bức thư này do V. I. Lê-nin viết ngày 17 tháng Ba 1918, được nhắc đến trong hồi ký chưa được công bố của P. A. Cô-bô-dép (được lưu trữ tại Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). Trong thư, Lê-nin viết cho X. G. Sau-mi-an rằng Sau-mi-an đừng hiểu việc cử Cô-bô-dép làm đặc ủy viên của chính phủ tại Trung Á và tỉnh Ba-cu, như là hành động bãi bỏ chức đại diện toàn quyền của Sau-mi-an tại Cáp-ca-dơ.

CÁC CHƯƠNG I, II, III VÀ ĐẦU CHƯƠNG IV BẢN SƠ THẢO
 LẦN ĐẦU BÀI "NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA
 CHÍNH QUYỀN XÔ-VIẾT"

Bản sơ thảo lần đầu của bài này do V. I. Lê-nin đọc cho một nhân viên tốc ký ghi lại vào khoảng thời gian từ 23 đến 28 tháng Ba 1918. Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô, còn giữ được bản ghi tốc ký đã được chỉnh lý thành văn nhưng thiếu mất ba chương đầu và đoạn đầu chương bốn (xem tập này, tr. 159-200).

LỜI PHÁT BIỂU TẠI PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH GIỮA ĐẠI BIỂU CỦA
 HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG CÁC CÔNG ĐOÀN TOÀN NGA, BAN
 CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÔNG ĐOÀN KIM KHÍ VÀ HỘI
 ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO NGÀY 11 THÁNG TƯ 1918

Bản trình bày văn tắt bài phát biểu này đã được đăng ngày 12 tháng Tư 1918 trên các báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 72 và "Tin tức của các Xô-viết đại biểu công

nhân, nông dân và binh sĩ thành phố Mát-xcơ-va và tỉnh Mát-xcơ-va" số 70, và đăng ngày 14 tháng Tư trên báo "Sự thật", số 72 (xem tập này, tr. 272).

DIỄN VĂN ĐỌC TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU
NỮ CÔNG NHÂN TỈNH MÁT-XCƠ-VA
NGÀY 23 THÁNG TƯ 1918

Bài "Hội nghị đại biểu nữ công nhân" đăng trên báo "Sự thật", số 81, ngày 26 tháng Tư 1918, có nói đến bài diễn văn ấy của V. I. Lê-nin như sau: "Đồng chí Lê-nin đã thay mặt Hội đồng bộ trưởng dân ủy chào mừng Hội nghị và trong một bài diễn văn ngắn đã phác họa tình hình nước Cộng hòa xô-viết Nga và những nhiệm vụ đặt ra trước quần chúng nhân dân nói chung, và trước giai cấp công nhân nói riêng".

NÓI CHUYỆN THEO ĐƯỜNG DÂY TRỰC TIẾP
VỚI THÀNH PHỐ Ê-CA-TÊ-RIN-BUA

Trong cuốn sổ ghi văn kiện còn giữ lại ở Cục lưu trữ quốc gia trung ương của Liên-xô về Cách mạng tháng Mười, có bản ghi chú về cuộc nói chuyện theo đường dây trực tiếp giữa V. I. Lê-nin và I-a. M. Xvéc-đlốp với thành phố Ê-ca-tê-rin-bua (hiện nay là thành phố Xvéc-đlốp-xcơ) ngày 28 tháng Tư 1918.

NÓI CHUYỆN THEO ĐƯỜNG DÂY TRỰC TIẾP
VỚI I. V. XTA-LIN

Trong cuốn sổ ghi văn kiện còn giữ lại ở Cục lưu trữ quốc gia trung ương của Liên-xô về Cách mạng tháng Mười, có bản ghi chú về cuộc nói chuyện theo đường dây trực tiếp ngày 3 tháng Năm 1918 giữa V. I. Lê-nin với I. V. Xta-lin lúc đó đang ở Cuốc-xcơ.

THƯ GỬI A. A. I-ÓP-PHÊ VÀ V. M. DA-GOÓC-XKI

Trong thư gửi cho A. A. I-óp-phê ngày 31 tháng Năm 1918, V. I. Lê-nin báo tin đã gửi cho đồng chí ấy và V. M. Da-goóc-xki một bức thư nữa vào ngày 31 tháng Năm (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

THƯ CHẤT VẤN
CHỦ TỊCH CÔNG XÃ TỈNH PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT

Trong thư báo cáo của ủy ban toàn công xưởng của Xưởng đúc tiền ngày 20 tháng Sáu 1918 có viết: "Sau khi được biết thư chất vấn của chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy gửi chủ tịch công xã tỉnh Pê-tơ-rô-grát ngày 10/VI năm nay về vấn đề di chuyển Xưởng đúc tiền..." (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

LỆNH GỬI BỘ DÂN ỦY NỘI VỤ
VỀ VIỆC THẢ ĐỒNG CHÍ PHỤ TRÁCH CHI NHÁNH PEN-DA CỦA
BAN PHÂN PHỐI CÁC NGÂN PHIẾU CỦA NHÀ NƯỚC VÀ
NHỮNG NGƯỜI KHÁC

Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô, còn giữ lại bức điện của Ca-la-cút-xki gửi V. I. Lê-nin ngày 9 tháng Bảy 1918 yêu cầu chỉ rõ cho Xô-viết Rơ-giép biết là việc giữ đồng chí ấy lại là không hợp pháp. Trong Cục lưu trữ quốc gia trung ương của Liên-xô về Cách mạng tháng Mười có bản công văn của thứ trưởng Bộ dân ủy nội vụ về việc thả "Ca-la-cút-xki và những người khác để chấp hành quyết định của đồng chí Lê-nin về vấn đề giữ họ lại ở Rơ-giép khi họ đang trên đường đến Pê-téc-bua...".

NÓI CHUYỆN THEO ĐƯỜNG DÂY TRỰC TIẾP
VỚI I-VA-NỐP, ỦY VIÊN DÂN ỦY QUÂN SỰ
TỈNH VÔ-RÔ-NE-GIƠ

Trong cuốn sổ ghi văn kiện của Cục lưu trữ quốc gia trung ương của Liên-xô về Cách mạng tháng Mười, có bản ghi chú về việc truyền đạt theo đường dây trực tiếp thư của V. I. Lê-nin gửi I-va-nốp ở Vô-rô-ne-giơ và về cuộc nói chuyện của V. I. Lê-nin với I-va-nốp ngày 11 tháng Bảy 1918.

DIỄN VĂN CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI TOÀN ANH
NHỮNG NGƯỜI LÁNH NẠN TỪ BÊ-LÔ-RU-XI-A

Diễn văn chào mừng này đã được đọc tại phiên họp thứ chín Đại hội toàn Nga những người lãnh nạn từ Bê-lô-ru-xi-a ngày 21

tháng Bảy 1918. Trong biên bản có ghi: "Khai mạc phiên họp, chủ tịch đại hội đã đọc diễn văn chào mừng của đồng chí Lê-nin, chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, được tuyệt đại đa số vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt" ("Biên bản, quyết nghị và tài liệu về Đại hội toàn Nga những người lánh nạn từ Bê-lô-ru-xi-a họp tại Mát-xcơ-va từ ngày 15 đến ngày 21 tháng Bảy 1918". Mát-xcơ-va, 1918, tr. 56).

DANH MỤC CÁC VĂN KIỆN
MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ THAM GIA HIỆU ĐÍNH

HIẾN PHÁP (ĐẠO LUẬT CƠ BẢN)
CỦA NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ-VIỆT NGA

Việc biên soạn xong xuôi bản dự thảo Hiến pháp để đưa trình Đại hội V các Xô-viết toàn Nga, đã được giao cho một tiểu ban thuộc Trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, đứng đầu là V. I. Lê-nin. Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ được một số trang của dự thảo Hiến pháp có dấu sửa chữa của Lê-nin (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 546-549).

NHỮNG SẮC LỆNH, QUYẾT ĐỊNH VÀ QUY ĐỊNH CỦA HỘI
ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC TỔ CHỨC BỘ DÂN ỦY BẢO HIỂM XÃ HỘI. 19 tháng Ba 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC DUY TRÌ VÀ CẢI TỔ DÂN CẢNH. 21 tháng Ba 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN A. L. KVI-ÁT-CỐP-XKI LÀM ỦY VIÊN DÂN ỦY PHỤ TRÁCH VIỆC MUA VÀ TRUNG DỤNG XĂNG, DẦU V. V.. 21 tháng Ba 1918.

SẮC LỆNH VỀ VIỆC THIẾT LẬP SỰ KIỂM SOÁT CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI TẤT CẢ CÁC LOẠI BẢO HIỂM, TRỪ BẢO HIỂM XÃ HỘI (NGHĨA LÀ BẢO HIỂM BẮT BUỘC CỦA NHÀ NƯỚC). 23 tháng Ba 1918.

SẮC LỆNH VỀ VIỆC TẬP TRUNG HÓA QUẢN LÝ, BẢO VỆ CÁC ĐƯỜNG SÁ VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC VẬN CHUYỂN CỦA CÁC ĐƯỜNG SÁ. 23 tháng Ba 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC XÂY DỰNG CÁC ĐƯỜNG SẮT CỖ HẸP ĐỂ VẬN CHUYỂN LƯƠNG THỰC NHẪM BẢO ĐẢM LƯƠNG THỰC CHO MÁT-XCƠ-VA. 23 tháng Ba 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC GIAO TRÁCH NHIỆM CHO BỘ DÂN ỦY GIAO THÔNG CỬ MỘT ĐẠI BIỂU CÓ TOÀN QUYỀN ĐỂ THEO DÕI VIỆC BỐC DỠ HÀNG Ở CÁC GA CUỐC-XCƠ VÀ Ô-RI-ÔN. *25 tháng Ba 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC TỔ CHỨC KIỂM SOÁT VIỆC CHI TIỀN CỦA TẤT CẢ CÁC BAN THUỘC HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO. *26 tháng Ba 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ VỤ P. E. ĐU-BEN-CÔ. *26 tháng Ba 1918.*

SẮC LỆNH VỀ CÁC ĐƯỜNG SẮT VẬN CHUYỂN LƯƠNG THỰC. *2 tháng Tư 1918.*

SẮC LỆNH VỀ THỦ TỤC CÁC BỘ DÂN ỦY CỬ ỦY VIÊN VÀ PHÁI VIÊN CỦA MÌNH VỀ CÁC TỈNH. *5 tháng Tư 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC CẤP KHOẢN TIỀN CHO ĐỘI THUYỀN SÔNG VÓN-GA. *10 tháng Tư 1918.*

SẮC LỆNH VỀ CÁC TỔ CHỨC HỢP TÁC XÃ TIÊU DỪNG. *11 tháng Tư 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ BẢN BÁO CÁO CỦA I-a. M. XVÉC-ĐLỐP VỀ VIỆC CẤP 100 TRIỆU RÚP CHO XÔ-VIỆT PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT ĐỂ ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN THẤT NGHIỆP VÀ TỔ CHỨC CÁC CÔNG VIỆC CÔNG CỘNG. *12 tháng Tư 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC PHÒNG THỦ MUỐC-MAN VÀ VỀ THÁI ĐỘ CỦA CHÍNH PHỦ PHÂN-LAN ĐỐI VỚI HẠM ĐỘI PHÂN-LAN. *13 tháng Tư 1918.*

SẮC LỆNH VỀ VIỆC TỔ CHỨC CỤC BƯU ĐIỆN - ĐIỆN TÍN CỦA NƯỚC CỘNG HÒA XÔ-VIỆT. *16 tháng Tư 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ SẮC LỆNH TỔ CHỨC CỤC BƯU ĐIỆN - ĐIỆN TÍN CỦA NƯỚC CỘNG HÒA XÔ-VIỆT. *16 tháng Tư 1918.*

SẮC LỆNH VỀ VIỆC ĐĂNG KÝ CÁC CỔ PHIẾU, TRÁI KHOẢN VÀ CÁC CHỨNG KHOẢN CÓ LẠI KHÁC. *18 tháng Tư 1918.*

SẮC LỆNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP ỦY BAN SƠ TÁN TOÀN NGÀ. *19 tháng Tư 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC TỔ CHỨC TỔNG CỤC THAN Bùn THUỘC BAN NHIÊN LIỆU HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO. *20 tháng Tư 1918.*

SẮC LỆNH VỀ ỦY BAN TRUNG ƯƠNG PHỤ TRÁCH VẤN ĐỀ TÙ BINH VÀ DÂN LÁNH NẠN. *23 tháng Tư 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ BAN PHỤ TRÁCH VẤN ĐỀ VẬN CHUYỂN HỖN HỢP BẰNG ĐƯỜNG SẮT VÀ ĐƯỜNG THỦY. *23 tháng Tư 1918.*

SẮC LỆNH VỀ VIỆC CUNG CẤP CÔNG CỤ SẢN XUẤT VÀ KIM LOẠI CHO NÔNG NGHIỆP. *24 tháng Tư 1918.*

SẮC LỆNH VỀ VIỆC NÂNG GIÁ BIỂU ĐƯỜNG SẮT. *26 tháng Tư 1918.*

SẮC LỆNH VỀ BÀI BỎ VIỆC THỪA KẾ. *27 tháng Tư 1918.*

SẮC LỆNH VỀ TUÂN THỦ SỰ THỐNG NHẤT CỦA NGÂN QUỸ. *2 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ VIỆC CHUYỂN GIAO CỤC TỔ CHỨC ĐIỆN TÍCH GIEO TRỒNG THUỘC BỘ DÂN ỦY LƯƠNG THỰC SANG CHO BỘ DÂN ỦY NÔNG NGHIỆP QUẢN LÝ. *2 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ QUỐC HỮU HOÁ CÔNG NGHIỆP ĐƯỜNG. *2 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ CÁC TOÀ ÁN CÁCH MẠNG. *4 tháng Năm 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ BẢN BÁO CÁO CỦA A. Đ. TSI-U-RU-PA VỀ TÌNH HÌNH LƯƠNG THỰC. *8 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ NẠN ẤN HỐI LỘ. *8 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ ỦY BAN CÁC CÔNG TRÌNH NHÀ NƯỚC THUỘC HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO. *9 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ QUYỀN HÀNH ĐẶC BIỆT CỦA BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY LƯƠNG THỰC. *13 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ QUYỀN HÀNH MỚI CỦA ĐẶC ỦY VIÊN DÂN ỦY LƯƠNG THỰC Ở XI-BI-RI. *16 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP BAN THANH TRA LAO ĐỘNG. *17 tháng Năm 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC GIAO CHO HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO 5 TRIỆU RÚP ĐỂ CHI CHO NHU CẦU CỦA CÁC NHÀ MÁY VỨC-XUN. *17 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ VIỆC THÀNH LẬP TỔNG CỤC DẦU LỬA. *17 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ TẶNG QUÀ. *20 tháng Năm 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC CỬ A. L. SANH-MAN LÀM ỦY VIÊN BAN LÃNH ĐẠO CỦA BỘ DÂN ỦY TÀI CHÍNH VÀ THỦ TRƯỞNG DÂN ỦY TÀI CHÍNH PHỤ TRÁCH CÁC TỈNH: PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT, PO-XCÔP, NỚP-GÔ-RỐT, ẮC-KHAN-GHEN-XCƠ, VÔ-LÔ-GĐA VÀ Ô-LÔ-NÊ-TXO. *22 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ TỔ CHỨC BIÊN PHÒNG. *28 tháng Năm 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ TOÀ ÁN CÁCH MẠNG TRỰC THUỘC BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT. *29 tháng Năm 1918.*

SẮC LỆNH VỀ THUẾ QUAN VÀ CÁC CỐ QUAN ĐÓ. *29 tháng Năm 1918.*

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC SÁP NHẬP CÁC BỘ MÁY PHỤC VỤ CÁC TỔ CHỨC LƯƠNG THỰC THUỘC CÁC NGHỀ KHÁC NHAU

VÀO BỘ DÂN ỦY LƯƠNG THỰC ĐỂ ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI. 29 tháng Năm 1918.

SẮC LỆNH VỀ VIỆC SÁP NHẬP CÁC CƠ QUAN VÀ CÁC TỔ CHỨC GIÁO DỤC VÀ ĐẠO TẠO THUỘC TẤT CẢ CÁC BỘ THÀNH BỘ DÂN ỦY GIÁO DỤC. 30 tháng Năm 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC BAN HÀNH LỆNH GIỚI NGHIỆM ĐẾN KHU VỰC CÓ BIỆT THỰ VÀ CÁC KHU VỰC NGOẠI Ở MÁT-XCƠ-VÀ. 30 tháng Năm 1918.

SẮC LỆNH VỀ TỔ CHỨC CỤC QUẢN LÝ CÁC VÙNG CÔ-ĐẮC. 31 tháng Năm 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ BẢN BÁO CÁO CỦA CÁC CHUYÊN GIA VỀ TÍNH CHẤT HỢP LÝ VỀ MẶT KINH TẾ VÀ KỸ THUẬT CỦA VIỆC CHUYỂN GIAO CÁC ĐƯỜNG BỘ CHO HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO. 7 tháng Sáu 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC KẾT THÚC CÔNG VIỆC DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TỪ THÁNG GIÊNG ĐẾN THÁNG SÁU 1918. 8 tháng Sáu 1918.

SẮC LỆNH VỀ VIỆC TỔ CHỨC VÀ CUNG CẤP CHO NÔNG DÂN NGHÈO. 11 tháng Sáu 1918.

QUY TẮC TẠM THỜI VỀ VIỆC NGHỈ PHÉP. 14 tháng Sáu 1918.

SẮC LỆNH VỀ VIỆC TẠM THỜI THAY ĐỔI CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI NHỮNG NGƯỜI BỊ HẠI HOẶC THIẾT HẠI DO CHẾT HAY SỨC KHOẺ BỊ GIẢM SÚT KHI LÀM VIỆC TẠI CÁC XÍ NGHIỆP ĐƯỜNG SẮT VÀ ĐƯỜNG THỦY MÀ KHÔNG THUỘC BIÊN CHẾ CÔNG NHÂN VIÊN CHỨC CỦA CÁC XÍ NGHIỆP ĐÓ. 18 tháng Sáu 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TÍN DỤNG VÀ CÁC CƠ QUAN KHÁC VÀ CỦA TƯ NHÂN ĐỐI VỚI VIỆC GIỮ GÌN TÀI SẢN – HIỆN NẪM Ở TRONG TAY HỌ – CỦA CÁC XÍ NGHIỆP DẦU LỬA ĐÃ ĐƯỢC QUỐC HỮU HÓA THEO SẮC LỆNH NGÀY 20 THÁNG SÁU 1918. 20 tháng Sáu 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC TỔNG CỤC VẬN TẢI. 20 tháng Sáu 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC CỬ T. I. PÔ-PỐP LÀM TỔNG DÂN ỦY PHỤ TRÁCH NGÂN HÀNG NHÂN DÂN (TRƯỚC LÀ NGÂN HÀNG QUỐC GIA). 20 tháng Sáu 1918.

SẮC LỆNH VỀ THÀNH LẬP ỦY BAN NHÀ CỦA TRUNG ƯƠNG PHỤ TRÁCH MÁT-XCƠ-VÀ VÀ NGOẠI THÀNH. 27 tháng Sáu 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC NHÀ NƯỚC THU MUA TOÀN BỘ SỐ VẢI DỰ TRỮ HIỆN CÓ. 28 tháng Sáu 1918.

SẮC LỆNH VỀ THU MUA VÀ PHÂN PHỐI VẢI. 29 tháng Sáu 1918.

SẮC LỆNH VỀ VIỆC CHUYỂN GIAO CỤC THUẾ QUAN, TỔNG CỤC BIÊN PHÒNG VÀ CHỐNG RƯỢU LẬU CHO BỘ DÂN ỦY CÔNG THƯƠNG NGHIỆP. 29 tháng Sáu 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC CẤP CHO ỦY BAN TRUNG ƯƠNG CÔNG NGHIỆP ĐỆT 50 TRIỆU RÚP ĐỂ MUA LEN. 2 tháng Bảy 1918.

SẮC LỆNH VỀ BẢO VỆ ĐƯỜNG SẮT. 17 tháng Bảy 1918.

SẮC LỆNH VỀ ĐỘC QUYỀN VẢI. 18 tháng Bảy 1918.

SẮC LỆNH VỀ THÀNH LẬP BỘ DÂN ỦY Y TẾ. 18 tháng Bảy 1918.

SẮC LỆNH VỀ TẬP TRUNG HOÁ NGÀNH KỸ THUẬT VÓ TUYẾN CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ XÔ-VIỆT. 19 tháng Bảy 1918.

SẮC LỆNH VỀ CHẾ ĐỘ GỌI ĐI PHỤC VỤ HẬU CẦN NHỮNG LOẠI TƯ SẢN THÀNH THỊ VÀ NÔNG THÔN THÍCH HỢP VỀ TUỔI TÁC VÀ NƠI Ở, VÀ VỀ CHẾ ĐỘ ĐĂNG KÝ NHỮNG PHẦN TỬ ẪN BẨM TRONG NHÂN DÂN ĐỂ GHI HỌ VÀO DANH SÁCH PHỤC VỤ HẬU CẦN. 20 tháng Bảy 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC HỦY BỎ BẢN CÔNG ƯỚC VỀ VĂN HỌC KỸ KẾT GIỮA NƯỚC NGA XÔ-VIỆT VÀ NƯỚC ĐỨC NGÀY 28 (15) THÁNG HAI 1918. 22 tháng Bảy 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ BẢN BÁO CÁO CỦA ỦY BAN LIÊN BỘ CỦA CÁC BỘ DÂN ỦY QUẢN SỰ, LƯƠNG THỰC VÀ NỘI VỤ NÓI VỀ VIỆC CẢI TỔ CỤC BẢO VỆ ĐƯỜNG SÔNG THUỘC TỔNG CỤC VẬN TẢI ĐƯỜNG THỦY VÀ VỀ DỰ THẢO SẮC LỆNH THAY CỤC BẢO VỆ ĐƯỜNG SÔNG BẰNG CỤC DÂN CẢNH ĐƯỜNG SÔNG. 25 tháng Bảy 1918.

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC KHÔNG THỂ DUNG THỨ TÌNH TRẠNG HỌ HÀNG THÂN THÍCH CÙNG CÔNG TÁC TRONG CÁC CƠ QUAN XÔ-VIỆT. 27 tháng Bảy 1918.

Ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ được dự thảo và nguyên bản của các sắc lệnh và quyết định kể trên có ghi những điểm bổ sung, sửa chữa và chỉnh lý của V. I. Lê-nin. Những chỗ sửa chữa thuộc phần lớn các văn kiện nói trên đều đã được công bố (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVIII, tr. 84-85; Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXI, tr. 133, 159-160, 162-163, 200-201, 225; "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 6, 12-15, 18, 48, 58, 75-76, 86-91, 106-108, 130-

134, 141-142, 145-146, 163, 165-166, 170-171, 176, 185-187, 210-211, 212-215, 217-219, 231-233, 241, 245-247, 261-264, 271, 279, 282, 284, 291-292, 299-301, 330-331, 335-336, 340, 347-348, 358, 359-360, 375, 404, 413-416, 432, 457-458, 461, 496, 512-513, 516, 546-549, 571-572, 585, 606).

NHỮNG BỨC ĐIỆN, CÔNG VĂN VÀ LỜI KÊU GỌI

ĐIỆN GỬI TẤT CẢ CÁC XÔ-VIỆT VỀ QUYỀN HẠN CỦA TỔNG CỤC CÔNG NGHIỆP DA VÀ VỀ VIỆC DÂN CHỦ HOÁ CÁC CƠ QUAN ĐỊA PHƯƠNG CỦA NÓ. *6 tháng Tư 1918.*

CÔNG VĂN CỦA VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY GỬI CHỦ TỊCH ĐOÀN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT VỀ VẤN ĐỀ BỘ PHẬN THU PHÁT CÔNG VĂN CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT CHUYỂN GIAO CẦU THẢ NHỮNG THƯ TỬ VÀ BƯU PHẨM GỬI CHO HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY. *24 tháng Tư 1918.*

CÔNG VĂN CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY GỬI CỤC NGÂN KHỐ QUỐC GIA VỀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY NGÀY 26 THÁNG TƯ 1918 CẤP CHO BỘ DÂN ỦY LAO ĐỘNG 30 TRIỆU RÚP ĐỂ TỔ CHỨC GIÚP ĐỠ NHỮNG NGƯỜI THẤT NGHIỆP. *29 tháng Tư 1918.*

LỜI KÊU GỌI GỬI CÁC CÔNG NHÂN PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÁC ĐỘI LƯƠNG THỰC. *21 tháng Năm 1918.*

ĐIỆN GỬI CÁC SỞ VẬN TẢI ĐƯỜNG THỦY CỦA CÁC TỈNH VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VỀ THU CHI VÀ VỀ VIỆC LÀM BẢN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CHO NỬA NĂM SAU NĂM 1918. *Sớm nhất là ngày 30 tháng Năm 1918.*

ĐIỆN CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH VÀ HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY GỬI TẤT CẢ CÁC XÔ-VIỆT ĐỊA PHƯƠNG VÀ TOÀN THỂ NHÂN DÂN VỀ VẤN ĐỀ CẦN HÀNH ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO NẾU KẸ THÙ TẤN CÔNG. *2 tháng Sáu 1918.*

ĐIỆN GỬI CHỦ TỊCH XÔ-VIỆT MEN-ĐÊ-LIN. *18 tháng Sáu 1918.*

ĐIỆN GỬI CÁC CHỦ TỊCH XÔ-VIỆT PÉC-MƠ VÀ BAN LÂM NGHIỆP PÉC-MƠ. *18 tháng Sáu 1918.*

ĐIỆN GỬI BAN THƯ VIỆN PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT THUỘC BỘ DÂN ỦY GIÁO DỤC. *Tháng Sáu, sớm nhất là ngày 27, 1918.*

ĐIỆN GỬI CÁC ĐỘI TRƯỞNG CÁC ĐỘI TRUNG DỤNG TRÊN TẤT CẢ CÁC TUYẾN ĐƯỜNG SẮT. *1 tháng Bảy 1918.*

ĐIỆN GỬI ĐẶC ỦY VIÊN X. P. NA-TXA-RÊ-NÚT. *10 hoặc 11 tháng Bảy 1918.*

GIẤY ỦY NHIỆM CỦA ỦY BAN ĐẶC BIỆT TOÀN ANH CẤP CHO ĐÊ-MI-ANEN-CÔ-AN-TSA-RỐP CÓ QUYỀN KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG CỦA BAN QUẢN TRỊ NHÀ TÙ BU-TỬ-RƠ Ở MÁT-XCƠ-VA VÀ KIỂM SOÁT NHỮNG ĐỒ VẬT VÀ THỨC ĂN GỬI CHO NGƯỜI TÙ. *26 tháng Bảy 1918.*

Ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ được dự thảo và nguyên bản của các bức điện nói trên với sự sửa chữa của V. I. Lê-nin; phần lớn những văn kiện đó đã được công bố (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXXIV, tr. 31; "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", t. 2, 1959, tr. 61, 364-365, 621-622, 624, 625-626).

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM CÓ THỂ
LÀ CỦA V. I. LÊ-NIN

DỰ THẢO SẮC LỆNH VỀ HỢP TÁC XÃ
ĐÃ ĐƯỢC CHỦ TỊCH ĐOÀN
HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO THÔNG QUA

Dự thảo sắc lệnh về hợp tác xã đã được V. P. Mi-li-u-tin đệ trình trong phiên họp ngày 25 tháng Ba 1918 của Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, có sự tham dự của V. I. Lê-nin. Bản dự thảo đã được đăng dưới đầu đề "Dự thảo sắc lệnh do Lê-nin thảo" trên tạp chí "Hội những người tiêu dùng" của phái hợp tác xã tư sản, số 9, 1918. Nội dung của dự thảo sắc lệnh về hợp tác xã (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 85 - 86) chứng tỏ rằng những nguyên tắc cơ bản của nó giống với "Dự thảo sắc lệnh về các công xã tiêu dùng" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 249 - 251) do Lê-nin viết, và giống với những điểm sửa chữa của Lê-nin đối với bản dự thảo của phái hợp tác xã tư sản đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 10 tháng Tư (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 86 - 91). Vì vậy có lý do để cho rằng bản dự thảo là do V. I. Lê-nin viết.

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY
VỀ VIỆC BẮT MỘT PHẦN TỬ
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG CÁNH TẢ
V. B. XPI-RÔ, ĐẶC ỦY VIÊN TẠI MẶT TRẬN RU-MA-NI

Quyết định đã được công bố ngày 9 tháng Tư 1918 trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 69. Tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 6 tháng Tư, V. I. Lê-nin đã ra bản tuyên bố bất thường về lệnh của Người bắt Xpi-rô và điều tra những hoạt động của y. Vì vậy có lý do để cho rằng bản quyết định là do Lê-nin viết.

THÔNG BÁO CỦA CHÍNH PHỦ
VỀ VIỆC MIẾC-BÁCH BỊ ÁM SÁT

Thông báo đã được đăng trên các tờ "Sự thật" ngày 7 tháng Bảy, số 138 và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" ngày 7 tháng Bảy 1918, số 140. Trong thư ngày 17 tháng Chạp 1925 của V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích gửi cho Viện nghiên cứu chủ nghĩa Lê-nin (hiện được lưu trữ tại Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô) có nói rằng văn bản thông báo là do V. I. Lê-nin viết.

THÔNG BÁO SỐ 2 CỦA CHÍNH PHỦ
NGÀY 7 THÁNG BẢY 1918

Thông báo có chữ ký của Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã được đăng ngày 8 tháng Bảy 1918 trên các tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 141 và "Sự thật", số 139 (số đặc biệt). Trong cuốn sách của V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích "Vụ ám sát đại sứ Đức Miéc-bách và cuộc nổi dậy của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả", xuất bản năm 1927, có nói rằng văn bản thông báo là do V. I. Lê-nin viết.

ĐỀ CƯƠNG VỀ CÁC PHƯƠNG THỨC QUỐC HỮU HÓA
TOÀN BỘ SỐ VẢI HIỆN CÓ Ở NƯỚC CỘNG HÒA
LIÊN BANG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ-VIỆT NGA

Tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 16 tháng Bảy 1918, V. I. Lê-nin là báo cáo viên chính về vấn đề các phương thức quốc hữu hóa toàn bộ số vải hiện có ở nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, nghĩa là chính vấn đề mà bản đề cương đề cập đến (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). Vì vậy có lý do để cho rằng bản đề cương là do V. I. Lê-nin viết.

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC
NÂNG LƯƠNG CHO CÁC BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY

Tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 16 tháng Bảy 1918, V. I. Lê-nin đã đọc báo cáo về vấn đề cần nâng lương cho các bộ trưởng dân ủy nhân lúc bộ trưởng dân ủy lương thực A. Đ. Txi-u-ru-pa

bị ốm vì thiếu ăn. Vì vậy có lý do để cho rằng dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy là do V. I. Lê-nin viết.

LỜI KÊU GỌI CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY
 NGÀY 26 THÁNG BẢY 1918 KÈM THEO CHỈ THỊ
 GỬI CHO TẤT CẢ CÁC XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU
 PHẢI ÁP DỤNG NHỮNG BIỆN PHÁP KIẾN QUYẾT
 NGĂN CHẶN TẬN GỐC PHONG TRÀO CHỐNG DO-THÁI

Trong hồi ký của V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích có nói rằng V. I. Lê-nin đã viết và biên soạn một phần dự thảo Lời kêu gọi đó (xem V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích: Lê-nin và những người chống Do-thái. Các tạp chí "Đốm lửa", số 24, 1927 và "Đồng lúa đỏ", số 23, 1929; những hồi ký không được công bố hiện được lưu trữ tại Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). Ngày 25 tháng Bảy 1918, tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, V. I. Lê-nin đã đọc báo cáo về dự thảo Lời kêu gọi. Bản dự thảo do Lê-nin thảo ra đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn. Ngày 26 tháng Bảy, Lời kêu gọi mang chữ ký của V. I. Lê-nin đã được điện cho tất cả các Xô-viết tỉnh, 27 tháng Bảy được đăng trên các tờ "Sự thật" và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". Vì vậy có lý do để cho rằng dự thảo Lời kêu gọi là do V. I. Lê-nin viết.

CHÚ THÍCH

¹. Đại hội VII bất thường của Đảng cộng sản (b) Nga — đại hội đầu tiên của đảng cộng sản sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, họp từ ngày 6 đến ngày 8 tháng Ba 1918 tại Pê-tơ-rô-grát, ở Cung Ta-vrích. Đại hội được triệu tập để giải quyết dứt khoát vấn đề ký hòa ước với Đức; về vấn đề này trong nội bộ đảng đã xảy ra cuộc đấu tranh gay go.

V. I. Lê-nin và các ủy viên Ban chấp hành trung ương ủng hộ Người, đã tìm cách để cho nước Nga xô-viết phải ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Cơ sở có tính nguyên tắc của lập trường Lê-nin đã được trình bày đầy đủ nhất trong "Đề cương về việc ký kết ngay tức khắc một hòa ước riêng rẽ và có tính chất thôn tính" do Người viết (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35 tr. 290 - 301). Nhóm "những người cộng sản cánh tả" do N. I. Bu-kha-rin cầm đầu đã chống lại việc ký hòa ước Brét. L. Đ. Tô-rôt-xki đứng trên lập trường gần với "những người cộng sản cánh tả". Chiếm được địa vị cầm đầu trong các tổ chức đảng ở Mát-xcơ-va, Pê-tơ-rô-grát, U-ran và một vài nơi khác, "những người cộng sản cánh tả" đã triển khai cuộc đấu tranh kịch liệt chống đường lối của Lê-nin. Ban thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va đã thông qua nghị quyết không tin nhiệm Ban chấp hành trung ương đảng và tuyên bố một cách "lạ lùng và quái gở" — theo như Lê-nin đánh giá (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 485 - 495) — rằng vì lợi ích của cách mạng quốc tế, nếu "Chính quyền xô-viết có tiêu vong đi nữa" thì cũng thích đảng. Các khẩu hiệu phiêu lưu của những "người cộng sản cánh tả" đã bị đa số các tổ chức cơ sở của đảng bác bỏ. Đến ngày họp đại hội đảng thì đường lối của Lê-nin về việc ký hòa ước đã được đa số các đảng bộ ủng hộ.

Đại hội VII của đảng đã họp trong những điều kiện ấy. Tham dự đại hội có 47 đại biểu chính thức và 59 đại biểu không có quyền

biểu quyết; họ đại diện cho trên 170 000 đảng viên, kể cả đảng viên của những đảng bộ lớn nhất: Mát-xcơ-va, Pê-tơ-rô-grát, U-ran, vùng Vôn-ga. Khi đại hội họp, trong đảng có tất cả gần 300 000 đảng viên (gấp rưỡi số đảng viên hồi Đại hội VI của đảng). Nhưng một phần lớn các tổ chức không kịp gửi đại biểu đến dự vì đại hội được triệu tập gấp hoặc vì không có khả năng gửi do quân đội Đức tạm thời chiếm đóng nhiều vùng của đất nước xô-viết.

Chương trình nghị sự và vấn đề thủ tục làm việc của đại hội đã được xem xét tại hội nghị trụ bị của các đại biểu ngày 5 tháng Ba. Tại phiên họp đầu, đại hội đã phê chuẩn chương trình nghị sự như sau: báo cáo của Ban chấp hành trung ương; vấn đề chiến tranh và hòa bình; sửa đổi cương lĩnh và đổi tên đảng; các vấn đề tổ chức; bầu Ban chấp hành trung ương.

Lê-nin đã lãnh đạo toàn bộ công việc của đại hội. Người đã đọc báo cáo chính trị của Ban chấp hành trung ương, báo cáo về sửa đổi cương lĩnh và đổi tên đảng, tham gia thảo luận tất cả các vấn đề, phát biểu ý kiến tại đại hội 18 lần.

Sau báo cáo chính trị của Ban chấp hành trung ương, Bu-kha-rin, lãnh tụ của "những người cộng sản cánh tả", đã đọc báo cáo bổ sung kiên trì yêu sách phiếu lưu đòi tiến hành chiến tranh với Đức.

Những cuộc tranh luận gay go đã diễn ra xung quanh các báo cáo, 18 đại biểu đã phát biểu ý kiến. I-a. M. Xvéc-đlốp, Ph. A. Xét-ghê-ép (Ác-tem), I. T. Xmin-ga, nữ đại biểu của I-a-rô-xláp Rô-da-nô-va và những đại biểu khác đã lên tiếng ủng hộ Lê-nin. Nhờ những lý lẽ có sức thuyết phục của Lê-nin, một số "những người cộng sản cánh tả" đã xét lại lập trường của mình.

Sau khi nhất trí phê chuẩn báo cáo của Ban chấp hành trung ương, đại hội chuyển sang thảo luận nghị quyết về vấn đề chiến tranh và hòa bình. Bác bỏ "Những luận cương về tình hình hiện tại" do "những người cộng sản cánh tả" đưa ra để làm nghị quyết, đại hội đã thông qua (30 phiếu tán thành, 12 phiếu phản đối, 4 phiếu trắng) nghị quyết về hòa ước Brét do Lê-nin đưa ra (xem tập này, tr. 45 - 46).

Sau đó, đại hội thảo luận vấn đề sửa đổi cương lĩnh và đổi tên đảng; Lê-nin đã báo cáo về hai vấn đề này; cơ sở của bản báo cáo này là "Bản nháp sơ thảo dự án cương lĩnh" (xem tr. 88 - 95) do Lê-nin viết và được phân phát cho các đại biểu ngay từ lúc đại hội mới bắt đầu họp. Sau khi chỉ ra rằng tên gọi của đảng cần phải phản ánh những mục tiêu do đảng đề ra, Lê-nin đề nghị đổi tên đảng thành Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) Nga và sửa đổi cương

lĩnh của đảng. Sau khi bỏ phiếu nhất trí tán thành nghị quyết do Lê-nin đưa ra, đại hội đã thông qua tên gọi của đảng do Lê-nin đề nghị. Để hoàn thành việc soạn thảo cương lĩnh mới, đại hội đã bầu ra một tiểu ban gồm 7 người, đứng đầu là Lê-nin.

Bằng cách bỏ phiếu kín, đại hội đã bầu ra Ban chấp hành trung ương gồm 15 ủy viên chính thức và 8 ủy viên dự khuyết. Tại đại hội, "những người cộng sản cánh tả" được bầu vào Ban chấp hành trung ương là: N. I. Bu-kha-rin, A. Lô-mốp (G. I. Ốp-pô-cốp) và M. X. U-ri-txơ-ki, đã tuyên bố từ chối không làm việc trong Ban chấp hành trung ương và mấy tháng sau cũng không bắt tay vào việc, mặc dù có nhiều đề nghị kiên quyết của Ban chấp hành trung ương.

Đại hội VII của đảng có ý nghĩa lịch sử to lớn. Nó xác nhận những nguyên lý của Lê-nin về chính sách đối ngoại của Nhà nước xô-viết, đường lối chủ trương tạm ngừng chiến là đúng đắn, nó đã đập tan những kẻ phá rối trong đảng — "những người cộng sản cánh tả" và bọn tơ-rôt-kít — và đã hướng đảng cộng sản và giai cấp công nhân vào việc giải quyết những nhiệm vụ cơ bản của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Các nghị quyết của đại hội đã được thảo luận rộng rãi tại các đảng bộ địa phương và đã được tất cả tán thành bất chấp hoạt động chia rẽ tiếp tục của "những người cộng sản cánh tả"

Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga họp sau đó ít lâu từ ngày 14 đến 16 tháng Ba, đã phê chuẩn hòa ước Brét. — 1.

² Đây là nói đến lập trường đầu hàng của L. B. Ca-mê-nép, G. E. Di-nô-vi-ép, A. I. Rư-cốp và một số ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng và ủy viên Chính phủ xô-viết khác; sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, họ đã ủng hộ những yêu sách của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích đòi lập một "chính phủ xã hội chủ nghĩa thuần nhất" (xem V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 50 - 52, 53 - 56). — 4.

³ Tại hội nghị của các ủy viên Ban chấp hành trung ương và các cán bộ đảng ngày 8 (21) tháng Giêng 1918, "những người cộng sản cánh tả" đã đưa ra lý lẽ này để chống việc chấp nhận những điều kiện của hòa ước do Đức đặt ra. V. V. Ô-bô-len-xki (N. Ô-xin-xki) đã khẳng định rằng "lính Đức sẽ không tiến công", còn E. A. Prê-ô-bra-gien-xki thì cố chứng minh rằng quân đội Đức "về mặt kỹ thuật không thể tiến công: mùa đông, đường sá không

có...". V. I. Lê-nin đã vạch trần sự sai lầm và tai hại của những lập luận ấy trong bài "Bàn về lời nói cách mạng suông" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 416-430). — 13.

⁴ Chẳng bao lâu sau khi công bố Sắc lệnh về hòa bình, do Lê-nin soạn và được Đại hội II các Xô-viết toàn Nga thông qua, Chính phủ xô-viết đã gửi công hàm cho các nước phe Đồng minh, đề nghị đình chiến ngay tại khắp các mặt trận và bắt đầu đàm phán hòa bình. Bọn đế quốc phe Đồng minh cự tuyệt sáng kiến của Chính phủ xô-viết và tích cực chống lại việc ký hòa ước, do đó Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã buộc phải tiến hành đàm phán riêng về hòa bình với Đức. Sau những cuộc đàm phán sơ bộ và ký kết hiệp định đình chiến, hội nghị hòa bình đã được mở ở Brét - Li-tốp-xcơ ngày 9 (22) tháng Chạp 1917, dự hội nghị có đoàn đại biểu của nước Nga xô-viết và đoàn đại biểu của các cường quốc thuộc Liên minh tay tư (Đức, Áo - Hung, Bun-ga-ri, Thổ-nhĩ-kỳ). Tại hội nghị, đoàn đại biểu xô-viết đã ra bản tuyên bố xuất phát từ những luận điểm của Sắc lệnh về hòa bình. Bản tuyên bố đó đề nghị ký kết một hòa ước công bằng và dân chủ, không có thôn tính và bồi thường. Đoàn đại biểu của khối Đức sau khi giới hàng loạt thủ đoạn, tuyên bố không thể chấp nhận những đề nghị của đoàn đại biểu xô-viết và ngày 5 (18) tháng Giêng 1918, đã đặt ra cho nước Nga xô-viết những điều kiện của hòa ước nặng nề, có tính chất ăn cướp, theo đó thì Ba-lan, Lít-va và một phần lãnh thổ của Lát-vi-a, E-xtô-ni-a, U-cra-i-na và Bê-lô-ru-xi-a phải thuộc quyền kiểm soát của Đức.

Ngày 8 (21) tháng Giêng 1918, tại hội nghị các ủy viên Ban chấp hành trung ương và các cán bộ đảng, V. I. Lê-nin đã luận chứng một cách đầy đủ cụ thể cho sự cần thiết phải ký hòa ước ngay cả với những điều kiện nặng nề ấy và công bố "Đề cương về việc ký kết ngay tức khắc một hòa ước riêng rẽ và có tính chất thôn tính" của mình (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 290 - 301). Vấn đề chiến tranh và hòa bình đã được thảo luận tại các phiên họp của Ban chấp hành trung ương ngày 11 (24) tháng Giêng, 19 tháng Giêng (1 tháng Hai), 21 tháng Giêng (3 tháng Hai), 18, 22, 23 và 24 tháng Hai 1918. Nhằm ngăn ngừa việc phá hoại cuộc đàm phán hòa bình và không để cho "những người cộng sản cánh tả" và Tơ-rốt-xki thi hành chính sách phiêu lưu, Lê-nin đã vận động để Ban chấp hành trung ương thông qua bản nghị quyết về việc kéo dài cuộc đàm phán hòa bình

bằng mọi cách và về sự cần thiết phải ký hòa ước nếu Đức gửi tới hậu thư. Nhưng ngày 27 tháng Giêng (9 tháng Hai) khi Đức đã gửi tới hậu thư đòi đoàn đại biểu xô-viết phải chấp nhận những điều kiện của hòa ước đưa ra ngày 5 (18) tháng Giêng, thì Tơ-rốt-xki, cầm đầu đoàn đại biểu xô-viết đàm phán thời kỳ ấy, đã vi phạm nghị quyết nói trên và bất chấp yêu cầu của Lê-nin, đã cự tuyệt ký hòa ước, đồng thời tuyên bố nước Nga đình chiến và giải ngũ quân đội.

Bọn đế quốc Đức đã lợi dụng điều đó. Ngày 18 tháng Hai, sau khi xé bỏ hiệp nghị đình chiến, quân Đức bắt đầu tiến công trên khắp các mặt trận Nga - Đức. Cùng ngày đó, theo yêu cầu của Lê-nin, Ban chấp hành trung ương đảng đã thông qua nghị quyết về việc ký hòa ước với Đức. Nhưng ngày 22 tháng Hai, nước Đức đế quốc chủ nghĩa lại gửi tới hậu thư đưa ra những điều kiện hòa ước càng nặng nề hơn và sỉ nhục hơn: ngoài những lãnh thổ đã bị chiếm đóng, bọn Đức đòi nộp cho chúng thêm những tỉnh chưa bị chiếm đóng của Lát-vi-a và E-xtô-ni-a, đòi ký hòa ước với Ra-đa trung ương U-cra-i-na, đòi rút quân đội xô-viết ra khỏi U-cra-i-na và Phần-lan, đòi bồi thường rất nhiều cho Đức, đòi giải ngũ quân đội. Ngày 23 tháng Hai, Ban chấp hành trung ương đảng đã tán thành đề nghị của Lê-nin ký ngay hòa ước với Đức theo những điều kiện mà Đức đặt ra. Sáng ngày 24 tháng Hai, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và sau đó là Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã quyết định chấp nhận những điều kiện mới của hòa ước, sau đó báo ngay cho chính phủ Đức. Ngày 1 tháng Ba 1918, cuộc đàm phán về hòa bình được nối lại. Hiệp ước về hòa bình đã được ký ngày 3 tháng Ba.

Cuộc Cách mạng tháng Mười một ở Đức (1918) đã lật đổ chính quyền của hoàng đế Vin-hem II, do đó Chính phủ xô-viết đã có khả năng hủy bỏ hòa ước Brét. — 15.

⁵ Đây là nói đến việc Chính phủ xô-viết công bố những văn kiện của lối ngoại giao bí mật và những hiệp ước bí mật giữa chính phủ Nga hoàng, và sau đó cả giữa Chính phủ tư sản lâm thời Nga, với các chính phủ Anh, Pháp, Ý, Nhật, Áo - Hung và các nước đế quốc khác. Từ ngày 10 (23) tháng Mười một 1917, những văn kiện của lối ngoại giao bí mật và những hiệp ước bí mật đã được công bố trên các báo, sau đó được xuất bản thành "Tập văn kiện bí mật lấy từ kho lưu trữ của Bộ ngoại giao trước kia". Từ tháng Chạp 1917 đến tháng Hai 1918, đã ra được bảy tập. — 17.

⁶ Đây là nói về việc các đại biểu của Đu-ma nhà nước III đã bắt buộc phải ký tuyên thệ trung thành với Nga hoàng. Vì nếu từ chối tuyên thệ thì sẽ mất diễn đàn Đu-ma, một diễn đàn cần thiết để động viên giai cấp vô sản đấu tranh cách mạng, nên các đại biểu của đảng dân chủ - xã hội đã ký tuyên thệ cùng với tất cả các đại biểu Đu-ma. — 21.

⁷ Danh từ "cách mạng quốc tế dã chiến" là do V. V. Ô-bô-len-xki (N. Ô-xin-xki) dùng trong "Luận cương về vấn đề chiến tranh và hòa bình" do ông ta viết vào lúc Ban chấp hành trung ương đảng họp hội nghị ngày 21 tháng Giêng (3 tháng Hai) 1918 và được công bố ngày 14 tháng Ba trên tờ "Người cộng sản", số 8 của "những người cộng sản cánh tả". Giải thích danh từ ấy, Ô-bô-len-xki viết: "Cuộc chiến tranh cách mạng, với tính cách là cuộc nội chiến dã chiến, không thể mang tính chất là những hành động quân sự đúng đắn của những đội quân toàn quốc tiến hành các chiến dịch có tính chất chiến lược... Những hành động quân sự mang tính chất đấu tranh du kích (giống với cuộc đấu tranh bằng chiến lũy), hòa lẫn với việc cổ động giai cấp". — 24.

⁸ *Hòa ước Tin-dít* ký kết giữa Pháp và Phổ vào tháng Bảy 1807, đã bắt nước Phổ phải chịu những điều cam kết nặng nề và sỉ nhục. Nước Phổ mất phần lớn lãnh thổ và phải bồi thường 100 triệu phrăng; nó phải giảm bớt quân đội của mình xuống còn 40 000 người, phải cung cấp lực lượng quân sự hỗ trợ theo đòi hỏi của Na-pô-lê-ông và phải chấm dứt buôn bán với Anh. — 25.

⁹ "*Người cộng sản*" là tờ báo hàng ngày, cơ quan ngôn luận có tính chất bè phái của nhóm "những người cộng sản cánh tả"; xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ ngày 5 đến 19 tháng Ba 1918 với danh nghĩa là cơ quan ngôn luận của đảng ủy Pê-tơ-rô-grát và khu ủy Pê-tơ-rô-grát của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ra tất cả 11 số. Theo nghị quyết của Hội nghị đảng toàn thành Pê-tơ-rô-grát họp ngày 20 tháng Ba 1918, tờ báo đã bị đình bản. Hội nghị thừa nhận rằng chính sách của đảng ủy Pê-tơ-rô-grát thể hiện trên các trang báo "Người cộng sản" là hết sức sai lầm và không mấy may mắn ảnh hưởng của đảng bộ Pê-tơ-rô-grát của Đảng cộng sản. Thay cho tờ "Người cộng sản", hội nghị đã tuyên bố lấy tờ "Sự thật Pê-tơ-rô-grát" làm cơ quan ngôn luận của đảng bộ Pê-tơ-rô-grát. — 25.

¹⁰ Có lẽ V. I. Lê-nin có ý nói đến những ngày kể từ khi quân Đức bắt đầu tiến công (từ 18 tháng Hai) đến khi phái đoàn xô-viết đến Brét - Li-tốp-xơ (28 tháng Hai 1918). Bọn chiếm đóng Đức tiếp tục tiến công cho đến ngày 3 tháng Ba, tức là ngày ký hòa ước. — 27.

¹¹ *Cuộc cách mạng ở Phần-lan* nổ ra ngày 27 tháng Giêng 1918 theo lời kêu gọi của ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Phần-lan. Chính phủ tư sản Xvin-hu-vút đã bị lật đổ, chính quyền về tay công nhân. Ngày 29 tháng Giêng, thành lập chính phủ cách mạng Phần-lan, tức là Xô-viết đại biểu nhân dân, có E. Guyn-linh, Ô. Cu-u-xi-nen, I-u. Xi-rô-la, A. Tai-mi và những người khác tham gia. Những biện pháp quan trọng nhất của chính phủ công nhân là: thông qua đạo luật trao không cho nông dân không có ruộng số ruộng đất do họ cày cấy, coi như sở hữu hoàn toàn của họ; hủy bỏ mọi thứ thuế đánh vào những tầng lớp nhân dân nghèo nhất; tước đoạt các xí nghiệp thuộc những chủ đã bỏ chạy; thiết lập sự kiểm soát của nhà nước đối với các ngân hàng tư nhân (chức năng của các ngân hàng này đã được chuyển cho Ngân hàng quốc gia) và các biện pháp khác.

Nhưng cuộc cách mạng vô sản chỉ thắng lợi ở miền Nam Phần-lan. Chính phủ Xvin-hu-vút cố thủ ở phía Bắc, là nơi mà tất cả các lực lượng phản cách mạng đã bắt đầu được tập trung lại, và cầu cứu chính phủ hoàng gia Đức. Vì có lực lượng vũ trang Đức can thiệp, ngày 2 tháng Năm 1918, sau một cuộc nội chiến ác liệt kéo dài 3 tháng, cuộc cách mạng công nhân ở Phần-lan đã bị đè bẹp. Khủng bố trắng hoành hành trong nước, hàng nghìn công nhân và nông dân cách mạng đã bị xử bắn và bị tra tấn đến chết trong các nhà tù. — 28.

¹² Đây là nói đến bản nghị quyết được thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua ngày 24 tháng Hai 1918. Về việc phê phán văn kiện chống đảng này, xem bài "Điều lạ lùng và quái gở" của V. I. Lê-nin (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 485 - 495). — 30.

¹³ V. I. Lê-nin có ý nói đến cuộc nói chuyện với sĩ quan Pháp, bá tước Đờ Luy-béc-xắc, ngày 27 tháng Hai 1918. — 35.

¹⁴ Có ý nói đến lời kêu gọi của Bộ dân ủy quân sự kêu gọi tất cả công nhân và nông dân nước Cộng hòa xô-viết hãy tinh nguyện

học tập quân sự. Sở dĩ cần phải chuyển sang chế độ học tập quân sự tình nguyện là vì theo những điều kiện của hòa ước ký với Đức, quân đội Nga phải giải ngũ hoàn toàn. Lời kêu gọi đã được đăng trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" ngày 5 tháng Ba 1918, số 40. — 36.

¹⁵ *Ca-nốt-xa* là một lâu đài ở Bắc Ý. Năm 1077, hoàng đế Đức Henrich IV, sau khi thua giáo hoàng La-mã Gri-gô-ri VII, đã đứng ba ngày liền trước cổng lâu đài đó trong bộ quần áo của kẻ phạm tội sám hối nhằm được trả lại phép thông công và lấy lại quyền hoàng đế. Từ đó mới có thành ngữ "đi đến Ca-nốt-xa" tức là đi thú tội, đi chịu sự sỉ nhục trước kẻ thù. — 37.

¹⁶ Theo hiệp định đình chiến ký ngày 2 (15) tháng Chạp 1917 ở Brét - Li-tốp-xơ giữa Chính phủ xô-viết và các cường quốc trong Liên minh tay tư (Đức, Áo - Hung, Bun-ga-ri, Thổ-nhĩ-kỳ) thì một trong các phía có thể mở lại hoạt động quân sự nếu báo trước 7 ngày. Bọn chủ huy quân sự Đức đã vi phạm điều đó, bắt đầu tiến công trên khắp các mặt trận ngày 18 tháng Hai, tức là hai ngày sau khi tuyên bố chấm dứt đình chiến. — 38.

¹⁷ Theo điều VI của hòa ước Brét ký ngày 3 tháng Ba 1918, nước Nga phải ký hòa ước với Ra-đa trung ương phản cách mạng của U-cra-i-na. Cuộc đàm phán hòa bình giữa Chính phủ xô-viết và Ra-đa đã không được tiến hành lúc đó. Ngày 29 tháng Tư 1918, bọn chiếm đóng Đức, với sự giúp sức của giới tư sản thuộc phái tháng Mười và đảng dân chủ - lập hiến, đã gây ra đảo chính ở U-cra-i-na. Ra-đa đã bị phế bỏ và thay bằng chế độ độc tài của tên ghét-man Xcô-rô-pát-xki. Cuộc đàm phán giữa nước Nga xô-viết và chính phủ Xcô-rô-pát-xki bắt đầu ngày 23 tháng Năm; hiệp nghị đình chiến được ký ngày 14 tháng Sáu 1918. — 39.

¹⁸ *Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả* là đảng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả (bọn quốc tế chủ nghĩa); hình thành về tổ chức tại Đại hội I toàn Nga của phái ấy họp từ ngày 19 đến 28 tháng Mười một (2 - 11 tháng Chạp) 1917. Trước đó, đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả tồn tại như một cánh tả của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng; cánh này bắt đầu hình thành trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới; đứng đầu cánh này là M. A. Xpi-ri-đô-nô-va, B. Đ. Cam-cốp và M. A. Na-tan-xôn (Bô-brốp). Tại Đại hội II các Xô-viết toàn Nga,

bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả chiếm đa số của đảng đoàn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đảng đoàn này bị chia rẽ trong vấn đề tham gia đại hội: chấp hành chỉ thị của Ban chấp hành trung ương đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, cánh hữu đã bỏ đại hội, còn cánh tả ở lại đại hội và đã bỏ phiếu cùng với những người bôn-sê-vích về những vấn đề quan trọng nhất của chương trình nghị sự, tuy nhiên họ vẫn cự tuyệt đề nghị của những người bôn-sê-vích muốn họ tham gia Chính phủ xô-viết.

Sau một thời gian dài do dự, vì muốn giữ ảnh hưởng của mình trong nông dân, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã chịu thỏa thuận với những người bôn-sê-vích, và được đưa vào ban lãnh đạo nhiều bộ dân ủy, và một trong những nhà lãnh đạo của đảng này là A. L. Cô-lê-ga-ép đã được cử làm bộ trưởng dân ủy nông nghiệp. Sau khi bước vào con đường hợp tác với những người bôn-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả lại bất đồng với họ về những vấn đề căn bản của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đã chống lại chuyên chính vô sản. Tháng Giêng - tháng Hai 1918, Ban chấp hành trung ương đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả bắt đầu đấu tranh chống việc ký hòa ước Brét, và sau khi hòa ước được ký và được Đại hội IV các Xô-viết phê chuẩn vào tháng Ba 1918, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã rút khỏi Hội đồng bộ trưởng dân ủy, nhưng vẫn tiếp tục ở lại trong ban lãnh đạo các bộ dân ủy và trong các cơ quan chính quyền địa phương. Khi cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa được triển khai ở nông thôn, thì tâm trạng chống Chính quyền xô-viết bắt đầu được củng cố trong bọn này. Tháng Bảy 1918, Ban chấp hành trung ương đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả tổ chức vụ ám sát đại sứ Đức ở Mát-xcô-va, hy vọng bằng cách ấy có thể gây ra cuộc chiến tranh giữa nước Nga xô-viết và nước Đức, và đã dấy lên cuộc nổi loạn vũ trang chống lại Chính quyền xô-viết. Do đó, sau khi vụ nổi loạn bị dẹp tan, Đại hội V các Xô-viết toàn Nga đã thông qua nghị quyết khai trừ ra khỏi các Xô-viết những tên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nào tán thành quan điểm của ban lãnh đạo của chúng. — 40.

¹⁹ *Ngày 12 tháng Ba* là thời hạn dự định triệu tập Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga để giải quyết vấn đề phê chuẩn hòa ước. Đại hội đã họp từ ngày 14 đến 16 tháng Ba 1918. — 40.

²⁰ *Phái "Sự nghiệp nhân dân"* là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu tập hợp xung quanh tờ "Sự nghiệp nhân dân", cơ quan

ngôn luận của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Tờ báo xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ tháng Ba 1917 đến tháng Bảy 1918, nhiều lần thay đổi tên gọi. Tờ báo giữ lập trường vệ quốc và thỏa hiệp, ủng hộ Chính phủ tư sản lâm thời. Đến tháng Mười 1918, tờ báo lại được xuất bản ở Xa-ma-ra (ra được bốn số) và tháng Ba 1919 ở Mát-xcơ-va (ra được mười số). Tờ báo đã bị đóng cửa vì hoạt động phản cách mạng.

Phái "Đời sống mới" là bọn men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa tập hợp xung quanh tờ "Đời sống mới".

"Đời sống mới" là tờ báo hàng ngày xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ ngày 18 tháng Tư (1 tháng Năm) 1917 đến tháng Bảy 1918. Những kẻ khởi xướng ra tờ báo đó là bọn men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa và những nhà văn, tập hợp xung quanh tạp chí "Niên giám". Nói về đặc điểm của phái "Đời sống mới", Lê-nin nhận định rằng ở chúng "sự hoài nghi của các phần tử trí thức đang là tâm trạng chủ đạo, nó vừa che đậy lại vừa biểu thị tính vô nguyên tắc" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 137), và Lê-nin gọi chúng một cách châm biếm là "những người quốc tế chủ nghĩa giả danh", "những người mác-xít giả danh". Tờ báo đã có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và với việc thiết lập Chính quyền xô-viết. Từ ngày 1 tháng Sáu 1918, tờ báo được xuất bản ở hai nơi: ở Pê-tơ-rô-grát và ở Mát-xcơ-va. Cả hai nơi xuất bản đều bị đóng cửa hồi tháng Bảy 1918. — 43.

²¹ Nghị quyết về chiến tranh và hòa bình đã thông qua ngày 8 tháng Ba trong phiên họp buổi sáng của đại hội đảng. Theo đề nghị của V. I. Lê-nin, được đại hội tán thành, bản nghị quyết không được đưa ra công bố (xem tập này, tr. 51). Ngày 1 tháng Giêng 1919, lần đầu tiên nó được đăng trên tờ báo công nhân hàng ngày "Chiến sĩ công xã", do Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga xuất bản ở Mát-xcơ-va từ ngày 9 tháng Mười 1918 đến ngày 1 tháng Sáu 1919.

Ba đoạn cuối của nghị quyết là do G. I-a. Xô-côn-ni-cốp và G. E. Di-nô-vi-ép viết. — 45.

²² Khi thảo luận nghị quyết của V. I. Lê-nin về chiến tranh và hòa bình, L. Đ. Tơ-rốt-xki được nhóm "những người cộng sản cánh tả" ủng hộ, đã đưa ra những điểm sửa đổi cấm Chính phủ xô-viết ký hòa ước với Ra-đa trung ương U-cra-i-na và với chính phủ tư sản Phần-lan. Sau khi Lê-nin phát biểu ý kiến chống lại mưu đồ

của Tơ-rốt-xki và nhóm "những người cộng sản cánh tả" hòng làm cho Ban chấp hành trung ương mất quyền tự do xử trí linh hoạt, bằng đa số phiếu, đại hội đã bác bỏ những điểm sửa đổi ấy. — 47.

²³ C. Ra-đếch phát biểu thay mặt nhóm "những người cộng sản cánh tả" trong bài phát biểu của mình, y mưu đồ tiếp tục cuộc luận chiến về vấn đề chiến tranh và hòa bình. — 50.

²⁴ G. E. Di-nô-vi-ép đề nghị giao trách nhiệm cho Ban chấp hành trung ương mới tìm ra một hình thức công bố nghị quyết về chiến tranh và hòa bình. Điểm sửa đổi của Di-nô-vi-ép không được chấp nhận; bằng đa số phiếu, đại hội đã chuẩn y điểm bổ sung của V. I. Lê-nin. — 52.

²⁵ Vấn đề sửa đổi cương lĩnh đảng đã được V. I. Lê-nin nêu ra sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai. Trong bản "Sơ thảo bức thư thứ năm của "Thư từ nước ngoài gửi về"", Lê-nin đã chỉ ra phương hướng cơ bản để sửa đổi cương lĩnh, Người nói rằng cần phải bắt tay vào công việc này **ngay lập tức** (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 58 - 59). Lê-nin đã phát triển những luận điểm của bản sơ thảo này trong Luận cương tháng Tư, trong báo cáo về sửa đổi cương lĩnh đảng tại Hội nghị đại biểu VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và trong các văn kiện khác (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 116, 410 - 413). Để chuẩn bị cho Hội nghị tháng Tư, Lê-nin viết "Dự thảo những điểm sửa đổi trong phần lý luận, chính trị và một vài phần khác của cương lĩnh", trong dự thảo này có nhiều điểm sửa đổi cương lĩnh Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga năm 1903 (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 139 - 144). Bản dự thảo in thử này đã được phân phát cho các đại biểu dự hội nghị. Hội nghị tháng Tư đã giao trách nhiệm cho Ban chấp hành trung ương hoàn thành dự thảo cương lĩnh đảng trong vòng hai tháng để trình Đại hội VI của đảng.

Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, họp từ ngày 26 tháng Bảy đến ngày 3 tháng Tám (8 - 16 tháng Tám) 1917, đã phê chuẩn nghị quyết của Hội nghị tháng Tư về sự cần thiết phải sửa đổi cương lĩnh, và giao trách nhiệm cho Ban chấp hành trung ương tổ chức thảo luận rộng rãi về các vấn đề của cương lĩnh (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, phần 1, 1954, tr. 387 - 388). Ngay trước đại hội,

vào tháng Sáu 1917, đã xuất bản cuốn sách nhỏ "Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng" bao gồm tất cả những tài liệu có tính chất cương lĩnh đã có ở Ban chấp hành trung ương, cuốn sách này do Lê-nin soạn thảo theo sự ủy nhiệm của Ban chấp hành trung ương. Hầu như cùng lúc ấy, Thường vụ tỉnh ủy khu công nghiệp Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã xuất bản "Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng. Tập các bài báo của V. Mi-li-u-tin, V. Xô-côn-ni-cốp, A. Lô-mốp và V. Xmiéc-nốp". Mùa hè và mùa thu 1917, một cuộc tranh luận có tính chất lý luận đã được triển khai trong nội bộ đảng. Trong bài "Về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng" đăng trên tạp chí "Giáo dục" tháng Mười 1917, số 1 - 2 (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 459 - 498), Lê-nin đã phân tích và phê phán những bài viết đăng trên các báo chí và văn tập Mát-xcơ-va.

Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đã vài lần thảo luận vấn đề cương lĩnh của đảng và trong phiên họp ngày 5 (18) tháng Mười 1917 đã thành lập một tiểu ban đứng đầu là Lê-nin để soạn thảo lại cương lĩnh đảng để trình đại hội đảng sắp tới, dự định triệu tập cũng vào mùa thu 1917. Cuối cùng, theo nghị quyết của Ban chấp hành trung ương ngày 24 tháng Giêng (6 tháng Hai) 1918, việc biên soạn dự thảo cương lĩnh đã được giao cho một tiểu ban mới do Lê-nin lãnh đạo. "Bản nháp sơ thảo dự án cương lĩnh" do Lê-nin viết, phân phát cho các đại biểu dự Đại hội VII của đảng để làm tài liệu thảo luận. Nhưng đại hội đã không thảo luận tỉ mỉ cương lĩnh; việc hoàn thành dự thảo cương lĩnh đã được giao cho một tiểu ban gồm 7 người do đại hội cử ra và do Lê-nin đứng đầu. Đại hội đã giao trách nhiệm cho tiểu ban là khi sửa đổi cương lĩnh phải dựa vào những điều chỉ dẫn đã được trình bày trong bản nghị quyết do Lê-nin viết và đã được nhất trí thông qua (xem tập này, tr. 74 - 75). Chỉ đến Đại hội VIII Đảng cộng sản (b) Nga họp vào tháng Ba 1919, thì cương lĩnh mới, cương lĩnh thứ hai của đảng mới được thông qua.

Vấn đề đổi tên đảng đã được Lê-nin nêu ra ngay từ năm 1914, khi chiến tranh thế giới lần thứ nhất bắt đầu (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 95). Trong Luận cương tháng Tư, trong cuốn sách nhỏ "Nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 116, 149 - 186) và trong nhiều tác phẩm và bài phát biểu khác năm 1917, Lê-nin đã chứng minh là cần phải đổi tên đảng. Nêu lên lý do tại sao lại đề nghị đổi tên đảng, Lê-nin

viết trong Luận cương tháng Tư như sau: "Thay cho cái tên dân chủ - xã hội" mà các lãnh tụ chính thống của đảng này trên toàn thế giới đã phản bội chủ nghĩa xã hội, chuyển theo giai cấp tư sản (phái "Vệ quốc" và phái "Cau-xky" dao động), cần phải gọi là *Đảng cộng sản*.

Vấn đề này không được xem xét cả trong Hội nghị tháng Tư Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga năm 1917 lẫn trong Đại hội VI của đảng, và chỉ đến Đại hội VII của đảng, căn cứ vào báo cáo của Lê-nin, nghị quyết về đổi tên đảng mới được thông qua. — 55.

²⁶ V. I. Lê-nin trình bày những luận điểm trong thư của Ph. Ăng-ghe-n gửi cho A. Bê-ben từ ngày 18 đến 28 tháng Ba 1875 (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 296). — 55.

²⁷ Đây là nói đến hai văn tập "Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng" do N. Lê-nin chủ biên và viết lời tựa. Pê-tơ-rô-grát, Nhà xuất bản "Sông vôi", 1917 (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 135 - 162) và "Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng. Tập các bài báo của V. Mi-li-u-tin, V. Xô-côn-ni-cốp, A. Lô-mốp và V. Xmiéc-nốp", nhà xuất bản của Thường vụ tỉnh ủy khu công nghiệp Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, 1917. — 57.

²⁸ "Giáo dục" — tạp chí lý luận hàng tháng của phái bốn-sê-vích do V. I. Lê-nin đề nghị sáng lập; nó được xuất bản hợp pháp ở Pê-téc-bua từ tháng Chạp 1911. Phát hành tới 5 000 số. Từ nước ngoài, Lê-nin đã lãnh đạo tạp chí "Giáo dục", biên tập các bài, trao đổi thư từ đều đặn với các ủy viên của ban biên tập. Một loạt tác phẩm của Lê-nin đã được đăng trên tạp chí, trong đó có "Ba nguồn gốc và ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác", "Ý kiến phê phán về vấn đề dân tộc", "Về quyền dân tộc tự quyết" và các tác phẩm khác. Trước khi xảy ra chiến tranh thế giới lần thứ nhất, tháng Sáu 1914, tạp chí đã bị chính phủ Nga hoàng đóng cửa. Mùa thu 1917, nó lại được tái bản, nhưng chỉ ra được một số kếp, số 1 - 2 (tháng chín - tháng Mười), trong đó có đăng bài của Lê-nin "Về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng". — 57.

²⁹ "Xpác-tác" — tạp chí lý luận của Thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va, đảng ủy Mát-xcơ-va và khu ủy Mát-xcơ-va (từ số 2) Đảng công

nhân dân chủ - xã hội Nga; nó được xuất bản ở Mát-xcơ-va từ ngày 20 tháng Năm (2 tháng Sáu) đến 29 tháng Mười (11 tháng Mười một) 1917. — 57.

³⁰ V. I. Lê-nin trình bày tác phẩm "Phân mở đầu cho cuốn sách nhỏ của Boóc-khem "Để tưởng nhớ những người yêu nước giả hiệu những năm 1806 - 1807"", do Ph. Ăng-ghe-nen viết ngày 15 tháng Chạp 1887 (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 21, tr. 361). Lê-nin trích dẫn những luận điểm ấy của Ph. Ăng-ghe-nen một cách đầy đủ hơn trong bài "Những lời tiên tri" (xem tập này tr. 587 - 594). — 58.

³¹ Đại hội *Hem-ni-txơ của Đảng dân chủ - xã hội Đức* (họp từ ngày 15 đến 21 tháng Chín 1912) đã thông qua nghị quyết "Về chủ nghĩa đế quốc", trong đó vạch rõ chính sách của các nước đế quốc chủ nghĩa là "chính sách cướp bóc và xâm chiếm trắng trợn", và kêu gọi giai cấp công nhân "tăng cường đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc cho đến khi nó bị đánh đổ".

Đại hội bất thường xã hội chủ nghĩa quốc tế Ba-ơ (họp ngày 24 - 25 tháng Mười một 1912) đã nhất trí thông qua một bản tuyên ngôn, trong đó kêu gọi công nhân tất cả các nước hãy đấu tranh kiên quyết cho hòa bình, hãy "lấy sức mạnh đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản để đối chọi với chủ nghĩa đế quốc tư bản chủ nghĩa". Bản tuyên ngôn căn dặn những người xã hội chủ nghĩa là trong trường hợp xảy ra chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, hãy lợi dụng cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị do nó gây ra để đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới 1914 - 1918, các lãnh tụ của các đảng dân chủ - xã hội ở các nước Tây Âu đã vi phạm nghị quyết của các đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế, chạy theo lập trường của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh và đứng về phía các chính phủ đế quốc chủ nghĩa nước mình. V. I. Lê-nin đã vạch trần sự phản bội của các lãnh tụ Quốc tế II trong các tác phẩm "Sự phá sản của Quốc tế II", "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 209 - 265, 307 - 350) và các tác phẩm khác. — 63.

³² V. I. Lê-nin có ý nói đến chính phủ cách mạng Phần-lan — Xô-viết đại biểu nhân dân — thành lập ngày 29 tháng Giêng 1918 sau khi lật đổ chính phủ tư sản của Xvin-hu-vút. Bên cạnh Xô-viết đại biểu nhân dân, cũng đã thành lập Xô-viết chính của các tổ chức

công nhân là cơ quan chính quyền tối cao. "Những hội đồng của các tổ chức công nhân" do công nhân có tổ chức bầu ra là cơ sở của chính quyền trong nước.

Kết luận của Lê-nin nói rằng các Xô-viết không phải là hình thức duy nhất của chuyên chính vô sản, về sau đã được chứng thực đầy đủ. Sau chiến tranh thế giới lần thứ hai, ở một loạt nước châu Âu và châu Á xuất hiện một hình thức mới của chuyên chính vô sản, đó là chế độ dân chủ nhân dân, phản ánh "đặc điểm của sự phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa trong điều kiện chủ nghĩa đế quốc bị suy yếu và so sánh lực lượng thay đổi có lợi cho chủ nghĩa xã hội" (Cương lĩnh của Đảng cộng sản Liên-xô, Mát-xcơ-va, 1961, tiếng Nga, tr. 20). — 65

³³ Sắc lệnh về ruộng đất ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917 tuyên bố tịch thu ruộng đất của địa chủ và thủ tiêu quyền tư hữu về ruộng đất; với sắc lệnh ấy, ruộng đất ở nước Nga xô-viết đã được quốc hữu hóa. Sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Chính quyền xô-viết đã dần dần quốc hữu hóa công nghiệp và những tư liệu sản xuất cơ bản. Đến mùa xuân 1918, những nhà máy lớn nhất thuộc công nghiệp luyện kim và chế tạo máy móc ở Pê-tơ-rô-grát, Mát-xcơ-va và các khu khác, công nghiệp khai khoáng ở U-ran và Đôn-bát đã chuyển thành tài sản của nhà nước. Từ tháng Năm 1918, bắt đầu quốc hữu hóa cả các ngành công nghiệp lớn — công nghiệp đường, dầu lửa và các ngành công nghiệp khác. Đồng thời, Chính phủ xô-viết chuẩn bị quốc hữu hóa toàn bộ nền công nghiệp lớn; việc này đã được tuyên bố trong sắc lệnh ngày 28 tháng Sáu 1918. — 70.

³⁴ *Sắc lệnh về quốc hữu hóa ngân hàng* — cơ sở của nó là dự thảo của Lê-nin — đã được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn ngày 14 (27) tháng Chạp 1917 và được công bố ngày 15 (28) tháng Chạp trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết", số 252 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 1, 1957, tr. 225 - 230). — 72.

³⁵ Sắc lệnh về ruộng đất ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917 và "Đạo luật cơ bản về xã hội hóa ruộng đất" ngày 18 (31) tháng Giêng 1918 quy định việc phân phối ruộng đất theo lối bình quân ("căn cứ vào tiêu chuẩn lao động hay tiêu dùng") theo yêu cầu do nông dân đề ra. Bằng việc đó, Chính phủ xô-xiết đã nhượng bộ trung nông nhằm củng cố khối liên minh công nông. Đồng thời,

đạo luật về xã hội hóa ruộng đất đã nêu ra nhiệm vụ "phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, giảm bớt kinh tế cá thể, coi đó là sự phát triển có lợi hơn theo nghĩa tiết kiệm được lao động và sản phẩm, để nhằm chuyển sang kinh tế xã hội chủ nghĩa", và xác định cho các công xã, ác-ten và tổ hợp tác nông nghiệp có quyền ưu tiên sử dụng ruộng đất. — 72.

³⁶ Đầu năm 1918, Ban tuyên truyền cách mạng quốc tế trực thuộc Bộ dân ủy ngoại giao đã xuất bản Sắc lệnh về ruộng đất bằng các thứ tiếng nước ngoài. Tháng Hai 1918, sắc lệnh đã được xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát bằng tiếng Anh trong cuốn sách "Decrees issued by the revolutionary peoples government", vol. 1, Petrograd, february 1918 ("Những sắc lệnh do chính phủ nhân dân cách mạng xuất bản", tập 1, Pê-tơ-rô-grát, tháng Hai 1918). — 72.

³⁷ "Diễn giả vừa phát biểu" — I-a. G. Phê-ni-gơ-stanh (Đô-lét-xki), đại biểu của đảng bộ Pê-tơ-rô-grát đến dự đại hội; do chỗ dự thảo cương lĩnh không được thảo luận trong các tổ chức đảng, nên đại biểu ấy đề nghị thành lập tại đại hội một tiểu ban để nghiên cứu dự thảo của V. I. Lê-nin và soạn thảo cương lĩnh để trình đại hội sau. — 76.

³⁸ Có lẽ đây là nói đến cuộc nói chuyện với Tx. Khi-ô-glun, lãnh tụ Đảng dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển vừa đến nước Nga xô viết vào tháng Hai 1918. — 77.

³⁹ Tại đại hội I-u. La-rin đã đề nghị ghi chữ "công nhân" vào tên gọi của đảng. Điểm sửa đổi này đã bị đại hội bác bỏ. — 79.

⁴⁰ Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 4, tr. 434. — 79.

⁴¹ "Diễn giả vừa phát biểu" — R. A. Pen-sê — đã đề nghị tại đại hội là nên gạt bỏ luận điểm về sử dụng đấu tranh nghị trường ra khỏi cương lĩnh của đảng. Điểm sửa đổi đã bị đại hội bác bỏ. — 80.

⁴² Đề nghị của N. I. Bu-kha-rin — đã bị đại hội bác bỏ — là đề nghị bổ sung vào phần lý luận của cương lĩnh việc nói tỉ mỉ về đặc điểm của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản và chỉ rõ sự tiêu vong của nhà nước trong thời gian sắp tới. Luận điểm về nhà nước tiêu vong gắn với quan niệm sai lầm về lý luận, quan niệm nửa vô chính phủ của Bu-kha-rin về vấn đề nhà nước, mà Lê-nin đã vạch

ra từ năm 1916. Khi phê phán luận đề sai lầm của Bu-kha-rin cho rằng đảng dân chủ - xã hội phải nhấn mạnh thái độ thù địch về nguyên tắc của mình đối với nhà nước nói chung, Lê-nin viết rằng Bu-kha-rin xác định *một cách hoàn toàn không đúng* "sự khác nhau giữa những người mác-xít và những người vô chính phủ trong vấn đề nhà nước (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 49, tr. 293 - 294). Lê-nin cũng phê phán lý thuyết về nhà nước của Bu-kha-rin khi phát biểu nhận xét của mình về những bài viết của Bu-kha-rin về nhà nước và về cuốn sách của ông ta "Kinh tế thời kỳ quá độ" (xem V. I. Lê-nin. "Những nhận xét về các bài viết của N. I. Bu-kha-rin về nhà nước". Mát-xcô-va, 1933 và Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XI, tr. 345 - 403). Việc đặt vấn đề sự tiêu vong của nhà nước như một mục tiêu trước mắt, ngay sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười, trên thực tế đã đưa đến chỗ làm suy yếu nhà nước chuyên chính vô sản. — 82.

⁴³ Khi bầu Ban chấp hành trung ương đảng, "những người cộng sản cánh tả" đã từ chối không tham gia Ban chấp hành trung ương. Tại đại hội, thay mặt nhóm "những người cộng sản cánh tả", M. X. U-ri-txơ-ki tuyên bố họ sẽ không tham gia vào Ban chấp hành trung ương vì không muốn chịu trách nhiệm về chính sách mà Ban chấp hành trung ương thi hành. Thậm chí, "những người cộng sản cánh tả" từ chối bỏ phiếu khi bầu Ban chấp hành trung ương. Bằng đa số phiếu, đại hội đã lên án hành động chia rẽ đó và quyết định thông báo hành động đó cho những tổ chức đảng nào đã cử "những người cộng sản cánh tả" làm đại biểu (sau khi đại hội phản đối, nhóm này tham gia bỏ phiếu, do đó đại hội đã hủy bỏ quyết định trên).

Bằng đa số phiếu, đại hội đã thông qua nghị quyết do V. I. Lê-nin đề ra trong đó lên án việc "những người cộng sản cánh tả" từ chối không tham gia Ban chấp hành trung ương (xem tập này, tr. 87). Vì nghĩ rằng họ sẽ phục tùng kỷ luật đảng, nên đại hội đã bầu các đại biểu của họ (N. I. Bu-kha-rin, A. Lô-mốp, M. X. U-ri-txơ-ki) vào Ban chấp hành trung ương, song cả ba đều đã công khai tuyên bố tại đại hội là họ từ chối làm việc ở Ban chấp hành trung ương. Đại hội đã không chấp nhận sự cự tuyệt đó và không tranh luận mà quyết định chờ đến khi Ban chấp hành trung ương họp sẽ thay thế "những người cộng sản cánh tả" đã được bầu vào Ban chấp hành trung ương.

Sau đại hội đảng và sau Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga, tức là đại hội họp để phê chuẩn hòa ước ký với Đức,

mặc dù ban chấp hành trung ương kiên quyết yêu cầu, nhưng "những người cộng sản cánh tả" trong vòng mấy tháng vẫn không bắt tay vào việc. Về việc Lê-nin đánh giá hoạt động chia rẽ của "những người cộng sản cánh tả" sau Đại hội VII của đảng, xem bài "Bình luận về thái độ của những người cộng sản cánh tả" (tập này, tr. 96). — 85.

⁴⁴ Bài "*Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta*" cùng với tác phẩm "Về bệnh ấu trĩ "tả khuynh" và tính tiểu tư sản" của V. I. Lê-nin (xem tập này tr. 347 - 387) đã được xuất bản tháng Năm 1918 thành một cuốn sách nhỏ riêng mang tên "Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta", trong đó Lê-nin có viết lời tựa ngắn (xem tập này, tr. 430). — 97.

⁴⁵ *Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga*, được triệu tập để giải quyết vấn đề phê chuẩn hòa ước Brét, đã họp ở Mát-xcơ-va từ ngày 14 đến 16 tháng Ba 1918. Ngày 13 tháng Ba, vấn đề hòa bình đã được đảng đoàn cộng sản của đại hội thảo luận; V. I. Lê-nin đã đọc diễn văn tại phiên họp của đảng đoàn (đề cương bài diễn văn được công bố trong tập này, tr. 671 - 672; còn về bài diễn văn do thư ký ghi, xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XI, tr. 68 - 70). Bằng 453 phiếu thuận và 36 phiếu chống, đảng đoàn đã tán thành việc ký hòa ước Brét. Vào lúc ấy, không phải tất cả các đại biểu đã đến cả, cho nên thành phần của đảng đoàn không đủ.

Theo biên bản ghi tốc ký thì tham gia đại hội có 1 232 đại biểu chính thức, trong đó 795 đại biểu bên-sê-vích, 283 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, 25 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh giữa, 21 đại biểu men-sê-vích, 11 đại biểu men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa và đại biểu các nhóm khác. Chương trình nghị sự của đại hội gồm có những vấn đề: phê chuẩn hòa ước; di chuyển thủ đô; bầu Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Sau khi thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-tse-rin thông báo về hòa ước, V. I. Lê-nin thay mặt Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đọc báo cáo về vấn đề thứ nhất, vấn đề cơ bản; B. Đ. Cam-cốp thay mặt đảng đoàn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, đọc báo cáo bổ sung chống lại việc phê chuẩn hòa ước.

Bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và cánh tả, bọn theo chủ nghĩa cực đoan, bọn vô chính phủ và những bọn khác đã họp thành mặt trận thống nhất chống lại việc phê chuẩn hòa ước Brét. Sau những cuộc tranh luận kịch liệt, bằng lối bỏ phiếu từng người, với tuyệt đại đa số phiếu tán thành, đại

hội đã thông qua nghị quyết do Lê-nin đề nghị về việc phê chuẩn hòa ước; 784 phiếu thuận, 261 phiếu chống, 115 phiếu trắng. Vì hòa ước Brét đã được phê chuẩn, nên bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã rút khỏi Hội đồng bộ trưởng dân ủy. "Những người cộng sản cánh tả" không tham gia bỏ phiếu; trong một bản tuyên bố đặc biệt, họ tuyên bố rằng việc ký hòa ước phá hoại quốc phòng của đất nước và những thành quả của cách mạng. Từ chối bỏ phiếu phê chuẩn hòa ước, như vậy là "những người cộng sản cánh tả" đã vi phạm những nghị quyết của Đại hội VII của đảng, nghị quyết của đảng đoàn cộng sản trong Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga và nghị quyết của Ban chấp hành trung ương họp trong thời gian đang tiến hành đại hội, là những nghị quyết về việc không dung thứ những hành động chống lại nghị quyết của đảng.

Đại hội đã thông qua nghị quyết di chuyển thủ đô của nước Xô-viết đến Mát-xcơ-va và bầu Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga gồm 200 người.

Nghị quyết của đại hội về việc phê chuẩn hòa ước đã được các Xô-viết địa phương, các tổ chức đảng và nhân dân lao động tán thành trong các cuộc mít-tinh và hội họp. — 111.

⁴⁶ Dự thảo nghị quyết đã được viết ra để trả lời bức thông điệp của tổng thống Mỹ V. Uyn-xơn, bằng cách giả vờ đồng tình với nhân dân Nga khi Đức chiếm đóng vùng ven biển Ban-tích, Bê-lô-ru-xi-a và U-cra-i-na, tổng thống Mỹ mưu mô tác động đến quyết định của đại hội và ngăn cản nước Nga xô-viết phê chuẩn hòa ước ký với Đức.

Dự thảo nghị quyết do I-a. M. Xvéc-đlốp đọc và được đại hội tán thành. — 113.

⁴⁷ Ý nói đến hai đảng của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng là những đảng lúc đó có đại biểu đảng tham gia các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân và binh sĩ. Nhưng chẳng bao lâu, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã bước sang con đường phản cách mạng trực tiếp, cho nên ngày 14 tháng Sáu 1918, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã thông qua quyết định khai trừ các đại biểu của các đảng phản cách mạng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng (cánh giữa và cánh hữu) và bọn men-sê-vích ra khỏi Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và các Xô-viết địa phương, quyết định này được công bố ngày 18 tháng Sáu trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-

viết toàn Nga" số 123 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền Xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 430-431). — 114.

⁴⁸ Có lẽ V. I. Lê-nin cho rằng bước ngoặt trong sự phát triển của cách mạng gắn liền với ngày Đức hủy bỏ cuộc đàm phán hòa bình ở Brét - Li-tốp-xcơ 10 tháng Hai, mà nguyên nhân là việc L. Đ. Tô-rốt-xki từ chối ký hòa ước theo những điều kiện do bọn đế quốc Đức đưa ra. Lê-nin cũng nhắc đến ngày ấy trong bản đề cương báo cáo của Người tại Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga về vấn đề phê chuẩn hòa ước Brét (xem tập này, tr. 673). Trong một văn kiện khác, trong đề cương bài diễn văn tại phiên họp của đảng đoàn cộng sản trong đại hội các Xô-viết, Lê-nin xác định bước ngoặt trong quá trình cách mạng là vào ngày 17 tháng Hai (xem tập này, tr. 671 - 672). Quân Đức bắt đầu tiến công trên khắp các mặt trận ngày 18 tháng Hai 1918. — 115.

⁴⁹ V. I. Lê-nin có ý nói đến bài của sĩ quan Đu-ba-xốp vừa ở chiến trường về phát biểu tại phiên họp của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát ngày 21 tháng Chín (4 tháng Mười) 1917. Đề cập đến tâm trạng các binh lính, Đu-ba-xốp tuyên bố trong bài diễn văn của mình rằng họ chỉ muốn một điều: chiến tranh chấm dứt và họ sẽ không chiến đấu nữa. — 129.

⁵⁰ Đây muốn nói đến "Hiệp ước ký giữa các nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Nga và Phần-lan", hiệp ước đầu tiên trong lịch sử giữa các nước xã hội chủ nghĩa. Giữa tháng Hai 1918, chính phủ cách mạng Cộng hòa Phần-lan đã đề nghị với Chính phủ xô-viết ký kết hiệp ước hữu nghị. Để xây dựng dự thảo hiệp ước, một tiểu ban hỗn hợp Nga - Phần-lan đã được thành lập. Dự thảo hiệp ước do tiểu ban đệ trình được thảo luận trong vài phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. V. I. Lê-nin đã đưa ra nhiều điểm sửa đổi vào dự thảo. Hiệp ước đã được một tiểu ban đặc biệt do Lê-nin đứng đầu ký ngày 1 tháng Ba. Được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn, hiệp ước đã được công bố ngày 10 tháng Ba 1918 trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 45 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 1, 1957, tr. 503 - 510). Dựa trên cơ sở thừa nhận chủ quyền quốc gia của Phần-lan, hiệp ước chứng tỏ Chính phủ xô-viết triệt để thi hành nguyên tắc về quyền dân tộc tự quyết. — 131.

⁵¹ V. I. Lê-nin có ý muốn nói đến báo cáo bổ sung của B. Đ. Cam-cốp về vấn đề phê chuẩn hòa ước Brét — 139.

⁵² Trong diễn văn đọc tại đại hội, vin có là các đại biểu dự đại hội hình như không được biết nội dung của hòa ước, tên men-sê-vích L. Mác-tốp đã so sánh họ với những người nông dân trong hội đồng hàng tổng, bị những người cầm đầu hội đồng tổng bắt buộc phải ký vào những mảnh giấy mà mình không biết nội dung. — 139.

⁵³ V. I. Lê-nin muốn nói đến lời kêu gọi của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát "Gửi nhân dân tất cả các nước trên thế giới", công bố trên các báo trung ương ngày 15 (28) tháng Ba 1917. Về sự đánh giá lời kêu gọi có tính chất nửa vời kiểu men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng ấy, xem bài diễn văn của Lê-nin nói về chiến tranh ngày 9 (22) tháng Sáu 1917 tại Đại hội I các Xô-viết toàn Nga (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 277 - 291). — 143.

⁵⁴ "Lời kêu gọi gửi binh sĩ tất cả các nước tham chiến" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 293 - 296) do V. I. Lê-nin thay mặt Ban chấp hành trung ương đảng bôn-sê-vích, đảng ủy Pê-tơ-rô-grát và ban biên tập báo "Sự thật" viết, là bản kêu gọi đầu tiên. — 144.

⁵⁵ Trong cuộc bỏ phiếu nghị quyết về phê chuẩn hòa ước Brét tại đảng đoàn cộng sản ở Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga ngày 13 tháng Ba 1918, 453 phiếu tán thành phê chuẩn hòa ước, 36 phiếu phản đối. — 150.

⁵⁶ "*Người dân chủ - xã hội*" — tờ báo bất hợp pháp, cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; tờ báo xuất bản từ tháng Hai 1908 đến tháng Giêng 1917. Số 1 của tờ báo ra mắt ở Nga, sau đó việc xuất bản chuyển ra nước ngoài; từ số 2 đến 32 (tháng Hai 1909 - tháng Chạp 1913 xuất bản ở Pa-ri, từ số 33 đến 58 (tháng Mười một 1914 - tháng Giêng 1917) xuất bản ở Giơ-ne-vơ. Tất cả đã ra 58 số, trong đó 5 số có phụ lục. Từ tháng Chạp 1911, tờ "Người dân chủ - xã hội" do V. I. Lê-nin chủ biên. Hơn 80 bài luận văn và tiểu luận của Lê-nin đã được đăng trên tờ báo này. — 155.

⁵⁷ "*Người cộng sản*" — tạp chí do V. I. Lê-nin tổ chức ra; nó được ban biên tập tờ "Người dân chủ - xã hội" cùng với G. L. Pi-a-ta-cốp và E. B. Bô-sơ là những người đòi thợ việc xuất bản tạp chí. (cả N. I. Bu-kha-rin cũng tham gia ban biên tập tạp chí). Tất cả ra có một số (số kép) tháng Chín 1915, trong đó đăng

ba bài của Lê-nin: "Sự phá sản của Quốc tế II", "Tiếng nói chân thật của một người xã hội chủ nghĩa Pháp" và "Chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa xã hội ở Ý" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 209 - 265; t. 27, tr. 5 - 13 và 14 - 23).

Lê-nin hy vọng làm cho tờ "Người cộng sản" trở thành một cơ quan ngôn luận quốc tế của những người dân chủ - xã hội cánh tả. Nhưng chẳng bao lâu đã xuất hiện những sự bất đồng nghiêm trọng giữa ban biên tập "Người dân chủ - xã hội" với Bu-kha-rin, Pi-a-ta-cốp và Bô-sơ, những bất đồng này lại càng sâu sắc hơn sau khi tạp chí ra đời. Do thái độ chống đảng của nhóm này, theo đề nghị của Lê-nin, ban biên tập tờ "Người dân chủ - xã hội" tuyên bố không thể tiếp tục xuất bản tạp chí (xem "Dự thảo nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về việc đình bản tạp chí "Người cộng sản"" - Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 279 -281). — 155.

⁵⁸ *Li-be - Đan* — tên gọi châm biếm mà người ta quen dùng đối với hai lãnh tụ men-sê-vích M. I. Li-be và Ph. I. Đan và những kẻ theo họ, tên gọi này xuất hiện sau khi Đ. Bết-nưi viết một bài văn châm biếm dưới đầu đề "Li-be - Đan" trên tờ báo bôn-sê-vích "Người dân chủ - xã hội" ở Mát-cơ-va (ngày 25 tháng Tám 7 (tháng Chín) 1917, số 141). — 155.

⁵⁹ Bản chụp bản đánh máy buổi phỏng vấn có chữ ghi chú của chính V. I. Lê-nin (và cả bản dịch ra tiếng Anh), đã được công bố năm 1932 trong cuốn sách R. H. Bruce Lockhart. "Memoirs of a british agent" (R. H. Bri-u-xơ Lốc-hát. "Hồi ký của một phái viên người Anh") Trên bản chụp bản đánh máy buổi phỏng vấn, có dòng chữ đề của Lê-nin: "23/III đã giao cho *R a n - x ô m*" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

"Daily News" ("Tin hàng ngày") — tờ báo tư sản xuất bản ở Luân-đôn những năm 1846 - 1928. — 157.

⁶⁰ V. I. Lê-nin có ý nói đến bài diễn văn của bộ trưởng ngoại giao Anh A. Ban-phua tại Hạ nghị viện ngày 14 tháng Ba 1918; trong bài diễn văn này, để che giấu mục đích thật sự của sự can thiệp của Nhật, ông ta khẳng định một cách giả nhân giả nghĩa rằng, Nhật sau khi chiếm Xi-bi-ri với sự đồng ý của phe đồng minh, và sau khi chiếm đường sắt Xi-bi-ri, sẽ ngăn cản Đức đột nhập vào lãnh thổ Bắc Á. — 157.

⁶¹ "Bản sơ thảo lần đầu bài "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết"" là do V. I. Lê-nin đọc cho thư ký ghi tốc ký từ 23 đến 28 tháng Ba 1918. Có lẽ, việc viết bài này gắn liền với việc chuẩn bị cho cuộc thảo luận của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về kế hoạch triển khai công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ngay ngày 31 tháng Ba, tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng, có sự tham gia của Lê-nin, "đã có nhận xét rằng thời kỳ giành chính quyền đã kết thúc, bây giờ là xây dựng cơ bản", và vì vậy "cần phải thu hút những người hiểu biết, có kinh nghiệm, thiết thực tham gia công việc". Vì trong phiên họp đã xuất hiện những ý kiến có sắc thái khác nhau, cho nên để đi đến một quan điểm nhất trí, đã có quyết định triệu tập hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương. Ngày 4 tháng Tư 1918, tại hội nghị giữa những người lãnh đạo của Ban chấp hành trung ương với nhóm "những người cộng sản cánh tả", đối lại "Luận cương về tình hình hiện tại" do nhóm này đề nghị, Lê-nin đã đưa ra cương lĩnh của mình và những khẩu hiệu của thời kỳ xây dựng mới; "những người cộng sản cánh tả" đã kịch liệt công kích những điều này trên báo chí. Ngày 7 tháng Tư, khi khai mạc hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương, Lê-nin lại nhấn mạnh rằng cuộc cách mạng đang ở trong "giai đoạn mới"; Ban chấp hành trung ương đã giao cho Lê-nin trách nhiệm "soạn thảo những luận cương về tình hình hiện nay và đề trình Ban chấp hành trung ương". Do có quyết định đó, Lê-nin đã viết "Luận cương về những nhiệm vụ hiện nay của Chính quyền xô-viết" (bản thảo cuốn "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết" của Lê-nin mang đầu đề như vậy; xem tập này, tr. 201 - 256).

Một phần chương IV và cả các chương V, VI, VII, VIII, IX và đoạn đầu chương X bản sơ thảo lần đầu bài "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết" hiện được công bố lần đầu tiên. Các chương I, II, III và đoạn đầu chương IV hiện chưa tìm ra. — 159.

⁶² Đây là nói cuộc tranh luận về vấn đề vai trò của công đoàn tại Đại hội I các công đoàn toàn Nga họp ở Pê-tơ-rô-grát từ ngày 7 đến 14 (20 - 27) tháng Giêng 1918. Việc thảo luận những vấn đề đặt ra trong đại hội (báo cáo của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, các báo cáo về tình hình hiện nay và nhiệm vụ của công đoàn, vấn đề điều tiết công nghiệp và vấn đề kiểm soát của công nhân) đã diễn ra trong cuộc đấu tranh gay gắt giữa những người bôn-sê-vích với bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách

mạng cánh hữu, bọn này khư khư cho rằng phong trào công đoàn phải "độc lập" đối với các chính đảng và nhà nước.

Luận điểm cho rằng không được "nhà nước hóa" công đoàn, mà Lê-nin nhắc tới dưới đây, là do X. A. Lô-dốp-xki đưa ra. Trong bản báo cáo của y về hoạt động của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, có nhấn mạnh rằng các công đoàn "phải đi theo con đường độc lập hoàn toàn" và "ở ngoài phạm vi áp lực của chính quyền nhà nước". Những bản nghị quyết theo tinh thần ấy do Lô-dốp-xki và phe cánh của y đề nghị, đã bị đại hội bác bỏ; và đại hội thông qua một nghị quyết bôn-sê-vích. — 196.

⁶³ Bản thảo tác phẩm "*Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền Xô-viết*" của V. I. Lê-nin được gọi là "Luận cương về những nhiệm vụ hiện nay của Chính quyền xô-viết". "Luận cương" của Lê-nin được thảo luận tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng ngày 26 tháng Tư 1918. Ban chấp hành trung ương nhất trí tán thành những luận cương và quyết định công bố dưới hình thức những bài viết trên tờ "Sự thật" và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", đồng thời xuất bản thành sách riêng. Năm 1918, cuốn sách được xuất bản ở hơn 10 nơi: Mát-xcơ-va, Pê-tơ-rô-grát, Xa-ra-tốp, Ca-dan, Tam-bốp và các thành phố khác của Nga. Cũng năm ấy, cuốn sách được xuất bản bằng tiếng Anh ở Niu-oóc, bằng tiếng Pháp ở Giơ-ne-vơ; bản trình bày tóm tắt cuốn sách ấy, gần như dịch, đã được xuất bản bằng tiếng Đức ở Xuy-rích dưới cái tên: "Am Tage nach der Revolution" ("Ngày hôm sau cuộc cách mạng") do Ph. Plát-ten chủ biên.

Sau khi đã chuẩn bị bản trình bày tóm tắt "Luận cương" dưới hình thức những nghị quyết (xem tập này, tr. 340 - 344), Ban chấp hành trung ương đã giao cho Lê-nin trách nhiệm đọc báo cáo về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. — 201.

⁶⁴ Theo đề nghị của V. I. Lê-nin, ngày 18 tháng Mười một (1 tháng Chạp) 1917, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã thông qua quyết định "Về mức lương của các bộ trưởng dân ủy và các viên chức, công chức cao cấp" (công bố ngày 23 tháng Mười một (6 tháng Chạp) 1917 trên tờ "Báo của chính phủ công nông lâm thời", số 16). Dự thảo quyết định là do Lê-nin viết (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 125). Theo quyết định, lương tháng cao nhất của các bộ trưởng dân ủy là 500 rúp kèm theo 100 rúp phụ cấp cho mỗi người không có sức lao động trong

gia đình; áng chừng như vậy là tương đương với lương trung bình của một công nhân. Ngày 2 (15) tháng Giêng 1918, để trả lời chất vấn của bộ trưởng dân ủy lao động A. G. Sli-áp-ni-cốp, trong một bản quyết định do Lê-nin viết (cũng xem ở đây, tr. 268), Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã giải thích rằng sắc lệnh ngày 18 tháng Mười một (1 tháng Chạp) 1917 không bao hàm việc cấm trả cho các chuyên gia một mức lương ngoài giới hạn đã quy định, như vậy là đã phê chuẩn có thể trả công cho các chuyên gia khoa học kỹ thuật cao hơn. — 218.

⁶⁵ Việc kiểm soát ngoại thương bắt đầu được thực hiện ngay từ những ngày đầu tiên của Chính quyền xô-viết. Lúc đầu, việc điều tiết ngoại thương là do Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát đảm nhiệm, ủy ban này xem xét những đề nghị về việc xuất nhập hàng và tiến hành giám sát hoạt động của thuế vụ. Với sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 29 tháng Chạp 1917 (11 tháng Giêng 1918), ngoại thương đã được đặt dưới sự kiểm soát của Bộ dân ủy công thương nghiệp. Nhưng nếu chỉ tổ chức việc kiểm soát và hải quan thì vẫn không thể bảo vệ vững chắc nền kinh tế xô-viết chống tư bản nước ngoài. Về sau, V. I. Lê-nin nhấn mạnh rằng giai cấp công nhân đất nước Xô-viết, "nếu không chỉ duy nhất dựa vào chế độ độc quyền ngoại thương (chứ tuyệt nhiên không dựa vào một chính sách thuế quan nào cả) để bảo vệ công nghiệp, thì tuyệt đối sẽ không thể khôi phục nền công nghiệp của mình và làm cho nước Nga trở thành nước công nghiệp được" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 45, tr. 336). Ngay vào tháng Chạp 1917, Lê-nin đã nêu ra vấn đề nhà nước nắm độc quyền ngoại thương (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 522). Sắc lệnh về độc quyền ngoại thương đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 22 tháng Tư 1918 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 158 - 160). — 223.

⁶⁶ Trong những tháng đầu tiên của Chính quyền xô-viết, một trong những nguồn chủ yếu của ngân sách, nhất là ở các địa phương, là tiền đảm phụ và thuế đặc biệt. Vấn đề chuyển sang chế độ đánh thuế thường xuyên đã được đặt ra khi Chính quyền xô-viết được củng cố; theo chế độ này thì thuế lũy tiến đánh vào thu nhập và tài sản phải có tác dụng chủ yếu, cho phép đặt gánh nặng cơ bản của thuế má lên vai các tầng lớp dân cư có của. Tại Đại hội I toàn Nga của đại biểu các ban tài chính của các Xô-viết, V. I. Lê-nin

chỉ rõ: "Về mặt này chúng ta đã đề ra nhiều biện pháp; mảnh đất để đặt nền móng đã được chuẩn bị sẵn sàng rồi, nhưng bản thân nền móng của tòa nhà thì vẫn chưa được xây dựng. Hiện nay cái giờ phút đó đang đến" (tập này, tr. 435). Đại hội đã tán thành đề nghị của Lê-nin là cần phải đánh thuế theo thu nhập và tài sản, và đã bầu ra một tiểu ban riêng để soạn thảo Quy định tương ứng trên cơ sở luận cương của Lê-nin.

Ngày 17 tháng Sáu 1918, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã phê chuẩn "Sắc lệnh về việc sửa đổi và bổ sung sắc lệnh ngày 24 tháng Mười một 1917 về thu thuế trực tiếp", sắc lệnh này quy định một thủ tục chặt chẽ về đánh thuế thu nhập và tài sản (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 441 - 443). — 223.

⁶⁷ "Sắc lệnh về các tổ chức hợp tác xã tiêu dùng" đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 10 tháng Tư 1918, được phê chuẩn tại phiên họp Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 11 tháng Tư và được công bố với chữ ký của Lê-nin trên các tờ "Sự thật" ngày 13 tháng Tư, số 71, và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" ngày 16 tháng Tư, số 75.

Dự thảo đầu tiên của sắc lệnh, do Lê-nin viết (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 249 - 251) đã được Bộ dân ủy lương thực chi tiết hóa và được công bố ngày 19 tháng Giêng (1 tháng Hai) trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết", số 14. Bản dự thảo đã bị phái hợp tác xã tư sản phản kháng kịch liệt, họ chủ trương hợp tác xã phải độc lập đối với các cơ quan Chính quyền xô-viết. Nhằm mục đích sử dụng bộ máy hợp tác xã đã có để tiến hành kiểm kê và kiểm soát việc phân phối lương thực, trong quá trình đàm phán với phái hợp tác xã tư sản (tháng Ba - đầu tháng Tư 1918), Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã có một số nhượng bộ. Ngày 9 và 10 tháng Tư, Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo sắc lệnh do các nhà hợp tác xã nêu ra. Lê-nin đã sửa chữa bổ sung bản dự thảo khá nhiều (các điểm 11, 12 và 13 của sắc lệnh hoàn toàn do Lê-nin viết). Với những điểm sửa đổi của Lê-nin, sắc lệnh đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy, và sau đó là Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, thông qua. — 226.

⁶⁸ Việc tổ chức sản xuất xã hội theo những nguyên tắc xã hội chủ nghĩa đòi hỏi phải định ra nội quy mới trong các xí nghiệp quốc

hữu hóa, thể lệ mới về kỷ luật lao động, về việc thu hút mọi người có năng lực lao động tham gia công tác có ích cho xã hội. Những vấn đề ấy có tầm quan trọng đặc biệt trong thời kỳ tạm ngừng chiến mùa xuân 1918.

Thể lệ đầu tiên về kỷ luật lao động đã bắt đầu được các công đoàn xô-viết cùng với các cơ quan kinh tế xây dựng nên. Thể lệ ấy được thảo luận trong nhiều phiên họp của Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao với sự tham gia của đại biểu các cơ quan công đoàn trung ương. Ngày 27 tháng Ba, sau những cuộc tranh luận có Lê-nin tham gia, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đã quyết định giao cho Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga trách nhiệm soạn bản dự thảo thể lệ chung về kỷ luật lao động. Ngày 1 tháng Tư, với sự tham gia của Lê-nin, Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đã xem xét bản nghị quyết về kỷ luật lao động do Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga soạn thảo, và đã đề nghị biến nó thành sắc lệnh, và khi làm sắc lệnh, phải chú ý đến nhận xét và đề nghị của Lê-nin (xem tập này, tr. 261 - 262). "Thể lệ về kỷ luật lao động" được Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga thông qua ngày 3 tháng Tư, và sau khi hoàn chỉnh thì được công bố trên tạp chí "Kinh tế quốc dân" tháng Tư 1918, số 2. Hội đồng các công đoàn đề nghị trong thể lệ đó nên quy định xây dựng một nội quy nghiêm khắc trong tất cả các xí nghiệp nhà nước, xây dựng các định mức và tiến hành kiểm kê năng suất lao động, thực hiện chế độ trả công theo sản phẩm và chế độ tiền thưởng khi vượt định mức, áp dụng các biện pháp trừng phạt nghiêm khắc đối với những kẻ vi phạm kỷ luật lao động. Trên cơ sở "Thể lệ", các nội quy cụ thể được xây dựng trong các nhà máy, nội quy này đã đóng một vai trò to lớn trong việc tổ chức sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Ban chấp hành trung ương công đoàn kim khí là một trong các công đoàn đầu tiên thực hiện những chỉ thị của Lê-nin về nâng cao năng suất lao động bằng cách thi hành chế độ trả công theo sản phẩm và chế độ tiền thưởng. Khi thảo luận vấn đề nâng cao kỷ luật lao động tại Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, các đại biểu của Ban chấp hành trung ương công đoàn kim khí đã đề đạt và được chấp nhận ghi luận điểm về sự cần thiết của chế độ trả công lao động theo sản phẩm vào trong bản nghị quyết đề trình ngày 1 tháng Tư cho Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao xét. Trên cơ sở những nghị quyết được Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga thông qua, tháng Tư, Ban chấp hành trung ương công đoàn kim khí đã ra chỉ thị cho tất cả các tổ chức

ơ sở là phải áp dụng trong công nghiệp kim khí chế độ trả công theo sản phẩm và chế độ tiền thưởng. — 231.

⁶⁹ Sau Cách mạng tháng Mười, hầu như ở khắp mọi nơi, chế độ trả công theo sản phẩm đã bị thay thế bằng chế độ trả công theo thời gian, do đó có ảnh hưởng xấu đến năng suất lao động và kỷ luật lao động.

Việc trả công theo sản phẩm bắt đầu được thực hiện trong các xí nghiệp quốc hữu hóa đầu tiên, việc đó phù hợp nhất với nguyên tắc xã hội chủ nghĩa phân phối theo số lượng và chất lượng lao động. Trong thời kỳ tạm ngừng chiến, chế độ trả công theo sản phẩm được áp dụng rộng rãi trong công nghiệp. Ví dụ, tại các xí nghiệp Pê-tơ-rô-grát, ngay từ tháng Bảy 1918, một phần tư công nhân đã được hưởng chế độ này. Bộ luật lao động xô-viết công bố tháng Chạp 1918 đã phê chuẩn dứt khoát nguyên tắc trả công theo sản phẩm. — 231.

⁷⁰ *Bí mật thương mại* — quyền của các xí nghiệp tư nhân tư bản chủ nghĩa — quyền này được pháp luật tư sản bảo vệ — được giữ bí mật tất cả các hoạt động sản xuất, buôn bán và tài chính, và cả toàn bộ những văn kiện về các hoạt động đó.

Trong tác phẩm "Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó", V. I. Lê-nin đã chỉ ra rằng bí mật thương mại nằm trong tay giai cấp tư sản là "công cụ để che giấu những việc lường gạt về tài chính và che giấu những món lợi nhuận phi thường của đại tư bản" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 229), và Lê-nin đã chứng minh là cần hủy bỏ bí mật thương mại. Nghị quyết của Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga "Về tình hình kinh tế" đã yêu cầu phải hủy bỏ bí mật thương mại, coi đó là biện pháp cần thiết để thực hiện chế độ kiểm soát của công nhân (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, phần I, 1954, tr. 378). Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, bí mật thương mại đã bị hủy bỏ thay bằng Thể lệ về kiểm soát của công nhân, được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 14 (27) tháng Mười một 1917. — 233.

⁷¹ Đây có ý nói đến sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy "Về tập trung hóa quản lý, bảo vệ đường giao thông và nâng cao năng

lực chở hàng của các đường sắt" (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 18 - 20). Ngày 18 tháng Ba 1918, sau khi xem xét dự thảo sắc lệnh về việc các cơ quan không được can thiệp vào công việc của Tổng cục đường sắt, do Bộ dân ủy giao thông đề nghị, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã giao cho một tiểu ban riêng chịu trách nhiệm soạn thảo lại bản sắc lệnh trên cơ sở những luận điểm sau đây của V. I. Lê-nin: "1. Tập trung hóa hơn nữa. 2. Cử ra những cán bộ phụ trách — những người chấp hành, ở mỗi một trung tâm của địa phương qua sự bầu cử của các tổ chức đường sắt. 3. Chấp hành không điều kiện những mệnh lệnh của các cán bộ đó. 4. Quyền chuyên chính của các đội vũ trang bảo vệ chịu trách nhiệm bảo đảm trật tự. 5. Những biện pháp kiểm kê ngay toa xe và sự phân bố chúng. 6. Những biện pháp thành lập phòng kỹ thuật. 7. Nhiên liệu". Trong dự thảo do tiểu ban đệ trình và được Hội đồng bộ trưởng dân ủy xét duyệt trong phiên họp ngày 21 tháng Ba, Lê-nin đã đưa ra một loạt những sửa đổi quan trọng, sau đó dự thảo được chính phủ phê chuẩn. Do bản sắc lệnh gặp phải thái độ thù địch của Ban chấp hành các công đoàn đường sắt toàn Nga, là tổ chức chịu ảnh hưởng nặng của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, cho nên ngày 23 tháng Ba, tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, Bộ dân ủy giao thông đã đặt ra vấn đề sửa đổi sắc lệnh. Những đại biểu của Ban chấp hành các công đoàn đường sắt toàn Nga tham dự phiên họp đã công kích bản sắc lệnh, cho rằng trong sắc lệnh đó "vai trò của Ban chấp hành các công đoàn đường sắt toàn Nga bị hủy bỏ và thay bằng quyền hành cá nhân của một bộ trưởng dân ủy". Bác bỏ những lời công kích của những kẻ phản đối sắc lệnh, Lê-nin đã giải thích sự cần thiết phải áp dụng những biện pháp kiên quyết nhất để xóa bỏ trên các đường sắt tình trạng phá hoại và làm ẩu, và đưa ra những điểm sửa đổi nhằm tăng cường tính kiên quyết của sắc lệnh. Với những điểm sửa đổi đó, sắc lệnh đã được chính phủ dứt khoát phê chuẩn ngày 23 tháng Ba và được công bố ngày 26 tháng Ba trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" số 57, có mang chữ ký của Lê-nin. — 243.

⁷² "Tiến lên" — tờ báo hàng ngày của phái men-sê-vích; xuất bản từ tháng Ba 1917 ở Mát-xcơ-va với tính cách là cơ quan ngôn luận của tổ chức men-sê-vích Mát-xcơ-va, sau đó là cơ quan ngôn luận của các ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va và miền Trung Đảng công nhân dân chủ - xã hội (men-sê-vích) Nga. Từ ngày 2 tháng Tư 1918, tờ báo cũng trở thành cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành

trung ương men-sê-vích, ban biên tập gồm có L. Mác-tốp, Ph. I. Đan và A. X. Mác-tư-nốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, vì hoạt động phản cách mạng, tờ báo đã hai lần bị đình bản; ngày 10 tháng Năm 1918, theo nghị quyết của Ủy ban đặc biệt toàn Nga, tờ báo đã bị đóng cửa, còn những kẻ lãnh đạo nó thì bị truy tố trước tòa án. Ngày 14 tháng Năm 1918, tờ báo lại tái bản dưới cái tên "Luôn luôn tiến lên!" (chỉ ra một số); nó được tiếp tục xuất bản vào tháng Giêng 1919. Vì có khuynh hướng phản cách mạng, tờ báo đã bị đóng cửa hẳn vào tháng Hai 1919, theo quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga (dự thảo quyết định do V. I. Lê-nin viết, xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXXV, tr. 57 - 58). — 246.

⁷³ "*Thế kỷ chúng ta*" — một trong những tên gọi tờ báo "Ngôn luận", cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - lập hiến phản cách mạng, tờ này sau khi bị đóng cửa theo quyết định của Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917, lại tiếp tục được xuất bản cho đến tháng Tám 1918 dưới những tên: "Ngôn luận của chúng ta", "Ngôn luận tự do", "Thế kỷ", "Ngôn luận mới", "Thế kỷ chúng ta". — 246.

⁷⁴ V. I. Lê-nin có ý nói đến và trích dẫn tác phẩm "Chống Đuy-rinh" của Ph. Ăng-ghen (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 20, tr. 295). — 251 - 252.

⁷⁵ Chính Tséc-nư-sép-xki đã kể lại thái độ của I. X. Tước-ghê-nép đối với N. A. Đô-brô-li-u-bốp và N. G. Tséc-nư-sép-xki, khi ông thuật lại nội dung cuộc nói chuyện của mình với Tước-ghê-nép vào đầu những năm 60 (xem bài "Để tò lòng biết ơn" trong cuốn sách: N. G. Tséc-nư-sép-xki. Toàn tập, tiếng Nga. T. X. Mát-xcơ-va, 1951, tr. 122 - 123). — 253.

⁷⁶ Dự thảo quyết định đã được V. I. Lê-nin đưa ra trong phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 26 tháng Ba 1918; phiên họp này đã nghe báo cáo của A. G. Sli-áp-ni-cốp về Đại hội toàn Nga các công nhân vận tải đường thủy họp ở Mát-xcơ-va từ ngày 14 đến 26 tháng Hai, và đã duyệt dự thảo "Sắc lệnh về việc quản lý vận tải đường thủy trên sông Vôn-ga" do I-u. La-rin đệ trình. Quyết định do Lê-nin đề nghị đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua.

Đại hội công nhân viên chức vận tải đường thủy Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, được nói đến trong quyết định, đã họp từ 25 tháng Ba đến 10 tháng Tư 1918. — 257.

⁷⁷ Cục quản lý hệ thống đường thủy Ca-xpiên - Vôn-ga - Ma-ri-in-xcơ, được thành lập căn cứ vào "Sắc lệnh về việc quản lý vận tải đường thủy trên sông Vôn-ga" để quản lý hạm thuyền đã được quốc hữu hóa và toàn bộ việc chở hàng và chở khách bằng đường thủy: biển Ca-xpiên, sông Vôn-ga và chi lưu, và hệ thống sông Ma-ri-in-xcơ. Với quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về cải tổ các cơ quan quản lý vận tải đường thủy ngày 18 tháng Năm 1918, cục quản lý này đã bị hủy bỏ; chức năng của nó đã được chuyển cho Tổng cục vận tải đường thủy. — 257.

⁷⁸ "*Sắc lệnh về việc quốc hữu hóa đội thuyền*" được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 23 tháng Giêng (5 tháng Hai) 1918; sắc lệnh tuyên bố rằng "những xí nghiệp đường thủy thuộc các công ty cổ phần, các tổ chức góp họ, các sở thương nghiệp, các nhà kinh doanh lớn riêng lẻ, nắm trong tay mọi loại tàu biển và tàu sông phục vụ việc chở hàng và chở khách, cùng với toàn bộ động sản và bất động sản, tài khoản lỗ lãi của các xí nghiệp ấy, đều trở thành tài sản không thể phân chia của cả nước Cộng hòa xô-viết"; sắc lệnh được công bố ngày 26 tháng Giêng (8 tháng Hai) 1918 trên tờ "Báo của Chính phủ công nông" số 18 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 1, 1957, tr. 391 - 397). — 258.

⁷⁹ Dự thảo đầu tiên sắc lệnh về các tòa án cách mạng đã được Bộ dân ủy tư pháp đệ trình Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn ngày 30 tháng Ba 1918. Khi thảo luận dự thảo, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã chấp nhận đề nghị của V. I. Lê-nin là phải sửa chữa dự thảo ấy một cách căn bản (văn kiện 2). Dự thảo đã được sửa chữa lại trên cơ sở những chỉ dẫn của Lê-nin, được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn trong phiên họp ngày 4 tháng Năm 1918 và được công bố trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" ngày 17 tháng Năm, số 97 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 231 - 234). — 259.

⁸⁰ *Tòa án Cách mạng xét xử các vấn đề báo chí* đã được thành lập theo nghị quyết của Bộ dân ủy tư pháp ngày 18 (31) tháng Chạp 1917 nhằm xác lập sự kiểm soát có hệ thống đối với báo chí tư sản. Do những tờ báo tư sản lớn — những tờ báo này bị đóng cửa

theo "Sắc lệnh về báo chí" ngày 27 tháng Mười (9 tháng Mười một) 1917 — tiếp tục xuất bản dưới những tên khác để lẩn tránh sắc lệnh, và tăng cường chiến dịch vu khống Chính quyền xô-viết, cho nên ngày 28 tháng Giêng (10 tháng Hai) 1918, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã ra một sắc lệnh mới về tòa án cách mạng xét xử các vấn đề báo chí. Sắc lệnh coi việc thông báo những tài liệu sai lầm, vu khống về đời sống xã hội cũng như việc "vi phạm các luật lệ về báo chí do Chính quyền xô-viết ban bố" đều là hành động phạm tội và vi phạm. Các tòa án xét xử các vấn đề báo chí có quyền tước bỏ tất cả hoặc một số quyền chính trị của tội phạm, trục xuất ra khỏi các thủ đô, ra khỏi những địa phương nào đó, thậm chí ra khỏi biên giới nước Cộng hòa Nga.

Tháng Năm 1918 các tòa án này đã bị hủy bỏ, và chức năng của chúng chuyển sang các tòa án cách mạng. — 259.

⁸¹ Cuộc mít-tinh 8 nghìn người ở trường đua ngựa A-lếch-xê-ép Mát-xcơ-va được tổ chức để phản đối việc chính phủ men-sê-vích Gru-di-a bắn vào cuộc mít-tinh của công nhân hợp ở Ti-phlít ngày 23 tháng Hai 1918, vào lúc triệu tập Hội đồng vùng Nam Cáp-ca-dơ. Sau khi V. I. Lê-nin, N. V. Crư-len-xô, N. I. Pốt-vôi-xki và những người khác phát biểu ý kiến, một bản nghị quyết đã được nhất trí thông qua, trong đó nói: "Chúng tôi, những người công nhân,.. lên án một cách khinh bỉ sách lược phản bội đầy tội lỗi của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, là bọn đã đàn áp công nhân và nông dân Cáp-ca-dơ một cách man rợ và đã cùng với giai cấp tư sản hoan nghênh sự xâm nhập của bọn lang sói nước ngoài. Chúng tôi tuyên bố rằng giai cấp công nhân không có tí gì giống với những kẻ phản bội đó, và đối với mọi mưu mô cướp đoạt chính quyền công nông, sẽ trả lời bằng việc trấn áp *không thương tiếc* bọn phản cách mạng tư bản chủ nghĩa và tay sai của chúng" ("Sự thật" ngày 9 tháng Tư 1918, số 67).

Diễn văn của Lê-nin không đăng trên các báo trung ương. Trên tờ "Sự thật" ngày 9 tháng Tư 1918, số 67, có một đoạn tin ngắn nói: "Đồng chí Lê-nin đã đọc một bài diễn văn rất hào hùng. Diễn giả được hoan hô vang dậy". — 263.

⁸² Đây là nói đến việc nước Nhật đế quốc chủ nghĩa bắt đầu chiếm đóng Viễn Đông. Ngày 30 tháng Chạp 1917 (12 tháng Giêng 1918), các tàu chiến và tàu buôn Nhật tiến vào hải cảng Vla-đi-vô-xtốc mà không báo trước cho các cơ quan Chính quyền Xô-viết địa

phương. Cùng ngày, tổng lãnh sự Nhật ở Vla-đi-vô-xtốc, thay mặt chính phủ Nhật, đã gửi công hàm cho nhà cầm quyền thành phố báo tin là các tàu chiến Nhật tiến đến hải cảng là "để bảo vệ các công dân của mình".

Ngày 29 tháng Ba 1918, Đu-ma thành phố thuộc phái men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đã theo ý muốn của bọn quân phiệt Nhật và tuyên bố bất lực không thể giữ được trật tự ở Vla-đi-vô-xtốc. Ngày 4 tháng Tư, xảy ra một vụ ám sát hai tên Nhật có tính chất khiêu khích, vụ này được tổ chức hoàn toàn có chủ ý. Vin vào chuyện đó, ngày 5 tháng Tư, với sự giúp sức của bọn bạch vệ Nga, Nhật cho đổ bộ đơn vị đầu tiên và chiếm đóng Vla-đi-vô-xtốc. Việc chiếm đóng thành phố mở đầu cho sự can thiệp công khai của các nước phe Đồng minh ở Viễn Đông.

Nhật được tin tức về sự xâm nhập của quân đội Nhật, V. I. Lê-nin liền gửi chỉ thị cho Xô-viết Vla-đi-vô-xtốc chỉ dẫn cụ thể cách thức đấu tranh chống bọn chiếm đóng (xem tập này, tr. 266). — 264.

⁸³ X. G. Sau-mi-an — đặc ủy viên lâm thời phụ trách các vấn đề ở Cáp-ca-dơ và chủ tịch Xô-viết Ba-cu — đã bị chính phủ men-sê-vích phản cách mạng vùng Nam Cáp-ca-dơ truy nã điên cuồng. Tháng Hai 1918, có tin bọn men-sê-vích định thẳng tay sát hại Sau-mi-an. Chính đó là điều V. I. Lê-nin có hàm ý khi Người nói đến giá treo cổ mà người ta đặt ra cho đồng chí Sau-mi-an. Ý đồ độc ác đã không thực hiện được chỉ vì khi ấy chính phủ vùng Nam Cáp-ca-dơ đã không bắt được Sau-mi-an. — 264.

⁸⁴ Ngay sau khi quân Nhật đổ bộ vào Vla-đi-vô-xtốc, hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Xi-bi-ri đã ra nghị quyết phản đối những hành động bất hợp pháp của chính phủ Nhật; toàn bộ Xi-bi-ri được đặt trong tình trạng giới nghiêm, và tất cả các Xô-viết địa phương đều có trách nhiệm tăng cường ngay việc tổ chức Hồng quân. Ngày 5 tháng Tư, V. I. Lê-nin gửi cho Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Xi-bi-ri một bức điện tán thành nghị quyết đã được thông qua, và đặc biệt nhấn mạnh rằng "không thể tin bất cứ lời cam đoan nào, và cái bảo đảm quan trọng duy nhất là sự chuẩn bị chắc chắn về quân sự của phía chúng ta". (Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXXIV, tr. 22). Ở một số địa phương, có người vẫn còn nuôi hy vọng giải quyết cuộc xung đột một cách hòa bình nhờ các tiểu ban của các nước Đồng minh, do đó, Lê-nin đã gửi bức điện này. — 266.

⁸⁵ Văn kiện này là do V. I. Lê-nin viết dựa vào văn bản sau đây của "Đề cương về chính sách ngân hàng" do Bộ dân ủy tài chính đề nghị: "1. Không độc quyền hóa, mà quốc hữu hóa bộ máy ngân hàng. Tiếp tục, phát triển sâu rộng việc quốc hữu hóa công nghiệp và trao đổi, với điều kiện các cấp dưới được chuẩn bị sẵn về mặt tổ chức. 2. Về nguyên tắc, tiếp tục điều tiết việc cấp phát cho nhu cầu tiêu dùng. 3. Tự do lưu thông séc đồng thời thiết lập (Lê-nin thay chữ "thiết lập" bằng chữ "duy trì". *BT.*) quyền kiểm soát đối với sự lưu thông séc của các xí nghiệp tư nhân. 4. Tài khoản vãng lai bắt buộc, với điều kiện đào tạo gấp một cách sơ bộ bộ máy kỹ thuật. 5. Quốc hữu hóa ngoại thương và chế độ bảo hộ".

Lê-nin viết đầu đề "Những điểm cơ bản trong chính sách kinh tế và nhất là trong chính sách ngân hàng" vào văn bản đề cương. — 267.

⁸⁶ Sở dĩ cần đưa ra yêu cầu này là vì khi tiến hành quốc hữu hóa, có một số tập thể xí nghiệp và một số công đoàn mưu đồ coi các xí nghiệp và các ngành kinh tế đã được quốc hữu hóa là tài sản của tập thể hay công đoàn đó. V. I. Lê-nin kiên quyết chống lại những khuynh hướng vô chính phủ - công đoàn - chủ nghĩa đó. Ngày 4 tháng Ba 1918, khi Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề tình hình ngành vận tải đường thủy trên sông Vôn-ga, Lê-nin đã lên án đề nghị chuyển các tàu đã được quốc hữu hóa thành tài sản của công đoàn các công ty hàng hải riêng rẽ, Người nhấn mạnh rằng những xu hướng và mưu mô loại như vậy không có tí gì là giống với chủ nghĩa xã hội. Lê-nin nói: "Nhiệm vụ của chủ nghĩa xã hội là chuyển tất cả các tư liệu sản xuất sang sở hữu toàn dân chứ hoàn toàn không phải ở chỗ làm sao để người ta chuyển tàu thủy cho công nhân tàu thủy, ngân hàng cho nhân viên ngân hàng" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 500). — 268.

⁸⁷ "Đề cương về chính sách ngân hàng" — do V. I. Lê-nin thảo ra trong một cuộc họp vào tháng Ba - tháng Tư 1918 với các cán bộ lãnh đạo Bộ dân ủy tài chính và Ngân hàng nhà nước. — 269.

⁸⁸ Ngày 14 (27) tháng Chạp 1917, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã phê chuẩn các sắc lệnh "Về quốc hữu hóa ngân hàng" và "Về việc kiểm tra những tủ sắt trong các ngân hàng" (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 1, 1957, tr. 225 - 231). — 269.

⁸⁹ *Phiên họp liên tịch giữa đại biểu của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, Ban chấp hành trung ương công đoàn kim khí và Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao* được tổ chức là để thảo luận dự thảo thành lập tư-rót "Công ty toàn quốc", do một nhóm các nhà tư bản đứng đầu là A. P. Mê-séc-xki, giám đốc quản lý công ty công nghiệp "Xoóc-mô-vô - Cô-lôm-na", đưa ra. Dự thảo quy định đưa vào tư-rót này những xí nghiệp sản xuất đầu máy xe lửa, toa xe lửa, tàu thủy, đường ray, thiết bị máy móc lớn và cả một bộ phận lớn các mỏ than ở Đôn-bát, các xí nghiệp luyện kim ở U-ran và miền Nam; ngoài ra còn dự định giao cho tư-rót này những khoảnh đất lớn để tổ chức sản xuất nông nghiệp cho bản thân tư-rót. Dự định tổng số tư bản cố định của tư-rót sẽ là 1,5 tỷ rúp, số công nhân là 300 000 người. Khi đưa ra dự thảo này, các nhà kinh doanh tư sản mưu giữ cho ngành công nghiệp quan trọng nhất tránh khỏi bị quốc hữu hóa. Theo dự thảo này thì Nhà nước xô-viết sẽ giữ vai trò thứ yếu: trong số tư bản cố định nguyên thủy, chỉ có 33% là thuộc về nhà nước, số còn lại thuộc về tư bản tư nhân; đồng thời nhà nước sẽ phải góp phần của mình bằng tiền mặt, như vậy trên thực tế có nghĩa là đài thọ cho tư-rót.

Cuộc đàm phán về việc thành lập tư-rót đã diễn ra từ tháng Mười một 1917 đến tháng Tư 1918. Chính phủ xô-viết đã bác bỏ mưu mô của bọn tư bản độc quyền hòng duy trì quyền sở hữu tư bản chủ nghĩa. Đồng thời, Chính phủ xô-viết tỏ ý sẵn sàng thu hút các chuyên gia tư sản tham gia công tác trong các cơ quan kinh tế. Do ban giám đốc các nhà máy "Xoóc-mô-vô - Cô-lôm-na" do Mê-séc-xki cầm đầu, tổ chức phá hoại và mưu mô đóng cửa các nhà máy ấy, công nhân đã kiên quyết yêu cầu phải "truy tố trước pháp luật toàn bộ công ty" và tiến hành quốc hữu hóa các nhà máy ấy, họ đề ra kế hoạch thống nhất các xí nghiệp đã được quốc hữu hóa. Ngày 14 tháng Tư 1918, Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đã thông qua nghị quyết chấm dứt đàm phán với Mê-séc-xki; 18 tháng Tư, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã bác bỏ dự thảo của Mê-séc-xki và quyết định tiến hành quốc hữu hóa các nhà máy. Hội nghị đại biểu các xí nghiệp chế tạo máy móc họp từ ngày 12 đến 18 tháng Năm 1918, cũng đã tán thành việc quốc hữu hóa (xem tập này, tr. 431 - 432). — 272.

⁹⁰ *Đại hội I các Xô-viết nước Cộng hòa xô-viết sông Đôn* tự tuyên bố là Chính quyền xô-viết tối cao vùng sông Đôn, họp từ ngày 9 đến 12 tháng Tư 1918. Có 750 đại biểu dự đại hội. V. I. Lê-nin được bầu làm chủ tịch danh dự của đại hội. Bản nghị

quyết mà Lê-nin nhắc tới đã được thông qua ngày 11 tháng Tư với tuyệt đại đa số phiếu; nghị quyết do bọn men-sê-vich đề nghị chỉ được 2 phiếu. Sau khi tán thành chính sách hòa bình của Chính phủ xô-viết, đại hội nhấn mạnh trong nghị quyết rằng đại hội coi nước Cộng hòa sông Đôn là một bộ phận của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, và coi việc đấu tranh để khôi phục kinh tế quốc dân, thành lập Quân đội xô-viết, là nhiệm vụ chủ yếu. Đại hội nói lên quyết tâm của nhân dân Cô-dắc sẵn sàng đứng lên bảo vệ Chính quyền xô-viết. — 273.

⁹¹ Dự thảo sắc lệnh về cổ phiếu do một ủy viên ban lãnh đạo của Bộ dân ủy tài chính tên là A. E. Ác-xen-rốt xây dựng; V. I. Lê-nin gửi dự thảo ấy cho các thứ trưởng Bộ dân ủy tài chính Đ. P. Bô-gô-lê-pốp và I. E. Gu-cốp-xki với ghi chú sau đây: "Gửi đến các đồng chí bản dự thảo đạo luật về cổ phiếu. *Nhất thiết* và *gấp rút* 1) thảo luận, 2) đưa ra ý kiến sửa đổi *của mình*, 3) thu hút *ngay* các chuyên gia mà các đồng chí quen biết, tham gia thảo luận (đòi hỏi ý kiến đóng góp của họ — tốt hơn hết là viết ra giấy); đối với các giáo sư, có thể *viết giấy yêu cầu* cho ý kiến..." (Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXI, tr. 170 - 171). Ngày 17 tháng Tư 1918, Hội đồng bộ trưởng dân ủy không thảo luận mà giao cho các Bộ dân ủy ngoại giao và tư pháp cùng với các chuyên gia xem xét dự thảo rồi trình bày kết luận vào phiên họp sau. Văn kiện được công bố này đã được đưa vào "Sắc lệnh về việc đăng ký các cổ phiếu, tin phiếu và các chứng khoán có lãi khác", dự thảo sắc lệnh này do Lê-nin soạn thảo, bổ sung, viết đầu đề; sau khi thảo luận, nó được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn ngày 18 tháng Tư; được công bố ngày 20 tháng Tư trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" số 78 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 130 - 138). — 274.

⁹² Vấn đề bỏ tiền ứng trước cho việc gieo trồng củ cải đường là do Ủy ban trung ương công nghiệp đường gợi ý; lời thỉnh cầu đó được Đại hội những người lao động trong ngành công nghiệp đường, có sự tham gia của đại biểu các ủy ban ruộng đất, ủng hộ. Ngày 17 tháng Tư 1918, sau khi thảo luận yêu cầu của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao về việc cấp phát 20 triệu rúp cho Ủy ban trung ương công nghiệp đường, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã phê chuẩn dự thảo nghị quyết do V. I. Lê-nin đề nghị. — 275.

⁹³ Bài diễn văn do V. I. Lê-nin đọc trong thời gian tranh luận bản báo cáo của I. E. Gu-cốp-xki về tình hình tài chính trong nước

và chính sách tài chính của Chính quyền xô-viết, bản báo cáo được trình bày tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 15 tháng Tư. Bản báo cáo đã chứng minh sự cần thiết phải hủy bỏ chế độ đảm phụ (coi như một biện pháp không cho phép thực hiện nền kinh tế tài chính một cách có kế hoạch) và phải chuyển sang chế độ đánh thuế thường xuyên; bản báo cáo đề nghị tăng thuế trực thu và gián thu hiện thi hành và đưa ra thuế trực thu và gián thu mới, cải tổ một cách căn bản bộ máy tín dụng, giảm bớt chi phí về quản lý, v. v..

Những đề nghị của Gư-cốp-xki đã bị "những người cộng sản cánh tả" kịch liệt công kích, coi đó là một bước ngoặt sang hữu trong chính sách kinh tế và tài chính của Chính quyền Xô-viết, là sự từ bỏ đường lối trước đây của đảng. — 276.

⁹⁴ "Sơ thảo kế hoạch công tác khoa học - kỹ thuật" phản ánh một giai đoạn quan trọng trong việc thu hút các lực lượng khoa học ở Nga tham gia nghiên cứu những vấn đề kinh tế quốc dân.

Theo sáng kiến của V. I. Lê-nin và Chính phủ xô-viết, các cuộc đàm phán với Viện hàn lâm khoa học bắt đầu vào tháng Giêng 1918. Lê-nin đã chỉ đạo hoạt động của Bộ dân ủy giáo dục là bộ trực tiếp tiến hành các cuộc đàm phán này. Cuối tháng Ba, trong bức thư gửi Chính phủ xô-viết, Viện hàn lâm khoa học đã đồng ý với đề nghị của Chính phủ xô-viết hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu nguồn tài nguyên của đất nước. Do đó, ngày 12 tháng Tư, phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy do Lê-nin chủ tọa, đã thông qua nghị quyết giao cho Viện hàn lâm khoa học "nhiệm vụ cấp bách phải giải quyết có hệ thống các vấn đề phân bố công nghiệp trong nước một cách đúng đắn và sử dụng các lực lượng kinh tế một cách hợp lý nhất", và thừa nhận phải đài thọ tài chính cho các công việc ấy của Viện hàn lâm. Được sự ủng hộ to lớn về tài chính của chính phủ, một Ủy ban nghiên cứu các lực lượng sản xuất tự nhiên ở Nga thuộc Viện hàn lâm khoa học đã triển khai hoạt động của mình.

Trong "Sơ thảo kế hoạch công tác khoa học - kỹ thuật", Lê-nin đã đặt ra một chương trình hoạt động rộng rãi cho Viện hàn lâm khoa học, cho tất cả các lực lượng khoa học - kỹ thuật trong nước. Những phương châm Lê-nin nêu ra, về sau, đã được cụ thể hóa trong một loạt văn kiện của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, đặc biệt là trong chương trình công tác sơ bộ của các tiểu ban chuyên gia trực thuộc Viện hàn lâm khoa học, chương trình này do Ban tổ chức sản xuất của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, định

ra ngày 25 tháng Tư. Dựa vào các điều chỉ dẫn của Lê-nin, các cơ quan kinh tế xô-viết ở trung ương và địa phương, Viện hàn lâm khoa học, các viện và các hội nghiên cứu khoa học khác nhau đã tiến hành công tác nghiên cứu tài nguyên thiên nhiên, nguồn năng lượng và một loạt vấn đề gắn liền với việc điện khí hóa kinh tế quốc dân. Ngay những tháng đầu tiên của Chính quyền xô-viết ở Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát đã tổ chức những ủy ban và ban về điện khí hóa các vùng công nghiệp chủ yếu. Mùa thu 1918, theo chỉ thị của Lê-nin, Hội đồng kỹ thuật điện trung ương đã được thành lập, có nhiệm vụ chủ yếu là "giải quyết nhanh nhất và tốt nhất các vấn đề kỹ thuật và dự toán trong lĩnh vực xây dựng các công trình điện lực mới". Năm 1918, bắt đầu tiến hành một công tác thực tiễn to lớn đối với lúc bấy giờ về điện khí hóa. — 278.

⁹⁵ V. I. Lê-nin nói đến những tài liệu của Ủy ban nghiên cứu các lực lượng sản xuất tự nhiên ở Nga do Viện hàn lâm khoa học thành lập năm 1915. Theo chỉ thị của Lê-nin, hoạt động xuất bản của Ủy ban đã được mở rộng rất nhiều: một loạt sách về chủ đề "Cửa cải nước Nga" và một bộ sách gồm nhiều tập về "Các lực lượng sản xuất tự nhiên của nước Nga" bắt đầu được xuất bản. Trong 3 năm đầu tiên của Chính quyền xô-viết (1918 - 1920), Ủy ban nghiên cứu các lực lượng sản xuất tự nhiên ở Nga đã xuất bản một số tác phẩm nhiều gấp bốn lần so với 3 năm trước cách mạng. — 278.

⁹⁶ Tháng Tư 1918, trên các báo có đưa tin tướng Coóc-ni-lốp bị chính binh lính của y ám sát. Về sau, xác định rằng Coóc-ni-lốp chết vì một viên đại bác ngày 13 tháng Tư 1918, trong một trận chiến đấu với các đơn vị Hồng quân ở gần Ê-ca-tê-ri-nô-đa (nay là Cra-xnô-đa). — 284.

⁹⁷ Những năm đầu tiên của Chính quyền xô-viết, nạn thất nghiệp còn tồn tại trong nước phần lớn là do chế độ cũ để lại. Việc giải ngũ một đội quân lớn, việc giảm bớt (hoặc hoàn toàn chấm dứt) những đơn đặt hàng quân sự ở một loạt ngành công nghiệp, do phải bắt đầu hướng công nghiệp vào sản xuất hòa bình trong thời kỳ tạm ngừng chiến đấu tiên, — việc đóng cửa nhiều xí nghiệp vì thiếu nguyên liệu và nhiên liệu, việc di cư hàng loạt công nhân ra khỏi những vùng do quân Đức và các quân địch khác chiếm đóng, — tất cả những việc đó đã làm tăng thêm nạn thất nghiệp năm 1918. Tổng số người thất nghiệp do các Sở giao dịch lao động đăng ký năm 1918 là gần 80 vạn. Chính quyền xô-viết, mặc dù thiếu phương

tiện, đã giúp đỡ nhiều cho những người thất nghiệp; những kế hoạch về công tác xã hội đã được xây dựng, tiền của cần thiết để làm những công việc đó đã được bỏ ra.

Ngay trong kế hoạch năm năm đầu, việc thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nước nhà và tập thể hóa nông nghiệp đã đưa đến chỗ xóa bỏ hoàn toàn và triệt để nạn thất nghiệp ở Liên-xô. — 286.

⁹⁸ Dự thảo sắc lệnh đã được nêu ra trong chương trình nghị sự của phiên họp ngày 22 tháng Tư 1918 của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, nhưng việc thảo luận thì lại chuyển sang phiên họp sau. Sau khi xem xét dự thảo, V. I. Lê-nin đã đưa ra điểm bổ sung được công bố. Ngày 23 tháng Tư, Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua toàn bộ sắc lệnh với điểm bổ sung của Lê-nin, và đến ngày hôm sau thì bản sắc lệnh được phê chuẩn dứt khoát với một số điểm sửa chữa và bổ sung (một điểm mới được đưa vào). Vì vậy, điểm bổ sung của Lê-nin trong văn bản được công bố ngày 27 tháng Tư 1918 trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" số 84, là thuộc về điểm 7 trong "Sắc lệnh về cung cấp công cụ sản xuất và kim loại cho nông nghiệp" (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 169 - 172). — 289.

⁹⁹ Cốt cán công nhân Mát-xcơ-va và nhiều cán bộ đảng và nhà nước đã được mời đến dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 29 tháng Tư 1918.

N. C. Crúp-xcai-a đã viết về bài diễn văn của V. I. Lê-nin tại phiên họp ấy như sau: "Để cho cốt cán công nhân Mát-xcơ-va có thể nghe được báo cáo của I-lích về nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết, bản báo cáo này đã được đọc tại Viện bảo tàng bách khoa. I-lích đã được hoan hô nhiệt liệt, người ta rất chăm chú nghe I-lích, rõ ràng là vấn đề đó gắn gũi với người nghe. Ở đây, I-lích đã phát biểu ý kiến với một sự say mê khác thường" ("Hồi ký về Vla-di-mia I-lích Lê-nin", tiếng Nga, phần 2, Mát-xcơ-va, 1957, tr. 184). — 291.

¹⁰⁰ Đây là nói đến Đại hội II của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả họp từ ngày 17 đến 25 tháng Tư 1918 ở Mát-xcơ-va. Khi thảo luận vấn đề nhiệm vụ của đảng hiện nay, tại đại hội đã nảy ra hai khuynh hướng. Một số đại biểu đứng đầu là B. Đ. Cam-cốp, đã bênh vực hoạt động của Ban chấp hành trung ương nhằm chống lại việc ký hòa ước Brét, và thừa nhận bọn xã hội chủ nghĩa - cách

mạng cánh tả đã hành động đúng khi chúng từ chối tham gia công tác ở các cơ quan trung ương của Chính quyền xô-viết vì Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga đã phê chuẩn hòa ước Brét. Một số khác đứng đầu là M. A. Xpi-ri-đô-nô-va, đã phê phán Ban chấp hành trung ương, kết tội Ban chấp hành trung ương là "tả khuynh" cực đoan và đòi những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả phải tham gia Chính phủ xô-viết để thực hiện cương lĩnh ruộng đất của họ. Sau những cuộc tranh luận sôi nổi, đại hội đã thông qua một nghị quyết nửa vơi: sau khi tán thành lập trường của Ban chấp hành trung ương về vấn đề hòa ước Brét và tán thành việc những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ra khỏi Hội đồng bộ trưởng dân ủy, đại hội đồng thời tán thành việc tham gia các cơ quan chính quyền ở trung ương và địa phương để "uốn nắn lại đường lối chung của chính sách xô-viết". — 296.

¹⁰¹ "*Ngọn cờ lao động*" — tờ báo hàng ngày, cơ quan ngôn luận của đảng ủy Pê-tơ-rô-grát Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả; bắt đầu xuất bản ngày 23 tháng Tám (5 tháng Chín) 1917. Từ số 59, ngày 1 (14) tháng Mười một 1917, tờ báo trở thành cơ quan ngôn luận của đảng ủy Pê-tơ-rô-grát đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và đảng đoàn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả thuộc Ban chấp hành trung ương của Đại hội II các Xô-viết toàn Nga. Sau Đại hội I toàn Nga đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, từ số 105 ra ngày 28 tháng Chạp 1917 (10 tháng Giêng 1918), tờ báo trở thành cơ quan ngôn luận trung ương của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Tờ báo bị đóng cửa hồi tháng Bảy 1918 trong lúc bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nổi loạn. — 299.

¹⁰² Đây là nói đến tạp chí hàng tuần "*Người cộng sản*", cơ quan ngôn luận bên phải của nhóm chống đảng "những người cộng sản cánh tả"; xuất bản ở Mát-xcơ-va từ ngày 20 tháng Tư 1918 với tính cách là cơ quan ngôn luận của Thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va Đảng cộng sản (b) Nga là nơi lúc ấy "những người cộng sản cánh tả" chiếm ảnh hưởng ưu thế. Số cuối cùng, số 4 của tạp chí ra mắt vào tháng Sáu 1918 với tính cách là cơ quan ngôn luận của nhóm "những người cộng sản cánh tả", vì sau khi hội nghị đại biểu tỉnh họp vào tháng Năm, thông qua "*Luận cương về tình hình chính trị hiện tại*" của Lê-nin (xem tập này, tr. 396 - 402), thì Thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va rút lui thôi không đứng tên trong tạp chí nữa. — 300.

¹⁰³ Đây là nói đến điểm 3 trong luận cương được hội nghị toàn thể tỉnh ủy Mát-xcơ-va của phái men-sê-vích thuộc đảng dân chủ - xã hội (họp tháng Tư 1918), thông qua theo đề nghị của I. A. I-xúp. Trong bài "Về bệnh ấu trĩ "tả khuynh" và tính tiểu tư sản", khi so sánh luận cương trên — một "kiểu mẫu của *những lời lẽ khiêu khích của giai cấp tư sản*" — với những luận điểm kinh tế do "những người cộng sản cánh tả" nêu ra, V. I. Lê-nin đã vạch trần sự giống nhau giữa chúng và chỉ ra rằng lập trường của "những người cộng sản cánh tả" có nghĩa là chúng "hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa cộng sản trong thực tế, hoàn toàn chuyển sang phía chính giai cấp tiểu tư sản" (xem tập này, tr. 380). — 300.

¹⁰⁴ "*Luận cương về tình hình hiện tại*" của "những người cộng sản cánh tả" được thảo luận tại phiên họp chung giữa các ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng và nhóm "những người cộng sản cánh tả" ngày 4 tháng Tư 1918. V. I. Lê-nin đã phân tích tỉ mỉ và phê phán những luận cương ấy trong bài "Về bệnh ấu trĩ "tả khuynh" và tính tiểu tư sản" (xem tập này, tr. 347 - 387). — 303.

¹⁰⁵ Ý nói đến cuộc bỏ phiếu về vấn đề phê chuẩn hòa ước tại Đại hội VII bất thường của Đảng cộng sản (b) Nga. Xuyên tạc sự thật, "những người cộng sản cánh tả" đã nêu ra số người bỏ phiếu tán thành ký hòa ước căn cứ vào kết quả cuộc bỏ phiếu sơ bộ hai bản nghị quyết — nghị quyết của V. I. Lê-nin và nghị quyết của "những người cộng sản cánh tả" (nghị quyết thứ nhất được 28 phiếu, nghị quyết thứ hai chỉ được 9 phiếu và bị bác bỏ ngay); còn về số người chống lại việc ký hòa ước thì chúng lại đưa ra căn cứ vào kết quả cuộc bỏ phiếu cuối cùng về một mình nghị quyết của Lê-nin (30 phiếu tán thành, 12 phiếu chống, 4 phiếu trắng). — 303.

¹⁰⁶ *Đại hội II các Xô-viết toàn U-cra-i-na* họp tại Ê-ca-tê-ri-nô-xláp (ngày nay là Đnhê-prô-pê-tơ-rốp-xcơ) từ ngày 17 đến 19 tháng Ba 1918. Dự đại hội có 964 đại biểu trong đó: 428 đại biểu bên-sê-vích, 414 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, 82 đại biểu không đảng phái, 40 người khác. Những người bên-sê-vích đã phải tiến hành đấu tranh bên bỉ chống những chống bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và bọn dân tộc chủ nghĩa tư sản, mà còn chống cả "những người cộng sản cánh tả" là những kẻ mưu mô lợi dụng Đại hội các Xô-viết toàn U-cra-i-na để thực hiện đường lối phiêu lưu của chúng bằng cách nêu ra một đề nghị có tính chất chia rẽ để lên án việc Chính phủ xô-viết ký hòa ước Brét.

Nhưng đảng đoàn bôn-sê-vích đứng đầu là I-a. B. Ga-mác-ních, A. V. I-va-nốp, Ph. A. Xéc-ghê-ép (Ác-tem), N. A. Xơ-rúp-ních đã kiên quyết bảo vệ lập trường của Lê-nin về vấn đề hòa bình. Những người bôn-sê-vích đã đạt được kết quả là đại hội đã tán thành nghị quyết của Đại hội IV các Xô-viết toàn Nga về việc phê chuẩn hòa ước ký với Đức.

Trong nghị quyết "Về tình hình chính trị", phản ánh ý chí của nhân dân U-cra-i-na, đại hội đã tuyên bố rằng nhân dân lao động U-cra-i-na cùng với công nhân và nông dân Nga và các nước cộng hòa khác sẽ kiên quyết đấu tranh cho Chính quyền xô-viết. Chú ý đến tình hình nảy sinh khi ký hòa ước Brét, đại hội tuyên bố U-cra-i-na là nước Cộng hòa xô-viết độc lập và kêu gọi nhân dân lao động U-cra-i-na tiến hành chiến tranh không thương tiếc chống bọn chiếm đóng Áo - Đức và chống Ra-đa trung ương. Đồng thời, đại hội nhấn mạnh rằng bản hòa ước có tính chất cưỡng bức mà nước Đức đế quốc chủ nghĩa buộc nước Nga xô-viết phải ký, chỉ cắt đứt về hình thức mối quan hệ liên bang giữa U-cra-i-na và Nga, còn về thực chất thì quan hệ lẫn nhau giữa U-cra-i-na và nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga vẫn như trước. — 303.

¹⁰⁷ Trong bài "Về bệnh ấu trĩ "tả khuynh" và tính tiểu tư sản", V. I. Lê-nin lại phê phán luận điểm này (xem tập này, tr. 378 - 384). — 314.

¹⁰⁸ V. I. Lê-nin nói đến các tổ chức tư bản - nhà nước trong các ngành công nghiệp da, dệt và đường. Đầu năm 1918, công đoàn da đã ký hợp đồng với Hội các chủ xưởng và chủ nhà máy sản xuất da toàn Nga, theo hợp đồng này thì các nhà máy da phải hoạt động theo nhiệm vụ do Chính phủ xô-viết giao cho và với tiền phụ cấp của Chính phủ xô-viết, và toàn bộ sản phẩm phải nộp cho nhà nước. Trong việc quản lý công nghiệp da — Ủy ban trung ương công nghiệp da — công nhân chiếm hai phần ba, còn các nhà kinh doanh tư nhân và các đại biểu của giới trí thức kỹ thuật tư sản chiếm một phần ba. Những hợp đồng tương tự như vậy cũng được ký kết trong các ngành công nghiệp dệt, đường và một số ngành khác của công nghiệp nhẹ và thực phẩm. Hơn nữa, nhà nước vẫn giữ quyền tịch thu các xí nghiệp nằm trong các tổ chức tư bản - nhà nước.

Lê-nin đánh giá tốt về "những cố gắng của giai cấp vô sản để thương lượng với những nghiệp đoàn chủ xưởng" trong điều kiện

chuyên chính vô sản, Người chỉ ra rằng loại thương lượng như vậy có thể "bảo đảm cho công nhân quản lý trọn cả từng ngành công nghiệp" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t 35, tr. 333). — 316.

¹⁰⁹ V. I. Lê-nin gọi châm biếm tạp chí "Người cộng sản", cơ quan ngôn luận của nhóm "những người cộng sản cánh tả" chống đảng, là "*Người cộng sản cánh tả*". — 318.

¹¹⁰ V. I. Lê-nin nói đến việc Chính phủ xô-viết phát hành — đưa ra lưu thông — tiền và các chứng khoán có giá vì chính phủ không có đủ tiền tiêu lấy từ các nguồn thông thường của thu nhập nhà nước (tích lũy trong công nghiệp, vận tải, thuế thường kỳ, v. v.). Mặc dù trong thời kỳ tồn tại đầu tiên của Chính quyền xô-viết, việc phát hành tiền và các chứng khoán có giá là một trong những nguồn tài chính quan trọng nhất của kinh tế quốc dân, Hồng quân và các biện pháp văn hóa - xã hội, nhưng Lê-nin nhấn mạnh rằng việc phát hành tiền và các chứng khoán có giá — "biện pháp cho in thêm tiền giấy" — "chỉ có thể coi là biện pháp tạm thời mà thôi" (tập này, tr. 435 - 436). Nhờ đảng và chính phủ áp dụng những biện pháp cải thiện tình hình tài chính đến giữa 1918, việc phát hành tiền và các chứng khoán có giá đã được giảm bớt. — 322.

¹¹¹ Đây là nói đến cuốn "Nhà nước và cách mạng" của V. I. Lê-nin (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 33, tr. 1 - 147); bài bình luận về cuốn sách này đã được đăng ngày 20 tháng Tư 1918 trên tạp chí "Người cộng sản" của "những người cộng sản cánh tả", số 1. — 322.

¹¹² "*Cánh tả Xim-méc-van*": nhóm cánh tả Xim-méc-van là nhóm những người quốc tế chủ nghĩa cánh tả, thành lập theo sáng kiến của V. I. Lê-nin tại Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Xim-méc-van tháng Chín 1915. — 329.

¹¹³ Tên vô chính phủ A. I-u. Ghê, khi phát biểu ý kiến về bản báo cáo của V. I. Lê-nin tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, đã tuyên bố rằng "hy vọng về sự giúp đỡ của giai cấp vô sản Đức là ảo tưởng", vì giai cấp vô sản Đức cũng như toàn bộ giai cấp vô sản Tây Âu đều "bị nhiễm dịch hạch, bị mê hoặc", "bị sự giáo dục dân chủ - xã hội chính thống làm cho hư hỏng" — 329.

¹¹⁴ Về khả năng quá độ hòa bình lên chủ nghĩa xã hội trong những điều kiện nhất định, C. Mác đã nói đến trong bài diễn văn tại cuộc mít-tinh ở Am-xtéc-đam ngày 8 tháng Chín 1872 (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 81, tr. 154). Mác cho rằng một trong những con đường cụ thể của sự quá độ đó là chuộc lại tư liệu sản xuất của các nhà tư bản. Ăng-ghe-n viết: "Chúng tôi hoàn toàn không cho rằng việc chuộc lại là không thể cho phép làm trong bất cứ hoàn cảnh nào; Mác đã từng nói với tôi — và rất hay nói! — về ý kiến của Người cho rằng đối với chúng ta thì rẻ hơn cả là nếu chúng ta có thể chuộc lại của tất cả cái bè lũ ấy" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 523). — 334.

¹¹⁵ "Sáu luận đề về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết" là do V. I. Lê-nin viết theo sự ủy nhiệm của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga sau khi thảo luận bản báo cáo của Lê-nin về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 29 tháng Tư 1918. Ngày 3 tháng Năm, luận đề của Lê-nin đã được Ban chấp hành trung ương đảng nhất trí thông qua với sự sửa đổi không nhiều, và ngày 4 tháng Năm Chủ tịch đoàn Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã gửi luận đề này cho các Xô-viết địa phương và trong thông tư nói rằng luận đề của Lê-nin "phải được coi là cơ sở hoạt động của tất cả các Xô-viết đại biểu". — 340.

¹¹⁶ Dự thảo sắc lệnh được thảo luận tại phiên họp của Tiểu ban trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 25 tháng Tư 1918; Bộ dân ủy nông nghiệp được đề nghị "đề trình dự thảo sắc lệnh với kết luận của Bộ dân ủy lương thực, thành vài bản và có những chữ ký cần thiết". Sắc lệnh đã được Tiểu ban trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 2 tháng Năm 1918, cùng ngày đó được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn với điểm bổ sung của V. I. Lê-nin, được đăng trong tập này, và ngày 10 tháng Năm, sắc lệnh được đăng trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 91 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 212 - 216). — 345.

¹¹⁷ V. I. Lê-nin viết thư này nhân việc ngày 2 tháng Năm 1918, sau khi xét vụ buộc bốn cán bộ ban điều tra Mát-xcơ-va về tội ăn hối lộ và dọa dẫm, tòa án cách mạng Mát-xcơ-va đã quyết định trừng phạt họ nhẹ. Lúc đầu, Lê-nin gửi thư này cho N. V. Crư-len-cô, ủy

viên ban lãnh đạo của Bộ dân ủy tư pháp, yêu cầu cho Ban chấp hành trung ương đảng biết tên những người bị kết án và các quan tòa. Sau khi nhận được trả lời — viết ở bìa sau văn kiện này, — Lê-nin đã chuyển thư đó cho Ban chấp hành trung ương, lưu ý đặc biệt đến những tài liệu do Crư-len-cô cung cấp. Theo yêu cầu của Lê-nin, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã xét lại vụ án, ba bị cáo mỗi người bị kết án 10 năm tù.

Cùng với bức thư gửi Ban chấp hành trung ương, Lê-nin đã gửi cho Đ. I. Cuốc-xki, bộ trưởng dân ủy tư pháp, một bức thư ngắn trong đó yêu cầu phải "đưa ra ngay, một cách cực kỳ nhanh chóng một dự luật nói rằng việc trừng phạt tệ tham ô (ăn hối lộ, mua chuộc, lộ tin để tham ô v. v.) không được dưới mười năm tù và ngoài ra lại còn mười năm lao động cưỡng bức" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 50, tr. 70). Theo sáng kiến của Lê-nin, ngày 4 tháng Năm 1918, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã thông qua nghị quyết giao trách nhiệm cho Bộ dân ủy tư pháp phải làm một bản dự thảo sắc lệnh về mức trừng phạt tối thiểu cao đối với tệ tham ô và bất cứ sự dính líu nào đến tham ô. Trong dự thảo "Sắc lệnh về tệ tham ô" do Bộ dân ủy tư pháp đề nghị và được Hội đồng bộ trưởng dân ủy xét duyệt trong phiên họp ngày 8 tháng Năm, Lê-nin đã có chỉnh lý, sau đó sắc lệnh đã được phê chuẩn (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 236 - 237 và 240 - 242). — 346.

¹¹⁸ V. I. Lê-nin dẫn lời phát biểu của C. Mác, được Ph. Ăng-ghe-n trình bày trong tác phẩm "Vấn đề nông dân ở Pháp và ở Đức" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 523). — 372.

¹¹⁹ V. I. Lê-nin nói đến một trong những luận điểm cơ bản mà bọn men-sê-vích đưa ra để chống Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và chuyên chính vô sản. Bọn men-sê-vích khẳng định rằng việc nắm chính quyền là "vội vã", rằng nước Nga hình như chưa đạt đến mức phát triển cao của lực lượng sản xuất để có thể có chủ nghĩa xã hội. Sau Cách mạng tháng Mười, chúng tiếp tục chống lại Chính quyền xô-viết, chống lại những cải tạo xã hội chủ nghĩa cách mạng.

Những quan điểm ấy của bọn men-sê-vích được biểu hiện tập trung trong cuốn "Ký sự về cách mạng" của N. Xu-kha-nốp. Lê-nin đã dành bài viết "Về cuộc cách mạng của chúng ta (Nhân cuốn ký sự của N. Xu-kha-nốp)" để phân tích một cách có phê phán cuốn ký sự

ấy. Bác bỏ quan niệm men-sê-vích về sự "vội vã" của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga, vì nước Nga lạc hậu về kinh tế và văn hóa, Lê-nin viết trong bài của mình rằng giai cấp công nhân Nga cần phải bắt đầu từ chỗ giành chính quyền nhà nước bằng con đường cách mạng, "rồi *sau đó*, ngay trên cơ sở chính quyền công nông và chế độ xô-viết, tiến lên đui kịp các dân tộc khác" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 4, tr. 381). — 376.

¹²⁰ Ngày 11 (24) tháng Sáu 1917, tại phiên họp chung giữa Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát với các ủy viên Chủ tịch đoàn Đại hội I các Xô-viết toàn Nga, khi thảo luận vấn đề cuộc biểu tình hòa bình của công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát do Ban chấp hành trung ương đảng bôn-sê-vích chuẩn bị, I. G. Txê-rê-tê-li đã vu khống một cách độc ác những người bôn-sê-vích, buộc tội họ là âm mưu chống chính phủ và giúp sức với bọn phản cách mạng, và đe dọa áp dụng những biện pháp kiên quyết để tước vũ khí của công nhân đi theo phái bôn-sê-vích. — 378.

¹²¹ V. I. Lê-nin dẫn bài thơ trào phúng của V. L. Pu-skin, trong đó nói đến một nhà thơ tồi đã gửi thơ của mình cho Phe-bơ (A-pô-lôn, thần mặt trời trong thần thoại Hy-lạp, người che chở các nghệ thuật). Bài thơ trào phúng kết thúc bằng những dòng sau đây:

Khi đọc, Phe-bơ ngáp và cuối cùng hỏi
Nhà thơ bao nhiêu tuổi nhỉ
Và đã làm thơ kêu lâu chưa?
"Anh ta mười lăm tuổi", — E-ra-ta trả lời.
— "Tuổi mới mười lăm không hơn thế".
— "Thế thì cho nó vài roi!"

(xem cuốn sách: "Các nhà thơ châm biếm cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX, tiếng Nga, Lê-nin-grát, 1959, tr. 288). — 381.

¹²² Vấn đề tình hình quốc tế được thảo luận ở Ban chấp hành trung ương đảng vì quan hệ với Đức bị căng thẳng — Đức đòi giao cho Phần-lan pháo đài I-nô (pháo đài ở biên giới với Phần-lan, cùng với pháo đài Crôn-stát bảo vệ của ngõ vào Pê-tơ-rô-grát), — và cũng vì bọn Anh tiếp tục chiếm đóng Muốc-man-xơ mặc dù Chính phủ xô-viết nhiều lần phản đối, và bọn can thiệp chuẩn bị tiến sâu vào đất nước. Ngày 14 tháng Năm 1918, phát biểu ý kiến tại Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Xô-viết Mát-xcơ-va, V. I. Lê-nin đã nói mỉa về cả hai vấn đề đó (xem tập này, tr. 423 - 426). — 388.

¹²³ Những đề nghị của V. I. Lê-nin đã được thông qua tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 8 tháng Năm 1918 khi thảo luận bản báo cáo của A. Đ. Txi-u-ru-pa, bộ trưởng dân ủy lương thực, và sắc lệnh về quyền hành đặc biệt của bộ trưởng dân ủy lương thực. Văn kiện là một bản chỉ thị hướng dẫn cho một tiểu ban được thành lập tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy nhằm soạn lại bản dự thảo sắc lệnh về việc trao quyền hành đặc biệt cho bộ trưởng dân ủy lương thực, do Bộ dân ủy lương thực đưa ra.

Bản sắc lệnh được soạn thảo trên cơ sở những luận điểm của Lê-nin, đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn ngày 9 tháng Năm 1918, được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn ngày 13 tháng Năm, và được công bố ngày 14 tháng Năm trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 94 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 261 - 266). — 389.

¹²⁴ Dự thảo quyết định đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 9 tháng Năm 1918 khi thảo luận sắc lệnh về việc trao quyền hành đặc biệt cho bộ trưởng dân ủy lương thực. — 392.

¹²⁵ "*Kháng nghị gửi chính phủ Đức phản đối việc chiếm đóng Crum*" là do V. I. Lê-nin viết nhân việc mùa xuân 1918, bọn đế quốc Đức chiếm đóng U-cra-i-na và sau khi vi phạm hòa ước Brét, đã đột nhập vào Crum và tiến gần đến Xê-va-xtô-pôn là nơi tập trung Hạm đội Hắc-hải. Theo lệnh của Chính phủ Xô-viết, ngày 29 - 30 tháng Tư, một phần số tàu chiến đã di chuyển đến Nô-vô-rôt-xi-xơ. Ở Xê-va-xtô-pôn chỉ còn lại những tàu chiến không phải di chuyển theo lệnh trên, và những tàu không thể đi chuyển được vì lý do hỏng máy. Ngày 11 tháng Năm, bộ chỉ huy Đức đã gửi tới hậu thư đòi phải đưa hạm đội trở lại Xê-va-xtô-pôn, nó tuyên bố rằng việc đưa Hạm đội Hắc-hải ra khỏi Xê-va-xtô-pôn là vi phạm hòa ước Brét, và nó đe dọa tiếp tục tấn công dọc bờ biển Hắc-hải.

"Kháng nghị" của Lê-nin là cơ sở bức công hàm của Bộ dân ủy ngoại giao gửi Bộ ngoại giao Đức ngày 13 tháng Năm 1918. — 393.

¹²⁶ Đây là nói đến bức điện của chính phủ Đức ngày 30 tháng Ba 1918, trong đó tuyên bố rằng U-cra-i-na gồm 9 tỉnh, kể cả tỉnh Ta-vrích, nhưng trừ Crum. Như vậy, việc Đức chiếm đóng Crum là trái ngược với tuyên bố chính thức của chính phủ Đức. — 394.

¹²⁷ Dự thảo "*Luận cương về tình hình chính trị hiện tại*" là do V. I. Lê-nin viết ngày 10 tháng Năm 1918 và cũng được thảo luận khi ấy tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Văn bản cuối cùng của luận cương được Ban chấp hành trung ương phê chuẩn ngày 13 tháng Năm: tất cả các ủy viên Ban chấp hành trung ương có mặt tại phiên họp đều tán thành; về sau, đa số các ủy viên Ban chấp hành trung ương sống ở Pê-tơ-rô-grát cũng tán thành luận cương này. Ban chấp hành trung ương giao trách nhiệm cho Lê-nin làm báo cáo tại Hội nghị toàn thành Mát-xcơ-va Đảng cộng sản (b) Nga và tại Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Xô-viết Mát-xcơ-va, đồng thời đề nghị lấy những luận cương ấy làm nghị quyết. Trên cơ sở luận cương này, cũng ngày ấy Lê-nin đã đọc báo cáo tại Hội nghị đại biểu đảng toàn thành Mát-xcơ-va. Với đa số phiếu, hội nghị đã tán thành luận cương của Lê-nin.

"Luận cương về tình hình chính trị hiện tại" được Lê-nin phát triển đầy đủ nhất ngày 14 tháng Năm trong báo cáo về chính sách đối ngoại tại Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Xô-viết Mát-xcơ-va (xem tập này, tr. 403 - 427). Ngày 14 tháng Năm, luận cương của Lê-nin được Hội nghị khu Mát-xcơ-va thông qua, và ngày 15 tháng Năm, được Hội nghị tỉnh đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng cộng sản (b) Nga thông qua, căn cứ vào báo cáo của Lê-nin về tình hình hiện tại (xem tập này, tr. 428 - 429).

Trong bản thảo viết tay, bên cạnh đoạn 2 chương 2 của luận cương, Lê-nin hai lần viết: "Không phải để đăng báo". — 396.

¹²⁸ Bản báo cáo của V. I. Lê-nin đã bị bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng kịch liệt công kích; bọn này âm mưu lợi dụng tình hình thế giới và trong nước trở nên thêm căng thẳng để đấu tranh chống đảng bôn-sê-vích và Chính quyền xô-viết. Do Lê-nin phải rời hội nghị vì có việc gấp, được Lê-nin thỏa thuận, I-a. M. Xvéc-đlốp đã đọc diễn văn kết thúc, trong đó đồng chí kiên quyết đập lại những lời công kích của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng (xem Xvéc-đlốp, I-a. M. Tuyển tập, tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 198 - 204). Hội nghị đã bác bỏ nghị quyết của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, trong đó chúng đòi phải triệu tập Quốc hội lập hiến, xé bỏ hòa ước Brét, liên minh với các nước Đồng minh để tiếp tục chiến tranh chống Đức và với tuyệt đại đa số phiếu, hội nghị đã thông qua nghị quyết của phái bôn-sê-vích do Xvéc-đlốp viết, trong

đó tán thành chính sách của Chính quyền xô-viết (như trên, tr. 204 - 205).

Đề cương báo cáo của Lê-nin về chính sách đối ngoại tại Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Xô-viết Mát-xcơ-va, được công bố trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XI, tr. 92. — 403.

¹²⁹ *Ra-đa* — Ra-đa trung ương — là tổ chức phản cách mạng dân tộc chủ nghĩa - tư sản do khối các đảng và các nhóm dân tộc chủ nghĩa tư sản và tiểu tư sản của U-cra-i-na lập ra tháng Tư 1917 tại Đại hội dân tộc toàn U-cra-i-na ở Ki-ép. Chủ tịch Ra-đa là nhà tư tưởng của giai cấp tư sản U-cra-i-na M. X. Gru-sép-xki, phó chủ tịch là V. C. Vin-ni-tsen-cô. Thành phần Ra-đa gồm có Pét-li-u-ra, E-phrê-mốp, An-tô-nô-vích và những kẻ dân tộc chủ nghĩa khác.

Sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, Ra-đa tự tuyên bố là cơ quan tối cao của "nước Cộng hòa nhân dân U-cra-i-na", đã tiến hành đấu tranh chống Chính quyền xô-viết, và trở thành một trong những trung tâm chủ yếu của bọn phản cách mạng toàn Nga.

Tháng Chạp 1917, tại Đại hội I các Xô-viết toàn U-cra-i-na họp ở Khác-cốp, U-cra-i-na được tuyên bố là nước Cộng hòa Xô-viết. Đại hội tuyên bố lật đổ chính quyền của Ra-đa trung ương. Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga thừa nhận Chính phủ xô-viết U-cra-i-na là chính phủ hợp pháp duy nhất ở U-cra-i-na và quyết định giúp đỡ chính phủ ấy ngay lập tức để chống bọn Ra-đa phản cách mạng. Tháng Chạp 1917 và tháng Giêng 1918, trên toàn U-cra-i-na đã diễn ra những cuộc khởi nghĩa vũ trang chống Ra-đa trung ương để khôi phục Chính quyền xô-viết. Tháng Giêng 1918, quân đội xô-viết ở U-cra-i-na chuyển sang tấn công và ngày 26 tháng Giêng (8 tháng Hai) chiếm Ki-ép, lật đổ sự thống trị của bọn Ra-đa tư sản.

Bị đuổi khỏi lãnh thổ nước U-cra-i-na xô-viết, bọn Ra-đa trung ương cầu kết với bọn đế quốc Đức để hòng lật đổ Chính quyền xô-viết và khôi phục chế độ tư sản ở U-cra-i-na. Trong thời gian đàm phán hòa bình giữa nước Cộng hòa xô-viết và Đức, bọn Ra-đa đã cử đoàn đại biểu của mình đến Brét - Li-tốp-xcơ và ký bản hòa ước riêng rẽ với Đức sau lưng đoàn đại biểu xô-viết, theo hòa ước này, chúng cam kết cung cấp cho Đức lúa mì, than, nguyên liệu của U-cra-i-na, và nhận sự giúp đỡ về quân sự để chống lại Chính quyền xô-viết. Tháng Ba 1918, cùng với bọn chiếm đóng Áo - Đức, bọn Ra-đa trở lại Ki-ép, trở thành bọn bù nhìn thảm hại trong

tay chúng. Sau khi thấy rõ bọn Ra-đa bất lực không thể đàn áp phong trào cách mạng ở U-cra-i-na và không thể bảo đảm cung cấp lương thực và nguyên liệu, cuối cùng tháng Tư, bọn Đức đã đuổi cổ bọn Ra-đa. — 417.

¹³⁰ Đây là nói đến bản "Hiệp ước ký giữa các nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Nga và Phần-lan" được phê chuẩn ngày 1 tháng Ba 1918 ở Pê-tơ-rô-grát (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 1, 1957, tr. 505 - 510). — 424.

¹³¹ *Hội nghị tỉnh đảng bộ Mát-xcơ-va đảng cộng sản (b) Nga* họp từ ngày 14 đến 17 tháng Năm 1918. Hội nghị đã nghe báo cáo của các địa phương (các tỉnh: Tve, Vla-đi-mia và I-a-rô-xláp) về tình hình công tác đảng, sự trưởng thành của Hồng quân và các vấn đề khác; đã thảo luận báo cáo công tác của Thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va và Ban chấp hành Mát-xcơ-va, và cả của đảng bộ khu Mát-xcơ-va. Ngày 15 tháng Năm, hội nghị thảo luận vấn đề tình hình trước mắt. A. Lô-mốp (G. I. Ôp-pô-cốp) thay mặt "những người cộng sản cánh tả" đọc một bản báo cáo công kích kịch liệt lập trường của Ban chấp hành trung ương đảng về chính sách đối ngoại. Tiếp đó, V. I. Lê-nin đọc báo cáo. Sau cuộc tranh luận và sau diễn văn kết thúc của Lê-nin và Lô-mốp, bằng đa số phiếu — 47 phiếu thuận, 9 phiếu chống, — hội nghị đã quyết định lấy "Luận cương về tình hình chính trị hiện tại" của Lê-nin làm cơ sở cho nghị quyết (xem tập này, tr. 496 - 402). Do đó, khi bầu Thường vụ tỉnh ủy mới của Đảng cộng sản (b) Nga, "những người cộng sản cánh tả" đã từ chối tham gia. — 428.

¹³² *Hội nghị đại biểu các nhà máy kim khí đã được quốc hữu hóa* họp ở Mát-xcơ-va từ 12 đến 18 tháng Năm 1918. Mỗi xí nghiệp cử 6 đại biểu đến dự, trong đó 3 công nhân, 2 kỹ sư và 1 viên chức. Hội nghị được triệu tập để thảo luận các vấn đề có liên quan đến việc quốc hữu hóa các nhà máy lớn nhất trong nước (Bri-an-xcơ, Cô-lôm-na, Xoóc-mô-vô, Bê-lô-rét-xcơ, Dla-tô-u-xtơ, Ban-tích ở Tve v. v.).

Trước khi hội nghị họp, vấn đề này đã được thảo luận tại các cơ quan kinh tế và công đoàn khác nhau và tại Hội đồng bộ trưởng dân ủy; trong quá trình thảo luận, đề nghị của các nhà tư bản và các chuyên gia tư sản về việc tập hợp các nhà máy chế tạo máy móc lớn nhất thành công ty cổ phần hợp doanh giữa nhà nước và tư bản (dự án của A. P. Mê-séc-xki) đã bị bác bỏ, và việc quốc hữu hóa các xí nghiệp đó đã được thừa nhận là cần thiết. Ngày 17

tháng Năm, bằng đa số phiếu, hội nghị đã tán thành đường lối quốc hữu hóa. Chỉ có nhóm chuyên gia tư sản — tham gia hội nghị với tư cách là đại biểu có quyền thảo luận — bảo vệ dự án của Mê-séc-xki.

Bức thư của V. I. Lê-nin đọc tại phiên họp sáng ngày 18 tháng Năm đã được hoan nghênh bằng những tràng vỗ tay vang dội. Theo đề nghị của Lê-nin, hội nghị đã bầu ra ủy ban lâm thời trực thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao để tổ chức việc thống nhất các nhà máy kim khí của nhà nước, hội nghị đã phê chuẩn Thể lệ về ủy ban này và cả chỉ thị hướng dẫn việc quản lý các xí nghiệp đã quốc hữu hóa.

Ngày 18 tháng Sáu 1918, các công ty cổ phần "Xoóc-mô-vô", các nhà máy luyện sắt Bê-lô-rét-xcơ, nhà máy chế tạo máy móc Cô-lôm-na và các nhà máy khác đã được quốc hữu hóa. Các nhà máy ấy đã được thống nhất dưới sự chỉ đạo của "Cục quản lý trung ương lâm thời các nhà máy chế tạo máy móc quốc gia thống nhất "Xoóc-mô-vô - Cô-lôm-na"; cục này, sau khi các nhà máy chế tạo máy móc Bri-an-xcơ, Mư-ti-si, Tve và các nhà máy khác được sáp nhập vào các nhà máy nói trên, đã được gọi là: Công ty liên hợp quốc gia các nhà máy chế tạo máy móc. — 431.

¹³³ *"Quy định của nhà máy Bri-an-xcơ"* là "Nội quy tạm thời" do ủy ban nhà máy và ban giám đốc công nhân của nhà máy Bri-an-xcơ, tức nhà máy cơ khí, luyện sắt, cán ray ở Bê-gít-txê, một nhà máy đã quốc hữu hóa (ngày nay là nhà máy "Quốc tế công đoàn đỏ"), xây dựng nên. Nội quy ấy đã được công bố ngày 9 tháng Năm 1918 dưới hình thức một mệnh lệnh có chữ ký của ủy ban công xưởng - nhà máy và giám đốc nhà máy. Nội quy đó được xây dựng trên cơ sở Thể lệ về kỷ luật lao động được Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga thông qua ngày 3 tháng Tư 1918. Nội quy đó xác định một nền nếp nghiêm khắc tại nhà máy và đưa đến củng cố chế độ thủ trưởng trong việc quản lý sản xuất. Nội quy quy định phải kiểm kê chặt chẽ đối với năng suất lao động, trách nhiệm của công nhân đối với những việc làm hỏng; tiền lương của công nhân viên chức chỉ được trả khi công việc được hoàn thành; cấm mít-tinh và hội họp trong giờ làm việc; công nhân viên chức vi phạm kỷ luật lao động phải bị trừng phạt nghiêm khắc, thậm chí có thể bị đuổi. Nhờ thực hiện nội quy ấy, nhờ nâng cao kỷ luật lao động và một loạt biện pháp khác, nhà máy đã nhanh chóng đạt tới năng suất trước chiến tranh. — 431.

¹³⁴ *Đại hội I toàn Nga của đại biểu các ban tài chính của các xô-viết khu, tỉnh, huyện* họp tại Mát-xcơ-va từ ngày 17 đến 21 tháng Năm

1918. Tham gia đại hội có 230 đại biểu. Chương trình nghị sự gồm có những vấn đề: báo cáo của các địa phương; chính sách tài chính chung; tài chính địa phương; các ngân hàng, các ngân khố và ban thanh tra thuế; sử dụng tín dụng một cách đúng đắn; các vấn đề tổ chức.

V. I. Lê-nin phát biểu ý kiến trong phiên họp chiều ngày 18 tháng Năm. Những luận điểm về nhiệm vụ của chính sách tài chính xô-viết do Người nêu ra trong bản báo cáo là cơ sở của một nghị quyết do đảng đoàn cộng sản tại đại hội đưa ra, nghị quyết này đã được đa số đại biểu thông qua. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đưa ra nghị quyết của chúng, nhưng sau khi tranh luận, chúng rút bỏ nghị quyết ấy và tán thành nghị quyết của những người cộng sản. Đại hội đã giao cho một tiểu ban 6 người cùng với Bộ dân ủy tài chính soạn thảo một loạt quyết định trong một thời hạn hết sức ngắn: Thể lệ về thuế lũy tiến đánh vào thu nhập và tài sản chung "trên cơ sở luận cương của đồng chí Lê-nin"; về chế độ thuế gián thu trên cơ sở độc quyền của nhà nước; về tập trung hóa việc đánh thuế và về sự thống nhất quỹ; về tập trung hóa công việc ngân hàng; về thay thế ký hiệu tiền tệ bằng loại ký hiệu mới; về "tổ chức một cách tập trung và đơn dạng toàn bộ (cả địa phương và trung ương) bộ máy quản lý tài chính". — 433.

¹³⁵ Vấn đề chuẩn bị cải cách tiền tệ đã được V. I. Lê-nin đặt ra tháng Chạp 1917 trong dự thảo sắc lệnh về việc thực hiện quốc hữu hóa các ngân hàng (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 209). Mùa xuân 1918, Lê-nin xây dựng kế hoạch cải cách tiền tệ nhằm tạo ra một thứ tiền xô-viết ổn định và xóa bỏ nạn lạm phát do chiến tranh và sự thống trị của chính phủ Nga hoàng và chính phủ tư sản lâm thời gây ra.

Việc chuẩn bị tiến hành cải cách bắt đầu từ những tháng đầu tiên năm 1918. Công việc này tiến hành dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Lê-nin; Người cố gắng thúc đẩy việc chuẩn bị và phát hành tiền mới, tiền xô-viết, tham gia thảo luận mọi chi tiết các dự án về mẫu tiền (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXI, tr. 179 - 180; t. XXXV, tr. 31 - 32). Do xảy ra chiến tranh chống bọn can thiệp nước ngoài và bọn phản cách mạng trong nước, cùng với việc chuyển sang chính sách "cộng sản thời chiến", cải cách tiền tệ thời kỳ đó đã không được thực hiện. Cuộc cải cách tiền tệ xô-viết đầu tiên được tiến hành trên cơ sở những nguyên tắc do Lê-nin đề ra, vào những năm 1922 - 1924. — 437.

¹³⁶ *Bổ sung "Lời kêu gọi gọi công nhân Pê-tơ-rô-grát về việc tổ chức các đội lương thực"* (trong các lần xuất bản trước, văn kiện được in dưới đầu đề "Sơ thảo bức điện gửi công nhân Pê-tơ-rô-grát"), đã được V. I. Lê-nin viết tại phiên họp Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 20 tháng Năm 1918 và được chuyển cho bộ trưởng dân ủy lương thực A. Đ. Txi-u-ru-pa với dòng ghi chú sau đây: "Liệu có thể ghi thêm vào bức điện c. 1. - c. 5 không". Điểm bổ sung đã được đưa vào văn bản cuối cùng của lời kêu gọi trong bức điện gửi cho đảng ủy Pê-tơ-rô-grát với lời chỉ dẫn sau đây: "Hãy công bố lời kêu gọi này tại tất cả các nhà máy và công xưởng và hãy áp dụng biện pháp để tổ chức ngay việc ghi tên tham gia các đội lương thực".

Ngày 22 tháng Năm 1918, lời kêu gọi có chữ ký của V. I. Lê-nin và A. Đ. Txi-u-ru-pa đã được công bố trên tờ "Sự thật Pê-tơ-rô-grát", số 103, và ngày 29 tháng Năm, trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 107, và trên các tờ báo khác. Lê-nin đã phát triển những tư tưởng nêu ra trong điểm bổ sung đó một cách tỉ mỉ hơn trong bức thư gửi công nhân Pê-tơ-rô-grát "Nói về nạn đói" (xem tập này, tr. 442 - 452). — 440.

¹³⁷ *"Nói về nạn đói (Thư gửi công nhân Pê-tơ-rô-grát)"* do V. I. Lê-nin viết sau cuộc nói chuyện với A. V. I-va-nốp, chủ tịch ủy ban thu mua của nhà máy Pu-ti-lốp (ngày nay là nhà máy Ki-rốp). Sau khi chăm chú lắng nghe đại biểu đó của công nhân Pu-ti-lốp, Lê-nin yêu cầu truyền đạt cho những người lao động Pê-tơ-rô-grát biết rằng "chính phủ đang áp dụng những biện pháp kiên quyết để giải quyết vấn đề lương thực trong nước", và giao đem về giới thiệu cho công nhân Pu-ti-lốp biết bản sắc lệnh về việc trao quyền hành đặc biệt cho bộ trưởng dân ủy lương thực để đấu tranh chống nạn đói (xem Hồi ký về Vla-đi-mia I-lích Lê-nin, tiếng Nga, phần 2, Mát-xcơ-va, 1957, tr. 283 - 284). Trong thư gửi A. Đ. Txi-u-ru-pa, khi báo tin về cuộc nói chuyện với I-va-nốp, Lê-nin viết: "Tôi đã nói với đồng chí ấy ý kiến của tôi: nếu những công nhân *utu tú* Pê-tơ-rô-grát không *lựa chọn* thành lập được một đội quân công nhân đáng tin cậy" để tiến quân chống giai cấp tư sản nông thôn, thì "nạn đói và sự diệt vong của cách mạng là không thể tránh khỏi" (Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVIII, tr. 163). Lê-nin đã đề nghị Bộ dân ủy lương thực giúp đỡ bằng mọi cách cho các đội công nhân Pê-tơ-rô-grát.

Chấp hành chỉ thị của Lê-nin, đầu tháng Sáu 1918, công nhân Pê-tơ-rô-grát đã phái đi một đội lương thực đầu tiên gồm 400 người. — 442.

¹³⁸ Đại hội II các ủy viên dân ủy lao động toàn Nga họp ở Mát-xcơ-va từ ngày 18 đến 25 tháng Năm 1918. Tham gia đại hội có đại biểu của các cục dân ủy lao động khu, tỉnh, huyện, của các sở giao dịch lao động, các quỹ và các hội chữa bệnh và bảo hiểm, các quỹ thất nghiệp, đại biểu của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga và các tổ chức khác — tất cả gần 600 người. Chương trình nghị sự của đại hội gồm có các vấn đề: báo cáo của Bộ dân ủy lao động; tình hình công nghiệp; kỷ luật công nhân và việc nâng cao năng suất lao động; tiêu chuẩn trả công và tiêu chuẩn năng suất, đời sống kinh tế của giai cấp công nhân và các vấn đề khác. Đại hội thành lập 5 tiểu ban để làm việc (tiểu ban các ủy viên dân ủy lao động, tiểu ban các ủy viên sở giao dịch lao động, tiểu ban bảo hộ lao động, tiểu ban bảo hiểm và tiểu ban thống kê. Đại hội đã tán thành quy chế về kỷ luật lao động của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga ngày 3 tháng Tư 1918 và qui chế về thể thức phê chuẩn biểu lương và xuất phát từ những thể lệ ấy, đã thông qua nghị quyết về kỷ luật lao động, về chính sách biểu lương, về đời sống kinh tế của giai cấp công nhân và các vấn đề khác. Đại hội cũng đã thông qua điều luật về bảo hộ lao động và nghị quyết về thành lập ban tiêu chuẩn hóa tiền lương và lao động ở các địa phương. — 453.

¹³⁹ Vấn đề nhiên liệu được thảo luận tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 24 tháng Năm 1918; báo cáo viên của Ban nhiên liệu trực thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao là N. I. Xô-lô-vi-ép, và của Cục quản lý nhiên liệu Mát-xcơ-va là X. X. Đì-can-xki. — 460.

¹⁴⁰ Vấn đề thành lập Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa các khoa học xã hội được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận ngày 25 tháng Năm 1918. Dự thảo qui chế về Viện hàn lâm do Bộ dân ủy giáo dục trình bày, đã không làm cho V. I. Lê-nin hài lòng, cho nên Lê-nin — có lẽ tại phiên họp — đã viết những đề nghị được công bố ở đây, những đề nghị này được Hội đồng bộ trưởng dân ủy tán thành.

Ngày 7 tháng Sáu, chính phủ duyệt qui chế về Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa đã được sửa chữa trên cơ sở những chỉ dẫn của Lê-nin. Sau khi tán thành qui chế về nguyên tắc, Hội đồng bộ trưởng dân ủy thành lập một tiểu ban để soạn thảo chi tiết điều lệ của Viện hàn lâm, đề nghị tiểu ban khi làm việc phải lấy những chỉ thị của Lê-nin làm kim chỉ nam. Văn bản cuối cùng của điều lệ đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn ngày 15 tháng

Sáu. Sắc lệnh của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga (Qui chế) về Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa các khoa học xã hội được công bố ngày 12 tháng Bảy 1918 trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 145 (xem "Sắc lệnh của Chính phủ xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 468 - 479). Ngày 1 tháng Mười 1918, Viện hàn lâm làm lễ khánh thành long trọng.

Cuối năm 1923, Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa đổi tên thành Viện hàn lâm cộng sản chủ nghĩa. Tháng Hai 1936, Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô đã thông qua nghị quyết: "Để tập hợp các nhà hoạt động khoa học vào một trung tâm khoa học duy nhất của nhà nước", nay hủy bỏ Viện hàn lâm cộng sản chủ nghĩa, và chuyển các viện nghiên cứu và cán bộ chủ chốt của nó sang Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. — 461.

¹⁴¹ Danh sách các viện sĩ chính thức của Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa các khoa học xã hội và danh sách các giảng viên, được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn, đã được công bố ngày 9 tháng Tám 1918 trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 169.

Ngày 5 tháng Hai 1922, V. I. Lê-nin được bầu làm viện sĩ chính thức của Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa. Sau khi được tin của Chủ tịch đoàn Viện hàn lâm về việc đó, Lê-nin đã trả lời bằng bức thư ngắn sau đây: "Rất cảm ơn. Tiếc rằng vì ốm tôi không thể nào làm tròn được nhiệm vụ của một viện sĩ Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa dù chỉ ở mức độ rất nhỏ. Mà làm viện sĩ giả tạo thì tôi không muốn. Vì vậy, yêu cầu gạch tên tôi ra khỏi danh sách hoặc đừng đưa vào danh sách các viện sĩ". (Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXXIV, tr. 432). — 462.

¹⁴² "Đề cương về tình hình trước mắt" được viết ra trong thời kỳ tình hình lương thực trong nước cực kỳ nghiêm trọng. Dựa vào những đề cương ấy, ngày 28 tháng Năm 1918, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã thông qua nghị quyết về chính sách lương thực (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVIII, tr. 95), giao cho Bộ dân ủy lương thực ngày hôm sau phải viết lời kêu gọi gửi công nhân và nông dân về việc tổ chức các đội vũ trang để đấu tranh giành lúa mì. Lời kêu gọi viết trên cơ sở đề cương của Lê-nin, đã được chính phủ phê chuẩn ngày 29 tháng Năm và ngày 31 tháng Năm 1918 được công bố trên các báo với danh nghĩa là của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. — 463.

¹⁴³ Đại hội I các hội đồng kinh tế quốc dân toàn Nga họp từ ngày 26 tháng Năm đến ngày 4 tháng Sáu 1918 ở Mát-xcơ-va; tham gia đại hội có 252 đại biểu thay mặt cho các hội đồng kinh tế quốc dân 5 khu, 30 tỉnh và một số lớn huyện, và cũng thay mặt cho các ban của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, các tổ chức công đoàn và các ủy ban công xưởng - nhà máy.

Lê-nin trực tiếp tham gia chuẩn bị đại hội. Phiên họp của Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao ngày 23 tháng Năm ở Crem-li, có sự tham gia của Lê-nin, đã xem xét tỉ mỉ các vấn đề về tiến hành đại hội, đã xác định chương trình nghị sự của đại hội, phê chuẩn đề cương của một số bản báo cáo có kèm những điểm sửa đổi và bổ sung. Khi thảo luận đề cương báo cáo của G. Đ. Vanh-béc về tổ chức quản lý các xí nghiệp đã quốc hữu hóa, Lê-nin đưa ra đề nghị quy hệ thống quản lý các xí nghiệp đã quốc hữu hóa thành các cục quản lý nhà máy ở các địa phương và cục quản lý trung ương, tức là Ban sản xuất của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, hủy bỏ mọi cơ quan quản lý trung gian. Chương trình nghị sự của đại hội gồm có các vấn đề: hậu quả kinh tế của hòa ước Brét; tình hình kinh tế chung của nước Nga và chính sách kinh tế; hoạt động của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, tình hình tài chính nước Nga; ngân sách nhà nước; ngoại thương; về Ủy ban các công trình nhà nước; báo cáo của các địa phương. Một số vấn đề được xem xét tại các tiểu ban tổ chức sản xuất, lao động, trao đổi hàng hóa, nông nghiệp.

Trong phiên họp đầu tiên của đại hội, Lê-nin đọc diễn văn vạch ra những nhiệm vụ trước mắt của công cuộc xây dựng kinh tế và tổ chức quản lý kinh tế quốc hữu hóa. Tại đại hội, "những người cộng sản cánh tả", bọn công đoàn chủ nghĩa - vô chính phủ, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã chống lại kế hoạch của Lê-nin về việc tổ chức sản xuất xã hội chủ nghĩa và quản lý theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Về một loạt vấn đề, "những người cộng sản cánh tả" có báo cáo viên của mình và đưa ra nghị quyết của mình. Dưới áp lực của "những người cộng sản cánh tả", tiểu ban tổ chức sản xuất đã đưa ra dự thảo "Quy chế về việc quản lý các xí nghiệp đã quốc hữu hóa" trái với đường lối của đảng là thiết lập chế độ thủ trưởng và tập trung hóa việc quản lý kinh tế quốc hữu hóa. Trong những nhận xét của mình đối với bản dự thảo "Quy chế" đó — những nhận xét này lần đầu tiên được đưa vào Toàn tập — Lê-nin đã vạch trần bản chất công đoàn chủ nghĩa - vô chính phủ của dự thảo đó (xem tập này, tr. 485). "Quy chế" mới được xây dựng dưới sự lãnh đạo của Lê-nin, đã

được đại hội phê chuẩn. Xuất phát từ những phương châm có tính nguyên tắc của Lê-nin, đại hội cũng đã thông qua những nghị quyết quan trọng về các vấn đề khác: về sự cần thiết phải tiếp tục quốc hữu hóa xã hội chủ nghĩa, về trao đổi hàng hóa giữa thành thị và nông thôn, về cải tổ Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao; đại hội đã định ra những biện pháp đấu tranh để đề cao kỷ luật lao động và nâng cao năng suất lao động, thừa nhận rằng việc sản xuất các máy móc nông nghiệp và nông cụ là một việc có tầm quan trọng bậc nhất về mặt nhà nước. — 466.

¹⁴⁴ Văn kiện này được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 29 tháng Năm 1918 và được đưa nguyên vẹn vào bản quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về vấn đề độc lập thu mua lương thực, quyết định này được công bố ngày 1 tháng Sáu trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 110 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 344 - 348). — 478.

¹⁴⁵ Văn kiện này do V. I. Lê-nin viết nhân lúc nhiều tổ chức thỉnh cầu cho họ có quyền độc lập thu mua lương thực. Ngày 29 tháng Năm 1918, cuộc họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy với sự có mặt của đại biểu các tổ chức ấy đã thảo luận về lời kêu gọi gửi công nhân và nông dân về việc tổ chức các đội vũ trang để đấu tranh giành lúa mì, được viết ra trên cơ sở "Đề cương về tình hình trước mắt" của Lê-nin (xem tập này, tr. 463 - 465). Trong thời gian thảo luận, Lê-nin đã viết cho A. Đ. Txi-u-ru-pa, bộ trưởng dân ủy lương thực, những dòng sau đây: "Liệu sẽ còn có đấu tranh cho "độc lập thu mua" không? Hay là không? Có nên công bố bản này trên các báo không, và nhân danh ai?" (Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVIII, tr. 106). Txi-u-ru-pa trả lời như sau: "Sẽ có đấu tranh, cần công bố — nhân danh Hội đồng bộ trưởng dân ủy". "Bản này" là dự thảo lời kêu gọi được công bố trong tập này; với sự sửa đổi không nhiều, ngày 1 tháng Sáu, dự thảo được thông qua thành quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và được công bố ngày 4 tháng Sáu trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 112, dưới đầu đề "Quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về vấn đề độc lập thu mua".

Trong các Toàn tập của V. I. Lê-nin xuất bản những lần trước, văn kiện này được in dưới đầu đề "Lời kêu gọi gửi công nhân đường sắt, đường thủy và luyện kim". — 479.

¹⁴⁶ Dự thảo "Quy chế về việc quản lý các xí nghiệp đã quốc hữu hóa" do Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao xây dựng, được thảo luận ngày 28 và 30 tháng Năm 1918 tại phiên họp của tiểu ban tổ chức sản xuất của Đại hội I các hội đồng kinh tế quốc dân toàn Nga. G. Đ. Vanh-béc, ủy viên Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, tác giả bản dự thảo, đã đọc báo cáo về vấn đề này. V. M. Xmiéc-nốp, "người cộng sản cánh tả", và V. N. An-đrôn-ni-cốp, đại biểu công nghiệp U-ran, đọc báo cáo bổ sung. Sau khi thảo luận tỉ mỉ, dưới áp lực của "những người cộng sản cánh tả", tiểu ban đã thông qua một "Quy chế" trái với chính sách của đảng và chính phủ.

Sau khi được tin về hoạt động của "những người cộng sản cánh tả" về vấn đề quản lý các xí nghiệp đã quốc hữu hóa (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXI, tr. 130) và sau khi được đọc bản "Quy chế" do tiểu ban soạn thảo, V. I. Lê-nin đề nghị xét duyệt "Quy chế" đó tại một ủy ban phối hợp được thành lập đặc biệt ngày 2 tháng Sáu; V. I. Lê-nin thay mặt Hội đồng bộ trưởng dân ủy và A. I. Rư-cốp và G. Đ. Vanh-béc thay mặt Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, tham gia ủy ban đó. Ủy ban phối hợp sửa đổi lại "Quy chế", lấy những nhận xét của Lê-nin — được công bố trong tập này — làm cơ sở. Bất chấp "những người cộng sản cánh tả", bằng đa số phiếu, đại hội đã phê chuẩn dự thảo của ủy ban phối hợp.

Theo "Quy chế" đó thì tại các xí nghiệp đã quốc hữu hóa sẽ thành lập các ban quản lý công xưởng - nhà máy mà hai phần ba ủy viên là do hội đồng kinh tế quốc dân khu hoặc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao (nếu xí nghiệp trực thuộc Cục quản lý trung ương) chỉ định, hơn nữa hội đồng kinh tế quốc dân có quyền để cho công đoàn khu (hoặc toàn Nga) đề cử một nửa số ủy viên. Một phần ba số ủy viên là do công nhân các tổ chức công đoàn của xí nghiệp bầu ra. Trong thành phần ban quản lý công xưởng - nhà máy phải có một phần ba là chuyên gia lấy từ hàng ngũ viên chức kỹ thuật và viên chức kinh doanh. — 485.

¹⁴⁷ Cuộc họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân và chiến sĩ Hồng quân Mát-xcơ-va, Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga và đại biểu các công đoàn, các ủy ban công xưởng - nhà máy và các tổ chức công nhân khác họp ngày 4 tháng Sáu 1918 tại Nhà hát lớn. Chỉ có một vấn đề đặt ra trong chương trình nghị sự là đấu tranh chống nạn đói trong tình hình chung. Khai mạc hội nghị, I-a. M. Xvéc-đlốp, chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, nói rằng số dĩ cuộc họp rộng rãi như thế này được triệu tập là vì

tính chất cực kỳ quan trọng của vấn đề, và nhằm mục đích kêu gọi tất cả công nhân Mát-xcơ-va hãy dồn nghị lực vào làm việc để đấu tranh chống nạn đói. V. I. Lê-nin đã đọc báo cáo. Trong cuộc họp, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và cánh hữu, bọn men-sê-vích đã kịch liệt công kích Chính quyền xô-viết và phê phán chính sách lương thực của Chính quyền xô-viết. Nghị quyết của đảng đoàn men-sê-vích mà cơ sở là dự thảo của Lê-nin, đã được thông qua với đa số phiếu (xem tập này, tr. 521 - 522). — 487.

¹⁴⁸ V. I. Lê-nin trình bày tư tưởng của Ph. Ăng-ghe-n được nêu ra trong cuốn "Phần mở đầu cho cuốn sách nhỏ của Boóc-khem "Đề tưởng nhớ những người yêu nước già hiệu những năm 1806 - 1807"" do Ăng-ghe-n viết (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 21, tr. 356 - 361). — 491.

¹⁴⁹ V. I. Lê-nin nói đến Hội nghị toàn Nga của phái men-sê-vích (họp từ ngày 21 đến 27 tháng Năm 1918 ở Mát-xcơ-va), hội nghị này biểu hiện đặc biệt rõ tính chất phản cách mạng trong hoạt động của chúng. Trong các báo cáo và diễn văn của mình, bọn men-sê-vích (N. Tsê-rê-va-nin, V. G. Grô-man, v. v.) cố gắng lợi dụng những khó khăn về lương thực của đất nước để chống lại Chính quyền xô-viết. Chúng cho rằng việc tổ chức các đội lương thực và "cuộc tiến quân chữ thập" để giành lúa mì mà Lê-nin kêu gọi công nhân tiến hành, là "những cơn giãy giụa cuối cùng" của Chính quyền xô-viết để cứu vớt mình, và chúng dự báo là chẳng bao lâu Chính quyền xô-viết sẽ diệt vong. Biểu hiện quan điểm của bọn men-sê-vích - "cốt cán" (bọn đưa ra khẩu hiệu "tiến lên chủ nghĩa tư bản" và chủ trương "tích cực" đấu tranh chống Chính quyền xô-viết), P. N. Cô-lô-côn-ni-cốp kêu gọi hội nghị "lật đổ các Xô-viết... bằng nạn đói"; tên men-sê-vích M. I. Li-be, trong bản nghị quyết trình bày trong hội nghị đã đòi "kết án tử hình các Xô-viết", gọi ngay các đại biểu của mình ra khỏi các Xô-viết, tổ chức tẩy chay Chính quyền xô-viết; một trong những lãnh tụ của phái men-sê-vích Ph. I. Đan đã kết thúc bài diễn văn của mình bằng khẩu hiệu: "Đả đảo chủ nghĩa xã hội dân ủy - chuyên chế, chủ nghĩa tư bản có kiểm soát muôn năm!". Luận cương của L. Mác-tốp kêu gọi đấu tranh cho "một nền cộng hòa thật sự dân chủ", cũng được công bố tại hội nghị.

Cả về các vấn đề chính sách đối ngoại, những bài phát biểu của bọn men-sê-vích cũng mang tính chất phản cách mạng trắng trợn; vấn đề xé bỏ hòa ước Brét và tiến hành chiến tranh với Đức, vấn đề nước Nga liên minh với khối liên minh chống Đức, lại được nêu ra trong nghị quyết được hội nghị thông qua.

Hoạt động phản cách mạng chống Chính quyền xô-viết của bọn men-sê-vích là nguyên nhân khiến cho Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, ngày 14 tháng Sáu 1918, phải thông qua nghị quyết khai trừ bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng (cánh hữu và cách giữa) ra khỏi Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga; cũng bằng nghị quyết ấy, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đề nghị tất cả các Xô-viết hãy "đuổi đại biểu của các phái ấy ra khỏi hàng ngũ của mình". — 500.

¹⁵⁰ "Đời sống" — tờ báo xuất bản ở Mát-xcơ-va từ ngày 23 tháng Tư đến 6 tháng Bảy 1918, do các nhà văn vô chính phủ A. Bô-rô-vôi và I-a. Nô-vô-miéc-xki chủ biên; tờ báo bị đủ các phần tử chống Chính quyền xô-viết lợi dụng, tờ báo bị đóng cửa cùng với các tờ báo phản cách mạng khác. — 500.

¹⁵¹ V. I. Lê-nin có ý nói đến hai sắc lệnh của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga "Về quyền hành đặc biệt của bộ trưởng dân ủy lương thực" ngày 13 tháng Năm ("Sắc lệnh về chuyên chính lương thực") và "Về việc cải tổ Bộ dân ủy lương thực và các cơ quan lương thực địa phương" ngày 27 tháng Năm 1918 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 261 - 264 và 307 - 312). Những sắc lệnh ấy quy định tập trung hóa hoàn toàn công việc lương thực cả trong lĩnh vực thu mua lẫn trong lĩnh vực phân phối, quy định những biện pháp tổ chức cuộc tiến quân của công nhân để giành lúa mì, những biện pháp nhằm giúp đỡ nông dân nghèo trong cuộc đấu tranh chống bọn cu-lắc. — 504.

¹⁵² V. I. Lê-nin có ý nói đến bản nghị quyết do đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng (cánh hữu và cách giữa) đưa ra tại Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga; trong nghị quyết ấy, chúng kịch liệt chống lại hòa ước Brét, đòi phải thủ tiêu ngay Chính quyền xô-viết và triệu tập Quốc hội lập hiến. — 517.

¹⁵³ Đây là nói đến cuộc nổi loạn vũ trang phản cách mạng của binh đoàn Tiệp-khắc, do bọn đế quốc thuộc phe Đồng minh tổ chức, với sự tham gia tích cực của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Binh đoàn Tiệp-khắc gồm những tù binh Tiệp và Xlô-vác hình thành ngay từ trước khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại thắng lợi. Mùa hè 1918, binh đoàn này gồm có trên 6 vạn người (tất cả ở Nga có gần 20 vạn tù binh người Tiệp và người Xlô-vác). Sau khi Chính quyền xô-viết được thành lập, các nước lớn phe Đồng minh tự gánh lấy việc đài thọ binh đoàn,

định lợi dụng nó để đấu tranh chống nước Cộng hòa xô-viết. Lãnh tụ bọn dân tộc chủ nghĩa tư sản Tiệp, Chủ tịch Hội đồng quốc gia Tiệp-khắc là T. Ma-xa-rích tuyên bố binh đoàn là một bộ phận của quân đội Pháp, và các đại biểu phe Đồng minh đã nêu vấn đề di chuyển binh đoàn về Pháp. Chính phủ xô-viết đồng ý việc di chuyển người Tiệp-khắc với điều kiện trả lại những người lính Nga còn ở Pháp. Theo hiệp nghị ngày 26 tháng Ba 1918, binh đoàn được phép ra khỏi Nga qua Vla-đi-vô-xtốc với điều kiện là binh đoàn phải nộp vũ khí và loại bỏ bọn chỉ huy phản cách mạng là các sĩ quan Nga. Nhưng bộ chỉ huy phản cách mạng của binh đoàn đã lật lọng, vi phạm hiệp nghị ký với Chính phủ xô-viết về vấn đề trao vũ khí và theo lệnh bọn đế quốc phe Đồng minh đã khiêu khích gây ra vụ nổi loạn vũ trang cuối tháng Năm. Các chính phủ Mỹ, Anh và Pháp ủng hộ vụ nổi loạn một cách công khai và toàn diện; các sĩ quan Pháp tham gia trực tiếp vụ nổi loạn này. Bọn bạch Tiệp câu kết chặt chẽ với bọn bạch vệ và bọn cu-lắc ở Nga, đã chiếm phần lớn U-ran, vùng Vôn-ga, Xi-bi-ri, khôi phục chính quyền của giai cấp tư sản ở khắp nơi. Tại những vùng do bọn phiến loạn Tiệp-khắc chiếm, với sự tham gia của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, các chính phủ bạch vệ đã được thành lập: ở Ôm-xcơ là "chính phủ" Xi-bi-ri, ở Xa-ma-ra là Ủy ban các nghị viên Quốc hội lập hiến v. v..

Chẳng bao lâu sau khi cuộc nổi loạn xảy ra, ngày 11 tháng Sáu, Ban chấp hành trung ương các nhóm cộng sản chủ nghĩa Tiệp và Xlô-vác ở Nga đã ra lời kêu gọi gửi binh lính của binh đoàn, trong đó vạch trần bản chất phản cách mạng của vụ nổi loạn, kêu gọi công nhân và nông dân Tiệp và Xlô-vác hãy thanh toán vụ nổi loạn và tham gia các đơn vị Tiệp-khắc của Hồng quân. Đa số tù binh Tiệp và Xlô-vác có thái độ đồng tình với Chính quyền xô-viết và không chịu ảnh hưởng tuyên truyền chống Chính quyền xô-viết của bọn cầm đầu phản động trong binh đoàn. Vì thấy rõ bị lừa dối, nhiều binh lính đã bỏ binh đoàn, cự tuyệt chiến đấu chống nước Nga xô-viết. Gần 12 nghìn người Tiệp và Xlô-vác chiến đấu trong hàng ngũ Hồng quân.

Mùa thu 1918, vùng lưu vực sông Vôn-ga đã được Hồng quân giải phóng. Bọn bạch Tiệp đã bị đập tan hoàn toàn cùng một lúc với việc tiêu diệt bè lũ Côn-tsác. — 517.

¹⁵⁴ Ý nói đến các bản báo cáo do A. Đ. Txi-u-ru-pa, bộ trưởng dân ủy lương thực, trình bày ngày 9 tháng Năm 1918 và A. I. Xvi-đéc-xki trình bày ngày 27 tháng Năm tại các cuộc họp của Ban chấp hành

trung ương các Xô-viết toàn Nga, đó là những báo cáo về việc cải tổ các cơ quan lương thực và về tình hình lương thực. — 518.

¹⁵⁵ Dự thảo nghị quyết bản báo cáo về việc đấu tranh chống nạn đói được lấy làm cơ sở cho bản nghị quyết do đảng đoàn bôn-sê-vích đưa ra tại phiên họp ngày 4 tháng Sáu 1918. Cuộc họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va và các công đoàn đã thông qua nghị quyết đó và bác bỏ nghị quyết của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, một nghị quyết nhằm chống lại việc tổ chức nông dân nghèo, chống giá ổn định về lúa mì và các biện pháp khác của Chính quyền xô-viết. — 521.

¹⁵⁶ *Liên đoàn các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa* được thành lập đầu tháng Chạp 1917 để đối lập Hội liên hiệp các nhà giáo toàn Nga, một tổ chức phản cách mạng. Liên đoàn mới tập hợp các nhà giáo đã chuyển sang phía Chính quyền xô-viết. Liên đoàn các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa đặt ra mục đích cho mình là đoàn kết bộ phận giáo viên dân chủ và lôi cuốn những người ngả nghiêng về phía Chính quyền xô-viết. Trong lời kêu gọi đăng trên báo "Sự thật" ngày 6 (19) tháng Chạp, Liên đoàn kêu gọi các giáo viên hãy gia nhập tổ chức mới để cùng với nhân dân "xây dựng nhà trường mới, xã hội chủ nghĩa". Giới giáo viên đã đoàn kết xung quanh Liên đoàn các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa; mùa xuân 1918, hàng ngũ Liên đoàn đã bao gồm 12 nghìn các nhà sư phạm; Liên đoàn đã trở thành hạt nhân cơ bản của Liên đoàn cán bộ giáo dục thành lập tháng Tám 1919.

Đại hội I toàn Nga các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa họp ở Mát-xcơ-va từ ngày 2 đến 6 tháng Sáu 1918; tham gia đại hội có gần 150 đại biểu chính thức. Đại hội đã nghe và thảo luận các báo cáo: nhiệm vụ của Liên đoàn các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa; cải cách nhà trường; kế hoạch chung về việc tổ chức ngành giáo dục nhân dân; giáo dục bách khoa; nhiệm vụ tuyên truyền - tổ chức của một giáo viên mới; đời sống vật chất của các nhà giáo; dự thảo điều lệ Liên đoàn các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa; báo cáo của N. C. Crúp-xcai-a "Nhà trường và nhà nước" và các báo cáo khác. Bộ trưởng dân ủy giáo dục A. V. Lu-na-tsác-xki là người phát biểu ý kiến đầu tiên tại đại hội, đồng chí vạch rõ vai trò của giáo giới xô-viết trong lĩnh vực giáo dục nhân dân. Trong các nghị quyết được thông qua, đại hội kêu gọi "kiên quyết ủng hộ chính quyền của công nông trong cuộc đấu tranh để củng cố chủ nghĩa xã hội", xác định nhiệm vụ của nhà trường xô-viết là nhà trường lao

động, bách khoa dựa trên cơ sở tính chủ động và lao động sản xuất; đại hội phê chuẩn điều lệ của Liên đoàn các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa và đề nghị với Bộ dân ủy giáo dục thành lập Học viện sư phạm.

V. I. Lê-nin phát biểu ý kiến trong phiên họp thứ tư của đại hội. — 523.

¹⁵⁷ Ngay từ những ngày đầu sau khi thành lập Chính quyền xô-viết, V. I. Lê-nin đã lưu ý cần phải tổ chức công tác thư viện một cách đúng đắn và tăng thêm số lượng thư viện trong nước. Ngay tháng Mười một 1917, Lê-nin đã vạch ra kế hoạch cải tổ công tác thư viện ở Nga — xem "Về nhiệm vụ của thư viện công cộng ở Pê-tơ-rô-grát" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 155 - 156). Ngày 26 tháng Tư 1918, sau khi nghe báo cáo về việc tổ chức Tổng cục lưu trữ và thư viện, và cả về việc xây dựng lưu trữ và thư viện về phong trào cách mạng ở Nga, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã đề nghị Bộ dân ủy giáo dục triệu tập hội nghị "để xây dựng dự thảo tỉ mỉ về việc tổ chức Tổng cục lưu trữ, và đồng thời, nhất là về dự thảo cải tổ toàn bộ công tác thư viện theo phương pháp Thụy-sĩ - Mỹ".

Dự thảo quyết định được công bố trong tập này đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua trong phiên họp ngày 7 tháng Sáu 1918.

Những thư từ, diễn văn, bài viết và ghi chú của Lê-nin, và cả những dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy do Người viết và những văn kiện khác liên quan đến việc tổ chức công tác thư viện, đều đã được tập hợp trong cuốn sách của N. C. Crúp-xcai-a "Lê-nin đã viết và nói gì về thư viện", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1956. — 525.

¹⁵⁸ Dự thảo đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua tại phiên họp ngày 14 tháng Sáu 1918, căn cứ vào báo cáo của V. I. Nép-xki, thứ trưởng bộ dân ủy giao thông. Ngày 18 tháng Sáu, Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn thành lập một ban gồm 9 người, trong đó có 4 bôn-sê-vích, 2 men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa và 3 xã hội chủ nghĩa - cách mạng cách tả. — 526.

¹⁵⁹ Lê-nin có ý nói đến "Những quy định cơ bản về việc quản lý ngành giao thông đường sắt của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga" được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn ngày 8 tháng Sáu 1918 và được công bố ngày 16 tháng Sáu trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết

toàn Nga", số 122 (xem "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 365 - 367). — 526.

¹⁶⁰ Bài diễn văn của V. I. Lê-nin "Về các đội lương thực" tại hội nghị công nhân Mát-xcơ-va đã được công bố trên tờ báo hàng ngày "Nông dân nghèo" do Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga xuất bản. Những đội lương thực đầu tiên đã được điều từ Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va đến các tỉnh trồng lúa mì vào tháng Mười một 1917. Việc thành lập các đội lương thực có tính chất quần chúng gồm các công nhân tiên tiến bắt đầu vào mùa hè 1918, vào thời kỳ nạn đói trong nước gay gắt nhất. Các tổ chức đảng, chính quyền và công đoàn Mát-xcơ-va, Pê-tơ-rô-grát và các trung tâm công nghiệp khác đã thành lập ra các đội lương thực. Đến 15 tháng Sáu, các đội lương thực bao gồm gần 3 nghìn người, và đến cuối tháng Tám đã lên tới 17 nghìn người. Năm 1918, có 122 đội, và năm 1919, có trên 1 000, bao gồm gần 3 vạn người. Các đội lương thực của công nhân đã đóng vai trò to lớn trong việc thu mua lương thực cung cấp cho nhân dân và Hồng quân, trong cuộc đấu tranh chống bọn cu-lắc và đoàn kết nông dân nghèo. — 527.

¹⁶¹ V. I. Lê-nin có ý nói đến đội lương thực hoạt động ở làng Cu-li-cô-vô, huyện U-xman, tỉnh Tam-bốp. Với sự giúp đỡ của nông dân nghèo, đội này đã lấy được số vũ khí mà bọn cu-lắc giấu và những kho lúa mì lớn: 4 073 pút lúa mạch, 1 006 pút yến mạch, 428 pút kê, 188 pút bột mì; gần nửa số ngũ cốc tịch thu đó đã được để lại cho nông dân nghèo đang đói ở làng Cu-li-cô-vô. Với sự ủng hộ của đội lương thực, Xô-viết xã trước gồm bọn cu-lắc nay được bầu lại. — 534.

¹⁶² Bức điện về việc tổ chức các đội lương thực đã được gửi cho Đại hội II các Xô-viết tỉnh ở Pen-da để trả lời bức thư của A. E. Min-kin, chủ tịch Chủ tịch đoàn Xô-viết tỉnh Pen-da. Ngày 24 tháng Sáu 1918, hôm khai mạc, đại hội đã bầu V. I. Lê-nin làm chủ tịch danh dự. — 535.

¹⁶³ Các ủy ban nông dân nghèo được thành lập theo sắc lệnh của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 11 tháng Sáu 1918 "Về việc tổ chức và cung cấp cho nông dân nghèo". Sắc lệnh này xác định việc thành lập các ủy ban nông dân nghèo theo sáng kiến từ bên dưới. Tháng Mười một 1918, dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản, gần 105 000 ủy ban nông dân nghèo đã được thành lập

và hoạt động ở các địa phương. Theo sắc lệnh, các ủy ban nông dân nghèo có nhiệm vụ kiểm kê kho dự trữ lương thực của các nông hộ, phát hiện các kho dự trữ và lương thực thừa của cu-lắc, giúp đỡ các cơ quan lương thực xô-viết tịch thu lương thực thừa đó; bảo vệ và chuyển lúa mì tịch thu được đến các kho của nhà nước; cung cấp lương thực cho nông dân nghèo bằng cách lấy của các hộ cu-lắc, phân phối nông cụ và hàng công nghiệp; tổ chức các vụ gieo trồng và gặt hái, bảo vệ cây trồng; đấu tranh chống bọn con buôn chợ đen và đầu cơ tích trữ lúa mì. Nhưng công tác thực tiễn của các ủy ban nông dân nghèo bao trùm tất cả các mặt công tác ở nông thôn. Trên thực tế, những ủy ban đó trở thành các điểm tựa, các cơ quan chuyên chính vô sản ở nông thôn; việc tổ chức các ủy ban đó đánh dấu sự phát triển hơn nữa của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nông thôn.

Các ủy ban nông dân nghèo đã đóng một vai trò to lớn trong việc trấn áp bọn cu-lắc phản cách mạng, trong việc phá hủy sức mạnh kinh tế của bọn cu-lắc bằng con đường tước đoạt một phần tài sản của chúng. Trong một thời gian tương đối ngắn, các ủy ban nông dân nghèo đã tịch thu được của cu-lắc 50 triệu héc-ta ruộng đất và trao cho nông dân nghèo và trung nông, đã tịch thu của bọn cu-lắc một phần lớn tư liệu sản xuất để giúp cho nông dân nghèo và trung nông nghèo. Các ủy ban này có công lao lớn trong việc thủ tiêu chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, trong việc cung cấp lương thực cho các trung tâm công nhân bị đói và Hồng quân. Các ủy ban nông dân nghèo tích cực tham gia việc tổ chức các xí nghiệp nông nghiệp tập thể — ác-ten và công xã; bên cạnh các nông trường quốc doanh, đó là những trung tâm đầu tiên của thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa ở nông thôn; theo số liệu chưa đầy đủ, từ khi tổ chức các ủy ban nông dân nghèo, số nông hộ tập thể từ chỗ mới có 240, đến cuối 1918, đã tăng lên đến 1 600. Theo sáng kiến của các ủy ban nông dân nghèo, các đơn vị và trung đoàn tình nguyện của Hồng quân gồm nông dân nghèo bắt đầu được thành lập. Các ủy ban nông dân nghèo đã làm nhiều việc để củng cố các Xô-viết địa phương và tẩy sạch những phần tử cu-lắc ra khỏi các Xô-viết đó.

Hoạt động của ủy ban nông dân nghèo có ý nghĩa to lớn đối với việc củng cố liên minh công nông, đối với việc tranh thủ trung nông đứng về phía Chính quyền xô-viết. Lê-nin nhấn mạnh rằng cần phải xây dựng việc tổ chức và hoạt động của các ủy ban nông dân nghèo chẳng những hướng vào nông dân nghèo mà vào cả trung nông nữa. Khi thảo luận dự thảo sắc lệnh về ủy ban nông dân

nghèo, Lê-nin chỉ rõ cần thu hút trung nông tham gia công tác trong các ủy ban nông dân nghèo (điểm sửa đổi của Lê-nin cho sắc lệnh, xem cuốn: "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 413 - 416).

Ngay từ mùa thu 1918, các ủy ban nông dân nghèo đã hoàn thành tốt những nhiệm vụ được giao cho, làm tròn vai trò lịch sử trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Do đó, và cũng do cần phải "hoàn thành việc xây dựng chế độ xô-viết bằng cách lập ra một tổ chức đồng dạng của các Xô-viết trên toàn bộ lãnh thổ nước Cộng hòa xô-viết", Đại hội VI bất thường các Xô-viết toàn Nga, họp vào tháng Mười một 1918, đã đề nghị tiến hành bầu cử lại tất cả các Xô-viết xã thôn, và giao cho các ủy ban nông dân nghèo trực tiếp làm việc đó. Căn cứ vào chỉ thị hướng dẫn của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga về việc bầu cử lại, được công bố ngày 4 tháng Chạp 1918 thì sau cuộc vận động bầu cử lại, các ủy ban nông dân nghèo phải chấm dứt hoạt động của mình, chuyển tất cả tiền của và công việc cho các Xô-viết mới. — 537.

¹⁶⁴ *Hội nghị IV các công đoàn và các ủy ban công xưởng - nhà máy Mát-xcơ-va* họp từ ngày 27 tháng Sáu đến ngày 2 tháng Bảy 1918. Tham dự hội nghị có 472 đại biểu chính thức và 71 đại biểu không có quyền biểu quyết, trong đó 341 đại biểu công sản, 34 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, 24 đại biểu men-sê-vích, 9 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, 64 đại biểu không đảng phái và đại biểu các nhóm khác. Hội nghị đã xem xét các vấn đề: vấn đề lương thực trong tình hình trước mắt; vấn đề huấn luyện quân sự phổ thông và động viên; vấn đề kỷ luật lao động; vấn đề hoạt động của các sở giao dịch lao động; vấn đề điều lệ các ủy ban công xưởng - nhà máy và các vấn đề khác. Lê-nin đọc báo cáo về vấn đề quan trọng nhất: vấn đề lương thực. Căn cứ vào báo cáo ấy, hội nghị đã thông qua một nghị quyết mà cơ sở là dự thảo do Lê-nin đề nghị. Mặc dù sự chống đối của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong tất cả mọi vấn đề, hội nghị đều đã thông qua những nghị quyết do đảng đoàn công sản đưa ra. — 539.

¹⁶⁵ Tháng Năm - Sáu 1918, ở Áo - Hung, đã dấy lên một làn sóng bãi công, biểu tình và đấu tranh của quần chúng công nhân mang tính chất chính trị, chống quân phiệt. Giữa tháng Sáu, do khẩu phần bánh mì bị giảm bớt, ở Viên nổ ra một cuộc bãi công quần chúng; các Xô-viết đại biểu công nhân bắt đầu hoạt động ở Viên, Bu-đa-pét

và các thành phố khác. Xô-viết Viên trao cho chính phủ những yêu sách của công nhân bãi công là: ký hòa ước, nâng tiền lương, giảm ngày làm việc và khôi phục khẩu phần bánh mì đầy đủ. Các lãnh tụ phái dân chủ - xã hội đã không thể ngăn nổi cuộc bãi công, nhưng lại đòi Xô-viết công nhân Viên đình chỉ bãi công.

Tháng Giêng 1918, các Xô-viết công nhân và Xô-viết đại biểu binh sĩ đầu tiên đã được thành lập trong quá trình đấu tranh bãi công ở Viên, Bu-đa-pét và một số thành phố khác. Ngày 14 tháng Giêng, để phản đối những yêu sách có tính chất xâm chiếm do các chính phủ thuộc khối Áo - Đức đưa ra cho nước Nga xô-viết trong cuộc đàm phán về việc ký kết hòa ước, một cuộc bãi công chính trị đã nổ ở Viên, mở rộng ra tới các vùng công nghiệp của Áo - Hung. Các cuộc bãi công diễn ra dưới các khẩu hiệu: ký ngay hòa ước chung theo các điều kiện do nước Nga xô-viết đề nghị; hủy bỏ các đạo luật thời chiến, bỏ kiểm duyệt; ân xá tù chính trị; phân phối sản phẩm một cách công bằng, v. v.. Do các lãnh tụ cơ hội chủ nghĩa của Đảng dân chủ - xã hội Áo trực tiếp ủng hộ chính phủ nên phong trào đã bị đàn áp, các Xô-viết đã bị giải tán. — 543.

¹⁶⁶ V. I. Lê-nin gặp các đại biểu của Xô-viết Ê-lê-txơ ngày 30 tháng Năm 1918. Sau cuộc nói chuyện, Lê-nin trao cho họ một bức thư gửi cho ban biên tập báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", trong đó viết: "Những người mang thư này là các đại biểu của Xô-viết Ê-lê-txơ. Thiết tha yêu cầu đăng trên báo cuộc trả lời phỏng vấn họ. Đây là một huyện kiểu mẫu về mặt trật tự, về mặt kiểm kê những đất đai được canh tác, về mặt kinh doanh trên những đất đai đó và về mặt trấn áp giai cấp tư sản" (Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXXVI, tr. 45). Trước khi phát biểu ý kiến tại hội nghị, ngày 26 tháng Sáu, Lê-nin đã gặp thứ trưởng dân ủy nội vụ I. G. Pra-vđin vừa mới đi kiểm tra ở Tu-la, Ê-lê-txơ và Ô-ri-ôn về, và đã nói chuyện với đồng chí ấy về tình hình các khu đó (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVIII, tr. 116 và 179). — 559.

¹⁶⁷ V. I. Lê-nin có ý nói đến bài "Những hiệp ước bí mật bị phát giác" đăng trên báo "Vorwärts" ("Tiến lên") ngày 28 tháng Mười một 1917, số 326; trong bài này thừa nhận rằng "với việc công bố những công hàm bí mật trao đổi giữa Pê-téc-bua và Pa-ri, chính phủ bôn-sê-vích Nga đã làm một việc thật sự cách mạng".

"Vorwärts" — tờ báo hàng ngày, cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đức; xuất bản ở Béc-ling từ 1891 theo

quyết định của đại hội đảng ở Han-lơ, với tư cách là kế tục tờ báo "Berliner Volksblatt" ("Báo nhân dân Béc-lanh") xuất bản từ 1884 dưới cái tên "Vorwärts. Berliner Volksblatt". Trên tờ báo này, Ph. Ăng-ghe-n đã tiến hành đấu tranh chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội. Từ nửa sau những năm 90, sau khi Ăng-ghe-n mất, ban biên tập "Vorwärts" rơi vào tay cánh hữu của đảng và thường xuyên đăng bài của bọn cơ hội. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới (1914 - 1918) "Vorwärts" đứng trên lập trường của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh; sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, tờ báo tiến hành tuyên truyền chống Chính quyền xô-viết. Xuất bản ở Béc-lanh cho đến năm 1933. — 568.

¹⁶⁸ Ý nói đến đại biểu của Xô-viết đại biểu công nhân Bô-gô-rôt-xcơ là V. A. Ti-khô-mi-rốp lúc đó là chủ tịch liên hiệp hợp tác xã Bô-gô-rôt-xcơ. — 571.

¹⁶⁹ V. I. Lê-nin có ý nói đến bài "Những triệu bạc của Pháp" đăng ngày 28 tháng Sáu 1918 trên tờ "Prukopnik Svobody" ("Ngọn cờ tự do"), cơ quan ngôn luận trung ương của Ban chấp hành trung ương các nhóm cộng sản Tiệp-khắc ở nước Nga xô-viết; trong bài này có báo tin rằng các chính phủ Pháp và Anh đã cho bọn bạch vệ Tiệp-khắc gần 15 triệu rúp; cùng ngày, bài đó đã được đăng lại trên tờ "Sự thật", số 130 và một phần trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 132. — 572.

¹⁷⁰ V. I. Lê-nin có ý nói đến các nhóm công nhân in trong một thời gian dài chịu ảnh hưởng của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu là những bọn cầm đầu "Liên đoàn công nhân ngành in". Liên đoàn vàng này sau Cách mạng tháng Mười đã tiến hành đấu tranh chống Chính quyền xô-viết, tổ chức bãi công ở Mát-xcơ-va, Pê-tơ-rô-grát và một số thành phố khác. Những người bên-sê-vích và quốc tế chủ nghĩa cánh tả có các nhóm của mình trong tất cả các nhà in lớn và thành lập "Liên đoàn công nhân in đỏ". Với việc thành lập công đoàn này, ảnh hưởng của liên đoàn vàng sụp đổ. — 575.

¹⁷¹ Hạm đội Hắc-hải được chuyển từ Xê-va-xtô-pôn đến Nô-vô-rôt-xi-xcơ ngày 29 - 30 tháng Tư 1918 theo lệnh của Chính phủ xô-viết, do bọn đế quốc Đức chiếm đóng Crum. Trong "Kháng nghị gửi chính phủ Đức phản đối việc chiếm đóng Crum" (xem tập này, tr. 393 - 395), V. I. Lê-nin trình bày hoàn cảnh phải di chuyển hạm

đội và những điều kiện có thể có để đưa hạm đội trở về Xê-va-xtô-pôn. Vì không thể cứu vãn hạm đội và không muốn để nó rơi vào tay bọn đế quốc Đức — bọn này gửi tới hậu thư đòi đưa hạm đội trở lại Xê-va-xtô-pôn, — Lê-nin đã ra chỉ thị cho Hội đồng quân sự tối cao: "Do tình hình bế tắc mà các nhà quân sự cao cấp có uy tín đã xác nhận, cần phải phá hủy ngay hạm đội" (xem "Lịch sử nội chiến ở Liên-xô", tiếng Nga, t. 3, 1957, tr. 139). Ngày 18 - 19 tháng Sáu, lệnh của chính phủ đã được chấp hành: phần lớn các tàu đã bị đánh đắm gần bờ biển Nô-vô-rôt-xi-xcơ. — 576.

¹⁷² Đây là nói cuộc bầu cử Xô-viết Pê-tơ-rô-grát tháng Sáu 1918. Trong thời gian bầu cử, bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã triển khai đấu tranh khốc liệt chống những người bên-sê-vích, không ngần ngại dùng cả khủng bố (trong những ngày bầu cử, ngày 20 tháng Sáu, V. Vô-lô-đác-xki, nhà hoạt động tích cực của đảng cộng sản, đã bị một tên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu giết hại). Cuộc bầu cử đã đem lại đa số phiếu cho những người cộng sản. Tham dự cuộc họp đầu tiên của Xô-viết, ngày 27 tháng Sáu, có 405 bên-sê-vích và những người cảm tình, 75 xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, 59 men-sê-vích về quốc chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, và 43 không đảng phái. — 582.

¹⁷³ Ngày 28 tháng Sáu 1918, theo chỉ thị của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va, ở khắp các khu nội thành đã tổ chức những cuộc mít-tinh về đề tài "Nội chiến". Tính chất quần chúng của các cuộc mít-tinh sôi nổi chứng tỏ quần chúng công nhân ngày càng tin cậy đảng cộng sản, ủng hộ chính sách của đảng và lên án các đảng phản cách mạng của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng là bọn ủng hộ giai cấp tư sản, kẻ phát động cuộc nội chiến. Các nhà hoạt động nổi tiếng của đảng và cả các đại biểu của Uran, vùng lưu vực sông Vôn-ga và các nơi khác về dự Đại hội V các Xô-viết toàn Nga đã phát biểu ý kiến tại các cuộc mít-tinh; các đại biểu đã kể lại hoạt động phản cách mạng của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, về cuộc đấu tranh kịch liệt của bọn cu-lắc chống Chính quyền xô-viết.

V. I. Lê-nin đã đọc diễn văn tại các nhà máy "A-mô" (tiểu khu Xi-mô-nốp), và nhà máy trước kia thuộc Mi-khen-xôn (khu Da-mốt-xcơ-vô-re-txơ) và tại Vườn xô-viết khu Rô-gô-giơ-xcơ.

Cuộc mít-tinh của bốn nghìn công nhân viên chức nhà máy Mi-khen-xôn cũ, sau khi chăm chú nghe bài diễn văn của Lê-nin, đã thông qua nghị quyết tán thành quyết định của Xô-viết Mát-xcơ-va

ngày 25 tháng Sáu 1918 khai trừ bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng (cánh hữu và cánh giữa) "vĩnh viễn ra khỏi Xô-viết"; bọn này, khi còn là ủy viên các Xô-viết, đã phá hoại công việc của Xô-viết với ý đồ khiêu khích, đã đặt ra mục đích cho mình là lật đổ Chính quyền xô-viết với sự giúp đỡ của bọn đế quốc nước ngoài. Những người tham gia mít-tinh đã kêu gọi toàn thể nhân dân lao động hãy "gạt ra khỏi tất cả các Xô-viết và các cơ quan của nó những bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và men-sê-vích đang đứng trong hàng ngũ của thể lực phản cách mạng đen tối một cách tội lỗi và nhục nhã để phản bội sự nghiệp công nhân của chúng ta". — 584.

¹⁷⁴ Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 21, tr. 361. — 588.

¹⁷⁵ Bài trả lời phỏng vấn của V. I. Lê-nin cùng ngày ấy đã được chuyển bằng một bức điện riêng gửi cho ban biên tập tờ "Folkets Dagblad Politiken", nhưng vì nguyên nhân kỹ thuật, đã nhận được chậm và được công bố ngày 4 tháng Bảy 1918. Tiếp sau đó, ngày 6 tháng Bảy, bài trả lời phỏng vấn này được đăng trên tờ "Leipziger Volkszeitung", số 155.

"Folkets Dagblad Politiken" ("Nhật báo chính trị nhân dân") — tờ báo của những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển; năm 1917 họ thành lập Đảng dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển; tờ báo xuất bản ở Xtốc-khôn từ tháng Tư 1916, lúc đầu 2 ngày 1 số, sau đó ra hàng ngày (cho đến tháng Mười một 1917, gọi là "Politiken"). Ph. Xtơ-rom là tổng biên tập tờ báo trong những năm 1918 - 1919. Năm 1921, Đảng dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển gia nhập Quốc tế cộng sản và lấy tên là Đảng cộng sản Thụy-điển, tờ báo trở thành cơ quan ngôn luận của nó. Vào tháng Mười 1929, sau khi Đảng cộng sản Thụy-điển bị chia rẽ, tờ báo chuyển sang tay cánh hữu của đảng. Việc xuất bản bị đình chỉ vào tháng Năm 1945. — 599.

¹⁷⁶ Đây là nói đến việc giải giáp bọn vô chính phủ do các cơ quan của Ủy ban đặc biệt toàn Nga tiến hành ở Mát-xcơ-va đêm ngày 12 tháng Tư 1918. Sở dĩ phải thi hành biện pháp này là vì những phần tử rõ ràng là phản cách mạng và mắc tội hình sự đã ẩn nấp dưới ngọn cờ của đủ mọi nhóm vô chính phủ khủng bố nhân dân bằng những vụ đột kích và cướp bóc rồi chạy trốn vào những biệt thự do bọn vô chính phủ chiếm được. Trong bản thông báo chính thức

đăng trên tờ "Sự thật" ngày 13 tháng Tư, có nói: "Trong khi giải giáp, một số lớn vũ khí: bom, lựu đạn, vài chục súng liên thanh và súng phóng bom, một số lớn súng trường, súng ngắn và đạn dược đã bị tịch thu". Trong thời gian lục soát, đã tìm thấy nhiều vàng bạc châu báu bị cướp. Bọn vô chính phủ ở Pê-tơ-rô-grát không chịu đáp ứng đòi hỏi nộp vũ khí, đã bị giải giáp ngày 23 tháng Tư 1918.

"Vô chính phủ" — tờ báo văn học - xã hội của bọn vô chính phủ, xuất bản ở Mát-xcơ-va từ tháng Chín 1917 đến tháng Bảy 1918; từ tháng Mười 1917, trở thành cơ quan ngôn luận của Hội liên hiệp các nhóm vô chính phủ Mát-xcơ-va; lúc đầu mỗi tuần ra một lần, từ tháng Ba 1918 — ra hàng ngày; bị đóng cửa ngày 13 tháng Tư theo quyết định của Ủy ban đặc biệt toàn Nga; lại được tái bản ngày 21 tháng Tư. — 600.

¹⁷⁷ Ngày 2 tháng Bảy 1918, ở Mát-xcơ-va đã có những cuộc mít-tinh của những người được động viên vào Hồng quân. Cuộc mít-tinh ở trường đua ngựa của Học viện quân sự A-lếch-xê-ép cũ đã tập hợp gần 1 500 những người được động viên và những chiến sĩ Hồng quân tình nguyện. Sau khi V. I. Lê-nin và các diễn giả khác phát biểu ý kiến, đã có hòa nhạc. Cuộc mít-tinh diễn ra với khí thế cao.

Cùng ngày ấy, Lê-nin đến dự cuộc mít-tinh ở rạp xiếc Xa-la-môn-xki, nhưng không phát biểu ý kiến vì cuộc mít-tinh khai mạc chậm. — 602.

¹⁷⁸ Trước khi khai mạc Đại hội V các Xô-viết toàn Nga, đảng đoàn những người cộng sản tại đại hội đã họp từ ngày 1 đến 3 tháng Bảy 1918; tham gia các phiên họp này có gần 500 đại biểu cộng sản đi dự đại hội. I-a. M. Xvéc-đlốp, chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, đã khai mạc phiên họp đầu tiên. Sau khi nói vấn đề về nhiệm vụ của đại hội, đồng chí đã báo cáo về công việc chuẩn bị dự thảo Hiến pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Ngày 3 tháng Bảy, V. I. Lê-nin đọc diễn văn về tình hình trong nước và ngoài nước của nước cộng hòa. Sau diễn văn của Lê-nin, một bản nghị quyết đã được nhất trí thông qua, tán thành chính sách của Ban chấp hành trung ương đảng và Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Đảng đoàn đã nghe báo cáo của các địa phương, thảo luận và tán thành chương trình nghị sự của đại hội. — 604.

¹⁷⁹ *Bọn đế quốc trong phe Đồng minh* — khối các nước đế quốc lớn (Anh, Pháp và Nga) xuất hiện vào đầu thế kỷ XX; nhằm chống lại

bọn đế quốc thuộc Liên minh tay ba (Đức, Áo - Hung, Ý). Có tên gọi này là do tên của hiệp ước Anh - Pháp ký vào năm 1904 – "Entente cordiale" ("Đồng minh thân thiện"). Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới (1914 - 1918), Mỹ, Nhật và các nước khác đã gia nhập phe Đồng minh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, những nước chính tham gia khối này: Anh, Pháp, Mỹ và Nhật, là những nước đã cổ vũ, tổ chức và tham gia cuộc can thiệp vũ trang chống nước xô-viết. – 605.

¹⁸⁰ Đại hội V các Xô-viết toàn Nga khai mạc ngày 4 tháng Bảy 1918 ở Mát-xcơ-va tại Nhà hát lớn. Tham dự đại hội có 1 164 đại biểu chính thức, trong đó 773 là đại biểu bôn-sê-vích, 353 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, 17 đại biểu phái cực đoan (một biến dạng của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả), 4 đại biểu vô chính phủ, 4 đại biểu men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa, 3 là đảng viên các đảng khác, và 10 người không đảng phái. Trong số các đại biểu, có đại diện của những vùng bị chiếm đóng U-cra-i-na, Lát-vi-a, Da-cáp-ca-dơ, họ đọc lời chào mừng và thông báo về tình hình ở các vùng đó. I. I. Phanh-béc, đại diện của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh chào mừng đại hội, ông đã đọc bản nghị quyết của hội nghị đại biểu đảng này về sự ủng hộ cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga; đại hội cũng nhận được lời chào mừng của nhân dân lao động Đức và Na-uy, của tù binh Nga hiện còn ở các nước khác nhau.

Đại hội phê chuẩn chương trình nghị sự do Chủ tịch đoàn Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đề nghị: các báo cáo của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy; vấn đề lương thực; việc tổ chức Hồng quân xã hội chủ nghĩa; Hiến pháp nước Cộng hòa Xô-viết Nga; bầu Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Đại hội đã bác bỏ yêu sách của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đòi ghi thêm vào chương trình nghị sự báo cáo của các địa phương và đòi thảo luận nghị quyết của Chính phủ xô-viết về việc áp dụng án tử hình đối với những kẻ phản bội.

Tiếp theo việc phê chuẩn chương trình nghị sự, đại hội đã thảo luận một vấn đề ngoài chương trình, vấn đề sự kiện xảy ra ở vùng giáp giới với U-cra-i-na: về sự cố động có tính chất phản bội của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng khiêu khích các đơn vị bộ đội đóng ở đây xung đột với quân Đức, nhằm phá hoại hòa ước ký với Đức và lôi cuốn đất nước vào chiến tranh. Giải thích vấn đề đó, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả dùng lối mị

dân buộc tội đảng cộng sản là không muốn giúp đỡ nhân dân lao động các vùng bị chiếm đóng, chúng cự tuyệt thảo luận bản nghị quyết do đảng đoàn cộng sản nêu ra và ngang nhiên bỏ hội nghị. Đại hội đã nhất trí quyết định rằng "việc giải quyết vấn đề chiến tranh và hòa bình chỉ thuộc thẩm quyền của Đại hội các Xô-viết toàn Nga" và các cơ quan trung ương của Chính quyền xô-viết tức là Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy, và đại hội đề nghị Chính phủ xô-viết kiên quyết chặn đứng hoạt động của bọn khiêu khích.

I-a. M. Xvéc-đlốp đã đọc báo cáo về hoạt động của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga; V. I. Lê-nin đọc báo cáo về hoạt động của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Sau những cuộc tranh luận sôi nổi về báo cáo của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy, với đa số phiếu, đại hội đã thông qua nghị quyết do đảng đoàn cộng sản đề nghị, trong đó đại hội đã biểu thị "hoàn toàn tán thành chính sách đối nội và đối ngoại của Chính phủ xô-viết". Bản nghị quyết của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đề nghị biểu thị sự không tín nhiệm Chính phủ xô-viết, xé bỏ hòa ước Brét, thay đổi chính sách đối nội và đối ngoại của Chính quyền xô-viết, đã bị bác bỏ.

Sau khi bị thất bại tại đại hội, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã đi tới chỗ đấu tranh vũ trang công khai, ngày 6 tháng Bảy, chúng gây nên vụ phiến loạn phản cách mạng ở Mát-xcơ-va. Do đó, đại hội đã ngừng họp và ngày 9 tháng Bảy lại họp lại. Sau khi nghe thông báo của chính phủ về sự kiện ngày 6 - 7 tháng Bảy, đại hội đã hoàn toàn tán thành hành động kiên quyết của chính phủ nhằm thủ tiêu cuộc phiêu lưu đầy tội ác của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, và chỉ ra rằng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nào tán thành quan điểm của ban lãnh đạo của họ thì đều "không thể có chân trong các Xô-viết đại biểu công nông".

Trong nghị quyết được thông qua sau khi thảo luận bản báo cáo về vấn đề lương thực của A. Đ. Txi-u-ru-pa, bộ trưởng dân ủy lương thực, đại hội đã xác định rằng độc quyền về lúa mì là bất di bất dịch, và đã chỉ rõ cần kiên quyết trấn áp sự phản kháng của bọn cu-lắc, và đã tán thành tổ chức các ủy ban nông dân nghèo.

Tại phiên họp kết thúc, ngày 10 tháng Bảy, đại hội đã nghe báo cáo về việc tổ chức Hồng quân và nhất trí phê chuẩn nghị quyết do đảng đoàn cộng sản nêu ra, trong đó vạch ra những biện pháp quan trọng nhất để tổ chức và củng cố Hồng quân trên cơ sở chế độ nghĩa vụ quân sự bắt buộc đối với nhân dân lao động.

Đại hội đã kết thúc công việc của mình bằng một hành động có ý nghĩa lịch sử hết sức to lớn: thông qua Hiến pháp đầu tiên của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, hiến pháp này xác định về mặt pháp luật những thành quả của nhân dân lao động đất nước xô-viết. — 608.

¹⁸¹ "*Diễn giả trước*" — một trong các lãnh tụ của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả M. A. Xpi-ri-đô-nô-va; bà này đọc báo cáo bổ sung tại đại hội về hoạt động của Ban nông dân thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, trong đó bao gồm nhiều điều công kích phản cách mạng đối với chính sách của Chính quyền xô-viết và đảng cộng sản. — 609.

¹⁸² "*Tiếng nói nông dân lao động*" — tờ báo hàng ngày xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ cuối tháng Mười một 1917 với tính cách là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga khóa 2 (trước ngày 9 (22) tháng Chạp gọi là tờ "Tin tức của Đại hội nông dân toàn Nga"); từ ngày 20 tháng Giêng (2 tháng Hai) 1918 là cơ quan của Ban nông dân thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Trước ngày 10 tháng Bảy 1918, quyền lãnh đạo tờ báo nằm trong tay bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Từ ngày 6 tháng Mười một 1918, tờ báo trở thành cơ quan ngôn luận của Bộ dân ủy nông nghiệp; xuất bản cho đến ngày 31 tháng Năm 1919. — 615.

¹⁸³ Đây là nói đến dự thảo Hiến pháp (Đạo luật cơ bản) của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đệ trình để Đại hội V các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn.

Tháng Giêng 1918, Đại hội III các Xô-viết toàn Nga đã thông qua nghị quyết về việc chuẩn bị dự thảo Hiến pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Nhưng Chính phủ xô-viết chỉ có thể trực tiếp bắt đầu công việc chuẩn bị dự thảo sau khi đã giành được cuộc tạm ngừng chiến. V. I. Lê-nin giữ vai trò quyết định trong việc soạn thảo văn bản Hiến pháp xô-viết đầu tiên.

Tiểu ban hiến pháp được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thành lập ngày 1 tháng Tư 1918 và do I-a. M. Xvéc-đlốp làm chủ tịch đã tiến hành việc chuẩn bị dự thảo.

Tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 14 tháng Sáu, theo đề nghị của I-a. M. Xvéc-đlốp, vấn đề Hiến pháp xô-viết đã được ghi vào chương trình nghị sự của Đại hội V các Xô-viết toàn Nga sắp tới. Việc hoàn thành dự

thảo hiến pháp để đệ trình Đại hội V các Xô-viết, đã được giao cho một tiểu ban đặc biệt của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đứng đầu là Lê-nin. Ngày 3 tháng Bảy, tiểu ban của Ban chấp hành trung ương, dưới sự chủ tọa của Lê-nin, đã xem xét hai bản dự thảo Hiến pháp xô-viết — dự thảo của tiểu ban hiến pháp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và dự thảo do Bộ dân ủy tư pháp đề nghị. Tiểu ban của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã lấy bản dự thảo của tiểu ban thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga làm cơ sở hiến pháp, có bổ sung một số luận điểm lấy từ dự thảo của Bộ dân ủy tư pháp. Đồng thời, theo đề nghị của Lê-nin, bản "Tuyên ngôn về các quyền của nhân dân lao động và bị bóc lột" được đưa vào văn bản Hiến pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga với tính cách là phần mở đầu; trong văn bản hiến pháp cũng ghi thêm một điều khoản về quyền bình đẳng giữa các dân tộc và chủng tộc ở nước Cộng hòa xô-viết, nêu ra những điều khoản về quyền chính trị của người nước ngoài sống để lao động trên lãnh thổ nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga (bản "Sơ thảo điểm 20 chương hai Hiến pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga" do Lê-nin viết, quy định quyền của người nước ngoài, xem tập này, tr. 648), và về việc cho phép tất cả những người nước ngoài bị truy nã vì lý do chính trị và tôn giáo được cư trú (những điểm sửa đổi của Lê-nin, xem cuốn "Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", tiếng Nga, t. 2, 1959, tr. 546 - 549). Tiểu ban của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga cũng đưa ra nhiều điểm bổ sung và sửa chữa có tính chất nguyên tắc. Bản dự thảo được tiểu ban của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga lấy làm cơ sở, đã được đệ trình để Đại hội V các Xô-viết phê chuẩn.

Ngay trong ngày làm việc đầu tiên của đại hội, theo đề nghị của Xvéc-đlốp, một tiểu ban gồm đại biểu của các đảng đoàn đã được thành lập để xem xét dự thảo hiến pháp được đệ trình và để báo cáo với đại hội về dự thảo đó. Tiểu ban của đại hội đã đưa vào dự thảo một số thay đổi có tính chất biên tập, đã bổ sung một vài điều khoản vào chương nói về quyền ngân sách và ghi thêm vào dự thảo một chương mới về quốc huy và quốc kỳ nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Ngày 10 tháng Bảy, trong phiên họp cuối cùng, đại hội đã nghe báo cáo của tiểu ban dự thảo hiến pháp, sau đó đã nhất trí phê chuẩn Hiến pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, giao cho Ban chấp hành

trung ương các Xô-viết toàn Nga mới biên tập lần cuối cùng văn bản của Hiến pháp.

Ngày 19 tháng Bảy 1918, Hiến pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đã được công bố với tính cách là Đạo luật cơ bản có hiệu lực từ khi công bố. — 620.

¹⁸⁴ Ý nói đến Ủy ban đặc biệt toàn Nga trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy, do Ph. E. Đgiéc-gin-xki làm chủ tịch.

Ủy ban đặc biệt toàn Nga thành lập ngày 7 (20) tháng Chạp 1917 theo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy đề "đấu tranh không thương tiếc chống bọn phản cách mạng, bọn phá hoại ngầm và đầu cơ". Là một trong những cơ quan quan trọng nhất của chuyên chính vô sản, ủy ban này đã làm tròn vai trò to lớn trong cuộc đấu tranh chống hoạt động phá hoại của bọn phản cách mạng và trong việc bảo vệ an ninh quốc gia của nước Cộng hòa Xô-viết. Đánh giá hoạt động của ủy ban này, trong bản báo cáo đọc tại Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga tháng Chạp 1921, V. I. Lê-nin chỉ ra rằng "cơ quan đó là công cụ sắc bén của chúng ta chống lại vô văn âm mưu, vô văn sự xâm phạm Chính quyền xô-viết" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 44, tr. 327). Đại hội IX các Xô-viết, sau khi nhận định trong "Nghị quyết về Ủy ban đặc biệt toàn Nga" về hoạt động anh hùng mà các cơ quan của ủy ban này đã hoàn thành để giữ gìn thành quả của Cách mạng tháng Mười, và tính đến việc Chính quyền xô-viết đã được củng cố, đề nghị thu hẹp phạm vi hoạt động của ủy ban lại. Nghị quyết này đã phản ánh những đề nghị của Lê-nin nêu trong dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về Ủy ban đặc biệt toàn Nga do Người viết ngày 1 tháng Chạp 1921 (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXXVI, tr. 369). Ngày 6 tháng Hai 1922, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã thông qua sắc lệnh hủy bỏ Ủy ban đặc biệt toàn Nga. — 625.

¹⁸⁵ Ngay từ những tháng đầu tiên, Nhà nước xô-viết đã giúp đỡ nhiều cho các nông hộ tập thể bằng cách cung cấp tiền và vật tư cho họ. Theo ngân sách của Vụ chính sách ruộng đất trước mắt của Bộ dân ủy nông nghiệp thì trong nửa sau năm 1918 đã bỏ ra 15 triệu rúp dưới hình thức cho vay không lãi để dùng vào các biện pháp tổ chức công xã và ác-ten nông nghiệp. Ngoài ra, tháng Bảy 1918, chính phủ đã bỏ ra cho Bộ dân ủy nông nghiệp 10 triệu rúp nữa cũng dùng vào mục đích ấy. Theo sắc lệnh ngày 2 tháng Mười một 1918, "để cải tiến và phát triển nông nghiệp và cải tổ nông

nghiệp một cách nhanh chóng nhất theo các nguyên tắc xã hội chủ nghĩa", ngân quỹ 1 tỷ rúp đã được bỏ ra để giúp đỡ tiền và kỹ thuật cho các tổ lao động và công xã nông nghiệp. Số tiền thực tế bỏ ra cho các công xã và ác-ten trên cơ sở sắc lệnh đó đã vượt xa 1 tỷ rúp.

Kinh tế tập thể đã được hưởng nhiều điều ưu tiên khi phân phối các máy móc nông nghiệp phức tạp, nông cụ và sức kéo, giống. Những trạm cho thuê nông cụ, những xưởng sửa chữa của nhà nước đã được thành lập để phục vụ trước tiên cho kinh tế tập thể với các nông trường quốc doanh. — 636.

¹⁸⁶ *Ủy ban liên lạc quốc tế* là "Ủy ban khôi phục liên lạc quốc tế" do những người quốc tế chủ nghĩa Pháp thành lập tháng Giêng 1916. Việc thành lập ủy ban này là cố gắng đầu tiên thành lập ở Pháp một tổ chức cách mạng quốc tế chủ nghĩa của những người xã hội chủ nghĩa để đối lập với các tổ chức xã hội - số-vanh. V. I. Lê-nin cho là cần phải lợi dụng "Ủy ban khôi phục liên lạc quốc tế" để đoàn kết các phần tử quốc tế chủ nghĩa, theo chỉ dẫn của Lê-nin, I. Ph. Ác-mang đã tham gia công tác của ủy ban này.

Dưới ảnh hưởng của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại ở Nga và sự tăng cường của phong trào công nhân Pháp, ủy ban đã trở thành trung tâm của những người cách mạng quốc tế chủ nghĩa. Năm 1920, nó gia nhập Đảng cộng sản Pháp.

Lời kêu gọi mà Lê-nin nói đến đã được đăng ngày 29 tháng Sáu 1918 trên tờ "Sự thật", số 131. — 637.

¹⁸⁷ V. I. Lê-nin có ý nói đến diễn văn của Xvét-lốp, đại biểu của phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cực đoan. — 640.

¹⁸⁸ V. I. Lê-nin có ý nói đến "Sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc quốc hữu hóa đại công nghiệp", một sắc lệnh lịch sử được phê chuẩn ngày 28 tháng Sáu 1918 (công bố ngày 30 tháng Sáu 1918 trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 134). Lê-nin viết về sắc lệnh đó như sau: "Theo kế hoạch đã vạch ra từ lâu, sau một thời gian dài chuẩn bị, cuối cùng ngày 28 tháng Sáu, một sắc lệnh mà quần chúng nhân dân Nga nóng lòng chờ đợi, đã được phê chuẩn" (Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXXV, tr. 27). Theo sắc lệnh đó, tất cả các xí nghiệp công nghiệp lớn đều được quốc hữu hóa. Nhờ công tác tổ chức của đảng cộng sản và tính chủ động của quần chúng công nhân, việc quốc hữu hóa mặc dù gặp nhiều khó khăn, đã được thực

hiện trong một thời hạn ngắn. Đến ngày 31 tháng Tám 1918 đã có hơn 3 000 xí nghiệp được quốc hữu hóa.

Cũng theo sắc lệnh đó, tất cả các đường sắt tư nhân và cả những công trình công cộng (cung cấp nước, sưởi hơi, giao thông thành phố v. v.) đều được tuyên bố quốc hữu hóa và chuyển giao cho các Xô-viết địa phương quản lý. — 642.

¹⁸⁹ Vụ bạo động phản cách mạng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở Mát-xcơ-va (6 - 7 tháng Bảy 1918) đã được tổ chức theo nghị quyết của Ban chấp hành trung ương đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ngày 24 tháng Sáu. Vụ bạo động là một bộ phận của cuộc tấn công chung của bọn phản cách mạng trong nước và bọn đế quốc Đồng minh chống lại nước Nga xô-viết; các phái đoàn ngoại giao nước ngoài đã bí mật ủng hộ bọn bạo động.

Vụ bạo động nổ ra vào những ngày họp Đại hội V các Xô-viết toàn Nga. Cuộc tấn công Chính quyền xô-viết của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả không được sự ủng hộ của tuyệt đại đa số các đại biểu. Sau khi bị thất bại tại đại hội, để nhằm phá hoại hòa ước Brét và lôi cuốn nước xô-viết vào một cuộc chiến tranh với Đức, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã giết bá tước Miéc-bách, đại sứ Đức ở Mát-xcơ-va, ngày 6 tháng Bảy. Tiếp theo đó là vụ bạo động vũ trang dấy lên. Lực lượng chủ yếu của nó là một đội vũ trang do Đ. I. Pô-pốp, một tên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, nhân viên của Ủy ban đặc biệt toàn Nga, chỉ huy. Tổng số những tên phiến loạn là gần 1 800 người. Bọn phiến loạn đã bắn súng lớn vào Crem-li, chiếm trạm điện thoại và điện tín. Cố thủ ở đây 2 tiếng đồng hồ, chúng thay mặt Ban chấp hành trung ương đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ra vài bản kêu gọi, bản tin và điện có tính chất khiêu khích nói rằng chính quyền dường như nằm trong tay bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, rằng hành động của chúng được toàn thể nhân dân hoan nghênh.

Đại hội V các Xô-viết đã ra chỉ thị cho chính phủ trấn áp ngay vụ nổi loạn. Đảng đoàn của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả tại đại hội đã bị bắt. Nhờ những biện pháp kiên quyết của Chính phủ xô-viết và nhờ hành động nhất trí của công nhân và đơn vị bảo vệ Mát-xcơ-va, vụ nổi loạn đã bị dẹp tan trong vòng một ngày một đêm, vào lúc 2 giờ sáng ngày 7 tháng Bảy.

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả cũng âm mưu gây nổi loạn ở Pê-tơ-rô-grát, Vô-lô-gđa và các thành phố khác. Sau khi nhận được điện của Ban chấp hành trung ương đảng xã hội chủ

nghĩa - cách mạng cánh tả rằng bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả hình như đã cướp được chính quyền ở Mát-xcơ-va, tên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả M. A. Mu-ra-vi-ép, chỉ huy mặt trận phía Đông, đã ra lệnh mượn cớ, tấn công quân Đức để mưu mô chiếm Xim-biéc-xcơ (ngày nay là U-li-a-nốp-xcơ) và điều quân đội về Mát-xcơ-va ủng hộ bọn nổi loạn. Cuộc phiêu lưu của Mu-ra-vi-ép cũng như các vụ nổi loạn khác đã bị dẹp tan nhanh chóng.

Đại hội V các Xô-viết toàn Nga tiếp tục họp sau khi đánh tan bọn nổi loạn, đã thông qua nghị quyết khai trừ ra khỏi các Xô-viết những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nào đã tán thành đường lối phiêu lưu của ban lãnh đạo mình. Vô số bức điện từ khắp các nơi trong nước gửi đến đại hội nói rằng công nhân và nông dân hoan nghênh việc đập tan bọn phiến loạn và tỏ ra sẵn sàng đứng dậy cầm vũ khí bảo vệ Chính quyền xô-viết. — 645.

¹⁹⁰ Văn kiện được công bố ở đây là cơ sở của điểm 20 chương hai Hiến pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đã được Đại hội V các Xô-viết toàn Nga thông qua ngày 10 tháng Bảy 1918. — 648.

¹⁹¹ Trong phiên họp đầu, ngày 15 tháng Bảy 1918, sau khi nghe diễn văn và tuyên bố của V. I. Lê-nin, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga khóa 5, đã nhất trí thông qua nghị quyết sau đây: "Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga hoàn toàn tán thành tuyên bố của Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy và quyết định thông báo cho quần chúng lao động đông đảo nhất biết bản tuyên bố đó". Bản tuyên bố của chính phủ dưới dấu đề "Lời kêu gọi của đồng chí Lê-nin gửi công nhân, nông dân và binh sĩ Hồng quân, được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga tán thành trong phiên họp ngày 15 tháng Bảy 1918", đã được đăng trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" ngày 17 tháng Bảy, số 149.

Trong những lần xuất bản trước, văn kiện được đăng dưới dấu đề "Tuyên bố tại phiên họp Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 15 tháng Bảy 1918". — 651.

¹⁹² 19 tháng Bảy 1918, những cuộc mít-tinh thường kỳ do Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng cộng sản (b) Nga tổ chức vào các ngày thứ sáu, đã diễn ra có kết quả lớn ở tất cả các khu của Mát-xcơ-va. Cuộc mít-tinh ở khu Lê-phoóc-tô-vô, trong đó Lê-nin

đọc diễn văn về tình hình quốc tế và trong nước, đã tập hợp được gần 2 000 người. — 657.

¹⁹³ *Hội nghị các ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn tỉnh Mát-xcơ-va* họp vào 22 - 23 tháng Bảy 1918. Tham gia hội nghị có 500 đại biểu mà tuyệt đối đa số là đảng viên cộng sản hoặc có cảm tình với họ. Sau bài diễn văn của V. I. Lê-nin về tình hình trước mắt, những người cộng sản đã đưa ra một nghị quyết mà trước đây đã được Hội nghị IV các công đoàn và các ủy ban công xưởng - nhà máy Mát-xcơ-va họp từ ngày 27 tháng Sáu đến 2 tháng Bảy 1918 thông qua căn cứ vào báo cáo của Lê-nin. Bản nghị quyết, với sự sửa đổi không nhiều, đã được thông qua bằng tuyệt đại đa số phiếu. — 659.

¹⁹⁴ "*Chiến hạm công nhân*" ("Workers' Dreadnought") xuất bản ở Luân-đôn từ tháng Ba 1914 đến tháng Sáu 1924; trước tháng Bảy 1917, xuất bản dưới cái tên "Woman's Dreadnought". Những năm 1918 - 1919, là cơ quan ngôn luận của Liên đoàn công nhân xã hội chủ nghĩa Anh; những năm 1920 - 1921, là cơ quan ngôn luận của Đảng cộng sản Anh. — 660.

¹⁹⁵ Ngày 26 tháng Bảy 1918, ở tất cả các khu phố Mát-xcơ-va đã có những cuộc mít-tinh về đề tài "Hiến pháp xô-viết đem lại những gì cho nhân dân lao động". Các nhà hoạt động nổi tiếng của đảng đã phát biểu ý kiến giải thích bản chất và ý nghĩa của bản Hiến pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga được Đại hội V các Xô-viết toàn Nga thông qua ngày 10 tháng Bảy 1918.

V. I. Lê-nin đã phát biểu ý kiến tại giảng đường chật ních người của trường cao đẳng phụ nữ chứa được hơn 1 000 người. — 665.

¹⁹⁶ V. I. Lê-nin đã phát biểu ý kiến tại cuộc mít-tinh chiều 26 tháng Bảy ở hội trường lớn Hội đua ngựa ở Khô-đun-ca. Hội trường chật ních công nhân và binh sĩ Hồng quân. Một chiến sĩ Hồng quân đã thay mặt sư đoàn 1 pháo dự trữ phát biểu ý kiến tuyên bố rằng qua Lê-nin sư đoàn chào mừng Hội đồng bộ trưởng dân ủy và một khi có lời kêu gọi của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, sư đoàn sẽ đứng lên bảo vệ chính quyền công nông. Bản nghị quyết đưa ra sau khi Lê-nin phát biểu ý kiến, đã được nhất trí thông qua, chỉ có một phiếu trắng.

Để kết luận, báo cáo viên Dna-men-xki giới thiệu văn tắt với cử tọa tiểu sử của Lê-nin. — 667.

¹⁹⁷ Ngày 13 tháng Ba 1918 đã có cuộc họp của đảng đoàn cộng sản tại Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga, trong cuộc họp này V. I. Lê-nin đã đọc diễn văn về chiến tranh và hòa bình. Bản ghi của thư ký về bài diễn văn đó không đầy đủ và không hoàn chỉnh; nó không được đưa vào Toàn tập Lê-nin, những lần xuất bản trước, và bây giờ cũng không được đưa vào (bản ghi bài diễn văn, xem trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XI, tr. 68 - 70). — 671.

¹⁹⁸ V. I. Lê-nin tổng kết cuộc bỏ phiếu bản nghị quyết về việc phê chuẩn hòa ước Brét tại phiên họp ngày 13 tháng Ba 1918 của đảng đoàn cộng sản tại Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga. 453 phiếu tán thành phê chuẩn, 36 phiếu chống, 8 đại biểu bỏ phiếu trắng. — 674.

¹⁹⁹ Những ghi chú này là do V. I. Lê-nin viết tại cuộc họp chung của Ban kỹ thuật điện của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và Ban (ủy ban) chính sách kinh tế của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao; trong cuộc họp này, các nhà lãnh đạo cả hai ban là P. G. Xmi-đô-vích và I-u. La-rin đã thông báo về những biện pháp do Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao vạch ra nhằm điện khí hóa khu Pê-tơ-rô-grát và Khu công nghiệp trung ương. Đặc biệt là cuộc họp đã đề cập đến việc khôi phục công tác chuẩn bị xây dựng một nhà máy điện công suất 60.000 mã lực trên sông Vôn-khốp mà bản thiết kế đã được G. O. Gra-phơ-ti-ô làm và được Lê-nin tán thành; cuộc họp cũng nói đến dự án lợi dụng những thác nước trên sông I-ma-tơ-ra nhỏ, là nơi dự định xây dựng một nhà máy điện công suất 1 000 000 mã lực. — 675.

²⁰⁰ V. G. Glu-scốp từ 1918 đã lãnh đạo ban "than trắng" của ủy ban nghiên cứu lực lượng sản xuất của tự nhiên thuộc Viện hàn lâm khoa học. Từ tháng Năm 1918, đã đứng đầu Ban điện khí hóa nước Nga, và sau đó Ban điện khí hóa miền Bắc. — 675.

²⁰¹ Theo những điều kiện của hòa ước Brét, lãnh thổ giàu phiên nham đã bị cắt về E-xtô-ni-a. — 675.

²⁰² ý nói đến các nhà máy điện "Công ty năm 1886" và "Tài điện" (bây giờ là nhà máy mang tên R. E. Clát-xôn, một kỹ sư điện lực nổi tiếng của Liên-xô, người xây dựng nhà máy này). — 675.

BẢN CHỈ DẪN
CÁC SÁCH BÁO VÀ TÀI LIỆU GỐC
MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ TRÍCH DẪN VÀ
NÓI ĐẾN

Ăng-ghen, Ph. Chống Duy-rinh - Ông Ô-giê-ni Duy-rinh đảo lộn khoa học. Tháng Chín 1876 - tháng Sáu 1878. — *Энгельс, Ф. Анти-Дюринг*. Переворот в науке, произведенный господином Евгением Дюрингом. Сентябрь 1876 г. -июнь 1878. — 251.

— *Phần mở đầu cho cuốn sách nhỏ của Boóc-khem "Để tưởng nhớ những người yêu nước giá hiệu những năm 1806 - 1807"*. Ngày 15 tháng Chạp 1887. — *Введение к брошюре Боркхейма «На память ура-патриотам 1806-1807 годов»*. 15 декабря 1887 г. — 58, 491, 587-594.

— *Thư gửi A. Bê-ben [về cương lĩnh Gô-ta]*. Ngày 18-28 tháng Ba 1875. — *Письмо А. Бебелю [по поводу Готской программы]*. 18 - 28 марта 1875 г. — 55.

— *Vấn đề nông dân ở Pháp và ở Đức*. Ngày 15 - 22 tháng Mười một 1894. — *Крестьянский вопрос во Франции и Германии*. 15 - 22 ноября 1894 г. — 334, 371 - 372, 373, 374 - 376.

[Bản giải thích nghị quyết của Ban thường vụ tỉnh uỷ Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ngày 24 tháng Hai 1918]. — *[Объяснительный текст к резолюции Московского областного бюро РСДРП(б) от 24 февраля 1918 г.]*. — «Правда», Пг., 1918, № 37 (263), 28 (15) февраля, стр. 2, в ст.: [Ленин, В. И.]. Странное и чудовищное. — 29 - 30.

Bản tuyên bố gửi Ban chấp hành trung ương. - *Заявление в ЦК*. — «Социал-Демократ», М., 1918, № 35, 28 (15) февраля, стр. 4, в отд.: *Партийная жизнь*. Подпись: члены ЦК РСДРП Г. И. Опшюков-Ломов, Н. И. Бухарин, А. Бубнов и др. — 37.

Bản tuyên bố về vấn đề đoàn kết với những người bôn-sê-vích tại nghị viện Vuyéc-tem-béc lần thứ 2. — *Заявление о солидарности с боль-*

шевиками во второй Вюртембергской палате. — «Правда», М., 1918, № 124, 21 (8) июня, стр. 1; № 127, 25 (12) июня, стр. 1. Подпись: Глашатай в борьбе. — 569 - 571.

"Báo của Chính phủ công nông". — «Газета Рабочего и Крестьянского Правительства», Пг., 1918, № 18 (63), 26 января (8 февраля), стр. 1. — 257.

"Báo của Chính phủ công nông lâm thời". — «Газета Временного Рабочего и Крестьянского Правительства», Пг., 1917, № 43, 29 декабря (11 января), стр. 1. — 274.

"Biên bản Hội nghị IV các uỷ ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn thành phố Mát-xcơ-va". — *Протоколы 4-й конференции фабрично-заводских комитетов и профессиональных союзов г. Москвы*. Изд. ВЦСПС. М., тип. Смирнова, 1918. 143 стр. На обл. год изд.: 1919. — 566 - 582, 583.

Bô-ga-ép-xki đầu hàng. — *Богоевский сдался в плен*. — «Правда», М., 1918, № 58, 29 (16) марта, стр. 3. — 160 - 161, 417- 418, 518, 571 - 573.

Bu-kha-rin, N. I. [Phê bình cuốn sách:] V. I-lin (N. Lê-nin). Nhà nước và cách mạng. (Học thuyết của chủ nghĩa Mác về nhà nước và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng). — *Бухарин, Н. И. [Рецензия на книгу:] В. Ильин (Н. Ленин)*. Государство и революция. (Учение марксизма о государстве и задачи пролетариата в революции). Петроград. Кн-ство «Жизнь и Знание». Цена 2 р. 50 к. — «Коммунист», М., 1918, № 1, 20 апреля, стр. 19, в отд.: Библиография. — 322 - 323, 384 - 385, 386 - 387.

— *Về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng*. — *К пересмотру партийной программы*. — «Спартак», М., 1917, № 4, 10 августа, стр. 4-7. — 57.

Bức điện của Uyn-xôn — *Телеграмма Вильсона*. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 49 (313), 16 марта, стр. 3. Под общ. загл.: 4-й Всероссийский Чрезвычайный съезд Советов рабочих, солдатских, крестьянских и казачьих депутатов. Заседание 14 марта 1918г. — 113.

Các đồng chí! — Товарищи! — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Сол-

- датских и Казачьих Депутатов и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1918, № 40 (304), 5 марта, стр. 1. — 36.
- [*Chú giải "Luận cương về tình hình hiện tại"*]. — [Примечание к «Тезисам о текущем моменте»]. — «Коммунист», М., 1918, № 1, 20 апреля, стр. 4. — 332, 383 - 384.
- "*Con đường công nhân*". — «Рабочий Путь», Пг., 1917, № 18, 6 октября (23 сентября), стр. 3. — 129.
- "*Cộng sản tả*". — «Левый Коммунист» — xem "Người cộng sản", Mát-xcơ-va.
- [*Cru-Ien-cô, N. V. Tại sao tôi đến Pê-tơ-rô-grát. Lời kêu gọi*]. — [Крыленко, Н. В. Почему я еду в Питер. Воззвание]. — «Правда», Пг., 1917, № 72, 16 (3) июня, стр. 1, в ст.: Ленин, В. И. Большевизм и «разложение» армии. — 141 - 144.
- Cru-lốp, I. A. Voi và chó con*. — Крылов, И. А. Слон и Моська. — 236.
- **Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*. — Программа Российской социал-демократической рабочей партии. — В кн.: Программа и устав Российской с.-д. рабочей партии, принятые на 2-м съезде партии в 1903 г. с поправками, принятыми на Объединительном съезде в Стокгольме 1906 г. Пг., «Прибой», б. г., стр. 3-13. (РСДРП). — 55, 57, 58 - 59, 68 - 69, 74 - 75, 93, 94, 625 - 626.
- Dô-lí-a, E. Niềm vui của cuộc sống (La joie de vivre)*. — Золя, Э. Радость жизни. — 592.
- Dự thảo Hiến pháp của Cộng hoà liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga (do tiểu ban của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga trình lên Đại hội V các Xô-viết)*. — Проект Конституции Российской Социалистической Федеративной Советской Республики, (представленный V съезду Советов комиссией ВЦИК). — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов», 1918, № 138 (402), 5 июля, стр. 3. — 619 - 620.

* Một hoa thị để chỉ những sách, trong đó có bút tích của V. I. Lê-nin. Những sách này được bảo quản trong Cục lưu trữ trung ương đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô.

- Đại hội V toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân, binh sĩ và Cô-dắc*. Báo cáo tốc ký. — Пятый Всероссийский съезд Советов рабочих, крестьянских, солдатских и казачьих депутатов. Стенографический отчет. Москва, 4-10 июля 1918 г. М., изд-во ВЦИК, 1918. 254 стр. (РСФСР). — 609, 612-613, 614, 616 - 617, 618 - 619, 621 - 623, 628 - 629, 634 - 637, 639 - 644.
- Đạo luật cơ bản về xã hội hoá ruộng đất*. [Ngày 27 tháng Giêng (9 tháng Hai) 1918]. — Основной закон о социализации земли. [27 января (9 февраля) 1918 г.]. — «Известия Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих и Солдатских Депутатов и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1918, № 28 (292), 19 (6) февраля, стр. 3, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 9, 72, 89, 168, 181 - 182, 211.
- Đê-mi-an Bết-nưi. Li-be - Đan*. — Демьян Бедный. Либердан. — 155, 379.
- "*Đời sống*", Mát-xcơ-va. — «Жизнь», М., 1918, № 26, 26 (13) мая, стр. 2. — 500, 506 - 507, 689.
- "*Đời sống mới*", Pê-tơ-rô-grát - Mát-xcơ-va. — «Новая жизнь», Пг. - М. — 43, 218, 246, 247, 332, 335, 369 - 370, 591 - 592.
- "*Giáo dục*", Pê-tơ-rô-grát. — Просвещение, Пг. — 57.
- 1917, № 1 - 2, сентябрь - октябрь, стр. 3 - 40, 81 - 99. — 57, 68, 88, 92.
- Goóc-bu-nốp, I. Ph. Tại trạm bưu điện*. — Горбунов, И. Ф. На почтовой станции. — 14.
- Gri-bô-ê-đốp, A. X. Khỏ vì khôn*. — Грибоедов, А. С. Горе от ума. — 612.
- Gửi nhân dân tất cả các nước trên thế giới*. — К народам всего мира. — «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 15, 15 марта, стр. 1. Подпись: Петроградский Совет рабочих и солдатских депутатов. — 143 - 144.
- Gửi tất cả các đảng viên Đảng cộng sản Nga*. Gửi các đảng đoàn bôn-sê-vích trực thuộc các Xô-viết đại biểu. [Các khẩu hiệu ngày 1 tháng Năm của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga]. — *Всем ком. Рос. Ком. партии*. Фракциям большевиков при Совдепах. [Первомайские лозунги ЦК РКП (б)]. — «Правда», М., 1918, № 82, 27 (14) апреля, стр. 1. — 327.
- Héc-tinh nói về vụ sát hại Miéc-bách*. — Гертинг об убийстве Мир-бах. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного

Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов», 1918, № 147 (411), 14 июля, стр. 4. в отд.: Мятёж левых эсеров. — 652.

Hiến pháp (Đạo luật cơ bản) của Cộng hoà liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Quyết định của Đại hội V các Xô-viết toàn Nga được thông qua tại phiên họp ngày 10 tháng Bảy 1918. — Конституция (Основной закон) Российской Социалистической Федеративной Советской Республики. Постановление 5-го Всероссийского съезда Советов, принятое в заседании 10 июля 1918 г. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов», 1918, № 151 (415), 19 июля, стр. 3. — 665 - 666, 667 - 668.

Hoà ước giữa các nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Nga và Phần-lan. — Договор между Российской и Финляндской социалистическими республиками. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1918, № 45 (309), 10 марта, стр. 3. — 131, 424.

Hội nghị toàn Nga của phái men-sê-vích. — Всероссийское совещание меньшевиков. — «Жизнь», М., 1918, № 26, 26 (13) мая, стр. 2. Под общ. загл.: Меньшевики. — 500, 506 - 507, 689.

Hội nghị toàn thể của tỉnh uỷ Mát-xơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. (13-15 tháng Tư). — Пленум. Моск. областного к-та РСДРП. (13-15 апреля). — «Вперед», М., 1918, № 71 (317), 25 (12) апреля, стр. 4, в отд.: Центральная область. — 299 - 300, 378 - 379.

"Kinh tế quốc dân", Mát-xơ-va. — «Народное Хозяйство», М., 1918, № 2, апрель, стр. 38. — 231, 261, 453.

[Lê-nin, V. I.] *Bàn về việc sửa đổi cương lĩnh của Đảng.* — [Ленин, В. И.] К пересмотру партийной программы. — «Просвещение», Пг., 1917, № 1 - 2, сентябрь - октябрь, стр. 81 - 99. Подпись: Н. Ленин. — 57, 68, 88.

— *Bản nháp sơ thảo dự án cương lĩnh do đồng chí Lê-nin đưa ra.* — Черновой набросок проекта программы, предложенный тов. Лениным. — «Коммунист», Пг., 1918, № 5, 9 марта, стр. 3. — 65.

— [Báo cáo của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ tại Đại hội V các Xô-viết toàn Nga ngày 5 tháng Bảy 1918]. — [Доклад Совета Народных Комиссаров на Пятом Всероссийском съезде Советов 5 июля 1918 г.]. — В кн.: Пятый Всероссийский съезд Советов рабочих, крестьянских, солдатских и казачьих депутатов. Стенографический отчет. Москва, 4-10 июля 1918 г. М., изд-во ВЦИК, 1918, стр. 61 - 73. (РСФСР). — 639 - 644.

— *Báo cáo về chiến tranh và hòa bình [đọc tại Đại hội VII bất thường của Đảng cộng sản (b) Nga] ngày 7 tháng Ba (1918).* — Доклад о войне и мире [на Седьмом. Экстренном съезде РКП (б)] 7 марта [1918 г.]. — 352 - 353.

— *Báo cáo về chính sách đối ngoại trình bày tại cuộc họp liên tịch của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Xô-viết Mát-xơ-va ngày 14 tháng Năm 1918.* — Доклад о внешней политике на Объединенном заседании ВЦИК и Московского Совета 14 мая 1918 г. — xem Lê-nin, V. I. Diễn văn của đồng chí Lê-nin trình bày tại cuộc họp liên tịch của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Xô-viết Mát-xơ-va ngày 14 tháng Năm 1918.

— *Báo cáo về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền Xô-viết [đọc tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 29 tháng Tư 1918].* — Доклад об очередных задачах Советской власти [на заседании ВЦИК 29 апреля 1918 г.]. — 328 - 339, 618.

— [Báo cáo về tình hình hiện tại đọc tại Hội nghị IV các ủy ban công xưởng - nhà máy và công đoàn thành phố Mát-xơ-va ngày 27 tháng Sáu 1918]. — [Доклад о текущем моменте на 4-й конференции фабрично-заводских комитетов и профсоюзов г. Москвы, 27 июня 1918 г.]. — В кн.: Протоколы 4-й конференции фабрично-заводских комитетов и профессиональных союзов г. Москвы. Изд. ВЦСПС. М., тип. Смирнова, 1918, стр. 5-20. На обл. год изд.: 1919. — 566-582, 583.

— *Báo cáo về việc chống đói ngày 4 tháng Sáu 1918.* — Доклад о борьбе с голодом 4 июня 1918 г. — xem Lê-nin, V. I. Diễn văn của đồng chí Lê-nin trình bày tại cuộc họp liên tịch của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân và Hồng quân Mát-xơ-va và công đoàn ngày 4 tháng Sáu 1918.

— *Báo cáo về việc phê chuẩn hòa ước ngày 14 tháng Ba.* — Доклад о ратификации мирного договора 14 марта — xem Lê-nin, V. I.

- Diễn văn của đồng chí Lê-nin đọc tại phiên họp của Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga ngày 14 tháng Ba 1918.
- [*Lê-nin, V. I*] *Bổ sung vào nghị quyết về chiến tranh và hòa bình*. [Đại hội VII bất thường của Đảng cộng sản (b) Nga. 1918]. — *Дополнение к резолюции о войне и мире*. [Седьмой Экстренный съезд РКП(б). 1918 г.] — 52 - 53.
- *Các văn bản cũ và mới của cương lĩnh*. — *Старый и новый тексты программы*. — В кн.: *Материалы по пересмотру партийной программы*. Под ред. и с предисл. Н. Ленина. Пг., «Прибой», 1917, стр. 18 - 32. (РСДРП). — 57, 88.
- *Diễn văn của đồng chí Lê-nin [đọc tại cuộc họp liên tịch của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Xô-viết Mát-xcơ-va ngày 14 tháng Năm 1918]*. — *Речь тов. Ленина [на Объединенном заседании ВЦИК и Московского Совета 14 мая 1918 г.]*. — «Правда», М., 1918, № 93, 15 (2) мая, стр. 2; № 94, 16 (3) мая, стр. 2. Под общ. загл.: *Заседание ВЦИК и М. С. р. деп.* — 506.
- *Diễn văn của đồng chí Lê-nin [đọc tại cuộc họp liên tịch của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân và Hồng quân Mát-xcơ-va và các công đoàn ngày 4 tháng Sáu 1918]*. — *Речь тов. Ленина [на Объединенном заседании ВЦИК, Московского Совета рабочих, крестьянских и красноармейских депутатов и профессиональных союзов 4 июня 1918 г.]*. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 113 (377), 5 июня, стр. 5. Под общ. загл.: *Соединенное заседание*. — 516 - 520, 521 - 523, 580 - 590.
- *Diễn văn của đồng chí Lê-nin đọc tại phiên họp [của Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga] ngày 14 tháng Ba (1918)*. — *Речь т. Ленина на заседании [Четвертого Чрезвычайного Всероссийского съезда Советов] 14 марта [1918 г.]*. — «Правда» («Социал-Демократ»), М., 1918, № 47, 16 (3) марта, стр. 3 - 4; № 48, 17 (4) марта, стр. 2-3. Под общ. загл.: *Съезд Советов в Москве*. — 139-151, 673 - 674.
- *Diễn văn kết thúc cuộc thảo luận bản báo cáo về chiến tranh và hòa bình [đọc tại Đại hội VII bất thường của Đảng cộng sản (b) Nga] ngày 8 tháng Ba [1918]*. — *Заключительное слово по докладу о войне и мире [на Седьмом Экстренном съезде РКП (б)] 8 марта [1918г.]*. — 47, 48 - 49, 50, 85.

- *Diễn văn kết thúc cuộc thảo luận bản báo cáo về những nhiệm vụ trước mắt [đọc tại cuộc họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 29 tháng Tư 1918]*. — *Заключительное слово по докладу об очередных задачах [на заседании ВЦИК 29 апреля 1918 г.]*. — 371 - 372.
- *Lời kêu gọi gửi binh sĩ tất cả các nước tham chiến*. — *Воззвание к солдатам всех воюющих стран*. — «Правда», Пг., 1917, № 37, 4 мая (21 апреля), стр. 1 - 2. Подпись: *Центральный Комитет РСДРП. Петербургский комитет РСДРП. Редакция «Правды»*. — 143.
- *Nghị quyết án của những người bôn-sê-vích [tại Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga]*. — *Резолюция, предложенная большевиками [на Четвертом Чрезвычайном Всероссийском съезде Советов]*. — «Правда» («Социал-Демократ»), М., 1918, № 47, 16 (3) марта, стр. 2. Под общ. загл.: *4-й Всероссийский съезд Советов с., р. и к. д.* — 188, 203, 237, 293, 340, 656.
- *Nghị quyết về chiến tranh [được thông qua tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga 1917]*. — *Резолюция о войне, [принятая на Седьмой (Апрельской) Всероссийской конференции РСДРП (б). 1917г.]*. — «Правда», Пг., 1917, № 44, 12 мая, (29 апреля), стр. I - 4.
- *Nghị quyết về chiến tranh và hòa bình [được thông qua tại Đại hội IV bất thường của Đảng cộng sản (b) Nga. 1918]*. — *Резолюция о войне и мире, [принятая на Седьмом Экстренном съезде РКП (б). 1918 г.]*. — 47 - 49, 51, 52, 53, 54, 69.
- *Nghị quyết về việc phê chuẩn hòa ước Brét được thông qua tại Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga*. — *Резолюция о ратификации Брестского договора, принятая на Четвертом Всероссийском съезде Советов — xem Lê-nin, V. I. Nghị quyết án của những người bôn-sê-vích...*
- [*Nghị quyết về việc đổi tên đảng và việc sửa đổi cương lĩnh của đảng được thông qua tại Đại hội VII bất thường của Đảng cộng sản (b) Nga. 1918]*. — [*Резолюция об изменении названия партии и партийной программы, принятая на Седьмом Экстренном съезде РКП (б). 1918 г.]*. — «Правда», Пг., 1918, № 45 (271), 9 марта (24 февраля), стр. 2. Под общ. загл.: *Партийный съезд*. — 76 - 77, 80 - 81, 82.
- *Nhà nước và cách mạng*. Học thuyết của chủ nghĩa Mác về nhà nước và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc

- cách mạng — *Государство и революция*. Учение марксизма о государстве и задачи пролетариата в революции. Вып. 1. Пг., «Жизнь и Знание», 1918. 115 стр. (Б-ка обществоведения. Кн. 40-я). Перед загл. авт.: В. Ильин (Н. Ленин). — 64, 322 - 324, 325, 385 - 386.
- [*Lê-nin V. I.*] *Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta*. — Главная задача наших дней. [М., 1918]. 47 стр. Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 430.
- *Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta*. — Главная задача наших дней. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 46 (310), 12 марта, стр. 1. Подпись: Н. Ленин. — 430.
- *Những người bôn-sê-vích sẽ giữ được chính quyền hay không?* — Удержат ли большевики государственную власть? — «Просвещение», Пг., 1917, № 1 - 2, сентябрь - октябрь, стр. 3 - 40. Подпись: Н. Ленин. — 92.
- *Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết*. — Очередные задачи Советской власти. М., изд-во ВЦИК, 1918. 30 стр. Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 349 - 618.
- *Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết*. — Очередные задачи Советской власти. — «Правда», М., 1918, № 83, 28 (15) апреля, стр. 3-5. Подпись: Н. Ленин. — 293.
- *Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết*. — Очередные задачи Советской власти. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 85 (349), 28 апреля. Приложение к № 85 «Известий ЦИК С. Кр., Р., С. и Каз. Депутатов», стр. 1 - 2. Подпись: Н. Ленин. — 293, 329, 677 - 687.
- *Sắc lệnh về hòa bình đã được nhất trí thông qua tại phiên họp của Đại hội toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân ngày 26 tháng Mười 1917*. — Декрет о мире, принятый единогласно на заседании Всероссийского съезда Советов рабочих, солдатских и крестьянских депутатов 26 октября 1917 г. — «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 208, 27 октября, стр. 1. — 17, 153, 610, 661.
- *Sắc lệnh về ruộng đất của Đại hội các Xô-viết đại biểu công nhân*

- và binh sĩ* (đã được thông qua tại phiên họp ngày 26 tháng Mười vào lúc 2 giờ đêm). — Декрет о земле съезда Советов рабочих и с. д. (Принят на зас. 26 окт. в 2 ч. н.). — «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 209, 28 октября, стр. 1. — 9 - 10, 71 - 72, 635.
- * — *Tai họa sắp đến và những phương pháp để ngăn ngừa tai họa đó*. Грозящая катастрофа и как с ней бороться. Пг., «Прибой», 1917. 32 стр. (РСДРП. Солдатская и крестьян. б-ка. № 13). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 312, 370 - 372.
- * — *Vài đề cương*. Lời ban biên tập. — *Nесколько тезисов*. От редакции. — «Социал-Демократ», Женева, 1915, № 47, 13 октября, стр. 2. — 39, 44, 297.
- *Về bệnh áu trĩ "tả khuynh" và tính tiểu tư sản*. — О «левом» ребячестве и о мелкобуржуазности. — «Правда», М., 1918, № 88, 9 мая (26 апреля), стр. 2; № 89, 10 мая (27 апреля), стр. 2 - 3; № 90, 11 мая (28 апреля), стр. 2 - 3. Подпись: Н. Ленин. На № 88 ошибочно указана дата: 9 мая (25 апреля). — 328, 430.
- [*Lê-nin, V. I. và Di-nô-vi-ép, G. E.*] *Ngược dòng*. — [Ленин, В. И. и Зиновьев, Г. Е.] *Против течения*. Сборник статей из «Социал-Демократа», «Коммуниста» и «Сборника Социал-Демократа». Изд. Петрогр. Совета рабочих и солдатских депутатов. Пг., тип. «Рабочее Дело», 1918. XVI, 550 стр.; 2 л. портр. Перед загл. авт.: Г. Зиновьев и Н. Ленин. — 155 - 156.
- Lời kêu gọi của Cru-len-cô và Pốt-vôi-xki*. — Воззвание Крыленко и Подвойского — хет Các đồng chí!
- Lời kêu gọi [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy]*. — Воззвание [Совета Народных Комиссаров]. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 109 (373), 31 мая, стр. 2. — 511.
- Lời kêu gọi của Ủy ban lập lại các quan hệ quốc tế*. — Воззвание комитета восстановления международных сношений. — «Правда», М., 1918, № 131, 29 (16) июня, стр. 4, в отд.: Иностранная жизнь. — 637.
- Lời kêu gọi gửi nhân dân tất cả các nước*. — Воззвание к народам всех стран — хет Gửi nhân dân tất cả các nước trên thế giới.

- Luận cương của I-xúp.* — Тезис Исува — xem Hội nghị toàn thể của tỉnh ủy Mát-xơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.
- Luận cương về tình hình hiện tại.* — Тезисы о текущем моменте. — «Коммунист», М., 1918, № 1, 20 апреля, стр. 4-9. — 301 - 302, 303, 307, 318 - 319, 349 - 367, 370 - 372, 379 - 381, 383 - 384.
- Mác, C. và Ăng-ghen, Ph. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản.* Tháng Chạp 1847 - tháng Giêng 1848. — Маркс, К. и Энгельс, Ф. Манифест Коммунистической партии. Декабрь 1847 г.-январь 1848г. — 79, 563.
- Mác, C. [Bài phát biểu tại cuộc mít-tinh ở Am-xtéc-đam sau khi kết thúc công việc của Đại hội La-hay].* Ngày 8 tháng Chín 1872. — Маркс, К. [Речь на митинге в Амстердаме после окончания работ Гаагского конгресса]. 8 сентября 1872 г. — 334.
- *Phê phán cương lĩnh Gô-ta. Những nhận xét về bản cương lĩnh của Đảng công nhân Đức.* Tháng Tư - đầu tháng Năm 1875. — Критика Готской программы. Замечания к программе германской рабочей партии. Апрель - начало мая 1875 г. — 369 - 370.
- N. C. Con đường thống nhất.* (Trích bài phát biểu của M. A. Xpi-ri-đô-nô-va tại phiên họp công khai của tiểu ban nông dân ngày 30 tháng Sáu năm nay). — Н. К. Единый путь. (Из речи М. А. Спиридоновой на открытом заседании крестьянской секции 30-го июня с. г.). — «Голос Трудового Крестьянства», М., 1918, № 162, 2 июля, стр. 1-2. — 615.
- Nê-cra-xốp, N. A. Ai là người sống sung sướng trên đất Nga.* — Некрасов, Н. А. Кому на Руси жить хорошо. — 97, 98-100, 102-103.
- Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân và Cô-dắc được thông qua tại phiên họp ngày 29 tháng Tư 1918 trên cơ sở bản báo cáo của đồng chí Lê-nin "Về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết".* — Резолюция Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета рабоч., солдат., крест. и казач. депутатов, принятая в заседании от 29-го апреля 1918 года по докладу тов. Ленина «Об очередных задачах Советской власти». — В кн.: Ленин, В. И. Очередные задачи Советской власти. М., изд-во ВЦИК, 1918, стр. 27. Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 618.

- Nghị quyết của phái men-sê-vích dân chủ - xã hội và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng về chiến tranh [được thông qua tại Đại hội I các Xô-viết toàn Nga ngày 12 tháng Sáu 1917].* — Резолюция с.-д. меньш. и с.-р. о войне, [принятая на Первом Всероссийском съезде Советов 12 июня 1917 г.] — «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 90, 13 июня, стр. 7. — 660 - 661.
- Nghị quyết về kỷ luật lao động [được thông qua tại Đại hội II toàn Nga các ủy viên dân ủy lao động ngày 21 tháng Năm 1918].* — Резолюция о трудовой дисциплине, [принятая на II Всероссийском съезде комиссаров труда 21 мая 1918 г.]. — В кн.: Протоколы II Всероссийского съезда комиссаров труда, представителей бирж труда и страховых касс. 18-25 мая н./с. 1918 года. М., 1918, стр. 238 - 239. (Народный комиссариат труда. № 19). — 453, 455 - 456, 457.
- [Nghị quyết về quốc hữu hóa các nhà máy kim khí được thông qua tại Hội nghị đại biểu các xí nghiệp quốc hữu hóa ngày 17 tháng Năm 1918].* — [Резолюция о национализации металлических заводов, принятая на конференции представителей национализируемых предприятий 17 мая 1918 г.]. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 98 (362), 18 мая, стр. 4-5, в отд.: Съезды. Под общ. загл.: Конференция представителей национализированных предприятий. — 431.
- Những âm mưu đã bị thất bại của bọn Tiệp.* — Неудавшиеся замыслы чехословаков. — «Правда», М., 1918, № 122, 19 (6) июня, стр 3, в отд.: Борьба с чехословаками. — 572 - 573.
- Những điều kiện hòa ước do nước Đức đưa ra cho Hội đồng bộ trưởng dân ủy.* Pê-tơ-rô-grát. Thư trả lời của chính phủ Đức về bức thư của chính phủ Nga [ngày 19 (6) tháng Hai 1918]. — Германские условия мира Совету Народных Комиссаров. Петроград. Ответ германского правительства на обращение русского правительства [от 19 (6) февраля 1918 г.]. — «Известия Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих и Солдатских Депутатов и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1918, № 33 (297), 24 (II) февраля, стр. 3. Под общ. загл.: Новая война. — 152.
- * *Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh đảng.* Do V. I. Lê-nin hiệu đính và viết lời tựa. — Материалы по пересмотру партийной программы. Под ред. и с предисл. Н. Ленина. Пг., «Прибой», 1917. 32 стр. (РСДРП). — 57, 58, 88.

Những tài liệu về việc sửa đổi cương lĩnh đảng. — *Материалы по пересмотру партийной программы.* Сборник статей: В. Миллютина и др. М., Обл. бюро Моск. пром. района РСДРП, 1917. 40 стр. (РСДРП). — 57, 58 - 60.

"*Những triệu bạc của Pháp*". — «Французские миллионы». — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов», 1918, № 132 (396), 28 июня, стр. 3, в отд.: Последние сообщения. — 572 - 573.

Những triệu bạc của Pháp. (Bài báo rút ra từ cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng cộng sản Tiệp-khắc "Ngọn cờ tự do" được đăng trong số báo ngày 27 tháng Sáu). — *Французские миллионы.* (Статья из Центрального органа Чехословацкой Коммунист. парт. «Прукопник Свободы», помещенная в № от 27 июня). — «Правда», М., 1918, № 130, 28 (15) июня, стр. 2. — 572 - 573.

"*Ngọn cờ lao động*", Pê-tơ-rô-grát - Mát-xcơ-va. — «Знамя Труда», Пг. - М. — 378.

— М., 1918, № 188, 25 (12) апреля, стр. 1. — 299 - 301, 378.

"*Người dân chủ - xã hội*", Mát-xcơ-va. — «Социал-Демократ», М., 1918, № 35, 28 (15) февраля, стр. 4. — 37.

"*Người dân chủ - xã hội*", [Xanh Pê-téc-bua - Vin-nô] - Giơ-ne-ơ - Pa-ri. — «Социал-демократ», [Спб. — Вильно] — Женева — Париж. — 155 - 156.

* — Женева, 1915, № 47, 13 октября, стр. 2. — 39, 44, 296 - 297.

* "*Người cộng sản*", Giơ-ne-ơ. — «Коммунист», Женева, 1915, № 1 - 2. 196 стр. — 155.

"*Người cộng sản*", Mát-xcơ-va. — «Коммунист», М. — 299, 300 - 301, 307, 309 - 310, 353, 354.

— 1918, № 1, 20 апреля, 20 стр. — 301 - 302, 303, 307, 313 - 314, 317 - 319, 322 - 323, 332, 349 - 367, 370, 371 - 372.

— 1918, № 2, 27 апреля, 24 стр. — 332.

"*Người cộng sản*", Pê-tơ-rô-grát. — «Коммунист», Пг. - 25, 26, 28, 299.

— 1918, № 5, 9 марта, стр. 3. — 65.

— 1918, № 8, 14 марта, стр. 2 - 3. — 23 - 24.

Ô-xin-xki, N. *Luận cương về vấn đề chiến tranh và hòa bình.* — *Осинский, Н. Тезисы по вопросу о войне и мире.* — «Коммунист», Пг., 1918, № 8, 14 марта, стр. 2 - 3. Подпись: В. Оболенский. — 23, 24.

— *Về công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.* — *О строительстве социализма.* — «Коммунист», М., 1918, № 1, 20 апреля, стр. 12-16. — 313 - 314, 381 - 382, 383.

Phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga [ngày 29 tháng Tư 1918]. *Заседание Всерос. Центр. Испол. Комит.* [29 апреля 1918 г.]. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 87 (351), 1 мая, стр. 5. - 329, 330 - 331, 332, 333, 334 - 335, 336, 337, 369 - 370, 377 - 378.

Phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga (ngày 9 tháng Năm). — *Заседание Всерос. Центр. Испол. Комитета (9-го мая).* — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 91 (355), 10 мая, стр. 4 - 5. — 518.

Phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga (ngày 27 tháng Năm). *Заседание Всерос. Центр. Испол. Комитета (27-го мая).* — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 106 (370), 28 мая, стр. 5. В газ. ошибочно указано: 22-го мая. — 518 - 519.

Phiên họp của Đại hội [IV bất thường các Xô-viết toàn Nga] ngày 15 tháng Ba 1918. — *Заседание [Четвертого Чрезвычайного Всероссийского] съезда [Советов] 15 марта 1918 г.* — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 49 (313), 16 марта, стр. 3 - 4. Под общ. загл.: 4-й Всероссийский Чрезвычайный съезд Советов рабочих, солдатских, крестьянских и казачьих депутатов. — 139, 140 - 141, 142, 144 - 145, 147, 151.

Pô-mi-a-lốp-xki, N. G. *Tùy bút về trường dòng.* — *Помяловский, Н. Г. Очерки бурсы.* — 386.

Pu-skin, A. X. Bô-rít Gô-đư-nốp. — Пушкин, А. С. Борис Годунов. — 28, 100.

Pu-skin, V. L. Thơ trào phúng. — Пушкин, В. Л. Эпиграмма. — 381.

Quy chế [của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy] về chế độ kiểm soát của công nhân. [Ngày 14 (27) tháng Mười một 1917]. — Положение [ВЦИК и СНК] о рабочем контроле. [14 (27) ноября 1917 г.] — «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 227, 16 ноября, стр. 6 в отд.: Действия правительства. — 9, 211, 225, 233.

Quy chế về kỷ luật lao động được Hội đồng các công đoàn toàn Nga thông qua. — Положение о трудовой дисциплине, принятое Всероссийским советом профессиональных союзов. — «Народное Хозяйства», М., 1918, № 2, апрель, стр. 38. — 230 - 231, 261, 453.

Quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy [về mức lương của các bộ trưởng dân ủy và các nhân viên và công chức cao cấp. Ngày 18 tháng Mười một (1 tháng Chạp) 1917]. — Постановление Совета Народных Комиссаров [о размерах вознаграждения народных комиссаров и высших служащих и чиновников. 18 ноября (1 декабря) 1917 г.] — «Правда». Вечерний вып., Пг., 1917, № 16, 3 декабря (20 ноября), стр. 1, в отд.: Деятельность правительства. — 218.

Quyết định [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy] về tòa án cách mạng xét xử các vấn đề báo chí. Ngày 28 tháng Giêng 1918. — Постановление [СНК] о революционном трибунале печати. 28 января 1918 г. - «Известия Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих и Солдатских Депутатов и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1918, № 25 (289), 14 (1) февраля, стр. 5, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 259.

Sắc lệnh của Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân và Cô-đắc [và của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về quyền hạn đặc biệt của bộ trưởng dân ủy lương thực.] Ngày 13 tháng Năm 1918 — Декрет Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов рабочих, солдатских, крестьянских и казачьих депутатов [и СНК о чрезвычайных полномочиях народного комиссара по продовольствию]. 13 мая 1918г. — "Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов",

М., 118, № 94 (358), 14 мая, стр. 3, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 503 - 504, 512 - 513.

Sắc lệnh của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga về việc quốc hữu hóa các ngân hàng. [Ngày 14 (27) tháng Chạp 1917]. — Декрет ВЦИК о национализации банков. [14 (27) декабря 1917г.]. — «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 252, 15 декабря, стр. 1. — 221-222.

Sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về bãi bỏ việc trả tiền theo phiếu và lãi. [Ngày 23 tháng Chạp 1917 (5 tháng Giêng 1918)]. — Декрет СНК о прекращении платежей по купонам и дивиденда. (23 декабря 1917 г. (5 января 1918 г.)). — «Газета Временного Рабочего и Крестьянского Правительства», Пг., 1917, № 43, 29 декабря (11 января), стр. 1. в отд.: Действия правительства. — 274.

Sắc lệnh [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc giảm số lượng quân đội. Ngày 10 (23) tháng Mười một 1917]. — Декрет [СНК о сокращении численности армии. 10 (23) ноября 1917 г.] — «Правда», Вечерний вып., Пг., 1917, № 8, 23 (10) ноября, стр. 1. — 17, 129.

Sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy [về việc quốc hữu hóa các xí nghiệp lớn thuộc công nghiệp hầm mỏ, công nghiệp luyện kim và chế biến kim loại, công nghiệp dệt, kỹ thuật điện, công nghiệp xe gỗ và các ngành công nghiệp khác. Ngày 28 tháng Sáu 1918]. — Декрет Совета Народных Комиссаров [о национализации крупнейших предприятий горной, металлургической и металлообрабатывающей, текстильной, электротехнической, лесопильной, и др. отраслей промышленности. 28 июня 1918г.]. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских, Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов», 1918, № 134 (398), 30 июня, стр.3, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 642.

Sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về các hợp tác xã tiêu dùng. [Ngày 29 tháng Ba (11 tháng Tư) 1918]. — Декрет СНК о потребительских кооперативах. [29 марта (11 апреля) 1918 г.] — «Правда», М., 1918, № 71, 13 апреля (31 марта), стр. 1, в отд.: Действия и распоряжения ВЦИК, СНК и С. р. и к. деп. — 227.

Sắc lệnh về các tòa án báo chí. — Декрет о трибуналах печати —

xem Quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về toà án cách mạng xét xử các vấn đề báo chí.

Sắc lệnh về việc cải tổ Bộ dân ủy lương thực và các cơ quan lương thực địa phương được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đại biểu công nhân, binh sĩ, Cô-dắc và nông dân thông qua tại phiên họp ngày 27 tháng Năm 1918. — Декрет о реорганизации Комиссариата продовольствия и местных продовольственных органов, принятый ВЦИК р., с., к. и кр. д. в заседании 27-го мая 1918 г. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 109 (373), 31 мая, стр. 4-5, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 504 - 505.

Sắc lệnh [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy] về việc quốc hữu hóa đoàn tàu buôn. [Ngày 23 tháng Giêng (5 tháng Hai) 1918]. — Декрет [СНК] о национализации торгового флота. [23 января (5 февраля) 1918.]г. — «Газета Рабочего и Крестьянского Правительства», Пг., 1918, № 18 (63), 26 января (8 февраля), стр. 1, в отд.: Действия правительства. — 257.

Sắc lệnh [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy] về việc tập trung quản lý bảo vệ đường sá và nâng cao sức chở của nó. [Ngày 23 tháng Ba 1918]. — Декрет [СНК] о централизации управления, охране дорог и повышении их провозоспособности. [23 марта 1918 г.] — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 59 (323), 28 марта, стр. 2, в отд.: Действия правительства. — 242 - 243, 325 - 326, 332, 334 - 335, 336 - 337, 343 - 344, 384, 680 - 682.

Sắc lệnh về việc tổ chức và cung cấp cho nông dân nghèo được thông qua tại phiên họp Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân và Cô-dắc ngày 11 tháng Sáu 1918 — Декрет об организации и снабжении деревенской бедноты, принятый Всеросс. Центр. Исполнит. Комитетом Советов рабоч., солд., крест. и каз. депутатов в заседании от 11-го июня 1918 г. — «Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов», М., 1918, № 119 (383), 12 июня, стр. 3, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 630 - 634.

Sắc lệnh về việc thủ tiêu công trái [được thông qua tại phiên họp Ban chấp

hành trung ương các Xô-viết ngày 21 tháng Giêng (3 tháng Hai) 1918]. — Декрет об аннулировании государственных займов, [принятый в заседании ЦИК 21 января (3 февраля) 1918 г.]. — «Известия Центрального исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих и Солдатских Депутатов и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1918, № 20 (284), 26 января, стр. 2, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 153.

"Sự nghiệp nhân dân", Pê-tơ-rô-grát - Ха-ma-ra - Mát-xcô-va. — «Дело Народа», Пг. — Самара — М. — 43, 123, 245, 295, 591.

"Sự thật", Pê-tơ-rô-grát. — «Правда», Пг., 1917, № 37, 4 мая (21 апреля), стр. 1 - 2. — 143 - 144.

— 1917, № 44, 12 мая (29 апреля), стр. 1. — 4.

— 1917, № 72, 16 (3) июня, стр. 1. — 142 - 144.

— 1918, № 37 (263), 28 (15) февраля, стр. 2. — 29.

— 1918, № 45 (271), 9 марта (24 февраля), стр. 2. — 76 - 77, 80 - 81, 82.

— ("Người dân chủ - xã hội"). — («Социал-Демократ»), М., 1918, № 47, 16 (3) марта, стр. 2,3-4; № 48, 17 (4) марта, стр. 2 - 3. — 139, 151, 188, 203, 237 - 238, 293, 340, 656 - 657, 673 - 674.

— 1918, № 58, 29 (16) марта, стр. 3. — 160, 417, 517 - 518, 571 - 573.

— 1918, № 71, 13 апреля (31 марта), стр. 1. — 227.

— 1918, № 73, 16 (3) апреля, стр. 4. — 273.

— 1918, № 82, 27 (14) апреля, стр. 1. — 326.

— 1918, № 83, 28 (15) апреля, стр. 3 - 5. — 293.

— 1918, № 88, 9 мая (26 апреля), стр. 2; № 89, 10 мая (27 апреля), стр. 2-3; № 90, 11 мая (28 апреля), стр. 2 - 3. — 328, 430.

— 1918, № 93, 15 (2) мая, стр. 2; № 94, 16 (3) мая, стр. 2. — 506 - 507.

— 1918, № 122, 19 (6) июня, стр. 3. — 572 - 573.

— 1918, № 123, 20 (7) июня, стр. 2. — 532 - 534.

— 1918, № 124, 21 (8) июня, стр. 1; № 127, 25 (12) июня, стр. 1. — 569 - 572.

— 1918, № 130, 28 (15) июня, стр. 2. — 569 - 573.

— 1918, № 131, 29 (16) июня, стр. 4. — 637-638.

- "*Sự thật*". Số ra buổi chiều, Pê-tơ-rô-grát. — «*Правда*». Вечерний вып. Пг., 1917, № 8, 23 (10) ноября, стр. 1. — 17, 129.
- 1917, № 16, 3 декабря (20 ноября), стр. 1. — 218.
- Tập văn kiện mật lấy từ kho lưu trữ của Bộ ngoại giao trước kia*. Các số 1 - 7. — Сборник секретных документов из архива бывшего Министерства иностранных дел. № 1 - 7. Изд. Нарком. по иностр. делам. Пг., тип. ком. по иностр. делам, декабрь 1917 - февраль 1918. 7 кн. — 17, 153 - 154, 421, 566 - 568.
- "*Tiến lên!*", Mát-xơ-va. — «*Вперед*», М. — 246, 317, 370, 591.
- 1918, № 71 (317), 25 (12) апреля, стр. 4. — 300, 378-379.
- "*Tiếng nói nông dân lao động*", Pê-tơ-rô-grát - Mát-xơ-va. — «*Голос Трудового Крестьянства*», Пг. — М. — 615.
- М., 1918, № 162, 2 июля, стр. 1 - 2. — 615.
- "*Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu nông dân, công nhân và binh sĩ và Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát*". — «*Известия Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих и Солдатских Депутатов и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов*». 1918, № 14 (278), 19 января, стр. 5. — 665 - 666.
- 1918, № 20 (284), 26 января, стр. 2. — 153 - 154.
- 1918, № 25 (289), 14 (1) февраля, стр. 5. — 259.
- 1918, № 28 (292), 19 (6) февраля, стр. 3. — 9, 72, 89 - 90, 168, 181 - 182, 211.
- 1918, № 33 (297), 24 (11) февраля, стр. 3. — 152.
- "*Tin tức của Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu nông dân, công nhân, binh sĩ và Cô-dắc*", Mát-xơ-va. — «*Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов*», М., 1918, № 46 (310), 12 марта, стр. 1. — 430.
- 1918, № 49 (313), 16 марта, стр. 3-4. — 113, 139, 140, 141 - 142, 144 - 145, 147, 148 - 151.
- 1918, № 59 (323), 28 марта, стр. 2. — 243, 325, 327, 332, 334 - 335, 336 - 338, 343 - 344, 383 - 384, 680-682.

- 1918, № 85 (349), 28 апреля. Приложение к № 85 «*Известий ЦИК С. Кр., Р-, С. и Каз. Депутатов*», стр. 1-2. — Phụ trương cho số 85 tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu nông dân, công nhân, binh sĩ và Cô-dắc", tr. 1 - 2. — 293, 329, 677 - 687.
- 1918, № 87 (351), 1 мая, стр. 5. — 329, 330-331, 332, 333, 334 - 335, 336, 337, 338 - 339, 369, 376 - 379.
- 1918, № 91 (355), 10 мая, стр. 4 - 5. — 518 - 519.
- 1918, № 94 (358), 14 мая, стр. 3. — 504, 513.
- 1918, № 98 (362), 18 мая, стр. 4 - 5. — 431.
- 1918, № 106 (370), 28 мая, стр. 5. — 518 - 519.
- 1918, № 109 (373), 31 мая, стр. 2, 4 - 5. — 504 - 511.
- 1918, № 113 (377), 5 июня, стр. 5. — 516 - 520, 521 - 522, 688 - 690.
- 1918, № 119 (383), 12 июня, стр. 3. — 630 - 634.
- "*Tin tức của Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu nông dân, công nhân, binh sĩ và Cô-dắc và Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát*". — «*Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов*», 1918, № 40 (304), 5 марта, стр. 1. — 35 - 36.
- 1918, № 45 (309), 10 марта, стр. 3. — 130, 424.
- "*Tin tức của Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu nông dân, công nhân, binh sĩ và Cô-dắc và Xô-viết đại biểu công nhân và Hồng quân Mát-xơ-va*". — «*Известия Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов*». — 645.
- 1918, № 132 (396), 28 июня, стр. 3. — 572.
- 1918, № 134 (398), 30 июня, стр. 3. — 642.
- 1918, № 138 (402), 5 июля, стр. 3. — 620.
- 1918, № 147 (411), 14 июля, стр. 4. — 652.
- 1918, № 151 (415), 19 июля, стр. 3. — 665 - 666, 667.

- "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết và Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát". — «Известия Центрального Исполнительного Комитета и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов» 1917, № 208, 27 октября, стр. 1. — 17, 153 - 154, 612, 660.
- 1917, № 209, 28 октября, стр. 1. — 9, 72, 635.
- 1917, № 227, 16 ноября, стр. 6. — 9, 211, 225, 233.
- 1917, № 252, 15 декабря, стр. 1. — 222.
- "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát". — «Известия Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1917, № 15, 15 марта, стр. 1. — 143.
- 1917, № 90, 13 июня, стр. 7. — 660 - 661.
- "Tin tức của Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga", Pê-tơ-rô-grát. — «Известия Всероссийского Совета Крестьянских Депутатов», Пг., 1917, № 88, 19 августа, стр. 3 - 4. — 635.
- Trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. — В Совете рабочих и солдатских Депутатов. — «Рабочий Путь», Пг., 1917, № 18, 6 октября (23 сентября), стр. 3. — 129.
- Tuyên ngôn về các quyền lợi của nhân dân lao động và bị bóc lột. — Декларация прав трудящегося и эксплуатируемого народа. — «Известия Центрального Исполнительного Комитета Советов Крестьянских, Рабочих и Солдатских Депутатов и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов», 1918, № 14 (278), 19 января, стр. 5. Под общ. загл.: Постановления, вынесенные Всероссийским съездом рабочих, солдатских, крестьянских и казачьих депутатов. — 665.
- Tsê-khốp, A. P. Con người trong vỏ ốc. — Чехов, А. П. Человек в футляре. — 376, 473, 590.
- "Thế kỷ chúng ta", Pê-tơ-rô-grát. — «Наш Век», Пг. — 245, 295.
- Ủy nhiệm thư mẫu. Thảo ra trên cơ sở 242 ủy nhiệm thư do đại biểu các địa phương trình lên Đại hội I toàn Nga các Xô-viết đại biểu nông dân họp ở Pê-tơ-rô-grát năm 1917. — Примерный наказ. Составленный на основании 242 наказов, доставленных с мест депутатами на 1-й Всероссийский съезд Советов крестьянских депутатов в Петрограде в 1917 году. — «Известия Всероссийского

- Совета Крестьянских Депутатов», Пг., 1917, №88, 19 августа, стр. 3-4. — 634-635.
- Vê-rê-xa-ép, V. V. Bút ký của một bác sĩ. — Вересаев, В. В. Записки врача. — 592.
- V. L. Bài học. — В. Л. Урок. - «Знамя Труда», М., 1918, № 188, 25 (12) апреля, стр. 1. — 229, 378.
- "Vô chính phủ", Mát-xcô-va. — «Анархия», М. — 637.
- Vùng sông Đôn nói về tình hình hiện tại. (Nghị quyết của Đại hội các Xô-viết nước Cộng hoà sông Đôn). [Ngày 12 tháng Tư 1918]. — Донская область о текущем моменте. (Резолюция съезда Советов Донской республики). [12 апреля 1918 г.]. — «Правда», М., 1918, № 73, 16 (3) апреля, стр. 4. Под общ. загл.: К моменту. — 273.
- Xan-tư-cốp - Sê-đrin, M. E. Lễ an táng. — Салтыков-Щедрин, М. Е. Похороны. — 350, 351 - 352.
- Nhật ký của một người tỉnh lẻ ở Pê-téc-bua. — Дневник провинциала в Петербурге. — 350, 351 - 352.
- Xmiéc-nốp, V. M. Về việc sửa đổi cương lĩnh kinh tế tối thiểu. — Смирнов, В. М. О пересмотре экономической программы-минимум. — В кн.: Материалы по пересмотру партийной программы. Сборник статей: В. Милотина и др. М., Обл. бюро Моск. пром. района РСДРП, 1917, стр. 34 - 40. (РСДРП). — 59.
- [Xô-côn-ni-cốp, G. I-a.] Bàn về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng. Phần mở đầu và cương lĩnh tối đa. — [Сокольников, Г. Я.] К пересмотру партийной программы. (Введение и программа-максимум). - Там же, стр. 8 - 22. Подпись: В. Сокольников. — 59.
- Xô-xhốp-xki, L. X. Về việc chống đói và "cuộc tiến quân Thập tự". — Сосновский, Л. С. О борьбе с голодом, и «крестовом походе». — «Правда», М., 1918, № 123, 20 (7) июня, стр. 2. — 532 - 534.
- Xpác-tác", Mát-xcô-va. — «Спартак», М. — 57.
- 1917, № 4, 10 августа, стр. 4 -7. — 57.
-
- Borkheim, S. Zur Erinnerung für die deutschen Mordspatrioten. 1806 - 1807. Mit einer Einleitung von Fr. Engels. Hottingen - Zürich, Volks-

- buchh., 1888, 68 S. (Sozialdemokratische Bibliothek. XXIV). — 557 - 594.
- Clausewitz, K. *Hinterlassene Werke über Krieg und Kriegführung*. Bd. 2, T. 2. Vom Kriege. Berlin, Dümmler, 1833. 456 S. — 358.
- «Daily News», London. — 157.
- Engels, F. *Einleitung [zur Arbeit von S. Borkheim «Zur Erinnerung für die deutschen Mordspatrioten»]*. — In: Borkheim, S. *Zur Erinnerung für die deutschen Mordspatrioten*. 1806 - 1807. Mit einer Einleitung von Fr. Engels. Hottingen - Zürich, Volksbuchh, 1888, S. 3 - 8. (Sozialdemokratische Bibliothek. XXIV). — 587, 594.
- Die enthüllten Geheimverträge*. Aus der Hexenküche der Entendiplomatie. — «Vorwärts», Berlin, 1917, Nr. 326, 28. November, S. 1. — 567.
- «Folkets Dagblad Politiken», Stockholm. — 599.
- Francouzské miliony*. «Průkopnik Svobody», Moskva, 1918, číslo 4, 28 června, str. 1. — 572 - 573.
- Der Imperialismus*. [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội Hem-ni-tơ của Đảng dân chủ - xã hội Đức, 1912]. — In: Protokoll über die Verhandlungen des Parteitag der Sozial demokratischen Partei Deutschlands. Abgehalten in Chemnitz vom 15. bis 21. September 1913. Berlin, Singer, 1912, S. 529-530, trong phần: Anhang. — 63.
- Kautsky, K. *Die soziale Revolution*. II. Am Tage nach der sozialen Revolution. Berlin, Exped. der Buchh. «Vorwärts», 1902. 48 S. — 338-339.
- [Lenin, W. I.] *Decree on the land*. In: *Decrees issued by the revolutionary peoples government*. Vol. 1. Petrograd, february 1918, p. 2-6. — 72.
- Manifest der Internationale zur gegenwärtigen Lage*. [angenommen auf dem Außerordentlichen Internationalen Sozialisten kongreß zu Basel], — In: *Außerordentlicher Internationaler Sozialistenkongreß zu Basel am 24. und 25. November 1913*. Berlin Buchh. «Vorwärts», 1912, S. 23 - 27. — 63.
- Mr. Balfour on *Japanese Intervention*. — «The Times», London, 1918, No. 41, 738, March 15, p. 9. — 157.
- Průkopnik Svobody*, Moskva, 1918, číslo 4, 28 června, str. i. — 572 - 573.

- "The Times", London, 1918, No. 41, 738, March 15, p. 9. — 157.
- "Vorwärts", Berlin. — 567.
- 1917, Nr. 326, 28. November, S. 1. — 567 - 568.
- "The Workers' Dreadnought", London. — 660.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

A

A-lếch-xan-đrơ I (Rô-ma-nốp) (1777 - 1825) — hoàng đế nước Nga (1801 - 1825) — 137.

A-lếch-xê-ép. M. V. (1857 - 1918) — tướng trong quân đội Nga hoàng, sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là tổng tư lệnh tối cao, sau đó một thời gian ngắn làm tham mưu trưởng cho tổng tư lệnh tối cao Kê-ren-xki. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y cầm đầu "đội quân tình nguyện" bạch vệ tổ chức tại miền Bắc Cáp-ca-dơ chống lại Chính quyền xô-viết. — 298, 325.

Áp-kxen-chi-ép. N. Đ. (1878 -1943) — một trong những lãnh tụ của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng đó. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Áp-kxen-chi-ép là Chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga; bộ trưởng Bộ nội vụ trong chính phủ liên hiệp thứ hai của Kê-ren-xki, sau đó là chủ tịch "Hội đồng lâm thời của nước Cộng hòa Nga" phản cách mạng (Tiền nghị viện). Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một trong những kẻ tổ chức các cuộc phiến loạn phản cách mạng. Năm 1918 y là chủ tịch của cái gọi là "Hội đồng chấp chính U-pha", sau đó chạy ra nước ngoài, tiếp tục ráo riết chống lại Chính quyền xô-viết — 5.

Ă

Ăng-ghen (Engels). *Phri-đrích* (1820 - 1895) — một trong những nhà sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản thế giới, là người bạn và bạn chiến đấu của C. Mác (xem bài của V. I. Lê-nin: "Phri-đrích Ăng-ghen", Toàn tập, tiếng

Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 2, XV - 14). — 55, 58, 251, 263, 567, 588 - 594.

B

Ban-phua (Balfour), *Ác-tuya Giêm-xơ* (1848 - 1930) — chính khách người Anh, nhà ngoại giao; một trong những lãnh tụ của đảng bảo thủ. Trong những năm 1902 - 1905 làm thủ tướng; những năm 1915 - 1916 làm bộ trưởng hàng hải; những năm 1916 - 1919 làm bộ trưởng Bộ ngoại giao. Trong những năm 1918 - 1920 y là một trong những kẻ đã tổ chức cuộc can thiệp của khối Đồng minh chống nước Nga xô-viết. — 155.

Bê-lép-xki. A. X. — xem Bê-lô-rút-xốp, A. X.

Bê-lô-rút-xốp (Bê-lép-xki)*, A. X. (1859 - 1919) — nhà chính luận tư sản, người theo phái dân túy cánh hữu. Năm 1918 y là đại diện của trung tâm bí mật phản cách mạng Mát-xcơ-va, gia nhập "Hội đồng" dưới quyền tướng Coóc-ni-lốp, sau đó bỏ theo Côn-tsắc. Ở Xi-bi-ri y là chủ biên của tờ báo phản cách mạng "Tin tức nước nhà", làm chủ tịch ủy ban bầu cử Quốc hội lập hiến do chính phủ Côn-tsắc lập ra. — 236.

Boóc-khem (Borkheim), *Xi-ghi-dơ-mun Lút-vích* (1825 - 1885) — nhà chính luận người Đức, nhà dân chủ. Ông tham gia cách mạng ở Đức vào những năm 1848 - 1849; sau khi cách mạng thất bại ông lánh ra nước ngoài. Có quan hệ thân thiết với C. Mác và Ph. Ăng-ghen. — 587.

Bô-ga-ép-xki, M. P. (1881 - 1918) — một phần tử ráo riết chống cách mạng ở sông Đôn. Từ 18 tháng Sáu 1917 đến 29 tháng Giêng 1918, y là phó a-ta-man đạo quân sông Đôn (của tướng Ca-lê-đin), đồng thời từ đầu tháng Giêng 1918 tham gia "chính phủ sông Đôn" phản cách mạng. Y bị bắt và bị kết tội, ngày 1 tháng Tư 1918 y đã bị xử tử về tội hoạt động ráo riết chống cách mạng. — 160, 209, 215 - 216, 249, 377, 518, 572.

Bu-kha-rin, N. I. (1888 - 1938) — vào đảng bôn-sê-vích từ năm 1906; làm công tác tuyên truyền ở các khu của Mát-xcơ-va. Năm 1911 ông lánh ra nước ngoài. Năm 1915 ông cộng tác với tạp chí "Người cộng sản", có những quan điểm phi mác-xít trong các vấn đề về nhà

* Chữ viết ngả trong dấu ngoặc là họ thật.

nước, về chuyên chính vô sản, về quyền dân tộc tự quyết v. v.. Tại Đại hội VI của đảng, ông đã đưa ra công thức chống Lê-nin về việc phát triển cách mạng, xuất phát từ chỗ phủ nhận sự liên minh giữa công nhân với nông dân nghèo.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông là chủ biên tờ "Sự thật", là ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương, là ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Đã nhiều lần chống lại chính sách lê-nin-nít của đảng: năm 1918 đã cầm đầu nhóm chống đảng "những người cộng sản cánh tả"; trong thời kỳ trong đảng có cuộc tranh luận về công đoàn (1920 - 1921), lúc đầu ông theo lập trường của phái "đệm", nhưng sau đó liên kết với nhóm Tô-rôt-xki; từ năm 1928, ông cầm đầu phái hữu đối lập trong đảng. Năm 1929 bị đưa ra khỏi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương. Năm 1937 bị khai trừ ra khỏi đảng vì hoạt động chống đảng. — 35-36, 39, 41, 42-43, 44, 59, 77, 82, 83, 96, 322, 323, 328 - 329, 331 - 332, 333, 334 - 336, 372 - 373, 375, 378, 384 - 387, 600.

Búp-nốp, A. X. (1883 - 1940) — nhà hoạt động đảng và nhà nước nổi tiếng. Ông là đảng viên bên-sê-vích từ năm 1903. Đã làm công tác đảng ở I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ, Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua và những thành phố khác. Ông đã từng bị chính phủ Nga hoàng trấn áp. Tại Hội nghị đại biểu lần thứ VI (năm 1912 ở Pra-ha), ông được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương Đảng cộng nhân dân chủ - xã hội Nga, đã công tác ở báo "Sự thật". Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông là ủy viên Ban thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, ủy viên Ban chấp hành Pê-téc-bua và ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Tham gia tích cực vào việc chuẩn bị và tiến hành Cách mạng tháng Mười, ông là ủy viên của Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát và của Trung tâm quân sự - cách mạng lãnh đạo khởi nghĩa vũ trang do Ban chấp hành trung ương đảng thành lập. Từ năm 1918 ông nhận các trọng trách trong đảng, chính quyền xô-viết và trong quân đội. Tham gia nhóm chống đảng "những người cộng sản cánh tả". Ông là thành viên của Chính phủ xô-viết U-cra-i-na và ủy viên Ban chấp hành trung ương của Đảng cộng sản (b) U-cra-i-na, là ủy viên của Hội đồng quân sự - cách mạng mặt trận U-cra-i-na, của quân khu Bắc Cáp-ca-dơ. Trong những năm 1920 - 1921 ông tham gia nhóm cơ hội chủ nghĩa "tập trung dân chủ". Trong những năm 1922 - 1923 ông phụ trách Ban tuyên huấn của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Năm 1923 ông đã ký tên vào bản tuyên bố tô-rôt-kít của 46 người;

sau đó lại tham gia đấu tranh chống lại chủ nghĩa Tô-rôt-xki. Từ năm 1924 ông là cục trưởng Cục chính trị Hồng quân công nông và là ủy viên của Hội đồng quân sự - cách mạng Liên-xô; năm 1925 là bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1929 đến năm 1937 ông là bộ trưởng dân ủy giáo dục nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Nhiều lần ông được bầu làm ủy viên chính thức và ủy viên dự khuyết của Ban chấp hành trung ương đảng. — 37.

C

- Ca-i-u-rốp, V. N.* (1876 - 1936) — vào đảng bên-sê-vích từ năm 1900. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông là ủy viên khu ủy Vư-boóc-gơ Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, và là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết khu Vư-boóc-gơ. Từ năm 1921 ông làm công tác kinh tế. Năm 1932, bị khai trừ khỏi đảng vì đã tích cực tham gia nhóm chống đảng Ri-u-tin. — 649- 650.
- Ca-lê-đin, A. M.* (1861 - 1918) — tướng của quân đội Nga hoàng, a-taman đạo quân Cô-dắc vùng sông Đôn. Trong Hội nghị quốc gia ở Mát-xcơ-va vào tháng Tám 1917, y đã đưa ra một kế hoạch đầy đủ và cụ thể để đàn áp cách mạng; y là người đã tham gia tích cực vào cuộc phiến loạn Coóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một trong những kẻ đã lãnh đạo bọn phản cách mạng Cô-dắc vùng sông Đôn, tham gia việc xây dựng "đội quân tình nguyện" bạch vệ, đã lãnh đạo cuộc phiến loạn của người Cô-dắc. Vì bị thất bại ở mặt trận nên tháng Giêng 1918 y đã tự sát. — 286, 451.
- Ca-rê-lin, V. A.* (1891 - 1938) — một trong những người tổ chức ra đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng đó. Tháng Chạp 1917 ông tham gia Hội đồng bộ trưởng dân ủy với tư cách là bộ trưởng dân ủy Bộ tài sản quốc gia; năm 1918 ông là thành viên trong phái đoàn hòa bình của Chính phủ xô-viết ở Brét. Tháng Ba 1918, do việc ký hòa ước Brét, ông rút ra khỏi Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Ca-rê-lin là một trong những người đã lãnh đạo cuộc phiến loạn của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả vào tháng Bảy 1918. Sau khi cuộc phiến loạn bị dẹp tan, y chạy ra nước ngoài sống lưu vong. — 333, 336, 338, 369, 378.
- Ca-txơ, B. Đ.* — xem Cam-cốp, B. Đ.

Ca-vai-nhắc (Cavaignac), *Lu-i Ô-ghen* (1802 - 1857) — tướng Pháp, một nhà hoạt động chính trị phản động. Sau Cách mạng tháng Hai 1848, là thống đốc An-giê; từ tháng Năm 1848, sau khi được bầu vào Quốc hội lập hiến của Pháp, là bộ trưởng chiến tranh; từ tháng Sáu 1848, chỉ đạo nền chuyên chính quân sự, đàn áp rất tàn bạo cuộc khởi nghĩa tháng Sáu của công nhân Pa-ri. Từ tháng Bảy đến tháng Chạp 1848, nắm quyền hành pháp. Như Các Mác đã chỉ rõ, Ca-vai-nhắc là tượng trưng cho "nền chuyên chính tư sản dựa vào thanh gươm" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 39). — 238, 365.

Cam-cốp (*Ca-txơ*), *B. Đ.* (1885 - 1938) — đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Là một trong những người tổ chức và cầm đầu đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Năm 1918 y đã chống lại việc ký kết hòa ước Brét, y là một trong những người khởi xướng việc ám sát tên đại sứ Đức Miéc-bách và tổ chức cuộc phiến loạn của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở Mát-xcơ-va. Do hoạt động phản cách mạng nên bị bắt và bị Tòa án quân sự kết tội. Về sau công tác trong lĩnh vực thống kê. — 139 - 140, 142, 145, 146, 148, 149 - 150.

Cau-xky (Kautsky), *Các-lơ* (1854 - 1938) — một trong những lãnh tụ của Đảng dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II, lúc đầu là một người mác-xít, sau đó là tên phản bội chủ nghĩa Mác, là nhà tư tưởng của một thứ chủ nghĩa cơ hội nguy hiểm nhất và tai hại nhất là chủ nghĩa phái giữa (chủ nghĩa Cau-xky). Là chủ biên của tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức "Die Neue Zeit" ("Thời mới").

Bắt đầu tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa từ năm 1874. Quan điểm của Cau-xky lúc bấy giờ là sự hỗn hợp giữa thuyết Lát-xan, thuyết Man-tuyt mới và chủ nghĩa vô chính phủ. Năm 1881 y làm quen với C. Mác và Ph. Ăng-ghen, và do ảnh hưởng của hai ông, y đã chuyển sang chủ nghĩa Mác; song ngay trong thời kỳ đó y đã tỏ ra dao động, nghiêng về chủ nghĩa cơ hội, vì thế C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã kịch liệt phê phán y. Trong những năm thứ 80 - 90 Cau-xky đã viết một loạt tác phẩm về các vấn đề thuộc học thuyết Mác như "Học thuyết kinh tế của Các Mác", "Vấn đề ruộng đất", v. v.; mặc dầu có những sai lầm, các tác phẩm đó đã giữ vai trò tích cực trong việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác. Sau đó, trong những năm 1910 - 1911 y chuyển sang lập trường cơ hội chủ nghĩa. Trong chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Cau-

xki theo các quan điểm của chủ nghĩa phái giữa che đậy chủ nghĩa xã hội - sô-vanh bằng những lời nói suông về chủ nghĩa quốc tế. Y là tác giả của thuyết phản động về chủ nghĩa siêu đế quốc. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y công khai chống lại cách mạng vô sản và chuyên chính của giai cấp công nhân, chống lại Chính quyền xô-viết.

Trong các tác phẩm của mình "Sự phá sản của Quốc tế II", "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản", "Nhà nước và cách mạng", "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" và một số tác phẩm khác, V. I. Lê-nin đã phê phán kịch liệt chủ nghĩa Cau-xky. — 83, 338 - 339.

Clau-dê-vi-txơ (Clausewitz), *Các-lơ* (1780 - 1831) — một tướng Phổ, nhà lý luận quân sự tư sản lớn, tác giả một số tác phẩm về lịch sử chiến tranh Na-pô-lê-ông và những cuộc chiến tranh khác. — 358.

Cô-lô-côn-ni-cốp. *P. N.* (1871 - 1938) — một người thuộc phái men-sê-vích. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, làm thứ trưởng Bộ lao động trong Chính phủ liên hiệp lâm thời. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là ủy viên của Hội đồng hợp tác xã công nhân; về sau làm công tác giảng dạy. — 500 - 501.

Coóc-ni-lốp, *L. G.* (1870 - 1918) — tướng quân đội Nga hoàng, một người theo chủ nghĩa quân chủ. Tháng Bảy - tháng Tám 1917, là tổng chỉ huy tối cao quân đội Nga. Tháng Tám y cầm đầu cuộc phiến loạn phản cách mạng. Sau khi cuộc phiến loạn bị dẹp tan, y bị bắt và cầm tù nhưng lại trốn thoát, chạy ra vùng sông Đôn, trở thành một trong những kẻ tổ chức và sau đó là chỉ huy "đội quân tình nguyện" bạch vệ. Hắn bị giết trong trận giao tranh gần Ê-ca-tê-ri-nô-đa (hiện nay là Cra-xnô-đa). — 15, 21, 225 - 226, 229, 235, 238, 240, 246 - 247, 249, 263, 284, 286, 298, 325, 447, 454.

Cra-xnốp, *P. N.* (1869 - 1947) — tướng của quân đội Nga hoàng, đã tham gia tích cực vào cuộc phiến loạn của Coóc-ni-lốp tháng Tám 1917. Vào cuối tháng Mười 1917 y đã chỉ huy các đội quân Cò-dắc do Kê-ren-xki điều tới Pê-tơ-rô-grát trong thời gian có cuộc nổi loạn chống Chính quyền xô-viết. Trong những năm 1918 - 1919 y đã lãnh đạo quân Cò-dắc bạch vệ ở vùng sông Đôn. Năm 1919 y chạy ra nước ngoài và tiếp tục hoạt động phản cách mạng chống Chính quyền xô-viết. Trong những năm 1941 - 1945 hãn cộng tác với bọn Hít-le. Hãn bị bắt làm tù binh và bị Hội đồng quân sự của Tòa án tối cao Liên-xô kết án tử hình. — 5, 215, 298, 613 - 614, 628, 688.

Crut-len-cô, N. V. (1885 - 1938) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1904, nhà hoạt động nhà nước xô-viết nổi tiếng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông công tác ở tờ báo "Sự thật binh sĩ", tham gia Hội nghị toàn Nga các đảng bộ quân đội ở mặt trận và hậu phương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Ông là đại biểu của Đại hội I các Xô-viết toàn Nga. Đã tham gia tích cực vào cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Tại Đại hội II các Xô-viết toàn Nga ông đã tham gia Hội đồng bộ trưởng dân ủy với tư cách là ủy viên Ủy ban về các vấn đề quân sự và hàng hải, sau đó làm tổng tư lệnh tối cao. Từ năm 1918 ông công tác ở những cơ quan tư pháp xô-viết, làm chánh án Tòa án cách mạng tối cao thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, là thứ trưởng Bộ dân ủy tư pháp, công tố viên của nước Cộng hòa; từ năm 1931 là bộ trưởng dân ủy tư pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, và từ năm 1936 là bộ trưởng dân ủy tư pháp Liên-xô. Ở các Đại hội XV và XVI của đảng, ông được bầu làm ủy viên Ban kiểm tra trung ương. — 36, 143.

D

Di-nô-vi-ép (Ra-đô-mutn-xki), G. E. (1883 - 1936) — vào đảng bôn-sê-vích từ năm 1901. Từ năm 1908 đến tháng Tư 1917 ông sống lưu vong ở nước ngoài, tham gia ban biên tập báo "Người vô sản" và cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, tờ "Người dân chủ - xã hội". Từ Đại hội V của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ông là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Trong thời kỳ chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông tổ ra dao động; đã chống lại khởi nghĩa vũ trang. Việc Ca-mê-nêp nhân danh cá nhân và nhân danh Di-nô-vi-ép cho đăng trên tờ báo nửa mensê-vích "Đời sống mới" bản tuyên bố không tán thành nghị quyết của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang, đã làm lộ quyết định bí mật của đảng; đó là một sự phản bội cách mạng.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông là chủ tịch của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, là ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương, là chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Ông đã nhiều lần chống lại chính sách lê-nin-nít của đảng; tháng Mười một 1917, đã tán thành việc thành lập chính phủ liên hiệp có bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng tham gia; năm 1925 ông là một trong những người tổ chức "phái đổi lập mới"; năm 1926 là một trong những người cầm đầu khối chống đảng Tơ-

rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Tháng Mười một 1927, do hoạt động bè phái, y bị khai trừ khỏi đảng. Năm 1928, tuyên bố thừa nhận sai lầm của mình và được khôi phục đảng tịch, song vẫn không ngừng hoạt động chống đảng và năm 1932 lại bị khai trừ ra khỏi Đảng cộng sản (b) Liên-xô. Năm 1933 lại được khôi phục đảng tịch. Năm 1934, vì hoạt động chống đảng lại bị khai trừ đảng lần thứ ba. — 52.

Dô-li-a (Zola), Ê-mi-lơ (1840 - 1902) — nhà văn Pháp lỗi lạc. — 592.

Đ

Đgiu-ga-svi, I. V. — xem Xta-lin, I. V.

Đgiéc-gin-xki, Ph. E. (1877 - 1926) — nhà hoạt động xuất sắc của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết, vào đảng từ năm 1895. Là một trong những người tổ chức Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lit-va. Ông đã làm công tác đảng ở Ba-lan và Nga. Đã tham gia tích cực và là một trong những cán bộ lãnh đạo cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản Ba-lan trong những năm của cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất. Đã nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng đàn áp: trên 11 năm bị tù, khổ sai và đi đày. Từ Đại hội IV của đảng, là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông làm công tác đảng ở Mát-xcô-va. Trong thời kỳ chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là ủy viên của Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát và Trung tâm quân sự - cách mạng lãnh đạo khởi nghĩa do Ban chấp hành trung ương đảng thành lập. Sau khi cách mạng thắng lợi, là chủ tịch Ủy ban đặc biệt toàn Nga đấu tranh chống bọn phản cách mạng và phá hoại. Vào đầu năm 1918 ông đã mắc quan điểm sai lầm trong vấn đề ký kết hòa ước Brét. Năm 1921 ông được cử làm bộ trưởng dân ủy giao thông đồng thời vẫn giữ chức chủ tịch Ủy ban đặc biệt toàn Nga đấu tranh chống bọn phản cách mạng và phá hoại và là bộ trưởng dân ủy nội vụ; từ năm 1924, là chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Từ tháng Sáu 1924, là ủy viên dự khuyết Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và là ủy viên Ban tổ chức của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. — 625.

Đô-brô-li-u-bốp, N. A. (1836 - 1861) — nhà dân chủ cách mạng Nga vĩ đại, một nhà phê bình văn học lỗi lạc và là nhà triết học duy vật, người bạn gần gũi và bạn chiến đấu của N. G. Tséc-nư-sép-xki.

Cũng như A. I. Ghéc-txen, V. G. Bê-lin-xki và N. G. Tséc-nư-sép-xki, ông là bậc tiền bối của phong trào dân chủ - xã hội cách mạng ở Nga. — 253.

Đu-tốp, A. I. (1864 - 1921) — đại tá quân đội Nga hoàng, a-ta-man đạo quân Cô-dắc ở Ô-ren-bua; là một trong những tên lãnh đạo phản cách mạng của người Cô-dắc. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười y đã cùng bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng tổ chức ở Ô-ren-bua "Ủy ban cứu quốc và cách mạng"; ủy ban này đã cướp chính quyền vào trung tuần tháng Mười một. Ngày 18 (31) tháng Giêng 1918 quân Cận vệ đỏ đã đuổi Đu-tốp ra khỏi Ô-ren-bua. Trong những năm 1918 - 1919 y đã chỉ huy một đạo quân Cô-dắc vùng Ô-ren-bua thuộc quyền Côn-tsắc. Sau khi đội quân Côn-tsắc bị đánh tan, y đã cùng tàn quân chạy sang biên giới Trung-quốc vào tháng Ba 1920. — 215, 246, 249, 263, 286, 451, 572.

G

Ga-nê-tơ-ki (Phuốc-xten-béc) I-a. X. (1879 - 1937) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cách mạng Ba-lan và Nga, đảng viên của đảng dân chủ - xã hội từ năm 1896. Ông đã từng tham gia một số đại hội Đảng dân chủ - xã hội vương quốc Ba-lan và Lit-va, và cả các Đại hội II, IV và V của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ở Đại hội V của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Năm 1917 ông là ủy viên Cục hải ngoại thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông công tác ở Bộ dân ủy tài chính, sau đó làm công tác ngoại giao, là ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy thương mại, ủy viên Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Từ năm 1935 ông là giám đốc Viện bảo tàng cách mạng quốc gia Liên-xô. — 269, 270.

Ghê, A. I-u. (mất năm 1919) — người Nga, theo chủ nghĩa vô chính phủ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông tán thành Chính quyền xô-viết. Ông là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga khóa III và IV; đã tham gia Chính phủ xô-viết Bắc Cáp-ca-đơ. — 329, 333, 369, 378.

Ghê-ghê-tơ-cô-ri, E. P. (sinh năm 1879) — người thuộc phái men-sê-vích, từ tháng Mười một 1917 là chủ tịch chính phủ phản cách mạng Da-cáp-ca-đơ (Hội đồng dân ủy Da-cáp-ca-đơ), sau đó là

bộ trưởng ngoại giao và phó chủ tịch của chính phủ men-sê-vích Gru-di-a. Từ năm 1921, là một tên phản cách mạng lưu vong. — 215, 216, 240, 246, 249, 258, 418 - 420.

Gioóc-đa-ni-a, N. N. (1870 - 1953) — đảng viên dân chủ - xã hội, người cầm đầu bọn men-sê-vích vùng Cáp-ca-đơ. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 y là chủ tịch của Xô-viết đại biểu công nhân Ti-phlít; trong những năm 1918 - 1921 y đã lãnh đạo chính phủ men-sê-vích phản cách mạng Gru-di-a; từ năm 1921 y là tên phản cách mạng lưu vong — 418.

Glu-scốp, V. G. (1883 - 1939) — nhà thủy văn học, giáo sư. Từ năm 1918 ông phụ trách bộ phận "than trắng" trong Ủy ban nghiên cứu lực lượng sản xuất tự nhiên thuộc Viện hàn lâm khoa học. Từ tháng Năm 1918 ông lãnh đạo Ban điện khí hóa nước Nga, sau đó Ban điện khí hóa miền Bắc. Từ năm 1922 ông là giám đốc Viện nghiên cứu thủy văn quốc gia ở Lê-nin-grát. — 675.

Gô-txơ, A. R. (1882 - 1940) — một trong những người lãnh đạo của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Sau cuộc Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là thành viên trong Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, tham gia "Ủy ban cứu quốc và cách mạng" phản cách mạng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tích cực chống lại Chính quyền xô-viết, bị kết tội trong vụ xử những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu năm 1922. Sau khi được ân xá ông lại làm công tác kinh tế. — 215, 235, 240, 246, 249.

Gôn-đen-đác, Đ. B. — xem Ri-a-da-nốp, Đ. B.

Gôn-đơ-stanh, M. M. — xem Vô-lô-đác-xki, V.

Grô-man, V. G. (sinh năm 1874) — đảng viên dân chủ - xã hội thuộc phái men-sê-vích; trong những năm phản động, là một tên theo phái thủ tiêu. Từ đầu cuộc Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, phụ trách công tác lương thực ở Pê-tơ-rô-grát. Năm 1918, là chủ nhiệm Cục lương thực miền Bắc, sau đó làm công tác kinh tế - kế hoạch. Năm 1931, bị kết án về tội hoạt động phản cách mạng. — 500 - 501, 503, 507.

Gu-cốp-xki, I. E. (1871 - 1921) — tham gia hoạt động cách mạng từ năm 1898, đảng viên bên-sê-vích. Sau cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là bộ trưởng dân ủy tài chính, và sau đó là đại diện toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở E-xtô-ni-a. — 269, 270, 276.

H

Hin-đen-buốc (Hindenburg), *Pôn* (1847 - 1934) — nhà hoạt động quân sự và nhà nước, người Đức, thống soái, là đại biểu cho các phần tử phản động và sô-vanh của chủ nghĩa đế quốc Đức. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới y là tư lệnh quân đội Đức ở mặt trận phía Đông, sau đó là tổng tham mưu trưởng. Y là một trong những kẻ tổ chức cuộc can thiệp quân sự chống nước Nga xô-viết. Đã tham gia vào vụ đàn áp Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức. Trong những năm 1925 - 1934 y là tổng thống Cộng hòa Vây-ma. Năm 1933 y trao cho Hít-le quyền thành lập chính phủ, như vậy là chính thức chuyển toàn bộ chính quyền vào tay bọn phát-xít. — 134.

Hô-hen-txô-léc — xem Vin-hem II (Hô-hen-txô-léc).

Hô-sca (Hoschka), *Phéc-đi-năng* (sinh năm 1872) — đảng viên dân chủ - xã hội Đức; từ năm 1909 đến năm 1932 ông lãnh đạo công đoàn các công nhân dệt ở Vuyéc-tem-béc. Ông là đại biểu quốc hội Vuyéc-tem-béc (1912 - 1924). — 569- 571.

Hốp-man (Hoffman), *Mác-xơ* (1869 - 1927) — tướng Đức. Từ tháng Chín 1916, là trưởng ban tham mưu nhưng thực tế là tư lệnh quân đội Đức ở mặt trận phía Đông. Giữ vai trò quan trọng trong thời kỳ đàm phán ở Brét giữa nước Nga xô-viết và các nước đồng minh Áo - Đức. Là một trong những tên hoạt động tích cực của các giới quân phiệt phản động Đức. — 24, 29, 31, 41.

I

I-a-cô-vlê-va, *V. N.* (1885 - 1941) — đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1904. Đã làm công tác đảng ở Mát-xcơ-va. Năm 1917 bà là bí thư Ban thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười bà làm công tác đảng và xô-viết: là ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy nội vụ và Bộ dân ủy lương thực, phụ trách các công tác của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, bí thư thành ủy Mát-xcơ-va Đảng cộng sản (b) Nga, là bí thư Ban thường vụ tỉnh ủy Xi-bi-ri thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, là thứ trưởng Bộ dân ủy giáo dục nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, bộ trưởng dân ủy Bộ tài chính nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Năm 1918

bà đã tham gia nhóm chống đảng "những người cộng sản cánh tả"; trong thời gian tranh luận về công đoàn những năm 1920 - 1921 bà gia nhập phái "đem", phái này sau đó hợp nhất với Tô-rốt-xki; năm 1923 bà đã ký vào bản tuyên bố tô-rốt-kít của 46 người. Trong những năm 1924 - 1926 bà đã làm công tác tổ chức tại trung tâm của bọn Tô-rốt-xki, sau đó cắt đứt quan hệ với chủ nghĩa Tô-rốt-xki. — 96.

I-óp-phê, *A. A.* (1883 - 1927) — nhà hoạt động ngoại giao xô-viết nổi tiếng. Ông tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ cuối những năm thứ 90; ở Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, ông được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích cùng với những người thuộc phái liên quân và được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Trong những ngày Cách mạng tháng Mười 1917, ông là ủy viên của Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát. Năm 1918 ông là "người cộng sản cánh tả". Trong thời kỳ đàm phán về hòa ước Brét, ông là chủ tịch, sau đó là ủy viên của phái đoàn hòa bình xô-viết, trong thời kỳ cuối là cố vấn. Vào những năm sau đó ông làm công tác ngoại giao. Trong những năm 1925 - 1927 ông tham gia phái đối lập của Tô-rốt-xki. — 425 - 426.

I-xúp, *I. A.* (1878 - 1920) — nhà dân chủ - xã hội, theo phái men-sê-vích. Năm 1917, là ủy viên ban chấp hành men-sê-vích Mát-xcơ-va. Tham gia vào Ban chấp hành Xô-viết Mát-xcơ-va. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, công tác tại Viện bảo tàng lao động — 300, 379.

K

Kê-ren-xki, *A. Ph.* (1881 - 1970) — đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Y là đại biểu của Đu-ma nhà nước IV. Ở Đu-ma, một thời gian y tham gia nhóm "Lao động" và là chủ tịch nhóm đó. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y là một tên xã hội - sô-vanh cuồng nhiệt. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y là bộ trưởng tư pháp, bộ trưởng chiến tranh và hải quân, sau đó là thủ tướng Chính phủ lâm thời tư sản và tổng tư lệnh tối cao. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y đã đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết, năm 1918 chạy ra nước ngoài. Khi sống lưu vong ở nước ngoài, y tuyên truyền chống Liên-xô. — 5, 9, 15, 16, 21, 105, 106, 108, 116, 119, 124, 128, 131, 135, 140, 143, 150, 159, 208, 210, 211 - 212, 215, 229, 235, 246, 263, 264-265, 294, 298, 300, 312 - 313, 320, 325, 329 - 330, 346,

371, 377, 378, 415, , 444, 449, 453, 454, 497 - 498, 508, 512, 567, 610 - 612, 616, 626, 660 - 661, 673, 688.

Ki-skin, N. M. (1864 - 1930) — một trong những lãnh tụ của đảng dân chủ - lập hiến; là bác sĩ. Y là bộ trưởng cứu tế quốc gia trong thành phần cuối cùng của Chính phủ lâm thời tư sản. Trước ngày Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười bùng nổ, y được bổ nhiệm làm "toàn quyền" Pê-tơ-rô-grát. Năm 1919 y là một trong những người tham gia tích cực một tổ chức bạch vệ phản cách mạng ở Mát-xcơ-va ("Trung tâm chiến thuật"). Vào cuối đời mình, công tác ở Bộ dân ủy y tế. — 208, 312.

L

La-rin, I-u. (Lu-ri-ê, M. A.) (1882 - 1932) — đảng viên dân chủ - xã hội, men-sê-vích. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông đã cầm đầu nhóm men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa. Tháng Tám 1917, được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông là người tán thành việc thành lập một chính phủ liên hiệp có sự tham gia của những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Ông đã công tác trong các tổ chức xô viết và kinh tế. — 79.

Lát-xa-ri (Lazzari), Côn-xtan-ti-nô (1857 - 1927) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào xã hội chủ nghĩa Ý. Năm 1882 ông là một trong những người sáng lập Đảng công nhân Ý, năm 1892 sáng lập ra Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, cũng từ năm đó là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng này. Trong những năm 1912 - 1919 là tổng bí thư Đảng xã hội chủ nghĩa Ý. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông đã ủng hộ Nhà nước xô-viết, tham gia các Đại hội II và III của Quốc tế cộng sản. Năm 1922, về mặt tổ chức, ông đã cắt đứt quan hệ với bọn cải lương, nhưng không thể đoạn tuyệt vĩnh viễn. Năm 1926 ông bị bắt, mãn hạn tù được ít lâu thì mất. — 637.

Lê-nin, V. I. (U-li-a-nốp. V. I., Lê-nin, N.) (1870 - 1924) — xem phần tiểu sử. — 4, 22 - 23, 24, 25, 26, 27 - 29, 30, 34 - 35, 37, 38 - 39, 44, 47, 48, 50, 57, 58 - 59, 64 - 65, 68, 76, 77, 85, 88, 121, 131, 135, 136-137, 139, 143 - 144, 147 - 148, 149 - 151, 155, 158, 188, 257, 258, 259, 266, 269, 301 - 302, 303 - 305, 309 - 310, 312 - 313, 314, 315, 316, 322 - 327, 328 - 330, 331 - 332, 337 - 338, 346, 349, 352 - 353, 358, 359-370, 371 - 372, 383 - 387, 418 - 419, 425, 430, 431 - 432,

434 - 435, 442, 447 - 448, 451 - 452, 453, 466, 518 - 520, 523, 527, 528, 532 - 534, 537, 550 - 560, 581 - 582, 599, 602, 609, 618 - 619, 620 - 621, 625 - 626, 629 - 630, 634 - 635, 645 - 647, 650, 652, 660 - 661.

Líp-kin, Ph. A. — xem Tsê-rê-va-nin, N.

Liép-nếch (Liebknecht), Các-lơ (1871 - 1919) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân quốc tế, là một trong những người lãnh đạo cánh tả của Đảng dân chủ - xã hội Đức; là luật sư. Trong hàng ngũ những người dân chủ - xã hội, ông đã tích cực đấu tranh chống lại chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa quân phiệt. Năm 1912 ông được bầu làm đại biểu quốc hội. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới ông đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa - cách mạng. C. Liép-nếch là một trong những người tổ chức và lãnh đạo nhóm "Quốc tế", sau này đổi tên thành "Xpác-ta-cút", rồi sau đó lại đổi thành "Liên minh Xpác-ta-cút". Năm 1916, bị kết án khổ sai vì đã tuyên truyền chống lại chế độ quân phiệt. Trong Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, ông đã cùng R. Lú-x-m-bua lãnh đạo đội tiên phong cách mạng của công nhân Đức. Ông là chủ biên của tờ báo "Die Rote Fahne" ("Cờ đỏ"). Ông là một trong những người sáng lập Đảng cộng sản Đức, và là một trong những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa của công nhân Béc-ling vào tháng Giêng 1919. Sau khi cuộc khởi nghĩa bị đàn áp, ông bị bọn phản cách mạng giết hại một cách dã man. Đánh giá hoạt động của C. Liép-nếch, Lê-nin viết: "tên tuổi đó tượng trưng cho lòng tận tụy của một lãnh tụ đối với quyền lợi của giai cấp vô sản, lòng trung thành với cách mạng xã hội chủ nghĩa... Tên tuổi đó tượng trưng cho sự đấu tranh bất khuất chống chủ nghĩa đế quốc, không phải bằng lời nói, mà bằng hành động..." (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 37, tr. 457 - 458). — 24, 130.

Lít-vi-nốp, M. M. (1876 - 1951) — một nhà cách mạng chuyên nghiệp, đảng viên bôn-sê-vích, một nhà ngoại giao xô-viết nổi tiếng. Ông bắt đầu hoạt động cách mạng từ năm 1898, là phái viên của tờ "Tia lửa", đã tham gia cuộc Cách mạng Nga đầu tiên 1905 - 1907. Từ tháng Sáu 1914 là đại diện của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa; ông là thành viên của phân bộ bôn-sê-vích Luân-đôn thuộc Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, làm công tác ngoại giao. Từ năm 1921 ông là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao. Từ năm 1930 đến năm 1939, là bộ

trưởng Bộ dân ủy ngoại giao. Trong những năm 1941 - 1943 ông là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao và là đại sứ Liên-xô tại Mỹ; sau khi ở Mỹ về, cho đến năm 1946, là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao. Tại Đại hội XVII của đảng, ông được bầu vào Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Liên-xô, được bầu vào Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô và đại biểu Xô-viết tối cao Liên-xô khóa I và II. — 573.

Lô-mốp, A. (Ôp-pô-cốp, G. I) (1888 - 1938) — đảng viên bên-sê-vích từ năm 1903, một nhà cách mạng chuyên nghiệp, tiếp đó là một nhà hoạt động Nhà nước xô-viết. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông là ủy viên Ban thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va và Thành ủy Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Vào những ngày tháng Mười 1917 ông là ủy viên Ủy ban quân sự - cách mạng Mát-xcơ-va, là phó chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân Mát-xcơ-va. Tại Đại hội II các Xô-viết toàn Nga, ông tham gia Hội đồng bộ trưởng dân ủy với tư cách là bộ trưởng dân ủy tư pháp. Năm 1918 ông là "một người cộng sản cánh tả". Ông là ủy viên Chủ tịch đoàn và là phó chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, phó chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên-xô, là ủy viên Ban chấp hành trung ương và Bộ chính trị Đảng cộng sản (b) U-cra-i-na, là ủy viên dự khuyết và ủy viên chính thức Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Liên-xô. — 36, 85, 86.

Lu-ri-ê, M. A. — xem La-rin, I-u.

Lúc-xăm-bua (Luxemburg), *Rô-da* (1871 - 1919) — nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân quốc tế, một trong những người đứng đầu cánh tả của Quốc tế II. Bà là một trong những người sáng lập và lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan. Từ năm 1897 bà tích cực tham gia phong trào dân chủ - xã hội Đức, đã tiến hành đấu tranh chống chủ nghĩa Béc-stanh và chủ nghĩa Mìn-lơ-răng. R. Lúc-xăm-bua là người tham gia cuộc cách mạng Nga đầu tiên (ở Vác-sa-va). Trong thời kỳ phản động và cao trào cách mạng mới, bà có thái độ dung hòa đối với bọn theo phái thủ tiêu.

Từ đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, bà giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa. Bà là một trong những người sáng lập ra nhóm "Quốc tế" ở Đức, về sau nhóm này được gọi là nhóm "Xpác-ta-cút", rồi sau đó là "Liên minh Xpác-ta-cút". Sau Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, bà đã tham gia lãnh đạo Đại hội thành lập của Đảng cộng sản Đức. Tháng Giêng 1919 bà bị bắt và bị bọn phản cách mạng ám hại một cách dã man. Lê-nin

đánh giá cao Rô-da Lúc-xăm-bua. Người đã nhiều lần phê phán các sai lầm của bà, qua đó giúp bà giữ vững lập trường đúng. — 660.

M

Ma-clin (Maclean), *Giôn* (1879 - 1923) — một nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Anh, làm nghề dạy học. Trong chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa, đã tuyên truyền tích cực cho cách mạng, chống chiến tranh, vì vậy bị chính phủ Anh truy nã. Tháng Tư 1916 ông được bầu vào bộ phận lãnh đạo của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh. Năm 1918 Bộ dân ủy ngoại giao bổ nhiệm ông làm lãnh sự xô-viết tại Glát-gô, nhưng chính phủ Anh không tạo điều kiện để ông làm công tác này. Vào cuối đời mình, ông không tham gia tích cực hoạt động chính trị nữa. — 573.

Mác (Marx), *Các* (1818 - 1883) — nhà sáng lập chủ nghĩa cộng sản khoa học, một nhà tư tưởng thiên tài, là lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản thế giới (xem bài của V. I. Lê-nin "Các Mác (Sơ lược tiểu sử, có trình bày chủ nghĩa Mác)"). Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 43 - 93). — 68, 237, 240, 334, 371 - 372, 373, 374 - 376, 549, 563, 576, 592.

Mác-tốp, L. (Tê-đéc-bau-mơ. I-u. Ô.) (1873 - 1923) — một trong những người cầm đầu phái men-sê-vích. Trong những năm phản động và cao trào cách mạng mới, y là người theo phái thủ tiêu, trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, theo lập trường phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, y lãnh đạo nhóm men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y chống lại Chính quyền xô-viết. Năm 1920, sang cư trú ở Đức, xuất bản ở Béc-ling tờ báo men-sê-vích phản cách mạng "Truyền tin xã hội chủ nghĩa". — 141, 148, 155, 235, 236, 238, 253, 296, 298, 302, 316, 322, 332, 333, 338, 346, 501.

Mê-rinh (Mehrning), *Phran-xơ* (1846 - 1919) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Đức, một trong những lãnh tụ và nhà lý luận của cánh tả Đảng dân chủ - xã hội Đức. Ông là một trong những biên tập viên của cơ quan lý luận của đảng — tạp chí "Die Neue Zeit" ("Thời mới"); sau đó biên tập tờ "Leipziger Volkszeitung" ("Báo nhân dân Lai-pxích"). Mê-rinh đã tích cực chống lại chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xét lại trong hàng ngũ Quốc tế II, lên án chủ nghĩa Cau-xky, nhưng đồng thời lại đồng tình với

sai lầm của những người thuộc cánh tả Đức sợ cắt đứt về mặt tổ chức với bọn cơ hội chủ nghĩa. Ông trước sau vẫn ủng hộ chủ nghĩa quốc tế. Ông đã chào mừng Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Ông là một trong những người lãnh đạo của "Liên minh Xpác-ta-cút", và giữ một vai trò quan trọng trong việc thành lập Đảng cộng sản Đức. — 570, 637.

Mghê-lát-dê, I. V. (1890 - 1943) — vào đảng bôn-sê-vích từ năm 1907. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông là ủy viên tỉnh ủy Xa-ra-tốp, chủ nhiệm ban chính trị Quân đoàn kỵ binh số 1, vụ trưởng Vụ xuất bản của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Năm 1918 ông là "một người cộng sản cánh tả". Năm 1925 ông là người tham gia tích cực vào "phái đối lập mới", sau đó gia nhập khối Tơ-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Năm 1927, Đại hội XV Đảng cộng sản (b) Liên-xô đã khai trừ Mghê-lát-dê ra khỏi đảng với lý do ông đã hoạt động tích cực cho nhóm đối lập Tơ-rốt-xki. Năm 1930, được khôi phục đảng tịch. Năm 1935, lại bị khai trừ khỏi đảng vì hoạt động chống đảng. — 78.

Mi-li-u-cốp, P. N. (1859 - 1943) — lãnh tụ của Đảng dân chủ - lập hiến, nhà tư tưởng của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa Nga, nhà sử học và chính luận. Tháng Mười 1905, là một trong những người sáng lập Đảng dân chủ - lập hiến, sau đó là chủ tịch Ban chấp hành trung ương đảng đó, tổng biên tập của cơ quan ngôn luận trung ương — báo "Ngôn luận". Là đại biểu của Đu-ma nhà nước III và IV. Năm 1917, là bộ trưởng ngoại giao trong thành phần đầu tiên của Chính phủ lâm thời tư sản; đã thi hành chính sách tiếp tục chiến tranh đế quốc chủ nghĩa "đến thắng lợi cuối cùng". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, đã tham gia vào việc tổ chức cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài chống lại nước Nga xô-viết; là một tên hoạt động tích cực trong bọn bạch vệ lưu vong. — 296, 298, 302, 316, 322, 616.

Miéc-bách (Mirbach), *Vin-hem* (1871 - 1918) — bá tước, một nhà ngoại giao Đức. Trong những năm 1915 - 1917, là đại sứ Đức ở A-ten. Từ tháng Tư 1918, là đại sứ Đức ở Mát-xcơ-va. Ngày 6 tháng Bảy 1918, bị bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ám hại nhằm mục đích kích động chiến tranh giữa Đức và nước Nga xô-viết. — 388, 394, 642, 652, 656, 662.

N

Na-pô-lê-ông I (Bô-na-pác-tơ) (1769 - 1821) — hoàng đế nước Pháp trong những năm 1804 - 1814 và 1815. — 28 - 29, 101, 125, 134, 135, 137, 149, 150, 365.

Na-pô-lê-ông III (Bô-na-pác-tơ, Lu-i) (1808 - 1873) — hoàng đế nước Pháp từ năm 1852 đến 1870, cháu trai của Na-pô-lê-ông I. Sau khi cuộc Cách mạng năm 1848 thất bại, được bầu làm tổng thống nước Cộng hòa Pháp; đem mồng 1 rạng mồng 2 tháng Chạp 1851, đã làm cuộc đảo chính. Đặc tính của Na-pô-lê-ông III được nêu lên trong tác phẩm của Các Mác "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 115 - 217). — 330 - 331, 332, 335, 337.

Nép-xki V. I. (1876 - 1937) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1898, là một nhà cách mạng chuyên nghiệp, đảng viên bôn-sê-vích. Ông đã tham gia tích cực vào cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Mười, là ủy viên của Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, làm các công tác xô-viết, công tác đảng và công tác khoa học: bộ trưởng dân ủy giao thông, phó Chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, hiệu trưởng trường Đại học cộng sản mang tên I-a. M. Xvéc-đlốp, Phó chủ nhiệm Ban nghiên cứu lịch sử đảng, giám đốc Thư viện quốc gia mang tên V. I. Lê-nin. — 626.

Ni-cô-lai II (Rô-ma-nốp) (1868 - 1918) — hoàng đế Nga cuối cùng, trị vì từ năm 1894 cho đến Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917. Ngày 17 tháng Bảy 1918, bị xử bắn ở Ê-ca-tê-rin-bua (Xvéc-đlốp-xơ) theo quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ tỉnh U-ran. — 19, 106, 108, 119, 147, 264 - 265, 330, 444, 449, 455, 589.

Nô-viúc, G. E. — xem Ra-xpu-tin, G. E.

Ô

Ô-bô-len-xki, V. V. — xem Ô-xin-xki, N.

Ô-xin-xki, N. (Ô-bô-len-xki, V. V.) (1887 - 1938) — đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1907. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là ủy viên Ban thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, tham gia ban biên tập tờ báo bôn-sê-vích "Người dân chủ - xã hội".

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông là giám đốc Ngân hàng quốc gia nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Năm 1918 ông là "người cộng sản cánh tả", là tác giả chính của cương lĩnh của "những người cộng sản cánh tả". Trong những năm 1920 - 1921 ông tham gia tích cực vào nhóm chống đảng "tập trung dân chủ", và năm 1923 tham gia vào phái đối lập của Tô-rốt-xki. Trong những năm 1921 - 1923 ông là thứ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp; từ năm 1926 là tổng cục trưởng Tổng cục thống kê Liên-xô; sau đó tham gia lãnh đạo công tác đảng và công tác hành chính - kinh tế. — 96, 313, 381.

Ốp-pô-cốp, G. I. — xem Lô-mốp, A.

P

Pa-đê-rin — đại biểu Hội nghị IV các công đoàn và ủy ban công xưởng - nhà máy Mát-xcơ-va, họp vào tháng Sáu - Bảy 1918; thay mặt bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đọc tham luận về bản báo cáo của V. I. Lê-nin nói về tình hình hiện tại. — 566, 571.

Pen-sê, R. A. (1880 - 1955) — đảng viên bên-sê-vích từ năm 1898. Ông làm công tác đảng ở Lát-vi-a, là ủy viên các thành ủy En-ga-va, Li-e-pai và Ri-ga, là ủy viên ban biên tập báo "Zihna" ("Đấu tranh"), ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - xã hội xứ Lát-vi-a. Trong những năm 1911 - 1915 ông sống lưu vong. Từ năm 1917 là ủy viên thành ủy Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga; năm 1918 ông là ủy viên Ban lương thực của Xô-viết Mát-xcơ-va. Trong những năm 1922 - 1924 ông lãnh đạo Vụ nghệ thuật Bộ dân ủy giáo dục nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết U-cra-i-na, sau đó lãnh đạo một số cơ quan nghệ thuật của Liên-xô; đồng thời làm công tác khoa học. Từ năm 1945, ông làm công tác giảng dạy và khoa học ở Lát-vi-a. — 80.

Pết-li-u-ra, X. V. (1877 - 1926) — một trong những kẻ cầm đầu bọn theo chủ nghĩa dân tộc tư sản U-cra-i-na. Năm 1917, là tổng thư ký phụ trách các vấn đề quân sự trong Ra-đa trung ương phản cách mạng của U-cra-i-na. Trong thời kỳ có cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài và nội chiến, y là một trong những kẻ cầm đầu bọn phản cách mạng ở U-cra-i-na. Vào đầu năm 1918, dựa vào sự viện trợ của bọn xâm lược Đức, y khôi phục lại Ra-đa trung ương mà trước đây công nhân khởi nghĩa Ki-ép đã đuổi chạy tan

tác. Tháng Mười một 1918, y gia nhập Hội đồng chấp chính (Chính phủ dân tộc chủ nghĩa ở U-cra-i-na vào những năm 1918 - 1919), sau đó cầm đầu chính phủ này. Vào cuối năm 1919 y ký kết liên minh quân sự với Ba-lan và năm 1920 y tham gia cùng quân đội của bọn quý tộc Ba-lan tấn công U-cra-i-na. Sau khi Chính quyền xô-viết ở U-cra-i-na được khôi phục lại, y là tên bạch vệ lưu vong. Y bị giết ở Pa-ri vào tháng Năm 1926. — 34.

Pi-ốt I Đại đế (1672 - 1725) — vua Nga từ năm 1682 đến năm 1725, hoàng đế toàn Nga đầu tiên. - 369.

Pô-mi-a-lốp-xki, N. G. (1835 - 1863) — nhà văn dân chủ Nga, tác giả cuốn sách nổi tiếng: "Tùy bút về trường dòng". — 386.

Pốt-vôi-xki, N. I. (1880 - 1948) — cán bộ xuất sắc của quân đội và của đảng. Ông là đảng viên bên-sê-vích từ năm 1901, tham gia tích cực vào cách mạng Nga đầu tiên. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông là ủy viên của Thành ủy Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Trong thời gian chuẩn bị và tiến hành cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Mười, ông là chủ tịch Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát, là một trong những người đã lãnh đạo cuộc tấn công vào Cung điện Mùa đông. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông là ủy viên Ủy ban về các vấn đề quân sự và hàng hải, là tư lệnh quân khu Pê-tơ-rô-grát. Năm 1919 ông là bộ trưởng dân ủy quân sự và hàng hải U-cra-i-na. Ông đã nhiều lần được bầu làm ủy viên Ban kiểm tra trung ương Đảng cộng sản (b) Liên-xô. Vào cuối đời mình, ông làm công tác tuyên truyền và văn học. — 36.

Ph

Phuyéc-sten-béc, I-a. X. -- xem Ga-nê-txơ-ki, I-a. X.

R

Ra-đếch, C. B. (1885 - 1939) — từ đầu những năm thứ 90 ông đã tham gia phong trào dân chủ - xã hội ở Ga-li-xi-a, Ba-lan và Đức. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa, song cũng có những dao động thiên về phái giữa; ông đã có lập trường sai lầm về vấn đề quyền dân tộc tự quyết. Ông vào đảng bên-sê-vích từ năm 1917. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông công tác ở Bộ dân ủy ngoại giao, là bí thư Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Tại các Đại hội

VIII-XII của Đảng cộng sản (b) Nga, ông được bầu vào Ban chấp hành trung ương đảng. Ông đã nhiều lần chống lại chính sách lén-lút của đảng: năm 1918, là "một người cộng sản cánh tả"; từ năm 1923 ông là người hoạt động tích cực của phái đối lập của Tơ-rốt-xki. Năm 1927, tại Đại hội XV của Đảng cộng sản (b) Liên-xô, y bị khai trừ khỏi đảng vì hoạt động bè phái. Năm 1929 y tuyên bố thừa nhận những sai lầm của mình, được khôi phục đảng tịch, song vẫn không chấm dứt hoạt động chống đảng, và năm 1936 lại bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản (b) Liên-xô. — 37, 42, 50, 600.

Ra-xcôn-ni-cốp, Ph. Ph. (sinh năm 1892) — vào đảng bôn-sê-vích từ năm 1910. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông là ủy viên đảng ủy Crôn-stát Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, là phó chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Crôn-stát, chủ biên báo "Tiếng nói sự thật". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông là thứ trưởng Bộ dân ủy hàng hải, tư lệnh Hạm đội Vôn-ga - Ca-xpien và Hạm đội Ban-tích. Trong thời gian có cuộc tranh luận về vấn đề công đoàn năm 1920 - 1921, ông là người tán thành cương lĩnh của Tơ-rốt-xki. Từ năm 1921 đến hết năm 1938, làm công tác ngoại giao: là đại diện toàn quyền của Liên-xô ở Áp-ga-ni-xtan, E-xtô-ni-a, Đan-mạch, Bun-ga-ri. — 576.

Ra-xpu-tin (Nô-vúc), G. E. (1872 - 1916) — một tên phiêu lưu, có ảnh hưởng lớn trong triều Ni-cô-lai II. — 19.

Ran-xôm (Ransome), Ác-tua (sinh năm 1884) — nhà văn tư sản Anh; cộng tác viên của một số tạp chí và báo. Ông đã nhiều lần đến thăm nước Nga; là phóng viên báo "Daily News" ("Tin hàng ngày") trong những năm 1916 - 1919 và báo "The Manchester Guardian" ("Người bảo vệ Man-se-xtơ") trong những năm 1919 - 1924 ở nước Nga xô-viết. — 157, 158.

Ri-a-bu-sin-xki, P. P. (sinh năm 1871) — một chủ ngân hàng và một nhà công nghiệp lớn ở Mát-xcơ-va, một trong những tên cầm đầu bọn phản cách mạng. Y đã tham gia tích cực vào việc thành lập đảng cấp tiến tư sản. Tháng Tám 1917 y đe dọa bóp nghẹt cách mạng bằng "bàn tay xương xẩu của thần đói", là một trong những kẻ động viên và tổ chức ra vụ phiến loạn Coóc-ni-lốp. Sau khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười thắng lợi, y sống lưu vong ở Pháp, và tại đó, y tiến hành hoạt động phản cách mạng chống lại Nhà nước xô-viết. — 143.

Ri-a-da-nốp (Gôn-đen-đác), Đ. B. (1870 - 1938) — nhà dân chủ - xã hội, một người theo phái men-sê-vích. Ở Đại hội VI của đảng (1917), ông được kết nạp vào Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông làm công tác lãnh đạo công đoàn. Vào đầu năm 1918 ông tạm thời rút ra khỏi đảng vì bất đồng ý kiến trong vấn đề ký hòa ước Brét; trong thời gian có cuộc tranh luận về vấn đề công đoàn (1920 - 1921), ông giữ lập trường chống đảng và bị đưa ra khỏi công tác công đoàn. Từ năm 1921 ông là viện trưởng Viện C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Tháng Hai 1931 ông bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô vì đã giúp bọn men-sê-vích hoạt động phản cách mạng. — 34.

Rit-xlơ (Riezler), Cuốc-tơ (Ruy-đoóc-phơ) (1882 - 1955) — nhà ngoại giao Đức, nhà triết học và chính luận, tác giả một số tác phẩm nói về các vấn đề chính trị thế giới. — 651.

Rô-ma-nốp — xem Ni-cô-lai II (Rô-ma-nốp).

Dòng họ Rô-ma-nốp — triều đại của các Nga hoàng và các hoàng đế Nga trị vì từ năm 1613 đến năm 1917. — 128.

S

Sai-đê-man (Scheidemann), Phi-líp (1865 - 1939) — một trong những kẻ cầm đầu phái cơ hội chủ nghĩa cực hữu của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Trong thời kỳ Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, y tham gia cái gọi là Hội đồng dân biểu toàn quyền, là kẻ đã khuyến khích việc tuyên truyền sát hại để chống những người "Xpác-ta-cút". Tháng Hai - tháng Sáu 1919 y lãnh đạo chính phủ liên hiệp nước Cộng hòa Vây-ma, là một trong những kẻ đã tổ chức cuộc đàn áp đẫm máu phong trào công nhân Đức trong những năm 1918 - 1921. Về sau này y ngừng hoạt động chính trị. — 253.

Sau-mi-an, X. G. (1878 - 1918) — nhà hoạt động xuất sắc của Đảng cộng sản và Nhà nước Xô-viết, vào đảng từ năm 1900; nhiều lần bị bắt và đi đày; từ cuối năm 1902 đến năm 1904 sống ở nước ngoài. Trong những năm 1904 - 1908 ông là một trong những người lãnh đạo công tác đảng ở Da-cáp-ca-dơ, một trong những người đã tổ chức và biên tập các báo chí bôn-sê-vích công khai và không công khai. Trong những năm 1905 - 1907 ông tích cực đấu tranh chống bọn men-sê-vích và bọn Đa-snác. Trong thời kỳ phản động ông đã đấu tranh chống phái thủ tiêu và phái Tơ-rốt-xki. Trong Hội nghị đại biểu VI (Pra-ha) của Đảng công nhân

dân chủ - xã hội Nga, ông được Ban chấp hành trung ương bầu bổ sung làm ủy viên dự khuyết của Ban chấp hành trung ương. Trong thời gian bị đày ở A-xơ-ra-khan (1911 - 1914), dựa vào nhiệm vụ Lê-nin giao, ông đã viết tác phẩm "Về quyền tự trị dân tộc về văn hóa", trong đó ông đã bảo vệ các nguyên tắc của chủ nghĩa quốc tế vô sản. Năm 1914, sau khi đi đày về, ông lãnh đạo đảng bộ môn-sê-vích Ba-cu. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông được bầu làm chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân Ba-cu. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông là Ủy viên đặc trách lâm thời về các vấn đề ở Cáp-ca-dơ, chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy Ba-cu và đồng thời là bộ trưởng dân ủy ngoại giao. Là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Sau khi Công xã Ba-cu bị đổ, tháng Tám 1918, Sau-mi-an cùng các cán bộ lãnh đạo khác bị bọn can thiệp Anh, với sự giúp sức của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bắt giữ và đem xử bắn ngày 20 tháng Chín 1918 cùng với 25 ủy viên dân ủy khác của Ba-cu. — 264.

Sli-áp-ni-cốp, A. G. (1885 - 1937) — đảng viên môn-sê-vích từ năm 1901. Ông đã làm công tác đảng ở Xoóc-mô-vô, Mu-rôm, Pê-téc-bua và Mát-xcơ-va. Năm 1914, theo sự ủy nhiệm của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông ở lại Xtốc-khôn để đặt liên lạc giữa Cục hải ngoại Ban chấp hành trung ương với bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương và thành ủy Pê-téc-bua. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông là ủy viên thành ủy Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát và là chủ tịch Liên đoàn công nhân luyện kim Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông tham gia Hội đồng bộ trưởng dân ủy, làm bộ trưởng dân ủy Bộ lao động; sau đó làm công tác kinh tế và công đoàn. Trong những năm 1920 - 1922 ông là người tổ chức và cầm đầu nhóm chống đảng là phái "đổi lập công nhân". Năm 1933, trong thời gian thanh trừ đảng, ông bị khai trừ ra khỏi hàng ngũ Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 453, 576.

T

Tay-lo (Taylor), *Phrê-đê-rích Uyn-xlô* (1856 - 1915) — kỹ sư Mỹ, chủ tịch Hội những kỹ sư cơ khí Mỹ trong những năm 1905 - 1906, là người sáng lập ra phương pháp tổ chức lao động nhằm bảo

đảm tới mức tối đa cường độ lao động trong ngày làm việc, sử dụng hợp lý các tư liệu sản xuất và công cụ lao động. Trong điều kiện chủ nghĩa tư bản, phương pháp đó được sử dụng để tăng cường bóc lột những người lao động. — 174, 231, 261, 317, 343, 379, 678, 680, 682, 683-684.

Tơ-rốt-xki (Brôn-stanh), L. Đ. (1879 - 1940) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1897, một tên men-sê-vích. Trong thời kỳ phản động và cao trào cách mạng mới, hấn nguy trang dưới cái vỏ "không bè phái" nhưng trên thực tế lại đứng trên lập trường của phái thủ tiêu. Năm 1912 hấn là kẻ tổ chức ra khối tháng Tám chống đảng. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, hấn giữ lập trường phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, từ nước ngoài trở về, hấn gia nhập phái liên quận và cùng với những người trong tổ chức này được kết nạp vào đảng môn-sê-vích tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Song Tơ-rốt-xki không chuyển sang lập trường của chủ nghĩa môn-sê-vích, hấn đã đấu tranh lên lút và công khai chống chủ nghĩa Lê-nin, chống chính sách của đảng.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là bộ trưởng dân ủy ngoại giao, bộ trưởng dân ủy quân sự và hàng hải, chủ tịch Hội đồng quân sự - cách mạng nước Cộng hòa, ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương và là ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Năm 1918 hấn chống lại việc ký hòa ước Brét; trong những năm 1920 - 1921 hấn lãnh đạo nhóm đối lập trong khi tranh luận về công đoàn, từ năm 1923 hấn đã ráo riết gây bè phái để chống lại đường lối chung của đảng, chống lại cương lĩnh lê-nin-nít về xây dựng chủ nghĩa xã hội, y kiên trì ý kiến cho rằng chủ nghĩa xã hội không có khả năng thắng lợi ở Liên-xô. Sau khi bóc trần chủ nghĩa Tơ-rốt-xki là một khuynh hướng tiểu tư sản trong đảng, Đảng cộng sản đã đập tan chủ nghĩa đó về mặt tư tưởng và tổ chức. Năm 1927 Tơ-rốt-xki bị khai trừ ra khỏi đảng; năm 1929, do hoạt động chống Liên-xô, hấn bị trục xuất khỏi Liên-xô và năm 1932 bị tước quyền công dân Liên-xô. Trong thời gian lưu vong, là kẻ thù độc ác nhất của chủ nghĩa Lê-nin, Tơ-rốt-xki vẫn tiếp tục chống lại Nhà nước xô-viết, Đảng cộng sản, chống lại phong trào cộng sản quốc tế. — 38, 40, 42, 47, 48, 50, 330, 612, 613, 671.

Tséc-nốp, V. M. (1876 - 1952) — một trong những lãnh tụ và nhà lý luận của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trong thời gian từ tháng Năm - tháng Tám 1917, là bộ trưởng nông nghiệp trong Chính phủ lâm

thời tư sản, tiến hành chính sách đàn áp dã man những nông dân chiếm ruộng đất của địa chủ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là một trong những kẻ đã tổ chức những cuộc phản loạn chống Chính quyền xô-viết. Năm 1920, chạy ra nước ngoài, ở đó tiếp tục hoạt động chống Liên-xô. — 123, 128, 131, 135, 139 - 140, 142, 143, 150, 208, 238, 295, 312, 415, 673.

Tséc-nur-sép-xki, N. G. (1828 - 1889) — nhà dân chủ - cách mạng Nga vĩ đại, nhà xã hội - không tưởng, nhà bác học, nhà văn, nhà phê bình văn học; ông là một trong những bậc tiền bối của phong trào dân chủ - xã hội Nga. Tséc-nur-sép-xki là người cổ vũ tư tưởng và lãnh tụ của phong trào dân chủ - cách mạng trong những năm thứ 60 của thế kỷ XIX ở Nga. — 253.

Txê-rê-va-nin, N. (Líp-kin, Ph. A.) (1868 - 1938) — một trong những kẻ cầm đầu phái men-sê-vích. Năm 1917, là một trong những biên tập viên "Báo công nhân" — cơ quan ngôn luận trung ương của phái men-sê-vích, và là ủy viên trong Ban chấp hành trung ương men-sê-vích. Có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. — 500, 501, 503.

Tso-khên-kê-li, A. I. (sinh năm 1874) — nhà dân chủ - xã hội, thuộc phái men-sê-vích. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là đại diện Chính phủ lâm thời tư sản ở Da-cáp-ca-dơ. Trong những năm 1918 - 1921, là bộ trưởng ngoại giao của chính phủ men-sê-vích Gru-di-a, sau đó trở thành một tên bạch vệ lưu vong. — 295, 309.

Tuốc-ghê-nép, I. X. (1818 - 1883) — đại văn hào Nga. Trong các tác phẩm của mình, Tuốc-ghê-nép đã phản ánh các mâu thuẫn đặc trưng trong sinh hoạt xã hội Nga. Ở Tuốc-ghê-nép, sự phản đối kịch liệt chế độ nông nô đi đôi với chủ nghĩa tự do ôn hòa. — 253.

Txét-kin (Zetkin), Cla-ra (1857 - 1933) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Đức và quốc tế, một trong những người sáng lập ra Đảng cộng sản Đức, một nữ văn sĩ có tài, một diễn giả đầy nhiệt tình. Bà thuộc cánh tả Đảng dân chủ - xã hội Đức, đã cùng với R. Lú-xăm-bua, Ph. Mê-rinh và C. Liép-nếch tích cực tham gia đấu tranh chống Béc-stanh và những người cơ hội chủ nghĩa khác. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, bà đứng trên lập trường của chủ nghĩa quốc tế cách mạng chống lại chủ nghĩa xã hội-sô-vanh. Năm 1916 bà gia nhập nhóm "Quốc

tế", và sau đó vào "Liên minh Xpác-ta-cút". Từ năm 1919 bà là đảng viên Đảng cộng sản Đức; được bầu vào Ban chấp hành trung ương đảng. Tại Đại hội III Quốc tế cộng sản, bà được bầu vào Ban chấp hành Quốc tế cộng sản, lãnh đạo Ban thư ký phụ nữ quốc tế. Từ năm 1924, bà luôn luôn là chủ tịch Ban chấp hành Tổ chức quốc tế cứu trợ các chiến sĩ cách mạng. — 570, 637.

Txê-đéc-bau-mơ, I-u. Ô. — xem Mác-tốp, L.

Txê-rê-tê-li, I. G. (1882 - 1959) — một trong những kẻ cầm đầu phái men-sê-vích. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, và là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa I. Tháng Năm 1917, tham gia Chính phủ lâm thời tư sản, làm bộ trưởng Bộ bưu điện; sau các sự kiện tháng Bảy, là bộ trưởng Bộ nội vụ, là một trong những kẻ khuyến khích lòng bất sát hại những người bên-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Txê-rê-tê-li là một trong những kẻ đã lãnh đạo chính phủ men-sê-vích phản cách mạng Gru-di-a. Sau thắng lợi của Chính quyền xô-viết ở Gru-di-a, y trở thành một tên bạch vệ lưu vong. — 123, 131, 139 - 140, 142, 143, 150, 208, 238, 295, 300, 312, 378 - 379, 415, 417 - 418, 673.

U

U-ri-txơ-ki, M. X. (1873 - 1918) — người tham gia tích cực phong trào cách mạng ở Nga. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông gia nhập phái liên quân và cùng với họ được kết nạp vào đảng bên-sê-vích. Tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ông được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương, là thành viên của Trung tâm quân sự - cách mạng lãnh đạo khởi nghĩa do Ban chấp hành trung ương đảng thành lập. Đối với vấn đề ký hòa ước Brét, ông giữ lập trường "chủ nghĩa cộng sản cánh tả". Tại Đại hội VII Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ông được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương. Năm 1918 ông được bổ nhiệm làm chủ tịch Ủy ban đặc biệt đấu tranh chống bọn phản cách mạng và phá hoại của Pê-tơ-rô-grát. Ông bị bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng ám hại. — 31, 42, 43, 86.

Uyn-xơn (Wilson), Vu-đrô (1856 - 1924) — tổng thống Mỹ trong những năm 1913 - 1921; là một trong những kẻ đã tổ chức việc can thiệp quân sự của các nước đế quốc chống nước Nga xô-viết. — 113.

V

Vê-rê-xa-ép, V. (Xmi-đô-vích, V. V.) (1867 - 1945) — nhà văn Nga, nhưng về mặt học vấn và khi bước vào hoạt động, ông là bác sĩ. — 592.

Vin-hem II (Hô-hen-tôn-léc) (1859 - 1941) — hoàng đế Đức và vua nước Phổ (1888 - 1918). — 134.

Vin-ni-tsen-cô, V. C. (1880 - 1951) — nhà văn U-cra-i-na chuyên viết tiểu thuyết, một người dân tộc chủ nghĩa tư sản. Là một trong những người lãnh đạo của phái dân tộc - men-sê-vích một đảng dân tộc - tiểu tư sản thuộc Đảng công nhân dân chủ - xã hội U-cra-i-na. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là một trong những người tổ chức và là thủ lĩnh của Ra-đa trung ương phản cách mạng U-cra-i-na, sau đó cùng với Pết-li-u-ra lãnh đạo Hội đồng chấp chính (chính phủ dân tộc chủ nghĩa U-cra-i-na trong những năm 1918 - 1919), phục vụ cho đế quốc Đức rồi tiếp đến đế quốc Anh - Pháp. Sau khi Chính quyền xô-viết được thiết lập ở U-cra-i-na, y trở thành một tên bạch vệ lưu vong. — 85, 124, 150, 673.

Vô-lô-đác-xki, V. (Gôn-đơ-stanh, M. M.) (1891 - 1918) — đảng viên bên-sê-vích từ năm 1917. Bắt đầu tham gia hoạt động cách mạng từ năm 1905 trong các tổ chức Bun; sau đó tham gia phái men-sê-vích. Đã nhiều lần bị bắt giữ và đi đày, lưu vong ở nước ngoài. Trong chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông là người men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa. Tháng Năm 1917 ông trở về Nga, một thời gian ngắn nằm trong phái liên quân tại Pê-tơ-rô-grát, sau đó được kết nạp vào đảng bên-sê-vích. Vô-lô-đác-xki đã làm công tác cổ động ở khu Pê-téc-gốp - Nác-va thuộc Pê-tơ-rô-grát, là thành viên của thành ủy Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Chủ tịch đoàn của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa I. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông là ủy viên phụ trách báo chí, tuyên truyền và cổ động, chủ biên "Báo đỏ" ở Pê-tơ-rô-grát. Ngày 20 tháng Sáu 1918, ông bị đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng ám hại. — 531, 599.

X

Xa-vin-cốp, B. V. (1879 - 1925) — nhà hoạt động có tiếng tăm của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, một trong những người lãnh đạo

"tổ chức chiến đấu" của đảng đó. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là thứ trưởng Bộ chiến tranh, và sau đó là thống đốc Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, đã tổ chức một loạt cuộc nổi loạn phản cách mạng, đã giúp vào việc can thiệp quân sự chống nước Cộng hòa xô-viết, là một tên bạch vệ lưu vong. Năm 1924, lên lút trở về Liên-xô và bị bắt giữ. Hội đồng quân sự của Tòa án tối cao Liên-xô xử tử hình Xa-vin-cốp, nhưng theo quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô, bản án tử hình đó được thay bằng thời hạn 10 năm tù. Năm 1925, trong thời gian tù, Xa-vin-cốp đã tự sát. — 215, 216, 240, 616.

Xcô-rô-pát-xki, P. P. (1873 - 1945) — tướng của quân đội Nga hoàng, một tên đại địa chủ ở tỉnh Tséc-ni-gốp và Pôn-ta-va, một tên thuộc phái tháng Mười. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, y chỉ huy quân đoàn. Từ tháng Tư đến tháng Chạp 1918, y là ghét-man của U-cra-i-na, làm tay sai cho bọn đế quốc Đức. Bỏ chạy sang Đức và ở đấy y hoạt động chống lại Liên-xô. — 416, 417, 423, 506, 530, 531, 535, 553, 585, 630, 631.

Xê-da (Ceasar), *Cai-út Giuy-li-út* (năm 100 - 44 trước công nguyên) — một trong những nhà hoạt động chính trị lớn nhất của thời cổ La-mã, thống soái và nhà văn. Dựa vào quân đội, năm 45 trước công nguyên, Xê-da đã tự tuyên bố là một nhà độc tài trong suốt đời mình. — 330-331, 332, 335, 337.

Xê-mê-nốp, G. M. (1890 - 1946) — a-ta-man của đạo quân Cô-dắc vùng Da-bai-can, là kẻ thù điên cuồng chống Chính quyền xô-viết, là gián điệp của chủ nghĩa đế quốc Nhật; từ năm 1918 y đã tiến hành cuộc đấu tranh vũ trang tích cực chống lại Chính quyền xô-viết ở Viễn Đông, là một trong những tên tổ chức ra chính phủ phản cách mạng vùng Da-bai-can và vùng Pri-a-mua. Sau khi nội chiến kết thúc, y chạy sang Mãn-châu, ở đấy, y lãnh đạo nhóm bạch vệ lưu vong, tiến hành công tác gián điệp, khủng bố và phá hoại chống Liên-xô, cùng với Nhật-bản chuẩn bị cuộc tấn công vũ trang vào Liên-xô. Năm 1945 y bị Quân đội Liên-xô cầm tù và năm 1946, theo quyết định của Hội đồng quân sự của Tòa án tối cao Liên-xô, y bị treo cổ. — 309, 396, 407, 572.

Xê-rê-đà, X. P. (1871 - 1933) — nhà hoạt động chính trị xô-viết nổi tiếng. Đảng viên bên-sê-vích từ năm 1903. Ông đã làm công tác đảng ở Xmô-len-xcơ, Ki-ép, Ca-lu-ga. Sau Cách mạng dân chủ - tư

sản tháng Hai 1917 ông là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân Ri-a-dan. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông giữ các trọng trách trong công tác chính quyền và công tác kinh tế: bộ trưởng dân ủy Bộ nông nghiệp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga (1918 - 1921); từ năm 1921 là ủy viên Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và Ủy ban kế hoạch nhà nước, cục phó rồi cục trưởng cục thống kê nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga; từ năm 1930 ông là phó chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch nhà nước. — 636.

Xmi-đô-vích, V. V. — xem *Vê-rê-xa-ép, V.*

Xmiéc-nốp, V. M. (1887 - 1937) — vào đảng bôn-sê-vích từ năm 1907. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông công tác ở Mát-xcơ-va, trong ban biên tập các cơ quan ngôn luận bôn-sê-vích: báo "Người dân chủ - xã hội" và tạp chí "Xpác-tác". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông là ủy viên Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Năm 1918 ông là "một người cộng sản cánh tả". Tại Đại hội VIII của đảng năm 1919, là một trong những người cầm đầu nhóm "quân sự đối lập". Trong những năm 1920 - 1921 ông tích cực hoạt động trong nhóm chống đảng "tập trung dân chủ". Năm 1923 ông gia nhập nhóm đối lập Tô-rốt-xki. Vì hoạt động bè phái, năm 1926 ông bị khai trừ khỏi đảng. Chẳng bao lâu ông lại được khôi phục đảng tịch, nhưng năm 1927, tại Đại hội XV Đảng cộng sản (b) Liên-xô, lại bị khai trừ vì hoạt động chống đảng. — 59, 96.

Xô-côn-ni-cốp (Brin-li-an-tơ), G. I-a. (1888 - 1939) — vào đảng bôn-sê-vích từ năm 1905. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông là ủy viên thành ủy Mát-xcơ-va và Ban thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, là ủy viên ban biên tập báo "Sự thật". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông làm công tác đảng và chính quyền. Từ năm 1922, là bộ trưởng dân ủy Bộ tài chính. Từ năm 1926 ông làm phó chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên-xô, sau đó là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao. Ông được bầu làm ủy viên dự khuyết và ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Năm 1925 ông tham gia "phái đối lập mới", sau đó gia nhập khối thống nhất Tô-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Năm 1936, bị khai trừ khỏi đảng vì hoạt động chống đảng. — 59.

Xpi-ri-đô-nô-va, M. A. (1884 - 1941) — một trong những lãnh tụ đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 bà là một trong những người tổ chức ra cánh tả của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, và sau khi thành lập đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, tháng Mười một 1917, bà tham gia Ban chấp hành trung ương đảng đó. Bà đã chống lại việc ký hòa ước Brét, tham gia tích cực vào cuộc nổi loạn phản cách mạng của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả vào tháng Bảy 1918. Sau khi cuộc nổi loạn bị dẹp tan, bà vẫn tiếp tục tiến hành hoạt động thù địch chống lại Chính quyền xô-viết. Về sau bà thôi không hoạt động chính trị. — 609, 614 - 615, 616 - 617, 618 - 619, 621 - 622, 628 - 629, 635, 636.

Xpun-đê, A. P. (1892 - 1962) — đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1909. Làm công tác đảng ở Ri-ga. Ông bị chính phủ Nga hoàng truy nã. Năm 1917 ông là ủy viên Ban thường vụ tỉnh ủy Péc-mơ và U-ran Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông là phó tổng giám đốc Ngân hàng quốc gia ở Pê-tơ-rô-grát, sau đó làm công tác đảng và xô-viết ở nhiều thành phố. Những năm 1926 - 1930 ông là ủy viên trong ban lãnh đạo Ngân hàng quốc gia, là ủy viên ban phụ trách các Bộ dân ủy tài chính, Bộ dân ủy giao thông. Từ năm 1931 ông về hưu trí. — 269 - 270.

Xta-lin (Dgiu-ga-svi-li), I. V. (1879 - 1953) — một trong những nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân cách mạng Nga và quốc tế của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết. Ông vào Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga năm 1898; sau Đại hội II của đảng ông là đảng viên bôn-sê-vích. Ông đã làm công tác đảng ở Ti-phlít, Ba-tum, Ba-cu, Pê-téc-bua. Tháng Giêng 1912 ông được đưa vào Ban chấp hành trung ương do Hội nghị đại biểu VI (Pra-ha) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga bầu ra; ông đã tham gia biên tập báo "Sự thật" bôn-sê-vích. Trong thời kỳ chuẩn bị và tiến hành cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông ở trong Trung tâm quân sự - cách mạng chuẩn bị khởi nghĩa do Ban chấp hành trung ương đảng thành lập. Tại Đại hội II các Xô-viết toàn Nga ông được bầu vào Hội đồng bộ trưởng dân ủy và lãnh đạo Bộ dân ủy về các vấn đề dân tộc. Trong thời kỳ can thiệp quân sự của nước ngoài và nội chiến ông là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa và đã có mặt ở nhiều mặt trận. Năm 1922 ông được bầu làm tổng bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga.

Từ năm 1941 Xta-lin là Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, và sau đó là chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Liên-xô. Trong những năm Chiến tranh giữ nước vĩ đại (1941 - 1945) ông là chủ tịch Hội đồng quốc phòng, là bộ trưởng dân ủy quốc phòng và Tổng tư lệnh tối cao các lực lượng vũ trang Liên-xô. — 576.

Xtô-lư-pin, P. A. (1862 - 1911) — nhà hoạt động chính trị của nước Nga dưới chế độ Nga hoàng, một tên địa chủ lớn. Trong những năm 1906 - 1911 y là chủ tịch Hội đồng bộ trưởng, bộ trưởng Bộ nội vụ. Gắn liền với tên tuổi của hần là cả một thời kỳ phản động chính trị rất gay gắt, trong đó có việc áp dụng án tử hình nhằm mục đích đàn áp phong trào cách mạng (thời kỳ phản động Xtô-lư-pin 1907 - 1910). Năm 1911 Xtô-lư-pin bị Bô-grốp, một tên mật vụ đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng, giết chết ở Ki-ép. — 21, 126, 147.

THÂN THẾ VÀ SỰ NGHIỆP
CỦA

V. I. LÊ-NIN
(6 tháng Ba - 27 tháng Bảy 1918)

- 6 tháng Ba - 27 tháng Bảy.* Lê-nin sống ở Pê-tơ-rô-grát, từ ngày 11 tháng Ba ở Mát-xcơ-va.
- 6 tháng Ba.* Lê-nin dự buổi khai mạc Đại hội VII bất thường Đảng cộng sản (b) Nga. Đại hội đã bầu Người vào Chủ tịch đoàn.
- 6 hoặc 7 tháng Ba.* Lê-nin tiếp đại tá Rây-mông Rô-bin-xơ, trưởng phái đoàn Hội chữ thập đỏ Mỹ. R. Rô-bin-xơ đề nghị gia hạn việc phê chuẩn hòa ước Brét cho đến lúc nhận được trả lời của chính phủ Mỹ về công hàm của Chính phủ xô-viết gửi ngày 5 tháng Ba 1918.
- 7 tháng Ba.* Trong phiên họp thứ hai (buổi sáng) của Đại hội VII Đảng cộng sản (b) Nga, Lê-nin đọc báo cáo chính trị của Ban chấp hành trung ương; Người ghi chép khi N. I. Bu-kha-rin đọc tham luận.
- Trong phiên họp thứ ba (buổi chiều) của Đại hội VII Đảng cộng sản (b) Nga, khi thảo luận về báo cáo của Ban chấp hành trung ương, Người ghi lại những lời phát biểu.
- Chậm nhất là 8 tháng Ba.* Lê-nin viết "Bản nháp sơ thảo dự án cương lĩnh" và dự thảo nghị quyết của Đại hội VII Đảng cộng sản (b) Nga về chiến tranh và hòa bình.
- 8 tháng Ba.* Lê-nin viết dàn bài diễn văn kết thúc sau khi thảo luận báo cáo chính trị của Ban chấp hành

trung ương tại Đại hội VII Đảng cộng sản (b) Nga.

Trong phiên họp thứ tư (buổi sáng) của đại hội, Lê-nin ghi nhận xét, trình bày những ý kiến phản đối lời kết thúc của N. I. Bu-kha-rin.

Lê-nin phát biểu lời kết thúc tại đại hội sau khi thảo luận báo cáo chính trị của Ban chấp hành trung ương; khi thảo luận nghị quyết về chiến tranh và hòa bình, Người phản đối những điểm sửa đổi của L. Đ. Tô-rôt-xki, lời tuyên bố của C. B. Ra-đếch và đề nghị của G. E. Di-nô-vi-ép. Bằng lối bỏ phiếu ký danh, với đa số phiếu, đại hội đã thông qua nghị quyết về chiến tranh và hòa bình do Lê-nin viết.

Lê-nin viết dự thảo nghị quyết của đại hội về việc đổi tên đảng và sửa đổi cương lĩnh của đảng.

Trong phiên họp thứ năm (buổi chiều) của đại hội, Lê-nin đọc báo cáo về việc sửa đổi cương lĩnh và đổi tên đảng, trình bày để đại hội thảo luận bản dự thảo nghị quyết do Người thảo về việc đổi tên đảng và sửa đổi cương lĩnh của đảng. Trong khi thảo luận dự thảo nghị quyết, Lê-nin đã phản đối các đề nghị của I. V. Mghê-lát-dê (Vác-đin), I-u. La-rin, R. A. Pen-sê và N. I. Bu-kha-rin. Đại hội nhất trí thông qua nghị quyết của Lê-nin. Đại hội đã bầu Lê-nin vào ban dự thảo cương lĩnh đảng.

Khi thảo luận vấn đề bầu Ban chấp hành trung ương đảng, Lê-nin đề nghị bác bỏ bản tuyên bố của nhóm "những người cộng sản cánh tả" từ chối tham gia Ban chấp hành trung ương, và đưa một dự thảo nghị quyết nói rằng, vì lợi ích của sự thống nhất trong đảng, về mặt nguyên tắc không được phép từ chối như vậy. Nghị quyết được đại hội thông qua.

Lê-nin được đại hội bầu vào Ban chấp hành trung ương đảng.

Giữa 8 và 18 tháng Ba. Lê-nin viết "Bình luận về thái độ của "những người cộng sản cánh tả".

9 tháng Ba. Lê-nin ký quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc thành lập Ủy ban chuyên gia quân sự để thảo ra kế hoạch tổ chức một trung tâm quân sự và cải tổ quân đội.

Trong phiên họp của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát, Lê-nin được bầu làm đại biểu cho phái bôn-sê-vích thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát tại Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận các vấn đề về việc sơ tán công nghiệp Pê-tơ-rô-grát, về việc trục xuất tên cự đại công tước M. A. Rô-ma-nốp và các nhân vật khác về tỉnh Péc-mơ, về sắc lệnh quốc hữu hóa các mỏ dầu lửa v. v..

Chậm nhất là 10 tháng Ba. Lê-nin nói chuyện với V. I. Mê-giơ-la-úc và Ph. A. Xéc-ghê-ép (Ăc-tem) về việc công nhận nước Cộng hòa Đô-nét-xcơ - Cri-vô-rô-giơ-xcơ là một bộ phận tự trị của nước Cộng hòa xô-viết U-cra-i-na, về việc thành lập một mặt trận chiến đấu thống nhất của các nước cộng hòa xô-viết miền Nam nước Nga để chống lại sự tấn công của bọn xâm lược Áo - Đức.

10 tháng Ba. Do Chính phủ xô-viết chuyển về Mát-xcơ-va, lúc 10 giờ tối, Lê-nin cùng các ủy viên khác trong Ban chấp hành trung ương đảng và Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã đi chuyến tàu đặc biệt từ Pê-tơ-rô-grát về Mát-xcơ-va.

11 tháng Ba. Trên đường từ Pê-tơ-rô-grát về Mát-xcơ-va, trên tàu, Lê-nin viết bài "Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta".

Lê-nin tới Mát-xcơ-va vào khoảng 8 giờ tối và ở tại khách sạn "Na-xi-ô-na-lo".

12 tháng Ba. Lê-nin cùng với I-a. Xvéc-đlốp, N. C. Crúp-xcai-a và V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích tới điện

Crem-li (đi qua cổng Tơ-rô-ít-xơ), ngắm nhìn tòa nhà nơi dùng để lập các phiên tòa, nay được dành cho Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy, và cả tòa nhà của Kỵ binh là nơi dành cho Người sống cho đến khi chuẩn bị xong nơi ở thường xuyên. Người ngắm kỹ điện Krem-li.

Lê-nin đọc diễn văn tại phiên họp của Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân và Hồng quân Mát-xcơ-va nhân dịp kỷ niệm cuộc Cách mạng tháng Hai 1917.

Lê-nin đọc diễn văn về tình hình hiện tại trong cuộc mít-tinh đông hàng chục nghìn người kỷ niệm cuộc Cách mạng tháng Hai 1917 ở bãi đua ngựa của trường quân sự A-lếch-xê-ép cũ.

12 hoặc 13 tháng Ba. Lê-nin viết dàn bài diễn văn đọc tại phiên họp đảng đoàn cộng sản của Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga.

13 tháng Ba. Lê-nin đọc diễn văn tại phiên họp đảng đoàn cộng sản của Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga, nói về việc phê chuẩn hòa ước Brét.

13 hoặc 14 tháng Ba. Lê-nin viết dàn bài báo cáo tại Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga và dự thảo nghị quyết phê chuẩn hòa ước Brét.

14 tháng Ba. Lê-nin cùng với I. V. Xta-lin viết thư gửi G. C. Oóc-đgiô-ni-kít-dê, ủy viên đặc trách vùng U-cra-i-na, nói về sự cần thiết phải áp dụng mọi biện pháp để thành lập "mặt trận chiến đấu thống nhất" của các nước cộng hòa xô-viết miền Nam nước Nga chống lại cuộc tấn công của quân đội Áo - Đức.

Lê-nin tiếp đại tá Rây-mông Rô-bin-xơ, trưởng phái đoàn Hội chữ thập đỏ Mỹ, người đã chuyển tới Lê-nin bức thông điệp của tổng thống Mỹ V. Uyn-xơn gửi Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga.

Lê-nin viết dự thảo nghị quyết của đại hội về bức thông điệp của Uyn-xơn.

Lê-nin dự buổi họp đầu tiên của Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga. Đại hội đã bầu Người vào Chủ tịch đoàn và thông qua nghị quyết do Người thảo ra về bức thông điệp của Uyn-xơn.

Lê-nin đọc báo cáo tại đại hội về việc phê chuẩn hòa ước.

15 tháng Ba.

Lê-nin tham gia phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng thảo luận các vấn đề công tác đảng và tình hình các tổ chức xô-viết tại U-cra-i-na (về việc triệu tập đại hội các Xô-viết U-cra-i-na, về việc thành lập mặt trận phòng thủ thống nhất của các nước cộng hòa xô-viết miền Nam nước Nga, về việc sơ tán vùng mỏ Đôn-bát khi bọn Đức tiến vào), về việc chuyển báo "Sự thật" là cơ quan ngôn luận trung ương của đảng về Mát-xcơ-va, về thành phần ban biên tập v. v..

Tại phiên họp buổi chiều của Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga, Lê-nin phát biểu kết thúc sau khi thảo luận báo cáo về việc phê chuẩn hòa ước. Với đa số phiếu (bằng lối bỏ phiếu ký danh), đại hội đã thông qua dự thảo nghị quyết về việc phê chuẩn hòa ước Brét do Lê-nin thảo và thay mặt đảng đoàn cộng sản của đại hội đưa ra.

Giữa 15 tháng Ba và 8 tháng Tư.

Trong buổi nói chuyện với bộ trưởng dân ủy giáo dục A. V. Lu-na-tsác-xki, Lê-nin đưa ra ý định "tuyên truyền bằng các đài kỷ niệm" tức là xây dựng trên các quảng trường và những địa điểm nổi tiếng khác các đài kỷ niệm những nhà cách mạng, những nhà bác học, nhà văn, và khuyến nên thu hút những nhà điêu khắc, họa sĩ, nhà văn ưu tú vào công việc đó.

Nửa cuối tháng Ba - nửa đầu tháng Tư.

Lê-nin lập dàn bài cho bài báo "Những nhiệm vụ trước mắt của chính quyền xô-viết".

- 17 tháng Ba.* Lê-nin nói chuyện với P. A. Cô-bô-dép, ủy viên đặc trách của chính phủ ở vùng Trung Á và tỉnh Ba-cu, trước khi P. A. Cô-bô-dép rời Mát-xcơ-va đi Ba-cu. Người ký và giao cho ông giấy ủy nhiệm để áp dụng các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm cho Chính quyền xô-viết tại các địa phương đứng vững, và trao ông bức thư để chuyển tới các đồng chí ở Ba-cu.
- 18 tháng Ba.* Lê-nin tham gia phiên họp chung giữa Ban kỹ thuật điện và Tiểu ban chính sách kinh tế của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, bàn các vấn đề điện khí hóa vùng Pê-tơ-rô-grát và Khu công nghiệp trung tâm; Người viết "Ghi chú về điện khí hóa công nghiệp Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va".
- 19 tháng Ba.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận các vấn đề về Ủy ban sơ tán đặc biệt, về Hội đồng quân sự tối cao v. v..
- Giữa 19 và 26 tháng Ba.* Lê-nin viết lời tựa cho tập "Ngược dòng".
- 21 tháng Ba.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong khi thảo luận vấn đề quản lý đường sắt của nước Cộng hòa, Người duyệt lại bản dự thảo "Sắc lệnh về tập trung hóa quản lý, bảo vệ đường giao thông và nâng cao năng lực chở hàng của các đường ấy" và phát biểu ý kiến bảo vệ bản dự thảo đó. Trong phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng thảo luận những vấn đề về việc sơ tán kim loại và đạn dược, bản dự thảo điều lệ của Ngân hàng hợp tác v. v..
- 22 tháng Ba.* Lê-nin tham gia phiên họp của Tiểu ban chính sách kinh tế thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, trong đó đã xem xét dự toán xây dựng nhà máy thủy điện Vôn-khốp.
- Trước 23 tháng Ba.* Lê-nin nói chuyện với I-a. V. Ma-min, nhà sáng chế - tự học, nhà chế tạo một trong những chiếc máy kéo đầu tiên của đất nước, người

- đã từng công tác tại nhà máy chế tạo máy nông nghiệp "Phục hưng" ở Ê-ca-tê-ri-nen-stát (hiện nay là thành phố Mác, tỉnh Xa-ra-tốp).
- 23 tháng Ba.* Lê-nin trả lời phỏng vấn của A. Ran-xôm, phóng viên tờ báo Anh "Daily News" ("Tin hàng ngày").
- Lê-nin chủ tọa phiên họp Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Khi thảo luận vấn đề sửa đổi bản "Sắc lệnh về tập trung hóa quản lý, bảo vệ đường giao thông và nâng cao năng lực chở hàng của các đường ấy", Lê-nin đã đưa ra những điểm sửa đổi văn bản sắc lệnh đó, và trong cuộc tranh luận với những đại diện Ban chấp hành công đoàn đường sắt toàn Nga là những đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, Người đã bảo vệ sự cần thiết phải xác lập chế độ thủ trưởng trong quản lý ngành giao thông đường sắt.
- Giữa 23 và 28 tháng Ba.* Lê-nin đọc cho I-a. Khlép-ni-cốp ghi tốc ký bản sơ thảo lần đầu bài "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết".
- 24 tháng Ba.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Ủy ban đặc biệt ngang quyền với Hội đồng bộ trưởng dân ủy, trong đó thảo luận các vấn đề về kế hoạch trồng bông, về công tác thủy nông và cải tạo đất ở Tuốc-kê-xtan, về đường sắt hẹp dùng để chuyên chở lương thực, về chế độ xem xét các dự toán của xí nghiệp công nghiệp.
- Trước 25 tháng Ba.* Lê-nin tọa đàm với nhóm tù binh Hung-ga-ri về việc thành lập nhóm Hung-ga-ri thuộc Đảng cộng sản (b) Nga, về việc nhóm đó xuất bản tờ báo mang tên "Cách mạng xã hội".
- 25 tháng Ba.* Lê-nin chủ tọa cuộc hội nghị các cán bộ lãnh đạo của Bộ dân ủy quân sự và hàng hải, của quân khu Mát-xcơ-va và một số chuyên gia quân sự, trong đó thảo luận các vấn đề xây dựng và tổ chức Hồng quân. Trong bài phát biểu của mình, Lê-nin đã nói tới sự cần thiết phải sử

dụng các chuyên gia quân sự, đề ra vấn đề chế độ nghĩa vụ quân sự, về sự cần thiết phải có kỷ luật chặt chẽ và thành lập học viện chính ủy quân đội.

Lê-nin tham dự phiên họp của Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao thảo luận vấn đề hợp tác hóa.

Lê-nin chủ tọa phiên họp Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đã phát biểu khi thảo luận dự án sắc lệnh về cấp phát vốn cho Bộ dân ủy lương thực để trao đổi hàng hóa với nông thôn, và đã chỉ ra sự cần thiết phải quy định trong sắc lệnh những biện pháp đấu tranh chống bọn cu-lắc. Lê-nin cũng báo cáo về việc bầu cử Ủy ban phụ trách việc phân định giới hạn và phối hợp hoạt động giữa Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng dân ủy tỉnh Mát-xcơ-va, và Người được bầu vào thành phần của ủy ban này.

26 tháng Ba.

Lê-nin chủ tọa phiên họp Hội đồng bộ trưởng dân ủy, viết dự thảo quyết định về việc quản lý ngành vận tải đường thủy. Trong phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng thảo luận dự án sắc lệnh về trao đổi hàng hóa với nông thôn v. v..

27 tháng Ba.

Lê-nin tham dự phiên họp của Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao thảo luận vấn đề nghĩa vụ lao động, đề nghị của một nhóm kỹ sư và nhà công nghiệp (đứng đầu là A. P. Méc-séc-xki) về việc thành lập một cơ-rốt tư bản - nhà nước trong công nghiệp luyện kim và chế tạo máy, những tin tức về các cuộc hội đàm với đại biểu hợp tác xã v. v..

29 tháng Ba.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong khi thảo luận quyết định của Tiểu ban trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy (Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy) ngày 28 tháng Ba 1918 về đơn của Bộ dân ủy nông nghiệp

xin cấp vốn cho nhu cầu của các cơ quan nông nghiệp địa phương, Lê-nin đề nghị cho vay khi các xô-viết địa phương không đủ khả năng giải quyết bằng vốn của mình. Khi thảo luận báo cáo của M. N. Pô-crốp-xki, chủ tịch Chủ tịch đoàn Xô-viết Mát-xcơ-va, về sự cần thiết cho phép phát hành các loại phiếu sử dụng riêng cho địa phương có sự bảo đảm của chính phủ, vì ở tỉnh Mát-xcơ-va, giấy bạc quá thiếu hụt, — Lê-nin đã phản đối đề nghị đó, và tán thành Vụ phát hành tiền giấy đẩy mạnh việc phát hành giấy bạc. Trong phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng thảo luận cả bản dự án "Quy chế tạm thời về việc quản lý Hạm đội Ban-tích" và những vấn đề khác.

30 tháng Ba.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng thảo luận vấn đề công tác đảng và xô-viết ở Mát-xcơ-va, vấn đề xuất bản các tờ báo buổi chiều "Nông dân nghèo buổi chiều" và "Sự thật buổi chiều", vấn đề mối quan hệ qua lại giữa Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng dân ủy tỉnh Mát-xcơ-va, vấn đề triệu tập Hội nghị đảng bộ tỉnh Mát-xcơ-va, vấn đề công tác của Ban chấp hành trung ương và các vấn đề khác.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đã phát biểu khi thảo luận bản dự toán của Bộ dân ủy giáo dục. Trong khi thảo luận dự thảo "Sắc lệnh về các tòa án cách mạng" do Bộ dân ủy tư pháp đưa ra, Lê-nin đề nghị soạn thảo lại bản sắc lệnh đó, Người viết dự thảo quyết định về vấn đề này, viết thư gửi các thành viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy tư pháp; trong bức thư đó, Người yêu cầu sửa lại về căn bản bản dự thảo sắc lệnh này.

31 tháng Ba.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng thảo luận vấn đề sử dụng các chuyên gia cũ và những vấn đề khác thuộc chính sách chung.

- Cuối tháng Ba.* Lê-nin tham gia Tiểu ban ngoại thương được thành lập trực thuộc Ủy ban chính sách kinh tế thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao để thống nhất mọi công tác và phối hợp mọi biện pháp trong lĩnh vực ngoại thương với kế hoạch chung của nhà nước.
- 1 tháng Tư.* Lê-nin tham dự phiên họp của Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao; Người đã phát biểu khi thảo luận nghị quyết về kỷ luật lao động do Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga soạn thảo. Phiên họp này đã phê chuẩn Quy chế về Ủy ban trung ương công nghiệp dệt.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề áp dụng các biện pháp chống lại tình trạng trùng lặp trong công tác của các cơ quan, vấn đề cung đường đội cận vệ đỏ v. v..
- 2 tháng Tư.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận việc mở ngay lập tức các cuộc đàm phán hòa bình với Ra-đa trung ương U-cra-i-na nhân có cuộc tấn công của bọn Đức vào Khác-cốp, vấn đề tổ chức Ủy ban sơ tán trung ương toàn Nga v. v..
- 3 tháng Tư.* Lê-nin trao đổi ý kiến với A. Pô-pốp, chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Ác-khan-ghen-xơ về tình hình công việc ở Ác-khan-ghen-xơ và về công tác của Ban chấp hành Xô-viết tỉnh, góp ý kiến về việc đánh mìn của sông Đvi-na trong trường hợp có nguy cơ bọn can thiệp tấn công và hứa mời Pô-pốp tới dự phiên họp thường kỳ của Hội đồng bộ trưởng dân ủy để bàn về việc giúp vốn cho Ác-khan-ghen-xơ tiến hành công việc thả bè và các công việc khác.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua nghị quyết về bản tuyên bố của Đại sứ quán đặc biệt của Ban bí thư nhân dân U-cra-i-na và quyết định của Đại hội II các Xô-viết toàn U-cra-i-na tuyên bố nước Cộng hòa

- nhân dân U-cra-i-na là nước Cộng hòa liên bang xô-viết độc lập.
- 4 tháng Tư.* Lê-nin tham dự phiên họp của Thường vụ Ban chấp hành trung ương đảng để thảo luận vấn đề đàm phán với Ra-đa trung ương U-cra-i-na, vấn đề tiến hành cuộc họp với "những người cộng sản cánh tả" bàn về khả năng đưa họ vào công tác thực tiễn v.v...
- Lê-nin tham dự cuộc họp chung giữa các ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga với nhóm "những người cộng sản cánh tả", trong đó bàn về luận cương của "những người cộng sản cánh tả" về tình hình hiện tại. Trong phiên họp, Lê-nin đã đọc diễn văn về vấn đề chủ nghĩa tư bản nhà nước, chỉ ra sự cần thiết phải áp dụng kinh nghiệm của những người tổ chức tư-rốt, nêu bật ý nghĩa của sắc lệnh tập trung quản lý đường sắt, Người hứa trong thời gian sắp tới sẽ công bố luận cương của mình về những nhiệm vụ của Chính quyền xô-viết.
- 5 tháng Tư.* Lê-nin tiếp phái đoàn của Liên đoàn công nhân ngành da đến đề nghị giúp đỡ để cải tổ các ủy ban khu phụ trách công tác thuộc da trên cơ sở dành $\frac{2}{3}$ số ghế trong ủy ban đó cho công nhân và $\frac{1}{3}$ cho đại biểu các nhà công nghiệp.
- Lê-nin gọi điện thoại tới phòng riêng của X.N. Xu-li-mốp nói chuyện với chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Ác-khan-ghen-xơ A. Pô-pốp và mời ông tới dự phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy vào lúc 7 giờ tối.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong khi thảo luận vấn đề cấp vốn cho Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Ác-khan-ghen-xơ, Người đã đưa ra dự thảo quyết định sau đây: "Phê chuẩn quyết định của Ngân hàng Pê-tơ-rô-grát cấp 20 triệu rúp kèm theo đề nghị thỏa mãn yêu cầu của Xô-viết Ác-khan-

ghen-xơ tùy theo mức độ chúng ta tăng thêm dự trữ giấy bạc", dự thảo này được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua. Lê-nin ủng hộ đơn của phái đoàn công nhân thành phố Lu-gan-xơ và vùng lân cận xin cấp giấy bạc cho Chi điểm Ngân hàng nhà nước Lu-gan-xơ. Trong phiên họp cũng thảo luận cả đề nghị của ban lãnh đạo Bộ dân ủy hàng hải mở đầu các cuộc đàm phán với chính phủ các cường quốc trung tâm về việc giải thoát các tàu của nước Nga xô-viết đang bị giữ tại thành phố Ni-cô-lai-ép và những vấn đề khác.

6 tháng Tư.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong khi thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc thành lập Hội đồng tối cao về vấn đề tù binh, Lê-nin đã viết dự thảo quyết định thành lập một ủy ban để thống nhất và chấn chỉnh công tác sơ tán và trao đổi tù binh; bản dự thảo được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua về căn bản. Lê-nin đọc bản tuyên bố bất thường về lệnh của Người bắt giữ ủy viên đặc trách ở mặt trận Ru-ma-ni, đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, V. B. Xpi-rô vì phạm trọng tội đối với chức vụ được giao. Trong phiên họp cũng thảo luận vấn đề cứu các tàu buôn thuộc ngành quân sự đang nằm tại Phần-lan v. v..

7 tháng Tư.

Lê-nin tham gia hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương đảng; Người phát biểu mở đầu khi thảo luận chính sách chung của Ban chấp hành trung ương, nói về sự cần thiết phải sử dụng các chuyên gia tư sản ở các ngành kinh tế quốc dân, về thời kỳ mới của cách mạng v. v.. Hội nghị toàn thể giao nhiệm vụ cho Lê-nin thảo luận cương về các nhiệm vụ của giai đoạn hiện tại.

Ở bãi đua ngựa của trường quân sự A-léch-xê-ép cũ, Lê-nin đọc diễn văn trong cuộc mít-tinh phản đối việc chính phủ men-sê-vích Gru-

di-a cho bắn vào cuộc mít-tinh của công nhân tại Ti-phlít ngày 23 tháng Hai 1918, vào ngày triệu tập Xây-mơ vùng Da-cáp-ca-dơ.

Lê-nin viết điện gửi tới Iéc-cút-xơ cho Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Xi-bi-ri, kèm theo các chỉ thị cho Xô-viết Vla-đi-vô-xtốc về vấn đề tổ chức phòng thủ vì có khả năng quân Nhật sẽ tấn công.

8 tháng Tư.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, trong đó thảo luận bản dự thảo quy chế tổ chức quân đội, các vấn đề triệu tập một cuộc họp liên ngành để chuẩn bị thực hiện hòa ước Brét, về quốc kỳ của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga v. v.

Sớm nhất là 8 tháng Tư.

Lê-nin viết "Những điểm cơ bản trong chính sách kinh tế và nhất là trong chính sách ngân hàng".

Lê-nin chủ tọa cuộc họp thảo luận về chính sách ngân hàng của Chính phủ xô-viết, Người viết "Sơ thảo quyết định của cuộc họp", "Đề cương về chính sách ngân hàng" và bút ký "Bàn về việc bắt buộc phải gửi tiền ở các ngân hàng".

Trước 9 tháng Tư.

Lê-nin tiếp viện sĩ X. Ph. Ô-n-đen-bua và các viện sĩ khác từ Pê-tơ-rô-grát tới, mạn đàm với họ về quyết định của Viện hàn lâm khoa học đối với việc nghiên cứu các tài nguyên của nước Nga Xô-viết, về các vấn đề khoa học khác và các công tác thực tiễn mà Viện hàn lâm khoa học đã vạch ra hoặc đang tiến hành.

9 tháng Tư.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong lúc thảo luận vấn đề hợp tác hóa, Người đã viết sơ thảo cho đề cương của một trong những bài diễn văn của mình, đã phát biểu 4 lần, ghi lại diễn văn của một số diễn giả. Trong phiên họp cũng thảo luận cả bản dự thảo sắc lệnh về việc thành lập Bộ

dân ủy đặc trách miền Nam và những vấn đề khác.

10 tháng Tư.

Sau khi tìm hiểu bản thông cáo chính thức của đại diện Mỹ ở Mát-xcơ-va cho biết rằng quân đội Nhật đã đổ bộ lên Vla-đi-vô-xtốc nhưng không có sự thỏa thuận của các đô đốc và các đại sứ của Mỹ và Anh, rằng "bước tiến công đó chỉ là để bảo vệ tính mạng và tài sản của những người thuộc quốc tịch Nhật", Lê-nin đã chỉ thị thông báo vấn đề này trên báo chí và chế giễu những lời lẽ giải thích của đại diện Mỹ.

Lê-nin mạn đàm với bộ trưởng dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-tse-rin và đề nghị ông ra một bản thông báo nửa ngoại giao, nửa châm biếm để trả lời bản tuyên bố giả nhân giả nghĩa của đại diện Mỹ ở Mát-xcơ-va về các nguyên nhân việc quân đội Nhật đổ bộ lên Vla-đi-vô-xtốc.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong khi thảo luận vấn đề cấp tiền cho đội thương thuyền sông Vôn-ga, Lê-nin đưa ra điểm sửa đổi bản dự thảo quyết định, ghi chú các tỷ lệ được chi tiền vốn đã cấp, phác thảo đề nghị phải có quyết toán hàng tuần; sau khi quyết định này được thông qua, Người đã ký vào đó. Lê-nin hiệu đính, đưa ra những điểm sửa đổi và bổ sung bản dự thảo sắc lệnh về hợp tác hóa do những người thuộc tổ chức hợp tác của giai cấp tư sản đề ra. Trong phiên họp cũng thảo luận các dự thảo sắc lệnh về thanh toán giữa các xí nghiệp đã quốc hữu hóa và các xí nghiệp bị trưng dụng, về thể lệ cấp các khoản ứng trước và những vấn đề khác.

11 tháng Tư.

Lê-nin phát biểu tại phiên họp liên tịch giữa các đại biểu Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, Ban chấp hành trung ương công đoàn kim khí, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, đại biểu các xí nghiệp lớn nhất và các lực lượng

kỹ thuật, Người kiên trì việc quốc hữu hóa hoàn toàn tất cả các xí nghiệp đã tư-rút hóa và thu hút các chuyên gia tư sản phục vụ nhà nước.

12 tháng Tư.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, trong đó thảo luận các vấn đề về việc hủy bỏ các đài kỷ niệm bọn Nga hoàng và thiết lập các đài kỷ niệm cách mạng, về việc hợp nhất Bộ dân ủy giáo dục với Bộ dân ủy tài sản của nước Cộng hòa, về đề nghị của Viện hàn lâm khoa học xin nghiên cứu các tài nguyên của nước Nga Xô-viết và những vấn đề khác.

13 tháng Tư.

Sau khi đọc nghị quyết của Đại hội I các Xô-viết nước Cộng hòa sông Đôn thông qua ngày 12 tháng Tư 1918, Lê-nin viết điện mừng gửi Chủ tịch đoàn của đại hội.

Lê-nin ký sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy "Về các đài kỷ niệm của nước Cộng hòa", — về việc phá bỏ các đài kỷ niệm bọn Nga hoàng và tay sai của chúng, và việc lập thiết kế các đài "Kỷ niệm những ngày vĩ đại của Cách mạng xã hội chủ nghĩa Nga".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề phòng thủ Mước-man và những vấn đề khác.

Giữa 13 và 26 tháng Tư.

Lê-nin viết bài "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết".

15 tháng Tư.

Lê-nin tham gia phiên họp của Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Sau khi nghe kỹ sư N. I. Đư-ren-cốp, chánh văn phòng của Hội đồng kinh tế quốc dân Rư-bin-xcơ, báo cáo về tình hình kinh tế của Rư-bin-xcơ, Lê-nin đề nghị cho thành phố Rư-bin-xcơ vay khẩn cấp.

16 tháng Tư.

Lê-nin duyệt và bổ sung bản dự án sắc lệnh về việc đăng ký các cổ phiếu, trái khoán và các chứng khoán có lãi khác do Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đặt ra.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề chuyển giao các đài vô tuyến điện báo cho Bộ dân ủy bưu điện quản lý, thảo luận dự án "Sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc tổ chức Cục bưu điện - điện tin của nước Cộng hòa xô-viết" và những vấn đề khác.

17 tháng tư.

Lê-nin tiếp phái đoàn của Đại hội đại biểu ngành công nghiệp đường nước Nga xô-viết, nghe báo cáo về tình hình ngành công nghiệp đó, và Người báo cho biết Hội đồng bộ trưởng dân ủy lo lắng về tình hình ngành công nghiệp đường và sẽ tiến hành mọi biện pháp nhằm phát triển ngành đó.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Những người tham dự phiên họp chúc mừng Lê-nin nhân dịp kỷ niệm ngày Người phát biểu Luận cương tháng Tư. Trong lúc thảo luận vấn đề cấp vốn để mua mầm giống cho nông dân tiến hành gieo trồng củ cải đường, Lê-nin đã viết văn bản của quyết định về vấn đề này. Trong phiên họp cũng thảo luận cả vấn đề báo chí, dự thảo sắc lệnh về việc tổ chức các biện pháp của nhà nước nhằm chống hỏa hoạn và những vấn đề khác.

18 tháng Tư.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, đọc diễn văn về vấn đề tài chính.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong khi thảo luận dự luật về việc đăng ký các cổ phiếu, trái khoán và các chứng khoán có lãi khác, Lê-nin đã duyệt lại dự luật đó, sửa đổi và bổ sung, viết thêm đầu đề và sau khi dự luật được thông qua, Người đã ký vào sắc lệnh này.

Giữa 18 và 25 tháng Tư. Lê-nin viết "Sơ thảo kế hoạch công tác khoa học - kỹ thuật".

19 tháng Tư.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong lúc thảo luận vấn đề về các quan hệ qua lại giữa Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng dân ủy tỉnh Mát-xcơ-va, Người viết "Dự thảo nghị quyết của Hội đồng bộ trưởng dân ủy" về việc thành lập tiểu ban nghiên cứu việc phân rõ chức năng và quyền hạn giữa Hội đồng bộ trưởng dân ủy toàn Nga và Hội đồng dân ủy tỉnh Mát-xcơ-va. Trong phiên họp này đã thảo luận cả dự luật về việc thành lập ủy ban sơ tán toàn Nga, vấn đề đưa mọi dự toán lên Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao xem xét sơ bộ, vấn đề thành lập Ban chống lao trực thuộc Hội đồng y khoa v. v..

20 tháng Tư.

Lê-nin nói chuyện với kỹ sư N. I. Đư-ren-cốp, chánh văn phòng của Hội đồng kinh tế quốc dân Rư-bin-xcơ, về tình hình công nghiệp ở Rư-bin-xcơ và các biện pháp của Hội đồng kinh tế quốc dân. Trong chỉ thị viết cho Đư-ren-cốp, Lê-nin tán thành các biện pháp của Hội đồng kinh tế quốc dân Rư-bin-xcơ và chúc "nỗ lực công tác hơn nữa và đạt được những kết quả tốt nhất trong lĩnh vực hoạt động này".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong lúc thảo luận dự thảo sắc lệnh về khai thác than bùn, Người đưa ra đề nghị tập trung hóa các cơ quan phụ trách việc khai thác than bùn; Người cũng phát biểu khi thảo luận dự thảo sắc lệnh về tù binh và khi xem xét vấn đề xung đột trong ban lãnh đạo Bộ dân ủy kiểm tra nhà nước.

Trước 22 tháng Tư.

Lê-nin viết thư ngắn cho G. V. Tsi-tê-rin, bộ trưởng dân ủy ngoại giao, nói rằng nhân dịp đại sứ Đức V. Miéc-bách sắp tới Mát-xcơ-va, cần phải chuẩn bị để giải thích cho họ biết Hiến pháp của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga quy định rằng các đại

sứ phải trình thư ủy nhiệm lên chủ tịch của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga.

22 tháng Tư.

Lê-nin nói chuyện với các tù binh theo chủ nghĩa quốc tế người Áo và Đức (I-a. Êt-kéc-tơ và những người khác) và viết giấy ủy nhiệm cho Êt-kéc-tơ xác nhận rằng Người biết rõ ông ta và yêu cầu tất cả các cơ quan xô-viết và đảng ủng hộ và giúp đỡ Êt-kéc-tơ.

Trong điện trả lời lời chúc mừng của Đại hội V các Xô-viết miền Tuốc-kê-xtan, Lê-nin cùng với I. V. Xta-lin đã nói tới việc Hội đồng bộ trưởng dân ủy ủng hộ quyết định của đại hội xác lập quyền tự trị của Tuốc-kê-xtan trên các nguyên tắc xô-viết.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận các vấn đề đàm phán với U-cra-i-na, bản dự thảo sắc lệnh về việc quốc hữu hóa ngành ngoại thương v. v..

Lê-nin ký lệnh gửi Bộ dân ủy quân sự, căn cứ quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy được thông qua lúc 23 giờ ngày 22 tháng Tư, yêu cầu phải lập tức có mọi biện pháp để phòng thủ biên giới phía Đông của tỉnh Khác-cốp, đặc biệt là ga Tséc-tcô-vô nhằm đối phó sự tấn công của quân Đức và binh lính phản cách mạng của U-cra-i-na.

Lê-nin ký "Sắc lệnh về việc quốc hữu hóa ngành ngoại thương".

23 tháng Tư.

Lê-nin đọc diễn văn trong phiên họp của Xô-viết Mát-xcơ-va.

Lê-nin đọc một bài diễn văn ngắn tại Hội nghị đại biểu nữ công nhân tỉnh Mát-xcơ-va; thay mặt Hội đồng bộ trưởng dân ủy, Người chào mừng hội nghị, nêu lên những đặc điểm của tình hình đối nội và đối ngoại của nước Cộng hòa Xô-viết.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận các dự thảo sắc lệnh về việc cung cấp các công cụ sản xuất và kim loại cho nông nghiệp, "Quy định về Ban phụ trách vấn đề vận chuyển hỗn hợp bằng đường sắt và đường thủy", sắc lệnh về Ủy ban trung ương phụ trách vấn đề tù binh và dân lính nạn, thảo luận vấn đề phê chuẩn dự toán kinh phí về kiểm soát việc cải tạo đất và thu mua bông ở miền Tuốc-mê-ni-a và các vấn đề khác.

24 tháng Tư.

Lê-nin nói chuyện với đoàn đại biểu công nhân nhà máy chế tạo vũ khí Txa-ri-txum về việc chuyển nhà máy này sang sản xuất thời bình và ghi nhận xét về tình hình nhà máy và các nhu cầu của họ.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận các vấn đề đàm phán về việc bãi bỏ quyền thừa kế, thảo luận báo cáo của Ủy ban phụ trách vấn đề tù binh, vấn đề cung cấp các công cụ sản xuất và kim loại cho nông nghiệp (những điểm sửa đổi đối với dự thảo sắc lệnh được thông qua ngày 23 tháng Tư).

Trước 26 tháng Tư.

Lê-nin tham gia các công việc của Ủy ban đặc biệt ngang quyền với Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Ủy ban này đã phê chuẩn dự án sắc lệnh cấp vốn cho các công tác thủy nông ở Tuốc-kê-xtan trong năm 1918.

26 tháng Tư.

Trong phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng thảo luận và thông qua "Luận cương về những nhiệm vụ hiện nay của Chính quyền xô-viết" do Người viết, Lê-nin đã đọc báo cáo về luận cương này. Ban chấp hành trung ương quyết định công bố luận cương này dưới hình thức phụ trương của báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", của báo "Sự thật" và bằng cuốn sách nhỏ. Ban chấp hành trung ương giao cho Lê-nin chuẩn bị trình bày ngắn gọn những luận cương này như là một nghị quyết và ngày 29 tháng Tư 1918 sẽ đọc

tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga một bản báo cáo nói về các nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết. Trong phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng cũng thảo luận cả những vấn đề phê chuẩn việc thành lập Tổng cục xuất bản của Ban chấp hành trung ương đảng và duyệt các khẩu hiệu về ngày 1 tháng Năm, vấn đề báo "Sự thật" v.v..

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề tổ chức Tổng cục lưu trữ và thư viện cũng như việc xây dựng lưu trữ và thư viện cho lịch sử phong trào cách mạng ở Nga, về việc đổi tên Bộ dân ủy cứu tế thành Bộ dân ủy đảm bảo xã hội v. v..

27 tháng Tư.

Lê-nin nói chuyện với A. Gôm-béc, viết thư ngắn cho T. L. Ác-xen-rôt, trưởng Ban báo chí trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy, đề nghị giúp đỡ Gôm-béc thu thập mọi tài liệu trên báo chí nói về cuộc Cách mạng tháng Mười để thông tin cho dư luận quần chúng Mỹ và toàn thế giới biết.

Lê-nin ký bức điện gửi cho Xô-viết A-xtơ-ra-khan, trong đó hỏi tỉ mỉ các nguyên nhân đình chỉ công việc tại các mỏ dầu lửa Em-ba, các biện pháp đã được thông qua và sự viện trợ cần thiết của trung ương.

Lê-nin tham dự hội nghị của các thành viên thuộc phái đoàn nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đi dự các cuộc đàm phán hòa bình với U-cra-i-na, họp với các đại diện của Bộ dân ủy ngoại giao bàn tới các cơ sở của hòa ước ký với U-cra-i-na.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận các dự toán dùng cho công việc chuẩn bị và khai thác than bùn tại miền Bắc trong năm 1918, dự thảo sắc lệnh thành lập Ủy ban các công trình nhà nước và các công

tác xã hội của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và những vấn đề khác.

28 tháng Tư.

Trên báo "Sự thật" và phụ trương của báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 85, theo quyết định của Ban chấp hành trung ương đảng, đã đăng bài của Lê-nin "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết" ("Luận cương về những nhiệm vụ hiện nay của Chính quyền xô-viết").

29 tháng Tư.

Lê-nin trực tiếp hội đàm bằng điện thoại với I. V. Xta-lin, chủ tịch phái đoàn hòa bình của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga tới Cuốc-xơ để tiến hành đàm phán với nước Cộng hòa nhân dân U-cra-i-na.

Lê-nin nói chuyện với V. I. Bôi-txốp, đại diện của đoàn tàu quân sự vùng biển Ca-xpien, về việc điều từ biển Ban-tích tới biển Ca-xpien bốn tàu phóng ngư lôi và phân đội bộ binh và pháo binh đã được tăng cường, để bảo vệ Ba-cu; Người đọc thư của X. G. Sau-mi-an, chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy Ba-cu viết ngày 13 tháng Tư nói về tình hình chính trị ở Ba-cu và đề nghị gửi tiền, đài phát thanh và sách báo tới; Người xem kỹ các giấy tờ, báo chí do X. G. Sau-mi-an gửi tới; Người viết giấy ủy nhiệm cho Bôi-txốp và thư cho Bộ dân ủy quân sự và hàng hải yêu cầu có biện pháp khẩn cấp để bảo vệ Ba-cu.

Lê-nin viết điện gửi X. G. Sau-mi-an, trong đó Người đề nghị đồng chí ấy báo cáo bằng điện thoại trực tiếp qua A-xtơ-ra-khan hoặc Cu-sca và Ta-sken về tình hình ở Ba-cu.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, đọc báo cáo về các nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết, viết đề cương diễn văn kết thúc của mình và đã đọc diễn văn kết thúc phiên họp. Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã

thông qua nghị quyết tán thành các luận điểm cơ bản trong bản báo cáo của Lê-nin và giao cho Chủ tịch đoàn Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phối hợp với báo cáo viên "biên tập những luận điểm cơ bản của báo cáo dưới dạng các đề cương ngắn gọn và công bố thành những nhiệm vụ cơ bản của Chính quyền xô-viết".

Giữa 29 tháng Tư và 3 tháng Năm. Lê-nin viết "Sáu luận đề về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết".

30 tháng Tư. Lê-nin viết (bằng tiếng Anh) thư gửi cho đại tá Rây-mông Rô-bin-xơ, trưởng phái đoàn Hội chữ thập đỏ của Mỹ, tỏ ý tin tưởng rằng nền dân chủ vô sản sẽ được thiết lập trên tất cả các nước thuộc thế giới mới và cũ.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận tình hình các cơ quan của chính phủ tại các vùng bị Đức chiếm đóng, các bản dự thảo "Sắc lệnh về tặng thưởng", "Quy chế tạm thời về ban lãnh đạo Bộ dân ủy hàng hải" và những vấn đề khác.

Cuối tháng Tư. Lê-nin nói chuyện với nhà báo Mỹ, đảng viên xã hội chủ nghĩa Rô-béc Mai-no, về thái độ của giai cấp công nhân và các công đoàn Mỹ đối với Cách mạng tháng Mười ở Nga, về các triển vọng của cách mạng ở châu Âu và việc tổ chức thu thập tin tức đáng tin cậy từ nước ngoài.

Sớm nhất là tháng Tư. Lê-nin nói chuyện với đại biểu của Xô-viết tỉnh Mát-xcơ-va T. V. Xa-prô-nốp về tình hình lương thực khó khăn ở tỉnh Mát-xcơ-va và viết thư về vấn đề này gửi bộ trưởng dân ủy lương thực A. Đ. Txi-u-ru-pa.

Đầu tháng Năm. Lê-nin nói chuyện với các đại diện của trung tâm khởi nghĩa xô-viết do Ban chấp hành trung ương các Xô-viết U-cra-i-na thành lập ở Ta-gan-rô-gơ ngày 18 tháng Tư bao gồm các thành viên của Chính phủ xô-viết U-cra-i-na.

Lê-nin nói chuyện với các nhà lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Phần-lan Ô. V. Cu-u-xi-nen và C. Man-ne về các vấn đề phong trào cách mạng ở Phần-lan.

1 tháng Năm. Lê-nin đọc diễn văn chào mừng trước những người biểu tình trong cuộc mít-tinh kỷ niệm ngày 1 tháng Năm tại Hồng trường.

Lê-nin đọc một bài diễn văn ngắn nói về ý nghĩa của ngày lễ 1 tháng Năm trước các công nhân - biểu tình của khu Xu-sép-xcô - Ma-rin-xki.

Lê-nin có mặt trong buổi duyệt các đơn vị quân đội trên bãi Khô-đun-ca.

Lê-nin cùng I-a. M. Xvéc-đlốp dự cuộc mít-tinh của các xạ thủ người Lát-vi-a và công nhân điện Crem-li và đã đọc bài diễn văn ngắn, trong đó Người kể lại, trước đây Người đã phải kỷ niệm ngày 1 tháng Năm trong điều kiện như thế nào.

2 tháng Năm. Lê-nin nói chuyện với các đại biểu của miền Mước-man và viết thư cho Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, Bộ dân ủy nội vụ và Bộ dân ủy tài chính đề nghị tiếp họ cũng trong ngày hôm đó.

Lê-nin hội đàm trực tiếp bằng điện thoại với I. V. Xta-lin, chủ tịch phái đoàn nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, đang ở Cuốc-xcơ, để đàm phán hòa bình với nước Cộng hòa nhân dân U-cra-i-na.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận các vấn đề về quốc hữu hóa ngành công nghiệp đường, về việc phát triển miền Mước-man, về tiểu ban chuyên trách tổ chức diện tích gieo trồng v. v..

3 tháng Năm. Lê-nin tham dự cuộc họp của các ủy viên trong ban lãnh đạo Bộ dân ủy nông nghiệp là đảng viên bốn-sê-vích, vào dịp những người xã hội

chủ nghĩa - cách mạng cánh tả có tham vọng lãnh đạo bộ dân ủy này; Người đã viết dự thảo quyết định của cuộc họp và điểm I và II của dự thảo bản tuyên bố nhân danh cuộc họp gửi lên Ban chấp hành trung ương đảng.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng, trong đó thảo luận và nhất trí thông qua, có sửa đổi chút ít, bản "Sáu luận đề về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết" do Người thảo ra. Trong phiên họp cũng thông báo về cuộc họp giữa Lê-nin với các ủy viên trong ban lãnh đạo Bộ dân ủy nông nghiệp là đảng viên bôn-sê-vích, vào dịp những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả tuyên bố muốn được giao quyền điều khiển hoàn toàn bộ này. Trong phiên họp cũng thảo luận cả những vấn đề về việc thành lập Đảng cộng sản U-cra-i-na độc lập, về việc tiến hành cuộc họp với những cán bộ đảng của Mát-xcơ-va bàn vấn đề củng cố các tổ chức đảng.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề cho phép đại diện của 12 tỉnh đang bị đối địch được phép tự thu mua và gửi lúa mì từ tỉnh U-pha về, sắc lệnh về việc cải tổ Hội chữ thập đỏ Nga và những vấn đề khác.

4 tháng Năm.

Chủ tịch đoàn Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn lệnh gửi cho tất cả các Xô-viết đại biểu phải tuân thủ các luận điểm mà Lê-nin đã trình bày trong "Sáu luận đề về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo "Sắc lệnh về tòa án cách mạng", thông báo bất thường của N. V. Crư-len-cô về bản án của Tòa án cách mạng Mát-xcơ-va xử vụ 4 ủy viên của Hội đồng dự thẩm Mát-xcơ-va trực thuộc Tòa án cách mạng ăn hối lộ, sắc lệnh về việc thành lập các quân

khu và bổ nhiệm các cán bộ lãnh đạo quân sự vào các ban chấp hành quân khu, vấn đề tình hình đường sắt của Mước-man v.v..

Lê-nin viết thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga yêu cầu đưa vào chương trình nghị sự việc khai trừ ra khỏi đảng những thẩm phán đã xử nhẹ tội ăn hối lộ.

5 tháng Năm.

Lê-nin viết bài "Về bệnh ấu trĩ "tả khuynh" và tính tiểu tư sản".

6 tháng Năm.

Lê-nin đến biệt thự của giáo sư V. A. Ô-bu-khơ ở làng I-lin-xcô-ê để nghỉ, buổi chiều Người đi săn trong khu rừng nằm giữa làng U-xô-vô và thôn Nô-vai-a Giu-cốp-ca.

Lê-nin tham gia phiên họp bất thường của Ban chấp hành trung ương đảng, trong đó thảo luận về tình hình quốc tế của nước Nga xô-viết sau khi quan hệ với nước Đức trở nên căng thẳng, — họ đòi chuyển giao pháo đài I-nô cho nước Phần-lan tự sản, — và sau khi quân Anh đổ bộ ở Mước-man và quân Nhật đổ bộ ở Viễn Đông. Lê-nin viết dự thảo "Quyết nghị của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về tình hình quốc tế", dự thảo này được nhất trí thông qua, và dự thảo bức điện thông báo các sự kiện trên cho phái đoàn của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa Xô-viết Nga đang tiến hành các cuộc đàm phán hòa bình với U-cra-i-na.

Giữa 6 và 10 tháng Năm

Lê-nin viết dự thảo luận cương về tình hình chính trị hiện tại.

7 tháng Năm

Lênin tiếp R. Lốc-hát, đại diện ngoại giao của nước Anh tại nước Nga xô-viết.

8 tháng Năm.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong lúc thảo luận báo cáo của bộ trưởng dân ủy lương thực A. Đ. Txi-u-ru-pa, Lê-nin viết "Những điểm chủ yếu trong sắc lệnh về chuyên chính lương thực". Trong phiên

họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng thảo luận dự án "Sắc lệnh về tề tham ô", vấn đề tách giáo hội ra khỏi nhà nước v.v..

9 tháng Năm.

Lê-nin tới thăm I. I. Xcơ-voóc-txốp - Xtê-pa-nốp tại phòng riêng của ông.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết dự thảo quyết định động viên công nhân để viện trợ cho nông dân nghèo đấu tranh chống lại bọn cu-lắc để giành lúa mì, bổ sung và sửa đổi dự thảo. Nhân dịp thảo luận lời chất vấn của V. P. Nô-ghin về tình hình chính trị chung, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã thông qua quyết định nghe Lê-nin thông báo tình hình. Phiên họp cũng thảo luận dự thảo sắc lệnh về các quyền hành đặc biệt của bộ trưởng dân ủy lương thực, dự thảo sắc lệnh về ủy ban các công trình nhà nước thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và những vấn đề khác.

10 tháng Năm.

Lê-nin nói chuyện với A. V. I-va-nốp, chủ tịch ủy ban thu mua của nhà máy Pu-ti-lốp (hiện nay là nhà máy Ki-rốp), về tình hình lương thực khó khăn ở Pê-tơ-rô-grát, đề nghị chuyển lời tới các công nhân Pê-tơ-rô-grát rằng Chính phủ xô-viết đang áp dụng các biện pháp kiên quyết nhằm chấn chỉnh công tác lương thực trong nước.

Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa, bộ trưởng dân ủy lương thực, đề nghị cấp cho I-va-nốp tóm tắt "bản tuyên bố để đọc ở Pê-tơ-rô-grát" về các quyền hạn của các đội công tác lương thực.

Lê-nin nói chuyện với chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân miền Tây Xi-bi-ri P. I. Vô-ê-vô-đin về tình hình và triển vọng phát triển nền kinh tế quốc dân ở Xi-bi-ri.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận sắc lệnh về các biện pháp nhằm chấn chỉnh và phát triển nền kinh tế quốc dân ở Xi-bi-ri, dự toán của Ủy ban các công

trình nhà nước về đường thủy và những vấn đề khác.

Giữa 10 và 13 tháng Năm.

Với sự có mặt của I-a. M. Xvéc-đlốp và I. V. Xtalin, Lê-nin nói chuyện với những người tham dự cuộc họp trừ bị để triệu tập Đại hội thành lập các Xô-viết của nước Cộng hòa Tác-ta-ri-a - Baski-ri-a.

11 tháng Năm.

Lê-nin viết "Kháng nghị gửi chính phủ Đức phản đối việc chiếm đóng Crum" — dự thảo thông điệp của Bộ dân ủy ngoại giao nhân bản yêu cầu có tính chất tối hậu thư của quân Đức đòi rút Hạm đội Hắc-hải từ Nô-vô-rôt-xi-cơ quay trở về Xê-va-xtô-pôn.

Lê-nin nói chuyện với đại tá Rây-mông Rô-bin-xơ, trưởng phái đoàn Hội chữ thập đỏ Mỹ, trước khi ông ta lên đường về Mỹ.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận sắc lệnh về rừng và những vấn đề khác.

12 hoặc 13 tháng Năm.

Lê-nin viết "Luận cương về tình hình chính trị hiện tại".

Lê-nin nói chuyện với các đại biểu của Đại hội lương thực tỉnh Mát-xcơ-va.

13 tháng Năm.

Lê-nin ký bức điện gửi cho tất cả các Xô-viết địa phương về việc thành lập Hồng quân.

Lê-nin ký "Sắc lệnh của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy về quyền hành đặc biệt của bộ trưởng dân ủy lương thực".

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng phê chuẩn "Luận cương về tình hình chính trị hiện tại" do Người viết. Lê-nin đọc báo cáo về luận cương đó. Ban chấp hành trung ương thông qua nghị quyết đưa luận cương đó ra Hội nghị đại biểu đảng toàn

thành phố Mát-xcơ-va biến thành nghị quyết của hội nghị. Lê-nin được giao nhiệm vụ thay mặt Ban chấp hành trung ương đảng báo cáo trước hội nghị và cả trong phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Xô-viết Mát-xcơ-va. Phiên họp này cũng thảo luận về cuộc họp trừ bị để triệu tập Đại hội thành lập các Xô-viết của nước Cộng hòa Tác-ta-ri-a - Ba-ski-ri-a v. v..

Lê-nin đọc báo cáo về tình hình chính trị hiện tại tại Hội nghị đại biểu đảng toàn thành phố Mát-xcơ-va, ghi nhận xét về bản tham luận của N. I. Bu-kha-rin và các bài phát biểu khác, viết đề cương diễn văn kết thúc hội nghị, sau đó đọc diễn văn kết thúc hội nghị.

14 tháng Năm.

Lê-nin viết đề cương bản báo cáo của Người về chính sách đối ngoại đọc tại phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Xô-viết Mát-xcơ-va.

Trong bức thư gửi chủ tịch Xô-viết Ba-cu X. G. Sau-mi-an, Lê-nin tỏ ý hài lòng đối với chính sách cứng rắn và kiên quyết của đồng chí ấy và dặn nên "kết hợp chính sách đó với một đường lối ngoại giao thật thận trọng mà tình hình hết sức khó khăn hiện nay đòi hỏi phải có".

Lê-nin viết thư ngắn gửi M. G. Brôn-xki, thứ trưởng Bộ dân ủy công thương nghiệp, trong đó Người chỉ dẫn thủ tục phát biểu của các đại biểu xô-viết trong phiên họp vào ngày 15 tháng Năm 1918 của Ủy ban thương mại Nga - Đức về việc lập lại các quan hệ kinh tế giữa Nga và Đức.

Lê-nin viết thư gửi đại tá Rây-mông Rô-bin-xơ trưởng phái đoàn Hội chữ thập đỏ Mỹ ở Nga, trong đó Người tỏ ý hy vọng rằng kế hoạch sơ bộ kèm theo bức thư này, tức là "Kế hoạch phát triển các quan hệ kinh tế giữa nước Nga xô-viết và Hoa-kỳ do Tiểu ban ngoại thường trực

thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao thảo ra", sẽ có ích cho Rô-bin-xơ trong các cuộc mạn đàm của ông ở Bộ ngoại giao Mỹ và các cuộc nói chuyện với chuyên gia Mỹ về xuất khẩu.

Lê-nin dò lại bản dập thử bài viết của mình "Các Mác (Sơ lược tiểu sử, có trình bày chủ nghĩa Mác)", viết trong năm 1914 cho Từ điển Bách khoa toàn thư Gra-nát và được Nhà xuất bản "Sông vồ" in thành cuốn sách nhỏ, và Người viết lời tựa cho cuốn sách nhỏ đó.

Lê-nin báo cáo về chính sách đối ngoại trong phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va và đại biểu các công đoàn và ủy ban nhà máy.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo "Đạo luật cơ bản về rừng", sắc lệnh về việc đảm bảo các phương tiện cho miền Bắc, bản điều lệ về Ban dự thảo và xây dựng luật thuộc Bộ dân ủy tư pháp và những vấn đề khác.

15 tháng Năm.

Lê-nin nói chuyện với M. G. Brôn-xki, thứ trưởng Bộ dân ủy công thương nghiệp, về phiên họp cũng vào ngày đó của ủy ban thương mại Nga - Đức, Người đọc những điểm cơ bản trong bản báo cáo của ông tại phiên họp và tán thành các điểm đó.

Lê-nin báo cáo về tình hình hiện nay tại Hội nghị tỉnh đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng cộng sản (b) Nga và phát biểu kết thúc sau khi bản báo cáo đã được thảo luận xong. Các "Luận cương về tình hình chính trị hiện tại" do Lê-nin viết được thừa nhận làm cơ sở với đa số phiếu thông qua.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề quốc hữu hóa các ngân hàng Nga giữ tiền của người nước ngoài, thể thức cho lĩnh tiền và vật quý từ các tài khoản vàng lai và tủ sắt của người nước ngoài, việc

bán bạch kim cho người Đức và người Anh, việc ký các hợp đồng tô nhượng với tư bản các nước không công nhận chính thức Chính quyền xô-viết v. v..

16 tháng Năm.

Lê-nin viết lệnh cho Hội đồng quân sự tối cao cử người tới mặt trận Đông - Nam (vùng sông Đôn) để ký kết đình chiến và thiết lập đường giới tuyến.

Lê-nin tiếp bá tước V. Miéc-bách, đại sứ Đức ở Mát-xcơ-va.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đưa ra thảo luận bản dự thảo sắc lệnh về quyền hạn mới giao cho A. G. Sli-khte, ủy viên đặc trách về lương thực ở Xi-bi-ri. Phiên họp cũng thảo luận vấn đề phát cho từng bộ trưởng dân ủy bản sao lại biên bản các phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, việc công bố biên bản của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, vấn đề dầu lửa v. v..

17 tháng Năm.

Lê-nin viết lời tựa cho cuốn sách nhỏ "Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta", gồm hai bài báo của Người: "Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta" và "Về bệnh ấu trĩ "tả khuynh" và tính tiểu tư sản".

Lê-nin nói chuyện với đoàn đại biểu công nhân do Hội nghị đại biểu các xí nghiệp gia công kim loại đã quốc hữu hóa bầu ra. Trong lúc nói chuyện, Lê-nin đã ghi nhận xét về nhà máy Xoóc-mô-vô, về U-ran, về nhà máy Dla-tô-u-xtơ, v.v..

Lê-nin viết "Thư gửi hội nghị đại biểu các xí nghiệp đã quốc hữu hóa".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo "Sắc lệnh về việc thành lập Ban thanh tra lao động" (các điểm 8 - 17), việc cấp các khoản ứng trước cho các xí nghiệp đã quốc hữu hóa hoặc bị trưng dụng,

dự thảo "Sắc lệnh về việc thành lập ủy ban dầu lửa trung ương" và những vấn đề khác.

17 hoặc 18 tháng Năm.

Lê-nin viết đề cương bài diễn văn đọc tại Đại hội I toàn Nga của đại biểu các ban tài chính của các Xô-viết.

18 tháng Năm.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng thảo luận việc binh đoàn Balan từ Áo thoát ra U-cra-i-na và bị quân Đức bao vây ở đây, về sự xung đột ý kiến giữa đảng đoàn bôn-sê-vích trong cuộc họp trừ bị để triệu tập Đại hội thành lập các Xô-viết của nước Cộng hòa Tác-ta-ri-a - Ba-ski-ri-a với cuộc họp và với I. V. Xta-lin, thảo luận về thành phần ban biên tập báo "Sự thật" và báo "Nông dân nghèo", về việc đẩy mạnh hoạt động của các đảng bộ và đảng viên, về Ủy ban đặc biệt toàn Nga.

Lê-nin đọc báo cáo tại Đại hội I toàn Nga của đại biểu các ban tài chính của các Xô-viết, nói rõ tình hình tài chính của đất nước và các biện pháp của Chính phủ xô-viết.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận sắc lệnh về thanh tra Xô-viết, dự thảo "Quyết định về việc cải tổ các cơ quan quản lý của ngành vận tải đường thủy", vấn đề phân phối than v. v..

Giữa 18 và 21 tháng Năm.

Lê-nin nói chuyện với A. Ê. Ác-xen-rốt là người đề nghị giải thích vấn đề thuế mà Lê-nin đã nêu lên trong báo cáo của Người tại Đại hội I toàn Nga của đại biểu các ban tài chính của các Xô-viết.

19 tháng Năm.

Lê-nin tham gia phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng thảo luận vấn đề phân bố lực lượng, vấn đề Phần-lan, Pê-tơ-rô-grát, về việc truyền đạo của giới tu hành, về đại hội các Xô-viết, về cuộc họp quân sự, về Hội nghị đại biểu đảng thành phố Mát-xcơ-va, về hoạt động của Tòa án cách mạng v. v..

Lê-nin tới Man-txê-vô - Brô-đô-vô, trang trại cũ của bác sĩ N. V. Xô-lô-vi-ép, và Người đã lưu lại đây gần 2 tiếng đồng hồ.

20 tháng Năm.

Lê-nin viết bổ sung "Lời kêu gọi gửi công nhân Pê-tơ-rô-grát về việc tổ chức các đội lương thực".

Lê-nin tham gia phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thảo luận về các nhiệm vụ của Xô-viết ở nông thôn và dự thảo sắc lệnh về tặng thưởng.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong thời gian họp, Người trao đổi với bộ trưởng dân ủy lương thực A. Đ. Txi-u-ru-pa thư ngắn nói về dự án cải tổ các cơ quan cung cấp ở địa phương. Phiên họp đã thảo luận ý kiến của A. Đ. Txi-u-ru-pa đề nghị đưa vào chương trình nghị sự dự thảo sắc lệnh về cải tổ các cơ quan lương thực ở địa phương và cải tổ Bộ dân ủy lương thực thành Bộ dân ủy cung cấp lương thực và những vấn đề khác.

21 tháng Năm.

Lê-nin ký vào "Lời kêu gọi gửi công nhân Pê-tơ-rô-grát về việc tổ chức các đội lương thực".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận về thể thức thành lập các hội đồng dân ủy tỉnh và quan hệ giữa họ với trung ương, về việc cải tổ Ủy ban khoa học nông nghiệp và các bộ phận chuyên môn và thí nghiệm - khoa học của nó thành Viện khoa học nông nghiệp Nga v. v..

22 tháng Năm.

Lê-nin viết thư gửi công nhân Pê-tơ-rô-grát "Nói về nạn đói".

Lê-nin đọc diễn văn tại Đại hội II toàn Nga các ủy viên dân ủy lao động.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn các quyết định của Tiểu ban kinh tế về việc cấp vốn cho Ban nhiên liệu thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao sử dụng để

vận chuyển dầu lửa ra khỏi Ba-cu và trả tiền cho công nhân; thảo luận vấn đề gửi lúa mì từ Txari-txun tới Ba-cu để bảo đảm cho việc vận chuyển dầu lửa; thảo luận việc nghiên cứu các vấn đề kinh tế tại các phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy vào những ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu; thảo luận bản dự thảo "Quy định về Tòa án cách mạng trực thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết" v. v..

23 tháng Năm.

Lê-nin viết lệnh gửi chánh văn phòng của Hội đồng bộ trưởng dân ủy V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích và thư ký của Hội đồng bộ trưởng dân ủy N. P. Goóc-bư-nốp. Trong lệnh này, Người tuyên bố khiển trách họ về việc đã nâng lương hàng tháng của Người từ 500 rúp lên 800 rúp một cách bất hợp pháp kể từ 1 tháng Ba 1918 và vi phạm sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 23 tháng Mười một 1917.

Lê-nin tham dự phiên họp của Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao thảo luận các vấn đề có liên quan đến Đại hội I toàn Nga các hội đồng kinh tế quốc dân sắp tới.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người báo cáo về việc chỉ định một tiểu ban để thảo luận các vấn đề được nêu lên trong báo cáo về vấn đề Cô-dắc. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề phái đoàn Cu-ban và những vấn đề khác.

Giữa 23 và 26 tháng Năm.

Lê-nin viết đề cương bài diễn văn đọc tại Đại hội I toàn Nga các hội đồng kinh tế quốc dân.

24 tháng Năm.

Lê-nin viết thư cho đại diện toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở Đức A. A. I-ốp-phê và tổng lãnh sự ở Béc-lanh V. R. Men-gin-xki bàn về các quan hệ chính trị và kinh tế với Đức.

Lê-nin viết thư cho X. G. Sau-mi-an ở Ba-cu, trong đó Người khuyên nên tính đến tình hình khó khăn về phương diện quốc tế của Ba-cu

mà cố gắng liên kết với chính phủ men-sê-vích Gru-di-a.

Sau khi đọc báo cáo của tổng tham mưu trưởng hải quân E. A. Bê-rê-n-xơ gửi về Hội đồng quân sự tối cao của nước Cộng hòa ngày 24 tháng Năm 1918 cho biết không thể nào cứu đơn vị Hạm đội Hắc-hải hiện đang nằm ở Nô-vô-rôt-xi-xơ thoát khỏi bàn tay của quân Đức đang tấn công, Lê-nin viết vào báo cáo đó nghị quyết: "Vì lâm vào tình trạng không có lối thoát, được các cấp chỉ huy quân sự tối cao chứng nhận, phải lập tức phá hủy đoàn tàu đó".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong khi thảo luận vấn đề nhiên liệu, Lê-nin viết đề cương và dự thảo quyết định được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua. Phiên họp đã phê chuẩn quyết định của tiểu ban kinh tế và thảo luận dự thảo sắc lệnh về thuế quan, đề nghị của phái đoàn Thụy-điển về việc trao đổi hàng hóa với nước họ và những vấn đề khác.

25 tháng Năm.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong khi thảo luận việc chuyển các đoàn ô-tô của các ngành sang Tiểu ban quản lý ô tô của Ban vận tải thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, Lê-nin viết dự thảo quyết định về vấn đề này, Người phê phán bản đề án của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Dự thảo của Lê-nin được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua. Khi thảo luận báo cáo của thứ trưởng Bộ dân ủy giáo dục M. N. Pô-crốp-xki về việc thành lập Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa các khoa học xã hội, Lê-nin tán thành và hoan nghênh ý định thành lập Viện hàn lâm, viết dự thảo quyết định về vấn đề này.

26 tháng Năm.

Lê-nin viết "Đề cương về tình hình trước mắt".

Lê-nin đọc diễn văn tại Đại hội I toàn Nga các Hội đồng kinh tế quốc dân.

28 tháng Năm.

Lê-nin ký chỉ thị mật gửi tư lệnh trưởng và chính ủy Hạm đội Hắc-hải ra lệnh phá hủy tất cả tàu thuộc Hạm đội Hắc-hải và các tàu buôn hiện đang nằm ở Nô-vô-rôt-xi-xơ vì bọn Đức lộ rõ ý định chiếm các tàu đó, còn ta thì không có khả năng đưa các tàu đó tới hải cảng khác, hoặc từ đất liền mà bảo vệ được Nô-vô-rôt-xi-xơ.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đọc bản tuyên bố bất thường nói về các máy móc nông nghiệp đã được mua và hiện đang nằm ở Thụy-điển. Phiên họp cũng thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc thành lập đội biên phòng trên các biên giới đường biển và đường bộ của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, vấn đề áp dụng những biện pháp khẩn cấp để cung cấp lương thực cho những người làm đường sắt, vấn đề giải quyết tô nhượng v. v..

Giữa 28 tháng Năm và 1 tháng Sáu.

Lê-nin viết điện gửi tới công nhân Vúc-xun đang chuẩn bị đi thu lúa mì bằng sức mạnh trong tay bọn cu-lắc; trong bức điện đó, Người tỏ ý hy vọng rằng công nhân sẽ đoạt được lúa mì chẳng những cho bản thân mình mà còn cho không người khác đang bị đói.

29 tháng Năm.

Lê-nin viết dự thảo lời kêu gọi gửi công nhân và nông dân lao động; dự thảo này là cơ sở cho "Quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về vấn đề tự thu mua" ban hành ngày 1 tháng Sáu 1918.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong lúc thảo luận bản dự thảo lời kêu gọi gửi nhân dân về việc tự thu mua lúa mì do Bộ dân ủy lương thực đưa ra, Lê-nin viết dự thảo phần thứ nhất của quyết định về vấn đề này; Người trao đổi với A. Đ. Txi-u-ru-pa thư ngắn nói về việc tổ chức chiến dịch giải thích chống việc tự thu mua này. Sau khi thông qua quyết định ra bản hiệu triệu gửi những người Cô-dắc vùng sông Đôn và Cu-ban và lời kêu

gọi gửi nhân dân nói tới sự cần thiết phải động viên khẩn cấp tất cả các lực lượng quân sự để viện trợ lại cho các vùng sông Đôn và Cu-ban và cũng để công bố Mát-xcơ-va trong tình trạng thiết quân luật, Hội đồng bộ trưởng dân ủy giao cho V. I. Lê-nin cùng với G. V. Tsi-tsê-rin và L. Đ. Tô-rốt-xki viết bản hiệu triệu, lời kêu gọi và quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Phiên họp cũng đã thảo luận dự thảo "Sắc lệnh về thuế quan và các cơ quan thuế vụ", vấn đề dự thảo các chỉ thị cho tiểu ban được cử tới Xi-bi-ri để khảo sát các mỏ vàng, trong đó có vấn đề quốc hữu hóa các mỏ vàng này, các yêu cầu đặt ra trong khi Ủy ban các công trình nhà nước lập các đề án thực hiện v. v..

Lê-nin ký vào lời kêu gọi của Hội đồng bộ trưởng dân ủy gửi nhân dân về việc đấu tranh chống nạn đói, đã được thông qua nhân có sự thỉnh cầu của một số tổ chức xin giao cho họ quyền hạn được tự thu mua lúa mì.

30 tháng Năm.

Lê-nin nói chuyện với các đại biểu của Xô-viết huyện Ê-lê-txơ và viết thư cho tòa soạn báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" đề nghị đăng lên báo buổi phỏng vấn họ về kinh nghiệm chấn chỉnh lại trật tự, đàn áp bọn tư sản, thống kê các điền sản được canh tác và tổ chức kinh doanh ở những nơi đó.

Lê-nin ký vào lời kêu gọi của Hội đồng bộ trưởng dân ủy gửi nhân dân nói về tình hình trước mặt trận lương thực và về cuộc đấu tranh chống bọn phản cách mạng, do tiểu ban của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo ra với sự tham gia ý kiến của Lê-nin.

Lê-nin ký vào lời kêu gọi do Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo ra với sự tham gia ý kiến của Người gửi những người lao động Cô-dắc vùng sông Đôn và Cu-ban nói về cuộc đấu tranh chống bọn phản cách mạng.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự án sắc lệnh về việc lấy lại giờ, lời kêu gọi của Hội chữ thập đỏ Nga gửi Hội chữ thập đỏ quốc tế ở Giơ-ne-vơ, bản điều lệ về Tổng cục lưu trữ, dự thảo sắc lệnh về việc phúc thẩm các bản án đã xét xử của Tòa án cách mạng và những vấn đề khác.

31 tháng Năm.

Lê-nin tiếp các đại biểu Xi-bi-ri.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Về vấn đề ra các quyết định bổ sung đối với việc tự thu mua lúa mì, Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua quyết định đưa lên báo bản báo cáo về phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 29 tháng Năm. Phiên họp cũng đã thảo luận các dự thảo sắc lệnh về việc tổ chức quản lý các vùng Cô-dắc, về việc cải tổ và tập trung ngành ô-tô của nước Cộng hòa xô viết và những vấn đề khác.

Nửa cuối tháng Năm hoặc đầu tháng Sáu.

Lê-nin viết bản phác thảo "Về các biện pháp đấu tranh chống nạn đói" (không hoàn chỉnh).

Cuối tháng Năm.

Lê-nin hội đàm theo đường dây trực tiếp với chủ tịch Xô-viết Xa-ma-ra V. V. Quy-bư-sép về vấn đề viện trợ quân sự cho Ô-ren-bua và Xa-ma-ra để chống lại các đạo quân bạch vệ Cô-dắc của Đu-tốp.

Tháng Năm.

Lê-nin nói chuyện với nhà báo Mỹ An-bớt Rít Uyn-li-am, trước khi ông ta lên đường về Mỹ, về những triển vọng phát triển cách mạng ở các nước văn minh và về khả năng Mỹ vũ trang can thiệp ở miền Đông nước Nga. Lê-nin viết thư gửi những người quốc tế - xã hội chủ nghĩa Mỹ và chuyển bức thư đó cho Uyn-li-am. Lê-nin cũng viết lời kêu gọi gửi công nhân, viên chức ngành đường sắt yêu cầu áp dụng mọi biện pháp để giữ cho chiếc va-li của Uyn-li-am đựng sách báo cách mạng, không bị mất trên đường đi.

Bài báo của V. I. Lê-nin "Um Brot und Frieden"

("Vi bánh mì và hòa bình") viết ngày 14 (27) tháng Chạp 1917, được đăng trên tạp chí "Jugend-Internationale" ("Thanh niên quốc tế"), số 11 — cơ quan ngôn luận của Liên đoàn các tổ chức thanh niên xã hội chủ nghĩa quốc tế, xuất bản ở Xuy-rích.

*Tháng Năm
hoặc tháng Sáu.*

Lê-nin viết bản sơ thảo hiệp nghị với Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và Bộ dân ủy công thương nghiệp về các điều kiện trao đổi hàng hóa giữa thành phố và nông thôn.

1 tháng Sáu.

Lê-nin ký quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc xây dựng đài kỷ niệm trên lăng Các Mác.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận việc cung cấp kim loại và máy móc của U-ran cho Xi-bi-ri, bản quyết định bổ sung về vấn đề tự thu mua v. v..

2 tháng Sáu.

Lê-nin viết nhận xét phê phán bản dự thảo "Quy chế về việc quản lý các xí nghiệp đã quốc hữu hóa" do tiểu ban của Đại hội 1 toàn Nga các Hội đồng kinh tế quốc dân thảo ra.

Lê-nin lãnh đạo công tác của ủy ban phối hợp thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy, xem xét dự án "Quy chế về việc quản lý các xí nghiệp đã quốc hữu hóa".

Lê-nin tham dự cuộc họp với các thành viên của phái đoàn xô-viết tới Béc-ling để đàm phán về việc ký kết hiệp ước kinh tế với Đức. Trong cuộc họp, Người viết thư cho đại diện toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa Xô-viết Nga ở Đức A. A. I-óp-phê.

Lê-nin viết bản điện báo cho Xô-viết Pê-tơ-rô-grát yêu cầu cử cấp tốc những cán bộ lương thực ưu tú tới Mát-xcơ-va.

Lê-nin có mặt trong buổi biểu diễn vở "Làng Xtê-pan-tsi-cô-vô" của Nhà hát nghệ thuật Mát-xcơ-va.

3 tháng Sáu.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đọc báo cáo về việc phân phối tiền vốn và tài sản trưng thu đang nằm ở Ủy ban đặc biệt toàn Nga. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề chỉ định một tiểu ban đặc biệt để kiểm tra toàn bộ tình hình tài vụ của báo chí tư sản, dự thảo "Những quy định tạm thời về việc lập xét duyệt, phê chuẩn và chấp hành các dự toán của các cơ quan nhà nước, bảng tổng kê thu chi nhà nước của nước Cộng hòa Nga từ tháng Bảy đến tháng Chạp 1918", vấn đề chính sách lương thực v. v..

*Chậm nhất là 4
tháng Sáu.*

Lê-nin viết đề cương báo cáo về việc đấu tranh chống nạn đói trong phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va và công đoàn.

4 tháng Sáu.

Lê-nin viết dự thảo nghị quyết bản báo cáo về việc đấu tranh chống nạn đói.

Lê-nin đọc báo cáo về việc đấu tranh chống nạn đói tại phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va và công đoàn. Trong thời gian thảo luận về bản báo cáo, Người ghi nhận xét, sau đó phát biểu kết thúc phiên họp.

5 tháng Sáu.

Lê-nin đọc diễn văn chào mừng tại buổi họp thứ tư của Đại hội I toàn Nga các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận về việc trả lương cho công nhân bằng hàng công nghiệp, về các ngân hàng, về bồi thường chiến phí v. v..

6 tháng Sáu.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề Ủy ban các công trình nhà nước và các công tác xã hội của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao v. v..

7 tháng Sáu.

Lê-nin viết thư cho bộ trưởng dân ủy lương thực A. Đ. Txi-u-ra-pa, trong đó Người đề nghị cho

công bố và phân phát khắp các nhà máy lời kêu gọi công nhân không nên tin vào những kẻ gieo rắc hoang mang và phải tự mình bắt tay làm việc, đề nghị cử những người tin cậy tới giúp đỡ các cơ quan lương thực.

Lê-nin nói chuyện với các đại biểu của Xô-viết Vư-sni-vô-lô-tséc về việc tổ chức các đội lương thực.

Lê-nin nói chuyện với các đại biểu từ địa phương tới về vấn đề bầu cử vào các Xô-viết, Người giải thích cho họ biết rằng những người lao động có quyền bãi miễn các đại biểu của mình ở các Xô-viết.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong thời gian thảo luận dự thảo "Quy chế về Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa các khoa học xã hội", Người viết bản "Chỉ thị cho tiểu ban" được thành lập để nghiên cứu bản "Quy chế" đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua, và viết dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc tổ chức công tác thư viện ở Nga. Trong phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng thảo luận báo cáo của các chuyên gia về tính chất hợp lý về mặt kỹ thuật và về mặt kinh tế của việc chuyển giao các đường nhựa cho Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và những vấn đề khác.

8 tháng Sáu.

Lê-nin nói chuyện về tình hình ở nước Nga xô-viết với V. V. Vô-rốp-xki từ Thụy-điển tới.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo "Quyết định về việc kết thúc công việc dự toán ngân sách từ tháng Giêng đến tháng Sáu 1918", dự thảo "Sắc lệnh về việc tổ chức và cung cấp cho nông dân nghèo" và những vấn đề khác.

9 tháng Sáu.

Lê-nin cùng với N. C. Crúp-xcai-a và M. I. U-li a-nô-va nghỉ tại Man-txê-vô - Brô-đô-vô.

Lê-nin nói chuyện với đại biểu công nhân các nhà máy ở Man-txê-vô về tình hình lương thực, cử họ tới Bộ dân ủy lương thực kèm theo thư ngắn, trong đó Người đề nghị giúp đỡ các công nhân ở Ma-txê-vô tổ chức các đội công tác lương thực.

10 tháng Sáu.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong thời gian thảo luận việc phê chuẩn thành phần của Ủy ban các công trình nhà nước thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, Lê-nin viết dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ủy nhiệm cho Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao công bố các cơ sở có tính nguyên tắc của chính sách của Chính phủ xô-viết trong việc thu hút các chuyên gia - kỹ sư cũ vào làm việc; dự thảo được đưa vào quyết định về vấn đề này của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Phiên họp cũng thảo luận cả lời kêu gọi gửi nhân dân nhân vụ phiến loạn của binh đoàn Tiệp-khắc và những vấn đề khác.

11 tháng Sáu.

Lê-nin viết toàn văn bức điện gửi G. E. Di-nô-vi ép, chủ tịch Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, trong đó Người khẩn thiết dặn dò phải lợi dụng thời cơ gửi nhanh chóng một số lượng lớn nhất các đội công tác lương thực qua Vi-át-ca tới U-ran.

Lê-nin ký "Sắc lệnh về việc tổ chức và cung cấp cho nông dân nghèo" đã được thông qua trong phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 11 tháng Sáu 1918.

Lê-nin nói chuyện với các đại biểu của nhà máy Bri-an-xơ ở Bê-gít-txê và cử họ tới gặp A. Đ. Txi-u-ru-pa mang theo bức thư ngắn của Người, trong đó đề nghị Bộ dân ủy lương thực làm tất cả những gì có thể được để thỏa mãn nhu cầu lương thực của công nhân.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận việc thống nhất chỉ huy

mọi chiến dịch chống lại vụ phiến loạn Tiệp-khắc và bọn phản cách mạng, sắc lệnh về việc gọi nhập ngũ đối với những người thuộc lứa tuổi làm nghĩa vụ quân sự ở một số huyện thuộc các khu ven sông Vôn-ga, U-ran và Tây Xi-bi-ri, thảo luận điều lệ tạm thời về Ủy ban các công trình nhà nước thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và các cơ quan nằm trong ủy ban này và những vấn đề khác.

12 tháng Sáu.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong thời gian thảo luận báo cáo của P. A. Cô-dơ-min về quỹ cấp phát cho ngành chế tạo máy nông nghiệp, Lê-nin trao đổi thư ngắn với I. E. Gu-cốp-xki, V. P. Mi-li-utin và A. Đ. Txi-u-ru-pa về vấn đề này. Phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng đã thảo luận sắc lệnh về việc trả công lao động cho công nhân, viên chức trong các cơ quan xô viết.

13 tháng Sáu.

Lê-nin ký lệnh thành lập Hội đồng quân sự - cách mạng "để lãnh đạo tất cả các đội quân và các chiến dịch chống vụ phiến loạn Tiệp-khắc và cuộc phản cách mạng của bọn địa chủ và tư sản dựa vào vụ phiến loạn này".

Trước 13 tháng Sáu.

Lê-nin nói chuyện với các ủy viên của Xô viết tỉnh Ô-lô-nê-txơ A. Ph. Mác-tư-nốp và P. X. Xa-dô-nốp về tình hình trong tỉnh và ký giấy ủy nhiệm cấp cho họ để chuyển lương thực tới tỉnh Ô-lô-nê-txơ.

Chậm nhất là 14 tháng Sáu.

Lê-nin nói chuyện với bộ trưởng dân ủy lương thực A. Đ. Txi-u-ru-pa và thứ trưởng A. I. Xvi-đéc-xki về sự cần thiết phải cử hàng trăm cán bộ tuyên truyền từ Pê-tơ-rô-grát về nông thôn.

14 tháng Sáu.

Trong thư gửi chủ tịch Xô viết Pê-tơ-rô-grát G. E. Di-nô-vi-ép, Lê-nin đề nghị đốc mọi cố gắng để cử cho được hàng trăm cán bộ tuyên truyền từ Pê-tơ-rô-grát về nông thôn.

Lê-nin ký lời kêu gọi "Gửi tất cả những người lao động Hồi giáo", kêu gọi họ gia nhập hàng ngũ của đội quân Hồi giáo xã hội chủ nghĩa.

Lê-nin nói chuyện với chủ tịch Xô viết Xê-xtơ-rô-rét-xơ N. A. Ê-mê-li-a-nốp, người đã nuôi giấu Lê-nin hồi tháng Bảy - tháng Tám 1917 ở Ra-dơ-líp, và Người viết giấy chứng nhận rằng ông được cử làm đại biểu tới U-ran và Vôn-ga với sự ủy nhiệm đặc biệt.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong thời gian thảo luận báo cáo của thứ trưởng dân ủy giao thông V. I. Nép-xki về việc phê chuẩn thành phần ban lãnh đạo bộ dân ủy, Lê-nin viết dự thảo quyết định "Về việc chấn chỉnh ngành vận tải đường sắt" đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua. Phiên họp Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng thảo luận "Những quy định tạm thời về việc nghỉ phép" và những vấn đề khác.

Sớm nhất là 14 tháng Sáu.

Lê-nin viết toàn văn bức điện gửi chủ tịch Xô viết Pê-tơ-rô-grát G. E. Di-nô-vi-ép và đại diện của Bộ dân ủy lương thực ở Pê-tơ-rô-grát Bô-bốp, trong đó Người đề nghị tiếp tục tăng cường việc cử các đội lương thực và cán bộ tuyên truyền về nông thôn.

15 tháng Sáu.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Người viết dự thảo các quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc cấp phát cho Ủy ban trung ương công nghiệp da thực thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và Ủy ban trung ương công nghiệp dệt, được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua. Phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng đã thảo luận Quy chế về Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa các khoa học xã hội và những vấn đề khác.

17 tháng Sáu.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề tăng lương cho binh sĩ Hồng quân, vấn đề thu mua tức khắc tất cả vải vóc chuyển vận ra nước ngoài v. v..

- 18 tháng Sáu.* Lê-nin viết thư gửi đại diện toàn quyền ở Đức A. A. I-óp-phê, trong đó Người yêu cầu tổ chức ở Thụy-sĩ việc thu thập và công bố các tài liệu về phong trào của những người dân chủ - xã hội cánh tả ở Đức và Áo.
- Lê-nin ký tên vào bức điện gửi chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy Ba-cu X. G. Sau-mi-an về thời hạn ban hành sắc lệnh quốc hữu hóa công nghiệp dầu lửa và áp dụng các biện pháp nhằm chuyển nhanh sản phẩm dầu lửa từ Ba-cu tới vùng Vôn-ga.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận bản Quy chế về việc tổ chức công tác giáo dục nhân dân, các vấn đề về sự cần thiết phải cấp tốc sơ tán các hàng thuộc chất nổ, về báo chí nhà nước v. v..
- 19 tháng Sáu.* Lê-nin đọc diễn văn nói về chiến dịch lương thực hiện tại trong cuộc họp đại biểu các chi bộ của các nhà máy thuộc khu Đa-mô-xcơ-vô-re-tơ ở Mát-xcơ-va.
- Trước 20 tháng Sáu.* Lê-nin nói chuyện với A. G. Sli-khte về sự cần thiết phải tổ chức thu mua lúa mì điển hình ở một huyện.
- 20 tháng Sáu.* Lê-nin đọc diễn văn nói về các đội công tác lương thực, trong các cuộc họp của công nhân Mát-xcơ-va.
- Lê-nin nói chuyện với bộ trưởng dân ủy lương thực A. Đ. Txi-u-ru-pa và chỉ rõ không được để thiếu sách báo nói về cuộc đấu tranh chống nạn đói.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Người đưa ra thảo luận vấn đề tính chất đối trá của những tin đăng trên báo chí về vụ bắn giết trên đường sắt A-lếch-xan-đrốp-xcơ ngày 20 tháng Sáu 1918. Phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng thảo luận bản yêu cầu của Hội đồng quân sự tối cao để

- ngợi chỉ định một tiểu ban kiểm tra hoạt động của các tổ chức kỹ thuật thủy lợi ở mặt trận miền Bắc, dự thảo "Sắc lệnh về việc quốc hữu hóa công nghiệp dầu lửa", vấn đề V. Vô-lô-đác-xki bị sát hại v. v..
- Lê-nin ký "Sắc lệnh về việc quốc hữu hóa công nghiệp dầu lửa".
- Lê-nin ký bản "Quy chế về việc tổ chức công tác giáo dục nhân dân ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga".
- Lê-nin nói chuyện với chủ tịch Xô-viết tỉnh Xmô-len-xcơ X. N. I-va-nốp về việc viện trợ tiền cho vùng miền Tây.
- Sau 20 tháng Sáu.* Lê-nin viết sơ thảo đề cương bản báo cáo của Người về giai đoạn hiện tại đọc tại Hội nghị IV các công đoàn và các ủy ban công xưởng - nhà máy Mát-xcơ-va.
- Chậm nhất là 21 tháng Sáu.* Lê-nin giao cho Đ. I. Cuốc-xki tổ chức dịch cuốn "Luật gia đình mới" ra tiếng Đức (do A. G. Gô-khơ-bác hiệu đính) để phổ biến luật pháp xô-viết.
- 21 tháng Sáu.* Lê-nin đọc diễn văn trong cuộc mít-tinh của công nhân ở khu Xô-côn-ni-ki với chủ đề "Đấu tranh chống nạn đói và phản cách mạng".
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề cấp cho Xô-viết tỉnh Xmô-len-xcơ tiền ứng trước cho dự toán sắp tới để trợ cấp cho Xô-viết Vi-tép-xcơ và Mô-ghi-lép v. v..
- 22 tháng Sáu.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người báo cáo về lời kêu gọi do Ban chấp hành trung ương các công đoàn đường sắt thảo ra. Phiên họp cũng đã thảo luận quyết định về mức lương của giáo viên, bản dự thảo sắc lệnh về chế độ thanh toán với những người vì đi làm nghĩa vụ quân sự mà phải thôi việc và những vấn đề khác.

- Sau 22 tháng Sáu.* Lê-nin ký vào lời kêu gọi "Gửi tất cả các Xô-viết đại biểu", huấn thị cho họ trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù của nước Cộng hòa xô-viết không được tiến hành những cuộc bắt bớ bất hợp pháp.
- 24 tháng Sáu.* Lê-nin cùng với N. C. Crúp-xcai-a và M. I. U-li-a-nô-va nghỉ ở Man-txê-vô - Brô-đô-vô.
- 25 tháng Sáu.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo quy chế về thủ tục phê chuẩn các hợp đồng tập thể (biểu lương) quy định thang lương và điều kiện lao động, thảo luận bản tuyên bố bất thường của bộ trưởng dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-tsê-rin về bức công hàm của đại sứ Đức V. Miéc-bách nói tới những khó khăn trong việc cho người Đức lĩnh tiền và vật quý của họ ở các ngân hàng và những vấn đề khác.
- Trước 26 tháng Sáu.* Lê-nin nói chuyện với các đại biểu của Xô-viết huyện Ê-lê-txơ về việc tổ chức nông dân nghèo trong huyện.
- 26 tháng Sáu.* Lê-nin viết thư gửi đến Pê-tơ-rô-grát cho G. E. Di-nô-vi-ép, M. M. La-sê-vích và các ủy viên khác trong Ban chấp hành trung ương, tỏ ý kiên quyết phản đối việc "các ủy viên trung ương đảng ở Pê-tơ-rô-grát hoặc các ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Pê-tơ-rô-grát" ngăn chặn không cho công nhân khủng bố hàng loạt bọn phản cách mạng để trả lời việc V. Vô-lô-đác-xki bị ám hại. Lê-nin căn dặn nên lợi dụng thắng lợi trong cuộc bầu lại Xô-viết để chuyển 10 - 20 nghìn công nhân Pê-tơ-rô-grát trong các đội lương thực tới U-ran, tỉnh Tam-bốp v. v..
- Lê-nin viết thư ngắn để chuyển bằng đường dây trực tiếp tới chủ tịch Xô-viết Múc-man-xơ A. M. I-u-ri-ép, trong đó Người ngăn ngừa ông không được phá hoại chính sách của Chính phủ xô-viết nhằm tổ chức việc giảng trả kiên quyết chống lại bọn can thiệp Anh và Đức.

Lê-nin nói chuyện với thứ trưởng dân ủy nội vụ I. G. Pra-vđin đi Tu-la, Ê-lê-txơ và Ô-ri-ôn mới trở về, trao đổi về tình hình lúa mì ở các vùng đó, về việc tổ chức nông dân nghèo và loại trừ hết bọn cu-lắc ra khỏi các Xô-viết ở huyện Ê-lê-txơ.

Lê-nin nói chuyện với các đại biểu Tam-bốp về tình hình lúa mì ở tỉnh Tam-bốp và triển vọng thu hoạch.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người viết thư ngắn cho ban bí thư của Hội đồng bộ trưởng dân ủy kiên quyết yêu cầu phải thực hiện cho được quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 18 (31) tháng Chạp 1917 về trình tự đưa các vấn đề vào chương trình nghị sự của các phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người viết thư nhắc các bí thư là chỉ được đưa vào chương trình nghị sự những vấn đề nào đã được các báo cáo viên hoặc những người nêu vấn đề ký nhận và sau khi đã hỏi các ngành hữu quan. Phiên họp đã thảo luận báo cáo của bộ trưởng dân ủy quân sự và hàng hải L. Đ. Tô-rôt-xki về việc thực hiện nghĩa vụ quân sự, vấn đề cứu giúp những người tãn cư Ác-mê-ni-a, bản tuyên bố của I-a. M. Xvéc-đlốp về quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga là hợp nhất Ban báo chí và Hãng tin Pê-tơ-rô-grát, chuyển các cơ quan đó thuộc quyền quản lý của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga v. v..

26-27 tháng Sáu. Lê-nin viết hai phương án cho bản đề cương báo cáo về giai đoạn hiện tại đọc tại Hội nghị IV các công đoàn và các ủy ban công xưởng - nhà máy Mát-xcơ-va.

27 tháng Sáu. Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận báo cáo của M. N. Pô-crốp-xki về các biện pháp đã được Bộ dân ủy giáo dục thông qua nhằm áp dụng phương pháp

Thụy-sĩ - Mỹ trong công tác thư viện, dự thảo sắc lệnh về việc thành lập Ủy ban nhà cửa trung ương để kiểm soát việc phân phối và đưa thêm người đến ở các ngôi nhà và để tổ chức việc chuyển các phần tử ăn bám ra khỏi Mát-xcơ-va, thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc thành lập ủy ban đặc biệt để xem xét các dự án về tổ chức thống kê và kế hoạch nhà nước ở trung ương do Đại hội những người làm công tác thống kê toàn Nga thảo ra và những vấn đề khác.

Lê-nin viết dự thảo nghị quyết của Hội nghị IV các công đoàn và các ủy ban công xưởng - nhà máy Mát-xcơ-va sau khi đã thảo luận bản báo cáo nói về giai đoạn hiện tại; Người đã đọc báo cáo tại hội nghị.

Lê-nin viết điện gửi chủ tịch Chủ tịch đoàn Xô-viết tỉnh Pen-da A. Ê. Min-kin về việc tổ chức các đội lương thực.

Trong phiên họp của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, sau khi thảo luận bản danh sách của những người bôn-sê-vích đưa ra, Lê-nin được phê chuẩn là đại biểu đi dự Đại hội V các Xô-viết toàn Nga.

Sau 27 tháng Sáu. Lê-nin xem lại và ký lời kêu gọi của Hội đồng bộ trưởng dân ủy gửi các binh lính người Anh "Why have you come to Mourmansk?" ("Các người đến Muốc-man-xcơ để làm gì?")

28 tháng Sáu. Lê-nin ký sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc quốc hữu hóa đại công nghiệp.

Lê-nin phát biểu kết thúc sau khi thảo luận báo cáo về giai đoạn hiện tại trong phiên họp của Hội nghị IV các công đoàn và các Ủy ban công xưởng - nhà máy Mát-xcơ-va. Dự thảo nghị quyết về bản báo cáo này là do Lê-nin viết và được hội nghị thông qua với đa số phiếu.

Lê-nin đọc diễn văn với chủ đề "Nội chiến" trong cuộc mít-tinh của công nhân nhà máy A-Mô

Mát-xcơ-va ở tiểu khu Xi-mô-nốp. Đọc xong, Người đi xem các phân xưởng của nhà máy, nói chuyện với công nhân về triển vọng của nhà máy.

Lê-nin đọc diễn văn với chủ đề "Nội chiến" trong cuộc mít-tinh của công nhân các khu Damô-xcơ-vô-re-txơ và Rô-gô-giơ-xcơ.

Lê-nin nói chuyện với chủ tịch Xô-viết huyện Tem-ni-cốp thuộc tỉnh Tam-bốp X. I. Lê-bê-đép về tình hình công việc trong huyện và viết thư ngắn cho Bộ dân ủy nội vụ và Bộ dân ủy tài chính yêu cầu xuất tiền cho Xô-viết huyện này.

Lê-nin nói chuyện với các đại biểu của Ủy ban trung ương công nghiệp dệt về vấn đề thu mua vải và tịch thu các cửa hàng bán vải.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận bản dự thảo Hiến pháp của nước Cộng hòa xô-viết Nga, bản dự thảo "Sắc lệnh về việc thu mua và phân phối vải", bản báo cáo của Chủ tịch đoàn Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao về việc tiến hành quốc hữu hóa công nghiệp và những vấn đề khác.

Giữa 28 tháng Sáu và 3 tháng Bảy. Lê-nin đọc bản dự thảo Hiến pháp của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga do Bộ dân ủy tư pháp soạn ra, đánh dấu vào đó, ghi những điều sửa đổi và viết các điểm nhận xét vào bên lề.

29 tháng Sáu. Lê-nin viết bài "Những lời tiên tri".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đọc báo cáo về việc cấp tiền cho Bộ dân ủy giáo dục để tiến hành công việc xây dựng các đài kỷ niệm tạm thời các nhà hoạt động vĩ đại của cách mạng Nga. Phiên họp cũng đã thảo luận dự thảo các sắc lệnh động viên công nhân, viên chức sinh năm 1893, 1894, và 1895 làm việc trong ngành pháo binh và công binh, cũng như công nhân Pê-tơ-rô-grát sinh năm

- 1896 và 1897 làm nghĩa vụ quân sự và những vấn đề khác.
- 30 tháng Sáu.* Lê-nin hội đàm với G. V. Tsi-tsê-rin và V. V. Vô-rốp-xki về các vấn đề tổ chức công tác của Bộ dân ủy ngoại giao và của các cơ quan đại diện ngoại giao của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở nước ngoài.
- Tháng Sáu.* Lê-nin cùng với I-a. M. Xvéc-đlốp tới Cục tác chiến thuộc Bộ dân ủy quân sự và hàng hải và phát biểu trước các chính trị viên lên đường ra mặt trận phía Đông; Người nêu lên đặc điểm của tình hình chung trên các mặt trận và các nhiệm vụ của công tác chính trị trong Hồng quân.
- Lê-nin nói chuyện với đoàn đại biểu của hội nghị đặc biệt về giáo dục nghiệp vụ - kỹ thuật.
- Cuối tháng Sáu hoặc đầu tháng Bảy.* Lê-nin nói chuyện với C. Kh. Đa-ni-sép-xki — đảng viên dân chủ - xã hội miền Lát-vi-a hoạt động bí mật ở Ri-ga — tới nước Nga xô-viết, trao đổi về tình hình trên mặt trận, về tâm trạng của binh sĩ, về hoạt động của những người bôn-sê-vích và khuyên ông phát biểu tại Đại hội V các Xô-viết toàn Nga.
- Cuối tháng Sáu hoặc thượng tuần tháng Bảy.* Lê-nin đi cùng với N. C. Crúp-xcai-a và M. I. U-li-a-nô-va tới Cun-txê-vô tìm nơi để nghỉ hè vào những ngày chủ nhật, và trong hội nghị đảng tại tổng Cun-txê-vô, Người đã phát biểu về tình hình hiện tại.
- Nửa đầu của năm.* Lê-nin viết bút ký "Về chế độ dân chủ và tính chất xã hội chủ nghĩa của Chính quyền xô-viết" (chưa hoàn chỉnh).
- 1 tháng Bảy.* Lê-nin trả lời phỏng vấn của phóng viên tờ báo Thụy-điển "Folkets Dagblad Politiken" ("Nhật báo chính trị nhân dân").
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Người đọc báo cáo nói về các đơn gửi

- tới Bộ dân ủy giao thông yêu cầu xét những hành động không hợp pháp của một số đội trưng dụng và đưa ra để phê chuẩn toàn văn bức điện của Hội đồng bộ trưởng dân ủy gửi các đội trưởng trưng dụng và các Xô-viết địa phương, sửa đổi một số điểm trong đó và sau khi phê chuẩn, đã ký vào bức điện. Phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng đã thảo luận báo cáo của ủy ban về công nghiệp cao su, vấn đề trao đổi tù binh với Đức v. v..
- 2 tháng Bảy.* Lê-nin đọc diễn văn trong cuộc mít-tinh của những người được động viên ra mặt trận tại bãi đua ngựa của trường quân sự A-lếch-xê-ép cũ.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đọc bản tuyên bố bắt thường về sự cần thiết phải cung cấp cho nông dân máy móc nông nghiệp và viết dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về vấn đề này. Phiên họp cũng đã thảo luận cả dự thảo sắc lệnh tập trung hóa ngành điện tín, bản điều lệ về Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao (thành phần của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao), vấn đề cấp phát 10 triệu rúp để giúp đỡ các công xã nông nghiệp v. v..
- 3 tháng Bảy.* Lê-nin đọc diễn văn trong phiên họp của đảng đoàn cộng sản tại Đại hội V các Xô-viết toàn Nga.
- Trước 5 tháng Bảy.* Lê-nin tiến hành cuộc họp với nhóm cán bộ đảng của U-cra-i-na là đại biểu của Đại hội I Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) U-cra-i-na, thảo luận với họ những vấn đề tối quan trọng thuộc chương trình nghị sự của đại hội.
- Chậm nhất là 5 tháng Bảy.* Lê-nin viết sơ thảo đề cương báo cáo về hoạt động của Hội đồng bộ trưởng dân ủy đọc trước Đại hội V các Xô-viết toàn Nga.
- 5 tháng Bảy.* Lê-nin đọc báo cáo trong phiên họp thứ hai của Đại hội V các Xô-viết toàn Nga về hoạt

động của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và phát biểu kết thúc sau khi thảo luận báo cáo.

6 tháng Bảy.

Lê-nin tới đại sứ quán Đức nhân việc đại sứ Đức V. Miéc-bách bị bọn đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ám hại.

Lê-nin viết bức điện báo "Gửi tất cả các khu ủy Đảng cộng sản Nga, tất cả các Xô-viết đại biểu các khu, tất cả các ban tham mưu Hồng quân" nói về vụ đại sứ Đức Miéc-bách bị ám hại và về việc động viên mọi lực lượng để lùng bắt kẻ phạm tội.

Lê-nin triệu tập bộ trưởng dân ủy tư pháp P. I. Xtu-tơ-ca, chính ủy sư đoàn bộ binh Xô-viết Lát-vi-a C. A. Pê-téc-xôn và C. Kh. Đa-ni-sép-xki tới và thông báo cho họ biết là sẽ giao việc dập tắt cuộc phiến loạn của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả cho các xạ thủ Lát-vi-a.

7 tháng Bảy.

Lê-nin viết điện để chuyển tới Txa-ri-txun cho I. V. Xta-lin bằng đường dây trực tiếp nhằm thông báo về vụ Miéc-bách bị ám hại và chỉ thị cần phải giữ liên lạc thường xuyên với chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy Ba-cu X. G. Sau-mi-an.

Lê-nin xét duyệt kế hoạch trấn áp cuộc phiến loạn của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả do sư đoàn trưởng sư đoàn bộ binh Xô-viết Lát-vi-a I. I. Va-txê-tít đệ trình lên Người.

Lê-nin viết điện báo gửi cho Xô-viết Mát-xcơ-va để chuyển tức khắc cho các khu phố Ba-xman-nui, Lê-phoóc-tô-vô và Xô-côn-ni-ki, ra lệnh áp dụng mọi biện pháp để chặn bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đang dùng xe bọc thép chạy trốn về hướng các khu đó.

Lê-nin viết điện báo cho tất cả các Xô-viết khu và các tổ chức công nhân thuộc thành phố Mát-xcơ-va ra lệnh phải lập tức cử các đội vũ

trang đi lùng bắt bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đang chạy trốn.

Lê-nin nói chuyện với phóng viên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" A. A. An-tô-nốp về vụ phiến loạn của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.

8 tháng Bảy.

Lê-nin ký bản thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương đảng về các biện pháp nhằm làm rõ thái độ của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả là đại biểu của Đại hội V các Xô-viết toàn Nga đối với vụ phiến loạn.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người chất vấn các bộ trưởng dân ủy A. V. Lu-na-tsác-xki và P. P. Ma-li-nốp-xki về nguyên nhân họ không thực hiện sắc lệnh ngày 14 tháng Tư 1918 "Về việc phá bỏ các đài kỷ niệm bọn Nga hoàng và tay sai của chúng và lập thiết kế các đài kỷ niệm Cách mạng xã hội chủ nghĩa Nga". Người viết dự thảo quyết định, trong đó Hội đồng bộ trưởng dân ủy khiển trách các Bộ dân ủy giáo dục và tài sản của nước Cộng hòa và cả Chủ tịch đoàn Xô-viết Mát-xcơ-va về việc họ không làm gì để thực hiện bản sắc lệnh. Phiên họp cũng đã thảo luận việc giao khẩn cấp khoản ứng trước cho Ban quản lý trung ương các nhà máy quốc hữu hóa đã hợp nhất "Xoóc-mô-vô - Cô-lôm-na", bản việc giao quyền hạn cho Tiểu ban trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy (Tiểu Hội đồng bộ trưởng dân ủy) được quyết định dứt khoát những vấn đề trong thời gian giữa hai phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy trong dịp tiến hành Đại hội V các Xô-viết toàn Nga v. v..

Trước 10 tháng Bảy.

Lê-nin viết sơ thảo điểm 20 chương hai Hiến pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa Xô-viết Nga.

11 tháng Bảy.

Lê-nin ký bản kêu gọi phát đi bằng vô tuyến "Gửi tất cả" nói về vụ phiến loạn của tên cựu

tổng chỉ huy mặt trận phía Đông (Tiệp-khắc) M. A. Mu-ra-vi-ép, đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.

Lê-nin được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa 5 tại phiên họp của đảng đoàn cộng sản của Đại hội V các Xô-viết toàn Nga.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong phiên họp, Người viết thư ngắn cho bộ trưởng dân ủy tài chính I. E. Gu-cốp-xki đề nghị tổ chức việc chuẩn bị mẫu các giấy bạc xô-viết mới, và viết dự thảo quyết định về việc chuẩn bị phát hành các giấy bạc mới. Phiên họp cũng đã thảo luận bản sắc lệnh về việc sử dụng điện thoại trong thành phố Mát-xcơ-va v. v..

Lê-nin nói chuyện về tâm trạng của nông dân với V. N. Cai-u-rốp, công nhân Pê-tơ-rô-grát, vừa về thăm quê hương là tỉnh Xim-biéc-xcơ.

12 tháng Bảy.

Lê-nin viết thư "Gửi công nhân Pê-tơ-rô-grát" và nhờ V. N. Cai-u-rốp chuyển hộ khi Cai-u-rốp đi Pê-tơ-rô-grát.

Lê-nin nói chuyện với các đại biểu của Ban chấp hành tỉnh Ác-khan-ghen-xcơ về tình hình quân sự ở miền Bắc nhân bắt đầu có cuộc đổ bộ của các đạo quân phe Đồng minh.

Lê-nin nói chuyện với kiến trúc sư N. Đ. Vi-nô-gra-đốp, thư ký tiểu ban phụ trách việc phá bỏ các đài kỷ niệm và yêu cầu ông báo cáo đều đặn tiến trình thực hiện bản sắc lệnh "Về các đài kỷ niệm của nước Cộng hòa".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề báo chí tư sản và tình hình công tác ấn loát ở Mát-xcơ-va, dự thảo sắc lệnh về việc giao các nhạc viện Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va cho Bộ dân ủy giáo dục quản lý v. v..

13 tháng Bảy.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận về hoạt động của Ủy ban nhà cửa trung ương, về tình hình công tác nhà cửa ở Mát-xcơ-va, về các biện pháp đưa một cách kiên quyết hơn ra khỏi Mát-xcơ-va và vùng ngoại ô những phần tử ăn bám, có hại, thảo luận dự thảo sắc lệnh quyết định cho một số loại người ra khỏi quốc tịch Nga v. v..

14 tháng Bảy.

Lê-nin cùng với N. C. Crúp-xcai-a và M. I. U-li-a-nô-va nghỉ ngày chủ nhật ở Cun-tê-vô.

Lê-nin nói chuyện với bộ trưởng dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-tsê-rin và chỉ thị về thư trả lời chính phủ Đức, về việc chính phủ này yêu cầu được gửi tới Mát-xcơ-va một tiểu đoàn quân Đức để bảo vệ đại sứ quán Đức.

15 tháng Bảy.

Lê-nin viết dự thảo bản tuyên bố của chính phủ về việc chính phủ Đức yêu cầu được gửi tới Mát-xcơ-va một tiểu đoàn quân để bảo vệ đại sứ quán Đức.

Lê-nin điều khiển cuộc họp của một số ủy viên Hội đồng bộ trưởng dân ủy với chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga I-a. M. Xvéc-đlốp bàn về tình hình xảy ra do có tối hậu thư của Chính phủ Đức. Cuộc họp đã thông qua quyết định là dù trong trường hợp nào cũng không thỏa thuận việc đưa tiểu đoàn quân Đức vào. Cuộc họp tán thành toàn văn bản tuyên bố của chính phủ do Lê-nin viết.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương đảng thông qua toàn văn bản tuyên bố của chính phủ do Người viết.

Lê-nin giao cho thư ký Hội đồng bộ trưởng dân ủy N. P. Goóc-bu-nốp thay mặt Người, trong phiên họp mà Người không thể tham dự, thông báo về các quan hệ với chính phủ Đức một phần nào trở nên phức tạp do việc chính phủ đó yêu cầu đến một đơn vị quân lính tới Mát-

xơ-va, và đọc toàn văn bản tuyên bố của chính phủ do Người viết.

Trong phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Lê-nin đọc diễn văn về việc Chính phủ Đức yêu cầu đưa một tiểu đoàn quân tới Mát-xơ-va để bảo vệ đại sứ quán của họ, và đọc toàn văn bản tuyên bố của chính phủ do Người viết. Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga hoàn toàn tán thành bản tuyên bố của chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy và quyết định phổ biến bản tuyên bố này cho quần chúng lao động rộng rãi biết.

16 tháng Bảy.

Lê-nin nói chuyện với đoàn đại biểu công nhân nhà máy Pu-ti-lốp (hiện nay là nhà máy Ki-rốp) về mối đe dọa nhà máy phải ngừng hoạt động vì thiếu nhiên liệu, về sự cần thiết phải giúp than cho nhà máy.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đã đọc báo cáo về các phương thức tiến hành quốc hữu hóa tất cả vác vác hiện có trong nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, về vấn đề tăng lương cho các bộ trưởng dân ủy nhân việc A. Đ. Txi-u-ru-pa bị ốm vì không đủ ăn. Phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng đã thảo luận việc giao cho M. I. La-txít tổ chức Ủy ban đặc biệt trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy để đấu tranh chống bọn phản cách mạng ở mặt trận Tiệp-khắc, thảo luận việc cấp tiền cho Xô-viết Mát-xơ-va để chống bệnh dịch tả v. v..

17 tháng Bảy.

Lê-nin viết điện gửi Ph. I. Cô-lê-xốp, chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa Tuốc-kê-xtan, nói về các biện pháp đã được thông qua về viện trợ quân sự cho Tuốc-kê-xtan.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người báo cáo về vấn đề phê chuẩn bản sắc lệnh quyết định nhập tỉnh Ca-dan

vào quân khu ven sông Vôn-ga. Phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng đã thảo luận dự thảo sắc lệnh về bảo quản đường sắt; bản báo cáo của thứ trưởng dân ủy giáo dục M. N. Pô-crốp-xki về việc xây dựng ở Mát-xơ-va 50 đài kỷ niệm các vĩ nhân thuộc lĩnh vực hoạt động cách mạng và xã hội, triết học, văn học, khoa học và nghệ thuật; bản dự thảo sắc lệnh về việc bảo quản các thư viện và kho sách của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga; bản quy chế về Viện khoa học kỹ thuật thực phẩm Nga và những vấn đề khác.

Sau 17 tháng Bảy.

Lê-nin nói chuyện với nhà điêu khắc X. Đ. Méc-cu-rốp về việc thiết lập ở Mát-xơ-va 50 đài kỷ niệm các vĩ nhân.

Trước 18 tháng Bảy.

Lê-nin nói chuyện với P. I. Pô-pốp về việc tổ chức ngành thống kê quốc gia.

18 tháng Bảy.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận bản yêu cầu của Bộ dân ủy hàng hải xin cấp tín dụng để chi cho việc chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu của vùng Ác-khang-ghen-xơ và hạm thuyền của Bắc băng dương, bản tuyên bố bất thường của chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga I-a. M. Xvéc-đlốp về việc xử tử hình tên cựu Nga hoàng Ni-cô-lai II theo bản án của Xô-viết Ê-ca-tê-rin-bua và việc Chủ tịch đoàn Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã phê chuẩn bản án đó; dự thảo sắc lệnh về độc quyền vãi; vấn đề tổ chức ngành thống kê quốc gia v. v..

Lê-nin nghe báo cáo của bộ trưởng dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-tsê-rin, trình bày yêu cầu mới của Chính phủ Đức xin đưa tới Mát-xơ-va 300 lính Đức với quân phục đầy đủ để bảo vệ đại sứ quán của họ.

19 tháng Bảy.

Lê-nin cùng với G. V. Tsi-tsê-rin tiếp đại diện ngoại giao Đức C. Rít-xơ và trao đổi về việc chính phủ Đức xin đưa lính tới Mát-xơ-va.

Lê-nin nói chuyện với đoàn đại biểu của Đại hội toàn Nga những người tản cư từ Bê-lô-ru-xi-a, trao đổi về tình cảnh của nhân dân Bê-lô-ru-xi-a, đặc biệt là nhân dân trên phần lãnh thổ của Bê-lô-ru-xi-a bị bọn Đức chiếm đóng.

Lê-nin nói chuyện với các đại diện của phòng nông nghiệp của Xô-viết tỉnh Mát-xcơ-va về việc hợp nhất các nông trường quốc doanh với công xã trong tỉnh Mát-xcơ-va, và giới thiệu họ tới gặp bộ trưởng dân ủy nông nghiệp X. P. Xê-rê-đa kèm theo bức thư ngắn đề nghị thảo luận với họ những biện pháp thực tế nhằm giúp đỡ họ và những biện pháp kiểm soát.

Lê-nin đọc diễn văn trong cuộc mít-tinh của những người lao động khu phố Lê-phoóc-tô-vô với chủ đề "Giai đoạn hiện tại và tình hình quốc tế".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo sắc lệnh "Về tập trung hóa ngành kỹ thuật vô tuyến của nước Cộng hòa xô-viết", vấn đề giúp đỡ dân cư thành phố I-a-rô-xláp là những nạn nhân của cuộc tấn công phản cách mạng của bọn bạch vệ v. v..

20 tháng Bảy.

Trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" đăng bài "Sắc lệnh về tòa án số 3" do Lê-nin ký.

Lê-nin viết thư gửi các cán bộ lãnh đạo Ban chấp hành đảng bộ Pê-tơ-rô-grát G. E. Di-nô-vi-ép M. M. La-sê-vích và Ê. Đ. Xta-xô-va, yêu cầu gửi công nhân Pê-tơ-rô-grát về nông thôn với mức tối đa.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đọc báo cáo về việc bổ sung thành phần ủy ban điều tra công tác cung cấp máy móc nông nghiệp, và tuyên bố việc M. G. Brôn-xki không thực hiện được sự ủy nhiệm của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 15 tháng Năm 1918 về việc triệu tập tiểu ban dự thảo bản đề án

hợp đồng tô nhượng bình thường với những người nước ngoài. Phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng đã thảo luận dự thảo sắc lệnh về những quy tắc động viên các phần tử tư sản vào dân quân ở hậu phương và những vấn đề khác.

22 tháng Bảy.

Lê-nin viết điện chuyển đi bằng vô tuyến tới Xô-viết Ba-cu cho X. G. Sau-mi-an.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề tổ chức kiểm soát việc giao thông bằng đường sông để ngăn cản việc đi lại của bọn phản cách mạng và bọn đầu cơ, các dự thảo sắc lệnh về nạn đầu cơ, về quyền hạn và nhiệm vụ của các Xô-viết đại biểu đối với việc thu thuế của dân địa phương v. v..

23 tháng Bảy.

Lê-nin ký bức điện chuyển đi bằng vô tuyến tới Ta-sken cho Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa Tước-kê-xtan yêu cầu thông báo đều đặn cho Hội đồng bộ trưởng dân ủy toàn Nga biết tình hình chính trị và kinh tế của Ta-sken và miền Tước-kê-xtan.

Trong cuộc Hội nghị các ủy ban công xưởng - nhà máy tỉnh Mát-xcơ-va, Lê-nin đọc báo cáo về tình hình trong nước và tình hình quốc tế của nước Nga xô-viết.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề quyền hạn của các bộ dân ủy được độc lập giải quyết các vấn đề thuộc về tổ chức nội bộ của họ, thảo luận tình hình lương thực v. v..

24 tháng Bảy.

Lê-nin viết thư ngắn đề chuyển bằng đường dây trực tiếp tới Txa-ri-txun cho I. V. Xta-lin, thông báo tình hình khốn quẫn về lương thực ở Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát và đề nghị gửi tới bất cứ loại lương thực nào, càng nhiều càng tốt.

Lê-nin nói chuyện với đảng viên cộng sản người Phần-lan Ô. X. Pu-kê lúc này là đại diện của

chính phủ cách mạng Phần-lan ở nước Nga xô-viết về vấn đề giúp đỡ những người Phần-lan tản cư.

25 tháng Bảy.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đọc báo cáo về bản dự thảo lời kêu gọi của Hội đồng bộ trưởng dân ủy phản đối các vụ tàn sát người Do-thái, và ra lệnh cho tất cả các Xô-viết áp dụng các biện pháp kiên quyết nhằm ngăn chặn phong trào bài Do-thái; về đề nghị của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga yêu cầu phê chuẩn V. I. Nép-xki làm bộ trưởng dân ủy giao thông và bổ nhiệm P. I. Pô-pốp làm cục trưởng Cục thống kê trung ương. Phiên họp cũng đã thảo luận dự thảo quy chế về ngành thống kê quốc gia và những vấn đề khác.

26 tháng Bảy.

Lê-nin nói chuyện về tình hình ở Đức với Héc-ta Hoóc-đôn (Van-xơ), một thành viên liên minh "Xpác-ta-cút"; bà này đã chuyển tới Người bức thư của C. Txét-kin viết ngày 27 tháng Sáu 1918.

Lê-nin viết thư gửi C. Txét-kin, tỏ ý rất hài lòng thấy rằng bà, Mê-rinh và những người "Xpác-ta-cút" khác đã cùng "một trái tim và khối óc" với những người cộng sản nước Nga xô-viết.

Lê-nin thông báo cho Txét-kin biết về cuộc nội chiến và tỏ ý tin tưởng rằng sẽ chiến thắng giai cấp tư sản. Trong lúc đó, người ta mang tới cho Lê-nin quốc ấn mới của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga; Người đóng dấu ấn vào bức thư gửi Txét-kin và dịch dòng chữ trên quốc ấn cho Txét-kin.

Lê-nin nói chuyện với các đại biểu của Ban lãnh đạo Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng Đ. X. Cô-rô-bốp và V. A. La-vru-khin về tình hình và hoạt động của hợp tác xã tiêu dùng và việc huy động họ vào việc thu mua lúa mì.

Lê-nin đọc diễn văn tại các cuộc mít-tinh ở khu phố Kha-mốp-ni-ki và Prê-xnha với chủ đề "Hiến

pháp xô-viết sẽ mang lại những gì cho nhân dân lao động".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đọc báo cáo về bản dự thảo lời kêu gọi của Hội đồng bộ trưởng dân ủy gửi tất cả công nhân ngành đường sắt, về dự thảo bức điện của Hội đồng bộ trưởng dân ủy gửi tới khu Xa-ra-tốp và Xa-ma-ra về thể thức tiến hành các bồi thường chiến phí, tịch thu và trưng thu lúa mì đối với kiều dân Đức ở vùng Vôn-ga. Lê-nin đề nghị hoãn xét vấn đề chuyển công tác bảo hiểm xã hội thuộc Bộ dân ủy lao động sang Bộ dân ủy đảm bảo xã hội và giao các bộ dân ủy nói trên tiến hành thảo luận rộng rãi trong các công đoàn và các tổ chức khác. Phiên họp cũng đã thảo luận cả dự án sắc lệnh về việc làm nghĩa vụ nộp ngựa và những vấn đề khác.

27 tháng Bảy.

Lê-nin nói chuyện với đội tuyên truyền cổ động khu phố Vư-boóc-gơ của Pê-tơ-rô-grát xuống công tác ở nông thôn.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đọc báo cáo về việc tiểu ban không hoàn thành nhiệm vụ được giao ngày 15 tháng Bảy là ngày hôm sau phải trình lên Hội đồng bộ trưởng dân ủy ý kiến kết luận về bản dự toán của Ủy ban nhà cửa trung ương. Trong phiên họp cũng thảo luận bản dự thảo sắc lệnh về việc đặt ngang hàng những người tản cư còn thuộc quốc tịch Nga với những công dân khác của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và những vấn đề khác.

MỤC LỤC

Lời Nhà xuất bản	
Lời tựa	VII -XXIX

1918

* ĐẠI HỘI VII BẤT THƯỜNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA 6-8 tháng Ba 1918	1- 95
1. BÁO CÁO CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG NGÀY 7 THÁNG BA	3
*2. DIỄN VĂN KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG NGÀY 8 THÁNG BA	34
*3. NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH	45
*4. PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI CỦA TỜ-RỐT-XXKI ĐỐI VỚI NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH NGÀY 8 THÁNG BA	47
1.....	47
2.....	49
*5. PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI LỜI TUYÊN BỐ CỦA NHÓM "NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN CẢNH TÁ" VỀ VIỆC ỦNG HỘ ĐIỂM SỬA ĐỔI CỦA TỜ- RỐT-XXKI NGÀY 8 THÁNG BA	50
*6. BỔ SUNG VÀO NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH NGÀY 8 THÁNG BA.....	51

* Hoa thị dùng để chỉ những đầu đề do Viện nghiên cứu chủ nghĩa
Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản
Liên-xô đặt.

* 7. PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI VIỆC DI-NÔ-VI-ÉP ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI ĐIỂM BỔ SUNG VÀO NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH NGÀY 8 THÁNG BA.....	52
*8. ĐỀ NGHỊ VỀ NGHỊ QUYẾT VỀ CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH NGÀY 8 THÁNG BA	54
1	54
2	54
*9. BÁO CÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH VÀ VỀ VIỆC ĐỔI TÊN ĐẢNG NGÀY 8 THÁNG BA	55
*10. NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC ĐỔI TÊN ĐẢNG VÀ VỀ VIỆC SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG	74
*11. ĐỀ NGHỊ VỀ VẤN ĐỀ SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG NGÀY 8 THÁNG BA	76
*12. PHÁT BIỂU VỀ VIỆC MGHÊ-LÁT-ĐÊ ĐỀ NGHỊ ĐỂ CHO CÁC TỔ CHỨC LỚN NHẤT CỦA ĐẢNG THAM GIA THẢO CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG NGÀY 8 THÁNG BA	78
*13. PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI ĐIỂM SỬA ĐỔI CỦA LA-RIN ĐỐI VỚI TÊN GỌI CỦA ĐẢNG NGÀY 8 THÁNG BA.....	79
*14. PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI ĐIỂM SỬA ĐỔI CỦA PEN-SÊ ĐỐI VỚI NGHỊ QUYẾT VỀ CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG NGÀY 8 THÁNG BA	80
*15. PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI ĐIỂM SỬA ĐỔI CỦA BU-KHA-RIN ĐỐI VỚI NGHỊ QUYẾT VỀ CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG NGÀY 8 THÁNG BA .	82
1	82
2	83
*16. DIỄN VĂN VỀ VẤN ĐỀ BẦU BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG NGÀY 8 THÁNG BA	85
*17. NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC "NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN CẢNH TÁ" TỪ CHỐI KHÔNG THAM GIA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG	87
18. BẢN NHÁP SƠ THẢO DỰ ÁN CƯƠNG LĨNH	88

* BÌNH LUẬN VỀ THÁI ĐỘ CỦA "NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN CÁNH TỬ"	96
NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA THỜI ĐẠI CHÚNG TA	97-103
* DIỄN VĂN ĐỌC TẠI XÔ-VIẾT MÁT-XCƠ-VÀ ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN VÀ HỒNG QUÂN NGÀY 12 THÁNG BA 1918.....	104-110
* ĐẠI HỘI IV BẤT THƯỜNG CÁC XÔ-VIẾT TOÀN ANH <i>Ngày 14 - 16 tháng Ba 1918</i>	111-154
* 1. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ BỨC THÔNG ĐIỆP CỦA UYN-XÔN.....	113
* 2. BÁO CÁO VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN HÒA ƯỚC NGÀY 14 THÁNG BA	114
*3. DIỄN VĂN KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN HÒA ƯỚC NGÀY 15 THÁNG BA	139
* 4. NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN HÒA ƯỚC BRET.....	152
* LỜI TỰA CHO TẬP "NGƯỢC DÒNG"	155 - 156
* TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA A. RAN-XÔM, PHÓNG VIÊN BÁO "DAILY NEWS"	157- 158
* BẢN SƠ THẢO LẦN ĐẦU BÀI "NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIẾT"	159-200
Chương IV	159
Chương V	162
Chương VI.....	163
Chương VII.....	164
Chương VIII	169
Chương IX	175
Chương X.....	178
Chương XI	188
Chương XII.....	194
Chương XIII.....	199
NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIẾT	201-256

Hoàn cảnh quốc tế của nước Cộng hòa xô-viết Nga và những nhiệm vụ cơ bản của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa	203
Khẩu hiệu chung hiện nay	210
Giai đoạn mới của cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản.....	212
Ý nghĩa của cuộc đấu tranh để thực hiện việc kiểm kê và kiểm soát của toàn dân.....	224
Nâng cao năng suất lao động	228
Tổ chức thi đua	232
"Tổ chức cân đối" và chuyên chính	237
Sự phát triển của tổ chức xô-viết.....	249
Kết luận	254
*VỀ TÌNH HÌNH NGÀNH VẬN TẢI ĐƯỜNG THỦY. <i>Dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy.....</i>	257-258
* Ý KIẾN ĐỐI VỚI SẮC LỆNH VỀ CÁC TÒA ÁN CÁCH MẠNG.....	259-260
1. GỬI CÁC ỦY VIÊN BAN LÃNH ĐẠO BỘ DÂN ỦY TƯ PHÁP VÀ SAO GỬI CHỦ TỊCH BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIẾT	259
* 2. DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY	260
* LỜI PHÁT BIỂU TẠI PHIÊN HỌP CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO NGÀY 1 THÁNG TƯ 1918	261-262
* DIỄN VĂN ĐỌC TRONG CUỘC MÍT-TINH TẠI TRƯỜNG ĐUA NGỰA A-LÉCH-XÊ-ÉP NGÀY 7 THÁNG TƯ 1918. <i>Tường thuật trên báo</i>	263-265
* CHỈ THỊ CHO XÔ-VIẾT VLA-ĐI-VÔ-XTỐC.....	266
NHỮNG ĐIỂM CƠ BẢN TRONG CHÍNH SÁCH KINH TẾ VÀ NHẤT LÀ TRONG CHÍNH SÁCH NGÂN HÀNG.	267-268
ĐỀ CƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH NGÂN HÀNG	269- 271
* LỜI PHÁT BIỂU TẠI PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH GIỮA ĐẠI BIỂU CỦA HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG CÁC CÔNG	

ĐOÀN TOÀN NGA, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÔNG ĐOÀN KIM KHÍ VÀ HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO NGÀY 11 THÁNG TƯ 1918. <i>Trích bản tường thuật trên báo</i>	272
GỬI CHỦ TỊCH ĐOÀN ĐẠI HỘI I CÁC XÔ-VIỆT NƯỚC CỘNG HÒA SÔNG ĐÓN.....	273
* BỔ SUNG VÀO DỰ THẢO SẮC LỆNH VỀ VIỆC ĐĂNG KÝ CÁC CỔ PHIẾU, TÍN PHIẾU VÀ CÁC CHỨNG KHOÁN CÓ LÃI KHÁC.....	274
* QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC CHO VAY ĐỂ GIEO TRỒNG CỎ CÁI ĐƯỜNG .	275
* DIỄN VĂN VỀ VẤN ĐỀ TÀI CHÍNH ĐỌC TẠI PHIÊN HỌP CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA NGÀY 18 THÁNG TƯ 1918.....	276-277
* SƠ THẢO KẾ HOẠCH CÔNG TÁC KHOA HỌC - KỸ THUẬT.....	278-281
* DIỄN VĂN ĐỌC TẠI XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN VÀ HỒNG QUÂN MÁT-XCƠ-VA NGÀY 23 THÁNG TƯ 1918.....	282 - 288
* BỔ SUNG VÀO DỰ THẢO SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC CUNG CẤP CÔNG CỤ SẢN XUẤT VÀ KIM LOẠI CHO NÔNG NGHIỆP.....	289
* <i>PHIÊN HỌP CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA. Ngày 29 tháng Tư 1918</i>	291-339
* 1. BÁO CÁO VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIỆT	293
* 2. DIỄN VĂN KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIỆT	328
* SÁU LUẬN ĐỀ VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIỆT	340 - 344
* BỔ SUNG VÀO DỰ THẢO SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ TIỂU BAN CHUYÊN TRÁCH TỔ CHỨC DIỆN TÍCH GIEO TRỒNG.....	345

GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CÔNG SẢN NGA.....	346
VỀ BỆNH ẤU TRÌ "TẢ KHUYNH" VÀ TÍNH TIỂU TU SẢN	347-387
I.....	349
II.....	354
III.....	359
IV	367
V.....	372
VI.....	383
* QUYẾT NGHỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CÔNG SẢN (B) NGA VỀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ.....	388
* NHỮNG LUẬN ĐIỂM CHỦ YẾU TRONG SẮC LỆNH VỀ CHUYÊN CHÍNH LƯƠNG THỰC.....	389-390
* BỔ SUNG VÀO SẮC LỆNH VỀ CHUYÊN CHÍNH LƯƠNG THỰC	391
* VỀ VIỆC ĐỒNG VIÊN CÔNG NHÂN ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI. <i>Dự thảo nghị quyết của Hội đồng bộ trưởng dân ủy</i>	392
* KHÁNG NGHỊ GỬI CHÍNH PHỦ ĐỨC PHẢN ĐỐI VIỆC CHIẾM ĐÓNG CRUM.....	393-395
LUẬN CƯƠNG VỀ TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ HIỆN TẠI.....	396-402
I	396
II	397
III.....	398
IV	399
V.....	401
* BÁO CÁO VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI TRÌNH BÀY TẠI CUỘC HỌP LIÊN TỊCH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA VÀ XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA NGÀY 14 THÁNG NĂM 1918.....	403-427
* BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY TẠI HỘI NGHỊ TỈNH ĐẢNG BỘ MÁT-XCƠ-VA ĐẢNG CÔNG SẢN (b)	

NGA NGÀY 15 THÁNG NĂM 1918. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i>	428-429
* LỜI TỰA CHO CUỐN SÁCH NHỎ "NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA THỜI ĐẠI CHÚNG TA".....	430
* THƯ GỬI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU CÁC XÍ NGHIỆP ĐÃ QUỐC HỮU HÓA.....	431-432
* BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN NGA CỦA ĐẠI BIỂU CÁC BAN TÀI CHÍNH CỦA CÁC XÔ-VIỆT NGÀY 18 THÁNG NĂM 1918.....	433-439
Tập trung tài chính.....	434
Thuế đánh vào thu nhập và tài sản.....	435
Nghĩa vụ lao động.....	436
Các ký hiệu tiền tệ mới.....	437
* BỎ SUNG "LỜI KÊU GỌI GỬI CÔNG NHÂN PÊ-TÔ-RÔ-GRÁT VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÁC ĐỘI LƯƠNG THỰC".....	440-441
NÓI VỀ NẠN ĐÓI (<i>Thư gửi công nhân Pê-tơ-rô-grát</i>).....	442 - 452
* DIỄN VĂN ĐỌC TẠI ĐẠI HỘI II TOÀN NGA CÁC ỦY VIÊN DÂN ỦY LAO ĐỘNG NGÀY 22 THÁNG NĂM 1918.....	453 - 459
* DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ NHIÊN LIỆU.....	460
* <i>VỀ VIỆN HÀN LÂM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI</i>	461-462
*1. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY.....	461
*2. CHỈ THỊ CHO ỦY BAN THÀNH LẬP.....	462
ĐỀ CƯƠNG VỀ TÌNH HÌNH TRƯỚC MẮT.....	463 - 465
* DIỄN VĂN ĐỌC TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN NGA CÁC HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN NGÀY 26 THÁNG NĂM 1918.....	466 - 477
* <i>VỀ VIỆC ĐỌC LẬP THU MUA LƯƠNG THỰC</i>	478 - 481

* 1. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY.....	478
* 2 DỰ THẢO LỜI KÊU GỌI GỬI CÔNG NHÂN VÀ NÔNG DÂN.....	479
* VỀ CÁC BIỆN PHÁP ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI.....	482
* SƠ THẢO HỢP ĐỒNG VỚI HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO VÀ BỘ DÂN ỦY CÔNG THƯƠNG NGHIỆP VỀ CÁC ĐIỀU KIỆN TRAO ĐỔI HÀNG HÓA GIỮA THÀNH THỊ VÀ NÔNG THÔN...	483 - 484
* NHẬN XÉT BẢN DỰ THẢO "QUY CHẾ VỀ VIỆC QUẢN LÝ CÁC XÍ NGHIỆP ĐÃ QUỐC HỮU HÓA" ...	485
* <i>CUỘC HỌP LIÊN TỊCH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA, XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN VÀ HỒNG QUÂN MÁT-XCƠ-VA, VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN. Ngày 4 tháng Sáu 1918</i>	487 - 522
* 1. BÁO CÁO VỀ CUỘC ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI.....	489
* 2. DIỄN VĂN KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN VỀ BẢN BÁO CÁO NÓI VỀ CUỘC ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI.....	516
* 3. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ BẢN BÁO CÁO NÓI VỀ ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI.....	521
* DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN NGA CÁC NHÀ GIÁO QUỐC TẾ CHỦ NGHĨA NGÀY 5 THÁNG SÁU 1918. <i>Biên bản tóm tắt</i>	523 - 524
* VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÔNG TÁC THƯ VIỆN. <i>Dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy</i>	525
* VỀ VIỆC CHẤM CHỈNH NGÀNH VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT. <i>Dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy</i>	526
* VỀ CÁC ĐỘI LƯƠNG THỰC. <i>Diễn văn đọc tại các hội nghị công nhân Mát-xcơ-va ngày 20 tháng Sáu 1918. Tường thuật ngắn trên báo</i>	527- 529

* DIỄN VĂN ĐỌC TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở CÂU LẠC BỘ XÔ-CÔN-NI-KI NGÀY 21 THÁNG SÁU 1918. <i>Tường thuật trên báo</i>	530- 534
VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÁC ĐỘI LƯƠNG THỰC	535-537
* <i>HỘI NGHỊ IV CÁC CÔNG ĐOÀN VÀ CÁC ỦY BAN CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY MÁT-XCƠ-VA. Ngày 27 tháng Sáu - ngày 2 tháng Bảy 1918</i>	539 - 583
* 1. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN TẠI NGÀY 27 THÁNG SÁU	541
* 2. DIỄN VĂN KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN TẠI NGÀY 28 THÁNG SÁU	566
* NGHỊ QUYẾT TRÊN CƠ SỞ BẢN BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HIỆN TẠI	583
* DIỄN VĂN ĐỌC TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở TIỂU KHU XI-MÔ-NÓP NGÀY 28 THÁNG SÁU 1918. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i>	584- 586
NHỮNG LỜI TIỀN TRI	587- 594
* VỀ CHẾ ĐỘ DÂN CHỦ VÀ TÍNH CHẤT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIẾT	597 - 598
* TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA PHÒNG VIÊN BÁO "FOLKETS DAGBLAD POLITIKEN" NGÀY 1 THÁNG BẢY 1918.....	599- 601
* DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở TRƯỜNG ĐUA NGỰA A-LÉCH-XÊ-ÉP NGÀY 2 THÁNG BẢY 1918. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i>	602- 603
* DIỄN VĂN ĐỌC TRƯỚC ĐẢNG ĐOÀN CỘNG SẢN TẠI ĐẠI HỘI V CÁC XÔ-VIẾT TOÀN ANH NGÀY 3 THÁNG BẢY 1918. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i>	604 - 606
* <i>ĐẠI HỘI V TOÀN ANH CÁC XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN, BINH SĨ VÀ HỒNG QUÂN. Ngày 4-10 tháng Bảy 1918</i>	607-644

* 1. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY NGÀY 5 THÁNG BẢY	609
* 2. DIỄN VĂN KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO NGÀY 5 THÁNG BẢY.....	639
* NÓI CHUYỆN VỚI PHÒNG VIÊN BÁO "TIN TỨC CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIẾT TOÀN ANH" VỀ VỤ BẠO ĐỘNG CỦA BỌN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG CÁNH TẢ NGÀY 7 THÁNG BẢY 1918. <i>Bản tóm tắt</i>	645- 647
* SƠ THẢO ĐIỂM 20 CHƯƠNG HAI HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ-VIẾT ANH	648
GỬI CÔNG NHÂN PÊ-TƠ -RÔ-GRÁT	649 - 650
* DIỄN VĂN VÀ TUYÊN BỐ CỦA CHÍNH PHỦ TẠI PHIÊN HỌP BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIẾT TOÀN ANH NGÀY 15 THÁNG BẢY 1918.....	651 - 655
* DIỄN VĂN ĐỌC TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở KHU LÊ-PHOỐC-TÔ-VÔ NGÀY 19 THÁNG BẢY 1918. <i>Tường thuật trên báo</i>	656-658
* BÁO CÁO Ở HỘI NGHỊ CÁC ỦY BAN NHÀ MÁY CỦA TỈNH MÁT-XCƠ-VA NGÀY 23 THÁNG BẢY 1918. <i>Tường thuật trên báo</i>	659-664
* DIỄN VĂN ĐỌC TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở KHU KHA-MỐP-NI-KI NGÀY 26 THÁNG BẢY 1918. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i>	665 -666
* DIỄN VĂN ĐỌC TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở KHU PRÊ-XNHA NGÀY 26 THÁNG BẢY 1918.....	667-668
TÀI LIỆU CHUẨN BỊ	
* <i>CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ CHO ĐẠI HỘI IV BẤT THƯỜNG CÁC XÔ-VIẾT TOÀN ANH</i>	671 - 674
* 1. ĐỀ CƯƠNG DIỄN VĂN TẠI PHIÊN HỌP CỦA ĐẢNG ĐOÀN CỘNG SẢN TẠI ĐẠI HỘI...	671
* 2. ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN HÒA ƯỚC.....	673

* GHI CHÚ VỀ ĐIỆN KHÍ HÓA CÔNG NGHIỆP PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT VÀ MÁT-XCƠ-VA.....	675
* ĐỀ CƯƠNG BÀI "NHỮNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MÁT CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIẾT".....	676- 686
* ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ CUỘC ĐẤU TRANH CHỐNG NẠN ĐÓI TẠI PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIẾT TOÀN ANGA, XÔ-VIẾT MÁT-XCƠ-VA VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN.....	687 - 689
—————	
Danh mục các tác phẩm của V. I. Lê-nin cho đến nay chưa tìm thấy (<i>từ 6 tháng Ba đến 27 tháng Bảy 1918</i>)....	693 - 696
Danh mục các văn kiện mà V. I. Lê-nin đã tham gia hiệu đính.	697 - 703
Danh mục các tác phẩm có thể là của V. I. Lê-nin.....	704 - 706
Chú thích.....	707 - 787
Bản chỉ dẫn các sách báo và tài liệu gốc mà V. I. Lê-nin đã trích dẫn và nói đến	788 - 811
Bản chỉ dẫn tên người.....	812 - 842
Thân thế và sự nghiệp của V. I. Lê-nin	843 - 903
—————	
PHỤ BẢN	
Ảnh V. I. Lê-nin. — 1918.....	XXX-1
Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin: "Nghị quyết về việc đổi tên đảng và về việc sửa đổi cương lĩnh của đảng" — Tháng Ba 1918.....	74 - 75
Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin: "Luận cương về những nhiệm vụ của Chính quyền xô-viết hiện nay". — Tháng Tư 1918	205
Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin: "Sơ thảo kế hoạch công tác khoa học - kỹ thuật" — Tháng Tư 1918	279
Phần đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Về chế độ dân chủ và tính chất xã hội chủ nghĩa của Chính quyền xô-viết". — 1918.....	595
Trang bản thảo của V. I. Lê-nin "Đề cương bài "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết". — Năm 1918.....	684 - 685

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TRINH THỨC HUỖNH

Chịu trách nhiệm nội dung:

HOÀNG PHONG HÀ

Biên tập nội dung: NGUYỄN KHÁNH HOÀ

BÙI HỒNG THÚY

ĐOÀN PHƯƠNG NHƯ

Trình bày kỹ, mỹ thuật: ĐƯỜNG HỒNG MAI

Trình bày bìa: PHÙNG MINH TRANG

Chế bản vi tính: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI

Sửa bản in: BAN SÁCH QUỐC TẾ

Đọc sách mẫu: BAN SÁCH QUỐC TẾ

Mã số: 3K2
CTQG - 2006

In 1.000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm tại Công ty In và Văn hóa phẩm.
Giấy phép xuất bản số: 18 - 429/CXB -QLXB, cấp ngày 30-3-2005.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 1 năm 2006.